J'AI LU
Anne et Serge Golon
Angélique, marquise des Anges
Roman

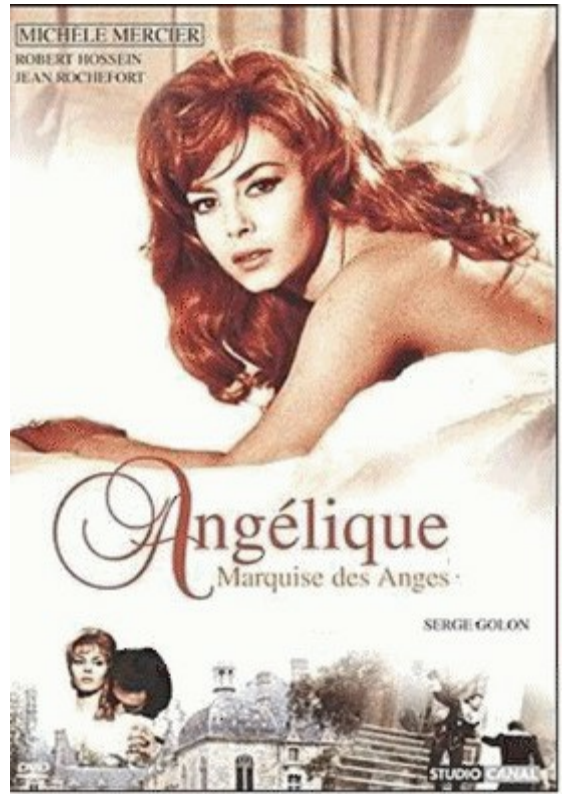
MICHÈLE MERCIER
ROBERT HOSSEIN
JEAN ROCHEFORT
Angélique
Marquise des Anges
SERGE GOLON
STUDIO CANAL

TÌNH SỬ ANGÉLIQUE
Nữ hầu tước của các thiên thần

Thông tin ebook:
Tên truyện: Tình sử Angélique - Nữ hầu tước của các thiên thần
Tác giả: Sergeanne Golon
Type: lehuong78 (web treth
Collect: buigiang186 (TVE)
Chính tả: Kira Kira, fdlys205, (TVE)
Hiệu đính: cnguyen18 (TVE)
Dàn trang: nth34hn (TVE)
Đóng gói: annsuri (TVE)
Ngày hoàn thành: 30/04/2010
Bonus link tải film tập 1:
http://www.adrive.com/public/6d3765c4b87360aaaeaf488d20114ee547d3067f2f6cd7d434c4e9941c29fe9c.htı
http://www.adrive.com/public/9f3c21e1e1fc3e72dc82c21e26f5aa2dfe3522c7caca64ab874c808269311ad6.htr

MỤC LỤC

THÔNG TIN CHUNG
PHẦN I: NỮ HẦU TƯỚC CỦA THIÊN THẦN> CHƯƠNG I
CHƯƠNG 2
CHƯƠNG 3
CHƯƠNG 4
CHƯƠNG 5
CHƯƠNG 6
CHƯƠNG 7
CHƯƠNG 8
CHƯƠNG 9
CHƯƠNG 10
PHẦN II - LỄ CƯỚI Ở TULUDƠ
CHƯƠNG 11
CHƯƠNG 12
CHƯƠNG 13
CHƯƠNG 14
CHƯƠNG 15
CHƯƠNG 16
CHƯƠNG 17
CHƯƠNG 18
CHƯƠNG 19
CHƯƠNG 20
CHƯƠNG 21
CHƯƠNG 22
CHƯƠNG 23
PHẦN III: NHỮNG HÀNH LANG CỦA ĐIỆN LƠ LUVRƠ
CHƯƠNG 24
CHƯƠNG 25
CHƯƠNG 26
CHƯƠNG 27
CHƯƠNG 28

CHƯƠNG 29
CHƯƠNG 30
CHƯƠNG 31
CHƯƠNG 32
CHƯƠNG 33
CHƯƠNG 34
CHƯƠNG 35
PHẦN IV: NGƯỜI TỬ TÙ Ở NHÀ THỜ ĐỨC BÀ
CHƯƠNG 36
CHƯƠNG 37
CHƯƠNG 38
CHƯƠNG 39
CHƯƠNG 40
CHƯƠNG 41
CHƯƠNG 42
CHƯƠNG 43
CHƯƠNG 44
CHƯƠNG 45
CHƯƠNG 46
CHƯƠNG 47
CHƯƠNG 48
CHƯƠNG 49
CHƯƠNG 50
PHẦN V: TRONG VƯƠNG TRIỀU QUÁI DỊ
CHƯƠNG 51
CHƯƠNG 52
CHƯƠNG 53
CHƯƠNG 54
CHƯƠNG 55
CHƯƠNG 56
CHƯƠNG 57
CHƯƠNG 58
CHƯƠNG 59
CHƯƠNG 60

CHƯƠNG 61
CHƯƠNG 62
CHƯƠNG 63
CHƯƠNG 64
CHƯƠNG 65
PHẦN VI: QUÁN ĂN MẶT NẠ ĐỎ
CHƯƠNG 67
CHƯƠNG 68
CHƯƠNG 69
CHƯƠNG 70
CHƯƠNG 71
CHƯƠNG 72
CHƯƠNG 73
CHƯƠNG 74
PHẦN VII: CUNG ĐIỆN VÉCXÂY
CHƯƠNG 75
CHƯƠNG 76
CHƯƠNG 77
CHƯƠNG 78
CHƯƠNG 79
CHƯƠNG 80
CHƯƠNG 81
CHƯƠNG 82

THÔNG TIN CHUNG

Tình sử Angélique của Sergeanne Golon là một thiên tình sử của văn học Pháp Angélique (phiên âm là Angiêlic), tên một loài cây có hương thơm, cũng là tên cô gái, nhân vật trung tâm của câu chuyện.

Là con thứ năm của một gia đình quý tộc tỉnh lẻ đã sa sút, Angélique lớn lên giữa đám bạn bè cùng quê và cảnh hương đồng cỏ nội. Chắc chắn đó là một trong những yếu tố quan trọng đã góp phần tạo nên tính cách cô gái: táo bạo, bướng bỉnh, giàu nghị lực và ít nhiều hoang dã. Những tính cách đó, cùng với sắc đẹp mê hồn đã giúp nàng vượt qua cả một chuỗi dài những thử thách khắc nghiệt mà bàn tay số phận đã cố tình bày đặt.

Bị cha mẹ ép gả cho Bá tước de Peyrac cực kỳ giàu có nhưng thọt chân, mặt đầy sẹo, Angélique thoạt đầu phản kháng kịch liệt. Tuy vậy, dần dần nàng nhận ra trong con người tật nguyền này là một nhà bác học lỗi lạc, một nghệ sỹ kỳ tài, con người có trái tim nồng nhiệt, tinh tế và cũng hết sức kiêu hãnh. Chính giữa lúc tình yêu của hai người đang lên tới độ nồng nàn nhất, Bá tước bị Vua Louis 14 và Giáo hội ganh ghét, tống giam vào ngục Bastille.

Một mình giữa thủ đô Paris xa lạ và thù nghịch, Angélique tính "chọc trời khuấy nước" để cứu chồng. Nhưng nàng đã thất bại. Bá tước bị kết án tử hình và bị thiêu trên dàn lửa. Angélique rơi vào cảnh ngộ éo le: phải trở thành nhân tình của Nicolas, một người bạn thuở thiếu thời nay là tướng cướp. Rồi cũng chỉ với nghị lực, sắc đẹp và nữ tính của mình, nàng thoát khỏi vũng lầy và trở lại chiếm lĩnh vị trí của mình trong đời sống quý tộc để tìm cách trả thù cho chồng.

Nội dung tác phẩm bao quát một phạm vi rộng cả về không gian và thời gian, nhưng quy tụ trước hết vào nhân vật Angélique. Bạn có thể thấy ở đây hàng loạt diễn biến tâm lý cực kỳ phức tạp trong một cô gái, từ những ngơ ngác hồn nhiên buổi ban đầu, cho đến khi đối mặt với mưu ma chước quỷ, với thần quyền và bạo lực chính trị. Chính cái nền xã hội mà tác giả cố ý tô đậm để làm nổi bật nhân vật đã tạo cho tác phẩm một ý nghĩa hiện thực sâu sắc. Giới quý tộc, thầy tu và tư bản tài chính mới phất lên câu kết thành thế lực thống trị đã bị lộn trái ra, phơi bày hết mọi mưu mô xảo quyệt, sự tàn ác, sự lừa lọc, trụy lạc đến cùng cực. Một thực trạng dẫn đến sự ra đời của Đại Cách mạng 1789.

Cũng hơi giống với trường hợp bộ tiểu thuyết **Tiếng chim hót trong bụi mận gai**, Sergeanne Golon

(tên ghép của hai vợ chồng Serge Golon và Anne Golon) - tác giả của **Tình sử Angélique** trước đó chưa phải là nhà văn c nghiệp. Chồng vốn là kỹ sư hóa học, nhà địa chất, vợ là bác sỹ. Tuy vậy, tác phẩm của họ ngay từ đầu đã gây một tiếng vang lớn trong đời sống nước Pháp và phương Tây. Riêng tại Mỹ, từ năm 1960 đến năm 1971 **Angélique** đã được in 12 lần, với số lượng 14 triệu bản. Chỉ con số ấy thôi đã đủ nói lên sức hấp dẫn kỳ lạ của **Tình sử Angélique**..

Bộ truyện tái bản gồm 15 tập như sau:

T1: Tình sử Angélique - Nữ hầu tước của các thiên thần
T2: Angélique và Vua
T3: Angélique và Quốc vương Arab 1
T4: Angélique và Quốc vương Arab 2
T5: Angélique nổi loạn 1
T6: Angélique nổi loạn 2
T7: Angélique và tình yêu
T8: Angélique và thế giới mới
T9: Angélique và mùa đông khủng khiếp
T10: Angélique và sự cám dỗ
T11: Angélique và con quỷ cái
T12: Angélique và những âm mưu trong bóng tối
T13: Angélique ở Quebec
T14: Angélique trên đường hy vọng
T15: Angélique chiến thắng

PHẦN I: NỮ HẦU TƯỚC CỦA THIÊN THẦN

">

CHƯƠNG I

- U ơi, tại sao lão Gyơ đờ Rét giết nhiều trẻ con thế hở u? - Angiêlic hỏi.

- Để làm vừa lòng quỷ dữ, con gái của ta ạ. Lão Gyơ đờ Rét, con yêu tinh vùng Masơcun, muốn mình là nhà quý tộc uy quyền nhất thời đó. Lâu đài lão ta những bình cất rượu, chai lọ và xoong chảo đầy ắp nước sốt đỏ au bốc hơi khủng khiếp. Quỷ dữ đòi lấy trái tim trẻ nhỏ dâng cúng cho nó. Chính vì vậy mà lão ta dấn sâu vào tội ác. Rất nhiều bà mẹ sợ hết hồn khi chỉ những ngọn tháp đen ngòm của lâu đài Masơcun, hàng đàn quạ suốt ngày bay lượn vòng quanh những tòa tháp chứa đầy xác trẻ con vô tội.

- Thế lão ta có ăn thịt tất cả bọn trẻ con ấy không ạ? Mađơlông, em nhỏ của Angiêlic hỏi bằng giọng run run.

- Không phải tất cả, sức đâu mà ăn! - u già đáp.

Cúi xuống nồi thịt mỡ ninh với bắp cải đang sôi, bà lặng lẽ khuấy nước xúp. Ooctăngxơ, Angiêlic và Mađơlông, ba cô con gái của nam tước Xăngxê đờ Môngtơlu, hồi hộp chờ nghe nốt câu chuyện, những chiếc thìa giơ lên lơ lửng cạnh mấy cái bát. U già kể tiếp giọng gay gắt:

- Lão ta độc ác hơn thế kia. Trước tiên, lão cho người bắt một đứa con nít đáng thương, nó la khóc thảm thiết đòi mẹ, lão quý tộc tỏ ra rất thích thú khi thấy thằng bé sợ chết khiếp. Rồi lão cho treo thằng bé lên tường bằng một sợi dây thòng lọng thít chặt vào ngực và cổ khiến nó gần như ngạt thở.Thằng bé vừa giãy giụa như con gà bị trói vừa kêu ú ớ, đôi mắt lồi ra, cho đến khi người nó tái xanh tái xám, khắp gian phòng rộng ầm ĩ tiếng cười của bọn người độc ác át cả những tiếng rên khóc của đứa trẻ bị hành hạ. Rồi lão Gyơ đờ Rét cho hạ thằng bé xuống, đặt nó ngồi vào lòng, đầu dựa vào ngực lão, và nói chuyện dịu dàng khiến nó bớt sợ lão ta giảng giải rằng việc vừa xảy ra không phải là thật, chỉ đùa thôi. Bây giờ đùa xong rồi. Và lão hứa sẽ cho thằng bé ăn kẹo, nằm giường trải đệm lông mềm, mặc bộ quần áo xa-tanh giống một em nhỏ theo hầu ông bà quý tộc. Thằng bé tin là lão nói thật, khuôn mặt đẫm nước mắt lộ vẻ vui mừng. Thế rồi đột nhiên, lão rút dao găm đâm phập vào cổ họng thằng bé. Nhưng khủng khiếp hơn - u già nói tiếp - là tình cảnh những đứa em gái nhỏ bị lão bắt cóc.

- Họ bị lão ta làm gì cơ? - Ooctăngxơ hỏi. Ngay lúc đó ông lão Guyôm đang ngồi cạnh bếp lửa trong góc nhà, miệng nhấm thuốc lá cuốn sâu kèn, nói xen vào bằng thứ giọng gấm gắn qua chòm râu vàng hoe:

- Im cái mồm, mụ già rồ dại! Ta đã nếm trải bao nhiêu cảnh chinh chiến loạn ly, vậy mà những chuyện của mụ còn làm ta thấy lợm giọng. Bác Phrăngtin phục phị giận dữ quay lại, trừng mắt nhìn ông lão Guyôm.

- Ngớ ngẩn à? Hiển nhiên là thế, vì bác không sinh ra ở xứ Poatu này mà ở tận đẩu tận đâu, bác Guyôm ạ. Chỉ cần đi lên phía bắc theo hướng thành phố Năngtờ là chẳng mấy chốc bác đã trông thấy cái lâu đài Masơcun đáng nguyền rủa ấy. Tội ác bọn chúng gây ra đã cách đây hai thế kỷ, nhưng đến tận bây giờ người ta vẫn phải làm dấu thánh khi qua lại gần đó. Nhưng thôi, bác đâu phải quê quán vùng này, làm sao bác biết được điều gì về những bậc tiền bối của đất này.

- Những tiền bối quý hóa thật nếu tất cả đều giống lão Gyơ đờ Rét!

- Lão ta tác oai tác quái tới mức không một vùng nào khác ngoài Poatu có thể khoe về một tên tội phạm ghê gớm đến thế. Vậy mà lúc lão ta phải đền tội, bị tòa án xét xử và kết án tử hình ở Năngtơ sau khi thú nhận tội lỗi và cầu xin Thượng đế tha thứ, thì tất cả các bà mẹ có con nhỏ từng bị y hành hạ và ăn thịt lại sụt sịt thương khóc.

- Thật là quá quắt! - Ông lão Guyôm kêu lên.

- Ấy người dân Poatu chúng tôi là thế đấy. Có những tên tội phạm đầu sỏ, lại có những người rộng lượng hết mực.

U già lặng lẽ đặt cái đĩa xúp lên bàn rồi âu yếm ôm chặt bé Đơni vào lòng.

- Phải rồi, tôi đâu có được học hành gì nhiều - bà nói tiếp, nhưng tôi cũng biết phân biệt đâu là những chuyện kể bên bếp lửa, đâu là những chuyện thật thời xưa. Đúng, Gyơ đờ Rét là người có thật. Có lẽ vong hồn lão xưa nay vẫn còn lang thang quanh vùng Masơcun, trong khi xác lão đã rữa tan vào đất từ lâu rồi. Chính vì vậy ta chớ có nên bông đùa về lão ta, cũng như về những thần thánh yêu ma thường vẫn dạo chơi quanh các khối đá lớn dựng lên giữa cánh đồng...

- Mụ già ơi, đầu óc mụ còn gớm ghiếc hơn đống xương tàn người chết - ông lão Guyôm lại phản đối. Dù cho mụ có coi lão quý tộc Gyơ đờ Rét như một ông lớn đáng tự hào và gọi lão là người đồng hương của mình sau những hai thế kỉ, tôi vẫn cho rằng nếu đưa chuyện ra dọa các cô bé xinh xắn này phát khiếp quênăn thì

thật là độc ác!

- Hừ hừ! Đừng có ra vẻ thanh nhã nhé, tên võ biền thô tục, tên đao phủ quỷ sứ kia! Thế hồi lão đi đánh thuê cho Hoàng đế nước Áo trên các cánh đồng nước Đức, ở Andát và Picácđi thì ngọn giáo của lão đã đâm thủng bụng bao nhiêu con người xinh đẹp như thế này rồi? Lão đã thiêu cháy bao nhiêu nhà tranh với những gia đình nhốt kín trong đó rồi? Thế lão chẳng bao giờ treo cổ những người dân nghèo ư? Và lão chẳng hãm hiếp phụ nữ và con gái khiến họ phải chết vì nhục nhã sao?

- Tôi thì có khác gì bọn lính hở bà già? Lính tráng và chiến tranh mà. Thế nhưng với các cô bé này bây giờ, chỉ nên có trò chơi và chuyện thần tiên vui vẻ thôi.

U già mở cái nắp đậy cái đĩa to tướng đựng đầy patê thỏ, bắt đầu phết bơ vào những lát Bánh mì và dè xẻn chia đều cho mấy đứa bé.

- Nghe này, các em nhỏ, nghe u Phăngtin nhé.

Ooctăngxơ, Angiêlic và Mađơlông đã tranh thủ lúc hai người tranh luận vét sạch bát của mình, rồi lại nghếch mũi lên nghe. Và thằng anh lên mười Gôngtơrăng cũng rời cái góc tối, nơi nó đang hờn dỗi, xán đến gần các em.

- Bác Guyôm này, chắc bác có biết thằng con trai tôi, nó đánh xe ngựa cho ông chủ - ngài Bá tước Xăngxê đờ Môngtơlu của chúng ta, ở ngay lâu đài này?

- Có, tôi biết cháu. Nó thật là một gã đẹp trai.

- Đấy, về người bố của cháu thì tôi chỉ có thể nói với bác rằng ông ấy trước kia ở trong quân đội của Đức giáo chủ Risơliơ khi Người kéo quân xuống đánh thành La Rôscu để tàn sát những người Tin lành. Riêng tôi thì chưa bao giờ theo Tin lành, và tôi luôn luôn cầu nguyện Đức bà Đồng trinh ban phước cho tôi được trong trắng cho đến ngày lấy chồng. Thế nhưng đến thời kỳ quân lính của Đức vua rất sùng đạo Luy 13 kéo qua vùng quê tôi, thì tôi đành phải nói thật là mình không còn trinh trắng nữa. Và tôi đã đặt tên con trai là thằng Giăng-áo giáp, để nhắc đến bọn quỷ dữ, trong đó có bố cháu, mà áo giáp của họ thì đầy đinh nhọn đến nỗi cái váy tốt độc nhất của tôi thời đó đã bị xé rách tan tành. Còn về bọn cướp bóc, côn đồ vì đói ăn mà đổ ra hoành hành trên các nẻo đường thì bác ơi có lẽ bác phải thức cả đêm mới nghe tôi kể hết là bọn chúng đã làm gì tôi trên đống rơm ở các chuồng bò, trong khi bọn lâu la thui cháy bàn chân chồng tôi trên lửa, bắt ông ấy

phun ra chỗ cất giấu tiền để dành, thậm chí mùi thui chân cháy khét khiến tôi ngỡ chúng thui chân giò lợn!

Nói đến đó bà lão Phăngtin phì cười, rồi tự khao mình một cốc đầy rượu táo cho đỡ khô cổ họng vì đã nói thao thao không dứt. Trong máu người u già có pha một chút máu người Morờ do những đoàn quân viễn chinh Ả rập này đã từng tràn đến tận cửa ngõ xứ Poatu hồi thế kỷ 11. Angiêlic đã bú sữa của bà Phăngtin nên thừa hưởng cái tính say mê và nét thơ mộng đã hòa vào tính cách cổ truyền của vùng quê này, vùng đất của những rừng cây dương. Muốn hay không, Angiêlic đã tắm mình trong một thế giới đầy bi kịch và truyện thần tiên, nó lôi cuốn cô bé đến mức gần như khiến cô miễn dịch đối với sợ hãi. Cô đưa mắt thương hại nhìn em bé Mađơlông run rẩy và cả cô chị Ooctăngxơ đang ngồi im như nghẹn thở, mặt giữ vẻ nghiêm trang nhưng thèm đến chết được hỏi u già xem bọn cướp đã làm gì u ở đống rơm. Cô bé tám tuổi Angiêlic khá tinh ranh đoán được điều gì đã diễn ra trong chuồng bò hồi đó. Đã biết bao lần cô dẫn bò cái đến với bò mộng hoặc dê cái đến với dê đực. Và bạn cô, chú bé chăn bò Nicôla, cũng từng giải thích cho cô rằng muốn sinh ra trẻ con, đàn ông và đàn bà cũng phải làm điều đó. Và chính vì vậy mà u Phăngtin đã sinh ra anh Giăng-áo giáp. Nhưng điều làm Angiêlic ngỡ ngàng là khi u già kể những chuyện đó, giọng xen lẫn vẻ say sưa đờ đẫn và kinh hãi thật sự. Tuy vậy, cô không cố tìm hiểu ý nghĩ cùng những quãng ngập ngừng im bặt và những cơn giận dữ của u. Còn muốn gì hơn nữa khi u Phăngtin có đó, phục phịch và đôi cánh tay vững chắc luôn bận rộn và đặt trên lòng một thúng đồ khâu để cho mình có thể vùi đầu vào núp như một con chim nhỏ, được nghe u hát một bài hát ru hay kể chuyện lão Gyơ đờ Rét.

So với u Phăngtin thì bác già Guyôm Lutđen mộc mạc hơn nhiều. Bác nói năng chậm rãi, giọng lơ lớ. Người ta nói bác vốn là người Thụy Sĩ hay Đức. Gần mười lăm năm đã trôi qua kể từ ngày bác đến đây, chân không giày, bước đi khập khiễng trên con đường do người La Mã mở trước kia chạy từ Angiê đến Xanh Giăng Đăngglêli. Bác đã lê chân tới lâu đài Môngtơlu xin một bát sữa, rồi được giữ lại để làm những việc thượng vàng hạ cám: sửa chữa đồ đạc, hàn xoong chảo, nặn bát, nặn lọ. Nam tước Xăngxê còn phái bác đưa thư cho bạn hữu láng giềng, hoặc người đến thu thuế. Già Guyôm thường kiên nhẫn lắng nghe nhân viên thu thuế trình bày, rồi đáp lại bằng tiếng thổ dân của mình, tiếng Thụy Sĩ hoặc tiếng Tirôn, làm cho người đốc thuế nản lòng phải b đi. Trên gác xép, nơi bác hiện giờ vẫn ngủ, những tia nắng còn lóng lánh trên tấm áo giáp và mũ sắt của bác; đôi khi bác vẫn dùng chiếc mũ sắt ấy để uống rượu hâm nóng với chất cay hay thậm chí còn dùng để đựng xúp. Còn ngọn giáo khổng lồ của bác, cao gấp ba người, thì được dùng để khều hạt dẻ khi đến mùa. Dụng cụ của bác mà Angiêlic thèm muốn nhất là miếng đồi mồi khảm gỗ dùng để cào sợi thuốc hút.

Các cửa ở khu nhà bếp rộng thênh thang của lâu đài mở ra, đóng lại suốt buổi tối. Lần lượt đi vào rồi lại

đi ra hết đầy tớ trai lại đến cô hầu gái và anh đánh xe Giăng-áo giáp, da cũng nâu như bà mẹ, người lúc ra cũng cuốn theo mùi thức ăn thơm ngậy. Và đến lũ chó săn cũng lách vào, hai con chó cái săn thỏ: Mách và Magiơlen và những con chân lùn dính đầy bùn đến tận mắt. Từ lâu đài cô gái Nanet ẩy cửa bước vào: cô đang được dạy dỗ làm gái hầu phòng, cô thầm mơ ước học được đủ cung cách lịch sự rồi sẽ từ giã ông bà chủ túng bấn của mình để đến hầu hạ nhà Hầu tước Plexi-Belie ở cách Môngtơlu vài dặm. Qua lại còn có hai cậu đầy tớ nhỏ, lông ngựa vương trên mí mắt, đi khiêng củi sưởi cho phòng lớn, và khiêng nước cho các phòng ngủ. Rồi bà Nam tước xuất hiện. Bà có khuôn mặt xinh đẹp đã phôi pha vì nắng gió đồng quê và vì sinh nở quá dày. Bà mặc áo vải xéc màu xám và mang khăn choàng đầu bằng lụa đen, vì bà ngồi ở phòng lớn bên ông bố chồng và các bà cô, không khí ẩm hơn trong bếp. Bà đến hỏi ấm trà giải cảm cho nam tước sắp đun xong chưa, và liệu cô út ăn sữa có quấy nhiễu gì không. Bà vuốt má Angiêlic khi qua chỗ con. Cô bé đang tựa vào bàn ngủ gà ngủ gật, mớ tóc dài vàng óng xoã xuống mặt bàn lóng lánh dưới ánh lửa.

- Đến giờ đi ngủ rồi đấy, các con gái của mẹ ạ. Cô Puynsêri sẽ đưa các con lên gác - bà nói.

Rồi cô Puynsêri, bà cô lớn tuổi xuất hiện với dáng điệu dễ bảo quen thuộc. Vì không có chút tiền hồi môn nào để kiếm được tấm chồng hoặc vào nhà tu kín, bà cô quyết định đảm nhận vai trò trông coi các cháu gái. Và chính vì bà chịu khó giúp ích họ hàng chứ không muốn rỗi rãi rên rỉ hoặc thêu đan suốt ngày nên bà lại có phần hơi bị coi thường và không được nể vì như bà cô thứ hai - Gian to béo.

Cô Puynsêri tập hợp các cháu gái lại để bà vú đưa về phòng ngủ. Còn cậu con trai Gôngtơrăng vì không có ai giám sát nên khi buồn ngủ tự rút về giường lót rơm trên gác xép. Bước theo u già, ba cô bé Ooctăngxơ, Angiêlic và Mađơlông đi vào phòng lớn, ở đây lửa trong lò sưởi cùng ba cây nến không đủ sáng để xua hết bóng tối tựa như đã tích tụ qua nhiều thế kỉ dưới mái vòm thời trung cổ. Các cô bé nhún chân cúi chào ông nội mặc áo choàng rộng màu đen cổ lông thú đã tàn đang ngồi trước lò sưởi. Hai bàn tay trắng của cụ đặt trên chiếc gậy chống, nom rất đường hoàng. Cụ đội mũ dạ đen to tướng, bộ râu xén tỉa vuông vắn theo kiểu vua Angri đệ tứ và chiếc khăn quấn cổ nhỏ, cô bé Ooctăngxơ thì thầm: dáng dấp trông "cổ quá"!

Sau lần nhún chân cúi chào lần thứ hai dành cho bà cô Gian đang bĩu môi chẳng buồn hé cười đáp lại, ba cô gái bước lên mấy bậc đá ẩm thấp như đường vào hang. Buồng ngủ của các cô về mùa đông lạnh giá, nhưng mát mẻ vào mùa hè. Chiếc giường lớn dành cho ba cô sừng sững trong góc của gian phòng trơ trọi, vì tất cả đồ đạc đã lần lượt bị đem bán dần qua các thế hệ trước. Nhà lợp đá, đã phủ thêm rơm rạ vào mùa đông, nhưng vẫn vỡ thủng lỗ chỗ. Chiếc thang gỗ nhỏ ba bậc giúp mấy cô leo lên giường. Sau khi mặc áo ngủ

và đội mũ vải giữ tóc, quỳ xuống đọc kinh cầu Chúa ban phước lành, ba tiểu thư Xăngxê đờ Môngtơlu lên giường trải đệm lông ấm, lách mình vào những tấm chăn có khá nhiều lỗ thủng. Angiêlic nhanh nhẹn lựa tìm chỗ chăn thủng vừa đủ để thò chân hổng ra ngoài, ngọ nguậy ngón chân trêu cho Mađơlông phì cười.

Do những chuyện u già mới kể, cô bé này đâm ra nhút nhát quá thỏ con. Ooctăngxơ cũng vậy vì là chị cả nên không nói ra. Còn Angiêlic lại thấy sờ sợ pha lẫn thích thú lạ lùng. Đối với cô, cuộc đời như toàn những bí mật và những khám phá mới. Cô nghe thấy tiếng chuột gặm gỗ, tiếng cú và dơi vừa đập cánh vừa rít lên the thé. Chó săn gừ gừ ở dưới sân, và một chú la cọ da sồn sột vào chân tường. Và đôi khi, giữa những đêm lạnh tuyết rơi, vang lên tiếng chó sói hú trong những khu rừng sâu của vùng Môngtơlu lởn vởn đến gần lâu đài. Hoặc giả, bắt đầu từ những đêm xuân đầu tiên trở đi, tiếng hát của đám nông dân nhảy múa vui đùa dưới ánh trăng vọng tới lâu đài. Một mặt tường thành lâu đài Môngtơlu quay về đầm lầy. Đây là phần cổ xưa nhất, được xây dựng dưới thời ngài quý tộc Riđuê Xăngxê, bạn chiến đấu của hiệp sĩ Đuy Guetxdanh hồi thế kỉ 12. Bức tường thành được xây kèm với hai ngọn tháp đồ sộ nối với nhau bằng một lối đi lát gỗ trên bờ tường. Khi Angiêlic leo lên tường thành cùng với anh Gôngtơrăng và em Đơni, cả ba thích nghịch trò nhổ bọt qua các lỗ châu mai, mà đám lính thời xưa thường dùng để phóng những xô dầu châm lửa cháy đùng đùng xuống đầu bọn xâm lược. Tường thành được xây trên nền đá vôi, kế tiếp là vùng đầm lầy trải rộng ra xa. Thời xa xăm trước kia, đấy là một vùng biển nhỏ: sau này nước biển rút đi, để lại chằng chịt sông ngòi, hồ ao, bây giờ ở đây lau sậy và dương liễu mọc xanh tốt đã tạo thành một vương quốc của các loài lươn, trạch, ếch, nhái. Ở vùng này người nông dân chỉ có thể dùng thuyền qua lại. Xóm làng nhà tranh đã được dựng lên trên các hòn đảo nhỏ của vũ biển xưa kia.

Khu rừng gần nhất là rừng Niôn, thuộc quyền sở hữu của nhà quí tộc Plexi. Người dân Môngtơlu thường để cho lợn của họ đến bới rễ cây ở đây, vì thế Môlin tham lam - viên quản lý của hầu tước Plexi luôn đâm đơn kiện cáo. Sống trong rừng này chỉ có mấy người thợ đẽo guốc và thợ đốt than củi, cùng với mụ phù thủy già tên gọi Mêludin. Từ trong rừng mụ thỉnh thoảng hiện ra, vào mùa đông, đến ngưỡng cửa lâu đài xin sữa uống, đổi lấy những cây thuốc. Bắt chước mụ Angiêlic cũng đi nhặt rễ cây và hoa lá, đem phơi khô hoặc xay nghiền, rồi nhét đầy các bị nhỏ cất ở nơi bí mật, chỉ có một mình lão Guyôm biết. Bà cô Puynsêri dù có gọi đến hàng giờ cũng không thấy cô ló mặt ra. Khi nghĩ đến Angiêlic, đôi lúc bà Puynsêri phát khóc. Đối với bà, cô bé này không những chỉ rõ sự thất bại của cái gọi là nền giáo dục cổ truyền, sự sa sút của dòng họ quí tộc này, mà còn sớm mất đi phẩm cách do nghèo khó, túng thiếu. Rạng đông vừa mới bừng lên cô gái tức thì chạy phóng vào rừng, làn tóc bay tung trước gió, quần áo phong phanh không hơn gì đứa trẻ nông dân: một áo lót, áo

cánh và chiếc váy bạc màu. Hai bàn chân nhỏ xinh như chân công chúa nhưng cứng cáp như có gót sừng, vì cô đã quen lia ngay đôi giầy đang đi vào bụi rậm đầu tiên ở bên đường để chạy nhảy cho khỏi vướng. Nếu có người gọi về, cô mới miễn cưỡng quay khuôn mặt tròn rám nắng lại, long lanh đôi mắt xanh biếc màu ngọc thạch, đồng màu với loài hoa thơm vùng đầm lầy mang tên gọi giống như tên cô.

- Con bé này phải cho đi học nội trú ở trường Nhà dòng - bà Puynsêri thở dài nói.

Nhưng Nam tước Xăngxê, người ít nói và bị nhiều lo nghĩ dày vò, chỉ nhún vai. Làm sao ông có thể cho con gái thứ hai đi học nội trú, khi mà chẳng có sức cho con gái đầu đến đó? Thu nhập hàng năm của ông vẻn vẹn không tới bốn nghìn livrơ, vậy mà đã phải trích ra bốn trăm đồng trả cho hai con trai đầu lòng theo học các thầy dòng ở thành phố Poachiê.

Tại vùng đầm lầy, Angiêlic có một cậu bạn là Valăngtin, con trai người chủ nhà cối xay bột mì. Và ở rừng cô kết bạn với Nicôla, một trong bảy đứa con của người tá điền, được thuê làm người chăn cừu cho ngài Xăngxê. Cùng với Valăngtin, Angiêlic ưa dùng thuyền dạo chơi trên các đầm lạch hai bên bờ chi chít hoa thơm, cỏ dại. Valăngtin hay tìm hái cây Angiêlic thơm ngát. Sau đó cậu ta thường đem bán cho các tu sĩ ở tòa linh mục Niôn để họ dùng rễ và hoa sắc thuốc, còn thân cành thì tẩm đường làm mứt. Bố Valăngtin không ưa con làm như thế: việc gì mà con trai ông phải buôn bán kiểu đó, vì sau này nó sẽ thừa hưởng gia sản của bố, nghiễm nhiên trở thành chủ ngôi nhà cối xay bột bề thế dựng bên bờ nước cơ mà! Nhưng Valăngtin là đứa trẻ tính nết khó hiểu. Với nước da hồng thẫm và vóc người vạm vỡ như lực sĩ mặc dù ở tuổi mười hai, anh chàng thường câm như hến và có cái nhìn lơ đãng, khiến những kẻ ghen tị ông chủ nhà cối xay bột dèm pha cậu ta đần độn.

Chàng Nicôla, người chăn cừu bẻm mép và huênh hoang, thường dẫn Angiêlic đi hái nấm, dâu tây, lượm hạt dẻ. Hai anh chàng gầm ghè muốn chém giết nhau vì tranh giành những "đặc ân" của Angiêlic. Cô bé xinh đẹp đến nỗi nông dân trong vùng coi nàng như hiện thân sinh động của các thiên thần được tôn thờ ở các miếu đá dựng sừng sững trên cánh đồng hoang. Chính Angiêlic cũng thích những điều vĩ đại cao cả. Cô bé thản nhiên tuyên bố với bất cứ ai ở chung quanh:

- Tôi là một nữ Hầu tước

- Thật ư? Sao lại thế được.

- Thế chứ. Bởi vì tôi đã cưới một hầu tước.

Ông hầu tước đây khi là Valăngtin, khi là Nicôla, hoặc là một trong những cậu nhóc khác, cậu nào cũng hồn nhiên, tựa một bầy chim bị cuốn hút theo cô bé từ cánh đồng này sang khu rừng kia.

Cô cũng ưa khẳng định với vẻ mặt ngộ nghĩnh:

- Tôi là Angiêlic, tôi đang dẫn đội thiên thần nhỏ của tôi đi chiến đấu.

Từ đó cô bé được mang biệt hiệu là "Nữ hầu tước nhỏ của những thiên thần".

CHƯƠNG 2

Đầu mùa hè năm 1648, u già Phăngtin bắt đầu phỏng đoán rằng bọn cướp và những đạo quân sắp tràn qua. Cho đến lúc này vùng quê có vẻ yên ổn nhưng bà vú xưa nay thường linh cảm được nhiều điều, bây giờ đã "ngửi" thấy mùi của bọn cướp giữa những ngày hè nóng nực. Tối hôm đó Angiêlic quyết định đi câu lươn với chú chăn cừu Nicôla. Chẳng hề báo trước, cô phóng xuống túp nhà tranh nơi gia đình Nicôla ở - cái xóm nhỏ gồm ba, bốn căn nhà lụp xụp ở ven khu rừng Niôn rộng bao la. Cánh đồng mà gia đình bác Méclô cấy rẽ thì lại thuộc sở hữu của Nam tước Xăngxê. Nhận ra con gái ông chủ, bà tá điền mở vung nồi thức ăn đang đun trên bếp và ném thêm vào một miếng thịt mỡ cho canh có thêm hương vị. Angiêlic đặt lên bàn một con gà giò cô vừa mới bóp cổ trong sân sau của tòa lâu đài. Đây không phải là lần đầu cô bé tự thiết đãi mình ở bàn ăn nhà nông dân; và cũng như mọi lần; cô không quên mang theo một quà tặng nhỏ: theo tục lệ phong kiến, chỉ lãnh chúa mới có quyền có những chuồng gà và chuồng chim bồ câu trong cả vùng chung quanh lâu đài của mình.

Người tá điền đang ngồi cạnh bếp lửa ăn miếng bánh mì đen. Cô gái lớn của bác, Phrăngxin đến hôn Angiêlic. Lớn hơn Angiêlic hai tuổi, cô phải coi sóc các em trai nhỏ từ khá lâu rồi, và không còn được cùng đứa em lang thang như trước nữa. Cô ta tính nết dịu dàng, lễ phép và có đôi má xinh xắn hồng hào tươi mát. Bà Xăngxê mong muốn sẽ mượn cô làm gái hầu phòng thay chân Nanet, vì cô này hỗn hào khiến bà khó chịu. Ăn xong bữa tối, Nicôla kéo riêng Angiêlic ra một chỗ bảo:

- Ra ngoài chuồng bò đi, tôi sẽ kiếm một cái đèn xách tay.

Họ ra khỏi nhà. Đêm đã tối mịt, trời sắp nổi giông bão. Vào rừng càng tối đen hơn. Hai đứa bé chả mấy chốc đã tới một con suối; chúng lấy mấy cái giỏ có gài những mẩu thịt mỡ làm mồi đặt trên lòng suối. Thỉnh thoảng chúng nhấc giỏ lên, thấy ngọ nguậy những búi lươn xanh bị ánh đèn thu hút vào. Chúng cúi xuống gỡ lươn, ném vào một cái thúng đem theo. Bỗng nhiên cả hai ngồi thẳng người lên.

- Này, có nghe thấy tiếng gì không?

- Có, có người nào kêu.

Hai đứa bé đứng yên một lúc rồi lại tiếp tục bắt lươn, nhưng chả mấy chốc đã dừng lại.

- Lần này tớ nghe rõ lắm. Đúng có ai k

- Tiếng kêu từ trong xóm đấy.

Nicôla nhanh chóng thu nhặt dụng cụ câu lươn và quàng thúng lên lưng, còn Angiêlic xách đèn. Bước thật êm nhẹ, hai đứa quay về trên một lối mòn phủ rêu. Ra tới gần bìa rừng, chúng đứng sững: một quầng sáng hồng lọc qua khe lá, chiếu rõ các thân cây.

- Sao trời sáng đấy à?

- Không, có đám cháy.

- Trời ơi! Có lẽ là nhà cậu cháy đấy! Mau lên!

Nhưng thằng bé giữ Angiêlic lại:

- Khoan đã! Kêu thét ầm ĩ thế thì đâu phải là đám cháy. Có chuyện gì khác rồi.

Cả hai rón rén tiến ra những cây to đầu tiên ở ngoài rừng. Một bãi cỏ dốc thoai thoải xuống phía căn nhà gần nhất là gia đình nhà bác Méclô; rồi xa hơn khoảng năm trăm thước nữa là ba cái nhà tranh khác ở bên đường cái. Một trong ba nhà này đang bốc cháy. Những ngọn lửa lan trên mái chiếu sáng từng đám người đông đặc la hét, lao vào các căn nhà tranh rồi lao ra khiêng các tảng thịt sấy và cướp các con bò, con lừa lôi đi. Khối người đông nhất từ đường cái đổ về, tràn qua những cây gậy và ngọn giáo giương lởm chởm, dòng người ào tới trang trại của gia đình Méclô, tràn ngập toàn khu vực rồi cuồn cuộn kéo về Môngtơlu. Nicôla nghe thấy tiếng mẹ mình kêu. Có một tiếng súng nổ. Ông già Méclô đã kịp tháo khẩu súng trường cũ kĩ của mình xuống và nạp đạn. Nhưng chỉ lát sau ông ta đã bị lôi sền sệt ra sân và bị bọn cướp đánh túi bụi bằng gậy.

Angiêlic trông thấy một phụ nữ mặc áo sơ mi vừa chạy qua sân, vừa kêu khóc. Mấy tên cướp đuổi theo. Người phụ nữ tìm cách chạy trốn vào rừng nhưng bị chúng tóm được và lôi qua cánh đồng cỏ.

- Đấy là chị Polét - Nicôla

Hai đứa bé đứng dựa vào nhau đằng sau thân một cây sồi cực lớn theo dõi cảnh tượng khủng khiếp, mắt trố ra và nấc lên khiếp sợ. Nicôla lại thốt lên:

- Bọn chúng cướp đi con lừa và con lợn của nhà mình rồi!

Đến lúc tảng sáng, lửa lụi dần trở thành vàng vọt. Những tên cướp đã không đốt các túp lều tranh khác. Vì số đông trong bọn chúng đã không thèm dừng chân ở cái xóm nhỏ vô danh này. Chúng đang mải mê lao về phía Môngtơlu. Những tên đã dừng lại cướp bóc bốn túp lều trong xóm thì bây giờ cũng đã rời bỏ nơi chúng vừa gây tội ác. Người ta có thể nhìn thấy những quần áo rách rưới, những gò má hốc hác và râu ria lởm chởm của chúng. Có tiếng chúng gọi nhau ơi ới qua làn sương mù sáng sớm bốc lên trên khu đầm lầy. Chỉ độ mươi lăm đứa còn ở lại. Đi quá trang trại nhà Méclô một chút chúng dừng lại khoe nhau "chiến lợi phẩm". Qua điệu bộ và giọng nói của chúng thì thấy chúng chê của vơ được quá nghèo nàn: một ít khăn trải giường và khăn tay, mấy cái bình, hũ, nồi niêu, cùng với Bánh mì cứng và ít phó mát. Mấy đứa bị lùa đi trước. Rồi những tên ăn cướp cuối cùng cũng thu thập nốt mẻ lưới tồi tàn của chúng chia thành vài ba bao tải, để tiếp tục lang thang đi nơi khác, chẳng buồn ngoái cổ lại. Angiêlic và Nicôla chờ một lúc lâu rồi mới rời nơi ẩn nấp trong đám cây rừng. Mặt trời rực rỡ đã làm sương tan trên đồng cỏ, khi hai đứa bé mạo hiểm đi xuống cái xóm nhỏ lúc này đã im lìm một cách kì lạ. Khi đến gần trại của nhà Méclô đôi bạn nghe thấy tiếng khóc của một đứa con nít.

- Đứa em trai nhỏ của tôi đấy. - Nicôla thì thầm. Ít nhất thì nó cũng còn sống.

Vẫn sợ một vài tên cướp còn sót lại chăng, hai đứa bé rón rén mò vào trong sân, tay cầm tay và hầu như đi một bước lại dừng một bước. Đầu tiên chúng vấp phải ông già Méclô, mặt gục xuống đống phân bò. Nicôla cúi xuống cố sức nâng đầu bố em lên, nói:

- Chắc bố mình chết mất rồi, nhìn xem, bố trắng bệch ra thế này. Mọi khi bố vẫn hồng hào biết bao!

Bên trong túp nhà, đứa con nít đang gào khóc. Ngồi trên cái giường bị đạp đổ xuống đất, em bé ngọ nguậy nắm tay nhỏ xíu một cách đáng thương, Nicôla vội chạy đến bếem lên, nói:

- Tạ ơn Đức Bà thiêng liêng, em bé bỏng của tôi không việc gì.

Angiêlic trố mắt khiếp sợ nhìn Phrăngxin. Cô gái nằm sõng sượt trên đất, người trắng bệch và mắt nhắm nghiền. Angiêlic lẩm bẩm:

- Nicôla ơi, cái gì... chúng nó làm gì chị ấy vậy?

Nicôla quay sang nhìn chị gái và bỗng vẻ mặt trở nên khủng khiếp, khiến em già hẳn đi. Đưa mắt nhìn ra ngoài cửa, cậu ta lầu nhầu chửi rủa:

- Lũ lợn! Lũ lợn hôi thối!

Nicôla trao đứa con nít cho Angiêlic một cách cục cằn:

- Giữ nó hộ.

Và cậu bé quỳ xuống bên chị gái, ngượng ngùng kéo thấp cái váy trong đã rách bươm.

- Chị Phrăngxin, em đây, Nicôla đây. Trả lời em đi, chị không bị chúng giết chết đấy chứ?

Từ chuồng bò cạnh nhà có tiếng rên rỉ. Mẹ cậu bước vào và rên lên, người cúi gập:

- Con trai mẹ đấy ư? Ôi, các con đáng thương, các con khốn khổ của mẹ ơi! Tai họa biết bao! Bọn chúng đã cướp đi mất cả con lừa, cả con lợn và tất cả tiền dành dụm của nhà ta. Mẹ vẫn luôn luôn giục bố các con đem tiền chôn giấu đi mà bố không nghe!

- Mẹ có bị chúng hành hạ không mẹ?

- Không phải lo lắng cho mẹ. Mẹ là một phụ nữ đứng tuổi rồi, không còn ngây dại gì nữa. Thế nhưng khổ cho Phrăngxin đáng thương của mẹ, con gái bé bỏng dịu dàng biết chừng nào, khéo không nó chết mất thôi. Bà mẹ ôm con gái vào lòng, vừa khóc vừa vỗ về đu đưa con trong đôi cánh tay nông dân to chắc.

- Các em con đâu cả rồi, mẹ? - Nicôla hỏi.

Tìm kiếm một hồi lâu, ba người mới tìm thấy ba đứa trẻ con khác, một đứa trai và hai đứa gái, nấp kín trong cái hòm to đựng bánh mì, khi bọn cướp xông vào nhà lôi bà mẹ và chị gái chúng ra ngoài cưỡng hiếp.

Một người láng giềng đến hỏi thăm. Rồi những người dân khốn khổ trong xóm cũng tới để cùng nhau xem xét hậu quả tai ương. Có hai người thiệt phận phải chôn cất: ông già Méclô và một ông già khác cũng tìm cách dùng súng chống trả. Những nông dân khác thì bị bọn cướp trói vào ghế và đánh đập nhưng không đến nỗi thành tàn phế. Không có đứa trẻ con nào bị bóp cổ. Một bác tá điền đã kịp phá cửa chuồng bò cho đàn bò của mình chạy tản ra cánh đồng, chắc chắn là sau này sẽ tìm lại được. Nhưng nhiều quần áo, vải tốt đã bị cướp đi cùng với toàn bộ củi tốt để đốt lò sưởi, và chỉ rất ít lương thực và rất ít tiền dành dụm thoát khỏi bàn tay vơ vét.

- Ta phải rời bỏ chỗ này thôi - bác Méclô gái nói, hai cánh tay vẫn ôm chặt cổ cô con gái. Phrăngxin còn

bất tỉnh - có thể là những toán cướp khác còn tràn tới được đây.

- Ừ phải. Chúng ta nên chạy vào rừng với những bò ngựa còn sót được. Trước đây, khi quân lính của ngài Risơliơ tràn đến, chúng ta cũng đã làm thế mà.

- Chúng ta nên chạy về Môngtơlu

- Về Môngtơlu à? Chính đấy là nơi bọn chúng nó đang cướp phá kia mà!

- Thôi hãy đến trú trong lâu đài của lãnh chúa đi - một người nêu ý kiến.

Tất cả bằng lòng ngay.

- Phải đấy về lâu đài đi.

Linh cảm do cha ông để lại đã thúc đẩy đám nông dân đổ xô về dinh cơ lãnh chúa để trú ẩn sau những bức tường thành và ngọn tháp của nhà quý tộc cai quản họ, về cái lâu đài từ mấy thế kỉ đã tỏa bóng che chở vùng đồng ruộng này.

- Phải rồi, ta về lâu đài - Angiêlic nói - nhưng chớ có đi theo đường cái hoặc theo những lối mòn tắt qua các cánh đồng. Bởi vì nếu bọn cướp còn ở quanh quẩn đây thì đi như vậy sẽ không lọt tới cửa lâu đài được. Ta chỉ có thể đi xuống phía những bãi lầy đã cạn khô và tiến về phía lâu đài men theo đường hào lớn. Phía đó có một cái cửa nhỏ đã bỏ từ lâu không ai dùng đến, nhưng tôi biết cách mở cửa này để vào lâu đài.

Angiêlic không muốn nói rõ là chính cánh cửa nhỏ này bị chặn một nửa với gạch vụn của một đường hành lang ngầm dưới đất, lại là lối đi cô nhiều lần dùng đến để lén ra ngoài lâu đài dạo chơi; còn một trong những ngọn tháp cao ở một góc lâu đài là nơi bí mật cô ta giấu cha là Nam tước Xăngxê đến pha chế những thứ thuốc nước thần diệu theo gương mụ phù thủy Mêludin.

Đám nông dân lắng nghe Angiêlic một cách tin tưởng. Bấy giờ mấy người nhận ra cô con gái ông lãnh chúa ở trong xóm của mình. Nhưng mọi người hầu như đã quen coi cô bé như một nàng tiên nhỏ giáng trần nên cũng chẳng ai ngạc nhiên gì lắm khi thấy cô bé xuất hiện đúng vào lúc họ gặp tai họa.

Thế là Angiêlic dẫn đầu đám nông dân đi vòng qua đám sình lầy dưới ánh nắng mặt trời chói chang. Mặt mày đen nhẻm đất bùn, cô bé thúc giục những người nông dân rảo bước đi lên. Cô dẫn họ đi qua cái cửa nhỏ bí mật nhìn ra đường hào đã bỏ quên, rồi vào hành lang đào dưới đất. Khí lạnh xộc lên làm đám người

thấy mát mẻ, nhưng trẻ con kêu khóc vì sợ tối.

- Nào, nào, đừng sợ! - Angiêlic cất tiếng nói dỗ dành - sắp đến nhà bếp rồi, và u già sẽ cho các em ăn xúp nhé.

Theo gót chân cô con gái Nam tước, đoàn nông dân trèo lên những bậc thang lung lay, chân vấp, miệng rên rỉ, rồi đi qua những phòng rộng đầy những gạch vụn, chuột cống chạy tứ tung, Angiêlic tiến thẳng không chút ngập ngừng: đây là vương quốc riêng của c

Khi cả bọn đi tới gian phòng rộng lớn, tiếng nói ồn ào làm họ lo ngại một lúc. Nhưng cả Angiêlic và những người nông dân đi theo cô không ai nghĩ rằng tòa lâu đài có khả năng bị tấn công. Đến gần nhà bếp, ai nấy đều phấn chấn khi ngửi thấy mùi thơm của xúp và rượu nho. Chắc chắn là ở đây rất đông người, nhưng không phải là bọn cướp, vì tiếng nói của họ nhỏ nhẹ chậm rãi và hơi buồn. Đấy là những nông dân trong làng và các trang trại đã đến đây trước đoàn của Angiêlic, cũng để trú ẩn bên trong những bức tường lâu đài cũ kỹ.

Khi những người mới đến xuất hiện, tiếng kêu sợ sệt nổi lên khắp phòng, vì người ta lầm tưởng họ là kẻ cướp, nhưng trông thấy Angiêlic bà vú già chạy xô ra ôm chầm lấy cô bé:

- Ôi của quý của tôi! Còn sống! Lạy chúa, tạ ơn chúa. Tạ ơn Thánh Radơgong, thánh Hilerờ.

Lần đầu tiên Angiêlic đẩy u già ra, không thích được ôm hôn nồng nhiệt như vậy. Cô chẳng đã vừa mới chỉ huy "quân của mình" vượt qua những bãi sình lầy đó sao? Suốt mấy giờ liền cô đã thấy rõ ràng đoàn người khốn khổ theo sát gót chân mình. Mình không còn là trẻ con nữa! Một cách gần như thô bạo, cô bé vùng khỏi vòng tay ôm của u già Phăngtin.

- U cho họ ăn cái gì đi - cô bé ra lệnh.

Sau đó, gần như cảnh trong mơ, Angiêlic trông thấy mẹ lại gần với đôi mắt đẫm lệ, vuốt má cô. Bà nói:

- Con đã làm cho cả nhà lo sợ hết hồn, con gái mẹ ạ.

Rồi cô Puynsêri cũng đến, gầy đét như cành cây khô mắt đỏ hoe vì khóc nhiều, rồi cả bố, cả ông nội cũng đến. Angiêlic cảm thấy ngộ nghĩnh như xem đoàn người chạy trong đèn kéo quân vậy! Sau khi uống ừng ực hết một bát to rượu nho hâm với chất cay, cô bé say đờ đẫn và chìm dần vào trạng thái mê mẩn lâng lâng. Chung quanh mọi người đang bàn tán về những sự việc diễn ra trong đêm bi thảm vừa qua. Làng xóm bị cướp

bóc, nhiều nhà bị đốt trụi, ông xã trưởng bị quẳng ra ngoài cửa sổ tầng gác mới xây thêm mà ông ta vẫn lấy làm hãnh diện. Khá nhiều người đã kịp chạy trốn: một số chạy vào rừngkhác luồn ra vùng đầm lầy, còn số đông chạy vào lâu đài. Có nhiều chỗ trong các sân và các phòng lớn làm chỗ trú cho đàn gia súc đã phải mất nhiều công sức mới cứu thoát được. Chẳng may vì bò ngựa tháo chạy mà một số tên cướp đã rượt theo đến tận cửa lâu đài. Tình trạng khá nguy ngập dù ông Nam tước còn có một khẩu súng trường. May mà ông già Guyôm đã đột nhiên nảy ra sáng kiến: lấy hết sức mình, ông già níu lấy những dây xích sắt đã gỉ của cái cầu treo bịt cổng thành của lâu đài và đã nâng được cầu lên. Tựa một bầy sói hoảng sợ, lũ cướp vội lùi lại trước cái hào sâu nước đọng đen ngòm. Tiếp đó đã diễn ra một cảnh kỳ lạ: ông già Guyôm đứng ở cổng thành la hét những lời chửi rủa bằng tiếng mẹ đẻ và giơ nắm đấm về phía kẻ thù rách rưới chạy đi chạy lại trong đêm tối. Bỗng nhiên một tên cướp đã đứng lại và trả lời bác Guyôm. Cuộc đấu khẩu gay gắt bằng thổ ngữ Đức cổ diễn ra trong đêm tối thấp thoáng những ánh lửa đám cháy. Không ai hiểu được Guyôm và tên đồng hương của bác nói gì với nhau. Nhưng kết quả, cả toán cướp không có đứa nào quay lại tấn công và đã rút hết khỏi làng Môngtơlu vào lúc tảng sáng. Bác Guyôm được coi là một vị "anh hùng" quân sự mà mọi người có thể tin cậy.

Rồi những nhà cháy rụi trong làng lại được dựng lại. Công việc làm khá nhanh, vì là nhà mái tranh vách đất. Những người nông dân bắt tay vào việc thu thập những thứ lương thực đã cất giấu được; lương thực vẫn còn tốt, đó là điều an ủi đối với nhiều người. Duy chỉ hai cô gái nhỏ tuổi, trong đó có Phrăngxin không hồi sức được vì đã bị bọn cướp cưỡng bức quá dã man, cả hai đều ốm nặng rồi qua đời.

Vụ cướp thật ra cũng không tác động gì nhiều đến cuộc sống bình thường ở bên trong lâu đài. Dĩ nhiên, ông nội già nua của Angiêlic hay than phiền nhiều hơn trước về sự không thần phục của những người theo đạo Tin lành, về những tai họa đã giáng xuống đất nước từ sau khi Đức vua nhân ái Angri đệ tứ thất lộc.

Hôm đó, nghe ông nội phàn nàn như vậy Angiêlic và cậu anh Gôngtơrăng đưa mắt nhìn nhau, vẻ đồng lõa: công việc hiện nay quả là hoàn toàn vượt ra ngoài tầm nhận biết của ông nội rồi!

Lũ cháu đều kính yêu cụ Nam tước già, nhưng ít khi chấp nhận những phán xét lỗi thời của cụ. Cậu con trai, nay đã gần mười hai tuổi tròn, cả gan nhận xét:

- Ông ạ, bọn cướp này đâu có phải dân Tin lành. Họ là những người công giáo đã chuồn khỏi quân đội vì đói ăn, cùng với những lính nước ngoài đánh thuê mà không được trả lương, chính họ nói vậy; hoặc giả họ còn là những nông dân ở những vùng có chiến trận ấy.

- Nhưng cớ gì bọn chúng kéo đến đây? Dầu sao ông cũng không tin được rằng bọn chúng lại không được bọn Tin lành giúp đỡ. Đành rằng ở thời ông, ông công nhận là quân đội trả lương cho lính ít tiền thật, nhưng vẫn trả đều đặn. Hãy tin lời ông, tất cả mọi cái lộn xộn như thế đều là do nước ngoài xúi giục, có lẽ là người Anh hoặc người Hà Lan đấy…

Thật khó mà hiểu rõ được anh chàng Gôngtơrăng: cậu ta ít nói và ưa ở một mình. Không có gia sư kèm cặp mà cũng không được đến trường trung học, cậu đành bằng lòng với chút kiến thức văn hóa sơ sài tiếp thu được của giáo viên tiểu học và linh mục trong làng. Phần lớn thời gian cậu ta rút lui về góc riêng ở gác xép của mình để nghiền những miếng đất sét pha màu, rồi đem dùng để bôi vẽ những hình kỳ quái mà cậu gọi là "bức tranh", "bức họa". Mặc dù cũng cẩu thả đối với bản thân mình như tất cả đàn con Nam tước Xăngxê, cậu ta hay chê trách em gái Angiêlic đi đứng như con trai, không xứng với địa vị dòng họ.

CHƯƠNG 3

Đã mấy phút, cụ Nam tước già quay đầu lắng tai về phía sân lâu đài, nơi có tiếng kêu thét nổi lên xen lẫn tiếng quang quác của đàn gà hoảng sợ. Tại đây đã xảy ra một cuộc xô xát ngắn. Lại có những tiếng thét dữ dội hơn, trong đó dễ nhận ra giọng lơ lớ của bác Guyôm. Lúc này đang giữa buổi chiều thu nắng đẹp, chắc hẳn những người khác trong lâu đài đều đi vắng.

- Đừng sợ, các cháu ạ - cụ Nam tước nói - chắc là họ đuổi đứa ăn mày.

Nhưng Angiêlic đã nhanh chân chạy vọt ra cổng lớn. Cô kêu to:

- Già Guyôm bị tấn công chúng định đánh cho già bị thương

Cụ Nam tước bước khập khiễnh đi lấy thanh gươm gỉ, còn cậu Gôngtơrăng quay ra, lăm lăm trong tay cái roi đánh chó. Hai ông cháu cùng ra tới cổng đã thấy Angiêlic đứng đó, cạnh ông đầy tớ, ông này đã vũ trang bằng chiếc giáo dài. Đối thủ của bác chưa đi xa: hắn ta chỉ rút ra ngoài tầm ngọn giáo ở bên kia cầu treo, tiếp tục đứng đó quan sát đám người trong lâu đài. Anh chàng này cao, gầy gò như sắp chết đói và lộ vẻ tức giận. Mặt khác, hắn đang cố hết sức lấy lại vẻ đường hoàng của một viên chức nhà nước. Cậu Gôngtơrăng ngay lập tức hạ thấp cái roi xuống kéo tay ông nội thì thào:

- Đây là nhân viên thu thuế. Hắn ta đã bị đánh đuổi nhiều lần rồi, thế mà cứ vác mặt đến.

Người viên chức bị đòn vừa buộc phải rút lui từ từ tuy nhiên không hề chịu quay lưng chạy, nay cảm thấy tự tin hơn trước vẻ ngập ngừng của viện binh đối phương mới tới. Lùi tới một khoảng cách an toàn, hắn dừng lại, rút trong túi ra một cuộn giấy vừa bị nhầu nát vì giằng co, và từ từ mở ra một cách nâng niu. Rồi vừa ngọ nguậy vừa dặng hắng, hắn cất tiếng đọc to tờ trát lệnh cho ông Nam tước Xăngxê nộp ngay không trì hoãn số tiền 875 đồng livrơ, 19 xu rưỡi là tiền thuế đất, thuế lãnh chúa, thuế ngựa, thuế bụi (do các đàn gia súc gây ra lúc đi trên đường của Nhà vua), cộng với số tiền phạt vì nộp thuế chậm.

Cụ Nam tước già giận dữ quát:

- Dễ thường tên đầy tớ này nghĩ rằng nhà quý tộc phải nộp ngay tiền mặt, khi vừa nghe xong tờ kê

thuế má lòng thòng này ư?

- Thưa cụ, cụ thừa biết rằng con trai của cụ từ trước đến nay vẫn nộp thuế hàng năm rất đều đặn - người thu thuế cúi chào nói - tôi buộc phải quay lại đây lần khác, khi ngài ấy có nhà. Nhưng cũng xin báo trước với cụ rằng, ngày mai cũng vào giờ này nếu ngài ấy vẫn không có mặt - đây là lần thứ tư - và vẫn không nộp thuế, tôi sẽ ngay lập tức tống trát cho ngài ấy. Như vậy tòa lâu đài của quý ngài cùng toàn bộ tài sản sẽ bị bán đấu giá lấy tiền trả nợ thuế của các ngài cho ngân khố Nhà vua.

- Cút khỏi đây, tên nhà quê tay sai của ngân khố, bọn bóp hầu cắt cổ! Làm sao bác lại cho rằng nhà tôi có thể nộp thuế được? Chúng tôi chẳng đồng tiền nào kia mà? - cậu Gôngtơrăng nói to, đỡ lời cho cụ Nam tước đang nổi giận - Bác là nhân viên tòa án, bác hãy đến kiểm tra xem có đúng bọn cướp đã lấy mất của chúng tôi một con ngựa giống, hai con lừa cái, và bốn con bò sữa không. Hơn nữa, những khoản thuế bác đòi lại phần lớn là do các tá điền còn nợ của cha tôi. Cha tôi lâu nay vẫn muốn nộp thuế thay cho những nông dân ấy vì họ quá nghèo, chứ bản thân ông có sợ gì bác đâu…

Người thu thuế dịu đi vì thấy cậu thanh niên ăn nói dễ nghe chứ không chửi mắng như cụ Nam tước già. Vừa thận trọng đưa mắt nhìn về phía ông già Guyôm, hắn vừa lại gần một chút, và giải thích ôn tồn tử tế hơn, nhưng kiên quyết. Hắn có nhiệm vụ không làm khác được là phải nhận và chuyển mệnh lệnh của cơ quan thuế. Theo hắn có một cách duy nhất có khả năng trì hoãn việc truy tố ở tòa án: ông Nam tước phải gửi đơn lên ông Tổng tài chính và thuế khóa nhờ ông tỉnh trưởng tỉnh Poatu chuyển.

Rồi hắn đội mũ lên đầu và đi về, chân bước khập khiễng, mắt rầu rĩ nhìn ống tay áo đồng phục vừa bị rách do xô xát. Cụ Nam tước rút theo hướng ngược lại cũng khập khiễng như hắn. Theo sau ông cụ, hai anh em Gôngtơrăng và Angiêlic bước đi lặng lẽ. Già Guyôm vừa lẩm bẩm chửi rủa những kẻ thù tưởng tượng, vừa đem ngọn giáo cũ kĩ trả về nơi kín đáo cất giữ những di tích lịch sử của mình.

Khi Nam tước Xăngxê biết chuyện nhân viên thu thuế đã được đón tiếp như thế nào, ông thở dài và vuốt nhẹ túm râu xám để phía dưới môi theo kiểu vua Luy 13. Angiêlic có một tình cảm yêu mến pha lẫn che chở đối với người cha tốt bụng và trầm lặng của mình. Những khó khăn trong đời sống hàng ngày đã hằn sâu những nếp răn lên vùng trán rám nắng của ông. Cốt nhằm mục đích nuôi sống được cả đám con đông đúc, người nối dõi quý tộc nghèo túng này đã đành lòng từ bỏ mọi đặc quyền gắn liền với địa vị xã hội của gia đình mình: ông ít khi đi chơi đây đó, và thôi không đi săn bắn nữa. Khác hẳn những lãnh chúa ở vùng lân cận. Họ cũng chẳng khá khẩm hơn mấy so với ông, nhưng lại đi tìm chút an ủi trong cảnh nghèo bằng cách lao vào săn

thỏ, săn gấu, hết ngày này sang ngày khác.

Ông Ácmăng Xăngxê dành cả thì giờ của mình để trồng cây trên những ruộng đất nho nhỏ. Ông ăn mặc chỉ sang trọng hơn những người nông dân chút ít, cũng giống như họ, người ông tỏa ra khá đậm mùi ngựa và mùi phân bón. Ông rất yêu con cái, đùa giỡn với chúng, và tự hào về chúng: ông thiết tha với cuộc sống chủ yếu nhờ đàn con. Đối với ông, các con là điều quan tâm đầu tiên, sau đó đến đàn la. Nhà quý tộc này đã thời mơ ước gây một đàn la khá lớn, giống này dễ nuôi hơn ngựa và lực lưỡng hơn lừa. Nhưng bây giờ bọn cướp đã bắt đi con la giống tốt nhất của ông cùng hai con lừa cái. Thật là một thảm họa, giờ đây ông đang cân nhắc có nên bán phắt mấy con la còn sót lại và cả miếng đất trước đã nhằm để xây chuồng nuôi la hay không.

Một hôm sau ngày người nhân viên thu thuế đến, Nam tước cẩn thận sửa soạn giấy bút lông ngỗng, rồi ngồi xuống bàn viết đơn xin Đức Vua cho được miễn thuế hàng năm. Trong đơn, ông trình bày rõ ràng tất cả những túng thiếu sa sút của một nhà quý tộc ở vùng nông thôn. Đầu đơn, ông xin lỗi Nhà Vua vì chỉ trình lên ngài được là gia đình hiện có chín đứa con còn sống thôi; nhưng hy vọng sẽ có thêm được nhiều đứa nữa, bởi vì cả ông và bà vợ "đều còn trẻ và ao ước sinh thêm nữa". Ông nói thêm rằng mình có trách nhiệm phụng dưỡng người cha tàn tật không có trợ cấp hưu trí; ông cụ đã từng được mang quân hiệu đại tá thời Luy 13; còn bản thân ông giữ chức vụ đại uý, nhưng buộc phải rời quân đội Nhà Vua, bởi vì tiền lương sĩ quan pháo binh là 1.700 đồng livrơ một năm, không đủ cho gia đình sinh sống. Ngoài ra trong nhà ông còn hai bà cô già cần chăm sóc; ông hiện nuôi bốn người ở. Ông có hai con trai lớn theo học ở trường trung học, phải chi hết 500 đồng livrơ riêng tiền ăn học. Ông có một con gái đến tuổi đi học trường ở tu viện, hết 300 livrơ. Từ nhiều năm, ông đã phải nộp thuế ruộng đất thay cho các tá điền để giữ được họ ở lại trại ấp của mình. Vậy mà hiện nay ông mắc nợ ngân khố, các viên chức phòng thuế đòi ông nộp 875 đồng livrơ và 19 xu rưỡi, riêng tiền nợ thuế cho năm nay. Nhưng với tổng thu nhập hàng năm khoảng 4000 livrơ, ông phải lo cho 19 miệng ăn, đồng thời cố giữ cho khỏi hổ thẹn với cương vị một quý tộc ở nông thôn. Giữa lúc đó, thêm tai họa giáng xuống, bọn cướp đến cướp bóc, giết dân và tàn phá ruộng đất, trại ấp, dồn các gia đình tá điền còn sống sót của làng ông vào cảnh cơ cực hơn trước. Cuối đơn ông cầu xin Nhà vua rộng lượng miễn cho ông các khoản thuế đang bị đòi, và cầu xin được trợ cấp hoặc cho vay trước ít nhất một nghìn livrơ…

Sau khi đã rắc cát thấm mực trên tờ đơn dài đã mất công viết suốt mấy giờ liền, Nam tước Xăngxê biên thêm ít dòng cho ông anh họ đồng thời là người che chở mình: Hầu tước Plexi-Belie để thỉnh cầu ông này giúp đỡ dâng đơn lên chính Đức Vua hoặc Thái hậu, kèm lời gửi gấm cho đơn được chấp thuận.

Mấy ngày sau, vào một buổi chiều tối, khi sương bắt đầu đọng trên cỏ, có tiếng ngựa phi nhanh trên đường cái và qua cầu treo của tòa lâu đài, chó sủa ran ngoài sân, Angiêlic vội phóng ra ngoài cửa sổ: cô nhìn thấy một con ngựa có hai người cao gầy mặc áo cưỡi. Hai người xuống ngựa, rồi một con la chở hòm quần áo hiện ra trên đường cái có một chú bé nông dân dắt đi. Hai cô con gái và các bà cô bước xuống thang đón. Vào phòng khách họ thấy hai cậu học sinh mới về đang cúi chào ông nội và bà cô Gian. Lũ người nhà từ mọi phía chạy tới. Một vài người trong bọn họ ra đồng tìm ông Nam tước và tìm bà chủ ở vườn rau.

Hai thanh niên có vẻ không thích thú trước sự nhộn nhịp do việc họ trở về nhà gây ra. Tuy một cậu mười sáu tuổi, còn một cậu mười lăm, hai anh em này dễ bị tưởng lầm là sinh đôi. Cả hai đều có nước da nhám, đôi mắt to màu tro, và mớ tóc đen xoăn tỏa xuống cái cổ trắng của bộ đồng phục nhàu bẩn. Chỉ có nét mặt là không giống nhau: người anh Giôxơlanh có những nét thô bạo; người em là Raymông thì vẻ dè dặt hơn.

Hai anh em ngồi vào bàn ăn nghiến ngấu đến nỗi Angiêlic phải thèm. Nhưng cô nhận thấy hai anh em đều gầy và xanh: cả hai bộ đồng phục đen đều sờn mòn lòi sợi ra ở các đầu gối và khuỷu tay.

Bố và mẹ các cậu đã về, có người cầm đuốc soi đường. Ông Nam tước vui mừng thấy hai con về, nhưng hơi lo ngại hỏi:

- Sao các con lại về? Các con không về nhà suốt kỳ nghỉ hè: bây giờ đầu mùa đông rồi, sao lại về nghỉ ở nhà?

Raymông giãi bày:

- Chúng con không về kỳ nghỉ hè được, bởi vì chẳng còn đồng nào thuê ngựa cưỡi, hoặc thậm chí để đi xe ngựa chở khách từ Poachiê về. Và bây giờ chúng con trở về đâu phải vì chúng con đã giàu có hơn trước chút nào! - Giôxơlanh nói tiếp.

- Chính vì các cha trong trường đã đuổi chúng con - Raymông kết thúc.

Mấy phút im lặng nặng nề.

- Lạy chúa - ông nội kêu lên - hay là các công tử đã giở trò càn quấy gì, đến nỗi người ta phải đối xử xúc phạm nhường ấy- Thưa ông, không hề có chuyện đó. Chỉ vì đã gần hai năm nay các cha chưa nhận được

tiền học phí của chúng con. Các cha cho biết: những học sinh khác, mà bố mẹ hào phóng hơn nhà ta, đã xin đến học ở trường, thay vào chỗ chúng con.

Nam tước Ácmăng Xăngxê đi đi lại lại: đó là dấu hiệu của sự bối rối sâu sắc.

- Điều này có lẽ khó xẩy ra được. Nếu như hai con không xử sự điều gì không xứng đáng, lẽ nào các cha lại đuổi các con một cách khinh miệt như vậy. Dù sao các con cũng là quý tộc…

Cụ Nam tước già cũng vươn thẳng cái lưng còng, nói:

- Ta thấy khó tin được rằng các cháu nói thật. Hãy nhớ rằng Nhà thờ với lớp quý tộc là một khối, sinh viên là tinh hoa sau này của Nhà nước. Các cha lòng lành hẳn hiểu rõ điều đó hơn ai hết!

Raymông, cậu con thứ, người đang học tập để chuẩn bị trở thành cha cố, nhìn chằm chằm xuống đất trả lời:

- Các cha dạy chúng con rằng Thượng đế biết tuyển chọn những kẻ phụng sự Người. Vậy có lẽ chúng ta không được coi là xứng đáng chăng?

- Thôi im đi, Raymông - người anh là Giôxơlanh nói - nếu như cậu muốn trở thành một linh mục đi hành khất, đó là việc của cậu. Nhưng anh là anh cả của cậu, anh cũng có ý kiến như ông nội. Nhà thờ phải có ít nhiều tôn trọng đối với những người quý tộc chúng ta chứ! Nếu Nhà thờ bây giờ lại quý trọng những người dân thường hơn chúng ta, quý lũ con cái thị dân và chủ hiệu, thì cứ mặc nhà thờ. Như vậy là họ tự đẩy mình xuống dốc và sẽ sụp đổ!

Cả hai vị Nam tước đồng thanh phản đối:

- Giôxơlanh, không được phép phun ra những lời báng bổ!

- Nói thế đâu có phải là báng bổ. Con chỉ nói việc có thật thôi: trong lớp học lôgíc của con có ba mươi học sinh, mà tới hai mươi lăm đứa là con nhà bán và con công chức, họ nộp học phí ngay bằng tiền mặt, còn chỉ có năm học sinh con nhà quý tộc, trong đó có hai đứa đóng tiền đúng hạn…

- Anh Giôxơlanh, hãy im đi - Angiêlic bỗng nhiên cất lời - anh nói thì anh đâu có giỏi giang gì. Tệ hơn, khi nói anh giống hệt con cóc.

Chàng thanh niên giật mình kinh ngạc và trố mắt nhìn cô bé tóc quăn vừa thản nhiên quở trách mình.

- Ủa! Ai đấy, cô ếch con, nàng công chúa đầm lầy, "nữ hầu tước của những thiên thần" đấy ư?... Vậy mà lúc nãy anh quên cả chào em, em gái ạ.

- Tại sao anh gọi em là ếch?

- Tại vì em gọi anh là cóc mà. Vả lại, em chả luôn luôn nhảy như con choi choi, và biến mất hút trong các bãi cỏ, các bụi cói và lau sậy trên đầm lầy là gì? Em vẫn chưa trở thành cô gái lớn điệu bộ như chị Ooctăngxơ nhỉ.

- Em đâu được thế! - Angiêlic ra vẻ khiêm tốn.

Do cô bé xen vào, không khí đã đỡ căng thẳng nhưng vẫn còn hơi nặng nề. Ông già Guyôm mang thêm những cây nến mới, thắp lên chào đón hai công tử. Bác lính già không ngần ngại nói ý kiến riêng của mình:

- Các cậu trở về nhà đâu phải là quá sớm. Nhồi nhét mãi chữ Latinh vào đầu phỏng có ích gì? Lúc nãy u Phăngtin bảo tôi rằng hai công tử đã về ở hẳn nhà. Tôi liền tự bảo rằng bây giờ ngài Giôxơlanh cuối cùng sẽ được ra biển...

- Thượng sĩ Lútđen, ta có phải nhắc ngươi giữ kỷ luật không? - cụ Nam tước già sẵng giọng quở trách.

Người đầy tớ già không dám cãi, đứng lặng im. Angiêlic ngạc nhiên vì giọng phật ý và giận dữ cua ông nội. Cụ Nam tước quay về đứa cháu đích tôn:

- Giôxơlanh, ta tin rằng con nay đã quên đi cái mộng ước trẻ con được trở thành người thủy thủ, phải không?

- Thưa ông, làm sao cháu có thể quên được! Cháu thậm chí nghĩ rằng giờ đây không còn lối thoát nào khác với cháu nữa.

- Cháu sẽ không khi nào làm nghề đi biển, chừng nào ông còn sống. Làm bất cứ cái gì cũng được, nhưng nghề đó thì không! - và ông cụ gõ mạnh gậy chống xuống sàn nhà lát đá.

Giôxơlanh đứng lặng người. Vì sao bỗng nhiên ông nội lại vùi giập một ước mơ tha thiết như vậy trong trái tim mình? Thế mà chính ước mơ này vừa mới đây đã giúp cậu chấp nhận cảnh bị đuổi học mà không quá ân hận. Lúc bị đuổi, cậu thầm nghĩ:

- Thế là chấm dứt những buổi cầu kinh và những bài Latinh phải học thuộc lòng. Mình người lớn rồi bây giờ có thể làm thủy thủ trong hải quân Hoàng gia được.

Nam tước tìm cách gỡ cho con trai:

- Thưa ông, có lẽ ta không nên khẳng định quá như vậy. Đó cũng có thể là một giải pháp không đến nỗi nào. Thật ra, trong đơn dâng lên Đức vua mới đây, con cũng có thỉnh cầu Ngài chấp thuận cho cháu lớn được bổ nhiệm đi phục vụ trong hải quân.

Nhưng cụ Nam tước già cau mặt giận dữ. Angiêlic chưa bao giờ thấy ông nội tức giận đến thế, ngay cả hôm cụ quát mắng người thu thuế.

- Ta không ưa những kẻ chỉ tấp tểnh rời bỏ khỏi đất đai của tổ tiên mình. Những kẻ đó sẽ không bao giờ tìm thấy những kì quan của thế giới bên kia biển cả. Họ chỉ gặp những người dã man trần như nhộng, và xăm mình. Con trưởng của một gia đình quý tộc cần phải phục vụ trong lục quân hoàng gia, thế thôi.

- Con cũng muốn được phục vụ Đức Vua, nhưng là trên mặt biển - cậu thanh niên trả lời.

- Cháu Giôxơlanh đã mười sáu tuổi rồi. Dù sao thì cũng đã đến lúc cháu cần quyết định lấy vận mệnh của chính mình - b cậu gợi ý một cách hơi ngập ngừng.

Một vẻ đau buồn thoáng hiện trên khuôn mặt nhăn nheo có chòm râu bạc ngắn.

- Đúng là trước thằng bé này, đã có người trong họ này tự chọn lấy vận mệnh của mình. Phải chăng nay cháu cũng lại làm ông phải thất vọng, cháu nội của ông? - cụ Nam tước buồn rầu nói.

- Thưa ông, con đâu có muốn khơi dậy những ký ức đau buồn đối với ông - Nam tước Ácmăng Xăngxê xin lỗi bố - bản thân con không lúc nào mơ tưởng chuyện đi lang bạt đó đây, vì con gắn bó với vùng đất Poatu này thiết tha biết chừng nào. Nhưng con vẫn nhớ tình trạng của mình hồi phục vụ trong quân đội, chật vật, bấp bênh nhường nào. Dù là quý tộc, ta cũng không được thăng cấp nếu không có tiền. Con đã mang công mắc nợ, và có khi phải bán đi mọi thứ quân trang, cả ngựa, lều vải, vũ khí, thậm chí cho thuê cả người hầu! Ông chắc còn nhớ đã phải bán đi bao nhiêu đất đai phì nhiêu, để cho con được tiếp tục phục vụ trong quân đội?

Angiêlic rất chăm chú theo dõi câu chuyện. Cô chưa từng trông thấy những thủy thủ, nhưng sức hấp

dẫn mãnh liệt của đại dương đã ăn sâu vào trong thung lũng các sông Xevrờ và Văngđê. Cô biết rằng, dọc bờ biển, từ La Rôsen qua Xablơ Đôlon đến Năngtơ, có nhiều tàu thuyền đánh cá dong buồm đến những đất xa xôi, ăn mặc kỳ quái. Ôi! Nếu được làm con trai, chắc cô chẳng cần hỏi ý kiến ông nội làm gì? Chắc là cô sẽ ra đi từ lâu rồi, đem theo tất cả những thiên thần nhỏ của mình đến tận Tân thế giới.

CHƯƠNG 4

Sáng hôm sau, Angiêlic đang nô chạy trên sân thì thấy một chú bé nông dân mang đến một mảnh giấy nhàu cho ông Nam tước.

- Bác quản lý Môlin muốn mời tôi đến chơi. Chắc tôi không trở về kịp trước bữa cơm chiều đâu - ông Nam tước nói với vợ, rồi đi lấy yên cương thắng vào ngựa

Đang sắp ra vườn rau với cái mũ rơm đội trên khăn choàng đầu, bà Nam tước mím môi nói:

- Cái thời chúng ta sống thật quá sức tưởng tượng! - bà thở dài - chịu để một anh láng giềng là dân thường, một tay quản lý theo đạo Tin lành tự cho mình quyền gọi ông đến nhà, mà ông lại là một người thuộc dòng dõi chính thống của vua Philip Oguýxtơ kia đấy! Tôi tự hỏi: một người quý tộc thì có công việc chính đáng gì phải giao dịch với anh quản lý lâu đài bên cạnh? Chẳng qua lại bàn chuyện mấy con la đấy thôi...

Ông Nam tước không trả lời. Bà vợ bỏ đi và lắc đầu. Trong lúc hai người nói chuyện, Angiêlic đã kịp tuôn vào bếp tìm được đôi giầy và áo khoác, rồi chạy theo bố ra chuồng ngựa.

- Con đi với bố được không, hả bố? - cô bé vừa hỏi vừa nhoẻn miệng cười thật dễ thương.

Ông Nam tước không từ chối được, đành bế con đặt lên yên. Angiêlic là đứa con gái cưng của ông. Ông thấy con thật là xinh đẹp: và nhiều khi ông mơ ước sẽ gả con cho một quận công.

Hôm đó là một ngày thu đẹp trời. Cánh rừng bên cạnh còn chưa rụng lá, phô những tán lá màu hung thẫm che lấp những mảng trời xanh lơ. Khi con ngựa phóng qua cổng lâu đài Plexi-Belie, Angiêlic vươn người ra để nhìn rõ hơn. Ở cuối lối đi có trồng hai hàng cây dẻ này, hiện lên một tòa nhà tuyệt mỹ màu trắng soi mình trên mặt hồ nước in bóng mây, tựa một cảnh trong mơ. Mọi cái đều yên lặng: tòa lâu đài theo kiểu kiến trúc phục hưng vắng người (gia chủ đã rời quê đến sống ở Triều đình), dường như ngủ say giữa những trang viên và cây xanh tốt. Từ cánh rừng Niôn cạnh đấy, một chú hươu nâu phóng vút qua những lối mòn hiu quạnh quanh khu vực lâu đài.

Nhà viên quản lý Môlin ở cách đó hai dặm, cạnh một trong những cái cổng vào trang viên. Đó là một

tòa nhà xinh đẹp bằng gạch đỏ, mái lợp đá bảng xanh, dáng dấp vuông vắn và bề thế, sừng sững như để bảo vệ tòa lâu đài thanh nhã, duyên dáng theo kiến trúc Italy.

Người quản lý hình dáng cũng tương xứng với tòa nhà của ông ta. Lực lưỡng và nghiêm nghị, tự tin ở quyền hạn và vai trò của mình, ông ta dường như làm chủ thật sự đối với dinh cơ bao la này. Những người chủ có quyền sở hữu thường xuyên đi vắng. Cứ cách khoảng một vài năm, để săn bắn vào mùa thu hoặc để nhặt cỏ thơm và hoa dại vào mùa xuân, cả một đoàn các nhà quý tộc cùng phu nhân của họ kéo về đây nườm nượp, xe cộ, ngựa, chó săn và cả những đoàn nhạc công nữa. Trong mấy ngày liền chỉ toàn là hội hè, chiêu đãi, giải trí, làm kinh ngạc những điền chủ trong vùng, những người này được mời đến làm đối tượng giễu cợt mua vui. Rồi sau đó, chủ và khách đều trở về Pari; tòa lâu đài lại rơi vào cảnh im lìm, giao phó cho người quản lý.

Nghe tiếng vó ngựa phi vào sân, ông Môlin bước ra cửa, cúi mình chào nhiều lần thật dẻo, đúng với chức trách quản gia của mình. Angiêlic chả quan tâm gì đến kiểu cách quá lễ phép này, nhưng hiển nhiên là Nam tước Ácmăng cũng vừa ý lắm.

- Sáng nay tôi cũng rảnh rang một chút. Vì vậy, tôi cũng không muốn ông phải nóng ruột chờ, ông Môlin ạ.

- Thưa Nam tước, tôi rất biết ơn ngài. Tôi sợ ngài phân vân vì thấy tôi cho người đưa thư mời chăng?

- Không, tôi không thấy có gì là xúc phạm đâu. Tôi biết ông tránh đến thăm tôi tại nhà chỉ vì có Cụ tôi, vì Cụ vẫn coi ông như một người Tin lành nguy hiểm.

- Ngài Nam tước quả thật sáng suốt. Quả thật tôi không muốn ra mắt vì sợ trái ý cụ nhà, ngài Nam tước Riđuê, và phu nhân nhà ta, con người sùng đạo. Vì vậy, tôi mong muốn được thưa chuyện với ngài tại đây hơn. Và thật vinh hạnh nếu như Ngài vui lòng dùng cơm với chúng tôi, cùng cô tiểu thư nhỏ này.

- Cháu không còn nhỏ nữa đâu - Angiêlic nói cộc lốc. Cháu đã mười tuổi rưỡi rồi. Ở nhà còn Mađơlông, Đơni, và Mari-Anhét, mấy đứa đều bé hơn cháu, lại còn đứa út mới sinh nữa.

- Tiểu thư Angiêlic bỏ lỗi cho tôi nhé. Đúng đấy, là một chị gái thì cần có suy xét, cần chín chắn. Tôi thật sung sướng, nếu con bé Béctiơ của tôi học hỏi được nhiều điều ở tiểu thư. Các bà tu sĩ dạy nó ở trường vẫn nói là nó ngờ nghệch lắm, khó bảo b

- Ông cứ nói quá, ông Môlin - Nam tước Ácmăng nhã nhặn gạt đi.

"Lần này thì mình thấy ông Môlin nói đúng" - Angiêlic nghĩ thầm, vì cô ghét con gái viên quản lý, một đứa bé lầm lì, nước da nâu xạm. Đối với chính người quản lý, tình cảm của cô bé không rõ rệt lắm. Cô có phần không ưa ông ta, nhưng cảm thấy vị nể, chắc hẳn vì ngôi nhà của ông ta lộ rõ sự sung túc. Luôn luôn thấy ông ta mặc quần áo đen bằng vải đắt tiền, đi đôi giầy gót cao hợp thời trang nhất.

Mà thức ăn ở nhà người quản lý thì ngon tuyệt. Cánh mũi của Angiêlic rung rung khi mấy người bước qua phòng rộng liền cửa vào cạnh gian bếp, mọi cái đều sạch bóng. Bà Môlin cúi rạp chào, rồi quay vào bếp làm tiếp. Người quản lý đưa khách vào một phòng làm việc nhỏ, rồi gọi mang nước lạnh và rượu nho ra.

- Tôi rất ưa thứ rượu nho này - ông ta nâng cốc mời.

Ông Nam tước ngả lưng trên ghế tựa trải đệm, quan sát người quản lý với một chút tò mò. Ông hơi phấp phỏng về những gợi ý làm việc mà người láng giềng của mình sắp nêu, vì có dư luận không hay lắm về ông ta. Môlin được mọi người cho là rất giàu. Trước kia, ông ta rất khắc nghiệt đối với các tá điền. Nhưng những năm gần đây, ông ta tỏ ra dễ thương hơn, ngay cả đối với những người nông dân nghèo khổ nhất. Không ai rõ lý do sự thay đổi thất thường này. Nông dân chưa tin hẳn, nhưng vì người quản lý bây giờ đã bớt khắt khe về khoản tô và thuế phải nộp cho nhà vua và cho ông chủ là Hầu tước Plexi, nên ông ta được họ kính trọng. Miệng lưỡi độc ác thì dèm pha rằng ông ta làm thế chẳng qua để cho ông chủ của mình thêm nợ đìa. Vả lại, bà Hầu tước và con trai bà là Philip cũng chẳng quan tâm gì nhiều đến những bất động sản của gia đình y như ông Hầu tước.

Không thích thú với câu chuyện trao đổi trước mặt mình, Angiêlic lặng lẽ rời khỏi phòng làm việc, đi vào phòng lớn nơi bà Môlin đang tíu tít chuẩn bị làm bánh ngọt. Bà mỉm cười với cô bé, tặng cô một hộp mứt thơm phức. Angiêlic nếm mứt thấy thật thơm ngon. Cô đưa mắt nhìn quanh, vẻ thán phục: đồ đạc đều đánh xi bóng lộn. Ở một góc phòng, sừng sững một chiếc đồng hồ treo tường lớn. Để nhìn rõ và theo dõi tiếng tích tắc, cô bé lại gần và tiến sát phòng làm việc, nơi hai người đàn ông đang bàn bạc. Cô nghe tiếng cha nói:

- Lạy chúa, ông làm tôi bối rối, ông Môlin ạ. Người ta vẫn đồn đại mọi chuyện về ông, nhưng nói chung ai cũng có ý kiến là ông kiên quyết và thính nhạy trong việc làm ăn. Vậy mà ở đây, qua chính lời ông nói, tôi lại thấy là quả thật ông dính vào những chuyện kỳ quái khó tin quá.

- Tất cả những điều tôi vừa nói, Ngài thấy cái gì là sai trái không đáng tin nào?

- Không ư? Ông thừa biết tôi ham thích nuôi la. Tôi còn lai giống và gây được một giống la tuyệt vời. Ông đã ủng hộ tôi, mở rộng chuồng la này, lại muốn đích thân chịu trách nhiệm tiêu thụ những con la tôi nuôi được. Tới đó, mọi cái ổn cả rồi, nhưng tôi chịu không hiểu được, khi ông tính đến chuyện chúng ta ký hợp đồng dài hạn với...Tây Ban Nha. Ông bạn ơi, chúng ta đang có chiến tranh với Tây Ban Nha kia mà...

- Chiến tranh sẽ không kéo dài mãi được, thưa Nam tước.

- Tôi cũng mong thế. Nhưng ta không thể lập kế hoạch kinh doanh nghiêm túc được, nếu chỉ dựa vào một hi vọng kiểu đó...

Người quản lý thoáng mỉm cười khó hiểu, vẻ khinh khỉnh.

Ông Nam tước tiếp tục giữ ý kiến không muốn tính chuyện buôn bán với Tây Ban Nha, nước đang là kẻ thù, biên giới hai nước đang bị đóng cửa...

- Lý do cuối cùng là: tôi có ít la quá, không bõ đem ra buôn bán. Nếu muốn buôn bán thì cần có nhiều tiền và phải chuẩn bị hàng năm kia. Điều kiện tài chính không cho phép tôi làm cuộc thí nghiệm này...

- Xin ngài Nam tước vui lòng tính lại xem, Ngài hiện đã có bốn con la giống cực hiếm, mà còn có thể tậu thêm nhiều gấp bội của những nhà quý tộc nhỏ quanh đây. Việc này ngài làm được dễ dàng hơn tôi nhiều. Lừa cái thì có thể mua vài trăm con dễ dàng, giá chỉ từ mười đến hai mươi livrơ một con. Và nếu đào thêm mương rãnh để thoát nước ở các vùng bãi lầy, những đồng cỏ sẽ tốt hơn. Tôi tin rằng với hai mươi nghìn đồng livrơ, công việc làm ăn này sẽ có cơ sở khả quan, và sẽ thu lãi chỉ sau ba hay bốn năm thôi.

Ông Nam tước thấy chóng cả mặt:

- Chà chà! Ông tính chuyện quy mô lớn thật đấy! Hai mươi nghìn livrơ! Ông coi trọng mấy con la xoàng xĩnh của tôi đến thế kia à, quanh đây người ta vẫn đem chúng ra cười nhạo đấy. Hai mươi nghìn livrơ! Chắc hẳn chẳng khi nào ông chịu ứng trước cho tôi số tiền lớn như vậy?

- Tại sao không nhỉ? - Môlin điềm nhiên hỏi.

Ông Nam tước trố mắt nhìn chủ nhà:

- Dễ ông loạn trí rồi, ông Môlin ạ. Tôi không thể giấu ông: tôi có gì bảo đảm đâu kia chứ.

- Tôi không muốn gì hơn là chúng ta ký một hợp đồng kinh doanh chung, chia thành hai khối cổ phần bằng nhau, và lấy trại nuôi la để thế nợ. Hợp đồng này nên soạn thảo riêng và kín đáo ở Pari.

- Đề nghị của ông, tôi thấy hơi phiêu lưu. Có lẽ tôi cần phải trao đổi ý kiến thêm với một vài người bạn.

- Nếu như vậy, thưa ngài Nam tước, xin dừng lại ở đây không bàn thêm nữa. Bởi vì điều kiện then chốt để công việc ta thành công được, chính là sự bí mật tuyệt đối… Vậy thôi, ta không nên thảo luận gì thêm, Nam tước ạ. Cứ coi là tôi đã nghĩ sai. Tôi vẫn cho rằng trong cả vùng này, chỉ có mình ngài có khả năng đứng ra gây dựng một trại chăn nuôi với quy mô lớn như vậy và mang tên ngài.

Ông Nam tước cũng cho rằng sự đánh giá này là có cơ sở - ông nói:

- Đấy có phải là vấn đề đâu…

- Thưa Nam tước, mặc dù tôi không được giàu có như một số người nghĩ, tôi đã tính đến việc cung cấp thêm một khoản tín dụng nữa - dưới hình thức một khoản ứng trước để ngài chi dùng cho việc kinh doanh chung của chúng ta - giá trị mức ứng trước này cũng bằng khoản đầu tư ban đầu, là hai mươi nghìn livrơ. Như vậy, Ngài sẽ có thể rảnh rang dành hết thì giờ vào công việc sản xuất chứ không bận tâm gì về sinh hoạt của các công tử, các tiểu thư… Dù sao, tôi nghĩ rằng nếu tiết lộ sự thỏa thuận của ta thì không có ích lợi gì. Tôi thấy phải nhấn mạnh một lần nữa: cuộc trao đổi này giữa chúng ta không nên nói lại cho bất cứ ai, dù ngài quyết định chấp nhận hợp đồng hay không cũng thế…

Đến đây, bỗng người quản lý trông thấy Angiêlic ghé mắt nhìn. Cô bé vẫn dựa vào bậu cửa lắng nghe câu chuyện, chẳng cần giấu diếm. Ông Nam tước xoay người lại và trông thấy con gái. Ông cau mày, nói nghiêm khắc:

- Vào đây, Angiêlic. Bố thấy con bắt đầu học thói nghe trộm rồi đấy. Con luôn luôn xuất hiện vào những lúc không đáng có mặt, mà chẳng ai nghe thấy con đến gần! Thói xấu ấy đáng chê quá.

Ông Môlin nhìn trộm cô bé vẻ dò xét, nhưng không tỏ ra khó chịu như bố cô. Ông ta hơi mỉm cười nói:

- Nông dân họ nói rằng cô bé này là tiên đấy!

Angiêlic bước lại gần chẳng hề bối rối.

- Con có nghe thấy ba nói chuyện gì không đấy?

- Có, cha ạ - ông Môlin bảo: anh Gôngtơrăng sẽ có thể vào quân đội, và chị Ooctăngxơ sẽ vào trường các bà tu sĩ được, nếu như cha nuôi được nhiều la.

- Cô bé tóm tắt câu chuyện gọn thật nhỉ. Bây giờ hãy nghe tôi nhé: cô hãy hứa sẽ không bao giờ kể lại chuyện này với bất cứ ai chứ?

Angiêlic ngước đôi mắt màu xanh nhìn người quản lý:

- Cháu có cần gì đến chuyện này… Nhưng mà ông hứa cho cháu cái gì nào?

- Angiêlic …Nam tước kêu lên k

Môlin điềm nhiên trả lời:

- Trước hết, hãy chứng minh cho người ta thấy rằng cô là một cô bé kín đáo, tiểu thư Angiêlic ạ. Nếu như việc làm ăn chung giữa cha cô và tôi thành sự thật, đúng như điều tôi hi vọng, thì còn cần phải bảo đảm sao cho việc làm ăn được thịnh vượng. Phải giữ cho kế hoạch của ta không bị tiết lộ chút nào. Được như vậy, để thưởng cho cô chúng tôi sẽ tặng cho cô một người chồng…

Cô bé bặm môi ra vẻ suy nghĩ, rồi tuyên bố:

- Được rồi, cháu hứa sẽ kín đáo.

Rồi cô đi ra.

- Bà Môlin ơi, còn thì giờ cho cháu chạy ra ngoài chơi không bà?

- Còn nhiều thì giờ lắm cô bé ạ, lúc nào cơm dọn xong thì sẽ có người đi gọi cháu.

Angiêlic chạy vụt đi. Đến lối mòn đầu tiên, cô bé tụt giày ra, đem giấu dưới một hòn đá để khi quay về sẽ lấy. Sau đó cô chạy tiếp, nhanh thoăn thoắt lướt trên mặt đất phủ rêu của khu rừng phảng phất mùi nấm. Một cơn mưa rào mới tạnh để lại những vũng nước nhỏ mà cô bé lần lượt nhảy qua dễ dàng. Angiêlic cảm thấy sung sướng. Ông Môlin đã hứa tặng cho cô một người chồng. Cô không rõ liệu đó có phải là một quà tặng đặc sắc lắm không. Một người chồng sẽ giúp ích được gì cho cô nhỉ? Ừ phải, nếu anh ta cũng dễ chịu như Nicôla thì có thể hằng ngày làm người bạn đi câu lươn với cô được chứ…

Cô trông thấy bóng dáng tòa lâu đài hiện ra ở cuối lối đi, mầu trắng nổi bật trên nền trời xanh thẳm.

Lâu đài của Hầu tước Plexi-Belie đúng là một tòa nhà trong truyện thần tiên khắp vùng không có một dinh thự nào sánh kịp. Mọi ngôi nhà khác cũng giống như ở Môngtơlu, đều một màu xám, tối, phủ đầy rêu. Còn ở lâu đài này, bàn tay một nghệ sĩ kiến trúc người Italia của thế kỷ trước đã thiết kế cửa sổ, cửa tò vò trên mái và cổng lớn. Một cầu treo bé xíu vươn mình trên một con hào đầy cây hoa súng. Các tháp canh ở bốn góc tòa nhà chỉ có tính chất trang trí.

Angiêlic trèo thoăn thoắt một cách đáng ngạc nhiên lên sân thượng của tòa lâu đài. Rồi bám chắc vào những vật trang trí bằng đá ở các cửa sổ và các ban công, cô bé đu người lên tầng trên, ở đó cô tóm được một ống máng để làm một chỗ tựa rất thuận tiện. Cô dí mũi vào khung kính cửa sổ để nhìn vào trong rõ hơn. Cô đã từng đến đây khá nhiều lần và tròn mắt nhìn không bao giờ chán vào căn phòng bí mật đóng kín mít. Ở đây tuy nhá nhem tối vẫn thấy óng ánh những vật trang trí và đồ chơi bằng bạc và bằng ngà, bên những tấm thảm mới màu xanh, đỏ tươi tắn và những bức tranh sơn dầu rực rỡ trên các bức tường.

- Ôi ước gì mình được sờ tay vào tất cả những thứ kia! - cô bé nghĩ thầm - Giá mà sau này mình thành người chủ của những cái đó...

CHƯƠNG 5

Tháng sáu, ông già Xôliê gả chồng cho con gái. Lễ cưới linh đình như ngày hội lớn. Ông ta là tá điền thuê đất duy nhất của Nam tước Xăngxê, còn những nông dân khác thì cấy rẽ và nộp một nửa hoa lợi cho chủ ất. Ông đồng thời là chủ quán rượu trong làng nên sống thật sung túc.

Nhà thờ nhỏ theo kiến trúc Rômăng được trang hoàng bằng hoa và những cây nến to. Ông Nam tước thân hành dẫn cô dâu đến bàn thờ Chúa. Cỗ cưới kéo dài mấy ngày liền. Các bàn đều đầy bánh ngọt, xúc xích, pho mát và cả rượu nho. Sau bữa ăn, theo tục lệ, tất cả các bà mẹ trong làng đều trao tặng phẩm cho cô dâu. Cô gái này ngồi trong căn nhà mới của mình, trên chiếc ghế dài dặt sau cái bàn lớn chất đầy dẫn nào bát đĩa, vải vóc, nào xoong chảo bằng đồng, bằng thiếc. Đôi mắt cô dâu hiền lành như mắt chú bê non, sáng long lanh vui thích dưới một vành hoa thược dược lớn.

Bà Nam tước Xăngxê thấy hơi bối rối vì mang đến một quà tặng khiêm tốn: một số bát đĩa sứ loại tốt mà bà vẫn dành cho những dịp tương tự. Bấy giờ Angiêlic mới chợt nhận xét rằng ở nhà mình vẫn ăn bằng những cái bát xoàng của ông dân. Cô phẫn nộ và buồn vì sự phi lý đó. Người ta kỳ quặc thật! Có thể đánh cuộc ăn chắc rằng cô dâu mới của làng này sẽ chẳng bao giờ đem ra dùng những cái đĩa đẹp này mà chỉ cất kỹ ở trong rương; còn khi ăn thì vẫn tiếp tục dùng những cái bát đĩa xoàng như trước đây thôi! Thế mà ở lâu đài Plexi, có bao nhiêu đồ vật tuyệt vời bị bỏ quên như chôn vùi trong một nấm mồ!

Mặt Angiêlic bỗng sa sầm, khiến cô hôn mừng cô dâu chẳng có chút tình cảm nào. Trong khi đó, đám trai làng tụ tập chung quanh cái giường cưới rộng thênh thang đang cười đùa nhảy nhót.

- Ơ này, cô gái! Một anh chàng trong bọn họ nói bô bô - chỉ cần nhìn qua cô em và anh chàng rể của cô là thừa đoán được điều này: tảng sáng ngày mai, hai anh chị sẽ mừng rơn khi bọn mình mang món "rượu hâm nóng" đến chúc nhỉ.

Angiêlic hỏi mẹ khi hai mẹ con bước ra ngoài:

- Mẹ ơi, món "rượu hâm nóng" là gì? Sao họ nói đến luôn miệng trong các đám cưới hở mẹ?

- Đấy là một phong tục ở nông thôn: người ta nhảy múa, trao tặng phẩm cho cô dâu chú rể - bà mẹ

trả lời bằng cách lảng tránh.

Lời giải thích không làm vừa lòng cô con gái. Cô bé tự nhủ: thế nào ta cũng phải xem cho bằng được, không bỏ lỡ dịp này. Chị cô bé khăng khăng đòi về nhà, vì cô kêu nóng quá và trong người không được khỏe. Bà Xăngxê đến chỗ chồng đang ngồi với những người tai mắt trong làng, dặn ông rằng mình về trước với con gái lớn, còn Angiêlic ở lại với bố. Cô bé ngồi xuống cạnh bố một lúc: cô ăn uống khá no nê, hơi buồn ngủ.

Ngồi quanh bàn lúc đó còn có ông linh mục, ông xã trưởng, ông giáo làng kiêm chủ hiệu cắt tóc, người hát cầu kinh và kéo chuông nhà thờ, cùng với một số chủ trại được gọi là những "trung nông khá giả" (vì có bò kéo cày và thuê vài công nhân). Họ họp thành một thuộc tầng lớp trên ở nông thôn. Trong nhóm còn có bố cô dâu, ông Pôn Xôliê, chủ nuôi bò ngựa và lừa. Người nông dân vạm vỡ này thật ra là một người chủ trại khá giả nhất trong vùng. Mặc dù Nam tước Xăngxê là chủ ruộng đất, ông Xôliê người thuê đất của ông chắc chắn giàu có hơn Nam tước n

Nhìn vầng trán hằn sâu những nếp răn của ông Nam tước, Angiêlic đoán được ý nghĩ của bố không khó khăn gì. Chắc ông buồn rầu tự nhủ:

- Thêm một dấu hiệu suy đồi của người quý tộc.

Giữa lúc đó, có sự nhốn nháo quanh gốc cây du lớn ở giữa một bãi rộng, ở đây vừa xuất hiện hai người mang hai chiếc kèn túi, tiếp đến là một người thổi sáo.

- Sắp đến lúc nhảy múa rồi - Angiêlic kêu to và phóng ra phía nhà ông xã trưởng, nơi cô giấu đôi guốc của mình.

Người bố trông thấy con gái mình vừa nhảy nhót với đôi chân thoăn thoắt, vừa nhảy vừa vỗ tay theo nhịp các điệu vũ dân gian. Mớ tóc vàng óng của cô bé cũng nhảy nhót trên hai vai. Có lẽ, nhìn bộ áo ngắn và chật cô mặc, ông Nam tước chợt nhận thấy con gái mình đã lớn bổng lên trong mấy tháng vừa qua. Angiêlic trước đây vốn mảnh khảnh, bây giờ trông đầy nhựa sống với tuổi tròn mười hai: đôi vai đã rộng thêm ra, bộ ngực đã làm hơi căng tấm áo vải "xéc" đã sờn. Với làn da hơi rám nắng và đôi má hơi ửng hồng, cô dồi dào sinh lực. Đôi môi ươn ướt hé mở lúc cô cười, để lộ hàm răng tuyệt đẹp. Giống như số đông cô gái nông thôn, cô gài một bó hoa anh thảo tím và vàng ở khe áo trước ngực.

Các ông khách ngồi gần Nam tước đều sửng sốt trước vẻ sôi nổi và tươi mát của cô.

- Tiểu thư của Ngài đã thành một cô gái xinh đẹp lắm rồi - ông già Xôliê nói và mỉm cười lấy lòng rồi nháy mắt người ngồi bên cạnh.

Nam tước Xăngxê thấy tự hào, nhưng xen chút lo ngại. Đột nhiên ông tự nhủ:

- Con nó đã lớn nhiều rồi, không thể để mặc nó giao du với bọn quê mùa này được. Chính nó, chứ không phải Ooctăngxơ, cần được gửi đi học ở trường các bà tu sĩ....

Chẳng cần để ý đến những cặp mắt nhìn chằm chặp v những lời nhận xét dành cho mình, Angiêlic vui cười hòa mình vào đám thanh niên nam nữ đang ùa đến từng nhóm hoặc từng đôi một. Cô suýt vấp phải một chàng trai mà thoạt đầu cô không nhận ra, vì anh ta ăn mặc quá sang trọng.

- Ồ, Valăngtin, anh bạn tôi! - cô kêu lên bằng tiếng địa phương mà cô rất thạo - cậu trông điển trai nhỉ!

Anh con trai ông chủ cối xay bột mặc áo vét tông chắc hẳn được may đo ở thành phố bằng thứ vải dạ xám thượng hạng. Cả áo vét tông lẫn áo gi-lê đều có khuy nhỏ bằng vàng bóng loáng. Chàng trai mười bốn này người vạm vỡ như một lực sĩ, tuy hơi vụng về ngượng nghịu trong bộ cánh mới, anh ta có bộ mặt hồng hào đầy tự mãn.

Đã khá lâu không gặp Valăngtin, Angiêlic nhận thấy mình chỉ cao gần tới vai cậu ta, nên có cảm giác hơi rụt rè. Để xua tan ngượng nghịu, cô cầm lấy tay anh chàng nói:

- Lại nhảy đi.

- Ồ không, tôi không muốn làm bẩn bộ áo đẹp này - cậu ta từ chối - tôi đi làm vài chén với cánh đàn ông đây - anh chàng nói ra vẻ quan trọng, và tiến về cái bàn của những "vị tai mắt". Bố cậu ta đã ngồi ở bàn này rồi.

- Lại nhảy đi! - một cậu thanh niên vừa nói to, vừa vòng tay quanh người Angiêlic.

Đó là Nicôla, anh ta có đôi mắt đen láy màu hạt dẻ chín, ánh lên niềm vui.

Hai người mặt đối mặt, bắt đầu đưa chân bước nhịp nhàng theo tiếng nhạc the thé và những điệp khúc của hai cái kèn túi và cây sáo. Những điệu nhảy này tuy có phần đơn điệu và nặng nề, nhưng lại có những tiết tấu hết sức nhịp nhàng. Ngoài kèn túi và sáo, nhạc cụ chính ở đây là những chiếc guốc gỗ mà những người nhảy dập gót xuống đất thật đều. Và những hình nét phức tạp mà mỗi người nhảy tạo ra càng làm tăng thêm

sự duyên dáng và hoàn hảo của điệu vũ thôn dã này.

Trời đã tối dần, không khí mát mẻ làm dịu những vầng trán lấm tấm mồ hôi. Bị cuốn hút vào những bài nhảy, Angiêlic thấy phấn khởi l lâng, không vấn vương nghĩ ngợi gì. Bạn nhảy nhanh chóng nối nhau đến mời cô. Trong những ánh mắt sáng lên niềm vui của họ, cô đọc được những tình cảm làm cô náo nức. Khi cuộc khiêu vũ dừng lại người ta kéo đến các bàn đầy những món giải khát.

-"Bố ơi, bố đang nghĩ gì vậy?" - Angiêlic hỏi và ngồi xuống cạnh ông Nam tước đang cau trán. Ông bố hầu như phật ý vì thấy con gái vô tư lự và vui vẻ như vậy; trái lại, ông ta thì lo nghĩ ngổn ngang, đến nỗi chẳng còn vui thú gì như xưa nay ông thường cảm thấy trong những ngày hội làng.

- Nghĩ về thuế má chứ còn gì nữa - ông Nam tước trả lời.

Cô không tán thành.

- Bố nghĩ ngợi như vậy là không đúng đâu, mọi người đang đùa vui thế này. Thế các bác nông dân có nghĩ ngợi về thuế đâu, mặc dù chính họ phải đóng thuế nặng hơn mọi người, phải không ạ, thưa ông Coócnơ?

Mọi người cười ồ.

Người ta bắt đầu hát hò. Ông già Xôliê cất giọng đọc câu hò chế giễu người thu thuế, còn bản thân ông Coócnơ nhân viên thu thuế, thì đành phải ngồi nghe và mỉm cười dễ dãi. Nhưng chẳng mấy chốc đã nổi lên những câu hò vô thưởng vô phạt như trước: đây là những loại câu quen thuộc ở mọi đám cưới. Và Nam tước Xăngxê, lo ngại vì thấy con gái uống cạn hết cốc này đến cốc khác, đã quyết định ra về.

Ông bảo Angiêlic chào để theo ông về. Anh trai cô là Raymông và các em nhỏ của cô đã cùng u già ra về từ lâu rồi. Chỉ còn người anh cả là Giôxơlanh còn ở lại, cánh tay quàng ngang lưng cô gái xinh đẹp nhất.

Đinh ninh rằng Angiêlic đang bước theo sau, ông Nam tước lần lượt chào tạm biệt mọi người. Nhưng cô con gái ông lại có những dự tính khác. Từ mấy giờ nay, cô đã suy tính làm cách nào dự được nghi lễ chúc "rượu hâm nóng" vào lúc tảng sáng hôm sau. Vì vậy, nhân lúc mọi người chen chúc xô đẩy, cô lách khỏi đám đông, rồi tụt guốc ra cầm tay, cô bắt đầu chạy vút về tận cuối làng. Ở đây mọi túp nhà đều vắng tanh không một bóng người, cả người già cũng không. Cô khám phá ra một cái thang bắc lên một nhà kho, t lên thoăn thoắt, và tìm thấy một đống cỏ khô mềm mại có mùi thơm dễ chịu. Men rượu nho và sự mệt mỏi sau cuộc nhảy làm cô ngáp ngủ.

"Mình ngủ đi một lúc" - cô tự nhủ - khi mình tỉnh dậy, chắc đã đến giờ xem chuốc "rượu hâm nóng".

Đôi mí mắt cô khép lại, và cô ngủ say ngay.

Khi tỉnh dậy, Angiêlic phấn chấn cảm thấy trong người khoan khoái nhẹ nhàng. Trong nhà kho tối đen và ấm áp. Trời vẫn đang đêm: từ xa còn vẳng lại tiếng đùa vui của những người nông dân.

Angiêlic không hiểu rõ cái gì đang diễn ra trong người mình. Toàn thân thấy thật êm ái dễ chịu, cô muốn duỗi người ra và rên nhè nhẹ. Bỗng cô cảm thấy một bàn tay chầm chậm xoa lên ngực mình rồi đưa thấp xuống vuốt lên hai đùi cô. Một hơi thở nóng phả vào hai má cô. Những ngón tay cô duỗi ra chạm phải một làn vải cứng nhắc.

- Cậu đấy à, Valăngtin? - cô thì thào.

Anh chàng không trả lời, chỉ nhích lại gần thêm.

Hơi men rượu nho và bóng tối đầu độc cô nhè nhẹ; dường như ý nghĩ Angiêlic bị một làn sương mù bao phủ. Cô không sợ hãi. Cô đã nhận ra Valăngtin nhờ tiếng thở nặng nề và mùi của người hắn, với đôi bàn tay bị cói sậy và cỏ ở đầm lầy cào xước. Làn da thô ráp của hắn làm cô run run.

- Cậu không còn sợ làm bẩn bộ cánh đẹp của mình nữa à? - cô bé nói nhỏ, với vẻ ngây thơ, vô tình có xen lẫn chút ranh mãnh.

Anh chàng ậm ừ trong cổ, và dụi trán vào cái cổ duyên dáng của cô

- Cô thơm quá - hắn ta thở dài - cô thơm như cây Angiêlic nở hoa.

Hắn tìm cách hôn cô. Nhưng cô không ưa sự đụng chạm của đôi môi ướt đang dò tìm môi cô. Cô đẩy hắn lui ra. Hắn b lấy cô mạnh hơn và đè người lên mình cô. Sự thô bạo đột ngột đó làm Angiêlic tỉnh hẳn. Cô vùng vẫy, cố ngồi lên, nhưng hắn tìm cách khoá tay cô, và thở hổn hển. Cô liền nắm chặt hai tay, đấm như mưa vào mặt hắn và thét lên giận dữ:

- Buông ta ra, thằng nhà quê, buông ra!

Cuối cùng hắn phải buông cô. Cô liền bước ra khỏi đống cỏ, rồi tụt thang xuống đất. Cô cảm thấy giận dữ và buồn, không rõ vì sao. Bên ngoài, trong đêm nổi lên những tiếng reo hò và ánh đèn đuốc.

- A, đoàn nhảy rồng rắn!

Đám thanh niên, tay nắm tay, chạy nhảy qua ngay cạnh Angiêlic và cuốn cô theo như một dòng thác. Dòng người tràn vào các đường nhỏ và các ngõ hẻm, nhảy qua cả những hàng rào, tỏa xuống đồng ruộng dưới ánh sáng mờ mờ trước lúc rạng đông. Say mềm vì rượu nho và rượu táo, đoàn người chốc chốc lại vấp ngã, người này kéo người kia lăn theo và cùng cười rộ lên. Họ chạy vòng lại bãi đất rộng. Dòng người ào ào kéo đến xô đẩy các bàn ghế đổ lăn kềnh. Các cây đuốc tắt lụi dần.

- Món "rượu hâm nóng"! "Rượu hâm nóng" đâu! - những tiếng hô nổi lên.

Đám thanh niên đến đập cửa nhà ông xã trưởng. Ông này đã đi ngủ.

- Dậy thôi, ngài công dân! Ta phải kéo đi chúc sức khoẻ cho cặp vợ chồng mới cưới chứ!

Angiêlic đã tìm cách thoát ra khỏi chuỗi người, vì cánh tay cô bị giằng kéo đau nhức. Cô đứng xem một đám rước kì quặc tiến lại gần.

Dẫn đầu là hai nhân vật lố bịch mặc rách và đeo chuông theo những vai hề của nhà vua. Tiếp theo là hai chàng trai khiêng một cái đòn gánh lồng qua hai tay của một cái chảo cực lớn. Chung quanh, những thanh niên khác vác những vò rượu nho và cốc. Tất cả những người dân trong làng còn đủ sức đứng vững được trên đôi chân đều theo sau. Giống như một đám rước chẳng chút khách sáo, đoàn người kéo vào ngôi nhà nhỏ của đôi vợ chồng mới

Angiêlic thấy cặp vợ chồng khá dễ thương, đang nằm sánh đôi trên cái giường lớn. Cô dâu xấu hổ đỏ bừng mặt. Tuy nhiên cả hai vợ chồng đều ngoan ngoãn uống cạn cốc rượu nho hâm nóng với đồ gia vị mà đám thanh niên đưa mời. Nhưng bỗng có một vị khách say bí tỉ định giở trò lật tung tấm chăn phủ người họ. Chàng rể liền giáng cho một quả đấm như búa bổ khiến hắn ta ngã lộn nhào. Nổ ra một cuộc xô xát làm cho cô dâu vừa kêu thét vừa giữ chặt lấy cái chăn che thân. Bị chen lấn giữa đám người nhễ nhại mồ hôi, sặc sụa hơi rượu và mùi quần áo chua, cô gần như ngạt thở. Angiêlic suýt bị xô ngã, và chút nữa thì bị họ giẫm đạp lên người. May có Nicôla nâng cô lên và kéo thoát ra ngoài.

- Phù.... - cô thở dài, sau khi được hít thở không khí mát trong lành - này, Nicôla, tại sao người ta lại mời những cặp vợ chồng mới cưới uống rượu hâm nóng với chất cay nhỉ?

- À, cốt để tăng thêm sức cho họ sau đêm tân hôn, chứ còn gì nữa.

- Thế họ mệt nhọc đến vậy cơ à?

- Thấy người ta nói thế…

Bỗng cậu thanh niên cười phá lên. Đôi mắt cậu ta long lanh, những chùm tóc quăn đen nhánh xòa xuống vầng trán có nước da bánh mật. Cô nhận thấy anh chàng cũng say không kém những người khác. Bỗng nhiên hắn giang rộng hai cánh tay và lảo đảo tiến lại sát cô:

- Angiêlic, cô…. cô thật dịu hiền; thật đấy, khi cô nói năng như vậy… cô đáng yêu quá, Angiêlic.

Hắn vòng hai cánh tay quanh cổ cô. Cô vùng ra, không nói một lời, và bỏ đi.

Mặt trời mọc tỏa ánh sáng trên bãi đất rộng của làng nay đã vắng tanh. Cuộc khiêu vũ đã tan. Angiêlic ngập ngừng bước đi trên lối mòn dẫn về tòa lâu đài của bố, những ý nghĩ cay đắng luẩn quẩn trong đầu.

Vậy là, sau Valăngtin, cả Nicôla cũng đối xử kì quặ với cô. Cô đã mất đi cả hai người bạn cùng một lúc. Cô có cảm giác tuổi thơ của mình đã bị chôn vùi. Chợt nghĩ rằng sẽ không bao giờ mình còn được quay trở lại vùng đầm lầy và các cánh rừng cùng với những bạn quen hàng ngày, cô rơm rớm nước mắt muốn khóc lên.

Ông Nam tước Xăngxê và ông già Guyôm trên đường đi tìm Angiêlic đã trông thấy cô. Cô bé bước thấp bước cao lại gần, thiểu não với tấm áo rách và đầu tóc cỏ vương đầy.

- "Main gốt" - bác Guyôm kêu lên và đứng sững lại.

- Con ở đâu về thế, Angiêlic? - ông Nam tước nghiêm nghị hỏi.

Nhưng nhìn thấy cô bé không đủ sức trả lời, người lính già cúi xuống giang tay nâng cô lên và bế cô về lâu đài.

Thật sự bối rối, ông Ácmăng đờ Xăngxê tự nhủ: phải thật nhanh chóng - không bằng cách này thì cách khác - gửi con gái thứ hai của mình đi học trường các bà nữ tu sĩ.

CHƯƠNG 6

Một ngày mùa đông, giữa lúc Angiêlic đang nhìn mưa rơi qua cửa sổ, cô ngạc nhiên thấy một đoàn người, ngựa và những cỗ xe phóng nhanh trên con đường lầy lội dẫn đến cầu treo vào tòa lâu đài.

Những người đánh xe ngựa từ trên chỗ ngồi cao nhảy xuống đất để dẫn các cỗ xe đi qua cái cổng hẹp. Angiêlic đi như chạy xuống các bậc cầu thang từ trên tháp cao. Cô tới cổng đúng vào lúc một vị quý tộc ăn mặc lộng lẫy vừa giẫm phải phân ngựa ở sân và đánh rơi xuống đất cái mũ có cắm lông chim, khiến ông tức giận lấy gậy chống nện mạnh vào lưng anh người hầu kèm theo một tràng chửi rủa

Nhảy từ viên đá lát này sang viên đá khác trên mũi giày, nhà quí tộc cuối cùng đã vào tránh mưa ở phòng đợi của lâu đài, tại đó Angiêlic và mấy đứa em trai và gái đang tròn mắt nhìn ông ta.

Đi theo ông là một thanh niên độ mười lăm tuổi, ăn mặc cũng sang trọng như bố, ông khách mới đến nhìn thấy Angiêlic liền kêu lên:

- Trời ơi, cháu này thật giống như đúc cô em họ Xăngxê của tôi, khi tôi dự đám cưới của cô ở Poachiê hồi nào! Này cháu bé, cho ông bác già của cháu hôn một cái nào!

Ông nhấc bổng cô bé và hôn cô thân mật. Khi được đặt xuống đất, Angiêlic hắt hơi liền hai cái, vì quần áo ông khách sực nức mùi nước hoa thơm hắc.

Cô bé nhún chân cúi chào một cách dễ thương: cô vừa mới nhận ra ông khách chính là Hầu tước Plexi-Belie. Rồi cô tiến lại để hôn người anh họ trẻ, cậu Philip. Anh chàng này lùi lại một bước và đưa mắt kinh hãi nhìn ông Hầu tước:

- Cha ơi, có thật là con có nhiệm vụ hôn cái cô... cô thiếu nữ này không ạ?

- Ồ có chứ, dĩ nhiên rồi, anh chàng non dại ạ. Hãy hái lấy những búp hồng khi nào có dịp! - Nhà quý tộc nói to và cười phá lên.

Chàng thanh niên thận trọng đặt môi vào đôi má tròn của Angiêlic, rồi rút ra từ túi áo trên ngực một chiếc mùi xoa thêu thơm phức, phe phẩy trước mặt tựa như để xua ruồi.

Nam tước Ácmăng, người lấm bùn bê bết, chạy vội đến:

- Ngài Hầu tước Plexi của tôi, thật bất ngờ làm sao! Thế sao ông không biên thư cho tôi biết trước là sẽ đến chơi?

- Nói thật ra, ông em họ tôi ạ, trước tôi định đi thẳng về nhà mình ở Plexi kia - nhưng chuyến đi này có hơi trục trặc: một cái trục cỗ xe bị gãy khi tới gần Niôn. Phải mất thì giờ sửa. Trời sắp tối mà chúng tôi đã bị cóng. Đi ngang qua khu lâu đài này, tôi nảy ra ý muốn xin ông cho ngủ trọ, chẳng cần lễ nghi phiền toái gì. Chúng tôi đã mang theo giường và đủ quần áo; bọn người nhà chúng tôi sẽ đem đặt vào bất kì phòng nào mà ông chỉ cho chúng. Như vậy, chúng ta sẽ có dịp hàn huyên vui vẻ với nhau, đỡ lãng phí thì giờ. Philip, con hãy chào ông chú Xăngxê cùng các cô, các cậu con thừa tự đáng yêu của ông đi.

Theo lời bố, cậu thanh niên Xinh-trai bước lại, nhẫn nhục cúi thấp cái đầu đẹp xuống chào con người có dáng dấp nông dân đứng trước mặt. Rồi cậu ngoan ngoãn tiếp tục đến hôn lên những cái má nhọ tròn phính của mấy đứa em họ nhỏ. Sau đó cậu ta lại rút chiếc mùi xoa thêu ra hít hít với vẻ kiêu kì.

- Thằng con trai tôi là chàng ngốc nghếch tập sự chốn cung đình, chưa quen sống ở nông thôn - ông Hầu tước giải thích - hắn chỉ thạo gảy đàn ghi ta. Tôi đã xin cho hắn chân tùy tùng tiếp cận Ngài giáo chủ Madaranh…

Angiêlic chú ý tới con mắt khinh thường của người anh họ trẻ khi nhìn cái phòng khách tối và cũ kỹ. Đôi mắt của công tử Philip đuy Plexi này xanh trong nhưng lạnh như thép - Cái nhìn khinh khỉnh ấy lướt qua những tấm thảm bạc màu, ngọn lửa hắt hiu trong lò sưởi, và ngay cả trên người ông nội già của cô với kiểu cổ áo tròn lỗi thời. Rồi cậu ta quay nhìn ra cửa, đôi mi thanh tú mở to hơn, trong khi đôi môi hé mỉm cười hơi chế giễu.

Bà Nam tước Xăngxê đang bước vào, cùng đi có Ooctăngxơ và hai bà cô. Tất cả đều mặc bộ áo đẹp nhất của mình; mặc dù vậy cậu thanh niên chắc vẫn cho họ là hơi ngố, vì thấy cậu ta khúc khích cười kiểu cách sau chiếc mùi xoa.

Angiêlic không thể nào rời mắt khỏi cậu ta, điên người muốn nhảy bổ tới cào vào mặt hắn. Làm như kẻ nực cười nhất không phải là chính hắn ta! Nào là những hàng đăng ten, dải lụa lòng thòng trên hai vai, nào là những ống tay áo xẻ dọc từ nách đến cổ tay, để khoe thứ vải áo sơ mi sang trọng!

Bố cậu ta cúi mình chào các bà, quét cái mũ lông chim cong cong xinh đẹp trên mũ xuống sàn đá.

Bà cô Puynsêri luôn niềm nở,

- Xin mời các vị uống cái gì một chút cho đỡ khát. Rượu táo hay sữa chua ạ? Rõ ràng các vị vừa đi một chặng đường dài.

- Cám ơn các bà. Được một cốc rượu nho pha chút nước lạnh thì tốt quá.

- Rượu nho không còn - ông Nam tước nói - nhưng chúng tôi sẽ cho người đến vay ở chỗ ông linh mục.

Ông Hầu tước ngồi xuống, rồi vừa mân mê cái gậy chống bằng gỗ mun buộc dây xa tanh, ông vừa kể chuyện mình đã đi thẳng từ Xanh-Giécmanh đến đây ra sao; một lần nữa ông xin lỗi vì y phục quá xuềnh xoàng.

"Nếu ăn mặc sang trọng đến đây, không hiểu họ còn thế nào nữa?" - Angiêlic tự hỏi.

- Các vị có biết rằng hiện nay nhà vua đang ở Xanh-Giécmanh không? - ông Hầu tước hỏi.

- Thật vậy ư? - Nam tước Xăngxê nói - vì sao lại có tin đặc biệt ấy?

- Còn vì sao nữa, ông bạn thân mến, vì cuộc chính biến "La Frôngđờ" đấy.

Nghe danh từ lạ tai, ông Ácmăng Xăngxê và cụ Nam tước tự hỏi liệu ông Hầu tước thích gẫu chuyện này có giễu mình không, vì thường ngày ông ta thích bông lơn. Vị khách nói:

- Cái mà ở triều đình người ta gọi là La Frôngđờ thật sự là cuộc nổi dậy của nghị viện Pari chống nhà Vua. Chắc các vị chưa từng nghe câu chuyện lạ như vậy? Cách đây mấy tháng, các vị mũ cao áo dài đó đã lời qua tiếng lại với Thái hậu nhiếp chính và giáo chủ người Italy của Ngài, chỉ vì vấn đề thuế má, mà nó chẳng hề đụng chạm tới những đặc quyền của bản thân họ. Nhưng họ lại làm ra vẻ bênh vực cho dân chúng. Thế là bên này tiếp tục chỉ trích bên nọ. Và Ngài nhiếp chính bắt đầu nổi nóng. Chắc chắc các vị có nghe đến vụ náo động tháng tư vừa qua?

- Cũng lơ mơ thôi.

- Rối ren nổ ra là hậu quả vụ bắt giam ông Brouxen. Ông này là thành viên của Nghị viện. Ngài nhiếp chính hạ lệnh bắt ông ta vào một buổi sáng sớm, khi ông ta đang uống thuốc. Dân chúng bất bình bắt đầu dựng vật chướng ngại khắp các phố Pari.

- Thế Thái hậu và nhà Vua nhỏ tuổi ra sao?

- Thái hậu đã dành cho các ngài trong Nghị viện một cuộc đón tiếp đầy sự khinh miệt, nhưng rồi cũng có nhượng bộ. Tuy vậy từ đó đến nay, những tranh chấp vẫn chưa chấm dứt, chưa có hòa giải. Giông tố âm ỉ một thời gian rồi bùng lên. Các quý ngài trong Nghị viện từ lâu đã cảm thấy là có nguy cơ Thái hậu sẽ đưa đức Vua trẻ ra ngoài Pari, vì vậy đã ba lần họ kéo cả đoàn người vào cung lúc đêm, viện cớ muốn được chiêm ngưỡng Mặt rồng xinh đẹp đang yên giấc, thật ra để kiểm tra xem Vua có còn ở trong cung không. Nhưng vị Thái hậu gốc Tây Ban Nha và ngài giáo chủ người Ý cũng tinh khôn chứ. Đến đêm thứ 12, vào lúc các vương hầu chúng tôi đang yến tiệc và nâng cốc vui vẻ trong cung điện giữa đêm khuya, thì tôi và nhiều vị khác nhận được lệnh phải tập hợp ngay bầu đoàn thê tử và ngựa xe để ra ngoại thành Pari. Đến đấy, lại có lệnh đi tiếp đến Xanh-Giécmanh. Tại đây tôi thấy đã có Thái hậu cùng hai vị con trai của Ngài, cùng cả đoàn tùy tùng bảo vệ, quanh đó các vương hầu và phu nhân lá ngọc cành vàng nằm la liệt trên sàn trải rơm trong tòa lâu đài cổ trống tuềnh trống toàng. Ngài Madaranh cũng đến. Từ ngày đó, Pari đã bị Hoàng thân Công đê bao vây, ông hoàng này nắm quyền chỉ huy quân đội nhà Vua. Bên trong thủ đô, Nghị viện vẫn còn giương cao lá cờ nổi dậy, nhưng họ không thoải mái chút nào. Vị trợ lý tổng giám mục của Pari, Hoàng thân Công ti, một người lăm le thế chân chức vụ của ngài Madaranh, đã đứng về phía những người nổi dậy. Còn tôi thì tôi theo ngài Hoàng thân Công đê.

- Tôi hài lòng thấy Ngài ủng hộ đức Vua - cụ Nam tước già thở dài - thời Đức Vua Angri không đời nào có chuyện rối loạn như vậy được. Nghị viện và các hoàng thân mà lại nổi dậy chống Đức Vua nước Pháp…

Angiêlic thấy ông Hầu tước dễ thương, mặc dù hơi kẻ cả. Nhưng câu chuyện của ông cuốn hút cô hoàn toàn. Dường như tòa lâu đài cô ở Môngtơlu đang ngủ say bỗng bừng tỉnh, và mở rộng những cánh cửa nặng nề ra một thế giới mới lạ tràn đầy sức sống.

Anh con trai ông Hầu tước, ngược lại, mỗi lúc một tỏ ra cau có. Ngồi cứng đờ trên ghế tựa, với mớ tóc quăn đẹp xõa đều đặn xuống cổ áo viền đăng ten, cậu ta đưa mắt hãi hùng nhìn hai anh em Giôxơlanh và Gông tơrăng đang cường điệu thêm cung cách cẩu thả của mình, thậm chí lấy ngón tay ngoáy lỗ mũi và gãi đầu sồn sột. Những trò hề của hai anh em làm Angiêlic kinh ngạc; cô bỗng cảm thấy khó chịu và buồn nôn. Trước đây ít lâu cô đã hơi khó ở và có lúc đau bụng. Tối nay, do ảnh hưởng những cm xúc bất thường mà cuộc viếng thăm của những người khách đặc biệt gợi lên, cô thấy rõ mình sắp ốm thật sự. Vì vậy cô không nói câu nào, chỉ ngồi yên trên ghế tựa. Mỗi khi nhìn cậu anh họ Philip, cô thấy nghèn nghẹn ở cổ họng, vì khinh

ghét hay vì khâm phục, cô không rõ lắm. Chưa bao giờ cô từng gặp một thanh niên Xinh-trai nhường ấy.

Mớ tóc quăn óng mượt như tơ rủ trên trán cậu ta có màu vàng rực mà tóc của chính Angiêlic cũng phải thua kém. Khuôn mặt có những đường nét rất đẹp. Cái áo vét tông dạ tốt màu tro, điểm thêm những dải lụa xanh và đăng ten, rất hợp với nước da trắng hồng của cậu. Đúng là người ta dễ lầm cậu là con gái, nếu như trong ánh mắt cậu không có cái vẻ nghiêm khắc, không có chút gì là phụ nữ.

Anh thanh niên có mặt làm cho buổi tối và bữa ăn trở thành một cuộc tra tấn đối với Angiêlic. Trước mỗi thiếu sót của những người đầy tớ, và mỗi khi có cái gì kém tiện nghi, cô đều thấy chàng trai này nhìn chế giễu và mỉm nụ cười mỉa mai, như để nhấn mạnh thêm.

Khi xong bữa ăn mọi người rời khỏi bàn. Angiêlic không ăn được chút gì vì chẳng còn bụng dạ nào. Cô ra khỏi phòng, không hiểu sao bỗng thấy ớn lạnh xương sống, muốn run lên. Những chuyện cô vừa nghe được vẫn quay cuồng trong đầu: Nhà Vua rời cung phải ngủ trên đệm rơm, nghị viện nổi loạn, các ngài đại quý tộc và kinh đô Pari, một thế giới đầy sức sống với bao nhiêu điều hấp dẫn. Liên tưởng số phận mình với tất cả những niềm phấn chấn, say mê đó, cô cảm thấy dường như mình đang bị chôn sâu dưới một cái hầm.

Bỗng nhiên cô lùi lại, nép mình vào một cái ngách cửa hành lang. Người anh họ Philip đi qua mà không nhìn thấy cô. Cô nghe tiếng chân anh ta bước lên cầu thang, rồi tiếng anh gọi mấy người hầu đang dọn phòng cho chủ. Chàng thanh niên giận dữ nói to: Thật không thể tưởng tượng được. Các người không có ai nhớ đến việc mua nến dùng trong chặng đường cuối này. Lẽ ra phải thừa hiểu chứ! Những người gọi là quý tộc ở cái xó xỉnh hẻo lánh này, họ có hơn gì những người nông dân mà họ cai quản đâu. Thế ít nhất các người cũng phải đun nước nóng cho ta tắm rồi chứ?

Người đầy tớ trả lời câu gì Angiêlic không nghe rõ - Philip lại nói, giọng nhẫn nhục:

- À được thôi, ta phải lau rửa tạm trong chậu. May mà cụ Hầu tước đã cho biết rằng ở lâu đài Plexi nhà ta có hai bể tắm tậu ở Phlorăngxơ. Ta nóng ruột được về đến nhà sớm. Ta có cảm giác như cái mùi của lũ người trong gia đình Xăngxê này cứ bám riết lấy những lỗ mũi ta.

"Lần này hắn sẽ phải trả giá cho câu nói hỗn xược" - Angiêlic nghĩ thầm.

Cô thấy rõ hắn lại trở xuống, nhờ ánh sáng một chiếc đèn lồng đặt trên bàn trong phòng đợi của khách. Đợi cho hắn đến thật gần, từ trong bóng tối của khúc cầu thang lượn vòng. Angiêlic bất thình lình bước ra:

- Sao anh cả gan nói với bọn tôi tớ những lời hỗn láo về chúng tôi như vậy? - cô nói với giọng rành rọt, tiếng vang lên dưới vòm trần - Phải chăng anh đã mất hết phẩm giá của người quý tộc? Điều đó chắc chắn do nhà anh là dòng dõi người con hoang của một ông Vua, trái lại, chúng tôi thuộc dòng máu trong trắng.

- Phải, dòng máu trong sạch chừng nào thì làn da lại bẩn thỉu chừng ấy - chàng thanh niên trả lời, lạnh như băng.

Nhảy lên bất thình lình, Angiêlic chồm vào mặt hắn, những móng tay nhọn chìa hết ra. Nhưng cậu thanh niên túm chặt hai cổ tay cô bằng sức mạnh của một người lớn, và đẩy thật mạnh cho cô ngã đập lưng vào tường.

Đoạn hắn bước đi không chút vội vàng. Angiêlic thấy choáng váng, tim đập thình thình. Một cảm giác hổ nhục và tuyệt vọng mà cô chưa từng biết, làm cô thấy nghẹn trong họng.

"Tôi căm ghét nó - cô tự nhủ - sẽ có ngày tôi trả thù này. Rồi nó sẽ phải cúi gập người trước mặt tôi để xin lỗi".

Nhưng lúc này đây, cô chỉ là một cô gái nhỏ sống khốn khổ trong cảnh tối tăm của một lâu đài cổ lỗ ẩm ướt và lạnh lẽo.

Có tiếng kẹt cửa. Angiêlic nhận ra dáng dấp đồ sộ của ông già Guyôm đang gánh hai xô nước đun sôi bốc hơi cho người quý tộc trẻ. Ông già dừng lại khi thấy cô.

- Ai đấy?

- Cháu đây - Angiêlic trả lời bằng tiếng Đức.

Thường ngày, chỉ có một mình cô với người cựu binh già, cô vẫn dùng thứ tiếng mà chính ông đã dạy cô.

- Thế cháu đang làm gì ở đây? - ông già Guyôm hỏi, cũng bằng thứ tiếng đó - trời lạnh rồi sao cháu không vào phòng lớn mà nghe ông chú là Ngài Hầu tước kể chuyện?

- Cháu ghét bọn người đó! - Angiêlic nói, mặt sa sầm - bọn họ hỗn xược và khác chúng ta nhiều quá!

- Có làm sao đâu, hả cô gái nhỏ - Bác lính già nói chậm rãi - chả lẽ cháu không thể gác bỏ ngoài tai

được mấy câu đùa giễu cợt của họ ư?

Cảm giác khó ở trong người của Angiêlic càng rõ rệt hơn. Mồ hôi lạnh toát ra ở hai thái dương cô.

- Hãy nói cho cháu biết, bác Guyôm: bác sẽ làm gì, nếu gặp một kẻ vừa xấu xa, vừa hèn nhát?

- Câu hỏi thật kỳ lạ ở một đứa trẻ nhỏ! Nhưng cháu đã hỏi, thì bác cho rằng: phải diệt kẻ xấu, và hãy tha cho những kẻ hèn nhát chạy đi.

Ông già nghĩ một lát rồi nói thêm:

- Nhưng cậu anh họ Philip của cháu, đâu phải là người xấu hay hèn nhát? Chẳng qua còn quá non trẻ, thế thôi…

- À, ra cả bác nữa cũng bênh vực hắn! - Angiêlic kêu to thật gay gắt. Phải, cả bác nữa! Bởi vì hắn tốt mã…, vì hắn giàu có.

Vị đắng ứa trên miệng cô. Cô bước lảo đảo, trượt ngã vào tường và ngất đi. Cơn đau ốm của Angiêlic thật ra chỉ là một hiện tượng tự nhiên. Bà Nam tước Xăngxê khuyên giải cô bé: nay đã là một cô gái trẻ, rằng không phải lo sợ gì cả bởi vì những triệu chứng vừa qua từ nay hàng tháng sẽ lại có, cho đến khi thật lớn tuổi mới hết.

- Thế tháng nào con cũng sẽ bị ngất ư?

Angiêlic ngạc nhiên hỏi mẹ, vì cô chưa bao giờ để ý thấy người phụ nữ nào ngất xỉu như mình.

- Không, ngất đi chỉ là một sự rủi ro. Con sẽ chóng khỏi và rồi sẽ quen đi thôi.

- Nhưng mà, đến khi già mới hết thì còn phải đợi biết bao lâu nữa! - cô bé thở dài - Mà đến lúc già, con sẽ chẳng còn thích leo trèo lên cây nữa!

- Sắp tới con vẫn leo trèo cây được chứ? - bà Nam tước nói thế vì xưa nay bà vẫn rất tế nhị trong việc nuôi dạy con cái, bà dường như thông cảm với nỗi luyến tiếc của con gái - Nhưng con ạ, hãy nghĩ xem, quả đã đến lúc cần phải quên đi những cử chỉ không còn hợp với tuổi mình, với địa vị của con. Con là một tiểu thư quý phái kia mà.

Bà giảng giải thêm về niềm vui được làm mẹ khi có con, về gánh nặng đè lên vai người phụ nữ, về sự

trừng phạt ban đầu của chúa đối với tội lỗi của bà mẹ chung cho mọi người, bà Eva.

"Đã nghèo khổ, đã chiến tranh loạn lạc còn đèo bòng thêm gánh nặng ấy nữa!" - Angiêlic nghĩ thầm

Nằm dài trong chăn, nghe tiếng mưa rơi, cô không khỏi cảm thấy ít nhiều thoải mái. Trong cùng một lúc cô thấy người mình vừa yếu đi, vừa lớn lên. Cô có ấn tượng nằm trên boong một con tàu đang rời xa một bến bờ quen thuộc và dong buồm thẳng tới số phận mới. Đôi lúc nghĩ đến Philip, cô lại nghiến chặt răng.

Được cô Puynsêri đưa vào giường nằm để chăm sóc sau cơn ngất, cô đã không hay biết gì lúc bố con ông Hầu tước ra đi. Sau đó người ta cho cô biết những vị khách đã dừng lại không lâu ở Môngtơlu: công tử Philip phàn nàn không ngủ say được vì giường có rệp.

- Thế còn đơn của tôi trình Đức Vua? - ông Nam tước hỏi ông anh họ hiển hách đang sắp trèo lên cỗ xe ngựa - Ông đã dâng đơn lên chưa?

- Tôi đã dâng lên Ngài rồi, ông bạn ạ. Nhưng theo tôi ông không nên nuôi hi vọng gì nhiều - Đức Vua thiếu niên hiện nay nghèo túng hơn cả ông đấy, thậm chí có thể nói Người chẳng có lấy một mái nhà.

Rồi ông nói thêm, khinh khỉnh:

- Nghe nói là ông hiện nay giải trí bằng cách chăn nuôi nhiều con la hảo hạng, phải không? Sao không bán đi một ít?

- Tôi sẽ suy nghĩ thêm về điều ông vừa gợi ý - Lần này ông Xăngxê thấy cũng nên mỉa mai một chút - chắc chắn đối với một người quý tộc thời bấy giờ, lao động còn tốt hơn trông chờ ở sự hào phóng của những người cùng đẳng cấp.

- Lao động! Phỉ phui! Cái từ ấy khó nghe làm sao! - ông Hầu tước vừa nói vừa phẩy tay, vẻ kiểu cách - thôi tạm biệt nhé, ông em họ của tôi. Hãy gửi các cậu trai của ông vào quân đội; và hãy cho những tên nhà quê lực lưỡng nhất của ông đăng lính vào trung đoàn của con trai tôi. Tạm biệt, xin gửi các vị một nghìn cái hôn.

Cỗ xe chuyển bánh sau khi lắc mạnh một cái, một bàn tay thanh nhã chìa ra cửa sổ vẫy vẫy. Sau đó không thấy các nhà quý tộc ở Plexi quay lại thăm viếng nữa. Người ta được tin rằng họ có mở một vài buổi hội hè, chiêu đãi; rồi sao đó họ đã quay về vùng Inlơ đờ Phrăngxơ với một đội quân mới toanh. Có mấy viên đội

tuyển lính đã qua làng Môngtơlu. Tại lâu đài này anh chàng Giăng-Áo giáp và một người ở khác xin đi theo, vì ước mơ một tương lai vinh quang đang đón chờ những người lính trong đoàn kị binh của Đức Vua. U già Phăngtin nức nở khóc tiễn con trai lên đường.

- Nó đâu có phải đứa trẻ hư, vậy mà sẽ lại trở thành một tên lính già trác táng như ông lão này mất thôi! - bà nói với ông già Guyôm.

- Ấy, máu di truyền mà, mụ ạ. Thế cái ông mà người ta đồn là bố nó, chẳng phải là một lão lính già thập thành ư?

CHƯƠNG 7

Angiêlic đang ở trong bếp, như mọi ngày. Các em cô: Đơni, Mari-Anhét và bé Anbe đang ngồi chơi đùa bên cạnh. Bé út nằm trong nôi cạnh bếp lửa. Đối với đàn trẻ nhỏ, nhà bếp là căn phòng đẹp nhất trong nhà. Một ngọn lửa cháy liên tục và hầu như không có khói trong lò sưởi lớn. Ánh sáng của ngọn lửa cháy suốt ngày đó nhảy múa loang loáng trên những xoong chảo đồng đỏ nâu treo ở tường. Cậu thiếu niên Gôngtơrăng nhút nhát và mơ mộng hay ngồi yên hàng giờ nhìn ngắm những ánh lửa chập chờn gợi lên cho cậu ta những hình thù kì quái. Còn Angiêlic nhìn ánh lửa bếp thì tưởng tượng ra những thần linh quen thuộc của lâu đài Môngtơlu đang hiện về.

Tối hôm đó Angiêlic đang nướng bánh nhân thịt thỏ, từ bên ngoài vọng vào tiếng vó ngựa phi.

- Cha của con về đấy - Cô Puynsêri nói - Angiêlic theo cô, ta nên vào phòng khách đi.

Nhưng sau giây lát im lặng - chắc người cưỡi ngựa đã nhảy xuống đất - lại thấy tiếng chuông réo ngoài cổng.

- Chờ tôi ra đây - Angiêlic

Cô phóng ra ngoài, chẳng cần để ý rằng những ống tay áo của mình còn vén cao, để lộ hai cánh tay trần, bột rây trắng xoá.

Qua tấm màn mưa và sương đêm, cô thấy một người đàn ông cao, mảnh khảnh với chiếc áo khoác ướt sũng. Cô nói to:

- Ông đã cho ngựa của ông trú mưa chưa đấy? Ở đây, súc vật cũng dễ bị cảm lạnh lắm. Vì có nhiều sương mù quá, ở các vùng đầm lầy mà.

- Cám ơn, thưa cô - người khách trả lời và nhấc mũ cúi chào - tôi đã mạn phép đưa ngựa và hành lý của tôi vào thẳng chuồng ngựa rồi, giống như những người đi đường thường làm. Vì nhận thấy còn phải một chặng đường dài nữa mới tới đích, nên khi tới gần lâu đài Môngtơlu này, tôi nảy ra ý nghĩ vào đây xin Nam tước cho nghỉ lại trọ một đêm.

Bộ quần áo vải đen thô cứng chỉ có cái cổ trắng để trang trí, khiến cho Angiêlic phỏng đoán người khách là một nhà tiểu thương hoặc một nông dân, mặc bộ quần áo ngày chủ nhật. Nhưng tiếng nói lơ lớ không phải của vùng này, mà nghe có phần xa lạ, làm cô ngỡ ngàng, cũng như cách nói cân nhắc từng từ của người lạ mặt.

- Bố tôi chưa về, nhưng xin ông cứ vào để sưởi ấm trong nhà bếp đã.

Khi cô trở vào bếp, có người khách đi theo sau, anh cô là Giôxơlanh đang đi vào qua một cái cửa khác từ phía các nhà phụ. Người lấm bùn bê bết, mặt nhem nhuốc đỏ ửng, anh kéo lê trên sàn đá một con lợn rừng mà anh vừa dùng giáo đâm chết.

- Đi săn kết quả chứ, thưa ông? - người khách lạ hỏi một cách lịch thiệp.

Giôxơlanh đưa mắt nhìn không thiện cảm và làu bàu trả lời. Rồi anh ngồi xuống một cái ghế đẩu, duỗi dài hai chân tới gần bếp lửa. Ông khách ngồi khiêm tốn ở một góc bếp, và đỡ lấy đĩa súp do u Phăngtin bưng đến mời.

Ông ta giải thích rằng mình người quê ở vùng này (vì sinh ở gần Xơgôngđinhi), nhưng sau đó đã ra nước ngoài trong nhiều năm, vì vậy nay nói tiếng mẹ đẻ lơ lớ.

- Nhưng sẽ hết lơ lớ nhanh thôi - khách khẳng định. Ông ta chỉ mới cập bến ở La Rôsen được không quá một tuần lễ nay.

Nghe nói vậy, Giôxơlanh ngẩng đầu và đưa mắt long lanh nhìn khách, cùng lũ trẻ xúm quanh và hỏi dồn dập:

- Ông đã đến nước nào ạ?

- Đấy có xa lắm không, thưa ông?

- Ông buôn bán gì ở đấy ạ?

Người khách đáp:

- Tôi không buôn bán gì. Hiện nay tôi nghĩ có lẽ mình chỉ mong muốn được đi đây đi đó khắp nước Pháp. Tôi sẵn lòng kể lại cuộc hành trình và những chuyện phiêu lưu của mình, ai thích nghe cũng được.

- Giống như các nhà thơ các nhạc công thời Trung cổ, phải không ạ? - Angiêlic hỏi thế, vì nhớ đến những bài học mà bà Puynsêri trước đây đã dạy cô.

- Cũng na ná như vậy, mặc dù tôi không hề biết ca hát, cũng không biết làm thơ. Nhưng tôi có thể kể lại một vài câu chuyện thật lý thú về những xứ sở ở đó cây nho mọc lên tự nhiên không có người trồng. Những chùm nho lủng lẳng trên những cây trong rừng, nhưng ở đấy người dân lại không biết cất rượu nho. Tôi còn có thể kể về những cánh đồng rộng mênh mông, ở đó, nếu muốn có một con ngựa thì chỉ cần đứng sau một tảng đá lớn, chờ cho những đàn ngựa rừng phi nước đại qua; ta sẽ quăng một sợi dây thừng dài đầu thắt nút thòng lọng, thế là tóm được ngựa để cưỡi.

- Ngựa rừng có dễ nuôi không ạ?

- Không phải lúc nào cũng dễ đâu - người khách mỉm cười

Angiêlic bỗng cảm thấy con người này chắc ít khi mỉm cười. Ông ta trạc hơn bốn mươi tuổi, nhưng trong đôi mắt thấy rõ vẻ đăm chiêu suy nghĩ về thứ tình cảm say mê nào đó.

- Thế ít nhất ông cũng phải vượt qua nhiều biển cả mới tới được xứ sở xa lạ đó, chứ ạ? - anh chàng Giôxơlanh lầm lì đặt câu hỏi, vẻ không tin.

- Muốn đến đó, ta phải vượt qua cả một đại dương. Rồi phải vào đất liền, qua nhiều sông, nhiều hồ. Những người dân ở đó có màu da đỏ xẫm như đồng. Họ lấy lông chim cắm lên đầu cho đẹp, họ lấy những tấm da thú khâu liền lại làm thuyền để đi lại. Tôi đã từng đến những đảo mà dân có màu da đen kịt. Họ sống chủ yếu dựa vào những cây lau sậy to cứng như cánh tay người, gọi là cây mía, cây này để sản xuất ra đường. Họ còn lấy nước mật của cây mía đó làm ra thứ rượu nặng hơn rượu ngô, uống vào đỡ say hơn mà lại tăng được sức khoẻ, người thấy vui vẻ, hào hứng hơn. Họ gọi đó là rượu rum…

- Ông có mang theo về đây thứ rượu tuyệt vời ấy không? - Giôxơlanh hỏi.

- Chỉ mang theo đây một lọ ở bên yên ngựa thôi. Nhưng tôi đã tặng mấy thùng rượu này cho một người em họ ở La Rôsen. Tôi không phải là nhà buôn. Tôi chỉ là một người lữ khách thích đến những vùng đất mới, rất muốn được biết những xứ sở nào không có ai phải đói, phải khát, ở đó con người cảm thấy mình được tự do.

- Ông là một người Tin lành, phải không ạ? - Raymông quyết định hỏi thẳng.

- Vâng, đúng vậy. Tôi còn là một mục sư, dù không coi sóc một xứ đạo nào….

Một lát sau, bà Nam tước Xăngxê có cô con gái Ooctăngxơ theo sau, bước vào nhà bếp.

Người khách cúi chào rất lịch sự:

- Mục sư Rôsơpho - ông tự giới thiệu - Tôi đang ở trên đường đến Xơgôngnhi, nơi sinh của tôi; nhưng vì đường còn xa, tôi mong muốn được nghỉ nhờ một chút dưới mái nhà mến khách của phu nhân. Có người bạn mách cho tôi rằng phu nhân có mượn một người làm theo đạo Tin lành, từ nhiều năm nay rồi. Tôi đã tìm đến bác này hỏi thăm trước. Bác Guyôm Lútđen cho biết: tôi có nhiều hi vọng được phép nghỉ lại ở đây đêm nay.

- Ông có thể yên tâm lưu lại đây, đêm nay và mấy hôm sau nữa cũng được, không sao cả.

Đến lượt Nam tước Ácmăng xuất hiện. Đã được người nhà báo tin có người đến thăm bất thần, ông không chào hỏi khách với sự niềm nở thường lệ, mà tỏ ra miễn cưỡng, hơi lo ngại.

- Thưa ông, có đúng là ông đã từ châu Mỹ trở về đây không? - ông Nam tước hỏi, sau những câu chào thường lệ.

- Vâng thưa ngài Nam tước. Và tôi thật lấy làm sung sướng nếu được ngài cho phép hầu chuyện riêng một lúc, chuyện dính dáng đến một người mà ngài có quen biết.

- A, à… - ông Nam tước bất giác lo ngại đưa mắt nhìn ra cửa.

Rồi ông nói khá hấp tấp rằng mình sẵn sàng để tùy ngài Rôsơpho sử dụng nếu cần gì thì xin cứ gọi người hầu; và bữa tối sẽ dọn xong sau một giờ nữa.

Người mục sư cảm ơn và xin rút lui để "tắm rửa một chút".

Lúc ông khách đi ra cửa để về căn phòng mà bà Xăngxê sắp chỉ cho ông ta, Giôxơlanh giữ lấy cánh tay khách theo một thói quen sỗ sàng:

- Xin hỏi thêm một câu, thưa mục sư. Muốn làm việc tại đó, ở bên châu Mỹ ấy, tôi nghĩ rằng người ta phải thật giàu có, hoặc phải mua được chức trung úy hải quân, hoặc ít nhất phải có chứng chỉ thành thạo một nghề nào đó, đúng không ạ?

- Châu Mỹ là những nước tự do, con ạ. Ở bên đó người ta không đòi hỏi bất kì điều kiện gì. Tuy nhiên,

điều cần thiết là phải đến nơi đến chốn, và cũng phải biết bảo vệ mình.

- Ông là ai, ông khách lạ này, mà sao được tự do cho phép mình gọi anh thanh niên này bằng con, hơn nữa còn gọi thế trước mặt người bố của nó, và trước mặt cả tôi, ông nội của nó? - Cụ Nam tước già hỏi và cười gằn.

- Tôi là mục sư Rôsơpho, để phục vụ ngài, thưa Cụ Nam tước. Hiện nay tôi không coi sóc đạo này ở đây, tôi chỉ đi qua vùng này thôi.

- A, một người Tin lành! - Cụ Nam tước nói làu bàu - thậm chí, ông đến từ những miền đất đáng nguyền rủa kia...

Cụ già đứng ở ngưỡng cửa, tay dựa vào cây gậy chống, nhưng người rất thẳng. Mặt cụ trông trắng bệch gần như bộ râu dưới con mắt của Angiêlic.

Người mục sư nhặt cái áo khoác ướt đẫm ở ghế lên nói:

- Tôi đến đây không để chống đối ai. Tôi được giao một nhiệm vụ cần được thực hiện ở lâu đài Xăngxê này. Tôi phải chuyển một lời nhắn từ những miền xa xôi về đây. Lẽ ra, tôi muốn được nói chuyện riêng với một mình Nam tước Acmăng thôi. Nhưng tôi thấy ở đây công việc quen được giải quyết công khai với cả gia đình. Tôi ưa thói quen này...

Angiêlic chú ý thấy ông nội cô mặt tái ngắt đi giống màu cái tay nắm bằng ngà của chiếc gậy ông cụ đang chống, và cụ phải tựa người vào bậc cửa. Cô lo ngại cho ông cụ. Nhưng người mục sư nói tiếp:

- Ông Ăngtoan Riđuê Xăngxê, người con của cụ mà tôi có dịp gặp tại Florida đã yêu cầu tôi đến lâu đài này, nơi ông đã sinh ra, để hỏi tin gia đình và nói lại cho ông ấy khi tôi trở về Mỹ. Như vậy tôi đã làm xong nhiệm vụ được giao phó.

Cụ Nam tước già từ từ tiến lại gần người khách:

- Hãy đi khỏi đây ngay! - ông cụ kêu lên khản cả tiếng - chừng nào tôi còn sống thì không được nói đến tên đứa con đó dưới mái nhà này. Vì nó đã phản bội Chúa của nó, phản bội Vua của nó và Tổ quốc của nó. Hãy đi khỏi, tôi đã bảo mà. Tôi không muốn thấy một người Tin lành ở trong nhà mình.

- Tôi đi ngay đây - ông mục sư điềm nhiên nói.

- Không, xin cứ ở lại, thưa ông - tiếng nói của Raymông vang lên - ông không nên ra ngoài nhà giữa đêm mưa to như thế này. Không người dân làng nào ở Môngtơlu này muốn cho ông trú chân, mà cái làng theo đạo Tin lành gần nhất thì còn xa lắm. Tôi xin ông vui lòng nghỉ lại ở phòng của tôi.

- Vâng, xin ông ở lại - Giôxơlanh nói với giọng xúc động - ông cần phải kể chuyện thêm nữa về châu Mỹ và về biển cả cho tôi nghe với.

Cụ Nam tước tức giận run lên, cả bộ râu cũng rung rung.

- Ácmăng! - cụ kêu lên, và giọng nói tuyệt vọng của người ông nội làm trái tim Angiêlic thắt lại.

- Đây là nơi ẩn nấp tinh thần nổi loạn của thằng Ăngtoan, anh ruột con ư? Nó ẩn nấp ngay trong người hai đứa trẻ mà ta yêu thương này! Chúa trời hành hạ ta thật chẳng thiếu một điều gì. Ta đã sống đến giờ là quá đủ lắm rồi!

Cụ già lảo đảo, bác Guyôm già vội đỡ ông cụ. Cụ Nam tước đi ra, dựa hẳn vào người lính già, và luôn miệng nhắc bằng tiếng run run:

- Ăngtoan… thằng Ăngtoan…

Vài ngày sau, người ông nội già qua đời, vì bệnh gì không ai biết rõ. Thật ra, cụ đã nằm xuống như một cây nến tàn lụi, vào lúc mà người ta nghĩ rằng cụ đã bình phục được sau cuộc viếng thăm gây xúc động mạnh của ông mục sư.

Một buổi sáng sớm, chỉ ít ngày sau đám tang của ông nội, Angiêlic đang nửa thức nửa ngủ bỗng nghe tiếng ai gọi tên mình khe khẽ- Angiêlic! Em Angiêlic!

Cô mở mắt, kinh ngạc trông thấy Giôxơlanh ở cạnh giường mình.

- Anh đi đây - anh cô thì thầm - em hãy gắng liệu cách nói cho cả nhà thông cảm với anh nhé!

- Anh đi đâu bây giờ?

- Đi La Rôsen trước hết đã, rồi ở đó sẽ xuống tàu đi châu Mỹ. Mục sư Rôsơpho đã nói cho anh nghe về tất cả các nước đó. Các đảo Angtiơ, Niu Inglân, các xứ thuộc địa Vơginia, Merilên, Carôlaina… Cuối cùng anh đã đến được nơi mà người ta cần đến anh.

- Nhưng ở đây, mọi người cũng cần có anh kia mà! - cô buồn rầu nói - Người cô run lên trong tấm áo ngủ mỏng, vải đã sờn.

Người anh nói:

- Không, không có chỗ nào dành cho anh trong cái thế giới này của chúng ta. Anh đã quá mệt mỏi thấy mình thuộc về một giai cấp có những đặc quyền, nhưng lại vô tích sự. Dù giàu hay nghèo, những người quý tộc cũng không biết mình còn có giúp ích được gì nữa không. Hãy nhìn bố mà xem. Bố đang mò mẫm như kẻ đui mù. Bố tự hạ mình đến mức đi nuôi đàn la, nhưng lại không có gan khai thác công việc ấy để có thể kiếm ra nhiều tiền, và do đó mới khoác được vẻ hào nhoáng mới lên tước vị quý tộc của mình. Thế là rốt cuộc, bố mất cả chì lẫn chài. Người ta thì thầm chỉ trỏ bố, vì bố lao động nhọc nhằn như một lái ngựa, nhưng họ cười cả gia đình chúng ta vì mặc dù vậy, chúng ta vẫn chỉ là những người quý tộc nghèo rớt mồng tơi. May sao, bác ruột chúng ta là bác Ăngtoan đã chỉ cho anh thấy con đường phải đi. Bác ấy là anh ruột bố. Bác đã theo đạo Tin lành và đã rời lục địa này để đi xa.

- Thế anh sẽ không từ bỏ tín ngưỡng của mình chứ? - Angiêlic bối rối cầu xin.

- Không, em ạ, anh chỉ cần được sống thôi mà.

Anh hôn từ biệt cô thật nhanh; đi được vài bước, anh quay lại đưa cặpsắc sảo nhìn cô em gái ăn mặc quá phong phanh:

- Em đang ngày càng xinh đẹp và rắn rỏi hơn, Angiêlic ạ. Hãy dè chừng! Em cũng cần phải rời khỏi đây thôi. Nếu không thì ngày nào đó, em sẽ thấy mình ngã xuống đống rơm với một đứa chăn bò nào đó thôi. Hoặc không thì cũng trở thành đồ chơi của một tên nhà giàu nào đó ở quanh vùng.

Rồi anh nói thêm, giọng bỗng trở nên dịu dàng:

- Em yêu quý, hãy tin lời một kẻ đã phạm phải không ít điều càn quấy. Nếu ở lại, cuộc đời em sẽ đáng lo đấy. Chính em cũng cần phải rời xa những bức tường đang đổ nát này. Còn anh thì anh sẽ ra biển khơi đây!

Rồi Giôxơlanh phóng nhanh xuống những bậc thang cuối cùng và mất hút.

CHƯƠNG 8

- Con có biết các con gây cho bố bao nhiêu chuyện rầy rà không?

Nam tước Ácmăng hỏi Angiêlic. Đang dạo chơi trên một con đường mòn trong rừng, cô bé chợt trông thấy bố ngồi trên một gốc cây, và con ngựa gặm cỏ cạnh đấy.

- Đàn la của bố thế nào, tốt cả chứ ạ?

- À được, con nào cũng khoẻ. Bố vừa ở chỗ ông Môlin về. Này Angiêlic, cô Puynsêri đã bàn, và bố mẹ cũng đồng ý với cô: không thể để con ở nhà mãi thế này được. Con phải cho đi học ở trường của các bà sơ. Vì vậy, cực chẳng đã bố phải làm cái việc xưa nay bố cố sức tránh. Bố vừa đi gặp ông Môlin để mượn khoản tạm ứng ông ấy đã hứa giúp gia đình ta.

Ông Nam tước nói nhỏ và buồn bã, như có cái gì đang đổ vỡ trong lòng. Xem ra đòn này còn đau đớn cho ông hơn cái chết của bố ông hay việc đứa con trai cả bỏ đi.

- Tội nghiệp bố! - Angiêlic lẩm bẩm.

- Việc này đâu có dễ dàng - ông Nam tước nói tiếp - Chìa tay ra vay mượn một người dân thường cũng đã đủ mệt rồi. Nhưng điều đáng băn khoăn nhất là bố không nắm được ý đồ sâu kín của con người đó. Ông ta đặt ra cho việc vay mượn này những điều kiện khá kỳ quặc.

- Những điều kiện gì hở bố?

Ông Nam tước đăm chiêu nhìn con, đưa bàn tay đầy chai vuốt ve làn tóc tơ vàng óng tuyệt đẹp của cô.

- Lạ thật… Bố thấy bố có thể nói được điều lo nghĩ của mình cho con nghe, còn dễ hơn nói với mẹ. Con hiểu được mọi điều. Tất nhiên bố cho rằng ông Môlin hi vọng kiếm được món lãi to trong việc kinh doanh đàn la này. Nhưng bố chưa hiểu vì sao ông ta lại đến với bố chứ không làm ăn với một người lái ngựa thực thụ. Quả thật, điều ông ấy quan tâm nhất, chính là danh vị quý tộc của bố. Hôm nay ông ta nói là đang tính việc nhờ bố vận động những người thân thuộc hoặc các mối quen biết khác, để xin được miễn hoàn toàn thủ tục giám sát

và mọi khoản thuế đối với một phần tư đàn la. Việc miễn giảm này phải do ngài Phukê, Tổng giám sát tài chính phê chuẩn. Ngoài ra còn cần xin được đảm bảo quyền xuất khẩu một phần tư đàn la ấy sang nước Anh, hay sang Tây Ban Nha khi nào chiến tranh chấm dứt...

- Nếu thế thì thật tuyệt vời! - Angiêlic phấn khởi reo lên - Đây quả là một hợp đồng buôn bán rất tinh khôn, bên này là ông Môlin, một người dân thường thành thạo, còn bên kia là bố, một nhà quý tộc...

- Không được thành thạo lắm... - người bố mỉm cười nói.

- Không đâu, chỉ không thạo tin tức thôi. Nhưng bố lại có danh vị và nhiều mối thân quen. Chắc chắn bố sẽ thành công...

- Con chớ vội chúc mừng bố, còn quá sớm đấy...ố chưa nói với con một điều lạ lùng hơn nữa kia.

- Điều gì ạ?

- Ông Môlin yêu cầu bố bắt tay khai thác cái mỏ chì cũ thuộc quyền sở hữu của nhà ta tại Vôlu - Nam tước thở dài - bố thú thật là không hiểu nổi việc làm ăn ngoắt ngoéo này... ông ta yêu cầu bố xin với Nhà Vua cho gia hạn thêm đặc quyền ban cho tổ tiên nhà ta trước kia được khai thác bạc và chì ở đó. Con có biết cái mỏ đã bỏ hoang ở Vôlu không?

Angiêlic gật đầu. Bố cô nói tiếp:

- Không hiểu lão quản lý này hi vọng khai thác được gì ở vùng đất đá cũ rích ấy? Bởi vì, cố nhiên khu khai mỏ này sẽ được trang bị máy móc mới với danh nghĩa của bố, nhưng do ông ta bỏ tiền. Sẽ có sự thỏa thuận bí mật giữa bố và ông ta: ông ta sẽ được thuê cái mỏ chì đó trong vòng mười năm, nghĩa là trong mười năm đó, ông ta được tiếp quản mỏ đó để khai thác, tuy đất ấy vẫn thuộc quyền sở hữu của bố. Nhưng bố có trách nhiệm xin được miễn thuế đối với một phần tư sản lượng tương lai của mỏ, và xin được đảm bảo quyền xuất khẩu. Tất cả những cái này khá rắc rối đối với bố.

Ông Nam tước kết luận như vậy và đứng lên:

- Con hãy gắng quên đi chuyện bố vừa nói với con. Hãy bắt tay chuẩn bị quần áo, hành trang đi. Lần này bố quyết định dứt khoát rồi: con sẽ vào trường để học.

Từ hôm đó, Angiêlic bắt đầu chuẩn bị áo quần. Ooctăngxơ và Mađơlông cũng sẽ đi. Hai anh em

Raymông và Gôngtơrăng có nhiệm vụ đi cùng các em đến tu viện Thánh mẫu Uyaxuyn, sau đó sẽ đến học trường của các cha dòng Tên ở Poachiê, những nhà sư phạm rất nổi tiếng.

Tuy nhiên mấy ngày trước hôm họ lên đường, có một sự kiện hầu như làm chuyển hẳn số phận của Angiêlic. Một buổi sáng tháng chín, ông Ácmăng đờ Xăngxê từ lâu đài Plexi trở về nhà, vẻ rất xúc động.

- Angiêlic! - ông vừa gọi vừa bước vào phòng ăn, nơi cả nhà đang chờ ông về cùng ăn - Angiêlic có đấy không

- Thưa bố có ạ.

Ông Nam tước nhìn con gái với cặp mắt xét nét. Trong mấy tháng vừa qua, cô đã lớn thêm, hai bàn tay trắng muốt, làn tóc chải cẩn thận, ai nấy đều đồng ý rằng Angiêlic đã bắt đầu chín chắn hơn.

- Sẽ ổn cả thôi - ông nói khẽ.

Rồi ông quay lại nói với vợ:

- Bà tưởng tượng xem, cả nhà Plexi - ông Hầu tước, bà Hầu tước, các con trai cùng cả đoàn tùy tùng, người ở và đàn chó, đã trở về lâu đài của họ. Họ đang tiếp một vị khách tiếng tăm lừng lẫy là Hoàng thân Côngđê. Ngài cùng toàn thể những người đi theo ngài. Tôi lạc vào giữa bọn họ đâm ra bối rối quá chừng. May mà ông anh họ của chúng ta tỏ ra rất lịch thiệp. Ông ấy gọi tôi, hỏi thăm bà, rồi ông ấy yêu cầu tôi…bà có biết điều gì không nào? Yêu cầu cho con bé Angiêlic đến nhà ông ấy, để giữ chân một tiểu thư tùy tùng. Bà Hầu tước đã buộc phải để lại ở Pari hầu hết các cô gái vẫn chải tóc, chơi đàn giải trí cho bà, Hoàng thân Côngđê đến thăm khiến cho bà lúng túng. Bà nói là cần có mấy cô gái trẻ duyên dáng giúp bà một tay.

- Thế tại sao không chọn con? - Ooctăngxơ bất bình nói to.

- Bởi vì bà ta cần người "duyên dáng" - bố cô trả lời dứt khoát.

- Nhưng Hầu tước khen con là rất ý nhị cơ mà.

- Nhưng bà Hầu tước cần có những khuôn mặt xinh đẹp quanh mình.

- Chà, thật không thể chịu được! - Ooctăngxơ kêu lên và nhảy tới định túm lấy em gái.

Nhưng đã đón trước việc này, Angiêlic nhanh nhẹn né mình tránh được. Tim đập dồn dập, cô chạy lên

thang gác về phòng

Cô tắm gội thật kỹ và dành nhiều thời gian chải khô mái tóc xinh đẹp xõa chấm vai, óng mượt như tơ. Cô Puynsêri mang cho cô tấm áo dài lịch sự mới may để vào tu viện. Angiêlic vui thích ngắm cái áo, mặc dù nó màu tro hơi tối. Đây là thứ hàng mới sắm ở một cửa hàng len dạ lớn ở Niôn. Áo có khâu thêm một cái cổ trắng cho vui mắt hơn. Đây là tấm áo dài đầu tiên của cô. Cô mặc áo với cảm giác thật thích thú. Bà cô chắp tay lại, vẻ xúc động:

- Cháu Angiêlic bé bỏng của cô, người ta ngỡ cháu là một cô tiểu thư thật sự rồi. Có lẽ, cô phải lật mớ tóc của cháu lên chăng?

Nhưng Angiêlic lắc đầu - linh tính phụ nữ mách bảo cô chớ làm giảm vẻ lộng lẫy của thứ trang sức duy nhất mà cô đang có.

Cô trèo lên một con la xinh đẹp màu hồng đã được đóng yên cương sẵn, rồi theo bố lên đường đi đến lâu đài Plexi.

Lâu đài này như vừa bừng tỉnh khỏi một giấc ngủ li bì do một phép thần chú vậy. Khi ông Nam tước và con gái trao những con la họ cưỡi cho ông quản lý Môlin và bước vào theo lối đi chính, một khúc nhạc nổi lên để chào đón. Những con chó săn thỏ chân dài và những con chó lùn lông mượt đang nhảy rỡn trên các bãi cỏ xén đều. Những nhà quý tộc tóc quăn và các phu nhân thướt tha trong những tấm áo dài óng ánh dạo bước giữa các bồn hoa. Một vài người tròn xoe mắt nhìn ông Nam tước vận đồ đen và cô con gái mặc áo nữ sinh tu viện.

- Trông buồn cười nhưng xinh đẹp - một phu nhân vừa nói vừa rỡn với chiếc quạt.

Angiêlic tự hỏi lời nhận xét ấy có nhằm vào mình không? Tại sao mình lại buồn cười? Cô nhìn kỹ hơn những tấm áo dài lộng lẫy, nhiều màu có thêm đăng ten, và bỗng cảm thấy cái áo dài xám của mình thật lạc lõng.

Nam tước Ácmăng không có tâm trạng bối rối như con gái mình. Ông ta đang nóng ruột chờ đợi cuộc gặp mặt mà ông định đề nghị với Hầu tước Plexi. Việc xin được hoàn toàn miễn giảm đối với một phần tư đàn la và khai thác mỏ chì, lẽ ra là khá dễ dàng đối với một quý tộc dòng dõi lâu đời như ông Nam tước Riđuê Xăngxê đờ Môngtơlu. Nhưng khốn nỗi, do ông sống xa triều đình quá lâu, ông đã trở nên vụng về hệt như một

nông dân giữa đám vương tôn công tử. Đám người đầu tóc rắc phấn, sặc mùi nước hoa, ăn nói ỏn ẻn như bầy chim vẹt này, làm ông ta ngỡ ngàng bối rối. Ông nhớ lại, thời vua Luy 13 trước đây, người ta giản dị, chân phương hơn nhiều. Chính nhà vua Luy 13 gai mắt trước bộ ngực quá hở hang của một giai nhân ở Poachiê, chẳng ngượng ngùng gì đã nhổ toẹt vào cái ngực áo mở rộng trơ trẽn và khêu gợi đó là gì. Cái ngày xưa quá xa xăm đó, ông Ácmăng đã chứng kiến cử chỉ giật gân của nhà vua. Hôm nay, ông nhớ lại kỉ niệm đó và thấy hơi luyến tiếc, giữa lúc ông cùng con gái rẽ đám đông áo quần lộng lẫy đi vào. Một đoàn nhạc công ngồi trên một cái bục đang đàn sáo tưng bừng. Trong một phòng rộng có những tấm gương to treo kín một bên tường, Angiêlic thấy nhiều các cô các cậu đang khiêu vũ. Cô tự hỏi chẳng biết người anh họ Philip của mình có ở trong đám này không.

Nam tước Xăngxê lúc đó đã đi tới căn phòng nằm sâu trong cùng. Ông vừa cúi người chào, vừa nhấc cái mũ dạ cũ có cắm chiếc lông chim bé xíu. Angiêlic thấy khổ tâm cho cả hai bố con. Cô nghĩ:

" Mình nghèo như thế này, thì thái độ thích hợp nhất là tỏ ra kiêu hãnh".

Đáng lẽ phải nhún chân thật thấp như bà cô Puynsêri đã tập cho cô ba lần, cô đứng ngây người như tượng gỗ, mắt mở to nhìn thẳng. Các khuôn mặt chung quanh, cô thấy hơi nhoà đi; nhưng chắc chắn rằng ai cũng cố nín cười chế nhạo mình. Mấy giây lặng nặng nề, xen lẫn vài tiếng cười bị nén lại, khi người hầu đọc tên vị khách mới vào:

- Ngài Nam tước Riđuê Xăngxê Môngtơlu.

Khuôn mặt bà Hầu tước Plexi đỏ ửng lên sau cái quạt cầm tay, đôi mắt long lanh, bà cố giữ cho khỏi cười phá lên. Ông Hầu tước đã gỡ thế bí cho mọi người bằng cách tiến lại gần khách vẻ niềm nở:

- Ông em họ thân mến của tôi - Hầu tước nói to - Chúng tôi hết sức vui thấy ông đến được sớm, lại đưa cô con gái duyên dáng này đến với chúng tôi.

- Philip, Philip đâu? - Bà Hầu tước gọi - con trai tôi đâu rồi. Ngài Đờ Baxin làm ơn tìm ông đại tá cho tôi

Khi ông đại tá mười sáu tuổi này xuất hiện, bà nói:

- Philip, đây là cô em họ Xăngxê của con. Hãy đưa em nó ra chỗ khiêu vũ đi. Ra gặp những cô cậu trẻ, chắc em nó vui hơn ở trong này.

Angiêlic nhanh nhẹn đứng lên. Cô hơi bực với chính mình, vì nghe tiếng tim đập mạnh.

Chàng quý tộc trẻ tuổi nhìn mẹ, không giấu vẻ bực bội. Anh ta nghĩ thầm: "Sao mẹ bắt con đi với một cô nàng nhếch nhác thế này?"

Nhưng anh ta vẫn chìa tay ra trước Angiêlic, và mím môi lại nói như thì thầm:

- Đi nào cô em họ.

Cô đặt những ngón tay nhỏ nhắn của mình vào lòng bàn tay mở rộng của anh ta, không hay biết rằng mình có những ngón tay thật đẹp. Anh ta lặng lẽ dắt cô đi vào hành lang, nơi đám các cô cậu cùng lứa tuổi với cô đang đùa vui.

- Tránh ra, tránh ra cho tôi đi nào! - anh ta bỗng nói to - các bạn, tôi xin giới thiệu với các bạn, đây là cô em họ tôi, nữ Nam tước-có-bộ-áo-u-sầu.

Cả bọn cười ồ lên, và tất cả đám con trai chạy xô lại.

- Cô có thể nhảy được không, thưa tiểu thư? - một chàng trai hỏi.

- Tôi có biết đôi chút.

- Thật ư? Thế cô nhảy những điệu gì?

- Điệu buarê, điệu rigôđông, điệu quay vòng….

- Ha ha! ười phá lên - Philip này, cậu dẫn được của lạ nào đến đây thế? Lại đây, các công tử. Ta hãy rút thăm nào. Xem ai được quyền nhảy với cô gái nhà quê này. Nào những ai tình nguyện nhảy điệu buarê đây?

Rất đột ngột Angiêlic giật tay khỏi bàn tay của Philip và bỏ chạy.

Cô chạy qua các phòng rộng chật ních những nhà quý tộc và những người hầu để tìm bố, và cố gắng hết sức mình để khỏi nấc lên. Tất cả những cái đó đều không đáng để cho cô phải nhỏ một giọt nước mắt. Chẳng qua đây là một chuyện cần xóa nhòa trong trí nhớ, coi như một giấc mơ rồ dại, nực cười. Gà rừng mà rời khỏi bụi rậm, thật chẳng khôn ngoan gì! Nhớ những điều mà bà cô Puynsêri thường dạy dỗ, Angiêlic tự nhủ: mình xứng đáng bị trừng phạt về tội đã quá hãnh diện khi nghe thấy lời mời của Hầu tước Plexi.

Đi tìm mãi cô mới nghe thấy tiếng nói hơi chói tai của ông Hầu tước từ một phòng nhỏ:

- Không phải thế, hoàn toàn không phải thế! Ông lầm rồi, ông bạn ạ - tiếng nói mỗi lúc một cao giọng hơn - ông tưởng rằng cánh quý tộc chúng mình rất dễ xin được miễn thuế, chỉ vì chúng mình phải chi tiêu các khoản ngập đầu! Vả lại bản thân tôi, và ngay cả hoàng thân Công đê, cũng không có quyền gì để chuẩn y cho việc miễn giảm cơ mà.

- Tôi chỉ đơn giản thỉnh cầu ông hãy chịu khó thay mặt tôi xin hộ với ông Tổng giám sát tài chính, Ngài Trêmăng mà ông có quen riêng. Bản thân công việc này cũng đang được Ngài ấy quan tâm. Tôi xin được miễn mọi khoản thuế chỉ riêng đối với một phần tư sản lượng đàn la và khai thác mỏ chì. Đánh đổi lại Tổng bộ hậu cần dành được cho mình quyền trưng mua số la còn lại của tôi với giá hiện hành; còn ngân khố hoàng gia được quyền mua sản lượng chì và bạc còn lại với giá chính thức của Nhà nước…

- Nhưng quả thật hiện nay tôi không thể đi gặp ngài Trêmăng được

- Ông quen ngài kia mà.

- Vâng có quen biết thật, nhưng tôi không còn đến thăm Ngài ấy nữa. Bởi vì ngài Trêmăng phục vụ cho Đức Vua và Thái hậu nhiếp chính, thậm chí người ta còn nói là Ngài trung thành với ông Madaranh.

- Đúng thế.

- Chính vì thế mà tôi không muốn đến thăm ông Trêmăng nữa. Tôi luôn trung thành với hoàng thân Công đê. Mà Ngài Công đê thì hay xích mích với Triều đình, ông biết rồi chứ?

- Tôi làm sao biết được chuyện gì? - Nam tước Xăngxê kinh ngạc nói - mới mấy tháng trước đây thôi ai cũng biết Thái hậu nhiếp chính không có người bầy tôi nào trung thành hơn Ngài hoàng thân Công đê.

- Ôi chao! Từ đó đến nay thời thế đã thay đổi nhiều lắm rồi - ông Hầu tước thở dài, có vẻ mặt hết kiên nhẫn - tôi không thể kể hết mọi chi tiết cho ông nghe được. Ông chỉ cần biết điều này: nếu như Thái hậu cùng với hai vị con của Ngài và cái ông hồng y giáo chủ ma quỷ của họ có thể quay trở lại điện Lơ Luvrơ ở Pari, thì đó hoàn toàn là công lao của Ngài Công đê. Vậy mà, để đền đáp công lao đó, bậc vĩ nhân này đã được đối xử hết sức bạc bẽo. Sự đoạn tuyệt mới xảy ra vài tuần nay. Triều đình Tây Ban Nha đưa ra một số đề nghị hình như được Hoàng thân quan tâm. Hoàng thân đã về đây để xem xét những đề nghị của Tây Ban Nha kỹ lưỡng hơn.

- Những đề nghị của Tây Ban Nha ư? - Nam tước Ăcmăng hỏi.

- Phải, chỉ riêng hai chúng ta biết thôi nhé, và ông hãy lấy danh dự người quý tộc mà hứa giữ cho kín. Thử nghĩ xem: Vua Tây Ban Nha Philip đệ tứ đã gợi ý sẽ gửi một đạo quân gồm mười nghìn lính cho vị đại tướng hiện là Ngài Hoàng thân, và sẽ gửi một đạo quân khác cũng mười nghìn lính cho Ngài Tuyren

- Để làm gì?

- Còn để làm gì nữa! Để buộc Thái hậu và nhất là lão Hồng y trộm cướp kia phải khuất phục. Nhờ có những đạo quân Tây Ban Nha do Ngài Công đê chỉ huy, Hoàng thân sẽ vào chiếm Pari và sẽ tôn phù đức ông Gaxtông Đoóclêăng, em ruột Đức Vua đã quá cố Luy 13, lên ngai vàng. Như thế nền quân chủ sẽ được cứu vãn, và sẽ gạt bỏ được bè lũ làm ô danh Triều đình…Tóm lại, sự nghiệp của Vua trẻ Luy 14 coi như chấm dứt.

Angiêlic đứng dựa vào một tấm bình phong, trông thấy ông bố rút chiếc mùi xoa rộng ra lau trán.

-" Bố sẽ chẳng xin được gì đâu" - Cô nghĩ thầm và thấy đau nhói trong tim - " Bọn họ quan tâm gì đến mấy con la và mỏ chì, mỏ bạc của nhà mình".

CHƯƠNG 9

Một cảm giác đau nhói thít lấy cổ họng Angiêlic. Cô lại bỏ đi và bước ra trang viên, nơi hoàng hôn đang xuống dần. Những tiếng đàn viôlông và ghi ta vẫn từ các phòng vẳng ra. Bọn người hầu lũ lượt mang các cây nến thắp sáng đến. Những tên đầy tớ khác trèo lên ghế đẩu châm lửa vào những đèn nến cắm ở các bức tường đối diện những tấm gương phản chiếu ánh sáng.

Cô đi vòng quanh lâu đài, và đứng ở chân một bức tường mà trước kia cô đã nhiều lần trèo lên để ghé mt nhìn lên những kho tàng trong gian phòng kỳ diệu. Nơi này vắng tanh không một bóng người, vì các cặp khách không ngại sương chiều lạnh đều đổ ra bãi cỏ trước mặt lâu đài.

Theo bản năng, cô tụt giày ra rồi bất chấp tấm áo dài, cô nhanh nhẹn trèo lên bám lấy đường viền trên tường của tầng gác. Đêm đã tối đen. Lúc này nếu có người đi qua cũng không thể trông thấy cô bé đang bị che lấp trong bóng tối của ngọn tháp nhỏ.

Cửa sổ tầng gác đề ngỏ, Angiêlic cúi nhìn vào. Cô đoán là trong phòng không có người: một ngọn đèn dầu nhỏ leo lét tỏa ánh sáng vàng vàng, càng làm nổi bật vẻ lộng lẫy của các đồ gỗ và tấm thảm ở chung quanh.

Bỗng nhìn cái giường lớn phủ bằng tấm lụa hoa, Angiêlic thấy hai thân hình trần trụi trắng phau đang quấn vào nhau, bên đám chăn đệm viền đăng ten rối tung bị đẩy rơi xuống đất một phần. Hai người cuộn chặt với nhau khiến thoạt đầu cô tưởng đó là hai thiếu niên chơi vật lộn nhau. Nhưng sau đó cô nhận ra một người đàn ông và một người p align="justify">Bộ tóc nâu xõa rối bời của người đàn ông gần che kín hết khuôn mặt người đàn bà và cái thân thể dài ngoẵng của anh ta như muốn đè hoàn toàn lên chị nọ. Về người phụ nữ, Angiêlic chỉ nhìn thấy thấp thoáng một cái đùi cân đối ghếch lên mình người kia, một bên vú lộ ra dưới hai cánh tay đang ôm choàng chị ta, và một bàn tay trắng thon thon.

Angiêlic ngơ ngác bàng hoàng, tuy nhiên lại lơ mơ cảm thấy thán phục. Cô đã nhiều lần ngắm bức tranh lớn về cảnh yêu đương giữa hai thiên thần nam nữ trên thiên cung, cho nên cô còn giữ lại trong trí nhớ ấn tượng về một hình ảnh đẹp mà ý nghĩa thì cô đã nắm được nhờ trực giác sắc bén của một cô gái nông thôn.

"Vậy yêu nhau là như thế này đấy!" Cô run rẩy nghĩ thầm, thấy vừa sợ, vừa thích thú.

Cuối cùng cặp trai gái rời nhau ra. Họ nằm nghỉ bên nhau, thở nhẹ nhàng khoan khoái gần như ngủ thiếp đi, và không ai nói một lời. Người đàn bà cử động đầu tiên, giơ cánh tay trắng như tuyết, chị ta với tới cái bàn kê gần giường lấy chai rượu nho để sẵn. Chị cười, khẽ thì thào:

- Ôi anh yêu quý, em mệt quá! Chúng mình phải nếm thứ rượu nho này. Anh có uống một cốc không?

Người đàn ông ở phía trong ầm ừ câu gì, tỏ vẻ đồng ý.

Người phụ nữ, hình như đã lấy lại được sức, rót đầy hai cốc, rồi vừa đưa một cốc cho nhân tình, vừa uống cạn cốc của mình một cách rất say sưa. Bất giác Angiêlic nghĩ thầm: Thật khoan khoái biết bao, nếu được nằm mình trần thoải mái trên cái giường kia, được nhấm nháp thứ rượu nho ngon của miền Nam chan hòa ánh nắng.

"Thì ra đây là món "rượu hâm nóng" của ông hoàng bà chúa", cô thầm nghĩ...

Angiêlic không nhận thấy mình đang ở một tư thế chẳng tiện lợi chút nào. Bây giờ cô có thể nhìn rõ toàn thân người phụ nữ: cô thán phục bộ ngực tròn trĩnh tuyệt mỹ với hai núm hồng thẫm, cái bụng mềm mại và đôi cẳng dài khép lại của người đàn bà.

Cái khay hoa quả trên bàn. Người phụ nữ chọn một quả đào, cắn ăn đầy khoái trá.

- Mẹ kiếp quân phá thối! - Người đàn ông bỗng thét lên, rồi nhảy qua người cô nhân tình xuống chân giường.

Vì không nghe thấy tiếng gõ cửa, Angiêlic tưởng mình bị lộ, nên vội tụt lại và nép người sau ngọn tháp nhỏ, sợ hết hồn.

Khi nhìn lại vào trong phòng, cô thấy người đàn ông đã khoác cái áo ngủ màu nâu rộng thùng thình buộc lại bằng một thắt lưng bằng bạc. Đây là một người hơn ba mươi tuổi, khuôn mặt không đẹp như thân hình ông ta: mũi dài; đôi mắt sáng nhưng tàn nhẫn làm cho ông ta có phần giống con chim săn mồi.

- Ta đang tiếp bà Công tước Bôpho! - Ông ta quát về phía cửa.

Bỏ qua lời cảnh cáo, một người đầy tớ xuất hiện ở ngưỡng cửa.

- Xin đức ông tha tội cho. Một linh mục vừa tới cổng lâu đài, khẩn khoản xin được vào yết kiến Ngài Công đê, Hầu tước bảo đưa thẳng ông ta đến đây để chờ lệnh Đức ông.

- Cho ông ta vào! - Hoàng thân Công đê nói khẽ sau một giây yên lặng.

Ông hoàng thân lại gần cái bàn gỗ mun kê gần cửa sổ, rút mấy ngăn kéo ra.

Từ cửa phía sau của gian phòng, một tên đầy tớ dẫn một người vào: đây là một linh mục có khăn trùm đầu, vừa đi vừa cúi chào lia lịa với một vẻ rất ung dung. Khi đứng thẳng người lên, ông ta để lộ một khuôn mặt rám nắng có đôi mắt đen sâu thẳm, hơi mơ màng.

Việc nhà tu hành đến có vẻ chẳng làm cho người phụ nữ nằm trên giường bận tâm chút nào. Chị ta tiếp tục nhấm quả đào ngon hết sức thản nhiên. Trước đó, chị chỉ làm một việc đơn giản là vứt cái khăn choàng xuống che bớt phần trên của hai đùi.

Người đàn ông tóc hung cúi xuống giấy, rút từ ngăn kéo ra mấy cái phong bì to gắn xi đỏ chót. Ông ta nói mà chẳng quay người lại.

- Có phải linh mục Phukê phái ông đến không, ông linh mục?

- Quả đúng vậy, thưa Đức ông.

Rồi người linh mục nói thêm câu gì đó bằng một thứ tiếng nghe êm tai, mà Angiêlic đoán là tiếng Italia.

- Không cần phải nhắc lại mật hiệu nữa, ngài Exili ạ - Hoàng thân Công đê nói. Tôi lẽ ra cũng có thể nhận được ông ngay, vì người ta đã tả diện mạo ông cho tôi rồi, và nhờ cái vết xanh ở gần khóe mắt ông. Vậy ra ông là nghệ sĩ tài giỏi nhất châu Âu trong cái khoa rất khó và rất tinh tế là món pha chế thuốc độc đấy nhỉ?

- Đức ông quá khen đó thôi ạ, kẻ hèn này chẳng qua chỉ hoàn thiện được một vài công thức do các vị tiến bối của chúng tôi ở Phơlorăngxơ truyền lại cho, thế thôi ạ.

- Người Ý thật là những người tài hoa trong tất cả mọi lĩnh vực - Ông Công đê kêu lên.

Hoàng thân cười phá lên, rồi nét mặt trở lại tàn nhẫn như cũ.

- Ông có mang thứ đó lại chứ?

- Dạ có đây ạ.

Người thầy tu dòng Capuyxanh này lấy từ trong tay áo rộng ra một hộp gỗ trạm trổ. Ông ta tự mở hộp bằng cách ấn ngón tay vào một điểm ở nắp gỗ quý và nói:

- Thưa Đức ông, xin Ngài xem đây. Chỉ cần ta đưa móng tay gãi vào chỗ gáy người đẹp đang nằm, tay nâng con chim bồ câu lên.

Nắp hộp đã mở bật ra: trên miếng lót bằng xa tanh, lóng lánh một cái lọ thủy tinh đầy một chất nước màu ngọc bích. Hoàng thân Công đê nhặt chiếc l lên rất thận trọng, và giơ ra ánh sáng xem.

- Cường toan Rôma - Cha Exili nhẹ nhàng nói. - Đây là một chất tác động chậm chạp nhưng chắc chắn. Tôi ưa chất này hơn thứ chất độc mạnh có thể gây chết người chỉ trong vòng mấy tiếng đồng hồ. Theo những chỉ dẫn tôi lĩnh được của ngài Phukê, tôi nghĩ rằng: có lẽ chính Ngài, thưa Đức ông, cũng như các bạn của Đức ông, không ai muốn gây ra những nghi ngờ đối với những người tiếp cận với nhân vật ta đang nói đến. Nhân vật này sẽ cảm thấy hơi mệt mỏi, sẽ chống đỡ được, có lẽ cả một tuần lễ, rồi mới chết, nhưng bề ngoài có vẻ chết tự nhiên vì viêm ruột, do ăn thịt thú rừng ôi hoặc thức ăn không tươi. Ta có thể khôn ngoan bố trí sao cho nhân vật ấy ăn sò, hến hoặc một thứ hải sản khác có thể gây hại vì độc tố. Đổ tội gây chết người đột ngột cho những thức ăn đó, việc ấy chỉ là một trò trẻ con.

- Tôi xin cám ơn cha về lời khuyên tuyệt hay đó.

Hoàng thân Công đê vẫn chăm chú nhìn lọ nước màu xanh lá cây nhạt, trong đôi mắt sáng lên ánh căm thù.

- Hãy cẩn thận, thưa Đức ông - Cha Exili nói tiếp - chất độc này phải được xử lý cực kỳ thận trọng. Để pha chế thuốc này, tôi đã buộc phải dùng một mặt nạ thủy tinh. Một giọt rớt xuống da có thể gây bệnh dẫn đến làm cụt một chân hay một tay.

Hoàng thân đã đặt lại cái lọ trên miếng lót xa tanh.

- Thưa Đức ông, xin phép được nói thêm rằng thuốc nước này không có mùi và gần như không có vị gì. Nó không làm biến chất thức ăn mà ta đem trộn với nó.

- Ông là một con người quý giá - Hoàng thân Công đê nhắc lại, và có vẻ đăm chiêu suy nghĩ.

Rồi ông ta nóng nảy nhặt lên mấy cái phong bì gắn xi để ở ngăn kéo trên cùng.

- Đây là những thứ mà tôi phải trao cho ông để chính thức ký kết với Ngài Phukê. Phong bì này đựng bản tuyên bố của Hầu tước Hôcanhcua. Còn đây là những bản tuyên bố của Ngài Sarốt, của Ngài Plexi, của Phu nhân Plexi, của hu nhân Risơvin, của Công tước Bôpho, của Phu nhân Longgơvin. Tôi còn chưa có ở đây các bức thư của ngài Môpêu, của Hầu tước Cơrêki và vài vị nữa...

- Và thư của Ngài nữa, thưa Đức ông.

- A đúng đấy. Thư ấy đây. Tôi vừa viết xong, chưa kịp ký.

- Thưa Đức ông, dám xin Ngài vui lòng đọc thư của Ngài lên cho tôi được soát lại từng từ. Ngài Phukê cho rằng điều cốt yếu là không được bỏ qua một từ nào.

- Được, nếu ông muốn thế - Hoàng thân nói và hơi nhún vai.

Ông cầm tờ giấy lên đọc to:

"Tôi, Luy 2, Hoàng thân Côngđê xin tuyên thệ và đảm bảo với Ngài Phukê rằng sẽ không bao giờ hứa hẹn trung thành với bất cứ ai khác ngoài Ngài, sẽ không vâng lệnh ai khác, sẽ để Ngài Phukê toàn quyền sử dụng các lâu đài, pháo đài của tôi, khi nào Ngài ra lệnh như vậy.

Để làm tin, tôi xin tạo bức thư viết tay và ký tên.

Làm tại Plexi-Belie, ngày 20 tháng 9 năm 1649".

- Thưa Đức ông, xin Ngài ký cho. - Cha Exili nói mắt sáng lên dưới bóng cái mũ chùm đầu.

Thật nhanh, như vội làm cho xong đi, ông hoàng Côngđê lấy bút lông ngỗng trên bàn giấy, vót cho nhọn thêm rồi ký tắt dưới thư.

- Tất cả những bức thư khác đều viết với nội dung tương tự và có ký tên - ông ta nói như để kết luận - chắc ông chủ ngài sẽ vừa ý.

- Chắc hẳn là như vậy, thưa Đức ông. Tuy nhiên, tôi chưa có thể rời lâu đài này mà đi được, nếu chưa có những bức thư khác mà Ngài đã hứa tra align="justify"> - Tôi đảm bảo là sẽ nhận được những thư ấy trước mười hai giờ trưa mai thôi.

- Như vậy, từ nay đến lúc đó, tôi sẽ ở lại nhà này. Trong khi chờ đợi, tôi nghĩ rằng ta nên thận trọng khóa kín các bức thư này trong hộp gỗ mà tôi vừa mang lại.

- Đúng đấy, Ngài Exili ạ.

Cha Exili chỉ cho ông hoàng cách nâng miếng lót xa tanh lên để luồn những cái phong bì hệ trọng kia xuống dưới đáy hộp. Rồi cái hộp lại được đặt lên bàn giấy.

Người linh mục vừa đi ra thì ông Hoàng Công đê, tựa như đứa trẻ con, cầm hộp mở ra xem.

- Anh có cho rằng thuốc độc này thật sự ghê gớm như ông thầy tu ấy nói không? - Bà Công tước thì thào.

- Ông Phukê đảm bảo với tôi rằng không có ai bào chế thuốc cừ khôi hơn lão già ở thành phố Phơlorăngxơ này.

- Vậy thì Ngài Madaranh đi đời còn gì! - Người phụ nữ nói chậm rãi.

- Đi tong cùng với mọi mưu mô thủ đoạn của lão! Tính mạng lão ta hiện nằm trong tay tôi.

- Người ta bảo rằng Thái hậu thường hay ăn tối cùng với lão, vì bà ta mê lão như điếu đổ.

- Đúng, người ta nói như vậy. - Hoàng thân Công đê suy nghĩ một lát rồi nói tiếp. - Nhưng tôi không tán thành kế hoạch của bà đâu phu nhân ạ. Tôi đang nghĩ một kế hoạch tinh khôn và có hiệu quả hơn kia. Thái hậu nếu mất hết cả con, thì còn làm được gì nữa? Trong trường hợp đó, bà phụ nữ người Tây Ban Nha ấy chắc sẽ chỉ còn một cách là rút vào trong tu viện để khóc con cho khuây khỏa thôi...

- Đầu độc Đức Vua ư? - Bà công tước giật mình align="justify">Ông Hoàng cười gằn vui vẻ. Ông ta trở lại bàn giấy, và cất cái hộp gỗ trạm trổ vào trong ngăn kéo.

- Em yêu dấu, - Ông ta nói tiếp sau khi khóa ngăn kéo bàn giấy, và thả chìa khóa vào túi áo khoác ngoài của mình - Theo anh, đã đến lúc chúng ta ra với các vị chủ nhà rồi. Chắc người ta sắp mời đi ăn tối.

Angiêlic thấy xương mình hơi đau nên lùi lại một chút về phía đường viền trên tường. Cô nghĩ có lẽ bố đang đi tìm mình nhưng vẫn không thể quyết định dời chỗ đang nấp để bỏ đi được. Trong phòng, Hoàng thân Công đê và nhân tình đang được bọn người hầu giúp chỉnh đốn áo quần. Thỉnh thoảng lại nghe tiếng mắng chửi,

vì Đức ông Ngài vốn tính nóng nảy.

Cuối cùng, buồng đã vắng bóng người, và lại rơi vào cảnh bí mật như cũ, trong ánh đèn đêm chiếu sáng mờ. Thật nhẹ nhàng, Angiêlic bò tới gần khung cửa sổ rồi lách vào phòng.

Cô chưa biết rõ mình sẽ làm gì đây. Một người nào đó có thể bắt gặp cô. Nhưng cô không sợ hãi. Tất cả mọi chuyện chỉ là một giấc mơ. Giống như những chuyện về tội ác của lão Gyơ đờ Rét, về ma quái hiện hình quanh lâu đài Môngtơlu.

Dùng ngón tay khéo léo, cô lục trong túi áo khoác vắt trên lưng ghế, rút ra cái chìa khóa nhỏ của ngăn kéo bàn, mở khóa, lấy cái hộp gỗ trong ngăn bàn ra. Hộp làm bằng gỗ trầm hương tỏa mùi thơm phức. Sau khi khóa ngăn kéo và trả chìa khóa vào túi áo, Angiêlic trèo qua cửa sổ quay về chỗ cũ ngoài bờ tường, tay cầm hộp gỗ. Cô bỗng nhiên thấy thích chí, vì nghĩ đến bộ mặt của Đức ông Công đê khi Ngài nhận thấy lọ thuốc độc và bao nhiêu lá thư quan trọng khác đã không cánh mà bay.

- Đây không phải là mình ăn cắp, cô thầm nghĩ, mà là để ngăn chặn tội ác.

Cô biết rõ chỗ kín nào có thể cất giấu được vật vừa lấy trộm được. Những cái tháp nhỏ mà các nhà kiến trúc Ý đã dựng ở bốn góc tòa lâu đài Plexi duyên dáng, được xây thêm những lỗ châu mai, theo đúng kiểu các lâu đài Trung cổ. Và tháp nào cũng rỗng và trổ nhiều cửa sổ nhỏ.

Angiêlic nhét cái hộp gỗ qua một cửa số nhỏ gần chỗ c nhất, để giấu bên trong nóc ngọn tháp. Họa có tài thánh mới nghĩ tới việc đến tận đây tìm tòi, lục soát!

Giấu xong, cô nhẹ nhàng bám tường tụt xuống đất. Mãi đến lúc này cô mới để ý đôi bàn chân để trần của mình đã lạnh cóng. Cô đi giày rồi quay vào lâu đài.

Mọi người lúc này đều đã trở về các phòng khách đông đủ, vì ngoài trời tối mịt và sương xuống nhiều.

Tiếng lách cách của bát đĩa sứ và cốc pha lê vọng ra từ các phòng lớn và các hành lang dài. Các vị khách đã đến ngồi quanh những bàn nhỏ trải khăn ăn thêu đăng ten.

Angiêlic dừng lại ở ngưỡng cửa của gian phòng lớn nhất. Cô trông thấy Hoàng thân Công đê ngồi cùng bàn với phu nhân Plexi, bà công tước Bôpho, bà Bá tước Risơvin. Cùng ở bàn này, có cả Hầu tước Plexi cùng cậu con trai Philip, và mấy phu nhân, mấy nhà quý tộc trẻ khác. Cái áo choàng nâu thẫm của thầy tu Exili có

vẻ lạc lõng giữa đám áo quần bóng lộn với những tấm đăng ten, dải lụa, những đường thêu kim tuyến.

Angiêlic đưa mắt nhìn kỹ khắp lượt, nhưng không thấy bố mình đâu.

Bỗng một gã thanh niên quý tộc, tay cầm một cái lọ bằng bạc mạ vàng, nhận ra cô khi cô đi qua - Cậu này chính là kẻ đã chế giễu cô độc ác nhất về điệu nhảy buarê.

- Ô kìa! Nữ Nam tước-có-tấm-áo-u-sầu đây mà! - Cậu ta kêu tướng lên, - Thế cô em muốn uống gì nào? Nước táo hay sữa chua đây?

Cô thè lưỡi ra đáp lại, và để mặc hắn đứng há hốc mồm, cô đi thẳng đến bàn của Hoàng thân.

- Trời đất! Của quý này ở đâu đến đây thế! - Nữ công tước Bôpho kêu lên.

Nhìn theo hướng mắt của bà Công tước, Nữ Hầu tước Plexi trông thấy Angiêlic, vội cầu cứu con trai một lần nữa:

- Philip, Philip con! Hãy chịu khó dẫn cô em họ Xăngxê của con các cô tùy tùng nhé.

Cậu thanh niên ngước mắt nhìn Angiêlic với vẻ bực bội.

- Có ghế đây. - Anh ta nói và chỉ vào một chỗ trống cạnh mình.

- Không phải đấy, Philip, không phải chỗ ấy. Con hãy dành chỗ ấy cho tiểu thư Xenli chứ.

- Tiểu thư Xenli lẽ ra phải nhanh chân lên chứ. Khi nào quá bộ đến đây thì tiểu thư sẽ thấy mình đã được thay thế … bằng người trội hơn! - Cậu ta nhận xét và thoáng mỉm cười mỉa mai.

Mấy người ngồi cạnh anh ta cười rúc rích.

Trong khi đó, Angiêlic đã ngồi vào bàn. Cô đi quá đà rồi nên không thể rút lui được nữa. Cô không đủ mạnh bạo để hỏi bố mình ở đâu. Cô bị lóa mắt vì ánh đèn nến sáng trưng, phản chiếu óng ánh trong các chai, cốc, đĩa bạc và các hạt kim cương trang điểm cho các phu nhân. Theo phản xạ, cô ngồi thẳng người lên, hơi ưỡn ngực ra trước, hất mớ tóc dày vàng óng ra sau lưng. Cô có cảm giác là một vài nhà quý tộc đang liếc về phía cô chẳng phải với vẻ thờ ơ. Gần như đối diện với cô, con mắt diều hâu của Hoàng thân Công đê trân trân nhìn cô giây lâu với sự chú ý khinh khỉnh.

- Quái quỷ thật, ông có những người bà con kỳ quặc đấy - Ngài Plexi ạ. Con vịt xám nhỏ này là ai thế?

- Một đứa cháu họ nhà quê của tôi đấy, thưa Đức ông. Chà, tội thân tôi suốt trong hai giờ tối nay, tôi chẳng được nghe đoàn nhạc công chơi nhạc và quý vị phu nhân đây trò chuyện hấp dẫn. Lúc đó, tôi lại buộc phải ngồi nghe những lời kiện tụng của bố cháu nhỏ này, ông Nam tước, con người mà hơi thở đã làm tôi phát ốm lên được. Thật đúng như lời nhà thơ Acgiăngtơi trắng trợn đã viết:

"Nặng mùi chẳng kém tử thi.

Hơi thở người suyễn khác gì mùi hôi!".

Cả đám người cười ồ lên bợ đ

- Và các vị có biết ông ta đòi tôi cái gì không? - Ông Hầu tước nói tiếp và quệt ngang mi mắt với vẻ giả tạo - Tôi đố các vị đoán được. Ông ta đòi tôi xin cho ông ấy được miễn thuế về mấy con la nuôi trong chuồng và về - xin chú ý danh từ khó nghe này - sản lượng khai thác chì, mà ông ta khoe tìm thấy từng cục dưới đất ở khu vườn rau nhà mình. Tôi chưa từng nghe những chuyện vô lý như vậy bao giờ.

- Quỷ tha ma bắt bọn quê mùa đó đi! - ông hoàng Côngđê nói làu bàu. Bọn họ hành động quê kệch như vậy chỉ tổ bôi nhọ danh dự quý tộc chúng ta thôi.

Các phu nhân sặc sụa cười vui vẻ.

- Các vị thấy cái lông chim trên mũ ông ta chứ?

- Còn đôi giày nữa! Những gót giày còn dính đầy rơm rạ.

Angiêlic thấy tim đập mạnh đến mức cô nghĩ anh chàng Philip ngồi cạnh nghe thấy được. Cô quay sang nhìn, bắt gặp đôi mắt xanh thăm thẳm tàn nhẫn của anh thanh niên Xinh-trai đang nhìn cô chằm chằm với vẻ khó tả.

"Ta không thể để họ chửi bới bố như vậy được!" Cô nghĩ thầm.

Mặt tái xanh, cô hít một hơi dài.

- Có thể đúng là nhà chúng tôi nghèo, - Cô nói thật to và rõ từng tiếng - nhưng ít ra thì chúng tôi cũng chẳng tìm cách đầu độc Đức vua!

Nụ cười tắt ngấm trên các khuôn mặt quanh cô. Sự im lặng bỗng nhiên nặng nề đến nỗi lan sang cả

những bàn gần đấy. Các câu chuyện lẻ từ từ chấm dứt. Không khí tiệc tùng loãng hẳn đi. Mọi người đưa mắt nhìn về phía Hoàng thân Côngđê.

- Ai? ...Ai...Ai thế? - Hầu tước Plexi kêu lên, rồi ông ta đột ngột im bặt.

- Thật là những câu nói kỳ quặc.

Cuối cùng Hoàng thân lên tiếng, khó khăn lắm mới tự kiềm chế được mình.

- Cô tiểu thư này chưa quen gặp gỡ đông người. Cô bé chưa vượt quá trình độ những câu chuyện cổ tích dành cho con nít.

"Ông ấy sẽ biến ta thành trò cười thật chán chê đã, rồi mới đuổi ta ra, và có lẽ không quên đánh ta một trận nên thân" - Angiêlic nghĩ thầm và hoảng lên.

Cô nhô người ra một chút, nhìn thẳng về phía cuối bàn và nói:

- Có người bảo tôi Ngài Exili là người tài giỏi nhất vương quốc này trong nghề chế thuốc độc.

Câu nói như một viên đá sỏi ném thêm vào cái giếng làm nổi sóng trên mặt nước đã có sẵn nhiều gợn sóng. Những tiếng xì xào khiếp sợ nổi lên.

- Ôi! Con bé này bị quỷ dữ ám ảnh rồi! - Bà Hầu tước Plexi kêu lên và giận giữ cắn vào chiếc mùi xoa thêu nhỏ. - Nó làm tôi xấu hổ quá. Nó ngồi ì ra như con phỗng mắt thủy tinh, rồi đột nhiên mở miệng thốt ra những lời khủng khiếp!

- Khủng khiếp ư? Tại sao lại khủng khiếp? - Hoàng thân nhẹ nhàng phản đối, hai mắt vẫn không rời Angiêlic.

- Thật là khủng khiếp nếu như đó là sự thật. Nhưng may thay, đó chỉ là những câu nói huyên thuyên, vớ vẩn của một cô bé chẳng biết giữ mồm giữ miệng cho đúng lúc.

- Tôi sẽ giữ mồm giữ miệng được khi nào tôi muốn làm thế. - Angiêlic tuyên bố với vẻ liều lĩnh.

- Vậy khi nào thì cô mới muốn làm thế, hở tiểu thư?

- Khi nào các vị thôi không sỉ nhục bố tôi, và chịu ban cho bố tôi những đặc ân mà người đang cầu xin. align="justify">Vẻ mặt ngài Côngđê bỗng sa sầm lại. Chuyện chướng tai gai mắt đã lên tới đỉnh cao của nó.

Những người ở cuối hành lang leo cả lên trên ghế để theo dõi.

- Quỷ tha ma bắt! Quỷ tha... - Hoàng thân tức giận điên người. Bỗng nhiên ông đứng lên, giơ tay ra phía trước tựa như ra lệnh cho hàng quân xông lên những chiến hào của quân Tây Ban Nha.

- Đi theo ta! - Ông nói với Angiêlic như gầm lên.

"Ông ta giết mình mất thôi". Cô nghĩ thầm.

Thấy thân hình cao lớn của ông Hoàng Công đê như muốn nuốt chửng mình, cô run lên vì sợ hãi xen lẫn thích thú.

Tuy vậy, cô vẫn bước theo, tựa như một con vịt xám bé xíu theo gót con chim khổng lồ săn mồi.

- Bây giờ chỉ có một mình cô với ta ở đây - Hoàng thân Công đê nói và đột nhiên quay lại phía cô. - Cô tiểu thư, ta không muốn cáu giận với cô, nhưng cô phải trả lời các câu hỏi của ta.

Giọng nói ngọt ngào này làm cho Angiêlic sợ hãi hơn cả những cơn giận dữ của ông hoàng. Cô thấy mình đơn độc trong cái phòng khách sang trọng vắng tanh, mặt đối mặt với một con người đầy quyền thế mà cô đang phá rối những âm mưu. Cô hiểu rằng bản thân mình đã dính líu vào những âm mưu đó; và nay cô đang đấu tranh như con bướm cố thoát ra khỏi cái mạng nhện. Cô muốn rút lui bằng cách giả làm đứa con gái nông thôn đần độn:

- Tôi không nghĩ rằng mình đã làm hại gì cho ai.

- Tại sao cô lại bịa đặt ra một điều xúc phạm ghê gớm như vậy ở bàn tiệc của một người bác mà cô kính trọng?

Cô hiểu ông ta đang tìm cách gợi ý cho cô phải thừa nhận điều gì đây, nhưng cô còn do dự, còn cân nhắc lợi hại. Vì đã nắm bắt được nhiều điều, nên nay cô giả bộ không biết một chút gì, điều đó sẽ không làm cho ai tin được align="justify">- Tôi không bịa đặt... Tôi chỉ nhắc lại những điều mà người ta bảo tôi. - Cô nói sẽ - Người ta bảo rằng Ngài Exili là người chế tạo thuốc độc rất giỏi. Còn điều dính dáng đến Đức vua thì do tôi bịa đặt. Đáng lẽ tôi không được bịa đặt cái đó. Nhưng vì lúc đó tôi đang cáu giận.

Vừa nói, Angiêlic vừa mân mê giây lưng, ra vẻ ngượng nghịu.

- Ai đã bảo cô điều kia?

Trí tưởng tượng của cô vận động rất nhanh. Cô nói:

- Một... một anh tùy tùng. Tôi không biết tên anh ta.

- Cô có thể chỉ hắn cho ta không?

- Được ạ.

Ông hoàng dẫn cô trở về phía cửa đi vào phòng khách lớn. Cô chỉ tay vào anh thanh niên đã chế giễu cô lúc nãy.

- Đập chết bọn rình nghe trộm ấy đi! - Hoàng thân làu nhàu chửi rủa - Thế tên cô là gì, hả tiểu thư?

- Angiêlic Xăngxê.

- Hãy nghe ta đây, tiểu thư Xăngxê.

Nhắc lại một cách dại dột những lời mà một cô gái lứa tuổi cô không hiểu được, đó là một việc xấu. Làm thế sẽ gây nguy hại cho cô, cả cô và gia đình cô. Lần này ta tha thứ cho sự hỗn xược của cô. Thậm chí ta còn vui lòng xem xét trường hợp của cha cô, để xem có thể làm gì giúp ông ấy được không. Nhưng có gì đảm bảo với ta rằng cô sẽ giữ mồm giữ miệng?

Angiêlic ngước đôi mắt xanh trong lên nhìn ông hoàng:

- Tôi sẽ giữ im lặng khi đã giành được cái mà tôi cần, cũng như tôi có thể nói ra khi bị kẻ khác sỉ nhục

- Thật quá quắt! Khi nào cô thành người lớn ta đánh cuộc rằng anh đàn ông nào bị cô cho cắn câu thì sẽ tự chui đầu vào dây thòng lọng! - Hoàng thân nói.

Trên khuôn mặt ông thoáng hiện một nụ cười mơ hồ. Hình như ông không hề nghi ngờ gì rằng cô bé này có thể biết nhiều hơn là điều đã thú nhận. Bồng bột và đầu óc có phần kém tinh tường, ông hoàng Công đê thiếu sự sắc sảo. Sau khi cơn nóng dịu đi, ông ta tin chắc rằng chuyện vừa xảy ra chẳng qua là sự bàn tán thầm vụng mà thôi.

Vốn là người quen được nịnh hót, lại ưa thích những phụ nữ xinh đẹp, ông không khỏi chú ý tới sự hồi hộp lo sợ của cô thiếu nữ mà sắc đẹp đã nổi bật; chính điều này đã góp phần xoa dịu trận lôi đình của Hoàng thân. Angiêlic cố ý ngước lên nhìn ông ta với đôi mắt đầy vẻ thán phục ngây thơ...

Ông Hoàng Côngđê cảm thấy hài lòng vì đã thành công:

- Ta phải quay lại với các vị chủ đã mời ta. Bây giờ cô có hứa với ta sẽ ngoan không nào?

- Vâng ạ, thưa Đức ông. - Cô đáp và nở nụ cười quyến rũ, để lộ hàng răng ngọc ngà.

Hoàng thân Côngđê quay về phòng ăn, làm dịu sự xôn xao của mọi người với cử chỉ khoát tay oai vệ, tựa như ban phước lành cho cả chủ và khách:

- Mời các bạn ăn cho, xin mời! Rùm beng quá mà chẳng có chuyện gì đâu. Cô bé xấc xược sẽ xin lỗi mà.

Không đợi ai bảo, Angiêlic đến nhún chân cúi đầu trước bà Hầu tước Plexi:

- Thưa phu nhân, cháu xin lỗi. Bây giờ, cháu xin phép ra bên ngoài kia.

Có vài tiếng cười nổi lên vì điệu bộ của bà Plexi: nói không ra lời, bà Hầu tước chỉ đưa ngón tay trỏ ra phía cửa.

Bên ngoài, lúc đó đã thấy một đám đông xúm lại.

- Con gái tôi! Con gái tôi đâu rồi? - Ông Nam tước Ácmăng gọi to.

- Ông Nam tước gọi cô con gái của ngài. - Một người hầu tinh nghịch hô to.

Giữa đám khách sang trọng cùng bọn người hầu mặc đồng phục, nhà quý tộc nghèo túng giống như một con ong to bị nhốt, vo ve tìm cách bay đi. Angiêlic vội chạy nhanh đến với bố.

- Ôi, Angiêlic con! - Ông Nam tước thở dài - Con làm bố điên mất thôi. Vừa nãy, bố đi tìm con, chạy khắp nơi trong đêm tối, chạy như con thoi giữa lâu đài Xăngxê nhà mình, với nhà ông Môlin và lâu đài Plexi. Một ngày khốn khổ biết chừng nào, con gái của bố ạ.

- Đi về, bố ơi, ta về thật nhanh đi, bố! - Cô nói.

Hai bố con đã ra tới cổng bỗng nghe tiếng Hầu tước Plexi gọi quay lại:

- Đợi một chút đã, ông em họ tôi ạ. Hoàng thân muốn nói chuyện dăm câu với ông. Về vấn đề thuế má mà lúc nãy chúng ta có bàn với nhau đấy...

Phần cuối của câu nói thì Angiêlic không nghe được, vì hai nhà quý tộc đã quay vào trong nhà.

Cô bé ngồi xuống bậc thềm cuối ở cổng lâu đài đợi bố. Cô bỗng nhiên cảm thấy mệt lử, không còn một chút ý nghĩ hay nghị lực nào.

Khi Nam tước Xăngxê trở ra, ông nắm chặt tay cổ tay cô:

- Bố lại sợ con tìm cách bỏ chạy lần nữa. Dễ ma quỷ nhập vào con rồi ư! Ngài Công đê vừa nhiệt liệt chúc mừng bố về con với những lời lẽ thật kỳ quặc đến nỗi bố phải tự hỏi: sinh con ra, có phải bố đã sai lầm, để nay phải xin lỗi người ta chăng?

Một lát sau, khi hai con la của bố con cô chầm chậm dò bước trong đêm tối, ông Xăngxê lại lên tiếng và gật gật cái

- Bố không hiểu nổi đám người ấy. Họ nghe mình nói với vẻ giễu cợt. Ông Hầu tước đưa ra hàng loạt con số để giảng giải cho bố rằng tình hình tài chính của ông ta còn gay go hơn bố nhiều. Họ bỏ mặc bố đi về mà chẳng buồn mời bố một cốc rượu cho đỡ khô cổ. Vậy mà đùng một cái, họ lại chạy theo mời mọc và hứa hẹn làm mọi điều bố yêu cầu. Theo lời Hoàng thân, bố sẽ được cấp giấy miễn thuế, trước cuối tháng sau.

- Được vậy thì tốt quá bố nhỉ? - Angiêlic nói se sẽ.

Cô nghe tiếng ếch nhái râm ran trong đêm, báo hiệu hai bố con đã về gần khu đầm lầy và tòa lâu đài cổ. Cô đột nhiên như muốn khóc lên.

- Con có nghĩ rằng bà Plexi sẽ nhận con làm tiểu thư tùy tùng không? - Ông Nam tước hỏi.

- Ồ không, con không tin, bố ạ. - Angiêlic trả lời, giọng ngọt ngào.

CHƯƠNG 10

Cuộc hành trình đến tu viện ở Poachiê đã để lại cho Angiêlic một kỷ niệm ngộ nghĩnh. Một cỗ xe cũ rích đã được sửa sang lại để dùng vào dịp này. Cô trèo lên xe cùng với chị Ooctăngxơ và em Mađờlông. Một chú bé dắt những con la, còn hai anh cô là Raymông và Gôngtơrăng đều cưỡi những con ngựa nòi đẹp, quà tặng của ông bố. Ở những trường trung học mới mở của các cha dòng Tên, có sẵn chuồng dành cho ngựa của các học sinh quý tộc.

Hai con ngựa chở hành lý nặng nề đi cuối đoàn. Một con ngựa thồ có người cưỡi là ông già Guyôm được lệnh đi hộ vệ các cậu chủ và các cô chủ. Có nhiều tin đồn dữ về chiến tranh, loạn lạc lan truyền khắp các vùng nông thôn. Đồn rằng ngài La Rôsơphucôn đang kích động vùng Poatu đi theo Hoàng thân Côngđê; ông ta đang mộ quân, trưng thu mùa màng để nuôi lính. Việc tuyển mộ các đội quân đã đẻ ra đói kém, nghèo khổ, trộm cướp như rươi ở các ngã ba đường. Vì vậy, ông già Guyôm đã được phái đi và tự vũ trang bằng ngọn giáo và thanh gươm cũ r

Tuy nhiên, chuyến đi đã diễn ra bình yên vô sự. Qua các cánh rừng, thấy có lảng vảng những bộ mặt đáng nghi. Nhưng chắc hẳn ngọn giáo dài của ông lính già và vẻ nghèo túng của cỗ xe đã làm nản lòng bọn cướp đường.

Họ nghỉ đêm tại một quán trọ ở một ngã ba đường ảm đạm, nơi gió hun hút thổi qua những cành cây trụi lá.

Rồi họ đi tiếp ngày đường thứ hai. Bị lắc mạnh như xóc ốc trong cỗ xe lăn bánh trên những con đường xấu băng giá, ba chị em gái nhức xương ê ẩm khắp người. Đến buổi tối, cả ba đều mệt lử và họ cùng khoan khoái thở thật dài khi thấy hiện ra trước mặt thành phố Poachiê với những mái nhà màu hồng nhạt leo dần lên sườn một quả đồi mà ở dưới chân có con sông Clanh tươi mát uốn khúc.

Tiếng chuông nhà thờ đang gióng giả giữa lúc đọc kinh nhật tụng. Từ đây trở đi, suốt năm năm ròng chính những tiếng chuông này sẽ đưa vào khuôn phép sinh hoạt hàng ngày của Angiêlic.

Những đứa con của Nam tước Xăngxê chia tay nhau trước nhà thờ lớn. Tu viện Thánh mẫu Uyaxuyn ở

gần đó về bên trái, phía trên dòng sông Clanh. Với sự vụng về của lứa tuổi thiếu niên, mấy anh em từ biệt nhau mà hầu như không ai nói câu nào. Chỉ cô em Mađờlông nhỏ nhất ôm hôn hai anh với đôi mắt đẫm lệ.

Và thế là các cánh cửa tu viện đã khép chặt lại trước mặt Angiêlic. Phải một thời gian khá lâu cô mới nhận thức được một điều: sở dĩ cô có cảm giác bị bóp nghẹt đè nặng lên người chính là do đột ngột bị cách li với những khoảng không gian thoáng đãng. Ở đâu cũng thấy những bức tường ngăn cách, những chấn song sắt ở các cửa sổ. Với các bạn gái cùng học nội trú, cô không thấy có gì hấp dẫn. Xưa nay cô luôn luôn chơi đùa với bọn con trai, những cậu bé nông dân này khâm phục và nghe lời cô. Nhưng ở đây, giữa đám tiểu thư con nhà dòng dõi và giàu có, Angiêlic đã không thể tránh khỏi bị đẩy xuống những thứ bậc thấp nhất.

Cô còn bị khép mình vào một hình thức tra tấn: mang cái áo nịt ngực bó chặt mình. Thứ áo lót với dây rợ buộc chặt này bắt cô phải giữ thẳng người, nhằm luyện cho cô một tác phong thờ ơ, kiêu hãnh trong suốt cuộc đời, và ở mọi trường hợp - Angiêlic vốn có cơ thể khỏe mạnh, gân cốt mềm mại và cô duyên dáng tự nhiên, nênô không bao giờ nghĩ đến chuyện dùng nịt ngực. Nhưng việc mang nịt ngực hầu như đã thành một thể chế bắt buộc, mà không chỉ trong phạm vi các bức tường của tu viện. Nghe các nữ sinh lớn tuổi hơn nói chuyện, cô thấy rõ họ coi áo nịt ngực có tầm quan trọng lớn về thời trang.

Tu viện được giao trách nhiệm cụ thể chuẩn bị cho các thiếu nữ trong việc hôn nhân và đời sống trong xã hội. Ở đây, các nữ sinh phải học khiêu vũ, học nhún chân, cúi chào, học đàn, tập trò chuyện với vài ba người bạn về một đề tài nhất định, phải học cả cách cầm và mở quạt, cách đánh phấn bôi son. Sau đó mới đến học nội trợ. Đề phòng những trớ trêu của số phận mà Trời có thể run rủi, các nữ sinh phải tập làm những việc tầm thường nhất. Họ lần lượt vào lao động ở nhà bếp, ở phòng giặt quần áo, lau chùi và thắp đèn, quét và cọ rửa các sàn nhà bằng đá. Và cuối cùng họ được học một vài phần sơ lược của chương trình văn hóa, lịch sử, địa lý, thần học, logic và tiếng Latinh. Những môn được quan tâm nhiều hơn là tập làm văn, vì nghệ thuật viết thư được coi là đặc thù của giới nữ, và công việc trao đổi thư từ giữa những người bạn, giữa những người yêu là một hoạt động hấp dẫn nhất đối với một phụ nữ giao thiệp rộng.

Mặc dù không phải là một học sinh cứng đầu, Angiêlic không làm cho các thầy giáo vừa lòng lắm. Cô làm được mọi điều người ta bảo cô, nhưng hình như không hiểu được vì sao mình lại buộc phải làm nhiều việc ngớ ngẩn như thế. Đôi khi suốt giờ học người ta tìm mãi không thấy cô. Cuối cùng mới vỡ lẽ cô tha thẩn ở ngoài vườn rau, một cái vườn lớn trải dài qua các đường nhỏ ấm áp yên tĩnh.

Trước những lời quở mắng gay gắt nhất, lần nào cô cũng đáp lại rằng: cô không thể hiểu nổi đã sai trái

điều gì, khi đến ngắm nhìn các cây rau bắp cải mỗi ngày một lớn dần.

Mùa hè năm sau nổ ra một bệnh dịch khá nghiêm trọng trong thành phố: bệnh dịch hạch tràn lan do những con chuột nhiễm bệnh ra khỏi hang ổ, và chết thối rữa ngoài đường phố và trong các nhà dân.

Cuộc nổi dậy của các Hoàng thân, do các ông Công đê và Tuyren chỉ huy, đã gieo rắc nghèo khổ và nạn đói cả đến các tỉnh miền tây, nơi từ trước đến nay chưa phải chịu những cuộc chiến tranh với nước ngoài. Bây giờ không ai còn hiểu nổi người nào ủng hộ Nhà vua và người nào chống lại Vua. Những người nông dân, sau khi làng xóm của họ bị đốt trụi, đã dồn về các thành phố. Thế là từng đoàn dân nghèo đến tụ tập tại những cửa sau của các ngôi nhà, chìa tay ăn xin. Chẳng mấy chốc, số người này đã đông hơn cả số cha cố và học sinh trong thành phố.

Các tiểu thư học ở tu viện Thánh mẫu Uyaxuyn phát chẩn cho đám dân nghèo đứng chầu trước tu viện, trong những ngày và vào những giờ đã định. Người ta dạy các cô rằng việc này góp phần đào tạo nữ sinh thành một phu nhân thật sự sau này.

Đây là lần đầu Angiêlic mặt đối mặt với đám dân nghèo rách rưới tuyệt vọng, những dân nghèo chính cống với đôi mắt gườm gườm, đầy căm ghét. Cô không xúc động hay bối rối gì trước những người đó, khác với các bạn cùng học. Có cô bạn ứa nước mắt khóc, có cô lại bĩu môi ghê tởm. Angiêlic có cảm giác như nhận ra một hình ảnh mà từ lâu cô đã mang sẵn trong đầu, một linh cảm kỳ lạ về số phận chờ đợi cô sau này.

Dịch hạch hoành hành giết chết nhiều người, trong tầng lớp xã hội bèo bọt này, những kẻ sống chui rúc đầu đường xó chợ, giữa những ngày tháng bảy nóng như thiêu làm cạn những giếng nước ăn. Đã có khá nhiều nạn nhân trong đám học sinh. Một buổi sáng, lúc giờ ra chơi, Angiêlic không trông thấy em Mađờlông đâu cả. Hỏi tin, cô mới biết rằng em gái ốm nên đã được đưa vào nằm bệnh xá. Vài ngày sau đó, cô bé qua đời. Trước tử thi xám ngắt và co rúm của em, Angiêlic không khóc. Cô còn bực mình vì thấy cô chị Ooctăngxơ khóc lu loa. Tại sao cô gái mười bảy cao và gầy đét này khóc như mưa thế? Chị ta chưa bao giờ yêu quý em Mađờlông. Chị ấy chỉ yêu bản thân mình thôi.

Một bà nữ tu sĩ dịu dàng an ủi hai chị em:

- Các cháu hãy nghĩ xem, đó là luật của Chúa. Chúa đã ban cho. Nay Chúa đã lấy đi. Nhiều em nhỏ xấu số. Đó là luật của Chúa…

Sau cái chết của đứa em, Angiêlic càng trở nên khó gần gũi và không chịu ghép mình vào kỷ luật nữa. Cô chỉ làm điều gì cô muốn thôi. Cô biến mất trong hàng giờ, ở tít những ngõ ngách vắng vẻ của khu nhà rộng. Người ta đã cấm cô vào trong vườn và các luống rau. Nhưng cô vẫn tìm mọi cách lẻn đến đó, thản nhiên như không. Có lần người ta bàn chuyện trả cô về nhà. Nhưng, mặc dù tình hình khó khăn do cuộc nội chiến gây ra, Nam tước Xăngxê vẫn trả học phí cho hai con gái rất đều đặn, điều này nhiều phụ huynh học sinh khác không làm được. Hơn nữa, Ooctăngxơ hứa hẹn trở thành một trong những nữ sinh tốt toàn diện nhất ở lớp mình. Vì xét đến ưu điểm của cô chị, nhà trường đã chiếu cố lưu cô em lại học. Nhưng người ta thôi không để tâm giám sát Angiêlic như trước nữa.

Chính vì vậy, một ngày tháng giêng năm 1652, Angiêlic đã tròn 15 tuổi - lại trèo lên ngồi vắt vẻo trên bờ tường rau, vừa ngắm cảnh phố xá nhộn nhịp ở bên dưới, vừa sưởi ấm dưới ánh mặt trời mùa đông.

Thành phố Poachiê rất náo nhiệt trong những ngày đầu năm này, vì Thái hậu, Vua và đám quý tộc trung thành với Vua vừa mới tới đây. Thái hậu và Vua trẻ tuổi đáng thương đã lao đao vì hàng loạt cuộc nổi dậy liên tiếp. Các vị đã ngự giá đến tỉnh Guyen để tiến hành chiến tranh với Ngài Côngđê. Trên đường trở về kinh đô, các vị dừng lại ở Poachiê để tìm cách thương lượng với Ngài Tuyren là người chiếm giữ tỉnh này, từ Phôngtơnay, Lơ Côngtơ đến bờ đại dương. Các vùng Satelơrôn và Luyxông đã quy thuận vị đại tướng theo Tin lành này; nhưng Poachiê thì mở rộng cổng thành đón Vua vào.

Lúc này, ở liền bên cạnh Nhà Vua trẻ tuổi chỉ còn một mình bà Thái hậu người Tây Ban Nha vận tấm áo dài đen. Dân chúng ở khắp nước Pháp trong bao nhiêu năm tháng đã la hò: "Đả đảo Madaranh! Đả đảo!". đến nỗi cuối cùng vị hồng y buộc phải khuất phục. Ông ta đành rời bỏ bà Thái hậu yêu dấu để sang cư trú bên Đức. Nhưng việc ông ta cuốn gói cũng chưa đủ để xoa dịu hẳn sự căm phẫn của dân chúng.

Ngồi tựa vào tường tu viện, Angiêlic lắng nghe tiếng ồn ào của thành phố, mà sự náo động vang vọng tới cả khu hẻo lánh này.

Bỗng nhiên, dưới chân bức tường, một chuỗi thanh niên nhà quý tộc ào ào kéo qua trong những bộ quần áo lụa và xa tanh sặc sỡ như một bầy chim lạ. Một người trong bọn họ đứng lại để buộc dây giày. Khi đứng dậy, câu ta ngẩng đầu lên và bắt gặp đôi mắt Angiêlic chăm chú nhìn mình từ trên bờ tường cao. Với cử chỉ lịch sự, người thanh niên cúi chào, quét mũ xuống đất:

- Kính chào Tiểu thư. Hình như cô không lấy gì làm vui thích vì ở một mình trên cao như thế nhỉ!

Anh ta ăn mặc giống như các thanh niên quý tộc tùy tùng mà cô đã thấy ở lâu đài Plexi. Dáng vẻ anh ta cũng dễ thương, với khuôn mặt vui vẻ, nước da rám nắng, bộ tóc quăn màu hung.

Cô hỏi tuổi, cậu ta nói mình mười s

- Nhưng chớ ngại, Tiểu thư ạ. - Anh nói thêm - Tôi biết cư xử trân trọng với quý bà, quý cô.

Anh ta nhìn cô, vẻ mơn trớn và bỗng nhiên giơ hai cánh tay ra:

- Xuống đây cùng đi với tôi nào!

Một cảm giác vui thích chiếm lĩnh Angiêlic. Dường như cái nhà tù ảm đạm xám xịt, giam hãm trái tim cô trong buồn nản, bỗng mở rộng cánh cửa. Nụ cười vui tươi hướng lên phía cô như hứa hẹn một điều gì dịu ngọt và phấn chấn mà cô hằng khao khát.

- Xuống đây nhé! - Anh thanh niên thì thào - Nếu cô thích tôi sẽ đưa cô đến lâu đài của bà Công tước Akiten nơi mà Triều đình nhà vua đang nghỉ lại, và rồi sẽ chỉ cho cô thấy Đức vua.

Hầu như chẳng còn do dự gì, cô vuốt lại tấm áo choàng len có mũ chùm đầu và nói to:

- Cẩn thận nhé! Tôi nhảy xuống đây!

Anh thanh niên đón được cô giữa hai cánh tay mở rộng. Cả hai phá lên cười. Anh nhanh nhẹn nắm lấy cổ tay cô kéo đi theo.

- Các bà tu sĩ trong tu viện của cô sẽ bảo thế nào?

- Họ đã quen với các trò nghịch ngợm của tôi rồi.

- Và cô sẽ làm cách nào để quay vào trong tu viện được?

- Tôi sẽ giật chuông và xin bố thí.

Cậu thanh niên cười sặc sụa.

Angiêlic bị cuốn vào cơn lốc của đám đông người quanh cô. Giữa các ông bà quý tộc ăn mặc lộng lẫy khiến những người dân tỉnh lẻ phải kinh ngạc len lỏi những người bán đủ mọi thứ hàng.

Cậu thanh niên đến hỏi mua hai xâu đùi ếch rán: cậu ta vốn sống ở Pari nên rất thích món ăn ngộ nghĩnh này. Hai cô cậu ăn thứ quà đó một cách rất ngon lành. Anh ta bảo cô rằng mình tên là Angri Rôghiê, và làm chân tùy tùng trong đám hầu cận Đức vua.

Vừa nói chuyện linh tinh, anh ta vừa lái kéo Angiêlic đi về một khu vực vắng người hơn của thành phố. Cô nhận thấy rõ điều này nhưng không nói gì. Thể xác cô bỗng như bừng dậy, và ngóng chờ một điều gì mà cánh tay của anh thanh niên choàng ngang người cô hình như đang hứa hẹn.

Anh ta dừng lại và nhẹ nhàng đẩy cô vào một khung cửa. Rồi anh ta bắt đầu hôn cô say sưa. Giữa những cái hôn, anh ta lắp bắp nói những câu ngộ nghĩnh, những câu đùa hơi phàm:

- Cô đẹp... Má cô như những đóa hoa cúc và... mắt cô xanh biếc. Đừng cử động, tôi muốn mở ngực áo của cô... Để nguyên... Tôi biết cách mở... Ôi! Chưa bao giờ tôi thấy được đôi tuyết lê êm dịu thế này... Mà lại chắc nịch... Tôi yêu em, em dịu hiền...

Cô để cho anh ta mân mê, vuốt ve mình. Cô hơi ngửa đầu dựa vào tường đá phủ rêu, và đôi mắt tự dưng ngước nhìn lên bầu trời xanh.

Bây giờ anh thanh niên đã lặng im, anh thở gấp hơn. Anh nhúc nhích không yên chỗ, và nhiều lần nhìn quanh có vẻ bực bội. Đường phố này khá yên tĩnh, nhưng thỉnh thoảng có người qua lại. Có cả một toán sinh viên chạy qua như ngựa phi, họ kêu lên: "Hà hà!" khi trông thấy hai người dưới bóng bức tường.

Cậu thanh niên lùi lại một bước, giậm chân xuống đất:

- Chà, cáu thật! Đi đâu bây giờ cho được yên tĩnh?

- Ở đây tốt rồi - Cô nói sẽ.

Nhưng anh ta không hài lòng:

- Ta đi nào. Tôi nghĩ ra rồi. Ta sẽ tìm được một phòng khác

Anh cầm tay cô, kéo cô chạy một quãng, cho đến khi tới quảng trường nhà thờ Đức Bà. Angiêlic ngắm mặt trước nhà thờ một cách thán phục. Anh thanh niên dặn cô đứng chờ ở cổng nhà thờ. Một lát sau anh quay lại rất vui vẻ, tay cầm một cái chìa khóa:

- Người ta cho thuê phòng giảng đạo một lúc.

Anh quàng tay vào người cô, đưa cô bước xuống những bậc thang dẫn đến thánh đường.

Angiêlic có ấn tượng mạnh trong bóng tối lạnh lẽo dưới vòm nhà thờ.

- Tôi thấy lạnh - Angiêlic thì thầm, và kéo áo choàng che kín người.

Anh thanh niên đưa tay choàng lên vai cô. Nhưng sự phấn chấn của cô đã biến mất, và cô thấy sờ sợ.

Anh ta mở cái cửa đầu tiên của thánh đường rộng lớn, trèo lên các bậc thang và bước vào cái bục phẳng hình tròn, nơi các cha cố giảng đạo. Angiêlic đi theo anh ta như một cái máy.

Hai người ngồi xuống bục có trải thảm nhung. Bóng tối và mùi hương trầm trong nhà thờ hình như làm dịu bớt sự bồng bột của cậu thanh niên. Cậu ta vòng cánh tay vào vai Angiêlic và dịu dàng hôn lên thái dương của cô.

- Cô là người yêu bé nhỏ tuyệt vời biết bao! - Anh thở dài. Khuôn mặt anh đã trở lại những nét trẻ thơ.

- Hình như có ai đến! - Angiêlic thì thào.

Vẻ mặt đau khổ, anh thanh niên thú nhận:

- Tôi quên không đóng cửa vào thánh đường dưới kia.

Cả hai im bặt, lắng nghe những bước chân tới gần. Có người nào trèo các bậc thang đi lên chỗ họ, rồi thấy nhô lên cái đầu đội mũ đen của một linh mục già.

- Các con đang làm gì ở đây?

Cậu thanh niên nhanh trí đã bịa ngay ra câu chuyện:

- Cháu muốn đến thăm em gái cháu, nó ở ký túc xá trong trường ở Poachiê này, nhưng không biết nói chuyện với em nó ở đâu được. Bố mẹ chúng cháu…

- Đừng nói to thế trong nhà của Chúa - cụ linh mục nói - Cháu đứng dậy, và cả em gái cháu nữa. Cả hai đi theo ta.

Cụ dẫn hai người vào nhà kho để đồ lễ thánh, ngồi xuống ghế. Rồi, hai tay đặt trên đầu gối, cụ thong thả nhìn từ người này sang người kia. Làn tóc bạc tỏa ra ngoài cái mũ linh mục chung quanh khuôn mặt nông

dân còn hồng hào của cụ, mặc dù cụ tuổi đã cao. Cụ có cái mũi nở, đôi mắt nhỏ sắc sảo và chùm râu bạc ngắn. Anh chàng Angri Rôghiê bỗng nhiên lộ vẻ sợ sệt và đứng im bặt, thật sự bối rối.

- Anh ta có phải là người yêu của cháu không? Cụ linh mục đột ngột hỏi Angiêlic và hất hàm về phía cậu thanh niên.

Mặt cô gái đỏ bừng lên, còn anh chàng thì vội kêu lên, vẻ chân thành:

- Cháu chỉ mong được thế, thưa cha, nhưng cô ấy có phải như vậy đâu.

- Ta mừng cho con, con gái ạ. Nếu con có một chuỗi hạt ngọc đẹp, liệu con có nghịch tinh đem vứt nó xuống sàn nuôi gà vịt đầy phân, để cho đàn lợn lấy mõm bẩn giũi nát không? Thế nào? Trả lời đi, cô bé. Liệu con có làm thế không?

- Không, cháu không làm thế.

- Con chớ có ném ngọc cho lợn vậy. Con chớ phung phí của báu là sự trinh tiết của mình, mà cần giữ gìn cho tới ngày làm lễ cưới. Còn anh, chàng thô lỗ non choẹt này - Cụ linh mục nói tiếp nhẹ nhàng - do đâu mà nảy ra ý nghĩ báng bổ đưa bạn gái vào thánh đường để làm trò bậy bạ thế?- Cháu còn biết đưa cô ấy đi nơi nào khác được ạ? - Anh thanh niên rầu rĩ nói.

Khuôn mặt cụ linh mục, từ nãy đến giờ vẫn giữ vẻ thanh thản, nay bỗng đanh lại nghiêm khắc:

- Đưa cho ta cái chìa khóa mà họ đã trao cho anh.

Sau khi cậu ta đã trả lại chiếc chìa khóa, cụ nói:

- Anh sẽ phải thú tội trước Chúa, phải không? Ta sẽ chờ anh tối mai cũng ở nhà thờ này. Ta sẽ rửa tội cho anh. Ta thừa biết anh sống trong môi trường như thế nào, cậu quý tộc tùy tùng ạ. Kể ra anh muốn làm người lớn với một cô bé cùng lứa tuổi mình, còn đỡ xấu xa hơn là đi làm trò chơi cho bọn phu nhân luống tuổi, họ chỉ làm hư hỏng bọn con trai như anh trong buồng ngủ của họ thôi. Phải, ta thấy anh đỏ mặt. Trước mặt cô bé này, tươi đẹp ngây thơ nhường ấy, anh xấu hổ về những trò yêu đương bẩn thỉu đó chứ gì?

Chàng thanh niên cúi đầu, sự trắng trợn đã tan biến hết. Cuối cùng anh lắp bắp:

- Thưa ngài Vanhxăng đờ Pôn, cháu lạy ngài, xin đừng nói chuyện này cho Thái hậu biết. Nếu Thái hậu đuổi trả cháu về cho bố cháu, bố cháu sẽ chẳng còn biết gửi cháu đi đâu nữa. Trước đây cháu được đặc ân

làm tùy tùng trong đoàn tiếp cận Đức vua, chính nhờ có Ngài đờ Loren, Ngài ấy đã ứng tiền lo liệu cho. Nếu nay cháu bị đuổi về, chắc Ngài ấy sẽ đòi bố cháu phải trả lại số tiền ứng trước đó, bố cháu làm sao mà trả được.

Cụ linh mục nhìn anh ta với vẻ nghiêm nghị:

- Ta sẽ không nêu tên anh ra. Nhưng ta cần phải một lần nữa báo cáo với Thái hậu về những chuyện thối tha xung quanh triều đình của Người. Than ôi, Người là một phụ nữ kính Chúa, hết lòng làm điều thiện; nhưng Người có thể làm được gì nhiều để chống lại biết bao nhiêu sự mục ruỗng đó? Không thể dùng sắc lệnh để cải tạo được tâm hồn những con người...

Cụ đứng lên và đẩy vai hai người trẻ tuổi cho họ đi trước mình. Mặc dù tuổi tác và lưng còng, cụ có vẻ dồi dào sinh lực và nhanh nhẹn. Đêm tối đang lan tỏa dần trên quảng trường trước n

- Các con chiên của ta - Ngài Vanhxăng nói - các con nhỏ của Chúa, các con đã tìm cách nếm cái quả còn xanh chát của yêu đương. Chính vì vậy mà các con đang ê răng, và trái tim các con đầy ngao ngán. Hãy để cho những tia sáng mặt trời của cuộc sống làm chín muồi cái gì cần được nở hoa kết trái. Các con không nên đi lạc đường trong khi đi tìm kiếm tình yêu, vì nếu lầm lạc thì không bao giờ các con có được tình yêu.

Còn có sự trừng phạt nào chua xót hơn nếu như, chỉ vì nôn nóng hay yếu đuối, ta mãi mãi phải cam chịu ăn những quả vô vị, những trái đắng.

Bây giờ các con hãy mỗi người đi một ngả. Chàng trai này hãy trở về công việc phục vụ của mình và phải làm hết trách nhiệm được giao phó. Còn cháu gái thì hãy trờ về với các vị nữ tu sĩ và với việc học tập nhé, và sáng sớm mai, các con chớ quên cầu Chúa, là người Cha của tất cả chúng ta.

Cụ linh mục để cho hai người đi.

Cụ nhìn theo, cho tới khi hai bóng người duyên dáng rời nhau đi hai ngả ở một góc của quảng trường.

Angiêlic đi không hề quay đầu lại, cho đến khi tới cổng tu viện. Một sự thanh thản lớn lao đã đến với cô. Cô còn cảm thấy bàn tay răn reo ấm áp vẫn đặt nhẹ lên vai mình. Cô nghĩ thầm:

- Ngài Vanhxăng. Phải chăng là Ngài Vanhxăng lừng danh? Người mà ông Hầu tước Plexi gọi là "Lương tâm của vương quốc này". Người đã buộc được những nhà quý tộc phải múc thức ăn mời người nghèo đấy ư?

Người hằng ngày được nói chuyện riêng với Đức vua và Thái hậu ư? Người mới giản dị và dịu dàng biết bao!".

Trước khi đập cửa, cô quay lại đưa mắt nhìn thành phố đang chìm sâu trong đêm tối.

"Thưa Ngài Vanhxăng, hãy cầu chúa ban phước lành cho con". Cô thì thầm.

Angiêlic chấp nhận với thái độ phục tùng cho những sự trừng phạt dành cho "chiến công" mới của mình. Và đúng là một chuyển biến đã diễn ra trong cá của cô. Cô chăm chỉ học tập, tỏ ra thân thiện với các bạn học của mình. Cuối cùng cô đã tỏ ra thích nghi được với cuộc sống hà khắc trong tu viện.

Tháng chín năm đó, chị Ooctăngxơ của cô rời trường học. Một bà cô họ xa gọi cô gái về Niôn làm tiểu thư tùy tùng săn sóc cho mình. Thật ra, bà này vốn là quý tộc bậc rất thấp, và vợ một ông thẩm phán dòng dõi bình dân; vậy nên bà rất quan tâm tìm cho con trai mình một cô vợ dòng dõi quý tộc để tăng thêm danh giá. Chồng bà vừa mới bỏ tiền ra mua cho anh con trai đó một chân biện lý của Nhà vua ở Pari. Đây là lúc nên lo liệu sao cho ông biện lý mới này sẽ được thoải mái giữa các nhà quyền quý. Thật là một dịp may hiếm có cho cả hai bên. Thế là cuộc hôn nhân của Ooctăngxơ đã được thu xếp nhanh chóng.

Trong thời gian này, Đức vua trẻ tuổi Luy 14 đã chiến thắng trở về kinh đô Pari vĩ đại.

Nước Pháp đã kiệt quệ sau một cuộc nội chiến, trong đó có tới sáu đạo quân giày xéo lên đất nước này để lùng đuổi nhau, đôi khi tìm mà chẳng thấy. Đó là: đạo quân của Hoàng thân Côngđê, đạo quân của Nhà vua do công tước Tuyren chỉ huy, ông tướng này đã đột nhiên quyết định không làm một người bầy tôi phản bội, đạo quân của Hoàng thân Gaxtông Đoóclêăng liên minh với người Anh và đối lập với những ông hoàng người Pháp; đạo quân của Công tước Bôpho, tranh chấp với mọi lực lượng khác nhưng được người Tây Ban Nha giúp đỡ; đạo quân của Công tước Loren chỉ chiến đấu cho chính bản thân thôi; cuối cùng là đạo quân mà giáo chủ Madaranh phái từ Đức đến để làm viện binh cho Thái hậu.

Chính ông giáo chủ người Ý này là người giành chiến thắng cuối cùng trong cơn khủng hoảng điên loạn rùng rợn này. Không đầy một năm sau, tấm hồng y của ngài lại thấy phấp phới ở những hành lang của cung điện Lơ Luvrơ mà bây giờ không còn thấy những bài ca, bài vè đả kích ông ta nữa: ai nấy đều kiệt sức.

Aingiêlic vừa tròn 17 tuổi thì được tin mẹ mình qua đời. Cô đến điện thờ Chúa ở tu viện cầu nguyện rất lâu cho linh hồn mẹ, nhưng không khóc. Cô không sao hình dung được từ nay trở đi mình sẽ không bao giờ còn được nhìn thấy một lần nữa người mẹ luôn vận quần áo màu xám với chiếc khăn choàng len, mùa hè thì đội

chiếc mũ rơm kiểu cổ. Lo lắng tất bật về vườn cây ăn quả và những luống rau của gia đình, bà mẹ cô có lẽ đã dành nhiều thì giờ hơn là để ấu yếm đàn con đông đúc của mình align="justify">Trong dịp mẹ cô qua đời, Angiêlic đã gặp lại anh cô là Raymông với em trai Đơni, hai anh em đến báo tin đau buồn cho cô. Cô tiếp hai anh em ở phòng khách của tu viện, cách một bức ngăn bằng chấn song sắt lạnh lẽo, đúng theo nội quy của dòng tu Uyaxuyn.

Em Đơni nay đã vào trường trung học. Lớn lên, cậu bắt đầu giống anh Giôxơlanh đến mức Angiêlic giật mình, tưởng gặp lại người anh cả. Thoạt trông thấy Đơni trong bộ đồng phục học sinh màu đen, với lọ mực giắt ở thắt lưng, cô sửng sốt đến nỗi chỉ chào qua người tu sĩ trẻ đi cùng đứa em, rồi cô chẳng còn để ý gì nữa, buộc người này phải xưng danh:

- Anh là Raymông đây mà, Angiêlic! Em không nhận ra anh ư?

Cô cảm thấy rụt rè. Trong tu viện của cô, mà nội quy còn chặt chẽ hơn nhiều tu viện khác, các nữ tu đều kính cẩn phục tùng các cha cố, có thể một phần do bản năng nữ giới phục tùng nam giới. Nên nghe thấy một linh mục gọi tên mình thân mật, cô bối rối. Giờ đây cô tự nhiên cúi mặt nhìn xuống, trong khi Raymông mỉm cười nhìn em gái. Rất dịu dàng tế nhị, anh báo cho cô biết mối đau khổ mới ập xuống gia đình mình. Rồi với những lời lẽ thật giản dị, anh khuyên em gái hãy tuân theo ý Chúa. Đã có những nét gì biến đổi trong khuôn mặt hơi dài của anh, với nước da vàng ngà và đôi mắt trong sáng, rực niềm tin.

Anh cũng cho cô biết: ông bố tỏ ra thất vọng vì thấy những thiên hướng về tôn giáo của Raymông đã được củng cố thêm qua những năm tháng anh theo học các cha dòng Tên. Sau khi Giôxơlanh bỏ đi, người bố đã hi vọng rằng Raymông có thể đảm đương vai trò người con kế nghiệp. Nhưng nay anh con thứ này lại từ bỏ quyền thừa kế đó, để trao lại cho các em trai, và đã tuyên thệ làm tu sĩ. Cả anh Gôngtơrăng của cô cũng làm cho ông Nam tước Ácmăng chán ngán, Chẳng chút hào hứng với chuyện đi vào quân đội, anh đã lên Pari để theo học nhưng chẳng ai biết môn gì đó. Vì vậy, chỉ còn cách chờ đợi cho em Đơni lớn lên - lúc này em mới mười ba tuổi, để xem họ tên nhà Xăngxê có phục hồi được cái cảnh vinh quang của binh nghiệp vốn là một truyền thống của những dòng quý tộc cao sang.

Vừa nói chuyện, người linh mục trẻ tuổi thuộc dòng Tên vừa nhìn cô em gái nay đã là một thiếu nữ lớn, đang dựa khuôn mặt trắng hồng vào những chấn song lạnh ngắt để lắng nghe lời anh trai, với đôi mắt hiếm có xanh trong vắt như màu nước biển, long lanh trong phòng khách thiếu ánh sáng. Raymông cảm thấy thương thương khi anh hỏi

- Thế còn em, Angiêlic, em sẽ làm gì bây giờ?

Cô đung đưa mớ tóc dày vàng óng, và thản nhiên trả lời rằng cô cũng không biết nữa.

Một năm sau, tiểu thư Angiêlic Xăngxê lại được gọi ra phòng khách của tu viện. Ở đây cô trông thấy ông già Guyôm, giống y như hình ảnh cô vẫn mang trong trí nhớ. Ông lão đã thận trọng dựa cây giáo dài đáng tin cậy lên tường của phòng khách nhỏ hẹp.

Ông già báo tin là ông được cử đến đón cô về Môngtơlu; việc giáo dục cô nay đã hoàn thành; cô đã trở thành một tiểu thư thật sự, và ở nhà đã chọn được cho cô một đức phu quân.

>

PHẦN II - LỄ CƯỚI Ở TULUDƠ

CHƯƠNG 11

Nam tước Xăngxê ngắm nhìn cô con gái Angiêlic của mình với vẻ hài lòng không che giấu:

- Con đã thành cô gái xinh đẹp lắm rồi, đẹp hơn là bố thường mong ước. Nước da con hơi sẫm một chút, giống phần lớn mấy người anh em của con. Con đã thấy thằng Giăng-Mari của con rồi chứ? Khéo mà người ta tưởng em nó là thằng bé người Morờ mất!

Rồi đột ngột ông nói:

- Bá tước Perắc Moren đã hỏi con làm vợ đấy.

- Hỏi con hả bố? - Angiêlic nói - Nhưng con có biết ông ấy đâu ạ?

- Có hề gì đâu. Ông Môlin biết ông ấy, đó là điều quan trọng nhất. Ông quản lý đảm bảo với bố: không thể mơ ước tìm thấy một đám nào danh giá hơn, cho bất kỳ đứa con gái nào của bố đâu.

Nam tước Ácmăng tươi cười hớn hở.

Angiêlic vừa về tới Môngtơlu đêm hôm trước, đi cùng có ông già Guyôm và em trai cô là Đơni. Khi cô tỏ ý ngạc nhiên thấy cậu học sinh về nghỉ phép, Đơni bảo chị là mình đã xin được nghỉ học để về dự đám cưới của cô.

"Sao lại có chuyện cưới xin thế này nhỉ?" - Lúc đó cô thầm nghĩ như vậy, và không cho là chuyện thật

Nhưng bây giờ, giọng nói nghiêm trang của bố bắt đầu làm cô lo ngại.

Bố cô không già đi mấy trong những năm qua: ông chỉ mới có vài sợi đốm bạc trong bộ ria và chùm râu nhỏ để ở liền môi dưới theo kiểu thịnh hành thời vua Luy 13. Angiêlic hơi bất ngờ thấy bố phấn chấn, tươi cười chứ không phiền muộn như cô đoán sau khi mẹ cô qua đời.

Cô tìm cách chuyển hướng câu chuyện, vì sợ xảy ra xung đột ngay khi hai cha con vừa gặp lại nhau:

- Bố ạ, bố có viết thư cho con biết những thiệt hại lớn về đàn gia súc, vì bị bọn lính tráng trưng thu và cướp bóc suốt những năm tháng nội chiến ghê sợ vừa qua.

- Đúng thế con ạ. Bố cùng với ông Môlin đã bị mất tới gần một nửa đàn la chăn nuôi được. Và nếu không có ông ta thì lẽ ra bố đã phải ngồi tù và bán hết đất đai của mình đi rồi.

- Vậy bố nợ ông ta nhiều lắm à?

- Đúng vậy, khốn thay! Trong số bốn mươi nghìn đồng livrơ ông ấy cho bố vay đã lâu rồi, bố mới trả được độ năm nghìn đồng trong suốt năm năm làm việc cật lực. Vậy mà lúc đầu ông ta cũng không muốn nhận mấy nghìn đó; bố nổi cáu lên mới buộc được ông ấy nhận.

Angiêlic không bằng lòng việc cha mình đã nài nỉ để trả một phần tiền nợ:

- Nếu như chính ông Môlin gợi ý trước tiên về việc làm ăn đó với bố, thì tất ông ta cho việc ấy là ăn chắc. Ông ấy không phải loại người có thể biếu không số tiền cho bố đâu, nhưng cũng có lòng trung thực. Cho nên nếu ông ta tự ý để bố sử dụng số tiền bốn mươi nghìn đồng mà không đòi trả, chắc hẳn vì ông ấy cho rằng bố đã bỏ ra nhiều công sức và đã mang lại nhiều lợi cho ông ta trong bấy nhiêu năm; những cái đó đã đáng giá số tiền ấy lắm rồi.

- Đúng là việc bán la và bán chì của bố và ông ấy, vì được miễn thuế một phần nên cũng có lãi và trong những năm không bị cướp bóc, mà ta bán được phần sản lượng còn lại cho Nhà nước, thì ta thừa sức trả mọi chi phí, đúng thế.

Bỗng ông nhìn Angiêlic với vẻ băn khoăn:

- Nhưng sao mà con ăn nói thành thạo thế, con gái của bố? Bố không hiểu những lời lẽ thực dụng và có phần thô thiển như vậy, liệu có hợp với một tiểu thư và mới thôi học ở tu viện về không?

Angiêlic bật cười:

- Bố ạ, nghe nói ở Pari có những bà thông thạo đủ mọi điều: chính trị, tôn giáo, văn học, thậm chí cả khoa học. Họ được gọi tên là "các bà kiểu cách": họ hằng ngày tụ họp ở nhà của một người trong bọn cùng với những nhà thông thái trong nam giới, để thảo luận mọi vấn đề. Nếu sau này con ở Pari, không biết chừng con cũng sẽ mở một phòng khách tương tự để thảo luận về thương mại, kinh doanh.

- Gớm ghiếc chưa! - Ông Nam tước kêu lên, thật sự công phẫn - Angiêlic, chắc chắn các bà trong tu viện ở Poachiê không hề dạy dỗ con những điều như thế.

- Các bà cho rằng con rất thạo về các số liệu và lý lẽ, thậm chí là thạo quá… Mặt khác, các bà ấy lấy làm áy náy vì đã không thể biến con thành một mẫu mực về sùng đạo… và giả đạo đức, như chị Ooctăngxơ. Chị con làm cho các bà ấy nuôi hi vọng rằng chị sẽ xin làm nghề tu hành, nhưng việc lấy được một ông chồng làm biện lý đã có sức hấp dẫn mạnh hơn đối với chị.

- Con ạ, con chớ nên ghen tị. Bởi vì ông Môlin, người mà con vẫn xét đoán nghiêm khắc, ông ta đã tìm được cho con một người chồng, chắc chắn hơn chồng chị Ooctăngxơ rất nhiều.

Cô thiếu nữ gí chân xuống đất, có vẻ mất kiên nhẫn:

- Ông Môlin này cũng kỳ thật! Cứ nghe bố nói, dễ người ta lầm tưởng con là con gái ông ta, nên ông ấy mới quan tâm tới tương lai con đến mức

- Con mà phàn nàn điều đó thì thật là không đúng, con bé ngốc nghếch của bố! - Hãy nghe bố nói, Bá tước Giôphrây đờ Perắc thuộc về dòng họ lâu đời của các bá tước ở thành phố Tuludơ. Hơn nữa, ông ấy giàu nhất và quyền thế nhất ở cả vùng Lăngguơđốc.

- Có thể đúng như vậy, bố ạ - Nhưng dù sao, con không thể lấy một người con chưa biết, mà chính bố cũng chưa gặp bao giờ.

- Sao lại không được? - ông Nam tước hỏi, vẻ ngạc nhiên thành thật - Tất cả các tiểu thư quý tộc đều lấy chồng như thế. Không được phép trao cho các cô ấy hoặc phó mặc cho may rủi, quyền quyết định chọn người chồng thế nào là có lợi cho gia đình. Bởi vì việc gây dựng cho các cô gái ấy không chỉ liên quan đến tương lai cá nhân họ, mà cả đến danh dự dòng họ nữa.

- Ông ta có… có trẻ không ạ? - Cô gái hỏi, hơi do dự.

- Trẻ? Trẻ à? - Ông Nam tước nói làu nhàu, không thoải mái - Có đầu óc thực dụng mà còn đặt câu hỏi vô nghĩa đó? Đúng là người chồng tương lai của con hơn con mười hai tuổi. Nhưng người đàn ông tuổi ngoài ba mươi là đang độ sung sức và hấp dẫn.

Nhờ trời, gia đình con sẽ đông con cái. Con sẽ có một dinh thự ở Tuludơ, có những lâu đài ở Anbi và ở Bêacnơ, có nhiều cỗ xe, những quần áo sang trọng…

Ông Nam tước dừng lại, rồi kết luận:

- Về phần bố, bố cho rằng lời xin kết hôn của một người chưa gặp mặt con bao giờ, đó là một sự may mắn hiếm có, khó lòng mơ tưởng được.

Hai bố con vẫn bước đi, yên lặng một lúc.

- Đúng vậy. - Angiêlic nghĩ thầm - Con thấy đây là một cơ hội quá đặc biệt. Tại sao ông bá tước ấy, người có đủ mọi thứ cần thiết để chọn một cô gái có gia tài giàu có làm vợ, lại chịu khó mò tới vùng Poatu hẻo lánh này để tìm một cô gái không có của hồ môn như con vậy?

- Không có hồi môn à? - Ông Xăngxê nhắc lại, và vẻ mặt ông bừng sáng. - Hãy quay về lâu đài với bố, con ạ, rồi mặc áo vào để ra ngoài. Ta sẽ lấy ngựa đi. Bố sẽ cho con xem cái này.

Angiêlic ngạc nhiên nhưng không hỏi thêm câu gì. Khi trèo lên ngựa, cô nghĩ thầm: dù sao cô cũng sẽ phải lấy chồng, phần đông các bạn gái cô cũng lấy chồng theo kiểu này, do bố mẹ kén rể thay con gái. Vậy việc gì mà cô phải công phẫn đến thế. Cô sẽ giàu có kia mà.

Bỗng nhiên cô thấy có một cảm giác dễ chịu: phải một lát cô mới hiểu rõ nguyên nhân. Bàn tay của người chăn ngựa vừa đỡ cô ngồi lên yên, đã lướt xuống mắt cá chân của cô và vuốt ve nhè nhẹ, một cử chỉ mà người rộng lượng nhất cũng không thể bảo là do đãng trí.

Ông Nam tước đã vào trong lâu đài để thay đôi ủng khác và lấy thêm chiếc khăn quàng cổ mới.

Angiêlic cựa quậy trên yên ngựa có vẻ khó chịu:

- Làm sao thế, anh nông dân?

Người chăn ngựa, lực lưỡng như một đô vật, ngẩng đầu lên. Những chùm tóc hung thẫm xõa xuống đôi mắt đen long lanh với vẻ tinh nghịch quen thuộc.

- Nicôla! - Angiêlic kêu lên.

Cô phân vân, nửa vui thích gặp lại bạn nô đùa thời xưa, nửa bực mình thấy anh ta dám có cử chỉ sỗ sàng như vậy.

- A, con đã nhận ra Nicôla rồi à? - Nam tước Xăngxê rảo bước lại gần nói - Hắn là tên quỷ sứ bất trị nhất vùng này, không ai có thể làm cho hắn phục tùng được. Hắn chẳng thiết tha cày cấy hay chăn nuôi gì cả.

Lười biếng mà lại hay tán gái, đứa bạn thời con nít của con bây giờ như thế đấy!

Anh thanh niên chẳng hề tỏ ra xấu hổ trước lời phê phán của . Anh ta tiếp tục vừa nhìn Angiêlic chằm chặp, vừa mỉm cười thoải mái, để lộ hàng răng trắng với một vẻ táo bạo gần như hỗn xược. Cái áo sơ mi mở khuy của anh phô ra bộ ngực nở có nước da rám nắng.

- Này, cậu kia, lấy con la cưỡi đi theo chúng ta. Không chú ý thấy gì cả, ông Nam tước ra lệnh.

- Thưa ông chủ, vâng ạ.

Ba người cưỡi ngựa và la đi qua cầu treo tiến vào đến khu bên trái của Môngtơlu.

- Ta đi đâu vậy, hở bố?

- Đến khu mỏ chì cũ.

- Con không hiểu tại sao mảnh đất khô cằn ấy...

- Khu đất ấy chẳng còn hoang dại chút nào; người ta bây giờ gọi tên nó là Ácgiăngchie, đấy là hồi môn của con. Con nhớ chứ, trước đây ông Môlin có yêu cầu bố xin được gia hạn đặc quyền khai thác mỏ của họ ta và xin miễn thuế cho một phần tư sản lượng khai thác. Sau khi bố xin được như thế rồi, ông ta tuyển mộ được mấy người thợ mỏ từ miền Xắcxơ đến đây làm. Thấy ông Môlin rất coi trọng việc khai thác mỏ ở vùng đất bỏ hoang này, bố đã có lần nói với ông ta ý định dành khu mỏ cho con làm của hồi môn sau này. Bố được biết Bá tước Perắc ở Tuludơ mong muốn tậu đất mỏ này. Bố không biết đích xác quan hệ làm ăn giữa ông Perắc và ông Môlin là thế nào. Có lẽ ông bá tước là người nhận những con la và sản lượng chì mà bố và ông Môlin tìm cách gửi theo đường biển đến Tây Ban Nha. Ông bá tước có quá thừa đất đai và tài sản rồi, không hiểu sao còn hạ mình dính líu vào những việc buôn bán của dân thường ấy. Có lẽ ông ta coi đó là cách giải trí? Người ta đồn ông ta thật là con người lập dị đấy!

- Nếu con hiểu đúng ý của bố - Angiêlic nói chầm chậm - thì bố biết rằng người ta thèm muốn các mỏ chì này, nên bố bắn tin phải cưới con gái bố thì mới được tậu mỏ ấy, phải không ạ?

- Con nhìn xét sự vật kỳ quặc thế, Angiêlic? Bố cho rằng việc dành mỏ này cho c của hồi môn, thật là ý hay. Mối quan tâm lớn nhất của bố, và cũng là của mẹ con trước kia, bao giờ cũng là lo gây dựng cho các con gái mình được tử tế. Nhưng trong họ ta, không bao giờ có chuyện bán đất đai của gia đình đi. Trải qua bao

gian truân cơ cực, họ ta vẫn giữ được nguyên vẹn di sản cha ông. Nhưng gả chồng cho con gái của bố không những vào nơi danh giá mà lại được giàu có, đó là điều làm cho bố hài lòng. Đất đai sẽ không ra khỏi tay những người trong gia đình; nó không rơi vào kẻ xa lạ, mà về một nhánh mới của dòng họ, nhờ sự kết thân này.

Angiêlic lùi lại sau bố một chút, nên ông không trông thấy nét mặt cô, nhưng hàng răng trắng nhỏ của cô cắn vào môi với vẻ giận dữ bất lực. Cô không thể trình bày cho bố hiểu được mình bị xúc phạm nhường nào vì cách đính hôn đó. Chính vì bố cô hiển nhiên tin chắc mình đã hết sức khôn khéo đảm bảo cho hạnh phúc của con gái, nên cô còn biết nói gì nữa!

Sau một giờ đi ngựa, hai bố con tới nơi. Họ xuống ngựa, Nicôla lại gần giữ dây cương.

Vùng đất hoang vu mà Angiêlic biết hồi còn nhỏ, nay đã biến đổi hoàn toàn. Một hệ thống ống dẫn nước chảy về cho các cối xay bằng đá hoạt động. Những búa máy bằng thép thình thịch đập vỡ những khối quặng lớn; còn những tảng đá nhỏ hơn thì đập bằng búa tay. Hai lò cháy đỏ rực. Từng núi than đá dựng sừng sững ở gần những lò luyện quặng. Phần còn lại của khu vực chất đầy những đống quặng lớn. Trong những đường máng bằng gỗ có nước rửa quặng chạy qua, những người công nhân dùng xẻng gạt cát ra khỏi những tảng đá và từ cối xay chuyển sang. Những công nhân khác dùng cào vét lòng các ống máng theo hướng ngược lại dòng nước chảy.

Ông Nam tước dẫn con gái vào công trường khai thác quặng. Ông nói:

- Chúng ta có mười gia đình công nhân quê ở Xắcxơ làm ở đây. Họ là những công nhân khai mỏ và những nhà luyện kim chuyên nghiệp. Chính họ đã cùng với ông Môlin xây dựng khu mỏ này... À, chào ông, ông Phrít Hâuơ!

Một người công nhân nhấc cái mũ vải, cúi đầu rất thấp để chào, ông Nam tước giới thiệu với con gái:

- Hình như, trong số những người còn đang sống, không có ai biết rõ ở dưới sâu trong lòng đất bằng bác công nhân già Xắcxơ này. Có người còn nói ông Hâuơ này biết phương pháp bí mật biến đổi chì thành vàng. Ông ta trước đây đã làm việc nhiều năm cho Bá tước Perắc.

"Bá tước Perắc! Lúc nào cũng Bá tước Perắc!" - Angiêlic nghĩ thầm.

Cô nói to:

- Có lẽ vì vậy mà Bá tước Perắc giàu có đến thế. Chắc ông ta lấy chì do ông Phrít Hâuơ gửi cho để biến thành vàng. Rồi sau này ông ta sẽ biến con thành con nhái mất!

- Con làm bố buồn, con ạ. Tại sao con lại có giọng chua chát ấy? Dễ thường bố muốn làm cho con khổ chăng? Không có gì đáng làm cho con nghi ngờ trong tất cả các công việc bố dự tính về con cả. Bố nghĩ con sẽ mừng rỡ, ai ngờ thấy con chỉ toàn trách móc, mỉa mai.

- Bố nói đúng, bố yêu quý. Bố tha thứ cho con - Angiêlic hối hận, thấy sự thất vọng hiện rõ trên khuôn mặt trung thực của cha mình. - Các bà tu sĩ cũng thường nói rằng con không giống những cô bạn học của con, và tính khí của con thật khó hiểu. Con không muốn giấu bố: việc đính hôn này không làm cho con vui mừng chút nào, trái lại nó làm cho con vô cùng chán ngán. Xin bố hãy thư thư cho con suy nghĩ thêm, cho con quen dần với vấn đề này...

Trong khi đang nói dở câu chuyện, hai bố con đã quay trở về chỗ để ngựa.

- Bố ơi, - cô nói với ông Nam tước - về chuyện ông Bá tước Perắc, chắc rằng bố muốn con quyết định sớm. Con vừa mới nảy ra một ý kiến. Bố cho phép con đi luôn đến gặp ông Môlin được không ạ? Con muốn được nói chuyện nghiêm chỉnh với ông ấy.

Ông Nam tước nhìn mặt trời để đoán giờ:

- Đã gần giữa trưa rồi. Nhưng thôi được, con cứ đi, con gái ạ. Nicôla sẽ cùng đi với con.

Nửa giờ sau, Angiêlic đi qua trước cổng lâu đài

- Philip! - cô bỗng ngạc nhiên thấy kỷ niệm cũ ở lâu đài này dấy lên ít nhiều bâng khuâng trong lòng.

Lúc này, cả gia đình Hầu tước vẫn còn ở Pari. Mặc dù trước đây là một người ủng hộ Hoàng thân Công đê, ông Hầu tước đã khéo léo tranh thủ được cảm tình của Thái hậu và giáo chủ Madaranh. Ngược lại, ông hoàng thân Công đê, một trong những danh tướng của nước Pháp, người đã chiến thắng ở Rôcroi, đã sai lầm đi tiếp tay cho vua Tây Ban Nha ở Phlăngđrờ. Angiêlic tự hỏi: việc hộp thuốc độc biến mất có giữ vai trò nào trong số phận của Hoàng thân Công đê không? Dù sao, cả Giáo chủ Madaranh lẫn Đức vua và em trai của vua chưa hề có ai bị đầu độc cả. Và có tin là Ngài Phukê, người chỉ huy âm mưu chống Nhà vua, vừa mới được bổ nhiệm làm Tổng thanh tra Tài chính.

Thật lý thú khi nghĩ rằng: một cô bé nông thôn vô danh tiểu tốt như mình mà đã có thể thay đổi cả chiều hướng của lịch sử. Một ngày nào đấy, chắc cô sẽ phải kiểm tra xem cái hộp đó có còn ở nguyên chỗ cô giấu không. Còn anh chàng thanh niên tùy tùng mà cô đã tố cáo, số phận anh ta ra sao? Ồ, chuyện đó cũng chẳng quan trọng gì.

Angiêlic nghe thấy tiếng vó con la mà Nicôla cưỡi phi đến gần sau lưng. Cô thúc ngựa phi nhanh và chẳng mấy chốc đã tới nhà người quản lý.

Sau bữa cơm, ông Môlin đưa Angiêlic vào buồng giấy nhỏ của mình, nơi mấy năm trước ông đã tiếp bố cô. Chính ở đây việc buôn bán đàn la đã được thương lượng lần đầu tiên. Và cô thiếu nữ chợt nhớ đến câu trả lời khó hiểu của người quản lý đáp lại câu hỏi thực dụng của cô bé con thuở ấy:

- Thế ông sẽ cho cháu cái gì nào?

- Tôi sẽ cho cô một người chồng.

Lúc đó, ông ta đã nghĩ đến việc đính hôn của cô với ông Bá tước lập dị ở Tuludơ rồi chăng? Điều đó không phải là không thể được, bởi vì Môlin là con người nhìn xa, có đầu óc tính toán trăm phương nghìn kế cùng một lúc.

Đia đình ông Nam tước bên láng giềng, sự tiếp sức của người quản lý này thật là của trời cho. Nhưng Angiêlic biết rằng chỉ có lợi ích bản thân của ông ta mới là gốc rễ sự hào phóng và giúp đỡ ông dành cho nhà mình. Cách đó làm cho cô vừa ý, vì như vậy cô không cần có mặc cảm mắc nợ hoặc phải hạ mình chịu ơn ông ta. Tuy nhiên, cô lấy làm lạ thấy mình thật sự có thiện cảm với một người dân thường có đầu óc tính toán, lại theo đạo Tin lành này.

"Đó là vì ông ấy biết sáng tạo ra cái mới, cái vững chắc, có lẽ thế" - Cô bỗng nhiên tự trả lời mình.

Mặt khác, cô không hề sẵn sàng làm công cụ cho những kế hoạch của người quản lý, tựa như một con lừa cái hay một đống quặng chì, Cô nói thẳng thừng:

- Thưa ông Môlin, bố tôi có nói nghiêm túc với tôi về một cuộc hôn nhân, mà hình như chính ông đây đã thu xếp: ông đã làm mối tôi với một ngài Bá tước Perắc nào đó. Tôi không thể không nghĩ rằng chính ông cũng coi cuộc hôn nhân này là khá quan trọng đối với bản thân mình. Nghĩa là tôi đã được dành cho một vai trò trong các cuộc thương lượng kinh doanh của ông. Tôi rất muốn được biết đích xác mình có vai trò gì ở đây.

Người quản lý nhếch đôi môi mỏng mỉm cười lạnh lùng:

- Cám ơn Trời, vì tôi thấy cô đã trở thành một người đúng như tôi đã trông chờ từ lâu, từ khi mà dân quanh vùng này còn gọi cô là cô Tiên nhỏ vùng đầm lầy. Quả thật tôi đã hứa giới thiệu với Bá tước Perắc một cô vợ kiều diễm và thông minh.

- Hứa hẹn liều lĩnh thật! Ngộ lớn lên tôi thành cô gái xấu xí, đần độn thì ông chẳng mất hết tín nhiệm ư?

- Tôi không bao giờ cam kết mà chỉ dựa trên phỏng đoán suông. Tôi thường xuyên có tin tức về cô nhờ những tiếp xúc tôi giữ được ở Poachiê.

- Vậy ra ông luôn luôn theo dõi tôi? - Angiêlic nổi cáu kêu lên - Thế tôi là quả dưa bở để chín dần trong tủ kính à?

Cùng lúc đó, cô thấy ngộ nghĩnh đến nỗi cô phá lên cười, và cơn giận tan biến đi. Trong thâm tâm, cô rất muốn biết chính xác đầu đuôi tình hình chứ không để cho người ta đánh bẫy mình như một cô bé khờ dại.

Ông Môlin nghiêm trang nói:

- Cho phép tôi nói thật thẳng thắn với cô. Tôi muốn nói điều này, cô đừng giận: những người trong giới quyền quý như cô không bao giờ hiểu nổi điều gì kích thích tôi: đó là lao động.

- Người nông dân lao động còn vất vả hơn nhiều chứ, tôi nghĩ vậy.

- Họ làm như khổ sai, hai cái khác nhau chứ. Nông dân thì lê mề, dốt nát: họ không hiểu rõ lợi ích thật sự của mình. Giới quý tộc cũng không hiểu, và hơn nữa họ không sản xuất được gì cả. Các nhà quý tộc là những nhân vật vô dụng, trừ phi họ tiến hành những cuộc chiến tranh tàn phá. Ông thân sinh của cô đã bắt đầu làm công việc có ích, nhưng, cô bỏ lỗi cho nhé, ông cũng sẽ không bao giờ hiểu được ý nghĩa của lao động!

- Ông cho rằng bố tôi sẽ không thành công ư? - Angiêlic hỏi và bỗng thấy lo lắng - Tôi tưởng rằng việc kinh doanh của bố tôi tiến hành tốt, chứng cớ là ông quan tâm đến công việc ấy kia mà.

- Sẽ chứng minh được thành công nếu như chúng ta sản xuất được vài nghìn con la mỗi năm và quan trọng hơn cả là, nếu việc kinh doanh mang lại một khoản thu nhập quan trọng và không ngừng tăng lên, cái này mới là dấu hiệu thật sự của hiệu quả kinh doanh.

- Tôi không hiểu nổi, ông Môlin ạ, vì sao một người thận trọng như ông mà lại lao vào một công việc tiến hành chậm chạp và hầu như không đem lại lợi nhuận như thế?

- Chính ở điểm này, ông thân sinh của cô và chính tôi cần đến sự tham gia của cô đấy.

- Tôi không hiểu mình làm được cái gì

- Điều quan trọng để làm cho việc kinh doanh mang lại lợi nhuận, là tiền vốn quay vòng nhanh chóng. Cho nên việc kinh doanh về đàn la chỉ đơn thuần là một tấm màn che mà thôi. Nó đài thọ cho những chi phí của ta, cho phép ta giữ quan hệ tốt với Nhà nước vì ta bán da và các con la thồ cho chính quyền. Và quan trọng nhất, đàn la cho phép ta tổ chức những đoàn vận tải lớn bằng những con vật thồ chở nặng trên đường bộ mà được miễn thuế quan và các khoản cước khác. Bằng cách này, ta có thể vận chuyển chì và bạc, cùng một lúc với một phần sản lượng la, xuống tàu biển đi Anh. Lượt về, đàn la của ta chở những bao tải sắt là thứ cần thiết cho việc khai mỏ và luyện kim nhưng thật ra đấy là những bao tải chở vàng và bạc, từ Tây Ban Nha gửi về, qua Anh.

- Chỗ này tôi chưa hiểu được ông Môlin ạ. Tại sao ông lại chở bạc sang Anh, rồi sau đó lại đem bạc về?

- Lần chở về, khối lượng bạc đã tăng gấp đôi hay gấp ba rồi. Còn về vàng, thì Bá tước Perắc có một mỏ vàng ở Lănggơđốc. Khi mỏ Acgiăngchie sau này thuộc về ông ấy rồi thì những chuyến buôn bán vàng và bạc mà tôi tiến hành thay cho Bá tước sẽ không còn đáng ngờ vực nữa, bởi vì cả vàng và bạc đều chính thức được coi là sản xuất từ những mỏ thuộc quyền sở hữu của ông ấy. Chính đây mới là nội dung thật sự của việc kinh doanh của chúng ta. Cô chú ý điều này nhé. Khối lượng vàng và bạc có thể khai thác ở Pháp là rất nhỏ, ngược lại, chúng ta có thể nhập vào đây - mà không phải nộp thuế quan hay lệ phí khác - một khối lượng lớn vàng và bạc từ Tây Ban Nha. Vì vậy, những thỏi vàng và bạc mà ta đem đổi lấy tiền, trên danh nghĩa là khai thác được ở mỏ Ácgiăngchie hay Lănggơđốc, thì thật ra là nhập từ Tây Ban Nha qua nước Anh. Như vậy trong khi ta chuyển được một lợi nhuận có tính hợp pháp cho Ngân khố nhà nước, ta lại có thể núp dưới cái vỏ ngoài khai thác mỏ để nhập khẩu một khối lượng kim khí quý đáng kể mà không phải trả tiền thuê lao động, hay tiền thuế; hơn nữa cũng không bị khánh kiệt tài sản vì phải xây dựng các cơ sở sản xuất quy mô. Bởi vì không ai có thể ước lượng được sản lượng vàng, bạc của ta khai thác nên họ phải tin các con số ta khai báo.

Angiêlic không cưỡng lại được sự hấp dẫn của những kế hoạch tài tình của ông Môlin, cô hỏi:

- Thế bố tôi có biết gì nhiều về công việc buôn vàng và bạc của ông

- Tôi nghĩ rằng ông Nam tước sẽ không vui lòng gì nếu biết rằng vàng bạc của Tây Ban Nha được vận chuyển qua đất đai của ông. Cứ để ông tin rằng những khoản thu nhập nhỏ đảm bảo sinh hoạt của mình, là do làm lụng thật thà theo truyền thống gia đình mang lại, như thế tốt hơn phải không?

- Thế vì sao tôi lại được ông nói lộ cho biết những kế hoạch bí mật đó?

- Tôi biết rằng cô sẽ khăng khăng phản đối nếu chưa hiểu rõ vì sao lại vạch ra những kế hoạch đó. Thật ra vấn đề rất đơn giản. Bá tước Perắc cần có mỏ Ácgiăngchie. Mà ông cụ của cô thì sẽ không chịu từ bỏ vùng đất ấy, trừ phi dùng đất đai này để gây dựng cho một trong những cô con gái của mình. Cô biết tính ông cụ là khó lay chuyển được, ông sẽ không bao giờ chịu bán đi dù là một mảnh đất nhỏ của tổ tiên để lại. Còn ông Bá tước thì vẫn mong muốn kết thân với một gia đình quý tộc danh giá, vì vậy ông ấy thu xếp như vậy là thích hợp.

- Nhưng nếu tôi từ chối, không tán thành như vậy.

- Chắc cô không mong cho cha mình phải ngồi tù vì nợ. - Người quản lý nói chậm rãi - Cả gia đình cô có thể trở nên nghèo túng hơn cả trước kia, điều đó không phải là khó xảy ra. Lúc đó, thì tương lai của chính cô sẽ ra sao? Cô có thể già đi trong cảnh đói rách, như mấy bà cô của mình... Còn đối với các anh trai và các em gái cô, thì họ sẽ không được học hành đến nơi đến chốn, và sau đó lại phải đi ra nước ngoài kiếm sống ư?...

Thấy mắt cô gái long lên giận dữ, ông ta nói thêm để xoa dịu:

- Nhưng tại sao cô bắt tôi vẽ ra một bức tranh đen tối như vậy? Tôi nghĩ rằng cô có một bản lĩnh khác những quý tộc nọ, những người chỉ khư khư ôm giữ danh hiệu quý phái của mình để sống sót được nhờ của bố thí của Đức vua... Cô không thể nào vượt qua những khó khăn nếu như không kiên quyết đương đầu và làm hết sức mình để vươn lên. Nghĩa là cô cần hành động. Chính vì vậy, tôi đã không che giấu cô điều gì, cốt sao cho cô biết rõ mình phải nỗ lực theo phương hướng nào.

Chưa có lời lẽ nào tácực tiếp đến Angiêlic như vậy. Chưa có ai nói với cô theo cách nói gần gũi với tính cách của cô đến thế. Cô vươn thẳng người lên như bị một ngọn roi quất vào mình. Cô nhớ lại lâu đài Môngtơlu điêu tàn, các anh em trai, em gái mình lê la cạnh đám phân rác, bà mẹ cô với những ngón tay đỏ ửng vì rét, cha cô ngồi ở cái bàn giấy hẹp đang nắn nót viết lá đơn gửi lên Đức vua mà không bao giờ được trả lời...

Ông quản lý đã kéo gia đình cô ra khỏi cảnh khổ nghèo. Nay đến lúc phải trả nợ.

- Được, ông Môlin - Angiêlic trả lời như kẻ không hồn - Tôi sẽ lấy Bá tước Perắc.

CHƯƠNG 12

Angiêlic cưỡi ngựa trở về qua những lối mòn thoang thoảng hương thơm. Cô đăm đắm suy nghĩ nên chẳng nhìn thấy gì.

Nicôla cưỡi la theo sau. Cô không còn chú ý gì tới anh chăn ngựa trẻ tuổi nữa. Tuy nhiên, cô không muốn đi sâu tìm hiểu rõ hơn cảm giác lo sợ đang dấy lên trong cô. Cô đã quyết định rồi. Dù xảy ra điều gì chăng nữa, cô cũng sẽ không thay đổi ý kiến. Vậy thì tốt nhất là nhìn về phía trước, và kiên quyết gạt bỏ bất cứ điều gì có thể làm cô do dự trong khi thực hiện một chương trình đã được sắp đặt chu đáo như vậy.

Bỗng có tiếng đàn ông gọi cô:

- Thưa cô! Cô Angiêlic! - Như một cái máy, cô ghì cương ngựa dừng lại.

Quay đầu lại, Angiêlic nhìn thấy Nicôla đã xuống la và đang ra hiệu mời cô làm theo.

- Gì thế? - Cô hỏi.

Ra vẻ bí mật, anh ta thì thào:

- Cô xuống đi, tôi muốn cho cô xem cái này.

Cô làm theo. Anh chăn ngựa buộc hai con vật vào thân cây rồi đi trước, dẫn cô chui vào dưới tán lá cây của một cánh rừng nhỏ.

Nicôla cúi thấp đầu bước đi mắt nhìn kỹ chung quanh. Cuối cùng anh ta quỳ xuống và khi đứng dậy anh chụm tay nâng lên mấy quả chín đỏ thơm phức.

- Những trái dâu tây đầu mùa! - Anh ta khẽ nói và nở một nụ cười ranh mãnh, đôi mắt màu hạt dẻ sáng long lanh.

- Ồ, Nicôla, đừng làm thế! - Angiêlic phản đối.

Nhưng bỗng cô xúc động đến ứa nước mắt. Bằng cử chỉ đó anh trao tặng cô hạnh phúc diệu kỳ một thời thơ ấu cô sống ở Môngtơlu, với những cuộc nô chạy qua rừng, những giấc mơ thơm mùi hoa dại, với hơi

lạnh bốc lên từ các con sông đào mà cậu thiếu niên Valăngtin hay đưa cô đi ngang, những dòng suối họ đến để câu lươn bắt cá, tóm lại, một vùng Môngtơlu không giống bất cứ nơi nào khác trên khắp trái đất này, vì ở nơi đây cái bí ẩn đầy mùi lạnh của khu đầm lầy hoà quyện lấy cái bí ẩn của các cánh rừng rậm rạp đầy gai.

- Cô còn nhớ không? - Nicôla thì thầm - Bọn tôi trước kia thường gọi cô là gì? là Nữ hầu tước của các thiên thần đấy...

- Anh tồi thế! - cô nói giọng lanh lảnh - Đừng hái, Nicôla.

Nhưng rồi, với cử chỉ quen thuộc thời xa xưa, cô lại giơ tay đón những quả dâu tuyệt vời trong bàn tay rộng mở của Nicôla. Cũng như những ngày xa xưa, Nicôla đứng sát bên cô. Nhưng giờ đây, cậu bé hồi nào mảnh khảnh có khuôn mặt giống con sóc đã cao hơn hẳn cô một cái đầu. Và qua tấm áo sơ mi hở ngực của anh, cô ngửi thấy mùi đàn ông tỏa ra từ làn da ngực rám nắng đầy lông đen sẫm. Cô trông thấy lồng ngực vạm vỡ của anh phồng lên hạ xuống nhịp nhàng. Cô rạo rực người và không dám ngẩng đầu lên, sợ rằng nếu làm thế thì chắc chắn sẽ bắt gặp đôi mắt táo bạo rực lửa của anh.

Cô tiếp tục nhấm những quả dâu ngon, thật chú ý hưởng trọn giây phút sung sướng cực kỳ vô giá đối với cô.

Đây là lần cuối cùng ta về với Môngtơlu ư? - Cô thầm nghĩ - Ta đang tận hưởng hạnh phúc quê hương Môngtơlu lần cuối đây! Tất cả những gì ta yêu quý nhất đang ở trong bàn tay này, bàn tay rám nâu của Nicôla...

Angiêlic thấy hơi thở thoang thoảng mùi rượu táo của anh phả vào má mình. Anh đứng rất gần, sát người cô đến nỗi hơi nóng tỏa từ thân hình vạm vỡ của anh bao bọc khắp người cô. Tuy nhiên anh không hề chạm vào người cô. Khi nhìn anh, cô bỗng thấy Nicôla đã chắp hai tay ra sau lưng để cưỡng lại sự cám dỗ muốn ôm chầm lấy cô. Cô bắt gặp luồng ánh mắt chằm chặp nhìn mình, biết tỏng cái nhìn ấy, nụ cười đã hoàn toàn tan biến, chỉ còn lại lời cầu xin âm thầm đầy ý nghĩa rõ ràng. Chưa bao giờ Angiêlic cảm thấy sức cuốn hút của người đàn ông mạnh mẽ đến như vậy, cũng chưa bao giờ cô thấy được lời thú nhận khát khao hiển nhiên đến thế do sắc đẹp của cô dấy lên. Cuộc gặp gỡ với anh thanh niên quý tộc ở Poachiê trước kia chỉ mới là trò bỡn cợt, cuộc thử nghiệm bị kiềm chế giữa hai con thú non giờ móng vuốt vờn nhau.

Ở đây có một cái gì đó khác hẳn, mạnh mẽ và dữ dội, lại cổ xưa như vũ trụ, như trái đất, như giông bão.

Cô thiếu nữ trong trắng thấy hoảng sợ. Nếu từng trải hơn có lẽ cô sẽ không cưỡng nổi một sức cuốn hút mãnh liệt như vậy. Người rạo rực, hai chân run lên, nhưng cô đã lùi lại như con thỏ non chạy trốn người đi săn. Cô lo lắng không biết cái gì sẽ xảy ra. Cô sợ hãi trước sự thô bạo còn bị kìm chế của anh nông dân, chính vì thế cô đã giữ được mình.

- Nicôla, đừng nhìn tôi như vậy! - Cô cố lấy giọng cứng rắn - Tôi muốn nói với anh rằng...

- Tôi biết cô định nói gì với tôi rồi. - Nicôla dùng tiếng địa phương nóng nảy cắt lời. - Tôi đọc được ý nghĩ của cô, qua đôi mắt cô nhìn và cách cô ngẩng cao đầu lên. Cô là Tiểu thư Xăngxê, còn tôi là anh lực điền... Và bây giờ thì xin chấm dứt mọi điều giữa hai chúng ta, ngay cả việc nhìn thẳng vào mặt nhau. Tôi phải cúi đầu xuống! Được lắm, thưa tiểu thư, vâng, thưa tiểu thư... Và đôi mắt cô sẽ lướt qua tôi, mà chẳng nhìn thấy tôi... Cũng như cô chẳng thèm nhìn tảng đá, còn thua cả chó nữa. Đầy tớ không phải con người, mà là đồ vật... một vật để giúp ích cho người ta. Từ nay trở đi, cô sẽ đối xử với tôi như vậy chứ gì?

- Im đi, Nicôla.

- Vâng, tôi im đây.

Anh ta thở dốc ra, nhưng môi mím chặt, tựa một con thú tật nguyền.

- Tôi muốn nói với cô điều cuối cùng, rồi tôi sẽ im. Điều này: trong cả cuộc đời tôi, không bao giờ có người đàn bà nào khác ngoài cô. Tôi đã thấy rõ điều đó kể từ khi cô rời đây đi xa mà thôi. Trong bao nhiêu ngày, tôi như hóa điên. Đúng là tôi đã trở nên lười biếng, thành kẻ chòng ghẹo phụ nữ, chán ghét cả cày bừa lẫn chăn nuôi. Tôi chẳng ở đâu yên, luôn luôn đi lang thang khắp chốn, chẳng có mục đích gì. Tôi chỉ ở yên được khi có cô thôi. Khi cô trở về đây, tôi nóng lòng muốn biết rõ ngay: cô có còn là của tôi không, hay cô đã thuộc về người khác rồi? Vâng, tôi thật là táo tợn, nói năng bừa bãi. Vâng, nếu cô ưng thuận thì tôi đã chiếm cô rồi, ngay ở đây, trên bãi đất rêu phủ này, trong cánh rừng nhỏ này, cánh rừng của hai ta, trên mảnh đất Môngtơlu này, mảnh đất của hai ta, riêng của hai đứa chúng ta mà thôi, y như hồi trước vậy! - Nicôla nói to như muốn bật khóc.

Chim chóc hoảng sợ im bặt trong các bụi cây.

- Anh mê sảng mất rồi. Nicôla tội nghiệp của tôi! Angiêlic dịu dàng nói.

- Cô đừng nói vậy! Anh thanh niên kêu lên, khuôn mặt rám nắng tái hẳn đi.

Cô lắc lắc mớ tóc dài, và ánh mắt cô bừng lên giận dữ:

- Anh chờ đợi tôi nói năng với anh thế nào? - Bây giờ Angiêlic cũng dùng tiếng địa phương như Nicôla - Dù muốn hay không muốn, tôi không còn được tự do nghe những lời tán tỉnh của các anh tá điền. Tôi sắp lấy ông Bá tước Perắc rồi.

- Bá tước Perắc! - Nicôla nhắc lại, tựa như bị sét đánh.

Anh lùi lại và yên lặng nhìn cô:

- Vậy ra trong làng họ nói đúng ư? Bá tước Perắc. Cô ấy à?... Cô sắp lấy người ấy thật ư?

- Phải.

Angiêlic không muốn hỏi gì thêm. Cô đã nói đồng ý cưới thế là đủ. Cô sẽ nhắm mắt lại, nói đồng ý cho đến cùng.

Cô đi theo con đường mòn trở ra đường cái, tay lấy roi ngựa nóng nảy quất vào đám cây non bên đường. Ngựa và la đang gặm cỏ ở bìa rừng. Nicôla cởi dây buộc hai con vật. Mắt nhìn xuống đất, anh đỡ Angiêlic lên yên. Bỗng nhiên, cô nắm lấy bàn tay thô cứng của anh:

- Nicôla này... anh có biết ông ta không?

Anh ngước mắt nhìn lên, cô thấy vẻ mỉa mai độc ác hiện trên gương mặt anh:

- Có... tôi có thấy ông ta, ông ta đã đến vùng này nhiều lần. Ông ta xấu đến nỗi các cô gái bỏ chạy khi ông ta cưỡi con ngựa đen đi ngang qua. Ông ta thọt chân giống như quỷ dữ, và ác độc cũng không kém... Người ta đồn rằng ông ta dùng bùa mê, nước lá và các bài hát kỳ quái để quyến rũ đàn bà đến lâu đài của mình ở Tuludơ... Cô nào, bà nào đi theo ông ta thì không ai gặp lại nữa, hoặc trở về thì đã phát điên... Ha ha! Ha ha! thật là một đức ông chồng tuyệt vời, tiểu thư Xăngxê ạ!

- Anh bảo ông ta thọt chân à? Angiêlic hỏi lại, hai tay lạnh toát.

- Vâng, thọt, thọt chân! Cô cứ đi hỏi khắp mọi người mà xem. Họ sẽ bảo cô: con Quỷ lớn thọt chân vùng Lăngguđốc đấy!

Rồi anh ta cười phá lên, giả làm người thnh ngật ngưỡng lại gần con la của mình.

Angiêlic quất mạnh roi khiến con ngựa vùng lên phi nước đại. Cô phóng nhanh qua các lùm cây gai, như để chạy trốn tiếng cười khinh bỉ vẫn đang văng vẳng bên tai: "con quỷ thọt chân! con quỷ thọt chân".

Cô vừa về tới sân lâu đài Môngtơlu thì thấy một người cưỡi ngựa qua chiếc cầu treo theo sau cô. Nhìn bộ mặt ướt đẫm mồ hôi và đôi ủng da của ông, có thể đoán được ngay đây là người đưa thư. Khi ông Xăngxê chạy đến, người ấy rút chiếc phong bì từ cái hộp sắt nhỏ trao cho ông.

- Lạy Chúa! Ngài Angđigiô ngày mai sẽ tới. - Ông Nam tước kêu kên, vẻ rất bối rối.

- Ông ấy là ai, hở bố? - Angiêlic hỏi.

- Đấy là người bạn của ông Bá tước, Ngài Angđigiô sẽ làm lễ cưới con...

- Sao ạ, cả ông này nữa ư?

- ... cưới theo ủy nhiệm. Hãy để bố nói hết câu đã chứ. Quỷ thật, bố không hiểu các bà tu sĩ đã dạy dỗ con cái gì, nếu họ không biết giáo dục cho con ngay cả lòng kính trọng đối với bố. Bá tước Perắc sắp cử tới đây người bạn thân nhất của mình để thay mặt ông trong nghi lễ làm phép cưới đầu tiên, sẽ tiến hành tại đây, ở nhà thờ làng Môngtơlu. Còn lễ làm phép cưới thứ hai sẽ tổ chức ở Tuludơ, lễ này, tiếc thay, gia đình ta sẽ không dự được. Ngài Hầu tước Angđigiô sẽ hộ tống con trong chuyến đi Lăngguơđốc. Người miền Nam họ nhanh ghê gớm. Bố biết họ đã lên đường, nhưng không ngờ họ sẽ tới đây sớm thế.

- Con thấy rõ là nhận lời bây giờ quả thật kịp thời. - Angiêlic khẽ khàng nói một cách cay đắng.

Ngày hôm sau, gần giữa trưa, một đoàn xe lộc cộc kéo vào chật cả sân lâu đài, cùng với tiếng ngựa hí, người la hét ầm ĩ. Đoàn người miền Nam đã tới Môngtơlu.

Ông Hầu tước Angđigiô có nước da rám nâu, bộ riaểnh lên, mắt sáng, vận chiếc váy vàng da cam, lòa xòa che bớt cái bụng to kềnh của một người ưa nhậu nhẹt. Ông giới thiệu hai người bạn cùng đến để làm chứng trong lễ cưới: Bá tước Cácbon Đogiơrắc và Nam tước Xécbalô thấp nhỏ.

Khách được mời vào phòng ăn. Các vị khách đều khát khô cổ họng. Nhưng Hầu tước Angđigiô vừa nhấp một ngụm rượu đã vội quay người lại, nhổ toẹt xuống sàn nhà:

- Lạy Thánh, thưa Nam tước, rượu nho vùng Poatu của ngài quả là lưỡi tôi không đương nổi! Bớ anh em xứ Gaxcônhơ nhà ta! Mang các thùng rượu vào đây!

Tính mộc mạc thẳng thắn của vị khách không làm phật ý Nam tước Xăng xê, trái lại đã làm ông thích thú.

Còn Angiêlic, cô không đủ sức để mỉm cười nữa. Suốt đêm hôm trước, cô đã phải làm cật lực cùng với bà cô Puynsêri và u già Phăngtin, để cho mọi cái trong lâu đài đều trông tàm tạm được. Vì vậy, lúc này người cô tê dại và đau ê ẩm. Như vậy lại tốt hơn: cô không còn nghĩ ngợi được gì nữa. Cô đã mặc tấm áo dài đẹp nhất mà người ta may cho cô ở Poachiê, tuy màu tro nhưng có thêu những đường viền xanh nhỏ ở ngực. Cô không biết rằng chính khuôn mặt hồng hào, đầy đặn nhưng mịn màng tựa một trái cây chưa chín hẳn phía trên cái cổ áo rộng hơi cứng thêu đăng ten, tự nó đã là thứ trang sức rực rỡ nhất. Con mắt của ba nhà quý tộc luôn luôn quay sang phía cô với một niềm thán phục mà tính tình cởi mở của họ không tìm cách che giấu. Các vị thay nhau chúc mừng cô hết lời.

Những người đầy tớ đã lăn những thùng rượu to vào phòng lớn, dựng giá gỗ và nhanh nhẹn mở vòi trút rượu nho vào chai. Bá tước Cácbon Đogiơrắc giới thiệu các loại rượu nho: Xanh-êmiliông, Xôtéc, Mêđốc…

Quen uống rượu táo và nước hoa quả, gia đình chủ lâu đài Môngtơlu nếm các thứ rượu nho đó một cách dè dặt. Nhưng không mấy chốc, cả Đơni và ba đứa em trai nhỏ đều trở nên rất vui vẻ, men rượu thơm đã bốc. Angiêlic cũng chếnh choáng, và một cảm giác dễ chịu kỳ lạ xâm chiếm người cô. Cô trông thấy bố mình cười to, mở phanh cái áo chẽn kiểu cổ lỗ của mình, không ngại để lộ áo lót vải đã sờn. Và các vị quý tộc miền Nam đã mở khuy áo gilê của mình. Thậm chí một vị còn nhấc bộ tóc giả của mình lên để lau trán, rồi cứ để nó ẩm như thế đội lại lên đầu

Mari-Anhét nắm cánh tay chị và lảnh lót nói vào tai cô:

- Chị Angiêlic, lên đi, lên ngay phòng chị mà xem, có bao nhiêu cái đẹp lạ kỳ!...

Cô để cho em gái lôi theo lên gác. Trong phòng rộng này, đã nhiều năm là phòng ngủ chung của ba chị em Ooctăngxơ, Mađờlông và cô, người ta vừa mang lên nhiều hòm to bằng tôn và da, gọi là "hòm đựng trang phục". Đầy tớ gái và đầy tớ trai mở hòm, lấy áo quần trải ra sàn nhà và ghế tựa. Angiêlic trông thấy tấm áo dài the màu xanh biếc như màu mắt mình trên giường lớn. Một tấm đăng ten tuyệt đẹp tô điểm chỗ ngực áo dài; và áo nịt ngực được gắn nhiều hạt kim cương và ngọc bích kết thành chuỗi hoa. Cùng kiểu hoa văn như

thể trang trí cho tấm áo khoác bằng nhung hoa màu đen thẫm. Có mấy cái móc bằng kim cương dùng để giữ áo khoác đúng vị trí ở hai bên tấm váy.

- Đấy là bộ áo cưới của cô - Hầu tước Angđigiô nói.

- Cái này nữa! Lại đây nữa, chị Angiêlic! Xem này. - Mari-Anhét gọi rối rít, khuôn mặt nhỏ lanh lợi như chuột nhắt sáng lên vì vui thích.

Cùng với Anbe và Giăng-Mari, hai đứa em trai, cô bé nâng lên xem từng cái áo quần sang trọng, mở các hộp đựng dải lụa, đăng ten, và những chiếc quạt lông. Có một túi tuyệt đẹp bằng nhung xanh lót lụa trắng nẹp bạc mạ vàng, đựng lược, bàn chải tóc và hai cái gương Ý xinh xinh, túi đựng ghim với hai cái mũ vải và tấm áo lót dùng ban đêm. Kèm theo cây đèn nến bằng ngà và chiếc túi đựng sáu thanh nến.

- Và cái này. - Hầu tước Angđigiô hỏi Angiêlic - có lẽ cũng hợp với màu da của cô chứ?

Ông ta mở nắp hộp đựng nữ trang, gian phòng chật ních đầy tớ gái và đầy tớ trai, bỗng ồ lên xì xào thán phục.

Trên miếng vải lót bằng xa tanh trắng lóng lánh chuỗi ngọc trai cuốn làm ba vòng, những viên ngọc trai trong suốt, phơn phớt vàng, vì cô dâu trẻ đẹp không thể có chuỗi ngọc nào thích hợp hơn. Bên cạnh chuỗi ngọc còn một đôi hoa tai với hai hàng ngọc trai nhỏ xíu mà lúc đầu Angiêlic tưởng là để làm vòng cổ tay.

- Hai chuỗi ngọc nhỏ xíu này là để điểm trang bộ tóc. - Hầu tước Angđigiô giới thiệu.

- Để tôi làm tóc cho phu nhân. - Một người hầu gái lớn, lực lưỡng bước lên nói.

Tuy trẻ hơn u già Phăngtin, chị ta có những nét giống u già một cách kỳ lạ. Cũng ngọn lửa của dòng máu người Morơ đã nhuộm nâu làn da chị ta.

- Đây là Macgơrit, gọi tắt là Macgô - Hầu tước Angđigiô giới thiệu, - chị ấy được nuôi chung dòng sữa của người vú nuôi của Bá tước Perắc. Chị ấy đã phục vụ nhiều phu nhân quý tộc ở Tuludơ, và đã từng theo chủ lên Pari trong nhiều năm. Chị ấy sẽ là người hầu phòng của cô.

Người đầy tớ gái khéo léo nâng mớ tóc dày của Angiêlic, lấy chuỗi ngọc nhỏ trang điểm cho cô, sau đó đeo chuỗi hạt trai vào cổ cô.

Một anh hầu chạy ra đưa gương cho cô.

Angiêlic soi thấy hình cô lộng lẫy gấp bội ngày thường. Ở cô, hình như mọi thứ đều sáng lấp lánh, ngay cả làn da mịn màng ửng hồng trên đôi má. Bất giác một niềm vui sướng dâng lên trong cô, khiến cô hé nở nụ cười rạng rỡ trên đôi môi thắm hồng.

"Ta đẹp" - Cô thầm nghĩ.

Rồi bỗng cô thấy mọi cái đều nhòa đi: và từ phía sâu thẳm trong gương hình như vang lên tiếng cười khinh bỉ khủng khiếp:

- Quỷ thọt chân, Quỷ thọt chân!

Xấu xa như tội ác. Một người chồng đẹp đẽ làm sao, thưa tiểu thư Xăngxê.

Một tuần sau, lễ cưới theo ủy nhiệm được tổ chức, và nghi lễ, hội hè kéo dài ba ngày. Các cuộc khiêu vũ diễn ra ở tất cả các làng lân cận, bắn pháo hoa trong đêm cưới ở Môngtơlu.

Đêm trước ngày cô dâu lên đường đến vùng đất Lăngguđốc xa xôi, người ta bày một bữa tiệc lớn ở sân lâu đài. Trong số các thân hào, nhân sĩ và những nhà khá giả nông thôn đến dự tiệc, có ông quản lý Môlin với vợ và con gái.

Trong gian phòng rộng, nơi cô bé con Angiêlic đã bao đêm nằm lắng nghe cái chong chóng lớn quay răng rắc chỉ chiều gió trên mái nhà, u già Phăngtin giúp cô mặc bộ áo cưới. Sau khi âu yếm chải tóc cho cô, u già lấy tấm áo cô dâu đưa cho Angiêlic:

- Con đáng yêu quá, ôi, của báu của u ơi, con đáng yêu dường nào! - U Phăngtin thở dài, đầy vẻ luyến tiếc - Ngực con nở nang chắc nịch thế này, có cần gì mặc nịt vú, phải để cho người mình tự do, thoải mái chứ.

- Cổ áo cắt thế này có thấp quá không hở u?

- Một phu nhân sang trọng cần phải phô bộ ngực của mình. Con u đẹp quá chừng! Đẹp thế này để dành cho ai kia chứ, lạy Chúa. - U già thở dài.

Angiêlic trông thấy khuôn mặt u già ướt đẫm nước mắt.

- Đừng khóc nữa u ơi! U làm con mất hết can đảm thôi!

U già Phăngtin cúi xuống sửa đuôi áo khoác lòa xòa của cô, thì thào:

- Con tha lỗi cho u, con gái u ạ. U đã cho con bú, mà nay u không bảo vệ được con. U đã nghe đồn đại về người ấy, từ nhiều năm nay. Làm sao u có thể nhắm mắt để con đi được.

- Người ta đồn gì về ông ấy thế u?

U già đứng thẳng người lên. Cặp mắt đen mở to nhìn chằm chằm xuyên suốt, b

- Vàng! Đầy vàng trong lâu đài của ông ta!

- Có vàng thì đâu phải là tội lỗi, hở u? U xem, ông ấy biếu con bao nhiêu là quà tặng. Con thích lắm.

- Con đừng lầm lẫn. Vàng ấy là thứ ma quái đấy. Ông ta chế tạo vàng bằng các loại bình cất rượu, cái thứ nước phép ấy. Angricô người hầu cũ của ông ta bảo u, trong dinh thự của ông ấy ở Tuludơ - quét vôi đỏ thẫm như máu - có cả một khu nhà không ai được phép đặt chân tới. Cửa vào khu nhà này có một người da đen đứng gác, đen như trôn chảo dưới bếp của u. Một hôm, lừa lúc người gác đi vắng, cậu Angricô ghé mắt dòm trộm qua cánh cửa khép hờ, thấy cả một phòng rộng chất đầy chai lọ thủy tinh, bình cất rượu và ống dẫn nước, dẫn hơi, có tiếng nước đang sôi ùng ục. Đột nhiên, lửa phụt lên và một tiếng nổ vang lên như sấm, Angricô bỏ chạy.

- Cậu ta giàu trí tưởng tượng, giống như mọi người dân miền Nam.

- Ôi chào, nghe giọng nói chân thật và sợ hãi của cậu ta, u nhầm sao được. Phải, chính Bá tước Perắc đã phải trả giá đắt cho ma quỷ về sự giàu có và quyền thế của mình. Ông ta là một ông Gyơ đờ Rét đấy, chẳng thua kém gì ông Gyơ đờ Rét ở Poatu ngày trước.

- Thôi, đừng nói điều sằng bậy vô nghĩa nữa. - Angiêlic nói cộc lốc - không ai nói ông ta ăn thịt trẻ con bao giờ.

- Nhưng ông ta hay dùng bùa mê mồi chài phụ nữ về theo mình! - U già thì thầm - ông ta bày trò yến tiệc hoang dâm ở dinh thự. Nghe nói chính ngài tổng giám mục ở Tuludơ đã công khai lên án ông ta trong buổi giảng đạo đấy...

Angiêlic lấy cái gương tròn nhỏ ở túi ra soi, đưa ngón tay vuốt nhẹ lên hai hàng mi đã được chị hầu phòng Macgô chải cho mượt:

- Thế, những gì người ta nói về cái chân thọt của ông ấy có đúng không hở u? Cô hỏi với giọng làm ra

vẻ thản nhiên.

- Trời ơi, đúng đấy, con gái bé bỏng của u. Ôi, Đức Mẹ thiêng liêng, con xinh đẹp biết bao nhiêu!

- U ơi, hãy bình tĩnh. U than thở như vậy chỉ làm cho con mệt thêm! U hãy tìm chị Macgô để chải lại tóc cho con. Và xin u từ nay trở đi chớ có nói về Bá tước Perắc như thế nữa. Xin u đừng quên hôm nay ông ấy là chồng của con rồi.

Tối đến, đuốc được thắp sáng ở sân lâu đài. Đoàn nhạc công tụ tập trên các bậc thềm trước cửa lâu đài, chơi các đàn, sáo nhè nhẹ, trong lúc mọi người trò chuyện ồn ào. Angiêlic bỗng nhiên bảo người đi tìm thêm người chơi Viôlông trong làng đến, để cho dân làng có thể khiêu vũ ở bãi cỏ dưới chân lâu đài. Tai của cô chưa quen với thứ âm nhạc tinh tế soạn cho Triều đình và các nhà quý tộc ăn mặc lụa là và đăng ten. Cô muốn được nghe một lần nữa thứ âm nhạc dân dã xứ Poatu với những tiếng sáo réo rắt hòa với tiếng guốc gỗ dậm gót đánh nhịp.

Trời có sao, những làn sương mù mỏng che mờ bớt ánh sao và vầng trăng vằng vặc. Đĩa ăn và rượu ngon được đưa ra liên tiếp. Rổ bánh rán nóng được đặt ngay trước mặt Angiêlic và để nguyên đấy. Cô ngẩng đầu lên nhìn người vừa đem bánh đến mời, cô thấy một thanh niên cao lớn vận bộ quần áo vải dầy thô màu tro nhạt của người xay bột mì.

- Đây là Valăngtin, con trai ông chủ nhà cối xay gió, đến mừng cô dâu. - Nam tước Ácmăng nói to giới thiệu.

- Anh Valăngtin, - Angiêlic mỉm cười nói - Từ khi về, tôi chưa gặp anh. Bây giờ, anh còn đi thuyền ngược kênh đào để hái hoa Angiêlic cho các thầy tu ở Niôn nữa không đấy?

Anh thanh niên cúi đầu chào rất thấp, nhưng không trả lời. Anh đợi cho cô cầm lấy chiếc bánh xong, liền nâng rổ lên đi mời tiếp những khách khác. Chỉ một lát anh đã mất hút trong đám đông và trong bóng tối.

Angiêlic cố gắng mỉm cười ở bàn tiệc. Nến và đuốc tỏa hơi nóng rất khó chịu. Không có lấy một luồng gió. Người ta hát hò, uống rượu. Mùi rượu quyện với mùi nước chấm bốc lên nặng

Angiêlic đưa tay vuốt tóc hai bên thái dương, tóc ướt đẫm.

"Ta làm sao thế này? - Cô nghĩ thầm - Hình như ta sắp nổ tung, sắp thét lên những lời căm ghét trút

vào lũ người này. Tại sao cơ chứ?... Bố sung sướng kia mà. Bố đang tổ chức lễ cưới cho ta theo kiểu vương giả thế này mà. Các bà cô mặt mày tươi rói. Bá tước Perắc đã gửi biếu các bà những chuỗi hạt đá quý Pirênê và bao nhiêu áo quần là lượt. Các em trai, em gái ta sẽ được ăn học đến nơi đến chốn. Vậy ta còn phàn nàn điều gì? Ở tu viện họ vẫn thường dạy học sinh chớ có mơ mộng viển vông. Một người chồng giàu có và tước vị cao sang chẳng phải là mục tiêu đầu tiên của người con gái quý tộc sao?"

Cô bỗng thấy run bắn lên. Tuy nhiên, cô không ốm mệt. Đây là phản ứng thần kinh: sự nổi dậy về thể lực trong cả con người cô bỗng bộc lộ vào lúc thật bất ngờ.

"Ta sợ ư? Chỉ là những câu chuyện cổ tích của u Phăngtin, u nhìn đâu cũng thấy có ma quỷ. Việc gì ta phải tin lời u? U bao giờ mà chẳng nói quá lên. Cả ông Môlin và bố đều không giấu chuyện Bá tước Perắc là một nhà khoa học. Từ đó mà tưởng tượng ra những chuyện bừa bãi dâm ô ma quỷ, thì thật quá quắt! Nếu quả thực u Phăngtin cho rằng ta sẽ rơi vào nanh vuốt của quỷ ác như vậy, chắc chắn u sẽ không để mình đi. Không, ta không sợ chuyện đó. Ta không tin chuyện đó."

Bên cạnh cô, Hầu tước Angđigiô khăn ăn dắt dưới cằm, một tay nâng món nấm hương thơm ngon và một tay nâng cốc rượu nho Boócđô, nói to với giọng lơ lớ:

- Ôi món nấm hương thần tiên, của quý dành cho những kẻ đang yêu. Mi hãy truyền vào dòng máu ta niềm lạc thú của tình yêu! Để cho ta vuốt ve người yêu của mình đến tận lúc rạng đông…

"Điều này thì ta từ chối. - Angiêlic bỗng nghĩ thầm. - Điều này ta sẽ không bao giờ chịu."

Cô hình dung ra nhà quý tộc dị dạng đáng sợ, mà người ta đem dâng cô cho hắn như dâng một con mồi. Trong những đêm tĩnh mịch ở vùng Lăngguđốc xa xôi, người đàn ông mà cô chưa quen đó sẽ giành được mọi quyền hành đối với cô. Cô sẽ tha hồa, khóc lóc để cầu cứu, tha hồ van xin và sẽ không một ai tới. Hắn ta đã mua cô, cô đã bị đem bán cho hắn. Và sẽ cứ như thế cho đến hết cuộc đời cô! Cô tự nhủ:

"Đó là điều mà mọi người đều nghĩ không nên nói ra, điều mà có lẽ tất cả bọn hầu trai, hầu gái đang thì thào với nhau ở dưới bếp. Vì vậy mắt các nhạc công miền Nam ánh lên vẻ thương hại ta. Thế nhưng đạo đức giả còn lớn hơn lòng thương hại. Chỉ một người bị hi sinh, mà biết bao nhiêu người được hài lòng. Vàng bạc và rượu đổ ra như suối. Chuyện sẽ xảy ra giữa ông chủ của họ với ta có quan trọng gì đâu? Lạy Chúa, con xin thề, ông ta sẽ không bao giờ đụng đến người con được…".

Cô đứng lên, vì cảm thấy một cơn giận ghê gớm xâm chiếm lòng mình, và càng ra sức tự kiềm chế, cô càng thấy mình ốm đến nơi. Giữa đám đông lộn xộn, không ai để ý đến việc cô rời khỏi bàn. Trông thấy Clêmăng Tonen, người quản lý mà cha mình mướn từ Niôn, cô hỏi anh ta xem anh chăn ngựa Nicôla ở đâu.

- Anh ấy ở nhà kho, đang rót rượu vào chai, thưa Phu nhân.

Cô gái trẻ bước đi tiếp. Cô cử động như một đồ chơi bằng máy. Cô không hiểu mình tìm Nicôla làm gì, nhưng thấy cần gặp anh ta. Từ sau sự kiện ở trong rừng, Nicôla không còn ngẩng đầu lên nhìn cô nữa. Anh chỉ làm đúng nhiệm vụ của một người đầy tớ, những công việc ấy anh thực hiện cẩn thận nhưng uể oải.

Cô tìm thấy anh ở nhà kho. Anh đang rót rượu nho từ những vại lớn vào các bình, các chai do những người hầu khác liên tiếp mang đến. Trông thấy Angiêlic, anh đứng thẳng người lên rồi cúi xuống chào, đúng kiểu người quản gia Clêmăng đã huấn luyện cho tất cả đám người làm trong bốn mươi tám tiếng đồng hồ trước đó.

- Tôi tìm anh, Nicôla ạ.

- Thưa Phu nhân…

Cô đưa mắt nhìn những cậu nhỏ đang cầm bình, cầm chai đợi lượt lấy rượu. Cô nói:

- Hờ đứa nào rót rượu hộ anh một lát, rồi đi theo tôi.

Ra bên ngoài, một lần nữa cô đưa tay lên trán. Không, cô không có ý niệm rõ rệt mình đang làm gì. Nhưng cô bị kích thích mạnh đến hơi choáng váng, do hơi men bốc từ những vũng rượu nho đổ vãi khắp sàn nhà. Cô đẩy cửa đi vào một nhà kho chứa lúa gần đấy. Trong nhà kho này cũng sặc sụa hơi rượu. Khi mới chập tối, người ta đã rót rượu vào chai ở đây, sau đó các vại đã cạn hết và không dùng kho này nữa. Lúc này kho tối om và nóng hầm hập.

Angiêlic đặt hai tay lên bộ ngực nở nang của Nicôla. Cô bỗng gục đầu vào anh, người rung lên vì những cơn thổn thức ngắn.

- Nicôla! - Cô rền rĩ - người bạn vui đùa thuở xưa của tôi, anh hãy nói với tôi là chuyện đó không có thật! Họ sẽ không đưa tôi đi xa chứ? Họ sẽ không trao tôi cho ông ta chứ? Tôi sợ, Nicôla. Giữ lấy tôi, giữ tôi thật chặt vào.

- Thưa Phu nhân…

- Thôi đi! - Cô kêu lên - cả anh nữa! đừng làm tôi phát ngấy lên. Và cô nói thêm bằng một giọng khàn khàn, run rẩy mà cô không nhận ra được đó là giọng của chính mình:

- Ôm lấy tôi! Ôm chặt vào! Tôi chỉ đòi anh có thế thôi!

Anh ta hình như do dự. Rồi anh giang đôi cánh tay lực lưỡng của người nông dân, ôm lấy thân hình thon nhỏ của cô.

Kho lúa tối om, Angiêlic nửa say rượu nửa như điên cuồng, giụi trán vào vai Nicôla. Một lần nữa cô thấy mình bị sự thèm muốn dữ dội của người đàn ông bao bọc, nhưng lần này cô thả mình tiếp nhận nó. Cô thở dài:

- Ôi, anh thật đáng yêu. Anh là bạn của tôi. Tôi muốn anh yêu tôi... chỉ một lần thôi. Tôi muốn chỉ một lần, được một chàng trai trẻ đẹp yêu tôi. Anh có hiểu không?

Cô choàng tay quanh cổ anh, kéo mặt anh xuống gần mặt mình. Hơi thở của anh bốc đầy mùi rượu. Anh

- Nữ hầu tước của các thiên thần...

- Yêu tôi đi! - Cô thì thào và ép chặt môi vào môi anh - Chỉ một lần thôi. Rồi tôi sẽ đi. Anh có muốn tôi không? Anh không còn yêu tôi nữa ư?

Anh ừ ào trả lời, rồi nhấc bổng cô lên trong hai cánh tay. Anh dò dẫm bước trong bóng tối đen như mực và cùng với cô gieo mình xuống một đống rơm.

Angiêlic cảm thấy mình minh mẫn lạ lùng và như đã tự giải thoát mình khỏi mọi ràng buộc của con người. Cô bước vào một thế giới khác: cô đang bồng bềnh trôi ở bên trên những gì đã từng là cuộc đời mình từ trước đến giờ. Chìm trong bóng đêm hoàn toàn của kho lúa, cô choáng váng vì hơi nóng và mùi nồng nặc, vì những cái ve vuốt vừa khéo léo vừa thô bạo, mới mẻ đối với cô. Cô cố gắng vượt qua sự hổ thẹn bản năng đã khiến cô co người lại, dù không muốn thế. Cô thiết tha ao ước mọi cái sẽ trôi chảy, và trôi chảy nhanh chóng. Cô nghiến chặt răng tự nhủ thầm rằng người kia sẽ không phải là người đầu tiên chiếm lĩnh được mình. Như vậy cô sẽ trả thù được cho chính mình. Đó là câu trả lời dành cho những kẻ đã vung vãi vàng ra hòng mua được mọi thứ.

Cô chăm chú đáp ứng những đòi hỏi của người đàn ông hơi thở mỗi lúc thêm dồn dập hơn, cô buông

lòng mình, sẵn sàng ngoan ngoãn tự hiến dâng dưới sức nặng của cái thân hình muốn đè bẹp cô...

Cô sắp thực hiện được việc trả thù thì bỗng nhiên có ánh đèn rọi vào nhà kho, rồi có tiếng thét kinh hoàng của một phụ nữ ở ngoài cửa. Nicôla vùng dậy, nhảy vọt một cái sang bên cạnh. Angiêlic trông thấy một thân hình cao lớn nhảy xổ vào phía anh chăn ngựa. Nhận ra ông già Guyôm, cô vội lấy hết sức mình giữ chặt ông này lại khi ông chạy qua chỗ cô. Nhanh thoăn thoắt, Nicôla đã leo tới đám rui mè dưới mái nhà kho, và mở được một cánh cửa sổ. Cô nghe tiếng anh nhảy vọt ra ngoài và bỏ chạy.

Người phụ nữ ở ngưỡng cửa vẫn kêu the thé. Đấy là bà cô Gian, một tay cầm lọ, tay kia run run đặt lên ngực. Angiêlic buông ông già Guyôm ra, và chạy lại túm lấy bà ta, dùng móng tay nhọn ấn mạnh vào cánh tay bà ta

- Có câm miệng đi không bà lão điên rồ này?... Bà muốn gây chuyện tai tiếng rùm beng à? Bà muốn cho ông hầu tước Angđigiô xếp hết các hòm xiểng, va li lại, cùng tất cả các quà tặng để bỏ đi chăng? Bà sẽ làm gì còn có được những hạt đá quý Pirênê và bao nhiêu tặng phẩm tốt đẹp khác nữa. Bà hãy câm miệng lại, nếu không tôi sẽ tống nắm đấm này vào cái mồm móm kia đấy!

Từ các kho lúa gần đấy những người nông dân và đám đầy tớ kéo đến, ngơ ngác. Angiêlic trông thấy u già đi tới, rồi cả bố cô nữa. Ông Nam tước, mặc dù chân bước có phần liêu xiêu, vẫn nhìn bao quát bữa tiệc cưới như một chủ nhà chu đáo:

- Cô đấy à, cô Gian, sao mà kêu the thé như bị ma quỷ trêu ghẹo thế?

- Trêu ghẹo à? - bà cô già nói hổn hển - Ôi, anh Ácmăng, tôi tưởng chết khiếp mất.

- Vì sao thế, bà em thân mến?

- Tôi đến đây để lấy ít rượu nho. Mà ở trong cái kho này, tôi thấy... tôi thấy...

- Cô Gian thấy một con vật! - Angiêlic nói to xen vào - Cô không biết, đấy là con rắn hay con cày - Nhưng cô ạ, có gì mà phải sợ hãi thế. Cô cứ trở về bàn tiệc đi, họ sẽ mang rượu lại cho cô.

- Phải đấy! - Nam tước nói giọng lè nhè - Ít nhất lần này cô cũng chớ làm phiền mọi người chứ, cô Gian ạ. Mỗi người hãy giúp đỡ một tay chứ.

"Bà ấy có muốn giúp gì một tay đâu - Angiêlic nghĩ thầm - Bà ấy rình rập, theo dõi mình. Chỉ thích thăm

dò chuyện riêng của người khác. Bà ấy theo gót mình tới đây. Chính bà ấy bảo ông lão Guyôm cầm đèn theo".

Móng tay cô vẫn bấm mạnh vào cánh tay nhẽo nhợt của người đàn bà béo phì.

- Bà hiểu tôi nói gì chứ? - Angiêlic thì thào - Chừng nào tôi chưa rời khỏi đây, thì bà không được nói một lời nào. Nếu không, tôi thề sẽ đầu độc bà bằng thứ lá đặc biệt mà tôi biết.

Bà cô Gian ú ớ một chút, mắt trợn ngược. Những lời ám chỉ đến chuỗi ngọc, hơn cả lời đe dọa, đã đập tan sự chống cự của bà ta. Bà ta mím chặt đôi môi, im bặt và bước theo Nam tước trở về bàn tiệc.

Một bàn tay thô kệch giữ Angiêlic lại. Không cần chú ý nhẹ tay, ông già Guyôm gỡ những sợi rơm còn vướng vào đầu tóc và quần áo của cô, cô ngước mắt nhìn ông già, cô đoán được tình cảm trên khuôn mặt đầy râu ria ấy:

- Bác Guyôm! - Cô thì thầm - Cháu muốn bác hiểu cho...

- Tôi còn cần gì phải hiểu, thưa phu nhân - ông già đáp bằng tiếng Đức, với vẻ kiêu hãnh như vả một cái tát vào mặt cô - Tôi đã trông thấy, thế là đủ rồi.

Người đầy tớ già giơ nắm đấm về phía đêm tối và gầm ghè một câu nguyền rủa. Cô ngẩng cao đầu, bước về bàn tiệc. Lúc ngồi vào bàn, cô đưa mắt tìm Hầu tước Angđigiô thì thấy ông ta ngồi gục trên ghế, ngủ gật rất say. Nhiều vị khách đã ra về hoặc đang ngủ gà ngủ gật. Nhưng người ta vẫn còn khiêu vũ ở ngoài bãi cỏ.

Angiêlic ngồi thẳng đơ, không mỉm cười, vẫn ở lại chủ tọa bữa tiệc cưới của mình. Giận dữ vì không toại nguyện, vì đã tự nhủ sẽ rửa hận mà không thực hiện được lời nguyền, cô cảm thấy nhức nhối đến mọi đầu ngón tay. Nỗi căm giận và hổ thẹn dày vò trái tim cô. Thế là cô đã mất ông già Guyôm rồi. Môngtơlu quê hương đã gạt bỏ cô. Cô không còn con đường nào khác: đến với người chồng chân thọt của mình.

CHƯƠNG 13

Ngày hôm sau, bốn cỗ xe ngựa và hai x chất nặng đồ đạc lên đường đi Niôn. Angiêlic đau khổ khi nghĩ rằng mọi sự phô trương xe ngựa với những người đánh xe, những tiếng hò hét, tiếng trục xe kêu cót két đều nhằm thể hiện sự trọng vọng đối với nàng. Khó mà tin được rằng phải huy động bằng ấy xe ngựa tung bụi mù trời như vậy chỉ để phục vụ riêng tiểu thư Xăngxê, từ trước tới nay không hề có người tùy tùng nào khác ngoài người lính đánh thuê đã già, chỉ có cây giáo dài làm vũ khí. Đám cô hầu, anh chăn ngựa và nhạc công chia nhau ngồi chất đống cùng với hành lý, đồ dùng trên những xe thồ hàng. Những người con của miền Nam đang trở về vùng đất quê hương nóng bỏng của mình, người còn sực mùi rượu nho lẫn với mùi tỏi.

Giữa đám đông vui nhộn đó, chỉ một mình bác Clêmăng Tonen nổi bật như một con người công thức cứng đơ. Ông ta chỉ được mượn tạm trong một tuần lễ để phục vụ đám cưới, nay ông xin được đi làm tùy tùng cho đoàn tới Niôn. Ngay buổi tối của chặng đường đầu tiên, người quản lý đã đến gặp Angiêlic xin ở lại giúp việc nàng hoặc làm quản gia hoặc người hầu cũng được. Ông ta nói mình đã từng phục vụ nhiều vị quý tộc ở Pari, đã mất việc làm vì phải trở về quê quán ở Niôn để giải quyết việc thừa kế tài sản người bố.

Với dáng dấp kín đáo và hiểu biết nhiều, bác Clêmăng đã tranh thủ được thiện cảm của chị Macgô. Chị hầu gái này nói quả quyết: một người hầu mới biết cư xử đường hoàng như thế này chắc chắn hẳn sẽ được tiếp nhận nồng nhiệt trong dinh thự Bá tước ở Tuludơ.

Vì thế Angiêlic đã đồng ý giữ bác Clêmăng ở lại giúp mình. Không hiểu sao bác ta làm nàng hơi sợ. Đây là một người giúp việc cởi mở, dễ bảo, hơi bợ đỡ người trên. Tuy vừa mới cách đây ít ngày đối với Angiêlic, Clêmăng chỉ là một người chưa từng quen biết, dù sao thì bác ta cũng là một người cùng tỉnh, sẽ giúp nàng nhớ tới quê hương thân yêu.

Sau khi đã vượt qua Niôn, thủ phủ vùng đầm lầy, đoàn xe ngựa của phu nhân Perắc ruổi nhanh về hướng ánh nắng mặt trời. Họ đi ngang qua Boocđô cách đó không xa. Khi đến gần vùng Bêacnơ, họ được tiếp đón ở lâu đài ngài Cômông, tức hầu tước Pêghilanh kiêm công tước Lôdăng. Theo ông Angđigiô, nhà quý tộc thấp nhỏ nhưng có duyên và ý nhị này đã được suy tôn là "chàng trai được sủng ái nhất triều đình". Chính nhà vua trẻ tuổi nhưng luôn giữ vẻ uy nghi cũng không cưỡng nổi những câu pha trò của ông công tước, đã khiến

Hoàng thượng phì cười giữa phiên họp Hội đồng nội các. Nhưng hiện nay ngài công tước đang bị giáng về vùng lãnh địa quê hương vì tội xấc xược với ngài ngài Lôdăng chẳng tỏ vẻ nao núng gì cả, vẫn tiếp tục nói những câu chuyện bông lơn không biết chán.

Công tước Lôdăng hết mực trầm trồ trước sắc đẹp của Angiêlic và ứng khẩu ngay một bài thơ ca ngợi nàng. Công tước kêu lên:

- Trời! Các bạn quý ạ, tôi tự hỏi: liệu Người có giọng hát vàng của Vương quốc này có mất đi nốt nhạc cao nhất của mình vì sắc đẹp của Phu nhân đây không nhỉ?

Đây là lần đầu Angiêlic nghe nói đến giọng hát vàng của Vương quốc. Người ta giải thích cho nàng: ông ta là danh ca lớn nhất của thành phố Tuludơ, nàng sẽ được nghe ông hát, sẽ không tránh khỏi bị chinh phục.

Trước khi về tới Tuludơ, đoàn xe ngựa dừng lại tại một trong số nhiều dinh cơ của Bá tước Perắc. Chị hầu phòng Macgô bận rộn tắm gội cho Angiêlic; chị sợ nắng và bụi đường trường làm đen xạm nước da của bà chủ. Chị lấy nhiều thứ dầu thơm xát vào người nàng, bắt nàng nằm yên trên đi văng để chị xoa bóp thật mạnh tay, rồi nhổ hết mọi lông tơ thừa trên mình nàng. Chị bảo nàng, một phu nhân sang trọng mà còn có lông tơ thừa thì không thể chấp nhận được.

Khi đã hoàn thành mọi việc khiến cho tấm thân kiều diễm của nàng trở nên tuyệt mỹ, Angiêlic không kìm nổi một cảm giác ghê sợ.

- Ông ta sẽ không được đụng đến mình, nàng tự nhủ một lần nữa. Ta thà gieo mình qua cửa sổ còn hơn.

Sáng hôm sau, lo ngại đến phát ốm, nàng bước lên xe ngựa đến thẳng Tuludơ. Ngồi bên nàng, hầu tước Angđigiô cười nói, hát hò luôn miệng, nhưng nàng đâu có nghe thấy gì.

Nàng nhận thấy người đánh xe bắt đầu ghìm cương ngựa lại mấy phút. Phía trước cỗ xe đám đông người đi bộ và người cưỡi ngựa đứng chật ngang đường. Khi xe dừng lại, nàng nghe thấy rõ hơn tiếng hát, tiếng reo hò cùng tiếng trống gõ nhịp:

- Lạy thánh, hình như Phu quân của tiểu thư đến đón chúng ta đấy. Ông hầu tước kêu to rồi nhảy xuống đất.

- Sớm thế ư?- Angiêlic nghĩ thầm và tái mặt.

Các cậu thiếu niên tùy tùng mở rộng cửa xe. Nàng bước xuống mặt đường cát bụi dưới ánh nắng mặt trời gay gắt. Bầu trời xanh ngắt. Luồng gió nóng như lửa tạt lên từ những cánh đồng ngô chín vàng ở hai bên đường. Đám đông rồng rắn đang đi tới, quần áo ngộ nghĩnh óng ánh kim cương, đá quý xanh đỏ, vừa đi vừa nhảy cỡn lên, nhào lộn và đâm bổ, ngã nhào vào giữa đám đông người ngựa đến trước đám người này, cũng mặc những bộ quần áo kỳ quặc bằng xa tanh hồng, đội mũ cắm lông chim trắng.

Rồi đám đông dãn ra, mở một lối đi. Một người cao lớn quần áo nhung đỏ thẫm, tay chống cái can bằng gỗ mun, chân khập khiễng, lắc lư đi tới. Lúc người thọt chân tới gần, cô trông thấy dưới bộ tóc giả đen dày, một khuôn mặt cũng xấu xí hệt như dáng đi của người đó. Hai vết sẹo sâu kéo dài từ thái dương đến má bên trái, vắt qua một bên mí mắt hơi nheo lại. Đôi môi khá dày và cái cằm cạo nhẵn khác hẳn kiểu để râu thường thấy, càng làm tăng thêm vẻ kỳ dị của bộ mặt ngáo ộp bí hiểm này.

- Đấy không phải là ông ta - Angiêlic cầu nguyện - cầu Chúa, không phải là ông ta!

- Thưa phu nhân, đây là đức phu quân của bà, Bá tước Perắc - Hầu tước Angđigiô giới thiệu.

Nàng nhón chân xuống chào, đúng kiểu đã được dạy dỗ. Tâm trí nàng như bị dồn vào đường cùng và chỉ ghi nhận những chi tiết vớ vẩn: vòng cung kim cương ở đôi giầy của Bá tước, một chiếc giày có gót cao hơn chiếc kia nhằm giảm bớt vẻ thọt chân; quần áo lộng lẫy, thanh gươm; cổ áo đồ sộ đính đăng ten.

Có ai đó nói chuyện với nàng: nàng trả lời thế nào chính nàng cũng không nhớ rõ. Tiếng trống hòa với tiếng kèn vang vang làm nàng choáng váng.

Khi lại bước lên xe và ngồi xuống ghế, một bó hoa hồng và từng chùm viôlét được đặt trên lòng nàng:

- Hoa thơm đem lại niềm vui lớn. Tiếng nói cất lên bên tai nàng. là chúa tể ở Tuludơ.

Angiêlic bây giờ mới biết rằng người ngồi bên nàng không phải là Hầu tước Angđigiô. Để tránh không nhìn thấy khuôn mặt ghê sợ kia, nàng cúi xuống bó hoa.

Lát sau, thành phố Tuludơ hiện ra, lộng lẫy với những ngọn tháp cao và những gác chuông màu đỏ. Đoàn xe ngựa đi vào những con đường nhỏ hẹp, những hành lang râm mát thấp thoáng chút ánh hồng.

Về đến dinh thự của Bá tước Perắc, người ta nhanh chóng mặc cho Angiêlic tấm áo choàng bằng nhung

trắng lộng lẫy được tô điểm bằng xa tanh trắng và những hạt kim cương. Các cô hầu phòng mặc áo cho nàng, vừa mời nàng uống nước lạnh vì nàng gần như chết khát. Vào giữa trưa, khi chuông đổ hồi, đám cưới kéo về nhà thờ lớn. Tổng giám mục đang chờ cô dâu chú rể tại quảng trường cạnh đó.

Sau khi Tổng giám mục đã ban phước cho cặp vợ chồng, Angiêlic một mình bước theo dọc hành lang nhà thờ, theo đúng phong tục của các dòng quý tộc. Đi trước nàng là ngài Bá tước khập khễnh - và bóng người cao lớn, đỏ rực đang cử động trước mặt nàng bỗng trở thành kỳ dị, chẳng khác gì tên quỷ dữ hiện hình dưới mái vòm nhà thờ mờ ảo khói hương nghi ngút. Bên ngoài vòm nhà thờ, hầu như cả thành phố đã tụ tập lại để ăn mừng. Angiêlic không hề nghĩ rằng tất cả sự rùm beng đó đều hướng về một sự kiện mang tính chất hết sức cá nhân là đám cưới của nàng với Bá tước Perắc. Bất giác nàng đưa mắt tìm xem cảnh tượng nào đã gây ra những nụ cười rộng mở trong đám quần chúng, đã kích thích họ trở nên vui nhộn. Té ra tất cả mọi con mắt đều đổ dồn về phía nàng. Chính nàng là người được các vị quý tộc đầy kiêu hãnh và các phu nhân ăn mặc lộng lẫy nghiêng mình kính chào.

Từ nhà thờ trở về dinh thự của Bá tước, cặp vợ chồng mới cưới cưỡi hai con ngựa phủ áo giáp rất đẹp. Quãng đường chạy dọc bờ sông Garon được rắc đầy hoa. Dòng sông óng ánh dưới nắng vàng, các thủy thủ trên tàu nhỏ cười đùa vui vẻ với nhau.

Có một cái gì phiêu thực trong mỗi cảnh tượng nàng đang chứng kiến. Nàng cảm thấy mình cô đơn ghê gớm, chìm đắm trong giấc mơ mà ý nghĩa có lẽ, sau này khi tỉnh giấc, nàng cần phải cố gắng mới nhớ lại được. Và ở cạnh nàng, dưới ánh mặt trời luôn luôn hiện rõ khuôn mặt dị dạng nhìn nghiêng của người đàn ông được gọi là chồng nàng, mà đám đông hoan hô nhiệt. Những đồng tiền vàng rơi leng keng trên đất sỏi. Những thiếu niên quý tộc tùy tùng tung tiền vào đám đông, và dân chúng xô đẩy, đánh đấm nhau để giành lấy những đồng vàng rơi trong cát bụi.

Trong các khu vườn của tòa nhà Bá tước, một loạt bàn dài phủ khăn trắng đã được bày trong bóng râm. Rượu nho chảy như suối từ các vại đặt trước cửa lâu đài, dành cho dân chúng ngoài phố có thể đến uống. Giới quý tộc ở địa phương cùng những người tai to mặt lớn trong thành phố đều được mời vào dinh thự.

Angiêlic ngồi giữa ngài Tổng giám mục và ngài Bá tước mặc bộ áo màu đỏ, cô không nuốt trôi được miếng nào; khó đếm xuể các món ăn lần lượt được dọn ra bàn, hết đĩa này đến đĩa khác. Đủ các loại hoa quả, bánh kẹo ăn tráng miệng. Đủ các loại rượu nho, từ thứ màu đỏ thẫm đến thứ vàng nhạt.

Angiêlic lạnh toát người vì lo ngại và hờn giận, cảm thấy mất hết kiên nhẫn do ồn ào và sự xa hoa thừa mứa. Bản tính kiêu hãnh của nàng không cho phép nàng để lộ điều đó, nàng gắng gượng cười mỉm và tìm những lời xã giao nói với mỗi người khách. Kỷ luật ở tu viện Thánh mẫu Uyaxuyn giúp nàng vẫn ngồi thẳng người, dáng dấp đường hoàng, đầu thẩm mệt. Tuy nhiên, nàng hoàn toàn không đủ sức để quay mặt về phía Bá tước Perắc. Nhận thấy thái độ ấy có thể bị người ta coi là quá kỳ quặc, nàng đành tập trung tất cả sự chú ý vào người ngồi cạnh phía bên kia, ông Tổng giám mục. Ngài là người rất điển trai, đang độ thanh xuân, có tài hùng biện lớn, vẻ dễ thương của người lịch thiệp nhưng đôi mắt xanh thì rất lạnh lùng.

Tổng giám mục là người duy nhất, trong số tất cả các vị khách có mặt đã tỏ ra không muốn hòa vào không khí chung hồ hởi của tiệc cưới.

- Thừa mứa quá! Thừa mứa quá! - ông thở dài, và đưa mắt nhìn quanh khi nghĩ tới tất cả đám dân nghèo hàng ngày tụ tập trước cửa tòa giám mục, khi nghĩ tới những người ốm đau không được săn sóc thuốc thang, những tín đồ ở các làng theo dị giáo mà mình đã không dứt bỏ được tín ngưỡng của họ chỉ vì thiếu tiền, trái tim ông nhỏ máu. - Thế con có dốc lòng làm việc thiện không, con của cha?

- Thưa đức cha, con vừa mới rời khỏi tu viện. Nhưng con đã lấy làm sung sướng được dốc lòng phục vụ xứ đạo này, dưới sự dìu dắt của Đức

- Ta cám ơn con vì đức phục tùng của con, con gái cha ạ. Nhưng ta biết rằng: bà chủ trẻ tuổi của một dinh cơ thì có nhiều nhiệm vụ mới mẻ, cần phải để nhiều quan tâm vào đó. Phải chăng nhiệm vụ lớn nhất cần dốc lòng dốc sức của một phụ nữ chính là làm thế nào có ảnh hưởng đến tư tưởng của người chồng? Trong thời đại chúng ta, một người vợ yêu thương chồng và khôn ngoan có thể có quyền lực cực kỳ mạnh mẽ đối với suy nghĩ của người chồng.

Đức Tổng giám mục cúi xuống gần Angiêlic và nhắc lại:

- Người phụ nữ có thể có quyền lực thật lớn... nhưng nói riêng thôi nhé. Phu nhân đã chọn một ông chồng hơi lạ lùng.

"Tôi đã chọn... Angiêlic nghĩ thầm thấy thật mỉa mai - Liệu cha mình đã bao giờ nhìn thấy con người gớm ghiếc này chưa? Mình nghi ngờ điều đó. Cha yêu mình lắm kia mà. Trong bất cứ trường hợp nào, cha không bao giờ muốn làm cho mình đau khổ. À, nhưng mà... cha muốn cho mình giàu có. Còn mình thì muốn được người khác yêu mình. Mẹ Xanhtơ An thường hay răn mình chớ nên lãng mạn. Ông tổng giám mục này có

vẻ là người tốt...”

Trời đã dịu hẳn, khi hoàng hôn buông xuống. Cuộc khiêu vũ sắp bắt đầu, Angiêlic thở dài nhẹ nhõm:

- Mình sẽ nhảy suốt đêm nay - nàng thầm nghĩ - không có gì trên trái đất này có thể buộc ta phải thuận ở lại một mình với ông ta, dù chỉ trong chốc lát.

Nàng khó chịu liếc nhìn chồng. Mỗi lần nhìn, cái khuôn mặt đầy sẹo có đôi mắt đen lánh như than đã lại làm nàng không thoải mái. Do vết sẹo dài làm mi mắt trái nheo lại khiến Bá tước có một vẻ mỉa mai ranh mãnh.

Ngồi tựa lưng vào chiếc ghế bành có đệm, ông Perắc đưa lên môi một vật nhỏ nâu nâu - người hầu vội châm lửa cho ông ta.

- Ồ, thưa ngài, ngài nêu một gương xấu đấy! - Tổng giám mục kêu lên, trán cau lại - Tôi coi thuốc lá là món tráng miệng ở địa ngục. Thế mà những kẻ hút tẩu la cà các quán rượu ngồi đần giờ với thứ thuốc lá đáng nguyền rủa đó. Tôi chưa hề thấy một nhà quý tộc nào hút thuốc theo kiểu thô lỗ đó.

- Tôi không dùng tẩu, mà cũng không hút thuốc lá. Tôi cuốn lá thuốc lại để hút theo kiểu những người thổ dân châu Mỹ mà tôi đã thấy.

- Khi có hai cách để thực hiện một việc gì thì ông bao giờ cũng chọn cách làm thứ ba! - Tổng giám mục nói, giọng chua chát - tôi còn chú ý đến một điều kỳ quặc khác nữa ở ông. Không bao giờ thấy ông để một viên ngọc hay một mảnh sừng tê giác trong cốc rượu của mình. Ai cũng biết rằng đó là cách đề phòng tốt nhất chống âm mưu kẻ thù bỏ thuốc độc vào rượu để hãm hại mình. Ông không bao giờ dùng cách đó để giữ mình. Phải chăng ông tự cho là không ai hãm hại được mình... hoặc là mình không có kẻ thù sao?

- Không, thưa Đức cha, không phải thế - Bá tước Perắc trả lời - Tôi biết một cách tốt nhất để phòng chống lại thuốc độc.

- Nghĩa là thế nào?

- Nghĩa là mỗi một ngày trong suốt cuộc đời mình, ta hãy uống một lượng thuốc độc cực kỳ nhỏ, mà nên chọn loại thuốc độc mạnh.

- Ông làm như thế à? - ông Tổng giám mục ghê tởm kêu lên.

- Vâng, tôi đã làm thế ngay từ thuở còn nhỏ. Chắc Đức cha có biết là bố tôi đã chết vì bị đầu độc. Mẹ tôi muốn tìm cách chắc chắn nhất để bảo vệ tính mạng của tôi. Chính một người nô lệ người Morơ đã truyền cho mẹ tôi bí quyết phòng chống độc bằng cách uống thuốc độc cho quen dần.

- Trong lý lẽ của ông bao giờ cũng có một vài điểm mâu thuẫn hay phi lý làm cho tôi phải lo ngại - Ông tổng giám mục nói, vẻ lo lắng thật sự.

Bá tước Perắc nhô người ra phía trước một chút để nhìn ông giám mục kỹ hơn. Những chùm tóc đen của ông ta chạm vào tay Angiêlic, khiến nàng lùi lại. Lúc đó nàng mới nhận ra rằng chồng mình không mang tóc giả, mớ tóc đen dày của ông ta là tóc thật

- Khói thuốc lá của tôi có làm Phu nhân khó chịu không đấy? - Bá tước bỗng nhiên hỏi Angiêlic và cúi lại gần hơn để bắt gặp ánh mắt của nàng.

Nàng lắc đầu. Mùi thuốc lá thơm dịu gây cho nàng một nỗi buồn nhè nhẹ, nàng nhớ đến ông già Guyôm ngồi hút thuốc bên bếp lửa trong nhà bếp rộng lớn ở lâu đài Môngtơlu. Sao mà bác Guyôm cùng u già Phăngtin và bao nhiêu hình ảnh thân thương khác bỗng nhiên trở nên xa xôi đến thế!.

Nhưng tiếng đàn viôlông bắt đầu vang lên. Mặc dù mệt phờ, Angiêlic sốt sắng nhận lời khi Hầu tước Angđigiô mời khiêu vũ. Các cặp nam nữ đã kéo đến đông ở sân rộng lát gạch vuông chung quanh có những vòi phun nước lạnh mát rượi. Ở tu viện, Angiêlic đã học được một số điệu nhảy thịnh hành, nên bây giờ nàng không cảm thấy lúng túng giữa đám quý tộc và các phu nhân của một thành phố hiện đại. Đây là lần đầu tiên nàng nhảy ở một hội khiêu vũ thật sự. Và nàng đã bắt đầu vui thích với các điệu nhảy. Bỗng trong đám đông có một làn sóng chuyển động. Nhiều cặp đang khiêu vũ đã bị tách đôi ra do bị xô đẩy; một đám người ào ào lao tới các bàn. Những người đang nhảy tỏ vẻ phản đối, nhưng có ai đó kêu to: "ông ấy sắp hát đấy!". Nhiều người khác cũng nhắc lại theo: "giọng hát vàng! giọng hát vàng của vương quốc chúng ta..."

CHƯƠNG 14

Một bàn tay kín đáo chạm vào cánh tay Angiêlic:

- Thưa bà, - chị hầu phòng Macgô thì thầm - đây là lúc bà nên rời khỏi đây. Ngài Bá tước sai tôi đưa bà đến nhà thủy tạ trên bờ sông Garon. Bà sẽ nghỉ đêm ở đó.

- Nhưng tôi không muốn đi! Angiêlic phản đối - Tôi còn muốn nghe người ca sĩ mà ai cũng hết lời khen ngợi trầm trồ. Tôi cũng còn chưa thấy mặt ca sĩ nữa kia.

- Thưa bà, ông ấy sẽ hát để bà nghe. Ông ấy sẽ hát phục vụ riêng bà thôi, ngài Bá tước đã hứa như vậy. Bây giờ kiệu đang đợi

Vừa nói, người phụ nữ to béo vừa cầm chiếc áo choàng có đính mũ chùm đầu khoác lên vai bà chủ, rồi đưa cho Angiêlic chiếc mặt nạ bằng nhung đen và thì thầm:

- Xin bà hãy đeo dùm cho để không ai nhận ra bà nữa. Nếu không đám "nhạc công" mang theo xoong chảo có thể rượt theo đến tận nhà thủy tạ, và họ sẽ khua xoong đập chảo quấy nhiễu đêm tân hôn của ông bà.

Chị người hầu lấy tay che miệng cười khúc khích, rồi giải thích:

- Tục lệ ở Tuludơ xưa nay vẫn thế. Cặp vợ chồng mới cưới nào không tìm cách lẩn đi như những tên kẻ trộm trong đêm tối, thì sẽ phải nộp một khoản chuộc lớn bằng tiền đồng, nếu không buộc phải xô xát khủng khiếp với bọn quỷ sứ ấy. Đức Tổng giám mục và cả cảnh sát đã tìm cách phá bỏ tục lệ ấy mà không được.

Chị hầu đẩy Angiêlic vào kiệu, hai người đầy tớ lực lưỡng nhấc ngay kiệu lên vai khiêng đi. Vài ba người cưỡi ngựa từ trong bóng tối theo sau hộ vệ. Sau khi đi vòng vèo qua nhiều ngõ hẹp, đám người này đã ra tới vùng nông thôn.

Nhà thủy tạ là một biệt thự nho nhỏ, chung quanh vườn cây thoai thoải trải dài tới con sông. Lúc xuống kiệu, Angiêlic khẽ giật mình trước cảnh vật hết sức tĩnh mịch, chỉ vang lên tiếng dế kêu lạnh lẽo. Chị hầu phòng Macgô từ trên yên ngựa tụt xuống đất và dẫn cô dâu trẻ vào căn nhà vắng ngắt. Đôi mắt long lanh và môi

mỉm cười của chị hầu phòng làm tăng thêm vẻ ly kỳ của cuộc tình duyên bí hiểm này.

Angiêlic thấy mình đã ở trong một gian buồng lát gạch hoa nhiều màu. Ngọn đèn nhỏ đã được thắp sẵn bên giường ngủ. Đèn này lẽ ra không cần đến bởi vì đã có ánh sáng trắng như một làn tuyết mỏng phủ lên tấm khăn đính bằng đăng ten trải trên chiếc giường lớn. Chị Macgô đưa con mắt xét nét nhìn người phụ nữ trẻ lần cuối, rồi lục tìm lọ nước hoa trong túi để xoa lên da cho thơm mịn.

- Chị cứ mặc tôi - Angiêlic sốt ruột gạt phắt đ- Thưa bà, phu quân của bà sắp tới, bà cần phải...

- Tôi chẳng phải làm gì cả. Để tôi một mình.

- Thưa bà vâng.

Chị hầu nhún chân chào.

- Để tôi một mình! - Angiêlic giận dữ kêu lên lần thứ ba.

Còn lại một mình, nàng bực dọc với bản thân vì đã không kiềm chế được tình cảm của mình trước chị hầu phòng. Nhưng nàng không ưa Macgô. Vẻ tự tin và nhanh nhẹn của chị làm nàng ngài ngại, và thấy sợ đôi mắt đen giễu cợt của chị.

Nàng không động đậy một lúc lâu, mãi khi sự yên lặng trong phòng trở thành nặng nề đến mức không chịu đựng nổi.

Nàng thấy nỗi sợ hãi lại trỗi dậy trong lòng, nàng nghiến chặt hàm răng.

"Ta không sợ - Nàng lẩm bẩm thành tiếng - Ta biết mình phải làm gì, ta thà chết còn hơn để ông ấy chạm vào người".

Nàng bước tới ban công mở ra sân thượng.

Thành phố Tuludơ bị khúc ngoặt của con sông che khuất. Nàng chỉ nhìn thấy những khu vườn và làn nước chảy long lanh, và xa hơn nữa là ruộng ngô và cánh đồng nhỏ. Angiêlic ngồi xuống chiếc đi văng bọc nhung xanh, tựa trán vào bao lơn. Những viên ngọc và những cái trâm bằng kim cương cài vào mớ tóc bắt đầu làm nàng thấy hơi đau. Nàng phải khó khăn hồi lâu mà chưa gỡ hết được. Nàng nghĩ thầm:

"Tại sao mụ béo rồ dại ấy không gỡ tóc và thay áo dài cho ta nhỉ? Dễ thường mụ ấy nghĩ rằng ông

chồng ta sẽ làm những việc ấy thay mụ chắc?"

Nàng bất giác mỉm cười buồn bã và

- Mẹ Xanhtơ An thường không quên dạy bảo học sinh nữ của mẹ rằng người vợ phải thể hiện sự phục tùng đối với tất cả các đòi hỏi của người chồng. Và khi nói từ tất cả, thường thường mẹ tròn xoe con mắt, còn các nữ sinh thì cố nén những tràng cười khúc khích, vì đã thừa hiểu là mẹ muốn nói điều gì. Nhưng riêng ta thì chẳng thích phục tùng chút nào. Ông Môlin đã nói đúng khi ông bảo rằng mình không bao giờ chịu cúi đầu vâng theo điều mình chưa hiểu rõ. Mình đã vâng theo họ để cứu lấy lâu đài Môngtơlu. Vậy họ có quyền đòi gì ở ta nữa? Mỏ Acgiăngchiê nay thuộc về Bá tước Perắc rồi. Ông ta cùng với ông Môlin tha hồ buôn bán như cũ. Bố mình có thể tiếp tục nuôi la để vận chuyển vàng từ Tây Ban Nha về. Nếu ta có chết đâm đầu từ trên ban công này đi nữa, thì cũng chẳng có gì thay đổi cả. Mỗi người đều đã đạt được những gì họ mong muốn...

Cuối cùng nàng đã gỡ xong mớ tóc phủ xuống đôi vai trần của mình; nàng hất đầu đưa tóc ra phía sau lưng bằng cử chỉ tự nhiên đã quen thuộc từ ngày thơ ấu.

Chính lúc đó, nàng thấy hình như có tiếng động rất nhỏ. Quay đầu lại, nàng cố nén được một tiếng kêu khiếp sợ! Người thọt chân đứng tựa khung cửa sổ đang ngắm nàng.

Ông ta bây giờ không còn vận bộ đồ đỏ thẫm nữa, mà mặc quần dài với áo chẽn rất gọn bằng nhung đen. Ông bước khập khiễng lại gần và cúi đầu thật thấp để chào:

- Phu nhân có cho phép tôi đến ngồi cạnh không?

Nàng im lặng khẽ gật đầu. Ông ta ngồi xuống, đặt khuỷu tay lên hàng lan can bằng đá, và đưa mắt nhìn ra ngoài, từ tốn nói:

- Nhiều thế kỷ trước đây, cũng dưới bầu trời đầy sao này, các phu nhân quý tộc thường cùng với các thi sĩ hát rong leo dốc lên tới các tường thành lâu đài của họ, để nghe các nghệ sĩ đó ca hát. Phu nhân có bao giờ nghe nói đến những nghệ sĩ hát rong xứ Lăngguđốc này chưa?

Angiêlic không đoán được sẽ có cuộc hội thoại như thế này. Nàng trả lời một cách lúng túng:

- Có...có lẽ, đó là những nhà thơ thời Trung cổ chăng?

- Đó là những nhà thơ về tình yêu. Họ làm những bài ca bằng tiếng Ốc của vùng này. Thứ tiếng êm tai

nhường nào! Ở xứ Akiten này, trước kia người ta học hỏi về nghệ thuật yêu đương, vì như nhà thơ Latinh Ôvidờ thời cổ đại nói "yêu đương là một nghệ thuật có thể dạy được, trong nghệ thuật đó người ta có thể đạt được tiến bộ nhờ học tập những quy luật của tình yêu". Phu nhân đã bao giờ quan tâm đến nghệ thuật này chưa?

Angiêlic không biết nên trả lời thế nào. Nàng chỉ còn cách quay đầu đi, và như cái máy đưa mắt nhìn ra cánh đồng đang yên giấc.

Nàng nhận thấy người đàn ông đã nhích lại gần mình hơn, nhưng nàng vẫn ngồi yên.

- Cô có thấy không? - ông ta nói tiếp - trong vườn, có ao cá, nước ao cùng màu với đôi mắt cô đấy, cô gái hiền dịu của tôi ạ. Chưa bao giờ, trên khắp thế giới bao la này, tôi được gặp đôi mắt hiếm có quyến rũ như thế này. Và hãy nhìn xem từng chùm hoa hồng thắm nở ngoài ban công kia. Những đóa hồng đó cùng màu với đôi môi cô. Quả thật tôi chưa được thấy đôi môi nào như thế... Mà sao làn môi đẹp ấy lại mím chặt? Đôi môi này có êm dịu không, tôi chưa được xét đoán.

Đột nhiên bàn tay ông ta nắm lấy người nàng. Angiêlic thấy mình bị đẩy ra phía sau với một sức mạnh không ngờ tới ở con người cao lớn lầm lì này. Cổ nàng lọt vào một vòng tay khép lại ấn mạnh vào người nàng. Khuôn mặt ghê gớm hiện ra lờ mờ bên trên đầu nàng, nàng rú lên khiếp sợ và rùng mình giãy giụa. Gần như ngay lập tức, nàng thấy mình được giải thoát. Ông bá tước đã buông nàng ra, và nhìn nàng cười phá lên:

- Đúng như tôi nghĩ, tôi làm cho cô chết khiếp. Chắc cô thà nhảy từ ban công xuống dưới kia chứ không chịu thuộc về tôi, đúng thế không?

Nàng trân trân nhìn ông ta, tim đập mạnh liên hồi. Ông ta đứng lên và cái bóng cao lớn của ông dài thêm ra dưới ánh trăng.

- Tôi sẽ không cưỡng ép cô đâu, cô gái nhỏ trong trắng ạ. Tôi không thích thú gì làm như vậy. Thì ra cô đã bị trói chân trói tay đem nộp cho Người thọt chân cao kều xứ Lăngguđốc đây ư? Số phận khủng khiếp thật!

Ông ta mỉm cười cúi xuống, nàng căm ghét cái cười chế giễu ấy.

- Xin cô biết cho, trong đời tôi đã từng yêu nhiều phụ nữ thuộc nhiều màu da. Nhưng tôi chưa bao giờ cưỡng ép một ai, mà cũng chưa bao giờ dùng tiền bạc để quyến rũ một ai. Tất cả những phụ nữ ấy đều tự nguyện đến với tôi. Và rồi cô cũng sẽ đến với tôi một ngày nào đây, một tối nào đây...

- Không bao giờ!

Lời cự tuyệt của Angiêlic bật ra thật mạnh mẽ, nhưng nụ cười vẫn không tắt trên khuôn mặt kỳ dị kia.

- Cô là một thiếu nữ hoang dã, nhưng tôi chẳng ghét điều đó. Tình yêu chiếm được dễ dàng thì mối tình đó không đáng giá; phải khó khăn mới giành được tình yêu thì mối tình đó càng giá trị. Đó là lời của tu sĩ Angđrê, bậc thầy về nghệ thuật yêu đương. Chúc cô ngủ ngon, cô gái xinh đẹp! Hãy ngủ say một mình trên giường rộng! Tấm thân kiều diễm như vậy mà thiếu mất bàn tay vuốt ve, kể cũng đáng buồn. Chúc cô ngủ ngon!

Sáng hôm sau, khi Angiêlic tỉnh dậy thì mặt trời đã lên cao.

Nàng khó khăn mới nhớ lại được đêm trước mình đã trút bỏ bộ áo cưới như thế nào, và đã lên giường vùi người trong đám chăn đệm sực nức mùi hoa viôlét. Lúc đó nàng khóc thổn thức, vì quá mệt mỏi, vì thất vọng, và có lẽ vì cô đơn. Sáng nay nàng thấy mình tỉnh táo hơn. Người chồng kỳ lạ đã bảo đảm với nàng rằng ông sẽ không đụng đến nàng trừ phi nàng mong muốn điều đó. Lời khẳng định ấy làm nàng thêm phần yên tâm.

Chị hầu phòng Macgô đến giúp nàng mặc áo dài, vẻ kín đáo và thản nhiên. Giữa trưa, Angiêlic trở về thành phố. Clêmăng đến chào và báo tin là ngài Bá tước sai anh ta thưa để phu nhân rõ: Ngài đang làm việc ở và sẽ không về nhà ăn trưa. Angiêlic thấy nhẹ nhõm hẳn. Clêmăng còn nói thêm Bá tước đã nhận anh ta làm quản gia và anh ta hứa sẽ làm hết sức mình để vừa lòng các vị chủ mới.

Những ngày sau, Angiêlic được biết dinh thự của Bá tước Perắc là nơi đông khách nhất ở thành phố Tuludơ. Chủ nhân tham gia tích cực mọi cuộc chiêu đãi, hội hè, giải trí ở nơi đây. Dáng người cao lớn của ông ta di chuyển từ nhóm khách này sang nhóm kia; và Angiêlic ngạc nhiên thấy ông ta đến nhóm nào thì ở đó sôi nổi, nhộn nhịp hẳn lên.

Dần dần, nàng quen với sự xuất hiện của ông; và nỗi ghê sợ của nàng trước mặt ông giảm đi. Không nghi ngờ gì, ý nghĩ mình có nhiệm vụ phục tùng chồng về mặt thân xác chính là nguyên nhân chủ yếu gây ra sự thù ghét dữ dội cùng nỗi khiếp sợ đối với ông. Bây giờ, cảm thấy yên tâm về mặt này, nàng buộc lòng thừa nhận rằng ông thu hút được người khác, nhờ có tài nói chuyện bóng bẩy, và tính tình vui nhộn, ham học hỏi.

Đối với nàng, ông tỏ ra lãnh đạm thờ ơ, trong khi không hề hà tiện những sự chăm sóc mà ở cương vị

mình, Angiêlic đáng được hưởng, ông ít khi chú ý đến sự có mặt của nàng. Ông chào hỏi nàng mỗi buổi sáng. Còn nàng thì ngồi đối diện với chồng để chủ tọa các bữa ăn - ở bàn ăn, luôn luôn có ít nhất một nửa tá khách mời như vậy, nàng khỏi phải ngồi ăn một mình với ông.

Tuy nhiên, không ngày nào nàng không trông thấy một món quà mới ở phòng riêng: khăn quàng, đồ nữ trang, tấm áo dài mới, đồ gỗ hoặc bánh kẹo và hoa. Mọi tặng phẩm đều thể hiện khiếu thẩm mỹ hoàn hảo, đồng thời xa xỉ tới mức làm nàng vui thích đến choáng váng, nhưng cũng khiến nàng bối rối. Nàng không biết làm cách nào để Bá tước thấy mình hài lòng với những món quà ấy. Mỗi khi buộc phải nói trực tiếp với ông điều gì, nàng không sao dằn lòng để ngước mắt lên nhìn khuôn mặt đầy sẹo kia; nàng đâm ra ngượng nghịu và bắt đầu nói lắp.

Một hôm, nàng nhìn thấy chiếc hộp da đỏ nẹp sắt ở trong phòng mình, mở ra, nàng trông thấy chuỗi kim cương đeo cổ lộng lẫy mà nàng tưởng chỉ có được trong mơ. Nàng run run ngắm nghía chuỗi hạt.

Không kìm được, mắt sáng long lanh nàng chạy đến chỗ chồng đứng

- Đẹp biết bao! Tôi biết cảm ơn thế nào, thưa ông?

Vì phấn khích nàng đã chạy đến với Bá tước quá nhanh và suýt vấp vào ông. Hai má nàng chạm vào chiếc áo chẽn nhung của ông. Cánh tay rắn rỏi đã giữ nàng lại, khuôn mặt nàng vẫn hằng khiếp sợ nay kề gần nàng đến nỗi nụ cười của nàng tắt ngấm. Nàng lập tức lùi lại, run sợ, không sao tự kiềm chế nổi. Cánh tay ông Perắc tức thì buông ra, và ông nói một cách thản nhiên nhưng pha đôi chút khinh bỉ:

- Cảm ơn tôi ư? Tại sao? ... Đừng quên cô gái thân yêu, cô là phu nhân Bá tước Perắc, thuộc dòng dõi những vị bá tước lừng danh vùng Tuludơ. Ở cương vị đó, cô cần phải là người phụ nữ đẹp nhất, người phụ nữ trang sức lộng lẫy nhất. Từ nay trở đi, cô chớ coi mình có bổn phận cảm ơn tôi nữa.

Ông Perắc không hề nhắc nhở nàng về những đặc quyền của ông, trừ những dịp thật hiếm hoi, như khi đi dự hội khiêu vũ ở dinh ông tỉnh trưởng hay ở nhà một quan chức cao cấp của thành phố. Đấy đúng là những trường hợp đòi hỏi phu nhân Bá tước Perắc phải là người phụ nữ đẹp nhất và trang sức huy hoàng nhất trong buổi dạ hội. Vào những dịp đó, ông thường vào phòng nàng không báo trước, ngồi gần bàn trang điểm, chăm chú xem nàng ăn mặc. Thỉnh thoảng ông chỉ dẫn Macgô đôi câu và mấy cô hầu phòng khéo tay giúp nàng trang điểm. Không một chi tiết nào lọt qua mắt ông. Angiêlic ngạc nhiên trước những nhận xét đến độ chính xác của Bá tước, chứng tỏ một sự thanh lịch có nghiên cứu kỹ lưỡng. Vì rất muốn trở thành một phu nhân lịch

thiệp, nàng không để sót một lời khuyên bảo nhỏ nào. Vào những lúc đó, nàng quên đi nỗi oán hận và lo sợ của mình.

Nhưng một buổi tối, khi nàng đang đứng trước tấm gương to ngắm nghía chiếc áo dài xa tanh trắng ngà, cổ cao bằng đăng ten và chuỗi hạt ngọc trai, nàng bỗng thấy khuôn mặt đáng sợ của Bá tước Perắc hiện ra cạnh mình. Cơn tuyệt vọng đột nhiên ập đến, tựa như chiếc áo khoác nặng trịch đè xuống vai nàng.

"Giàu có, xa hoa thì có ích gì trong cảnh ngộ khủng khiếp thế này - nàng nghĩ thầm - suốt đời ta bị trói buộc vào người chồng tàn tật gớm ghiếc ư?"

Chợt nhận thấy nàng đang nhìn mình trong gương, Bá tước vé người sang bên:

- Có chuyện gì thế? Chẳng lẽ cô không thấy mình xinh đẹp sao?

Cô đưa con mắt thật thê thảm ngắm nhìn mình trong gương, và nói với giọng phục tùng:

- Có, thưa ông.

- Vậy thì, vì sao?... Ít nhất thì cũng nên mỉm cười...

Nàng thoáng thấy ông thở dài rất nhẹ.

Những tháng sau đó, Angiêlic nhận ra rằng ông Perắc thường dành sự quan tâm và những lời khen ngợi cho các phụ nữ khác nhiều hơn cho chính vợ mình. Sự lịch thiệp của ông rất tự nhiên, vui vẻ và thanh nhã. Các phu nhân rõ ràng vui thích và tranh nhau giành lấy sự săn sóc của ông.

Một hôm Bá tước Perắc nói với nàng:

- Nhà này được gọi là "Lâu đài học vui". Tất cả cái gì đã từng góp phần làm nên nét duyên dáng và thanh lịch của xứ Akiten này và cũng là của nước Pháp nữa, đều cần được thể hiện trong bốn bức tường này. Cho nên, thành phố Tuludơ vừa mới tổ chức những cuộc thi ca hát lừng danh mang tên "Hội hoa đua tài": từ tất cả mọi miền của đất nước và cả từ nước ngoài, các nhà soạn ca khúc ngắn đã đến thành phố ta dự thi, để tưởng nhớ các thi sĩ hát rong thuở trước. Vì vậy cô đừng ngại nếu thấy có nhiều gương mặt lạ ra vào dinh thự này. Nếu những vị khách ấy phá rối sự yên tĩnh của cô, thì cô hãy lánh về ở nhà thủy tạ trên bờ sông Garon.

Nhưng Angiêlic không thấy hứng thú gì trong việc tách ra sống một mình. Dần dần sức hấp dẫn của cuộc sống đầy ca hát vui tươi ở đây đã lôi cuốn nàng. Lúc đầu, nhiều vị phu nhân coi thường nàng, rồi nhận

thấy nàng thông minh, ý nhị nên đã hoan nghênh nàng hòa nhập vào nhóm của mình. Thấy những cuộc chiêu đãi, gặp gỡ được Bá tước tổ chức có kết quả ở dinh thự của ông - dù sao đó cũng đồng thời là nhà nàng - người phụ nữ trẻ bây giờ ao ước được góp sức làm cho các cuộc gặp mặt này thành công

Trong số những người đầy tớ da đen của Bá tước Perắc, chỉ có một người tên gọi Cuaxi-Ba gây ấn tượng mạnh đối với Angiêlic. Khi nàng thấy người khổng lồ da đen với đôi mắt trắng dã hiện ra trước mắt, nàng phải cố gắng để khỏi tránh đi. Tuy nhiên anh ta có vẻ hiền. Anh không lúc nào rời xa Bá tước Perắc, chỉ trừ những lúc anh canh gác ở cửa ra vào căn nhà tít phía cuối dinh thự. Ông Bá tước hay rút về khu vực này vào buổi tối, và đôi khi cả ban ngày. Angiêlic đinh ninh rằng khu vực cấm này là nơi cất giấu những nồi hơi và bình lọ mà cậu nhỏ tùy tùng Angricô đã kể với u già Phăngtin. Nàng rất tò mò muốn vào căn nhà bí ẩn đó, nhưng không dám. Chính một vị khách của Lâu đài học vui rốt cuộc đã tạo cơ hội để nàng phát hiện được khía cạnh còn bị che giấu trong tính cách kỳ lạ của chồng nàng.

CHƯƠNG 15

Vị khách đã đến, người đầy cát bụi. Ông ta đi ngựa từ Liông qua Nimờ tới đây. Ông người khá cao, trạc ba mươi nhăm tuổi. Ông bắt đầu nói chuyện bằng tiếng Ý, rồi chuyển sang tiếng Latinh mà Angiêlic biết rất ít, và cuối cùng nói bằng tiếng Đức.

Angiêlic thạo tiếng Đức, ông Bá tước giới thiệu vị khách với nàng bằng thứ tiếng đó:

- Giáo sư Bécnali đây từ Giơnevơ tới, ông dành cho tôi vinh dự lớn lao: thảo luận với tôi về những vấn đề khoa học mà chúng tôi đã trao đổi bằng thư từ nhiều năm nay.

Người khách cúi chào thật sự kiểu Ý và nói nhiều câu khiêm tốn.

Angiêlic được yêu cầu có mặt trong cuộc thảo luận. Tuy nhiên, tỏ ra kín đáo, nàng ngồi riêng ở một góc gần cửa sổ mở ra phía sâ

Bấy giờ là mùa đông, trời lạnh nhưng khô ráo và có nắng. Angiêlic, với tấm áo thêu dở đặt trên đầu gối, chỉ để một tai nghe câu chuyện giữa hai người ngồi đối diện nhau bên lò sưởi đốt bằng củi.

Ngồi lùi sâu trong chiếc ghế bành trải đệm với vẻ thản nhiên quen thuộc, ông Perắc trông cũng ung dung như lúc thảo luận về thơ với mấy vị phu nhân. Thái độ thoải mái ấy trái ngược với phong cách của người đối thoại với ông: vị khách say sưa thảo luận, nhấp nhổm không yên trên ghế.

Giáo sư người Ý nói:

- Chỉ thiếu một chút nữa tôi có thể cho ngài là điên rồ, nhưng một cái gì đó sâu kín trong tư duy lại khiến tôi muốn tán thành điều ngài nói. Lý thuyết của ngài sẽ có thể là đỉnh cao của những công trình nghiên cứu của tôi về sự vận động của các chất lỏng. Tôi quả không hối tiếc gì về chuyến đi xa nguy hiểm này, vì nó đã đem lại cho tôi nguồn vui vô giá được trò chuyện với một nhà khoa học lớn. Nhưng hãy dè chừng, ông bạn của tôi ạ! Một người như tôi, lời lẽ còn thua xa lý luận của ngài về tính táo bạo, vậy mà cũng bị coi là kẻ tà giáo và buộc phải sống lưu vong ở Thụy Sĩ. Thế thì điều gì có thể đến với ngài?

- Ôi dào! Tôi không tìm cách thuyết phục bất cứ người nào, trừ phi họ có đầu óc thông thạo khoa học

và đủ khả năng hiểu được lý lẽ của tôi. Tôi thậm chí không có tham vọng viết sách hay công bố kết quả công việc tìm tòi của mình. Tôi để tâm làm việc đó vì ưa thích, y như tôi làm thơ với các phu nhân kiều diễm vì lấy làm vui thích. Tôi sống bình yên trong dinh thự của mình ở Tuludơ này. Vậy thì ai nỡ đến đây để làm hại tôi?

- Con mắt của chính quyền có ở mọi nơi - Giáo sư Bécnali nói, không chút ảo tưởng nào, và đưa mắt nhìn quanh phòng.

Đúng lúc đó, Angiêlic tưởng như nghe thấy một tiếng động rất nhẹ ở kề bên.

Nàng thấy hình như tấm rèm che cánh cửa hơi lay động. Điều đó làm cho nàng có cảm giác khó chịu. Từ lúc đó trở đi, nàng chỉ dùng nửa tai nghe hai người nói chuyện. Đôi mắt nàng như dán vào khuôn mặt ông Perắc tối của buổi chiều tà mùa đông lan vào trong phòng và làm dịu bớt những nét dị dạng trên mặt nhà quý tộc. Riêng đôi mắt đen của ông vẫn long lanh rực lửa say mê, và hàng răng trắng bóng nở nụ cười cùng với những lời nói nghiêm trang nhất. Angiêlic bỗng cảm thấy hồi hộp.

Khi ông Bécnali lui về phòng mình thay quần áo chuẩn bị ăn tối, ông Perắc đứng lên và đi đến góc cửa sổ nơi vợ ngồi:

- Cô kín tiếng quá, cô gái thân yêu ạ. Nghe chúng tôi nói chuyện, chắc cô buồn ngủ phải không?

- Không đâu, trái lại tôi rất chú ý.- Angiêlic trả lời thong thả và đây là lần đầu tiên đôi mắt nàng không né tránh chồng. - Tôi không dám nói là hiểu được tất cả câu chuyện này nhưng thú thật tôi coi trọng những chuyện như vậy hơn các bài thơ của các phu nhân và đám thanh niên tùy tùng.

Ông Perắc cúi xuống nhìn nàng chăm chú:

- Cô là một phụ nữ trẻ kỳ lạ. Tôi đã từng dùng nhiều cách để thu phục những người phụ nữ mà tôi yêu thích, nhưng thật chưa bao giờ dùng đến toán học để tranh thủ ai.

Angiêlic không nén được cười và má nàng ửng hồng. Nàng hỏi để chuyển hướng câu chuyện:

- Vậy ra ông thường làm thí nghiệm vật lý trong phòng thí nghiệm mà Cuaxi-Ba canh gác cẩn mật lắm phải không?

- Có và không. Tôi có một số dụng cụ đo lường, nhưng tôi dùng trong phòng thí nghiệm chủ yếu trong việc nghiên cứu hóa học đối với những kim loại như vàng và bạc.

"À, phép luyện đan!" - Angiêlic nói sẽ với vẻ ghê sợ, và hình ảnh lâu đài của Gyơ đờ Rét hiện lên trong trí óc nàng.

Rồi nàng sốt sắng hỏi:

- Tại sao ông lúc nào cũng muốn có vàng và bạc? Tại sao ông cần phải có nhiều vàng thế?

- Thưa phu nhân, cần có thật nhiều vàng và bạc để được tự do. Cũng như ngài Angđrê, vị tu sĩ đã viết tựa đầu cuốn "Nghệ thuật yêu đương": "Muốn lo liệu chuyện tình yêu, bạn phải làm sao để không cần bận tâm về việc mưu sinh".

- Ông đừng tưởng có thể dùng quà tặng và tiền của để thu phục tôi! - Angiêlic nói gạt đi và né mình ra, vẻ giận dữ.

- Tôi không tưởng tượng chuyện gì cả, cô gái yêu quý ạ. Tôi chờ đợi cô. Tôi biết rằng người ta thường khuyên các nhà thơ, các ca sĩ nên quỳ gối ca ngợi người đẹp của mình. Nhưng quỳ gối là tư thế phức tạp đối với cái chân của tôi. Tôi muốn nói như nhà thi sĩ tuyệt vời Bécna Văngta đã nói đùa "Tôi là nô lệ của cái Đẹp. Tình yêu dằn vặt làm tan nát lòng tôi. Con tằm đến thác vẫn còn vương tơ". Thưa Phu nhân, tôi đang chết dần, chết mòn đây!

Angiêlic lắc đầu cười:

- Tôi tin sao được. Ông như thế này, ai dám bảo ông đang chết dần chết mòn được? Ông hết tự giam mình trong phòng thí nghiệm, lại vội vã chạy đến nhà các phu nhân kiểu cách của thành phố Tuludơ để dạy họ làm thơ kia mà.

- Chẳng lẽ cô thấy thiếu tôi ư, Phu nhân?

Nàng do dự, môi hé cười, cố gắng ra vẻ pha trò:

- Tôi thiếu giải trí, mà ông lại là hiện thân của giải trí và đa dạng.

Nàng cúi xuống thêu tiếp. Bây giờ nàng không hiểu mình thích hay sợ đôi mắt của ông Perắc thỉnh thoảng nhìn giữa những cuộc tranh cãi nô giỡn kiểu đó do cuộc sống giao tiếp rộng rãi tạo nhiều cơ hội cho họ. Lúc đó, đột nhiên vẻ mỉa mai của ông biến mất và ông im bặt, khiến nàng có cảm giác rơi vào một ảnh hưởng kỳ lạ, bao trùm và chi phối nàng hoàn toàn. Nàng muốn nhắm mắt lại.

"Ông ta đang lợi dụng lúc mình hết nghi ngại dùng tà thuật chinh mình" - nàng nhủ thầm, vừa run sợ, vừa vui thích.

Ông Perắc thu hút được phụ nữ. Angiêlic không thể phủ nhận điều này. Cái đó trong những ngày đầu đã khiến nàng kinh ngạc, nhưng dần dần trở nên dễ hiểu hơn. Chỉ cần ông ta xuất hiện là đủ làm cho các nhóm phụ nữ sôi nổi hẳn lên. Ông biết cách nói chuyện với phụ nữ - ông tìm được những câu nói dễ thương và những câu châm biếm. Ông biết cách nói với một phu nhân như thế nào để làm cho bà ta cảm thấy như riêng mình được đặc biệt chú ý trong số bao nhiêu phụ nữ khác. Angiêlic phản ứng giống như một con ngựa bất kham khi nghe tiếng nói vuốt ve của ông. Nàng nhớ lại câu chuyện tâm sự của u già: "Ông ta mê hoặc những phụ nữ trẻ bằng những bài hát kỳ lạ..."

Khi giáo sư Bécnali trở vào, Angiêlic đứng lên để gặp ông. Nàng chạm vào Bá tước Perắc khi đi qua. Nàng thoáng thấy tiếc rằng ông đã không đưa tay ra giữ lấy người mình.

CHƯƠNG 16

Một chuỗi cười điên dại vang lên dọc theo hành lang vắng. Angiêlic đứng sững lại, đưa mắt nhìn quanh. Chuỗi cười vẫn kéo dài, lên tới đỉnh cao rồi tắt đi trong tiếng thổn thức, và lại nổi lên. Đó là tiếng cười của một phụ nữ Angiêlic không trông thấy người cười. Giữa cơn oi nồng giữa ngày, nàng dạo chân tới khu vực hết sức yên tĩnh của lâu đài này. Nắng ấm đầu mùa tháng tư làm cho không khí trong Lâu đài học vui trở thành ngột ngạt. Các cậu thiếu niên tùy tùng ngủ gà ngủ gật ở cầu thang. Không thích ngủ trưa, Angiêlic quyết định đi dạo lang thang trong toàn dinh thự của mình mà nàng chưa mấy thông thạo. Còn bao nhiêu cầu thang, phòng lớn, cửa ngăn và lối đi dẫn tới những hành lang ngang dọc mà nàng chưa khám phá hết.

Mọi người đều ngủ say. Nàng chú ý tới một cánh cửa hé mở ở cuối hành lang. Có tiếng nước hắt đổ ào và chuỗi cười tắt đột ngột. Tiếng một người đàn ông nói.

Đó là tiếng

Angiêlic rón rén lại gần và đưa mắt nhìn qua khe cửa...

Chồng nàng đang ngồi. Nàng chỉ thấy lưng chiếc ghế bành với bàn tay ông cầm điếu xì gà để trên thành ghế.

Trước mặt Bá tước, một người đàn bà rất đẹp đang quỳ giữa vũng nước đổ lênh láng trên sàn gạch. Angiêlic không nhận ra người phụ nữ ấy. Bà ta vận bộ đồ đen sang trọng nhưng ướt sũng. Một cái vạc bằng đồng đen rỗng không ở cạnh đó. Vạc này thường đựng nước ngâm lạnh các chai rượu nho, rõ ràng nước trong vạc vừa bị hất xuống đất. Người phụ nữ với mớ tóc đen dài đẫm nước dính bết ở thái dương, giương đôi mắt tròn xoe kinh hãi nhìn đôi cổ tay áo thêu đăng ten nhàu nát của mình. Bà ta kêu lên nhưng cố sức hạ bớt giọng:

- Ông dám đối xử với tôi tệ như thế này ư?

- Tôi buộc phải làm thế, người đẹp ạ! - Ông Perắc nói dịu dàng pha lẫn trách móc. - Tôi không thể để mặc cho cô tự hạ phẩm giá của mình trước mặt tôi được. Nếu cứ để thế, sau này cô sẽ không bao giờ tha thứ cho tôi! Thôi nào, đứng lên, Cácmenxita! Áo của cô sẽ mau khô thôi, trời nóng ghê gớm. Hãy lại ngồi ở ghế tựa

kia, trước mặt tôi nào.

Người phụ nữ gắng gượng để đứng lên. Bà ta là một phụ nữ cao lớn, sắc đẹp ngồn ngộn theo kiểu danh họa Rămbrăng và Rubenx hay mô tả. Bà đến ngồi trên cái ghế tựa do Bá tước chỉ cho, đôi mắt đen láy mở to nhìn trừng trừng như người mất hồn.

- Thế có vấn đề gì nào? - Bá tước cất lời, khiến Angiêlic run run, bởi vì giọng nói thản nhiên của con người mà khuôn mặt bị che khuất ấy có sức lôi cuốn mà nàng chưa nhận thấy trước đó - Hãy xem, Cácmenxita, cô đã bỏ Tuludơ hơn một năm rồi. Cô lên kinh đô Pari cùng với chồng; cương vị cao của ông ta bảo đảm cho cô một cuộc sống huy hoàng ở đó. Cô đã tỏ ra bội bạc đối với bọn dân tỉnh lẻ chúng tôi đến mức chẳng hề viết cho chúng tôi một dòng thư nào. Vậy mà bây giờ bỗng dưng cô xuất hiện ở Lâu đài học vui này, kêu la, than vãn... đúng ra là vì cái gì kia chứ?

- Vì yêu! - Người phụ nữ đáp với giọng khàn khàn và n lên. - Em không sống thiếu anh được. Ôi, chớ ngắt lời em! Anh không biết một năm dài đó đã làm em đau khổ biết chừng nào. Vâng, em tưởng rằng Pari sẽ làm cho em thỏa lòng khao khát lạc thú và giải trí. Nhưng giữa những ngày hội hè tưng bừng nhất ở Triều đình, em thấy buồn nản. Em nhớ Tuludơ và tòa lâu đài hồng học vui. Em cũng có những người yêu em, nhưng phong cách thô lỗ của họ làm em công phẫn và em đã hiểu: người mà em thiếu chính là anh. Ban đêm, em trằn trọc và thấy anh trong mơ, em thấy đôi mắt anh rực lửa như lò luyện kim của anh, thấy đôi bàn tay trắng trẻo khéo léo của anh...

- Và dáng đi duyên dáng của tôi! - Bá tước nói thêm và khẽ cười. Ông ta đứng lên, đi lại gần người phụ nữ, cố ý bước khập khễnh hơn lúc thường.

Người đàn bà nhìn thẳng vào mắt ông:

- Đừng lấy giọng khinh bỉ mà gạt bỏ em như thế. Chân khập khiễng và các vết sẹo của anh thì có quan trọng gì đối với những phụ nữ được anh yêu kia chứ?

Bà ta giơ tay ra phía ông, thì thầm:

- Anh đem lại cho họ say sưa. Trước khi biết anh, em vốn tính lạnh lùng. Anh đã đốt lên ngọn lửa thiêu cháy trái tim em.

Tim Angiêlic đập mạnh và gấp. Nàng sợ hãi điều gì đó không rõ rệt: có lẽ nàng lo rằng bàn tay chồng

mình sẽ đặt lên cái vai kiều diễm, làn da mịn màng, vàng ngọc đang tự nguyện hiến dâng say đắm.

Nhưng Bá tước vẫn đứng tựa vào bàn và hút thuốc với vẻ bình thản. Angiêlic thấy ông ở tư thế nhìn nghiêng phía có sẹo quay sang bên kia. Bỗng nhiên nàng như vừa phát hiện được khuôn mặt mới của một con người khác, với những nét thanh tú như một khuôn mặt khắc trên tấm kỷ niệm chương với bộ tóc đen lánh.

- Kẻ nào mà lửa khát vọng bùng cháy ghê gớm quá thật ra chưa biết yêu. - Ông nói và nhả một làn khói xanh vẻ thờ ơ. - Cô hãy nhớ lại những lời chỉ dẫn về yêu đương thanh lịch mà cô đã học được ở lâu đài học vui này. Hãy quay về Pari, Cácmenxita ạ. Đấy là nơi nương mình cho những người giống như c

- Nếu ông xua đuổi tôi, tôi sẽ lánh vào tu viện. Dù sao thì chồng tôi cũng đang muốn nhốt tôi vào tu viện kia mà.

- Ý rất hay đấy, phu nhân thân mến ạ. Tôi nghe nói một số lớn cơ sở ngoan đạo đã được thành lập ở Pari, ở đấy việc dốc lòng theo Chúa làm điều thiện đang thành phong trào lớn.

Đôi mắt Cácmenxita lóe lên ánh giận dữ:

- Vậy tất cả cảm tưởng của ông chỉ có thế? Tôi sắp chôn vùi cả cuộc đời tôi sau cái khăn choàng mặt của kẻ tu hành, vậy mà đến lòng thương hại ông cũng chẳng có!

- Dự trữ tình thương của tôi là hết sức nhỏ nhoi. Nếu có kẻ nào đáng thương hại trong toàn bộ câu chuyện này, tôi thấy chỉ có một người, đó là phu quân của bà, ngài công tước Mêrơcua. Ông ta đã quá dại dột nên mới đưa bà từ Mađrit về trên những cỗ xe ngựa đại sứ của ông ta. Cácmenxita, xin bà đừng lôi cuốn tôi quay về với cuộc sống sôi sục như núi lửa của bà nữa. Xin cho phép tôi nhắc lại vài điều dạy của Khoa yêu đương: "Người đang yêu không được có hơn một người tình cùng một lúc" và điều này nữa "tình yêu mới xua đuổi tình yêu cũ".

- Ông đang nói về tôi hay là về bản thân ông đấy?

Dưới làn tóc đen, đối lập với bộ áo đen, gương mặt người phụ nữ bỗng trắng bệch như đá hoa cương:

- Ông nói như thế là vì vợ ông chăng? Tôi thấy ông không còn yêu tôi nữa rồi - Cácmenxita kêu lên - Chao ôi! Em hiểu thấu lòng anh hơn anh nghĩ mà!

Bà ta ngồi thụp xuống, bám chặt lấy áo ông Perắc:

- Chưa muộn đâu. Yêu em đi! Chiếm lấy em đi! Chiếm lấy em đi!

Angiêlic không còn sức nào để nghe tiếp nữa. Nàng bỏ chạy. Nàng lao như mũi tên dọc th hành lang, chạy xuống thang gác. Đến bậc cuối cùng, nàng suýt vấp phải Cuaxi-Ba đang gảy đàn ghita, lẩm nhẩm một điệu hát quê hương với một giọng hát êm như nhung. Thấy nàng, anh ta nhe răng cười và chào:

- Kính chào Phu nhân.

Chẳng trả lời, nàng vẫn chạy tiếp.

Các vị khách trong lâu đài đã lần lượt dậy. Vài phu nhân đã vào phòng lớn, uống nước lạnh. Angiêlic không dừng lại, gắng gượng mỉm cười chào các bà lúc đi qua.

Cuối cùng nàng về tới phòng riêng và gieo mình xuống giường.

"Thật quá quắt!" - Nàng tiếp tục nghĩ thầm.

Nhưng dần dần, nàng phải thừa nhận với mình rằng nàng cũng không hiểu vì sao lại thấy choáng váng mạnh như vậy. Dù sao, nàng cũng thấy không thể chịu đựng được nữa. Không thể để cho tình hình này tiếp tục diễn ra.

Angiêlic giận dữ cắn vào tấm khăn tay thêu đăng ten, và mặt sa sầm nhìn quanh. Yêu đương quá nhiều, đó là điều làm nàng công phẫn. Ai cũng nói đến yêu, tranh luận với nhau về yêu đương ở lâu đài này, ở cái thành phố này. Ở Tuludơ, Ngài tổng giám mục đôi khi cũng phải giáng sấm sét từ trên bục giảng đạo uy nghi của ngài, chống những kẻ trác táng, những người phóng đãng với đám người tình trang sức xa hoa của họ; Ngài từng cảnh báo họ hãy dè chừng trước ngọn lửa trừng phạt của âm phủ, nếu không phải là ngọn lửa hành hình của Tòa án giáo hội. Những lời đó của Đức cha rõ ràng ám chỉ Lâu đài học vui.

Học vui! Nghĩa của nó là gì? Học vui! Chủ nhân là một kẻ thọt chân, khi thì nhạo báng, khi thì lãng mạn, một tên phù thủy đã dùng tiền và khoái lạc để nô dịch hóa thành phố Tuludơ.

"Ôi sao ta căm ghét ông ta thế! Ta ghê tởm ông ta!" - Angiêlic giậm chân kêu lên.

Nàng lắc mạnh cái chuông con bằng bạc mạ vàng. Chị hầu Macgô bước vào ra lệnh cho chị gọi đem kiệu đến cùng mấy người hộ vệ, nàng muốn rời đây ngay lập tức để về nhà thủy tạ bên sông Garon.

Tối đến, Angiêlic ngồi lâu ở sân thượng trước phòng mình. Dần dần sự yên tĩnh bên bờ sông xoa dịu bớt thần kinh căng thẳng của nàng. Ngồi đơn độc, nàng gắng sức suy nghĩ để hiểu rõ tâm trạng của mình. Nàng giụi trán vào lan can:

"Ta sẽ không bao giờ được biết đến tình yêu." - Angiêlic buồn bã nghĩ thầm.

Cuối cùng, uể oải và mệt mỏi, nàng định trở vào phòng riêng thì bỗng nghe tiếng đàn ghita phía dưới cửa sổ. Angiêlic cúi xuống nhìn, nhưng không trông thấy ai trong bóng đêm giữa các lùm cây:

"Có lẽ là cậu nhỏ Ăngricô đã về đây để cho ta có bạn. Cậu thiếu niên dễ thương thật..." - Nàng nghĩ thầm.

Nhưng người nhạc sĩ giấu mình ấy đã cất tiếng hát. Giọng trầm và khỏe này không phải là của một thiếu niên. Ngay từ những nốt nhạc đầu tiên, người phụ nữ trẻ đã thấy trái tim mình rung động. Tiếng hát lên bổng xuống trầm, khi êm mượt như nhung, khi âm vang mạnh mẽ, lời ca được phát âm chính xác tuyệt vời. Chất lượng của tiếng hát thật hiếm có, dù rằng tối đến Tuludơ tràn ngập các ca sĩ nghiệp dư đa tình, và ở khắp miền Lăngguơđốc không ít người hát hay. Đây đúng là nghệ sĩ. Tiếng hát có một âm lượng đặc biệt, làm lay động cả khu vườn và rung rinh bóng trăng. Chàng hát một bản tình ca cổ bằng tiếng Ốc xưa cũ, thứ tiếng tế nhị mà Bá tước Perắc thường ca ngợi. Angiêlic không hiểu hết lời bài hát, nhưng có một từ luôn được nhắc đi nhắc lại: "Amorê! Amorê!"

Tình yêu!

Bây giờ nàng đã vững tin:

- Đúng ông ta là thi sĩ hát rong cuối cùng của xứ sở này, đúng giọng hát vàng của vương quốc đây rồi!

Nàng chưa từng được nghe ai hát hay như thế bao giờ. Người ta thường nói với nàng:

- Ôi! nếu như chúng ta được nghe giọng hát vàng của Vương quốc! Ông ta không hát nữa rồi. Biết bao giờ ông ta mới lại hát nữa!

Nói thế xong, người ta thường nhìn nàng tỏ ý thương hại nàng không có cái may mắn được biết con người danh tiếng của quê hương họ.

"Ông ta đấy! Ông ta đấy! - Angiêlic nghĩ thầm - Làm sao ông ta đến đây được? Ông ta đến đây vì

mình ư?"

Rồi nàng lại tự cười mình:

- Mình rồ dại quá! Có thể chính ông Hầu tước Angđigiô hoặc một người đa tình nào khác đã thuê một ca sĩ đến hát tặng mình chăng?

Mặc dù vậy, nàng vẫn mở cửa phòng. Hai tay đưa lên ngực để nén tiếng hồi hộp, nàng lướt qua phòng đợi, bước xuống cầu thang đá hoa cương trắng và đi vào vườn.

Tiếng hát vẳng ra từ dưới giàn dây leo che một bức tượng nữ thần hoa quả Pômon. Khi Angiêlic đến gần, người ca sĩ im bặt nhưng tiếp tục gẩy nhẹ đàn ghita. Ánh trăng sáng giọi xuống vườn cho nàng thấy mờ mờ dưới giàn cây một bóng đen ngồi dựa vào chân pho tượng.

Trông thấy nàng, người lạ không động đậy

- Ông ta là một người da đen - Angiêlic nghĩ thầm, hơi thất vọng.

Nhưng nàng nhanh chóng nhận ra là mình nhầm. Người đàn ông ấy đeo mặt nạ nhung đen, nhưng hai bàn tay trắng cầm cây đàn chỉ rõ màu da ông ta. Một tấm khăn xa tanh đen buộc ở sau gáy phủ lên mớ tóc theo kiểu Ý. Trong bóng tối, bộ quần áo của ông trông khá xoàng xĩnh, nửa giống cách ăn mặc của người hầu, nửa như của tài tử diễn hài kịch. Ông đi đôi giày cao cổ nặng nề, nhưng ống tay áo vét tông để lộ những tấm thêu đăng ten trắng.

- Ông hát hay tuyệt vời! - Angiêlic nói. - được biết tên người đã phái ông đến đây.

- Không ai phái tôi đến cả, thưa Phu nhân. Tôi đến đây, vì tôi biết rằng ở nhà thủy tạ này có một trong số phụ nữ đẹp nhất Tuludơ.

Người đàn ông chậm chạp nói với giọng rất trầm, tựa như sợ có người rình nghe:

- Tôi vừa đến thành phố này đêm hôm nay, tôi đến Lâu đài học vui, ở đó có cuộc gặp gỡ vui nhộn đông người, để hát một số bài do tôi sáng tác. Đến nơi mới biết Phu nhân không có ở đó nên tôi tới đây. Bởi vì sắc đẹp Phu nhân lừng danh khắp tỉnh này và tôi đã từ lâu ao ước được gặp Phu nhân.

- Tài năng của ông rất nổi tiếng, phải chăng ông là người được gọi là giọng hát vàng của vương quốc?

- Thưa phu nhân, vâng. Tôi vinh dự được phục vụ phu nhân.

Angiêlic ngồi xuống một chiếc ghế dài cạnh đó.

- Ông hát nữa đi, - nàng nói.

Tiếng hát ấm áp lại cất lên, nhưng nhỏ hơn trước như bị nén bớt lại. Bây giờ là một bài ca về tình yêu thắm thiết, một khúc tâm sự, lời thú nhận yêu đương.

Angiêlic cúi đầu lắng nghe. Nàng không biết mình đã ngồi thế bao lâu rồi. Bây giờ không có điều gì là quan trọng. Đêm nay thuộc về hai người. Người ca sĩ ướm thử dây đàn như lăn theo dòng bài ca, thở dài hồi lâu rồi cất tiếng:

"Mắt em xanh như đại dương xanh, từng đợt sóng lớn khép trên người tôi. Chìm đắm trong tình yêu. Tôi lang thang giữa biển thẳm trái tim em".

Angiêlic khép hai hàng mi. Hơn cả những lời ca nồng cháy, giọng hát khiến nàng sung sướng đến tê dại như chưa từng

"Khi em bừng mở đôi mắt em xanh

Sao trời in bóng đáy mắt long lanh

Như sao dưới hồ trong vắt mùa xuân"

Tiếng hát đã ngừng. Người vô danh nhẹ gót đi tới ghế dài. Một tay vững chắc giữ lấy nàng, một tay nâng cằm nàng lên, vừa dịu dàng vừa khẩn thiết, linh tính giúp Angiêlic hiểu rằng đây là người đầy tự tin đã chinh phục nhiều trái tim phụ nữ. Nàng thoáng thấy buồn tiếc, nhưng ngay khi môi người ca sĩ chạm vào môi nàng, nàng cảm thấy mê dại. Cánh tay khỏe mạnh nắm chặt người Angiêlic, đôi môi người ấy thì thầm những lời quyến rũ, và sự quyến rũ ấy, sức mạnh ấy cuốn nàng vào một cơn lốc khiến nàng không thể nào còn tỉnh táo được nữa:

- Tôi không được phép làm thế này... Thế này là tội lỗi... Nếu ông Perắc bắt gặp chúng ta...

Rồi mọi cái đều như sa xuống vực thẳm. Đôi môi của người đàn ông buộc đôi môi nàng hé ra: một hơi thở nồng cháy ùa vào, truyền khắp mạch máu nàng một cảm giác khoan khoái đê mê. Nàng khép chặt hai hàng mi và thả mình vào cái hôn bất tận, cảm giác hưởng thụ tình yêu chưa mờ nhạt hẳn đi đã thôi thúc ngay

một khoái cảm mới. Những đợt sóng rạo rực dâng lên, đem lại cho tấm thân thiếu nữ của nàng niềm đê mê mới mẻ. Đột nhiên nàng có cảm giác bực tức và đau buồn. Nàng lùi lại và run lên bần bật.

Nàng thấy mình như sắp ngất đi hoặc sắp khóc òa lên. Nàng thấy những ngón tay của người kia khéo léo mở ngực áo và ve vuốt bộ ngực trần của mình. Nàng lùi lại một chút và sửa áo cho ngay ngắn.

- Tha lỗi cho tôi... - Nàng nói ngập ngừng - Có lẽ ông sẽ cho tôi là táo bạo quá, nhưng tôi thật không biết... Tôi không biết là...

- Em không biết gì, em yêu?

Thấy nàng im lặng, người ấy thì thầm

- Không biết rằng một cái hôn có thể êm dịu đến thế, phải không?

Angiêlic đứng lên, đến tựa vào cột giàn dây leo. Bên ngoài, trăng đã lặn dần xuống phía mặt sông. Chắc nàng vào khu vườn này đã mấy tiếng. Nàng thấy sung sướng, sung sướng tuyệt vời. Không còn điều gì quan trọng nữa trừ phi có thể sống lại những giờ phút như thế này.

- Em sinh ra là để yêu đương, - chàng thi sĩ lang thang thì thầm. - Có thể thấy rõ điều đó khi được chạm vào làn da của em. Người đàn ông nào biết thức tỉnh tấm thân làm mê hồn người của em, sẽ đưa em lên tới đỉnh cao của tình yêu đam mê.

- Ông im đi, ông đừng nói những lời như vậy. Tôi đã có chồng, ông biết đấy. Ngoại tình là tội lỗi.

- Tội lỗi sẽ nặng hơn, nếu như phu nhân kiều diễm nhường này lại nhận nhà quý tộc thọt chân làm chồng.

- Tôi có nhận ông ta đâu, ông ta mua tôi đấy chứ.

Ngay tức khắc, nàng hối tiếc đã nói ra những lời đó làm vẩn đục giờ phút êm đẹp nhường này.

- Xin ông hát nữa đi, - nàng van nài - Hát một lần nữa thôi, rồi chúng ta sẽ chia tay nhau.

Chàng ca sĩ đứng lên, cầm lấy cây đàn, nhưng có cái gì bất thường trong cử chỉ khiến cho Angiêlic bối rối. Nàng nhìn người ấy kỹ hơn. Nàng không hiểu tại sao bỗng dưng thấy hoảng sợ.

Trong lúc chàng ca một giai điệu nhớ thương kỳ lạ bằng một giọng rất dịu dàng, nàng để ý quan sát

thật chăm chú. Lúc trước, khi chàng hôn mình, nàng thoáng có cảm giác quen quen, và bây giờ nàng chợt nhớ ra: trong hơi thở của chàng, mùi hoa viôlét quyện với mùi thơm đặc biệt của thuốc lá... Bá tước Perắc thỉnh thoảng cũng nhai những viên ướp hương viôlét, và ông cũng hút thuốc. Một nỗi ngờ vực ghê gớm dấy lên trong đầu Angiêlic... Vừa mới đây khi người ca sĩ đứng lên và đi lấy cây đàn ghi ta, chàng bước đi khập khễnh chứ không bình thường.

Angiêlic kêu lên sợ hãi rồi giận dữ:

- Ôi thế này thì quá lắm! Thật quá quắt... thật ghê tởm... Bỏ mặt nạ ra, ông Perắc... Hãy thôi ngay trò đóng kịch, nếu không tôi sẽ chọc vào mắt ông, tôi sẽ bóp cổ ông, tôi sẽ...

Lời ca ngừng bật, như bị lưỡi dao chặt đứt. Cây đàn ghi ta rung lên một tiếng rền rĩ. Bá tước Perắc cười và hàng răng trắng của ông lấp lánh dưới cái mặt nạ nhung.

Ông lại gần nàng, bước đi khập khễnh, nàng hoảng sợ và căm tức:

- Tôi sẽ cào rách mặt ông.

Ông ta nắm lấy cổ tay nàng, vẫn tiếp tục cười:

- Nếu cô cào rách mặt tôi thì ông quý tộc thọt chân còn cái gì nữa?

- Ông đã dối trá một cách trơ trẽn không thể tưởng tượng được. Ông đã làm cho tôi tưởng ông là... Giọng hát vàng của vương quốc!

- Nhưng tôi đúng là Giọng hát vàng của vương quốc.

Thấy nàng tròn xoe mắt nhìn mình choáng váng, ông nói:

- Như vậy có gì kỳ lạ đâu? Tôi có chút tài năng. Tôi được học những nhà dạy nhạc bậc thầy ở Ý. Ca hát là một nghệ thuật khá quen thuộc trong xã hội bây giờ. Nói thật đi, cô gái thân yêu, cô không ưa tiếng hát của tôi ư?

- Ôi, thật quá quắt! - Angiêlic lại kêu lên.

Nhưng ngay sau phút giận dữ ban đầu, nàng bỗng cảm thấy tức cười. Cứ nghĩ đến chuyện anh ta trơ trẽn đến mức khêu gợi cho ta lừa dối chồng với chính anh ta! Đúng hắn ta là quỷ dữ...! Con quỷ dữ hiện hình!

- Tôi sẽ không bao giờ tha thứ cho ông màn hát kịch bỉ ổi này, - nàng nói và mím chặt môi lại, cố hết sức tỏ vẻ nghiêm khắc nhất.

- Tôi thích đóng hài kịch mà. Cô hiểu cho tôi, đối với tôi cuộc sống đâu phải luôn luôn tử tế. Người ta đã bao lần cười vào mặt tôi khinh bỉ đến mức làm cho tôi vui sướng không sao nói hết khi đến lượt tôi được giễu cợt họ.

Không sao nén được, nàng nghiêm trang ngắm nhìn khuôn mặt đeo mặt nạ.

- Bây giờ ông đang giễu cợt tôi đấy ư?

- Không hoàn toàn thế đâu, mà chính cô biết rõ điều này, - Bá tước đáp.

Không nói một lời, nàng quay đi và bước ra khỏi vườn.

- Angiêlic! Angiêlic! - ông dịu dàng gọi nàng quay lại.

Đứng ở giữa lối vào giàn cây trong tư thế Aclơcanh của hài kịch Ý, ông đặt một ngón tay lên môi:

- Thưa phu nhân, hãy vì lòng thương, chớ kể chuyện này với bất cứ ai, kể cả cô gái hầu tin cẩn nhất. Nếu như có ai biết được tôi đã bỏ rơi khách khứa, cải trang và đeo mặt nạ để đến ăn trộm một cái hôn của chính vợ mình, tôi sẽ thành trò cười cho thiên hạ.

- Ông là người không ai chịu đựng nổi! - Angiêlic kêu to..

Nàng vén váy cho gọn rồi bỏ chạy trên lối đi rải cát. Khi đến chân cầu thang, nàng chợt thấy mình cười.

Nàng thay áo, tháo gỡ các kim găm và dải áo, và trong lúc nóng vội, làm kim đâm vào tay. Nàng luôn trở mình trên đệm, run rẩy như sốt và trằn trọc không ngủ được. Khuôn mặt đeo mặt nạ, khuôn mặt mang vết thương sứt sẹo, rồi khuôn mặt nhìn nghiêng với những nét thanh tú lần lượt hiện ra trước mắt nàng. Lời giải thích cho sự bí mật của con người giả dối ấy là gì? Bỗng nhiên nàng muốn phản kháng; nhưng sau đó nhớ lại niềm khoái lạc cảm thấy trong cánh tay người đó, nàng lại trở nên mềm yếu, dịu dàng.

"Cô sinh ra là để yêu đương"

Cuối cùng, nàng ngủ thiếp đi. Trong giấc ngủ, trước mặt nàng hiện lên đôi mắt của ông Perắc sáng ngời dưới ánh lửa đỏ rực của lò luyện kim, và trong đôi mắt đó nàng thấy một ngọn lửa đang nhảy nhót.

CHƯƠNG 17

Angiêlic đang ngồi ngoài hành lang đặt dãy gương soi theo kiểu Vơnidơ của lâu đài Bá tước ở Tuludơ. Nàng chưa biết mình sẽ làm gì, và mình cần có thái độ như thế nào. Buổi sáng hôm đó khi rời nhà thủy tạ trên bờ sông Garon trở về đây, nàng không trông thấy ông Perắc đâu. Quản gia Clêmăng báo với nàng Bá tước đã đóng kín cửa, ngồi trong phòng thí nghiệm cùng với Cuaxi-Ba, anh chàng người Morơ. Angiêlic bực mình cắn môi: chắc ông ta sẽ vắng mặt hàng giờ mà không quay lại. Nhưng nàng cũng chẳng cần gì sau trò lỡm của ông đêm trước, nàng vẫn còn bực bội.

Nàng quyết định đi vào phòng để cốc đĩa, nơi pha chế rượu mùi và nước hoa quả, nàng vừa bước vào căn phòng sực nức mùi cam, quế và hoa hồi, chú bé người hầu da đen hớt hải chạy đến báo tin: ngài Nam tước Phrôngtơnắc, Tổng giám mục Tuludơ đến kính thăm Phu nhân Bá tước và

Ngạc nhiên và với một cảm giác lo ngại không rõ rệt. Angiêlic cởi khăn choàng làm bếp ra và vuốt lại tóc. Nàng ra phòng đợi gần cổng thì trông thấy bóng dáng cao lớn của ông Tổng giám mục mặc áo dài màu đỏ ngoài có khoác tấm áo choàng cổ trắng.

Angiêlic quỳ xuống hôn nhẫn Tổng giám mục; nhưng khi nàng đứng lên thì đức cha lại hôn tay nàng, cho thấy cuộc đi thăm này không mang nghi lễ trọng thể.

Tổng giám mục gỡ bỏ mũ và găng tay trao cho một trong số mấy linh mục trẻ tùy tùng rồi ra hiệu cho người đó ra ngoài.

- Những người đi theo tôi sẽ đợi ở bên ngoài. - Đức cha nói.

Trong phòng khách, Angiêlic xin lỗi vì chồng nàng vắng mặt.

Sau khi xoa hai tay với vẻ đăm chiêu, Tổng giám mục nhắc lại rằng ông vui mừng được gặp lại người phụ nữ trẻ tuổi sau một thời gian khá lâu, kể từ ngày ông làm phép cưới cho nàng ở nhà thờ lớn, chưa có nhiều dịp xuất hiện ở Tòa giám mục.

Rồi ông đột ngột hỏi nàng:

- Phu nhân có biết gì về chuyện ông Bá tước làm công việc luyện đan không?

- Thực tình tôi không được biết. - Angiêlic điềm tĩnh trả lời. - Bá tước Perắc thích khoa học.

Người ta nói ông ấy là một nhà khoa học lớn.

- Tôi tin như vậy. Nhà tôi thường ngồi lâu hàng giờ trong phòng thí nghiệm, nhưng ông ấy chưa bao giờ cho tôi xem phòng thí nghiệm ấy cả. Chắc chắn nhà tôi cho rằng loại công việc này, phụ nữ không chú ý đến.

Nàng mở chiếc quạt giấy để che nụ cười, hoặc vì nàng có một cảm giác không thoải mái dưới cặp mắt sắc sảo của ông thầy tu.

Như nhận thấy vẻ bối rối đó, ông ta nói:

- Cha có nhiệm vụ thăm dò lòng dạ nông sâu của con người. Nhưng chớ rối trí, con ạ. Trông mắt con, cha biết rằng con ngay thẳng, và mặc dù tuổi còn trẻ, con có nhiều nghị lực. Và có lẽ cũng còn thời gian cho người chồng của con hối cải về những lỗi lầm và từ bỏ những việc làm tà giáo của ông ta.

Angiêlic thốt lên một tiếng kêu:

- Thưa Đức cha, con xin thề rằng ngài lầm rồi. Có thể chồng con không cư xử được như một người công giáo mẫu mực, nhưng ông ấy không có chút liên quan gì tới việc cải cách tôn giáo hay những tín ngưỡng khác của Tin lành...

- Thưa phu nhân, ai chẳng biết rõ những người Tin lành nổi tiếng thường xuyên tới thăm nhà ta?

- Đó là những nhà khoa học. Ông ấy thảo luận với họ về khoa học, không phải về tôn giáo.

- Khoa học với tôn giáo có những quan hệ mật thiết với nhau. Vấn đề làm cho tôi băn khoăn từ nhiều năm nay là vấn đề này: Bá tước Perắc là một người rất giàu và ngày càng giàu. Từ đâu mà ông ấy có nhiều vàng thừa thãi đến thế?

- Nhưng thưa Đức cha, ông ấy thuộc dòng dõi một gia đình quý tộc lâu đời nhất ở xứ Lăngguđốc này.

Tổng Giám mục nở một nụ cười khinh bỉ:

- Đúng thế. Nhưng, tước vị quý tộc không đồng nghĩa với giàu có. Bố mẹ chồng của Phu nhân trước kia nghèo đến nỗi tòa dinh thự lộng lẫy mà phu nhân hiện đang ngự trị, mới mười lăm năm trước đây thôi chỉ là

một cảnh điêu tàn. Thế ông Perắc có bao giờ nói chuyện với phu nhân về thời trai trẻ của mình không?

- Không, không ạ. - Angiêlic kh ngạc nhiên về sự kém hiểu biết của mình.

- Ông ta là con út trong gia đình: nhà nghèo đến mức năm mười sáu tuổi, ông đã phải xuống tàu lưu lạc đến những miền đất xa xôi. Trong nhiều năm không thấy ông ta trở lại, mọi người tưởng ông ta chết rồi. Bỗng ông ta xuất hiện. Bố mẹ ông ta đã qua đời, cả người anh trai nữa. Các chủ nợ đã chia nhau xâu xé đất đai và tài sản gia đình ông ta. Ông ta phải bỏ tiền ra mua lại cơ nghiệp cũ, và từ đó ông ta đã ngày càng giàu thêm. Mặt khác, ông ta lại là một nhà quý tộc không bao giờ có mặt ở triều đình, thậm chí ông có ý cho mọi người thấy mình tự tách ra khỏi chốn cung đình và không nhận bất cứ khoản trợ cấp nhỏ nào của nhà vua.

- Nhưng ông ấy có đất đai. - Angiêlic nói và thấy hơi tức thở. - Có trại nuôi cừu ở vùng đồi núi, để khai thác lông, có hẳn nhà máy lớn để dệt len, có đồn điền trồng ôliu, có trại chăn tằm lấy tơ, có mỏ vàng, mỏ bạc!

- Vàng và bạc phải không?

- Vâng, thưa Đức cha. Bá tước Perắc có nhiều mỏ ở nhiều nơi trong nước, và ông tuyên bố là đã khai thác được nhiều vàng và bạc lắm.

- Đấy thật là một từ chính xác, phu nhân ạ. - Ông thầy tu nói giọng thật ngọt ngào - Các mỏ mà ông ta tuyên bố khai thác được vàng và bạc. Chính tôi muốn được nghe thấy điều này, điều phỏng đoán đáng sợ này vậy là có cơ sở.

- Người định nói gì, thưa Đức cha?

Một lần nữa, ông Tổng giám mục Tuludơ lại nhìn nàng với đôi mắt sắc, nay trở thành lạnh như thép. Ông nói thật chậm:

- Tôi không nghi ngờ gì về chuyện Phu quân của bà có thể là một trong những nhà khoa học lớn nhất của thời đại này. Vì vậy, thưa Phu nhân, tôi tin rằng chính ông ta đã khám phá được thứ "Đá tạo vàng", nghĩa là bí quyết dùng quỷ thuật chế tạo vàng. Nhưng ông ta đi theo con đường nào để đạt được mục tiêu đó? Tôi rất sợ ông ta giành được quyền lực đó là nhờ đã tư thông với q

Một lần nữa, Angiêlic lấy quạt giấy che miệng để khỏi bật cười. Lời tố cáo kỳ quặc từ miệng Tổng giám mục, người được coi là rất thông minh, trước hết làm nàng ngạc nhiên và thấy hết sức buồn cười. Ông ta có

nói nghiêm chỉnh không đấy?

Như một tia sáng lóe lên trong đầu, nàng chợt nhớ ra rằng tất cả các thành phố lớn ở Pháp, Tuludơ là thành phố duy nhất còn giữ lại trụ sở của Tòa án giáo hội. Thứ cơ chế tòa án trung cổ khủng khiếp nhằm đàn áp những người theo tà đạo vẫn còn duy trì ở Tuludơ, quyền lực của chính Nhà vua cũng không khống chế được quyền hành của Tòa án giáo hội.

Angiêlic biết rằng chính Tổng giám mục, người đang ngồi trước mặt nàng, hiện nay vẫn là người thống lĩnh của Tòa án giáo hội.

Vì vậy nàng thật sự bối rối, nàng khẽ cất lời:

- Thưa Đức cha, làm sao Người có thể buộc tội phù thủy cho chồng tôi? Tôi nghe nói chính Người cũng thuê hàng đoàn người đãi cát lọc vàng ở sông Garon và dùng tiền lãi thu được để cứu tế dân nghèo.

- Con ạ, chính vì có biết ít nhiều về việc đãi cát lọc vàng mà ta có thể khẳng định: cho dù có đi đãi cát ở tất cả sông suối của cả xứ Lăngguđốc này, thì tổng số vàng lọc ra được cũng chưa thấm gì với khối vàng mà Bá tước Perắc hình như có trong tay.

Angiêlic thấy câu chuyện trao đổi như thế này vừa dớ dẩn, vừa nguy hiểm.

Nàng quay ra cửa, hy vọng nghe thấy bước chân đi khập khiễng của chồng ngoài hành lang. Nàng giật mình trông thấy Bá tước Perắc đi vào.

Ông vẫn mặc chiếc áo khoác rộng và dài dùng trong phòng thí nghiệm. Ông ra hiệu cho người đầy tớ giúp mình bỏ áo choàng ra, rồi lại gần cúi chào.

Bá tước Perắc đẩy cái ghế cao ra, ngồi xuống cạnh Angiêlic, nhưng hơi lui về phía sau. Vì vậy, nàng không nh được mặt ông, nhưng cảm thấy hơi thở ấm áp của ông, nhớ lại giây phút đắm say đêm hôm trước. Nàng biết rằng ông Perắc vừa trao đổi những câu chào hỏi thường lệ với Tổng giám mục, vừa tranh thủ cơ hội đưa mắt vuốt ve cổ và vai vợ, thậm chí còn táo bạo nhìn sâu hơn vào áo nàng, để tìm bộ ngực tuyệt mỹ mà ông mới được thấy đêm qua.

Ông cố ý làm như thế trước mặt Tổng giám mục mà mọi người đều biết đạo đức nghiêm khắc.

Angiêlic lấy lại được sự bình tĩnh và chăm chú theo dõi câu chuyện giữa hai người.

- Không, thưa ngài, - Bá tước Perắc nói, - Xin ngài chớ nghĩ rằng tôi đi vào khoa học là nhằm mục đích tìm thấy những bí quyết của quyền hành và sức mạnh. Bản thân tôi vốn ưa thích khoa học. Nếu tôi vẫn còn nghèo như trước, thì tôi sẽ tìm cách xin giữ chức kỹ sư thủy lợi của Nhà vua. Ngài không tưởng tượng được là ở Pháp chúng ta còn lạc hậu tới mức nào trong việc bơm tưới cho ruộng đồng, so với La Mã, và khi tôi được đi thăm Ai Cập, Trung Quốc...

- Tôi biết rằng Bá tước đã từng đi du lịch nhiều nơi. Ngài đã có dịp đến nhiều nước phương đông, ở đó người ta vẫn còn biết những bí quyết về quỷ thuật.

Ông Perắc bật cười:

- Quỷ thuật không phải là mối quan tâm của tôi. Tôi xin dành môn đó cho ông linh mục Bêse hiền lành của Ngài.

- Ông Bêse vẫn luôn luôn tự hỏi là bao giờ ông ta mới được xem một trong số các cuộc thí nghiệm của Bá tước, và trở thành học trò của Ngài về môn hóa học.

- Thưa ngài, tôi không phải là thầy giáo. Và dù tôi có là thày giáo đi nữa, tôi biết rằng cần phải lánh xa những người có đầu óc thiển cận.

- A, đó là quan điểm của Bá tước. Tôi quá dốt nát khoa học đó, nên không xét đoán ý kiến đó được, nhưng xin chớ quên rằng năm 1639 linh mục Bêse đã công bố một cuốn sách đáng chú ý về kh

Angiêlic lo ngại rằng cuộc nói chuyện giữa hai người có thể trở thành gay gắt hơn, nhất là sợ ông Perắc sẽ không chịu làm chút gì để xoa dịu Tổng giám mục.

- Ngài Perắc. - Tổng giám mục nói, - Ngài nói đến quyền lực: quyền lực đối với con người, quyền lực đối với sự việc. Có bao giờ ngài nghĩ rằng: thành công đặc biệt trong cuộc đời ngài có thể mang vẻ đáng ngờ đối với nhiều người và nhất là dưới sự quan sát chăm chú của Nhà thờ? Tài sản của Ngài tăng lên hàng ngày; những công trình khoa học của Ngài lôi cuốn được cả những nhà bác học bạc đầu nghiên cứu đến thảo luận với Ngài. Năm ngoái, tôi có nói chuyện với một trong những nhà bác học đó, một nhà toán học người Đức. Ông ta tỏ ra kinh ngạc vì thấy Ngài đã giải đáp được dễ dàng như một trò chơi những bài toán mà nhà khoa học lớn ngày nay chưa giải được. Ngài nói được hơn một chục thứ tiếng...

- Trong thế kỷ trước, nhà bác học Pich Miräng đôn nói mười tám thứ tiếng.

- Ngài có một giọng hát làm cho ca sĩ nổi tiếng Ý, Marôni phải ghen tị. Ngài làm thơ rất hay. Ngài đã đạt một trình độ cao nhất - Phu nhân tha lỗi cho - trong nghệ thuật lôi cuốn phụ nữ...

- Thế còn cái này?

Thấy nhói trong tim, Angiêlic đoán rằng ông Perắc đã đưa tay chỉ vào khuôn mặt dị dạng của mình.

Ông Tổng giám mục lúng túng, đành nhăn mặt cáu kỉnh trả lời:

- Ồ, lạy Chúa, không biết ngài lại có cách làm thế nào để cho người ta quên cái đó đi. Ngài là một con người có quá nhiều khả năng, quả thật như vậy.

- Những lời tố cáo của Ngài làm tôi ngạc nhiên và bối rối. - Bá tước trả lời chậm rãi - Tôi chưa dự kiến được rằng mình lại là đối tượng của nhiều sự ghen ghét đến thế. Trái lại, tôi vẫn nghĩ rằng tôi đã phải chịu một gánh nặng thua thiệt độc đ

Ông ta cúi về phía trước, với mắt sáng ngời như vừa mới khám phá ra chuyện gì tức cười:

- Ngài có biết không, thưa Đức cha, về một phương diện nào đó, tôi có thể được coi là một người Tin lành tử vì đạo.

- Ngài là người Tin lành ư? - Tổng giám mục kêu lên kinh ngạc.

- Tôi nói: về một phương diện nào đó. Chuyện về tôi như thế này. Bà mẹ tôi, sau khi sinh ra tôi, đã chọn người vú nuôi khỏe mạnh, nhiều sữa để nuôi con chứ không dựa theo tín ngưỡng người đó. Hóa ra bà vú của tôi lại là người Tin lành. Bà ta đem tôi về quê ở vùng núi Xêven thuộc lãnh địa của một quý tộc Tin lành. Cách làng này không xa, có một lãnh chúa khác thống trị mấy làng công giáo. Năm tôi lên ba, xảy ra sự xung đột giữa những người nông dân công giáo và những người dân Tin lành ở mấy làng nói trên. Bà vú của tôi đem tôi đi cùng các phụ nữ trong làng đến trú ẩn trong lâu đài của vị lãnh chúa theo Tin lành. Những người công giáo nửa đêm đến đánh chiếm lâu đài. Họ cắt cổ mọi người rồi châm lửa đốt lâu đài. Riêng tôi, sau khi bị chém ba nhát gươm vào mặt, tôi bị ném qua cửa sổ từ tầng ba xuống sân phủ tuyết. Tuyết dày cứu tôi khỏi bị thiêu vì những mảnh cháy đùng đùng rơi vãi chung quanh. Sáng đến, một trong số những người dân làng công giáo quay lại để cướp bóc đã nhận ra tôi là con nhà quý tộc ở Tuludơ nên nhặt tôi lên, đặt vào chung một cái bị

cùng với Macgô, là cô bé cùng bú sữa vú nuôi tôi, và với hai đứa trẻ duy nhất sống sót, người nông dân ấy xách bị cõng hai đứa bé chúng tôi vượt qua bão tuyết về đến vùng đồng bằng. Khi đến nhà tôi ở Tuludơ, tôi vẫn còn sống. Mẹ tôi đặt tôi lên sân thượng để phơi nắng như vậy trong nhiều năm. Mãi đến năm mười hai tuổi tôi mới đi được. Năm mười sáu tuổi, tôi xuống tàu biển đi xa. Đó là nguyên nhân vì sao tôi có được nhiều thì giờ để học. Ban đầu là do ốm yếu phải nằm im không cử động, về sau là nhờ được đi đây đi đó. Có gì đáng ngờ vực trong chuyện này đâu?

Tổng giám mục lặng im một lát, rồi nói vui:

- Câu chuyện của ngài cắt nghĩa được nhiều điều. Bây giờ tôi không còn ngạc nhiên vê việc ngài có thiện cảm với những người Tin lành nữa.

- Tôi không có thiện cảm gì với những người Tin lành

- Vậy thì, có ác cảm với những người công giáo.

- Tôi không có ác cảm gì với những người công giáo. Thưa ngài, tôi là một người của quá khứ, và tôi kém thích nghi với thời đại không khoan dung mà chúng ta đang sống. Lẽ ra tôi nên sinh ra cách đây một hay hai thế kỷ, vào thời Phục hưng, thời kỳ mà các hiệp sĩ của nước Pháp phát hiện ra Italia và liền đó là di sản sáng ngời của Cổ đại Rôma, Hy Lạp, Ai Cập, những xứ sở của Kinh thánh.

- Ta hãy nói chuyện xứ sở của các Kinh thánh - Tổng giám mục gợi ý một cách dịu dàng - Kinh thánh chẳng đã nói rằng Vua Xalômông đã gửi nhiều thuyền buồm tới đất Ophia, nơi đó không cho phép những con mắt tò mò dòm ngó, ông đã dùng thuật chuyển hóa những kim loại rẻ tiền thành những kim loại quý đấy thôi? Sử sách chép rằng Vua Xalômông đã đưa đoàn thuyền đầy vàng trở về.

- Vua Xalômông không thể thông thạo việc chuyển hóa các kim loại thành vàng, bởi vì sự chuyển hóa như vậy là hiện tượng không thể có được. Cái gọi là thuật luyện đan không tồn tại; đó chỉ là một trò hề thê thảm truyền lại từ thời Trung cổ, nhất định nó không thể tránh khỏi việc tan vỡ, biến thành trò cười, bởi vì không bao giờ, bất cứ ai lại có thể thực hiện được việc chuyển hóa thành vàng như thế.

Tổng giám mục mặt tái đi, kêu lên:

- Nhưng tôi xin nói để ngài biết rằng chính mắt tôi trông thấy ông Bêse nhúng một cái thìa bằng thiếc vào trong một hợp chất do chính ông ấy chế tạo, rồi khi rút ra thì cái thìa đã biến thành vàng.

- Cái thìa đó không phải đã biến thành vàng mà nó chỉ được mạ vàng thôi.

- Đúng là thế, nhưng ông Bêse khẳng định rằng đó chỉ là bước đầu của sự chuyển hóa, khởi điểm của hiện tượng này mà thôi.

Sau một lát im lặng, Bá tước nói vẻ

- Nếu ngài tin chắc rằng ông linh mục của ngài đã tìm ra cái công thức quỷ thuật đó, thì ông còn đến đây gặp tôi để làm gì?

- Ông Bêse tin chắc rằng ngài đã nắm được cái bí quyết tối cao cho phép kết thúc được quá trình chuyển hóa thành vàng.

Bá tước Perắc bật cười khúc khích:

- Tôi chưa bao giờ được nghe một điều khẳng định ngộ nghĩnh như vậy. Cái ông Bêse tội nghiệp ấy, thì cứ nên để mặc cho ông ta phấn khởi và hồi hộp theo đuổi công việc khoa học giả dối đó và...

Một tiếng nổ dữ dội, tựa như tiếng sấm hay tiếng súng đại bác bỗng ngắt lời ông.

Ông Perắc đứng phắt dậy, mặt tái đi:

- Đấy là.. đấy là ở phòng thí nghiệm. Cầu trời phù hộ cho Cuaxi-Ba không việc gì!

Ông vội vàng đi ra ngoài cửa.

Tổng giám mục đứng lên, người ngay đơ như quan tòa. Ông yên lặng đưa mắt nhìn Angiêlic.

- Thưa phu nhân, tôi xin cáo lui. - Cuối cùng ông cất tiếng - Hình như quỷ Xatăng đang nổi giận trong lâu đài này vì tôi có mặt ở đây. Xin cho phép tôi đi.

Rồi ông bước ra. Trong tiếng roi quất và tiếng người đánh xe quát ngựa, cỗ xe của ông Tổng giám mục lộc cộc rời xa dần cổng lớn của lâu đài.

CHƯƠNG 18

Angiêlic kinh ngạc ngồi lại một mình, đưa mùi xoa lau vầng trán lấm tấm mồ hôi. Câu chuyện mà nàng vừa chăm chú nghe hai người trao đổi với nhau đã làm nàng rất bối rối như bị thôi miên.

Nàng không biết phải làm gì bây giờ. Nàng nóng lòng được tới phía lâu đài nơi vừa phát ra tiếng nổ long trời. Liệu có ai bị thương không?... Nhưng nàng vẫn không nhúc nhích. Bá tước vẫn thường phủ một màn bí mật lên các việc nghiên cứu của mình, điều đó bấy lâu nay đã làm cho nàng hiểu rằng đấy là khu vực độc nhất mà ông không dung thứ sự tò mò của con mắt phàm tục nào.

Angiêlic bỗng run lên. Thuật phù thủy!

"Mình cần phải đến, để nhìn tận mắt xem sao. - Nàng quyết định - Cùng lắm thì ông ta bực mình".

Nhưng đúng lúc đó nàng nghe tiếng bước chân của ông, rồi ông quay về phòng khách: hai bàn tay ông đen đầy bồ hóng, nhưng ông mỉm cười:

- Không có gì nghiêm trọng, nhờ ơn bề trên lòng lành. Cuaxi-Ba chỉ sây sát nhẹ, anh ta kịp thời np kín dưới gầm bàn, đến nỗi lúc đầu tôi tưởng vụ nổ đã làm anh ta bốc thành hơi rồi. Tuy nhiên thiệt hại vật chất thì khá nặng: những bình thí nghiệm quý giá nhất của tôi bằng thủy tinh Bôhem đặc biệt đã vỡ tan từng mảnh, không còn lấy một chiếc.

Theo lệnh của ông, hai cậu thiếu niên tùy tùng bưng chậu và bình nước đến cho ông rửa tay.

Angiêlic lấy hết can đảm hỏi:

- Liệu có cần thiết, ông Perắc, phải dành quá nhiều thì giờ như vậy để làm công việc nguy hiểm đó không?

- Cần phải có vàng để chi dùng trong cuộc sống. Nhưng vấn đề không phải ở đó. Trong việc này, tôi tìm thấy một nguồn vui mà không điều gì khácmang đến được. Đó là mục tiêu của đời tôi.

- Tôi phải thú thật, dù sao lời lẽ của Đức cha cũng khiến tôi bối rối.

- Thật ư?

- Ông không cảm thấy trong đó bao hàm lời đe dọa ư?

Bá tước không trả lời ngay.

Angiêlic quay về ngồi ở ghế tựa của mình. Lâu đài bây giờ yên tĩnh:

- Cô có chú ý không? - Ông ta bỗng hỏi - Ông trùm của Tòa án giáo hội này thật tinh quái! Người ta có thể khám phá ra rằng ngài Nam tước Bơnoa Phrôngtơnác, Tổng giám mục Tuludơ, đến yêu cầu tôi chia sẻ cho ông ta bí quyết chế tạo ra vàng mà tôi nắm được; nếu không ông ta sẽ ra lệnh xử thiêu sống tôi về tội phù thủy trên quảng trường thành phố.

- Tôi đã phỏng đoán lời đe dọa đó - Angiêlic kinh sợ nói - Ông có cho là Tổng giám mục thật sự nghĩ rằng ông tư thông với quỷ dữ không?

- Ông ấy ư? Không đâu. Việc đó ông ấy dành cho vị linh mục cả tin Bêse. Ngài tổng giám mục có đầu óc thực tế và biết tôi quá rõ. Nhưng ngài tin chắc rằng tôi có bí quyết khoa học nhận được vàng và bạc. Ngài muốn biết bí quyết đó để có thể tự mình sử dụng nó.

- Ngài là con người xấu thế ư? - Angiêlic kêu lên. Vậy mà tôi thấy ngài có vẻ đáng kính đầy đức tin và hào hiệp biết bao!

- Ông ta đúng như thế đấy. Ông ta làm mọi việc để cứu vớt các linh hồn con chiên và vì Thượng đế vĩ đại. Mặc dù vậy, ông có ác quỷ bên trong, đó là ý muốn thống trị. Ông thèm muốn thời kỳ mà người chủ duy nhất của một thành phố, thậm chí của cả một tỉnh, chính là ngài giám mục, người cầm cây thánh giá để giữ công lý, để trừng trị và ban thưởng. Vì thế, khi thấy Lâu đài học vui ngày càng có nhiều ảnh hưởng, ông ta tức lồng lên. Nếu cứ để công việc diễn ra mãi như vậy, thì chỉ vài ba năm nữa thôi, Angiêlic thân yêu ạ, ở Tuludơ này chính Bá tước Perắc chồng cô, sẽ thống trị. Vàng và bạc mang lại quyền lực; thế là quyền lực sẽ rơi vào tay tên tay sai của quỷ Xatăng! Vì thế Đức cha không do dự gì nữa. Hoặc là hai ta cùng chia sẻ quyền hành, hoặc không thì...

- Việc gì sẽ xảy ra?

- Đừng lo sợ, em yêu quý. Mặc dù âm mưu của Tổng giám mục Tuludơ có thể gây hại cho chúng ta,

tôi không nghĩ rằng ông ta sẽ đi đến thái độ cực đoan như vậy. Với ta ông ta đã lật ngửa quân bài. Ông ta muốn biết bí quyết chế tạo vàng. Tôi có thể sẽ đồng ý cho ông ta biết bí quyết đó...

- Vậy ra ông nắm được bí quyết đó ư?

Angiêlic tròn xoe mắt hỏi.

- Cô đừng lẫn lộn việc nọ với việc kia. Tôi không hề có bất cứ công thức quỷ thuật nào để làm ra vàng. Mục tiêu của tôi không phải là vơ vét thật nhiều của cải là chính, mà ta buộc các lực lượng tự nhiên phải tác động.

- Thế nhưng, điều đó phải chăng phần nào là một tư tưởng tà giáo, như Đức cha nói?

Ông Perắc bật cười:

- Tôi thấy cô đã được thuyết giáo kỹ lưỡng. Cô mới bắt đầu cựa quậy trong mạng lưới của những lý lẽ giả dối đó. Than ôi, quả thật nhìn thấu được tính xảo trá ở trong đó là điều khó.

- Tôi phải công nhận rằng vụ nổ vừa gây ấn tượng mạnh. Đức cha rõ ràng là rất hoảng hốt, lần này thì tôi cho là Ngài thành thật. Vụ nổ này là cố ý chăng?

- Không phải, đó là do sơ suất. Tôi đã sấy quá khô một hợp chất chế từ vàng lá đem hòa tan trong một hỗn hợp hai thứ cường toan, rồi dùng chất amôniắc để kết tủa... Nhưng giải thích thế chỉ làm cô chán ngấy mất...

- Không đâu, ông hãy tin như vậy. Angiêlic đáp, mắt long lanh - Tôi có thể nghe ông giải thích hàng giờ.

Bá tước Perắc mỉm cười, nụ cười có vẻ mỉa mai do những vết sẹo trên má:

- Một đầu óc thật ngộ nghĩnh! Tôi chưa từng mơ ước trò chuyện như thế này với một phụ nữ. Tôi cũng vui thích được nói chuyện với cô. Tôi có cảm giác là cô hiểu được bất kỳ điều gì. Ấy vậy mà... phải chăng, lúc đầu mới đến xứ Lăngguơđốc này suýt nữa thì cô đổ riệt cho tôi có những ma thuật khủng khiếp? Bây giờ tôi có còn làm cho cô khiếp sợ nữa không?

Angiêlic cảm thấy mình đỏ mặt, nhưng nàng can đảm nhìn thẳng vào mặt ông:

- Ồ không! Ông vẫn còn lạ đối với tôi; tôi nghĩ như thế bởi vì ông thật chẳng giống người nào khác.

Nhưng ông không còn làm cho tôi sợ hãi nữa.

Bá tước khập khiễng bước đến ngồi ở chiếc ghế tựa sát sau lưng nàng như trong cuộc đến thăm của Tổng giám mục. Trong từng lúc, với vẻ khiêu khích xấc xược, ông ta không ngần ngại có ý phơi bày trước ánh sáng khuôn mặt dị dạng của mình; ngược lại những lúc khác ông ta tìm những nơi có bóng tối, vào những giờ phút này, giọng nói của ông có những âm sắc mới. Dường như tâm hồn của Perắc, được giải thoát khỏi cái vỏ xác thịt kia, để rồi có thể thể hiện một cách tự do.

Lúc này đây, Angiêlic cảm thấy bên mình sự tồn tại vô hình của "người áo đỏ" trước đây đã khiến nàng cực kỳ khiếp sợ. Chắc chắn đây vẫn cùng là con người đó, nhưng chính nàng đã thay đổi. Suýt nữa nàng bật lên câu hỏi lo âu đầy tính phụ nữ: "Anh có yêu em không?"

Nhưng bỗng nhiên niềm kiêu hãnh của nàng cưỡng lại, vì nàng nhớ đến giọng nói đã từng thì thầm: "Một ngày nào đó, cô sẽ đến... Những phụ nữ khác đều đã đến ..."

Để xua tan ngượng ngùng, nàng đưa câu chuyện trở về lĩnh vực khoa học:

- Nếu như ông thấy không có lý do gì để từ chối việc chia sẻ bí mật của mình, tại sao ông không ch tiếp linh mục Bêse, người được Đức cha hình như đánh giá cao lắm kia mà?

- À được, có lẽ tôi cũng có thể làm vừa lòng Tổng giám mục ở mức đó được. Điều làm tôi băn khoăn không phải là vấn đề bộc lộ bí quyết của tôi mà là làm thế nào để người ta hiểu bí quyết đó. Có lẽ tôi sẽ phí công vô ích khi chứng minh cho họ thấy rằng vật chất có thể biến đổi chứ không thể chuyển hóa thành chất khác được.

- Thế ông có bao giờ sản xuất ra những cường toan không?

- Có chứ, và nhờ việc này tôi đã chứng minh được sự vô nghĩa lý của toàn bộ cái gọi là thuật luyện đan. Từ chất clorua thủy ngân, tôi có thể rút ra hoặc chất thủy ngân thường, hoặc thủy ngân vàng và thủy ngân đỏ, rồi từ hai chất sau này lại có thể chuyển trở lại thành thủy ngân thường. Cùng theo cách đó, qua một số quá trình, tôi có thể khai thác được bạc từ quặng chì, và khai thác được vàng từ những quặng bề ngoài là rẻ tiền không đáng giá gì.

- Tại sao ông không tìm cách làm cho Nhà vua quan tâm đến những phát minh đó? Rất có thể ở nhiều nơi khác trên đất Pháp sẽ áp dụng phương pháp của ông.

- Nhà vua ở quá xa, cô gái xinh đẹp của tôi ạ. Mà tôi thì không phải sinh ra để làm quan tước ở triều đình. Chỉ những loại mũ cao áo dài mới hy vọng có ít nhiều ảnh hưởng đối với vận mệnh của vương quốc này. Tôi không phủ nhận sự tận tâm của ngài Madaranh đối với vương triều, nhưng trước hết ông ta là một mưu sĩ ngoại giao. Còn ngài Phukê, người nhận chỉ thị của giáo chủ Madaranh để khai thác bạc, là một thiên tài về tài chính, nhưng vấn đề khai phá tài nguyên thiên nhiên làm cho đất nước phồn vinh thì ông ta dửng dưng hoàn toàn.

- Ngài Phukê! - Angiêlic kêu to - Đúng rồi, bây giờ tôi đã nhớ ra câu chuyện về cường toan Rôma, về Clorua thủy ngân! Đó là ở lâu đài Plexi.

Toàn bộ màn kịch lại hiện ra trước mắt nàng: ông thầy tu Ý mặc áo choàng vải thô; người phụ nữ trần truồng giữa đám vải vóc đăng ten; hoàng thân Công đê và cái hộp gỗ trầm đựng lọ nước xanh màu ngọc thạch óng ánh.

Vàđã kể cho Bá tước nghe toàn bộ câu chuyện về cái hộp gỗ, với mọi chi tiết vẫn còn ghi lại như in trong trí nhớ.

- Ngài Công đê chắc hẳn có âm mưu đầu độc giáo chủ, và có lẽ cả Vua và em trai Vua nữa. - Nàng nói - Điều khó hiểu hơn đối với tôi là những bức thư, ghi lại lời tuyên thệ có ký tên của Hoàng thân và nhiều nhà quý tộc khác, nhằm trao lại cho ngài Phukê.

Ông Perắc yên lặng nghe nàng kể lại. Rồi ông cười khinh bỉ:

- Một giuộc đẹp đẽ thật! Thế mà thời ấy Phukê mới chỉ là một thành viên chưa có nhiều tiếng tăm trong Nghị viện. Những thủ đoạn về tài chính cũng đã cho phép ông ta sai khiến được cả những hoàng thân! Ngày nay ông ta đã trở thành cự phú đứng đầu cả nước, tất nhiên không kể ngài Madaranh. Vậy ra thời ấy cô đã liều lĩnh đến mức chiếm đoạt cái hộp gỗ đó ư? Cô đem giấu đi à?

Một sự thận trọng theo bản năng bỗng nhiên khiến nàng ngậm tăm:

- Không, tôi đã ném chiếc hộp đó xuống ao súng ở trang viên lớn.

Nghe câu chuyện, chồng nàng gật gật đầu:

- Tôi ngạc nhiên thấy cô vẫn còn sống ngồi cạnh tôi đến bây giờ. Quả thật hồi ấy bọn họ phải coi cô là

còn quá ngây thơ nên mới bỏ qua. Nhưng thật là điều nguy hiểm, nếu dính vào những âm mưu của bọn triều thần ở cung đình. Nếu xét thấy cần, bọn chúng chẳng ngần ngại gì xóa sổ một cô bé con.

Vừa nói, ông Bá tước vừa đứng lên, bước nhẹ đến cửa và đẩy ra thật nhanh. Ông quay lại, vẻ bực mình:

- Tôi không đủ nhanh nhẹn để kịp tóm cổ bọn nghe trộm.

- Có người nghe lỏm ư?

- Tôi tin chắc như vậy

- Đây không phải lần đầu tôi có cảm giác chúng ta bị kẻ khác rình mò.

Bá tước lại quay về ngồi cạnh nàng. Cả thành phố bỗng nhiên vang lên hàng ngàn hồi chuông kinh nhật tụng. Angiêlic kính cẩn làm dấu và lẩm nhẩm đọc kinh cầu nguyện Đức bà đồng trinh.

Nàng cùng với chồng ngồi yên lặng bên cửa sổ mở rộng. Không khí thân thiết tăng lên giữa hai người khiến nàng phấn chấn hẳn.

"Ông ấy có mặt bên ta, mà không làm ta khó chịu, trái lại còn làm ta sung sướng" - Nàng ngạc nhiên nghĩ thầm.

Một lần nữa, nàng lại cảm thấy luồng mắt của chồng trên cái cổ trắng ngọc ngà của mình.

"Không, em yêu dấu, tôi không phải là phù thủy. - Ông thầm thì - Có lẽ tôi có đôi chút khả năng bẩm sinh, nhưng trên hết tôi say mê học tập. Em có hiểu không? - Giọng nói như vuốt ve của ông làm nàng vui sướng - Tôi đã khao khát học mọi cái gì là khó khăn: khoa học, văn học, và cả tâm hồn phụ nữ nữa. Tôi say sưa miệt mài tìm hiểu sự bí ẩn quyến rũ này. Tôi muốn biết có gì đằng sau đôi mắt xanh biếc của em, ở đó như đang soi bóng những đồng cỏ tươi mát và biển khơi dậy sóng..."

Nàng nghe thấy ông cử động, rồi mớ tóc dày đen lánh của ông trùm lên vai trần của nàng như một tấm khăn quàng lông ấm áp, mềm mại. Nàng run lên khi đôi môi, mà nàng thầm ao ước chạm vào môi mình. Nhắm mắt lại tận hưởng nụ hôn dài nồng cháy, Angiêlic cảm thấy giờ phút mình bị chinh phục đang tới gần. Lúc đó nàng sẽ run run lại gần chồng, tuy còn đôi chút bướng bỉnh nhưng thật ra đã phục tùng cũng như những phụ nữ khác, để trao mình cho con người bí hiểm này vuốt ve, ôm ấp.

CHƯƠNG 19

Vài ngày sau, Angiêlic trở về lâu đài sau buổi cưỡi ngựa dạo chơi sáng sớm dọc theo bờ sông Garon. Ngày sau lúc mặt trời mọc không khí còn lành lạnh, nàng thích đi ngựa vài giờ. Bá tước Perắc thỉnh thoảng đi kèm với nàng. Khác với số đông các nhà quý tộc, ông không h thích cưỡi ngựa và đi săn. Người ta có thể cho là vì ông ngại cử động mạnh. Nhưng không phải, tài đấu kiếm của ông nổi tiếng không kém gì tài hát hay. Ông tập luyện hàng ngày trong phòng để vũ khí, nhưng chưa bao giờ Angiêlic trông thấy ông luyện đấu kiếm. Còn rất nhiều điều nàng chưa biết về chồng mình. Đôi khi, nàng bỗng buồn bã nhớ lại lời Tổng giám mục đã nói nhỏ với mình trong ngày cưới: "Nói riêng thôi nhé, cô đã chọn một vị phu quân khá kỳ lạ".

Đối với nàng, Bá tước lại trở về thái độ kính trọng nhưng xa cách, như trong những ngày đầu tiên. Nàng ít có dịp trông thấy ông, mà nếu có thì bao giờ cũng trước mặt khách khứa. Có lúc nàng tự hỏi: liệu phu nhân Cácmenxita Mêrơcua kiêu hãnh có là một trong những nguyên nhân làm cho chồng mình có thái độ xa lánh mình chăng?

Nữ công tước Cácmenxita Mêrơcua phô trương một lối sống lập dị, khiến Angiêlic bối rối và cảm thấy bị xúc phạm. Mặc dù do tiếp xúc với cái xã hội phù hoa ở Tuludơ này, đã học được cách cư xử thanh lịch, của giới thượng lưu, trong thâm tâm nàng vẫn là một cô gái hồn nhiên như bông hoa trên đồng nội, mộc mạc và quá dễ xúc động. Nàng tự lượng sức mình chưa đủ mạnh để đánh bại Cácmenxita Mêrơcua. Và đôi khi, trái tim bị ghen tuông giày vò, nàng tự nhủ rằng người phụ nữ Tây Ban Nha rực lửa ấy thích hợp với tính cách khác thường của Bá tước Perắc hơn bản thân nàng.

Sáng hôm đó, trên lưng ngựa trở về lâu đài với đoàn tùy tùng nam nữ thân quen, nàng lại trông thấy cỗ xe ngựa có trưng huy hiệu của Tổng giám mục đỗ trước cổng lớn. Nàng thấy từ trên xe một người cao lớn mặc áo dài vải thô bước xuống, sau đó là một nhà quý tộc ăn mặc diêm dúa, kiếm dắt ngang lưng, to tiếng truyền lệnh và quát tháo.

Một cậu nhỏ tùy tùng đến báo cho Angiêlic biết Bá tước Perắc mời nàng đến. Vào phòng đợi, nàng thấy chồng đang đứng với nhà quý tộc và người thày tu vừa nhìn thấy ngoài cổng.

- Đây là linh mục Bêse, nhà khoa học tài giỏi mà Đức cha đã giới thiệu với chúng ta. - Bá tước Perắc nói với vợ. - Đây là Công tử Giécmôngtadờ, cháu ruột của Đức cha.

Ông linh mục người cao và gầy. Ngược lại, công tử Giécmôngtadờ có nước da hồng hào và cái bụng đã khá phệ, mặc dù mới hai mươi lăm tuổi

- Bây giờ nhà tôi đã tới, vậy chúng ta có thể đến phòng thí nghiệm. - Bá tước Perắc nói.

Ông linh mục giật mình, nhìn Angiêlic với vẻ ngạc nhiên:

- Nghĩa là Phu nhân sẽ đến nơi thâm nghiêm đó để dự các cuộc thảo luận và thí nghiệm mà Ngài có nhã ý mời chúng tôi tham gia, phải không ạ?

Bá tước nhăn mặt với vẻ mỉa mai, trân trân nhìn khách và nói:

- Thưa cha, trong thư gửi cho Đức cha để nhận lời tiếp các vị theo ý Người thường mong muốn, tôi đã nói rằng đây sẽ là cuộc viếng thăm mà chỉ những người nào được tôi chọn mới tham dự mà thôi.

Trong khi nói chuyện, mấy người đi đến phòng đọc sách, nơi đây Bá tước muốn giới thiệu đầu tiên.

Trong phòng đọc sách tranh tối tranh sáng bởi các rèm che cửa, có một bóng người cử động và cúi xuống chào khi đoàn người lại gần.

- Quái nhỉ, bác đang làm gì ở đây, bác Clêmăng? - Bá tước hỏi, không giấu một chút ngạc nhiên. - Không ai được vào đây nếu không được tôi cho phép. Tôi nghĩ là tôi không trao chìa khóa phòng này cho bác mà, đúng không?

- Xin Ngài Bá tước tha tội cho tôi. Tôi đang lau chùi dọn dẹp phòng sách này, và muốn tự tay làm chứ không giao phó những pho sách quý giá này cho bọn đầy tớ ngu dốt.

Người quản gia cẩn thận thu thập chổi, bàn chải và thang gập của mình, rồi cúi rạp người xuống để rút lui.

Ông linh mục nhận thấy trên các giá sách một loạt các tác phẩm kinh điển về phép luyện đan. Điều làm ông ta vừa ý nhất là thấy cả cuốn sách của chính mình, cuốn "Bàn về sự chuyển hóa các chất".

Bá tước đưa khách ra ngoài phòng sách, rồi dẫn đầu mọi người đi sang cánh lâu đài, nơi đặt phòng thí nghiệm.

Các vị khách trông thấy ống khói lớn trên mái phòng tỏa khói, giống cái mỏ của một thứ chim khổng lồ

nào đó thời tiền sử. Khi họ đến thật gần, cái ống khói đặc biệt này phát ra tiếng động răng rắc về phía đoàn khách, và để lộ một lỗ hổng to hoắc nhả khói và muội dày đặc.

Vị linh mục giật mình đánh thót, nhảy lùi lại một bước.

- Có gì đâu, đấy chỉ là một thứ ống thông gió, để hút mạnh không khí vào trong lò. - Bá tước giải thích.

Ông linh mục làm dấu ba lần rồi mới bước qua ngưỡng cửa phòng thí nghiệm theo gót Angiêlic và Bá tước trong khi anh giúp việc da đen Cuaxi-Ba đứng nghiêm giơ gươm chào, rồi lại tra vào vỏ. Ở cuối phòng, hai lò lửa đang sáng rực, lò thứ ba thì chưa đốt. Phía trước lò là một dãy máy móc hình dáng kỳ dị làm bằng da và sắt thép, cùng nhiều đồ gốm và ống đồng.

- Đây là trung tâm luyện kim của tôi. Tôi sử dụng các thứ này khi cần tạo ra một ngọn lửa cực nóng: thí dụ như để nung chảy đồng, hoặc vàng, bạc. - Perắc giải thích.

Hàng loạt bó gỗ được xếp dọc gian phòng chính, lèn chặt với các thứ chai lọ có đánh dấu và ghi số một cách bí hiểm.

Bá tước giới thiệu:

- Tôi có một kho đủ các chất và vật liệu dùng cho thí nghiệm ở đây. Trong cái phòng nhỏ phía sau kia là những thứ đất đá chứa đựng chất vàng vô hình, như quặng acxonic, cùng những đá quặng khác đem nung chảy sẽ cho ta bạc.

Bá tước nhặt một tảng than khá to ở một đống bên cạnh lò. Rồi ông rút cây nến lớn từ trong vò ra; châm lửa vào nến dùng kim thép khoét một lỗ nhỏ trong tảng than, rồi gài vào đó một chất như sáp, màu vàng sậm, soi lên thấy trong trong, và trộn một ít borát. Đoạn ông lấy cái ống cong bằng đồng, để gần ngọn lửa của cây nến và nhẹ nhàng thổi lửa vào cái lỗ nhỏ khoét ở tảng than đựng hai chất muối kia. Hai chất này chảy ra hòa vào nhau, phồng lên và đổi màu. Rồi thấy xuất hiện một loạt những giọt kim loại. Bá tước thổi lửa mạnh hơn khiến những giọt ấy nhập thành một cục hình cầu nhỏ, sáng rực. Ông bỏ cây nến cháy đi, dùng đầu mũi dao con hứng lấy cục kim loại long lanh:

- Đây là chất bạc đã luyện chảy, mà tôi vừa rút từ thứ quặng xấu xí kia.

- Thế ngài có thực hiện được việc chuyển hóa các chất thành vàng cũng đơn giản như thế này không? -

Linh mục hỏi.

- Tôi không thực hiện bất cứ sự chuyển hóa nào từ chất này sang chất khác. Tôi chỉ đơn giản làm công việc rút kim loại quý từ những quặng đã chứa sẵn chất kim loại đó, nhưng dưới dạng phi kim loại.

Ông thầy tu có vẻ không tin lắm. Ông ta hắng giọng và đưa mắt nhìn quanh. Ông gật gù và thận trọng lại gần một lò lửa đang cháy rào rào, trong đó có mấy cái lò đúc đựng kim loại chảy lăn tăn hoặc sục sôi đỏ rực. Ông nói:

- Đây thật là một phòng thí nghiệm tuyệt vời! Vậy ra, theo như Đức cha cho biết, ngài đã thành công trong việc tạo ra được chất vàng ở dạng chưa ổn định có thể nổ được, phải không ạ?

- Không giấu gì ông, tôi còn có thể tạo ra chất thủy ngân ở dạng dễ nổ tung.

Ông linh mục kể chuyện:

- Có lần tôi đã nuôi hy vọng lớn sẽ thành công trong thí nghiệm của mình. Đó là khi một nhà du lịch, trong dịp bị đắm tàu dạt vào bờ biển xa lạ, đã mang về cho tôi ít đất còn "trinh bạch" chưa từng in dấu vết chân người, theo lời ông ta nói. Quả thật, một miếng đất hoàn toàn trinh bạch thì chứa đựng hạt giống hoặc mầm mống của các kim loại, nói cách khác đó chính là loại đá tạo vàng. Nhưng chắc hẳn miếng đất người ta cho tôi không được hoàn toàn trinh bạch, bởi vì tôi dùng nó mà không bao giờ đạt được những kết quả thí nghiệm mong đợ

Ông linh mục kết luận với vẻ mặt tiu nghỉu, khiến Angiêlic cũng suýt bật cười. Nàng vội hỏi để đánh lạc hướng:

- Thế có phải, ông Perắc, ông đã có lần kể với tôi chính ông đã từng bị đắm tàu dạt vào một hòn đảo hoang vu, chỉ có toàn sương mù dày đặc và nước đóng băng?

Linh mục Bêse đứng bật dậy, nắm lấy vai Bá tước với đôi mắt sáng lên:

- Ngài đã bị đắm tàu ở vùng đất chưa ai từng đến ư? Tôi biết mà, tôi chắc chắn là thế. Thành ra ông chính là con người mà những sách kinh điển về luyện đan nói đến, con người đã trở về "từ mặt phía sau của thế giới, ở nơi đó người ta chỉ nghe tiếng sấm sét dinh tai, gió hú, mưa dầm, mưa đá tuôn rơi". Đó chính là nơi người ta sẽ tìm thấy thứ quý giá, nếu người ta biết tìm kiếm.

- Nơi đó cũng gần đúng như ông mô tả, - Bá tước nhận xét một cách thản nhiên. Tôi muốn tả thêm là có cả một núi lửa phun giữa những đám băng vĩnh cửu. Không có lấy một bóng người. Nơi đó quanh quẩn vùng mũi đất Tiera-đen-Phuêgiô, tên này nghĩa là Đất lửa. Lần ấy tôi đã được một tàu buôn Bồ Đào Nha cứu thoát.

- Tôi sẵn sàng hiến dâng cả cuộc đời và thậm chí cả linh hồn mình để có được một miếng đất trinh bạch đó! - Linh mục Bêse kêu lên.

- Khốn thay, thưa cha, tôi xin thú nhận rằng tôi chưa hề mang từ xứ đó về đây bất cứ vật nhỏ nào.

Người linh mục đưa con mắt rầu rĩ và nghi ngờ nhìn Bá tước. Angiêlic thấy rõ ông ta không tin lời chồng nàng.

Bá tước Perắc, người thọt chân cao lớn xứ Lăngguơđốc đưa mắt đầy kiêu hãnh, mỉa mai nhìn hai người khách đang nói chuyện với mình. Ông thậm chí chẳng mất công sức che giấu sự coi thường của mình đối với ngài Đông Kisốt về khoa luyện đan và chàng tùy tùng diêm dúa Xăngxô Păngsa của lão.

Đối diện với hai nhân vật lố bịch đó, Angiêlic thấy Bá tước cao lớn, thoải mái và phi thường đến nỗi một cảm giác không gì cưỡng nổi tràn ngập tim nàng, khiến nàng nghẹn ngào.

"Tôi yêu anh ấy. - Nàng nghĩ thầm - Tôi yêu anh ấy và tôi sợ. Ôi! Miễn là họ đừng làm hại anh..."

CHƯƠNG 20

- Yêu đương, nghệ thuật yêu đương. - Bá tước Perắc nói - đó là đặc điểm quý giá nhất của loài người chúng ta. Tôi đã được dịp đi đến nhiều đất nước và bất kỳ ở đâu, người ta cũng thừa nhận điều đó. Chúng ta hãy vui mừng về điều này, thưa các quý ông, thưa các quý bà, hãy chau chuốt vẻ duyên dáng của mình; nhưng thưa toàn thể các vị, chúng ta hãy thận trọng. Chỉ có một trái tim trong sáng và một thân thể nhanh nhẹn mới giúp chúng ta biết được điều quý giá mỏng manh đó.

Bá tước giấu khuôn mặt sau tấm mặt nạ nhung đen thẫm, người hơi nhô ra phía trước, mỉm cười nói tiếp:

- Chính vì lẽ đó, chúng ta họp nhau lại tại Lâu đài học vui này. Tuy nhiên, tôi không mời các vị đến để hồi tưởng quá khứ. Tất nhiên tôi sẽ nhắc lại lời dạy của người thày chúng ta trong nghệ thuật yêu đương. Nhưng chúng ta không thể bỏ qua tất cả những gì mà những thế kỷ sau đã bổ sung cho nghệ thuật này thêm hoàn thiện: đó là nghệ thuật trò chuyện, giải trí, sự tế nhị bóng bẩy, và cả những sự hưởng thụ đơn giản hơn nhưng cũng giúp nuôi dưỡng tình yêu: ăn tốt và uống tốt.

Angiêlic ngồi ở đầu bàn bên kia, nhìn bộ quần áo nhung đỏ thẫm có đính kim cương. Khuôn mặt mang mặt nạ và mớ tóc đen của ông làm nổi bật cái c áo màu trắng bằng đăng ten xứ Phờlăngđrơ, và cả hai cổ tay áo, đôi bàn tay dài thon, nhanh nhẹn, ngón nào cũng đeo nhẫn. Bản thân Angiêlic lúc ấy cũng vận đồ trắng, điều này làm nàng nhớ lại ngày cưới của mình. Cũng giống hôm cưới, các lãnh chúa cao cấp nhất ở xứ Lăngguđốc và Gaxcônhơ đều có mặt và ngồi vào hai bàn tiệc lớn đặt ngoài hai dãy hành lang của tòa dinh thự. Nhưng hôm nay người già cả và người tu hành không có mặt tại cuộc họp mặt lộng lẫy này. Đến hôm nay, Angiêlic đã quen mặt và nhớ tên mọi người, nàng nhận ra rằng phần đông các cặp khách ngồi xung quanh mình tối nay không phải là vợ chồng. Hầu tước Angđigiô đến với tình nhân, bà Xôgiắc, người đàn bà Pari sôi nổi, chồng làm thẩm phán ở Môngpơliê. Mấy nhà quý tộc không có vợ đi cùng sán đến bên cạnh mấy phu nhân táo bạo đi một mình không có người che chở.

Các cặp nam nữ ăn mặc sang trọng này toát lên vẻ trẻ trung, đẹp đẽ. Cửa sổ mở rộng đón làn không khí ấm áp buổi tối mùa xuân.

Angiêlic cảm thấy có phần kém thoải mái và lạc lõng như bông hoa rừng lọt giữa vườn hồng. Thật ra, nàng đang ở thời kỳ đẹp rực rỡ nhất và phong thái của nàng sánh kịp những phu nhân lá ngọc cành vàng cao quý nhất. Công tước Phoócba đề Găngiơ bé nhỏ chạm vào cánh tay trần của nàng.

- Thưa phu nhân, - ông ta thì thầm - thật đáng buồn là một ông chủ nhà như thế lại chiếm được người như phu nhân. Suốt tối nay tôi không sao rời mắt khỏi phu nhân được.

Nàng lấy đầu quạt giấy đập nhẹ vào mấy ngón tay ông Công tước:

- Ngài chớ vội vã đem thực hành điều đang học được ở đây. Hổ thẹn cho kẻ nào ham xông xáo nhưng lại dễ đổi thay như chong chóng. Ngài hãy chú ý đến người bạn láng giềng bên tay phải ngài, có cái mũi xinh xinh và đôi má hồng kia. Người ta bảo tôi: đó là một quả phụ trẻ đang rất cần người an ủi, ông chồng rất già và hay cáu kỉnh của bà ta vừa xấu số qua đời.

- Tôi rất cám ơn phu nhân về lời khuyên bảo đó, thưa phu nhân.

Ngoan ngoãn vâng lời nàng, ông Công tước đã quay sang nghiêng đầu về phía bà quả phụ nhỏ nhắn hồng hào. Angiêlic lại ngồi cô đơn giữa mọi người. Nàng đưa mắt nhìn dọc theo bàn tiệc, qua làn khói thuốc lá thơm xanh biếc, không phút nào rời khỏi bóng dáng đỏ sẫm của chủ nhân lâu đài. Ông ấy có trông thấy nàng không? Liệu ông có nhắn gửi nàng lời gọi thầm lặng nào, sau cái mặt nạ che kín khuôn mặt đầy sứt so của ông không? hay ông chỉ đơn thuần hưởng thụ thú đấu trí và chơi chữ tinh vi một cách thờ ơ, lãnh đạm, như một môn đồ chủ nghĩa khoái lạc Epikuya?

Bá tước Perắc dừng lại giây lát rồi khẽ nói tiếp:

- Nhưng chúng ta chớ nên đánh giá thấp sự kích thích của các tình cảm; tuy rằng tình cảm không tách biệt với sự ham muốn, nó vượt lên trên và làm cho ham muốn trở nên thanh cao hơn. Vì lẽ đó, tôi cho rằng nếu muốn biết thế nào là yêu, thì phải tuân theo kỷ luật của trái tim và của cảm giác, như lời tác giả Sapơlanh khuyên ta: "Một người yêu chỉ nên có một người tình duy nhất. Một người tình chỉ nên có một người yêu duy nhất". Vậy yêu nghĩa là tìm chọn lẫn nhau, hết lòng yêu lẫn nhau; hãy xa rời nhau khi đã chán chường, mệt mỏi vì nhau: đừng như loài ong bướm vật vờ, buông lỏng mình trong sự đam mê vô độ của bọn người tham lam, cùng một lúc muốn nốc mọi cốc rượu ở tầm tay; làm như vậy là biến những sân chơi thanh lịch của vương quốc này thành sân nuôi gà chó.

- Lạy thánh! - Công tử Giécmôngtadờ ngẩng đầu khỏi đĩa ăn kêu to. - Nếu chú tôi, Ngài tổng giám mục nghe thấy ông nói thế này, ngài sẽ khiếp vía mất thôi. Lời lẽ của ông không hợp lý chút nào. Tôi chưa từng nghe thấy ai khuyên bảo như thế này bao giờ.

- Thưa Công tử, chắc ngài ít được người ta dạy dỗ? Trong lời tôi nói có điều gì làm ngài chướng tai đến thế?

- Cái gì cũng chướng tai cả. Ông giảng dạy nào là đức thánh thần, tự do luyến ái, tề chỉnh, yêu đương thể xác. Rồi đùng một cái, ông tố cáo sự "đam mê vô độ" như trên bục giảng đạo vậy.

- Lời lẽ của tôi chỉ là sự khôn ngoan của con người. Tình yêu là kẻ thù của vô độ. Trong tình yêu, hệt như khi ăn, khi uống, ta nên trọng chất hơn lượng. Nếu vượt qua giới hạn sẽ không còn khoái lạc nữa, ấy là khi bừa bãi đến mức bắt đầu chán ớn và buồn nôn. Nhưng một người đàn ông làm sao biết thưởng thức một cái hôn nồng nàn, nếu hắn chỉ ăn hùng hục như lợn và nốc rượu như vòi voi tu nước lã?

- Tôi có phải tự soi mình trong bức tranh tả chân ấy không nhỉ?- Công tử Giécmôngtadờ vừa nói vừa nhai nhồm nhoàm.

Angiêlic nghĩ thầm: anh chàng này khá dễ tính dễ nết. Thế tại sao ông Perắc lại giở trò khiêu khích hắn? Dù sao ông ta cũng đã biết rõ sự có mặt khó chịu của hắn nguy hiểm thế nào.

- Ông tổng giám mục sai thằng cháu đến đây để do thám chúng ta.- Bá tước bảo vợ thế lúc sắp bắt đầu bữa tiệc.

Lúc đó ông nói thêm:

- Em có biết không? Bây giờ có chiến tranh công khai giữa ông ấy và tôi.

- Chuyện gì xảy ra thế?

- Có gì đâu, Tổng giám mục muốn giành được bí quyết làm giàu của tôi, hoặc giành lấy cả tài sản của tôi. Ông ta sẽ không chịu buông tha tôi đâu.

Angiêlic nâng cốc lên môi. Tim nàng đập nhanh hơn và nàng bắt đầu cười vui vẻ. Nàng ưa thích không khí cuối bữa tiệc trong đám người miền Nam này; họ cười nói ồn ào giọng lơ lớ; họ thách thức châm chọc nhau; nhà quý tộc này nổi cáu rút kiếm ra, trong khi nhà quý tộc khác vui vẻ dạo đàn ghita.

- Hát đi! Hát đi! - Ai đó kêu lên - Xin mời giọng hát vàng của Vương quốc lên tiếng.

Đoàn nhạc công bắt đầu chơi nhạc nhè nhẹ ở ban công nhô ra bên trên hành lang.

Mặt trăng tròn và sáng hiện lên trên nền trời mịn như nhung. Bá tước ra hiệu cho người nhà tắt các cây đèn nến. Trong phòng tối hẳn đi, nhưng mắt quen dần với ánh sáng trăng mát mẻ. Khách khứa hạ giọng hẳn xuống. Trong phòng đột ngột trở nên yên tĩnh, nghe rõ tiếng thờ dài của những cặp choàng tay ôm nhau. Vài cặp bắt đầu đứng lên rời bàn tiệc. Họ tỏa ra vườn hoặc các hàng hiên tràn ngập không khí mát dịu ban đêm.

Bá tước Perắc cất tiếng nói trầm trầm êm tai

- Thưa các phu nhân, và thưa các vị quý tộc. Chúng tôi hoan nghênh các vị đến với Lâu đài học vui này. Trong vài ngày ở đây, chúng ta sẽ có dịp trò chuyện với nhau và dùng bữa tối cùng chung một bàn. Các phòng nghỉ riêng đã được chuẩn bị sẵn sàng để đón mời quý khách; ở đó có rượu ngon, bánh ngọt, kem sữa và giường êm. Tại đó, bạn có thể nghỉ một mình nếu bạn thấy mình chưa được vui. Nếu bạn mong muốn, bạn hãy mời đến đó người bạn một giờ... hoặc người bạn suốt đời của mình. Mời các vị ăn, uống rượu và yêu đương... Nhưng xin hãy kín đáo, bởi vì "chuyện yêu đương không nên kể ra vanh vách, nếu như ta muốn giữ được trọn vẹn hương vị của tình yêu..."

Bá tước đẩy ghế tựa lùi về phía sau, ghếch một chân lên bàn rồi cầm lấy cây đàn ghita và bắt đầu hát, khuôn mặt mang mặt nạ quay về phía trăng tròn.

Angiêlic cảm thấy cô đơn ghê gớm. Bây giờ hầu hết các vị khách đều đã rời phòng ăn ra ngoài. Một vài cặp hãy còn lưu lại bên các cửa sổ, tay cầm cốc rượu, và rủ rỉ trò chuyện tâm tình. Cuộc họp mặt buổi tối kéo dài ấm áp và ngọt ngào, với các loại rượu nho hảo hạng, những món ăn sang trọng thơm mùi gia vị quý hiếm, âm nhạc và hoa. Giờ đây cuộc gặp gỡ đang tiến dần đến kết thúc, và cả tòa lâu đài học vui như chìm đắm trong ma thuật của tình yêu.

Người chủ lâu đài mặc bộ quần áo đỏ sẫm, vẫn tiếp tục hát, nhưng chính ông ta cũng đơn độc.

Toàn thân Angiêlic run run, và nàng nhắm hai mắt lại. Trong tim nàng lẫn lộn những tình cảm trái ngược. Mới hôm qua thôi, nàng thấy mình đã sẵn sàng đầu hàng; nhưng đêm nay nàng cưỡng lại sức quyến rũ của con người đó. "Ông ta mê hoặc những phụ nữ trẻ bằng những bài hát". Angiêlic nhớ lại lời u Phăngtin. Trước đây, nhìn từ xa, con người ấy thật đáng khiếp sợ; Nhưng sao nhìn gần lại thấy tuyệt vời như vậy? Nàng đứng

lên và đến lượt nàng đi ra ngoài; nàng thầm nghĩ mình đang "trốn tránh sự cám dỗ".

Nhưng ngay sau đó, nàng lại nghĩ rằng đó chính là chồng mình trước mặt Chúa, nàng lắc đầu tuyệt vọng. Nàng thấy mình lạc lối bơ vơ và run sợ. Được giáo dục nghiêm khắc, nàng rụt rè xa lánh cuộc sống quá phóng túng. Nàng thuộc về thời đại những băn khoăn của lương tâm và sự hối hận là cái giá đắt người phụ nữ phải trả cho sự mềm yếu

Angiêlic biết rất rõ rằng thứ quyền lực mà Bá tước Perắc mong muốn dựa vào để khuất phục nàng không phải là sự ràng buộc do hôn nhân, mà chính là tình yêu. Cho dù nàng có kết hôn với một người khác đi nữa ông ta cũng sẽ hành động y như vậy. Phải chăng u già Phăngtin của nàng đã có lý khi nói rằng con người này phục vụ cho quỷ dữ?...

Khi bước xuống cầu thang, nàng đi sát qua một cặp đang ôm hôn nhau: người phụ nữ như thì thầm cầu nguyện điều gì. Trong tòa lâu đài rên rỉ tiếng thở ngắn than dài, Angiêlic đi lang thang một mình trong tấm áo dài trắng.

Nàng nghe thấy tiếng bước chân lảo đảo của Công tử Giécmôngtadờ từ trên cầu thang đi xuống. Anh ta dừng lại trước mặt Angiêlic, thở hổn hển và nói:

- Quỷ tha ma bắt các con mụ màu mè kiểu cách rởm miền Nam này! Mụ ấy xưa nay vẫn tỏ ra hiền lành dễ bảo, thế mà dám đánh vào mặt ta. Mụ cho ta là thiếu tế nhị à?

- Đúng là ông chỉ có hai năng khiếu, ăn nói rác rưởi là một; và ra vẻ sùng đạo là hai! Phiền một nỗi cho ông, có lẽ ông chưa quyết định dứt khoát được cần chọn lấy sở trường nào!

Mặt đỏ bừng, anh ta xán lại gần, phả hơi thở sặc mùi rượu vào giữa mặt nàng:

- Phiền một nỗi tôi đã để cho một bọn giẻ rách như hạng cô khiêu khích như khiêu khích con bò mộng. Bọn đàn bà! Tôi đối xử với họ như thế này đây.

Nàng chưa kịp cử động thì hắn đã thô bạo nắm lấy người nàng và áp cái mồm béo phị, ướt mèm lên môi nàng. Nàng vùng vẫy điên cuồng, ghê tởm đến buồn nôn.

- Ngài Giécmôngtadờ! - Một tiếng nói bỗng vang lên. Trông thấy cái bóng dáng đỏ sẫm của Bá tước Perắc đứng trên đỉnh cầu thang, Angiêlic sợ hết hồn. Ông ta đưa tay lên hất cái mặt nạ ra phía sau, để lộ một

khuôn mặt đáng sợ, dễ làm cho người cứng bóng vía nhất cũng phải run lên khi ông cau cái mặt dị hình. Thật chậm rãi và cố ý đi khập khiễng thêm, ông xuống thang; khi ông đến buối cùng, nàng thấy vụt lóe sáng: ông đã rút gươm khỏi vỏ.

Giécmôngtadờ lùi lại, hơi lảo đảo. Sau lưng ông Perắc, Hầu tước Angđigiô và Caxten Gialông xuất hiện. Người cháu tổng giám mục đưa mắt nhìn ra ngoài vườn thì thấy ông Xécbalô đang bước lại gần. Anh ta hổn hển và thở khò khè:

- Đây ... đây là họ giăng bẫy! - Anh ta lắp bắp - Các ông định ám sát tôi à?...

- Chính anh tự giăng bẫy hại mình, đồ lợn! - Hầu tước Angđigiô trả lời - Ai xui khiến anh làm mất danh dự bà vợ chủ nhà?

Run bắn người, Angiêlic loay hoay vuốt lại chỗ ngực áo bị nhàu rách. Nàng nghĩ thầm:

"Không thể thế được! Không để cho họ đấu gươm được! Cần phải có người can thiệp... Perắc đang liều mạng với con trâu lăn thô lỗ này!"

Perắc tiếp tục tiến đến gần và đột nhiên sự nhanh nhẹn của nhà ảo thuật như đã nhập vào cái thân hình dài ngoẵng dị dạng của ông. Khi tới trước Công tử Giécmôngtadờ, ông đưa mũi kiếm tựa vào bụng đối thủ và nói một câu giản dị:

- Hãy tự bảo vệ đi!

Theo phản xạ của một người đã quen tập luyện quân sự, chàng rút gươm ra, và hai người so kiếm. Lúc đầu, trận đấu là ngang sức và quyết liệt đến nỗi hai lần những đốc kiếm va mạnh vào nhau và khuôn mặt hai đối thủ ở sát gần nhau.

Nhưng cả hai lần, Bá tước Perắc đều khéo léo tách mình ra. Sự nhanh nhẹn đã bù vào tật khập khiễng chân của ông. Một lần Giécmôngtadờ đã ép được ông phải tựa lưng vào lan can cầu thang và buộc ông phải trèo lên mấy bậc, nhưng ông đã nhanh nhẹn vịn tay nhảy qua lan can, và đối thủ của ông chỉ vừa đủ thì giờ quay tròn người lại để đối diện với mũi kiếm của ông. Giécmôngtadờ bắt đầu mệt. Anh ta cũng thành thạo trong thuật đấu gươm, nhưng lối đánh nhanh ấy làm anh ta bối rối. Lưỡi gươm của Bá tước lọt vào ống tay áo bên phải khiến cánh tay anh ta bị thương. Vết thương không sâu nhưng chảy máu nhiều khiến cho cầm gươm yếu đi nhanh chóng. Giécmôngtadờ chống đỡ mỗi lúc một vất vả hơn. Nỗi kinh hoàng hiện rõ trong đôi mắt lồi

màu xám của chàng thanh niên. Đôi mắt của ông Perắc nảy lửa và quyết liệt: Angiêlic đọc được bản án tử hình trong đôi mắt đó.

Nàng cắn chặt môi đến nỗi suýt phải kêu lên vì đau, nhưng không dám nhúc nhích, nàng nhắm mắt lại vì sợ. Rồi nàng nghe thấy một tiếng kêu khàn khàn như tiếng thở hắt ra của người đốn củi kiệt sức. Khi mở mắt ra, nàng trông thấy công tử Giécmôngtadờ nằm sóng xoài trên sàn gạch hoa sặc sỡ, với lưỡi gươm cắm ngập một bên sườn chỉ còn thòi ra cái cán. Người thọt chân cao lớn xứ Lăngguđốc, mỉm cười cúi xuống người anh ta

"Những mụ màu mè kiểu cách dởm" ư? - Ông ta lẩm bẩm.

Bá tước nắm lấy cán gươm, và giật thật mạnh. Một dòng máu đỏ vọt ra và Angiêlic thấy máu vấy cả lên tấm áo dài trắng của mình. Nàng suýt ngất đi, phải dựa vào tường cho khỏi ngã. Nàng thấy ông Perắc cúi xuống nhìn mình: khuôn mặt ông ướt đẫm mồ hôi và nàng nhìn rõ bộ ngực hơi gầy của ông lên xuống theo nhịp thở gấp như kéo bễ. Nhưng đôi mắt tinh nhanh của ông vẫn giữ nguyên vẹn luồng ánh sáng vui vẻ và châm biếm quen thuộc. Bá tước mỉm cười bình tĩnh khi ông bắt gặp đôi mắt xanh màu ngọc thạch hãy còn mờ nước mắt vì xúc động.

- Lại đây, em! - Ông nói giọng khẩn thiết.

CHƯƠNG 21

Con ngựa chầm chậm phi nước kiệu dọc bờ sông theo lối mòn uốn khúc quanh co, làm bụi cát lầm lên. Ba người đầy tớ cưỡi ngựa theo sau chủ cách một quãng xa xa, nhưng Angiêlic không biết rằng mình với chồng có người đi hộ vệ. Nàng cảm thấy mình hoàn toàn cô đơn dưới bầu trời đầy sao, cô đơn trong vòng tay của ông Perắc. Bá tước đã đỡ nàng lên ngồi trên yên ngựa, đưa nàng về nhà thủy tạ trên bờ sông Garon để qua đêm ân ái đầu tiên của cặp vợ chồng.

Đến nhà thủy tạ, lũ người h ở đây đã được chủ huấn luyện có quy củ nên không xuất đầu lộ diện. Phòng ngủ đã được chuẩn bị sẵn sàng, cùng các thứ hoa quả và những chai rượu nho ngâm nước lạnh; nhưng căn phòng vắng ngắt im lìm.

Cả Angiêlic và chồng nàng đều yên lặng, không muốn phá tan bầu không khí tĩnh mịch của ban đêm. Mãi đến khi Bá tước kéo nàng lại gần mình một cách nôn nóng, nàng mới thì thầm:

- Tại sao anh không mỉm cười? Anh vẫn còn bực mình lắm ư? Em xin bảo đảm với anh rằng em không hề làm điều gì kích động để dẫn đến sự việc vừa rồi.

- Anh biết, em yêu ạ.

Ông Bá tước hít một hơi dài rồi mới nói khẽ với giọng rất trầm:

- Anh không mỉm cười được bởi vì anh đã phải chờ đợi quá lâu cái giờ phút này: điều đó làm anh bồn chồn đến mức đau đớn. Anh chưa hề yêu một phụ nữ nào như anh yêu em bây giờ, Angiêlic ạ, và anh cảm thấy như là anh đã yêu em ngay từ trước lúc được biết em. Và đến khi trông thấy em... Chính em là người mà anh đã chờ đợi từ bao lâu rồi. Vậy mà em đã kiêu hãnh làm ngơ, mặc dù vẫn ở trong tầm tay của anh mà không thể nào với tới được, như một nàng tiên bên trên vùng đầm lầy. Vì vậy, anh đã buộc lòng phải cố nói những chuyện đùa cợt, để tránh khỏi bị nhạo báng hay bị nhìn bằng con mắt ghê tởm. Chưa bao giờ anh từng chờ đợi một phụ nữ nào lâu đến thế, với lòng kiên nhẫn bền bỉ đến thế. Vậy mà em đã thuộc về anh. Hai mươi lần anh đã suýt dùng bạo lực! Nhưng cái mà anh thèm muốn, đó không phải chỉ là thân hình em, mà chính là tình yêu của em. Vì vậy cho nên bây giờ, ở đây, khi mà cuối cùng em đã trở thành của anh rồi thì làm sao anh có thể tha thứ cho em về những nỗi đau khổ mà em đã bắt anh gánh chịu. Anh không thể tha thứ cho em được! - Bá tước Perắc nhắc lại với nỗi say mê cuồng nhiệt.

Angiêlic dũng cảm nhìn thẳng vào khuôn mặt chồng. Khuôn mặt này không làm nàng sợ hãi nữa. Và nàng mỉm cười:

- Anh hãy trả thù em đi. - Nàng thì thầm

Ông run bắn người lên, rồi đến lượt ông mỉm cười.

- Em thật là phụ nữ, phụ nữ hơn cả điều anh nghĩ nữa kia. Ôi! em chớ có khiêu khích anh! Em sẽ phải van xin anh kia đấy, người thù địch xinh đẹp của tôi ạ!

Kể từ lúc đó, Angiêlic thôi không còn là chủ của mình nữa. Khi nàng vừa mới tiếp xúc lần nữa với đôi môi đã từng làm mình say sưa, nàng liền bị cuốn hút trở lại vào cơn lốc của những cảm giác chưa quen thuộc, mà ký ức đã để lại một sự khát khao kỳ ảo ăn sâu vào thân thể nàng. Mọi thứ đều như bừng sống dậy trong người nàng. Hứa hẹn sẽ được thực hiện trọn vẹn không có bất kỳ trở ngại nào, niềm khoái cảm trong người nàng mỗi phút một dâng cao dần lên tới mức làm nàng sợ hãi.

Nàng giật mình đánh thót lùi ra, tìm cách thoát khỏi đôi tay mà mỗi động tác đều đem lại cho nàng những cảm giác đê mê sung sướng. Rồi, như vừa ngoi lên từ đáy giếng sâu của nỗi êm dịu ngây ngất, nàng thấy bầu trời đầy sao cùng cả cánh đồng mờ phủ sương đêm với con sông Garon uốn khúc chảy qua như một dải lụa bạc, đều quay cuồng chung quanh mình.

Với tấm thân khỏe mạnh đang độ tràn đầy nhựa sống, Angiêlic là con người được tạo ra để yêu đương. Nhưng sự phát hiện đột ngột của nàng đối với thân thể của chính mình, đã chế ngự tâm trí nàng. Và nàng cảm thấy như bị xô đẩy, vùi dập trong một cuộc tiến công thô bạo diễn ra từ bên trong người nàng nhiều hơn là từ bên ngoài.

Hầu như không nhận thấy tâm trạng đó, ông Perắc cởi bỏ áo nàng, và đặt nàng nằm xuống giường. Hết sức kiên nhẫn, ông xoay người nàng lại với mình, khiến nàng mỗi lúc một trở nên nồng nhiệt và buông thả hơn, đôi mắt sáng long lanh như lên cơn sốt, và rên rỉ nhè nhẹ. Nàng cưỡng lại rồi nhượng bộ; nhưng khi niềm xúc động mà nàng không làm chủ được lên tới đỉnh cao, nàng lại cảm thấy rất thoải mái. Dường như một cảm giác dễ chịu xen lẫn một sự phấn chấn say sưa đến ngạt thở, đột nhiên tràn ngập khắp cơ thể nàng.

Ngẩng khuôn mặt rạng rỡ lên nhìn chồng, nàng mỉm cười với ông, một nụ cười có sức hấp dẫn lớn mà nàng chưa hay biết; chỉ trong vài giây phút vừa qua, một cô Angiêlic mới đã ra đời, một Angiêlic tự do và hoàn chỉnh. Bá tước nhắm mắt lại như luồng ánh sáng chói lòa. Khi ông mở mắt ra, ông trông thấy vẻ lo ngại lộ trên khuôn mặt tuyệt vời

- Công tử Giécmôngtadờ! - Angiêlic thì thầm - Ôi, anh, em quên mất! Anh đã giết chết cháu ruột của ngài Tổng giám mục.

Bá tước vuốt ve nàng để xoa dịu nỗi lo sợ đó:

- Em đừng nghĩ đến chuyện đó nữa. Có những người làm chứng nói rằng chính hắn ta là kẻ khiêu khích. Nếu như anh đã không quan tâm đến việc có người làm chứng cho mình, thì chắc anh sẽ bị ghép tội. Bản thân ông Tổng giám mục, vốn là dòng dõi quý tộc sẽ không thể làm gì khác hơn là cúi mình trước sự việc rành rành.

Chỉ bây giờ, khi đã thành một người phụ nữ, Angiêlic mới hoàn toàn trở thành chính mình. Trước đó, nàng chỉ mới là một nụ hồng, bị gò bó trong một cơ thể mà một giọt máu người Morơ đã bồi bổ thêm lòng ham thích sự say sưa về xác thịt.

Trong những ngày sau đó, nàng cảm thấy mình đã được chuyển sang một thế giới mới, ở đó mọi cái đều đang độ chín và toàn là những khám phá mới tuyệt vời. Nàng thấy hình như thời gian đã ngừng trôi, khiến cho cuộc đời tương lai của mình như đang bị đẩy đi xa vời. Tình yêu của nàng ngày càng thắm thiết. Màu da nàng ửng hồng thêm, tiếng cười của nàng vang lên táo tợn hơn. Đêm đêm, ông Perắc thấy nàng trở nên nồng nhiệt hơn, thôi thúc hơn; và ngay cả những lúc mà đôi khi nàng đột nhiên từ chối không chịu uốn mình theo ý muốn của chồng như nữ thần Diana kiêu hãnh, thì liền sau đó nàng lại tự nguyện hiến thân hết sức say sưa.

Các vị khách của Bá tước hình như cũng đều sống trong không khí thoải mái và sôi nổi tương tự. Được như thế là một phần nhờ tài tổ chức tuyệt vời của Bá tước Perắc, ông ta không bỏ qua một chi tiết nào, khi cần phải bảo đảm cho khách của mình được thoải mái, vui vẻ. Ông ta có mặt ở khắp mọi nơi, bề ngoài luôn luôn giữ vẻ bình thản. Tuy nhiên Angiêlic cảm thấy rằng ông chỉ nghĩ đến một mình nàng, và cũng chỉ hát cho một mình nàng thôi. Đôi khi một thoáng ghen tuông nảy sinh trong tâm trí nàng khi thấy đôi mắt đen của chồng nhìn thẳng vào cặp mắt táo bạo của một vị phu nhân làm đỏm đến xin ông vài lời khuyên bảo về "một điểm tế nhị trong nghệ thuật tình yêu".

Với một cảm giác nhẹ nhõm xen lẫn luyến tiếc, đến cuối tuần nàng đứng nhìn những cỗ xe lộng lẫy của các vị khách quay đầu ngựa trong sân tòa lâu đài, để lên đường trở về các vùng quê xa xôi, trong khi những bàn tay đẹp đẽ có ống tay áo thêu đăng ten thò ra ngoài cửa sổ xe vẫy chào từ biệt.

Nàng hài lòng được trở lại cuộc sống yên tĩnh hơn và được độc chiếm mọi sự quan tâm của chồng trong một thời gian. Nhưng trong thâm tâm nàng cũng buồn, buồn vì những ngày tuyệt vời như vậy đã qua rồi. Sẽ không bao giờ nữa - Angiêlic đột nhiên có linh cảm này - những ngày giờ say mê lòng người như vậy có thể trở lại với nàng nữa.

Ngay buổi tối đầu tiên sau khi các vị khách đã ra về, ông Perắc giam mình trong phòng thí nghiệm mà ông chưa hề đặt chân tới trong suốt những ngày mở lớp về nghệ thuật yêu đương. Điều này làm Angiêlic tức giận, nàng trằn trọc một mình trên cái giường rộng, phí công chờ đợi chồng đến với mình.

"Bọn đàn ông là thế đấy! - Nàng chua chát nghĩ thầm - Họ chiếu cố ban cho bọn mình chút ít thì giờ cho qua chuyện. Thế nhưng chẳng có điều gì làm cho họ nản lòng, thoái chí, một khi họ đã lao vào những thích thú sở trường riêng của họ. Người này thì say mê thuật đấu gươm, kẻ kia thì chỉ thích ra trận. Niềm say mê của Perắc lại là những bình thí nghiệm. Trước kia ta thích nghe anh ấy giảng giải thật nhiều, nhưng nay ta ghét cay

ghét đắng cái phòng thí nghiệm chết tiệt đó!"

Nàng giận dỗi nhưng rồi ngủ thiếp đi.

Nàng tỉnh dậy dưới ánh sáng leo lét của ngọn nến và nhìn thấy chồng bên giường mình. Nàng giật mình ngồi dậy hai tay ôm lấy đầu gối

- Công việc ấy có thật sự đáng làm không anh? - Nàng hỏi chồng - Em đã nghe tiếng chim tỉnh dậy trong vườn rồi. Anh đã bắt đầu đêm nay một cách tuyệt vời như thế, có lẽ anh nên kết thúc phần đêm còn lại trong phòng ngủ này, bằng cách ôm ấp vuốt ve một cái bình thủy tinh béo tròn, xinh đẹp như thế có thích hơn không?

Ông Perắc cười, nhưng không hề tỏ ra hối hận chút nào:

- Anh xin lỗi em, em yêu quý, nhưng anh lại đang làm dở một cuộc thí nghiệm quan trọng không thể bỏ được. Em biết không, chính ông Tổng giám mục đáng sợ kia phải chịu trách nhiệm về việc này đấy. Ông ta đã đón nhận tin cháu ruột mình chết một cách rất đáng kính trọng. Nhưng vấn đề là ở chỗ này: các cuộc thách đấu gươm bị nghiêm cấm. Đó là một con át chủ bài giấu trong tay áo của ông ta. Ông ta ra tối hậu thư buộc anh phải truyền lại cho cái ông linh mục ngu ngốc của ông ta bí quyết làm ra vàng. Do anh không thể thuyết phục nổi ông linh mục ấy tán thành việc buôn bán của anh với Tây Ban Nha, anh đã quyết định sẽ dẫn ông ta cùng đi đến Xaxinhơ; đến đó ông ta sẽ được phép dự xem việc khai thác và biến đổi những thứ quặng có chứa vàng. Anh sẽ thuê lại người công nhân xứ Xắcxơ tên là Phrít Hâuơ, và sẽ nhờ người cầm thư đến Giơnevơ. Giáo sư Bécnali vẫn ao ước được xem các cuộc thí nghiệm đó, và anh tin chắc ông ta sẽ đến.

- Tất cả những cái đó, em không quan tâm chút nào - Angiêlic bực tức cắt ngang. Em buồn ngủ lắm.

Bá tước vuốt ve vai trần mềm mại trắng ngần của vợ, nhưng bằng một động tác đột ngột nàng ghé răng cắn vào bàn tay ông. Ông vả nhẹ vào má nàng và giả vờ giận dữ đẩy mạnh làm nàng ngã xuống giường. Angiêlic chống cự lại, nhưng chỉ trong phút chốc nàng đã phải khuất phục.

- Ôi, anh! - Angiêlic thở dài - Em có cảm giác em sắp từ giã cõi đời mất thôi. Tại sao yêu nhau lại tuyệt vời đến thế hở anh?

- Bởi vì yêu đương là một nghệ thuật trong đó người ta tiến dần đến chỗ toàn thiện toàn mỹ, và bởi vì em là cô học trò tuyệt vời, cô em nhỏ xinh đẹp của anh ạ.

CHƯƠNG 22

Khoảng hai tháng sau, một đoàn người ngựa theo sau có một cỗ xe mang biển hiệu Bá tước Perắc rong ruổi trên con đường dọc theo sườn núi đi về phía thôn Xaxinhơ trên sông Ôđờ.

Angiêlic lúc đầu thấy cuộc đi này thật thích thú, nhưng về sau bắt đầu thấm mệt. Trời rất nóng và đường thì đầy bụi. Bước phi nước kiệu đều đều của con ngựa nàng cưỡi càng khiến nàng buông tâm trí mình theo dòng suy nghĩ, trong khi nàng khó chịu nhìn ông linh mục Cônăng Bêse cưỡi con la với đôi chân gầy guộc đung đưa và đôi bàn chân đi dép. Nàng cân nhắc những hậu quả mà mối thù hằn dai dẳng của ông Tổng giám mục có thể đưa đến. Rồi nàng nghĩ đến bức thư cha nàng gửi bác công nhân người xứ Xắcxờ Phrít Hâuơ mang đến Tuludơ cho nàng.

Angiêlic đã khóc khá lâu khi đọc bức thư đó: cha nàng báo tin ông lão bộc Guyôm Lútđen đã chết. Nàng bỏ đi ngồi riêng ở một góc tối, thổn thức trong nhiều giờ. Nàng không giải thích được ngay cả với chồng tình cảm của mình lúc đó, không nói rõ được vì sao trái tim nàng đau xót khi nhớ đến khuôn mặt râu ria và đôi mắt mờ đục nghiêm nghị ấy, đôi mắt thường hay bừng sáng lên đầy âu yếm khi thấy cô bé Angiêlic hồi những năm xa xưa. Đành rằng quá khứ vẫn chỉ là quá khứ, nhưng lá thư của Nam tước Ácmăng Xăngxê đã làm sống lại trong trí nhớ nàng những bóng ma nhỏ bé đi chân đất, đầu tóc vương đầy cọng rơm, đi lang thang khắp các hành lang giá lạnh về mùa đông trong tòa lâu đài Môngtơlu, ở đó đàn gà lại đến tìm bóng mát giữa những ngày hè nóng nực.

Cha nàng cũng phàn nàn: đời sống ở quê hương vẫn gian nan, mặc dù nhu cầu vật chất của cả gia đình ông đã được đảm bảo đầy đủ nhờ thu nhập của việc buôn bán la và nhờ sự giúp đỡ hào phóng của Bá tước Perắc. Nhưng vùng quê này vừa bị nạn đói ghê gớm hoành hành; thêm vào đó những nhân viên thu thuế muối lại thẳng tay lùng bắt, đàn áp những người dân nhập muối lậu thuế. Tất cả những tai họa đó đã dẫn đến sự nổi dậy của đám dân vùng đầm lầy. Thình lình xuất hiện từ các đầm cói, đám nông dân ấy đã cướp bóc nhiều thôn xóm, không chịu nộp thuế, thậm chí còn giết những nhân viên thu thuế. Quân lính Nhà vua đã được điều đến để truy lùng đám dân nổi loạn, họ lẩn như trạch qua các vùng đầm lầy, kênh lạch, một số trong bọn họ bị bắt và bị đem treo cổ ở các ngã ba đường.

Bây giờ Angiêlic hiểu rõ rằng trở thành người giàu có nhất trong tỉnh có ý nghĩa như thế nào. Nàng đã quên bẵng mất cái thế giới của những người bị áp bức, luôn bị nỗi lo sợ về thuế má và các thứ sách nhiễu ám ảnh. Phải chăng nàng đã trở nên quá vị kỷ trong lúc say sưa với hạnh phúc và xa hoa của mình. Có lẽ ông Tổng giám mục sẽ bớt làm rầy rà vợ chồng nàng, nếu như nàng biết làm vừa lòng ông ta bằng cách dốc lòng vào các sự nghiệpthiện do ông chủ trương chăng?

Đoàn người chẳng mấy chốc đã tới bờ một con suối nhỏ vùng núi có dòng nước chảy xiết.

Cuộc đi thăm mỏ được lui lại ngày hôm sau. Những căn nhà tạm trú khiêm tốn nhưng thuận tiện đã được chuẩn bị sẵn. Một xe ngựa tải đồ đã đem hòm xiểng quần áo và giường đến cho khách. Bá tước Perắc nhường mấy căn nhà cho giáo sư Bécnali, linh mục Bêse và Hầu tước Angđigiô. Bản thân ông Perắc là chủ thì sử dụng một cái lều vải rộng có hai mái mà ông đã tậu từ Xyri đem về đây. Ông bảo vợ:

- Thời tiết nóng nực và không khí hanh khô thế này, Angiêlic ạ, em sẽ thấy, chúng ta nghỉ ở lều dễ chịu gấp mấy lần so với ở trong những bức tường đá hay tường đất nện.

Ngày hôm sau, bác Phrít Hâuơ đến dẫn khách vào thăm mỏ vàng. Đây là một công trường nằm sâu trong thung lũng ở chân dãy núi Coocbie. Một vùng đất quặng rộng lớn dài khoảng một trăm mét và rộng độ ba mươi mét đang được khai thác. Những dụng cụ, máy móc bằng sắt thép và gỗ chia cắt vùng quặng thành những khối tương đối nhỏ, chất thành đống lên các cỗ xe để chuyển đến các máy nghiền bằng đá.

Có những máy nghiền chạy bằng sức nước được giáo sư Bécnali đặc biệt chú ý.

Đoàn người đi dọc theo một khoảng đất thấp, nơi những lò luyện quặng được đặt trong một bãi rộng có mái che. Các bễ do những thiếu niên điều khiển phụt không khí nóng bỏng vào các lò. Những ngọn lửa xanh lét, sặc mùi tỏi, thỉnh thoảng lại phụt ra từ các miệng lò để ngỏ, để lại một thứ hơi đặc bốc khói đọng dần thành những đám trắng như tuyết.

Linh mục Bêse vừa làm dấu vừa hỏi:

- Thưa Bá tước, cho phép tôi được hỏi, chất gì được nung chảy sền sệt ở trong cái lò quái quỷ kia vậy?

- Cũng vẫn là thứ cát quặng được rửa sạch và sấy khô mà ông vừa xem người ta khai thác ở mỏ ngoài kia.

- Thế theo ngài, chất bột xám ấy có chứa vàng ư?

- Vâng, đó là quặng vàng. Hãy xúc cho tôi một xẻng quặng đó, bác Phrít.

Người công nhân cắm cái xẻng vào một đống cát màu xanh xám, có một chút óng ánh như kim loại. Linh mục Bêse thận trọng rắc một ít cát đó vào lòng bàn tay, đưa lên mũi ngửi, nếm một chút rồi nhổ ra, nói:

- Cường toan thạch tín đây. Chất độc này rất mạnh. Nhưng có liên quan gì đến vàng đâu.

- Đúng thế, thưa quý đồng nghiệp - Ông Perắc trả lời rồi nói với người đốc công quê ở Xắcxơ.

- Nếu đã đến lúc thì hãy cho thêm chì vào.

Nhưng mọi người phải chờ thêm một chút nữa. Khối quặng trong lò càng ngày càng đỏ rực hơn, rồi chảy lỏng ra và sôi sùng sục. Những làn khói trắng nặng tiếp tục bốc ra và đọng lại khắp nơi, tạo thành một thứ vỏ bọc bằng bụi trắng tinh. Đến khi hầu như không còn chút khói trắng nào nữa và những ngọn lửa xẹp bớt đi, hai công nhân người xứ Xắcxơ mang tấm che ngực bằng da đưa một cái xe đẩy chất những khối chì tới hất vào đám quặng đang chảy đặc sệt trong các lò.

Cả khối trong các lò chảy lỏng ra rồi lắng dần xuống. Người công nhân dùng một cái gậy gỗ còn tươi quấy đều khối lỏng đó lên. Những bong bóng nổi lên rồi bọt trào ra. Người đốc công Phrít Hâuơ luôn tay vớt bọt đi bằng những cái rây to tướng và những cái móc sắt. Rồi ông ta lại quấy đều đám kim loại lỏng. Cuối cùng ông ta cúi xuống gần một cái lỗ đục ở phía dưới cái nồi luyện quặng trong lò, kéo cánh cửa bịt lỗ đó ra: một dòng chất lỏng trắng bạc bắt đầu chảy từ từ xuống những cái khuôn đã chuẩn bị sẵn.

Linh mục Bêse lại gần xem xét rồi nói:

- Tất cả vẫn chỉ có chì thôi.

- Cho đến nay thì điều ông nói vẫn là đúng.

Nhưng ông thày tu đột nhiên kêu the thé:

- Tôi trông thấy ba màu.

Ông ta nấc lên một cái rồi tiến đến dòng quặng lỏng óng ánh nhiều màu đang nguội dần trong khuôn. Hai bàn tay ông run lên, và ông lắp bắp:

- Đá tạo vàng! Tôi đã được trông thấy thứ Đá tạo vàng rồi!

Bỗng nhiên ông ta quỳ thụp xuống trước mặt ông Perắc, lắp bắp cám ơn Bá tước đã cho phép ông được quan sát "sự nghiệp suốt cả cuộc đời" của mình.

Khó chịu vì cử chỉ màu mè lố bịch ấy. Bá tước nói dấm dẳng:

- Đứng lên đi, ông linh mục. Cho tới nay, đúng là ông đã nhìn được cái gì hay ho đâu nào. Chỉ ít phút nữa ông sẽ tự mình nhận ra điều tôi vừa nói là đúng. Còn thứ Đá tạo vàng mà ông nói, thì nó làm gì có trên đời này, tôi rất tiếc phải nói thật như vậy.

Angiêlic trông thấy những thanh quặng đúc còn ấm được bỏ vào những túi lưới ẩm và nhấc lên xe kéo để chuyển đến một cái lò nung nhỏ đặt ở bên trên một cái lò rèn đã đốt sáng rực. Những viên gạch xây thành tấm ngăn trung tâm của lò nung này thì rất trắng, nhẹ và xốp, vì làm bằng xương động vật.

Mặt tái xanh và tay vẫn lần tràng hạt, linh mục Bêse nhìn chằm chằm vào những đồ lề mà người đốc công và hai thợ phụ đang chuẩn bị. Một công nhân cho thêm than hồng đỏ rực vào lò, còn người kia đang dùng chân đạp điều khiển bễ. Ngay lập tức, chì hình như đã bắt đầu chảy lỏng ở giữa những khoang tròn của lò nung. Khi tất cả khối chì đã chảy hết, người ta tăng thêm độ nóng của ngọn lửa và chì bắt đầu bốc khói.

Theo động tác ra hiệu của ông giàt, một cậu bé xuất hiện với một cặp bễ mà một đầu được lắp vào một đoạn ống chịu lửa. Cậu ta đặt cái đầu ấy vào cạnh cái khoang tròn của lò nung rồi bắt đầu điều khiển bễ để phóng một luồng gió lạnh lên bề mặt đỏ thẫm của khối chì đã nung chảy ra. Không khí lạnh ở bễ rít mạnh lên và ào vào khối kim khí lỏng bốc cháy. Vệt sáng rực tăng dần độ nóng, biến thành trắng chói lòa và lan rộng ra khắp khối kim khí cháy.

Cậu thợ phụ liền nhanh chóng gỡ bỏ hết các tảng than hồng sáng rực ở bên dưới lò nung, và các bễ lớn ngừng hoạt động. Từ đây trở đi, quá trình luyện kim tự nó tiếp diễn không có bàn tay người thúc đẩy. Khối kim khí vẫn sôi sục và sáng chói lòa. Thỉnh thoảng bề mặt của nó bị một cái màng màu thẫm phủ lên, rồi sau đó tấm màng ấy vỡ ra thành những mảnh màu thẫm nhảy múa lung tung trên bề mặt của khối lỏng cháy sáng rực. Khi những cái đảo nổi bùng bềnh đó dạt vào thành lò nung, chúng liền dính chặt vào các viên gạch lát thành lò, như có phép tiên, và thế là bề mặt khối lỏng lại hiện ra trong vắt và lóng lánh hơn trước.

Đồng thời, cái đĩa kim khí thu nhỏ dần trông thấy. Cuối cùng nó teo lại chỉ còn bằng một cái bánh rán to,

màu thẫm hơn nữa và vụt sáng lòe lên như một tia chớp. Lúc này, Angiêlic nhìn thấy rõ là khối kim khí còn lại rung lên rất mạnh, đặc lại dần và màu nó thành rất thẫm.

- Đây là hiện tượng tia chớp đã được nhà bác học Bécdêliúyt mô tả. - Giáo sư Bécnali nhận xét.

Trong khi đó, người đốc công lấy kìm kẹp cái bánh rán kim khí, nhúng nó vào nước lạnh rồi rút lên thành một khối màu vàng óng ánh.

- Vàng ròng! - ông linh mục thì thầm với vẻ tôn kính.

- Không phải là vàng ròng, - Ông Perắc nói - Nếu không thì ta sẽ không thấy có hiện tượng tia chớp như vừa rồi. Tia chớp cho ta biết là vàng có pha lẫn chút bạc.

Qua cơn xúc động, ông linh mục hỏi Bá tước rằng liệu ông ta có được phép xin một chút xíu vàng làm mẫu để mang về cho ân nhân ông ta, Ngài tổng giám mục không?

Bá tước Perắc nó

- Xin cứ giữ lấy cục vàng mà chúng tôi đã khai thác được từ lòng đất dưới dãy núi Coobie này. Và xin ngài trình bày rõ với đức Tổng giám mục rằng: vàng này lấy từ một tảng đá quặng đã chứa sẵn kim loại quý này trong ruột nó rồi. Và người chỉ cần tìm được vùng đất nào có cùng loại quặng như vậy trên phạm vi đất đai của người là đủ trở thành giàu có rồi.

Linh mục Bêse thận trọng gói thứ quà quý giá đó vào một chiếc khăn tay, và không trả lời.

Một buổi sáng sau khi từ vùng mỏ Xaxinhơ trở về, khi cùng với chồng đi vào phòng đọc sách trong lâu đài, Angiêlic thấy người quản gia Clêmăng Tonen đang lúi húi ghi chép các tên sách vào những cái thẻ con bằng sáp ong. Người quản lý lộ vẻ bối rối và tìm cách giấu đi những tấm thẻ đó cùng cái dùi để khắc chữ vào thẻ.

- Quái thật, ra bác cũng say mê chữ La tinh lắm nhỉ! - Bá tước kêu lên, ngạc nhiên nhiều hơn là giận dữ.

- Thưa Bá tước, tôi vốn luôn luôn ham thích học tập. Tôi có tham vọng nếu có thể được, sẽ thành người thư ký của một ông quản lý văn khế. Và tôi hết sức sung sướng được hầu hạ trong nhà không chỉ là một vị quý tộc cao sang mà còn đồng thời là một nhà bác học xuất chúng.

- Các cuốn sách về luyện đan của tôi sẽ chẳng có thể cung cấp kiến thức nào cho bác về các vấn đề pháp lý cả, - Ông Perắc cau mày nói, bởi vì cung cách khúm núm của con người này thì Bá tước không bao giờ

ưa được. Trong tất cả số người ông thuê mướn trong nhà mình, Tonen là người độc nhất mà ông Perắc không thích gọi thân mật bằng tên tục.

Khi người quản gia đã rời phòng đọc sách ra ngoài, Angiêlic cảm thấy lo ngại không biết vì duyên cớ gì. Và nhiều lần trong ngày hôm đó, khuôn mặt rỗ hoa của người quản gia còn lảng vảng trong đầu óc nàng.

Ít lâu sau đó, lão Tonen xin nghỉ phép để trở về Niôn thu xếp việc thừa hưởng gia tài. "Hắn ta luôn luôn được thừa kế một gia tài nào đó của người thân thuộc". - Angiêlic ng

Và nàng nhớ lại: trước đây hắn ta cũng đã từng bỏ việc làm cũ, vì một chuyện thừa hưởng gia tài. Clêmăng Tonen hứa sẽ trở về trong tháng sau, nhưng Angiêlic có linh tính rằng nàng sẽ không gặp lại ông ta sớm được.

Khi Tonen đi rồi nàng bỗng thấy khao khát được về thăm lại lâu đài Môngtơlu và vùng quê lân cận. Vậy mà nàng không hề nhớ bố. Mặc dù nàng đang sống rất hạnh phúc, nàng vẫn oán trách bố về đám cưới của mình. Các anh và các chị em gái của nàng nay phiêu tán khắp nơi. Ông già Guyôm đã chết. Và qua những lá thư nhà nàng nhận được, nàng đoán được rằng các bà cô của mình nay đã trở thành gắt gỏng và lố bịch, còn u già Phăngtin ngày càng lộng quyền. Ý nghĩ nàng dừng giây lát ở Nicôla, anh chăn ngựa này đã bỏ quê nhà ra đi xa từ sau ngày cưới nàng.

Cuối cùng, Angiêlic hiểu ra rằng mình bị một nỗi ám ảnh: muốn quay về nhà để thăm lại lâu đài Plexi và kiểm tra xem cái hộp đựng thuốc độc trứ danh kia còn ở nguyên trong chỗ giấu dưới cái tháp nhỏ khác kiểu ấy không. Chẳng có lý do gì khiến nó không còn ở nguyên chỗ cũ. Không ai có thể khám phá được cái hộp ấy nếu không phá đổ sập cả tòa lâu đài. Tại sao câu chuyện xưa cũ đó bỗng nhiên quay lại phá rối sự yên tĩnh của nàng? Những đối nghịch thời bấy giờ nay đã lùi xa về quá khứ. Giáo chủ Madaranh, Đức vua và em trai của vua đều còn sống cả. Ngài Phukê đã giành được quyền lực mà không cần phạm vào tội ác. Và người ta đang đồn đại rằng phải chăng hoàng thân Công đê sẽ lại được nhà vua sủng ái?

Angiêlic quả quyết gạt bỏ những suy nghĩ đó, và nhanh chóng lấy lại sự yên tĩnh trong tâm hồn.

CHƯƠNG 23

Không khí hội hè lan khắp mọi nơi, trong nhà Angiêlic cũng như trong cả vương quốc.

Khắp nước Pháp lan truyền tin đồn: với một sự phô trương xa xỉ dễ làm cho thế giới khiếp vía, giáo chủ Madaranh cùng đoàn tùy tùng đang kéo về một cái đảo trên sông Bidaxoa trong xứ Baxcơ, để thương lượng hòa với người Tây Ban Nha. Như vậy, cuối cùng sẽ có thể chấm dứt cuộc chiến tranh liên miên đã bùng nổ nhiều năm cứ đến độ xuân về hoa nở. Và còn hơn thế nữa, một kế hoạch khó tin là có thật đang làm hồi hộp vui mừng cả đến những người thợ thủ công bình thường nhất của vương quốc này. Để tỏ thiện chí hòa bình, vương triều Tây Ban Nha kiêu hãnh đã thuận gả công chúa của họ cho đức vua trẻ tuổi của nước Pháp. Bất chấp những lời lẽ dè dặt và cả những cái lườm nguýt ghen tị, ở cả hai bên dãy núi Pirênê mọi người đều hể hả tự hào. Bởi vì ở khắp châu Âu thời bấy giờ, bao gồm một nước Anh đang có cuộc nổi loạn, với một loạt tiểu vương quốc bé xíu của người Đức và người Ý và những miền đất của những dân "đi biển" tầm thường người Phờlamăng và Hà Lan chỉ có hai vị vua chúa nhà nòi này là thật sự môn đăng hộ đối mà thôi.

Giới quý tộc các tỉnh lẻ sôi nổi bình luận những tin tức trên đây, và các phu nhân ở Tuludơ xì xào rằng Đức vua trẻ tuổi đã rút vào nơi kín đáo để khóc sướt mướt, bởi vì Ngài yêu say mê nàng Mari Manxini tóc đen, cháu gái của Giáo chủ Madaranh, người bạn gái nhỏ nhắn của Ngài từ thu nhỏ. Nhưng lợi ích cấp thiết của Nhà nước là cao hơn hết! Giáo chủ tha thiết mong muốn đem lại hòa bình để kết thúc vẻ vang những chuỗi dài mưu đồ phức tạp mà đôi bàn tay Ý ấy đã dày công đan lưới trong suốt những năm qua. Lợi ích gia đình đã được giáo chủ thẳng tay gạt sang một bên: vua Luy 14 sẽ cưới công chúa Tây Ban Nha làm vợ.

Vậy là, với tám cỗ xe ngựa chở ngài giáo chủ và đoàn tùy tùng, mười cỗ xe chở hành lý cùng hai mươi bốn con la, một trăm năm mươi người hầu mặc đồng phục, một trăm lính kỵ mã và hai trăm lính đi hộ vệ, ngài giáo chủ đã lên đường đi về phía thành phố ven biển Xanh Giăng đờ Luy.

Trong lúc đó, từ phía bên kia dãy núi Pirênê, ngài Đôn Luy đờ Harô, đại diện của Đức vua, rất mộ đạo Tây Ban Nha, đang vượt qua vùng đồng bằng xứ Caxtiơ với một phong cách uy nghi nhưng giản dị, đối lập với sự phô trương rầm rộ của phía bên kia.

Thực hiện nghi lễ ngoại giao một cách tuyệt vời, giáo chủ người Italia và nhà quý tộc Tây Ban Nha đã đi

tới bờ sông Bidaxoa cùng một ngày và cùng một giờ. Và một thời gian khá dài đã trôi qua giữa sự phân vân của dư luận: trong hai ngài đó, ai sẽ là bên đầu tiên xuống tàu đầu tiên để vượt sông đi tới đảo Chim trĩ nằm giữa dòng sông, nơi cuộc họp mặt sẽ diễn ra?

Cả thế giới bồn chồn chờ việc kết thúc: hòa ước liệu có được ký kết không? Cuộc hôn nhân liệu có thành không?

Ở Tuludơ, Angiêlic cũng theo dõi chuyện này từ xa. Nhưng tâm trí đang dồn hết vào chuyện riêng tư của mình, mà đối với nàng còn quan trọng hơn nhiều so với chuyện hôn nhân của đức vua.

Vì tình yêu của nàng đối với chồng ngày càng tăng, nàng bắt đầu thiết tha mong muốn có con. Nàng đã hiểu được cái đức giàu tình cảm của con người táo bạo đó, đã đánh giá đúng lòng can đảm thể hiện qua việc ông Perắc đã chế ngự được hình hài xấu xí và tàn tật của bản thân. Nàng khâm phục chồng vì ông đã giành được chiến thắng trong cuộc đấu tranh đó. Nàng cảm thấy rằng nếu như chồng mình là một người đẹp trai và không tật nguyền, có lẽ nàng lại không yêu ông say mê đến như vậy. Nàng muốn cho chồng một đứa con để cho hạnh phúc của ông được trọn vẹn. Ngày tháng qua đi, và nàng bắt đầu lo sợ rằng nàng sẽ không thể có con.

Cuối cùng, vào đầu mùa đông năm 1658, nàng sinh con và khóc òa vì sung sướng.

Ông Perắc không che giấu niềm phấn khởi và tự hào của mình. Và mùa đông đó, trong không khí chung nô nức đón chờ cuộc hôn nhân còn chưa được loan báo trước của Đức vua, đời sống diễn ra rất yên tĩnh trong Lâu đài học vui. Dồn tâm sức cho việc nghiên cứu khoa học và săn sóc người vợ yêu, Bá tước Perắc đã ngừng nếp sống giao thiệp nhộn nhịp trong dinh thự riêng của vợ chồng mình.

Để sống cách ly cho được yên tĩnh, Angiêlic chuyển về ở tại một lâu đài nhỏ của Bá tước ở Bêacnơ, dưới chân núi Pirênê, nơi này mát mẻ hơn ở trong thành phố. Hai vợ chồng đặt tên cho con trai là Phlôrimông.

Cậu bé có nước da sẫm màu với mớ tóc đen dày. Trong những giờ dài dằng dặc chờ đợi con ra đời trong cơn quằn quại, nàng cảm thấy như cô độc trên một con đường đi không có tình yêu hay tình bạn nào nâng đỡ, bị một đứa bé chưa quen thuộc chế ngự và chiếm đoạt mọi tình cảm, ý nghĩ của mình, các khuôn mặt ở chung quanh trở thành rất xa lạ với nàng và trong suốt hai mươi bốn giờ liền, chồng nàng lo ngại trước khuôn mặt tái xanh, sự im bặt và cái mỉm cười gượng gạo của nàng.

Rồi, buổi tối hôm thứ ba, khi nàng tò mò cúi xuống bên n của đứa con đang ngủ say, nàng nhận ra được những nét rất thanh tú mà nàng đã có lần phát hiện được trước đây ở nửa khuôn mặt còn nguyên vẹn của ông Perắc. Nàng tưởng tượng có một lưỡi gươm tàn bạo chém xuống khuôn mặt thần tiên của con mình, rồi cái thân hình xinh đẹp của nó bị quẳng qua cửa sổ, nằm bẹp dí trên tuyết với những mảng nhà bị đốt cháy rơi tới tấp xung quanh. Hình ảnh này hiện ra rõ rệt đến nỗi nàng khiếp sợ thét lên. Ôm vội lấy đứa con mới sinh, nàng hổn hển ghì chặt nó vào lòng. Hai vú nàng đau nhức do căng sữa và vì bà đỡ quấn ngực cho nàng chặt quá. Thường thường các phụ nữ quý tộc không cho con bú. Người ta đã chuẩn bị sẵn một chị vú nuôi trẻ và khỏe mạnh, sẽ nhận thằng bé Phlôrimông đem về quê mình ở miền núi để nuôi nó trong những năm đầu tiên của cuộc đời đứa bé.

Nhưng tối hôm đó, khi bước vào phòng Angiêlic, chị vú này đã hốt hoảng giơ hai tay lên kêu trời vì nhìn thấy bé Phlôrimông đang bú mẹ rất ngon lành.

- Thưa bà, bà lầm mất rồi. Bây giờ thì biết làm cách nào để cai sữa cho cháu bé được nữa? Bà sẽ lên cơn sốt và hai bên vú của bà sẽ cương lên đấy!

- Tự tôi sẽ cho con tôi bú đấy! - Angiêlic trả lời, vẻ dữ tợn - Tôi không muốn để rồi lại có kẻ ném con tôi qua cửa sổ đâu!

Lúc đầu, người ta đã xôn xao bình luận: một phu nhân quý tộc mà lại cho con bú y như một chị nông dân! Sau đó, đã đi đến thỏa thuận rằng dù sao chị vú nuôi vẫn được giữ lại trong đám gia nhân của bà Bá tước Perắc, chị ta sẽ cho cậu bé Phlôrimông bú thêm, vì cậu hết sức háu ăn!

Giữa lúc ấy, Hầu tước Angđigiô tới Bêacnơ một cách bất thần, vẻ khá hoảng hốt. Quẳng dây cương ngựa cho người hầu, ông ta vội nhảy bốn bậc một lên thềm và vào thẳng phòng Angiêlic. Nàng đang nằm trên giường nghỉ, trong lúc đó ông Perắc, tựa lưng vào khung cửa sổ, đang gảy đàn ghita và hát se sẽ.

- Đức vua đến! - Ông Angđigiô vừa nói vừa thở hổn hển.

- Đến đâu kia?

- Đến dinh thự của Ngài, Lâu đài học vui ở Tuludơ

Nói xong ông Angđigiô gieo mình xuống chiếc ghế bành và lau mồ hôi trán.

- Nào, nào! - Ông Perắc chơi tiếp một đoạn ngắn để cho ông khách mới đến kịp lấy lại hơi rồi mới nói - Ông bạn tôi đừng cuống quýt lên. Tôi nghe tin là Đức vua, Thái hậu cùng triều đình đã lên đường để đến chỗ ông giáo chủ ở Xanh Giăng đờ Luy, vậy thì tại sao các Ngài lại rẽ vào Tuludơ?

- Đây là cả một câu chuyện dài dòng. Ngài Đôn Luy đờ Harô cùng với ngài Madaranh nghe đâu đã phí quá nhiều thì giờ về các chuyện lễ tân đến nỗi chưa ngồi lại được với nhau để bàn chuyện hôn nhân. Hơn nữa có tin là quan hệ giữa hai vị đó đã trở thành căng thẳng: chuyện rắc rối là về hoàng thân Công đê. Phía Tây Ban Nha muốn rằng hoàng thân sẽ được triều đình ta nồng nhiệt đón ngài quay về và bỏ qua những việc Ngài ta phản bội Đức vua trong cuộc nội chiến, và cả việc ông Hoàng này đã nhiều năm đóng vai một viên tướng đánh thuê cho vương triều Tây Ban Nha. Quả là ép đối phương nuốt một viên thuốc đắng. Trong những điều kiện đó, Đức vua mà đến thì sẽ không thích hợp. Vì thế Vua cùng triều đình đã lên đường. Hiện nay đang đi đến thành phố Achxơ, tại đây, việc Vua đến kinh lý nhất định sẽ dẹp yên được cuộc nổi dậy vừa bùng lên. Và tất cả các vị tai to mặt lớn của triều đình đều sẽ ghé lại Tuludơ. Vì thế ngài cần phải có mặt ở đó. Tôi thân hành đến đây cốt để mời ngài về Tuludơ, Bá tước ạ.

- Ôi! Em muốn về Tuludơ quá! - Angiêlic kêu lên và vùng dậy.

Nhưng nàng lại ngã xuống giường và nhăn nhó vì đau. Nàng còn quá yếu để có thể đi một chặng đường xấu qua núi và chịu đựng những mệt nhọc của việc tham dự một cuộc chiêu đãi của Nhà vua. Nàng ứa nước mắt vì thất vọng:

- Trời! Vua đến Tuludơ! Vua tới thăm Lâu đài học vui, vậy mà em lại không được gặp Đức vua!

- Thôi, đừng khóc, em yêu ạ - Ông Perắc dỗ dành - Anh hứa với em là anh sẽ tỏ ra hết sức tôn kính và trọng vọng Đức vua, khiến cho triều đình sẽ không có cách nào khác là mời cả hai vợ chồng chúng ta dự lễ cưới của Vua. Em sẽ được thấy Đức vua ở Xanh Giăng đờ Luy trong ánh hào quang rực rỡ chứ không phải trong hành trang đầy cát bụi

Khi Bá tước Perắc ra khỏi phòng để ra lệnh chuẩn bị cho ông lên đường về Tuludơ sáng sớm hôm sau, ông Angđigiô ở lại an ủi Angiêlic

Nhưng nàng kêu lên:

- Đối với ông thì không đâu được như Tuludơ với ánh nắng chan hòa! Nhưng tôi lại thèm được biết kinh

đô Pari và được thấy mặt Vua, thèm đến chết đi được!

- Bà sẽ được thấy Vua trong lễ cưới của Người. Có lẽ cuộc lễ này sẽ mở đầu thời kỳ trưởng thành của Đức vua ta. Nhưng nếu khi nào bà lên kinh đô Pari thì nên ghé lại Vô, trên đường đi để chào ngài Phukê. Ngài ấy đích thực là ông vua hiện nay. Xa xỉ biết chừng nào, thưa phu nhân thân mến! Huy hoàng biết bao!

- Vậy ra chính ông, thưa Hầu tước, cũng đã đến đó để chào mừng nhà tài chính ít học và thủ đoạn ấy, phải không? - Bá tước vừa hỏi vừa đi vào phòng.

- Tôi buộc phải làm thế, ông bạn thân mến ạ. Không những điều đó là cần thiết nếu ta muốn được đón tiếp ở bất cứ đâu, tại Pari, bởi vì các ông hoàng đều tận tụy với ông ta. Mà tôi cũng thú thật rằng bản thân tôi còn nôn nóng tò mò được nhìn thấy ông trùm tài chính của Nhà vua ở ngay trên lãnh địa của mình, bởi vì chắc chắn ông ta là nhân vật quyền thế nhất trong cả vương quốc hiện nay, chỉ sau giáo chủ Madaranh mà thôi.

- Thật ra ông cũng có thể nói trắng ra là "trên cả giáo chủ Madaranh" đấy. Mọi người đều biết rõ rằng chính giáo chủ chẳng có uy tín gì đối với tài chính cho vay tiền, ngay cả khi phải vay tiền vì lợi ích của đất nước; ngược lại cái ông Phukê dân thường ấy lại được mọi người giàu tín nhiệm!

- Ngài giáo chủ Ý khôn ngoan đó dù sao cũng không tỏ vẻ gì ghen tị đối với ông Phukê. Ông Phukê kiếm được tiền cho Ngân khố Hoàng gia để tiến hành các cuộc chiến tranh, và đó là tất cả những gì mà triều đình đòi hỏi ở ông ta - ít nhất là hiện nay. Các ngài trong triều có bận tâm gì đâu về chuyện tiền mượn được của bọn tài phiệt cho vay cắt cổ với lãi suất tới hai mươi lăm hoặc thậm chí năm mươi phần trăm. Cả triều đình, trong đó có Đức vua và giáo chủ đềuống nhờ vào các thủ đoạn bất lương đó. Có trời biết được rằng đến khi nào họ mới chặn tay ông ta lại. Cho đến lúc đó, ông ta sẽ cứ việc tiếp tục phô trương ở khắp mọi nơi tấm biểu trưng của ông ta là con sóc, kèm theo biểu ngữ: "Quo non axăngdam".

Hai ông Perắc và Angđigiô tiếp tục bình luận một lúc nữa về sự khoe khoang của cải khác thường của ông Phukê. Angiêlic trở nên đăm chiêu, vì mỗi khi nghe thấy ai nói đến tên ông Phukê, thì nàng lại nhớ đến chuyện cái hộp đựng thuốc độc; và câu chuyện đó bao giờ cũng gợi cho nàng một cảm giác khó chịu.

Hầu tước Angđigiô bỗng kêu lên:

- Ồ! Tôi vừa mới nhớ ra đã có một... cuộc gặp gỡ lạ lùng. Xin các ngài thử đoán xem tôi đã chạm trán người nào ở đó, khi đang dở câu chuyện với chính ngài Phukê.

- Thật là khó. Ngài Phukê quen biết bao nhiêu là người.

- Này nhé! Tôi bất ngờ gặp ngay người quản gia cũ của các vị, anh chàng Clêmăng Tonen mà các vị đã mượn để giúp việc trong nhà ở Tuludơ trong khoảng hai năm; anh ta đang trao đổi chuyện gì kín đáo với ngài Thống đốc tài chính Phukê.

- Có lẽ ông đã lầm chăng? Anh ta chỉ xin phép chúng tôi đi thăm Poatu thôi mà - Angiêlic trả lời ngay tức khắc - Và không có lý do gì để anh quản gia ấy tiếp xúc với những nhân vật quan trọng, trừ phi anh ta tìm cách xin việc làm ở lâu đài Vô của ông Phukê.

- Tôi cũng đã nghĩ như thế, khi nghe câu chuyện của hai người.

Angiêlic suy nghĩ:

"Mình phải nhớ ra bằng được. Chuyện ấy nằm ở đây này, trong đầu ta, chôn vùi sâu trong bao nhiêu kỷ niệm cũ. Và ta biết rằng điều đó rất quan trọng. Ta phải cố sức nhớ cho ra!"

Nàng ép chặt hai tay vào má, nhắm mắt lại để tập trung suy nghĩ. Câu chuyện diễn ra đã lâu, trở thành quá xa vời. Chuyện xảy ra tại điều này nàng nhớ thật chính xác. Còn ngoài ra mọi cái đều như bao bọc trong sương mù dày đặc.

Lửa trong lò sưởi làm nàng thấy ấm áp. Bên ngoài, trong đêm tối cơn giông bão đang hoành hành. Không sao ngủ được, Angiêlic ngồi trước lò sưởi. Lưng nàng hơi đau, khiến nàng bực mình với chính bản thân mình, vì đã không khôi phục sức mạnh của mình được mau chóng hơn.

Đêm hôm đó, nàng đang chờ chồng trở về. Ông Perắc đã cho người về báo trước, nhưng cơn bão đã khiến ông đi chậm lại, có lẽ ông không thể về tới nhà nội đêm nay được. Nghĩ như vậy, nàng bật khóc thất vọng, nàng nóng ruột mong chờ chồng về để kể lại chuyện chiêu đãi Đức vua như thế nào.

Bỗng nhiên nàng nghe thấy tiếng cánh cửa mở tung và nhiều tiếng ồn ào trong gian phòng rộng của lâu đài. Nàng đứng bật dậy và chạy ra ngoài: nàng đã nhận ra tiếng chồng. Nàng vội chạy gấp xuống thang gác. Ông Perắc giang rộng hai cánh tay đón lấy nàng.

Khi đám người hầu đã đi ra, Angiêlic nóng lòng hỏi ngay:

- Nào, anh kể chuyện cho em nghe đi!

- Cuộc chiêu đãi diễn ra rất tốt đẹp. - Ông Perắc kể - Cả thành phố đã đón tiếp Vua tưng bừng vượt cả dự kiến. Nhưng, chẳng phải là tự vỗ ngực, anh cho rằng chính cuộc chiêu đãi ở Lâu đài học vui của chúng ta mới là cái đinh của toàn bộ chương trình đón Vua hôm đó.

- Thế còn Đức Vua? Đức Vua thế nào?

- Đức vua ư? Đó là một thanh niên điển trai, có vẻ thích thú thấy mọi người làm rùm beng câu chuyện về bản thân mình. Ông có đôi má tròn, cặp mắt nửa êm dịu và phong thái uy nghi. Anh tin là ông đau buồn về một vết thương lòng: cô bé Măngxini đã để lại trong tim ông mối hận tình không dễ dàng hàn gắn được. Nhưng do ông có một ý thức cao cả về sứ mệnh ngai vàng của mình, ông đã chịu khuất phục trước lợi ích nhà nước. Anh đã thấy Thái hậu, bà đẹp, buồn bã và hơi câu nệ về cương vị của mình. Anh cũng gặp cả Công nương và Đức ông là những người em Đức vua luôn tranh chấp nhau về ngôi thứ - Anh còn có thể kể chuyện gì nữa cho em nhỉ? Anh gặp nhiều vị có những danh hiệu rất to nhưng bộ mặt thì chẳng đẹp đẽ gì.

- Nói chuyện về Vua kia! Đức vua có tỏ ra vừa ý về cách anh đón tiếp ngài không?

- Có chứ, Đức vua đã bày tỏ sự hài lòng của mình một cách rất nhã nhặn. Và ngài nhiều lần tỏ ý tiếc là em đã vắng mặt. Đúng đấy, Vua hài lòng... có lẽ quá hài lòng đấy.

- Sao vậy, quá hài lòng ư? Tại sao anh lại nói châm biếm như vậy?

- Bởi vì có người thuật lại chuyện này với anh. Khi Vua lên cỗ xe của mình để ra đi, một vị quan trong triều đã bày tỏ với ngài lời nhận xét rằng cuộc đón tiếp của chúng ta ở Tuludơ có thể sánh ngang về mặt huy hoàng với các cuộc chiêu đãi của ngài Phukê. Và Đức vua đã trả lời: "Quả thật như vậy! Và ta tự hỏi liệu đã sắp đến lúc phải buộc những kẻ đó phải nhả ra một ít của cải chưa?". Bà Thái hậu tốt bụng đã phải kêu lên: "Con nói gì mà lạ thế, giữa lúc người ta đang tổ chức bao nhiêu hội hè yến tiệc như thế này chỉ cốt để làm cho con hài lòng!". Nghe mẹ nói như thế, Vua đã trả lời: "Con đã chán ngấy cái cảnh phải đứng nhìn bọn bầy tôi của con cứ thả sức phô trương của cải để đánh bại con mãi thế này".

- Sao, thật thế ư? Lại có con người ghen tị đến thế ư? - Angiêlic công phẫn kêu lên - Em thật khó tin chuyện ấy. Anh có chắc chắn là vua đã nói đúng như thế không?

- Chính Anphôngxô, người hầu trung thành của anh, lúc ấy giữ cửa xe cho vua, đã thuật lại chuyện đó cho chính anh đấy mà.

Angiêlic đứng dậy và lại ngồi vào lòng chồng. Bên ngoài, cơn bão đang dữ dội. Nàng thì thầm:

- Cứ mỗi khi tên của ông Phukê đó được ai nhắc đến là em lại run lên. Em lại thấy hiện ra cái hộp thuốc độc mà suốt bao nhiêu năm qua em không hề nghĩ tới: nó quay về ám ảnh tâm trí em.

- Em đang mất bình tĩnh rồi, em yêu của anh ạ! Chả lẽ vợ anh mà lại run rẩy như chiếc lá dưới bất cứ làn gió máy

- Em phải nhớ lại một điều gì đó mới được. Người phụ nữ trẻ rên rỉ và nhắm mắt lại.

Nàng giụi hai má vào mớ tóc đen ấm áp và thoảng mùi thơm hoa viôlét.

- Em nhìn thấy căn phòng... - Angiêlic nói tiếp, mắt vẫn nhắm - hoàng thân Côngđê vừa nhảy ra khỏi giường vì có ai gõ cửa... nhưng em không nghe thấy tiếng gõ cửa. Ông hoàng đã mặc chiếc áo ngủ rộng vào người và nói to: "Ta đang tiếp bà công tước Bôpho". Nhưng ở cuối phòng, tên người hầu đã mở cửa và dẫn một linh mục trùm kín đầu vào phòng... Linh mục đó tên là Êxili...

Nàng im bặt rồi bỗng mở tròn đôi mắt tình trừng trừng về phía trước, khiến Bá tước Perắc hoảng sợ:

- Angiêlic! Ông kêu lên.

- Bây giờ em nhớ ra rồi! - Nàng nói không ra hơi - Anh Perắc! Em nhớ ra rồi. Tên người hầu của ông hoàng Côngđê chính là... Clêmăng Tonen!

- Em nói lẩn thẩn rồi, em yêu ạ! Ông Perắc cười nói pha trò - Anh chàng ấy vào làm cho ta từ mấy năm nay rồi, vậy mà mãi đến bây giờ em mới nhận ra sự giống nhau ấy...

- Hồi đó em chỉ thoáng nhìn thấy anh ta trong phòng tối thôi mà. Nhưng khuôn mặt rỗ hoa, và dáng dấp xun xoe của hắn... Vâng đúng rồi, anh Perắc ạ, em tin chắc đúng là hắn rồi. Bây giờ em mới hiểu được vì sao trong suốt thời gian hắn làm cho chúng ta ở Tuludơ, em không bao giờ có thể nhìn thấy hắn mà không cảm thấy khó chịu. Anh có nhớ là một hôm anh đã nói với em: "Tên do thám nguy hiểm nhất đó là kẻ mà không ai ngờ tới ". Và chính anh cũng bắt đầu cảm thấy rằng hắn ta đang lảng vảng khắp trong lâu đài của chúng ta. Tên do thám giấu mặt đó chính là hắn ta.

- Phải chăng em đang sốt nhẹ? Ông Perắc vuốt ve trán vợ và hỏi.

Nàng lắc

- Anh đừng chế giễu em. Có một ý nghĩ luôn luôn dày vò em: chính con người đó đã dò xét em từ bao năm nay rồi. Hắn ta đã làm thế theo lệnh của ai? Lệnh của ông hoàng Côngđê ư? Hay lệnh của ông Phukê?

- Em chưa bao giờ nói chuyện ấy với bất cứ ai chứ?

- Em chỉ nói với anh... có một lần thôi, và lần ấy hắn ta đã rình nghe chúng ta.

- Tất cả những cái đó đều là chuyện đã qua rồi. Em hãy bình tĩnh lại, em yêu ạ. Anh tin rằng chẳng có chuyện gì đáng để em phải tự giày vò như vậy.

Tháng năm sau đó, Bá tước Perắc và phu nhân ông ta được mời dự hôn lễ của Nhà vua, sẽ được tổ chức ở Xanh Giăng đờ Luy, trên bờ sông Bidaxoa. Vua Philip đệ tứ nước Tây Ban Nha sẽ đích thân đưa con gái yêu là công chúa Mari Têrêda về nhà chồng là vua Luy. Hòa ước đã được ký kết - hoặc đã gần ký kết xong. Các giới quý tộc Pháp đổ ra chật đường để đi về thành phố Baxcờ nhỏ bé.

Một buổi sáng sớm, trước khi trời bắt đầu nóng, hai vợ chồng Perắc và Angiêlic rời Tuludơ. Bé Phlôrimông cũng được đem đi theo cùng với chị vú nuôi và hai cậu nhỏ săn sóc. Em bé dù không mũm mĩm lắm nhưng khỏe khoắn, có đôi mắt đen láy và những mớ tóc quăn xinh đẹp.

Chị hầu Macgô - con người không thể thiếu được... đi áp tải các hòm quần áo của bà chủ trên một xe chở đồ. Anh chàng Cuaxi-Ba, vừa được chủ may cho ba bộ chế phục lộng lẫy, cưỡi một con ngựa ô lông đen không kém màu da của bản thân, trông oai vệ như ông tể tướng. Đi theo vợ chồng Bá tước còn có bốn nhạc công, ông thợ cạo râu và làm tóc giả tên là Binê mà đi đâu ông Perắc cũng đem theo. Ngoài ra còn một số đầy tớ trai và gái.

Bị thu hút vào những xúc động và chi tiết của cuộc hành trình, Angiêlic hầu như không để ý rằng vợ chồng mình đang rời xa vùng ngoại ô Tuludơ. Khi cỗ xe ngựa lăn bánh qua cầu trên sông Garon, nàng mới thốt lên khe khẽ và tì mũi vào ô kính của cửa xe.

- Có chuyện gì vậy, em yêu- Ông Perắc hỏi.

- Em muốn sau này được thăm lại Tuludơ - Nàng trả lời.

Nàng ngắm nhìn thành phố màu hồng trải dài hai bên bờ sông, với những đỉnh nhọn lớn của các tháp

chuông nhà thờ và các tòa tháp dốc đứng của các lâu đài.

Một nỗi lo âu bỗng làm cho tim nàng se lại.

- Ôi, Tuludơ! - nàng thì thầm - Ôi, Lâu đài học vui!

Angiêlic có linh cảm rằng mình sẽ không bao giờ còn được thấy lại Tuludơ và lâu đài của vợ chồng nàng nữa.

PHẦN III: NHỮNG HÀNH LANG CỦA ĐIỆN LƠ LUVR

CHƯƠNG 24

- Đủ rồi, Tôi đang suy sụp vì đau buồn, vậy mà vẫn còn phải chịu đựng những kẻ ngu dần ở quanh mình. Nếu tôi không phải lo giữ gìn cho xứng với cương vị mình, tôi đã chẳng ngần ngại gì mà không lao đầu qua ban công này để chấm dứt cuộc đời.

Những lời lẽ chua chát đó nêu lên với giọng the thé, khiến Angiêlic chạy vội ra cửa sổ phòng mình. Nàng trông thấy một phụ nữ to béo mặc quần áo ngủ, khuôn mặt bị che khuất sau chiếc mùi xoa đang cúi xuống ở ban công nhà bên cạnh. Một phu nhân khác lại gần người phụ nữ đang thổn thức khiến bà này vung tay lên rối rít:

- Bà ngốc ơi, cứ mặc tôi, đã bảo mà! Chỉ vì sự ngu ngốc của các bà mà tôi chẳng bao giờ chuẩn bị sẵn sàng được. Dù sao điều đó cũng chẳng quan trọng gì. Tôi đang có tang, và chỉ tự chôn vùi mình trong đau buồn. Chẳng có ai quan tâm gì nếu tôi đầu bù tóc rối như con quạ!

Người phụ nữ hất tung mớ tóc để lộ một khuôn mặt đầm đìa nước mắt, bà này tuổi trạc ngoài ba mươi, có những nét thanh tú, quý phái nhưng đã bắt đầu tàn tạ.

- Nếu bà Vanbanh ốm, ai làm đầu cho tôi bây giờ? - bà ta gào lên thê thảm. Tất cả các bà đều chân tay lóng ngóng, khác gì con gấu làm trò xiếc!

- Thưa phu nhân,... - Angiêlic cất tiếng.

Hai cái ban công kề nhau, chỉ cách nhau một sải tay ở giữa cái phố hẹp này của thị trấn Xanh Giăng đờ Luy, mà tất cả các khách sạn đều đã chật ních các nhà quý tộc của triều đình. Mặc dù đang lúc rạng đông và mặt trời mới bắt đầu ửng hồng, cả thị trấn đã ồn ào như đàn ong vỡ t

- Thưa phu nhân, - Angiêlic nhắc lại - tôi có thể giúp được gì chăng? Tôi nghe thấy là phu nhân đang có chuyện không ổn về bộ tóc. Tôi có một ông thợ làm tóc giả thành thạo và đủ dụng cụ làm tóc và thuốc chải tóc. Ông ta có thể sang để phu nhân sai bảo.

Vị phu nhân xoa phấn lên cái mũi dọc dừa hồng hồng của mình rồi thở thật dài, nói:

- Bà thật tốt bụng quá, bà bạn thân mến. Tôi xin làm theo như ý bà. Sáng nay bọn người hầu của tôi thật chẳng được tích sự gì cả. Thấy đoàn người Tây Ban Nha đến, là bọn họ cứ rối tinh rối mù lên! Dù sao thì tôi cũng chả kịp nữa rồi. Cứ cái đà này thì chẳng còn thì giờ nữa để sửa đầu tóc và chỉnh đốn áo quần.

- Xin phu nhân vui lòng chờ một chút, tôi mặc áo dài xong sẽ xin đưa ngay người làm tóc sang hầu phu nhân.

Angiêlic tìm thấy ông thợ làm tóc Binê ở tầng dưới, nơi ông ta đã thức suốt đêm uốn lại tóc cho các phu nhân là bạn thân của nàng từ Tuludơ đến. Ông ta đi theo nàng sang nhà bên cạnh.

Căn nhà này chật ních người. Angiêlic nhận thấy bọn người hầu mặc chế phục rất đẹp, và đoán rằng bà chủ đang giận dỗi này là một nhân vật có tước vị cao. Để được chắc chắn, nàng nhún thấp chân chào khi tới trước mặt chủ nhà.

Vị phu nhân có khuôn mặt buồn bã nói với nàng trong khi ông thợ chuẩn bị dụng cụ làm tóc.

- Cô thật là đáng yêu! Nếu không có cô, có lẽ tôi khóc đến làm xấu xí khuôn mặt mình mất thôi.

Khi bà ta soi mặt trong chiếc gương mà ông thợ sửa tóc Binê quỳ gối dâng lên, khuôn mặt bỗng tươi hẳn:

- Ôi thật là khéo! - bà ta kêu lên - Kiểu tóc này lịch sự và duyên dáng biết bao! Ông thợ của cô thật là một nghệ sĩ, cô bạn thân mến ạ. Tôi biết rõ là tóc tôi khó làm mà.

Có tiếng động ở cầu thang, rồi một nhà quý tộc trẻ hiện ra ở ngưỡng cửa. Ông này người rất thấp bé, có khuôn mặt búp bê, cổ áo, ống tay áo và đầu gối đều thêu đăng ten. Dù hãy còn là sáng sớm, ông ta đã ăn mặc rất chải chuốt.

- Bà chị họ tôi ơi, - Ông ta nói với giọng kiểu cách - tôi nghe nói chị có một ông thợ sửa tóc khéo tay tuyệt vời, phải không chị?

- A, cậu Philip! Trong việc thu góp những câu chuyện thiên hạ kháo nhau như vậy, cậu còn tinh ranh hơn cả một cô gái làm đỏm nữa kia.

Nhà quý tộc trẻ quay ra phòng đợi và cúi xuống bao lơn gọi:

- Đờ Ghisơ, bạn thân yêu, lên đây! Không đến đây thì còn đi đâu nữa!

Angiêlic nhận ra nhà quý tộc mới bước vào: một thanh niên đẹp trai, da màu rất sẫm, thân hình cân đối, đó là bá tước đờ Ghisơ, con trai lớn của Công tước Gramông, thống đốc tỉnh Bêacnơ. Người thanh niên mang tên Philip nắm lấy cánh tay bá tước đờ Ghisơ và âu yếm ghé gần vai bạn:

- Ồ, tôi vui sướng quá chừng! Chúng ta chắc chắn sẽ có những kiểu tóc thanh lịch nhất triều đình. Bọn Pêghilanh và Hầu tước Uymie sẽ điên người lên vì ghen tị mất.

Ông ta bật lên cười khanh khách, đưa bàn tay xoa cái cằm vừa cạo nhẵn thín, rồi với một cử chỉ dễ thương lại vuốt má bá tước đờ Ghisơ. Ông ta dựa vào người chàng thanh niên này một cách rất thoải mái, mắt đắm đuối nhìn anh ta. Bá tước đờ Ghisơ nở nụ cười tự mãn, tiếp nhận sự ngưỡng mộ đó mà chẳng hề tỏ ra lúng túng chút nào. Angiêlic chưa bao giờ thấy hai gã đàn ông nào đối xử với nhau theo kiểu đó, và nàng cảm thấy khó chịu. Điều này hình như cũng chẳng làm cho bà chủ ở đây thích thú chút nào, vì thấy bà đột nhiên kêu to:

- Chao ôi! Philip, đừng đến đây phô trương những cử chỉ nịnh bợ như vậy, kẻo mà mẹ cậu lại lên án tôi đã khuyến khích những bản năng sa đọa của c

Với vẻ năng nổ ồn ào, bà chủ chạy bổ lại ban công, rồi lùi lại một tay đặt lên bộ ngực đồ sộ của mình:

- Ôi, lạy Chúa! Ông ta ở kia!

- Ông Pêghilanh ư?

- Không phải! Nhà quý tộc ở Tuludơ, con người đã làm tôi khiếp sợ hết hồn đấy mà.

Angiêlic cũng vội chạy ra ban công, nàng trông thấy chồng mình, Bá tước Perắc, đang đi trên phố có anh người hầu Cuaxi-Ba theo sau.

Cũng lúc đó, ông Perắc ngước mắt nhìn lên ban công. Ông dừng lại, ngả chiếc mũ cắm một chiếc lông và cúi xuống thật thấp chào nhiều lần.

- Chị có thấy không? Dư luận đồn đại chẳng đúng chút nào! - Nhà quý tộc trẻ nói - Con người này vẫn nổi tiếng là hết sức kiêu ngạo, ấy vậy mà... ai có thể chào duyên dáng hơn ông ta được? Bạn nghĩ thế nào chàng trai yêu quý của tôi?

Angiêlic rón rén đi vào trong phòng và kéo riêng ông thợ sửa tóc Binê ra một chỗ bảo:

- Bá tước của anh đã về đấy và sẽ gọi anh. Đừng có quá say sưa với những đồng tiền vàng mà mấy vị quý tộc kia thưởng cho anh nhé, kẻo lại bị trận đòn ra trò đấy.

- Xin phu nhân yên tâm ạ. Tôi sắp làm xong tóc cho cô tiểu thư kia, rồi tôi sẽ xin về ngay ạ.

Angiêlic xuống thang gác và trở về nhà mình. Bước vào phòng, nàng thấy chồng mình đã quấn sẵn khăn quanh cổ, ngồi đợi ông thợ cạo râu.

- Sao, phu nhân của anh, em chẳng bỏ phí giây phút nào! - Ông Perắc nói - Anh đã nhân lúc em còn đang ngủ ngon giấc, đi hỏi tin và nắm chương trình các nghi lễ. Vậy mà chỉ một giờ sau, trờ về anđã thấy em ở lan can kề vai với nữ Công tước Môngpăngxiê và Đức ông, em trai của Đức vua.

- Lạy chúa! Ra đấy là nữ Công tước Môngpăngxiê "Quận chúa lớn".

Vừa bỏ áo dài ra, Angiêlic vừa kể lại do tình cờ như thế nào, nàng đã làm quen được với bà phu nhân nổi loạn lừng danh này, bà quận chúa lớn tuổi chưa chồng, mà sau khi cha là hoàng thân Gaxtông Oóclêăng chết, đã trở thành người phụ nữ thừa kế giàu nhất nước Pháp.

Người thợ sửa tóc hớt hải chạy về và bắt đầu cạo râu cằm ngay cho chủ. Điều quan trọng lúc này là phải thật khẩn trương để kịp vào yết kiến Đức vua, vì Hoàng thượng đã ra lệnh cho phép tất cả các vị quý tộc trong triều đình đến chầu ngay sáng hôm đó. Bởi vì sau đó là bao nhiêu việc bận rộn đề ra do cuộc gặp mặt với đoàn khách của Vương triều Tây Ban Nha sẽ không còn thì giờ dành cho các vị công hầu yết kiến Vua nữa.

- Vậy anh bảo chàng thanh niên ỏn ẻn như phụ nữ ấy lại chính là em ruột Đức vua ư? - Angiêlic hỏi chồng - Ông ta cư xử thật kỳ quặc đối với Bá tước Đờ Ghisơ, người ta có thể nghĩ ông ta say mê ông Bá tước trẻ này. Ôi, anh Perắc! Chẳng lẽ anh thật sự cho rằng hai con người đó... rằng họ lại...

- Đó chính là cái được gọi tên là "yêu đương kiểu Ý" đấy mà! - Bá tước Perắc bật cười.

Ông Perắc cúi xuống ngâm mặt vào chậu nước hoa hồng cho dịu bớt làn da nóng rát vì lưỡi dao cạo.

- Anh Perắc, em nên mang đồ trang sức gì? - nàng hỏi chồng.

- Ngọc thạch em ạ, cho hợp với màu mắt của em. Nữ trang bằng vàng có phần không khiêm tốn và nặng nề. Màu mắt của em sẽ làm cho nó nhẹ nhõm, sinh động hơn. Em nên mang hoa tai, vòng cổ bằng vàng điểm ngọc thạch, nhẫn đeo tay nên có nạm ít hạt kim cương.

Bá tước Perắc mặc toàn màu đen tô điểm bằng bạc. Bên trong cái áo choàng bằng lụa đen, lộ ra một áo chẽn bằng gấm thêu sợi bạc, tô điểm bằng tấm đăng ten đen. Các ngón tayng mang nhiều hạt kim cương nhỏ và một viên hồng ngọc lớn.

Bá tước đội một cái mũ cắm lông chim trắng lên đầu, rồi nhắc Cuaxi-Ba sửa soạn những tặng phẩm ông định dâng lên Đức vua để ngài trao cho cô dâu. Anh người hầu da đen này bưng ra một cái hộp bằng da quý rất đẹp đóng đinh bằng vàng, bên dưới hộp có lót đệm.

Hai cái kiệu đã chờ sẵn ngoài cửa để đón Bá tước Perắc và Angiêlic.

Chẳng mấy chốc hai vợ chồng nàng đã tới lâu đài nơi Đức vua cùng Thái hậu và giáo chủ đang nghỉ lại. Các nhà quý tộc ra vào tấp nập và ở quảng trường trước lâu đài, các lông chim cắm trên mũ họ rung rinh trước ngọn gió thổi từ đại dương vào, mang theo vị muối mặn.

Angiêlic thấy tim mình đập nhanh khi bước qua ngưỡng cửa tòa lâu đài.

Từ trước đến giờ nàng luôn luôn cảm thấy ông Vua trẻ tuổi này gần gũi với tâm trí mình, dù là khi ông bị những đám đông của quần chúng chống đối ở Pari, hay khi ông buộc phải đi lang thang từ thành phố này sang thành phố khác, từ lâu đài này đến lâu đài kia, số phận bấp bênh trước những bè phái của các vương hầu chống chọi nhau, hết bị bầy tôi phản bội lại bị chúng bỏ rơi, nhưng rồi cuối cùng đã chiến thắng. Bây giờ Đức vua đang gặt hái thành quả những cuộc chiến đấu của mình. Và còn hơn cả Đức vua, chính người phụ nữ Angiêlic nhìn thấy ở tận cuối phòng, với tấm mạng che mặt màu đen, nước da mờ của phụ nữ Tây Ban Nha, với vẻ xa cách nhưng hiền hậu, đôi bàn tay nhỏ tuyệt đẹp đặt trên tấm áo dài đen - chính Thái hậu là người tận hưởng giờ phút thắng lợi vẻ vang này của Hoàng gia.

Angiêlic cùng chồng đi qua căn phòng trên sàn gỗ đánh xi bóng lộn. Anh chàng Cuaxi-Ba khổng lồ đi theo sau hai người.

Vị quý tộc hầu cận Hoàng gia giới thiệu:

- Bá tước Perắc đờ Moren.

Angiêlic nhún chân xuống cúi chào thật thấp, hồi hộp tới mức gần nghẹn thở. Trước mặt nàng sừng sững một khối ít và một khối đỏ thẫm: đó là Thái hậu và giáo chủ Madaranh.

Nàng nghĩ thầm:

- Anh Perắc lẽ ra phải cúi chào thấp hơn nữa mới phải. Vừa nãy anh đã cúi chào bà "Quận chúa lớn" đẹp đến thế kia mà. Vậy mà, đứng trước những vị có quyền thế nhất nước này thì anh lại cố tình chỉ hơi động đậy bàn chân một chút thôi!

Một tiếng nói cất lên:

- Chúng tôi rất vui lòng được gặp lại ông, và được chúc mừng... được khâm phục Bà Bá tước, con người đã được hết lời ca ngợi, khi người ta nói chuyện với chúng tôi. Trái với lệ thường, chúng tôi thấy lần này lời đồn đại còn thua kém thực tế nhiều.

Angiêlic ngước mắt lên: nàng bắt gặp cái nhìn của đôi mắt sáng ngắm mình rất chăm chú: đôi mắt của vua Luy 14.

Ăn mặc lộng lẫy, khổ người tầm thước, Vua ngồi và đứng thật thẳng người, nên trông uy nghi hơn bất cứ vị vương hầu nào trong triều đình. Angiêlic thấy da mặt vua hơi rỗ hoa và sống mũi hơi dài nhưng cái miệng thì khỏe khoắn và đa tình với làn ria mép thanh tú. Mớ tóc dày màu hạt dẻ tỏa thành nhiều lọn uốn quăn tự nhiên, chẳng cần dùng tóc giả. Vua Luy có đôi chân thanh nhã và đôi bàn tay đẹp. Dưới những tấm đăng ten và những dải lụa, người ta cảm thấy có một thân hình mềm mại và cường tráng, phi ngựa và săn bắn thành thạo.

Thái hậu cho lệnh mở chiếc hộp tặng phẩm mà anh hầu Cuaxi-Ba vừa quỳ trán cúi gập sát đất dâng lên. Một loạt tiếng reo cực kỳ thích thú ồ lên khi các hộp đựng đồ dùng lặt vặt đi đường: túi, lược kéo, móc đan, con dấu, tất cả đều bằng vàng hoặc đồi mồi được mở ra. Nhưng cái mà tất cả các nhóm phu nhân sùng đạo hầu cận Thái hậu đều tâm đắc, chính là cái hộp nhỏ đựng tượng thánh để mang đi đường. Chính Thái hậu trông thấy cũng mỉm cười, và làm dấu. Bà nói rằng Công chúa Tây Ban Nha, vốn nổi tiếng là mộ đạo, nhất định sẽ rất vui thích về quà tặng này.

Thái hậu quay sang phía Giáo chủ, chỉ cho ông xem những tranh và tượng thánh trong hộp.

Giáo chủ mỉm cười, cầm một cái gương con trong hộp, nâng lên trước mặt và đưa nhanh con mắt soi vào gương. Mặc dù ông đã dùng phấn xoa mặt để giấu nước da vàng bủng, trên hai thái dương vẫn lấm tấm chút mồ hôi làm ẩm những mớ tóc quăn nằm dưới cái mũi đỏ của giáo chủ. Ông đã bị bệnh tật làm kiệt sức

trong nhiều tháng. Angiêlic bắt gặp luồng mắt của Thái hậu nhìn giáo chủ Madaranh, đó là cái nhìn của một phụ nữ với những lo âu, phiền muộn. Nàng nghĩ thầm: có đúng là thái hậu yêu vị giáo chủ người Ý này không? Bà đã nhiều năm bị một ông chồng quá chay tịnh ghẻ lạnh... Ai cũng nói thế, nhưng không một ai biết chắc, những cầu thang bí mật của điện Lơ Luvrơ giữ kín các điều bí mật trong hoàng cung. Có lẽ chỉ một người duy nhất biết rõ, nhưng lại là người con được bà mẹ bảo trợ kiên quyết nhất: Đức vua.

Giáo chủ nói với ông Perắc:

- Tôi muốn sau này có dịp bàn bạc về công việc của ông.

Ông vua trẻ tuổi nói thêm một cách bóng bẩy:

- Trẫm cũng vậy. Điều ta được nghe đã khêu gợi tò mò của ta.

- Thần xin sẵn sàng chờ lệnh của Đức vua và của Đức giáo chủ.

Cuộc yết kiến đã xong.

Angiêlic cùng với chồng đến chào Tổng giám mục Phrôngtơnác mà họ nhìn thấy trong đám người tùy tùng ở liền bên giáo chủ. Rồi hai người đi một vòng chào các nhân vật chủ chốt cùng những người thân của họ. Angiêlic lưng đau nhừ vì phải cúi chào liên tục, nhưng nàng phấn chấn và vui thích nên quên cả mệt. Những lời khen nhận được làm nàng tin rằng người ta khâm phục mình. Chắc chắn nàng và ông Perắc là một cặp lôi cuốn được sự chú ý của nhiều người.

Trong khi chồng nàng nói chuyện với thống chế Gramông, một người đàn ông trẻ vóc người thấp bé nhưng có những nét dễ thương đến đứng sừng sững trước mặt

- Phu nhân có nhận ra tôi không, hỡi nữ thần vừa từ cỗ xe của thần Mặt trời bước xuống?

- Có chứ, cố nhiên! - Angiêlic reo lên vui thích - Ông là Pêghilanh.

Rồi nàng vội vàng xin lỗi:

- Tôi nói suồng sã quá, thưa ngài Lôdăng, nhưng tôi buột miệng gọi thế, bởi vì đến đâu cũng thấy có người nhắc đến tên Pêghilanh, với bao nhiêu lòng quý mến.

- Phu nhân thật đáng yêu quá chừng. Phu nhân đem hạnh phúc lại cho đôi mắt tôi và cả trái tim tôi

nữa. Tôi biết có những phu nhân suýt nữa xé tan quạt giấy hay khăn tay mình vì ghen tức với tấm áo dài của Phu nhân.

Ông ta thân mật cầm tay nàng kéo đi:

- Ta đi nào, tôi muốn giới thiệu Phu nhân với mấy người bạn, họ thiết tha được gặp Phu nhân.

Những người bạn của ông Lôdăng này hóa ra đều là thành viên trẻ tuổi của đoàn tùy tùng của Vua. Angiêlic rất vui thích được đối xử ngang hàng giữa một đám nhà quý tộc có vai vế trong triều đình.

Chợt đám đông bị rung chuyển, tiếp theo có sự xô đẩy, và hàng loạt cánh tay đưa ra, để giữ cho nàng khỏi bị chen ngã. Các nhân viên tùy tùng của Đức vua đứng gọn lại để nhường chỗ cho một đoàn người hầu bưng những đĩa và bình đựng thức ăn bằng bạc đi qua. Người ta xì xào rằng Đức vua cùng Thái hậu và Giáo chủ đã rút vào phòng riêng để ăn một chút và nghỉ ngơi sau hàng loạt những cuộc yết kiến.

Ông Lôdăng và các bạn ông chia tay với Angiêlic để quay về làm nhiệm vụ. Nàng nhìn quanh để tìm kiếm những người bạn từ Tuludơ đến, nhưng nàng chỉ nhìn thấy toàn là những khuôn mặt không quen biết.

Tình cờ nàng tới một chỗ khuất ở dưới một cầu thang và một cái ghế dài để nghỉ và quạt cho mát. Cách đấy vài bước, bức tường có treo thảm trang hoàng để lộ ra một cửa hé mở. Angiêlic đưa mắt nhìn vào phòng, nàng trông thấy Đức vua và Thái hậu ngồi ở một cái bàn cùng với Giáo chủ, hai vị Tổng giám mục vùng Bayon và vùng Tuludơ, với thống chế Gramông và ông Lion.

Với sự tò mò đến say mê, nàng quan sát những vĩ nhân trong sinh hoạt riêng của họ. Đức vua ăn một cách ngon lành, nhưng vẫn ở tư thế đường hoàng, ông uống rượu ít thôi, và nhiều lần bảo người hầu pha thêm nước vào cốc rượu nho ông đang uống.

- Hãy tin lời tôi, - Vua bỗng lên tiếng - cảnh tượng khác thường nhất trong buổi sáng nay chắc chắn là cặp vợ chồng kỳ dị mặc đồ đen đeo đầy vàng, từ Tuludơ tới. Người phụ nữ mới đẹp làm sao, thưa các vị! Đúng là một tuyệt thế giai nhân! Có người đã nói trước với tôi điều đó, nhưng tôi không tin. Và người phụ nữ ấy hình như yêu chồng một cách chân thành. Quả thật Người thọt chân đó làm tôi khó hiểu.

- Con người làm kinh ngạc bất cứ ai gặp ông ta. - Tổng Giám mục Tuludơ nói với vẻ mỉa mai... Dù đã quen biết ông ta từ nhiều năm nay, tôi cũng đã từ bỏ mọi cố gắng để hiểu được ông ta. Trong tất cả mọi điều ông ta làm, có cái gì ma quỷ.

"Ông tổng giám mục lại nói nhảm nhí rồi" - Angiêlic buồn bã nghĩ thế.

Nghe mấy lời nhận xét của Vua, lúc đầu nàng hồi hộp thích thú, nhưng lời ông Tổng giám mục lại làm nàng lo ngại: ông này vẫn giữ thái độ quyết liệt đối với chồng nàng.

Giáo chủ Madaranh nói mà không cong lưỡi đối với những âm cứng:

- Sáng nay tôi có cảm giác như xem một cuộc biểu diễn trên sân khấu. Con người đó thì xấu xí, chân đi khập khiễng, mặt mũi dị dạng, vậy mà khi ông ta bước tới cùng với bà vợ lộng lẫy, theo sau có anh chàng da đen mặc bộ quần áo xa tanh trắng, thì tôi nghĩ thầm "cặp vợ chồng này xinh đẹp biết bao!"

- Khác nào ta được hưởng một luồng gió mới, sau khi đã phải nhìn mãi những bộ mặt làm ta chán ngấy - Đức vua nói - Có đúng là ông ta có giọng hát rất h

- Thấy ai cũng nói như vậy đấy ạ.

Thấy một người quý tộc trong phòng quay nhìn ra phía mình đang ngồi, Angiêlic vội vã đứng lên đi ra chỗ khác. Nàng đi được vài bước qua phòng đợi, nhưng tấm áo choàng nặng của nàng mắc vào núm ngăn kéo của một cái bàn. Trong khi nàng cúi xuống gỡ áo, thì người quý tộc trẻ tuổi bước ra, khép cánh cửa nhỏ lấp sau một tấm thảm.

Ông ta bước uể oải, đi qua sát bên Angiêlic rồi quay lại nhìn nàng:

- Ủa, đây là người phụ nữ trang sức đầy vàng!

Nàng nhìn lại một cách kiêu hãnh, và dự định đi tiếp, nhưng bị chặn lại:

- Vội thế! Để ta chiêm ngưỡng cái của lạ này. Vậy ra đây là phu nhân hết lòng yêu thương chồng kia đấy? Mà chồng nào kia chứ! Một chàng trai đẹp tuyệt trần!

Nàng nhìn gã kia với sự im lặng khinh bỉ. Hắn đưa mắt nhìn quanh rồi tóm lấy cổ tay nàng và đẩy nàng vào một góc dưới gầm cầu thang.

- Buông tôi ra! - Angiêlic nói.

- Chỉ một lát thôi, cô em xinh đẹp ạ. Nhưng chúng ta phải thanh toán xong món nợ nhỏ này trước đã.

Trước khi nàng kịp xét đoán xem hắn định giở trò gì, hắn đã giật ngửa đầu nàng ra phía sau và cắn mạnh vào môi nàng. Angiêlic kêu thét lên. Và nhanh như chớp, nàng giang tay tát mạnh vào má tên mất dạy. Cái tát vang lên trong phòng và có lẽ làm cho gã này choáng váng. Hắn lùi lại và đưa tay lên ôm má:

- Quả là cái tát của một con mẹ thợ giặt giặc cái!

- Để ta đi - Angiêlic nhắc lại - Nếu không, ta sẽ cào tan nát bộ mặt của anh ra, khiến anh không dám vác mặt ra chầu Đức vua nữa.

Cảm thấy nàng sẵn sàng làm đúng lời hứa, gã kia đành lùi một bước nữa.

Angiêlic bỏ đi ra phía cửa. Đám người đã thưa đi nhiều. Căm phẫn và xấu hổ, Angiêlic ấp nhẹ khăn tay vào cái môi bị thương. Nàng nghĩ thầm:

- "Miễn là vết thương này không trông rõ mấy... Nếu anh Perắc hỏi, ta phải nói gì đấy? Ta phải ngăn không để anh rút gươm đâm xuyên người con vật đó. Mặc dù có thể là anh ấy sẽ chỉ cười thôi. Anh đâu còn chút ảo tưởng nào về tư cách của bọn quý tộc miền Bắc này!"

Giữa đám người đông đúc xô đẩy nhau ở quảng trường trước lâu đài, nàng cố sức tìm kiếm cái kiệu và người đầy tớ của mình.

Bỗng có một cánh tay đưa ra nắm lấy nàng.

- Tôi đang tìm bạn đây, bạn thân yêu ạ - Đệ nhất Công nương, với vóc người cao lớn hiện ra bên nàng và nói - Tôi rất ân hận khi nhớ lại là mình đã nói toàn những câu ngốc nghếch trước mặt bạn mà chẳng biết rõ bạn là ai.

- Công nương không việc gì phải phiền lòng: cô đã không nói điều gì không đúng sự thật, hoặc không làm nức lòng người - Angiêlic đáp.

- Bạn là lòng tốt hiện thân. Được có một người láng giềng như bạn tôi thật vui sướng quá. Bạn sẽ cho tôi mượn ông thợ sửa tóc một lần nữa chứ? Bạn có thì giờ rảnh chứ? Hay ta ra bên ngoài, ngồi nghỉ ngơi dưới bóng râm và nếm ít quả nho? Sao mà bọn người Tây Ban Nha lề mề thế?

- Tôi xin dành toàn bộ thì giờ để phục vụ Công nương. - Angiêlic nhún thấp chân cúi chào.

Sáng hôm sau, theo đúng chương trình, diễn ra cuộc đi thăm Đảo chim trĩ để xem Đức vua Tây Ban

Nha ăn trưa. Cả đám quý tộc trong triều đình vua Luy 14 xô đẩy nhau lên các tàu, những đôi giày sang trọng của họ bị thấm nước sông, các vị phu nhân kêu the thé khi họ vé váy bước lên tàu.

Angiêlic trong bộ quần áo bằng xa tanh màu trắng và xanh lá cây thêu chỉ bạc, bị ông Pêghilanh bắt cóc đưa đến ngồi giữa một bà vương tước dí dỏm, ý nhị và ông Hầu tước Uymie. Đức ông trẻ cùng đi ở nhóm này. Ông ta không nhịn được cười khi mô tả khuôn mặt sa sầm của Đức Vương huynh của mình khi bị buộc phải ở lại trên bờ sông thuộc đất Pháp. Theo phong tục, vua Luy 14 không được phép gặp công chúa Tây Ban Nha trước khi cuộc hôn lễ theo ủy nhiệm được tiến hành trên bờ sông thuộc đất Tây Ban Nha để trao vương miện Hoàng hậu nước Pháp cho công chúa. Chỉ sau đó, vua Luy 14 mới có quyền đích thân đến đảo Chim trĩ để ký kết hòa ước với Tây Ban Nha và đưa về nước thành quả chinh phục kỳ diệu của mình. Và lễ cưới thật sự sẽ được tiến hành tại Xanh Giăng đờ Luy do Giám mục địa phận Bayon làm phép cưới.

Các con tàu nhẹ lướt trên dòng sông phẳng lặng và cập bến.

Angiêlic bắt đầu thấy mệt vì những câu chuyện giữa đám quý tộc nông nổi và thích săn lùng những chuyện giật gân mà những thói hư đốn chỉ được che phủ bằng một lớp mỏng lịch sự quá cầu kỳ.

Nàng chợt nhớ tới chồng và tự hỏi thầm: lạ thật, ông Perắc đang ở đâu? Từ đêm hôm trước nàng không trông thấy chồng. Ông Perắc có ghé qua nhà để thay áo và cạo râu, nhưng lúc đó nàng hãy còn ở nhà Đệ nhất công nương. Bản thân nàng cũng phải thay áo ba hay bốn lần, lần nào cũng phải vội vã khiến thần kinh căng thẳng. Đêm qua nàng chỉ được nghỉ có vài giờ nhưng nhờ được uống rượu nho ngon trong bất cứ dịp nào, nàng vẫn thấy người tỉnh táo.

Cuối cùng nàng trông thấy ông Perắc trong đám đông đang chen chúc tại căn nhà ở giữa đảo, nàng len được tới chỗ chồng và lấy cái quạt giấy chạm vào ông. Ông cúi xuống nhìn nàng hơi lơ đãng:

- A, em đấy ư?

- Em nhớ anh ghê gớm. Nhưng hình như anh trông thấy em mà cũng chẳng vui thích gì lắm. Hay là anh cũng chịu khuất phục trước cái thành kiến cho rằng việc hai vợ chồng yêu nhau là chuyện tức cười? Em cho rằng anh ngượng vì em đấy.

Ông Perắc lại mỉm cười chân thật và ôm ngang người vợ:

- Không phải thế, em yêu ạ. Nhưng thấy em đang ở giữa đám người tước cao chức trọng, tính tình dễ

chịu như vậy...

- Vâng, dễ chịu lắm đấy! - Angiêlic nói nhại. - Từ hôm qua đến giờ, anh làm những cái gì nào?

- Anh gặp gỡ bạn bè, nói chuyện này chuyện nọ. A, em đã được thấy Đức vua Tây Ban Nha chưa thế?

- Chưa, chưa đâu.

- Vậy chúng ta hãy đi vào căn phòng kia. Người ta đang đặt bàn ăn, theo lễ tân của Tây Ban Nha. Vua nước này chỉ ăn có một mình thôi và phải tuân theo một nghi lễ rất phức tạp.

Phòng ăn này có treo nhiều bức thảm lớn trên tường minh họa lịch sử vương quốc Tây Ban Nha. Căn phòng đã chật ních người. Các nhà quý tộc của hai vương triều không chịu thua kém nhau về mặt xa hoa, lộng lẫy. Người Tây Ban Nha vượt người Pháp về đeo vàng và ngọc quý, những người Pháp lại trội hơn về kiểu ăn mặc đẹp và thanh nhã.

Bỗng cả gian phòng im bặt: Đức vua Tây Ban Nha vừa bước vào. Angiêlic, người không được cao nên đã tìm cách trèo lên một cái ghế đẩu để nhìn rõ hơn.

Vua Philip đệ tứ có nước da vàng bủng. Ông thong thả bước tới bàn ăn với những bước chân của một người máy, đôi mắt mở to buồn bã không chớp. Hàm dưới nhô ra với cái môi đỏ, và mái tóc thưa thớt màu đồng tô đậm dáng dấp ốm yếu của ông. Thấm nhuần sứ mệnh vương giả vĩ đại Trời trao cho mình, ông chỉ làm những động tác nào được lễ tân đòi hỏi nghiêm ngặt. Bị những sợi dây ràng buộc của quyền lực làm tê liệt, cô độc, ngồi ở cái bàn nhỏ của mình, ông ăn từ tốn như một nghi lễ tôn giáo.

Lễ cưới theo ủy nhiệm diễn ra bên bờ sông thuộc đất Tây Ban Nha, tại Xanh Xêbaxchian, Đệ nhất công nương đem Angiêlic đi theo đến đó dự lễ.

Bên trong n phố Xanh Xêbaxchian, đằng sau bàn thờ Chúa, có một cầu thang được trang trí bằng hàng nghìn cây nến, đặt trên các bậc lên cao dần tới gần mái.

Angiêlic nhìn thấy ở phía trên cao một người cao lớn mặc áo xa tanh tím và áo choàng lông chồn trắng đang đi trên một cái ban công bằng gỗ dát vàng. Đó là Tổng giám mục Phrôngtơnắc. Ông ta đang cúi người xuống lan can. Đôi mắt ông sáng lên một ý chí phá hoại mạnh mẽ. Ông đang nói chuyện với một người mà Angiêlic không trông thấy.

Đột nhiên lo ngại, nàng cố sức lách người qua đám đông đi về phía ông ta. Tới gần nàng trông thấy ông Perắc ở chân cầu thang đang ngước bộ mặt cười mỉa mai nhìn ông Tổng giám mục:

- Thưa ông Tổng giám mục, tôi mến ông. - Ông Perắc nói sẽ - tôi khâm phục ông. Ông có sự chân thực và sự độc ác của một người trong sạch. Tôi nhìn thấy được những ngọn lửa của Tòa án giáo hội bừng sáng trong đôi mắt ông. Vậy thì chắc ông sẽ không chịu buông tha tôi, phải không?

- Vĩnh biệt ông, - Ông tổng giám mục mím chặt môi nói.

- Vĩnh biệt, ông Phuncờ Nơiy.

Những cây nến chiếu sáng khuôn mặt ông Perắc. Đôi mắt ông mở to nhìn ra phía xa.

- Cái gì vừa xảy ra thế, anh? - Angiêlic thì thầm hỏi chồng.

- Có gì quan trọng đâu, em xinh đẹp của anh. Câu chuyện tranh cãi lâu đời của ông ta với anh ấy mà...

Vua Tây Ban Nha, mặt tái nhợt như một bóng ma, đang bước đi theo tuyến trung tâm của Nhà thờ, đơn giản, không có nghi lễ rườm ra, tay trái dắt Công chúa. Nước da công chúa rất trắng, vì được các cung điện thâm nghiêm ở Mađrít bảo vệ. Công chúa có đôi mắt xanh, mớ tóc mượt mà nhạt màu có kết thêm những bím tóc giả cho bồng lên. Từ người công chúa toát ra vẻ phục tùng và hiền hòa.

Vua Philip đệ tứ dắt con tới trước bàn thờ Chúa. Đến công chúa quỳ xuống. Nhà quý tộc Tây Ban Nha Đôn Luy đờ Harô - người làm lễ cưới công chúa theo ủy nhiệm của vua nước Pháp đứng bên công chúa, nhưng hơi xa một chút. Khi đã đến lúc trao đổi lời tuyên thệ, công chúa Tây Ban Nha và Đôn Luy đờ Harô cùng giơ tay ra cho nhau, nhưng hai bàn tay không chạm vào nhau. Và công chúa đặt bàn tay vào tay Vua cha và hôn Vua. Những giọt nước mắt chảy trên đôi má màu ngà của Vua.

CHƯƠNG 25

- Ông có đồng ý hát cho chúng ta nghe không? - Đức vua hỏi.

Ông Perắc nhăn mặt. Ông ta nhìn vua Luy 14 một cách kiêu kỳ, đôi mắt tròn xoe, tưởng chừng Đức vua chỉ là một người lạ mà chưa có ai giới thiệu với ông. Angiêlic run sợ, vội nắm tay chồng:

- Anh hát cho em nghe đi! - nàng thì thầm

Bá tước Perắc mỉm cười, rồi ra hiệu cho ông Angđigiô, ông này chạy vội ra phía ngoài.

Tối chiêu đãi sắp kết thúc. Bên cạnh Thái hậu, giáo chủ, Đức vua và em trai vua, là công chúa Tây Ban Nha, ngồi cứng đờ, mắt nhìn xuống, đối diện với người chồng mà các nghi lễ tổ chức hôm sau sẽ gắn bó với cô. Lễ tiễn biệt công chúa với đất nước Tây Ban Nha đã kết thúc. Vua cha Philip đệ tứ cùng các nhà quý tộc tùy tùng đã đau buồn chia tay công chúa lên đường trở về thủ đô Mađrít, để lại trên đất Pháp cô công chúa kiêu hãnh và trong trắng như một biểu hiện thiện chí hòa bình mới.

Giôvani, anh nhạc công kéo vĩ cầm thấp nhỏ, rẽ đám đông các vị quý tộc đi vào và trao cho Bá tước Perắc cây đàn ghi ta và chiếc mặt nạ nhung của ông.

- Tại sao ông đeo mặt nạ? - Đức vua hỏi.

- Tiếng nói của tình yêu không có một khuôn mặt nào, - Ông Perắc trả lời - và khi mà những con mắt yêu đương của các phu nhân bắt đầu mơ mộng, thì không nên để cho bất cứ cái gì xấu xí làm phiền lòng họ.

Ông chơi một khúc đàn dạo đầu rồi cất tiếng hát, xen lẫn những bài ca xưa cũ bằng tiếng Ốc với những khúc hát yêu đương mới đang thịnh hành.

Cuối cùng, vẫn vươn thẳng thân hình cao lớn của mình, ông tiến đến ngồi gần công chúa Tây Ban Nha và bắt đầu hát một ca khúc dân dã của nước này xen lẫn những tiếng kêu khàn khàn bằng ngôn ngữ Arập, một bài ca thể hiện tình cảm say mê rực lửa của dân vùng bán đảo Ibêrich. Khuôn mặt buồn tẻ ửng hồng lên niềm xúc động, công chúa ngước hai hàng mi và đôi mắt sáng long lanh. Đồng thời trên khuôn mặt công chúa hiện lên vẻ hơi sợ sệt, khi cô nhìn quanh mình thấy toàn là những người Pháp còn xa lạ.

- Ông đã thu hút tâm hồn chúng tôi! - Đức vua khen ngợi người hát. Tôi chỉ ước muốn một điều: đó là được nhiều dịp nghe ông hát.

Đôi mắt ông Perắc sáng lên khác thường đằng sau chiếc mặt nạ:

- Tâu hoàng thượng, còn ai mong ước điều đó hơn bản thân tôi nữa. Nhưng có được như vậy không, điều đó hoàn toàn tùy thuộc vào Hoàng thượng, phải không ạ?

Angiêlic thấy hình như Đức vua hơi cau mày:

- Đúng vậy. Ta hài lòng nghe thấy ông nói thế, ông Perắc ạ. - Vua nói hơi xẵng giọng.

Khi hai người trở về đến nhà nghỉ lúc đêm khuya, Angiêlic vội bỏ ngay áo dài không đợi cô hầu đến giúp, rồi gieo mình xuống giường và thở dài nhẹ nhõm:

- Em kiệt sức rồi. Em nghĩ là mình chưa quen được với lối sống

Bá tước Perắc ngả người trên giường cạnh vợ, không trả lời.

- Nếu em không ngủ đi được một chút, thì mai em sợ sẽ quỵ mất ngay giữa lúc cuộc lễ còn dở dang. - Angiêlic vừa nói vừa ngáp.

- Ngủ đi, em yêu. - Ông Perắc thì thào.

Khi thức giấc, nàng tưởng như chồng mình vẫn nằm nguyên không động đậy suốt từ lúc mình ngủ thiếp đi, vì thấy ông Perắc vẫn đang nhìn mình. Nàng mỉm cười với chồng.

Trời đã lạnh. Đêm tối vẫn chưa tan nhưng bầu trời đã nhuốm màu xanh lá cây thẫm trước khi rạng đông. Vẫn còn ngái ngủ, Angiêlic vươn tay ra với chồng, và cánh tay hai người ôm lấy nhau.

Khi cuối cùng hai vợ chồng rời nhau ra, mệt mỏi và thỏa mãn, mặt trời đã lên cao.

Chị hầu Macgô đập cửa:

- Phu nhân, thưa phu nhân! Đã muộn rồi. Nhiều cỗ xe đã bắt đầu đi ra phía nhà thờ lớn, nếu chậm, ta sẽ không còn chỗ nữa để chờ xem đám diễu hành.

Đoàn người diễu hành không đông, đi đầu là Hoàng thân Công đê, lộng lẫy và dữ dội, người cầm đầu

của phong trào Phrôngđờ, mà sự có mặt trong ngày lễ tốt lành này xác nhận quyết tâm của cả hai bên để cho mọi chuyện cũ được lãng quên đi.

Tiếp đến là Giáo chủ Madaranh trong bộ hồng y phấp phới.

Đi bộ cách một quãng sau là Đức vua mặc bộ áo gấm, thêu kim tuyến, có nhiều tấm đăng ten đen tô điểm thêm. Đi hộ vệ hai bên Vua là Hầu tước Uymie và ông Pêghilanh Lôdăng, chỉ huy hai đại đội cận vệ quý tộc, mỗi người cầm một chiếc gậy chỉ huy xanh lơ.

công chúa Tây Ban Nha nay là Hoàng hậu mới của nước Pháp, có hai vị hộ vệ là Đức ông em trai vua ở bên phải và hiệp sĩ danh dự, ngài Bécmôngvin ở bên trái. Áo dài của Hoàng hậu bằng vóc thêu chỉ bạc, ngoài có tấm áo choàng nhung tím thêu hoa huệ bằng kim tuyến.

Thái hậu mang mạng đen thêu chỉ bạc, bước theo sau vua và Hoàng hậu, chung quanh có nhiều phu nhân tùy tùng và nhiều lính cận vệ.

Đi cuối đoàn diễu hành là công nương Môngpăngxiê, "bà chúa nhẹ dạ của vương quốc" mặc toàn đồ đen nhưng được tô điểm bằng hai mươi vòng ngọc trai.

Angiêlic tận mắt trông thấy cặp vợ chồng vương giả trẻ tuổi nằm yên không động đậy tựa một cặp búp bê bằng sáp phủ bằng những tấm chăn thêu đăng ten ngay trước mắt một đám đông. Nàng tự hỏi: đôi vợ chồng này mới được gặp nhau từ hôm qua thôi, nay lại phải ra mắt trước công chúng, cứng đơ trong lộng lẫy xa hoa và kiêu kỳ với cương vị tôn quý của hoàng gia; rồi đây, khi mà Thái hậu tuân theo tục lệ đã hạ tấm rèm xuống cái giường lộng lẫy của Nhà vua để che hai người, thì đôi vợ chồng này làm sao có thể quay vào âu yếm nhau được?

Trong khi bước chân xuống cầu thang ra ngoài, các nhà quý tộc và các phu nhân trao đổi những câu pha trò táo bạo. Angiêlic liên tưởng tới chồng và nghĩ rằng ông Perắc luôn luôn dịu dàng, kiên nhẫn với mình. Vậy anh ấy ở đâu nhỉ? Nàng chưa trông thấy chồng suốt một ngày nay rồi.

Tại phòng đợi của dinh Vua, ông Pêghilanh Lôdăng tiến tới gặp Angiêlic, hơi hổn hển hỏi nàng:

- Đức lang quân của phu nhân đâu rồi?

- Chính tôi cũng đang tìm nhà tôi.

- Lần mới nhất phu nhân thấy ông nhà là bao giờ vậy?

- Tôi chia tay với nhà tôi sáng nay để tới nhà thờ lớn cùng với Công nương. Còn bản thân nhà tôi thì đi với Ngài Gramông. Sau đó, phu nhân chưa gặp lại ông nhà ư?

- Chưa mà, tôi vừa nói mà. Ông trông có vẻ bối rối lắm. Ông có điều gì cần gặp nhà tôi ư?

- Nào ta hãy cùng đi đến dinh Công tước Gramông.

- Có cái gì xảy ra chăng?

Ông Pêghilanh không trả lời. Khuôn mặt ông đã mất đi vẻ tươi cười thường lệ.

Tới dinh công tước Gramông, vị đại quý tộc này đang ăn trưa với một đám bạn bè: ông nói rằng Bá tước Perắc đã chia tay ông sáng nay từ sau lễ Mixa ở Nhà thờ.

- Bá tước lúc ấy chỉ có một mình ư? - Ông Lôdăng hỏi.

- Sao lại một mình? Lúc ấy tên người hầu da đen đi theo ông ta.

- Thôi ta đi nào, phu nhân! - Ông Lôdăng bảo Angiêlic.

Đến quán rượu, ông Angđigiô khó khăn lắm mới ra được khỏi cái bàn ở đó tụ tập những nhà quý tộc cao quý hàng đầu đất Gaxcônhơ và Lăngơđốc. Ông ta cho biết: không ai trông thấy ông Perắc cả.

Angiêlic lại đi theo ông Lôdăng qua các phố hẹp chật ních người. Hai người đi vào hết nhà này đến nhà khác, hỏi dò tin, rồi lại đi tiếp.

Bá tước Perắc đã biến mất.

Angiêlic bỗng nhiên túm chặt lấy ông Pêghilanh và buộc ông ta phải nhìn thẳng vào mình:

- Thôi đủ rồi, ông Pêghilanh ạ. Ông hãy nói đi. Tại sao ông lại lo lắng về chồng tôi đến thế? Ông biết điều gì chăng?

Ông ta thở dài, và kín đáo gỡ bỏ mớ tóc giả rồi lau mồ hôi trán:

- Tôi không hề biết điều gì cả. Một nhà quý tộc trong đội hầu cận của Đức vua thì không bao giờ được phép biết điều gì cả. Biết điều gì thì anh ta có thể phải trả giá quá đắt. Nhưng, gần đây tôi đã bắt đầu ngờ

rằng đang có một âm mưu gì được chuẩn bị chống lại Phu quân của bà.

Ông Lôdăng ghé sát vào tai nàng thì thầm:

- Tôi sợ rằng họ có thể tìm cách bắt ông nhà.

- Bắt ông ấy? - Angiêlic nhắc lại - Nhưng vì cớ gì?

Ông ta làm động tác tỏ ra rằng mình không biết

- Ông điên mất rồi! - Angiêlic nói - Ai có thể ra lệnh bắt ông ta?

- Đức vua, cố nhiên rồi.

- Vua có bao nhiêu điều cần phải nghĩ đến, chứ sao lại ra lệnh bắt người đúng vào một ngày như thế này! Điều ông vừa nói là không có cơ sở.

- Tôi cũng hi vọng là như vậy. Đêm qua, tôi đã cho người đưa tin đánh động cho ông nhà, lúc đó vẫn còn đủ thì giờ cho ông ta nhảy lên lưng ngựa chạy thoát. Thưa phu nhân, có hoàn toàn chắc chắn là đêm qua ông ta còn ở nhà với Phu nhân không?

- Vâng, có, hoàn toàn chắc chắn như vậy. - Nàng đáp và hơi đỏ mặt lên.

- Vậy là ông ta đã không hiểu. Một lần nữa ông ta lại liều lĩnh đánh bạc, đùa giỡn với số mệnh!

- Ông Pêghilanh! Ông làm tôi phát điên mất! - Angiêlic kêu lên và lay người - Tôi cho rằng ông đang đùa với tôi.

- Chao ôi!

Ông kéo nàng lại gần mình với sự suồng sã của một người quen gần gũi với phụ nữ, rồi áp chặt má mình vào má cô:

- Em yêu, tôi là con người hư hỏng, nhưng làm đau lòng cô em thì là điều tôi không bao giờ làm nổi. Dù sao sau Đức vua thì không có ai mà tôi lại yêu mến bằng Bá tước Perắc! Nhưng chúng ta không nên hoảng hốt, bạn thân mến ạ. Ông ta có thể đã trốn thoát rồi.

- Nhưng dù sao... Angiêlic kêu lên.

Ông Lôdăng kiên quyết bắt nàng im đi.

- Nhưng dù sao chăng nữa. - nàng nói tiếp với giọng nhỏ hơn, - vì cớ gì Vua lại muốn bắt anh ấy? Mới đêm qua, vua còn trò chuyện với anh ấy rất tử tế mà, và bản thân tôi cũng nghe lỏm được một câu chuyện trong đó Đức vua đã không che giấu lòng quý mến đối với Perắc mà.

- Than ôi! Quý mến ư... Còn lợi ích quốc gia... Còn những tác động... Không phải là thẩm quyền của chúng ta, những nhà quý tộc nghèo hèn, có thể quyết định được những cảm nghĩ của Đức vua! Hãy nhớ đây là một học trò nhỏ của ông Madaranh, người đã nói về ông ta như sau: "Ông vua này khởi đầu thì chậm trễ, nhưng sẽ đi xa hơn tất cả mọi người khác".

- Ông có nghĩ là ... đó có thể là một mưu mô gì đó của Đức cha Phrôngtơnắc, tổng giám mục địa phận Tuludơ không?

- Tôi không biết gì hết. Tôi không biết gì hết...- Ông Pêghilanh luôn miệng nhắc lại.

Ông ta đi hộ vệ Angiêlic về nhà và bảo nàng rằng ông sẽ tiếp tục đi hỏi tin và sáng hôm sau sẽ đến thăm nàng. Khi đến gần nhà nghỉ, Angiêlic nảy ra hi vọng mơ hồ rằng không chừng chồng nàng đang ngồi chờ nàng ở đấy. Nhưng về phòng mình, nàng chỉ thấy chị hầu Macgô ngồi trông cho đứa con nhỏ Phờlôrimông của nàng ngủ, cùng với bà cô già lão đã bị nàng quên hẳn đi giữa những ồi hội hè tấp nập. Những người giúp việc khác của nàng đều đã ra ngoài phố dự vũ hội.

Angiêlic gieo mình với cả quần áo xuống giường, đầu óc quay cuồng.

- "Mai ta mới có thể suy nghĩ được". - nàng nghĩ bụng rồi lăn ra ngủ rất say.

Nàng giật mình thức giấc vì có tiếng kêu gọi to ở ngoài phố:

- Phu nhân! Thưa phu nhân!

Mặt trăng còn rọi sáng trên những mái nhà bằng của các nhà trong thành phố. Tiếng reo hò và ca hát vẫn vẳng lại từ bến cảng và quảng trường trung tâm: nhưng khu vực này thì yên tĩnh và hầu như mọi người đều đã đi ngủ vì mệt phờ.

Angiêlic chạy vội ra ban công và trông thấy anh da den Cuaxi-Ba đứng dưới ánh trăng.

- Phu nhân! Thưa phu nhân!

- Chờ một chút, tôi xuống đây.

Nàng chạy bổ xuống, thắp một cây nến ở phòng đợi rồi mở cửa ra. Anh người hầu da đen luồn vào nhà, nhanh nhẹn như con sóc. Đôi mắt anh sáng long lanh một cách khác thường, và nàng nhìn thấy anh run rẩy tựa như vì quá sợ hãi.

- Anh ở đâu về thế?

- Từ đằng kia. - Anh ta chỉ tay một cách mơ hồ. - Tôi cần một con ngựa. Cần một con ngựa ngay bây giờ!

Hàng răng trắng sáng lóe trong một cái nhăn nhở dữ tợn.

- Chúng tấn công ông chủ - anh người hầu thì thào - vậy mà tôi lại không có thanh gươm lớn trong tay! Trời ơi! Tại sao đúng ngày hôm nay tôi lại không mang cây gươm ấy theo người cchứ?

- Ý anh muốn nói gì vậy: chúng tấn công? Cuaxi-Ba, ai tiến công?

- Thưa bà chủ, tôi không biết được. Làm sao tôi biết được, một tên nô lệ khốn khổ như tôi? Một thanh niên tùy tùng đem đến cho ông chủ một mảnh giấy gì đó. Ông chủ liền đi ngay. Tôi đi theo. Lúc ấy, không có nhiều người trong sân ngôi nhà đó, chỉ có một cỗ xe ngựa mà các cửa sổ đều thả rèm đen. Có mấy người xuống xe và bao vây ông chủ. Ông chủ rút gươm ra. Lại thêm nhiều người đến, chúng xúm vào đánh ông tới tấp. Rồi chúng lôi ông lên cỗ xe. Tôi kêu to lên. Tôi bám vào thành xe. Hai tên đầy tớ cũng đã leo lên đứng ở phía sau cỗ xe, trên trục xe. Chúng đánh tôi thẳng tay cho đến khi tôi ngã xuống; nhưng tôi cũng đã kéo một đứa ngã xuống và tôi bóp cổ thằng này.

- Anh bóp cổ hắn ư?

- Với hai bàn tay tôi, như thế này đây! - Anh da đen mở rộng hai bàn tay rồi khép chặt lại, thành một cái kẹp cứng như thép - Tôi chạy đuổi theo xe ngựa rất xa. Mặt trời nóng gay gắt quá, lưỡi tôi khô và cứng đờ ra, tôi khát nước ghê gớm!

- Anh vào trong nhà uống nước đi, chuyện sẽ kể tiếp sau cũng được.

Nàng đi cùng anh ta vào chuồng ngựa; ở đó anh nhắc một xô nước lên uống một hơi dài, rồi anh quệt

môi nói:

- Bây giờ tôi sẽ lấy một con ngựa và sẽ đuổi theo bọn chúng. Tôi sẽ chém chết tất cả chúng bằng thanh gươm to này của tôi.

Anh người hầu lục tìm trong đống rơm rút ra gói hành lý mỏng nhẹ của mình. Trong khi anh cởi bỏ bộ quần áo xa tanh bị xé rách và bê bết những bùn để mặc vào một bộ chế phục giản dị hơn của một gia nhân, Angiêlic nghiến chặt hàm răng, đến một ngăn chuồng tháo dây buộc con ngựa của anh da đen. Những cọng rơm cứng đâm vào gan bàn chân, nhưng nàng không quan tâm chút nào. Nàng tưởng như mình đang sống trong một cơn ác mộng, trong đó mọi cái đều diễn ra chậm chạp, quá chậm chạp...

Nàng đứng lặ người da đen phi ngựa vút đi. Những móng ngựa bổ nhanh trên những hòn sỏi lát đường cái làm tóe lửa. Tiếng vó ngựa phi nước đại nhỏ dần, trong lúc những tiếng động khác vang lên sống động giữa buổi sáng trong trẻo: đó là những tiếng chuông nhà thờ cầu nguyện buổi sáng sớm, trong buổi lễ tạ ơn chúa.

Đêm hôn lễ của Nhà vua đang đi dần đến kết thúc. Công chúa Mari Têrêda đã trở thành Hoàng hậu nước Pháp.

CHƯƠNG 26

Triều đình trở về Pari qua những vườn cây ăn quả đã trổ hoa và vùng nông thôn. Băng qua những cánh đồng lúa mì mới trồng, đoàn lữ hành kéo dài một chuỗi các cỗ xe sáu ngựa kéo và những xe ngựa chở hành lý bao gồm cả giường nằm, hòm xiểng và các bức thảm, những con la chất đầy hàng, có những người đầy tớ cùng những lính cảnh vệ cưỡi ngựa đi hộ vệ. Angiêlic cũng theo đoàn xe ngựa của triều đình về Pari.

- Vì không có ai thông báo điều gì cho phu nhân, thì ta cứ giữ thái độ bình thường như không hề có chuyện gì xảy ra cả. - Đó là lời khuyên của ông Pêghilanh - Bá tước có ý định lên Pari, vậy nên phu nhân cũng đi Kinh đô. Tới đó, mọi điều sẽ được sáng tỏ. Dù sao, đây có thể chỉ là một sự hiểu lầm thôi mà.

- Nhưng chính ông đã được biết chuyện gì rồi, ông Pêghilanh?

- Không, không... tôi không biết gì cả.

Nói rồi ông ta vội vã bỏ đi, đôi mắt lộ vẻ bối rối, để đến đóng vai hề giải trí cho Vua.

Sau khi đã yêu cầu hai nhà quý tộc Angđigiô và Xécbalô đi hộ vệ mình, Angiêlic đã cho một nửa số người giúp việc quay về Tuludơ. Nàng chỉ giữ lại một cỗ xe ngựa và một xe chở hành lý[U1] , một cô bé canh nôi cho đứa con nhỏ Phờlôrimông, ba người đầy tớ trai và hai người đánh xe ngựa. Đến phút cuối, ông thợ sửa tóc Binê và anh chàng nhạc công trẻ tuổi Giôvani đều khẩn khoản xin Angiêlic cho đi theo. Cuối cùng nàng đành đồng ý.

Nàng vẫn mỉm cười để giữ lấy bề ngoài tự nhiên, cố bám lấy câu an ủi của ông Pêghilanh: "Tất cả chỉ là sự hiểu lầm".

Sự thật, chỉ trừ việc Bá tước Perắc bỗng dưng mất tích như tan biến trong không khí, hình như chưa có điều gì thay đổi cả: chưa thấy lan truyền tin đồn đại gì về chuyện Bá tước có thể bị Đức vua ghét bỏ. Đệ nhất công nương Môngpăngxiê vẫn tranh thủ mọi cơ hội để trò chuyện thân mật với người phụ nữ trẻ này.

Mọi người đều hỏi chuyện Angiêlic về ông Perắc một cách rất tự nhiên. Cuối cùng Angiêlic đành nói rằng chồng mình đã đi trước về Pari để chuẩn bị đón nàng tới.

Kể từ lúc rời khỏi Xanh Giăng đờ Luy, nàng cố tìm cách tới gần Tổng giám mục Phrôngtơnắc mà không được. Ông này đã trở về Tuludơ rồi.

Có những lúc nàng nghĩ rằng nàng đang nằm mơ, và nàng tự lừa dối mình bằng những hi vọng đầy ảo tưởng, có lẽ ông Perắc lúc này đã quay về Tuludơ rồi.

Tới vùng lân cận thành phố Đăcxơ, giữa lúc đoàn xe ngựa đang lăn bánh qua miền đất cát nóng bỏng xứ Lăngđờ, một sự việc ghê gớm đã làm nàng giật mình quay trở về với thực tế bi đát. Dân trong một làng bên cạnh đến hỏi đoàn lữ hành rằng có thể để cho vài người lính cảnh vệ giúp họ trong việc lùng bắt một người da đen quái dị mà dân cả vùng này đang truy đuổi.

Hầu tước Angđigiô phi ngựa tới cỗ xe của Angiêlic và thì thầm bảo nàng rằng kẻ bị săn đuổi này chính là Cuaxi-Ba. Không còn nghi ngờ gì nữa. Nàng nói là để mình gặp những người dân làng. Câu chuyện của họ xác nhận nỗi lo ngại của nàng. Phải, cách đây hai ngày, những người chăn cừu nghe thấy những tiếng kêu và tiếng súng nổ ở đường cái. Khi họ chạy đến còn kịp trông thấyỗ xe ngựa bị một người da đen cưỡi ngựa tiến công, người ấy tay vung một lưỡi gươm cong giống như gươm của người Thổ Nhĩ Kỳ. May sao những người trên cỗ xe lại có một khẩu súng lục. Người da đen chắc là bị trúng đạn nên đã bỏ chạy.

- Những ai đi trên cỗ xe đó? - Angiêlic hỏi.

- Chúng tôi không rõ. - Họ trả lời - các tấm rèm ở cửa xe đều buông kín chỉ có hai người đi hộ vệ. Một trong hai người hộ vệ đã bị con quái vật da đen chặt đầu. Những người trong cỗ xe cho chúng tôi một đồng tiền vàng để chôn cất người hộ vệ bị chặt đầu.

Hôm sau, khi số đông trong đoàn khách đi đường buộc phải dừng lại cắm trại nghỉ đêm trong những làng chung quanh thành phố Boocđô, Angiêlic mơ thấy lại có người gọi mình bằng tiếng kêu dễ sợ:

- Phu nhân! Thưa phu nhân!

Angiêlic quằn quại trong chăn một lúc rồi mới tỉnh dậy được. Giường của nàng được đặt trong căn phòng độc nhất của trang trại này, còn những người chủ nhà ngủ ở chuồng bò. Angiêlic trông thấy chị hầu Macgô đã dậy rồi và đang mặc quần áo.

- Chị đi đâu đấy?

- Cuaxi-Ba đấy. Tôi chắc chắn là anh ta - Chị hầu to béo thì thào.

Angiêlic vội nhảy ra khỏi giường. Hai người thận trọng mở cánh cửa ọp ẹp. May mắn là đêm còn tối như bưng.

- Cuaxi-Ba, vào đây! - hai người thì thào.

Có cái gì động đậy, rồi một thân hình to lớn lảo đảo vấp phải ngưỡng cửa. Hai phụ nữ đỡ cho người đó ngồi xuống một chiếc ghế dài. Dưới ánh sáng ngọn nến, họ nhìn thấy người kia mặt hốc hác, quần áo đầy vết máu. Đã ba ngày, anh ta phải lê cái thân hình bị thương tích đi lang thang khắp vùng cồn cát. Chị Macgô lục lạo trong các hòm xiểng, lấy ra chai rượu mạnh đưa cho anh ta uống mấy hớp. Sau đó anh ta mới thở được ra h

- Chỉ được một cái đầu, bà chủ ạ. Tôi chỉ chặt được một cái đầu thôi.

- Thế là giỏi rồi, tôi đoan chắc với anh như vậy. - Angiêlic khẽ cười đáp.

- Tôi bị mất thanh gươm to ấy và con ngựa của tôi.

- Anh sẽ được nhận gươm và con ngựa khác. Thôi, anh đừng nói chuyện nữa. Bây giờ anh đã về được đây với chúng tôi rồi, đó là điều quan trọng nhất. Khi nào ông chủ về trông thấy anh, ông ấy sẽ khen. - Cừ khôi lắm, Cuaxi-Ba ạ.

- Thế ta có gặp lại ông chủ không?

- Chúng ta sẽ gặp lại ông chủ. Tôi xin bảo đảm với anh như vậy.

Vừa nói, nàng vừa xé ít vải ra thành những dải hẹp để băng vết thương ở cổ anh ta. Nàng sợ viên đạn còn nằm ở đó, dưới xương cổ. Nhưng nhìn thấy một vết thương khác dưới nách anh, nàng hiểu rằng viên đạn đã thoát ra ngoài theo lối đó. Nàng đổ rượu trắng lên hai vết thương và quấn băng thật chặt.

- Bây giờ ta phải làm gì với con người này, thưa phu nhân! - chị Macgô sợ hãi hỏi.

- Giữ anh ta ở chỗ chúng ta, cố nhiên rồi! Cho anh ta một chỗ ngồi trên xe chở đồ.

Cỗ xe ngựa lăn bánh qua cánh rừng Rămbuiê. Angiêlic buồn ngủ vì trời nóng ghê gớm. Bé Phờlôrimông ngủ trong lòng chị hầu Macgô. Một tiếng nổ rất mạnh bỗng làm cho cả mấy người đều giật nảy mình. Cỗ xe bị va chạm cực mạnh. Angiêlic thấy thoáng hiện ra trước mắt một vực thẳm. Trong làn bụi mù, cỗ xe bị lật đổ úp

kêu răng rắc thật khủng khiếp. Bé Phờlôrimông kêu thét, người nó bị đè một phần dưới thân cô hầu gái nhỏ.

Angiêlic cố gượng ngồi thẳng dậy bên trong cỗ xe bị lật và giữ lấy bé Phờlôrimông. Bỗng nhiên cửa xe được tungà khuôn mặt Công tước Pêghilanh Lôdăng cúi xuống nhìn qua cửa:

- Không có ai bị thương chứ? - Vì xúc động, ông lại nói bằng giọng miền Nam lơ lớ.

- Ai cũng kêu thét, nên tôi đoán là mọi người đều còn sống. Angiêlic đáp.

Bản thân nàng bị mảnh kính văng vào, cánh tay bị một vết xước nhỏ, nhưng không lấy gì làm nặng. Nàng trao đứa bé cho ông Lôdăng, Công tử Luvinhi cũng tới giúp nàng lách ra khỏi xe. Ra tới đường, nàng vội vã ôm lấy con, dỗ dành. Đứa bé vẫn kêu thét inh ỏi, không thể nghe được gì cả.

- Nhưng điều gì vừa xảy ra thế? - Angiêlic hỏi ngay khi bé Phờlôrimông đã bớt kêu khóc.

Người đánh xe ngựa trông có vẻ sợ khiếp vía, nàng hỏi:

- Bác say rượu và buồn ngủ à?

- Không, thưa phu nhân, tôi cam đoan như vậy. Đúng là tôi thấy nóng quá, nhưng tôi vẫn giữ cương ngựa thật chắc tay. Mấy con ngựa đang chạy tốt, thì bỗng có hai người trong đám cây nhảy xổ ra: một tên có khẩu súng lục. Nó bắn chỉ thiên làm lũ ngựa hoảng lên, lùi lại đột ngột. Thế là cỗ xe lật nhào xuống hố. Một trong hai tên kia đã nắm được một cái hàm thiếc của ngựa, tôi lấy roi ngựa quất thật mạnh vào hắn. Tên thứ hai lại nạp đạn vào khẩu súng ngắn, rồi lại gần nhả đạn vào xe. Lúc đó cái xe ngựa chở hành lý đi tới, rồi các vị quý tộc cưỡi ngựa cũng đến. Hai tên cướp vội bỏ chạy...

- Thật là một câu chuyện kỳ lạ. - Công tước Lôdăng nói. - Khu rừng này được canh gác và bảo vệ. Nhiều trung sĩ đã được phái đến để truy lùng tất cả các bọn cướp đường trước khi Đức vua đi qua. Mấy tên cướp vừa rồi hình dáng thế nào?

- Tôi không biết ạ, thưa Đại nhân, chúng không phải là bọn cướp đường, tôi tin chắc như vậy. Chúng có vẻ ăn mặc tử tế, râu tóc sạch sẽ gọn gàng. Tôi chỉ có thể nói chắc được rằng chúng giống những người hầu trong nhà quý tộc nhiều hơn.

Một cỗ xe nặng đi qua các nhóm người xúm đông xúm đỏ bên đường và dừng lại. Công nương Môngpăngxiê nhô đầu ra ngoài cửa sổ hỏi:

- Có phải các quý vị ở xứ Gaxcônhơ đang làm ồn ào đấy không? Phải chăng các vị nói oang oang để làm hoảng sợ các loài chim chóc ở vùng này?

Công tước Lôdăng vội chạy đến trước cửa cỗ xe cúi chào lia lịa. Ông ta kể lại sự cố đã làm lật nhào cỗ xe của phu nhân Perắc, phải mất một ít thời gian để sửa lại cỗ xe rồi mới cho xe đi tiếp được.

- Vậy thì hãy để phu nhân Perắc lên xe này với chúng tôi! - Đệ nhất công nương nói to. - Hãy đi mời phu nhân hộ tôi, ngài Pêghilanh nhỏ nhắn của tôi. Lên đây nào, bà bạn thân yêu. Xe này còn cả một cái ghế dài còn trống. Phu nhân sẽ rất thoải mái với cháu bé ở đây. Tội nghiệp cháu nhỏ, thiên thần đáng thương!

Công nương đích thân giúp Angiêlic lên xe và ổn định chỗ ngồi.

Angiêlic bối rối nhận ra rằng người ngồi ở ghế sau của cỗ xe, bên cạnh công nương Môngpăngxiê, không phải ai khác chính là Thái hậu.

- Xin bệ hạ tha lỗi cho tôi.

- Không có gì phải xin lỗi, phu nhân ạ. - Thái hậu An đôtơrix trả lời rất dịu dàng. Công nương mời phu nhân lên ngồi cùng xe với chúng tôi là phải lắm. Một điều làm tôi phiền lòng, đó là chuyện của bọn người có vũ khí tiến công vào phu nhân.

Angiêlic bây giờ mới cảm thấy ảnh hưởng của cơn choáng. Người lạ kia đã chĩa súng bắn thẳng vào cửa sổ xe. Quả là nhờ một phép lạ, không một ai trong xe bị trúng đạn. Angiêlic ôm chặt bé Phờlôrimông vào lòng. Nàng nhận thấy con mình đã gầy đi nhiều, và tự trách mình có lỗi: con nàng đã nhược người vì những cuộc đi đường liên miên không bao giờ dứt.

Angiêlic cảm thấy mình cô đơn quá. Nàng không thể tin tưởng vào ai được. Những i quan hệ hào nhoáng ở triều đình chẳng có chút giá trị nào cả. Bất cứ người nào, háo hức cầu cạnh sự che chở và những món bổng lộc bao nhiêu, thì lại càng quay ngoắt đi lánh xa nàng nhanh chóng bấy nhiêu, chỉ sau lời nói bóng gió đầu tiên về sự thất sủng của chồng nàng ở triều đình. Hầu tước Angđigiô thì tận tụy đấy, nhưng nhẹ dạ, nông nổi biết chừng nào!

Nhưng thật ra, điều đó không có gì quan trọng. Điều quan trọng hơn cả là tới được Pari. Tại đó, nàng sẽ có miếng đất vững vàng để dừng chân. Nàng sẽ ổn định chỗ ở tại tòa biệt thự đẹp thuộc quyền sở hữu của

Bá tước Perắc ở khu phố Xanh Pôn. Sau đó nàng sẽ bắt đầu công việc điều tra để tìm hiểu số phận của chồng mình.

CHƯƠNG 27

Angiêlic tưởng mình đã tới Pari trong khi cỗ xe của nàng hãy còn lăn bánh ở vùng ngoại ô. Xe vừa mới qua cửa ô Xanh-Ônôrê, nàng đã thấy thất vọng vì những đường phố chật và bùn lầy.

Cỗ xe của Angiêlic được ông Angđigiô cưỡi ngựa đi hộ vệ và có một xe ngựa chở hàng cùng hai người ở cưỡi ngựa theo sau, phải mất hơn hai giờ mới đến khu phố Xanh Pôn. Cuối cùng xe đã tới phố Bôtrây và đi chậm lại.

Đoàn xe ngựa dừng lại bên ngoài một cái cổng lớn bằng gỗ thanh ghép mắt cáo, có khóa sắt và tay nắm để đập cửa bằng đồng đen.

Một người đầy tớ đến mở cửa xe.

- Chúng ta đã tới nơi, phu nhân ạ. - Hầu tước Angđigiô nói.

Ông ta vẫn ngồi trên lưng ngựa, và mở to mắt nhìn cái cổng với vẻ mặt kinh ngạc.

Angiêlic xuống xe và chạy tới một căn phòng nhỏ chắc hẳn là chỗ người gác cổng Thụy Sĩ ở. Nàng cáu kỉnh giật chuông, thật không thể chấp nhận được vi gọi mãi mà không có ai ra mở cổng chính. Tiếng chuông réo lên như ở chỗ vắng người. Khung cửa kính của phòng người gác cổng thì đen xì, cáu bẩn. Mọi vật đều im lìm.

Mãi đến lúc này, Angiêlic mới nhận thấy hình dáng kỳ lạ của cái cổng mà ông Angđigiô vẫn ngồi đờ ra nhìn như bị sét đánh. Nàng lại gần cổng. Những sợi dây đỏ được buộc chằng chịt vào cổng, có gắn xi màu đóng dấu. Một tờ giấy trắng cũng gắn xi đóng dấu mang dòng chữ:

Tòa án Hoàng gia

Pari

Ngày 1 tháng 7 năm 1660.

Há hốc mồm vì kinh ngạc, nàng tròn xoe mắt không sao hiểu nổi. Đúng lúc ấy cánh cửa phòng nhỏ mở

hé, qua đó thò ra khuôn mặt bối rối của một người đấy tớ mặc chế phục nhàu nát. Trông thấy cỗ xe, anh ta hấp tấp đóng ngay cánh cửa lại: nhưng nghĩ thế nào không biết, anh ta mở cửa lần nữa và bước ra một cách ngập ngừng.

- Bác có phải là người gác cổng của căn nhà này không? - Angiêlic hỏi.

- Vâng... vâng ạ, thưa bà, đúng là tôi, Báptixtờ ạ. Và tôi có nhận ra cỗ xe... xe của ông ... ông chủ tôi ạ.

- Thôi, đừng lắp bắp thế nữa, đồ ngốc! - nàng kêu lên và dậm chân. - Hãy nói ngay cho ta biết: Ông Perắc nay ở đâu?

Người đầy tớ nhìn chung quanh, vẻ lo sợ. Vì những người làng giềng đều đi vắng cả, anh ta có vẻ yên tâm. Anh đến gần hơn nữa, ngước mắt nhìn Angiêlic, rồi đột ngột ngồi xụp trước mặt nàng đồng thời vẫn tiếp tục đưa mắt lo ngại nhìn chung quanh.

- Trời ơi! Bà chủ trẻ tuổi tội nghiệp ơi! ông chủ tội nghiệp của tôi! - người đầy tớ kêu lên - Tai biến khủng khiếp biết chừng nào!

- Nói đi! có chuyện gì xẩy ra thế! - Nàng nắm lấy vai anh ta lắc mạnh, sợ hết hồn, nàng nói tiếp:

- Đứng dậy, đồ lẩn thẩn! Nói cái gì mà người ta không sao hiểu nổi! Nhà tôi đâu rồi? Ông ấy mất rồi à?

Người kia khó nhọc mới đứng lên được và lẩm bẩm:

- Họ bảo rằng ông nhà đang ở trong ngục Baxtiơ. Ngôi nhà này đã bị niêm phong rồi. Tôi có nhiệm vụ canh giữ nhà này và lấy tính mạng mình ra bảo đảm. Còn bà thì phải trốn đi ngay thôi, kẻo lại quá muộn, thưa phu nhân!

Nghe nhắc đến cái tên nhà ngục kiêm pháo đài Baxtiơ khét tiếng ấy, Angiêlic chẳng những không khiếp sợ chút nào, mà ngược lại còn thấy yên tâm hơn trước, sau bao ngày lo âu khiếp đảm, người ta có thể ra khỏi nhà tù. Nàng biết rằng ở Pari, nhà ngục khủng khiếp nhất chính là ngục của Tòa tổng giám mục, được xây ở khu đất thấp dưới mực nước sông Xen nên có nguy cơ bị ngập lụt vào mùa đông; rồi sau đó là ngục Satơlê và ngục nhà thương chung, là hai nhà lao để giam dân thường. Ngục Baxtiơ là nơi giam những người quý tộc. Mặc dù có những truyền thuyết ghê rợn về những phòng ngục tối ở dưới chân tám ngọn tháp cao của nhà tù này,

dư luận rộng rãi cho rằng việc bị giam giữ trong ngục Baxtiơ không làm mất danh dự người quý tộc.

Angiêlic buông một tiếng thở dài nhẹ, và nàng hết sức lấy lại bình tĩnh để đối phó với tình hình.

- Tôi cho rằng tốt hơn hết là không nên ở quanh quẩn chốn này. - nàng nói với ông Angđigiô.

- Vâng, vâng, thưa Phu nhân, cần phải nhanh chóng đi khỏi đây thôi. - Người đầy tớ nói khẩn khoản.

- Điều khó khăn là đi đâu bây giờ. À, mà thật ra, tôi cũng còn một người chị ruột ở Pari này. Tôi không biết địa chỉ bà chị, nhưng ông chồng bà ấy là Biện lý của Nhà vua, tên là ngài Phalô. Tôi còn nhớ rằng sau khi ông ấy cưới chị tôi, ông ta lấy tên là Phalô Xăngxê.

- Nếu chúng ta đi tới Tối cao Pháp viện, chắc chắn ở đấy họ sẽ có thể chỉ dẫn cho. - Ông Angđigiô nó

Cỗ xe ngựa và đoàn tùy tùng lại tiếp tục đi trên đường phố Pari. Angiêlic không còn lòng nào ngắm nhìn quang cảnh phố phường. Nàng hỏi được địa chỉ của ông biện lý Phalô, ông này cũng giống như nhiều quan chức tòa án, sống không xa Tối cao Pháp viện. ở Đảo Đô thành trên sông Xen, thuộc xứ đạo Xanh Lăngđri. Đường phố thì tên gọi là phố Địa ngục, đối với Angiêlic, có vẻ như đó là một điềm gở.

Cỗ xe dừng lại trước một căn nhà mà bề ngoài cũng xấu xí như các nhà khác cùng phố, mặc dù là mỗi tầng đều có ba cửa sổ khá cao và rộng. Văn phòng đặt ở tầng dưới cùng liền mặt đường, ngoài cửa có gắn tấm biển đồng mang dòng chữ:

"Ngài Phalô Xăngxê , Biện lý"

Hai người thư ký, đang đứng ngáp vặt ở ngưỡng cửa phòng, chạy bổ đến chỗ Angiêlic ngay khi nàng vừa bước ra khỏi xe, rồi vội vã tuôn ra một tràng những từ chuyên môn khó hiểu.

- Tôi không đến đây về chuyện kiện tụng - Angiêlic bảo họ - Tôi cần gặp bà Phalô.

Tiu nghỉu, hai người thư ký chỉ một cái cửa ở bên trái dẫn đến nhà riêng ông biện lý.

Angiêlic kéo cái tay nắm bằng đồng đập cửa, và cảm thấy đôi chút phấn chấn trong khi đứng chờ người ra mở cửa. Một cô hầu gái tròn trĩnh ăn mặc sạch sẽ đội mũ vải trắng ra mời nàng vào phòng đợi; nhưng ngay sau đó chị nàng là Ooctăngxơ đã hiện ra ở trên đầu cầu thang, bà đã nhìn thấy cỗ xe qua cửa sổ.

Angiêlic cảm thấy bà chị sắp ôm choàng lấy cổ mình, nhưng hình như sau đó lại thay đổi ý kiến và giữ

một vẻ xa cách. Hai chị em hôn nhau chẳng lấy gì làm nồng nhiệt.

Trông dáng người Ooctăngxơ thấy gầy hơn và cao hơn ngày xưa. Bà nói:

- Cô em

- Sao chị lại gọi em là cô em tội nghiệp? - Angiêlic hỏi.

Bà Phalô yên lặng ra hiệu về phía cô hầu gái và kéo em vào phòng mình. Đây là một phòng ngủ rộng rãi đồng thời dùng làm phòng khách, vì thấy bày nhiều ghế tựa, ghế đẩu và trường kỷ quanh một cái giường có che rèm rất đẹp và trải khăn phủ giường bằng lụa hoa màu vàng.

Căn phòng khá tốt vì những ô kính cửa sổ tráng thủy ngân những lúc trời nóng thì bóng tối lại có phần dễ chịu. Sàn nhà lát đá được rắc nhiều đám cỏ tươi cho mát. Angiêlic khoan khoái hít thật sâu mùi thơm thôn dã của cỏ xanh.

- Chị có một tổ ấm rất hay - nàng nói với Ooctăngxơ.

Bà chị vẫn không tươi nét mặt lên chút nào:

- Đừng tìm cách đánh lạc hướng tôi bằng cách làm ra vẻ vô tư lự. Tôi biết hết rồi.

- Chị may mắn thật, còn em thì thú thật em mù tịt về những chuyện xảy ra đối với bản thân.

- Sao cô lại dại dột đến mức phô trương lộ liễu thân mình giữa Pari? Ooctăngxơ kêu lên và ngước mắt lên trời.

- Nghe này, chị Ooctăngxơ, chị chớ có làm bộ ngước mắt nhìn trời như vậy! Không hiểu ông chồng chị thấy thế nào, nhưng em thì vẫn nhớ được rằng xưa nay em chưa bao giờ có thể nhìn thấy chị giở trò ấy mà lại không điên tiết, muốn vò nát đôi tai chị ra! Bây giờ em sẽ nói hết với chị điều gì em biết, sau đó chị hãy nói cho em nghe điều gì chị biết.

Nàng thuật lại đầu đuôi chuyện hai vợ chồng mình đến Xanh Giăng đờ Luy dự lễ cưới của Vua, rồi Bá tước Perắc bỗng dưng biến mất ra sao. Dựa vào những lời phỏng đoán của một số bạn bè, nàng cho rằng chồng mình đã bị bắt cóc và đưa về Pari, vì vậy nàng đã lên đường đi tới kinh đô. Đến đây mới thấy nhà nghỉ ở Đô thành bị niêm phong và mới được báo tin chồng chắc đã bị giam ngục Baxtiơ.

Ooctăngxơ nói giọng nghiêm khắc:

- Vậy thì cô có thể tưởng tượng được rằng cuộc đến thăm giữa ban ngày ban mặt của cô gây phiền hà đến chừng nào cho một quan chức cao cấp của Nhà vua! Thế mà cô vẫn cứ đến!

- Vâng, điều ấy quả kỳ lạ thật! - Angiêlic đáp - Nhưng mà chị ơi, điều em suy nghĩ đầu tiên chỉ là thế này thôi, họ hàng ruột thịt chắc có thể giúp đỡ được mình.

- Đây là lần đầu tiên cô nhớ đến họ hàng ruột thịt đấy nhỉ! Tôi chắc rằng cô sẽ không đến thăm tôi, giá như cô có thể ngồi làm duyên làm dáng ngay tại tòa nhà mới đẹp đẽ của mình ở khu phố Xanh Pôn sang trọng. Tại sao cô không đi cầu cứu những ông bà bạn lộng lẫy của người chồng giàu có và điển trai của mình, nào là các hoàng thân, các công tước, các bà hầu tước; cớ sao còn đến để gây phiền cho chúng tôi ở đây nữa?

Angiêlic định đứng lên để bỏ đi và đập mạnh cửa sau lưng mình, nhưng thấy hình như có tiếng bé Phờlôrimông khóc ở ngoài phố, nên nàng tự kiềm chế:

- Chị Ooctăngxơ, tôi không có chút ảo tưởng gì. Là người chị đầy tình yêu thương và tận tụy, chị đang đuổi tôi ra khỏi nhà mình. Khốn thay, tôi còn có một đứa bé mới mười bốn tháng tuổi, nó cần được tắm rửa, thay quần áo và cho ăn. Buổi chiều đã muộn rồi. Nếu đi tìm một mái nhà để che thân bây giờ, tôi sẽ có nguy cơ phải ngủ ở một góc phố. Hãy cho chúng tôi nghỉ trọ ở đây đêm nay.

- Một đêm cũng quá đủ để đe dọa an ninh tổ ấm của tôi.

- Lòng tốt của chị làm cho tôi cảm động quá, chị thân yêu! Đúng là ngay từ khi còn trẻ, chị đã ưa thích nói xấu kẻ khác và thù vặt.

- Thật quá quắt! Bây giờ cô đến đây sỉ vả tôi ngay ở nhà tôi!

- Vì sao chị không tin lời tôi? Tôi vừa nói với chị rằng nhà tôi phải vào ngục Baxtiơ, chẳng qua là do sự hiểu lầm nào đó thôi.

- Nếu như ông ấy phải vào ngục Baxtiơ, đó là do có công lý.

- Nếu như còn có công lý, nhà tôi sẽ phải được thả ra nhanh chóng.

- Xin cho phép tôi được nói xen vào, thưa các phu nhân, bởi vì các vị đều viện đến công lý - Một giọng

nói trầm cất lên ở sau họ.

Một người đàn ông vừa mới vào phòng. Ông ta trạc tuổi chỉ trên ba mươi thôi, mặc dù ông cố giữ một dáng dấp cứng nhắc và nghiêm nghị. Khuôn mặt đầy đặn, râu cạo nhẵn nhụi với một vẻ chăm chú và nghiêm nghị, dưới mái tóc giả màu nâu.

Angiêlic đoán rằng con người mặc tấm áo đen may rất khéo chỉ có hàng cúc đen tô điểm, chính là anh rể nàng, ông biện lý, nàng nhún thấp chân cúi chào ông, ông ta lại gần và hôn lên hai má nàng rất trịnh trọng rồi nói:

- Phu nhân, xin đừng dùng từ "nếu như". Nên nói rằng: quả có công lý. Xin nhân danh công lý, và nhờ có công lý mà tôi được niềm vui chào đón Phu nhân tại nhà tôi.

Ooctăngxơ lồng lộn tựa con mèo bị giội nước nóng:

- Trời đất! Gaxtông, anh nói nhảm rồi. Ngay từ khi chúng ta cưới nhau, anh luôn nhắc đi nhắc lại rằng công danh của anh là điều quan trọng trên hết, và nó hoàn toàn phụ thuộc vào Nhà vua...

- Và vào công lý, em thân yêu ạ. - Ông thẩm phán cắt ngang, dịu dàng nhưng kiên quyết.

- Nhưng mà đã bao ngày nay anh thường bày tỏ nỗi lo ngại về trường hợp cô em tôi đến đây để lánh nạn. Anh vẫn nói rằng, vì anh được biết ít nhiều về việc bắt giam chồng cô ấy, việc đến lánh nạn này chắc chắn sẽ tai hại cho chúng ta kia mà.

- Hãy im đi, thưa bà, kẻo bà làm tôi hối hậntiết lộ một bí mật nghề nghiệp, khi kể lại cho bà điều mà tôi tình cờ được biết.

Angiêlic quyết định dẹp bớt lòng kiêu hãnh của mình xuống:

- Ông đã biết được điều gì vậy? Ôi, thưa ngài, hãy rủ lòng thương nói cho tôi với. Tôi đã băn khoăn lo lắng bao ngày nay, vì không biết một chút tin tức gì chắc chắn.

- Than ôi, thưa Phu nhân, tôi sẽ không tìm cách núp sau tấm màn kín đáo giả dối mà cũng không muốn nói thao thao những câu đao to búa lớn. Xin thú thật ngay rằng tôi biết rất ít. Nhân đọc một bản thông báo chính thức, tôi đã kinh ngạc, đúng thế, được biết rằng Ngài Perắc đã bị bắt giam. Vì vậy, vì lợi ích của bản thân bà và của ông nhà, tôi phải yêu cầu bà không sử dụng điều mà tôi sắp nói với bà bây giờ, trừ phi có sự đồng ý

rõ ràng của tôi. Dù sao, tôi nhắc lại, đây chỉ là một mẩu tin nhỏ. Tin như sau: ông nhà đã bị bắt giam theo lệnh một bức Thư đóng dấu loại ba, nghĩa là một cái trát đóng dấu niêm phong được phát ra "theo lệnh Đức vua". Trong trát, người viên chức hoặc nhà quý tộc bị can được Đức vua mời đến một địa điểm nhất định, một cách kín đáo nhưng không bị cùm trói tuy rằng có một phái viên của Nhà vua đi kèm. Trong trường hợp ông nhà, ông thoạt đầu được đưa tới Pháo đài Lêvêcơ, rồi sau được chuyển sang Ngục Baxtiơ theo một lệnh mang chữ ký đi kèm của ông Xêghiê.

- Tôi cám ơn Ngài đã xác nhận điều đó, mà dù sao cũng là một tin tức có thể làm yên lòng được. Có nhiều người đã từng bị giam ở Baxtiơ rồi sau lại được thả, ngay sau khi làm sáng tỏ được những lời vu cáo đã khiến cho họ bị bắt oan.

- Tôi thấy Phu nhân là một phụ nữ chín chắn. - Ông Phalô gật gật đầu, vẻ đồng tình. - Nhưng tôi không muốn làm cho bà tưởng lầm rằng mọi cái sẽ tự nhiên được giải quyết dễ dàng. Bởi vì tôi còn được biết rằng tờ trát tống giam, do chính Vua ký, chỉ định rằng sẽ không được ghi vào sổ nhà ngục cả họ tên bị cáo lẫn tội mà người ta buộc cho bị cáo.

- Chắc chắn nhà vua không muốn rằng danh dự của một người bầy tôi trung thành bị làm hoen ố trước khi Vua tự mình xem xét các sự việc mà người đó đã bị tố giác. Chắc Vua muốn ta dành cho mình quyền miễn tội cho bị cáo mà không gây chuyện ồn ào

- Hoặc quyền quên người đó đi.

- Sao ạ, quên người đó đi? - Angiêlic nhắc lại, và thấy lạnh ớn, xương sống muốn run lên.

- Nhiều người đang được bỏ quên trong các nhà tù. - Thẩm phán Phalô nói và lim dim mắt nhìn về nơi xa xăm. - Họ bị bỏ quên một cách chắc chắn y như bị chôn dưới mồ. Chắc chắn là chỉ riêng việc bị giam ở ngục Baxtiơ thì không phải là mất danh dự. Tuy nhiên, tôi cần phải nhấn mạnh rằng: việc giam giữ dưới dạng vô danh, và một cách bí mật là một dấu hiệu chứng tỏ rằng đây là một trường hợp đặc biệt nghiêm trọng.

Angiêlic ngồi yên hồi lâu. Bỗng nhiên nàng thấy mệt mỏi và đói cồn cào. Hoặc giả đó là sự lo lắng?...

- Ngài đã tốt bụng nên mới giúp cho tôi biết rõ sự thật. Xin ngài chỉ bảo cho là bây giờ cần phải làm gì?

- Một lần nữa, thưa Phu nhân, đây không phải vấn đề tốt bụng, mà là vấn đề công lý. Chính do tinh thần công lý mà bây giờ tôi tiếp đón bà dưới mái nhà này. Và vì bà hỏi ý kiến tôi, tôi xin giới thiệu với bà một

luật gia. Bởi vì tôi sợ rằng, nếu tôi tham dự một phần nào đi nữa vào vụ án này, thì cũng sẽ bị coi là thiên vị và vì lợi ích riêng, mặc dù những mối quan hệ gia đình giữa chúng ta trước đây cũng không có gì nhiều.

Ooctăngxơ đang nóng ruột ngồi nghe liền reo to với giọng the thé của trẻ con:

- Anh nói đúng đấy! Chừng nào cô ấy còn có những lâu đài, vàng bạc của ông chồng khập khiễng, cô ấy có đếm xỉa gì đến bọn mình. Anh có nghĩ rằng Bá tước Perắc lẽ ra có thể giành được ít đặc quyền đặc lợi nào đó cho anh bằng cách giới thiệu anh với vài vị thẩm phán cao cấp ở Pari, được chứ?

- Chồng tôi ít liên hệ với những người ở kinh đô.

- Vâng, vâng. Bà chị đáp, nhại lại em gái. Chỉ có quan hệ xoàng xĩnh những ngài thống đốc các tỉnh Lăngguđốc và Bêacnơ, với giáo chủ Madaranh, với Thái hậu và Đức vua thôi!

- Chị cứ nói quá thế!

- Dù sao, cô cũng được mời dự lễ cưới của Đức vua, hay là cũng không được mời?

Angiêlic không trả lời và bước ra ngoài. Nàng thấy cứ ngồi tranh luận thế này với chị nàng thì không sao kết thúc được. Nàng còn phải ra tìm bé Phờlôrimông chứ. Khi bước xuống cầu thang, nàng bỗng dưng thấy mình mỉm cười. Ooctăngxơ và nàng chẳng hiểu sao chưa chi đã sa ngay vào truyền thống gia đình là tranh cãi nhau liên miên? Vậy ra, dù sao đi nữa, Môngtơlu vẫn không chết, thà rằng hai chị em nắm tóc nhau giằng co còn hơn coi nhau như người dưng.

Ra phố, nàng thấy anh thợ sửa tóc Binê ngồi trên bậc lên xuống của cỗ xe ngựa, ôm trong tay chú bé Phlôrimông đang ngủ. Anh ta bảo nàng rằng vì thấy em bé vòi quấy, nên đã cho chú một chút thuốc phiện với bột bạc hà mà anh ta có trữ sẵn, giống như mọi đồng nghiệp của mình. Nàng cảm ơn anh ta, và hỏi anh ta Macgô và cô hầu gái nhỏ đi đâu. Anh ta kể lại: chị hầu Macgô đã không thể cưỡng lại lời rao hấp dẫn của một người làm thuê ở một nhà tắm hơi vừa đi qua các phố. Angiêlic sốt sắng nói:

- Tôi cũng rất thèm được đến nhà tắm hơi đó! - và nàng thở dài.

Những người hầu và hai bác đánh xe ngựa đang ngồi dưới bóng cỗ xe uống rượu nho nhắm với cá nướng bốc khói. Angiêlic nhìn bộ quần áo bụi bặm của mình và khuôn mặt dính mật ong và bụi đến tận lông mày của bé Phlôrimông. Thật là thiểu não!

Nhưng tất cả cái đó vẫn còn là quá sang trọng đối với vợ ông biện lý nghèo, vì thấy Ooctăngxơ, cũng theo nàng ra phố, hỏi mỉa mai:

- Ủa, cô em thân mến, cô phàn nàn là bị dồn vào cảnh ngộ ngủ ở góc phố, vậy mà xem ra cũng chẳng đến nỗi nào: một cỗ xe, một xe ngựa chở hàng, sáu con ngựa, bốn hoặc năm anh đầy tớ, hai cô hầu gái đi đến nhà tắm hơi.

- Em có mang theo một cái gì. - Angiêlic bảo chị. - Chị có cần để cho em mang giường lên gác không?

- Không cần. Chúng tôi có đủ giường để cô nghỉ lại. Tuy vậy, tôi không thể nào có đủ chỗ cho tất cả đoàn người hầu của cô được.

- Chắc là chị có một cái ngăn xép dưới mái nhà để cho Macgô và con bé hầu nghỉ, phải không ạ? Còn những người đầy tớ trai, họ có thể trọ ở quán ăn.

Trong căn phòng rộng dành cho nàng ở tầng hai, Angiêlic ngâm mình trong bể tắm, và giội nước lạnh và nghỉ ngơi một chút. Phòng khá tối, đồ đạc rất xấu nhưng đủ dùng. Trong một chiếc giường con trải khăn sạch sẽ, bé Phlôrimông ngủ say nhờ thuốc của ông thợ sửa tóc.

Vừa lúc nàng mặc áo gần xong thì Macgô xuất hiện. Với bàn tay khéo léo, chị hầu gái chải tóc cô chủ thành những đợt sóng duyên dáng như thường lệ và vẩy nước hoa.

- Hãy cẩn thận, không nên trang điểm quá lịch sự. Tôi cần làm cho ông anh rể tin cậy được mình.

- Chao ơi! Mới đây có biết bao vị quý tộc sang trọng đã phải cúi mình cầu cạnh bà chủ, vậy mà bây giờ lại thấy bà cố ăn mặc sao cho vừa lòng một ông biện lý!

Một tiếng thét lanh lảnh từ tầng dưới cắt lời họ. Angiêlic vội chạy xuống cầu thang. Ooctăngxơ cũng chạy tới.

- Kia! kia! Chị hầu gái béo tròn lúc trước đã mở cửa cho Angiêlic đang hốt hoảng kêu lên và giơ ngón tay chỉ trỏ.

Angiêlic đưa mắt nhìn theo hướng tay trỏ ấy và trông thấy anh chàng Cuaxi-Ba đôn hậu đang ngượng nghịu nép mình sau những người đầy tớ khác.

- Anh Cuaxi-Ba! - Angiêlic gọi to - Mấy cháu nhỏ ở đây và chị hầu gái này sợ anh đấy. Vậy anh hãy trổ

tài cho họ vui thích xem nào.

- Vâng, thưa phu nhân.

Anh đầy tớ da đen nhảy vọt ra đằng trước, làm chị hầu gái thét lên. Nhưng Cuaxi-Ba đã nhào lên luôn mấy vòng, rồi từ túi rút ra mấy quả bóng xanh đỏ, làm trò tung hứng cực kỳ khéo léo. Sau đó, khi thấy các trẻ nhỏ bắt đầu cười, anh cầm lấy cây đàn ghi ta ngồi xếp bằng tròn dưới sàn nhà bắt đầu hát bằng một giọng êm tai, mượt như nhung.

Angiêlic đến gặp mấy người đầy tớ khác:

- Tôi sẽ đưa tiền để các anh đi nghỉ trọ và ăn ở quán, nàng nói.

Người đánh xe ngựa lúng túng vò cái mũ có lông chim đỏ:

- Thưa phu nhân, nếu có thể được, chúng tôi muốn xin phu nhân cho chúng tôi được nhận nốt số tiền công còn lại của chúng tôi. Bây giờ chúng tôi đã ở Pari rồi, ở thành phố lớn này, người ta phải tiêu tốn lắm.

Angiêlic do dự một lát rồi chấp nhận lời thỉnh cầu đó. Anh nhạc công Giôvani trẻ tuổi nói rằng anh ta sẽ trở lại đây ngày hôm sau để chờ lệnh bà chủ.

- Thưa bà, một giọng thanh thanh nói ở ngay cạnh Angiêlic, - cha cháu bảo ra báo tin bữa ăn chiều đã dọn xong, và gia đình đang đợi bà tại phòng ăn.

Đó là cậu bé tám tuổi mà lúc trước nàng vừa thấy nấp ở trong cái ngăn tủ lớn.

- Thế cháu không sợ anh Cuaxi-Ba nữa chứ? Angiêlic hỏi.

- Thưa bà không ạ. Cháu rất thích được quen một người da đen. Tất cả các bạn học của cháu sẽ ghen với cháu.

- Thế tên cháu là gì?

- Mactanh ạ

Chị hầu gái bày món xúp ra bàn ăn. Tiếp theo, đến các món cá, trứng và sữa.

Đêm đó, mặc dù mệt nhọc, Angiêlic nằm khá lâu mà vẫn chưa buồn ngủ. Nàng nằm lắng nghe những

tiếng động và tiếng kêu dâng lên từ những đường phố hẹp ẩm ướt. Một cậu bé bán bánh bích quy đi qua, vừa đi vừa lắc một con xúc xắc trong một cái sừng. Nhiều nhà đang ăn dở bữa tối gọi cậu bé vào mua. Một lát sau, vang lên tiếng chuông leng keng của người khiêng quan tài đang cất tiếng hát:

"Hỡi ai sắp ngủ yên trên giường đệm xin cầu chúa cho kẻ xấu số mới qua đời..."

Angiêlic rùng mình và vùi mặt vào trong gối. Nàng thèm muốn có cái thân hình dài, mảnh mai và ấm áp của chồng nằm cạnh. Nàng nhớ da diết sự vui vẻ, tính nồng nhiệt, giọng nói êm ái tuyệt vời và đôi bàn tay vuốt ve của chồng. Đến bao giờ vợ chồng được gặp lại nhau? Giờ phút đó sẽ hạnh phúc biết dường nào! Nàng sẽ náu mình trong vòng tay của anh, sẽ đòi anh hôn và ôm chặt lấy nàng... Cuối cùng nàng ngủ thiếp đi và nắm chặt cái gối vải lanh cứng thơm mát mùi hoa oải hương.

CHƯƠNG 28

Angiêlic kéo cái rèm bằng gỗ lên, rồi cố hết sức mở cái cửa sổ có những ô kính tráng thủy ngân. Cuối cùng nàng mở được. Nàng hít thật sâu không khí sớm mai trong lành, rồi đứng ngây như tượng, bàng hoàng vì ngạc nhiên và thích thú.

Phòng nàng không quay ra phố địa ngục, vì ở phía sau của ngôi nhà. Phòng từ trên cao trông xuống một con sông, mặt nước phẳng lặng và sáng như một lưỡi gươm, óng ánh như dát vàng dưới những tia nắng của mặt trời mới mọc, với những con tàu nhỏ và những xà lan nặng trĩu qua lại như mắc cửi, ở bờ bên kia, một chiếc tàu của bà thợ giặt đầy quần áo bằng một tấm vải bạt trắng căng phồng, tạo thành một vệt sáng bóng tựa như một vạch phấn trên tấm cảnh mù sương vẽ bằng chì màu. Những tiếng phụ nữ kêu ơi ới, tiếng vỗ của họ đập quần áo thình thịch vang lên tận chỗ Angiêlic, xen lẫn tiếng gọi nhau của đám công nhân chở xà lan là tiếng hí của bầy ngựa được người chăn dắt đưa tới mép nước.

Một mùi chua lợ xộc lên mũi Angiêlic. Trên bờ sông bùn lầy, chất cao một đống quả chín rữa ruồi nhặng bám đầy. Phía bên phải, ở một góc đảo, có một cái bến nhỏ đen kịt những xà lan: các thùng đầy cam, anh đào, nho và táo đang được bốc dỡ. Những chàng thanh niên Xinh-trai quần áo tả tơi đứng ở đầu xà lan, đang nghiến ngấu cắn vào những quả cam, nhả hột ra cho những con sóng nhỏ cuốn đi, hất lên bờ, tấp vào các chân tường. Rồi bọn con trai cởi bỏ những manh áo rách, lao xuống dòng nước xanh nhạt. Từ bến này, một cây cầu nhỏ bằng gỗ, sơn màu đỏ tươi, nối liền hòn đảo Đô thành với một hòn đảo nhỏ hơn.

Ngay phía trên đám các bà thợ giặt là một bãi đen kịt những tàu thuyền của lái buôn. Những thùng phuy được dựng thành hàng san sát; những bao tải chất thành đống, và những núi cỏ khô đang được bốc dỡ lên bờ để bán cho các chuồng ngựa với những con sào có móc sắt, bọn lái thuyền đang kìm giữ những bè gỗ thả xuôi dòng để kéo dần vào bờ, ở đó, những cây gỗ được kéo lên xếp thành đống.

Bên trên tất cả các tiếng động và tiếng rì rầm ấy, một mặt trời rực sáng mát mẻ như mùa xuân trên bầu trời trong sáng lạ lùng, đến mức mỗi cảnh vật đều biến thành một bức tranh thanh nhã như trong mơ, dù chỉ là một tấm vải đột nhiên sáng lóe lên, một cái mũ vải trắng, hoặc một con hải âu kêu the thé, bay là là mặt nước.

"Sông Xen" - Angiêlic lẩm nhẩm.

Có tiếng gõ cửa, cô hầu gái của Ooctăngxơ bước vào:

- Cháu mang sữa cho em bé, thưa bà.

- Tốt lắm, em ạ. Lẽ ra em không phải vất vả thế, mà cứ bảo cô hầu gái nhỏ của cô lên đây với cái bình đi mua sữa.

- Cháu muốn lên xem chú bé đã dậy chưa. Cháu yêu các em nhỏ lắm, bà

Chị hầu gái người mũm mĩm, có đôi má trắng bóng và đôi mắt xanh của trẻ thơ. Angiêlic bỗng cảm thấy yêu mến cô ta.

- Em tên là gì, hở em?

- Thưa phu nhân, cháu tên là Bacbơ, để hầu hạ bà.

- A, Bacbơ này, cô đã cho em của cô bú lúc đầu đấy. Cô mong em sẽ chóng lớn và cứng cáp.

- Còn gì tốt bằng sữa mẹ ạ! Bacbơ nói một cách trịnh trọng

Bé Phlôrimông tỉnh giấc. Em lấy cả hai tay vịn vào cạnh chiếc nôi nhỏ và ngồi dậy, chiếu đôi mắt đen sáng long lanh vào khuôn mặt lạ.

- Của quý xinh đẹp, con chó con thân yêu, chào em cưng của chị! - Chị hầu gái gọi rồi bế em lên, người còn ẩm mồ hôi đêm. Chị ta đưa em ra cửa sổ, chỉ cho em xem những con tàu và những con hải âu và các thùng cam.

- Cái bến nhỏ trên sông kia tên là gì hở em? - Angiêlic hỏi.

- Đấy là bến Xanh Lăngđri, bến của chợ hoa quả, và bên trên là Cầu Đỏ để đi sang đảo Xanh-Luy. Phía bờ sông bên kia cũng có nhiều bến để bốc dỡ hàng. Bà có thể trông thấy bến của chợ cỏ khô, bến gỗ, bến lúa mì và bến rượu nho.

- Còn quảng trường rộng đằng kia?

- Đấy là quảng trường Grevơ.

Chị Bacbơ nheo mắt nhìn cho rõ rồi nói thêm:

- Cháu trông thấy sáng nay ở quảng trường Grevơ có một đám đông. Chắc người ta đưa đi treo cổ một người n

- Treo cổ ư? - Angiêlic khiếp sợ hỏi.

- Đúng thế ạ, đó chính là nơi người ta xử tử những kẻ có tội. Từ gác xép dưới mái nhà của cháu, cháu đã xem được bao nhiêu vụ xử tội, mặc dù ở đó hơi xa đây. Nhưng cháu lại thích xem từ xa như vậy, vì cháu dễ mủi lòng lắm. Phần lớn là treo cổ nhưng cháu cũng đã hai lần thấy người ta chặt đầu bằng búa, và một lần thấy người ta thiêu một người phù thủy trên dàn lửa.

Angiêlic run lên và quay đi. Quang cảnh bên ngoài cửa sổ bỗng nhiên trở nên kém hấp dẫn đối với nàng.

Sau khi mặc một bộ áo khá lịch sự, vì nàng định đi thăm điện Tuylơri, Angiêlic bảo chị hầu Macgô lấy chiếc áo choàng và đi theo mình. Cô hầu bé sẽ ở nhà trông Phlôrimông, và chị Bacbơ sẽ để ý đến cả hai.

- Điều tôi sợ đã thành sự thật rồi, phu nhân ạ. Macgô báo tin. Lũ đánh xe ngựa và đầy tớ xỏ lá của bà đã chuồn mất rồi, và không còn ai để đánh cỗ xe và coi sóc đàn ngựa cho bà nữa.

Sau mấy phút bối rối, Angiêlic lại tươi tỉnh lên:

- Không sao, như thế lại càng hay. Tôi chỉ mang theo có bốn nghìn đồng Livrơ. Tôi định sẽ nhờ ông Angđigiô về Tuludơ, để đưa lên cho tôi một số tiền. Trong khi chờ đợi, thì tốt hơn hết là ta không phải trả tiền công cho bọn kia nữa. Tôi sẽ bán mấy con ngựa và cỗ xe đi, để đi bộ.

Xuống thang gác, vào phòng đợi, nàng trông thấy ông thợ sửa tóc Binê và chú nhạc công trẻ, nàng cảm động nói với họ:

- Cảm ơn các bạn về lòng trung thành đó. Nhưng tôi sợ rằng chúng ta sẽ phải chia tay, bởi vì tôi sẽ không có khả năng giữ các bạn ở lại giúp việc nữa. Anh Binê, anh có ưng để tôi giới thiệu anh với công nương Môngpăngxiê không? Tôi chắc công nương sẽ tìm được việc làm cho anh, hoặc sẽ giới thiệu anh với một vị quý tộc nào đó.

in cảm ơn lòng tốt của Phu nhân, nhưng tôi có ý định xin làm thuê cho một ông thợ cả chủ hiệu cắt tóc.

- Sao lại thế, anh là người thợ cạo râu và làm tóc giả giỏi nhất ở Tuludơ kia mà? - Angiêlic ngạc nhiên.

- Thật rủi ro, là tôi sẽ không thể nào kiếm được việc làm nào quan trọng như thế ở kinh đô này, nơi mà các nghiệp đoàn rất chặt chẽ, người lạ khó mà len vào.

- Anh có lý, anh Binê ạ. Xin tặng anh một trăm đồng êquy. Chúc anh may mắn.

Người thợ sửa tóc trẻ cúi chào, và nhấc hòm đồ nghề lên, lùi ra cửa một cách lễ phép.

- Còn anh, Giôvani, anh có ưng để tôi thử tìm cách giới thiệu anh với ngài nhạc sư Luyli không?

- Ôi, thưa bà chủ, như thế thì còn gì bằng ạ!

- Thế còn anh, Cuaxi-Ba, anh muốn làm gì nào?

- Tôi muốn được theo phu nhân đi dạo chơi.

Angiêlic mỉm cười:

- Được rồi. Nào, ta đi, hai bạn. Chúng ta đi đến điện Tuylơri.

Đúng lúc đó, cửa mở ra, và thấy mớ tóc giả màu nâu trang nhã của ông biện lý Phalô hiện trên khung cửa.

- Tôi nghe thấy tiếng bà nói, và đang đợi để xin được nói chuyện một lát với bà.

Angiêlic ra hiệu cho mấy người đầy tớ chờ mình

- Tôi đã sẵn sàng, thưa ngài!

Nàng theo ông ta vào văn phòng, ở đó những viên thư ký và người giúp việc khác đang bận rộn với công việc.

Ông Phalô đưa Angiêlic vào một phòng làm việc nhỏ ở bên cạnh, tại đó có một người đang chờ. Ông biện lý giới thiệu:

- Đây là ông Đêgrê, luật sư, ông sẽ phục vụ phu nhân trong việc làm cố vấn hướng dẫn cho bà trong vụ án khổ tâm này của ông nhà.

Angiêlic ngắm nhìn người khách mới tới này với vẻ hoang mang. Luật sư của ngài Bá tước Perắc đây ư? Thật khó mà tìm được một cái áo vét tông sờn hơn, một cái áo sơmi cũ kỹ hơn và một cái mũ dạ bạc màu hơn! Tuy nhiên, mặc dù bề ngoài túng thiếu, người luật sư này tỏ ra đầy tự tin.

- Thưa phu nhân, - ông ta nói ngay- cho phép tôi không dùng thì tương lai hoặc lối nói giả định. Tôi đích thực tùy quyền bà sử dụng. Bây giờ xin bà nói cho tôi rõ tất cả điều gì bà đã biết, không phải sợ hãi gì cả.

- Sao, thưa ông, tôi không biết gì hoặc hầu như không biết gì. - Angiêlic nói, vẻ hơi lạnh lùng.

- Thế lại càng hay, vì như vậy chúng ta sẽ không xuất phát từ những tiêu đề sai sự thật.

- Dù sao, có một điều chắc chắn, thẩm phán Phalô xen vào, đó là thư có dấu Nhà vua ký.

- Đúng lắm, thưa ông, Đức vua! Ta phải bắt đầu từ đầu mối này.

- Tôi định đi thăm công nương Môngpăngxiê, bà chị họ Đức vua. - Angiêlic nói - Theo tôi, có thể qua bà mà thu được tin tức chính xác hơn. Và nhờ sự trung gian của bà, có lẽ tôi có thể được tiếp cận

- Công nương Môngpăngxiê, hừ! ông luật sư nói với vẻ dè bỉu. - Xin phu nhân chớ quên rằng bà ta đã từng là một người nổi loạn chống nhà vua bằng vũ khí. Và vì vậy sẽ luôn luôn bị ngờ vực ở triều đình. Hơn nữa, Đức vua còn ghen tị một phần nào với sự giàu có không bờ bến của bà ta.

- Tôi tin chắc, và luôn luôn được nghe người ta nói rằng Đệ nhất công nương có một trái tim rất nhân từ.

- Cầu trời để bà ta đem lòng nhân từ ấy làm điều tốt cho phu nhân! Là một đứa con của Pari, tôi ít lòng tin cậy ở trái tim nhân ái của những người có quyền thế. Dù sao xin bà cứ tiếp tục thử đi theo hướng đó nếu bà cho rằng điều đó đáng làm. Tuy nhiên, tôi xin khuyên bà nói chuyện với công nương bằng một giọng nhẹ nhàng, thản nhiên, mà đừng nhấn mạnh vào sự bất công mà bà đang chịu đựng.

"Chẳng nhẽ anh chàng luật gia áo sờn và hay lý sự này lại dạy được ta cách ăn nói với các nhân vật ở Triều đình ư?" Angiêlic khó chịu nghĩ thầm.

Nàng lấy một ít đồng êquy vàng ở túi tiền ra:

- Đây là ít tiền tạm ứng trước để ông chi dùng cho việc điều tra của mình.

Người luật sư cúi chào rất lịch sự và ra về. Ở một góc nhà, một con chó giống Đan Mạch cực to, với bộ lông trắng lốm đốm nâu, đứng lên và bước theo gót chủ.

Người luật sư, hai tay trong túi quần, vừa đi vừa huýt sáo vui vẻ một mình.

- Con người này không làm tôi tin cậy mấy. - Angiêlic nói với anh rể.

- Ông ta là một thanh niên xuất sắc đấy, ông biện lý nói cho nàng yên tâm. Nhưng ông ta nghèo. Tôi giới thiệu ông ta với bà, bởi vì, thứ nhất tôi kính trọng sự thông minh của ông ta, hai là ông ấy sẽ không tiêu quá nhiều tiền của bà. Với số tiền nhỏ ứng trước kia, ông ta sẽ làm được những việc

- Tiền nong không thành vấn đề. Nếu cần, nhà tôi phải được những luật gia tài giỏi nhất giúp đỡ.

Ông biện lý Phalô nhìn Angiêlic với con mắt vừa sắc sảo vừa kiêu kỳ:

- Vậy ra bà có trong tay một tài sản vô tận ư?

- Không có trên người tôi, nhưng tôi sắp cử Hầu tước Angđigiô đi Tuludơ, để thay mặt tôi gặp và dặn người chuyển hàng của gia đình tôi rằng, nếu như cần có tiền ngay tức khắc, ông ta sẽ bán đi một phần đất đai của chúng tôi.

- Thế bà không sợ rằng các bất động sản của mình ở Tuludơ có thể đã bị tịch thu và niêm phong, y như tòa nhà của ông bà ở Pari này ư?

Angiêlic nhìn ông với vẻ kinh ngạc:

- Sao lại có thể thế được? - nàng kêu lên. - Tại sao họ lại phải làm thế? Tại sao người nào cũng ráo riết đem tai họa đến cho chúng tôi? Chúng tôi không hề làm hại ai kia mà?

Ông biện lý giơ hai tay nói một cách lâm ly:

- Than ôi! Thưa phu nhân, có bao nhiêu người lui tới văn phòng này đã từng thốt lên những câu như vậy! Nghe họ nói, thì không một người nào đã từng làm điều hại gì nhỏ nhất cho bất cứ người nào cả. Ấy vậy mà luôn luôn có những vụ kiện tụng...

"Và luôn luôn có việc làm cho các luật gia!" - Angiêlic nghĩ thầm.

Với nỗi lo âu mới canh cánh bên lòng, nàng chẳng chú ý mấy đến cuộc đi bộ dạo chơi qua các phố tới

Tối cao Pháp viện. Đi theo Bến Đồng hồ, nàng và mấy người hầu tới Cầu Mới trên sông Xen, ở tận đầu kia của đảo. Quang cảnh náo nhiệt của phố xá làm mấy người hầu vui sướng. Những quầy hàng nhỏ đặt trên xe có bánh được bày san sát quanh pho tượng đồng của Vua Angri đệ tứ nhân từ, với hàng loạt tiếng rao inh ỏi, phô trương những mặt hàng phong phú lạ thường. Chỗ này bán một thứ thuốc cao thần kỳ, chỗ kia có thợ nhổ răng không đau! Ở đây bán những lọ thuốc tẩy sạch mọi vết bẩn trên vai; ở nơi nọ bán sách, bán đồ chơi hoặc những miếng đồi mồi chữa được bệnh đau dạ dày. Nơi này vang lên tiếng kèn đồng hay tiếng nhạc ở các đàn hộp quay bằng tay; chỗ kia những người làm xiếc rong biểu diễn trò tung hứng cốc thủy tinh giữa những hồi trống dồn dập. Một người mặc bộ áo sờn rách giúi một mảnh giấy vào bàn tay Angiêlic và xin nàng mười xu. Nàng đưa tiền cho hắn ta một cách không suy nghĩ, rồi cho mẩu giấy vào túi, và giục giã mấy người hầu, đang há hốc mồm nhìn mọi thứ, phải rảo chân lên một chút.

Nàng thấy mình không còn bụng dạ nào để đi dạo chơi nữa. Cứ mỗi bước đi, nàng lại bị những người ăn mày cản đường, họ đột ngột xuất hiện trước mặt nàng và phơi bày một vết thương rỉ máu hay một cùi tay, một bắp chân quấn băng đầy máu. Hoặc lại gặp những phụ nữ rách rưới bế những đứa con nhỏ mặt sần sùi mụn nhọt ruồi nhặng bám đầy.

Cuối cùng, quá ớn vì những cảnh bày ra trước mắt và sau khi đã cho hết số tiền lẻ mang theo, Angiêlic bảo Cuaxi-Ba xua đuổi đám ăn mày đi. Anh da đen liền nhe răng nhọn và nắm tay dứ về phía một cái bóng người đang khập khiễng lại gần, ngay lập tức người đó cuốn gói nhanh nhẹn đến kỳ lạ.

Không khí đã trở nên mát mẻ hơn. Một làn gió nhẹ cuốn lên từ sông Xen và xua tan những mùi hôi hám trên phố xá. Cuối cùng mấy người đã tới điện Tuylơri, một lâu đài được tô điểm thêm bằng hàng nghìn chi tiết, với một cái vòm đồ sộ và những tháp nhỏ; đây là một tòa nhà nghỉ mát mùa hè với vẻ duyên dáng phụ nữ, đã được xây dựng trước kia cho Hoàng hậu Catơrin đờ Mêđixi, người phụ nữ Ý ưa chuộng xa hoa lộng lẫy.

Tại điện Tuylơri, Angiêlic được yêu cầu đợi. Đệ nhất công nương đã đến lâu đài Luyxămbua để chuẩn bị chuyển đến ở tại đó. Đức ông, em ruột Vua, đã quyết định tranh giành điện Tuylơri với Công nương, mặc dù Bà đã ở tại đây từ nhiều năm rồi. Lúc đầu Công nương phản đối ầm ĩ và gọi Đức ông là kẻ keo kiệt, nhỏ nhen. Nhưng sau Công nương đã nhượng bộ, như Bà thường vẫn nhường nhịn xưa nay, vì bản tính Bà rất tốt bụng.

Còn lại một mình, Angiêlic ngồi xuống cạnh một cửa sổ, ngắm khu vườn đẹp tuyệt vời, nàng hít thở không khí mát mẻ nơi thôn dã này và nhìn những cối xay gió nhỏ quay trên những ngđồi xa xa, ở Sayô, Paxi và Lơrun. Cuối cùng, gần giữa trưa, nàng thấy Công nương trở về, ướt đẫm mồ hôi và phe phẩy chiếc quạt

giấy, cùng một đoàn tùy tùng rối rít và chen lấn nhau.

- Bạn thân yêu, - Công nương nói với Angiêlic, - Bạn lúc nào cũng đến đúng lúc. Giữa khi tôi nhìn quanh quẩn chỉ thấy toàn những khuôn mặt ngây độn thì khuôn mặt xinh xắn tuyệt vời với đôi mắt trong sáng của bạn đem lại cho tôi niềm vui tươi mát.

Công nương gieo mình xuống chiếc ghế bành, lấy lại hơi sức, rồi nói:

- Để tôi kể cho bạn nghe. Sáng nay, thiếu chút nữa tôi đã bóp cổ Đức ông nhỏ kia rồi, mà điều đó có khó khăn gì đối với tôi. Ông ta hất tôi ra khỏi lâu đài này, nơi tôi đã sống ngay từ lúc còn trẻ thơ.

Angiêlic phân vân tự hỏi: giữa lúc Công nương đang thao thao kể chuyện thế này, làm cách nào để xen vào chuyện đang làm héo gan héo ruột mình? Cuối cùng, nàng lấy hết can đảm nói:

- Xin lệnh bà tha lỗi cho tôi, tôi được biết là lệnh bà biết rõ mọi chuyện xảy ra ở triều đình. Chẳng lẽ lệnh bà không biết tin nhà tôi hiện đang bị giữ trong ngục Baxtiơ?

Công nương Môngpăngxiê có vẻ ngạc nhiên một cách thành thật, và tỏ ý bất bình ngay:

- Ở Baxtiơ ư? Vì sao, ông nhà phạm tội gì kia?

- Chính điều cụ thể này tôi không hề biết. Và tôi rất hi vọng rằng lệnh bà sẽ vui lòng giúp làm sáng tỏ cho tôi điều bí mật này.

Nàng thuật lại những chuyện xảy ra ở Xanh Giăng đờ Luy và sự mất tích bí hiểm của Bá tước Perắc. Những dấu niêm phong ở nhà vợ chồng Bá tước chứng tỏ rằng việc bắt cóc này có liên quan đến một vụ truy tố hình sự, nhưng đây là một bí mật được giữ rất kín.

- Ta hãy xem xem nào. Công nương Môngpăngxiê nói. Ta hãy suy nghĩ một chút. Ông nhà có những kẻ thù, như mọi người khác. ý phu nhân, ai có thể tìm cách hãm hại ông nhỉ?

- Nhà tôi không có quan hệ tốt lắm với Ngài tổng giám mục Tuludơ. Nhưng tôi không tin rằng ngài ấy có thể nêu ra bất kỳ chứng cớ nào có thể buộc tội nhà tôi, khiến cho Đức vua phải can thiệp.

- Hay là Bá tước Perắc đã xúc phạm đến một nhân vật quyền thế nào đó, thân cận với Đức vua chăng? Bản thân tôi cũng không phải luôn luôn được Đức Vua ưu ái. Đức vua là người hay cố chấp... À, bây giờ tôi nghĩ tới điều này, hoặc giả ông Perắc đã có điều gì xúc phạm đến chính Đức vua chăng?

- Nhà tôi không có thói quen nịnh bợ dễ dàng. Tuy vậy, ông ấy tôn trọng Đức vua, và ông ấy chẳng đã làm hết sức mình để đón tiếp Đức vua ở Tuludơ sao?

- Chao ơi, một ngày hội tuyệt vời làm sao! - Công nương reo lên và chắp hai tay lại. Nhưng mà, thật ra, tôi cũng có nghe nói rằng cuộc tiếp đón ấy lại làm Đức vua phật ý. Chuyện tương tự cũng đã xẩy ra với ngài Phukê tại lâu đài Vô mà... Những nhà quý tộc quyền thế không nhận ra rằng: khi Đức vua mỉm cười, điều đó có nghĩa là: Ngài đang khó chịu vì thấy những bầy tôi của mình đánh bại mình bằng sự xa hoa lộng lẫy.

- Tôi không thể tin rằng Đức vua lại có thể nhỏ mọn đến thế.

- Đức vua thì có vẻ dễ thương và lịch sự, tôi công nhận. Nhưng dù bạn có muốn hay không, sự thật là Vua luôn luôn nhớ lại thời mà các hoàng thân ruột thịt của mình đã tiến hành chiến tranh chống nhà vua. Tóm lại, Đức vua nghi ngờ tất cả những kẻ nào ngẩng đầu hơi quá cao.

- Nhà tôi không bao giờ âm mưu chống nhà Vua. Ông luôn luôn cư xử như một bầy tôi trung thực.

- Bạn bênh vực Bá tước mới nhiệt tình làm sao! Đừng khóc, bạn thân yêu! Bạn sẽ giành lại được ông Bá tước của mình, cho dù tôi có phải quấy rầy cả đến Ngài giáo chủ đi nữa!

CHƯƠNG 29

Angiêlic chia tay Đệ nhất Công nương, trong lòng phấn chấn hơn. Họ thỏa thuận là Công nương sẽ cho tìm nàng ngay khi đã nhận được tin gì cụ thể. Bà còn nhận chăm sóc chú bé nhạc công Giôvani, bà sẽ đưa cậu ta vào đội nhạc của mình, trong lúc đợi dịp có thể giới thiệu cậu với ông Batixtow Luyli, nhạc trưởng của Hoàng gia.

Angiêlic dạo quanh một hồi trong những hành lang của tòa lâu đài, hi vọng gặp ông Pêghilanh Lôdăng mà nàng biết là ở trong đoàn tùy tùng của Công nương. Nhưng nàng không gặp ông ta mà lại chạm trán ông Xécbalô với bộ mặt dài thườn thượt. Ông này cũng phân vân về chuyện Bá tước Perắc bị bắt, ông ta chỉ có thể nói rằng không một ai nói đến chuyện ấy, hoặc tỏ vẻ chẳng biết điều gì về việc đó.

Chẳng bao lâu nữa họ sẽ biết cả thôi. Angiêlic đoán trước thế, vì tin rằng công nương sẽ là cái loa phao tin này rộng rãi.

Lúc này nàng thấy không có gì đáng sợ hơn bức tường im lặng bao quanh việc ông Perắc mất tích. Một khi nhiều người nói đến, toàn bộ vấn đề tất yếu sẽ phải đưa ra công khai.

Nàng hỏi về ông Angđigiô, Xécbalô nói là ông ta vừa đến cánh đồng cỏ Cle vì một cuộc đấu gươm.

- Ông ấy đi đấu gươm à? - Angiêlic kêu lên khiếp sợ.

- Không phải ông ta đi đấu gươm, mà là cuộc đấu gươm vì danh dự giữa hai ông Lôdăng và Uymie.

- Ông hãy cùng đến đó với tôi, tôi cần gặp cả mấy ông ấy.

Trong khi nàng đang bước xuống cầu thang đá cẩm thạch, một phụ nữ với đôi mắt to đen lại gần, nàng nhận ra phu nhân Ôlanhpia, công tước Xoaxông, một cô gái thuộc họ Măngini, cháu gọi giáo chủ Madaranh bằng chú.

- Phu nhân Perắc, tôi vui mừng được gặp lại Phu nhân - Nữ công tước nói. - Tôi càng vui thích hơn vì được thấy người hộ vệ đen bóng như gỗ mun của bà. Bà có đồng ý nhường anh ta lại cho tôi không? Tôi xin trả với giá cao.

- Anh Cuaxi-Ba không phải để bán. - Angiêlic phản đối.- Đúng là anh ta còn rất nhỏ tuổi, nhà tôi đã mua anh ấy ở Nácbon, nhưng chưa bao giờ ông ấy coi anh ta là một nô lệ; anh ta được trả tiền công như bất cứ người đầy tớ nào khác.

- Thì tôi cũng sẽ đối xử với anh ta như vậy, và sẽ trả tiền công rất cao.

- Tôi rất tiếc, thưa Phu nhân, nhưng tôi không thể làm bà hài lòng được. Cuaxi-Ba được việc cho tôi, và chồng tôi về mà không thấy anh ta thì sẽ không vui.

- À, vậy thì thôi nhé, không sao. - Phu nhân Xoaxông nói và có một cử chỉ lộ vẻ thất vọng.

Sau đó Angiêlic nhận thấy Hầu tước Vácđơ đang đến gần. Nàng không muốn trạm chán với con người quý tộc đã đối xử thô bạo và bỉ ổi với mình, nàng vẫn cảm thấy vết đau rát trên môi mình đã bị hắn cắn một cách đểu cáng đến thế. Vì vậy nàng vội nhún thấp chân chào bà Xoaxông và đi tiếp ra vườn. Ông Xécbalô nói:

- Tôi có cảm giác cô nàng Ôlanhpia xinh đẹp đang đưa con mắt dâm đãng liếc nhìn anh chàng Morơ của bà. Lão Vácđơ, người yêu chính thức của mụ, chưa đủ mụ thỏa mãn. Mụ nôn nóng phát cuồng lên được biết một anh người Morơ làm tình ra sao.

- Ôi, hãy rảo bước lên chứ đừng thốt ra những điều ghê tởm ấy! - Angiêlic sốt ruột nói. Tôi cần biết trước hết liệu hai ông Lôdăng và Uymie đã sắp xông vào đâm chém nhau chưa.

Nhưng tới bến cảng sông Xen thì có tiếng người gọi. Một người quý tộc mà Angiêlic chưa biết, đến gần nàng xin ít phút để thưa chuyện.

- Vâng, nhưng nói ngắn cho.

Ông ta kéo nàng ra một chỗ nói riêng:

- Thưa phu nhân, tôi đến đây theo lệnh của Đức ông Philip Oóclêăng, bào đệ của Đức vua. Đức ông muốn nói chuyện với phu nhân về vấn đề của Ngài Perắc.

- Ôi, lạy chúa! - Angiêlic lẩm nhẩm, và tim nàng đập mạnh.

Vậy, cuối cùng nàng sắp có một vài tin đích xác chăng? Tuy nhiên, nàng không ưa gì người em ruột của Đức vua, con người bé nhỏ với đôi mắt lạnh và lầm lì:

- Đức ông sẽ đợi phu nhân chiều nay vào khoảng năm giờ. - Người kia nói tiếp se sẽ. - Phu nhân sẽ vào theo lối phố Tuylơri và đi đến cạnh lâu đài Florơ, nơi đó là dinh của Đức ông. Xin đừng tiết lộ một chút gì về việc này với bất cứ ai.

- Tôi sẽ cho người hầu gái đi theo.

- Tùy ý phu nhân.

Ông ta cúi chào và bỏ đi, những cái đinh thúc ngựa kêu lanh canh.

- Người đó là ai vậy? - Angiêlic hỏi ông Xécbalô.

- Công tử Loren, người mới được Đức ông sủng ái. Phải, ông đờ Ghisơ không được Đức ông ưa nữa vì tỏ ra không thích thú kiểu yêu đương hư đốn của Ngài, đồng thời lại hâm mộ phái đẹp quá lộ liễu.

Angiêlic nghe câu chuyện một cách lơ đãng. Nàng bắt đầu thấy đói. Nàng thường ăn khỏe. Nàng hơi ngượng về chuyện đó, nhất là trong hoàn cảnh hiện tại. Liệu chồng nàng đang ăn gì trong cái ngục tối đó, một người quen ăn sang như vậy? Tuy vậy, nàng đưa mắt nhìn quanh, hi vọng trông thấy một người bán bánh nhân thịt nóng để mua một chút ăn cho có sức.

Mấy người đi tới bờ sông Xen, cạnh cửa ô Neslơ cổ xưa, có tháp cao. Khi tới gần cánh đồng cỏ Cle, Angiêlic và ông Xécbalô nghe thấy những tiếng kêu hét. Họ trông thấy hai ông Lôdăng và Uymie áo sơ mi phanh ngực và trang bị để đấu gươm, đang lăm lăm mỗi người một tay định sửa cho ông Angđigiô một trận nên thân. Cả hai đối thủ tranh nhau kể cho Angiêlic nghe thủng câu chuyện vì đã lỡ thách nhau đấu gươm, mỗi bên đã ngầm yêu cầu ông Angđigiô đến để nhân danh tình bạn can ngăn họ. Thế nhưng tên phản bội kia đến nơi lại núp mình sau bụi cây, cười hô hố ngắm nhìn hai "kẻ tử thù" sợ tái mặt đang ra sức trì hoãn cuộc đấu càng lâu càng tốt, viện cớ nào là cái gươm này lại ngắn hơn cái gươm kia, nào là những đôi giày của hai đấu thủ chật quá.

- Nếu chúng tôi can đảm hơn một chút thôi, thì đã có thừa thời gian để cắt yết hầu của nhau đến một trăm lần rồi! - Ông Lôdăng nhỏ bé gào lên.

Angiêlic cũng hợp sức với hai đối thủ mắng mỏ ông Angđigiô khiến ông vuốt mặt không kịp. Nàng nói to:

- Ông bạn ơi, nhà tôi kết bạn với ông đã mười lăm năm rồi, sao ông nỡ lao vào những trò đùa tếu xuẩn

ngốc như thế này trong lúc nhà tôi đang bị nhốt trong ngục? Ôi, tôi chịu các vị miền Nam!

Nàng kéo ông Angđigiô ra một chỗ, bấm móng tay vào cánh tay ông ta, rồi ra lệnh cho ông lên đường đi Tuludơ ngay để mang tiền về càng nhanh càng tốt. Nàng cho ông năm trăm đồng livrơ và cử Cuaxi-Ba đi hộ vệ. Khi hai người đã đi rồi, Angiêlic nhận ra là cả hai ông Lôdăng và Uymie cũng đã biến mất.

- Ta phải quay về điện Tuylơri lúc năm giờ chiều, nàng bảo chị Macgô. Bây giờ ta đến đợi ở nơi nào gần đấy, trong một quán ăn, để mua ít thức ăn và giải khát.

Nàng thân mật khoác tay chị hầu Macgô và dựa người vào chị ta. Nàng nhỏ người hơn chị hầu, điều này có lẽ cắt nghĩa vì sao Macgô gây cho cô chủ một ấn tượng lâu dài đến thế. Bây giờ nàng hiểu rõ chị ta lắm rồi: bộp chộp, nóng tính và dễ bị xúc phạm. Macgô có lòng trung thành kiên định đối với gia đình Perắc.

- Có lẽ chị cũng muốn ra đi chứ? - Angiêlic đột ngột hỏi - Chính tôi cũng chưa thể nào hình dung nổi mọi chuyện rồi sẽ diễn ra như thế nào. Chị đã thấy đám người hầu không chờ đợi lâu l gì mới bày tỏ nỗi lo sợ của họ! Và có lẽ họ làm thế cũng không sai đâu.

- Tôi không bao giờ bắt chước đám đầy tớ, - Macgô nói với giọng khinh bỉ, đôi mắt sáng rực như than hồng.

Suy nghĩ một lát, chị nói tiếp:

- Về phần tôi, cả cuộc đời đều xoay quanh một kỷ niệm duy nhất. Tôi đã được đặt cùng với ông Bá tước vào chung một cái thúng của một bà nông dân công giáo, khi bà ấy đem ông Perắc về Tuludơ trao lại cho bố mẹ. Việc đó xảy ra sau vụ dân làng tôi bị tàn sát, kể cả mẹ đẻ của tôi, là người vú nuôi ông Perắc. Lúc đó tôi chưa đầy bốn tuổi, nhưng vẫn nhớ mọi chuyện như in trong óc. Cậu bé Perắc gãy hết cả xương và rên khóc thảm thiết. Tôi đã cố lau sạch khuôn mặt nhỏ đẫm máu của cậu, và thấy cậu khát quá, tôi phải cho cậu nuốt một ít tuyết đang tan. Lúc ấy tôi đã không bỏ mặc cậu ấy, thì ngày nay tôi cũng sẽ không bao giờ bỏ mặc ông Perắc, cho dù bản thân tôi có bị xử tội chết phơi xác trên đống rơm ở ngọn tháp của một lâu đài.

Angiêlic không trả lời, mà chỉ dựa người mạnh hơn vào Macgô, và áp má một lúc lâu vào vai chị.

Hai người tìm được một quán ăn gần cửa Neslơ, đối diện cái cầu nhỏ cong cong bắc trên một con kênh đào cũ. Bà chủ quán làm cho họ món thịt nấu sốt trên bếp lò.

Đây là một nơi yên tĩnh, vắng người qua lại, vùng nông thôn cách đó không xa. Nhiều đàn ông đang kéo thuyền của họ trên bãi bùn ở bên bờ sông. Có những đứa trẻ câu cá trên bờ hào.

Khi chiều xuống, Angiêlic trở lại bờ sông bên này để đi đến điện Tuylơri.

Tại khu lâu đài Florơ, công tử Loren đích thân ra gặp các vị khách và mời khách ngồi ở một chiếc ghế dài tại phòng đợi: Đức ông sắp về rồi. Mời xong, ông ta đi vào.

Các hành lang của tòa lâu đài đều rất náo nhiệt. Ở đây có một lối đi nối liền điện Tuylơri với điện Luvrơ. Angiêlic chú ý thấy có nhiều khuôn mặt đã gặp ở Xanh Giăng đờ Luy. Nàng l vào một góc cửa sổ vì không muốn có người nhận ra mình.

Dần dần bóng tối lan vào các hành lang. Hàng đoàn đầy tớ mang những cây đuốc đặt lên các bàn giữa các khung cửa sổ.

- Thưa bà, - Macgô đột nhiên nói. - Ta phải đi thôi, ngoài cửa sổ, trời đã tối đen rồi. Nếu ta không rời đây ngay bây giờ, ta sẽ không thể tìm được lối ra ngoài, hoặc nếu không sẽ bị rơi vào tay bọn cướp mất.

- Tôi sẽ không rời khỏi đây một bước chừng nào còn chưa được gặp Đức ông. - Angiêlic khăng khăng nói. - Cho dù có phải thức một đêm trên cái ghế dài này.

Người hầu gái không nói thêm nữa. Nhưng mấy phút sau, chị ta lại nói se sẽ:

- Thưa bà, tôi sợ người ta có thể âm mưu xâm phạm đến tính mạng bà.

Angiêlic giật nảy mình:

- Chị điên à? Vì sao chị bỗng dưng nói ra ý kiến đó?

- Không phải tự dưng đâu. Họ đã tìm cách giết bà cách đây bốn hôm.

- Chị định nói gì thế?

- Trong rừng Rămbuiê, chúng không tìm cách hãm hại Vua hay Thái hậu, chúng có ý mưu sát bà. Và nếu như lúc đó cỗ xe không lật nhào xuống hố, viên đạn bắn vào cửa sổ của xe, chắc chắn đã trúng vào đầu bà rồi.

- Chị đã tưởng tượng ra những chuyện đó thôi. Bọn cướp đường ấy làm liều, cỗ xe nào đi qua chúng

cũng có thể tấn công cả.

- Đâu phải thế! Thế tại sao kẻ nhằm vào bà để hãm hại chính là viên quản gia cũ của nhà ta, lão

Angiêlic đưa mắt nhìn quanh khoảng trống ngoài cửa phòng đợi, lúc này đã vắng bóng người:

- Chị có tin chắc điều vừa nói không?

- Tôi sẵn sàng lấy tính mạng mình ra bảo đảm điều đó là đúng. Tôi đã nhận ra hắn ngay, mặc dù hắn đã kéo sụp mũ xuống tận mắt. Chắc bọn chúng đã chọn hắn ta bởi vì hắn biết rõ bà, như vậy, chúng sẽ có thể chắc chắn là không đánh nhầm người.

- "Bọn chúng" là ai thế?

- Làm sao tôi biết được? - Chị hầu gái nói và nhún vai. - Còn một điều nữa mà tôi tin chắc người đó là môt tên gián điệp. Tôi không bao giờ tin hắn. Không bao giờ thấy hắn cười cả. Hắn lúc nào cũng như rình mò cái gì, hắn có một kiểu làm công việc của mình mà hai tai lại vểnh lên nghe chuyện khác... Còn bây giờ, vì sao hắn ta muốn giết bà, điều đó tôi không thể cắt nghĩa nổi, cũng như tôi không thể cắt nghĩa vì sao ông chủ lại phải nằm trong ngục. Nhưng phải là một kẻ mù và điếc, một người điên nếu không hiểu được rằng bà có những kẻ thù đã thề sẽ tiêu diệt bà.

Angiêlic rùng mình, và xiết chặt hơn cái áo choàng lụa nâu quanh người mình.

- Tôi không thấy được nguyên nhân nào có thể giải thích được sự căm giận quyết liệt đó. Vì sao có kẻ nào muốn giết tôi?

Như một tia chớp, hình ảnh cái hộp thuốc độc lóe lên trước mắt nàng. Nhưng điều bí mật này, nàng chỉ tiết lộ với một mình Perắc mà thôi...

- Chúng ta phải đi thôi, thưa bà. - Macgô nói với giọng thúc bách hơn.

Đúng lúc đó, có tiếng bước chân vang lên ở hành lang. Angiêlic giật mình lo ngại. Có ai lại gần, Angiêlic nhận ra công tử Loren, mang một cây đèn nến có ba nhánh, ánh sáng mấy ngọn nến chiếu rõ khuôn mặt điển trai mà vẻ lịch sự không che được những nét giảối và hơi độc ác.

- Đức ông xin lỗi một ngàn lần, ông ta nói và cúi chào. Ngài đã bị giữ lại vì công việc, nên không giữ đúng hẹn tiếp phu nhân tối nay được. Phu nhân có đồng ý cho lùi cuộc tiếp kiến đến cùng giờ này tối mai được

không ạ?

Angiêlic cực kỳ thất vọng. Tuy vậy nàng cũng đồng ý lui cuộc gặp vào ngày giờ định lại đó.

Công tử Loren nói rằng các cổng của điện Tuylơri đã đóng rồi, ông ta sẽ đưa nàng và chị hầu gái ra cuối hành lang dài ở đầu kia; đến đó sẽ đi qua một cái vườn nhỏ gọi là vườn Công chúa, và họ sẽ chỉ còn cách Cầu Mới có vài bước thôi.

Ông ta đi ở trước hai người, giơ cao ngọn đuốc, tiếng gót giày nện vang trên sàn đá nghe như một dấu hiệu khác thường. Angiêlic trông thấy bóng nhóm người nhỏ của mình đang bước đi được phản chiếu trên những ô kính cửa sổ tối đen bên ngoài. Đôi lúc họ đi qua trước một người đứng gác, hoặc thấy một cánh cửa mở ra và một cặp trai gái bước ra, cười rúc rích. Nàng nhìn thoáng qua một phòng khách sáng trưng, trong đó một đám người đang đánh bạc vui vẻ. Một dàn nhạc gồm nhiều cây vĩ cầm, từ đằng sau một cái rèm, dạo nhè nhẹ một bản nhạc du dương vang lên qua những phòng rộng không có bóng người.

Cuối cùng, cuộc diễu hành tưởng chừng như kéo dài vô tận cũng đã tới đích. Công tử Loren dừng lại:

- Đây là cái cầu thang sẽ đưa Bà xuống khu vườn. Ngay bên tay phải có một cái cửa nhỏ, qua đó được vài bước, thế là bà đã ra ngoài lâu đài rồi.

Angiêlic nắm lấy tay Macgô:

- Nhanh lên, chị Macgô thân yêu! Tôi không nhát sợ, nhưng đi bộ ban đêm đối với tôi chẳng có gì là thích thú.

Hai người vội vã đi xuống các bậc cầu thang bằng đá.

Angiêlic thoát là nhờ chiếc giày của nàng. Suốt cả ngày đi bộ nhiều quá đến nỗi gót giày da mỏng đột nhiên rời ra. Nàng cúi xuống lúc đang ở quãng giữa cầu thang, tìm cách gắn đế giày lại. Macgô thì vẫn bước tiếp xuống cầu thang.

Một tiếng thét rợn người bỗng vang lên trong bóng tối, đó là tiếng rú của một phụ nữ bị đâm chết.

- Cứu tôi với, Bà ơi! ... Tôi bị giết... Chạy đi... Chạy đi!...

Tiếng nói im bặt. Một tiếng rên khủng khiếp, rồi không nghe thấy gì nữa.

Đờ người vì khiếp sợ. Angiêlic mở to mắt nhìn vào vực thẳm đêm tối ở đó Macgô vừa mới biến mất. Nàng gọi.

- Macgô! Macgô!

Tiếng gọi rơi vào khoảng không xa thẳm rồi dội lại. Không khí lạnh ban đêm thoáng mùi thơm hoa cam từ vườn bốc lên tới chỗ nàng nhưng không còn nghe thấy tiếng động nào. Sợ cuống cuồng, Angiêlic vội chạy ngược trở lại cầu thang quay về chỗ có ánh sáng trong hành lang dài. Một sĩ quan đi qua, nàng vội chạy đến phía ông ta:

- Thưa ngài, hãy cứu tôi, cứu tôi với! Có kẻ vừa mới giết người hầu gái của tôi.

Nàng nhận ra hầu tước Vácđơ quá muộn. Nhưng trong cơn khủng khiếp của nàng ông ta lại hiện ra như một vị cứu tinh.

- Ô này! Người đàn bà mặc đầy vàng - ông ta nhận xét với một giọng giễu cợt - Người đàn bà với những ngón tay khéo léo!

- Thưa ngài, đây không phải là lúc cợt nhả. Tôi xin nhắc lại với ngài, chị hầu gái của tôi mới bị giết hại.

- Vậy thì sao? Cô chẳng trông chờ tôi phải khóc vì chuyện ấy chứ?

Angiêlic vặn hai bàn tay vì tuyệt vọng

- Vì lòng thương, ông cần làm một điều gì đó, hãy đuổi bắt bọn cắt tiết người đang còn nấp dưới chân cầu thang kia, có lẽ chị hầu của tôi chỉ mới bị thương thôi.

Người đàn ông vẫn nhìn nàng mỉm cười:

- Quả thật cô có đỡ kiêu ngạo hơn lần ta gặp gỡ đầu tiên nhỉ. Nhưng sự xúc động ở cô không phải là không dễ thương.

Nàng suýt nữa nhảy vọt tới vả vào mặt hắn. Nhưng nàng đã nghe thấy tiếng soạt của một lưỡi gươm tuốt ra khỏi vỏ, và hắn nói với giọng thản nhiên:

- Ta hãy ra xem nào.

Nàng đi theo ông ta, cố giữ cho khỏi run lên, và bước xuống những bậc thang đầu tiên bên cạnh người

đó.

Ông hầu tước Vácđơ cúi xuống lan can cầu thang:

- Không thể nhìn thấy gì nhưng ta có thể ngửi thấy mùi. Người ta không thể nhầm lẫn về cái mùi của bọn ăn cướp: mùi hành, thuốc lá và rượu của hắc điếm có ít nhất bốn hay năm đứa bọn chúng đang lởn vởn dưới kia.

Ông ta bỗng nắm cổ tay Angiêlic:

- Nghe xem!

Tiếng một vật nặng rơi ùm xuống nước và tiếng nước bắn tóe nổi lên trong sự yên lặng hãi hùng.

- Đấy! Chúng vừa quẳng một xác người xuống sông Xen.

Quay về phía nàng với đôi mắt lim dim, ông ta nói tiếp:

- Ồ, đây là một nơi quen thuộc. Ở dưới kia có một cái cổng bé mà họ hay quên không đóng lại, đôi khi là cố ý. Thật là một trò trẻ con, nếu có kẻ nào thích cho vài tên giết người thuê mai phục ở đó. Sông Xen chỉ cách đấy vài bước. Việc có thể làm rất gọn. Hãy lắng tai nghe, cô sẽ nghe thấy chúng đang thì thào. Chắc hẳn chúng đã nhận ra là chúng đã không đánh trúng người mà chúng được lệnh phải diệt. Hình như cô có những kẻ thù khá quyết liệt đấy, cô em xinh đẹp của tôi ạ.

Angiêlic nghiến chặt hàm răng để khỏi run lên cầm cập. Mãi nàng mới nói thành lời:

- Ngài định làm gì bây giờ?

- Ngay bây giờ thì chưa làm gì được. Tôi không ưa gì việc đọ gươm với những thanh kiếm rỉ của bọn cướp đó. Nhưng trong một giờ nữa lính gác Thụy sĩ sẽ đến canh ở góc vườn đó. Bọn giết người sẽ phải bỏ chạy, nếu không sẽ bị tóm. Dù sao, lúc đó cô sẽ có thể ra về không lo lắng gì. Còn trong khi chờ đợi...

Vẫn nắm cổ tay Angiêlic, hắn ta dẫn nàng quay lại hành lang. Nàng đi theo hắn như một cái máy, tai ù lên, và thầm nghĩ:

- Macgô chết rồi... chúng nó định giết mình... Đây là lần thứ hai... Vậy mà mình chẳng biết gì, chẳng biết gì... Macgô chết rồi...

Vácđơ đã đưa nàng vào một góc hành lang xây thụt vào, ở đó bày một cái bàn nhỏ và vài chiếc ghế đẩu. Hắn bình thản tra gươm vào vỏ, tháo dây lưng đặt lên bàn cùng với vũ khí của hắn. Rồi hắn bước lại sát Angiêlic hơn.

Nàng chợt hiểu hắn định làm gì và đẩy hắn ra một cách ghê tởm:

- Sao, thưa ngài, tôi vừa mới tận mắt thấy chúng giết chết một người con gái rất thân thiết với tôi. Chẳng lẽ ngài nghĩ là tôi đồng ý...

- Tôi cóc cần cô có đồng ý hay không. Đàn bà nghĩ gì trong đầu họ, cái đó tôi chẳng quan tâm. Tôiọ hay hay là từ thắt lưng trở xuống. Yêu đương là một thủ tục phải qua. Cô lại không biết đó là cách những phu nhân mỹ miều trả giá để vào được những hành lang của cung điện Luvrơ ư?

Nàng cố làm ra vẻ giễu cợt:

- Tôi quên mất: "Ai nói đến tên Vácđơ, là nói: đồ đểu".

Gã hầu tước cấu cánh tay nàng đến chảy máu:

- Đĩ non! Nếu cô không xinh đẹp đến thế ta sẽ chẳng ngần ngại gì bỏ mặc cô cho bọn lâu la đang chờ dưới chân cầu thang kia muốn làm gì thì làm. Nhưng nếu để cho con gà non mềm mại thế này bị cắt tiết thì thật đáng thương! Thôi lại đây, chóng ngoan!

Nàng không trông thấy rõ hắn, nhưng có thể dễ dàng hình dung được nụ cười tự mãn và hơi độc ác nở trên khuôn mặt điển trai đó. Một làn ánh sáng mờ từ ngoài hành lang rọi vào mái tóc giả hung nhạt của hắn.

- Đừng mó vào tôi, nàng nấc lên - kẻo tôi kêu lên bây giờ.

- Rên la chẳng ích gì. Nơi đây ít người qua lại. Nếu có người nào động lòng nghe thấy tiếng cô kêu thì chỉ là mấy ngài mang gươm cùn gỉ ở ngoài kia thôi. Đứng có làm toáng lên, cô em thân yêu. Ta thèm muốn cô, ta phải chiếm lấy cô bằng được. Ta đã quyết tâm như vậy từ lâu rồi, và sự may rủi đã cho ta cơ hội tuyệt vời. Hay là cô lại muốn tìm cách trở về nhà một mình thôi?

- Tôi sẽ tìm người khác giúp.

- Ai sẽ giúp cô ở trong cung điện này, nơi có bao nhiêu dấu hiệu chứng tỏ người ta muốn làm hại cô. Ai

đã dẫn cô đến cái cầu thang khét tiếng này?

- Công tử Loren.

- Tôi đã bảo mà! Vậy ra Đức ông nhỏ núp ở dưới âm mưu này ư? Thật ra, đây sẽ không phải lần thứ nhất. Ngài ấy tìm cách loại bkẻ kình địch gây rối. Vậy cô thấy đấy, im lặng thì có lợi cho chính cô mà...

Nàng không trả lời nhưng khi hắn ta sán đến lần nữa, nàng không nhúc nhích, không vội vã, bình tĩnh một cách láo xược hắn nâng cái váy trong bằng the lên loạt soạt. Và nàng thấy hai bàn tay ấm của hắn thích thú vuốt ve đùi non của mình.

- Tuyệt vời, hắn nói như nín thở.

Trong thâm tâm, Angiêlic cảm thấy nhục nhã và sợ hãi. Quay cuồng trong đầu óc rối bời của nàng hàng loạt hình ảnh phi lý: công tử Loren vác cây đuốc, ngục Baxtio, tiếng rú của Macgô, cái hộp thuốc độc. Rồi mọi cái mờ đi hết, chỉ còn lại sự khiếp sợ, nỗi hốt hoảng vật chất của một cơ thể phụ nữ trước đó mới chỉ biết một người đàn ông duy nhất. Cảm giác mới này làm nàng bối rối và phẫn nộ. Nàng vùng vẫy, tìm cách thoát khỏi sự ôm ấp. Nàng muốn kêu lên, nhưng không có tiếng kêu nào thốt ra được từ cổ họng. Người tê liệt và run rẩy, nàng để cho thân mình bị chiếm đoạt, hầu như không biết gì đang xảy ra...

Một luồng ánh sáng đột ngột rọi vào góc sâu này. Một người quý tộc quay ngay cây đuốc sang phía khác và bỏ đi, vừa cười vừa lẩm nhẩm "tôi chẳng thấy gì cả". Chuyện như thế này có vẻ như quá nhàm đối với những người sống trong điện Luvrơ.

Gã hầu tước chẳng buồn ngừng hành động. Trong bóng tối, hơi thở nóng của hai người hòa vào nhau, và Angiêlic kinh hoàng tự hỏi đến bao giờ cuộc tra tấn khủng khiếp mới chấm dứt. Kiệt sức, loạn trí và sắp ngất đi, nàng phó mặc thân mình một cách miễn cưỡng cho hai cánh tay đàn ông đè bẹp người nàng. Dần dần, sự mới mẻ của kiểu ôm ấp, vuốt ve, những động tác yêu đương dồn dập mà cơ thể của nàng có khả năng thích ứng tuyệt vời, đã mang đến một niềm phấn chấn mà nàng không sao cưỡng nổi. Đến khi nàng thấy rõ điều này thì đã quá muộn... Tia chớp khoái lạc gây nên trạng thái thẫn thờ quen thuộc với nàng, truyền đi khắp các mạch máu của nàng niềm hưng phấn tinh tế mà chẳng mấy chốc đã biến thành một ngọn lửa bốc lên hừng hực.

Người đàn ông trẻ cảm nhận điều đó. Hắn khẽ cười và càng tỏ ra chăm chút và khéo léo hơn. Thấy

thế nàng lại cố chống đỡ với bản thân. Nàng quay đầu đi, rên khe khẽ "không, không". Nhưng sự chống đỡ bị đánh bại mau chóng và chẳng bao lâu nàng phải nhượng bộ và hoàn toàn khuất phục người rời nhau ra, Angiêlic cảm thấy xấu hổ không bờ bến. Nàng vùi mặt vào trong hai bàn tay. Nàng muốn chết đi, để không bao giờ thấy lại ánh sáng ban ngày.

Im lặng và vẫn thở hổn hển, viên sĩ quan thắt lại dây lưng. Hắn nói:

- Người gác bây giờ chắc phải đến rồi. Đi thôi.

Thấy nàng không động đậy, hắn cầm cánh tay nàng, đẩy nàng ra ngoài góc tối, nàng giằng tay ra nhưng vẫn lặng lẽ bước theo hắn. Hổ thẹn hun đốt lòng nàng tựa như một thanh sắt nung đỏ. Không bao giờ nàng còn có thể nhìn Perắc hay hôn bé Phlôrimông được nữa. Tên Vácđơ này đã tàn phá, tiêu diệt hết thảy. Nàng đã mất đi điều quý giá duy nhất còn sót lại với mình: ý thức về tình yêu trong sáng của nàng.

Dưới chân cầu thang, một tên lính gác Thụy Sỹ khoác cổ áo trắng và áo chẽn màu đỏ và vàng đang huýt sáo, chống tay vào chiếc giáo dài, cạnh một cái đèn lồng đặt dưới đất. Trông thấy viên đại úy của mình, anh ta đứng nghiêm chào.

- Không có tên lưu manh nào ở quanh đây chứ? - gã Hầu tước hỏi.

- Thưa ngài, tôi chưa thấy bóng tên nào. Nhưng trước khi tôi tới chắc ở kia mới xẩy ra chuyện gì bẩn thỉu.

Giơ cao cây đèn, anh ta chỉ một vũng máu to trên mặt đất và nói:

- Cái cổng vườn Công chúa để ngỏ ra phía bến cảng. Tôi đã dò theo những vệt máu. Tôi đoán là chúng đã quẳng nạn nhân xuống nước...

- Thôi được, anh gác ạ. Canh phòng cho cẩn thận.

Đêm đó không có trăng. Mùi bùn tanh thối bốc lên từ bờ sông. Người ta nghe thấy tiếng muỗi vo ve, tiếng dòng sông Xen róc rách, Angiêlic kêu se sẽ:

-

Người nàng bừng lên mạnh mẽ ý muốn tự hủy hoại trong đêm tối bằng cách lao mình theo Macgô xuống đám nước đen kịt kia.

Nàng bắt đầu bước đi, thỉnh thoảng lại vấp trên đám đất bụi ở bên sống. Đêm tối như bưng. Chỉ có vài ngọn đèn đây đó chiếu sáng tấm biển của một cửa hàng hay cổng của một thị dân giàu có. Angiêlic biết rằng Cầu Mới ở đâu đây, về phía bên tay phải. Nàng lần được tới lan can sơn trắng của cây cầu không khó khăn. Nhưng nàng vừa mới đặt chân lên mặt cầu thì một bóng người đang ngồi xổm lom khom bỗng đứng bật dậy trước mặt nàng, nàng lùi lại, thét lên. Sau lưng nàng nghe tiếng chân rảo bước tới, rồi tiếng nói của Hầu tước Vácđơ vang lên:

- Lui ra ngay, quân lưu manh, không ta đâm chết bây giờ.

Tên kia vẫn đứng trên cầu:

- Xin Đức ông rủ lòng thương. Khốn khổ thân tôi, kẻ mù lòa.

Và ông ta lấy mũi gươm dí vào họng tên dị dạng kia. Nó giật nảy người, rồi vừa cuốn gói vừa kêu oai oái.

- Và bây giờ hãy nói cho tôi biết cô ở đâu chứ?

Mím chặt môi, Angiêlic nói địa chỉ người anh rể. Pari ban đêm làm nàng sợ hết hồn, nàng cảm thấy có những con người không lộ mặt sống lúc nhúc, một cuộc sống ngầm dưới mặt đất như của loài sâu bọ. Từ sau bức tường lọt ra những tiếng nói, những lời thì thầm, reo cười. Thỉnh thoảng, cánh cửa mở của một quán rượu hay một nhà chứa rọi sáng xuống mặt đường; giữa những bài hát gào lên và qua làn khói của các tẩu thuốc, có thể nhìn thoáng thấy những anh lính pháo thủ ngả ngớn ở các bàn rượu, ôm trong lòng những cô gái lõa lồ, hồng hào phì nộn. Hai người đi qua những ngõ hẻm chằng chịt đan lưới trong đêm tối.

Viên đại úy Vácđơ luôn luôn quay lại sau để nhìn. Từ một đám người xúm quanh một vòi nước, một bóng đen tách ra đi theo hai người lặng lẽ

- Còn xa không?

- Chúng ta sắp đến, ngay kia rồi. Angiêlic đã nhận ra những ống máng các ngôi nhà phố Địa ngục.

- Tốt lắm, bởi vì tôi cho rằng sắp phải chọc thủng bụng mấy đứa đấy. Hãy nghe lời tôi, cô bé ạ. Đừng có bao giờ trở lại điện Luvrơ nữa. Hãy ẩn mình để cho họ quên cô đi.

- Không phải bằng cách ẩn mình mà tôi có thể xin được cho chồng tôi ra khỏi tù.

Gã kia giễu cợt.

- Tùy ý cô thôi, người vợ thủy chung và đoan trang ạ.

Angiêlic thấy máu dồn lên mặt: ước gì nàng có thể cắn xé hắn, bóp cổ hắn.

Lại một bóng đen thứ hai nhảy vọt ra từ một ngõ tối. Gã hầu tước đẩy nàng vào sát chân tường và đứng che người nàng, thanh gươm nắm trong tay.

Trong cái vùng ánh sáng rọi từ chiếc đèn lồng to treo trên nhà ông Phalô Xăngxê, Angiêlic xanh mắt khiếp sợ nhìn thấy hai người đàn ông rách rưới: một người cầm gậy trong tay, người kia thủ một con dao phay.

- Chúng ta cần túi tiền của các người. - tên thứ nhất nói giọng khàn khàn.

- Chắc chắn các người sẽ được nhận một cái gì đó, thưa các vị, nhưng đó là hương vị lưỡi gươm của ta.

Angiêlic cầm lấy cái nắm tay bằng đồng, lấy hết sức mình đập cửa. Cuối cùng, cánh cửa vừa hé ra nàng lao vội vào trong nhà. Cảnh tượng cuối cùng nàng nhìn thấy là gã Vácđơ giương cao thanh gươm, đẩy lùi hai tên cướp gầm gừ dữ tợn như hai con chó sói đói m

CHƯƠNG 30

Chính Ooctăngxơ đã ra mở cửa. Một cây nến trong tay, thò cái cổ gầy ra ngoài chiếc áo ngủ bằng vải lanh cứng, bà đi theo em gái lên cầu thang, vừa đi vừa lẩm bẩm than phiền:

- Tôi đã nói từ lâu mà. Đồ giặc cái từ hồi còn nhỏ, cô vẫn thế đấy. Đồ mưu ma chước quỷ, kẻ thèm khát của cải, vàng bạc của chồng; bề ngoài giả bộ yêu ông ta; thực tế lại la cà trác táng ở những nơi rác rưởi của Pari.

Angiêlic cũng chẳng buồn để ý đến lời bà chị. Tai nàng còn lắng nghe tiếng động ở ngoài phố. Nàng nghe rõ tiếng sắt thép chạm mạnh vào nhau, rồi một tiếng rú, sau đó là những tiếng chân chạy trốn.

- Chị nghe này, nàng thì thào và nắm chặt cánh tay Ooctăngxơ vẻ lo ngại:

- Gì thế?

- Có tiếng hét! Chắc chắn có người bị thương.

- Thì có sao! Đêm tối là lúc bọn côn đồ, cướp bóc hoành hành. Không có người phụ nữ đứng đắn nào dám tơ tưởng đi bộ dạo chơi ở Pari sau lúc mặt trời lặn. Không ai dám, chỉ trừ có em gái tôi.

Bà ta giơ cây nến gần sát mặt Angiêlic:

- Giá mà cô soi thấy mặt mình lúc này! Giống như một con gái điếm vừa mới làm tình xong.

Angiêlic giằng lấy cây nến từ tay chị g

- Còn chị thì có bộ mặt của cô gái già làm tình mà chưa được thỏa mãn. Thôi đi về mà nằm với ông chồng thẩm phán của chị, cái ông chồng hễ đặt mình xuống giường là ngáy vang, chứ chẳng biết làm gì khác nữa.

Trong một lúc rất lâu, Angiêlic vẫn ngồi nguyên ở cửa sổ, không sao quyết định lên giường nghỉ được. Nàng không khóc, nàng nhớ lại những việc đã lần lượt xảy ra trong ngày đáng sợ vừa qua. Nàng có cảm giác một thế kỷ đã trôi qua kể từ lúc chị hầu gái Bacbơ vào phòng nàng bảo: "đây là sữa cho em bé".

Từ đó đến giờ, Macgô đã chết và nàng, Angiêlic, đã không còn trung thành với chồng mình nữa rồi.

"Mà khốn nỗi, ta còn thấy thích thú nữa chứ!" - Nàng cứ thầm tự trách mình mãi, vừa thích thú và khiếp sợ.

Nàng ghê tởm thấy cơ thể mình thèm khát vuốt ve. Chừng nào nàng còn ở bên Perắc và được tình yêu của anh thỏa mãn, nàng đã không hiểu được rằng câu mà chồng mình thường nói "em được sinh ra là để yêu đương" lại đúng sự thật đến mức nào. Nàng nhớ lại một buổi chiều hè khi nàng nằm trên giường, lịm đi dưới bàn tay vuốt ve của chồng, bỗng nhiên thấy Perắc dừng lại và hỏi cộc lốc:

- Có bao giờ em sẽ không trung thành với anh không?

- Không, không bao giờ. Em chỉ yêu anh thôi.

- Nếu em lừa dối anh, anh sẽ giết em.

Giờ đây, Angiêlic nghĩ thầm:

"Phải đấy! Anh ấy cứ giết mình đi! Chết vì tay anh ấy thì sung sướng biết bao. Anh ấy người duy nhất mình yêu."

Cúi xuống cửa sổ, mặt quay ra phía thành phố đang ngủ sâu, nàng nhắ

"Chính anh là người em yêu!"

Angiêlic đã ngủ được một giờ đồng hồ. Nhưng khi mới có những tia mặt trời đầu tiên của rạng đông, nàng đã tỉnh dậy ngay. Buộc một cái khăn che mái tóc, nàng rón rén bước xuống thang gác và rời khỏi nhà. Hòa mình vào đám cô hầu gái và các vợ những ông chủ hiệu và thợ thủ công, nàng đến nhà thờ Đức bà để dự lễ Mixa buổi sáng sớm.

Nàng bước dọc theo một gian còn tối om của nhà thờ lớn. Lê những đôi giày vải lệt sệt, những người coi giữ nhà thờ đang đặt những bình và những cỗ rượu lễ lên bàn thờ, rót đầy nước thánh vào các bình và trang trí các cây đèn nến.

Angiêlic đi vào phòng xưng tội đầu tiên. Mạch máu giật giật ở thái dương, nàng thú nhận đã phạm tội ngoại tình. Sau khi được rửa tội, nàng ra dự lễ Mixa sau đó xin nhà thờ làm ba lễ cầu hồn cho chị hầu gái

Macgô.

Khi ra ngoài nhà thờ và trở lại quảng trường, nàng thấy nỗi đau buồn dịu đi, giờ khắc hối hận đã qua. Bây giờ nàng cần giành hết lòng can đảm của mình để đấu tranh giành lại Perắc từ nhà giam.

Nàng mua một ít bánh bích quy vừa ra lò còn nóng của một cậu bé bán rong. Tiếng ồn ào của quảng trường này đang lên tới đỉnh cao.

Mặc dù ở quảng trường Đức bà được rào bằng một bức tường thấp, nó vẫn giữ được vẻ lộn xộn và ngoạn mục đã từng làm cho nó thành quảng trường được quần chúng yêu thích nhất ở cả Pari. Những người đi dạo chơi đến nay vẫn xúm đông xúm đỏ ở trước bức tượng lớn của "Người nhịn ăn", một pho tượng đồ sộ bằng thạch cao ngoài tráng một lớp chì, được xây lên từ nhiều thế kỷ nay.

Trong suốt bao nhiêu thế kỷ, đủ các loại người phạm trọng tội đã đến quảng trường này, mang những cây nến khổng lồ trên tay, để sám hối với Đức bà Đồng trinh trước khi bị đưa hỏa thiêu hay treo cổ. Angiêlic rùng mình nghĩ đến cuộc diễu hành của những bóng ma rùng rợn đó, biết bao nhiêu con người đã đến đây quỳ xuống nhận tội, trong tiếng reo hò độc ác của đám đông và dưới những con mắt lạnh lùng của những phoượng thánh bằng đá.

Nàng lắc đầu để xua tan những ý nghĩ đen tối đó và bắt đầu quay về phía nhà ông anh rể biện lý, thì thấy một thầy tu vận thường phục lại gần mình.

Người linh mục nhấc cái mũ rộng vành lên, đồng thời gỡ bộ tóc giả ngắn màu xám ra. Angiêlic kinh ngạc nhận ra luật sư Đêgrê.

- Ông đấy ư? Tại sao lại cải trang thế này?

Người thanh niên lại đội mũ và tóc giả lên đầu. Anh ta thì thầm:

- Bởi vì hôm qua, người ta cần đến một ông linh mục ở ngục Baxtiơ.

- Ôi!... ông nói đi, ông đã vào được trong ngục Baxtiơ rồi ư?

- Xuỵt! Ta hãy đi về nhà ông biện lý, ở đó, ta sẽ nói chuyện được tự do hơn.

Trên đường, Angiêlic phải vất vả để kiềm chế sự nóng ruột của mình. Cuối cùng người luật sư đã biết được điều gì chăng? Ông ta đã gặp Perắc chưa? Ông ta đang bước đi rất nghiêm trang bên cạnh nàng, với

phong thái đường hoàng như khiêm tốn của một linh mục sùng đạo.

Trong văn phòng nhỏ hẹp của thẩm phán Phalô, Đêgrê bỏ tóc giả và lấy tay vuốt mớ tóc thật của mình. Khuôn mặt ngày thường vui vẻ, ý nhị của ông ta, bây giờ lộ vẻ lo lắng. Không thể chờ lâu hơn nữa, Angiêlic hỏi:

- Ông đã gặp ông ấy rồi ư?

- Gặp ai kia?

- Nhà tôi.

- Ồ, chưa. Ông nhà bị giam theo chế độ nghiêm ngặt. Ông quản đốc nhà ngục Baxtiơ phải bảo đảm bằng cái đầu của mình không để cho ông nhà được liên lạc hay thư từ với bất cứ ai.

- Ông ấy có được đối xử tốt không?

- Hiện nay thì có. Thậm chí ông ấy có cả một cái giường và hai ghế tựa, và có cùng một chế độ ăn uống với ông quản đốc nhà giam. Tôi còn nghe thấy nói là ông ấy hay hát, và ông biên la liệt trên tường xà lim của mình những công thức toán học với một mẩu thạch cao.

- Ôi, anh! - Angiêlic lẩm nhẩm và mỉm cười. Nhưng đôi mắt có đẫm nước mắt.

Vậy là anh ấy còn sống. Anh ấy đã không biến thành một con ma mù và điếc; thậm chí những bức tường của ngục Baxtiơ cũng không đủ dày để ngăn cản anh ấy bộc lộ sự năng động. Nàng ngước mắt lên về phía ông Đêgrê:

- Cảm ơn ông, thưa luật sư.

Nhưng người thanh niên vẫn nhìn tránh ra chỗ khác, hầu như lời lẽ hoạt bát của ông chỉ để che giấu sự lúng túng của mình:

- Nếu nói một cách hoàn toàn thành thật, ông ta đột ngột nói, thì lắm lúc tôi tự hỏi là liệu mình có nên từ bỏ công việc này và hoàn lại số tiền bà đã ứng trước cho tôi không. Tôi sợ đã trót lao vào một vụ án quá ư phức tạp.

- Chẳng lẽ ông thôi không bảo vệ chồng tôi nữa sao?

Ông ta gật đầu nói:

- Muốn bảo vệ được ông nhà, thì trước hết ông ấy phải bị tấn công đã.

- Thế nhà tôi đã bị tố cáo về tội gì?

- Chính thức mà nói, ông ấy không bị buộc vào tội gì cả. Nhưng ông ấy không tồn tại

- Nếu như vậy, họ sẽ không thể làm gì ông ấy.

- Họ có thể bỏ quên ông ta mãi mãi, thưa Phu nhân. Trong số những người bị giam ở dưới hầm các ngọn tháp của ngục Baxtiơ, có những người đã phải ở đó từ ba mươi hoặc bốn mươi năm nay rồi. Và họ đã không còn nhớ nổi ngay cả tên mình hay việc họ đã làm nữa. Vì vậy, cho nên tôi nói rằng khả năng lớn nhất để cứu ông nhà, đó là cách đòi phải được đưa ra xét xử. Nhưng ngay trong trường hợp đó, cuộc xét xử sẽ là xử kín. Và ông nhà sẽ bị tước mất quyền được có một luật sư nhà nước bảo vệ. Như vậy, số tiền mà Phu nhân muốn bỏ ra để cứu ông nhà, cũng sẽ không có tác dụng gì.

Angiêlic ngồi thẳng người lên và nhìn người luật sư chằm chằm:

- Ông sợ ư?

- Không, tôi không sợ, nhưng phân vân. Phải chăng thà cứ làm một luật sư không có khách hàng còn hơn có nguy cơ bị dính líu vào một vụ tai tiếng? Còn về phần bà, có phải là nên ẩn mình ở một tỉnh lẻ xa xôi với đứa con nhỏ và số tiền của còn lại, còn hơn bị nguy đến tính mạng không? Đối với ông nhà liệu ông ấy nên chịu ở trong tù vài năm hơn là để mình bị lôi ra tòa án xét xử về... tội làm phù thủy và báng bổ thánh thần hay không?

Angiêlic buông tiếng thở dài nhẹ nhõm.

- Tội phù thủy và báng bổ... Có đúng là anh Perắc bị buộc vào hai tội đó không?

- Dù sao, đó cũng là cái cớ được viện ra để bắt giam ông nhà.

- Nhưng tất cả những cái đó đều là chuyện không nghiêm túc chút nào! Chẳng qua đó chỉ là kết quả sự xuẩn ngốc của ông Tổng giám mục Tuludơ.

Nàng kể lại cho người luật sư trẻ nghe một cách chi tiết những sự việc chính trong cuộc tranh chấp giữa

Tổng giám mục và Bá tước Perắc. Nàng kể chuyện Bá tước Perắc đã hoàn chỉnh một phương pháp khai thác được vàng từ đá quặng; chuyện ông Tổng giám mục vì ghen tị về sự giàu có của chồng nàng đã quyết định phải chiếm lấy điều bí mật của Bá tước, cái bí quyết đó thật ra chỉ là một công thức kỹ nghệ mà thôi, không dính líu gì đến quỷ thuật, chỉ là việc nghiên cứu khoa học.

Người luật sư tròn đôi môi nói:

- Thưa Phu nhân, về vấn đề này tôi không hiểu biết gì. Nếu việc nghiên cứu đó được dùng làm căn cứ để buộc tội ta sẽ phải đưa chứng cớ ra, phải chứng minh trước các thẩm phán để họ thấy rõ không hề có trò quỷ thuật hay phép phù thủy nào ở đây cả.

- Nhà tôi không phải người sùng đạo, nhưng vẫn đi dự lễ Mixa trong các ngày chủ nhật và trong những ngày lễ trọng ông vẫn chịu ăn và nhận phép thông công. Ông ấy hào hiệp quyên góp cho nhà thờ. Mặc dù vậy, Tổng giám mục Tuludơ lo ngại trước ảnh hưởng của nhà tôi và dĩ nhiên năm nay, hai bên có mâu thuẫn.

- Khốn thay, làm Tổng giám mục đâu có phải là chuyện nhỏ. Về một số mặt, chức vụ tôn giáo đó còn có nhiều quyền lực hơn cả Tổng giám mục ở Pari và thậm chí cả Giáo chủ nữa. Nhưng thật ra, trong trường hợp cụ thể này, điều mà tôi sợ lại chủ yếu không phải là thái độ nghiệt ngã của ông Tổng giám mục đòi chấp hành luật lệ của tòa thánh. Đây, xin mời bà đọc.

Ông luật sư rút từ trong cái túi xách tay tàng tàng ra một tờ giấy, có đóng dấu mang chữ "Bản sao" ở một góc...

Angiêlic đọc và thấy đây là tờ sao bản án.

Bản án này do ngài Philêbe Vênô, chưởng lý Văn phòng tư pháp trong tòa Tổng giám mục Tuludơ, kết án ông Perắc, Bá tước Moren về tội quỷ thuật và phù thủy. Sau khi khẳng định rằng đương sự Perắc này rõ ràng đã phủ nhận Chúa và tự bán mình cho quỷ dữ và cũng đã nhiều lần kêu gọi ma quỷ hiện về, thông đồng với chúng và bày ra nhiều trò phù thủy... bản án tuyên bố "đương sự nay được trao cho thẩm phán bên đời để xét xử tội ác của y". Bản án này được tuyên bố ngày 26 tháng 6 năm 1660 do ông P.Vênô ký.

Ông Đêgrê nói

- Những câu chữ bí hiểm đó có nghĩa là: sau khi xét xử vắng mặt ông nhà và không hề có sự hay biết của bị cáo, và sau khi đưa kết luận đã có sẵn từ trước khẳng định ông nhà có tội, tòa án tôn giáo nay trao lại

bị can cho tư pháp bên đời của Đức vua.

- Vậy ông nghĩ rằng Đức vua sẽ chấp nhận điều vô nghĩa đó ư?

- Tôi chỉ xem xét các sự kiện mà thôi. - Người luật sư nhận xét - Ta thấy rõ là Tổng giám mục đã chú ý rất cẩn thận để mình khỏi lộ mặt trong vụ án. Mặt khác, tờ trát Tổng giám mục mang chữ ký của Đức vua và cả của ông Xêghi, chánh án tối cao Pháp viện. Ông Xêghi là con người ngay thẳng nhưng nhu nhược. Ông ta ủng hộ việc chấp hành các hình thức thủ tục về tư pháp, nhưng đối với ông ấy, mệnh lệnh Nhà vua phải đặt trên hết.

- Thế theo ông, nếu vụ án này đưa ra tòa xét xử, nhà tôi sẽ có khả năng gặp những nguy cơ gì?

- Trước hết là sự tra tấn bằng nhục hình thông thường và nhục hình đặc biệt, sau đó là dàn hỏa thiêu, thưa Phu nhân!

Angiêlic cảm thấy mình tái mét mặt vì khiếp sợ, và cảm giác cồn cào buồn nôn dâng lên cổ họng.

- Nhưng dù sao - nàng khăng khăng nhắc lại - người ta không thể kết tội một người thuộc hàng ngũ quý tộc như ông ấy mà chỉ căn cứ vào những lời mách lẻo đê tiện như vậy được!

- Bởi vậy, đó đơn thuần chỉ là một cái cớ vịn vào thôi! Bà muốn biết ý kiến riêng của tôi không, thưa Phu nhân? Tổng giám mục Tuludơ không bao giờ có ý định giao ông cho tòa án bên đời xét xử. Chắc hẳn ông ấy hi vọng rằng một bản án của tư pháp tôn giáo cũng đủ buộc một người kiêu hãnh như ông nhà phải khuất phục và trở nên mềm dẻo đối với những quan điểm của Nhà thờ. Nhưng đức cha khi phát động âm mưu này, lại thấy kết quả vượt mức mong đợi, bà có biết vì sao không?

- Tôi

- Bởi vì có cái gì khác nữa? - Ông Đêgrê nói, chỉ ngón tay lên cao - Rất chắc chắn, ông nhà phải có những người ác cảm ở những vị trí hết sức cao, có hàng loạt kẻ thù đã thề đánh gục ông ấy. Thủ đoạn của Tổng giám mục đã cung cấp cho những kẻ này một cái bàn đạp tuyệt vời. Nếu ông nhà bị đưa ra tòa án xét xử, vụ án này sẽ dựa trên lời buộc tội là phù thủy, nhưng động cơ thật sự đằng sau việc kết án này, người ta sẽ không bao giờ biết được.

Hình ảnh hộp thuốc độc lại thoáng qua óc Angiêlic. Nàng hỏi với giọng phân vân:

- Ông có nghĩ gì cụ thể chăng?

- Tôi hoàn toàn không có. Nhưng tôi muốn nhắc lại điều đã nói với bà hôm trước: đầu mối ở trong tay nhà vua. Nếu Đức vua đã ký trát tống giam, điều đó có nghĩa là ngài đồng ý cho bắt...

- Tôi đã gặp Đệ nhất Công nương, - Angiêlic nói - Bà đã hứa hỏi tin cho tôi. Nhưng Công nương có nói rằng chưa thể có hy vọng gì nhiều, trước khi cuộc lễ... đón mừng Đức vua... trở về kinh đô Pari.

Angiêlic thấy khó khăn mới nói hết câu được. Từ một lúc khá lâu rồi, ngay cả trước khi người luật sư nói đến dàn hỏa thiêu, nàng đã có cảm giác nôn nao mỗi lúc một khó chịu hơn. Những giọt mồ hôi đọng lấm tấm ở hai thái dương, và nàng sợ mình sắp xỉu mất. Nàng nghe tiếng ông Đêgrê.

- Tôi cũng nghĩ thế. Không thể làm được điều gì trước cuộc lễ đón chào Đức vua. Điều tốt nhất đối với bà, là hãy ở nguyên đây và chờ đợi một cách kiên nhẫn. Còn tôi, tôi sẽ gắng làm nốt việc điều tra.

- Vậy ông sẽ bảo vệ nhà tôi?

Người luật sư trẻ im lặng một lát rồi nói với giọng nhấm nhẳn:

- Dù sao, xưa nay tôi chưa bao giờ sợ cho tính mạng của chính mình. Tôi cũng có thể chấp nhận nguy cơ này một lần nữa, vì một s chính nghĩa.

Những lời lẽ cứng rắn ấy đã nâng cao tinh thần của Angiêlic. Người luật sư này đáng tin cậy hơn nhiều so với ý nghĩ ban đầu của nàng dưới một vỏ ngoài trơ trẽn và thản nhiên, ông ta che giấu một sự hiểu biết rất đầy đủ những thủ tục tư pháp, và ông tận tụy làm nhiệm vụ được ủy thác với ý thức trách nhiệm cao.

Đã bình tĩnh trở lại, nàng đưa thêm một trăm đồng livrơ, nhanh nhẹn cúi chào, ông Đêgrê ra về, sau khi đưa mắt bí hiểm nhìn khuôn mặt xanh xao có đôi mắt xanh như hai viên ngọc bích sáng long lanh trong văn phòng mờ tối, sực mùi mực và xi đóng dấu.

Tay nắm chặt lan can cầu thang, Angiêlic trèo lên phòng mình, cảm giác nôn nao chắc hẳn là hiệu quả của đêm trước. Nàng muốn nằm xuống giường, cố ngủ đi một lúc, mặc dù phải chịu đựng cái cười mỉa của Ooctăngxơ. Nhưng vừa mới vào tới phòng, nàng lại thấy buồn nôn ghê gớm và chỉ kịp lao ngay vào phòng tắm.

- Ta có chuyện gì thế này? - Nàng sợ hãi tự hỏi.

Bỗng nhiên gương mặt căng thẳng của nàng dãn ra, các nét mặt tươi lên, mỉm cười nghĩ thầm:

"Mình ngốc nghếch quá! Có gì đâu, mình sắp có con thôi mà!"

Nàng nhớ lại: trước lúc lên đường ở Tuludơ, nàng đã hỏi rằng liệu có phải mình sắp có đứa con thứ hai không? Bây giờ điều này đã được xác nhận, không còn có thể nghi ngờ gì nữa.

CHƯƠNG 31

Trong những ngày sau đó, Angiêlic đã cố buộc mình phải kiên nhẫn. Nàng cần đợi cuộc lễ đón Đức vua vinh quang trở về kinh đô Pari. Lúc đầu người taễ này sẽ diễn ra vào cuối tháng bảy, nhưng công việc chuẩn bị rất nhiêu khê, thành ra cứ phải lui dần lại.

Angiêlic bán cỗ xe và các con ngựa với một vài thứ đồ nữ trang của mình đi. Nàng bước vào một cuộc sống khiêm tốn ở trong khu phố thị dân này. Nàng vào bếp giúp đỡ một tay, chơi với bé Phlôrimông, chú ta đã bắt đầu chập chững đi khắp căn nhà, thỉnh thoảng lập vập vì vướng cái áo dài lùng thùng. Được mọi người nuông chiều, từ các anh chị họ đến chị hầu gái Bacbơ cũng như cô hầu nhỏ quê ở xứ Bêacnơ miền nam, cậu bé có vẻ vui sướng và đôi má trở lại phính tròn và hồng hào như trước. Angiêlic thêu cho chú một cái mũ đỏ liền áo; dưới cái mũ này, khuôn mặt nhỏ xinh đẹp với những mớ tóc quăn đen nhánh đã chinh phục được cả gia đình. Ngay cả Ooctăngxơ cũng mất đi vẻ cau có và phải khen rằng ở lứa tuổi cậu bé Phlôrimông quả là hết sức dễ thương. Bà Ooctăngxơ tiếc rằng trước đây mình không có điều kiện nuôi vú em trong nhà, cho nên chỉ được biết mặt các con khi chúng đã lên bốn và rời nhà vú nuôi về với mẹ.

Để tỏ thiện chí của mình, hàng ngày nàng đi lễ ở nhà thờ cùng với chị ruột và anh rể. Nàng bắt đầu quen thuộc những đặc điểm của khu vực đảo Đô thành này. Chung quanh Tối cao Pháp viện, nhà thờ Đức bà, các xứ đạo Xanh Enhăng và Xanh Lăngđri, trên bến cảng, tụ tập từng đám đông các sĩ quan cảnh sát, luật gia, thẩm phán và ủy viên hội đồng thành phố.

Mặc áo vét tông đen hoặc đôi khi cả áo chùng đen, đám người ấy hối hả đi lại, mang theo những túi xách đựng đầy hồ sơ các vụ kiện, và các chồng giấy tờ. Họ kéo đến đứng túm tụm trên các cầu thang của Tối cao Pháp viện, và ở các ngõ quanh đấy. Quán rượu Cái đầu đen là nơi họ họp mặt để ăn uống.

Ở đầu đằng kia của hòn đảo Đô thành, Cầu Mới ồn ào bày ra một cảnh tượng khác của Pari mà các quý vị trong ngành tư pháp cực kỳ phẫn nộ, thấy nó lan tràn mãi trong bóng tối sau lưng họ. Ở khu vực Cầu Mới này đã đẻ ra các thứ bài hát, bài thơ, bài vè và truyền đơn, nảy nở giữa đám đông, không ngừng đi lại như mắc cửi giữa các quầy hàng ngoài trời. Ở khu vực Cầu Mới này, bất cứ người nào đều biết rõ bất cứ điều gì. Và ngay cả những người quyền thế cũng đã biết sợ những mẩu giấy xấu xí, bị gió từ sông Xen thổi bay lả tả

khắp nơi.

Một buổi tối, sau khi ăn xong bữa chiều ở nhà thẩm phán Phalô, khi mọi người còn đang nhấm nháp rượu dâu, Angiêlic vô tình rút ở túi ra một t. Nàng ngạc nhiên ngắm nhìn tờ giấy rồi nhớ ra là đã mua nó với giá mười xu cho một lão rách rưới ở Cầu Mới vào buổi sáng khi nàng đi lang thang ở điện Tuylơri.

Nàng cầm tờ giấy đọc to lên.

Mới đọc được vài dòng thì có hai tiếng kêu phẫn nộ cắt ngang lời nàng. Với một động tác nhanh nhẹn không ngờ tới, người anh rể trịnh trọng của nàng giật mạnh và xé tan tờ giấy từ trong tay nàng và vứt qua cửa sổ:

- Đáng xấu hổ biết bao cô em của tôi! Sao cô lại dám đem cái thứ ghê tởm ấy về nhà ta? Tôi cuộc rằng cô đã mua tờ giấy ấy của bọn chết đói làm các bài vè ở Cầu Mới!

- Vâng đúng, họ ấn tờ giấy vào tay em và xin mười xu. Em không dám từ chối.

- Bọn người đó quả là vô liêm sỉ không thể tưởng tượng nổi. Ngòi bút của chúng không tha ngay cả những người thanh liêm trong ngành tư pháp.

Sau mấy phút ồn ào, sự kiện được coi là kết thúc.

Lễ đón nhà vua về Pari thu hút sự chú ý của mọi người. Vì vậy nó đã có tác dụng kéo Angiêlic và chị nàng lại gần nhau hơn.

Một hôm, Ooctăngxơ vào phòng của Angiêlic, nở nụ cười dễ thương nhất mà bà ta có thể có được và nói rất cởi mở:

- Hãy tưởng tượng xem có chuyện gì đến với chúng ta. Em còn nhớ cô bạn cùng lớp của chị trong tu viện không? Chị Atênai Tonê Sarăngtơ mà chị rất thân hồi học ở Poachiê ấy mà.

- Không, em không nhớ gì cả.

- Không sao. Dù sao chị ấy đang ở Pari, và chị ấy đã thành công trong việc kết thân với một số vị có địa vị cao sang. Kết quả là, đến ngày Đức vua trở về, chị ấy sẽ có thể vào lâu đài Bôve, tức là ở ngay dưới chỗ xuất phát của cuộc phố Xanh-Ăngtoan. Cố nhiên, chúng ta sẽ phải xem từ bên cửa sổ phòng xép dưới mái nhà, nhưng dù sao cũng được xem rõ.

- Tại sao chị nói là "chúng ta"?

- Bởi vì chị ấy mời chị em ta cùng đến xem với chị ấy. Chị ấy sẽ đem theo em gái và em trai, cùng với một chị bạn gái cùng quê ở Poachiê. Cả đoàn chúng ta sẽ ngồi đầy một cỗ xe ngựa nhỏ gồm toàn những người đồng hương ở Poachiê cả. Thế mới tuyệt vời chứ, phải không?

- Nếu chị dự tính mượn cỗ xe của em, thì em lấy làm tiếc phải nói thật rằng em đã bán cỗ xe rồi.

- Chị biết, chị biết. Cỗ xe thì không có gì quan trọng cả. Chị Atênai sẽ đưa cỗ xe của chị ấy đến. Có điều là... để xem lễ đón Đức vua trở về, chị ấy có lộ ra cho biết là chị ấy hơi thiếu áo. Em thấy đấy, Công nương Bôve người đã cho chúng ta xem nhờ ở một phòng xép dưới mái nhà bà, không phải... người tầm thường. Người ta còn nói rằng chính Thái hậu, ngài giáo chủ và bao nhiêu nhân vật cao cấp khác, sẽ dùng cơm chiều tại nhà bà trong thời gian cuộc diễu hành. Tóm lại, chúng ta sẽ được ngồi xem ở hàng ghế đầu. Nhưng mà chúng ta không được để người ta tưởng mình là bọn gái hầu phòng hay là dân nghèo, nếu không sẽ bị bọn đầy tớ đuổi cổ ra ngoài.

Angiêlic lặng lẽ đi mở một trong số mấy cái hòm lớn của mình ra.

Ooctăngxơ lại gần với đôi mắt long lanh. Bà ta không sao che giấu được nỗi thán phục trong lúc Angiêlic rải các bộ quần áo lộng lẫy ra giường.

Cuối cùng, sau khi phân vân hồi lâu, Ooctăngxơ quyết định chọn một tấm áo dài bằng xatanh màu xanh da trời cho bạn mình, còn cho mình, bà ta chọn một bộ màu xanh da táo làm nổi bật nước da bánh mật của bà.

Buổi sáng ngày trọng thể làm lễ đón mừng Đức vua, biện lý Phalô rời nhà đi Vanhxen là địa điểm tập trung các đại biểu mọi tầng lớp nhân dân đến để chào mừng và đề đạt ý kiến lên Nhà vua.

Những tiếng súng đại bác gầm lên đáp lạihồi chuông ngân dõng dạc của các nhà thờ. Đoàn cảnh vệ của thành phố, mặc lễ phục và mang các loại vũ khí sáng loáng như giáo, xà mâu và súng, đến chiếm giữ vị trí ở các phố, ở đó các người buôn bán rao hàng inh ỏi, trong khi người ta phân phát các cuốn sách nhỏ ghi rõ chương trình các buổi lễ, hành trình của đoàn xe ngựa Hoàng gia, và mô tả các khải hoàn môn.

Khoảng tám giờ sáng, cỗ xe đã hơi cũ của tiểu thư Atênai Tonê Sarăngtơ dừng lại trước cửa ngôi nhà.

Đây là một cô gái đẹp lộng lẫy tóc vàng, má đỏ hồng, lông mày thanh tú. Tấm áo dài xanh cô mặc phù hợp với đôi mắt ngọc thạch sáng long lanh, ý nhị và sinh động.

Cỗ xe ngựa của tiếu thư xếp người chật ních, nhưng vui nhộn lăn bánh qua các phố đã đông nghịt, giữa hai dãy nhà được trang hoàng bằng hoa và thảm. Giữa đám quần chúng mỗi lúc một đông thêm, những người cưỡi ngựa và từng dãy xe hò hét đòi đi qua để tiến lên cửa ô Xanh-Ăngtoan, nơi mà đoàn diễu hành đang tập trung.

- Chúng ta cần phải đi đường vòng một quãng để đón phu nhân Frăngxoadờ. Cô Atênai nói - Đi lối này không phải là chuyện dễ dàng.

- Ôi, lạy chúa, xin che chở chúng tôi đối với phu nhân Xcarông đó! - Em trai cô Atênai nói.

- Chị đã hứa với Frăngxoadờ sẽ đến đón cô ấy. - Atênai nói - Cô ấy là người tốt, và đã lâu không có mấy dịp được giải trí, sau khi người chồng tàn tật của cô qua đời.

- Lúc cô ấy lấy ông Xcarông đó, ông ta đã tàn tật chưa? - Ooctăngxơ hỏi - Cặp vợ chồng này từ lâu vẫn làm cho tôi thắc mắc.

- Cố nhiên, lúc đó ông ta đã tàn tật rồi. Ông ta cưới cô gái về nhà cốt để có người săn sóc mình. Vì cô ấy mồ côi nên đã nhận lời, lúc đó cô mới mười lăm tuổi.

Người phụ nữ góa chồng đang ngồi chờ ở vỉa hè trước một ngôi nhà cũ xấu xí.

- Mời Frăngxoadờ lên xe - Atênai gọi.

Người phụ nữ trẻ ngồi vào một góc sau khi đã chào người trên cỗ xe với một vẻ duyên dáng.

Cuối cùng, họ tới phố Xanh-Ăngtoan mà ở đây, lạ thay, lại có vẻ không đông lắm. Các cỗ xe chắc hẳn đã được đánh đến đỗ ở những ngõ gần đấy. Lâu đài Bôve ồn ào náo nhiệt như một tổ ong. Cái ban công chính giữa được trang hoàng bằng một cái tán che bằng nhung đỏ thẫm có những tua bằng vàng và bạc. Những tấm thảm Ba tư làm cho mặt trước ngôi nhà thêm lộng lẫy. Ở ngưỡng cửa, một bà già chột mắt, đứng sừng sững với hai nắm tay chống ngang sườn, đang hò hét ra lệnh cho những người đang căng tấm thảm lên tường.

Atênai giới thiệu:

- Đây là bà chủ lâu đài, phu nhân Catơrin Bôve, biệt hiệu là Catơ chột mắt các bạn thân yêu ạ. Bà ta vốn là cô hầu phòng của Thái hậu An Ôtrisơ sau được Thái hậu tin cẩn ủy thác cho việc coi sóc dạy dỗ Đức vua trẻ tuổi thành người, khi vua mới mười lăm. Đó là bí quyết giúp bà thành người giàu có.

Mặc dù có những tình cảm mỉa mai đối với người cựu hầu phòng này, cả đoàn khách đều cúi chào thật thấp. Chủ nhà đưa con mắt chột long lanh nhìn mọi người:

- A, đây là nhóm người ở Poatu đến. Đừng có đứng chật ở dưới này, các con chiên của ta ạ. Hãy lên thẳng trên kia ngay đi, kẻo bọn con hầu của tôi lại chiếm hết những chỗ tốt nhất. Nhưng cô này là ai thế? - Bà ta vừa nói vừa đưa một ngón tay uốn cong như cái móc câu chỉ về phía Angiêlic.

Tiểu thư Tonê Sarăngtơ giới thiệu:

- Đây là một chị bạn cháu, bà Bá tước Perắc Moren.

- Thật ư! A ha! - bà phu nhân già nói với đôi chút giễu cợt.

- Chắc chắn là bà ấy đã biết chuyện gì về cô rồi. - Ooctăngxơ thì thầm với em gái. - Cô thật trẻ con nếu cho rằng vụ tai tiếng về vợ chồng cô không được nhiều người biết. Lẽ ra tôi không nên để cô đi cùng mới phải. Cô ở nhà thì tốt hơn.

- Được lắm, nhưng nếu thế thì chị cho tôi xin lại cái áo dài này. - Angiêlic ói và vươn bàn tay lên ngực áo bà chị.

- Yên nào, em bé của chị. - Ooctăngxơ nói và gạt tay em ra.

Atênai đã giành lấy bằng được khung cửa sổ phòng xép của một người hầu gái và ổn định chỗ ngồi, xem thoải mái với mấy người bạn gái.

- Ta có thể nhìn rõ một cách tuyệt vời, - cô reo lên - Xem này, dưới kia là cửa ô Xanh-Ăngtoan, và Đức vua sẽ vào Pari qua lối đó.

Angiêlic cũng cúi xuống nhìn, nàng cảm thấy mình đang sợ tái mặt.

Cái mà nàng nhìn dưới bầu trời xanh mờ mờ vì khí nóng bốc lên, không phải là con đường rộng thênh thang mà đám đông đang chen chúc, không phải là cửa Xanh-Ăngtoan với một khải hoàn môn bằng đá trắng,

mà là, chệch sang bên phải một chút, sừng sững như một vách núi âm u, cái khối đồ sộ của một pháo đài.

Angiêlic khẽ hỏi chị.

- Pháo đài lớn cạnh cửa Xanh-Ăngtoan kia là gì thế?

- Ngục Baxtiơ đấy, - Ooctăngxơ thì thào, đằng sau chiếc quạt giấy.

Angiêlic không thể nào rời mắt khỏi chỗ đó. Tám ngọn tháp nhỏ, mỗi cái đều có một tháp canh trùm lên; mặt tường phía trước đóng kín như bưng, những tường thành cao vòi vọi, với những cổng sắt lưỡi bừa kéo lên hạ xuống được; đấy là một hòn đảo đau thương như bị bỏ quên giữa đại dương mênh mông của một đô thị dửng dưng, một thế giới khép kín mà cuộc sống không đụng chạm đến, không có tiếng hò reo vui vẻ nào vọng tới được, ngay giữa ngày hội lớn này. Đó là ngục Baxtiơ!

Đức Vua trong vòng hào quang rực rỡ nhất sẽ qua ở dưới chân tòa pháo đài dữ tợn bảo vệ cho quyền lực ngai vàng, không một tiếng động nhỏ nào chọc thủng được bóng đêm dày đặc của những phòng ngục tối, trong đó những con người bị bỏ quên đã tuyệt vọng suốt bao năm tháng, có khi suốt cả cuộc đời.

Xuất hiện từ trong bóng râm của cửa Xanh-Ăngtoan trước tiên là những đoàn của bốn dòng linh mục hành khất; là các dòng Frăngxicanh, Đôminich, Ôguxtanh và Cácmêlít, đi đầu là những cây thánh giá. Theo sau là giới tu sĩ trong đời, với những cây thánh giá và cờ, những linh mục mặc áo lễ và đội mũ vải.

Rồi đến các phường hội của Đô thành, giương cao những cây kèn Tơrompét thổi vui nhộn tiếp sau những bài hát tôn giáo. Tiếp đó là ba trăm lính mang cung tên của thành phố đi trước ngài đô trưởng có cảnh vệ đi theo.

Tiếp đến là vị chủ tịch hội đồng thành phố cưỡi ngựa giữa một đoàn người hầu mặc áo choàng nhung xanh lá cây, rồi tới các ủy viên hội đồng thành phố, sau đó là đoàn những thợ cả trong các nghiệp đoàn, mặc áo dài nhung đủ các màu sắc.

Tiếp theo là đoàn thẩm phán các tòa án thượng thẩm, trong đó ông chánh nhất và những đồng sự chủ chốt đều lộng lẫy trong tấm áo chùng đỏ thẫm tô điểm bằng lông chồn trắng, đầu đội mũ nhung đen viền chỉ vàng óng ánh.

Đã gần tới hai giờ chiều. Trên bầu trời xanh thẫm, đôi ba đám mây nhỏ vừa hợp thành đã nhanh chóng

bị mặt trời chói chang xua tan. Đám đông dân chúng vã mồ hôi. Họ bồn chồn nóng ruột, vươn dài cổ nhìn ra phía chân trời. Rồi mọi người bỗng ồ lên một lượt vì vừa thấy Thái hậu hiện ra dưới cái tán lớn ở trước lâu đài Bôve: đó là dấu hiệu Đức vua và Hoàng hậu đang đến gần.

Từ đằng xa đã trông thấy đoàn tùy tùng của Ngài giáo chủ Madaranh. Đức giáo chủ - tể tướng có một đoàn bảy mươi hai con la lưng phủ đệm nhung giát vàng đi trước mở đường. Hàng loạt thiếu niên quý tộc và quý tộc tùy tùng ăn mặc lộng lẫy đi hộ vệ cỗ xe ngựa của Ngài. Cỗ xe này được cả một công trình nghệ thuật của thợ kim hoàn trang trí bằng vàng bạc lấp lánh dưới ánh mặt trời.

Giáo chủ dừng lại trước lâu đài Bôve. Sau khi tiếp nhận lễ cúi chào của phu nhân một mắt Catờ, Ngài lên thẳng ban công tầng trên cùng ngồi với Thái hậu và Cựu Hoàng hậu nước Anh, vợ góa của Vua Sáclơ đệ nhất, đã bị hành quyết.

Công chúng cuồng nhiệt hoan hô Ngài Madaranh. Ông ta vẫn không được nhân dân yêu quý gì hơn thời kỳ những "bài vè chống Madaranh" đang thịnh hành. Nhưng ông đã ký được Hòa ước Pirênê với Tây Ban Nha, nên từ đáy lòng, nhân dân nước Pháp biết ơn Giáo chủ vì đã cứu họ ra khỏi cơn điên cuồng từng làm họ đày đọa Vua của mình, ông Vua mà giờ đây họ đang đón chờ với lòng sùng bái lên tới đỉnh cao nhất.

Những nhà quý tộc cùng bọn người hầu của họ đi trước mở đường cho Đức Vua. Angiêlic có thể gọi tên nhiều vị công khanh quen biết trong số đó: như Hầu tước Uymie và Công tước Lôdăng đang dẫn đầu một trăm nhà quý tộc khác.

Angiêlic giật mình ngồi lui lại và mím chặt môi khi nhìn thấy Hầu tước Vácđơ đi qua, ngạo nghễ nghểnh cao cái đầu mang một mái tóc giả đẹp, tô điểm cho một khuôn mặt điển trai. Ông ta dẫn đầu đội một trăm lính gác Thụy Sĩ bó người trong bộ áo chẽn đồng phục có cổ tròn cứng đơ.

Tiếng nhạc của đội kèn đồng vang lên hùng tráng, đánh nhịp cho cuộc diễu hành. Đức Vua đang tiến lại gần, giữa những đợt hoan hô như sấm dậy, nổi lên tựa những đợt sóng đỡ lấy bước chân Ngài đi.

- Đức vua đến kia rồi! - Ngài đẹp rực rỡ như mặt trời!

Vĩ đại thay, Đức vua của nước Pháp! Cuối cùng, đây mới là một ông vua thật sự! Không đáng khinh thường như các vua Sáclơ thứ chín hay Angri đệ tam, cũng không quá bình dân như vua Ăngri đệ tứ, hay quá nghiêm khắc như Vua Luy 13.

Cưỡi một con ngựa màu nâu nhạt, Vua tiến lên từ từ. Đi hộ vệ Vua cách vài bước là viên Đổng lý nội cung, cùng vị quý tộc tùy tùng chủ chốt, viên tổng giám mã và viên đại úy ngự lâm. Đức vua từ chối không dùng chiếc tán lớn mà dân kinh đô đã thêu lộng lẫy dâng lên Ngài; Ngài muốn nhân dân thấy mình cho rõ.

Dưới bàn tay mình, Angiêlic cảm thấy phu nhân Frăngxoadơ hơi run rẩy:

- Trời! Người đẹp biết bao! - Người phụ nữ góa chồng thì thầm.

Atênai lẩm bẩm, mắt xanh rực sáng vì hứng khởi.

- Đức Vua thật đẹp trong bộ quần áo dát bạc đó! Hoàng hậu thật là tốt số mới có được người chồng như vậy.

Angiêlic ngồi yên không nói gì.

- Vua đấy. - nàng nghĩ thầm - Đó là người nắm vận mệnh vợ chồng ta trong tay. Cầu chúa cứu giúp chúng ta. Vua lớn quá, quyền lực ghê gớm quá!

Một tiếng hoan hô từ đám quần chúng cắt ngang dòng suy nghĩ của nàng.

- Hoàng thân kia rồi! Hoàng thân muôn năm!

Angiêlic run lên.

Người dong dỏng cao và gầy, ngẩng cao đầu với đôi mắt kiêu hãnh và cánh mũi chim ưng, Hoàng thân Công đê đang trở lại Pari. Ông ta từ miền Flăngđơ về; đó là nơi ông ta đã đến để cầm đầu một cuộc nổi dậy nhiều năm chống quyền lực Nhà vua. Ông ta chẳng bận tâm gì về những nỗi hối hận, băn khoăn. Dân chúng đã quên đi kẻ bội phản; còn viên tướng đã thắng trận ở Rôcroa và Lenxơ lại được hoan hô.

Bên cạnh Hoàng thân Công đê, Đức ông bào đệ của Vua mặc một đống hàng đăng ten, trông lại càng giống như một cô gái cải trang.

Và cuối cùng, Hoàng hậu trẻ tuổi hiện ra, ngồi trên một cỗ xe kiểu La Mã lóng lánh vàng và bạc, kéo bằng sáu con ngựa mang áo giáp có đính châu ngọc và thêu những bông huệ bằng kim tuyến.

Bà Catơ một mắt có vẻ chờ đợi ai ở chân cầu thang. Thấy đám khách nhỏ ở Poatu ra đến đầu cầu thang, bà gọi to với giọng khàn khàn:

- Sao? Các cô có xem được thỏa thích không?

Mấy người cám ơn hết lời. Bà ta nói tiếp:

- Tốt lắm. Sao các không lại đằng kia ăn một chút bánh ngọt?

Bà gập chiếc quạt giấy to lại và đập nhẹ vào vai Angiêlic:

- Còn cô, lại đây một lát với tôi, cô em xinh đẹp.

Ngạc nhiên, nàng theo phu nhân Bôve đi qua mấy phòng khách đứng chật ních. Cuối cùng hai người đến một cái phòng nhỏ, không có người.

Chủ nhân ngắm nghía Angiêlic một lúc rất kỹ rồi nói:

- Tôi nghĩ là cô sẽ đồng ý. Cô gái xinh đẹp của tôi, cô nghĩ sao về một tòa lâu đài lớn gần Pari, có đủ quản gia, các đấy tớ và cô hầu gái, với sáu cỗ xe nhiều chuồng ngựa và một trợ cấp hàng năm là một trăm nghìn đồng livrơ?

- Tất cả những cái đó, người ta hứa sẽ cho tôi ư? - Angiêlic hỏi và cười.

- Vâng, cho cô.

- Ai hứa cho?

- Một người mong cho cô điều hay.

- Tôi cũng nghĩ thế. Nhưng là ai?

Bà kia lại gần hơn, với một vẻ bí mật của kẻ có âm mưu lật đổ:

- Một nhà quý tộc giàu có say chết mê vì sắc đẹp của cô.

- Thưa bà. - Angiêlic nói, cố giữ vẻ mặt bình thường.- Tôi rất biết ơn vị quý tộc đó, bất kể ông ấy là ai. Nhưng tôi sợ rằng có kẻ nào đó muốn đem tính thật thà của tôi ra làm trò cười nên mới đưa ra những đề nghị vương giả như vậy. Nhà quý tộc kia quả là không hiểu tôi nhiều lắm, nếu như ông ấy tưởng rằng chỉ việc khoe đống của đồ sộ như vậy là đủ làm cho tôi phải lăn vào vòng tay ông

- Vậy ra, ở Pari này cô giàu có đến mức quay lưng lại với những cái đó một cách khinh bỉ ư? Tôi được nghe nói rằng tài sản của cô bị niêm phong, và cô đã bán những cổ xe của mình rồi.

Con mắt sắc sảo của mụ già tinh quái, không rời khuôn mặt người thiếu phụ.

- Thưa bà, bà thật thông thạo tin tức, nhưng vấn đề là ở chỗ tôi không có ý định bán thân mình đi...

- Ai nói đến chuyện đó, cô bé ngốc nghếch ơi! - Mụ già rít lên qua hàm răng đen xì.

- Tôi tưởng rằng..

- Đâu mà! Tùy cô có muốn có người yêu hay không. Cô có thể sống khổ hạnh như một nữ tu sĩ, nếu cô muốn thế. Người ta chỉ yêu cầu cô chấp nhận đề nghị đó thôi.

- Nhưng,,, đổi lấy cái gì chứ? - Angiêlic hỏi, vẫn ngỡ ngàng.

Mụ kia nhích lại gần hơn nữa và cầm lấy hai bàn tay cô, ra vẻ thân mật:

- Thật hết sức đơn giản mà, - mụ già nói ôn tồn như giọng một người đàn bà nhân hậu - Cô sẽ dọn đến ở tại tòa lâu đài tuyệt vời đó. Cô sẽ đến triều đình, sẽ đến Xanh-Giécmanh, Phôngtenơblô. Chắc cô cũng ưa thích, tại sao không được dự các lễ hội trong cung đình, được người ta chờ đón, chiều chuộng, nịnh bợ. Dĩ nhiên, nếu cô nhất định làm như thế, cô có thể tiếp tục giữ cái tên là phu nhân Perắc. Nhưng có lẽ cô lại ưng lấy một cái tên khác, thí dụ, cô có thể tự xưng là phu nhân Xăngxê... Tên đó nghe rất dễ thương...

- Nhưng thôi, - Angiêlic sốt ruột nói - xin đừng cho tôi là ngốc nghếch đến mức nghĩ rằng có người muốn sẻ cửa sẻ nhà cho tôi mà không cần đòi lại gì cả.

- Nào, nào! Sắp đến chỗ đó rồi đấy. Tất cả những gì người ta đòi hỏi ở c thế này thôi: hãy thôi không nghĩ đến cái gì khác, ngoài các quần áo, đồ trang sức, các trò giải trí. Đối với một cô gái đẹp, chả lẽ điều đó khó lắm sao? Cô hiểu chứ? - Mụ già nói thêm, và lay nhẹ người Angiêlic - Cô hiểu chứ?

Angiêlic nhìn thẳng bộ mặt phù thủy của mụ, mà cái cằm có râu đã được đánh phấn từng mảng dày. Mụ nói:

- Cô hiểu rồi chứ? Đừng nghĩ đến cái gì cả. Quên đi...

"Người ta đang đòi tôi phải quên chồng tôi đi... - Angiêlic nghĩ thầm - Phải quên rằng chính mình là vợ

anh, phải thôi không bảo vệ anh nữa, phải tẩy sạch những kỷ niệm về anh ra khỏi đời mình, phải xóa đi mọi hình ảnh của anh trong đầu óc mình. Họ đòi tôi phải im lặng, phải quên...”

Hình ảnh cái hộp thuốc độc nhỏ hiện lên trước mặt nàng. Chính cái này - bây giờ nàng chắc chắn như vậy - là điểm mở đầu của tấn bi kịch. Ai là kẻ quan tâm đến việc nàng giữ im lặng? Một vài người ở vị trí cao nhất trong vương quốc này: Ngài Phukê, Hoàng thân Côngđê, tất cả những nhà quý tộc đã âm mưu chuẩn bị công phu đã nằm gọn suốt bao nhiêu năm nay trong một hộp gỗ trầm hương.

Angiêlic lạnh lùng lắc đầu:

- Tôi rất tiếc, thưa Phu nhân, nhưng chắc hẳn tôi thuộc loại người kém thông minh, cho nên đã không hiểu rõ được một từ nào trong cả câu chuyện Phu nhân muốn nói với tôi vừa rồi.

- Thôi được, em cứ nghĩ thêm đi, em yêu ạ. Nghĩ thêm đi rồi sau cho chị biết ý kiến. Dù sao, không nên chờ quá lâu, độ vài ngày nữa, được không nào? Nào, em xinh đẹp ơi, em có cho rằng, xem đi xét lại thì, cái đó còn hơn là...

Mụ cúi xuống sát tai Angiêlic và nói thật khẽ:

- ... thiệt đến thân mình có phải không?

CHƯƠNG 32

- Theo ý ông, thưa ông Đêgrê, vì sao một nhà quý tộc giấu tên lại muốn tặng tôi một tòa lâu đài với một khoản trợ cấp một trăm nghìn livrơ?

- Hãy tin tôi, - Người luật sư đáp, - tôi nghĩ rằng đó là vì cùng một lý do khiến bản thân tôi có thể đề nghị tặng Phu nhân một khoản trợ cấp một trăm nghìn đồng livrơ.

Angiêlic nhìn ông ta chằm chằm, rồi mặt nàng bỗng hơi đỏ lên dưới luồng mắt táo bạo của người luật sư trẻ. Nàng chưa bao giờ nghĩ tới ông ta dưới cái ánh sáng đặc biệt này. Không phải là không có sự xao xuyến khi nàng nhận thấy rằng bộ quần áo sờn cũ của ông ta nhất định che giấu một thân hình lực lưỡng, cân đối. Ông ta không đẹp trai vì mũi to và răng không đều, nhưng có bộ mặt sinh động. Biện lý Phalô nhận xét về ông: ngoài tài năng và sự uyên bác, ông ta thiếu tất cả những cái khác cần phải có để trở thành một thẩm phán được kính trọng. Ông không đi lại chơi bời gì nhiều với các đồng sự, mà tiếp tục la cà hàng quán y như thời còn là sinh viên. Chính vì thế, ông ta được giao một số vụ kiện đòi hỏi phải đến điều tra ở những địa điểm mà các vị luật sư của quý tộc ở phố Xanh-Lăngđri ngần ngại không muốn tới, vì sợ bị cám dỗ mất cả linh hồn.

- Đây là vấn đề khác hẳn điều ông nghĩ. - Angiêlic nói - Tôi đặt lại câu hỏi cho rõ ý: vì sao có người đã hai lần tìm cách ám sát tôi, một phương pháp chắc chắn nhất để buộc tôi im lặng?

Khuôn mặt người luật sư bỗng sa sầm. Ông ta bỏ kiểu ngồi thản nhiên ở đầu bàn trong văn phòng ông Phalô, tới ngồi nghiêm chỉnh trước mặt Angiêlic.

- Tôi cần nói rõ với bà rằng tôi chỉ có thể gỡ mối bòng bong này nếu bà cung cấp cho tôi mi sự kiện liên quan. Nói gọn lại, tôi rất thiết tha được bà trả lời câu hỏi này...

Người luật sư đứng lên xem chừng cửa phía sau, rồi quay lại hỏi khe kh

- Trong các điều bà và ông nhà biết, có điều gì khiến cho một người trong số những nhân vật chóp bu ở vương quốc này phải khiếp sợ? Tôi muốn nói tới ngài Phukê.

Đôi môi Angiêlic bỗng tái nhợt đi. Nàng kinh ngạc tròn xoe mắt nhìn ông Đêgrê. Ông này nói:

- Được lắm, tôi thấy có điều gì đây. Trong lúc này, tôi vẫn còn ngờ tin tức của một người đi điều tra được gài vào nơi gần gũi ngài Madaranh. Nhưng có một điều tra viên khác đã giúp tôi lần theo mối tìm ra một tên đầy tớ tên là Clêmăng Tonen, tên này từng là người hầu hạ Hoàng thân Côngđê...

- Và đã có lần làm quản gia trong lâu đài chúng tôi, ở Tuludơ.

- Đúng thế. Tên này có quan hệ với ngài Phukê. Thật ra, hắn chỉ làm việc cho một mình ông này thôi, tuy rằng thỉnh thoảng cũng có kiếm chác thêm ít nhiều từ ông thầy cũ là ông Hoàng thân, có lẽ bằng cách dọa dẫm. Đây là câu hỏi thứ hai: qua người nào làm trung gian mà bà nhận được đề nghị cung cấp cho bà mọi phương tiện để ăn ở một cách vương giả?

- Thông qua phu nhân Bôve.

- Mụ Catơ một mắt! - ... thôi, đã rõ như ban ngày. Vụ này có bàn tay ngài Phukê. Ngài này trả cho mụ già những khoản tiền kếch xù để moi được mọi chuyện kín ở triều đình. Xưa nay, mụ vẫn được Giáo chủ Madaranh cấp tiền nhưng Đức vua tỏ ra không hào phóng bằng ngài tổng thanh tra tài chính. Tôi phải nói thêm rằng tôi đã dò ra dấu vết một ông lớn đã thề đè bẹp Bá tước Perắc và diệt cả chính phu nhân nữa.

- Đó là ai vậy?

- Đức ông, em ruột Vua.

Angiêlic kêu lên:

- Ông điên rồi ư?

gười luật sư trẻ nhăn nhó:

- Dễ chừng bà nghĩ là tôi ăn không số tiền 1500 đồng livrơ của bà ư? Nếu những tin tôi thu được mà phải trả tiền rất đắt, là vì tin đó luôn luôn chính xác. Chính ông em ruột Đức vua đã cài bẫy ở điện Luvrơ để tìm cách cho bọn chúng ám sát bà. Tôi thu được tin này từ miệng chính tên côn đồ đã đâm chết chị hầu Macgô của bà, tôi đã phải chi tiền mua cho hắn tới mười chai rượu nho ở quán Con gà đỏ, hắn mới phun ra đấy.

Angiêlic kể lại cho Đêgrê câu chuyện kỳ lạ, nàng đã tình cờ chứng kiến ở lâu đài Plexi-Belie mấy năm trước.

Người luật sư nói:

- Tôi xin tóm tắt tình hình: Cô tiểu thư Angiêlic Xăngxê, tức phu nhân đây, hồi còn nhỏ đã bị nghi ngờ là nắm giữ trong tay một điều bí mật đáng sợ. Hoàng thân Công đê hoặc ngài Phukê ra lệnh cho tên người ở Clêmăng Tonen do thám Phu nhân. Hắn ta đã theo dõi bà trong nhiều năm. Cuối cùng hắn đã biết chắc chắn được một điều mà trước đó mới chỉ là một điều nghi vấn: hắn biết chính bà là người đã làm cho hộp gỗ đựng thuốc độc biến mất; và chỉ có bà và ông nhà biết được nơi cất giấu bí mật chiếc hộp gỗ đó. Viên quản gia của bà đã đến xin gặp ngài Phukê và bán tin ấy lấy nhiều tiền. Kể từ đó, số phận bà đã được định đoạt. Tất cả những ai gắn bó lợi ích của mình với vận mệnh ngài tổng thanh tra Phukê, tất cả những ai lo sợ bị mất các khoản trợ cấp hay mất đi những đặc ân của Triều đình, thì đều hợp sức với nhau chống lại nhà quý tộc ở Tuludơ là người có thể bất cứ lúc nào đến yết kiến Đức vua và nói: "Xin tâu một việc tôi được biết". Đúng lúc này, nổ ra cái âm mưu ngu ngốc do Đức cha Tổng giám mục Frôngtơnác giật dây. Ông Bá tước Perắc cần được bắt giam vì tội phù thủy. Đức vua đã được thuyết phục để cho bắt. Chính Vua đã ghen tức với nhà quý tộc cự phú đó. Thế là việc ổn rồi! Cửa ngục Baxtiơ đã mở ra đón Bá tước Perắc vào rồi đóng sập lại, mọi người liên quan có thể thở phào nhẹ nhõm.

- Không! - Angiêlic nói với vẻ dữ tợn - Tôi sẽ quyết không để cho bọn chúng thở phào đâu. Tôi sẽ chọc trời khuấy đất để giành lại công lý. Tự tôi sẽ đến thưa với Đức Vua đầu đuôi vì sao vợ chồng tôi có nhiều kẻ thù như vậy.

- Khoan đã! - Ông Đêgrê vội ngăn. - Xin đừng để mình bị kích động như thế. Bà đang cầm trong tay một khối thuốc nổ vậy hãy coi chừng kẻo nó lại nổ tung làm chính Phu nhân bị nguy khốn trước tiên! Có cái gì bảo đảm được với ta rằng Đức vua hay cả Madaranh lại chẳng biết hết mọi chuyện cả rồi!...

- Nhưng chắc chắn lắm chứ. - Angiêlic phản đối - đó chính là hai nạn nhân đã được chọn trước làm mục tiêu cho cái âm mưu cũ đó. Giáo chủ Madaranh trước tiên cần được ám sát, rồi, nếu có thể cả Đức vua và em trai vua nữa cũng cần được khử đi!

- Vâng, tôi hiểu, thưa phu nhân. Tôi xin công nhận bà lý luận như vậy là hợp với lôgic. Nhưng bà nghĩ xem: những âm mưu của bọn người có quyền thế họp thành một thứ ổ rắn hổ mang. Người ta sẽ dấn thân vào chỗ chết nếu cố tìm cách khám phá những tình cảm thật của bọn họ. Rất có thể Ngài Madaranh đã đánh hơi được chuyện đó nhờ việc cài bọn gián điệp hai mặt vào trong một màng lưới tình báo riêng của Giáo chủ. Nhưng thử hỏi ông Madaranh có cần quan tâm nhiều tới một thời quá khứ mà rốt cuộc đã làm cho ông ta thành người chiến thắng không? Ngài Giáo chủ đã phải bận bịu nhiều trong việc thương lượng với người Tây Ban

Nha về vấn đề khôi phục địa vị của Hoàng thân Côngđê. Đó không phải là lúc ghi thêm một trọng tội nữa vào một hồ sơ đang sắp được xóa thành trắng án. Vậy là giáo chủ đã giả điếc làm ngơ. Bọn người kia muốn bắt giam nhà quý tộc ở Tuludơ ư? Được, cứ để cho họ làm! Đức vua cũng là quá sẵn sàng nghe theo lời khuyên của giáo chủ; vả lại dù sao thì chắc Hoàng thượng cũng thấy chướng tai gai mắt trước khối tài sản đồ sộ của ông nhà. Thế là, việc xin Đức vua ký cho một bức thư đóng dấu để tống giam vào ngục Baxtiơ trở thành dễ dàng như trò chơi của trẻ con...

- Nhưng còn ông em ruột của Vua?

- Đức ông à? Đúng, ngài này cũng không bận tâm gì nhiều về chuyện Ngài Phukê trước kia định làm gì đối với ông ta khi ông ta còn nhỏ tuổi. Chỉ hiện tại là đáng kể đối với ông ta mà thôi. Mà hiện tại thì, ngài Phukê đang quan tâm làm cho ông ta được mát mặt. Đức ông nhỏ này chưa từng được Thái hậu và Đức vương huynh nuông chiều gì lắm. Bây giờ Đức ông sẽ sợ run lên nếu vạn nhất người che chở cho ông ta bị "liên quan" . Tóm lại, toàn bộ câu chuyện rắc rối cũ sẽ được dọn dẹp ổn thỏa, nếu như Phu nhân không xuất đầu lộ diện. Bọn họ đã hi vọng rằng, khi mà bà đã mất ông nhà là nơi nương thân, bà sẽ bỏ đi xa, không làm rùm beng gì... đi đâu không ai biết. Không ai cần biết bà đi đâu. Không người nào cần biết đến số phận của người vợ mà người chồng quý tộc đã bị thất sủng. Những bà vợ như vậy thường thường có đủ sự tế nhị để biến đi không còn tung tích. Có thể là họ vàou viện, có thể là họ sẽ đổi họ đổi tên. Chỉ có riêng phu nhân không chịu theo lệ chung đó. Bà lại đòi công lý!... Thật là đỉnh cao của sự hỗn xược, đúng không nào? Vì vậy, đã hai lần rồi, họ tìm cách giết bà. Rồi thì thất vọng, ông Phukê đã dùng màn kịch quỷ dữ cám dỗ...

Angiêlic thở dài:

- Thật ghê sợ, - nàng nói khẽ - Tôi quay về đâu cũng chỉ thấy toàn là kẻ thù, toàn là những con mắt hằn học, ghen tị, nghi ngờ, đe dọa...

- Bà hãy nghe tôi, có lẽ chưa phải đã mất tất cả đâu. - Ông Đêgrê nói - ông Phukê mở cho bà một lối thoát danh dự. Họ sẽ không trả lại cho bà cơ nghiệp của ông nhà, nhưng ít nhất họ để bà sống sung túc, bà còn muốn điều gì hơn thế?

- Tôi muốn có chồng tôi! - Angiêlic kêu to và giận dữ đứng lên.

Người luật sư nhìn nàng với vẻ mỉa mai:

- Quả thật bà là một con người rất kỳ lạ.

- Còn ông, ông là kẻ nhát gan! Thật ra, ông đang run lên khiếp sợ, chẳng khác gì tất cả bọn chúng.

- Đúng là tính mạng của một luật sư nghèo túng có đáng kể gì dưới con mắt của những người đầy quyền thế.

- Được, hãy giữ lấy các tính mạng đáng giá mười xu của ông! Giữ lấy mạng sống để bênh vực chủ hàng tạp hóa bị người làm công ăn cắp, bênh vực người thừa kế bị tước đoạt gia tài. Tôi không cần đến ông.

Người luật sư đứng lên không trả lời, mà dừng lại để vuốt thẳng một tờ giấy nhàu:

- Đây là bản kê những khoản tôi đã tiêu. Bà đọc sẽ thấy là tôi đã không giữ lại khoản tiền nào cho riêng mình.

- Dù ông là người thật thà hay là kẻ bịp bợm, điều đó tôi không quan tâm.

- Xin có một lời khuyên nhỏ nữa.

- Tôi không cần ông khuyên bảo. Tôi sẽ nhờ anh rể tôi khi cần hỏi điều gì.

- Anh rể bà không thiết tha gì việc phải đứng hẳn về một bên nào trong vụ gay cấn này. Vì vậy tôi xin nói thêm với bà một điều: hãy tìm cách xin Đức vua cho gặp.

Ông ta cúi chào thật thấp, đội chiếc mũ dạ tàng lên đầu, rồi lại quay lại nói:

- Nếu cần đến tôi, xin bà cho tìm tôi tại quán "Ba cái vồ", là nơi tối nào tôi cũng có mặt.

Khi ông ta đi rồi, Angiêlic bỗng muốn khóc òa lên. Bây giờ nàng hoàn toàn cô độc. Nàng có cảm giác một bầu trời đầy giông tố, sấm sét đang ụp lên đầu mình, thấy từ bốn phía chân trời những đám mây đen đang ùn ùn kéo tới: nào là tham vọng của Đức cha Tổng giám mục Frôngtơnac, nỗi lo sợ của các ngài Phukê và Côngđê, sức ì của giáo chủ, và ngay bên cạnh nàng, những mối nghi ngại của anh rể và chị ruột, họ đang sẵn sàng xua đuổi nàng ra khỏi nhà ngay khi có những dấu hiệu rắc rối đầu tiên.

Ở ngoài phòng đợi, Angiêlic gặp Ooctăngxơ, với một chiếc áo choàng trắng buộc ngang tấm lưng gầy. Cả căn nhà sực nức mùi các quả dâu và cam nấu với đường: tháng chín là lúc các bà nội trợ lo xa làm mứt dự trữ.

Đang mải bưng một bánh đường to quý giá, Ooctăngxơ vấp phải ngay bé Phlôrimông vừa đi từ trong bếp ra vừa lắc rối rít cái trống bỏi bằng bạc có ba quả chuông bé xíu. Chỉ cần thế thôi là đủ làm nổi cơn giông bão.

- Chúng tôi phải sống chen chúc và bị liên lụy rắc rối thế này, chưa đủ khổ hay sao - Ooctăngxơ hổn hển nói - Tệ hơn nữa, hễ tôi cứ đi làm công việc gì thì y như là bị xô đẩy, và đinh tai nhức óc không sao chịu nổi. Đầu tôi muốn vỡ ra mất thôi! Và trong lúc tôi phải làm quần quật, thì phu nhân đây lại có thì giờ tiếp ông luật sư của mình hoặc đi dạo chơi ngoài phố, lấy cớ là để tìm cách đòi thả một ông chồng khủng khiếp!

- Chị đừng kêu gào nhiều quá như vậy! Tôi rất muốn giúp chị một tay để làm kẹo mứt.

Ooctăngxơ với bánh đường trên tay, vươn thật thẳng người lên, và tuyên bố hùng hổ như một nữ diễn viên bi kịch:

- Không bao giờ, không bao giờ tôi để cho cô nhúng tay vào món ăn tôi nấu cho chồng và các con của tôi! Tôi chưa quên được rằng cô có người chồng là tay sai cho quỷ dữ, là kẻ cho bùa mê, kẻ pha chế thuốc độc. Cô lẽ ra phải hiểu rằng đã ở lại nhà tôi quá lâu rồi. Lúc đầu cô chỉ là nghỉ lại một đêm thôi...

- Tôi bảo đảm với chị rằng tôi đang cố sức làm cho tình hình được sáng tỏ...

- Tất cả các sự đi lại, chạy vạy ấy rút cuộc sẽ làm người ta chú ý đến cô và rồi chính cô sẽ bị bắt giam mà thôi.

Angiêlic thở dài, vẻ mệt mỏi:

- Thôi được, lại đây với mẹ, Phlôrimông. Con thấy không, con đang làm cho bác Ooctăngxơ nhức đầu đấy.

Cậu bé phóng ra chỗ mẹ, tay vẫn lắc cái trống bỏi xinh xắn.

- Còn cái trống bỏi này! - Ooctăngxơ tức giận kêu lên - Không bao giờ các con tôi có đồ chơi như thế này. Cô vẫn kêu ca là không còn tiền nữa, vậy mà lại đi mua cho con mình đồ chơi kỳ quái này.

- Cháu nó thích cái trống ấy quá. Mà cũng không đắt mấy.

- Trước khi đi mua sắm thứ gì hiếm lạ, cô chớ quên rằng cô đã sa sút, mà tôi thì cũng không có ý định

báo cô mẹ con cô.

- Tôi không yêu cầu chị làm thế - Angiêlic nhăn mặt buồn bực - Ngay sau khi ông Angđigiô trở về đây, tôi sẽ rời đến quán trọ

Ooctăngxơ nhún vai cười thương hại.

- Rõ thật là, cô lại còn ngờ nghệch hơn là tôi tưởng. Cô hoàn toàn không hiểu biết tí gì về pháp luật và cách thức tòa án hoạt động. Ông ta sẽ chẳng mang gì về cho cô được gì cả đâu, ngài Hầu tước Angđigiô của cô ấy mà.

Lời đoán trước bi quan của Ooctăngxơ hóa ra lại quá chính xác. Khi ông Angđigiô có người đầy tớ trung thành là Cuaxi-Ba đi theo, trở về đây, ông ta báo tin cho Angiêlic là ở Tuludơ, toàn bộ tài sản của Bá tước Perắc đều đã bị niêm phong. Ông ta chỉ có thể mang về cho Angiêlic một nghìn đồng livrơ, là tiền cho vay, với điều kiện giữ bí mật, của hai chủ trại cấy rẽ cho Bá tước Perắc. Hầu hết đồ trang sức của nàng, các bát đĩa bằng vàng và bạc và phần lớn của cải đáng giá trong Lâu đài học vui, kể cả những quặng vàng quặng bạc, đều đã bị tịch thu và chuyển một phần về Tuludơ, một phần về Môngpơliê.

Ông Angđigiô có vẻ bối rối.

- Bây giờ ông định làm gì? - Angiêlic hỏi.

- Lưu lại Pari một thời gian, giống như phu nhân, phương tiện tài chính của tôi có hạn. Tôi đã phải bán một trang trại cũ và chuồng chim bồ câu đi. Có lẽ tôi có thể xin được bổ nhiệm một chức vụ gì đấy trong triều đình...

Tiếng nói thường ngày sang sảng của ông ta nay thành uể oải, buồn bã tựa như lá cờ rũ.

- Tôi không mong muốn làm cho ông lây chuyện rắc rối - Angiêlic nói - xin cảm ơn ông đã hết lòng giúp đỡ, thưa Hầu tước Angđigiô. Tôi chúc ông nhiều may mắn ở triều đình.

Ông Angđigiô hôn tay nàng và lặng lẽ ra đi, hơi ngượng ngập. Ở phòng đợi, Angiêlic mở to mắt nhìn cửa ra vào có quét sơn của nhà ông biện lý. Nhiều người giúp việc của nàng đã bỏ đi qua cửa nhà này! Mắt họ cụp xuống, nhưng họ như trút đi được gánh nặng khi rời bỏ bà chủ bị hoạn nạn của mình.

Dù sao, một nghìn đồng livrơ cũng là một số tiền đáng kể. Đêm hôm sau, Angiêlic quyết định rời khỏi

nhà chị vì không khí ở đây đã đến mức không thể chịu nổi. Nàng sẽ đưa đi theo cô hầu gái nhỏ tuổi quê ở Bêacnơ cùng với Cuaxi-Ba. Nàng chắc sẽ tìm được một cái quán trọ xoàng xĩnh nào đó. Nàng còn lại một vài thứ nữ trang cùng với tấm áo dài dát vàng. Không hiểu có thể bán mấy thứ đó được bao nhiêu tiền?

Đứa con mà nàng đang mang thai đã bắt đầu động đậy. Sau phút vui mừng đầu tiên này, nàng mới nhận ra rằng việc mình sinh đứa con thứ hai vào giữa lúc này sẽ gần như là một tai họa. Dù sao, không nên nhìn quá xa về tương lai như vậy, vì nàng cần giữ được sự vững tâm của mình.

Ngày hôm sau mang lại một tia hi vọng. Công nương Môngpăngxiê cử đến một thiếu niên tùy tùng ăn mặc chế phục lộng lẫy, với những thứ tô điểm băng vàng và nhung đen. Đệ nhất công nương yêu cầu Angiêlic đến gặp bà vào buổi chiều này. Cậu thiếu niên nói rõ là Công nương không còn ở điện Tuylơri mà nay ở điện Luvrơ.

Vào giờ đã hẹn, Angiêlic đi qua cầu Đức bà, run run vì nóng ruột. Nàng đi tới tòa lâu đài đồ sộ mà những mái và vòm tròn với những ống khói cao mang quốc huy vươn lên bầu trời nóng ngột ngạt.

Đi qua sân trong rồi trèo lên những cầu thang bằng cẩm thạch rộng thênh thang. Angiêlic tới khu vực mà người ta chỉ cho nàng là nơi ở của Công nương. Nàng không thể giữ cho mình khỏi run rẩy khi lại thấy ở trong những hành lang dài thăm thẳm, trông vẫn đáng sợ, mặc dù các trần nhà đều dát vàng và các bức tượng có bọc những tấm gỗ kẻ hoa và treo những tranh, thảm quý. Đáng sợ vì có quá nhiều bóng tối dày đặc ở những góc tường thụt vào, thuận tiện cho những chuyện phục kích và âm mưu đen tối.

Một người quý tộc báo cho Angiêlic là Công nương đang ở phòng vẽ của họa sĩ riêng của bà và dẫn nàng đến đó.

Người họa sĩ đang vẽ chân dung Công nương Môngpăngxiê là một người Hà Lan có bộ râu đẹp, đôi mắt xanh tinh nhanh và nước da hơi tái.

Công nương Môngpăngxiê mặc tấm áo nhung xanh thẫm lộng lẫy tỏa xuống thành nhiều nếp gấp, trên người đầy nữ trang châu báu, dỡ một bông hồng trên mấy ngón tay. với Angiêlic:

- Tôi sẽ gặp cô ngay bây giờ, cô em cưng ạ. Ông Van Oxen, ông đã chấm dứt cuộc đầy ải tôi chưa đấy?

Người họa sĩ làu nhàu câu gì sau bộ râu của ông, và chiếu lệ quệt thêm vài vệt ánh sáng lên bức chân

dung, vào chỗ để ngực trần của công nương, là phần bức tranh được ông ta chải chuốt âu yếm nhất. Trong khi cô hầu gái giúp Công nương mặc áo dài, ông họa sĩ trao những chiếc bút vẽ cho một cậu bé phụ việc.

Trong khi hai người đi dọc theo hành lang để về nhà ở của Công nương, bà này cấm lấy cánh tay Angiêlic nói với kiểu đột ngột quen thuộc của bà:

- Cô em yêu quý, tôi đã hi vọng rằng, sau một vài cuộc điều tra, tôi có thể nói với cô rằng tất cả chẳng qua chỉ là một sự hiểu lầm đối với ông Bá tước của cô mà thôi... Nhưng bây giờ tôi sợ rằng vụ này có thể sẽ kéo dài và khá phức tạp.

- Thưa Công nương, vì lòng thương, bà đã biết được tin gì vậy?

- Hãy vào phòng tôi, xa những cái tai tò mò đã.

Sau khi hai người ngồi xuống ghế cạnh nhau, Công nương nói tiếp:

- Thật ra, tôi biết được rất ít, nếu không kể đến những chuyện tán ngẫu quen thuộc ở triều đình. Tôi phải nói rằng: chính việc không có tin tức đó lại có vẻ đáng lo ngại, theo ý tôi mọi người không biết gì cả hoặc đều là không muốn biết gì cả.

Hạ thấp giọng, bà nói thêm với một chút do dự:

- Ông nhà bị buộc vào tội phù thủy. Điều này không nghiêm trọng gì lắm, và vấn đề lẽ ra đã được giải quyết ổn thỏa không có khó khăn, nếu như ông ấy đã được giao cho một tòa án của Nhà thờ xét xử, theo đúng tính chất của tội phạm được nêu ra. Nhưng, mặc dù lời buộc tội có tính cách đặc biệt như thế, ông nhà lại được giao cho tòa án bên đời xét xử. Mà đối với thứ công lý này, tôi không có chút ảo tưởng nào. Nếu quả thật v này đưa ra tòa án xét xử - điều này chưa chắc chắn xảy ra - thì kết quả sẽ chỉ hoàn toàn phụ thuộc vào tính cách của những thẩm phán được tuyên thệ để xét xử.

- Thưa công nương, có phải bà muốn nói rằng các thẩm phán của tòa án bên đời có thể tỏ ra thiên vị không ạ?

- Cái đó tùy thuộc vào vấn đề: những ai được chọn để xét xử.

- Và ai sẽ chọn họ?

- Đức vua.

- Ôi!

- Chắc là ông nhà đã biết được một điều gì đó. Dù sao đi nữa, chỉ một mình Đức Vua có thể can thiệp được. Ôi, Đức vua không phải là người ta có thể dễ dàng vận động được. Ông đã được giáo chủ Madaranh rèn luyện về thuật ngoại giao của người Florăngxơ. Người ta có thể thấy trên mặt Đức vua một nụ cười hay thậm chí một giọt nước mắt - vì Ngài vốn tốt bụng - trong lúc Ngài đang chuẩn bị lưỡi dao găm để hạ thủ một người bạn.

Thấy Angiêlic tái mặt đi, Công nương quàng tay vào vai cô và nói vui:

- Tôi nói đùa đấy, như mọi khi thôi, đừng tưởng là thật. Bây giờ ta sang vấn đề quan trọng nhất: cô có muốn được yết kiến Đức vua không?

Angiêlic gần như đã kiệt sức vì quá căng thẳng thần kinh trước hàng loạt tin dồn dập, cả vui lẫn buồn. Nàng sụp xuống chân đệ nhất Công nương. Cả hai người cùng xúc động ứa nước mắt. Sau đó công nương báo cho nàng biết là cuộc tiếp kiến Nhà vua cực kỳ hệ trọng này đã được quyết định: Hoàng thượng sẽ tiếp phu nhân Perắc trong hai giờ nữa.

Không lo sợ trước tin đó, Angiêlic trái lại cảm thấy mình rất bình tĩnh. Thế là, ngày hôm nay đây sẽ là ngày quyết định.

Không còn thì giờ để quay về khu Xanh Lăngđri nữa, Angiêlic xin công nương cho phép mình được s dụng son phấn của bà để sửa sang cho được chỉnh tề.

Ngồi trước gương ở bàn trang điểm, Angiêlic tự hỏi: mình còn đủ xinh đẹp để gây được cảm tình đối với Nhà vua hay không? Sau khi tự ngắm nghía mình kỹ lưỡng, nàng tự nhủ thầm: khuôn mặt trái xoan của mình với những vệt tím nhạt quanh mắt khiến cho đôi mắt thành to hơn, không phải là không dễ thương.

Nàng dùng một chút phấn son trang điểm thêm thật nhẹ và để chị hầu phòng chải lại mớ tóc cho mình. Một lát sau, nàng soi gương và thấy đôi mắt xanh biếc của mình sáng long lanh, nàng tự nhủ thầm:

"Không còn là mình nữa rồi! Nhưng dù sao, đây cũng là một phụ nữ xinh đẹp. Ồ, Đức vua không thể lạnh lùng mãi được. Nhưng than ôi, mình không được kính cẩn lắm đối với ngài. Cầu Chúa, hãy cho tôi thành kính cẩn, khiêm nhường!".

CHƯƠNG 33

Tim đập mạnh, Angiêlic đứng thẳng lên sau khi quỳ chân cúi chào thật thấp: Đức vua đã ở trước mặt nàng. Hai gót giày cao bằng gỗ sơn bóng của ông không gây tiếng động nào trên tấm thảm len dày. Angiêlic nhận thấy cánh cửa phòng làm việc nhỏ của Vua đã khép lại như trước, và nàng đang đứng một mình trước Hoàng thượng. Nàng có một cảm giác bối rối, gần như hốt hoảng, nàng luôn luôn gặp Đức vua giữa một đám rất đông người. Vua chưa bao giờ xuất hiện trước mắt nàng như một con người hoàn toàn bằng xương bằng thịt và sống động, giống như một diễn viên trên sân khấu nhà hát. Giờ đây nàng cảm nhận sự có mặt của một con người khá vạm vỡ, thoang thoảng mùi phấn thơm rắc trắng trên mớ tóc dày màu nâu. Và con người đó chính là Đức vua.

Nàng phải gắng sức mới ngước mắt lên được. Vua Luy 14 có một tư thế nghiêm trang và bình thản. Ông có vẻ như đang cố nhớ lại tên của vị khách này, mặc dù Đệ nhất công nương đã tâu trình tên nàng chỉ vừa mới đây thôi. Angiêlic cảm thấy con mắt lạnh lùng đó đã làm nàng tê liệt. Nàng không hề biết rằng Luy 14 mặc dù không giản dị nhưbố là Luy 13, đã thừa hưởng tính rụt rè của cha, là người ưa thích đến say mê nghi thức trọng thể huy hoàng, ông ra sức kiềm chế bằng được mặc cảm tự ti vốn không thích hợp với sự uy nghiêm của ngai vàng. Nhưng, mặc dù đã có vợ và có nhiều tính cách của một người đa tình, Đức vua vẫn không thể nào giữ cho mặt mình khỏi biến sắc khi tới gần một phụ nữ, nhất là một phụ nữ yêu kiều.

Và Angiêlic đúng là yêu kiều. Trước hết nàng có nét kiêu hãnh trong đôi mắt, một vẻ gì vừa dè dặt vừa táo bạo. Đôi mắt này đôi lúc có thể biểu lộ sự hỗn xược, lời thách thức, nhưng đồng thời cả sự ngây thơ của một con người rất trẻ và rất chân thực. Nụ cười mỉm biến đổi hẳn khuôn mặt nàng bộc lộ tình cảm nồng nhiệt nàng dành cho đồng loại và cho cuộc sống.

Tuy nhiên, lúc này Angiêlic không mỉm cười. Nàng phải chờ Đức vua cất tiếng: cổ họng nàng se lại trong khoảng chờ đợi kéo dài.

Mãi Đức vua mới nói:

- Phu nhân, tôi không còn nhận ra bà. Chẳng hay, bà còn tấm áo dài dát vàng tuyệt vời bà đã mặc ở

Xanh Giăng đờ Luy nữa không?

- Tâu Hoàng thượng, không ạ, thật chẳng may! Tôi xấu hổ phải yết kiến bệ hạ với tấm áo xuềnh xoàng bạc màu này. Nhưng tôi chỉ còn lại một tấm áo dài này thôi ạ. Chắc Hoàng thượng thừa biết rằng tất cả tài sản của tôi đều đã bị niêm phong.

Khuôn mặt Đức vua đanh lại. Rồi bỗng nghĩ lại, Ngài mỉm cười:

- Phu nhân đã đi thẳng vào vấn đề. Nhưng dù sao như vậy là bà đúng. Bà làm cho tôi nhớ lại thì giờ của một ông Vua là có hạn, ông ta không thể lãng phí vì chuyện không đâu. Dù sao, phu nhân cũng hơi nghiêm nghị đấy.

Đôi má xanh của nàng ửng đỏ, và người thiếu phụ mỉm cười ngượng nghịu.

- Tâu Hoàng thượng, tôi đâu dám nhắc đến bao nhiêu trọng trách ngài phải đảm đương. Tôi chỉ trả lời câu hỏi Ngài đặt ra mà thôi. Tôi sợ Ngài sẽ ví tôi cẩu thả nên mới ra mắt Đức vua với tấm áo sờn và đồ xoàng xĩnh thế này.

- Tôi không ra lệnh tịch thu những tài sản riêng của bà. Hơn nữa, tôi đã nhắc nhở họ là phải để cho Phu nhân Perắc được tự do và không bị quấy rầy bằng bất cứ cách nào.

- Tôi vô cùng biết ơn Hoàng thượng đã quan tâm đến cá nhân tôi, - Angiêlic nói và khuỵu chân xuống - Nhưng tôi không có tài sản riêng nào. Và vì vội vàng muốn biết rõ chồng tôi số phận ra sao, nên khi đi Pari tôi đã không mang theo gì, ngoài quần áo và chút ít tư trang. Nhưng tâu bệ hạ, tôi đến đây không phải để khiếu nại về tình trạng khổ cực của tôi. Mối lo lắng duy nhất của tôi chính là số phận của chồng tôi.

Nàng lặng yên, mím chặt môi để hãm lại một loạt câu hỏi mà nếu được nàng rất muốn hỏi thẳng ra tại sao Ngài lại tống giam anh ấy? Ngài trách anh ấy tội gì? Bao giờ Ngài thả anh ấy về với tôi?

Vua Luy 14 ngắm nhìn nàng với vẻ tò mò không cần che đậy:

- Phải chăng tôi nên hiểu rằng, Phu nhân, một phụ nữ xinh đẹp thế này, thật sự yêu người chồng thọt chân và xấu xí đó?

Giọng nói khinh bỉ của ông Vua làm Angiêlic đau đớn. Nàng thấy mình đau khổ ghê gớm. Sự công phẫn khiến mắt nàng long lanh.

- Sao Ngài có thể nói như vậy? - Nàng kêu lên nóng nảy - Ngài đã nghe ông ấy hát kia mà, thưa Hoàng thượng. Ngài đã nghe giọng hát vàng của Vương quốc mà.

- Đúng là giọng hát của ông ấy có một sức hấp dẫn khó mà cưỡng lại nổi.

Vua lại gần hơn và nói với giọng ngọt sớt:

- Vậy ra chồng bà có cái quyền lực mê hoặc được mọi người phụ nữ, kể cả những người giá lạnh như băng chứ? Người ta nói với tôi rằng ông ta rất hãnh diện về quyền lực đó, đến nỗi đem khoe khoang và thậm chí biến nó thành một kiểu lớp học, gọi tên là Trường học yêu đương, tổ chức ra những hội hè phóng đãng vô liêm sỉ.

Angiêlic phải cố gắng nhiều mới kìm được mình. Nàng phân giải:

- Tâu Hoàng thượng, ý nghĩa những cuộc chiêu đãi xã giao này đã bị xuyên tạc khi họ trình lên Ngài. Chồng tôi muốn khôi phục Lâu đài học vui của mình những truyền thống thời Trung cổ của các thi sĩ hát rong miền Nam, những nghệ sĩ này đã từng nâng đức tính lịch sử đa tình đối với phụ nữ lên tầm cao của một thể chế. Các câu chuyện trao đổi nhất định là nhẹ nhàng vui nhộn, bởi vì đề tài yêu đương, nhưng phẩm cách luôn được giữ gìn.

- Phu nhân, chẳng lẽ bà không ghen tị khi thấy ông chồng mà mình rất mực yêu quý lại sa vào cuộc trác táng hay sao?

- Tôi chưa hề thấy nhà tôi rơi vào thói trác táng theo nghĩa Đức vua nói. Những truyền thống về tình yêu dạy người ta lòng chung thủy với một người phụ nữ thôi, là người vợ hay người tình, mà tôi lại là người phụ nữ được nhà tôi lựa chọn.

- Tuy nhiên bà đã phải mất khá nhiều thời gian để cúi đầu tiếp nhận sự lựa chọn ấy, phải không? Vì sao sự ghê sợ ban đầu của bà bỗng nhiên lại biến đổi thành tình yêu say đắm?

- Tôi thấy Hoàng thượng quan tâm tới cả những chi tiết riêng tư nhất trong đời sống của thần dân. - Angiêlic nói, không che giấu nổi giọng mỉa mai của mình nữa.

Trong thâm tâm nàng tức giận sôi sục. Những câu trả lời tục tĩu đã sẵn sàng được phun ra không thương tiếc.

Nàng khó khăn lắm mới kìm lại được và cúi đầu xuống, để lộ những tình cảm của mình ra mặt.

- Bà vẫn chưa trả lời câu hỏi của tôi, thưa phu nhân! Đức vua nói, giọng lạnh như băng.

Angiêlic đưa bàn tay xoa lên trán.

- Vì sao tôi lại bắt đầu yêu người đàn ông kia ư? - Nàng nói khẽ - Chắc chắn bởi vì ông ấy có đủ những đức tính làm cho một phụ nữ thấy mình sung sướng được làm nô lệ cho một người đàn ông như vậy.

- Vậy là bà thừa nhận rằng chồng bà đã mê hoặc bà?

- Tâu Đức vua, tôi đã sống bên ông ấy năm năm ròng. Tôi sẵn sàng thề trước Chúa rằng ông ấy không phải là phù thủy, mà cũng không phải là nhà quỷ thuật.

- Bà biết rằng ông ấy đang bị truy tố về tội phù thủy?

Nàng yên lặng gật đầu.

- Đây không chỉ là vấn đề ông ấy có một ảnh hưởng kỳ lạ đối với các phụ nữ, mà lại còn vấn đề nguồn gốc đáng ngờ của khối tài sản mênh mông mà ông ấy nắm trong tay. Người ta nói ông ấy đã giành được bí quyết chuyển đá thành vàng, nhờ thông đồng với quỷ Xatăng.

- Tâu Hoàng thượng, xin để cho chồng tôi được đưa ra xét xử trước một tòa án, ông ấy sẽ chứng minh dễ dàng rằng mình đã thành nạn nhân những quan niệm sai lầm của các nhà luyện đan thời Trung cổ, nay đã trở thành có hại hơn có ích.

Nét mặt Đức vua đã dịu đi ít nhiều.

- Phu nhân, phải thừa nhận rằng cả bà và tôi không ai hiểu biết gì nhiều về khoa luyện đan. Tuy vậy tôi thú thật rằng những lời giải thích mà người ta đã cung cấp cho tôi về những phương pháp ma quỷ của ông Perắc, vẫn còn mơ hồ và đòi hỏi phải chính xác hơn nữa.

Angiêlic kìm giữ được một cái thở dài nhẹ nhõm:

- Tâu hoàng thượng, tôi thật rất sung sướng được nghe ngài nói những lời rất khoan dung và đầy thông cảm như thế.

Đức vua mỉm cười chua chát, có phần khó chịu nữa:

- Đúng vậy, thưa Hoàng thượng. Chưa từng bao giờ có bất cứ cuộc chuyển hóa nào. Chồng tôi đã hoàn thiện được một phương pháp dùng chì đúc chảy để hòa tan hàm lượng vàng ròng chứa trong một số quặng, chính nhờ áp dụng phương pháp đó mà chồng tôi đã làm giàu được.

- Nếu đó là một phương pháp đúng đắn và lương thiện, thì lẽ ra, điều rất tự nhiên là ông ta phải đề nghị với Đức vua của mình cho áp dụng rộng rãi phương pháp khai thác vàng nói trên. Ngược lại, trong thực tế, ông ta đã không hề hé môi với bất cứ một ai về chuyện này.

- Tâu Hoàng thượng, tôi đã được chứng kiến một cuộc biểu diễn hoàn chỉnh về phương pháp đó trước mặt nhiều nhà quý tộc cùng với một đại diện của Ngài Tổng giám mục Tuludơ. Những phương pháp này chỉ có thể áp dụng được với riêng một số loại đá quặng ở vùng núi Pirênê mà thôi, mà cần phải có những chuyên gia nước ngoài để khai thác những quặng đó. Bởi vậy đây không phải là một công thức bí hiểm có thể trao gọn cho người khác, mà là một khoa học cụ thể, nó đòi hỏi một kiểu thăm dò mỏ quặng mới và phải chi những khoản tiền lớn.

- Không nghi ngờ gì, ông ta đã muốn giữ kín phương pháp đó cho riêng mình, bởi vì nó không chỉ làm giàu cho ông ta, mà còn tạo ra cho ông ta cái cớ để tiếp đón những người ngoại quốc ở nhà mình, nào người Tây Ban Nha, người Đức, người Anh, và những người dị giáo từ Thụy sĩ đến. Cái đó sẽ làm cho ông ta có thể rất dễ dàng chuẩn bị cuộc nổi dậy của xứ Lăngguơđốc.

- Tâu Đức vua, nhà tôi không bao giờ âm mưu chống lại Hoàng thượng.

- Nhưng ông ta đã bộc lộ công khai một sự ngạo mạn và tính độc lập chứa đựng bao nhiêu hàm ý. Phu nhân, hãy thừa nhận điều này: là một người quý tộc mà không bao giờ hạ mình xin bất cứ điều gì với Vua của mình, riêng cái đó cũng đã là không được bình thường lắm rồi. Thế nhưng, ngoài cái đó ra, nếu ông ta còn vỗ ngực là không cần điều gì đến Vua của mình, thì quả là đã đi quá xa.

Angiêlic thấy run người lên như trong cơn số

- Chồng bà muốn tạo ra một nước riêng trong lòng nhà nước này - Đức vua nói gay gắt - Ngoài ra, ông ta không có tín ngưỡng tôn giáo nào, bởi vì, dù là phù thủy hay không, ông ta có tham vọng thống trị bằng đồng tiền và bằng sự xa xỉ. Từ khi ông ta bị giam, Tuludơ đã rối loạn và cả xứ Lăngguơđốc đang bị khuấy động.

Phu nhân, đừng nghĩ rằng tôi đã ký trát tống giam ông ta mà lại không có một lý do gì xác đáng hơn là lời kết tội phù thủy, mặc dù tội phạm này bản thân nó đã đáng lo ngại, nó còn đồng thời chứa đựng nhiều dấu hiệu gây rối loạn khác nữa. Tôi đã nắm được chứng cớ có tính thuyết phục về sự bội phản của ông ta.

- Bọn phản bội nhìn đâu cũng thấy có bội phản cả. Angiêlic nói chầm chậm, đôi mắt xanh ánh lên những tia lửa. Nếu Hoàng thượng kể ra tên những người đã vu cáo Bá tước Perắc, tôi chắc chắn sẽ tìm thấy trong đó những kẻ, mới cách đây không lâu lắm, đã thật sự âm mưu chống lại quyền lực và thậm chí chống tính mạng của Đức vua nữa.

Vua Luy 14 vẫn thản nhiên, nhưng khuôn mặt ông xạm đi một chút.

- Phu nhân thật quá táo bạo nên mới phán xét hộ tôi xem tôi cần đặt lòng tin cậy của mình vào những ai. Những con vật dữ tợn mà đã thuần hóa và bị xích lại, còn được việc cho tôi nhiều hơn là một người bầy tôi kiêu hãnh và tự do ở nơi xa, hẳn có thể có tham vọng làm đối thủ của ta. Trường hợp chồng bà sẽ làm gương cho những người quý tộc nào khác có xu hướng vươn đầu lên quá cao. Ta sẽ chờ xem, với tất cả khối vàng của mình, liệu ông ta có thể mua được các thẩm phán xét xử ông ta không? Ta có nhiệm vụ bảo vệ nhân dân chống ảnh hưởng nguy hại của mấy người quý tộc to đầu có tham vọng làm chủ cả cơ thể và linh hồn dân chúng, và lũng đoạn chính Vua của họ nữa.

"Mình phải sụp xuống chân Vua mà khóc lóc" Angiêlic nghĩ thầm.

Nhưng nàng không thể làm thế được. Trước mắt nàng, Vua đã mất hết hào quang. Tất cả những gì nàng nhìn thấy bây giờ chỉ là một gã trai cùng tuổi mình - hai mươi hai tuổi - mà nàng đang tức điên muốn nắm lấy bộ quần áo đầy đăng ten để lay mạnh như rung một cây mận chín.

- Vậy ra đây là công lý của Nhà vua, - Nàng nói, giọng nhát gừng vang lên nghe lạ tai đối với chính mình. Ngài bị bao vây giữa một đám sát nhân đầy quyền thế, một bọn cướp đội mũ sang trọng cắm lông chim, bọn ăn mày nịnh bợ đê tiện nhất. Đó là các ngài Phukê, Côngđê, Côngti, Longgơvin, Bôpho... Còn người mà tôi yêu không bao giờ phản bội lại ngài. Ông ấy đã vượt lên những nghịch cảnh khủng khiếp nhất, đã làm giàu cho Ngân khố Hoàng gia bằng một phần tài sản ông kiếm được do thiên tài và do lao động vất vả không ngừng, và ông ấy đã không bao giờ ngửa tay xin ai bất cứ cái gì. Đó là điều mà không bao giờ người ta có thể tha thứ cho ông ấy được...

- Đúng thế, đó chính là điều người ta sẽ không bao giờ có thể tha thứ cho ông ấy - Tiếng Đức vua đáp

lại như một tiếng vang.

Ông đến gần Angiêlic và nắm cánh tay nàng thật mạnh, lộ rõ sự giận dữ dưới vẻ mặt cố làm ra vẻ bình thường:

- Phu nhân, bà sẽ rời phòng này đi ra như một phụ nữ được tự do, mặc dù ta có thể dễ dàng cho bắt giam bà. Sau này hãy nhớ tới điều đó, khi nào bà nghi ngờ sự rộng lượng của nhà vua. Nhưng phải coi chừng! Ta không mong muốn còn nghe thấy nói đến bà một lần nữa, bởi vì trong trường hợp đó, ta sẽ không thương hại đâu. Chồng bà là một bầy tôi của ta. Hãy để cho công lý của nhà nước được thực hiện. Vĩnh biệt phu nhân.

CHƯƠNG 34

"Ta đã mất tất cả rồi!... Lỗi tại ta! Ta đã mất anh rồi!" - Angiêlic không ngừng tự nhủ thầm.

Vẻ ngơ ngác, nàng chạy dọc theo những hành lang của điện Luvrơ. Nàng muốn tìm Cuaxi-Ba. Nàng muốn gặp Đệ nhất Công nương. Vô ích, trái tim lo âu của nàng khẩn thiết kêu cứu. Các gương mặt nàng thấy lướt qua cạnh mình đều như mù và điếc, giống những con rối mờ ảo của một thế giới khác.

Đêm tối xuống dần, kéo theo một cơn giông tháng mười đập mạnh vào các ô cửa kính, thổi tạt làm ngọn lửa của những cây nến rung rinh muốn tắt, rít dưới các khe cửa, lay động các tấm rèm. Angiêlic chạy trong điện Luvrơ như qua một khu rừng tối, một mê hồn trận

Hi vọng tìm thấy Cuaxi-Ba, nàng xuống cầu thang và ra tới một cái sân. Nhưng nàng lại phải rút vào trong nhà vì trời mưa bão trút nước ào ào từ trên các ống máng xuống như thác đổ. Bên dưới các cầu thang, một đoàn diễn viên hài kịch Ý, có nhiệm vụ múa hát cho Vua xem đêm đó, đang xúm quanh một lò than hồng để tránh mưa. Ánh lửa đỏ trong lò rọi vào quần áo sặc sỡ của những anh Aclơcanh mang mặt nạ đen, và những bộ áo trắng cải trang của vai Păngtalông và những anh hề.

Lại quay lên cầu thang, cuối cùng Angiêlic trông thấy một khuôn mặt quen thuộc. Người này bảo nàng rằng ông Prêphôngten đang ở khu nhà của Công chúa Angriét nước Anh, và ông ta có thể chỉ cho nàng biết nơi phải đến để gặp Công nương Môngpăngxiê.

Tại nhà công chúa Angriet, đang diễn ra ván bạc lớn ở tất cả các bàn trong phòng khách lớn, dưới ánh sáng ấm áp của các cây nến bằng sáp ong. Angiêlic nhận thấy những khuôn mặt quen: Angđigiô, Lôdăng, Uymie, và Đờ Ghisơ. Mấy người này đang chăm chú đánh bạc hoặc giả vờ làm thế để khỏi trông thấy nàng. Ông Prêphôngten bảo nàng rằng Công nương Môngpăngxiê đã đến chơi bài với hoàng hậu trong cung của bà. Nhưng Hoàng hậu thường đi nghỉ sớm vì vậy rất có thể Công nương sẽ quay về sớm với công chúa Angriet.

Vì đã quyết định ở lại chờ Công nương, Angiêlic đến gần một cái bàn có bày sẵn thức ăn nguội và bánh ngọt. Sau khi ăn một vài thứ và lau tay, nàng nhập vào một bàn và bắt đầu chơi bài. Nàng mang theo có ít tiền nhưng gặp vận đỏ nên bắt đầu được bạc. Nàng phấn khởi và tập trung chú ý vào các ván bài. Những

đống tiền vàng cao dần lên trước mặt nàng. Nàng nghĩ thầm:

- Ta sẽ không rời bàn đánh bạc cho đến khi bắt đầu thua ta mới thôi. Ôi, ước gì mình đánh cho bọn họ thua sạt nghiệp và mình kiếm được đủ số vàng cần có để mua đám thẩm phán...

Lúc nàng hạ mấy quân xì xuống, có một bàn tay bấm khẽ vào ngang lưng nàng.

- Cô còn quay lại điện Luvrơ làm gì? - Hầu tước Vacđơ thì thầm vào tai nàng.

- Chắc chắn không phải để gặp lại ông. - Angiêlic đáp, không thèm nhìn hắn, v mạnh tay hắn ra.

Hắn nhặt mấy quân bài lên, sắp xếp lại và tiếp tục hỏi khẽ:

- Cô điên rồi! Hay nhất định muốn cho chúng hãm hại mình?

- Tôi muốn gì hay không muốn gì, điều ấy không liên quan gì đến ông.

Hắn ta chơi bài, bị thua và đặt một số tiền khác lên bàn.

- Cô nghe đây, hãy còn đủ thì giờ. Đi theo tôi. Tôi sẽ cho một toán lính gác Thụy sĩ hộ vệ cô về tận nhà.

Lần này nàng nhìn hắn với vẻ khinh bỉ:

- Tôi không tin gì ở sự bảo vệ của ông, Ngài Vácđơ ạ, và Ngài hiểu vì sao rồi!

Hắn ta lại do dự, rồi nhăn mặt lẩm bẩm:

- Cô đã làm cho tôi trở thành lố bịch. Nhưng vì không còn cách nào khác để làm cho cô hiểu ra lẽ phải, tôi sẽ bảo cô: hãy nghĩ đến đứa con trai của cô. Hãy rời điện Luvrơ này ngay lập tức, và trên hết, hãy tránh xa Đức ông, em ruột Đức vua ấy.

- Tôi sẽ không nhúc nhích khỏi cái bàn này, chừng nào ông còn ở quanh đây. Angiêlic thản nhiên gạt đi.

Người quý tộc nắm chặt tay. Bỗng ông ta đứng phắt dậy rời bàn đánh bạc:

- Được lắm, tôi đi đây. Nhanh lên và làm theo tôi. Tính mạng bà phụ thuộc vào điều này.

Angiêlic ở lại, bối rối. Nàng không sao xua đuổi được một cảm giác khiếp sợ đang luồn vào người nàng,

tựa như một con rắn lạnh ngắt. Liệu lão Vácđơ có giăng bẫy không? Hắn ta có thể làm đủ mọi trò. Tuy vậy, có một âm sắc khác thường trong lần này của gã Hầu tước trắng trợn này. Việc hắn nhắc đến tên bé Phlôrimông đột nhiên làm nàng thấy hoảng lên. Nàng thấy thoáng hiện lên hình ảnh của chú bé vô cùng đáng yêu này, chụp chiếc mũ đỏ, chập chững đi trong chiếc áo thêu dài lượt thượt, tay cầm chiếc trống bỏi bằng bạc. Em bé sẽ ra sao, nếu như nàng bị thủ tiêu?

Người thiếu phụ rời đám bạc, gạt những đồng tiền vàng vào trong túi đựng tiền. Nàng đã được tới một nghìn rưỡi đồng livrơ. Nàng cầm lấy cái áo choàng để ở lưng ghế, nhún chân thấp chào công chúa Angriet nước Anh.

Angiêlic lấy làm tiếc phải rời khỏi phòng này, một cái bến đầy ánh sáng và sự ấm cúng. Một luồng gió lạnh đóng sập cửa phòng, đằng sau lưng nàng... Gió hú từng cơn thổi tạt vào làm các ngọn nến cháy bập bùng như hoảng loạn. Những đám bóng tối và những ngọn lửa nhảy nhót, ngả nghiêng như sợ hãi. Rồi yên tĩnh trở lại khi luồng gió chuyển sang hướng khác, và suốt dọc theo các hành lang dài hun hút, và lặng lẽ, mọi thứ đều không động đậy.

Sau khi nhờ người lính gác Thụy Sĩ đang đứng canh chỉ đường, Angiêlic rảo bước và quấn áo choàng sát vào người hơn. Nàng hết sức cố gắng để khỏi hoảng sợ, nhưng mỗi góc tối đều hình như che giấu những bóng dáng đáng ngờ. Khi tới gần góc của hành lang, nàng bước chậm lại. Một mối lo âu không chịu đựng nổi khiến nàng tê liệt:

- Bọn chúng ở đây! - Nàng không trông thấy ai, nhưng thấy một bóng người in lên sàn nhà. Lần này, không còn nghi ngờ gì nữa: một người đang mai phục. Angiêlic dừng lại. Có cái gì động đậy ở góc tường, rồi một hình người mặc áo choàng đen, mũ sụp xuống tận mắt, từ từ nhô ra chắn đường. Nàng cắn môi để khỏi kêu lên, rồi quay ngoắt lại và bước trở lại. Nàng ngoái nhìn phía sau và qua vai mình, bây giờ bọn chúng có ba người, và chúng đang đi theo nàng. Thiếu phụ rảo bước hơn nữa. Nhưng ba người đàn ông đã tới gần nàng hơn trước. Nàng bắt đầu chạy.

Nàng không cần quay đầu lại cũng biết rằng chúng nó đang đuổi theo mình, nàng nghe rõ sau lưng tiếng những bước chân chạy gấp. Chúng nó đang chạy trên đầu ngón chân. Đây là một cuộc đuổi bắt không có tiếng động, nửa hư nửa thực, một cuộc chạy đua trong cơn ác mộng, qua những khoảng trống rỗng mênh mông của tòa cung điện.

Bỗng Angiêlic nhìn thấy một cánh cửa hé mở ở bên phải nàng vừa chạy qua một góc quanh của hành lang, và không trông thấy bóng dáng của bọn người đuổi theo nữa. Nàng chạy ùa vào căn phòng, khép cửa lại và cài then. Dựa lưng vào khung cửa, sợ chết khiếp, nàng nghe thấy những bước chân chạy gấp của mấy người đàn ông và tiếng họ thở hổn hển. Rồi mọi vật trở lại yên tĩnh như cũ.

Lảo đảo quay cuồng vì quá xúc động, Angiêlic đến ngả lưng xuống cái giường. Căn phòng không có ai nhưng chắc chắn sắp có người đến. Khăn trải giường đã được lật ra cho người đến nghỉ đêm nay. Một ngọn lửa đang cháy trong lò sưởi và chiếu sáng gian phòng: lại thêm một cây đèn dầu nhỏ được đặt trên cái bàn đầu giường.

Đặt tay lên ngực, Angiêlic cố sức trấn tĩnh lại để thở đều.

"Mình phải ra bằng được khỏi cái tổ ong vò vẽ này - Nàng tự nhủ.

Cố nhiên, khi yêu cầu nàng đến điện Luvrơ, Đệ nhất Công nương không hề ngờ tới nguy cơ Angiêlic có thể gặp phải. Nàng tin chắc rằng bản thân Đức vua không hề ngờ tới âm mưu đang ấp ủ ngay bên trong cung điện ngài ở. Thế nhưng, sự hiện diện giấu mặt của ngài Phukê lại thống trị điện Luvrơ. Phấp phỏng lo sợ điều bí mật trong tay Angiêlic có thể hủy diệt toàn bộ cơ nghiệp khổng lồ của mình, ngài Tổng thanh tra đã kích động Đức ông Philip Oóclêăng, em ruột Vua, và đã gieo nỗi lo sợ vào đầu óc những người đối lập với Ngài, đồng thời nịnh bợ Đức vua. Việc bắt giam Bá tước Perắc là giai đoạn đầu tiên: việc làm mất tích Angiêlic là nhằm hoàn chỉnh một âm mưu quỷ quyệt, chỉ có người chết mới không bép xép.

Angiêlic đưa mắt nhìn khắp phòng, tìm một lối nào thoát ra ngoài mà không gây chú ý.

Bỗng nàng tròn xoe mắt khiếp sợ.

Bức rèm ngay trước mặt nàng đang động đậy, then cửa kéo cạch một tiếng. Rồi một cái cửa được che kín mở ra thật từ từ, và ở khung cửa hiện ra ba người đàn ông đã săn đuổi nàng.

Angiêlic không khó khăn gì nhận ra người bước lại gần: Đức ông, em ruột v

Ông ta cởi bỏ chiếc áo choàng của kẻ âm mưu ra và hất ngón tay vuốt phẳng cổ tay áo thêu đăng ten của mình. Mặt ông ta vẫn không rời nàng, trong khi một nụ cười mỉm lạnh lùng kéo xệch cái miệng nhỏ có đôi môi dầy đỏ ửng.

- Thật hoàn hảo! - Ông ta kêu với giọng the thé như phụ nữ - Con thỏ non đã sa vào bẫy. Nhưng cuộc săn đuổi mới ghê gớm chứ! Bà có thể tự hào là nhanh chân đấy, thưa Phu nhân.

Angiêlic cố lấy vẻ tự nhiên, và mặc dù hai chân muốn khuỵu xuống, nàng cúi chào lịch sự.

Đức ông quay hất sang phía một người đi cùng. Người này ngược mũ ra phía sau, để lộ khuôn mặt của Công tử Loren. Không nói một lời, người được Đức ông sủng ái này bước lên phía trước và rút khỏi vỏ một lưỡi gươm lóng lánh vàng dưới ánh lửa.

Angiêlic nhìn chăm chú người thứ ba, người này đứng hơi thụt lại đằng sau

- Clêmăng Tonen, - Cuối cùng nàng nhận ra và nói - Anh làm gì ở đây, anh bạn?

Anh này cúi đầu chào thật thấp

- Tôi hầu hạ Đức ông. - Hắn trả lời.

Rồi tuân theo sức mạnh của thói quen, hắn nói thêm:

- Xin phu nhân tha lỗi cho tôi.

- Tôi vui lòng bỏ lỗi cho anh. - Angiêlic nói, và cảm thấy tức cười - nhưng này, cớ sao anh cứ lăm lăm khẩu súng ngắn trong tay thế kia?

Viên quản gia lúng túng đưa mắt nhìn vũ khí đang cầm ở tay. Tuy vậy, hắn vẫn nhích lại gần hơn cái giường mà Angiêlic đang dựa lưng và

Ông Philip Ooclêăng đã rút khỏi ngăn kéo của chiếc bàn đầu giường, lấy ở trong đó ra một cái cốc đựng một chất lỏng màu đen đến lưng cốc.

- Phu nhân, - Ông ta nói trịnh trọng - Bà sắp phải chết.

- Thật vậy ư? - Angiêlic hỏi.

Nàng nhìn ba người đàn ông đứng trước mặt mình. Nàng có cảm giác mình bị tách thành hai con người khác nhau. Trong phần sâu thẳm của tâm trí, đây là một phụ nữ khiếp sợ đến phát điên, đang vặn tay mình kêu khóc: "Xin rủ lòng thương, tôi không muốn chết!". Nhưng còn có một phụ nữ khác, đang suy nghĩ một cách sáng suốt: "Bọn chúng trông quả đáng tức cười. Tất cả những cái này chẳng qua là một trò đùa quá nhả!"

- Bà sắp phải chết. - Đức ông nhỏ mím môi nói, vẻ nóng nảy - Nhưng chúng ta rộng lượng để cho bà tự chọn lấy cách chết như thế nào: bằng thuốc độc, bằng lưỡi gươm, hoặc bằng viên đạn súng lục.

Một làn gió lay cánh cửa thật mạnh, và làn khói cay cay tràn khắp gian phòng. Angiêlic ngẩng đầu lên, đầy hi vọng.

- Ồ không, không có ai đến đâu, sẽ không có ai đến cả! - Em ruột Đức vua nói, với nụ cười mỉm giả tạo - Đấy là cái giường nằm chờ chết của bà. Giường đã được chuẩn bị riêng cho phu nhân đấy.

- Nhưng dù sao, tôi đã gây chuyện gì đối với ông chứ? - Angiêlic kêu lên, và bắt đầu cảm thấy những giọt mồ hôi toát ra vì sợ hãi, đẫm cả hai bên thái dương. - Kẻ tội phạm xấu xa nhất cũng được quyền biết rõ hắn bị buộc tội gì và được tự bào chữa cho mình kia mà.

- Ngay cả lời bào chữa khôn khéo nhất cũng sẽ không thể làm thay đổi bản án này.

- Được rồi, nếu như tôi phải chết, ít nhất hãy cho tôi biết vì sao chứ. - Người phụ nữ sôi nổi nói.

Ông hoàng trẻ tuổi đưa con mắt phân vân nhìn hai người đi theo.

- Được, không sao, vì chỉ một lúc nữa thôi, bà cũng không còn sống nữa. Vậy thấy chẳng có lý do gì để bọn tôi phải tỏ ra độc ác không cần thiết. - Ông ta nói giọng ngọt xớt, - Thưa bà, bà không quá dốt nát như bà làm ra vẻ thế đâu. Bà biết rất rõ chúng tôi đến đây theo lệnh của ai.

- Của Đức vua ư? Angiêlic kêu lên và làm ra vẻ kính cẩn.

Ông Philip Ooclêăng nhún đôi vai gầy:

- Không, thưa bà, Hoàng thượng không dính gì với chuyện này.

- Vậy thì ai là người mà vị bào đệ của Đức vua lại chịu tuân theo mệnh lệnh?

Ông hoàng kia nhăn mặt:

- Tôi thấy bà quả thật táo bạo mới dám nói kiểu đó. Bà sỉ vả ta ư?

Công tử Loren mỉm cười độc ác.

- Lời sỉ vả không giết chết người được thưa Đức ông. Nào, ta hãy kết thúc chuyện này, thưa phu nhân.

- Tôi muốn biết vì sao tôi phải chết. - Angiêlic khăng khăng nói.

Quyết tâm dùng mọi cách để tranh thủ thêm ít phút, nàng nói thật nhanh:

- Phải chăng đây là theo lệnh ngài Phukê?

Người em ruột Đức vua không còn giữ được nụ cười mỉm đắc chí.

- Sao, bà đã nhớ ra rồi ư? Vậy thì, chắc bà hiểu vì sao ngài Phukê muốn bà phải lặng im?

- Tôi chỉ biết một điều: cách đây nhiều năm, tôi đã làm thất bại một âm mưu đầu độc nhằm thanh toán chính Ngài, thưa Đức ông, đồng thời thanh toán cả Đức vua và ngài giáo chủ nữa. Và bây giờ tôi rất tiếc là nhờ thế mà những cố gắng của ngài Phukê và cả Hoàng thân Côngđê đã không thành công.

- Vậy là bà thú tội.

- Tôi không có tội gì mà thú nhận. Sự lật lọng của tên đầy tớ kia đã mách bảo cho Ngài biết điều bí mật mà tôi nắm giữ và đã nói riêng với chồng tôi. Tôi đã cứu sống ngài một lần, thưa Đức ông, mà nay ngài cảm ơn tôi thế này đây!

Một vẻ xúc động thoáng qua trên khuôn mặt ẻo lả như con gái của ông hoàng trẻ tuổi.

- Hãy để cho quá khứ trôi qua. - Ông ta ngập ngừng nói - Từ dạo đó đến nay, Ngài Phukê đã không ngừng tỏ ra thật hào phóng với tôi. Thật hoàn toàn đúng, nếu tôi phải giúp ngài ấy xóa bỏ một nguy cơ treo lơ lửng trên đầu mình. Thành thật mà nói, thưa bà, tôi lấy làm đau lòng, nhưng nay đã quá muộn. Tại sao bà không nhận lời đề nghị rất phải chăng của Ngài Phukê mà Phu nhân Bôve đã chuyển tới?

- Vì tôi hiểu, nếu nhận lời tôi sẽ bỏ mặc chồng tôi với số phận bi thảm của mình.

- Cố nhiên rồi. Dù sao chăng nữa, bây giờ đã quá muộn. Nào, thưa bà... bà muốn chọn thứ gì: thuốc độc, lưỡi gươm hay viên đạn?

- Bà quyết định nhanh đi! - Công tử Loren nói xen vào, vẻ đe dọa. - Nếu không, chúng tôi sẽ chọn cho bà.

Sau một phút hi vọng mong manh, Angiêlic lại rơi vào cảnh tuyệt vọng đau đớn.

Ba người đàn ông đứng ngay trước mặt nàng. Nàng không thể làm một động tác nào mà không bị chặn lại, vì lưỡi gươm của Công tử Loren hoặc vì khẩu súng ngắn của tên đầy tớ Clêmăng. Không có dây giật chuông trong tầm tay của nàng. Ở bên ngoài không có tiếng động nào vẳng vào. Chỉ có tiếng củi cháy lèo xèo trong lò sưởi và tiếng giọt mưa rơi tanh tách vào cửa sổ, giữa đêm tối tĩnh mịch nặng nề. Chỉ vài giây đồng hồ nữa, bọn sát nhân sẽ xông đến hại nàng. Mắt Angiêlic như dán vào vũ khí của chúng. Với khẩu súng lục hoặc lưỡi gươm, nàng chắc chắn không thoát chết được. Nhưng có thể, may ra nàng thoát chết vì thuốc độc chăng? Từ hơn một năm nay rồi, hàng ngày nàng vẫn uống một chút xíu độc dược mà ông Perắc đã pha chế sẵn cho vợ.

Nàng đưa bàn tay ra và cố sức giữ cho tay khỏi run. Nàng lẩm nhẩm:

- Cho tôi thuốc độc.

Nâng cốc lên môi, nàng nhận thấy một lớp cặn óng ánh màu kim khí đã đọng ở dưới đáy. Nàng chú ý uống mà không làm cho cặn thuốc bị khuấy vẩn lên. Nước có vị đắng và cay cay.

- Bây giờ hãy để tôi một mình. - Nàng nói và đặt cốc lên bàn.

Nàng không thấy đau đớn gì. Nàng nghĩ thầm: "Có lẽ ít thức ăn mình dùng ở nhà công chúa Angriet đã che chở cho thành dạ dày...". Và nàng bám lấy chút hi vọng thoát khỏi bọn sát nhân và tránh được một cái chết rùng rợn.

Nàng quỳ sụp dưới chân ông hoàng:

- Thưa đức ông, hãy thương lấy linh hồn tôi. Xin tìm cho tôi một linh mục. Tôi sắp chết. Bây giờ tôi đã kiệt sức, không lê nổi người đi nữa. Ngài đã biết chắc bây giờ tôi không thể nào thoát chết được. Xin chớ để tôi chết mà không được rửa tội. Chúa sẽ không khi nào tha thứ cho ngài tội ác đáng hổ thẹn là tước bỏ của tôi quyền được tôn giáo cứu vớt linh hồn.

Nàng bắt đầu kêu thảm thiết:

- Xin một linh mục! Xin một linh mục! Chúa sẽ không tha tội các ông.

Nàng thấy tên Clêmăng Tonen quay mặt đi làm dấu, mặt tái mét.

- Bà ta nói đúng. - Ông Hoàng thân nói với giọng bối rối. Bà hãy bình tĩnh lại. Tôi đã dự tính tới thỉnh cầu

này. Tôi sẽ cho mời một linh mục đang ngồi chờ ở phòng gần đây.

- Thưa các ngài, ra đi! - Angiêlic van xin, nàng nói với giọng hết sức yếu ớt, tay ôm bụng tựa như đang đau quằn quại. - Bây giờ tôi ước ao chỉ nghĩ đến một điều thôi: làm sao cho lương tâm tôi được thanh thoát. Tôi cảm thấy rõ ràng nếu các ông còn ở lại đây, trước mắt tôi, dù chỉ còn một người tôi sẽ không thể nào tha thứ cho những kẻ thù được trước khi nhắm mắt. Ôi, đau quá! Lạy chúa, thương con với!

Nàng giật nảy người lui lại với một tiếng rú rùng rợn.

Hoàng thân Philip Ooclêăng kéo Công tử Loren ra ngoài:

- Ta đi nhanh lên! Bà ta chỉ sống được vài phút nữa thôi.

Tên quản gia đã rút khỏi phòng trước tiên.

Mấy người kia vừa bỏ ra ngoài thì Angiêlic ngay lập tức đứng vững dậy, nhảy ra cửa sổ. Nàng mở được cửa sổ, thấy một giọt nước mưa rơi vào mặt, và cố nhìn ra ngoài trời tối mịt. Nàng không thấy gì cả, và không sao ước lượng được mình ở cao cách mặt đất bao nhiêu. Nhưng không chút ngần ngại, nàng trèo lên và nhảy qua cửa sổ.

Nàng rơi phịch xuống một cái hố nước thải và may mắn không gãy chân. Thấy đau nhói ở mắt cá, lúc đầu nàng sợ rằng bị gãy xương, nhưng chỉ sái chân thôi. Lê đến sát chân tường, nàng đi vài bước rồi cầm đuôi mớ tóc đưa nhẹ vào trong cổ để cố nôn ra. Nàng chưa nhận rõ mình đang ở đâu. Mò mẫm dò theo các bức tường, nàng rùng mình nhận thấy là mình đã nhảy vào một cái sân sau nhỏ đầy rác rưởi bẩn thỉu, ở đấy nàng vẫn có nguy cơ bị bắt.

May thay, những ngón tay của nàng chạm vào một cái cửa phòng không bị đóng. Bên trong tối và ẩm ướt. Một mùi rượu nho xộc lên mũi nàng. Chắc nàng đang ở trong khu nhà phụ ở rìa điện Luvrơ, cạnh những hầm chứa rượu nho. Nàng quyết định trèo lên cầu thang gác quay trở lại: nàng sẽ cầu cứu khi gặp người l

Nàng thở dài khoan khoái khi tới khu vực không có người ở của tòa lâu đài. Cách đó vài bước chân, nàng nhận ra người lính gác Thụy Sĩ đứng canh bên ngoài cửa nhà công chúa Angriet nước Anh, vẫn là người lính mà nàng đã hỏi đường lúc chập tối. Đúng lúc đó, nàng rụng rời chân tay và thốt lên một tiếng kêu khiếp sợ. Ở cuối hành lang, nàng trông thấy Công tử Loren và Hoàng thân Philip Oóclêăng chạy đến, gươm cầm tay. Chắc hẳn hai người này thuộc lối ra duy nhất của cái sân sau mà nạn nhân của họ đã nhảy xuống, nên họ tìm

cách cắt đứt đường chạy trốn của nàng.

Chạy vụt qua mặt người lính gác, Angiêlic nhào vào phòng khách và sụp xuống dưới chân Công chúa Angriet kêu cứu:

- Hãy thương tôi, thưa lệnh bà, hãy thương tôi, họ muốn ám sát tôi.

- Một phát súng đại bác nổ thình lình có lẽ không gây kinh hoàng đến thế trong đám quý tộc sang trọng này. Tất cả mọi người đang chơi bài vội đứng lên, trố mắt kinh ngạc nhìn người thiếu phụ đầu tóc rũ rượi, ướt như chuột lột, áo dài rách nát đầy bùn đất, vừa mới ngã sụp xuống chân họ.

Kiệt sức, Angiêlic đưa đôi mắt điên dại và tuyệt vọng nhìn quanh. Nàng nhận ra khuôn mặt của hai người quen, ông Angđigiô và ông Pêghilanh Lôdăng.

- Các ông, hãy cứu tôi! - Nàng van xin - Họ vừa mới tìm cách đầu độc tôi. Họ đang đuổi theo tôi để giết tôi.

- Nhưng những kẻ định ám sát bạn đó là ai, bạn tội nghiệp của tôi? - Công chúa Angriet cất tiếng dịu dàng hỏi.

- Họ ở kia!

Không đủ sức nói thêm gì nữa, Angiêlic chỉ tay ra cửa.

Mọi người quay đầu nhìn ra.

Đức ông nhỏ, em ruột Vua, cùng với người được ông ta cưng chiều là Công tử Loren đang đứng trên ngưỡng cửa. Họ đã tra gươm vào vỏ và làm ra vẻ thương hại buồn bã.

- Tội nghiệp, cô Angriet, - ông Hoàng Philip Ooclêăng vừa nói vừa tiến lại gần cô em họ bằng những bước đi nhỏ nhẹ - tôi rất lấy làm tiếc vì câu chuyện này. Người phụ nữ khốn khổ này điên rồi.

- Tôi không điên. Tôi nói với quý vị là họ định giết tôi.

- Nhưng, chắc vậy, bạn ơi, bạn nhầm lẫn rồi! - Cô công chúa tìm cách làm dịu nỗi lo sợ của Angiêlic - Người mà bạn chỉ tay gọi là kẻ ám sát bạn, có phải ai khác là Đức ông Ooclêăng. Hãy nhìn kỹ lại xem nào.

- Tôi đã được nhìn ông ta quá kỹ rồi! - Angiêlic kêu lên. - Tôi sẽ không khi nào quên được khuôn mặt

ông ta, suốt cả cuộc đời tôi! Tôi nói với các vị rằng, ông ta định đổ thuốc độc cho tôi. Ngài Prêphôngten, ngài là con người trung thực, xin ngài cho tôi ít thuốc ít sữa, hay bất cứ cái gì, để tôi có thể chống đỡ những tác hại của thứ thuốc độc khủng khiếp đó. Tôi van lạy ông... Ngài Prêphôngten.

Kinh ngạc, miệng lắp bắp. Người quý tộc tội nghiệp này chạy vội đến một cái bàn, lấy đưa cho người thiếu phụ một thứ thuốc bách bệnh nào đó. Tức thì nàng giằng lấy nuốt vội.

Sự ồn ào đã lên tới đỉnh cao.

Đức ông vẫn ra sức nói to cho mọi người nghe thấy, và bĩu môi ra vẻ bực bội.

- Các bạn, tôi bảo đảm với các bạn là người phụ nữ này đã mất hết trí khôn. Không ai trong số các bạn lại chẳng biết rằng chồng bà ta hiện nay đang ở trong ngục Baxtiơ vì một tội khủng khiếp: tội phù thủy. Người phụ nữ bất hạnh này, do bị chồng mê hoặc đang tìm mọi cách chứng minh chồng vô tội, điều này thật khó chứng minh được. Hôm nay Hoàng thượng đã tốn công vô ích cố thuyết phục bà ta trong suốt một cuộc tiếp kiến đầy lòng nhân hậu...

- Ôi! Lòng nhân hậu! lòng nhân hậu của Đức vua!... Angiêlic công phẫn nói.

Chỉ chút nữa thôi, đầu óc nàng sẽ loạn lên mất... và như thế là hết đời nàng. Nàng vùi mặt vào lòng bàn tay, cố lấy lại bình tĩnh. Nàng nghe rõ giọng nói của Đức ông nhỏ:

- Bà ta đột nhiên như bị ma làm. Quỷ dữ đã nhập vào người bà ta. Lập tức Đức vua ra lệnh cho mời Thày cả ở tu viện thánh Oguyxtin để cầu nguyện giải hạn cho bà ấy. Nhưng bà ấy đã tìm cách bỏ chạy. Hoàng thượng đã ra lệnh cho tôi đi lùng và giải bà ta lại, chờ cho Thày cả đến. Tôi rất tiếc, Công chúa Angriet ạ, rằng bà ta đã gây rối loạn tại cuộc gặp mặt tối nay của công chúa. Tôi nghĩ cách giải quyết hay nhất bây giờ là các vị hãy chuyển hết sang phòng bên cạnh để đánh bài, còn tôi ở lại đây làm nốt nhiệm vụ mà Hoàng thượng đã giao cho mình.

Angiêlic nhìn thấy, như qua một màn sương mù, những đám đông các nhà quý tộc và các vị phu nhân tan biến chung quanh nàng: tất cả mọi người bị tác động mạnh vì lời lẽ Đức ông, đã dần dần rút hết ra ngoài để khỏi phật lòng em ruột Đức vua.

Trong tâm trạng gần như mê sảng khiến nàng khiếp sợ không nói lên lời, Angiêlic vẫn ngồi quỳ gối trên tấm thảm, quay mặt ra cửa là nơi các nhà quý tộc rảo bước chân qua và biến mất. Nàng còn thấy hai ông

Angđigiô và Lôdăng, mặt tái mét, đang lưỡng lự không sao rời căn phòng ra ngoài được.

- Sao, thưa các quý ngài, - Hoàng thân Oóclêăng nói giọng the thé - lệnh của tôi cũng áp dụng đối với cả hai vị đấy. Liệu tôi có phải báo cáo lên Đức vua rằng các vị đã tin nghe lời lảm nhảm của con mụ điên hơn lời nói của em ruột Hoàng thượng không?

Hai nhà quý tộc cúi đầu xuống và chậm rãi rời căn phòng.

Sự bỏ rơi vào phút cuối cùng này đã kích động tinh thần đấu tranh của Angiêlic.

- Đồ nhát gan! Nhát gan! Ôi nhát gan! - Angiêlic kêu lên, vùng đứng dậy và nhảy ra đứng sau một chiếc ghế tựa để che thân.

Nàng chỉ kịp tránh được một mũi gươm của công tử Loren. Mũi gươm thứ hai đâm trú nàng chảy máu.

Cửa phòng bên cạnh xịch mở. Công tước Lôdăng và Hầu tước Angđigiô nhảy xổ vào với lưỡi gươm tuốt trần. Hai người đã phục sẵn sau cánh cửa hé mở, và giờ đây họ không còn chút phân vân nhỏ nào về ý đồ khủng khiếp của em ruột Đức vua và người bạn thân của ông ta nữa.

Chỉ với một đường gươm, Angđigiô đã đánh bật gươm khỏi tay Hoàng thân Philip Oóclêăng và đâm trúng cổ tay ông này. Lôdăng đang so gươm với Công tử Loren, Angđigiô cầm tay Angiêlic kéo đi.

- Nhanh lên!

Ông kéo nàng chạy theo dọc hành lang, vấp vào người tên đầy tớ Clêmăng Tonen. Tên này chưa kịp dùng khẩu súng, Angđigiô đã đâm lưỡi gươm trúng cổ họng hắn. Hắn ngã gục trên vũng máu.

Ông Hầu tước và người thiếu phụ chạy nhanh hết sức mình. Đằng sau họ, Đức ông nhỏ cất giọng the thé như phụ nữ báo động cho toán lính gác Thụy Sĩ:

- Lính gác đâu! Lính gác! Bắt lấy chúng!

Hai người nghe thấy tiếng chân chạy hòa với tiếng giáo mác loảng xoảng vang lên phía sau họ.

- Theo hành lang lớn... Angđigiô nói hổn hển, đi sang điện Tuylơri... đến chuồng ngựa, lấy ngựa! Rồi về nông thôn... Thế là thoát!

Mặc dù bụng phệ, nhà quý tộc xứ Gaxcônhơ chạy khỏe tới mức Angiêlic không thể nào ngờ tới. Nhưng

nàng không đủ sức theo kịp ông ta nữa rồi. Mắt cá chân nàng đau ghê gớm, vai vẫn nhức nhối.

- Tôi sắp ngã mất! - Nàng nấc lên - Tôi ngã mất!

Đúng lúc đó, hai người đi qua cầu thang lớn dẫn xuống sân lâu đài.

- Bà đi xuống đây - Angđigiô nói - và hãy nấpi nào kín nhất. Còn tôi sẽ cố đánh lạc hướng, nhử chúng đi càng xa càng tốt

Angiêlic chạy bán sống bán chết xuống các bậc cầu thang bằng đá cẩm thạch. Ánh sáng của một lò sưởi đốt than hồng khiến nàng hoảng sợ lùi lại. Nàng ngã ngất đi.

Các diễn viên kịch thủ vai Áclơcanh, Côlombin, Pierô vội kéo nàng vào nơi họ đang trú mưa, và cố che giấu nàng thật kỹ. Trong một lúc lâu lâu, các mảnh áo hình quả trám màu xanh, đỏ của họ thấp thoáng trước mắt người thiếu phụ, cho đến khi nàng ngất hẳn đi.

CHƯƠNG 35

Một làn ánh sáng xanh lá cây êm dịu bao bọc Angiêlic. Nàng vừa mở mắt ra. Nàng đang nằm giữa vùng quê Môngtơlu, dưới vòm cây xanh bên bờ sông và mặt trời rọi tia nắng qua màn lá xanh tươi đến tận chỗ nàng.

Nàng bỗng thấy đau nhói và bỏng rát ở đáy dạ dày. Nàng nhớ lại là có chuyện gì ghê gớm đã xảy ra với mình.

"Lạy Chúa lòng lành! - nàng nghĩ bụng - Đứa con nhỏ trong bụng tôi chết rồi!"

Con tôi nhất định chết rồi! Làm sao nó có thể sống sót được sau bao nhiêu nỗi khủng khiếp như vậy. Con đã chết khi tôi nhảy qua cửa sổ xuống cái vực thẳm đen ngòm ấy rồi. Hoặc là khi tôi chạy suốt dọc hành lang ở điện Luvrơ..."

Nỗi kinh hoàng trong khi bị săn đuổi điên loạn ấy đến lúc này vẫn còn làm chân tay nàng run rẩy. Trái tim nàng, lúc đó bị thắt căng quá sắp tới mức không còn chịu đựng nổi, nay như vẫn còn đau. Cố huy động mọi sức lực còn lại, nàng mới nhúc nhích được một bàn tay và đặt nó lên bụng mình. Một cái gì rung động nhè nhẹ đáp lại khi tay nàng ấn xuống bụng.

"Ôi! Con hãy còn ở đó! Con mình còn sống! Mình có người bạn nhỏ dũng cảm biết bao!" Nàng bụng đầy tự hào và âu yếm.

Angiêlic đang dần dần khôi phục được các giác quan của mình. Bây giờ nàng nhận ra rằng mình đang nằm trên một cái giường rộng, có mắc những tấm rèm vải xéc, qua đó một thứ ánh sáng xanh lá cây giọi vào làm nàng nhớ lại những bờ sông ở quê hương Môngtơlu của mình.

Vậy là nàng không còn ở tại nhà chị Ooctăngxơ trong phố Địa ngục. Thế là nàng đang ở đâu? Trí nhớ của nàng vẫn còn lờ mờ. Bỗng nghe thấy tiếng Gôngtơrăng, anh ruột nàng:

- Không, không bao giờ ta có thể thể hiện thật đúng màu xanh của nước sông dưới bóng cây lá được.

Lần này, Angiêlic suýt kêu lên. Chắc nàng đã hóa điên, hay chính nàng ốm nặng?

Nàng đứng lên và kéo các bức rèm ra. Quang cảnh nàng nhìn thấy càng làm nàng tin chắc rằng mình đã mất trí khôn.

Trước mắt nàng là một nữ thần xinh đẹp, hồng hào, mình trần, tay cầm một cái rổ mây đầy những chùm nho vàng óng. Một em bé trần truồng như thần Cupiđông đang nhấm nháp những quả nho một cách rất ngon lành.

Có người di chuyển trong căn phòng: một người cao lớn tóc hung đỏ, có râu, ăn mặc xuềnh xoàng như một người thợ thủ công, bước lại gần em bé và bế lên tay, bọc em vào một cái áo vải đen. Lúc này Angiêlic chú ý nhận ra cái giá vẽ của họa sĩ Van Oxen. Cạnh ông họa sĩ người Hà Lan này có một công nhân mặc áo choàng làm việc bằng da, tay cầm hai tấm bảng đựng màu để vẽ tranh. Người công nhân đầu nghiêng về một bên, đang ngắm bức tranh vẽ dở của người họa sĩ đã mượn anh giúp việc.

Người công nhân có cái mũi bướng bỉnh và chiếc cằm to bè. Angiêlic nhớ đến khuôn mặt cha mình. Nàng gọi to lên.

- Anh Gôngtơrăng!

- Phu nhân đã tỉnh rồi! - nữ thần xinh đẹp kêu lên.

Người công nhân lộ vẻ kinh ngạc, trố mắt nhìn Angiêlic đang mỉm cười với mình. Đột nhiên anh đỏ bừng mặt, đến nắm chặt lấy bàn tay nàng trong tay mình và thì thầm:

- Em gái anh!

Nữ thần khỏe mạnh chính là vợ họa sĩ Van Oxen. Bà gọi con gái mang ra món ăn đã được chuẩn bị sẵn trong bếp.

Ông họa sĩ người Hà Lan nói:

- Tôi vui mừng vì đã giúp được một phu nhân gặp hoạn nạn, hơn nữa còn đồng thời là em gái của một bạn đồng nghiệp của tôi.

- Nhưng tại sao tôi lại ở đây?

Họa sĩ Hà Lan kể lại đêm trước, gia đình ông đang ngủ say thì một tiếng đập cửa khẩn cấp làm cả nhà

thức dậy. Dưới ánh sáng một cây nến, mấy diễn viên hài kịch Ý mặc áo nhiều mảnh bằng xa tanh đã trao cho vợ chồng ông một người phụ nữ nằm bất tỉnh, người đẫm máu. Và họ đã dùng tiếng Ý sôi nổi van xin vợ chồng ông hãy cứu con người bất hạnh đó. Và họ nhận được câu trả lời bằng tiếng Hà Lan bình thản như sau: "Chúng tôi vui lòng đón tiếp".

Hai anh em Gôngtơrăng và Angiêlic nhìn nhau hơi lúng túng. Chẳng phải tám năm đã trôi qua kể từ ngày họ chia tay nhau khi tới gần Poachiê ư? Angiêlic còn nhớ hai anh Raymông và Gôngtơrăng đã cưỡi ngựa đi xa dần trên những con đường hẹp và dốc. Gôngtơrăng thì nhớ lại hình ảnh cỗ xe cũ kỹ trong đó chen chúc ba cô thiếu nữ áo quần đầy đất bụi.

Gôngtơrăng tới ngồi cạnh giường em gái, đôi bàn tay mở rộng trên tấm da choàng trước ngực, đôi bàn tay dính bẩn, đầy những vệt bôi màu xanh đỏ, da bị ăn mòn vì những hóa chất dùng để trộn màu.

- Nhưng tại sao anh lại dấn thân vào cái nghề vẽ này? - Angiêlic hỏi với vẻ thương hại.

- Em ngốc quá! nói thẳng không úp mở - Anh sở dĩ dấn thân - như em nói - vào nghề này, là vì anh thích. Từ lâu anh đã có nguyện vọng đi vào nghề vẽ. Anh đã nói với bố. Nhưng bố lại muốn anh đi vào quân đội để phục vụ Đức vua kia. Bố nói với anh là bố sẽ không cho anh một xu nhỏ nào. Vì vậy, anh đã phải đi bộ như đứa ăn mày đến Pari để làm nghề thủ công. Anh đang kết thúc những năm tập sự trong nghề. Sau đó, anh sẽ bắt đầu đi bộ vòng quanh nước Pháp. Anh sẽ đi lang thang từ thành phố này sang thành phố khác, học tập tất cả những cái gì liên quan đến nghề vẽ và nghề khắc gỗ. Để kiếm sống, anh sẽ đi làm thuê cho các họa sĩ, hoặc là sẽ đi vẽ chân dung cho các thị dân giàu có. Sau này anh sẽ bỏ tiền mua tước vị một thợ cả. Anh sẽ trở thành một họa sĩ lớn. Có lẽ anh được giao trách nhiệm vẽ trang trí cho các trần nhà của điện Luvrơ.

- Còn em? - Angiêlic nói - Anh không hỏi chuyện về hoàn cảnh em ư?

- Anh không dám đặt câu hỏi, - Anh nói với vẻ lúng túng. - Anh biết rằng, trái với ý muốn, em đã lấy một con người mặt mũi xấu xí, dữ tợn. Cha chúng ta vui mừng về đám cưới đó, nhưng tất cả anh em mình đều thương em, Angiêlic tội nghiệp. Vậy là em đã đau khổ nhiều ư?

- Không, anh ạ. Bây giờ em mới đau khổ.

Sắp thổ lộ tâm tình với anh mình, Angiêlic lại do dự. Tại sao nàng gây phiền muộn cho chàng trai này, con người vốn dửng dưng với mọi cái gì không phải là công việc vẽ mà anh say mê?

- Em đang ở nhà chị Ooctăngxơ ở Pari này. - Nàng nói.

- Ooctăngxơ ư? Gớm con người mới khó tính chứ! Khi đến Pari, anh phải cố gắng mới đi đến thăm cô ấy, vậy mà anh đã phải chịu đựng ngồi nghe bao nhiêu lời ca cẩm của cô ta! Cô ta xấu hổ đến chết đi được, khi thấy tôi bước vào nhà cô ta với đôi giày cà khổ.

Angiêlic nắm bàn tay chai cứng của anh ruột trong tay mình một cách yêu thương.

- Chắc anh cũng đã trải qua nhiều gian nan lắm nhỉ?

- Không gian nan lắm đâu. Khi cuộc sống trở nên chật vật đôi chút, đôi khi anh lại đến gặp ông anh của chúng ta, ông linh mục dòng Tên, xin anh ấy cấp cho mấy đồng êquy.

- Anh Raymông nay ở Pari ư? - Angiêlic kêu lên.

- Phải, anh ấy sống ở trong tu viện Lơ Tămplơ, nhưng làm cha tuyên úy cho rất nhiều tu viện khác.

Angiêlic cân nhắc. Sự giúp đỡ của anh Raymông, đó là cái nàng đang cần. Một đấng bậc của nhà thờ có thể sẽ đồng ý quan tâm tới vấn đề của nàng, bởi vì đó còn là chuyện trong gia đình anh nữa...

Mặc dù còn đau đớn về những nguy cơ đã trải qua, không bao giờ dù chỉ trong phút giây, Angiêlic lại có ý nghĩ từ bỏ đấu tranh. Nàng chỉ biết rằng nàng cần phải hành động một cách cực kỳ thận trọng.

- Anh Gôngtơrăng, - Nàng nói với giọng kiên quyết - anh sẽ đưa em đến quán ăn "Ba cái vồ" chứ?

- Gôngtơrăng không tranh cãi gì về quyết định của em gái: cô em này vốn luôn luôn tỏ ra có cá tính mà.

Họa sĩ Van Oxen khuyên nên chờ đến tối mịt, hoặc ít nhất đến chập tối hãy đi.

Người vợ của ông họa sĩ cho Angiêlic mượn một cái váy ngắn vải thường, và nàng trùm lên đầu một cái khăn xa tanh đen như mọi phụ nữ thành thị vẫn dùng.

Khi cùng với Gôngtơrăng ra khỏi điện Luvrơ, qua cái cổng xép gọi tên là "cổng của các bà thợ giặt", Angiêlic trông giống như bà vợ nhỏ nhắn xinh đẹp của một người thợ thủ công bám tay chồng đi chơi, hơn là một phu nhân quý tộc vừa mới tiếp kiến Đức vua ngày hôm trước.

Bên trên Cầu Mới, con sông Xen lấp lánh dưới những tia nắng cuối cùng của mặt trời đang lặn. Lũ ngựa được dắt ra sông uống nước vẩy nước bắn tung tóe, và vừa rũ bờm vừa hí vang. Xà lan chở cỏ khô đang bốc dỡ những bó cỏ thơm phức xếp thành hàng dài dọc hai bờ sông. Một cái phà từ Ruăng ngược lên đang chở đồ lên bến lũ lượt những người lính, thày tu và những ch vú nuôi.

Chuông nhà thờ vang lên vào giờ cầu nguyện cuối buổi chiều. Những người bán hàng rong chở từng thúng bánh bích quy và bánh rán phủ khăn đi trên các phố cất tiếng rao mời khác trong các quán rượu.

Một cỗ xe ngựa chạy qua, có cả người và đàn chó đi theo. Và điện Luvrơ đồ sộ, sừng sững, chuyển thành màu tím trong bóng tối xuống dần đang vươn dài những hành lang bất tận dưới bầu trời mênh mông.

PHẦN IV: NGƯỜI TỬ TÙ Ở NHÀ THỜ ĐỨC BÀ

CHƯƠNG 36

Tiếng hát ầm ĩ từ quán rượu vang ra đường. Ở ngoài cửa, một tấm bảng hiệu có hình ba cái vồ bằng sắt đung đưa trên đầu khách qua đường. Cùng với anh Gôngtơrăng bước xuống mấy bậc cầu thang, Angiêlic thấy mình bị bao vây bởi tấm màn dày đặc khói thuốc lá và hơi khói bốc lên từ các món ăn. Ở bức tường phía trong của căn phòng, một c mở để lộ gian bếp, có những chiếc xiên nặng trĩu gà, vịt đang quay thong thả bên ngọn lửa bếp lò đỏ rực.

Hai anh em ngồi vào một chiếc bàn cạnh cửa sổ, hơi xa các bàn khác. Gôngtơrăng gọi rượu.

- Anh chọn một chai rượu ngon đi - Angiêlic nói - Em có tiền đây.

Nàng chỉ túi tiền của mình: một nghìn năm trăm đồng livrơ mà nàng vừa được bạc. Gôngtơrăng nói rằng mình không thạo về các loại rượu.

Nàng hỏi anh có hay đi ăn uống với bạn bè ở quán không. Anh nói anh không đi, vì không có bạn thân để cùng nhậu nhẹt.

Nàng cảm thấy mệt mỏi và sốt ruột bồn chồn, tự hỏi còn phải ngồi đây chờ đợi đến bao giờ.

Thế rồi cửa quán mở, và con chó becgiê to lớn giống Đan Mạch của luật sư Đêgrê hiện ra. Cùng đi vào với luật sư có một người đàn ông mặc áo choàng rộng màu xám. Angiêlic ngạc nhiên nhận ra đó là nhà quý tộc trẻ tuổi Xécbalô đang kéo mũ sụp xuống tận mặt để giấu khuôn mặt xanh tái của mình. Nàng nhờ Gôngtơrăng mời họ đến bàn mình.

- Lạy Chúa! Chào phu nhân! - Người luật sư vừa thở dài vừa nói, và ngồi xuống cạnh nàng. - Vụ án của ông nhà rất phức tạp, nhưng chính vì thế, nó càng hấp dẫn tôi. Vết thương của bà ra sao rồi?

- Ông cũng biết chuyện ấy rồi sao?

- Điều đó cũng thuộc nhiệm vụ của một luật sư kiêm thám tử. Nhà quý tộc này đã giúp tôi rất nhiều việc.

Ông Xécbalô, với đôi mắt díp lại vì buồn ngủ, kể lại đoạn cuối màn bi kịch vừa xảy ra trong điện Luvrơ,

mà do tình cờ ông đã bị dính vào. Đêm đó, đến phiên ông đứng gác ở dãy chuồng ngựa của điện Tuylơri. Bỗng, một người đàn ông thở không ra hơi, mất cả mớ tóc giả, nhảy vọt ra vườn, đó là ông Angđigiô. Ông ta vừa mới chạy bán sống bán chết trong hành lang chính, và tiếng gót giày gỗ của ông vang lên ở hành lang các đLuvrơ và Tuylơri. Vừa hối hả đóng yên vào một con ngựa ông ta vừa kể chuyện phu nhân Perắc suýt bị ám sát; còn chính ông ta đã buộc phải so gươm với Đức ông Oóclêăng. Mấy phút sau, ông phóng thật nhanh ra phía cửa Xanh-Ônôrê, kêu inh ỏi là mình sẽ trở về Lăngggơđốc thúc dân chống lại Nhà vua.

- Ôi, ông Angđigiô tội nghiệp! Angiêlic nói và cười - Chính ông ấy sẽ kích động vùng Lăngggơđốc nổi dậy chống Nhà vua ư?

- Thưa phu nhân! Bà chưa hiểu được tâm hồn xứ Gaxcônhơ trong con người đó, khi thì cười cợt vui đùa, khi thì căm giận. Nếu cuối cùng là căm giận thì hãy coi chừng.

- Đúng, tôi sống được đến bây giờ là nhờ những ông bạn xứ Gaxcônhơ. Ông có biết số phận Công tước Lôđăng ra sao không?

- Ông ta hiện bị giam ở ngục Baxtiơ.

- Lạy Chúa! - Angiêlic thở dài.

- Tôi cũng trông thấy xác của viên quản gia cũ của bà được hai tên đầy tớ khiêng đi.

- Để cho quỷ dữ đoạt lấy hồn hắn đi.

- Cuối cùng, khi tôi tin chắc rằng bà bị giết rồi, tôi đã đến thăm ông anh rể của bà, ngài Phalô Xăngxê. Ở đó tôi gặp luật sư Đêgrê của bà. Bây giờ thì đến đây lại được gặp bà. Thưa bà, bà sắp làm gì ở đây? Bà nên bỏ trốn đi, càng sớm càng tốt. - Ông Xécbalô kết luận.

Angiêlic nhìn đôi bàn tay mình đặt trên bàn, cạnh chiếc cốc chứa đầy thứ rượu nho trong suốt, óng ánh màu hồng ngọc mà nàng chưa đụng tới. Đôi bàn tay trông thật nhỏ bé, trắng một màu ngà mong manh. Bất giác nàng so sánh bàn tay mình với những bàn tay đàn ông cứng rắn của mấy người bạn ngồi cạnh: nàng thấy mình cô độc và yếu ớt biết bao.

Đêgrê, vốn là khách hàng quen thuộc của quán rượu này, đặt một cái hộp nhỏ bằng sừng trước mặt và ngồi nhai nhai một dúm thuốc lá trước khi nhồi vào tẩu

Gôngtơrăng đột ngột nói:

- Nếu anh hiểu đúng, thì cô đã dính líu vào một chuyện mờ ám khiến cô có thể bị nguy hại đến tính mạng. Đối với một người như cô điều đó chẳng làm anh ngạc nhiên. Đúng, tính nết cô là như vậy!

- Ngài Perắc đang nằm trong ngục Baxitơ, bị buộc tội phù thủy. - Đêgrê giải thích.

- Đúng là tính cô như vậy mà! - Gôngtơrăng nhắc lại - Nhưng cô vẫn còn có lối thoát. Nếu cô không có tiền, anh sẽ cho cô vay một ít, anh có để dành được một khoản định để sau này đi một vòng quanh nước Pháp. Và anh Raymông, vị linh mục dòng Tên của chúng ta, cũng sẽ giúp cô, anh tin chắc thế. Em hãy thu xếp đồ đạc, lên xe về Poachiê thôi. Từ đó em sẽ tới Môngtơlu. Về đến nhà mình rồi, sẽ không còn phải lo sợ gì nữa!

Trong giây lát, Angiêlic tưởng tượng ra một bức tranh về lâu đài Môngtơlu, giữa cảnh yên tĩnh của những rừng cây và đầm lầy, bé Phlôrimông chập chững nô đùa với đàn gà tây trên cầu treo.

- Thế còn chồng em? - Angiêlic hỏi - Ai sẽ lo cho anh ấy được xét xử công minh?

Đáp lại nàng là một sự im lặng nặng nề, nhanh chóng bị nhấn chìm trong những tiếng kêu rong của bọn người say bí tỉ ở các dãy bàn bên cạnh, tiếng gào gọi thức ăn của những người khách tới muộn, họ vừa gào vừa lấy dao ăn gõ lạch cạch vào đĩa. Sự xuất hiện của lão chủ quán Coócbaxông, tay bê một chú ngỗng quay giòn vàng ruộm, lập tức xoa dịu được đám khách to mồm. Tiếng ồn ào điếc tai tắt dần, chỉ còn những tiếng ầm ừ khoái trá, xen lẫn tiếng con xúc xắc gieo vào cốc.

Bỗng đôi mắt Angiêlic nhìn trừng trừng, khuôn mặt nàng đờ ra vì khiếp hãi: một hình ảnh khủng khiếp vừa hiện lên sau ô kính cửa sổ trước mặt nàng, một khuôn mặt gieo rắc ác mộng, bị che khuất bởi một phần sau những chùm tóc dài màu tro. Cái má tái xanh có một đường tĩnh mạch tim tím; mảnh vải đen che lấp một con mắt; còn mắt kia long lên như mắt chó sói. Và cái bóng ma đó đang nhìn thẳng vào Angiêlic, nhăn nhở.

- Cái gì thế? - Gôngtơrăng hỏi, vì ông ngồi quay lưng lại với ô cửa sổ đó nên không thấy gì. Đêgrê nhìn theo luồng mắt khiếp sợ của người thiếu phụ. Ông bỗng nhảy phắt ra cửa và huýt sáo gọi chó.

Khuôn mặt biến khỏi cửa sổ. Một lát sau, người luật sư trẻ quay vào, nói:

- Nó đã biến đi nhanh như con chuột tụt vào hang.

- Ông biết thằng cha đó? - Ông Xécbalô hỏi.

- Tôi biết tất cả bọn chúng. Thằng này là Calăngbrơđen, tên côn đồ khét tiếng, vua trấn lột ở Cầu Mới, trùm băng cướp lớn nhất kinh đô.

- Nó phải thật táo gan mới dám mò tới đây nhìn người lương thiện ăn tối như vậy!

- Có thể có tên đồng lõa nào của hắn đang ăn trong quán này, mà hắn muốn ra hiệu gọi.

- Hắn nhìn tôi đấy. - Angiêlic nói, hai hàm răng run cầm cập.

Đêgrê đưa mắt nhìn nàng thật nhanh:

- Chà! Bà đừng sợ. Đây không xa phố Dân du đãng và ngoại ô Xanh-Đơni; những sào huyệt của đám ăn mày và chúa trùm của chúng, tên "Hành-khất-Đại-đế".

Vừa nói, ông vừa luồn cánh tay ôm ngang lưng người thiếu phụ, kiên quyết kéo nàng ngồi gần lại mình. Angiêlic cảm thấy hơi ấm của một cánh tay đàn ông cứng cáp; thần kinh đang hoảng hốt của nàng thư giãn hẳn đi. Nàng nép người vào Đêgrê, không chút ngượng ngùng. Ông là một luật sư thuộc gia đình bình dân nghèo xơ xác, cái đó có gì là quan trọng? Phải chăng cả nàng nữa cũng sắp trở thành một người đàn bà sa sút, bị săn đuổi, không có một mái nhà che thân, có lẽ cũng chẳng còn cả tên họ nữa.

- Lạy Chúa! - Đêgrê nói to với giọng vui vẻ nồng nàn - Chúng ta tới quán ăn đâu phải để nói những chuyện ảm đạm thế này. Xin nâng cốc, ông Coócbaxông, ông lão bán ngng quay lẩm cẩm, lão để bọn chúng tôi ngồi đói meo hay sao?

Chủ quán vội vã chạy đến.

Gần như đây là lần đầu tiên trong đời mình, Angiêlic không thấy đói. Cơ thể nàng đang phải chống chọi tác động của cốc thuốc độc uống đêm hôm trước. Dường như hàng thế kỷ đã trôi qua kể từ khi bắt đầu câu chuyện khủng khiếp đó. Trong người khó chịu đến tê dại và có lẽ ngột ngạt vì mùi vị nồng nặc không quen của quán ăn mù mịt khói thuốc, nàng buồn ngủ đến mức không sao cưỡng lại được. Mắt nhắm nghiền, nàng tự nhủ rằng phu nhân Angiêlic từ nay không còn nữa.

CHƯƠNG 37

Khi nàng tỉnh dậy, làn khói thuốc vẫn dày đặc trong quán ăn. Angiêlic cựa quậy và nhận thấy má mình đặt trên một cái gối cứng, thật ra là đầu gối của người luật sư trẻ. Thân nàng nằm duỗi trên chiếc ghế dài. Nàng trông thấy khuôn mặt Đêgrê: đôi mắt lim dim, ông tiếp tục ngồi hút thuốc, vẻ mơ màng.

Angiêlic vội nhỏm dậy, nhưng vì nhanh quá, bụng hơi nhói đau làm nàng nhăn mặt:

- Ồ, tôi xin lỗi. - Nàng lắp bắp- Tôi... tôi chắc làm phiền ông quá.

- Bà ngủ có say không ạ? Ông hỏi với giọng lè nhè, uể oải hơi say. Trước mặt ông, cái cốc vại hầu như đã cạn hết rượu.

Xécbalô và Gôngtơrăng, khuỷu tay đặt lên bàn, trông cũng có vẻ say. Thiếu phụ nhìn về cửa sổ, và nhớ mang máng có điều gì khủng khiếp vừa xảy ra. Nhưng nàng chỉ thấy ánh sáng mờ mờ của buổi ban mai, với những giọt mưa rơi thấm ướt những ô cửa kính.

Từ phòng sau, vọng ra tiếng chủ quán ra lệnh cho người làm công và tiếng hàng loạt phuy rượu lớn lăn rầm rầm trên sân gạch

Giật mình thức giấc, Xécbalô vùng đứng lên, và bất thình lình rút gươm ra hét:

- Thưa quý vị, tất cả hãy nghe đây! Tôi sẽ lên đường chiến đấu, chống lại Nhà Vua!

- Im đi, ông Xécbalô! - Angiêlic hoảng sợ van xin.

Ông ta nhìn nàng ngờ vực, đôi mắt ngơ ngác của người say rượu chưa tỉnh hẳn.

- Bà không tin tôi sẽ làm việc ấy ư? Bà chưa hiểu rõ những người xứ Gaxcônhơ đấy mà, thưa phu nhân.

Vừa vung gươm, ông ta vừa bước ra cửa, vấp phải ngưỡng cửa và ngã dúi ngã dụi. Chẳng ai buồn để ý đến những câu lảm nhảm của ông ta. Đám khách ăn tiếp tục ngáy khò khò, còn chủ quán thì cùng với người bán rượu lẻ, đang quỳ gối trước các thùng phuy để nếm rượu nho trước khi ngã giá.

Gôngtơrăng dụi mắt, ngáp và nói:

- Lạy Chúa! Đã lâu lắm rồi tôi mới có một bữa chén no nê thế này! À, mà có phải chuông nhà thờ đang rung lên trong lễ cầu nguyện buổi sớm không đấy?

- Chắc đúng rồi, còn gì nữa! Đêgrê đáp.

Gôngtơrăng đứng lên vươn vai nói:

- Anh phải đi thôi, Angiêlic ạ, kẻo ông họa sĩ, ông chủ của anh, lại kì kèo. Cô nghe anh đây, hãy đi cùng với luật sư Đêgrê đến gặp anh Raymông ở tu viện Tămplơ. Tối nay anh sẽ ghé nhà Ooctăngxơ, mặc cho cô ấy mắng mỏ. Anh nhắc lại với cô lần nữa, hãy rời Pari đi. Nhưng anh biết rằng cô là con lừa bướng bỉnh nhất trong tất cả đàn la, đàn lừa mà cha chúng ta nuôi được từ trước tới nay...

- Chỉ trừ anh thôi! - Angiêlic đáp

Tất cả bọn cùng ra đi một lượt, theo sau là con chó có tên gọi là Xoócbon.

- Sáng dậy muốn được tỉnh táo, xin mời uống vài ngụm mặt trời! - Người bán rượu trắng rao lanh lảnh.

Gôngtơrăng gọi lại mua và nốc một hơi cạn cốc rượu mạnh. Rồi anh quệt môi, trả tiền, và sau khi hất mũ chào người luật sư và em gái mình, anh biến vào đám đông trông giống hệt những người lao động khác đang bắt đầu một ngày làm việc nặng nhọc mới.

"Hãy ngắm nhìn hai anh em nhà mình! - Angiêlic nghĩ thầm trong khi đưa mắt nhìn theo anh hòa vào đám bình dân. Những đứa con kế thừa dòng họ Xăngxê đã thành đạt giỏi giang thật! Bản thân tôi đến nông nỗi này là do hoàn cảnh bức bách, còn anh Găngtơrông, vì sao lại tự ý tụt xuống chỗ quá thấp hèn như vậy?"

Hổ thẹn thay cho anh mình, nàng đưa mắt nhìn Đêgrê, nói:

- Anh ấy luôn luôn là con người lập dị. Lẽ ra anh ấy có thể thành một sĩ quan, như mọi thanh niên quý tộc khác. Nhưng lúc nào anh ấy cũng chỉ thích trộn màu để vẽ thôi. Mẹ tôi thường kể chuyện, trước kia, khi có mang anh ấy, mẹ tôi đã mất cả tuần lễ để nhuộm đen tất cả các quần áo của gia đình, vì phải để tang ông bà tôi mà. Có lẽ việc anh ưa vẽ bằng bột màu có nguồn gốc như vậy chăng?

Đêgrê mỉm cười:

- Thôi ta hãy cùng đi đến gặp ông anh linh mục dòng Tên. - Ông nói - Để cho tôi được biết vị đại biểu thứ tư của dòng họ khác thường này.

- Ồ không, anh Raymông thì đúng là một đại biểu đáng kính nể.

- Tôi chỉ mong như vậy thôi, đó là vì lợi ích của phu nhân.

- Ông chẳng nên gọi tôi là phu nhân nữa. - Angiêlic nói - Hãy nhìn tôi xem, thưa luật sư Đêgrê

Nàng ngẩng mặt lên, một khuôn mặt nhỏ nhắn dễ gây xúc động, với nước da vàng vọt màu sáp ong. Nỗi mệt nhọc làm đôi mắt xanh màu ngọc bích của nàng sáng long lanh và chuyển thành màu sắc kỳ lạ của lá cây giữa tiết xuân. Nàng nói:

- Đức vua nói: Ta không muốn nghe nói đến tên bà nữa. Ông có biết một mệnh lệnh như vậy nghĩa là thế nào không? Có nghĩa là: không còn ai là phu nhân Perắc nữa. Tôi không được phép tồn tại nữa. Tôi thật sự không tồn tại nữa. Ông hiểu rồi chứ?

- Điều tôi hiểu hơn tất cả là: Bà đang ốm. - Đêgrê nói - Liệu bà có giữ nguyên câu nói quả quyết mà bà đã nói hôm nọ không?

- Câu gì vậy?

- Rằng bà không tin cậy chút nào đối với tôi.

- Giữa lúc này, ông là người duy nhất tôi có thể tin cậy.

- Vậy thì, ta đi thôi. Tôi sẽ dẫn bà đến một nơi để người ta săn sóc sức khỏe cho bà. Để đến gần vị linh mục dòng Tên đáng gờm này, trước hết bà phải làm chủ hoàn toàn được mọi năng khiếu của mình.

Ông cầm cánh tay nàng kéo đi qua đám đông giữa Pari buổi sáng. Tiếng ồn ào nghe điếc cả tai. Tất cả các người buôn bán đều đã xuất hiện cùng một lúc và đang reo inh ỏi.

Angiêlic phải vất vả lắm mới giữ được cho đám đông chen chúc, xô đẩy không chạm vào vết thương ở vai mình. Nàng nghiến chặt hàm răng để kìm giữ những tiếng rên rỉ đang dâng lên.

Đến phố Xanh-Nicôla, Đêgrê dừng lại trước tấm biển vẽ một chiếc chậu tắm to bằng đồng trên nền xanh thẫm: những đám mây hơi nước đang bốc hơi ra từ cửa sổ tầng dưới.

Angiêlic nhận ra đây là hiệu làm tóc và nhà tắm, và nảy ra ý muốn được ngâm mình trong bồn tắm nước nóng. Ông Gióocgiơ, chủ nhà mời hai người ngồi xuống ghế và xin họ chờ ít phút, vì bản thân ông ta đang cạo râu dở dang cho một anh pháo thủ.

Một lát sau, ông chùi lưỡi dao cạo vào áo choàng và tiến lại gần Angiêlic với nụ cười niềm nở.

Người luật sư bình tĩnh nói:

- Phu nhân trẻ tuổi này mới bị thương, tôi yêu cầu ông chủ săn sóc cho bà ấy đỡ đau. Sau đó, phu nhân muốn tắm cho dễ chịu trong người.

Angiêlic cảm thấy rất lúng túng vì phải cởi áo khoác trước hai người đàn ông. Nhưng nàng chưa kịp làm gì để phản đối, Đêgrê đã cởi áo ngực nàng, tự nhiên và dễ dàng như không hề bỡ ngỡ một chút nào trước các kiểu ăn mặc của phụ nữ. Rồi ông tháo dải lụa cho áo tụt xuống ngang lưng nàng.

Ông Gióocgiơ cúi gần lại, nhẹ nhàng tháo gạc bông và thuốc mỡ bọc quanh vết thương dài ở vai nàng do mũi gươm của công tử Loren đâm phải.

- Bác thấy vết thương thế nào? - Đêgrê điềm nhiên hỏi người thợ cạo râu, trong lúc Angiêlic nhăn mặt vì đau.

- Chẳng dữ mà cũng chẳng lành. Tôi thấy rõ ràng anh chàng nào băng bó vết thương này là kẻ cực kỳ dốt nát. Ta phải rửa sạch vết thương, và bôi thuốc mỡ mắt để làm dịu đau và lên da non.

Ông thợ cạo lục trên giá cao một bình thuốc mỡ.

Angiêlic như bị tra tấn, vì phải ngồi trần giữa cái cửa hiệu sặc sụa mùi thuốc và mùi các loại xà phòng này. Một khách hàng đến cạo râu, nhìn thấy nàng liền kêu lên:

- Ôi! Những nụ hồng xinh đẹp biết bao! Ước gì tôi có được những nụ hồng ấy trong tay vào lúc trăng lên nhỉ!

Vâng theo hiệu lệnh kín đáo của Đêgrê, con chó Xoócbon đang nằm phục dưới chân chủ bỗng đứng lên và nhảy vọt đến cắm mấy răng nanh nhọn hoắt vào bắp chân lão khách vừa đến.

- Ối! Ối! Cứu tôi với! - Lão khách kêu váng lên. - À, thì ra là ngài Đêgrê, người lang thang khắp chốn với

con chó dữ. Ngài là chủ nhân của hai trái táo hồng tuyệt trần kia, phải không ạ?

- Nếu ngài không phản đối. - Đêgrê nói, thản nhiên như không.

- Nếu vậy thì tôi chẳng hề trông thấy gì, tôi chẳng dám nói gì cả. Ôi, thưa ngài, tha lỗi cho tôi, và xin ngài bảo con chó khôn của mình buông tha chiếc ủng cũ nát tội nghiệp của tôi ra ạ.

Đêgrê huýt sáo gọi chó về,

- Ôi, tôi phải rời đây thôi! - Angiêlic vừa nói vừa lúng túng tìm cách mặc lại áo, đôi môi run run tức giận.

Người luật sư trẻ tuổi kiên quyết buộc nàng phải ngồi xuống. Ông nói sỗ sàng, mặc dù đã hạ thấp giọng.

- Đừng quá đoan trang như vậy, bà chị dại dột ơi. Chả lẽ lại nhắc đến câu nói của người lính: đã chiến tranh thì phải làm chiến tranh? Bà đã dấn thân vào một trận đấu sẽ định đoạt tính mạng của ông nhà và của chính mình. Bà cần phải làm mọi cách để thắng trong trận này, đâu còn thì giờ để giữ kẽ nữa.

Ông Gióocgiơ quay lại, cầm một con dao con sáng loáng, nói:

- Tôi nghĩ là phải rạch vào cơ vai. Tôi thấy dưới da có một đám trắng lấy nhầy cần phải trích ra. Đừng sợ, thưa người đẹp! - Ông ta nói thêm như dỗ trẻ - Không ai có bàn tay nhẹ nhàng hơn lão Gióocgiơ này. Mặc dù lo ngại, Angiêlic phải thừa nhận rằng ông ta nói đúng, vì ông mổ vai nàng hết sức khéo léo. Sau đó, ông tưới lên vết thương một chất lỏng khiến nàng giật thót người, rồi bảo nàng lên gác để vào buồng tắm hơi, sau đó ông sẽ băng lại vết thương cho nàng.

Nhà tắm hơi của ông Gióocgiơ thuộc loại nhà tắm xuất hiện từ thời trung cổ, khi những người dự cuộc Thập tự chinh từ Trung Đông trở về, mang theo thói quen thích lau rửa thân thể và chuộng kiểu tắm bằng hơi nước của người Thổ Nhĩ Kỳ.

Hai phòng rộng rãi lát gạch, có những tấm ngăn bằng gỗ chia thành những ô nhỏ. Ở cuối phòng, một người làm công đang nung phiến đá trên một bếp lò.

Angiêlic được một người hầu gái phục vụ phòng tắm của khách nữ giúp cởi bỏ hết quần áo. Nàng được đưa vào một ngăn nhỏ và đóng kín cửa: ở đây có một chiếc ghế dài và một chậu nước to, người phục vụ vừa ném vào đó một phiến đá đã nung đỏ. Nước sôi xèo xèo và bốc hơi mù mịt. Ngồi trên ghế, Angiêlic sặc và thở

hổn hển, tưởng chừng sắp ngạt thở đến nơi. Rồi toàn thân nàng toát mồ hôi như tắm.

Sau đó, chị người hầu bảo nàng ngâm mình trong một bể tắm đầy nước lạnh. Rồi quấn người nàng trong chiếc khăn tắm rộng, chị ta dẫn nàng sang phòng bên cạnh, ở đó đã có mấy người đàn bà đã tắm xong đang ngồi nghỉ. Qua các câu chuyện họ nói với nhau, Angiêlic đoán rằng số đông khách đến tắm thuộc giới bình dân, những người đi ở hay người bán hàng, vừa xong lễ Mixa lúc sáng sớm, tạt vào nhà tắm trước khi đi làm.

Người hầu gái bảo nàng nằm nghỉ ở một chiếc ghế dài. Một lát sau, ông Gióocgiơ đến, nhưng đám khách tắm vẫn không lấy thế làm phiền. Ông ta cầm một con dao mổ, theo sau có một cô gái nhỏ bưng một giỏ đầy những ống giác bằng thủy tinh. Angiêlic phản đối ầm ĩ:

- Bác không được lấy máu của tôi! Tôi đã mất nhiều máu rồi. Bác không thấy tôi có mang ư? Bác sẽ giết đứa bé mất!

Bác thợ cạo kiêm phẫu thuật viên bình thản bảo nàng nằm sấp xuống.

- Bà hãy nằm im, nếu không tôi sẽ gọi ông bạn bà đến giữ chặt mông đấy.

Hoảng sợ, Angiêlic đành nằm im. Bác thợ cạo chích ba điểm ở lưng nàng bằng con dao mổ, rồi áp những giác thủy tinh vào đó.

- Xem kìa, - ông ta nói - Bao nhiêu máu đen thẫm đang được hút ra.

- Hãy thương tôi, đừng hút hết máu của tôi! - Angiêlic van xin.

Cuối cùng, ông thợ cạo mới buông tha, sau khi băng bó cẩn thận các vết chích. Hai cô gái nhỏ giúp nàng chải lại tóc và mặc quần áo. Nàng cho họ một món thưởng hậu hĩ, khiến họ tròn xoe mắt.

Xuống dưới nhà, Angiêlic thấy Đêgrê đã cạo râu xong.

- Thế là bà ấy sẵn sàng rồi nhé. - Ông thợ cạo nói và nháy mắt, có vẻ đồng lõa - Nhưng xin ông gượng nhẹ cho một chút, chờ đến khi vết thương ở vai bà kín miệng lành da đã.

Lần này, người thiếu phụ bật cười hồn nhiên: nàng cảm thấy không còn đủ sức để phản kháng, dù chỉ là chút ít.

- Bà thấy trong người ra sao? - Đêgrê hỏi khi hai người đã ra tới ngoài phố.

- Tôi mệt mỏi rã rời. Nhưng thật ra, không thấy khó chịu gì lắm. Cách chữa bệnh dữ dội vừa qua liệu có tốt cho sức khỏe tôi không thì chưa biết, nhưng chắc chắn nó có hiệu quả tuyệt vời đối với thần kinh. Ông có thể tin chắc điều này: anh Raymông của tôi dù thế nào đi nữa, tôi vẫn sẽ là đứa em gái hiền lành, dễ bảo trước mặt anh ấy.

- Thế thì tuyệt. Tôi luôn luôn nơm nớp là đầu óc bất trị của bà có thể bất thần giáng đòn vào người ta đấy. Không nghi ngờ gì nữa, lần sau nếu Đức vua cho vời, bà nhớ ghé lại nhà tắm hơi trước khi vào bệ kiến nhé.

- Than ôi! Tại sao trước đây tôi không làm thế nhỉ? - Angiêlic thở dài, hoàn toàn bị khuất phục. - Sẽ không có lần thứ hai đâu. Sẽ không bao giờ tôi còn được gọi yết kiến Nhà vua một lần nữa.

- Bà không nên nói "mãi mãi không bao giờ nữa". Cuộc đời có nhiều bước thăng trầm, bánh xe thế sự quay tròn.

Một cơn gió thổi suýt làm tung tấm khăn trùm đầu trên mớ tóc người thiếu phụ. Đêgrê dừng lại và nhẹ nhàng buộc khăn lại cho nàng. Angiêlic nắm bàn tay ấm áp rám nắng, có những ngón dài thanh nhã.

- Ông tốt quá, ông Đêgrê! - Nàng thì thầm, ngước đôi mắt nũng nịu nhìn ông.

- Bà nhầm đó, thưa phu nhân. Đây, xin hãy nhìn con chó này.

Anh chỉ con Xoócbon đang nhảy rờn dưới chân hai người. Anh cúi xuống nhấc nó lên, giữ đầu và vạch hai hàm răng đáng sợ của con chó giống Đan Mạch này ra.

- Bà thấy những hàng nanh nhọn này thế nào?

- Thật khủng khiếp!

- Bà có biết tôi đã huấn luyện con chó này để làm gì không? Chỉ để làm việc này: khi ở Pari trời đã tối, hai thầy tớ chúng tôi đi săn đuổi. Tôi cho con vật hít một mảnh áo cũ, hoặc một đồ vật gì đó của một tên cướp mà tôi đang truy lùng. Rồi tôi dắt chó đi dạo quanh, xuôi theo bờ sông Xen, lang thang dưới các gầm cầu quanh các chân cầu, dạo bước qua các vùng ngoại ô và trên các tường thành bỏ hoang, vào các sân bãi, chui xuống những hầm hố nơi sống nhung nhúc đám ăn mày và trộm cướp. Bỗng nhiên con Xoócbon vọt lên trước. Lúc tôi đuổi kịp thì cậu ta đã ngoạm vào cổ một thằng cha rồi, à vâng, cắn thật nhẹ thôi, đủ để giữ cho thằng

kia không cựa được. Tôi bảo con chó: "Vácto", tiếng Đức nghĩa là: "Đợi" (vì con chó này do một anh lính đánh thuê người Đức bán cho tôi). Tôi cúi xuống thẳng cha hỏi cung, rồi cân nhắc tội lỗi của hắn. Khi thì tôi thả cho hắn đi, khi thì tôi gọi người canh gác để dẫn hắn đến nhà giam Satơlê. Đôi lúc tôi nghĩ thầm: việc gì phải làm cho căn nhà tù thêm chật ních và quấy nhiễu thêm các ngài thẩm phán ở Tòa án? Và tôi bảo con Xoóc bon: "Xăng", tiếng Đức nghĩa là "Nghiến chặt". Thế là đi đời, bớt được một tên cướp ở Pari.

- Và... ông hay làm cách này ư? - Angiêlic hỏi, không giữ nổi mình khỏi run lên.

- Cũng không ít đâu. Vậy bà thấy tôi cũng chẳng tốt lắm, phải không?

Im lặng một lúc, nàng lẩm nhẩm:

- Có biết bao bộ mặt trong cùng một con người. Người ta cùng một lúc, có thể rất xấu và rất tốt. Vậy, tại sao ông theo đuổi cái nghề đáng sợ này?

- Tôi đã nói với bà rồi: tôi nghèo quá mà. Ông bố của tôi chỉ để lại cho tôi một văn phòng luật sư với những món nợ thôi. Nhưng cứ theo cái đà này, tôi tin rằng cuối cùng tôi đã biến thành một anh chàng chai sạn đáng sợ, một gã grimô mạt hạng.

- Gì kia?

- Grimô tên gọi những nhân viên cảnh sát, do bọn lâu la của ông Vua ăn mày trộm cướp đặt ra.

- Bọn chúng biết ông cả rồi ư?

- Chúng đặc biệt quen biết con chó Xoócbon của tôi.

CHƯƠNG 38

Phố Tămplơ trải dài trước mặt Angiêlic và Đêgrê, lác đác có những vũng bùn phải đặt tấm ván lên trên cho người qua lại.

Khi hai người đến gần những bức tường thành cao có lỗ châu mai theo kiến trúc Gôtich bao quanh một ngọn tháp chính đồ sộ và dữ dội, Angiêlic không ngờ rằng mình đang đi vào khu vực duy nhất ở Pari mà người ta có thể sống tự do một cách chắc chắn nhất.

Khu vực pháo đài này, - mà thời xưa là dinh lũy của các thầy tu chiến sĩ dòng Tămplơ và sau đó là của các hiệp sĩ dòng Mantơ trên thực tế được hưởng những đặc quyền truyền thống mà các triều vua đều phải chấp nhận. Bên trong khu vực này, không có thu thuế, người dân không bị cảnh sát hoặc các biện pháp hành chính làm rầy rà, thậm chí những con nợ phá sản bị kết án tù có thể đến đây ẩn náu.

Angiêlic không được thoải mái khi bước qua cầu treo. Nhưng vừa vượt qua mái vòm của cổng pháo đài, nàng thấy một không khí yên tĩnh đáng ngạc nhiên.

Dưới bóng của ngọn tháp Xêda đồ sộ, các linh mục dòng Tên có một khu biệt thự khá đủ tiện nghi. Đây là nơi sinh sống và trầm tư mặc tưởng của những thành viên dòng đạo này, nhất là những linh mục được cử làm tuyên úy của những nhân vật quyền uy trong triều đình.

Đêgrê nhờ người học sinh chủng viện dẫn đường báo cáo với cha Xăngxê rằng có một luật sư xin được gặp cha về việc Bá tước Perắc.

Một lát sau, linh mục Xăngxê nhanh nhẹn bước vào phòng khách. Thoạt nhìn ông nhận ra Angiêlic ngay.

- Em thân mến!

Và đến thẳng chỗ Angiêlic, ông hôn nàng, đầy tình thân yêu của người anh.

- Ôi, anh Raymông! - Nàng khẽ thốt lên, cảm động trước sự nồng nhiệt đó.

Ông linh mục mời hai người ngồi xuống.

Luật sư Đêgrê nói thay Angiêlic. Ông tóm tắt tình hình với vẻ trịnh trọng.

- Tôi biết! Tôi biết! - Vị linh mục nói.

Sau khi đưa con mắt dò xét nhìn Đêgrê, cha Xăngxê đột ngột hỏi:

- Theo ý ông luật sư, muốn cứu thoát được người em rể tội nghiệp của tôi, nên làm cách nào?

- Bá tước Perắc hầu như chắc chắn đã thành nạn nhân một âm mưu trong cung đình. Ở đây bản thân Đức vua không dính líu gì, nhưng âm mưu do một nhân vật có quyền thế nuôi dưỡng. Tôi không muốn nêu tên ai cả.

- Thế thì phải, - linh mục Xăngxê vội xen v

- Tuy vậy, sẽ là không khôn ngoan, nếu ta tìm cách phá vỡ âm mưu của những người vừa có tiền của, vừa được nhiều thế lực ủng hộ. Ba lần, bà Perắc đã bị ám sát hụt. Kinh nghiệm đó quá đủ rồi. Ta phải cúi đầu và đành bằng lòng với việc chỉ nói đến điều gì ta được phép thảo luận công khai trước mọi người. Ông Perắc bị kết tội là phù thủy. Được, vậy hãy trao ông ta cho một tòa án tôn giáo. Chính ở chỗ này, thưa cha, sự giúp đỡ của cha sẽ vô cùng quý giá. Muốn cho tôi được chấp nhận làm luật sư bào chữa cho ông Perắc trước hết cần phải có lệnh cho mở phiên tòa xét xử, và cho bị can được hưởng quyền bảo hộ về tư pháp. Thoạt đầu, tôi ngờ rằng có ngủ mơ cũng khó thấy khả năng ấy được thực hiện. Những những cuộc vận động của phu nhân Perắc ở triều đình đã động lòng Đức vua. Tôi không còn nghi ngờ gì nữa: vụ án sẽ được đưa ra xét xử trước tòa án. Vấn đề bây giờ tùy thuộc vào cha, để làm cho vụ xét xử diễn ra dưới dạng duy nhất có thể chấp nhận được, và chỉ có thế mới tránh được những thủ đoạn xuyên tạc của các ngài đại diện cho tòa án dân sự.

Linh mục Xăngxê hứa sẽ đi gặp một số nhân vật - mà ông không nêu tên - và sẽ báo cho luật sư và em gái mình biết kết quả.

- Em ở nhà chị Ooctăngxơ phải không?

- Vâng. - Angiêlic nói và thở dài.

- A, nhân tiện. - Đêgrê bỗng nói. - Tôi nảy ra một ý này. Thưa cha, liệu cha có thể xin cho khách hàng của tôi, em gái ngài, một chỗ trọ xoàng xĩnh ở trong khu vực này được không ạ? Cha thừa rõ tính mạng của bà ấy vẫn đang bị đe dọa, còn ở khu vực tu viện Tămplơ này không ai dám liều lĩnh phạm tội ác, hơn nữa bà

Perắc có thể trú ở đây dưới một cái tên giả danh để đánh lạc hướng săn đuổi. Như vậy, bà ấy sẽ được nghỉ ngơi một chút, điều này rất cần cho sức khỏe của bà.

- Tôi thấy đây là một kế hoạch rất khôn ngoan. - Linh mục Raymông nói.

Cân nhắc một lúc, Cha ra ngoài phòng, sau đó quay vào với một mảnh giấy ghi địa chỉ: "Bà Coócđô, quả phụ, giữ nhà ở, quảng trường Tămplơ".

- Đây là một căn nhà xoàng xĩnh nghèo nàn. Nhưng cô sẽ có một căn phòng rộng và có thể cùng ăn với bà Coócđô. Bà ta được giao nhiệm vụ coi căn nhà và cho thuê bốn phòng. Anh biết rằng cô quen ở nơi sang trọng hơn, nhưng anh cho rằng thu xếp chỗ ở thế này là phù hợp với nhu cầu kín đáo mà luật sư Đêgrê đã nêu ra với cô.

- Tốt lắm, anh Raymông ạ. - Angiêlic đồng ý một cách ngoan ngoãn.

Cha Raymông cười hiền hậu:

- Anh hy vọng cô sẽ yên tĩnh ở nơi anh chỉ cho cô đến ở. Tạm biệt, anh sẽ cầu Chúa che chở cho cô.

Ooctăngxơ đón tiếp em gái và người luật sư với vẻ không thân thiện rõ rệt.

- Đẹp đẽ thật! Tôi để ý là cứ mỗi lần cô phóng đi chơi, thì lúc về bao giờ trông cũng thảm hại hơn trước.

Ông biện lý Phalô Xăngxê xuất hiện, trông thấy Angiêlic, ông há miệng kinh ngạc:

- Cô em tội nghiệp, sao lôi thôi nhếch nhác thế này!

Có tiếng chuông gọi cửa: chị hầu gái Bacbơ dẫn Gôngtơrăng vào. Trông thấy anh trai, Ooctăngxơ càng điên ruột liền tuôn ra một tràng mắng nhiếc:

- Tôi đã phạm lỗi gì trước Chúa mà đến nỗi phải chịu gánh nặng một ông anh trai và một cô em gái như thế này! Bây giờ, ai còn có thể tin được gia đình này là quý tộc lâu đời? Cô em gái thì về nhà với bộ quần áo rách rưới của kẻ ăn mày. Còn ông anh ruột thì càng ngày càng sa sút đến mức phải đi lao động tối mắt tối mũi, để cho đám quý tộc và đám thị dân đều coi khinh… Lẽ ra, người ta phải nhốt cả anh và cô vào ngục Baxtiơ cùng với tên phù thủy thọt chân gớm ghiếc kia!

Bỏ qua những lời chửi rủa, Angiêlic gọi cô hầu gái nhỏ để giúp mình gói ghém đồ dùng.

Ooctăngxơ

- Cô cứ tha hồ mà gọi nó! Nó chuồn rồi!

- Sao, chị nói gì? Nó chuồn ư?

- Phải, thầy nào tớ ấy, nó đã bỏ đi ngay hôm qua với một gã to lớn nói lơ lớ, gã này đến rủ con bé đi!

Ngay tối hôm đó, Angiêlic cùng đứa con trai nhỏ dọn đến ở tại căn nhà của bà quả phụ Coócđô ở quảng trường Tămplơ.

Quảng trường này náo nhiệt và rất bình dân.

Bà quả phụ Coócđô đã có tuổi giống một nông dân hơn là một người dân đô thị lớn, đang ngồi đan len bên cạnh một bếp lửa nhỏ. Trông bà khá giống một mụ phù thủy.

Angiêlic thấy buồng mụ sạch sẽ và tỏa mùi hương dễ chịu: giường nằm rất thoải mái, lại có một lớp rơm dày trải lên mặt sàn, giữ ấm trong những ngày lạnh lẽo đầu mùa đông. Bà Coócđô đem vào một cái nôi nhỏ cho bé Phlôrimông, cùng với một đống củi to và một nồi xúp nóng.

Sau khi Đêgrê và Gôngtơrăng ra về, Angiêlic bận bịu với đứa con, cho nó ăn, đòi chị Bacbơ và mấy anh chị họ. Để dỗ con, nàng hát ru bài "Cái cối xay xanh" mà nó ưa thích. Nàng hầu như quên mất vết thương đau. Mặc dù đã quen được hầu hạ, thời thơ ấu vất vả nay giúp cho nàng đủ nghị lực, nên nàng không cảm thấy hoang mang vì đã mất đi người đầy tớ cuối cùng.

Giờ đây, khi đứa bé đã ngủ say và nàng đã ngả lưng xuống đống chăn đệm thô cứng nhưng sạch sẽ. Nghe thấy người đi tuần đêm đi qua dưới cửa sổ và rao: "Mười giờ! Cổng thành đã đóng! Lương dân khu Tămplơ, xin hãy ngủ yên!" nàng được hưởng những giây phút dễ chịu và thư thái.

Cổng thành đã đóng chặt. Bên ngoài thành cả vùng Đô thành rộng lớn đang bước vào những rùng rợn lúc đêm khuya, với những quán rượu ồn ào, những tên trộm cắp đi săn mồi, với bọn giết người, cướp nhà. Riêng đám dân cư nhỏ ở khu Tămplơ được ngủ bình yên những công sự đồ sộ của pháo đài.

Mưa rơi, Angiêlic ngủ thiếp đi trong yên tĩnh.

CHƯƠNG 39

Nàng đã đăng ký tại tòa án dưới cái tên bà Mactanh. Không ai hỏi gì thêm. Trong những ngày tiếp theo, nàng có cảm giác mới mẻ nhưng dễ chịu: mình là một người mẹ trẻ trong đám bình dân, hòa vào bà con hàng xóm, và chẳng có mối lo nghĩ nào khác, ngoài việc chăm sóc đứa con. Nàng ăn tại nhà, cùng với bà Coócđô, đứa con trai mười lăm tuổi của bà làm thợ phụ ngoài thành phố, và một ông lão đi buôn phá sản vì trốn tránh các chủ nợ mà đến náu mình ở khu này.

Bé Phlôrimông không ngừng được mọi người khen ngợi, khiến Angiêlic rất đỗi tự hào. Mỗi khi thấy lóe ra chút tia nắng mặt trời, nàng lại dắt con đi bộ dạo chơi qua chợ và các bà bán hàng thường trầm trồ khen con nàng giống Chúa hài đồng. Một bác thợ rèn ở ngay cạnh nhà nàng trọ, tặng đứa bé một cây thánh giá nhỏ bằng hồng ngọc giả. Angiêlic xúc động quàng thứ trang sức bình dân này vào cổ con trai. Còn đâu viên kim cương sáu cara mà bé Phlôrimông mải chơi suýt nuốt phải trong ngày lễ cưới Đức vua ở Xanh Giăng đờ Luy?

Trong những cuộc đi dạo chơi, Angiêlic né tránh không đến gần những ngôi biệt thự to đẹp trong khu vực Tămplơ: nàng sợ có thể bị nhận mặt khi những cỗ xe của các khách đến thăm rầm rộ kéo qua cổng thành, và quan trọng hơn cả, nàng muốn tránh cho mình những luyến tiếc. Đoạn tuyệt hoàn toàn với lối sống quá khứ, điều đó tốt hơn xét về mọi phương diện. vả lại, dù sao, nàng cũng chỉ là vợ một người tù tội nghiệp bị bỏ rơi!...

Tuy nhiên, một hôm khi ẵm bé Phlôrimông xuống thang gác và đi qua trước mặt người khách nữ trọ ở phòng bên cạnh, nàng bỗng có cảm giác là khuôn mặt người này hơi quen quen.

Khi nàng cùng con trai đi dạo chơi trở về nhà, người phụ nữ kia hình như đang đợi nàng.

- Bà có phải là phu nhân Perắc không ạ? - Bà ta hỏi.

Phật ý và hơi lo ngại, Angiêlic ra hiệu mời bà ta vào phòng mình. Bà ta nói:

- Phu nhân đã ngồi cùng xe với bạn tôi, tiểu thư Atênai Tonê Sarăngtơ, ngày Đức vua trở về kinh đô. Tôi là bà quả phụ Xcarông.

Angiêlic rất vui thích được trò chuyện với một nữ đồng hương Poatu, liền mời bà vào ngồi cạnh bếp sưởi, rồi lấy bánh bích quy ra mời khách và cho Phlôrimông cùng ăn. Bà Phrăngxoadơ nói với nàng rằng bà đã đến

sống ở khu Tămplơ này bởi vì có thể ở ba tháng mà không phải trả tiền trọ. Hiện nay bà ta đã cạn hết tiền vốn, bà hy vọng rằng trước khi hết hạn ba tháng này, bà sẽ được Đức vua hay Thái hậu gia hạn trợ cấp khoản tiền 2000 đồng livrơ mà Hoàng thượng trước đây vẫn ban đều đặn cho chồng bà cho tới ngày ông qua đời.

- Hầu như tuần lễ nào tôi cũng vào điện Luvrơ và đứng ở chỗ lối đi dẫn đến Nhà thờ chúa trong cung. Vị phu nhân cũng biết rằng Hoàng thượng, khi rời nội thất để đi dự lễ Mixa hàng ngày, thường qua một hành lang là nơi Đức Vua cho phép thần dân đến dâng sớ, dâng đơn lên Ngài ở đây, có nhiều thầy tu, trẻ mồ côi vì chiến tranh, cựu binh sĩ không có tiền trợ cấp đến dâng đơn...

Hai người bỗng ngừng nói vì có một tiếng động khác thường, nghe như tiếng rên của một con vật, vọng vào từ cầu thang. Bà Xcarông ra mở cửa, rồi lùi vào và vội vã đóng cửa lại:

- Lạy Chúa! Có một con quỷ dữ ở đầu cầu thang!

- Bà nói gì vậy?

- Dù sao, thì đó cũng là một người đàn ông da đen xì như cột nhà cháy.

Angiêlic kêu lên một tiếng và nhảy vội ra cửa, gọi:

- Cuaxi-Ba!

- Vâng, tôi đây, thưa phu nhân! - Cuaxi-Ba trả lời.

Anh ta đứng sừng sững như một bóng ma trên đầu cầu thang tối với những mảnh áo quần rách bươm không còn hình thù gì nữa, chằng díu bằng những dây rợ. Trông thấy bé Phlôrimông, anh ta phá lên cười thích thú, rồi nhảy xổ đến gần đứa trẻ và bắt đầu biểu diễn một điệu nhảy múa quay cuồng dữ dội.

Angiêlic lấy hai tay ôm đầu và suy nghĩ mông lung. Lúc nào nhỉ... Cuaxi-Ba đã biến mất đúng là khi nào nhỉ? Nàng không nhớ ra được. Mọi cái đều lẫn lộn trong đầu nàng. Cuối cùng nàng mới nhớ ra: anh ta đã đi theo nàng đến điện Luvrơ buổi sáng cái ngày khủng khiếp đó, ngày mà nàng đã yết kiến Đức vua và suýt chết vì tay Hoàng thân Oóclêăng. Từ lúc đó trở đi, nàng phải thừa nhận là đã hoàn toàn quên mất sự tồn tại của Cuaxi-Ba!

Nàng ném thêm củi vào bếp lửa để cho anh ta hong khô bộ quần áo rách bươm, ướt đẫm nước mưa, và lục hết các thức ăn đang có ra mời anh ta ăn. Anh ta kể lại chuyện mình.

Ngồi trong tòa cung điện mênh mông, nơi ở của Đức vua nước Pháp, Cuaxi-Ba đã chờ phu nhân…rất lâu. Lâu không biết thế nào mà nói! Những cô hầu gái qua lại cứ nhạo cười anh ta. Rồi thì, đêm đến. Rồi thì, anh bị choáng bằng gậy tới tấp. Rồi thì, khi tỉnh dậy anh thấy mình đang ở dưới nước, vâng, ở dưới nước chảy trong hào trước cửa cung điện lớn. Anh ta đã bơi, bơi mãi mới vào được một cái bãi, rồi ngất đi. Khi tỉnh lại lần này, anh ta rất sung sướng vì tưởng rằng đã được trở về quê hương mình ở châu Phi: có ba người Morơ đang cúi xuống bên anh.

- Anh có chắc chắn mình không ngủ mơ đấy chứ?

Người Morơ ở Pari, thật hết sức hiếm.

Hỏi lại mãi, nàng mới dần dần vỡ lẽ ra là anh ta được những người da đen cứu giúp, những người châu Phi này được đưa đến làm trò ở hội chợ Xanh-Giécmanh, hoặc làm người canh giữ bọn gấu đã thuần hóa. Nhưng Cuaxi-Ba không thấy có gì hấp dẫn để ở lại với mấy người da đen kia, anh lại vốn tính sợ gấu.

Bỗng bên ngoài có tiếng ồn ào. Ra cửa sổ, nàng thấyám đông tụ tập trước ngôi nhà. Một người đàn ông vận quần áo đen dáng dấp đường hoàng, đang cãi lý với bà góa Coócđô. Angiêlic vội hé cánh cửa để lắng nghe.

Bà góa Coócđô gọi nàng thật to:

- Hình như có một người đàn ông da thật đen ở trên chỗ bà phải không ạ?

Angiêlic vội chạy xuống cầu thang.

- Đúng đấy! Thưa bà Coócđô. Anh ta là một người Morơ, một người đầy tớ cũ. Anh ta là một người rất tốt.

Người khách có vẻ đáng kính liền tự giới thiệu là thẩm phán quan ở khu vực Tămplơ được giao trách nhiệm xét xử các vụ án nhỏ, vừa và lớn theo sự ủy quyền của ngài Đại tu viện trưởng, trong khắp khu vực Tămplơ này. Ông thẩm phán nói là một người Morơ không được quyền ở lại trong khu này. Sau một hồi tranh luận, Angiêlic phải hứa là Cuaxi-Ba sẽ rời khu thành cấm này trước khi trời tối. Nàng lên gác vẻ buồn bã:

- Tôi phải làm gì cho anh đây, Cuaxi-Ba tội nghiệp? Anh bị họ phản đối nhao nhao. Mà bản thân tôi thì cũng chẳng còn tiền…

- Đem bán tôi đi, thưa phu nhân.

Thấy nàng tròn xoe mắt, anh nói thêm.

- Bá tước đã mua tôi với giá đắt, mà khi ấy tôi còn rất bé. Bây giờ tôi ít nhất cũng đáng giá một nghìn đồng livrơ. Như vậy, bán tôi đi bà sẽ có nhiều tiền để cứu ông chủ ra khỏi nhà tù.

Angiêlic tự nhủ rằng anh da đen nói đúng. Thật ra đem bán anh ta, đối với nàng là việc làm gớm ghiếc. Nhưng, phải chăng đó là cách tốt nhất để tìm chỗ nương thân cho con người mông muội, đáng thương lạc lõng giữa một thế giới văn minh hỗn độn như thế này?

- Ngày mai, anh trở lại đây. - Nàng nói - Tôi sẽ nghĩ cách. Và hãy cẩn thận để khỏi rơi vào đám lính vác cung đi

Nàng đưa cho anh ta tấm chăn rồi đứng nhìn theo cái bóng cao lênh khênh, lắc lư xa dần và biến mất trong mưa. Anh ta vừa đi khỏi, nàng quyết định đi hỏi ý kiến anh ruột. Nhưng linh mục Xăngxê đi vắng.

Angiêlic quay về, đang phân vân lo nghĩ thì thấy một cậu thiếu niên, nách cắp chiếc hộp đựng đàn vĩ cầm, đi qua vượt mình.

- Giôvani!

Nàng kéo câu bé nhạc sĩ đến dưới mái một phòng tu kín của ngôi nhà thờ cổ, hỏi tình hình cậu ta ra sao.

Cậu nói:

- Cháu chưa được nhận vào dàn nhạc của ngài nhạc sư Luyli. Nhưng công nương Môngpăngxiê khi rời đến Xanh-Fagô đã chuyển cháu sang dinh phu nhân Xoaxông, vừa mới được phong làm người cai quản nội thất của Hoàng hậu. Như vậy cháu đang có những mối liên hệ tối ưu - Cậu kết luận đầy vẻ quan trọng.

Rồi cậu đưa mắt ngượng ngập nhìn bộ quần áo xoàng xĩnh của chủ cũ và rụt rè hỏi:

- Thưa phu nhân, cho phép cháu hỏi công việc của bà tiến bộ ra sao? Bao giờ chúng ta sẽ được gặp ngài Bá tước ạ?

- Sẽ sớm thôi, chắc chỉ ít ngày nữa. - Angiêlic đáp, đầu óc để đâu, rồi nói tiếp. - À, Giôvani này, cô đã

quyết định bán Cuaxi-Ba đi. Cô nhớ là bà Xoaxông muốn tậu anh ta. Nhưng cô không thể rời khu Tămplơ này, càng không thể đến điện Tuylơri. Cháu có thể giúp cô trong việc này không?

- Cháu lúc nào cũng sẵn sàng hầu hạ bà. - Chú bé nhạc sĩ trả lời sốt sắng.

Chắc cậu ta đã làm việc khẩn trương: chỉ không đầy hai giờ sau, đã có tiếng gõ cửa phòng Angiêlic. Nàng ra mở cửa, thấy một mụ to béo, vẻ kênh kiệu, và một người đầy tớ trai, mặc bộ chế phục của đám người hầu Công tước Xoaxông

- Chúng tôi đến đây, do cậu Giôvani giới thiệu. - Mụ ta nói với giọng lấc cấc của người hầu gái được nuông chiều trong nhà một mệnh phụ cao sang.

Angiêlic ngồi xuống, để hai người hầu kia đứng trước mặt mình và nói:

- Bây giờ, tôi yêu cầu hai người làm thế này nhé: hãy về trình với phu nhân công tước là tôi sẵn lòng bán anh người hầu Morơ tên là Cuaxi-Ba. Nhưng tôi không thể đến điện Tuylơri được. Vậy xin bà chủ các ngươi thu xếp để đến gặp tôi ở đây hoặc một nơi nào khác trong khu này do bà chọn. Nhưng tôi nhấn mạnh là việc này cần tuyệt đối kín đáo, nhất là không nên nêu tên tôi ra.

- Điều này có lẽ thu xếp không khó - mụ hầu gái nói sau khi đưa mắt nhìn anh đầy tớ đi cùng.

- Bán được bao nhiêu, cứ mười đồng tôi sẽ thưởng cho hai người hai đồng livrơ.

Angiêlic cùng Cuaxi-Ba đang ngồi đợi ở căn phòng nhỏ cạnh căn phòng người quản lý lâu đài Buflê.

Cuaxi-Ba đảo mắt nhìn quanh, vẻ lo ngại. Angiêlic đã thuê của người bán quần áo một bộ chế phục cũ bạc màu cho anh ta, nhưng mặc bộ áo đã sờn này, anh ta trông không được bảnh bao lắm.

Cuối cùng cửa mở, cô hầu phòng của phu nhân Xoaxông bước vào, tiếp đến là chính bà công tước, quần áo lụa là sột soạt.

Phu nhân Xoaxông nhìn Angiêlic chăm chú rồi kêu lên:

- Lạy trời, ra là bạn đấy ư, bạn thân mến?

- Vâng, tôi đây ạ! - Angiêlic cười nói - Nhưng xin phu nhân chớ ngạc nhiên. Bà biết là nhà tôi đang ở trong ngục Baxtiơ nên tôi khó lòng đòi hỏi cuộc sống dư dật sang trọng hơn ông ấy được.

- À, vâng - Bà Ôlanhpia Xoaxông tán thành - Tất cả chúng ta chẳng phải đều có lúc gian nan ư? Thời ông chú tôi, giáo chủ Madaranh phải chạy trốn khỏi nước Pháp, thì mấy chị em chúng tôi phải mặc váy thủng lỗ chỗ và dân chúng ở đường phố đã ném đá vào cỗ xe của chúng tôi... À, đây có phải anh chàng người Morơ của bà không, bạn thân mến? Lần đầu tôi thấy thì anh ta trông có vẻ điển trai hơn, mà da cũng đen hơn!

- Bởi vì hiện nay anh ấy rét và đói! - Angiêlic vội nói.

Bà công tước xinh đẹp uốn cong đôi môi, vẻ khinh khỉnh. Cuaxi-Ba đứng bật dậy nhanh nhẹn như một con mèo:

- Tôi vẫn khỏe kia mà! Hãy nhìn xem!

Anh xé rách bộ chế phục tàng tàng, để lộ ra bộ ngực nở, có nhiều vệt xăm mình kỳ lạ nổi rõ. Anh vươn thẳng đôi vai, lên gân rồi giơ cánh tay lên, căng các cơ bắp như một đô vật biểu diễn ở chợ phiên. Những luồng sáng lướt trên làn da óng ánh như kim khí. Đứng thẳng và im như pho tượng, anh đột nhiên trông có vẻ cao lớn hơn trước. Cuối cùng, một nụ cười mỉm vừa kiêu hãnh vừa dịu dàng hiện ra trên đôi môi dầy của anh.

Chưa bao giờ Angiêlic nhìn thấy Cuaxi-Ba đẹp và cũng... đáng sợ như vậy.

Với đôi môi bé nhỏ, bà Ôlanhpia Xoaxông có vẻ hoàn toàn bị chinh phục. Đôi mắt đen của bà sáng lên như một ánh lửa khác thường. Bộ ngực xinh đẹp phập phồng và cái miệng háu ăn của bà ta bộc lộ sự thèm muốn trơ trẽn đến mức ngay cả cô hầu phòng của bà cũng ngượng nghịu cúi đầu, còn Angiêlic chỉ muốn bỏ đi ngay và đóng sập cánh cửa sau lưng mình.

Cuối cùng bà công tước có vẻ trấn tĩnh lại, và mở quạt giấy phe phẩy như một cái máy:

- Bao nhiêu ? phu nhân đặt giá anh ta bao nhiêu?

- Hai nghìn năm trăm đồng livrơ.

Bà Ôlanhpia giật mình.

- Bà điên đấy ư?

- Giá đúng hai nghìn năm trăm livrơ. Nếu không, tôi xin giữ lại không bán nữa - Angiêlic lạnh lùng tuyên bố.

Bà công tước đưa ngón tay ra xoa xoa làn da săn và mềm mại trên cánh tay nhẵn mịn của Cuaxi-Ba. Bà ta run run thích thú. Trở nên táo tợn hơn, bà ta sờ vào những vết xăm hình ở ngực anh và bật cười.

- Thôi không sao. Tôi đồng ý mua. Thật đúng là điên rồ, nhưng tôi đã thấy mình không có anh ta là không xong. Chị Béctiơ, ra bảo anh Giaxanhtơ đem ví tiền lại cho ta.

Anh đầy tớ thoáng một cái đã bước vào, mang theo một cái túi da khâu rất đẹp. Trong khi anh ta đếm đủ số tiền, thì chị hầu gái, theo lệnh chủ, đến bảo Cuaxi-Ba đi theo mình.

- Tạm biệt, phu nhân, xin tạm biệt! - Anh người Morơ đến chào Angiêlic - Còn cậu bé Phlôrimông, xin bà bảo em…

- Được rồi. Anh về đi. - Angiêlic nói khô khan.

Nhưng bắt gặp đôi mắt buồn bã của người nô lệ nhìn mình trước khi rời căn phòng, nàng thấy nhói ở tim như bị dao đâm.

Nàng bối rối kiểm soát lại số tiền rồi cho vào túi tiền của mình. Bây giờ nàng chỉ muốn làm vội vã có mỗi một việc: rời khỏi chỗ này.

- Ôi, bà bạn thân yêu, tất cả câu chuyện đó thật đau lòng, tôi hiểu - Bà công tước Xoaxông thở dài, vừa quạt vừa nói, vẻ rất hài lòng. - Dù sao, đừng nên quá phiền muộn, bánh xe thế sự luôn luôn quay mà. Người ta bị đưa vào ngục Baxtiơ, vâng, nhưng người ta cũng có thể ra được. Phu nhân hẳn cũng biết tin ông Pêghilanh Lôdăng đã được Đức vua lại tin dùng rồi chứ?

- Ông Pêghilanh ư? - Angiêlic kêu lên, bỗng nhiên mừng rỡ khi được nghe cái tên quen thân và cái tin lành đó. - Ôi, tôi vui mừng quá! Sao lại có chuyện ấy được?

- Đức vua vốn ưa thích trò bông đùa xấc xược của nhà quý tộc táo bạo đó. Nên ngài đã tìm dịp thuận tiện đầu tiên để lại gia ân cho ông ấy… Có người nói ông Lôdăng đã vì phu nhân mà so gươm với Đức ông Oóclêăng…

Angiêlic run người khi nhớ lại câu chuyện hãi hùng đó. Nàng một lần nữa van xin phu nhân Xoaxông hãy hết sức kín đáo, không để lộ nơi nàng ẩn náu. Bà công tước hứa làm đúng như nàng yêu cầu, và hôn nàng trước khi chia tay.

CHƯƠNG 40

Việc bán Cuaxi-Ba đã tạm thời làm Angiêlic sao nhãng những mối lo lắng trực tiếp về chồng nàng. Giờ đây, số phận của chồng nàng không chỉ còn phụ thuộc vào những cố gắng của riêng nàng nữa; nàng rơi vào một thứ chủ nghĩa định mệnh, điều này không phải không có liên quan đến hoàn cảnh đặc biệt của nàng. Tuy vậy, cái thai trong bụng vẫn tiếp tục lớn lên bình thường, mặc dù có lúc nàng đã lo sợ có thể có sự cố nào chăng.

Một buổi sáng, nàng cùng với bé Phlôrimông đi dạo chơi gần tòa tháp chính của pháo đài. Về gần tới nhà thì nghe có tiếng la ó; nàng thấy anh con trai của bà chủ trọ chạy bán sống bán chết về nhà, tay ôm đầu để tránh những hòn sỏi mà một lũ trẻ con đuổi theo ném như mưa, vừa la hét:

- Coócđô! Coócđôcu! Choảng đi! Kéo lưỡi ra! Quấn thừng vào cổ!

Không tìm cách quay lại chống cự, cậu thiếu niên lao vút vào trong nhà.

Lát sau, vào giờ ăn trưa, Angiêlic thấy cậu ta ở trong bếp, bình thản ngồi ăn phần đậu và mỡ rán của mình. Con trai bà góa Coócđô quãng mười lăm tuổi, vạm vỡ và ít nói, cái trán thấp chứng tỏ cậu ta không được thông minh lắm. Cậu hay giúp mẹ và những người ở trọ. Ngày chủ nhật, trò giải trí duy nhất của cậu hình như là chỉ có một cách là nô đùa với bé Phlôrimông, mà cậu ta răm rắp làm theo mọi mệnh lệnh.

face="Tahoma">- Sáng nay có chuyện gì thế, cháu Coócđô tội nghiệp? - Angiêlic hỏi. - Tại sao cháu không nện cho lũ nhóc ném đá vào cháu một trận?

Cậu thiếu niên nhún vai, và mẹ cậu giải thích:

- Ồ, cháu nó quen rồi! Nó bị ném đá ngay từ hồi còn bé tí. Nó cũng chẳng cần. Điều quan trọng là nó cần phải thành thạo nghề này. Sau này nó nhất định được vị nể vì tôi tin chắc điều đó.

Angiêlic tròn xoe mắt nhìn hai mẹ con bà ta.

- Vậy bà không biết gì thật ư? Được, cũng chẳng cần giấu giếm làm gì, đúng là thằng bé nhà tôi cùng làm với ngài Ôbanh.

Thấy Angiêlic vẫn ngơ ngác, bà ta nói rõ:

- Ngài Ôbanh - đao phủ ấy mà. Bà biết không?

Người thiếu phụ thấy cảm giác lạnh toát từ gáy chạy dần xuống khắp cột sống. Nàng ngồi lặng lẽ trước đĩa thức ăn thanh đạm.

- Vâng, cháu nó là đao phủ tập sự. - Vâng, trên đời này có biết bao nhiêu công việc, biết bao nhiêu nghề. Ngài Ôbanh đấy vốn là anh ruột ông nhà tôi trước kia. Ngài chỉ có toàn con gái. Vậy nên, khi ông nhà tôi xấu số qua đời, thì ngài Ôbanh đã biên thư về cái xóm nhỏ nơi mẹ con tôi sinh sống, bảo rằng ngài sẽ chăm sóc cho thằng con trai tôi và dạy nghề của mình cho cháu, để sau này ngài sẽ truyền lại chức vị quan trọng này cho cháu…

- "Ôi, có lẽ mới vừa sáng nay thôi, cậu ta đã quấn dây thừng quanh cổ một con người tội nghiệp!" - Angiêlic nghĩ thầm và sởn tóc gáy.

Người đàn bà góa, thấy nàng im lặng, cho rằng nàng đồng tình, lại thao thao nói tiếp:

- Nhà tôi trước kia cũng làm nghề đao phủ. Thật là sai lầm, nếu có người nào nghĩ rằng nghề đao phủ là một nghề đơn giản. Có hàng loạt cách thức khác nhau được dùng để moi những l thú tội của bọn phạm nhân, vì thế, nghề này mới thành nghề khó. Có không ít công việc cho thằng bé Quấn-thừng-vào-cổ này! Cháu nó phải học cách chặt đứt ngọt một cái đầu chỉ bằng một nhát búa hay một nhát gươm, học nung đỏ thanh sắt, học đâm thủng lưỡi, học treo cổ, học nhấn chìm người xuống nước, học đập chết người trên bánh xe hành hình, học cách tra tấn nhục hình, bằng xé xác phanh thây, kẹp đùi cẳng, bắt uống nước cho sặc, ném người từ trên cao xuống…

Angiêlic bỏ đĩa thức ăn còn đầy, bước vội vã lên thang gác.

Liệu linh mục Raymông có biết công việc làm của đứa con trai bà Coócđô khi ông để cho em gái về trọ nhà bà ta không? Chắc chắn là không. Dù sao, không một giây phút nào, Angiêlic dám tưởng tượng đến khả năng chồng mình dù là một tù nhân, lại có thể, một ngày nào đó, buộc phải tiếp xúc với tên đao phủ ấy. Ông Perắc là một người quý tộc kia mà! Chắc chắn phải có một đạo luật hay một đặc quyền gì đó để cấm đoán việc tra tấn những người quý tộc. Nàng cần phải hỏi Đêgrê về điều này. Tên đao phủ là để dành cho đám dân nghèo, cho bọn người bị cột ở đài bêu dành cho phạm nhân tại quảng trường cạnh chợ, hoặc bị lột trần trường

đánh bằng roi ở ngã ba đường, hoặc dành cho những kẻ bị treo cổ tại quảng trường Grevơ, bọn "làm mồi cho giá treo cổ" chỉ đáng làm trò giải trí cho dân chúng. Cái đó không thể liên quan gì đến ông Perắc, người thừa kế dòng họ lâu đời các bá tước ở Tuludơ.

Từ hôm đó trở đi, Angiêlic bớt lai vãng ở bếp nhà bà Coócđô. Nàng kết bạn thân thiết hơn với bà góa trẻ Phrăngxoadơ Xcarông, thỉnh thoảng mời bà này sang chơi phòng mình. Bà ta vẫn nuôi hy vọng một ngày kia Đức vua sẽ đọc những bản tình nguyện của mình.

Thỉnh thoảng có những người cao sang đến thăm bà Xcarông, họ biết bà ta từ thời nhà văn châm biếm Xcarông đang được suy tôn một kiểu câu lạc bộ những phu nhân đài các chuộng thơ văn.

Hôm đó, khi lần thứ hai bước vào phòng khách nhỏ của các vị tu sĩ dòng Tên, Angiêlic hy vọng gặp anh ruột nàng (ông đã cho người gọi nàng đến) và Đêgrê, người luật sư mà đã khá lâu nàng chưa gặp. Nhưng nàng chỉ thấy có một người ở đó, một người đàn ông thấp bé, đứng tuổi, mặc quần áo đen, đeo bộ tóc giả bằng lông ngựa. Ông ta đứng dậy và chào một cách vụng về theo lối cổ, và tự giới thiệu là thư ký ở tòa án, nay được ngài luật sư Đêgrê thuê để theo dõi vụ án của

Angiêlic thở dài nhẹ nhõm:

- Cuối cùng đã có phiên tòa!

Con người thấp bé lừ mắt nhìn bà khách, vì thấy bà này không có chút hiểu biết nhỏ gì về thủ tục tư pháp cả.

Angiêlic hơi ngỡ ngàng:

- Tôi tưởng rằng việc mở phiên tòa đã được quyết định?

- Từ từ, từ từ chứ, thưa phu nhân xinh đẹp. Tôi chỉ nói rằng tôi đang nghiên cứu hồ sơ của vụ này và…

Ông luật sư và linh mục bước vào đã cắt ngang lời người thư ký.

- Thưa ông Clôpốt, lưỡi ông quá dài đấy, ông đã làm cho phu nhân phiền lòng - Luật sư Đêgrê nói.

Angiêlic hỏi Đêgrê:

- Việc mở phiên tòa đã được quyết đinh rồi ư?

- Rồi.

Thiếu phụ nhìn thẳng vào khuôn mặt anh trai và người luật sư, thấy hai ông này có vẻ hơi dè dặt. Cuối cùng, linh mục Raymông nói:

- Chúng tôi đã không thành công trong cố gắng đòi chồng cô được đưa ra xét xử trước một tòa án tôn giáo.

- Nhưng... lời buộc tội đã quy vào tội phù thủy kia mà!

- Chúng tôi đã đưa ra đủ mọi lý lẽ và sử dụng mọi ảnh hưởng chúng tôi có, cô hãy tin lời tôi. Nhưng, quả thật là, ngài Madaranh càng gần đất bao nhiêu, thì Đức vua lại càng khăng khăng bấy nhiêu trong việc đòi nắm lấy toàn bộ các công việc của vương quốc này, kể cả những vấn đề tôn giáo. Bây giờ cả đến việc phong chức giám mục cũng phụ thuộc Đức vua chứ không thuộc thẩm quyền Nhà thờ nữa. Dù sao, tất cả cái gì chúng tôi đã làm được, là khởi động được việc lập phiên tòa thông thường xét xử vụ này.

- Quyết định này tốt hơn là để rơi vào sự lãng quên phải không? - Angiêlic hỏi, và nhìn Đêgrê, mong nhận được lời khuyến khích.

Nhưng Đêgrê vẫn lạnh như đá:

- Biết rõ số phận mình một cách dứt khoát, bao giờ cũng tốt hơn là cứ phân vân lo sợ trong nhiều năm - Ông nói.

- Chúng ta không nên bàn luận mãi một cách vô ích về thất bại vừa rồi. - Cha Raymông nói - Vấn đề đặt ra bây giờ là biết cách làm thế nào để tác động đến việc điều khiển vụ án. Đức vua sẽ tự mình chỉ định các thẩm phán được tuyên thệ. Chúng ta có nhiệm vụ làm cho Ngài hiểu rõ rằng cương vị của ngài đòi hỏi ngài hành động một cách vô tư và theo công lý. Thật là một nhiệm vụ tế nhị khi phải soi sáng lương tâm của một ông Vua!

Dừng lại một chút rồi linh mục Xăngxê thở dài:

- Thật ra, chỉ một vị thánh mới có thể dẹp bớt sự kiêu hãnh của Đức vua được mà thôi. Ngay người cận thần được tin yêu nhất của Ngài cũng không thật sự hiểu rõ tâm hồn của con người trẻ tuổi đó, một người có dáng dấp bên ngoài dè dặt, nhưng lại nuôi dưỡng một tham vọng về quyền lực...

Linh mục dừng lại, có lẽ vì cho rằng nói lên những quan điểm như vậy không phải là không nguy hiểm. Ông nói tiếp:

- Chúng tôi được tin một số nhà khoa học sống ở Rôma, trong đó có hai người là thành viên dòng tu của tôi, đã lo ngại về việc bắt giam Bá tước Perắc và đã lên tiếng phản đối, tất nhiên là một cách bí mật thôi, bởi vì vụ này đến nay vẫn được giữ kín. Có lẽ có thể thu thập được những lời phản đối đó, để xin với Đức Giáo hoàng can thiệp trong một lá thư gửi lên Đức vua. Tiếng nói cao cả đó, nếu cần xin vua xem xét kỹ trường hợp của một b mà tất cả những nhân vật sáng suốt nhất đều coi là không hề mắc tội phù thủy, thì có thể lay chuyển được Đức vua.

- Liệu anh có nghĩ rằng chúng ta sẽ xin được Đức giáo hoàng một bức thư như vậy không? - Angiêlic nói, không có hy vọng nhiều lắm - Nhà thờ không yêu mến gì các nhà khoa học.

- Tôi cho rằng việc phê phán những sai lầm hay thiếu sót của Nhà thờ không phải thuộc thẩm quyền của người phụ nữ như cô. - Linh mục Raymông nhận xét nhẹ nhàng.

Angiêlic không bị nhầm lẫn trước giọng quở trách bề ngoài ngọt ngào đó. Nàng im lặng.

CHƯƠNG 41

Mấy ngày trước lễ Chúa Giáng sinh, tuyết bắt đầu rơi. Thành phố bắt đầu mang vẻ lễ hội. Các lá cờ của các phường hội tôn giáo đi trước mở đầu cho các đám rước lượn qua các đường phố hẹp đầy tuyết và đất bùn.

Mắc kẹt vào những diễn biến phức tạp và thê thảm trong vụ án ghê gớm của chồng mình, Angiêlic hầu như không nhận thấy rằng nàng đang sống những giờ phút thiêng liêng của lễ Giáng sinh và những ngày đầu năm mới. Trước hết, luật sư Đêgrê đến gặp nàng vào một buổi sáng, báo cho nàng biết tin tức ông đã dò hỏi được về việc bổ nhiệm các thẩm phán được tuyên thệ để xử vụ án. Ông nói:

- Trước khi các thẩm phán này được chỉ định, đã có một điều tra kỹ lưỡng. Ta chớ nên có ảo tưởng, bởi vì hình như các thẩm phán đã được chọn, hoàn toàn không phải vì họ có ý thức cao về công lý, mà dựa theo mức độ trung thành với sự nghiệp của Nhà vua. Hơn nữa, một số quan tòa mặc dù đã tận tụy phục vụ Đức vua, đã bị gạt ra vì được tiếng là kiên định tới mức có khả năng phản đối sức ép của Nhà vua. Họ đã dứt khoát chỉ chọn toàn những người "chín chắn".

- Ông đã biết tên những thẩm phán đã được bổ nhiệm chưa?

- Ông Xêghiê, chánh nhất Tối cao Pháp viện, sẽ đích thân điều khiển việc thẩm vấn bị cáo, nhằm mục đích làm cho vụ án thêm lừng lẫy để làm gương.

- Ông chánh nhất Xêghiê ư? Thế thì vượt quá điều tôi dám hy vọng.

- Không nên quá phấn khởi. - người luật sư nói. - Để có được địa vị hiển hách ấy, ông chánh nhất Xêghiê phải trả giá về phương diện độc lập tinh thần. Tôi cũng nghe nói là ông ấy đã có một buổi gặp người tù nhân của mình và cuộc thẩm vấn đã diễn ra đầy sóng gió. Ông Bá tước từ chối không tuyên thệ khai sự thật, vì ông nói rằng: tối cao Pháp viện của Hoàng gia theo quan điểm của ông, không có thẩm quyền xét xử một thành viên của Hội đồng tỉnh Tuludơ, bởi vì chỉ có Hội đồng Tư pháp tối cao của Nghị viện Pari mới là tòa án duy nhất có thẩm quyền xét xử một thành viên của Hội đồng cấp tỉnh như Bá tước Perắc.

- Và kết quả của lời phản đối ấy ra sao? - Người thiếu phụ lo lắng hỏi.

- Tôi nghĩ Đức vua đã quyết định là bất chấp tục lệ đó, và ông nhà chắc chắn vẫn bị xét xử như đã được quyết định.

- Và ai sẽ đứng ra buộc tội ở phiên tòa?

- Sẽ có hai người buộc tội. Thứ nhất, là ông Đơni Talông, chưởng lý của Nhà vua; thứ hai là ông anh rể bà, ông biện lý Phalô Xăngxê có chân trong danh sách thẩm phán được chỉ định. Lúc đầu ông này xin rút lui, viện cớ có quan hệ họ hàng với bà, nhưng sau chắc đã được thuyết phục là nên nhận. Bởi vì trong hành lang Tối cao Pháp viện, người ta xì xào: ông biện lý này quả đã tỏ ra "sắc sảo" khi phải lựa chọn giữa những ràng buộc gia đình và lòng trung thành với Đức vua là người mà ông ta chịu ơn mọi bề.

Angiêlic nhăn mặt, nhưng rồi tự kiềm chế, Đêgrê nói tiếp:

- Trong danh sách thẩm phán còn có ông Maxênô, thành viên của hội đồng tỉnh Tuludơ, cũng được Đức vua chỉ đích danh, cùng với chưởng lý Talông. Còn những thẩm phán khác thường là do ông Xêghiê hay ông Talông chỉ định.

- Vậy sẽ còn những thẩm phán khác nữa ư?

- Sẽ có một chánh án của phiên tòa. Người ta đã nói đến tên chánh án Mexmông, nhưng cái tên này làm tôi ngạc nhiên vì ông ta già lụ khụ, nói không ra hơi. Nhưng ông này là người đứng đắn, có lương tâm. Ngoài ra, sẽ còn ông Buriê, thư ký hội đồng công lý, ông này khét tiếng về tài giả mạo giấy tờ. Và còn ông Đenmax nào đó, là một người Tin lành…

- Tôi nghĩ rằng. - Angiêlic nói - sẽ có lợi cho chúng ta nếu trong đoàn thẩm phán xét xử có được một người nào có đầu óc cởi mở, khoáng đạt hơn, bác bỏ mê tín dị đoan trên nguyên tắc. Ông có nghĩ thế không?

- Chắc chắn là thế - A, nhân nói về chuyện phù chú, và ma quỷ, bà cho tôi hay là bà có quen biết một linh mục tên là Cônăng Bêse và một nữ tu sĩ mà tên gọi trước kia là Cácmenxita Mêrơcua không?

- Tôi có biết tên của họ không ư? - Angiêlic kêu lên - Ông linh mục Bêse là một nhà luyện đan nửa gàn nửa điên đã thề giành được của nhà tôi bí quyết về thứ Đá tạo Vàng đấy! Còn bà Cácmenxita Mêrơcua, người tình của ông Bá tước và sẽ không bao giờ tha thứ cho ông cái tội đã bỏ rơi bà ta. Nhưng họ có vai trò gì ở đây?

- Nghe nói đã có cuộc biểu diễn về trừ tà, yểm ma do ông Bêse chủ trì và trong đó nghe nói bà kia có tham dự. Chuyện này khá mơ hồ. Tài liệu liên quan vừa mới được đưa thêm vào hồ sơ của phòng công tố và nghe đâu được coi là chứng cớ quan trọng bậc nhất đấy!

- Ông đã đọc tài liệu ấy chưa?

- Tôi chưa được đọc tài liệu nào trong hồ sơ khổng lồ của vụ án mà ngài thẩm phán Buriê đang thu thập. Theo tôi nghĩ, ngài ta đang mặc sức trổ tài giả mạo giấy tờ đây!

Hai ngày sau, khi Đêgrê quay về gặp Angiêlic, ông lộ vẻ hài lòng. Nàng thấy chứa chan hy vọng.

- Kế của ta đã thành công! - Ông hớn hở reo lên - Ông chánh nhất Xêghiê vừa mới bổ nhiệm tôi làm luật sư bào chữa cho ông Perắc, bị buộc vào tội phù thủy. Đây là một thắng lợi giành được nhờ sử dụng thủ tục tố tụng rắc rối. Mặc dù các nhà tư pháp tay sai cao ngạo ấy đều một lòng tha thiết làm vừa lòng Đức vua, họ vẫn bị vướng đối với những nguyên tắc chỉ đạo của họ. Nên họ đã buộc lòng phải chấp nhận một người bào chữa. Tuy nhiên, thưa bà, tôi muốn nói rõ là bà vẫn còn thì giờ để chọn một luật sư khác nổi tiếng hơn để giao phó vụ kiện của ông nhà.

Angiêlic nhìn qua cửa sổ. Ở chân tường của ngôi nhà, con chó Xoócbon đang đi quanh quẩn theo những vòng tròn để đợi chủ. Nàng đưa mắt nhìn sang vị luật sư trẻ đang giữ một vẻ nghiêm trang, đạo mạo:

- Quả thật tôi không tưởng tượng được có ai đủ khả năng hơn ông để nhờ cậy trong vụ án này. - Nàng nói - Thật tình, tôi vẫn nhớ lời ông anh rể Phalô giới thiệu ông với tôi: "Ông này là một trong những người thành thạo nhất về nghiệp vụ này hơn nữa sẽ không làm cho cô tổn phí nhiều".

- Cảm ơn bà đã nghĩ tốt về tôi. - Đêgrê nói và không che giấu vẻ hài lòng.

Bỗng nàng quay lại, mắt sáng lên:

- Nếu tôi không nhầm, ông có thể hàng ngày gặp nhà tôi. Liệu ông có thể cho tôi đi cùng không?

Nhưng Đêgrê khuyên nàng đừng tìm cách vi phạm những nghiêm lệnh về sự cách ly hoàn toàn áp dụng đối với tù nhân ngục Baxtiơ, bản thân ông cũng còn chưa chắc chắn sẽ được phép vào thăm bá tước, nhưng ông ta quyết tâm đấu tranh đòi bằng được quyền đó qua sự trung gian của Hội đồng luật sư. Bây giờ, hành động nhanh chóng là vấn đề cốt tử, bởi vì việc bổ nhiệm ông đã giành được với tòa án Hoàng gia chỉ là do khôn khéo có đủ lý do để dự kiến là hồ sơ dùng để buộc tội sẽ chỉ được chuyển sang cho ông rất sát ngày mở

phiên tòa, và có lẽ cũng chỉ chuyển một phần thôi…

Tối hôm sau, người luật sư đem đến cho Angiêlic hai tin tức khác thường: một số tài liệu của hồ sơ đã được chuyển cho ông ta xem; và luật sư đã xin được phép vào gặp bị cáo. Nghe tin ấy, Angiêlic lao tới Đêgrê, choàng tay vào cổ Đêgrê và hôn ông nồng nhiệt. Nhưng ngay sauó mặt lùi lại, và vừa chùi mấy giọt nước mắt vừa lúng túng xin lỗi.

Tảng lờ như không, Đêgrê báo tin là ông sẽ vào ngục Baxtiơ vào giữa trưa hôm sau. Ông sẽ chỉ được nói chuyện với ông Perắc trước mặt ông quản đốc nhà ngục, nhưng có hy vọng sau này ông sẽ tìm cách được gặp riêng.

- Tôi sẽ đi cùng ông. - Angiêlic quyết định. - Tôi sẽ đợi ở bên ngoài nhà giam.

Người luật sư rút từ túi xách ra mấy tờ giấy đã ghi những khoản buộc tội chính:

- Chủ yếu, ông nhà bị buộc vào tội phù thủy và quỷ thuật; nổi tiếng về tài pha chế thuốc độc và bào chế thuốc bệnh. Bị bắt gặp quả tang làm những trò quỷ thuật như: nhìn thấy rõ tương lai; chế ngự các yếu tố độc hại và loại trừ nguy cơ đầu độc: bị tố cáo là đã dùng ma thuật khám phá ra cách mê hoặc nhiều người có tiếng là có đầu óc lành mạnh, và đã tung ra những lời phù chú kỳ quặc và quái đản. Ông nhà còn bị buộc tội đã dạy cách sử dụng các thứ phấn và hoa để khiến người khác say mê, vân vân. Bản buộc tội còn khẳng định rằng: khi một người trong số những người tình cũ của ông ta chết và người ta khai quật tử thi thì thấy trong miệng có ngậm một lá bùa và chân dung Bá tước Perắc…

- Toàn là những chuyện chấp nhặt ngớ ngẩn! - Angiêlic kêu lên kinh ngạc.

- Phần còn lại của bản buộc tội bao gồm: tội làm phép luyện đan, việc săn tìm các kho báu, việc chuyển hóa thành vàng, và xin chú ý cho, lời vỗ ngực có tính dị giáo là đã sáng tạo ra sự sống.

Ngừng một chút, rồi người luật sư đọc tiếp:

- … Đã làm giàu thêm bằng những thủ đoạn phù thủy, kể cả thuật chuyển hóa thành vàng. Đòi hỏi những quyền đúng ra không được có, công khai khoe khoang mình độc lập đối với Đức vua và các Hoàng thân. Tiếp đón những người nước ngoài dị giáo và có nghi vấn, và sử dụng những sách cấm của nước ngoài. Bây giờ, - Đêgrê ngập ngừng nói tiếp - Tôi đi sang một khoản trong hồ sơ mà tôi cho là đáng làm ta phải bối rối và kinh ngạc. Đây là biên bản một buổi giải trừ ma do ba thầy tu thực hiện trên con người ông nhà, ba vị tu

hành này đã tuyên bố rằng đã có đủ chứng cớ là Bá tước bị quỷ ám và thông đồng với quỷ dữ!

- Điều đó hoàn toàn phi lý! - Angiêlic kêu lên, và mồ hôi lạnh toát ở hai thái dương.

- Thế những thầy tu đó là ai?

- Một người là linh mục Bêse. Không rõ tại sao ông ta lại vào được nhà ngục Baxtiơ dưới danh nghĩa một đại diện chính thức. Nhưng chắc chắn là lễ giải tà đã diễn ra thật, và những người chứng kiến khẳng định rằng: tất cả mọi phản ứng của Bá tước chứng minh một cách đầy thuyết phục là ông ta có liên hệ với quỷ Xatăng.

- Điều đó không thể có được! - Angiêlic nhắc lại…

Sau một lúc im lặng, Đêgrê nói:

- Bà đừng nên hoảng hốt, nhất định có cái gì không đúng ở đây. Nhưng tôi nhấn mạnh rằng chứng cớ giả mạo này rất đáng lo ngại, bởi vì đó là một chứng cớ có khả năng tác động mạnh nhất đến các thẩm phán. Lễ giải tà đã được thực hiện theo đúng các lệ tục. Nhà thờ Rôma quy định: những phản ứng của bị cáo là những dấu hiệu hiển nhiên khó chối cãi. Tôi đặc biệt chú ý hai điểm.

- Cụ thể là gì?

- Về quỷ ám, những chuyên gia nhấn mạnh rằng: một số điểm ở cơ thể người bị quỷ ám trở nên đặc biệt nhạy cảm khi đem một dụng cụ thử bằng bạc đã được giải tà chạm vào người đó. Trong cuộc thử nghiệm ở đây, các nhân chứng khẳng định: người bị quỷ ám đã nhiều lúc rú lên những tiếng rùng rợn như tiếng la hét "dưới địa ngục" trong lúc một người bình thường không bị ảnh hưởng gì khi đưa dụng cụ vô hại đó chạm nhẹ vào người. Còn về điểm dùng bùa mê hoặc kẻ khác, thì một người đưa đến trước mặt bá tước đã có tất cả những biểu hiện quen thuộc của kẻ bị ma làm.

- Nếu mụ Cácmenxita chính là con người đem ra thí nghiệm ở đây, thì tôi chắc chắn mụ ấy phải đóng vai kịch này một cách tuyệt vời! - Angiêlic nói mỉa mai.

- Có lẽ đúng bà ta là người nữ tu sĩ mà biên bản nói đến nhưng không thấy nêu đích danh. Dù sao tôi xin nhắc lại là ở đây có một vài chi tiết có vẻ không phải sự thật. Tuy nhiên, tôi dự kiến là các vị thẩm phán xử vụ này sẽ luôn luôn dẫn tài liệu đó ra làm căn cứ, tôi cần phải tạo cho mình khả năng đánh bại những lý lẽ của tòa án ngay ở chứng cớ chủ chốt đó. Khốn thay, hiện nay tôi chưa thấy được điều gì có thể bác bỏ cơ sở pháp

lý của khoản buộc tội này.

- Chính nhà tôi có thể cung cấp cho ông điều gì làm sáng tỏ thêm việc này chăng?

- Ta hãy hy vọng như thế. - Người luật sư thở dài.

CHƯƠNG 42

Được bao phủ bởi một lớp tuyết trắng xóa, pháo đài Baxtiơ đồ sộ trông càng đen ngòm và ghê sợ hơn ngày bình thường. Chắc chắn ở phòng ông quản đốc và phòng cai ngục có đốt lửa, nhưng Angiêlic dễ dàng hình dung sự lạnh lẽo, ẩm thấp của những tòa tháp cao của pháo đài, ở đó những người tù "bị bỏ quên" đang nằm co ro trên đệm rơm ướt bẩn.

Để nàng được thoải mái trong khi chờ mình quay lại, Đêgrê đưa nàng vào ngồi nghỉ trong một quán ăn nhỏ ở cửa ô Xanh-Ăngtoan, ông có vẻ khá quen thân với chủ quán và đặc biệt là cô con gái ông ta.

Nhìn từ một góc cửa sổ nhô ra phía trước, Angiêlic có thể quan sát được tất cả mà không ai nhìn thấy nàng. Nàng thấy rõ những người lính gác ở một góc nhọn của pháo đài; họ đang hà hơi vào tay mình cho đỡ cóng, và giậm chân gần như tại chỗ quanh những khẩu đại bác.

Cuối cùng Angiêlic thấy Đêgrê bước qua cầu treo đi ra và lại gần nàng, trái tim đập mạnh, nàng cảm thấy một nỗi lo âu khó tả. Nàng chú ý thấy ánh mắt và dáng vẻ của ông là lạ, gượng cười, nói liến thoắng, cố tỏ ra vui vẻ. Ông nói là đã gặp ông Perắc không khó khăn gì lắm, và ông quản đốc nhà ngục đã để cho hai người nói chuyện riêng trong chốc lát. Ông ta cũng thỏa thuận để Đêgrê lo liệu việc bào chữa cho người tù của mình

Thoạt đầu ông Bá tước không muốn có luật sư biện hộ cho mình. Ông cho rằng nhận điều này là mặc nhiên chấp nhận quyết định đưa mình ra xét xử ở một tòa án thường chứ không phải ở một tòa án của Nghị viện như ông đòi hỏi. Ông muốn tự bào chữa lấy trước tòa án, nhưng sau một lúc trò chuyện, ông đã đồng ý để luật sư cãi cho mình.

- Tôi ngạc nhiên khi thấy một con người nóng tính như nhà tôi mà nhượng bộ dễ dàng đến thế - Angiêlic ngỡ ngàng nói - Tôi nghĩ là ông phải vật lộn gian nan mới thuyết phục nổi nhà tôi đấy.

Người luật sư trán như bị nhức đầu và gọi cô con gái ông chủ quán xin một cốc bia. Cuối cùng ông nói, giọng hơi lc đi:

- Ông nhà nhượng bộ ngay, khi trông thấy nét chữ bà viết cho ông ấy.

- Nhà tôi đã đọc thư tôi rồi chứ? Thư tôi có làm anh ấy vui lên không hở ông?

- Tôi đọc thư cho ông ấy.

- Tại sao? Anh ấy…

Nàng im bặt, rồi lẩm bẩm bằng một giọng không hồn:

- Ông muốn nói anh ấy không thể tự mình đọc được? Vì sao? Anh ấy ốm à? Nói đi! Tôi có quyền được biết chứ.

- Bà hãy can đảm lên. - Người luật sư nói với vẻ thương xót chân thành. - Đúng là bà cần được biết mọi điều. Ông quản đốc nhà ngục Baxtiơ không hề che giấu tôi là Bá tước Perắc đã bị tra tấn ít nhiều.

Angiêlic mặt tái mét không còn hột máu.

- Họ đã làm gì anh ấy? Họ đã đánh gãy đôi chân tội nghiệp của anh ấy rồi ư?

face="Tahoma">- Không. Nhưng cực hình rõ ràng đã làm ông nhà suy yếu đến nỗi ông chỉ có thể nằm. Đó vẫn chưa phải là điều tồi tệ nhất. Nhân lúc ông quản đốc không có mặt ở đấy, ông nhà đã nói cho tôi vài chi tiết về lễ giải tà mà linh mục Bêse đã buộc ông phải chịu đựng, dụng cụ thử mà thầy tu dùng là một công cụ thiết kế kỳ quặc để thỉnh thoảng đâm một cái kim dài vào thịt ông. Đột nhiên bị đau quá, ông nhà đã không sao kìm nổi những tiếng hú thét; điều này đã được những người chứng kiến giải thích với dụng ý rất xấu. Còn khi đem đối chất với bà nữ tu sĩ bị quỷ ám, thì ông nhà không nhận ra được là ai vì lúc đó ông đã gần như ngất đi rồi.

- Anh ấy có đau lắm không? Anh ấy có tuyệt vọng không?

- Ông nhà rất dũng cảm, mặc dù thân thể bị kiệt quệ sau khi bị tra tấn tới gần ba chục lần.

Ngưng một lát, ông Đêgrê nói thêm:

- Liệu tôi có nên nói thật hết không? Bề ngoài ông nhà lúc đầu làm tôi khiếp sợ, tôi không ngờ được bà lại là vợ người đàn ông đó. Nhưng rồi, chỉ sau vài ba câu trò chuyện, khi ông đưa đôi mắt sáng long lanh nhìn tôi, tôi đã hiểu….

***

- Bây giờ chúng ta thấy công việc được rõ hơn. - Cha Xăngxê nói, sau khi nghe người luật sư tường thuật lại những việc vừa xảy ra. - Ông luật sư, ông có cho rằng bên công tố sẽ chỉ đóng khung bản cáo trạng vào các hành động gọi là phù thủy và sử dụng các biên bản về giải tà của linh mục Bêse làm chứng cớ không?

- Tôi tin chắc như vậy, bởi vì những tin đồn chúng tìm cách phao ra về cái gọi là "sự bội phản của Bá tước Perắc đối với Đức vua" đã bị gạt bỏ do thiếu căn cứ.

- Tốt lắm. Như vậy, ta phải thuyết phục các thẩm phán trước hết là không có gì siêu phàm trong công việc khai mỏ của người em rể tôi. Mặt khác, điều cốt yếu là phải vạch trần sự giả dối của cuộc giải tà trừ ma m công tố dùng làm căn cứ để buộc tội.

- Chúng ta sẽ được kiện nếu thuyết phục nổi những vị thẩm phán sùng đạo này rằng cuộc giải tà là giả mạo.

- Chúng tôi sẽ giúp ông chứng minh được điều đó. Bởi vì có một điều mà ông không biết, ông luật sư ạ. - Vị linh mục dòng Tên nói giọng quả quyết, dứt khoát. - Một điều mà thậm chí nhiều vị chức sắc tột đỉnh trong nhà thờ nước Pháp ta cũng không rõ. Đó là: ở nước này, chỉ có một người độc nhất được Giáo hoàng cho phép thử thách và giải tà cho những người bị quỷ ám. Người đó phải là một thành viên của Hội sáng danh Chúa. Luật sư Đêgrê, tôi tin rằng ông sẽ làm các thẩm phán kinh ngạc khi báo cho họ biết: trước mắt nhà thờ công giáo, tờ biên bản về giải tà duy nhất có giá trị phải mang chữ ký của cha Kiêcse đáng kính, linh mục chủ trì giải tà của vương quốc.

Linh mục Raymông Xăngxê đứng lên nói:

- Hãy đợi tôi ít phút.

Chỉ một lát sau, ông quay lại cùng với một linh mục khác mà ông giới thiệu là cha Kiêcse. Ông nói là cha Kiêcse đã nghe ông nói về vụ án này, và nay ông thuật lại những sự kiện mới nhất cho cha nghe.

- Vấn đề có vẻ đơn giản thôi. - Cha Kiêcse nghe xong nói. - Đến lượt tôi phải tiến hành một lễ giải tà hợp lệ. Biên bản lễ này, mà ông luật sư sẽ đem đọc trước phiên tòa và tôi sẽ đích thân xác nhận, nhất định sẽ đặt các vị thẩm phán vào tình thế khó xử với lương tâm.

- Không quá đơn giản như thế. - Đêgrê gãi đầu nói. - để đưa cha vào ngục Baxtơ, dù với danh nghĩa

linh mục, để gặp người tù được canh gác theo chế độ đặc biệt nghiêm ngặt này, đối với tôi là cả một vấn đề...

- Hãy can đảm, cô em thân mến của tôi. - Cha Raymông nói dịu dàng. - Lễ Giáng sinh của Chúa đem lại cho mọi người chúng ta niềm hy vọng: bình yên cho những kẻ ngay lành.

Nhưng những giờ phút hy vọng và thất vọng nối tiếp nhau đó đã làm mòn dần sức lực người thiếu phụ. Dòng suy nghĩ đưa nàng tr lại ngày lễ hội Giáng sinh mới nhất nàng đã sống ở Tuludơ, nàng bất giác rùng mình sợ hãi trước con đường dài mình đã trải qua. Làm sao một năm trước nàng có thể tưởng tượng được rằng, trong đêm trước lễ Giáng sinh năm nay, giữa lúc chuông nhà thờ ở Pari đang ngân vang dưới bầu trời xám xịt, nàng lại trơ trọi không nơi nương thân nào khác, ngoài bếp lửa của bà quả phụ Coócđô? Bên cạnh bà già đang xe chỉ và đứa con trai tập sự đao phủ của bà đang nô đùa hồn nhiên với bé Phlôrimông, nàng hầu như chỉ còn đủ sức giơ hai bàn tay ra sưởi trước lửa. Ngồi cạnh nàng trên cùng một chiếc ghế dài, phu nhân Xcarông cũng trẻ đẹp, cũng đau buồn và đơn độc như nàng, thỉnh thoảng lại luồn cánh tay nhẹ nhàng ôm lấy ngang lưng bạn và nép mình vào người nàng.

Có tiếng gõ cửa.

- Có người hỏi bà Angiêlic, - cậu con trai bà chủ nhà nói.

Angiêlic đứng lên, tưởng đấy là Đêgrê. Nàng thấy một người cưỡi ngựa chân đi ủng, mặc áo choàng, khuôn mặt lấp dưới chiếc mũ dạ kéo sụp xuống gần mi mắt.

- Anh đến để tạm biệt cô, em gái thân yêu ạ.

Đó là linh mục Raymông.

- Anh đi đâu vậy? - Nàng ngạc nhiên hỏi.

- Đi Rôma... Anh không thể nói chi tiết hơn với em về công việc anh được giao. Nhưng, ngày mai mọi người sẽ biết là quan hệ giữa Đại sứ quán Pháp với Tòa thành Vatican đã xấu đi. Ông Đại sứ của ta đã từ chối không làm theo chiếu chỉ của Đức Thánh cha yêu cầu là nhân viên ngoại giao chỉ được chấp nhận trong giới hạn khu vực sứ quán mà thôi. Đức vua Luy 14 đáp lại rằng bất cứ âm mưu áp đặt cho sứ quán những quyết định gì khác với vận mệnh của chính Hoàng thượng sẽ bị trả lời bằng sức mạnh. Chúng ta đang ở ngưỡng cửa của sự đoạn tuyệt giữa Nhà thờ nước Pháp và Tòa thánh Rôma. Đó sẽ là một tai họa mà chúng ta cần phải tránh bằng mọi giá. Anh phải đi ngựa hỏa tốc đến Rôma để tìm cách thương lượng một giải pháp.

- Anh đi ư? - Nàng lo sợ nói - Thế là cả anh nay cũng bỏ rơi em. Thế còn bức thư của Giáo hoàng về việc của chồng align="justify">- Than ôi, em tội nghiệp của anh. Anh rất lo là trong tình hình hiện nay, mọi lời thỉnh cầu từ phía Đức Thánh cha sẽ không được Đức vua của chúng ta tiếp nhận thuận lợi. Nhưng cô có thể tin là anh sẽ quan tâm tới việc này trong khi anh lưu lại ở Rôma. Đây, em nhận lấy ít tiền. Bây giờ hãy nghe anh. Cách đây một giờ anh đã gặp Đêgrê: chồng em đã được chuyển sang nhà giam thuộc tòa án đang xét xử.

- Như thế nghĩa là thế nào?

- Nghĩa là ông ấy sắp được đem ra xử ở tòa án. Chưa phải đã hết. Ở tòa án, luật sư Đêgrê tin tưởng rằng ông ta sẽ xin được cho cha Kiêcse và những phụ tá của cha vào nhà giam. Ngay đêm nay, có hy vọng là cha Kiêcse và mấy phụ tá sẽ vào gặp bị can trong tù. Anh tin chắc cuộc thử nghiệm này sẽ có tính quyết định. Cô hãy giữ vững lòng tin!

Nàng đứng nghe với trái tim nguội lạnh, không sao nhen lên được một tia hy vọng. Vị linh mục, nắm lấy hai vai gầy của nàng kéo lại gần mình và đặt cái hôn dịu dàng của người anh lên đôi má lạnh như băng của nàng.

- Hãy tin tưởng, em yêu quý! - Ông nhắc lại.

Nàng nghe thấy tiếng vó hai con ngựa nhè nhẹ phi xa dần trên con đường tuyết phủ, qua cổng thành, đi vào Pari.

Đêgrê sống ở gần Cầu nhỏ, cầu này nối khu đảo Đô thành với khu Đại học.

Bồn chồn chờ tin mãi cuối cùng Angiêlic tự ý đi gặp ông. Nàng đã hỏi được địa chỉ ở quán "Ba cái vồ". Đi đến chỗ người ta chỉ dẫn, nàng ngập ngừng một chút. Căn nhà có dáng dấp như Đêgrê: nghèo nàn, quê kệch, nhưng có một chút ngạo nghễ. Nàng leo lên cầu thang uốn khúc, có lan can gỗ đã mọt chạm trổ lẳng nhẳng.

Ở trên đầu cầu thang, chỉ thấy có một cái cửa. Nàng gõ cửa: một cô gái mặt bự phấn, đội chiếc khăn phủ trùm xuống bộ ngực đồ sộ, ra mở cửa. Angiêlic ngỡ ngàng lùi lại. Cô gái hỏi:

- Bà hỏi gì

- Luật sư Đêgrê có ở đây không?

Có tiếng người động đậy trong phòng, rồi người luật sư hiện ra, chiếc bút lông ngỗng trên tay.

- Mời vào, thưa bà. - Ông nói giọng rất bình thường.

Rồi ông đẩy cô gái ra khỏi phòng và khép cửa lại.

- Vậy là bà đã chẳng có một chút xíu kiên nhẫn nào ư? - Ông nói, vẻ trách móc - Bà đã phải đến tìm tôi ở tận xó xỉnh này, không sợ nguy hiểm đến tính mạng mình…

- Tôi chẳng có tin gì từ…

- Mới có sáu ngày.

- Kết quả cuộc giải tà thế nào?

- Bà cứ ngồi xuống, - Đêgrê nói không chút nương nhẹ. - Và hãy để tôi viết xong cái tôi sắp viết đây. Rồi ta sẽ nói chuyện.

Angiêlic ngồi xuống chiếc ghế ông chỉ, thật ra chỉ là một cái hộp gỗ. Nàng đưa mắt nhìn quanh, nghĩ thầm rằng chưa thấy nơi nào bẩn thế này. Ánh sáng chỉ lọt vào phòng qua mấy ô cửa kính nhỏ xanh xanh đóng khung bằng chì. Một ngọn lửa nhỏ ở bếp sưởi không đủ làm tan hơi ẩm bốc lên từ mặt sông chảy giữa các chân của Cầu Nhỏ. Sách để chất đống trên sàn gác, trong một góc phòng. Đêgrê không có bàn. Ngồi trên ghế đẩu, ông viết lên một tấm ván đặt lên đùi. Lọ mực để bên cạnh.

- Chà! - Đêgrê kêu, rồi đứng lên vươn vai. - Chưa bao giờ trong đời tôi, tôi nói nhiều đến thế về Chúa và Nhà thờ. Bà có biết những tờ giấy rải ra khắp sàn nhà kia là cái gì không?

- Không, tôi không biết.

- Đấy là bài nói của uật sư Đêgrê, luật sư bào chữa, sẽ đọc tại vụ xử ngài Perắc, bị buộc tội phù thủy sẽ bắt đầu trong phiên tòa ngày 20 tháng Giêng năm 1661.

- Ngày mở phiên tòa đã định rồi ư? - Angiêlic kêu lên, mặt tái đi. - Ôi! Nhất định tôi phải có mặt tại đó. Hãy cải trang cho tôi thành một luật sư áo chùng hay một tu sĩ. Tôi đang có mang, đúng thế, nhưng bụng chưa to lắm.

- Có một vài nữ tu sĩ sẽ được phép vào phòng xử án. Bà có thể tự cải trang lấy với một cái mạng che mặt và một vòng tràng hạt. Nhưng liệu bà có giữ được vẻ điềm tĩnh không?

- Tôi hứa sẽ ngồi im như thóc.

- Tôi chưa hiểu rồi tình hình sẽ diễn ra như thế nào. Nhưng các tòa án thường chịu ảnh hưởng những chứng cớ hiển nhiên đưa ra ở phiên tòa. Vì vậy tôi đã dự trữ mấy cách bào chữa này. Sẽ có cuộc biểu diễn khoa học về sản xuất vàng để bác bỏ lời buộc tội về việc luyện đan. Và nhất là sẽ có lời khai của cha Kiêcse, đại diện duy nhất có thẩm quyền của Nhà thờ, tuyên bố rằng ông nhà không có biểu hiện gì là bị quỷ nhập vào người.

- Cảm ơn Chúa! - Angiêlic thở dài nhẹ nhõm. - Chúng ta sẽ được kiện chứ?

Người luật sư có một động tác tối nghĩa. Im lặng một lát, rồi ông nói:

- Tôi đã gặp ông Phrít Hâuơ, ông ta đã đến đây cùng các dụng cụ của mình. Tôi đã phải giấu ông trong tu viện ở cửa ô Xanh-Giắc. Còn anh chàng Morơ, tôi đã có dịp được nói chuyện với anh ta khi tôi lẻn vào điện Tuylơri dưới cái vỏ anh bán giấm: chắc chắn anh ấy sẽ giúp chúng ta. Trước hết, không được để lộ kế hoạch của tôi cho bất cứ ai. Tính mạng của những con người tội nghiệp ấy sẽ có thể bị đe dọa. Và thành công của chúng ta tùy thuộc ở những nhân chứng này.

Người luật sư tiếp:

- Tôi sẽ đưa bà về nhà, Pari không phải nơi an toàn cho bà. Từ nay đến buổi xử án, bà đừng rời khỏi khu Tămplơ nữa. Sẽ có một nữ tu sĩ đến tìm bà, và mang quần áo đến cho bà, và dẫn bà đến phòng xét xử. Bà nữ tu sĩ chính là chị ruột tôi. Bà ấy rất thương tôi. Bà có thể tin cậy bà ấy.

Ra đến phố, Đêgrê khoác cánh tay Angiêlic. Khi hai người đến đầu Cầu nhỏ, con Xoócbon đứng sững lại dỏng tai lên.

Cách đấy vài bước, một bóng người lực lưỡng, ăn mặc rách rưới hình như đang chờ hai người. Dưới cái mũ sờn cũ tô điểm thêm bằng một chiếc lông chim, có thể nhìn thấy một phần khuôn mặt có một tĩnh mạch tím, và một mắt bịt vải đen. Người đàn ông đó đang mỉm cười quá hỗn xược.

Con Xoócbon nhảy xổ vào hắn. Tên côn đồ nhảy né sang một bên nhanh nhẹn như người làm xiếc, rồi chạy vụt vào một cái cổng của một trong mấy ngôi nhà trên Cầu nhỏ. Con chó phóng đuổi theo. Rồi nghe có tiếng "ùm" thật to.

- Tên Calăngbrơden khốn khiếp! - Đêgrê thét lên. - Nó đã nhảy bừa xuống sông Xen, mặc dù nước đã đóng băng. Tôi đánh cuộc rằng lúc nãy nó đang lẩn lút giữa các chân cầu. Nó có hàng loạt hang ổ như hang chuột dưới chân các cầu ở Pari. Đó là một trong những tên cướp táo tợn nhất ở thành phố này.

Con Xoócbon quay về, đuôi cụp xuống giữa hai chân sau.

Angiêlic cố sức kiềm chế cơn sợ hãi, nhưng vẫn không thể nào gạt bỏ hết mọi cảm giác lo âu. Nàng thấy dường như tên lưu manh vừa lù lù hiện ra giữa đường nàng đi là biểu tượng của một số mệnh hãi hùng.

CHƯƠNG 43

Trời vừa mới rạng, Angiêlic đã cùng người nữ tu sĩ đi qua cầu Pôntôsang vào Đảo Đô thành.

Trời rét căm căm. Dòng sông Xen đầy những tảng băng tạo thành những tiếng kêu răng rắc đáng sợ quanh các chân cầu, phía dưới những chân cầu bằng gỗ

Chuông của chiếc đồng hồ lớn ở tháp cao điểm sáu tiếng. Mặt đồng hồ đặt trên một nền xanh da trời có đắp những bông huệ bằng vàng, là một của hiếm mới lạ từ thời vua Angri đệ tam để lại. Đồng hồ này là một báu vật tô điểm cho Tòa án Pari, với những pho tượng bằng đất sét nung nhuộm nhiều màu, cùng những mảng men sứ xanh, trắng, đỏ sáng lóng lánh trên bầu trời xám ban mai.

Sau khi đi qua cái sân rộng và trèo hết các bậc thềm, Angiêlic thấy một luật gia lại gần mình: nàng ngạc nhiên nhận ra Đêgrê. Ông cầm ở tay một cái cặp mới nguyên, căng phồng những tài liệu. Rất nghiêm trang, ông nói là vừa mới gặp bị can trong nhà giam ở khám Côngxiegiơri.

- Ông ấy... ông ấy không được khỏe. - Đêgrê nói giọng khàn khàn. - Ông ấy đã bị tra tấn dã man. Dù việc gì xảy ra chăng nữa, bà cũng sẽ đứng vững chứ?

Cổ họng như tắc nghẹn, nàng chỉ gật đầu.

Ở cửa phòng xử án, người gác thuộc Đội cảnh vệ Hoàng gia hỏi giấy phép vào cửa. Người nữ tu sĩ đưa trình giấy. Tùy phái của tòa án dẫn hai người vào quãng giữa của phòng xử án đã đầy ắp người, trong đó những áo choàng đen của các nhân viên tư pháp xen lẫn những áo dài và áo choàng của các linh mục và tu sĩ. Ở hàng ghế thứ hai xếp theo vòng bán nguyệt, chỉ có một đám khá thưa thớt những nhà quý tộc. Angiêlic không nhận được ai cả. Nàng đành phán đoán rằng đám quý tộc ở triều đình không được dự hoặc không hay biết gì về vụ án, đang diễn ra gần như là xử kín này, hoặc giả họ đã không muốn phiền hà vì "dính líu".

Bà Bá tước Angiêlic đờ Perắc và người nữ tu sĩ đi cùng ngồi riêng ra một chút, ở một chỗ có thể trông thấy và nghe thấy tất cả. Angiêlic ngạc nhiên thấy mình ngồi gần một dãy các nữ tu sĩ thuộc nhiều dòng đạo, hình như do một linh mục giám sát một cách kín đáo.

Phòng xử án được đặt tại một khu lâu đời nhất trong lâu đài dành cho Tối cao pháp viện: phòng hơi tối

do những ô cửa sổ có tráng thủy ngân và một ít cây nến được thắp lên càng làm tăng thêm vẻ âm u của tòa án.

Angiêlic cố tìm đám đông một vài khuôn mặt quen thuộc, nhưng không thấy. Cả luật sư bào chữa, cả bị can lẫn đoàn thẩm phán đều chưa vào. Tuy hãy còn sớm, phòng xử án lúc này đã đông đặc những người, thậm chí ở các lối đi cũng có nhiều người chen lấn nhau.

Trước mặt Angiêlic có một đám người xem ra ồn ào hơn cả; họ đang hạ thấp giọng nói với nhau những câu bình luận.

- Họ còn đợi gì nữa? - một luật gia trẻ, có bộ tóc dày rắc phấn, sốt ruột kêu lên.

- Họ phải đợi cho các cửa phòng xử án đóng kín lại đã, rồi mới cho giải bị can vào và đưa đến chiếc ghế sám hối.

Giọng nói trầm của ông luật gia có bộ tóc dày cất lên.

- Tôi cho vụ này chẳng qua là chuyện dựng đứng mà thôi. Con người này cũng chẳng có tài phù thủy gì hơn ông với tôi. Nhưng chắc ông ta đã gây trở ngại cho một âm mưu quy mô lớn nào đó của các ngài có quyền thế, nên họ cố kiếm một cái cớ hợp pháp để thủ tiêu ông ta.

Một thanh niên ngồi cạnh ông ta nói khẽ:

- Thế tại sao, thưa luật sư Galơmăng, họ không mở một phiên thẩm vấn công khai thật rộng rãi, mà lại gần như xử kín thế này?

Người luật sư lừng danh - mà Đêgrê có lần nói với Angiêlic là những lời châm biếm của ông ta thường làm các vị thẩm phán ở Tối cao pháp viện run sợ - trả lời:

- Nếu xét xử công khai rộng rãi, thì phải dè chừng có thể bị quần chúng nổi lên phản đối, vì dân chúng có cảm tình mạnh mẽ chứ không ngốc nghếch như bề ngoài của họ. Hiện nay Đức vua của ta cũng đã thành thạo về các thủ tục pháp lý, và ngài lo rằng những điều quan trọng nhất có thể cũng diễn biến theo chiều hướng như ở nước Anh, ở đấy nhân dân đã đưa Vua của họ lên đoạn đầu đài. Vì vậy, ở đây những người có tư tưởng độc lập hay bị coi là một trở ngại, sẽ bị tiêu diệt một cách lặng lẽ, mà không làm rùm beng. Sau đó xác họ sẽ bị bêu ra làm trò giải trí cho đám đông, để rồi sau đó lại nhanh chóng lên án quần chúng là đầy thú

tính! Trước khi hành hình, cố nhiên là có linh mục làm lễ Mixa, và cả sau cũng vậy.

- Nhà thờ không dính dáng gì đến những chuyện bạo hành quá quắt đó. - Vị linh mục ngồi cạnh bác bỏ - Tôi có thể bảo đảm với ngài rằng số đông giới tu hành ngồi đây đều bối rối trước tình hình mà quyền lực bên đời vi phạm những luật lệ của tôn giáo như vậy. Thí dụ, tôi đã từ Rôma về đây, tôi đã từng thấy đại sứ quán nước ta ở bên cạnh Tòa thánh Vatican đang dần dần trở thành nơi trú ẩn cho biết bao tên côn đồ lưu manh. Đức thánh Cha không còn làm chủ ngay trong tòa nhà mình được nữa, vì Đức Vua của chúng ta muốn chấm dứt cuộc tranh chấp bằng cách cử quân đội đến tăng viện cho sứ quán ta ở đó.

Angiêlic theo dõi câu chuyện của mấy người kia với niềm ghê sợ. Nàng nay mới hiểu rõ hơn sự ngại ngùng của các linh mục dòng Tên cũng như sự thất bại của lá thư can thiệp của Giáo hoàng mà nàng từng gửi gắm bao hy vọng. Như vậy, Đức vua không còn thừa nhận quyền lực nào ngoài quyền lực của mình nữa. Thế thì chỉ còn một khả năng cứu thoát Bá tước Perắc: lương tâm các thẩm phán phải mạnh hơn sự phục tùng của họ.

Cả phòng xử án rộng lớn bỗng im bặt, đưa người thiếu phụ quay trở về thực tại. Trái tim nàng bỗng như ngừng đập.

Nàng vừa trông thấy chồng.

Bá tước đang bước vào rất khó nhọc, hai tay chống hai cái nạng, chân khập khiễng càng rõ hơn; mỗi bước đi đều làm nàng sợ chồng mất thăng bằng. Nàng thấy anh vừa rất cao, vừa còng và rất gầy. Trái tim nàng thắt lại. Sau bao nhiêu tháng xa cách đã làm nhòa bớt trong trí nhớ nàng nét mặt thân yêu ấy, giờ đây nàng ngắm nhìn chồng bằng con mắt của mọi người. Nàng khiếp sợ phát hiện ở chồng mình dáng dấp không bình thường, thậm chí dễ làm người ta kinh hãi. Mớ tóc đen và dày của anh, khuôn mặt hốc hác tái xanh như một kẻ không hồn, đầy những vết sẹo đỏ thẫm, quần áo tả tơi và thân hình gầy guộc của anh, tất cả đều gây ấn tượng không hay cho mọi người.

Khi anh ngẩng đầu lên, khi đôi mắt đen long lanh của anh từ từ nhìn quanh gian phòng xử án hình cánh cung với một vẻ tự tin giễu cợt, lòng thương hại của một số người xem bỗng biến mất, rồi một tiếng xì xào ác cảm lan ra khắp đám công chúng. Đúng đây là một tên phù thủy

Hai bên có người gác kèm, Bá tước Perắc vẫn đứng trước cái ghế sám hối chứ không quỳ xuống được.

Đúng lúc đó, một đám lính cảnh vệ Hoàng gia mang vũ khí đi vào qua hai cửa, và chiếm lĩnh vị trí ở nhiều điểm trong căn phòng rộng.

Phiên tòa sắp bắt đầu. Một tiếng hô vang lên:

- Thưa quý vị! Các ngài thẩm phán vào tòa.

Mọi người trong phòng đứng cả dậy, rồi qua cửa phía sau, một số lính gác có giáo mác đi vào phòng. Tiếp đó, lần lượt bước vào tám thẩm phán mặc áo chùng có cổ lông chồn trắng, đầu đội mũ vuông học vị tiến sĩ luật khoa. Trước mặt Angiêlic, luật sư Galơmăng nhận xét se sẽ:

- Người có tuổi vận toàn đen đi đầu là ngài Chánh nhất Xêghiê. Người mặc áo chùng đỏ là ông Đơni Talông, chưởng lý, làm nhiệm vụ công tố chủ chốt. Vị thẩm phán mặc áo đỏ kia là ngài Maxênô, thành viên hội đồng dân biểu Tuludơ, người mới được bổ nhiệm làm chánh án phiên tòa xét xử vụ này. Người thẩm phán trẻ nhất kia là biện lý Phalô, người hay xưng tên là Nam tước Xăngxê…

Trong tiếng ồn ào, Angiêlic không nghe được tên của các thẩm phán khác. Đêgrê không nói trước là trong vụ này có nhiều thẩm phán đến thế.

Còn ông luật sư của nàng ở đâu?

Nàng thấy ông ta ở phòng xử án qua cùng một cửa với các thẩm phán. Theo sau ông ta có nhiều linh mục mà đa số đến ngồi ở hàng đầu của khu vực dành cho khách được chính thức mời dự phiên tòa. Angiêlic lo ngại không thấy linh mục Kiêcse trong đám đó. Nhưng cũng không thấy có linh mục Bêse, nàng thở dài nhẹ nhõm.

Trong phòng bây giờ im lặng hoàn toàn.

Một linh mục đọc lời ban phước lành, rồi giơ cây thánh giá rarước bị can. Bị can đỡ lấy hôn thánh giá rồi làm dấu.

- Bị can, hãy tuyên thệ! - Chánh nhất Xêghiê tuyên bố.

Angiêlic nhắm mắt lại. Bá tước Perắc sắp nói. Nàng nghĩ rằng tiếng nói của chồng mình sẽ run rẩy, yếu ớt, và chắc tất cả những người dự phiên tòa đều nghĩ thế. Nên khi vừa nghe cất lên tiếng nói trầm và rành mạch của bị can, cả phòng có tiếng xì xào ngạc nhiên. Rung động đến tận đáy lòng, Angiêlic nhận ra tiếng nói

lôi cuốn đã từng thì thầm biết bao lời ân ái với nàng trong những đêm nóng nực ở Tuludơ.

- Tôi thề sẽ nói toàn bộ sự thật. Tuy nhiên, thưa quý ngài, tôi biết rằng luật pháp cho phép tôi phủ nhận thẩm quyền xét xử của tòa án này, bởi vì, với danh nghĩa một báo cáo viên của Hội đồng dân biểu, lẽ ra tôi phải được xét xử trước Đại hội đồng tư pháp của Nghị viện…

Vị chánh nhất tối cao pháp viện hơi do dự, rồi vội vã tuyên bố:

- Luật pháp không cho phép tuyên thệ với lời lẽ bảo lưu. Hãy tuyên thệ rành mạch, để tòa án bắt đầu xét xử. Nếu ông không chịu tuyên thệ, ông vẫn bị xét xử với tư cách kẻ "cố tình ngoan cố", nghĩa là coi như xử án vắng mặt bị can.

- Thưa ông chánh án, tôi thấy rõ: lệnh xét xử đã ban sẵn rồi. Vì vậy, để tiện cho công việc của ngài, tôi xin đặt lòng tin ở tinh thần công lý của tòa án này và xin khẳng định lời tuyên thệ của tôi vừa rồi.

Ông già Xêghiê không che giấu vẻ hài lòng và tuyên bố:

- Thưa các quý vị thẩm phán, xin đừng quên lãng một giây phút nào là Hoàng thượng đã đặt tất cả niềm tin của Người vào tất cả các vị. Xin quý vị thẩm phán nhớ rằng các vị có danh dự lớn lao là đại diện ở đây cho thanh gươm quyền lực mà Hoàng thượng giữ vững trong cánh tay cao cả của Người…

Sau bài diễn văn đọc có phần lúng túng, ông Xêghiê rút lui một cách oai vệ, cố che giấu sự hấp tấp của ông. Ông ta ra khỏi phòng, và mọi người đều

Angiêlic nghe các câu chuyện xì xào quanh mình trong tình trạng nửa tỉnh, nửa mơ màng. Không lúc nào nàng nghĩ rằng mọi cái đang xảy ra trước mắt có thể có thật. Đó chỉ là chuyện ngủ mê, hoặc giả nàng đang xem vở kịch diễn trên sân khấu… Nàng chỉ chăm chú nhìn chồng, anh đang đứng kia, cúi thấp xuống và dựa hẳn vào hai cái gậy chống. Một ý nghĩ hãy còn lờ mờ bắt đầu nhen lên trong đầu nàng: ta sẽ trả thù cho anh ấy. Tất cả bọn hành hạ anh ấy, làm cho anh ấy đau đớn. Ta sẽ phải làm cho họ đau khổ, và nếu như đúng là có quỷ dữ thật, như tôn giáo dạy, ta rất mong thấy quỷ Xatăng bắt những linh hồn kính Chúa giả hiệu của chúng nó đi.

Chưởng lý Đơni Talông cao gầy và trịnh trọng bước lên bục cao và gỡ xi gắn ở chiếc phong bì ra. Bằng một giọng chói tai, ông ta bắt đầu tuyên thệ đọc "bản cáo trạng".

- Ngươi Giôphrây đờ Perắc, sau khi đã bị Hội đồng tư vấn Hoàng gia truất bỏ mọi tước vị và tài sản, nay được giao sang tòa án này để xét xử về những hành động phù thủy, quỷ thuật và những hành động khác xúc phạm tôn giáo và đe dọa an ninh của Nhà nước và Nhà thờ do đã tiến hành bằng phép luyện đan, việc pha chế những kim loại quý. Vì tất cả những việc nói trên và những việc tương tự khác do Viện công tố đã buộc tội y, tôi đề nghị rằng y cùng mọi kẻ đồng lõa của y phải được thiêu trên giàn hỏa ở Quảng trường Grevơ và tro xác bọn y sẽ được rải tung ra, như một hình phạt xứng đáng với bọn phù thủy mắc tội thông đồng với quỷ dữ. Ngoài ra tôi cũng đề nghị rằng trước đó sẽ bắt y chịu các cuộc tra hỏi bình thường và đặc biệt để bắt y khai ra bọn đồng lõa của y…

Máu dồn mạnh đến nỗi Angiêlic ù tai, không còn nghe được phần tiếp theo của bản tội trạng. Nàng chỉ trở lại tỉnh táo khi nghe giọng nói sang sảng của bị can vang lên lần nữa.

- Tôi xin thề rằng tất cả các bản buộc tội này đều sai lầm và thiên vị, và tôi có khả năng chứng minh điều đó tại đây và ngay bây giờ cho tất cả mọi người chân thực thấy rõ.

Vị chưởng lý của Nhà vua mím chặt môi và gập tờ giấy của ông lại, coi như phần còn lại của nghi lễ xử án không dính dáng gì đến ông ta. Và đến lượt bản thân, ông ta chuẩn bị rút lui.

Ông Maxênô, chánh án phiên tòa, đứng lên nhắc nhở mọi người rằng đây không phải là vụ xét xử công khai. Nếu có sự ồn ào, phản đối nào, tòa sẽ trục xuất bất cứ ai không có vai trò trực tiếp trong vụ án.

Ông Đơni Talông giới thiệu ông Maxênô là chánh án, rồi trịnh trọng rời khỏi phòng xử án.

Chánh án Maxênô chuyển sang hỏi cung bị can:

- Ông có thú nhận đã có những hành động phù thủy và quỷ thuật nói trong bản buộc tội hay không?

- Tôi hoàn toàn phủ nhận tất cả các điều đó.

- Ông không được quyền làm như vậy. Ông phải trả lời từng câu hỏi như đã nêu ở bản cáo trạng. Thứ nhất, ông có nhận chế tạo các loại thuốc độc không?

- Tôi nhận rằng có những lúc tôi đã pha chế những hóa chất, mà một số chất có thể gây hại nếu người ta đem uống. Nhưng tôi không bao giờ đem bán hay dùng những chất đó để đầu độc ai cả.

- Vậy ông đã sử dụng và pha chế những thuốc độc như cường toan xanh và cường toan Rôma?

- Có. Nhưng nếu kết tội tôi về điều đó, thì phải có chứng cớ là tôi đầu độc ai.

- Ông không chối việc đã chế tạo thuốc độc trong khi tiến hành việc luyện đan. Thế là đủ rồi, chúng ta sẽ xác định mục đích sử dụng việc làm đó sau này.

Chánh án Maxênô cúi xuống tập hồ sơ dầy cộp và giở từng tờ. Cuối cùng, ông ho mấy tiếng và có vẻ thu hết lòng can đảm của mình, ông bắt đầu nói hơi lúng túng, nhưng giọng trong dần và nghe rất rõ:

- Nhằm mục đích chứng tỏ, nếu điều đó là cần thiết, sự thông minh hết sức của nền Hoàng gia và các bảo đảm mà tòa án đưa ra để giữ triệt để tính vô tư của mình nhằm mục đích làm sáng tỏ để mọi người đều thấy nền công lý của Đức vua ta không chỉ là khách quan mà còn độ lượng nữa, tôi thấy có thể nói rõ rằng, trong số rất nhiều tài liệu của hồ sơ để buộc tội, do thu thập và tham khảo từ nhiều nguồn và trải qua những cuộc điều tra lâu dài, tôi đã buộc phải gạt bỏ đi khá nhiều tài liệu, sau khi đã cân nhắc kỹ và có tranh luận nhiều trong nội bộ tòa án.

Ông ngừng lại, hình như để lấy hơi rồi nói tiếp với giọng trầm hơn.

- Chính xác là tôi đã gạt bỏ ba mươi tư tài liệu đáng nghi ngờ, rõ ràng là giả mạo, nhằm mục đích trả thù riêng đối với bị cáo.

Lời tuyên bố gây một luồng điện giật, không chỉ trong đám công chúng mà cả trong đoàn thẩm phán, họ chắc chắn không thể chờ đợi ở vị chánh án phiên tòa một biểu hiện dũng cảm và độ lượng lớn lao như vậy.

Tiếng ồn ào nổi lên trong phòng:

- Chánh án nhận hối lộ của bị cáo! Ai lạ gì chuyện các kho vàng ở Tuludơ! - Một người dân dự phiên tòa hét ầm ĩ lên.

Người thư ký tóc hoa râm ở đằng trước Angiêlic cũng góp lời phê phán:

- Có mấy khi một nhà quý tộc giàu sụ bị đưa ra tòa xét tội đâu…

- Thưa quý ngài, cuộc thẩm vấn được ngừng lại. Nếu tình trạng mất trật tự còn tiếp tục, tôi sẽ cho trục xuất mọi người khỏi phòng xử án! - Chánh án Maxênô hét to cho mọi người nghe rõ.

Ông phẫn nộ đội mũ lên bộ tóc giả của mình và bỏ ra ngoài, theo sau là các vị thẩm phán. Angiêlic nghĩ

thầm: đám quan tòa trịnh trọng kia giống hệt những con rối, họ ra sân khấu múa may trò gì đó, rồi lại tụt vào hậu trường. Ước gì họ chẳng bao giờ quay lại nữ

CHƯƠNG 44

Tiếng ồn ào lắng xuống, đám người trong phòng xử án cố giữ trật tự để các thẩm phán có thể quay vào tiếp tục làm việc. Mọi người đứng dậy khi nghe thấy tiếng cán giáo của đám lính gác Thụy Sĩ gõ xuống sàn gạch, họ quay vào phòng xử án, báo hiệu đoàn thẩm phán sắp trở lại.

Trước đám công chúng im lặng kính cẩn, chánh án Maxênô trở vào ghế chủ tọa, tuyên bố:

- Thưa các vị, những tài liệu tôi cho là đáng ngờ đều được ghép vào tập hồ sơ, mỗi vị thẩm phán đều có thể xem kỹ nếu cần, các vị có thể có ý kiến riêng của mình, đối với sự đánh giá của tôi.

Chánh án tiếp tục hỏi cung:

- Bây giờ, để kết thúc vấn đề thuốc độc mà ông nhận có sản xuất, tòa hỏi tại sao, không định dùng để hại người khác, ông lại công khai khoe khoang rằng hàng ngày vẫn dùng một ít thuốc độc, để tránh mọi nguy cơ bị đầu độc?

- Hoàn toàn đúng như vậy. Tôi có khoe là không thể bị ai đầu độc bằng cường toan hay thạch tín, vì đã quá quen dùng những chất độc ấy.

- Vậy ông nhận đã có một phương pháp ma thuật chống lại mọi thuốc độc?

- Ở đây không có ma thuật nào cả. Đó chỉ là một nguyên lý khoa học về giải độc mà thôi.

- Vậy tại sao ông chế tạo những chất độc?

- Đó là nhằm những mục tiêu khoa học, trong quá trình thử nghiệm hóa học về các quặng align="justify">- Ông còn bị tố cáo phải chịu trách nhiệm về hai cái chết đáng ngờ. Thứ nhất, cái chết của người cháu đức cha Phrôngtơnác, tổng giám mục Tuludơ.

- Chẳng lẽ một cuộc đấu gươm vì bị khiêu khích, trước mặt những người làm chứng, nay được coi là hành động phù thủy?

- Ông Perắc, tôi yêu cầu ông không được giữ thái độ mỉa mai ấy. Tòa án cần rọi ánh sáng vào mọi sự

kiện. Còn về cái chết thứ hai, người ta nói là hậu quả những thuốc độc vô hình của ông, hoặc do ông dùng bùa phép. Khi khai quật tử thi một người tình cũ của ông, người ta tìm thấy tấm chân dung thu nhỏ này của ông, có những người đã chứng kiến. Ông nhận ra tấm hình này chứ?

Angiêlic thấy chánh án Maxênô đưa ra một vật nhỏ cho một lính gác Thụy Sĩ chìa ra trước mặt Bá tước Perắc.

- Tôi nhận ra đây là chân dung tôi do người thiếu phụ tội nghiệp kia vẽ.

- Tại sao người ta thấy tấm hình nhỏ này, trong miệng người chết, mà chỗ ngực trên hình ấy lại thủng một lỗ như kim đâm vào tim?

- Tôi không hiểu. Nếu đúng như ngài nói, thì tôi đoán có lẽ người thiếu phụ ấy, vốn mê tín, đã tìm cách yểm bùa cho tôi. Như vậy, không phải tôi yểm bùa hại người, mà chính tôi bị yểm bùa ấy chứ.

Và bỗng nhiên, cái bóng người cao lênh khênh đang run rẩy dựa trên hai cái nạng lại phá lên cười hồn nhiên.

Đám công chúng lúc đầu ngơ ngác, sau cảm thấy đỡ căng thẳng, có vài tiếng cười khúc khích. Nhưng chánh án giữ vẻ nghiêm nghị:

- Ông hãy tuyên thệ rằng chưa bao giờ yểm bùa cho ai.

- Nghĩ đến vợ tôi, con tôi và nghĩ đến Đức vua, tôi thề là chưa bao giờ dính líu đến những trò vớ vẩn như vậy.

- Theo ông phải chăng có hai loại luyện đan, một phép luyện đan giả hiệu, và một phép luyện đan chân chính?

- Vâng, đúng vậy. Một số nhà khoa học người Ả rập và Tây Ban Nha đã bắt đầu gọi môn luyện đan chân chính bằng một cái tên mới, môn hóa học: đó là một khoa học thực nghiệm, trong đó mọi cuộc trao đổi chất đều có thể tái tạo được, và như vậy là không tùy thuộc người thực hiện cuộc thí nghiệm. Trái lại, một người luyện đan mê tín thì còn tồi tệ hơn cả một tên phù thủy.

- Theo ông, cái gì còn nguy hại hơn cả phù thủy?

- Điên rồ và cuồng tín, thưa ngài.

Lần đầu tiên trong cuộc thẩm vấn, chánh án Maxênô có vẻ mất điềm tĩnh.

- Bị cáo, tôi khuyên ông giữ thái độ đúng đắn, vì lợi ích bản thân ông. Thế này là quá lắm rồi, lúc nãy khi tuyên thệ ông hỗn xược nhắc đến Hoàng thượng sau tên vợ và con ông. Nếu ông khăng khăng giữ thái độ kiêu ngạo như vậy, tòa có thể sẽ không nghe lời khai của ông nữa.

Cuộc thẩm vấn tiếp tục, chánh án Maxênô lục lọi trong đống giấy tờ cao như núi, rút ra một tờ và nói:

- Ông bị tố cáo đã dùng xương động vật trong việc chế biến bí mật mà ông gọi bằng cái tên mới là hóa học. Ông cắt nghĩa hoạt động phi tôn giáo ấy ra sao?

- Thưa ông chánh án, tôi dùng xương động vật chỉ nhằm mục đích đơn giản là lấy tro, bởi vì tro xương có đặc tính hút được bọt của chì đun chảy mà không ảnh hưởng gì đến dung lượng vàng và bạc trong quặng chì cả.

- Phải chăng việc dùng xương động vật này chính là một thủ đoạn ma thuật nhằm cải biến một chất cơ bản như chì, thành kim loại quý như vàng hay bạc?

- Quan điểm này, thưa ông chánh án, gắn liền với thứ lý luận sai lầm của các nhà luyện đan. Họ khoe có thể dùng như công thức bí hiểm để chế biến các chất, nhưng thật ra, không ai có thể tạo ra vật chất được.

- Bị cáo, chính ông thừa nhận đã từng làm ra vàng và bạc bằng một phương pháp khác hẳn việc đãi cát ở sông để lọc vàng, phải không?

- Tôi chưa bao giờ làm ra vàng hay bạc. Tôi chỉ khai thác vàng và bạc mà thôi.

Một vị thẩm phán có bộ mặt xảo quyệt giơ tay.

- Mời thẩm phán Buriê phát biểu ý kiến.

- Thưa ông chánh án, tôi muốn hỏi bị cáo một điểm. Nếu đúng là ngài Perắc đã khám phá ra một phương pháp bí mật liên quan tới vàng và bạc, vậy thì vì lý do gì nhà quý tộc này, vốn hay khẳng định lòng trung thành với Đức vua lại không muốn dâng trình điều bí mật của mình lên đấng tối cao của đất nước, là Hoàng thượng? Đó không chỉ là nghĩa vụ của ông ta, mà còn là một cách để làm nhẹ bớt gánh nặng thuế má đè lên vai dân chúng, trong đó có cả giới quý tộc?

Tiếng xì xào tán thưởng lan khắp đám đông dự phiên tòa. Angiêlic cảm thấy lòng căm ghét của quần

chúng dâng lên đối với con người bị tra tấn dã man, nay vì quá mệt nhọc đã bắt đầu lảo đảo trên hai cái nạng chống.

Lần đầu tiên, ông Perắc quay mặt về phía đám người xem xử án. Nhưng Angiêlic thấy cái nhìn của chồng có vẻ xa xăm và hình như anh không trông thấy ai cả.

"Anh có cảm thấy ta đang ở đây và cùng đau khổ với anh không?" - Nàng nghĩ.

Bá tước có vẻ do dự. Ông nói chậm rãi:

- Tôi đã thề nói hết sự thật. Sự thật là: trong vương quốc này, việc kinh doanh của cá nhân không những không được khuyến khích mà còn bị bóc lột bởi hàng loạt những quan chức trong Triều đình, họ chỉ quan tâm đến lợi ích riêng, những tham vọng hoặc những tranh chấp của họ. Trong những điều kiện ấy, muốn sáng tạo được một cái gì đó, tốt nhất là che giấu mình đi và kín đáo bảo vệ công việc

- Điều ông vừa nói là rất nghiêm trọng. Ông đã làm điều có hại cho Đức vua và … cho bản thân ông nữa. - chánh án nói một cách ôn tồn.

Thẩm phán Buriê nhảy bật dậy:

- Thưa ông chánh án, nhân danh là một hội thẩm, tôi phản đối thái độ quá bao dung mà ngài dành cho những lời lẽ đáng phải ghi vào biên bản như một tội khi quân.

- Ông thẩm phán, nếu ông còn tiếp tục, tôi sẽ buộc phải yêu cầu ông hãy làm đơn xin cất chức chánh án phiên tòa này của tôi…

Buriê đỏ mặt ngồi xuống.

Bá tước Perắc nói rằng mỗi người hiểu về nghĩa vụ của mình theo một kiểu riêng. Không quen sống trong Triều đình, ông đủ tự tin để làm cho quan điểm của mình thắng thế trước sự phản đối của mọi người. Phải chăng ông cũng đã làm tròn nghĩa vụ, vì từ một tỉnh xa xôi, hàng năm ông đã nộp vào ngân khố Hoàng gia hơn một phần tư tổng số của cả tỉnh Lăngguơđốc?

Chánh án Maxênô tiếp tục thẩm vấn. Ông ta nói rằng ngoài việc chuyển hóa vàng, mà bị cáo không phủ nhận, nhưng cãi là một hiện tượng tự nhiên không có chút gì là ma hay quỷ cả. - Còn nhiều chứng cớ chỉ rõ ông ta có sức mạnh thôi miên người khác, nhất là các thiếu nữ rất trẻ, chính những cuộc hội họp vô thần và

phóng đãng do ông ta tổ chức thường thường phụ nữ chiếm đa số trong đám khách đến dự.

Thấy ông Perắc vẫn im lặng và hình như mơ màng tận đâu đâu, chánh án Maxênô mất bình tĩnh:

- Tôi sẽ để cho những vị thẩm phán khác tiếp tục cuộc thẩm vấn, và tôi hy vọng ông sẽ không làm Tòa mất hết kiên nhẫn khi nghe ông trả lời các câu hỏi của tòa. Xin mời ngài thẩm phán Đenmax, thuộc nhà thờ Tin lành.

Thẩm phán Đenmax nói:

- Ông Perắc, tôi chấp nhận với thiện chí lời tuyên thệ của ông. Nhưng hãy còn quá nhiều điểm khó hiểu, cần làm sáng tỏ. Vì vậy, yêu cầu ông trả lời những câu hỏi sau đây. Ông nói đã rút được vàng ra từ những thứ đá mà những người hiểu biết cho rằng không chứa đựng vàng chút nào. Cứ cho là thế, nhưng vì sao ông lại làm những công việc kỳ quặc và vất vả đó, mà lẽ ra ở cương vị nhà quý tộc, ông không cần phải làm gì?

- Trước hết, tôi mong muốn trở thành giàu có bằng lao động và bằng cách sử dụng những năng khiếu trí tuệ có sẵn của mình. Có những người lại ưa đi xin tiền trợ cấp hoặc sống ỷ lại vào người láng giềng, hoặc giả cam tâm chịu nghèo khổ. Cả ba giải pháp trên đều không thích hợp với tôi, nên tôi đã tìm cách làm hết khả năng của mình và tận dụng số đất đai có sẵn của mình.

Mặt viên thẩm phán trở nên nghiêm nghị.

- Tại sao ông tụ tập quanh mình những kẻ tự do phóng túng, cả những người nước ngoài kỳ quặc, đám người này dù chưa có chứng cớ để buộc tội là gián điệp, nhưng rõ ràng không phải là bạn của nước Pháp, cũng không phải là bạn của Rôma nữa…

- Những kẻ mà ngài thẩm phán gọi là kỳ quặc, thật ra phần lớn là những nhà khoa học nước ngoài: Thụy Sĩ, Italia, Đức, họ có những công trình nghiên cứu khoa học mà tôi muốn đối chiếu với những công việc tìm tòi của chính mình.

- Ngoài ra, nhiều người thừa nhận rằng ông đã mê hoặc nhiều phụ nữ. Thật khó mà tin được rằng chỉ riêng dáng dấp bề ngoài của ông đã làm mê mẩn họ đến mức có người tự tử vì tình.

- Nói thế thì hơi quá. - Bá tước Perắc đáp lại và mỉm cười khiêm tốn.

Thẩm phán Đenmax tỏ ra trịnh trọng hơn.

- Mọi người đều biết: ở các lớp học yêu đương tại Tuludơ - một tổ chức vô thần - Ông đã công khai ca ngợi hành động dâm ô.

- Tôi không thấy việc giảng dạy nghệ thuật yêu đương có điều gì ma

Thẩm phán Buriê đứng dậy và gầm lên:

- Trong các lớp học yêu đương, ông đã truyền bá sự bất kính đối với luật lệ của Nhà thờ, ông nói rằng chế độ hôn nhân là một trở ngại cho tình yêu, rằng mộ đạo không phải là một tính tốt.

- Quả thật tôi có nói rằng: không phải là tính tốt nếu chỉ đơn thuần là mộ đạo mà hành động lại nhỏ nhen và vô lương tâm; còn đức tính thật sự làm cho phụ nữ ưa thích, đó là tính tình vui vẻ, biết làm thơ hay, là một người yêu khôn khéo và hào hiệp. Còn khi tôi nói hôn nhân cản trở tình cảm yêu đương, là tôi muốn phê phán kiểu cưới xin ngày nay đã trở thành việc trao đổi các lợi ích thực dụng, sự mặc cả vô liêm sỉ về ruộng đất và của hồi môn, còn thanh niên nam nữ bị ép duyên bằng sức mạnh, bằng đe dọa, thậm chí chưa từng được thấy mặt nhau.

Thêm một giờ nữa trôi qua. Các vị thẩm phán thay nhau đặt những câu hỏi bất ngờ cho bị cáo: đã dùng thủ thuật nào để các bông hoa "làm mê hồn" người được tặng hoa, có thể cùng một lúc làm tình được với mấy phụ nữ, vân vân.

Bá tước Perắc trả lời những câu hỏi lẩm cẩm ấy bằng cách nhún vai khinh bỉ hoặc nụ cười mỉa mai. Hiển nhiên không ai tin lời ông khẳng định mỗi lần chỉ làm tình với một phụ nữ mà thôi.

Mặc dù chánh án Maxênô ra hiệu bảo thôi, thẩm phán Buriê cứ tiếp tục hỏi:

- Hãy nói rõ thêm những điều ông lên lớp về yêu đương.

Ông Perắc nhìn quanh phòng, và Angiêlic thấy lóe lên nụ cười mỉm của chồng.

- Thưa quý tòa, những câu hỏi này có vẻ hết sức hấp dẫn đối với các vị. Dù là học sinh hay thẩm phán, cánh nam giới chúng ta ai mà chẳng mơ ước chinh phục người đẹp của mình. Nhưng than ôi, thưa quý vị, tôi sợ sẽ làm quý vị thất vọng. Tôi không có công thức ma quái nào cả. Sự dốt nát trong mọi lĩnh vực đều có hại, nếu không nói là đáng trách nữa. Trong những lời giảng dạy về yêu đương của tôi, không có chút gì thần bí cả. Và bởi vì ngài Buriê đòi tôi phải nói rõ ra, tôi sẽ khuyên ngài: nói thí dụ, khi nào ngài đang trên đường

về nhà và cảm thấy phấn chấn và rất sẵn sàng vuốt ve phu nhân ở nhà, thì xin chớ có dừng ở quán rượu. Nếu làm như thế thì chỉ sau đó một chút, ngài sẽ rơi vào tình trạng đáng buồn trên cái giường đệm lông của mình. Còn bà vợ ngài thì thất vọng quá, không khéo lại bị cám dỗ trước cái liếc mắt đưa tình của một sĩ quan pháo thủ quen biết mà phu nhân sẽ gặp vào ngày hôm sau.

Vài tràng cười rộ lên trong đám đông, một số người thích thú vỗ tay.

- Bị cáo, một lần nữa tôi yêu cầu ông ăn nói nghiêm chỉnh! - Chánh án Maxênô nghiêm khắc nói.

Angiêlic có cảm tưởng mặc dù cuộc thẩm vấn không được trật tự, mọi tranh luận quy tụ vào lời buộc tội duy nhất là hành động phù thủy, bỏ bùa cho phụ nữ và "thuật làm ra vàng" bằng phép luyện đan và ma thuật.

Nàng thở dài nhẹ nhõm: với lời buộc tội duy nhất là "thông đồng với quỷ Xatăng", chồng nàng có hy vọng sẽ thoát khỏi nanh vuốt của tư pháp Hoàng gia. Angiêlic nhắm mắt, để cho tâm trí được thư thái trong giây lát.

CHƯƠNG 45

Khi mở mắt ra, Angiêlic nghĩ rằng mình đang ở trong một cơn ác mộng: linh mục Bêse đã đứng ở bục người làm chứng.

Sau khi tuyên thệ trước cây thánh giá, ông ta bắt đầu nói với giọng se sẽ, nhát gừng. Ông ta kể chuyện đã tận mắt thấy người phù thủy cao tay Perắc này biến đá đúc chảy thành vàng thật, bằng cách sử dụng thứ đá tạo vàng mà chắc chắn ông ta đã lấy được từ một nơi xa xăm, nơi đã được ông ấy mô tả là một vùng băng giá, chưa có chân người đặt tới, sấm sét mưa bão suốt ngày đêm. Người linh mục khẳng định rằng khối vàng nặng hàng ngàn cân mà ông Perắc tạo ra trước mắt ông sau này được các nhà chuyên môn thử và xác định đúng là vàng

Thẩm phán Buriê hỏi:

- Cha Bêse, ngài đã dự những buổi luyện đan để làm vàng ấy, và chính ngài là một nhà khoa học, vậy theo ngài mục đích mà bị cáo theo đuổi là gì? Để làm giàu, vì tình yêu, hay vì cái gì?

Linh mục Bêse nói, giọng thiểu não:

- Vì mục đích gì ư? Tôi biết. Để làm giàu hay vì tình yêu? Không. Để có quyền lực và để âm mưu chống Nhà nước, chống Đức vua. Không. Chính vì ông ta muốn hùng mạnh như chính Chúa trời! Tôi tin chắc ông ta biết cách sáng tạo ra sự sống, ông ta muốn thách thức cả tạo hóa.

- Thưa cha. - Ông thẩm phán Tin lành Đenmax nói với giọng lễ phép. - Cha có bằng chứng gì về lời tuyên bố khác thường đó chăng?

- Chính mắt tôi đã thấy con người lùn ra khỏi phòng thí nghiệm của ông ta, có cả những yêu tinh, những con rồng và những con quái vật khác. Nhiều nông dân - tôi có ghi tên của họ - cũng trông thấy những con quái vật đó, vào những đêm gió bão, bò ra khỏi hang ổ của chúng, nghĩa là cái phòng thí nghiệm khét tiếng của ông Bá tước. Cái phòng này đã một lần suýt bị thiêu hủy hoàn toàn, do một vụ nổ của cái mà ông ta gọi là chất hay là "vàng gây nổ", nhưng tôi nghĩ đó là thứ "vàng không ổn định", hay là "vàng ma quái".

Cả phòng xử án ngồi nghe hồi hộp, khó thở.

Thẩm phán Buriê đứng lên, đầy công phẫn:

- Bị cáo có gì để trả lời câu buộc tội này?

Ông Perắc nhún vai sốt ruột, cuối cùng mới nói, vẻ mệt mỏi:

- Làm sao tôi có thể bác bỏ những câu lảm nhảm của một kẻ hiển nhiên là mất trí?

- Bị cáo, ông được quyền lẩn tránh việc trả lời - Chánh án bình tĩnh nói - Ông có nhận đã tạo ra những con quái vật mà vị linh mục này nói đến không?

- Tất nhiên là không.

- Bây giờ, sang đến câu hỏi khác. - Chánh án Maxênô tiếp tục hỏi. - Ông có nhận ra giấy tôi cầm đây không? Tờ này là danh sách những tác phẩm về luyện đan và những sách dị giáo, và người ta nói là tờ liệt kê chính xác các cuốn sách đặt trên một cái giá ở phòng đọc sách của ông, mà ông luôn luôn đến tham khảo. Tôi thấy ở đây có tên cuốn "Đơrênoa Natura" của Paraxenxuyx, trong đó có đoạn nói về việc dùng ma thuật tạo ra những con quái vật, như linh mục Bêse đã nói đến; đoạn sách này đã được gạch dưới bằng bút đỏ, kèm theo mấy câu ghi chú do chính tay ông viết.

Bá tước Perắc trả lời, giọng khàn khàn mệt nhọc:

- Đúng thế. Tôi nhớ có gạch dưới những đoạn quá vô lý.

- Tôi còn chú ý trong danh sách này có những cuốn tuy không nói về luyện đan, nhưng cũng là sách cấm. Những cuốn này in ở La Hay hoặc ở Liegiơ, được lén lút nhập vào Pháp. Trong danh sách này, đáng chú ý còn có những tác giả như Galilê và Côpecnic, mà lý thuyết của họ đã bị Nhà thờ phản đối.

- Tôi đoán danh sách đó đã được nộp lên quý tòa do tay của một quản gia cũ của tôi tên là Clêmăng, một gián điệp tay sai của một người trọng yếu nào đó. Danh sách ấy là chính xác.

- Phải chăng ông không tán thành sự lên án chính thức của Nhà thờ Rôma đối với những lý thuyết vô thần của Côpecnic và Galilê?

- Tôi không tán thành, vì rõ ràng Nhà thờ đã sai lầm.

Chánh án Maxênô hội ý với các đồng sự rồi tuyên bố cuộc thẩm vấn đã kết thúc, bây giờ sẽ gọi những

nhân chứng để buộc tội.

Lúc này, thấy đi vào hai thầy tu mặc áo chùng trắng, theo sau là bốn nữ tu sĩ, rồi đến hai thầy tu áo nâu dòng Frăngxicanh. Nhó này xếp hàng trước mặt đoàn thẩm phán.

Chánh án Maxênô đứng lên nói:

- Thưa quý vị, được Đức vua, người bảo vệ Nhà thờ của Chúa, giao việc xét xử vụ án phù thủy này, chúng tôi đã phải tìm kiếm những chứng cớ có được ghi trong cuốn sách nghi thức của Nhà thờ Rôma, để chứng minh dứt khoát được rằng ông Perắc đã thông đồng với quỷ dữ. Chủ yếu, về điểm thứ ba của nghi thức nói rằng...

Chánh án cúi xuống đọc biên bản:

- Rằng: người thông đồng với quỷ dữ "có sức mạnh cơ thể phi thường và có một quyền uy đối với tâm hồn và thể xác của những người khác", chúng tôi đã xác định được những sự kiện cụ thể sau đây:

Chúng tôi đã nhận được đơn kiện của bà tu viện trưởng nữ tu viện Xanh-Lêăngđrơ ở Ôvécnhơ, nói rằng một nữ tu sĩ mới được nhận vào, đã bộc lộ những triệu chứng bị quỷ ám và đã tố cáo thủ phạm là Bá tước Perắc. Nữ tu sĩ đó thú nhận rằng trước đây Bá tước này đã lôi cuốn mình vào tội lỗi phóng đãng, và vì hối hận nên đã rút vào tu viện. Nhưng vào đây bà ta vẫn không tìm thấy được sự yên tĩnh, vì người đàn ông đó vẫn cám dỗ bà từ xa, và chắc rằng đã bỏ bùa cho bà ta. Ít lâu sau bà ta trình lên bà tu viện trưởng một bó hoa hồng, nói rằng có một người lạ, mặt hơi giống Bá tước Perắc, đã quẳng qua tường vào cho mình. Bó hoa đó đã gây rối loạn trong nhà tu, nhiều nữ tu sĩ khác cũng đã nói lảm nhảm những chuyện tục tĩu kỳ quái; khi tỉnh lại, họ nói đến một con quỷ thọt chân, khi bóng nó hiện lên làm cho cả bọn họ vui sướng run lên với nỗi thèm khát thú vui xác thịt không sao dập tắt được. Lo ngại quá, bà tu viện trưởng đã báo cáo lên cấp trên. Đúng lúc đó bắt đầu cuộc điều tra sơ bộ về vụ án ông Perắc, cho nên ngài giáo chủ kiêm tổng giám mục Pari đã chuyển hồ sơ này cho tôi. Những nhân chứng mà Tòa nghe lời khai bây giờ là những nữ tu sĩ của tu viện này.

Cúi người xuống bàn, chánh án Maxênô nói với giọng lễ phép:

- Bà phước Cácmenxita, bà có nhận ra đây là người đàn ông đã theo đuổi bà từ xa và bỏ bùa ma quái cho bà

Một giọng nữ trầm đầy xúc động trả lời:

- Tôi nhận ra đây là người chủ duy nhất của đời tôi!

Angiêlic kinh ngạc phát hiện ở dưới tấm mạng khổ hạnh che khuôn mặt đa tình sôi nổi của người phụ nữ Tây Ban Nha.

Ông Maxênô đằng hắng rồi hỏi:

- Nhưng, phải chăng bà vào tu viện là để dốc lòng thờ Chúa?

- Tôi muốn thoát khỏi kẻ đã bỏ bùa cho tôi. Nhưng không được. Ông ta theo đuổi tôi đến tận trước bàn thờ Chúa.

Chánh án Maxênô quay về phía bà tu viện trưởng:

- Thưa bà, tôi buộc lòng phải tiết lộ những sự việc xúc phạm Nhà thờ ở trước Tòa án bên đời. Nhưng ngài Giáo chủ kiêm tổng giám mục đã ra lệnh cho tôi phải làm như vậy. Tuy nhiên, tôi xin tòa nghe tôi trình bày ở phiên họp kín.

Chánh án đồng ý. Đoàn thẩm phán rút vào một phòng riêng ở phía sau, theo sau là bà tu viện trưởng và các nữ tu sĩ.

Chỉ riêng bà Cácmenxita ở lại, dưới sự giám sát của hai lính Thụy Sĩ và bốn linh mục đã đưa bà ta đến.

Angiêlic thấy chồng mình không thèm để mắt nhìn về phía người phụ nữ Tây Ban Nha. Ông Perắc tìm cách nghỉ ngơi một chút, cố dựa vào "Chiếc ghế sám hối" của bị cáo. Phải khó nhọc lắm ông mới làm được theo ý muốn vì bị nhục hình ở Baxtơ, mỗi cử động này là một đòn tra tấn đối với ông.

Bà phước Cácmenxita sau mấy phút bất động, bỗng tiến lên mấy bước về phía bị cáo. Đám lính gác len vào giữa và đẩy lùi bà ta. Bất thình lình, người phụ nữ Tây Ban Nha xinh đẹp, có khuôn mặt giống Đức mẹ Đồng trinhiến đổi hoàn toàn. Phút chốc đã diễn ra một cảnh tượng hãi hùng như ở địa ngục. Miệng bà ta há ra rồi ngậm lại, như con cóc ra khỏi nước đớp không khí. Rồi người nữ tu sĩ bỗng đưa tay lên môi. Hàm răng nghiến chặt, hai mắt trợn ngược, một đám bọt sùi ra ngoài mép.

Luật sư Đêgrê đứng vọt dậy, mặt tái đi:

- Nhìn xem, màn kịch then chốt bằng bọt xà phòng đây.

Nhưng ngay lập tức, ông đã bị tóm chặt và lôi ra ngoài phòng xử án. Tiếng kêu lẻ loi của ông không có một tiếng vang, đám đông công chúng đều nghển cổ nhìn xem cảnh tượng lạ lùng, mặt mày ngơ ngác như bị ma làm.

Toàn thân người phụ nữ run bần bật, bà ta nhích vài bước lại gần bị cáo. Mấy thầy tu chặn lối bà ta. Bà ta dừng lại, giơ tay lấy khăn chùm đầu và bắt đầu xé với những động tác điên cuồng. Bốn thầy tu vội nhảy bổ tới, cố giữ tay, nhưng người đàn bà đã trườn người thoát ra như một con lươn.

Mụ lăn xuống đất, bò lê và uốn éo như con rắn, luồn qua mấy linh mục, khoèo chân cho họ ngã ra. Rồi mụ làm những cử chỉ dâm ô, và cố sức giật tung áo quần mấy ông thầy tu. Mấy linh mục tội nghiệp lăn xuống sàn và giữ chặt lấy áo, trông mất hết cả tư thế. Cuối cùng, người đàn bà bị quỷ ám, quay cuồng và quằn quại khắp bốn phía, mụ tháo được tràng hạt ở cổ ra rồi đến tấm áo choàng, và đột nhiên đứng thẳng dậy, phô bày thân hình trần truồng đẹp ngồn ngộn dưới ánh sáng mờ mờ của phòng xử án.

Cảnh ồn ào hỗn độn diễn ra không sao tả được. Dân chúng la hét. Một số người muốn nhảy xổ ra, những người khác đòi xem cho rõ. Một luật gia đạo mạo ngồi ở hàng ghế đầu vội đứng lên, giật tung áo chùng đen đang mặc ra, trên người chỉ còn chiếc áo lót mình cũn cỡn và đôi ủng; ông vươn người ra trước, tung áo chùng của mình chụp được lên đầu Cácmenxita, che kín mụ đàn bà vô liêm sỉ.

Mấy bà nữ tu sĩ ngồi cạnh Angiêlic vội đứng lên, đứng đầu là mẹ bề trên của họ. Mọi người tránh ra cho họ đi, vì đã nhận ra những tu sĩ phục vụ ở Bệnh viện Chung. Họ bao vây Cácmenxita, dùng thừng trói chặt mụ như bó giò. Rồi họ khiêng mụ đàn bà đang sùi bọt mép đi, như một đá

Giữa lúc đó, trong đám đông có tiếng kêu lanh lảnh:

- Xem kìa! Con quỷ dữ đang cười!

Những cánh tay vươn ra chỉ về phía bị cáo.

Đúng vậy, ở cách nơi vừa diễn ra màn kịch có vài bước, Bá tước Perắc đang cười rất thoải mái. Trong tiếng cười khanh khách này, Angiêlic nhận ra sự bột phát của đức tính vui vẻ, hồn nhiên đầy năng động đã đem hạnh phúc cho đời nàng. Nhưng đối với những đầu óc cuồng tín, tiếng cười đó lại là sự khiêu khích của quỷ dữ dưới địa ngục.

Một làn sóng công phẫn đầy khiếp sợ làm đám công chúng sôi sục. Bọn lính gác đứng lên và giương những cây giáo dài làm một hàng rào. Không có họ, bị cáo chắc chắn sẽ bị đám đông xông vào xé xác.

- Đi với tôi. - Người nữ tu sĩ cùng đi với Angiêlic thì thầm.

Thấy người thiếu phụ do dự, bà giục nàng:

- Dù sao, người ta sẽ yêu cầu mọi người ra khỏi phòng xử án. Ta phải tìm xem luật sư Đêgrê ở đâu, để biết cuộc xét xử có tiếp tục chiều nay không.

CHƯƠNG 46

Họ thấy người luật sư ở sân Tòa án, trong một quán rượu nhỏ, ông ta có vẻ sốt ruột.

- Các bà thấy đấy, lợi dụng lúc đoàn thẩm phán vắng mặt, họ đã đuổi tôi ra ngoài! Nếu ta còn ở trong phòng, nhất định tôi sẽ buộc con mụ điên ấy phải nhả ra miếng xà phòng mụ đã cho vào mồm. Giá như cha Kiêcse không bắt bọn ta phải chờ lâu thế này, thì tôi đã yên tâm rồi. Thôi được, mời các bà ngồi vào bàn này, cho gần bếp lửa.

Angiêlic tì hai khuỷu tay lên bàn, vùi đầu vào hai bàn tay. Đêgrê đưa mắt nhìn nàng, khó hiểu. Mãi sau ông mới nhận ra là nàng đang không nín được một trận cười, rung cả người lên:

- Ôi! Con mụ Cácmenxita. - Nàng khúc khích. - Nó đóng kịch mới giỏi chứ! Tôi chưa từng thấy cảnh ngộ nghĩnh đến thế!

Dần dần, Angiêlic mới bình tĩnh trở lại:

- Tha lỗi cho tôi! Tôi cười đến đứt ruột!

- Cứ cười, không sao, cô bé tội nghiệp! - Đêgrê lẩm bẩm không vui. - Biết đâu, có lúc lại phải khóc! Chỉ cần cha Kiêcse có mặt ở đây! Quái thật, có chuyện gì xảy ra với ông linh mục ư?

Đêgrê đặt một mảnh giấy lên góc bàn, ghi mấy chữ rồi gọi một người tùy phái bảo chuyển hộ cho viên trung úy cảnh sát Ôbray. Ông nói:

- Ông Ôbray này là bạn thân của ông cụ tôi trước kia. Tôi biên giấy này cho ông, hứa sẽ chi bao nhiêu tiền cũng được miễn là ông huy động cảnh sát dưới quyền, đưa được cha Kiêcse đến Tòa án này, bằng bất cứ giá nào.

- Ông có cho người đến khu Tămplơ tìm cha chưa?

- Tôi đã hai lần cử cậu béo Coócđô - Thừng quấn cổ cầm thư tôi về đó. Cậu ta đều trở về không. Các cha cậu gặp đều nói linh mục Kiêcse đã rời đấy để ra Tòa án từ buổi sáng kia.

- Ông có lo ngại điều gì không? Angiêlic lo lắng hỏi.

- Ồ, không. Tôi chỉ mong cha Kiêcse có mặt ở đây lúc này, có thế thôi. Chỉ tiếng nói của cha mới có đủ quyền lực thuyết phục được các vị thẩm phán vượt qua được... những ý thích của Hoàng gia mà thôi. Bây giờ ta phải quay vào vì phiên tòa sắp tiếp tục.

Phiên tòa buổi chiều khai mạc với lời tuyên bố của chánh án Maxênô. Ông ta nói rằng, sau khi nghe các nhân chứng buộc tội, tòa đã thấy khá sáng tỏ về các khía cạnh của vụ án khó khăn này, bây giờ tòa sẽ nghe các nhân chứng bào chữa cho bị cáo.

Chánh án ra lệnh cho các nhân chứng vào.

Có tiếng ầm ầm như bước chân của một đám đông người đang chuyển nhà. Hai viên đội dẫn đầu một đoàn người kỳ quặc. Thoạt tiên một nhóm phu khuân vác ở chợ, mồ hôi nhễ nhại, khiêng vào những khối hàng hình dáng lạ lùng, với những ống sắt, những bễ lò rèn và nhiều dụng cụ linh tinh thòi ra ngoài. Theo sau là hai chú bé Arập, kéo lê những rổ than củi và những hũ sành mang những nhãn hiệu khó hiểu.

Và sau rốt, theo sau hai lính gác, đi vào một người thấp lùn hình thù kì dị, dường như được anh da đen khổng lồ Cuaxi-Ba đẩy đi. Anh chàng Morơ mình trần đen bóng bôi thêm những vệt dài bằng đất sét trắng. Thấy anh xuất hiện cùng với đám diễu hành kỳ dị ấy, đám công chúng giật nảy mình, vừa ngạc nhiên vừa khiếp sợ.

Riêng Angiêlic thở dài nhẹ nhõm, nước mắt rưng rưng.

- Ôi, những con người tốt bụng! - Nàng nhìn Phrít Hâuơ và Cuaxi-Ba, nghĩ thầm - hẳn là họ đã biết họ gặp biết bao điều nguy hiểm nếu đến giúp người chủ cũ của mình!

Ngay sau khi đặt các gánh hàng xuống, những người phu khuân vác ra khỏi phòng. Chỉ còn lại người công nhân già xứ Xắcxơ và anh chàng người Morơ. Hai người bắt đầu tháo rỡ các bộ phận rồi lắp lại cái lò luyện kim lưu động cùng với cái bễ lò khởi động bằng chân. Họ đặt thêm hai lò đúc và một lò đúc vàng bằng xương đốt thành than. Người công nhân già mở hai chiếc túi lớn, bác lấy ra một tảng đen giống cứt sắt, một thỏi kim loại giống như chì.

Luật sư Đêgrê giải thích.

- Đây là những nhân chứng liên quan đến lời buộc tội "dùng ma thuật chuyển hóa các chất thành vàng". Những nhân chứng đã hoàn toàn tự nguyện đến đây để giúp người chủ cũ là Bá tước Perắc. Thưa ông chánh án, xin ngài cho bị cáo được phép cùng với mấy người giúp việc cũ của mình làm cuộc thí nghiệm trước mắt ngài về cái mà bản cáo trạng gọi là "quỷ thuật hắc ám", nhưng bị cáo gọi là việc khai thác vàng bằng phương pháp khoa học.

Chánh án Maxênô yêu cầu ông Perắc chỉ huy cuộc thí nghiệm và trả lời những câu hỏi của Tòa, nếu xét thấy cần.

Thẩm phán Buriê yêu cầu mời cha Bêse quay vào phòng xử án, đối chất với bị cáo trong cuộc thí nghiệm này, để tránh mọi sự gian lận. Chánh án Maxênô nghiêm nghị gật đầu.

Angiêlic không sao kìm được cơn run sợ khi trông thấy lão thầy tu này, lão ta không chỉ là ngu xuẩn nhất cố bám lấy vụ án này, mà chắc chắn chính lão là kẻ đã làm ra cái kim nhọn để tra tấn, và có lẽ cũng là kẻ thù đã chủ mưu màn kịch do Cácmenxita đóng. Phải chăng lão đã tỉnh táo như con quỷ dữ và chỉ cốt trả thù vì đã thất bại thảm hại trong phép luyện đan? Hoặc giả lão ta một kẻ đầu óc viển vông và ngu muội, giống một vài tên điên rồ lại có những khoảnh khắc tỉnh táo?

Dù thế này hay thế khác, lão ta vẫn là linh mục Bêse. Lão ta đại diện cho tất cả những gì mà ông Perắc đã đấu tranh chống lại từ trước đến nay, đó là thứ bèo bọt, tàn dư của một thế giới đã qua, của một thời Trung cổ từng tràn qua châu Âu như một đại dương khủng khiếp, rồi khi rút đi đã để lại trong khoảng rỗng không của thế kỷ mới một đám ao tù rác rưởi của những lý thuyết ngụy biện.

Bị cáo yêu cầu một viên đội nhặt tảng đá đen xốp và đưa lại gần cho ông chánh án và đoàn thẩm phán xem:

- Thưa các ngài, đây là thứ quặng phrít đã đúc chảy, quặng này có chứa vàng và đã được khai thác ở vùng mỏ Xaxinhơ của tôi.

Bị cáo chỉ cho các quan tòa một thỏi kim loại:

- Đây là chì, mà những nhà chuyên môn gọi là "chì nghèo" vì nó không chứa đựng một lượng vàng hay bạc nào đáng kể.

Bác công nhân xứ Xắcxơ đưa cho ông Perắc một cây nến to và hai khối vuông nhỏ màu trắng. Ông

Perắc dùng lưỡi dao khoét một lỗ nhỏ trên bề mặt một khối vuông đó.

- Đây là một cái lò đúc làm bằng xương. Chất xương dùng để hút bọt của chì đúc chảy.

Cây nến được thắp lên, và bác Hâuơ mang đến một cái ống nhỏ uốn cong. Ông Perắc thổi vào cái ống đó để hướng ngọn lửa vào miếng chì đã đặt vào trong các lò đúc bằng xương.

Miếng chì bắt đầu chảy ra, và một làn khói xanh xám bắt đầu bốc lên.

Ông Perắc thổi mạnh. Người ta nhìn thấy đám chì chảy lỏng sôi sục, rồi nguội dần và thâm lại khi ông ngừng thổi. Làn khói cay mắt tan ra, và đám chì chảy lỏng đã biến hết.

Hai lính gác khiêng vào một cái thùng to đầy nước và một cái chậu.

Ông Perắc giải thích: chất xương của lò đúc đã hút hết chất "chì nghèo" bị ôxy hóa. Ông yêu cầu cha Bêse rửa sạch chất bột đen đó, rồi sau sẽ dùng chất đó để khai thác vàng.

Người linh mục rửa chất bột đen trong nước rồi chỉ cho Tòa xem dưới đáy chậu chỉ có rất ít chất nặng lắng xuống và nói:

- Đúng như tôi vẫn khẳng định, ở đây không có chút dấu vết nhỏ nào của vàng. Làm sao có thể lấy vàng ra được, trừ phi có phép ma quỷ.

- Ở đây có chứa đựng vàng, nhưng mắt không thấy được. - Ông Perắc nói. - Người giúp việc của tôi sẽ lấy ra được vàng ở thứ quặng đã biến thành bột này, mà chỉ dùng có chất chì và lửa thôi. Tôi sẽ không tham dự vào cuộc thí nghiệm này, để các ngài tin chắc rằng đây chỉ là một phương pháp thủ công, do những công nhân bình thường không liên quan gì đến quỷ thuật hay cái gọi là

Bác công nhân xứ Xắcxơ cho một tảng chì vào một cái lò đúc lớn bằng gạch nung chịu lửa, rồi cho thêm chất bột đen của bọt chì, tiếp đó rắc lên trên chất muối trắng borax. Cuối cùng lại chất lên trên đó một lớp than củi, rồi anh da đen Cuaxi-Ba bắt đầu giậm chân cho hai ống bễ hoạt động.

Lửa cháy bùng trong lò, tảng chì chảy ra và hòa lẫn với đám bột đen. Khói bốc lên và mùi cay của lưu huỳnh tỏa ra. Đám công chúng ở mấy hàng ghế đầu ho xù xụ và hắt hơi.

Một người lính gác liên tục đổ thêm than củi vào lò: cả cái lò đúc rực lên và sáng trắng ra.

- Dừng lại! - Bác công nhân mỏ bảo người gác, rồi đến chỗ mấy cái túi lớn, rút ra một cái kìm to tướng, dùng kìm kẹp lấy cái lò đúc đang nung trên lửa. Lưng còng xuống và đứng tấn vững trên đôi cẳng vòng kiềng, bác nâng cái lò đúc lên mà không có vẻ gì là gắng sức. Anh người Morơ Cuaxi-Ba giơ cái khuôn bằng cát ra, một dòng chất lỏng sáng rực như bạc chảy vọt xuống khuôn.

Ông Perắc giải thích:

- Chỗ chì chảy lỏng này đã hút hết quặng chứa vàng ở trong. Phải đập khuôn lấy tảng chì đúc ấy ra đem "thử lửa" lần nữa.

Bác Phrít Hâuơ lấy ra một tảng gạch lớn màu trắng có khoét một lỗ sâu, đem nung trên lò lửa. Sau khi đập mạnh cho vỡ cái khuôn lấy được thỏi chì đúc ra, thỏi chì được đặt cẩn thận trong hốc của tảng gạch đang nung và ngọn lửa được thổi bùng. Cả tảng gạch và thỏi chì đều đỏ rực lên.

Khối gạch chuyển thành màu trắng, chì chảy ra và sôi sùng sục. Cuaxi-Ba quạt gió vào làm đám chì lỏng càng sáng chói thêm.

Anh chàng da đen cùng bác thợ mỏ thay phiên nhau quạt gió, và đám chì lỏng gợn sóng quay cuồng như ánh mặt trời. Một quả trứng rực lửa hiện ra trong đám lỏng sục sôi. Anh da đen ngừng quạt gió, quả trứng lửa đứng thẳng lên và quay tròn như con cù, bớt sáng chói rồi thẫm

Nhưng bỗng nhiên quả trứng lại sáng rực lên, trắng bệch, run rẩy và tụt ra ngoài hốc, rơi phịch xuống đất và lăn vào chân Bá tước Perắc.

- Quả trứng của quỷ Xatăng chạy về với chủ nó! - Thầy tu Bêse gào lên. - Sắp có chớp! Đấy là vàng gây nổ! Nó sắp nổ tung lên đầu chúng ta.

Công chúng kêu thét. Trong phòng xử án mờ tối, chánh án Maxênô ra lệnh thắp nến.

Cuối cùng, những nhân viên cảnh sát từ các phía mang vào những cây đèn nến đa nhánh, và tiếng ồn ào lắng dần. Bá tước Perắc vẫn đưng nguyên không động đậy, lấy cây nạng chạm vào cục kim khí và nói:

- Nhặt nó đưa cho quan tòa, Cuaxi-Ba.

Không ngần ngại, anh da đen đi nhặt cục kim khí, đưa ra trước các vị thẩm phán.

- Vàng đấy! - Thẩm phán Buriê thở hổn hển nói, và đứng ngây ra như pho tượng đá.

Trong một lúc, Tòa án có vẻ phân vân, các thẩm phán chụm đầu vào nhau trao đổi xem nên tiếp tục hay nên hoãn phiên tòa đến hôm sau. Đã khá muộn rồi. Đám công chúng vừa mệt mỏi, vừa quá xúc động. Nhưng không ai muốn rời khỏi phòng xử án.

Bản thân Angiêlic cũng không cảm thấy mệt nhọc. Trong đầu nàng quay cuồng những ý nghĩ trái ngược nhau, nàng tự buông xuôi, không sao điều khiển nổi mình.

Chánh án Maxênô ho vài tiếng và nói:

- Thưa các ngài, cuộc xử án tiếp tục. Bị cáo, ông có muốn nói thêm điều gì nữa không?

Con người thọt chân cao lớn xứ Lăngguơđốc đứng thẳng người trên đôi nạng gỗ, rồi cất tiếng nói sang sảng, với vẻ chân thật sâu sắc làm đám công chúng giật

- Trước Chúa, và để xứng đáng được Chúa ban phước lành cho vợ tôi và cho con trai tôi, tôi xin thề rằng tôi không hề quen biết quỷ dữ, không hề biết ma thuật là gì; tôi không hề thực hiện chuyển hóa các chất thành vàng bao giờ; tôi không hề tạo ra các sinh vật bằng cách thông đồng với quỷ dữ bao giờ, tôi không hề tìm cách làm hại bất cứ người đồng loại nào bằng bùa mê, lá ngải bao giờ.

Lần đầu tiên trong suốt cuộc thẩm vấn dài dằng dặc, Angiêlic nhận thấy trong đám đông có một luồng thiện cảm đối với bị cáo.

Thẩm phán Buriê đứng lên, vung tay áo nói:

- Coi chừng! Phải đề phòng sức quyến rũ mà chưa ai nói đến. Chớ quên giọng hát vàng của Vương quốc! Giọng nói ấy quyến rũ mọi phụ nữ…

Trong đám đông có tiếng kêu:

- Để ông ta hát! Để ông ấy hát!

Chánh án Maxênô đấm mạnh tay lên bàn:

- Im lặng! Nếu không, tôi sẽ yêu cầu mọi người ra khỏi phòng! Lính gác đuổi những kẻ gây rối ra ngoài! Ông Buriê, hãy ngồi xuống. Không ai được cắt lời Tòa. Luật sư Đêgrê, ông ở đâu?

- Tôi có mặt, thưa ông chánh án. - Người luật sư đáp.

Ông chánh án dừng một chút để lấy hơi và tự kiềm chế, rồi ông tiếp tục nói một cách điềm tĩnh hơn.

- Thưa quý vị, nền công lý của Đức Vua có trách nhiệm xem xét kỹ mọi điều. Vì vậy, mặc dù vụ án này đang được xét xử kín, Đức vua đã tỏ ra hết sức rộng lượng nên không muốn tước bỏ của bị cáo quyền được bào chữa. Trên tinh thần đó, tôi đã thấy mình có nhiệm vụ cho phép bị cáo trình bày những cuộc thí nghiệm có phần nguy hiểm nhằm mục đích chiếu rọi ánh sáng vào những phương pháp ma quái mà người ta tố cáo ông ta nắmuối cùng, đây là chứng cớ tuyệt vời về lòng bao dung của Hoàng thượng - bị cáo đã được hưởng sự giúp đỡ của một luật sư. Bây giờ tôi nhường lời cho luật sư.

CHƯƠNG 47

Đêgrê đứng lên, cúi chào các quan tòa và thay mặt bị cáo cảm tạ Đức vua, rồi trèo hai bậc lên tới một diễn đàn nhỏ để đọc lời bào chữa.

Người luật sư đưa mắt nhìn các thẩm phán rồi nhìn đám công chúng. Có vẻ ông tìm ai trong đám đông. Phải chăng do ánh sáng vàng vọt của các cây nến mà Angiêlic có cảm giác ông ta xanh xao như một bóng ma.

Tuy nhiên, khi ông cất tiếng nói, giọng ông nghe rõ và từ tốn:

- Thưa quý vị, sau bao nhiêu cố gắng trình bày của bên công tố và của các vị thẩm phán, làm sao một luật sư ít người biết đến như tôi, kẻ đang cãi cho vụ án lớn đầu tiên của mình, làm sao tôi có thể hy vọng tìm ra một sự thật bị vùi sâu dưới cái giếng không đáy của một bản buộc tội khủng khiếp nhất. Nhưng, cái gì mắt tôi đã thấy được, tôi có nhiệm vụ nói lên. Vì vậy, tôi phải kêu to: Hãy coi chừng, thưa quý vị! Coi chừng, kẻo sự lựa chọn của các vị sẽ có thể làm các vị phải chịu trách nhiệm đối với những thế kỷ mai sau. Xin quý vị chớ đặt mình vào trong số những người phạm lỗi lầm để làm cho cháu chắt của họ sau này phải khóc lên khi nhớ lại thế kỷ của chúng ta và nói: Đấy là thời kỳ của bọn giả đạo đức và bọn cực kỳ ngu dốt, thời đó có một nhà quý tộc chân chính đã bị kết án là phù thủy, vì lý do duy nhất: ông ta là một nhà khoa học lớn.

Người luật sư dừng lại, rồi ông tiếp tục nói với giọng nhẹ nhàng hơn:

- Thưa quý vị, nếu bây giờ quý vị vào một phòng bào chế của một người làm nước hoa, liệu quý vị có hoảng sợ lùi lại và kêu ầm lên là "phù thủy" khi thấy bày ra toàn những bình lọc và nồi cất rượu, bốc lên những mùi vị không phải lúc nào cũng thơm tho? Tất nhiên là không, ai lại lố bịch như vậy. Tuy nhiên, trong sào huyệt nhà thủ công nghệ kia, chất bí mật gì đang được chế biến thế? Ông ta đã biến được thành chất lỏng một cái tuyệt đối vô hình, hương thơm!

- Thưa quý vị. không nghi ngờ gì nữa. có những trường hợp đáng lo ngại, có một tiếng tăm kỳ dị bao quanh con người của bị cáo này. Giôphrây đờ Perắc là một cậu bé công giáo được giao cho một vú nuôi theo đạo Tin lành, lúc bốn tuổi đã bị một đám người cuồng tín ném qua cửa sổ xuống sân, nên trở thành thọt chân

và dị dạng. Mặc dù trở thành tàn tật, người bá tước đó lại có một giọng hát tuyệt vời, nhờ sự đào tạo của những nhạc sư Italia. Được đi du lịch nhiều nơi, bá tước đã mang về hàng trăm nghìn câu chuyện thần kỳ mê hồn. Ông đã tìm hiểu được nhiều phong tục lạ, nghiên cứu nhiều triết học nước ngoài. Chả lẽ ta phải xử án mọi người ưa du lịch và tất cả các nhà triết học? Rồi con người đó nhờ sự hiểu biết khoa học sâu rộng của mình, trở thành giàu có, con người tài giỏi mà còn hát cực hay đó, con người dù có hình hài bất lợi này, đã trở thành hấp dẫn dưới mắt phụ nữ. Ông ta yêu phụ nữ, và có nhiều người yêu... Vâng, ông ta hấp dẫn đối với phụ nữ! Và chúng ta giới mày râu lấy làm kinh ngạc thấy rằng ông ta kẻ bề ngoài như vậy mà làm mê say được bao nhiêu phu nhân ở miền Nam! Ôi, các quý ông, chớ nên quá liều lĩnh! Từ khi sinh ra thế giới này, đã có mấy ai đo được lòng dạ phụ nữ nông sâu thế nào, ai hiểu được nguyên do và những mối tình say đắm của họ? Nam giới chúng ta hãy kính cẩn dừng lại trên bờ vực sâu đó..

Tiếng cười khúc khích tán thưởng của đám đông bỗng nhiên bị cắt ngang, thẩm phán Buriê từ trên ghế bành đứng dậy la to:

- Ngừng màn kịch lại! Ông đang giễu cợt Tòa án và Nhà thờ đó! Ông quên rằng lời buộc tội phù thủy lúc đầu đã do một vị Tổng giám mục đưa ra hay sao? Ông quên rằng nhân chứng buộc tội chủ chốt là một linh mục, quên rằng đã có một buổi trừ tà hợp lệ được tiến hành trên người bị cáo, chứng tỏ quỷ Xatăng đã nhập vào ông ta hay sao?

- Tôi không quên chút nào, thưa ông Buriê - Đêgrê bác bỏ. - Rất đúng là Tổng giám mục Tuludơ là người đầu tiên đã buộc tội ông Perắc vào tội phù thủy. Nhưng tôi có rất nhiều tài liệu cho thấy: Đức cha Phrôngtơnác đã nhiều lần đòi cho bị cáo về một tòa án bên đạo xét xử và đã khước từ không muốn dính líu đến bất cứ quyết định nào của một tòa án bên đời về vấn đề này. Tôi có bức thư của Đức Tổng giám mục, trong đó ngài khước từ ủng hộ mọi việc làm và lời người mà ông thẩm phán gọi là "nhân chứng chủ yếu để buộc tội", người đó là ông Cônăng Bêse, linh mục. Sự điên rồ của con người này đáng làm mọi người có đầu óc minh mẫn phải nghi ngờ. Chính ông ta đã dùng cuộc trừ tà làm căn cứ để buộc tội bị cáo. Cuộc trừ tà này làm ở ngục Baxtiơ ngày 4 tháng 12 vừa qua. Tôi bác bỏ sự chân thật của lễ trừ tà này, - Đêgrê kêu lên thật to. - Thứ nhất, người nữ tu sĩ, mà hôm đó giả vờ bị ma làm trước mặt bị cáo, chính là bà Cácmenxita Mêrơcua, nghĩa là người phụ nữ vừa mới trổ tài diễn kịch ở đây. Bởi vì, một tên thư ký ở phòng ghi biên bản ở đây có thể làm chứng rằng ông ta đã trông thấy bà ấy, lúc ra khỏi phòng xử án, nhổ vội một miếng xà phòng mà bà ta đã ngậm để làm sùi bọt mép như kẻ động kinh. Điểm thứ hai: tôi muốn nói đến cái dụng cụ giả mạo để thử thách kẻ bị quỷ nhập vào người, đó là cái kim nhọn ma quái đã được con người điên rồ cực kỳ tàn ác kia, dùng

để tra tấn bị cáo, nhằm làm cho Tòa xử sai đi. Đây là tuyên bố của bác sĩ ở nhà ngục Baxitơ, mấy ngày sau cuộc thử nghiệm khủng khiếp kia.

Với giọng nhát gừng, luật sư Đêgrê đọc tờ biên bản của ngài Malanhtôn, bác sĩ điều trị ở ngục Baxtiơ, người đã được đến tận giường bệnh của một người tù mà ông ta không có quyền biết tên, nhưng mặt có nhiều vết sẹo và đã nhận thấy người này mang trên mình nhiều vết thương nhỏ mưng mủ, rõ ràng do những mũi kim đâm sâu vào thịt.

Trong phòng rộng im phăng phắc, luật sư nói tiếp với giọng trầm trầm:

- Bây giờ, thưa quý vị, cho phép một kẻ trần tục như tôi đọc lên tiếng nói của Nhà thờ trong phiên xử này. Tôi xin đọc:

Đêgrê mở một tờ giấy rộng và bắt đầu đọc.

- Đêm 25 tháng 12 năm 1660, trong nhà giam của Tòa án Pari, một lễ trừ tà đã được tiến hành trên người của Giôphrây đờ Perắc Moren, bị buộc tội thông đồng với quỷ Xatăng. Nhân danh là linh mục duy nhất có thẩm quyền của Nhà thờ Rôma trong toàn xứ đạo thuộc Tòa giám mục Pari, có thêm hai phụ tá là linh mục cùng thuộc một dòng tu, tôi đã áp dụng đối với tù nhân - Bá tước Perắc - các nghi lễ và tra xét quy định trong nghi thức, trong đêm 25 tháng 12 năm 1660 này. Sau các thử thách nói trên, đã chứng minh được rằng người chịu lễ trừ tà chỉ biết ngôn ngữ mà trước đây ông ta đã học, và ngược lại không hiểu hai thứ tiếng Hêbrô và Canđê mà hai linh mục trong số chúng tôi thông thạo, rằng người này có học vấn rất rộng, nhưng không có gì là thần thánh; cơ ông ta không có sức mạnh gì là siêu tự nhiên, mà mang trên mình nhiều vết thương có mủ do bị đâm kim sâu vào thịt, lại có nhiều dị tật đã lâu ngày. Vì vậy, chúng tôi tuyên bố rằng đương sự Giôphrây đờ Perắc hoàn toàn không có dấu hiệu gì bị quỷ dữ nhập vào người. Biên bản này mang chữ ký của cha Kiêcse, thuộc Hội sáng danh Chúa, linh mục trừ tà thuộc tòa giám mục Pari, và các chữ ký của cha Macxan và cha Môngtenha, phụ tá.

Đám công chúng ngồi nghe lộ vẻ kinh ngạc và không thoải mái, nhưng không ai động đậy và nói câu nào.

Luật sư Đêgrê quay sang các quý tòa:

- Thưa quý tòa, trước khi tòa xem xét để định đoạt bản án, xin Tòa nhận rõ chắc chắn một điều sau

đây: Quý tòa được yêu cầu là nhân danh Nhà thờ để buộc tội bị cáo này, vậy mà chính nhà thờ đã xét thấy ông ta không mắc vào tội phù thủy, là tội lỗi được viện ra để đem ông ấy ra xét xử. Thưa quý tòa, mặt đối mặt với lương tâm, xin các ngài minh xét.

Luật sư Đêgrê từ tốn nhặt mũ lên, đội vào đầu và bước xuống.

Thẩm phán Buriê đứng dậy, và tiếng nói the thé vang lên:

- Để cho ông ấy đến đây! Tại sao ông ta không đích thân tới đây?

- Cha Kiêcse sẽ đến. - Đêgrê điềm tĩnh nói. - Chắc bây giờ cha đã đến rồi, tôi đã cho người đi mời.

Trong đám đông có tiếng ồn ào.

Chánh án Maxênô đứng lên, cố lấy lại trật tự. Tiếng Đêgrê lại nổi lên, át tiếng ồn ào:

- Tôi yêu cầu… tôi yêu cầu hoãn cuộc xét xử đến ngày mai. Cha Kiêcse sẽ xác định lời tuyên bố của mình trước tòa, tôi thề là như vậy.

Đúng lúc ấy, một cánh cửa mở tung. Mọi người quay ra thấy hai người lính mang cung tên, mình phủ đầuyết hiện ra ở cửa. Họ dừng lại, nhường chỗ cho một người thấp vạm vỡ, ăn mặc chỉnh tề, bộ tóc giả và cái áo choàng gần như khô ráo.

- Thưa ông chánh án, tôi được biết tòa còn đang mở phiên xét xử, mặc dù chiều đã muộn rồi. Vì vậy, tôi nghĩ là mình có nhiệm vụ báo cáo ngay với ngài một vài tin quan trọng.

- Chúng tôi nghe đây. - Chánh án Maxênô trả lời, ngạc nhiên trước sự đột nhập của viên trung úy cảnh sát.

Trung úy Ôbray quay về phía người luật sư:

- Luật sư Đêgrê yêu cầu tôi cho tìm khắp kinh thành này một cha dòng Tên, linh mục Kiêcse. Sau khi đã phái cảnh sát đến nhiều nơi mà cha có thể tới nhưng đều không thấy, tôi được báo tin là có một người chết đuối tìm thấy trên đám băng ở sông Xen và thi hài đã được đưa về nhà xác ở nhà giam Satơlê. Tôi đến đó cùng với một cha dòng Tên ở tu viện Tămplơ. Linh mục này đã chính thức xác nhận đó là cha Kiêcse, cái chết chắc phải xảy ra từ lúc còn sáng sớm.

- Vậy ra bọn các người không từ cả việc ám sát! - Thẩm phán Buriê thét lên, vung tay về phía người luật sư.

Các thẩm phán khác cũng có vẻ lo ngại. Đám đông kêu lên ầm ĩ:

- Đủ rồi! Kết thúc đi thôi!

Angiêlic mặt không còn hột máu, không hiểu quần chúng la ó chống lại ai. Nàng lấy hai tay bịt tai lại.

Nàng trông thấy chánh án Maxênô đứng lên, cố nói to cho mọi người nghe được:

- Thưa quý vị, phiên tòa vẫn tiếp tục. Nhân chứng chủ yếu để bào chữa, được mời ra khai vào lúc cuối phiên tòa này là cha Kiêcse. Người ta vừa tìm thấy cha đã chết rồi. Do việc ông trung úy cảnh sát rõ ràng đã không tìm ra được trên người cha bất cứ tài liệu nào có thể thay cho người quá cố để chứng minh được rằng những lời tuyên bố của luật sư Đêgrê là đúng sự thật, do đó tòa có đủ cơ sở để tuyên bố rằng việc thử nghiệ bí mật nêu ra đó là không có giá trị và được coi là không xảy ra. Bây giờ tòa sẽ họp riêng để xét định bản án.

- Xin đừng làm thế! - Tiếng nói tuyệt vọng của Đêgrê vang lên. - Xin tòa hoãn việc tuyên án lại! Tôi sẽ tìm được nhân chứng. Cha Kiêcse đã bị ám sát.

- Do tay các người! Thẩm phán Buriê nói kháy.

- Ông luật sư, hãy bình tĩnh. - Ông Maxênô đáp - Hãy tin ở tòa!

Đoàn thẩm phán ra khỏi phòng chỉ trong mấy phút hay hàng giờ?

Angiêlic có cảm giác các vị thẩm phán chưa hề nhúc nhích: họ hình như vẫn ở nguyên đó với những cái mũ vuông, những chiếc áo chùng đỏ và đen, và dường như sẽ ở tại chỗ mình mãi mãi.

Nhưng bây giờ họ đã đứng cả lên. Đôi môi của chánh án Maxênô đang mấp máy, ông ta đang đọc từ từ, với giọng run run:

- Thừa lệnh Đức vua, tòa tuyên án Giôphrây đờ Perắc Moren có tội và mắc các trọng tội quyến rũ phụ nữ, vô luân, quỷ thuật, phù thủy và những tội xấu xa khác đã nêu lên trong phiên xét xử này. Để đền bù những tội ác đó, kẻ có tội phải được trao cho đao phủ thi hành công lý, giải ra Quảng trường Đức bà, để xin Chúa tha tội, đầu để trần và đi chân đất, dây thừng quấn cổ, tay nâng cây nến nặng mười cân. Sau đó, phạm nhân sẽ bị giải ra Quảng trường Grevơ, trói vào giàn hỏa thiêu, đem thiêu sống cho đến khi toàn bộ da thịt và

xương đều cháy thành tro, khi đó tro này sẽ tung lên cho gió cuốn đi khắp bốn phương. Toàn bộ tài sản của y sẽ bị tịch thu và trở thành sở hữu của Hoàng gia. Và trước khi đem hành hình, y sẽ bị tra tấn theo cách thường và cách đặc biệt. Tôi yêu cầu tòa tuyên án tên Phrít Hâuơ người xứ Xắcxơ là đồng lõa của y và bị xử treo cổ cho đến khi chết, và giá treo cổ này sẽ đặt ở Quảng trường Grevơ. Tôi yêu cầu tuyên án người Morơ Cuaxi-Ba là một đồng lõa, và kết án tù khổ sai chung thân.

Trên ghế phạm nhân, bóng người cao cao chống trên đôi nạng đang lảo đảo. Ông Perắc ngẩng khuôn mặt tái nhợt về phía các quan tòa:

- Tôi không có tội!

Tiếng kêu của ông rơi vào sự yên lặng rợn người như ở âm ty.

Với giọng khôn hồn, ông Perắc điềm tĩnh nói:

- Thưa ngài Nam tước Maxênô Puiắc, tôi hiểu rằng đã quá muộn để khiếu nại là mình vô tội. Cho nên tôi im lặng. Nhưng trước khi họ giải tôi đi, tôi muốn được công khai bày tỏ lòng kính trọng đối với sự chính trực vô tư mà ngài đã ra sức giữ gìn trong suốt cuộc xử án này. Chức chủ tọa vụ xét xử này đã được áp đặt cho ngài cũng như phần kết luận của bản án này. Là một quý tộc dòng dõi lâu đời, tôi xin đảm bảo rằng ngài xứng đáng với danh vọng nhà quý tộc hơn những người chỉ huy ngài!

Khuôn mặt của ông chánh án, ủy viên Hội đồng dân biểu Tuludơ đanh lại. Bỗng nhiên, ông đưa bàn tay lên mắt và kêu to bằng thổ ngữ xứ Ốc mà chỉ riêng Angiêlic và phạm nhân hiểu được:

- Vĩnh biệt! Vĩnh biệt người anh em đồng hương!

CHƯƠNG 48

Bên ngoài tòa án, đêm vẫn tối đen mặc dù trời sắp sáng. Tuyết rơi, và gió thổi cuốn theo từng đám tuyết lớn. Đám công chúng dự phiên tòa đang rời phòng xử án.

Một mình đơn độc, Angiêlic bước ra về trên các phố tối tăm của Pari, lúc ra khỏi tòa án, đám đông chen lấn đã tách nàng với bà nữ tu sĩ đi cùng.

Như một cái máy, nàng lần theo con đường trở về khu thành kín Tămplơ. Đầu óc nàng rỗng không, nàng chỉ mong muốn có một điều: nhanh chóng trở về tới phòng con của mình, bên cạnh cái nôi nhỏ của bé Phlôrimông.

Cuộc đi bộ lảo đảo này kéo dài bao lâ Phố xá vắng tanh vắng ngắt. Trời lạnh ghê gớm, cả bọn lưu manh cũng không thò mặt ra ngoài.

Khi nàng tới gần những tường thành của khu Tămplơ, Angiêlic nhớ ra rằng cổng thành chắc còn đóng. Nhưng nàng nghe thấy tiếng chuông của Nhà thờ Đức bà điểm năm tiếng, còn một giờ nữa cổng thành sẽ mở. Nàng đi qua cầu treo và lại náu mình dưới mái vòm của cổng thành. Tuyết tan thành giọt trên mặt nàng. Hai chân nàng lạnh cóng.

Đứa con trong bụng nàng cọ quậy. Nàng đặt bàn tay lên bụng và bỗng bực bội ấn mạnh tay xuống: tại sao đứa bé này thì sống, mà chồng nàng lại sắp phải chết...

Đúng lúc đó, bóng một con vật to tướng, dữ tợn và thở hổn hển nhảy vọt vào bên dưới vòm cổng. Qua phút đầu sợ hãi, Angiêlic nhận ra con chó Xoócbon: nó vịn hai cẳng lên vai nàng và đưa cái lưỡi thô ráp liếm má nàng. Angiêlic vuốt ve con vật và mở to mắt nhìn trong đêm tối. Có con Xoócbon, nghĩa là có Đêgrê. Đêgrê đến sẽ mang cho nàng một chút hy vọng. Ông ấy sẽ có ý kiến. Chắc ông sẽ bảo cho nàng biết còn có thể làm gì nữa để cứu chồng.

Nàng nghe thấy bước chân đi trên gỗ: ông đang bước rón rén.

- Bà đấy ư?

- Vâng

Ông lại gần hơn.

- Họ đã tìm cách bắt tôi lúc tôi ra khỏi tòa án. Con Xoócbon đã xơi một tên cảnh sát, và tôi tìm cách thoát được. Con chó theo hút bà và dẫn tôi đến đây. Bây giờ bà cần phải biến đi. Bà có hiểu điều đó không? Bà sẽ không dùng tên mình nữa, bà sẽ thôi không làm gì cả. Nếu không, sẽ có một buổi sáng nào đó bà sẽ thấy mình bị dìm xuống sông Xen, giống như cha Kiêcse vậy, và con bà sẽ là đứa trẻ hai lần mồ côi. Còn đối với tôi, tôi đã dự kiến kết thúc bi thảm của vụ án này. Một con ngựa đã đợi sẵn tôi ở cửa ô Xanh-Máctanh. Chỉ vài giờ nữa, tôi đã đi xa rồi.

Angiêlic nắm chặt lấy cái áo vét tông ướt đẫm của người luật sư, hai hàm răng nàng run lập cập:

- Ông không đi chứ?... Ông không bỏ rơi tôi chứ?

Ông nắm lấy hai cổ tay mảnh dẻ của người thiếu phụ, và gỡ những ngón tay nắm chặt áo mình ra:

- Tôi đã đặt cọc mọi cái vì bà, và tôi đã mất hết, trừ có sinh mạng của tôi.

- Nhưng ông hãy nói cho tôi... nói cho tôi biết tôi còn có thể làm gì cho nhà tôi được nữa?

- Tất cả cái gì bà có thể làm cho ông ấy...

Ông ngập ngừng, rồi nói nhanh:

- Hãy đi tìm tên đao phủ và cho tiền để hắn bóp cổ ông nhà... trước khi bị hỏa thiêu. Như vậy ông nhà sẽ đỡ đau đớn. Đây, bà hãy nhận ba mươi đồng êquy này.

Nàng thấy ông đặt nhẹ túi tiền vào tay mình. Không nói thêm một lời, ông bỏ đi. Con chó ngần ngừ không muốn đi theo chủ, nó quay lại chỗ Angiêlic và ngước đôi mắt hiền lành, thân ái lên nhìn nàng. Đêgrê huýt sáo, con chó vểnh tai lên và phóng vút đi trong đêm tối.

Tên đao phủ là Ôbanh, hắn ta sống ở Quảng trường Đài bêu phạm nhân, trước chợ cá. Hắn ta phải ở tại đó chứ không được ở nơi khác. Từ thời rất xa xưa, các lệnh phong chức cho đao phủ ở Pari đều quy định chi tiết đó. Tất cả các cửa hiệu và quầy hàng ở quảng trường này đều thuộc quyền sở hữu của tên đao phủ, hắn ta đem cho những tiểu thương thuê lại.

Angiêlic đến gặp Ôbanh lúc chập tối, do cậu Thừng quấn cổ dẫn đường. Dù đã muộn, khu này vẫn rất ồn ào. Qua phố Đồ gốm và Bánh sữa, Angiêlic đi vào khu vực lắm màu sắc đang vang lên những tiếng la ó lanh lảnh của các phu chợ cá.

Các đài bêu phạm nhân đứng sừng sững giữa quảng trường. Đó là một cái tháp cao hình bát giác nóc nhọn hoắt gồm hai tầng: tầng trên có những cửa sổ hình vòm, qua đó thấy rõ một cái bánh xe lớn bằng sắt đặt ở giữa lòng

Hôm đó, người ta đang bêu một tên ăn cắp, đầu và hai tay của hắn chui qua các lỗ trổ trên mặt bánh xe. Thỉnh thoảng một người giúp việc của tên đao phủ lại làm cho bánh xe quay tròn.

Người tụ tập rất đông ở dưới chân đài. Họ đến chủ yếu không để xem tên ăn cắp bị bêu, mà cốt để mặc cả với những phụ tá của tên đao phủ.

- Bà xem, - cậu Thừng quấn cổ giới thiệu với Angiêlic, nhiều người đòi mua vé để đến xem buổi hành hình ngày mai.

Cậu thiếu niên chỉ cho nàng đi vào một căn phòng sạch sẽ ngăn nắp. Các cây nến đã được thắp sáng. Bên lò sưởi, vợ tên đao phủ đang vá cái áo len đỏ chót của chồng.

- Chào bà chủ ạ, - cậu đao phủ tập sự nói - Cháu dẫn bà đây đến, bà có chuyện cần gặp ông chủ.

- Ông ấy đang ở Tòa án. Chắc không còn lâu nữa đâu. Mời bà ngồi.

Angiêlic ngồi xuống chiếc ghế dài kê sát tường. Bà chủ nhà liếc mắt ngắm nhìn nàng… nhưng không hỏi câu nào.

Angiêlic nghe tiếng bước chân vào ngưỡng cửa. Angiêlic hơi nhổm người dậy. Người mới vào là một linh mục trẻ: ông chúc kỹ đôi ủng nặng lấm bùn trước khi bước vào.

- Ngài Ôbanh không có nhà ư?

- Ông ấy sắp về. Xin mời cha vào nhà để nghỉ bên bếp lửa cho dễ chịu.

- Cảm ơn bà lắm. Tôi là một linh mục truyền giáo, được cử đến giúp đỡ cho phạm nhân ngày mai. Tôi muốn gặp ngài Ôbanh, có giấy phép của trung úy cảnh sát để nhờ ông cho tôi gặp con người tội nghiệp này. Một đêm cầu nguyện sẽ giúp người đó được chuẩn bị để ra pháp trường.

- Thưa cha, chắc chắn là như vậy. Cha thật có từ tâm. - Bà chủ nhà nói tiếp. - Cha không sợ hãi một tên phù thủy hay sao?

- Tất cả những con người do Chúa tạo ra, kể cả những kẻ tội phạm lớn nhất, đều xứng đáng với lòng thương của chúng ta trước giờ chết. Thế nhưng, con người này đã không phạm phải trọng tội xấu xa như người ta buộc cho ông ta.

Angiêlic đưa mắt nhìn linh mục. Ông này còn trẻ nhưng ngọn lửa lòng tin sáng ngời trong đôi mắt. Ông có đôi bàn tay thô và những cử chỉ giản dị, mộc mạc của một người bình dân. Nhưng Angiêlic không nhúc nhích. Từ hai ngày nay, hai mắt nàng sưng lên vì đã khóc sướt mướt một mình trong gian phòng nhỏ. Bây giờ nàng đã cạn nước mắt rồi, trái tim nàng nguội lạnh tê tái. Vết thương đau quá lớn, không thứ thuốc tiên nào xoa dịu nổi. Từ cơn tuyệt vọng nở ra bông hoa dại: lòng căm thù. "Bọn chúng đã hành hạ anh đau đớn bao nhiêu, ta sẽ trả nợ, ta sẽ bắt chúng phải đau đớn gấp trăm lần". Nhờ quyết tâm đó, nàng đã tìm thấy một lẽ sống cho mình. Làm sao có thể tha tội được cho một kẻ như Bêse?...

Nàng ngồi yên như pho tượng, người cứng đờ, hai bàn tay nắm chặt dưới tấm áo choàng, giữ chắc cái túi tiền nhỏ Đêgrê đã cho nàng.

Đúng lúc đó, cửa mở. Một người khổng lồ vai vuông bè bè với dáng đi nặng nề, điềm tĩnh. Hắn ta ừ ào một lời chào trong miệng, và đưa mắt nhìn quanh với một vẻ hách dịch của một kẻ tự cho mình bao giờ cũng làm theo đúng quyền hạn được giao. Khuôn mặt nung núc rỗ hoa của hắn có những nét thô kệch và thản nhiên. Người này trông không dữ tợn, nhưng lạnh lùng và cứng rắn như một mặt nạ bằng đá. Đây là mặt của một con người không bao giờ cười mà cũng không bao giờ khóc, mặt của người chủ nhà đòn đám ma.

Đó là tên đao phủ.

Angiêlic đứng lên, người linh mục cũng đứng lên và đưa giấy giới thiệu, không nói lời nào.

Ôbanh bước lại gần một cây nến để đọc.

- Tốt lắm. Tảng sáng mai, tôi sẽ đưa ông đi cùng.

- Tôi có thể vào gặp phạm nhân đêm nay không?

- Không thể được. Bây giờ mọi việc đã phải chấm dứt rồi.

Vừa nói, lão ta vừa dốc ngược xuống bàn những cái túi rộng của chiếc áo vét tông lão đang mặc.

Mắt mở tròn xoe, Angiêlic nhận ra bên cạnh mấy đồng tiền vàng, một cái hộp nhỏ có đính ngọc trai mà chồng nàng vẫn dùng để đựng thuốc lá. Với một động tác nhanh đến mức không kìm chế nổi, nàng vồ lấy chiếc hộp và ôm chặt vào lòng. Chẳng hề lộ vẻ khó chịu, tên đao phủ mở các ngón tay nàng ra và lấy lại cái hộp.

- Từ từ nào, cô gái. Tất cả những gì mà tôi tìm thấy trong túi áo của người bị án tử hình đều thuộc về tôi, luật lệ đã định rồi.

Vẫn với dáng điệu nặng nề và lắc lư, Ôbanh bước vòng quanh bàn và lại gần Angiêlic. Móc hai ngón tay cái vào thắt lưng, lão ta nhìn nàng từ đầu đến chân.

- Ngoài cái đó ra, tôi có thể giúp bà điều gì nào?

Run run không nói lên lời, nàng chìa túi tiền ra. Lão cầm lấy, nhấc nhấc cái túi trong tay xem nặng nhẹ ra sao, rồi mở tròn đôi mắt nhìn Angiêlic, không biểu lộ chút tình cảm nào.

- Bà muốn ông ta được thắt cổ ư?...

Nàng gật đầu.

Tên đao phủ mở túi đổ vài đồng tiền vào lòng bàn tay hộ pháp của mình rồi nói:

- Được rồi, tôi sẽ làm thế.

Thấy người linh mục trẻ nghe câu chuyện ấy lộ vẻ khiếp sợ, tên đao phủ cau mày:

- Ông sẽ không nói lộ ra chứ, thưa cha? Cha thấy đấy, tôi làm chuyện này là liều lĩnh lắm. Nếu họ tóm được tôi sẽ bị rầy rà chưa biết thế nào. Tôi cần phải ra tay vào đúng giây phút cuối cùng, giữa khi khói bốc mù mịt che lấp, công chúng không nhìn rõ giàn thiêu. Làm chuyện này là để làm ơn cho người ta, phải không ạ?

- Vâng, tôi sẽ không nói, - Người linh mục cố gắng lắm mới trả lời được.

Tên đao phủ kéo một cái tráp bằng bạc ra, cất túi tiền vào đấy. Lúng búng nói lời chào, Angiêlic đi ra phía cửa để về nhà.

Nàng thấy buồn nôn, cả người đau như gián. Tuy nhiên, cái quảng trường ồn ào với những tiếng la ó và

cười đùa này, đối với nàng còn có thể chịu đựng hơn là không khí thê thảm trong nhà tên đao phủ.

Angiêlic nghe tiếng chân bước vội theo sau mình. Người linh mục trẻ tới gần, hớt hơ hớt hải:

- Chị gái tội nghiệp! - Ông ta lắp bắp - Tôi không thể để chị ra về thế này được!

Nàng lùi lại bằng một động tác đột ngột. Trong đám tranh tối tranh sáng dưới bóng một ngọn đèn mờ trước cửa hiệu, ông thầy tu nhìn thấy một khuôn mặt trắng bệch, với đôi mắt long lanh sáng như lân tinh

- Để mặc tôi, - Angiêlic nói giọng lanh lảnh - Ông chẳng có thể giúp tôi điều gì đâu.

- Chị hãy cầu Chúa...

- Chính nhân danh Chúa mà ngày mai họ sẽ thiêu sống người chồng vô tội của tôi.

- Thưa chị, xin đừng làm các nỗi đau khổ của mình trầm trọng thêm bằng cách nổi loạn trước Thượng đế. Hãy nhớ rằng chính nhân danh Thượng đế mà Chúa Kitô đã bị đóng đinh trên cây thập giá.

- Ông nói lảm nhảm làm tôi phát điên mất! - Angiêlic giọng the thé đến nỗi nàng cũng thấy xa lạ với chính mình. - Tôi sẽ không chịu thôi, cho tới khi đến lượt mình, tôi giáng trả được một tên trong bọn các ông cho đến khi nó cũng phải chết trong những nhục hình tương tự.

Nàng dựa người vào tường, lấy hai tay bưng mặt và một cơn thổn thức dữ dội làm toàn thân nàng rung lên.

- Vì ông sẽ gặp anh ấy... xin ông nói giúp với anh là tôi yêu anh, tôi yêu anh... Nói giúp với anh rằng... Ôi! Rằng anh đã làm cho tôi được hạnh phúc. Và rồi... xin ông hỏi anh ấy tôi nên đặt tên cho đứa bé sắp ra đời là gì.

- Tôi sẽ làm việc đó, thưa chị thân yêu.

Ông linh mục muốn cầm lấy tay nàng, nhưng nàng tránh ra và tiếp tục đi.

Người linh mục dừng lại. Cúi mình dưới gánh nặng những đau khổ của con người, ông bước theo những đường phố hẹp.

Angiêlic rảo bước trở về khu Tămplơ. Càng về gần đến nơi, ý nghĩ về Phlôrimông càng chiếm lĩnh tâm trí nàng. Nàng luôn luôn lo ngại khi phải để con ở nhà một mình, vì bây giờ nó đã chập chững đi khắp nơi được rồi.

Thường thường nó khóc suốt thời gian mẹ đi vắng, khi trở về nàng hay thấy nó ho sù sụ, có lần còn lên cơn sốt.

Bước vào cầu thang, Angiêlic nghe thấy tiếng con thổn thức, và nàng vội rảo chân hơn.

- Mẹ đây, con thân yêu, con chó con của mẹ. Cậu con trai của mẹ lớn lắm rồi mà.

Bé Phlôrimông thấy mẹ càng khóc to, và giơ hai cánh tay ra đòi mẹ.

- Thằng tướng cướp của mẹ đây mà. Angiêlic vừa nói vừa lau sạch những vệt nước mắt trên mặt con.

Nàng nâng cao bé Phlôrimông trên đôi cánh tay mình ngắm con dưới ánh lửa lò sưởi đang làm cặp mắt đen của đứa bé sáng long lanh.

Nàng tắm cho con rồi đặt con vào giường ngủ.

Bé Phlôrimông đã ngủ say. Nàng ngồi ngắm con, trầm ngâm hồi lâu. Rồi đứng lên, nàng vươn vai, thấy người đau ê ẩm. Phải chăng những trận tra tấn đã hành hạ chồng nàng đang làm nàng đau đớn? Nhớ lại những lời nói của người đao phủ, nàng biết rằng bọn chúng đã đánh đập tàn nhẫn người chồng mà nàng yêu dấu. Ôi! Cầu cho những cuộc tra tấn ấy sớm chấm dứt đi!

Nàng kêu lên thành tiếng:

- Ngày mai, anh sẽ được bình yên, anh yêu! Cuối cùng anh sẽ được giải thoát khỏi tay bọn người ngu dốt đó!

CHƯƠNG 49

"Người vợ phải theo chồng" - Angiêlic nghĩ thầm.

Vậy nàng sẽ đến pháp trường, nàng sẽ đi theo chồng cho đến đoạn chót cuộc đời chàng. Nàng cần giữ cẩn thận cho khỏi lộ, vì nàng vẫn còn có nguy cơ bị họ bắt giam. Nhưng nàng hy vọng anh sẽ nhận ra mình trong đám đông.

Nàng bước xuống thang gác, ẵm bé Phlôrimông trên tay, gõ cửa buồng bà Coócđô:

- Thưa bà Coócđô, bà làm ơn cho tôi gửi cháu bé trong vài tiếng đồng hồ được không ạ?

Bà lão ngẩng khuôn mặt phù thủy lên nhìn nàng:

- Cứ đặt cháu vào trong giường tôi. Tôi sẽ trông cho, cứ đi đi con gái ạ và hãy cầu Chúa phù hộ con trong cơn hoạn nạn

Như một kẻ không hồn, nàng đi qua cổng thành ở khu Tămplơ và tiến về phía quảng trường Grevơ. Sương mù buổi sáng bốc trên sông Xen và đang hiện lên mờ mờ tòa nhà xinh đẹp của Tòa thị chính ở đầu bên kia của quảng trường rộng lớn này.

Phía trước quảng trường, trên một cái bệ bằng đá, người ta đã dựng lên cây thánh giá một cái giá treo cổ, lủng lẳng một thân người mới bị hành hình. Đám người tụ tập ngày càng đông và chen lấn nhau chung quanh giá treo cổ.

Angiêlic lấy bàn tay bịt miệng để khỏi kêu lên: nàng vừa nhận ra cái thân hình dị dạng có bộ mặt sưng phù và lưỡi thè ra đó chính là bác thợ mỏ xứ Xắcxơ Phrít Hâuơ.

Run rẩy, nàng quấn chặt cái áo choàng vào quanh người. Một người bán thịt lợn đứng trước cửa hiệu nói với nàng bằng một giọng ân cần:

- Cô nên đi khỏi đây, cô gái ạ. Một người mẹ bụng mang dạ chửa không nên xem cảnh tượng này.

Angiêlic bướng bỉnh lắc đầu. Ngắm kỹ khuôn mặt tái xanh và đôi mắt mở to ngây dại của nàng, người

hàng thịt nhún vai: bác đã quen với những bộ mặt khiếp sợ đi lang thang quanh giá treo cổ và những giàn thiêu người.

- Đây có phải là nơi hành hình không bác? - Angiêlic hỏi lạc cả giọng.

- Nếu cô hỏi chỗ xử tội tên phù thủy thì đúng ở quảng trường Grevơ này rồi. Giàn thiêu ở kia kìa.

Giàn thiêu đã được dựng. Ở cách đó một quãng, gần ở bờ sông. Đây là một mặt bằng rất rộng chất đầy những bó củi, ở trên đỉnh có chôn một cái cọc lớn. Có một cái thang nhỏ được cài sẵn để trèo lên tới đỉnh.

Angiêlic bỗng toát mồ hôi lạnh ở cột sống. Nàng quên mất phần đầu của chương trình ma quái này: đó là lễ xin lỗi công chúng trước Nhà thờ Đức Bà. Nàng vội vàng ba chân bốn cẳng chạy về phía hàng rào, nhưng đám người đổ vào quảng ường đông như kiến đã chặn đường nàng và đẩy nàng lùi lại: không bao giờ nàng có thể đến Nhà thờ Đức Bà kịp được!

Ông hàng thịt to béo rời khỏi cửa hiệu và lại gần nàng:

- Cô muốn đến Nhà thờ Đức Bà ư? - Ông ta hỏi với giọng thương hại.

- Vâng - nàng lắp bắp - tôi quên mất là…

- Cô nghe tôi, cô hãy làm thế này. Đi ngang qua khu quảng trường và rẽ sang khu nhà kho chứa rượu ở bến cảng. Đến đó cô nhờ một bác chở đò cho cô sang ngang tới bến Xanh-Lăngđri. Cô sẽ đến được Nhà thờ Đức Bà chỉ sau năm phút thôi.

Nàng cảm ơn rồi lại cắm đầu chạy. Chỉ lấy vài xu một người lái đò cho nàng xuống thuyền và chỉ vài mái chèo đã đưa nàng cập bến Xanh-Lăngđri.

Lên bờ nàng chạy tiếp. Đường phố nàng đi vào ở phía sau lưng của Nhà thờ Đức Bà vắng tanh. Angiêlic cắm đầu chạy. Không hiểu do sức mạnh thần kỳ nào nàng lại chen chúc vượt qua đám đông chật ních ở Quảng trường Nhà thờ, và không hiểu phép lạ nào đưa nàng lên được hàng đầu, ngay trước mặt nhà thờ.

Đúng lúc ấy, một tiếng ồ kéo dài trong đám đông báo hiệu phạm nhân đang được giải ra. Công chúng đứng chật đường nên đoàn người giải phạm nhân hầu như không nhích bước đi lên được. Mấy người phụ tá của đao phủ cố dẹp người xem để lấy lối đi bằng những chiếc roi dài vụt thật mạnh. Sau cùng một cái xe nhỏ bằng gỗ hiện ra. Đây là một trong số những chiếc xe đóng sơ sài dùng để hốt rác ở các thành phố, nhiều vết

bùn và rơm rạ còn đầy ở xe.

Đứng cao lù lù trong cái xe ghê tởm đó, tên Ôbanh vươn thẳng người, hai nắm tay chống nạnh, mặc áo chẽn đỏ và đi ủng đỏ, trên ngực gắn huy hiệu của thành phố. Lão đao phủ xầm mặt nhìn xuống đám công chúng đang ồn ào. Ông linh mục ngồi ở một góc xe. Quần chúng la ó vì không nhìn thấy tên phù thủy.

- Chắc hắn ta nằm ở góc trong cùng của xe. - Một bà đứng gần Angiêlic nói - Họ nói là hắn ta gần chết rồi

Chiếc xe đã dừng lại gần bức tượng lớn của Người nhịn ăn. Những lính kị mã mang cung tên, giơ thẳng ngọn giáo ra trước mặt để giữ cho quần chúng không thể lại gần. Một số lính cảnh sát, chung quanh có nhiều thầy tu thuộc các dòng phái khác nhau, đang kéo qua quảng trường.

Chuông báo tử ở nhà thờ vẫn đổ hồi bên trên đám đông và mọi người bỗng nhiên im bặt. Trên một khoảng trống, một bóng người như ma hiện ra và bước lên những bậc thềm. Đôi mắt Angiêlic nhòa đi không nhìn thấy gì ngoài cái bóng trắng loang loáng đó. Rồi đột nhiên nàng nhận ra phạm nhân đang được hai người kia kéo lên. Đôi chân anh không cử động. Đầu anh gục xuống cùng mớ tóc đen dài.

Đi trước phạm nhân là một thầy tu bê cây nến khổng lồ, ngọn lửa cháy bập bùng trước gió. Angiêlic nhận ra đó là linh mục Cônăng Bêse, bộ mặt méo xệch vì ngây ngất, vui thích một cách độc ác. Buộc lủng lẳng vào sợi dây quấn cổ một cây thánh giá trắng dài chạm đầu gối, làm ông ta vấp phải mỗi khi bước đi.

Đoàn diễu hành tiến lên chậm rãi như trong cơn ác mộng. Khi tới thềm lát gạch trước mặt nhà thờ, nhóm người dừng lại trước cổng Lời phán xét cuối cùng. Một dây thừng đung đưa quanh cổ phạm nhân: một bàn chân để trần của anh thò ra dưới chiếc áo trắng, đặt lên những phiến đá lát thềm lạnh như băng.

- Đây không phải anh Giôphrây của ta, - Angiêlic nghĩ thầm.

Đó không phải là người đàn ông mà nàng quen biết lâu nay, sang trọng và thanh lịch nhường nào, yêu thích mọi thú vui của cuộc sống. Đó chỉ là một người khốn khổ nào khác, trông như tất cả những người khốn khổ khác đều đi chân trần, mặc áo sơ mi và có thừng quấn cổ.

Đúng lúc đó, Bá tước Perắc ngẩng đầu lên. Trong khuôn mặt nhăn nhúm, nhợt nhạt và dị hình ấy chỉ riêng đôi mắt to là sáng long lanh một vẻ âm thầm.

Ông không nhìn đám công chúng. Ông đang nhìn thẳng vào dãy tượng thánh cổ bằng đá xám xịt đặt ở trước cửa nhà thờ Đức bà. Ông gửi lời cầu nguyện gì đến những vị thánh đó? Ông có nhận được lời hứa hẹn gì không? à thật ra ông có nhìn thấy các ông thánh đó không?

Một người thư ký của Tòa án đứng lên phía bên trái ông, và đọc bản án bằng giọng mũi. Hồi chuông báo tử đã dứt. Nhưng người ta không nghe rõ lời đọc.

Sau đó, thầy tu Bêse đọc lời xin lỗi trước công chúng:

"Tôi thú nhận các tội ác mà người ta tố cáo tôi. Tôi xin Chúa tha tội cho tôi. Tôi xin nhận hình phạt để rửa tội lỗi của mình".

Người thầy tu cầm lấy cây nến to mà phạm nhân không đủ sức cầm. Đám đông chờ đợi phạm nhân đọc lời xin lỗi và họ mỗi lúc một sốt ruột hơn.

Angiêlic có cảm giác là chồng mình đang thu thập hết sức tàn của mình. Một đợt sóng sinh lực dồn lên khuôn mặt tái xám của chồng nàng. Anh đu người trên vai của tên đao phủ và người linh mục đang đỡ mình, thân hình anh dường như lớn lên, cho đến khi đầu anh cao hơn hẳn đầu lão Ôbanh.

Và đột nhiên một giọng hát khỏe và sâu vang lên trong bầu không khí băng giá. Giọng hát vàng Vương quốc cất lên lần cuối cùng.

Anh hát bằng thổ ngữ xứ Ốc một điệp khúc vùng Bêác mà Angiêlic nhận ra ngay. Chỉ mình nàng hiểu được nghĩa của bài hát:

"... Quỳ gối và cúi đầu,

Tôi hiến dâng mình cho Chúa nhân từ

Hoa thơm trong rừng hoa, nơi sinh ra Chúa

Xin Chúa luôn che chở cho thành phố Tuludơ

Hoa dịu dàng che chở chúng tôi

Hoa dịu dàng ban phúc khắp nơi

Giữ cho Tuludơ nở hoa đời đời..."

Angiêlic bỗng đau nhói như bị dao đâm vào tim, và nàng hét lên một tiếng.

Tiếng kêu vang đơn độc giữa sự im lặng ghê rợn bao trùm đột ngột cả quảng trường.

Tiếng hát bị cắt đứt: thầy tu Bêse đã nâng cây thánh giá bằng ngà lên, đập mạnh vào mồm nạn nhân, khiến đầu anh ngã gục xuống và bọt rãi nhuộm máu đỏ trào qua môi chảy xuống đất. Nhưng ngay sau đó, Bá tước Perắc ngẩng đầu lên:

- Cônăng Bêse, - ông kêu lên, tiếng kêu vẫn sang sảng rành mạch như trước - Ta sẽ gặp mi trước Tòa án của Chúa, nội trong tháng này thôi.

Cơn rùng mình sợ hãi lan khắp đám công chúng. Rồi có một loạt tiếng kêu thét tức giận át tiếng nói của Bá tước. Đám người xem điên cuồng giận dữ, nhưng nguyên nhân gây ra phẫn nộ lại không phải là cử chỉ hung bạo của người thầy tu, mà là sự kiêu ngạo của phạm nhân. Chưa bao giờ xảy ra sự xúc phạm như vậy ở quảng trường Đức bà này. Dám hát! Hắn lại dám hát! Nếu hắn hát bài thánh ca thì lại đi một nhẽ! Đằng này hắn đã hát bằng một thứ tiếng xa lạ, tiếng của quỷ dữ.

Đám đông chen lấn nhau tựa một làn sóng khổng lồ nâng Angiêlic lên. Nàng bị đẩy đi, bị đè bẹp, bị giẫm lên chân và cuối cùng nàng thấy mình đang đứng ở chỗ thụt vào của một cổng nhà thờ. Nàng đẩy cánh cửa. bước vào trong nhà thờ vắng tanh và tối om. Nàng đứng lại thở hổn hển, tim đập mạnh.

Nàng cố sức làm chủ được ý nghĩ của mình, xem mình đau ở đâu, khi chồng nàng cất tiếng hát, đứa bé trong bụng nàng đã quẫy mạnh.

Những tiếng la ó bên ngoài, đã dịu đi khi lọt vào chỗ nàng. Trong mấy phút, tiếng kêu thét đã lên tới đỉnh cao rồi sau đó lắng dần.

"Ta phải đi, phải ra quảng trường Grevơ" Angiêlic nghĩ thầm.

Nàng rời khỏi nơi trú ẩn ở thánh đường.

Nàng chạy, đi qua cầu Đức Bà, nàng đuổi kịp đám đông đang đi theo cái xe giải phạm nhân. Cuối cùng, nàng cũng tới được góc của quảng trường Grevơ. Đúng lúc đó, nàng thấy một ngọn lửa to bùng lên giàn thiêu. Giơ hai cánh tay lên trời, nàng bỗng kêu lên như một người điên:

- Anh ấy cháy rồi! Anh ấy cháy rồi!

Nàng vùng lên, dẹp lấy đường đến gần giàn thiêu. Sức nóng của lửa cháy tạt đến chỗ nàng. Gió làm ngọn lửa bốc lên cao, tiếng kêu ràn rạt.

Có những tiếng củi nổ vang như sấm. Những bó củi cháy đổ gục xuống rơi lộp bộp như mưa đá.

Ai kia? Người mặc áo chẽn đỏ đang đi vòng quanh giàn thiêu, châm đuốc vào những bó củi nằm ở lớp bên dưới.

Ai kia? Con người đang mắc kẹt giữa đám lửa cháy bùng bùng. Ôi, lạy Chúa, làm sao mà sống được giữa đám cháy lớn như vậy? Nhưng không, anh ấy không còn sống nữa đâu vì tên đao phủ đã bóp cổ anh ấy trước rồi mà!

- Nghe xem hắn ta đang kêu thét! - mấy người xem bàn tán với nhau.

- Không, không, anh ấy không kêu đâu. Anh ấy chết rồi. - Angiêlic luôn mồm nhắc lại.

Và nàng lấy hai tay bịt chặt tai lại, để khỏi nghe tiếng công chúng bàn tán xôn xao.

Một đám mưa những lá trắng do cơn lốc cuốn từ đám cháy lên, phủ tro lên đầu đám người xem.

- Đấy là những cuốn sách về quỷ thuật, phù thủy bị thiêu cùng với chủ của chúng

Cơn gió mạnh bỗng dập ngọn lửa xuống, Angiêlic thoáng thấy một chồng sách của thư viện trong lâu đài Học vui và đằng sau là một cái cột trói chặt một tấm hình bất động cháy đen thui, trên đầu chụp một chiếc mũ đen ngòm.

Nàng ngã xuống đất và ngất đi.

CHƯƠNG 50

Lúc tỉnh dậy, Angiêlic thấy mình nằm trong cửa hàng bán thịt ở quảng trường Grevơ.

"Ôi! Người mình sao đau thế này!" Nàng nghĩ thầm khi ngồi dậy.

Nàng mù rồi ư? Tại sao tối đen thế này? Một người đàn bà tay cầm nến đang cúi xuống nàng và nói:

- Bà đã khá rồi. bà bạn ạ. Lúc nãy tôi sợ bà chết mất. Bác sĩ đã đến khám và trích máu cho bà. Nhưng tôi nghĩ rằng, tôi nói thật với bà nhé, chắc bà đau đẻ.

- Ồ không đâu, - Angiêlic nói và đặt bàn tay lên bụng. Phải ba tuần nữa tôi mới trở dạ. Sao tối thế này?

- Chớ lo, trời tối rồi mà. Nhà thờ đang kéo chuông cầu nguyện buổi tối.

- Thế đám thiêu thế nào?

- Xong cả rồi. - Bà vợ ông hàng thịt thấp giọng - Nhưng việc kéo dài lắm. Mãi đến hai giờ chiều mới thiêu cháy xong hoàn toàn. Và người ta rắc tro ra bốn phương, đám đông đã đánh nhau thật sự. Người nào cũng muốn có một ít tro. Họ thậm chí xâu xé làm quần áo ông đao phủ rách bươm.

Im lặng một lát, bà hỏi:

- Bà quen người phù thủy ư?

- Không, - Angiêlic gắng gượng trả lời - Tôi không hiểu mình bị làm sao. Lần đầu tiên tôi dự một cảnh tượng như thế này.

- Vâng, nó làm bà bị choáng. Chúng tôi bán hàng ở đây đã quen nhìn những cảnh đó quá rồi, nên không thấy xúc động gì nữa.

Angiêlic muốn cảm ơn những con người tốt bụng đó. Nhưng nàng chỉ còn ít tiền lẻ trong người. Nàng đành hứa sẽ trở lại và hoàn trả lại họ tiền mời bác sĩ.

Lúc chập tối, trời càng lạnh hơn. Ở góc cuối của quảng trường, gió thổi cháy bùng đám tro hồng lên

thành một đám đỏ rực: đó là tàn dư cuối cùng của giàn thiêu.

Đang lang thang bước đi, Angiêlic thấy một người ra khỏi bóng tối giàn thiêu, người đó là linh mục.

Ông ta lại gần. Nàng ghê sợ lùi lại, vì ông ta mang theo trong mình những nếp gấp chiếc áo chùng thâm, mùi gỗ cháy và thịt cháy khét lẹt không sao chịu nổi.

- Tôi biết thế nào bà cũng đến. - Ông linh mục nói - Tôi đang đợi bà. Tôi muốn nói với bà rằng ông nhà đã qua đời như một người công giáo. Ông đã sẵn sàng và không chống đối. Ông buồn tiếc phải giã từ cõi đời này nhưng ông không sợ cái chết. Ông nhiều lần nói với tôi rằng ông đón chờ từng giây phút đến đối diện với Chúa.

- Ôi! - Angiêlic bỗng tức giận kêu lên - Người đàn ông nào cũng như thế cả. Anh ấy không thèm quan tâm gì đến chuyện anh ấy bỏ mặc mình tôi ở lại, cực khổ và tuyệt vọng trên cõi đời này!

- Không đâu, bà chị ạ! Ông ấy đã nói đi nói lại với tôi nhiều lần: "Nói hộ cho tôi rằng tôi y cô ấy. Cô ấy đã làm cho cuộc đời tôi được hạnh phúc. Than ôi! Tôi sẽ chỉ là một đoạn đi qua trong cuộc đời của cô ấy, nhưng tôi tin rằng cô ấy sẽ vạch được đường đi cho chính mình." Ông ấy còn nói thêm rằng ông ấy muốn đặt tên cho đứa con sắp sinh là Canto nếu là trai và Clêmăngxơ nếu là gái.

Canto Mácnông, thi sĩ hát rong xứ Lăngguơđốc; Clêmăngxơ Idorơ, nàng thơ của hội thi thơ Hoa nở ở Tuludơ...

Tất cả cái đó sao mà xa xôi đến thế! Tất cả sao mà hư ảo đến thế, so với những giờ phút thê thảm Angiêlic đang sống bây giờ! Giờ đây nàng đang cố lê bước về khu Tămplơ, những bước đi sao mà khó khăn thế! Trong một chốc lát, nàng cố ý kích động nỗi oán giận chồng, cái đó giữ cho nàng khỏi suy sụp. Cố nhiên rồi, anh ấy có quan tâm gì đến chuyện nàng đau khổ khóc than? Nghĩ ngợi về một phụ nữ thì có đáng giá gì? Miễn là, ở bên kia thế giới, cuối cùng anh ấy đã tìm thấy câu trả lời cho những vấn đề, từng làm day dứt đầu óc nhà khoa học của anh ấy!...

Bỗng, những hàng nước mắt chảy đầm đìa trên mặt Angiêlic, và nàng phải dựa vào tường cho khỏi ngã:

- Ôi! Anh Giôphrây, anh yêu! Nàng lẩm nhẩm một mình. Cầu xin cho anh được hạnh phúc đến muôn đời.

Nỗi đau trong người nàng dữ dội hơn trước, không sao chịu nổi. Nàng có cảm giác toàn thân mình sắp vỡ ra nhiều mảnh. Bỗng nàng hiểu ra rằng mình trở dạ.

Nàng còn cách xa khu Tămplơ. Đi lang thang, nàng đã lạc đường. Nàng thấy mình vẫn ở gần cầu Đức bà. Một chiếc xe ngựa lộc cộc chạy trên cầu, Angiêlic vội gọi người đánh xe:

- Tôi ốm, bác có thể chở giúp tôi đến nhà thương Otenđiơ được không?

- Tôi đang đi về đường ấy. - Người kia đáp. - Mời bà lên xe.

**

- Cô định đặt tên cho thằng bé là gì?

- Canto.

- Canto ư? Đó không phải là một cái tên công giáo.

- Không hề gì. - Angiêlic đáp - Bà đưa cháu cho tôi.

Nàng đón đứa bé còn ướt đẫm và đỏ hỏn từ tay bà đỡ.

Ngày hôm đó vẫn chưa hết: chưa nghe chiếc đồng hồ ở Tòa án điểm mười hai giờ đêm, và đứa con của người khốn khổ của định mệnh đã ra đời.

Trái tim Angiêlic tan vỡ. Thân thể nàng đau như bị tra tấn, ruột nàng quặn thắt. Angiêlic đã không còn nữa, lúc Bá tước Perắc, chồng nàng tắt thở. Và cùng với bé Canto, một Angiêlic mới đã ra đời, một phụ nữ trong đó hầu như không còn chút dấu vết nào của sự dịu dàng và ngây thơ kỳ lạ của Angiêlic trước kia. Tính chất hoang dã và cứng rắn thấm sâu trong người cô bé sống vô kỷ luật ở Môngtơlu bây giờ lại bộc lộ rõ ràng, tựa một dòng suối nước đục ngầu tràn qua những khe nứt rạn do nỗi thống khổ và sự khiếp sợ gây ra trong tâm hồn nàng.

Nàng dùng một tay đẩy người láng giềng nằm cùng giường ra xa hơn. Người này là một phụ nữ mảnh khảnh sốt cao đang mê man nói lảm nhảm. Một người phụ nữ láng giềng khác, bị nàng đẩy ra cạnh giường, lên tiếng phản đối: người này bị băng huyết nhẹ từ sáng chưa dứt. Mùi máu lờ lợ thấm vào đệm nhồi rơm làm người ta buồn nôn. Angiêlic kéo một cái chăn nữa đắp lên mình, cũng bị một người khác nằm cùng giường phàn

nàn.

"Hai người đàn bà này nằm ở đây là để chờ chết. - Bà mẹ trẻ Angiêlic nghĩ thầm - Vậy hai mẹ con mình có quyền giữ cho ấm để sống sót mà ra khỏi đây chứ!"

Trong gian phòng tối và hôi hám, nàng mở to đôi mắt hoang dại, nhìn ánh sáng vàng vọt của cây đèn thắp bằng mỡ bò chiếu qua tấm rèm rách vào giường mình.

"Ch kỳ quặc thật! - Nàng nghĩ - Anh ấy chết, thế mà ta lại xuống âm phủ!"

Trong cái hang khiến người ta buồn nôn này, mùi phân rác và mùi máu bốc lên dày đặc như một màn sương mù, nàng nghe thấy toàn những tiếng thổn thức, rên rỉ, thở than, như trong một cơn ác mộng. Những tiếng trẻ con khóc the thé không bao giờ dứt.

Trong phòng lạnh cóng chân tay, vì mặc dù có những lò than để sưởi đặt ở chỗ các hành lang giao nhau, gió lùa thổi tạt không khí ấm đi mất. Ở đây Angiêlic mới hiểu được rằng mối lo sợ của dân nghèo đối với nhà thương là có căn cứ và những kinh nghiệm bản thân phong phú: nhà thương chẳng phải là phòng đợi dẫn tới cái chết đến rước mình đi đó sao?

Trời sắp sáng. Đã nghe thấy tiếng chuông nhà thờ vang lên báo giờ làm lễ Mixa buổi sớm.

Một bàn tay vén tấm rèm che giường nàng, ba người hộ lý đàn ông nhìn ba người phụ nữ trẻ nằm trên giường, rồi nắm lấy người nằm trong cùng bị băng huyết, và đặt lên cáng. Angiêlic thấy là người phụ nữ tội nghiệp này đã chết. Người ta đặt cả xác đứa con mới sinh lên cùng cáng với mẹ nó.

Angiêlic lại nhìn kỹ đứa con nhỏ nàng đang ôm chặt. Tại sao nó không khóc? Hay nó cũng đã chết rồi? Không, nó đang ngủ, hai bàn tay nắm chặt và với vẻ mặt bình yên, trông thật ngộ ở một đứa bé mới sinh. Đứa bé có vẻ không chút hay biết gì rằng mình là con đẻ của đau buồn và sự thất thế. Gương mặt nó như một nụ hoa hồng, và đầu nó có một mớ tóc tơ xinh đẹp. Nhưng Angiêlic vẫn lay nó mãi, chỉ sợ nó chết rồi hay đang sắp chết. Lúc đó, đứa bé mới hé đôi mi ra cho thấy hai con mắt xanh lờ đờ, rồi lại nhắm chặt, rồi ngủ thiếp đi.

Angiêlic chỉ ở lại nhà thương Otenđiơ bốn ngày thôi. Dữ tợn và cương quyết, nàng đòi những tấm chăn ấm nhất cho mình, và cấm người nữ hộ sinh chạm vào người nàng hay con nàng với những bàn tay bẩn thỉu. Khi hộ lý mang mâm thức ăn đến, nàng thường lấy cho mình hai bát chứ không phải một. Một buổi sáng, nàng

giật tung cái áo choàng ngực sạch sẽ mà một bà phước đang tập sự chưa kịp chạy đi mách cấp trên thì nàng đã nhanh tay xé luôn thành những băng dài để quấn cho đứa bé và buộc bụng cho mình.

Đáp lại mọi lời chê trách, nàng im lặng một cách dữ tợn và trân trân nhìn những người nói chuyện với mình bằng đôi mắt khinh bỉ và tàn nhẫn. Một chị Bôhêmiêng dọn dẹp trong phòng xì xào với mấy bà hộ lý: "Cái nhà chị mắt xanh lè kia đúng là nhà bói toán tiên tri đấy."

Angiêlic chỉ trả lời có một lần, khi một người trong ban quản trị nhà thương đích thân đến quở trách, tay che mặt bằng chiếc mùi xoa rắc nước hoa:

- Con gái ạ, ta được báo là con phản đối vì có một người ốm đau khác cùng nằm ở một cái giường dành cho bệnh nhân làm phúc. Thậm chí con đã đẩy hai người phụ nữ xuống đất, họ yếu quá nên không chống cự được. Con không biết xấu hổ hay sao? Bệnh viện Otendiơ này là nhà thương làm phúc có nhiệm vụ nhận mọi bệnh nhân được đưa đến đây, nên không có đủ giường nằm.

- Nếu như vậy, các ông cứ đem khâm liệm luôn những bệnh nhân họ đem đến đây, có phải hơn không? - Angiêlic ngang ngạnh đáp.

Đôi mắt của vị quản trị tròn xoe kinh ngạc sau chiếc mùi xoa. Trong suốt mười lăm năm trông coi nhà thương này, chưa bao giờ ông nghe thấy trong đám người nằm trên những cái giường bệnh khốn khổ này một câu trả lời thẳng thừng và văn chương chải chuốt như thế. Ông ưỡn ngực đầy vẻ oai nghiêm nói:

- Chị phụ nữ kia, qua câu trả lời của chị, tôi thấy được rằng chị đã đủ sức để trở về nhà rồi. Chị có thể rời cái nơi mà chị không cho là người ta đối xử tử tế với mình.

- Như thế thì còn gì bằng? - Angiêlic đáp mỉa mai - Nhưng trước khi làm thế, tôi yêu cầu: tất cả quần áo mà tôi đã phải cởi bỏ khi tới đây và bị chất đống chung với quần áo rách rưới của những người mắc bệnh đậu mùa, bệnh hoa liễu và dịch hạch, tất cả quần áo đó phải được đem giặt bằng nước sạch trước mặt tôi. Nếu không tôi sẽ mặc quần áo lót ra khỏi nhà thương này và đi rao khắp quảng trường Đức bà rằng các khoản quyên góp của các nhà giàu và tiền trợ cấp của Nhà nước cho bệnh viện làm phúc này đã chui vào túi của mấy ông quản trị cả rồi.

- Nếu chị làm thế, tôi sẽ cho bắt giam chị vào với bọn điên. - Viên quản trị cúi xuống nói với vẻ dữ tợn.

Nàng run lên, nhưng không nhượng bộ. Nàng chợt nhớ tới danh hiệu thầy bói tiên tri mà cô gái

Bôhêmiêng gán cho mình. Nàng liền nói:

- Tôi phải báo trước để ông biết: ông lại nhúng tay vào tội ác đê tiện mới này, toàn thể gia đình ông sẽ chết hết trong năm tới.

Nàng vừa duỗi dài trên cái đệm rơm nhơ nhớp vừa nghĩ thầm: "Mình đe dọa thế hắn cũng chẳng sợ gì. Bọn đàn ông ngu đần ấy mà..."

Không khí các phố xá Pari, mà trước kia nàng thấy hôi thối, nay lại có vẻ trong lành tuyệt vời khi cuối cùng nàng lại thấy mình được tự do, còn sống và mặc quần áo sạch ở bên ngoài tòa nhà thương gớm ghiếc.

Nàng bước đi, khá vui vẻ, ẵm đứa con trong tay. Chỉ có một điều làm nàng lo lắng: nàng rất ít sữa. Bé Canto đã khóc suốt đêm trước, bú mãi không no.

- Ở khu Tămplơ có những đàn dê - Nàng nghĩ thầm - Mình sẽ nuôi con bằng sữa dê.

Thế bé Phlôrimông ra sao? Chắc chắn bà Coócđô không bỏ rơi nó, bà ấy là người tốt bụng. Nhưng nàng vẫn nhớ đứa con đầu như thể đã xa rời nó hàng năm rồi.

Khi bước tới gần nhà bà góa Coócđô, nàng nghe thấy tiếng một đứa trẻ khóc. Tim nàng đập thình thịch, và nàng có linh cảm đó là bé Phlôrimông. Một chú bé bước lảo đảo trên tuyết, bị một đám nhóc con đuổi theo sau, vừa ném tuyết vào người cậu vừa la:

- Thằng phù thủy! Ê, thằng phù thủy ranh! Cho xem cặp sừng của mày nào!

Angiêlic thét lên một tiếng, nhảy bổ tới, nắm lấy đứa bé, ôm chặt nó vào lòng, lao vào bếp nơi bà Coócđô đang bóc vỏ hành trước bếp:

- Sao bà nỡ để bọn du côn hành hạ cháu bé thế này?

Bà cụ lấy mu bàn tay lau đôi mắt ướt:

- Ôi, con gái của tôi, con chớ la hét nhiều thế! con đi vắng, tôi chăm sóc cháu bé rất cẩn thận, mặc dù tôi không chắc còn gặp lại con nữa. Nhưng dù sao tôi không thể ôm nó suốt ngày trong lòng được. Tôi cho cháu ra ngoài để cháu hít thở không khí trong lành. Con muốn tôi phải làm gì khi lũ trẻ gọi nó là "phù thủy"? Đúng là bố nó đã bị thiêu ở quảng trường Grevơ phải không? Cháu nó phải quen với điều ấy. Thằng con tôi cũng chẳng lớn hơn cháu bao nhiêu khi mà bọn trẻ con bắt đầu ném đá vào nó và gọi " Thằng Thừng quấn

cổ. Ôi, thằng cháu này mới khảu chứ! - Bà lão kêu lên và bỏ con dao xuống để lại gần nàng, ngắm bé Canto đầy vẻ thán phục.

Angiêlic bước vào căn buồng nhỏ của mình, và lại cảm thấy thoải mái. Nàng đặt hai đứa con lên giường và vội đốt lò sưởi.

Nàng tháo bớt tã lót cho bé Canto và ẵm nó lại gần lò sưởi. Đứa bé duỗi thẳng tay chân nhỏ xíu. Trời! Không biết nhờ phép kỳ diệu nào mà nàng sinh được một đứa bé bụ bẫm thế này, trong những giờ phút gian nan đau khổ biết chừng nào!

Nàng chỉ được sống bình yên trong khu thành Tămplơ. Nàng còn lại một ít tiền, và hy vọng chờ Raymông quay về. Nhưng một buổi chiều, nàng được viên quản tư pháp của khu Tămplơ gọi lên, ông này phụ trách trật tự an ninh riêng của khu vực có đặc quyền này.

- Con gái ạ. - Ông ta nói thẳng không hề gượng nhẹ - Thay mặt ngài Đại tu viện trưởng, ta có nhiệm vụ thông báo cho con biết là con phải rời khỏi khu cấm thành này. Con biết đấy, ngài Đại tu viện trưởng chỉ bảo hộ cho những người dân lương thiện có thành tích tốt, không làm hại chút nào tới danh tiếng cao quý của khu cấm thành. Con phải đi thôi.

Angiêlic mấp máy môi, định hỏi xem họ chê trách nàng về tội lỗi gì. Rồi nàng lại nghĩ hay là mình nên đến quỳ sụp dưới chân Công tước Văngđôm, là Đại tu viện trưởng để xin ngài gia ân cho. Nhưng nàng chợt nhớ lời Đức Vua: "Ta không bao giờ muốn nghe nói đến tên bà nữa."

Vậy là họ đã biết rõ nàng là ai! Có lẽ bọn họ vẫn còn sợ hãi nàng... Nàng hiểu rằng cầu xin những linh mục dòng Tên này nâng đỡ nàng là vô ích. Các vị đó đã giúp nàng một cách trung thực chừng nào còn hy vọng bảo vệ được nàng. Nhưng nay số phận nàng đã được quyết định, thì tất cả những ai liên quan đến công việc đau khổ này, như linh mục Raymông, sẽ bị các vị trong dòng đạo cho lui về hậu trường.

- Được rồi. - Angiêlic nghiến răng nói - Tôi sẽ rời khu thành này trước lúc nửa đêm nay.

Trở về buồng mình, nàng gói ghém mọi đồ lề vào cái hòm da, mặc cho hai con thật ấm và xếp chúng với đồ đạc lên một cái xe cút kít. Bà góa Coócđô ra ngoài chợ vắng, Angiêlic để lại một túi tiền nhỏ trên bàn:

"Khi nào mình khá giả một chút, mình sẽ quay trở lại và sẽ hào phóng hơn". - Nàng tự nhủ.

Đẩy chiếc xe cút kít qua các phố, lấm bê bết bùn và tuyết tan, nàng không lúc nào rời mắt khỏi khuôn

mặt của hai đứa trẻ nằm sát bên nhau trong chiếc chăn. Số phận của hai sinh mạng yếu ớt nặng trĩu trên đôi cánh tay nàng.

Bên trên các mái nhà, bầu trời trong vắt không một gợn mây. Đêm nay sẽ không có sương giá đóng băng, tiết trời mấy ngày vừa qua đã ấm lên. Và những người dân nghèo thấy nhen lên trong lòng chút ít hy vọng, khi ngồi bên lò sưởi không có củi đốt.

***

Chị hầu gái Bacbơ kêu to khi nhận ra Phlôrimông. Đứa bé giơ tay ra theo ngay và hôn chị rối rít.

- Lạy Chúa, chú bé đẹp như thiên thần của tôi đây! - Chị đầy tớ lắp bắp.

Đôi môi chị run run, mắt ướt đẫm. Chị nhìn Angiêlic chằm chằm, như nhìn thấy một bóng ma từ mồ đi lên. Phải chăng chị đang so sánh người phụ nữ gầy gò, khuôn mặt khó đăm đăm, ăn mặc nghèo nàn hơn cả chị, với bà phu nhân đến đập cửa nhà này chỉ cách đây vài tháng?

Một tiếng kêu bị nén lại từ trên đầu cầu thang khiến Angiêlic quay lại. Ooctăngxơ, tay cầm nến, đứng đờ người vì khủng khiếp. Đằng sau, biện lý Phalô hiện ra: ông ta há miệng kinh sợ khi trông thấy cô em vợ.

Rốt cuộc, sau những phút im lặng kéo dài, Ooctăngxơ mới giơ nổi một cánh tay thẳng đờ và run run ra:

- Đi ngay! - bà ta nói, giọng không có chút âm sắc nào - Mái nhà tôi chứa chấp một gia đình bị nguyền rủa, tính đến nay đã quá lâu rồi!

- Câm mồm, con mụ điên! - Angiêlic đáp và nhún vai.

Nàng đến chân cầu thang và ngước mắt lên nhìn chị ruột:

- Tôi đi đây. Nhưng tôi yêu cầu chị cho hai cháu nhỏ vô tội này vào nhà, các cháu chẳng thể làm hại chị điều gì.

- Đi ngay! - Ooctăngxơ nhắc lại.

Angiêlic quay lại phía chị hầu gái, đang ôm hai anh em Phlôrimông và Canto trong tay:

- Cô trao hai đứa bé cho cháu, Bacbơ ạ, cháu thân yêu. Này đây là tất cả số tiền cô còn lại, để cháu

mua sữa cho chúng nó. Em Canto không cần vú em, em thích sữa dê…

- Đi ngay! Đi ngay! Đi ngay!- Ooctăngxơ thét lên mỗi lúc một to.

Và bà ta bắt đầu giậm chân.

Angiêlic bước ra phía cửa. Nàng quay lại nhìn lần cuối, cái nhìn không phải cho hai con mình mà cho chị ruột.

Cây nến trong tay Ooctăngxơ cháy leo lét, rọi lên khuôn mặt cau có và giận dữ của Angiêlic những bóng tối hãi hùng.

"Ấy vậy mà - Angiêlic nghĩ thầm - Trước kia cả hai chị em đã từng nằm chờ xem bóng ma "phu nhân Môngtơlu" vươn đôi cánh tay ra đi lang thang qua các phòng ngủ nhà ta… Và cả hai đều sợ run lên trong cái giường rộng, và nép sát vào nhau…"

Nàng khép cánh cửa, bước ra ngoài. Trong giây l nàng dừng lại nhìn người thư ký trèo lên cái thang gập để thắp ngọn đèn treo lớn trước cửa văn phòng ngài biện lý Phalô Xăngxê.

Rồi, quay gót, nàng lao mình vào Pari trong đêm tối.

PHẦN V: TRONG VƯƠNG TRIỀU QUÁI DỊ

CHƯƠNG 51

Qua cửa sổ, Angiêlic nhìn thẳng vào khuôn mặt linh mục Bêse. Bất chấp tuyết tan đang từ trên mái nhà nhỏ giọt xuống hai vai, nàng vẫn đứng im trong đêm tối bên quán ăn "Giàn cây xanh".

Tên thầy tu đang ngồi trước cốc rượu, vừa uống vừa giương đôi mắt trừng trừng. Người của nhà thờ chiếm số đông trong đám khách quen của quán ăn này. Họ đến đây để uống rượu và nhất là để chơi cờ và đánh xúc xắc.

- Này bà chị, không nên đứng ở ngoài cửa giữa đêm lạnh như thế này. Hay là nhẫn túi rồi

Angiêlic quay lại, nàng muốn nhìn xem ai mà ăn nói với mình kỳ quặc như vậy, nhưng không nhìn thấy người nào. Bỗng mặt trăng ló ra giữa hai đám mây, nàng thấy rõ dưới chân mình thân hình to bè của một người lùn. Hắn ta đang giơ hai ngón tay ngoặc vào với nhau theo một kiểu đặc biệt. Nàng chợt nhớ ra có lần anh chàng người Morơ Cuaxi-Ba đã giải thích cho nàng "Nếu làm dấu như thế này thì bọn chúng sẽ nói: À, tốt lắm. Đây là người cùng cánh với ta".

Như một cái máy, nàng giơ hai ngón tay làm hiệu như Cuaxi-Ba dặn. Người lùn nhăn nhở:

- Bà chị thuộc cánh ta, tôi đã nghĩ thế. Nhưng tôi không biết bà chị thuộc nhóm nào. Bà chị là quân của Rôđôgôn-Ai cập; của Giăng-móm hay của Quạ đen?

Không trả lời, Angiêlic quay đi và tiếp tục nhìn chằm chằm thầy tu Bêse qua ô cửa kính. Anh lùn nhảy vọt lên bậu cửa sổ. Ánh sáng trong quán ăn chiếu vào khuôn mặt bè bè và cái mũ dạ bẩn thỉu của hắn.

- Bà chị dán mắt vào vị khách nào trong kia thế?

- Kia kìa, người ngồi ở góc trong cùng ấy.

- Lão già mắt lác ấy chỉ có xương với da, liệu có bõ công bà chị săn đón không?

Angiêlic hít một hơi dài. Sức sống bỗng tràn lên các mạch máu trong người nàng, ít nhất nàng hiểu rõ mình phải làm gì.

- Đó là người mà tôi phải giết. - nàng nói.

Tên lùn đưa tay sờ nắn quanh lưng nàng:

- Bà chị thậm chí chẳng có nổi một con dao. Làm sao hạ thủ được?

Lần đầu tiên, Angiêlic để ý ngắm kỹ con người kỳ quặc vừa từ dưới lòng đường nhảy vụt ra như con chuột cống giống như bao nhiêu con vật ăn đêm ghê tởm thối tha khác, chúng bắt đầu ngập thành phố Pari khi bóng tối lan dần.

Đêm nay nàng đã đi lang thang không mục đích, không phương hướng trong mấy giờ liền. Không hiểu bản năng căm thù, linh tính người đi săn nào, đã xui khiến nàng tới quán "Giàn cây xanh" và tìm thấy lão thầy tu Bêse.

- Đi theo tôi, bà lớn. Anh lùn bỗng nói và nhảy xuống đất. Chúng ta hãy đến nghĩa địa Xanh-Inôxăng. Ở đó bà có thể thu xếp với bọn họ để xơi tái con bồ câu đó.

Nàng bước theo hắn không chút ngại ngần.

- Tôi tên là Backarôn - Anh lùn nói - Tên đẹp đấy chứ, chẳng kém gì người tôi. Hô hố!

Hắn ta bỗng biến đâu mất. Angiêlic vẫn bước tiếp. Chân nàng sa vào bùn. Áo quần ướt sũng, nhưng nàng không cảm thấy lạnh. Tiếng huýt sáo làm nàng chú ý đến một cái miệng cống. Anh lùn Backarôn chui từ miệng cống ra:

- Xin lỗi vì đã bỏ rơi bà chị một lát. Nhưng tôi còn phải đi tìm anh bạn hẩu của tôi, anh Giania-Trôn-gỗ.

Sau lưng hắn, một cái bóng thấp to bè thứ hai chui khỏi miệng cống. Đây không phải là người lùn, mà là một người tàn tật cụt hai chân, một cái thân người ngồi trên một thứ chậu to bằng gỗ. Hai bàn tay sần sùi của hắn cầm hai khúc gỗ dùng để đẩy người lên trước bằng những bước nhảy cóc.

Tên quái vật này nhìn kỹ Angiêlic từ đầu đến chân. Hắn có bộ mặt thú dữ đầy vết mụn. Mái tóc lơ thơ của hắn chải lật cẩn thận trên cái sọ nhẵn bóng. Đồ mặc duy nhất của hắn là một cái áo sĩ quan có khuyết và ve thêu kim tuyến, chắc trước kia là của một người quý tộc. Mặc áo cổ đứng và thắt một chiếc cà vạt tuyệt đẹp, trông hắn thật kỳ cục. Sau khi nhìn người thiếu phụ rất lâu, hắn khò khò trong họng rồi nhổ toẹt vào người nàng tỏ ý ghê tởm. Nàng kinh ngạc trố mắt nhìn hắn, rồi lấy một nắm tuyết lau áo.

- Thế thì được - Tên cụt chân hài lòng nói - Chị này lễ phép. Chị ta biết mình đang nói chuyện với ai

- Nói chuyện! Hừ! Anh nói kiểu cách gớm! Hô hố! - Tên Bakarôn cười rũ ra.

- Đưa cho tôi cái mũ. - Tên Trôn-gỗ nói.

Hắn đội vào đầu chiếc mũ dạ cắm một cái lông chim đẹp đẽ. Rồi, nắm lấy hai khúc gỗ, hắn đẩy người đi. Một lúc sau, hắn hỏi:

- Chị ta muốn gì?

- Muốn nhờ giúp một tay để khử một kẻ thù.

- Giải quyết được thôi. Chị ta là quân của ai?

- Chưa nắm được…

Dần dần, trong lúc họ đi qua các phố, có nhiều nhân vật khác nhập bọn. Thoạt đầu, nàng nghe thấy những tiếng huýt sáo nổi lên từ những nơi sâu thẳm, ở bờ sông hay trong những sân nhà xa tít. Rồi thấy hiện ra những người ăn xin râu tóc dài, mặc áo choàng rộng thùng thình. Quần áo họ rách tả tơi, có khi chỉ là những nắm giẻ buộc túm bằng dây rợ và những chuỗi tràng hạt. Có cả những người mù, những người thọt vung vẩy thật cao những chiếc nạng để đi nhanh hơn, những tên giả vờ có bướu giả. Đó là những người nghèo và những người thật sự tàn tật, bọn ăn mày giả hiệu.

Angiêlic khó mà hiểu nổi những câu chuyện đầy tiếng lóng mà bọn trộm cướp trao đổi với nhau. Ở một ngã ba đường, một đám người có vũ khí, ria mép vểnh ngược, đến nhập bọn. Thoạt đầu, nàng tưởng họ là lính tráng hoặc cảnh sát đi tuần, nhưng liền sau đó nàng hiểu chúng chỉ là bọn cướp trá hình.

Lùi lại trước những con mắt lang sói của bọn mới đến, nàng quay nhìn phía sau, thấy mình đã bị bọn người gớm ghiếc vây quanh.

- Sợ à, cô em xinh đẹp? - Một tên cướp nói và vòng tay ô

Nàng dập tay hắn xuống nói: "Không được". Thấy tên cướp vẫn cố ôm lấy mình, nàng tát mạnh vào mặt hắn. Hắn rùng mình như bị điện giật. Angiêlic tự hỏi điều gì sắp xảy ra. Nhưng nàng không sợ hãi. Đã quá lâu rồi, chí căm hờn và lòng phản kháng đã nung nấu trong tim nàng, dồn ứ đến mức thúc đẩy nàng phải cắn,

cào xé, rạch mặt kẻ thù. Bị ném xuống vực thẳm như lúc này, nàng cảm thấy mình hòa hợp rất tự nhiên với những con thú hoang dã vây quanh mình.

Tên Trôn-gỗ kỳ quặc chính là kẻ lập lại được trật tự nhờ uy thế và nhờ tiếng rống dữ dội của hắn: anh chàng thân cụt này có tiếng nói ồm ồm như lệnh vỡ dễ làm người ta sợ hãi, và cuối cùng hắn đã thắng.

Lời lẽ dữ dội của hắn dập tắt được cuộc xô xát. Tên cướp gây sự ban đầu đưa tay lên xoa mắt, còn các tên cướp khác cười hô hố:

- Ô hố! Cô gái đã thanh toán nợ nần với cậu rồi!

Angiêlic bất giác cũng bật cười, một cái cười khiêu khích chưa từng thấy ở nàng. Thế ra, sống dưới đáy âm phủ cũng không đáng sợ lắm đâu nhỉ? Sợ ư? Sợ là thế nào mới được chứ? Làm gì có cảm giác sợ hãi? Cứ để mặc cho bọn dân Pari giàu có run sợ khi nghe đến đám ăn mày và trộm cướp lúc này đi qua dưới cửa sổ nhà họ, trên đường tới nghĩa địa Xanh-Inôxăng để cầu Đức Vua của họ, là Hành-khất-đại-đế.

- Nhà cô này là quân của ai?

- Của bọn ta! - Tên Trôn-gỗ gầm lên - Mọi người nhớ lấy.

Cả bọn nhường cho Trôn-gỗ dẫn đầu. Không một gã ăn mày nào, kể cả những tên có đôi chân nhanh nhẹ, tìm cách vượt gã thân cụt.

Mùi hôi thối của vùng này mỗi lúc càng thêm sặc sụa và ghê tởm: mùi thịt và phó mát, xen lẫn với mùi rau dưa khú, trùm lên tất cả là mùi thối rữa. Đây là khu chợ Halơ, chợ trung tâm của Pari, và liền đó là nghĩa địa Xanh-Inôxăng.

Angiêlic chưa từng đến khu nghĩa trang này, mặc dơi ghê sợ đó lại là một trong những nơi hò hẹn được nhiều người Pari ưa thích nhất. Người ta có thể gặp cả những phu nhân sang trọng đến đây chọn mua sách hay vải lụa trong các cửa hàng đặt dưới các nhà chứa xương người chết.

Ban đêm, đây là khu vực "đặc quyền" theo truyền thống lâu đời, không ai có thể bị bắt ở đây. Vì thế đêm đến, đây là nơi trú ẩn của bọn lưu manh, côn đồ hoặc dân du đãng tới chọn bạn hành lạc trong đám gái nhà thổ.

Mắt mở to, Angiêlic bước đi qua khu vực rộng này, nơi chồng chất hài cốt của nhiều thế kỷ. Đây đó

những nấm mồ chôn chung còn để ngỏ, còn phải chờ chứa đầy thêm các thi hài rồi mới lấp kín đi. Có những bia mộ của các gia đình khá giả.

Nhưng nói chung cả khu này là nghĩa địa người nghèo. Các nhà quý tộc được chôn cất ở nghĩa trang Thánh Pôn.

Khí lạnh làm nhẹ bớt mùi hôi thối lộn mửa. Dù sao, hình như không một tên du đãng nào để ý đến thứ mùi đó cả, bản thân Angiêlic cũng thở không khí thối hoắc một cách thản nhiên.

Trên toàn khu vực, cạnh những nấm mồ, nàng nhìn thấy xương người chất thành những đống lớn, và những đầu lâu trắng hếu được xếp riêng cẩn thận, để sau đó đưa vào các nhà kho.

Từ khi biết dùng móng tay cào rách mặt tên cướp, bọn chúng để nàng được yên, không hỏi gì thêm nữa.

Angiêlic không để ý là khi bọn họ mới đến khu vực chung quanh hầu như không có ai, nhưng lúc này đã dần dần đông đặc, toàn những tên rách rưới và dữ tợn.

Bỗng nghe thấy tiếng reo hò. Và đám đông mở ra một lối đi cho một đoàn diễu hành kỳ dị.

Dẫn đầu là một tên gầy gò, cao lêu đêu, chân trần giẫm trên tuyết. Hắn có mớ tóc bạc rất dày xõa xuống vai nhưng không có râu. Hai gò má trồi lên, đôi mắt mờ đục tụt sâu trong hốc, giống như bộ xương không giới tính, hoàn toàn phù hợp với khung cảnh thê thảm này. Hắn vác một cây giáo dài, ở đầu xiên lủng lẳng một con chó đã bị giết. align="justify">Cạnh hắn, một gã đàn ông thấp béo, cũng không râu ria, đang múa một cây chổi.

Anh lùn Backarôn bảo Angiêlic:

- Bà chị biết dấu hiệu, nhưng tôi thấy bà chị không cùng bọn với chúng tôi. Hai người đi đầu kia là quan Hoạn-to và quan Hoạn-bé. Quan Hoạn-to ngấp nghé miệng lỗ từ mấy năm rồi, nhưng chưa chịu chết. Quan Hoạn-bé là người cai quản bầy vợ của Hành-khất-Đại-đế. Hắn ta cầm cái chổi là biểu tượng của Vua địa ngục và đây là đám cung nữ của Đức vua địa ngục.

Đám đàn bà này có những khuôn mặt phị và cặp mắt thâm quầng của lũ gái điếm. Một vài đứa còn dễ coi, và cả bọn đưa mắt hỗn xược nhìn ra bốn phía.

Tiếp đến là một đám cầm đuốc, rồi pháo thủ mang gươm, đám hành hương giả mạo. Và cuối cùng, trong tiếng kêu kẽo kẹt, hiện ra một chiếc xe cút kít nặng nề, mà người đẩy là một tên khổng lồ đui cả hai mắt, có cái môi dưới vểu ra.

- Đây là gã Bavôtăng, thằng đần độn của Đại vương. - Tên lùn giới thiệu.

Đi sau tên đần, ở cuối đoàn diễu hành là một nhân vật râu bạc, mặc áo chùng đen với hai túi đầy phồng những cuộn giấy to. Ở dây lưng hắn lủng lẳng ba cái roi, một lọ mực và mấy cây bút lông ngỗng.

- Đây là gã Giăng-Râu-xám, cánh tay phải của Hành-khất-Đại-đế. Hắn là kẻ đặt ra luật lệ của vương quốc âm phủ này.

- Thế chính Hành-khất-Đại-đế ở đâu?

- Trong xe cút kít.

- Trong xe à? - Angiêlic kinh ngạc hỏi.

Nàng nghển cao lên để xem cho rõ. Chiếc xe cút kít đã dừng lại trước bục giảng đạo, được đắp lên cao mấy bậc ở trung tâm nghĩa địa, và có một mái che hình n

Tên đần độn Bavôtăng cúi xuống nhấc một vật gì trong xe cút kít lên, rồi đến ngồi chễm chệ trên bục và đặt vật kia lên đùi mình.

- Lạy Chúa! - Angiêlic thở dài.

Nàng đã trông thấy Hành-khất-Đại-đế. Đó là một nhân vật có thân hình quái đản với những cẳng chân teo lại như chân đứa trẻ lên hai. Cái đầu to khỏe của hắn được tô điểm bằng mớ tóc đen bù xù, quanh đầu quấn chiếc khăn tay bẩn thỉu để che bớt cái sọ xấu xí. Hai con mắt sâu dưới hàng lông mày rậm có cái nhìn tàn nhẫn. Hắn để một bộ ria đen, dầy, hai đầu cong vểnh lên giống hai cái móc nhọn.

- Hì hì! - Backarôn đắc chí trước vẻ mặt kinh ngạc của Angiêlic - Bà chị nên biết rằng, trong bọn chúng mình, những đứa bé người lại cai trị được bọn to đầu. Bà chị có biết ai lại trở thành Hành-khất-đại-đế sau này, khi ngài Rôlanh-Ngồi xổm lên chầu trời không?

Hắn ghé vào tai nàng thì thầm:

- Lão Trôn-gỗ đấy.

Rồi gật gù cái đầu, hắn nói:

- Đấy là quy luật tự nhiên. Phải có đầu óc mới trị được quân đểu cáng. Hô hố!

- Câm mồm, Backarôn! - Một tiếng nói gầm ghè - Mày như một cái nhọt trên lưng ấy!

Một bàn tay lực lưỡng tóm lấy áo tên lùn, ném hắn lăn quay trên một đống xương người.

- Thằng khốn nạn hợm hĩnh này nói chuyện chán ngấy, phải không cô em xinh đẹp?

Người đàn ông mới đến ghé lại gần Angiêlic. Khó chịu trước bao nhiêu hình thù dị dạng và khủng khiếp đó, nàng cảm thấy nhẹ nhõm trước vẻ dễ thương của người lạ mặt. Nàng không nhìn rõ khuôn mặt anh ta bị che lấp dưới chiếc mũ vành rộng, có cái lông chim nh. Tuy vậy, nàng đoán anh ta có những nét cân đối, đôi mắt to, một cái miệng dễ coi. Anh ta đang độ thanh xuân. Bàn tay rám nâu của anh ta đặt trên cán một con dao găm nhỏ buộc ở thắt lưng.

- Cô là quân của ai, cô gái xinh đẹp? - Anh ta hỏi với giọng mơn trớn, lơ lớ tiếng nước ngoài.

Nàng không đáp, nhìn đi chỗ khác với vẻ khinh khỉnh.

Trên bậc thềm bục giảng đạo, trước mặt Hành-khất-Đại-đế và tên đần độn khổng lồ của hắn, có ai đã đặt một cái chậu đồng. Dân bị gậy lần lượt đi tới để ném vào chậu tiền thuế nộp cho tên chúa trùm.

Mỗi người đều phải cống nạp tùy theo cách thức hành nghề. Tên lùn Backarôn lại tới giải thích cho nàng các kiểu cách mà từng lớp ăn mày đã nghĩ ra để xin của bố thí, kể từ khi Pari mới ra đời.

Tất cả đám hành khất đủ các loại đều phải đến triều cống, vì Đại vương là người giữ kỷ cương trật tự giữa các toán du đãng kình địch nhau. Các đồng xu, đồng êquy và cả những đồng tiền rơi vào chậu đồng loảng xoảng.

Người đàn ông da nâu vẫn không rời mắt khỏi Angiêlic. Anh ta lại gần lấy tay chạm nhẹ vào vai nàng, thấy nàng định lùi lại, anh ta vội nói:

- Tôi là Rôđôgôn-Ai Cập. Tôi có bốn nghìn quân ở Pari này. Tất cả những dân lang thang qua thành phố đều nộp tiền mãi lộ cho tôi, kể cả những mụ da đen xem tướng tay. Cô có muốn nhập vào đám nữ binh của

tôi không?

Nàng không trả lời. Trăng đã lên cao quá tháp nhọn nhà thờ, và chiếu sáng khắp bãi xương người. Trước mặt bục giảng đạo, lần lượt diễu qua bọn tàn phế cả thật lẫn giả: kẻ cố ý hủy hoại thân hình để khêu gợi lòng thương cùng những kẻ hễ trời tối là tung hê luôn cả những cặp nạng lẫn vải băng buộc vết thương! Chính vì vậy, khu vực dành làm sào huyệt của chúng được gọi là "Vương triều quái dị".

Gã Rôđôgôn-Ai Cập lại đặt tay lên vai Angiêlic. Lần này, nàng không né người ra. Bàn tay anh ta ấm áp, sống động, mà nàng thì rét quá! Anh ta khỏe mạnh, mà nàng thì yếu ớt. Nàng anh ta, để tìm xem dưới bóng mũ những nét mặt không làm nàng ghê sợ. Nàng thấy hai con mắt dài sáng long lanh như một lớp men trắng. Anh ta khẽ buông một tiếng nguyền rủa và cúi sát người nàng hơn:

- Cô có muốn làm bà hoàng của tôi không? Thật đấy, tôi nghĩ có thể đi xa tới mức ấy.

- Anh có hứa giúp tôi giết một người nào đấy không? - Nàng hỏi.

Tên cướp ngửa đầu ra phía sau cười khùng khục một cách rùng rợn:

- Mười, hai mươi đứa, tùy ý cô muốn. Cô chỉ việc chỉ rõ đứa nào, tôi thề rằng chỉ từ giờ cho tới trước khi tảng sáng, thằng cha đó sẽ bị đâm lòi ruột trên đường phố.

Hắn nhổ vào lòng bàn tay mình và chìa tay ra cho nàng:

- Bắt tay đi! Cho xong cuộc mặc cả.

Nhưng nàng chắp hai tay lại sau lưng, lắc đầu:

- Chưa vội.

Tên kia thề độc một lần nữa rồi bỏ đi, nhưng mắt vẫn dán vào nàng:

- Cô bướng bỉnh. Nhưng tôi thèm muốn cô. Tôi sẽ chiếm được cô.

Angiêlic đưa bàn tay lên trán. Kẻ nào cũng đã nói đúng những câu thèm khát kinh tởm như vậy. Nàng không thể nhớ ra.

Một cuộc xô đẩy diễn ra trong đám du đãng ăn mặc giả lính. Cuộc diễu hành của đám ăn mày đã xong, đến lượt bọn cướp. Bây giờ xuất đầu lộ diện những bọn ác ôn nhất của kinh đô: bọn cắt túi, bọn giật áo,

bọn giết người thuê, bọn bẻ khóa trèo tường, và xen lẫn với chúng có những học sinh và người đầy tớ cũ ăn chơi sa đọa. những tù khổ sai cũ, cùng một loạt người nước ngoài trôi dạt đến đây do chiến tranh: người Tây Ban Nha, Ailen, Đức, Thụy Sĩ và người Bôhêmiêng.

Bỗng bọn tay sai tin cẩn của Hành-khất-Đại-đế cắt ngang một lối đi qua đám đông bằng cách lấy roi quất mạnh trước mặt, mở đường đi thẳng đến nấm mồ mà Angiêlic đang dựa vào. Lão Giăng-Râu-xám dẫn đầu bọn chúng.

- Đức vua âm phủ hỏi cô gái này là ai? - Lão già chỉ tay vào nàng hỏi.

Rôđôgôn đưa tay kiên quyết ôm lưng nàng thì thầm:

- Đừng cựa quậy, để mặc tôi lo liệu.

Hắn kéo nàng lại gần bục giảng đạo, vừa kéo vừa giữ chặt người nàng. Hắn đưa mắt kiêu căng nhưng đầy ngờ vực nhìn đám đông xung quanh, sợ có kẻ thù nào nhảy ra cướp mất mồi.

Tên cướp không làm nàng sợ hãi. Hắn ta quen dùng sức mạnh, quen đánh nhau. Nàng khuất phục trước cánh tay ghì chặt của hắn, tựa như một người phụ nữ sa cơ lỡ vận cần có một người làm chủ.

Khi tới trước mặt Hành-khất-Đại-đế, gã Ai Cập vươn cổ lên nhổ toẹt một bãi, nói:

- Tôi, Quận công Ai Cập, lấy người đàn bà này làm quận chúa của tôi.

- Không, không thể được. - Một tiếng nói cộc cằn, điềm tĩnh vang lên sau lưng họ:

- Tên Calăngbrơden!

Cách hắn vài bước, dưới ánh trăng đứng sững người đàn ông trên mặt có vạch máu tím bầm, người đã hai lần xuất hiện ngạo nghễ trước đường đi của Angiêlic.

Hắn ta cao bằng Rôđôgôn nhưng to ngang hơn. Quần áo tả tơi của hắn để lộ cánh tay gân guốc và bộ ngực lông lá. Đứng thế vững chắc, hai chân doãi ra, ngón tay cái móc vào thắt lưng da, hắn trừng mắt nhìn đối thủ với vẻ hỗn xược. Thân hình đô vật của hắn có vẻ trẻ trung hơn bộ mặt xấu xí núp dưới mớ tóc bù xù màu xám của hắn. những chùm tóc bẩn thỉu, một con mắt lộ ra long lanh, con mắt kia bịt kín bằng băng vải đen.

Angiêlic khiếp sợ, nép người vào Rôđôgôn. Ngài quận công Ai Cập tuôn ra một tràng chửi rủa tặng tên

đối thủ trơ tráo của mình:

- Tên khốn kiếp, đồ chó đẻ, tao với mày, một trong hai đứa phải cút xéo…

- Câm mồm ngay - Calăngbrơđen đáp.

Rồi hắn nhổ toẹt về phía Đại vương như để tỏ lòng thần phục, và quẳng vào chậu đồng một túi tiền nặng hơn túi tiền Rôđôgôn đã nộp cống.

Một tràng cười bỗng nổi lên, làm rung toàn thân cái mẩu người khủng khiếp ngồi trên lòng tên đần độn. Hắn kêu to:

- Ta có sáng kiến đưa cô gái xinh đẹp này ra bán đấu giá. Hãy lột quần áo cô ta ra để các chàng trai tha hồ đánh giá món hàng. Hiện nay, Calăngbrơđen dẫn đầu. Đến lượt anh, Rôđôgôn.

Bọn ăn mày thét lên khoái chí. Chúng chìa ra những bàn tay gớm ghiếc về phía Angiêlic. Tên Ai Cập đẩy nàng ra sau lưng hắn và rút dao găm. Ngay lúc đó, Calăngbrơđen cúi xuống vung tay ném một khối tròn trắng toát trúng cổ tay đối thủ. Cái cối tròn rơi lăn long lóc dưới đất. Angiêlic khủng khiếp nhận ra đó là một cái đầu lâu.

Vũ khí của tên Ai Cập vừa rơi, Calăngbrơđen nhảy đến ôm ngang lưng hắn. Hai tên cướp ghì chặt nhau dữ dội đến nỗi xương chúng kêu răng rắc. Cả hai lăn xuống đống bùn.

Một cuộc đánh lộn nổ ra ngay tức khắc. Những đại diện của năm hay sáu nhóm cướp kình địch nhau ở Pari xông vào choảng lẫn nhau. Những đứa có gươm hay dao găm thì đâm chém túi bụi, máu phọt ra. Những đứa khác bắt chước Calăngbrơđen, nhặt những đầu lâu dùng làm đạn ném.

Angiêlic tìm cách trốn đi, nhưng những bàn tay rắn khỏe tóm chắc lấy nàng, kéo trở lại trước bục để bọn tay chân thân tín của Đại vương giữ chặt. Bản thân Đại vương vừa quan sát cuộc chiến, vừa lấy ngón tay xoắn ria mé

Lão Giăng-Râu-xám vơ vội lấy chậu tiền. Thằng đần Bavôtăng và Quan hoạn-lớn ngồi cười rũ rượi.

Backarôn và lũ thê thiếp của Đại vương rút vào ẩn náu dưới mái một nhà chứa xương người, chúng thả sức lấy đầu lâu ném loạn xạ vào đám đánh nhau.

Xen lẫn tiếng kêu thét, rên la inh ỏi, đã thấy nổi lên những tiếng kêu gào của dân các phố Hàng sắt và

Hàng quần áo lân cận, họ thò đầu ra ngoài cửa sổ, cầu nguyện Đức mẹ Đồng trinh và cất tiếng gọi lính đi tuần.

Mặt trăng từ từ lặn xuống gần chân trời.

Rôgôđôn và Calăngbrơđen vẫn vật lộn nhau như hai con chó điên. Đòn nọ giáng trả đòn kia. Hai bên ngang sức nhau. Bỗng một tiếng kêu thét kinh hoàng nổi lên và lan rộng mãi: Rôđôgôn vừa biến mất như có phép thần. Nhưng rồi lại nghe thấy tiếng hắn ta. Một quả đấm như trời giáng của Calăngbrơđen đã quăng hắn xuống tận đáy một cái mồ chôn chung trong nghĩa địa. Tỉnh lại, nằm giữa đám thây người, hắn van lạy mọi người đến kéo hắn lên.

Một trận cười vỡ bụng làm rung cả đám người đứng gần nhất, rồi lan sang những đám khác. Những người thợ thủ công và đám dân lao động của các phố lân cận toát mồ hôi trán nghe thấy những tràng cười nổ liền sau những tiếng kêu chém giết nhau. Các bà đứng nghe ngoài cửa sổ vội vã đưa tay làm dấu thánh.

Bỗng một hồi chuông nhà thờ lanh lảnh nổi lên, báo giờ đọc kinh cầu nguyện buổi sớm. Chuông các nhà thờ khác đổ dồn theo.

Đã đến lúc rút lui. Tựa như đàn chim cú và ma quỷ sợ ánh sáng, đám dân du đãng cặn bã của xã hội lũ lượt rời nghĩa địa Xanh-Inôxăng.

Trong ánh sáng rạng đông, với khuôn mặt nhợt nhạt, thoáng chút ánh màu hồng, Calăngbrơđen đứng sững người trước mặt Angiêlic và nhìn nàng cười.

- Cô ta là của anh. - Hành-khất-Đại-đế phán truyền.

Một lần nữa Angiêlic vùng chạy ra phía hàng rào.

Nhưng lại cũng những bàn tay thô bạo ấy tóm lấy nàng không cho nàng cử động. Một nắm giẻ nhét vào miệng làm nàng nghẹt thở. Nàng cố vùng vẫy rồi ngất đi.

CHƯƠNG 52

- Đừng sợ - Calăngbrơđen nói.

Hắn ngồi ở một chiếc ghế trước mặt nàng, hai bàn tay to tướng đặt trên hai đầu gối. Một cây nến, cắm trên một cái giá bằng bạc rất đẹp, tranh sáng với ánh mặt trời mờ mờ trong phòng.

Angiêlic động đậy và thấy mình đang nằm trên một đống áo choàng đủ màu, trải thành một thứ đệm nằm.

- Đừng sợ... Angiêlic ạ. - tên cướp nhắc lại.

Nàng tò mò nhìn hắn trừng trừng. Đầu óc nàng quay cuồng, hắn nói bằng thổ ngữ xứ Poatu, và nàng hiểu.

Hắn đưa tay lên mặt, và chỉ bằng một động tác hắn giựt phắt đám lùng nhùng như một miếng thịt sống trên má mình. Rồi hắn hất tung cái mũ bẩn thỉu đang đội. Khi rơi, cái mũ kéo theo luôn mớ tóc giả bù xù. Đoạn hắn gỡ băng vải đen bịt một bên mắt.

Bây giờ trước mặt Angiêlic là một thanh niên có nét mặt cứng rắn, với bộ tóc đen uốn cong trước trán. Hai mắt sâu màu nâu dưới hàng lông mày rậm đang nhìn nàng. Nàng đặt tay lên cổ họng mình, vì thấy tức thở. Một tiếng ú ớ trong cổ. Cuối cùng nàng mấp máy môi như người câm điếc và mãi mới nói được, lạc cả giọng:

- Ni...cô...la.

Người đàn ông cười nhăn nh

- Vâng, đúng tôi. Cô đã nhận ra tôi rồi đấy nhỉ?

Nàng nhìn các đồ cải trang dễ sợ nằm rải rác dưới đất: bộ tóc giả, miếng vải đen bịt mắt...

- Thế ra... anh chính là Calăngbrơđen?

Hắn đứng thẳng người lên, đấm tay vào ngực với vẻ dữ tợn:

- Chính tôi là Calăngbrơđen, tên cướp khét tiếng ở Cầu Mới. Tôi đã tiến bộ được nhiều, kể từ khi chúng ta gặp nhau lần trước, phải không?

Nàng nhìn hắn ta trân trân, trong khi vẫn nằm duỗi dài trên tấm đệm áo choàng. Nàng chưa đủ sức cựa quậy.

Tên cướp bắt đầu đi lại, mắt không rời nàng và kể:

- Trước kia tôi làm ăn với bọn buôn muối lậu. Sau đó, tôi gặp một toán cướp trong khu vực Méckơ, gồm bọn lính đánh thuê cũ, những nông dân từ miền Bắc chạy về và bọn tù khổ sai bỏ trốn. Họ được tổ chức chặt chẽ nên tôi nhập bọn với họ. Tôi bắt cóc khách đi đường lấy tiền chuộc từ Pari đến Năngtơ. Nhưng sống trong rừng chỉ dễ chịu khi trời ấm. Mùa đông tới, người ta phải trở về thành phố. Vào được thành phố không phải là dễ. Chúng tôi đã vào được Tua và Satôđoong. Từ đó bọn tôi tìm cách vào Pari. Nhưng việc này hết sức gian nan, vì bọn săn lùng ăn mày và kẻ cướp theo sát gót. Những đứa bị tóm ở các cửa ô đều bị cạo tuột lông mày và cắt bớt nửa bộ râu, rồi bị đá phốc về quê hương bản quán, trả lại về trang trại cũ khói mù, về đồng ruộng khô cằn, hay những nơi có chiến sự. Nhưng tôi may mắn khám phá được các hang hầm chứa rượu thông từ nhà này qua nhà khác, hoặc qua các miệng cống dẫn tới các hồ nước; nếu là mùa đông thì qua các xà lan nằm kẹt dọc bờ sông Xen đóng băng từ Xanh-Clu. Luồn từ xà lan này sang xà lan khác, một đêm nọ tôi đã luồn trót lọt vào Pari như những con chuột cống…

Nàng buột miệng nói:

- Tại sao anh sa sút

Anh ta nhăn mặt đau đớn, cúi xuống gần nàng, cau mày giận dữ:

- Còn cô thì sao?

Angiêlic nhìn cái áo rách của mình, mái tóc nàng xõa ra ngoài chiếc mũ vải.

- Đây là chuyện khác. - nàng nói.

Nicôla nghiến răng lại, và sủa như một con chó rừng:

- Ồ không, cũng vậy cả thôi, chúng ta gần giống như nhau… Bây giờ ấy. Cô nghe tôi nói không… con đĩ?

Angiêlic tròn mắt nhìn hắn ngỡ ngàng, với nụ cười mỉm xa cách. Đúng anh ta rồi. Nàng có thể lại thấy anh ta như trước kia, anh ta vốn thế: một Nicôla vươn thẳng người dưới ánh nắng mặt trời, hai tay ôm đầy dâu dại chín. Và cùng với vẻ mặt dữ dội, căm hờn đó... Mọi cái dần trở lại trong trí nhớ của nàng. Anh ta cũng hay ghé xuống gần nàng như vậy... Đấy là một Nicôla vụng về, quê mùa hơn bây giờ; nhưng ngay khi đó cũng đã tự thấy mình lạc lõng ở không đúng chỗ của mình. Si mê như con thú run rẩy, nhưng anh ta lại khoanh tay đằng sau lưng để khỏi bị cám dỗ bởi ý muốn ôm lấy nàng mà cưỡng hiếp. Khi đó anh ta đã nói với nàng: "tôi không muốn nói với cô... trong cuộc đời tôi, không có ai khác ngoài cô...". Đề nghị cũng khá táo bạo đối với một gã nông dân. Nhưng thật ra, chỗ đứng thật sự của anh ta lại chính là nơi anh ta đứng lúc này đây, với vẻ hỗn xược đáng sợ: một tướng cướp giữa kinh thành. Chỗ đứng của những kẻ vô dụng thích chiếm đoạt của cải của người khác hơn là tự mình lao động. Điều đó đã quá rõ, từ khi anh ta bỏ mặc đàn bò và ăn trộm những bữa ăn nguội của lũ trẻ chăn bò khác. Angiêlic đã từng là đồng lõa của anh ta thời đó.

Nàng ngồi vụt dậy, nhìn anh ta với đôi mắt màu ngọc bích:

- Tôi cấm anh chửi rủa tôi. Tôi không hề là đĩ với anh. Bây giờ hãy cho tôi ăn chút gì. Tôi đói rồi.

Quả thật nàng rất đói, gan ruột cồn cào đến buồn nô align="justify">Nicôla - Calăngbrơđen kinh ngạc thấy nàng tiến công mình như vậy.

- Cô cứ ngồi yên, - hắn nói - Để mặc tôi lo.

Nắm lấy thanh sắt, hắn đập mạnh vào một cái chiêng bằng đồng sáng loáng treo ở trên tường. Ngay lập tức có tiếng guốc chạy lộc cộc trên cầu thang, và một người đàn ông mặt hơi đần thò vào khung cửa. Nicôla quay về phía Angiêlic:

- Đây là Giắctăngxơ, một trong những tên cắt túi của tôi, anh nấu món gì hôm nay?

- Thưa "ngài chỉ huy", chân giò lợn nấu với bắp cải.

Mùi thức ăn làm nàng suýt ngất. Thật là xấu hổ khi thấy đói ngấu nghiến như thế này đúng vào những giờ phút quan trọng và bi thảm nhất trong đời nàng. Và tình hình càng bi thảm, nàng càng cảm thấy đói!

Khi anh "bếp" Giắctăngxơ trở lại, mang theo một bát gỗ to đầy ụ bắp cải và thịt đông, có một người đi trước, đó là anh lùn Backarôn. Anh lùn chào Angiêlic một cách lịch sự rồi vừa nói vừa liếc Nicôla.

- Tôi cảm tưởng là ông không chê con người ông vừa chinh phục được, ông Calăngbrơđen ạ.

- Im mồm - gã tướng cướp làu nhàu - Có quyền gì mà xông vào nơi ta ở?

- Quyền của một người đã giúp việc đắc lực, đáng được thưởng công. Đừng quên tôi chính là người đã đem đến cô gái xinh đẹp này, người mà từ lâu ông săn lùng khắp Pari.

- Dẫn cô ta đến nghĩa địa Xanh-Inôxăng! Sáng kiến cừ thật! Phúc đức làm sao, Hành-khất-Đại-đế lại không chiếm đoạt cô ta, và cả Rôđôgôn cũng không phỗng tay trên được!

- Ông chiếm được cô ta là xứng đáng. Nhưng chớ quên ông chưa nộp đồ sính lễ cho cô ấy đâu. Phải không, b

Angiêlic không để ý nghe, vì cô đang ăn ngon lành.

- Anh định nói gì, sính lễ chưa nộp nghĩa là thế nào? - Calăngbrơđen cau mày hỏi.

- Chứ gì! Thằng cha mà cô ấy muốn cho lên chầu trời thì sao? Lão thầy tu mắt lác ấy.

Tên tướng cướp quay sang Angiêlic:

- Đúng thế ư? Cô muốn như vậy ư?

Nàng đã ăn xong nhanh quá. No nê và cảm thấy mỏi mệt rã rời, nàng đã nằm dài ra trên đống áo choàng nhắm mắt lại và trả lời Nicôla:

- Đúng, phải làm thế.

- Thế là phải. - Tên lùn gầm gừ.

Hắn thề độc một câu, rồi bỏ chạy xuống cầu thang, vì tên tướng cướp có một cử chỉ đe dọa.

Calăngbrơđen đá mạnh một cái, đóng sập cánh cửa. Đứng ở chân tấm nệm Angiêlic đang nằm, hắn ngắm nhìn nàng một lúc lâu, hai nắm tay chống nạnh. Nàng mở mắt ra:

- Có đúng là anh để ý săn lùng tôi ở Pari từ khá lâu rồi không?

- Tôi nhìn ra dấu vết cô ngay. Tôi có bao nhiêu quân rải rác khắp nơi, cô không thể tưởng tượng là tôi biết tin nhanh chóng đến thế nào về những người lạ mới đến Pari. Và cô đã trông thấy tôi ở quán "Ba cái vồ".

- Gớm ghiếc làm sao! - Nàng lẩm bẩm và rùng mình - Tại sao lần ấy trông thấy tôi anh lại cười?

- Bởi vì tôi bắt đầu đoán ra rằng chẳng bao lâu nữa cô sẽ phải thuộc về tôi.

Nàng nhìn hắn ta một cách lạnh lùng rồi nhún vai và ngáp. Nàng không sợ Nicôla như đã sợ Calăngbrơđen, xưa nay nàng luôn khuất phục được Nicôla. Người ta không sợ một người đàn ông mà mình đã quen biết từ hồi anh ta còn là một đứa trẻ con. Nàng mỗi lúc một cảm thấy mệt mỏi hơn. Nàng hỏi một câu nữa, vu vơ:

- Nhưng tại sao... anh lại rời Môngtơlu?

- Câu hỏi mới lạ chứ? - Anh ta kêu lên, khoanh hai tay trên ngực. - Tại sao? Dễ cô nghĩ tôi thích để cho ông lão Guyôm lấy ngọn giáo xiên qua người... sau câu chuyện xảy ra với cô? Tôi bỏ làng Môngtơlu ngay đêm lễ cưới của cô... chả lẽ điều đó cô cũng quên rồi sao?

Phải, ngay cả điều đó nàng cũng quên rồi. Khi nàng khép mi mắt lại, hình ảnh đêm đó sống lại trong trí nhớ nàng, với mùi rơm và mùi rượu nho thơm, với thân hình vạm vỡ của Nicôla đè nặng lên người nàng, với cảm giác khó chịu vì phải quá vội vàng, giận giữ vì một điều gì chưa toại nguyện.

- Chao ôi! - Hắn ta nói với vẻ chua chát - Chắc chắn tôi không có ý nghĩa gì đáng kể trong cuộc đời cô. Và tất nhiên cô chả bao giờ buồn nghĩ đến tôi trong bằng ấy năm qua, phải không?

- Dĩ nhiên. - Nàng xác nhận một cách dửng dưng. - Tôi còn có những việc quan trọng phải làm hơn là nghĩ đến một thằng ở.

- Con đĩ! - Hắn ta điên người hét lên - Hãy ăn nói cho cẩn thận. Thằng ở bây giờ đã thành ông chủ cô rồi. Cô đã thuộc về tôi...

Hắn vẫn la hét, mà nàng chỉ thấy buồn ngủ. Không những chẳng làm nàng bối rối, tiếng nói ấy còn gây cho nàng cảm giác được một bàn tay che chở, thô bạo nhưng tốt bụng. Hắn ta bỗng im bặt.

- Thế ra là - Hắn ta hạ thấp giọng - Cô vẫn y như xưa... Tự dưng buồn ngủ lăn ra bãi rêu, khi hai đứa còn đang cãi nhau dở dang. Thôi được, cứ ngủ đi, cô bạn yêu quý. Dù sao cô cũng là của tôi. Cô có lạnh không? Cô có muốn đắp thêm cho ấm không?

Nàng hơi cử động mắt ra hiệu đồng ý. Hắn đi tìm một áo choàng sang trọng ném xuống đắp cho nàng.

Và rất nhẹ nhàng, hắn đưa tay vuốt trán nàng, với đôi chút sợ sệt.

***

Căn phòng này là một nơi rất kỳ quặc, xây bằng những tảng đá lớn giống như một tòa tháp của pháo đài cổ, phòng có hình tròn và được chiếu sáng qua một lỗ châu mai có chấn song sắt. Phòng xếp đầy những đồ vật khác nhau, từ những tấm gương lịch sự có khung bằng gỗ mun và ngà đến những hàng sắt vụn và dụng cụ như búa, cuốc chim và vũ khí.

Angiêlic duỗi dài chân tay. Còn chưa tỉnh giấc hẳn, nàng nhìn quanh mình với vẻ ngạc nhiên, rồi đứng lên đến soi mặt trong một tấm gương. Gương phản chiếu một khuôn mặt chưa quen biết: một cô gái xanh xao, có đôi mắt hoang dã mở to, giống mắt con mèo dữ tợn đang rình mò. Ánh sáng ngọn đèn đêm nhuộm thêm màu lưu huỳnh cho mớ tóc bù xù của nàng. Nàng sợ hãi ném gương đi. Người đàn bà với bộ mặt của kẻ mạt lưu đang bị săn đuổi kia, chắc chắn không phải là nàng! Cái gì vừa xảy ra? Tại sao căn phòng tròn này chất đầy những thứ kỳ lạ? Nào gươm, chai lọ, những hộp đồ chơi, thắt lưng phụ nữ, quạt giấy, găng tay, gậy chống, nhạc cụ, những chồng mũ, và nhiều hơn cả, những áo choàng xếp chồng chất lên nhau thành cái đệm trên đó nàng vừa nằm ngủ. Chỉ có một thứ đồ gỗ duy nhất là cái tủ gỗ khảm trai nhập từ vùng biển Tây Ấn, nằm hoàn toàn lạc lõng giữa những bức tường ẩm ướt.

Trong thắt lưng nàng có vật gì rắn rắn. Nàng lấy tay kéo cái cán bằng da, rút ra một con dao găm dài nhọn hoắt. Nàng đã thấy con dao này ở đâu? Đó là cả một cơn ác mộng đáng sợ kéo dài, có ánh trăng đùa rỡn trên đám đầu lâu. Gã đàn ông có nước da màu nâu đã nắm con dao đó trong tay. Rồi dao găm rơi xuống đất. Angiêlic cúi xuống nhặt con dao trong bùn giữa lúc hai người đàn ông túm lấy nhau vật lộn và cùng lăn ra đất. Đó là nguyên nhân vì sao nàng nắm được trong tay con dao găm của Rôđôgôn-Ai Cập. Nàng lại giắt con dao vào thắt lưng. Trong đầu nàng hiện ra những hình ảnh lộn xộn.

Nicôla … Nicôla đâu rồi?

Nàng chạy đến bên cửa sổ. Qua các chấn song, nàng nhìn thấy con từ từ chảy, với dòng nước xanh, tàu và xà lan qua lại tấp nập dưới bầu trời đầy mây. Ở bên kia, mờ đi vì trời đã xẩm tối, nàng nhận ra các cung điện Tuylơri và Luvrơ.

Bóng dáng quãng đời cũ hiện ra làm nàng choáng váng, khiến nàng tin rằng mình đã hóa điên. Nicôla!

Nicôla ở đâu?

Cửa đóng chặt và khóa trái hai vòng. Nàng đấm cửa thình thình, vừa kêu thét vừa gọi Nicôla, lấy móng tay nhọn cào vào gỗ mục.

Có tiếng mở khóa. Một gã mũi đỏ thò mặt vào qua cửa:

- Mẹ kiếp, làm gì mà gào dữ thế, bà lớn? - Gã Giắctăngxơ hỏi.

- Tại sao cửa lại khóa?

- Tôi không biết.

- Nicôla đâu?

- Tôi không biết.

Hắn nhìn nàng rồi quyết định:

- Xuống dưới kia và gặp những người anh em, bà sẽ khuây khỏa.

Nàng bước theo hắn xuống một cầu thang xoắn trôn ốc vừa ẩm ướt vừa tối mò. Đón chào nàng là tiếng ồn ào như vỡ chợ, nào tiếng la hét, những tràng cười rộ và tiếng trẻ con khóc.

Nàng bước vào một phòng rộng, trần cuốn thành vòm đầy những nhân vật dị dạng. Nàng nhìn ngay thấy gã Trôn-gỗ ngồi chồm chỗm trên cái bàn to, giống như một tảng thịt bò bày trên đĩa. Ở đầu phòng đằng kia, một bếp lửa cháy rừng rực và một gã ngồi trông nồi nước đang sôi. Một mụ đàn bà to béo đang vặt lông một con vịt. Một phụ nữ khác trẻ hơn đang giữ đứa con cởi trần trên hai đầu gối và bắt rận cho nó. Ngổn ngang trên đống rơm rải trên sàn gạch, là những người già và phụ nữ rách rưới, những đứa con nít bẩn thỉu, quần áo tả tơi, đang giành giật mấy mẩu thức ăn rơi vãi với mấy con chó. Vài gã đàn ông ngồi trên thng rượu cũ quanh một cái bàn, đang đánh bài hoặc uống rượu, thỉnh thoảng hít một hơi thuốc lá.

Thấy Angiêlic vào, mọi con mắt đổ dồn về phía nàng và đám đông bớt ầm ĩ hơn.

- Lại đây, cô gái - Trôn-gỗ nói với vẻ trịnh trọng - Cô là vợ thủ lĩnh Calăngbrơđen của chúng tôi. Bọn tôi phải vì nể cô. Lại đây, còn bọn con trai các anh hãy ngồi dẹp cho cô ấy ngồi chứ!

Một tên bước thẳng tới chỗ Angiêlic, nâng cằm nàng lên với một cử chỉ vừa thân thiện vừa hách dịch:

- Tôi là Xinh-trai.

Nàng khó chịu gạt mạnh tay hắn ra:

- Xinh hay không, còn tùy khẩu vị từng người.

Cả đám đông cười ầm.

- Không phải thế đâu, - Trôn-gỗ nói rồi cười nấc lên - Xinh-trai chỉ là tên gọi, hắn tên là vậy mà. Ê, Giắctăngxơ, cho cô gái uống một chút gì. Tớ mến cô ấy.

Một gã đặt trước mặt nàng một cốc thủy tinh có chân dài. Giắctăngxơ cầm chai rượu nho đổ đầy cốc và đi vòng quanh bàn, rót đầy các cốc bằng thiếc khác:

- Chúc sức khỏe phu nhân! ... Thế tên cô là gì?

- Angiêlic.

Tiếng cười hềnh hệch thoải mái của đám trộm cướp lại vang lên dưới mái vòm.

- A, thế thì tuyệt vời! Angiêlic! ... Ha ha ha! Một thiên thần, hay quá! Ở đây xưa nay chưa từng có gì là một thiên thần cả. Nhưng tại sao lại không nhỉ? Vì sao chúng ta lại không thể cũng là những thiên thần? Nếu như bà chị là bà Chúa của bọn ta... Vậy xin chúc sức khỏe bà Chúa Thiên thần

Cả bọn cười rộ lên và vỗ đùi ầm ĩ. Tiếng ồn ào vang dội tựa một tiếng trống chung quanh nàng.

- Chúc sức khỏe, bà Chúa! Xin mời, nào!

Nhưng nàng vẫn đứng im, nhìn thẳng vào các bộ mặt râu ria đang đứng quanh mình.

- Uống đi, con đĩ! - Tên Trôn-gỗ thét lên, giọng ồm ồm khủng khiếp.

Nàng đứng đối mặt với con quái vật, không trả lời. Một khoảnh khắc im lặng đầy đe dọa, sau đó tên Trôn-gỗ thở dài và ngơ ngác nhìn các tên cướp khác:

- Chị ta không uống! Chị ta làm sao thế?

- Chị ta có chuyện gì? - Những tên cướp khác nhắc lại - Xinh-trai, cậu thạo tính nết đàn bà, thử mời chị

ấy xem nào?

Xinh-trai nhún vai:

- Một lũ chuột cống! - Hắn ta nói khinh bỉ - Chúng bay mù cả sao, không thấy rằng không thể làm cho chị ta dễ bảo hơn bằng cách quát tháo.

Hắn ngồi cạnh Angiêlic và chạm nhẹ vào vai nàng:

- Đừng sợ. Họ không phải người xấu đâu, cô biết đấy. Đấy là cách họ hay dọa dân thành phố. Nhưng không phải để dọa cô, chúng tôi đã mến cô rồi. Cô là bà Chúa của bọn tôi. Bà Chúa Thiên thần! Tên ấy dễ thương chứ. Nó hợp với cô, hợp với đôi mắt xinh đẹp của cô. Nào uống đi, cô bé, rượu nho ngon đấy. Rượu lấy từ một thùng phuy chở đến Grevơ, phuy không có chân mà vẫn bò đến tận đây được. Ở đây thường có những chuyện lạ như vậy. Người ta gọi là cái Vương triều của những điều quái dị mà lị.

Hắn nâng cốc rượu lên gần môi nàng. Nàng uống vì chịu ảnh hưởng của giọng nói đàn ông cứng cỏi nhưng dịu dàng này. Rượu nho ngon thật, men rượu truyền vào thân thể giá lạnh của nàng một c ấm áp dễ chịu. Và bỗng nhiên mọi cái trở nên đơn giản hơn, không đáng sợ như trước. Nàng uống cốc thứ hai, rồi chống hai khuỷu tay lên bàn, bắt đầu nhìn quanh mình. Tên cướp tàn tật nhìn nàng kinh ngạc, như thấy một con quái vật từ đáy nước hiện lên. Liệu tên cướp cụt hai chân này có được giao trách nhiệm giám sát nàng hay không? Dù sao nàng không muốn chạy trốn. Vả lại, có thể trốn đi đâu được?

***

Tối đến, đám ăn mày nam nữ thuộc quyền Calăngbrơđen đều quay về nơi ẩn náu chung. Trong số họ có nhiều phụ nữ ẵm những đứa trẻ hay những đứa con nít áo quần rách rưới, kêu khóc luôn mồm. Một đứa trong bọn trẻ, mặt đầy mụn đậu mùa mưng mủ, được trao cho người phụ nữ ngồi gần bếp lửa. Với bàn tay nhanh nhẹn, người này cậy hết những vết mụn trên mặt, lấy khăn lau sạch, thế là khuôn mặt bé nhỏ lại nhẵn nhụi, lành lặn như thường. Rồi bà ta cho đứa trẻ bú.

Angiêlic không khỏi rùng mình. Trôn-gỗ cười nhăn nhở và bình luận bằng tiếng nói khàn khàn:

- Cô thấy đấy, với bọn tôi, người ta khỏi bệnh rất nhanh. Cần gì phải lũ lượt kéo đi hành hương tận đâu để xem những phép màu thần linh kỳ diệu. Ở đây những phép kỳ diệu ấy diễn ra hàng ngày. Giữa lúc này đây,

có lẽ một phu nhân "ưa làm điều thiện", như lời họ nói, đang khoe với bạn: "Ôi, bạn thân mến, hôm nay ở Cầu Mới tôi thấy một đứa trẻ đáng thương làm sao! Mặt đầy mụn! Cố nhiên, tôi đã cho mẹ nó ít tiền...". Tuy nhiên, có quái gì đâu, chỉ là mấy mẩu Bánh mì khô, trộn với ít mật ong để nhử ruồi. Ủa! Gã Bả-chuột đến kia rồi. Cô sắp được đi rồi...

Angiêlic nhìn hắn ta, ngạc nhiên:

- Cô cố đoán cũng vô ích thôi. - Hắn làu bàu. - Mọi cái đã thỏa thuận với Calăngbrơđen cả rồi.

Gã mang tên Bả-chuột là một anh chàng Tây Ban Nha gầy gò, cựu chiến binh đã đánh trận ở xứ Flăngđrơ. Hắn vác trên vai một thanh gươm dài, lưỡi gươm xiên năm, sáu con chuột kếch xù. Ban ngày, hắn lang thang khắp các phố để bán bả chuột. B hắn tăng khoản thu nhập còm đó bằng cách đem tài đấu gươm đi đánh thuê cho Calăngbrơđen.

Với vẻ rất đường hoàng, hắn nhận ca rượu nho, và rút củ cà rốt trong túi ra nhắm rượu. Hắn bán mấy con chuột chết lấy hai xu một con. Bỏ tiền vào túi xong, gã Bả-chuột giơ gươm lên chào rồi tra gươm vào vỏ.

- Tôi sẵn sàng rồi, - hắn tuyên bố trịnh trọng.

- Ta đi nào! - Trôn-gỗ bảo Angiêlic.

Những tên khác đều đã đứng lên. Angiêlic thấy mình ở giữa một bọn đầu trâu mặt ngựa: chúng mang những bộ quân phục cũ nát, còn đính những phù hiệu thêu kim tuyến của một vài trung đoàn do các vương công chỉ huy.

Angiêlic đưa tay vào phía trong áo, nắm tìm con dao găm của gã Ai Cập. Nàng quyết tâm, khi cần đến, sẽ bảo vệ mình tới cùng.

Nhưng con dao đã biến đâu mất. Angiêlic tức giận điên người, nhất là vì men rượu đã bốc, xua tan mối ngập ngừng, do dự. Quên cả thận trọng, nàng kêu lên:

- Ai lấy dao của tôi?

- Dao đây. - Giắctăngxơ trả lời ngay, giọng lè nhè.

Hắn đưa con dao ra với vẻ thật thà. Nàng kinh ngạc làm sao hắn có thể rút con dao găm trong người nàng mà nàng không biết gì?

Trong khi đó, lại nổi lên tràng cười rộ, cái cười kinh khủng của bọn ăn mày và trộm cướp, cái cười sẽ còn ám ảnh Angiêlic suốt cả cuộc đời.

- Một bài học tốt, cô gái xinh đẹp ạ. - Trôn-gỗ kêu lên. - Cô sẽ biết sự khéo tay của Giắctăngxơ, hắn có những ngón tay của nhà ảo thuật.

- Lưỡi dao cừ thật. - Một tên cướp nhận xét khi cầm dao x align="justify">Nhưng khi xem kỹ, hắn vứt trả lên mặt bàn, sợ hãi ra mặt:

- Ôi, dao của Rôđôgôn-Ai Cập!

Vừa sợ sệt, vừa kính cẩn, cả bọn nhìn con dao găm sáng loáng dưới ánh nến. Angiêlic nhặt con dao, dắt vào thắt lưng. Nàng có cảm giác cử chỉ đó đem lại uy tín cho nàng trong đám du đãng này. Chúng nó không biết rõ hoàn cảnh nào nàng đã chiếm được chiến lợi phẩm ấy từ tay những kẻ thù đáng sợ nhất của đám cướp này. Màn bí mật về câu chuyện đó, bao quanh Angiêlic một quầng mây hơi đáng lo ngại.

Trôn-gỗ huýt sáo rồi nói:

- Chà, chà! Cô nàng láu lỉnh, chứ không như dáng vẻ bề ngoài đâu!

CHƯƠNG 53

Ra ngoài đường, Angiêlic nhìn thấy bóng tòa tháp Nexlơ nổi bật trên nền trời đen thẫm. Nàng nhận ra căn phòng mà Nicôla đưa nàng về, chắc nằm ở tầng trên cùng của tòa tháp này. Một tên cướp đã tử tế giải thích với nàng: chính Calăngbrơđen đã có sáng kiến chọn nơi ẩn náu cho đoàn quân ô hợp của mình trong cái pháo đài cổ của Pari thời Trung cổ. Thật là một hang ổ lý tưởng. Những bức tường thành đổ nát, những phòng rộng hoang tàn, những tháp cổ xiêu vẹo là những chỗ ẩn nấp tốt mà các toán cướp khác ở vùng ngoại ô không thể có được.

Không ai đến đây đuổi bọn lưu manh này đi. Vì chúng đã có thói quen mai phục chờ những cỗ xe ngựa từ cửa ô Xanh-Giécmanh vào, bằng cách núp mình dưới gầm cái cầu nhỏ uốn cong bên trên con hào cũ của pháo đài.

Dân chúng chỉ còn cách xì xào với nhau rằng quãng đường đi qua tòa tháp Nexlơ ở trung tâm Pari đã thật sự trở thành con đường cắt cổ.

Hàng ngày họ phải đối phó với bọn kẻ cướp nấp trong các xà lan để lấy trộm hàng hóa, và bắt lái đò chở chúng không công sang bên kia bờ như các ông Hoàng bà Chúa vậy. Khi đám chủ thuyền chiếm số đông, thường hay nổ ra các trận đánh nhau đổ máu bằng dao, bởi vì phường hội lái đò vốn tính ít nhẫn nhục.

Nhưng tối nay, ba người lái đò vừa mới châm đèn để canh hàng ở cạnh những chiếc xà lan của mình, đã hiểu ngay rằng gây gổ với bọn chúng, chỉ tổ rước họa vào thân. Một người lái trẻ thấy chủ ra hiệu, liền đứng lên và đôi chút lo ngại, đến tháo dây cột chiếc xà lan mà Angiêlic và đồng bọn gớm ghiếc đã vào ngồi chật.

Phà chui qua Cầu Mới, đến gần Cầu Đức Bà, dừng lại dưới chân móng của bến Giexvrơ.

- Tốt lắm, anh bạn trẻ, - Gã Bả-chuột bảo anh lái đò - Chúng tớ chẳng những cảm ơn chú mà còn cho chú trở về an toàn.

Một vòm cong khổng lồ đỡ lấy khối móng của cảng sông, một công trình đồ sộ xây bằng đá tảng.

Khi đi vào dưới vòm, Angiêlic nghe tiếng ào ào của dòng sông cạnh đó chảy mạnh như thác, khiến nàng

nhớ đến tiếng ì ầm của đại dương vọng đến từ xa. Cảm giác đó càng giống hệt, khi những tiếng xe lăn bánh trên đường xa xa lọt xuống dưới vòm. Bên trong vòm lạnh như băng và ẩm ướt. Đây là một cái hang khổng lồ, nằm tách biệt giữa trung tâm Pari, dường như tạo ra cốt là để làm nơi ẩn náu cho các loại du đãng của kinh thành.

Toán cướp bước theo nàng đến cuối đường hầm. Khi cả bọn ra chỗ trống bên ngoài, đêm đã tối mịt, và Angiêlic không hiểu mình đang ở đâu, có lẽ chỗ này gần một quảng trường nhỏ, có vòi phun nước, vì nghe tiếng nước chảy.

Bỗng nghe tiếng Nicôla, rất gần:

- Các cậu đấy à? Cô gái có đến với các cậu không?

Một tên cướp giơ cây đèn xách tay về phía Angiêlic:

- Cô ấy đây.

Trông thấy thân hình cao lớn và bộ mặt gớm ghiếc của tướng cướp Calăngbrơđen, nàng nhắm mắt lại khiếp sợ, mặc dù biết đó là Nicôla.

Tên tướng cướp lấy tay gạt mạnh cái đèn xuống đất:

- Bọn bay điên cả hay sao mà đem cái của khỉ này đi?

Nicôla nắm cánh tay Angiêlic một cách thô bạo:

- Đừng sợ, con chim bồ câu nhỏ ạ. Tôi đây mà!

Hắn đẩy nàng vào ẩn dưới một cái cổng rồi ra lệnh:

- Giăng-Mẫu-đơn, sang nấp ở hè phố bên kia, đằng sau cột chỉ đường. Còn cậu, Mácтanh, ở lại với tớ, Gôbe ra đằng kia. Các cậu khác hãy quan sát ngã ba đường. Cậu đã ở vị trí chưa, Backarôn?

Một tiếng trả lời như trên trời rơi xuống:

- Đã, thưa ngài chỉ huy.

Anh lùn đang ngồi vắt vẻo ở cái biển cửa hàng.

Từ trong cổng, nơi nàng đang đứng cạnh Nicôla, Angiêlic có thể nhìn suốt ngõ phố hẹp, được chiếu sáng mờ mờ bởi vài cây đèn treo trước mấy ngôi nhà sang trọng nhất.

Các cửa hàng thủ công đều đã đóng chặt. Dân phố đang sửa soạn đi ngủ. Đằng sau các ô kính cửa sổ, le lói những cây nến.

Nicôla nói sẽ, giọng gượng gạo:

face="Tahoma">- Tôi sắp nộp sính lễ cho cô, Angiêlic. Đây là một tục lệ của giới giang hồ. Người đàn ông phải nộp đồ cống mới có quyền chiếm cô gái mình muốn lấy. Cũng tựa như người ta mua một đồ gì đẹp mà mình rất ưa thích.

- Và đó là thứ độc nhất mà bọn này phải mua! - Một tên cắt cổ nói xen vào.

Nó im bặt khi thấy thủ lĩnh của mình chửi độc một câu. Nghe thấy tiếng bước chân, bọn cướp đứng yên như tượng. Chúng rút dao, gươm không một tiếng động. Một người đàn ông từ cuối phố đi lên.

- Không phải hắn.- Calăngbrơđen thì thầm.

Mấy tên kia tra gươm vào vỏ. Một người đi đường nghe tiếng dao, gươm lách cách, giật nảy mình, nhìn thấy dưới cổng lố nhố những người, anh ta liền bỏ chạy và kêu toáng lên:

- Cứu tôi với! Cướp! Bọn giết người, bọn giật áo! Chúng giết tôi đấy!

- Bú c... - Tên Giăng-Mẫu-đơn cáu tiết chửi tục ở hè phố bên kia - Đã để cho nó đi thoát, không thèm giật áo, mà nó còn kêu rống lên như con bò!

Một tiếng huýt sáo nhẹ từ bên kia con phố khiến hắn im bặt.

- Nhìn xem ai đến, Angiêlic, - Nicôla thì thầm và giữ chặt cánh tay nàng hơn.

Lạnh cóng và tê dại đến mức không cảm thấy bàn tay nắm chặt tay mình, Angiêlic vẫn đứng chờ. Nàng biết sắp xảy ra chuyện gì. Điều đó là tất yếu. Điều đó phải xảy ra. Tâm trí nàng chỉ sống lại sau khi diễn ra điều đó. Bởi vì trong người nàng mọi cái đã chết, và chỉ lòng căm thù mới đủ sức làm nàng sống lại.

Dưới ánh sáng vàng vọt của mấy cây đèn ngoài phố, nàng thấy hiện ra hai thầy tu, khoác tay nhau đi. Nàng không khó khăn gì để nhận ra một người là Cônăng Bêse. Người kia to béo và mồm mép liến thoắng, đang diễn thuyết bằng tiếng Latinh và vung tay làm điệu bộ.Angiêlic nghe rõ giọng khe khẽ của nhà luyện đan

Bêse. Lão ta cũng nói bằng tiếng Latinh, giọng phản đối đầy công phẫn. Khi hai người đi đến cổng, lão ta giận dữ quá, chuyển sang nói to bằng tiếng Pháp:

- Thôi đủ rồi, thầy Ămbroadơ, lý thuyết của thầy là tà đạo. Làm lễ rửa tội với nước dùng nấu thịt! Thật là báng bổ thánh thần!

Lão thầy tu Bêse giật phắt tay ra khỏi tay khoác của thầy dòng Ămbroadơ và đi vọt lên trước.

Người thầy tu béo ú, lắp bắp:

- Thưa cha, giá mà tôi có thể thuyết phục được cha.

Bỗng hắn ta thét lên một tiếng như điên dại : "Ha! Ha!"

Ngay lúc đó, Angiêlic thấy thầy dòng Ămbroadơ đã đứng cạnh mình dưới cổng.

- Thằng cha đã lọt vào tay các cậu rồi! - Hắn thì thào chuyển ngay từ tiếng Latinh sang tiếng lóng của trộm cướp.

Linh mục Bêse quay người lại hỏi:

- Có chuyện gì mà…

Lão dừng lại, mắt lão nhớn nhác nhìn quanh dường như phố vắng tanh, tiếng lão nghẹn trong cổ:

- Thầy Ămbroadơ! - lão gọi - Thầy Ămbroadơ, thầy ở đâu rồi?

Bộ mặt ngơ ngác của lão càng lộ vẻ kinh sợ, đôi mắt trố như muốn nhảy ra ngoài tròng. Lão thở hổn hển, cố lê thêm vài bước, đưa mắt khiếp đảm nhìn khắp xung quanh.

- Hú! Hú! Hú!

Tên lùn Backarôn hiện ra, cùng với tiếng cú kêu rùng rợn. Hắn ưỡn người, từ trên biển cửa hàng xuống như một con sóc đậu ngay cạnh chân Bêse.

Lão thầy tu giật nẩy mình, dựa sát vào tường.

- Hú! Hú! Hú! - Gã lùn lại hú.

Rồi hắn bắt đầu múa may quay cuồng xung quanh nạn nhân khiếp đảm của mình, giở đủ các trò, nhăn nhó, chào chế nhạo và làm những cử chỉ tục tĩu. Hắn dồn lão thầy tu vào một vòng vây ma quỷ.

Rồi lại thấy một con quái vật khác từ trong bóng tối hiện ra với tiếng cười the thé. Đó là một người gù, chân cẳng dị dạng đến nỗi chỉ có thể di chuyển bằng những bước nhảy cóc đột ngột đáng sợ. Bộ mặt của hắn ta càng đáng sợ hơn: ngay giữa trán lù lù một đống thịt bầy nhầy, đỏ thẫm, lủng lẳng.

Tiếng ú ớ thoát ra từ cổ lão thầy tu không còn giống tiếng người.

- Ối! Ối! Những con quỷ dữ! - lão rú lên.

Thân hình dài loằng ngoằng của hắn bỗng gập đôi lại và hắn quỵ gối xuống đường phố đầy bùn. Hai mắt lão lồi ra. Màu da của lão vàng bệch như sáp. Trên khuôn mặt méo xệch vì khiếp đảm, ở các khóe môi lộ ra hai hàm răng va vào nhau lập cập. Rất từ từ, như trong cơn ác mộng, lão giơ hai bàn tay xương xẩu với các ngón xòe ra. Lưỡi lão cử động khó khăn. Lão lắp bắp:

- Hãy thương tôi... Perắc!

Nghe thấy tiếng nói ấy thốt ra tên chồng mình, Angiêlic như bị một con dao đâm thủng tim. Với phản xạ điên dại, nàng thét lên dữ dội:

- Giết đi! Giết hắn đi!

Và chẳng biết mình phải làm gì, nàng cắn vào vai Nicôla. Anh ta vội thụt người né tránh, và rút con dao phay to vẫn dùng làm vũ khí.

Nhưng bỗng nhiên, đường phố im phăng phắc, rồi tiếng Backarôn

- Ủa, mẹ kiếp!

Lão thầy tu đã lăn ra bên cạnh tên lùn, dưới chân tường.

Đám cướp lại gần. Gã tướng cướp cúi xuống, nhấc cái đầu cứng đơ của lão lên. Hàm dưới trễ xuống, lộ ra cái mồm há hốc, thở hắt lần cuối cùng. Đôi mắt trợn trừng đã dại hẳn.

- Không nghi ngờ gì nữa, thằng cha củ rồi. - Calăngbrơđen tuyên bố.

- Chúng tôi không hề chạm vào hắn. - Tên lùn nói - Có phải không Mào gà trống, bọn mình không chạm

vào người hắn mà, chúng tôi chỉ dọa cho hắn sợ thôi.

- Phải, các cậu đã thành công mĩ mãn. Hắn đã chết vì quá sợ.

Và Calăngbrơđen ra lệnh:

- Cuốn gói thôi. Bọn ta chẳng còn việc gì phải làm ở đây.

Sáng hôm sau, người ta tìm thấy thân thể của linh mục Bêse và xác nhận lão đã chết, mặc dù không có thương tích. Khi đó, những người dân Pari nhớ lại lời của người phù thủy đã bị thiêu sống ở Quảng trường Grevơ: "Cônăng Bêse, tôi sẽ gặp ông trước tòa án của Chúa từ nay đến trước cuối tháng".

Người ta giở lịch ra xem, thấy đúng là ngày cuối tháng. Họ vội vàng làm dấu thánh trên nấm mồ lão thầy tu, nấm mộ chí ghi:

"Nơi đây yên nghỉ linh mục Cônăng Bêse, dòng Frăngxixcanh, qua đời vì bị quỷ dữ hành hạ, ngày cuối tháng Ba, năm 1661".

***

Đêm đó, toán cướp của tên Nicôla Calăngbrơđen khét tiếng đã nhậu nhẹt trong quán rượu cho đến tận sáng. Bọn chúng ngồi quanh một thiếu phụ trắng trẻo, đầu tóc rối bù và ép nàng uống rượu.

Angiêlic say mềm, và cuối cùng nôn thốc nôn tháo. Trong khi nàng gục đầu xuống cạnh bàn gỗ, trong đầu dâng lên một ý nghĩ lôi cuốn băng băng, như một đợt sóng tuyệt vọng dài vô tận:

- Trụy lạc! Trụy lạc…

Nicôla kiên quyết kéo nàng lên và trố mắt nhìn nàng vẻ ngạc nhiên lo ngại:

- Cô ốm ư? Nhưng chúng ta đã uống gì mấy đâu… Chúng ta phải ăn mừng đám cưới chứ…

Thấy nàng kiệt sức mà mắt đã nhắm nghiền, anh ta bế nàng lên và bước ra ngoài quán rượu.

Đêm khá lạnh, nhưng nép vào ngực Nicôla, nàng thấy ấm.

Khi Calăngbrơđen bước vào phòng lớn trong tòa tháp Nexlơ, một đám đông du đãng dưới quyền hắn ta

điều khiển đang ngồi quanh bếp lửa. Một phụ nữ đứng lên la hét và xô vào người hắn:

- Lợn! Mày đã lấy một con mụ khác… chúng nó mách tao thế. Nhưng tao sẽ chọc tiết mày… và cả bọn kia nữa.

Nicôla lặng lẽ đặt Angiêlic xuống đất và tựa người nàng vào tường cho khỏi ngã. Rồi hắn giơ cao nắm đấm, đánh cho người đàn bà ngã lăn ra.

- Bây giờ hãy nghe đây, tất cả bọn bay! - Calăngbrơđen nói - Cô gái này là của tao, không phải của ai khác. Bất cứ đứa nào chạm vào một sợi tóc trên đầu cô ta, bất cứ con mẹ nào tìm cách làm hại cô ta, sẽ phải thanh toán với tao. Bọn mày biết như thế nghĩa là thế nào! Còn về bà lớn "Ba Lan" này thì…

Gã chụp lấy ngực áo mụ đàn bà và khinh bỉ đẩy mạnh cho mụ ngã dúi vào một đám đàn ông đang đánh

- … cho chúng bay, muốn làm gì mụ thì làm.

Rồi đắc thắng, Nicôla Méclô, quê ở Poatu, tên chăn cừu biến thành chó sói, hắn quay sang người phụ nữ mà hắn đã yêu từ lâu, mà định mệnh nay đã đem trả.

CHƯƠNG 54

Hắn nâng người nàng lên cánh tay và bắt đầu trèo lên bậc thang của tòa tháp. Hắn bước chầm chậm cho khỏi vấp ngã, vì men rượu làm đầu óc hắn lơ mơ, do đó hắn bước đi có vẻ trịnh trọng hơn.

Angiêlic dựa hẳn người vào hai cánh tay lực lưỡng của hắn ta, đầu óc nàng chơi vơi. Khi tới đầu cầu thang, Nicôla co chân đá mạnh cánh cửa dẫn tới căn phòng dành để cất giấu các vật trộm cướp được. Rồi hắn bước đến cái đệm làm bằng các tấm áo choàng trải rộng, quẳng Angiêlic xuống như quẳng một gói hàng rồi nói to:

- Và bây giờ đến lượt chúng ta.

Cử chỉ đó kèm theo tiếng cười đắc thắng làm mở ngoác miệng của hắn ta, kéo nàng ra khỏi tình trạng nửa tỉnh nửa mê. Nàng đứng bật dậy, chạy đến cửa sổ, bám chặt lấy chấn song, chưa hiểu mình định làm gì.

- Được rồi, - nàng giận dữ thét to không ngoảnh lại - Hai chúng ta thì làm sao, anh chàng dần độn?

- Tôi... nhưng mà... tôi muốn nói... - hắn lắp bắp. Mặt hoàn toàn ngơ ngác.

Nàng cười chửi bới:

- Dễ thường anh tưởng tượng anh có thể thành tình nhân của tôi được chắc, Nicôla

Chỉ hai bước nhảy lặng lẽ, hắn ta đã ở bên cạnh nàng, trán cau lại:

- Tôi chẳng tưởng tượng gì cà - hắn nói toạc ra - Tôi chắc chắn như vậy.

- Để chờ xem.

- Chả cần chờ gì hết.

Nàng tròn mắt nhìn hắn vẻ thách thức. Ánh lửa đỏ hắt lên từ dưới cái xà lan đậu ở bờ sông phía chân tòa tháp, chiếu sáng hai người. Nicôla hít một hơi dài:

- Nghe đây. - hắn nói khẽ, nhưng với giọng đe dọa - tôi sẽ nói chuyện với cô lần nữa, bởi vì tính nết cô

như vậy, mà điều này cô cần phải hiểu. Cô không có quyền gì để từ chối điều tôi đang yêu cầu. Tôi đã đánh nhau vì cô, tôi đã khử người mà cô yêu cầu tôi giết. Hành-khất-Đại-đế đã chắp duyên cho chúng ta, tất cả đều đúng với luật giang hồ. Cô đã thuộc về tôi rồi.

- Thế ngộ tôi không muốn dính líu gì tới luật giang hồ đó thì sao?

- Thì cô sẽ chết, - hắn nói và một luồng sáng lóe lên từ đáy đôi mắt nâu sẫm. - chết vì đói, hoặc một lý do nào khác. Dù sao, cô cũng không thể nào sống sót được, đứng có chút ảo tưởng về chuyện này. Vả lại, cô làm gì có sự lựa chọn nào khác? - hắn nhấn mạnh, đặt nắm đấm vào thái dương của nàng. - Chả lẽ đầu óc bướng bỉnh của cô bé tiểu thư quý tộc như cô, chưa hiểu được rằng cái gì đã bị đốt cháy thành than ở Quảng trường Grevơ cùng một lúc với người chồng phù thủy của cô sao? Tất cả cái gì ngăn cách hai đứa chúng ta đều bị thiêu cháy hết rồi. Chẳng còn thằng đầy tớ, cũng chẳng còn bá tước nữa. Tôi là Calăngbrơđen, còn cô... cô không còn là cái gì nữa. Những kẻ cùng giới quý tộc với cô đều đã bỏ rơi cô. Những kẻ đang ở bên kia...

Hắn đưa cánh tay lên, chỉ sang bên kia bờ sông Xen đen thẫm, về phía những bóng dáng đồ sộ của các cung điện Tuylơri và Luvrơ rực rỡ ánh đèn.

- Đối với những người ở bên kia, cô không còn sống nữa thế mà cô đã thuộc về thế giới giang hồ... bởi vì đây là nhà của những người bị bỏ rơi... Ở đây, sẽ luôn luôn có cái gì đó cho cô ăn. Cô sẽ được che chở. Chúng tôi sẽ trả thù cho cô, sẽ giúp đỡ cô. Nhưng chớ bao giờ phản bội chúng tôi...

Hắn im bặt. Nàng thấy hơi thở nóng hổi của hắn phả lên vai mình. Hắn chạm lướt vào người nàng, và sự thèm muốn nồng nàn của hắn truyền cho nàng một cảm giác run rẩy, không thoải mái. Nàng thấy hắn mở hai bàn tay to ra, nâng lên chạm vào nàng, rồi dừng lại như không dám sỗ sàng.

Hắn bắt đầu van xin rất dịu dàng bằng thổ ngữ Poatu:

- Cô gái cưng của tôi, xin đừng khắt khe như thế. Vì sao cô giận dỗi với tôi? Mọi điều đơn giản thôi mà, cô không thấy sao? Ở đây, hai chúng ta... bây giờ chỉ có độc hai đứa thôi... như những ngày xưa. Chúng ta đã ăn uống no say. Bây giờ còn làm gì khác nữa, nếu không yêu nhau? Chẳng lẽ cô muốn để tôi nghĩ rằng tôi làm cô sợ hãi.

Angiêlic khẽ cười khinh bỉ và nhún vai.

Hắn nói tiếp:

- Vậy thì sao? Lại đây!... Hãy nhớ lại. Chúng ta đã từng ăn ý với nhau biết bao nhiêu. Chúng ta rất hợp với nhau, trời sinh ra như thế, em bé bỏng của tôi. Loanh quanh mà làm gì... Từ trước tôi đã biết rồi, cô sẽ là của tôi. Tôi vẫn hy vọng thế. Và điều ấy đã đến, cô thấy đó...

- Không, - Nàng nói bướng bỉnh. Hất ngược tóc ra phía sau lưng.

Tức điên lên, hắn quát:

- Coi chừng! Tôi có thể cưỡng bức cô, nếu cần làm như thế.

- Cứ thử xem. Tôi sẽ lấy móng tay cào rách mắt anh ra.

- Tôi sẽ cho bọn lâu la trói cô lại, - hắn thét.

- Đồ hèn.

Hắn tuôn ra một tràng chửi rủa.

Nàng hầu như không thèm nghe hắn nói gì. Trán tựa vào những chấn song sắt lạnh như băng ở cửa sổ hẹp y như một người tù đã hết hy vọng, Angiêlic cảm thấy thân thể mình mệt mỏi rã rời, không cưỡng lại nổi. "Những người cùng giới đã rời bỏ cô...". Tựa như tiếng vang đáp lại câu Nicôla vừa nói, một loạt câu khác văng vẳng bên tai nàng, đau xót như dao chém.

"Ta không muốn nghe thấy ai nói gì về bà nữa. Bà phải biến mất. Bà sẽ không còn tước vị, tên tuổi gì nữa hay bất cứ cái gì khác nữa".

Và bóng người chị ruột hiện lên như quỷ dạ xoa, cây nến trên tay:

"Cút đi! Cút đi ngay!".

Nicôla nói đúng. Hắn nói đúng, tên Calăngbrơđen, gã hộ pháp với dòng máu nóng hoang dã, đang run run đứng sau lưng nàng thề độc dữ dội đến mức làm rung chuyển những viên đá xây cũ kỹ của tòa tháp Nexlơ này. Quần áo rách rưới của hắn đượm mùi đáng sợ của kinh thành, nhưng da thịt hắn, nếu ta ôm chặt, nếu ta cắn thật mạnh, biết đâu chẳng tỏa hương vị đậm đà Môngtơlu không thể nào quên?

Với cử chỉ nhẫn nhục đột ngột, nàng bước qua trước mặt hắn, đến bên đống áo choàng trải làm đệm, bắt đầu cởi tấm áo dài bằng vải xéc màu nâu. Rồi nàng để chiếc váy trong rơi tụt xuống đất. Còn lại chiếc

quần lót, nàng do dự một lát. Da thịt nàng lạnh buốt, nhưng đầu nàng nóng bỏng. Nàng gỡ bỏ mảnh quần lót còn lại thật nhanh, rồi ngả người trần truồng xuống đám áo choàng ăn trộm được.

- Lại đây, - nàng điềm tĩnh nói.

Hắn ta vẫn lặng thinh nín thở. Hắn thấy vẻ dễ bảo của nàng đáng ngờ. Hắn lại gần, nhưng vẫn quan sát nàng rất kỹ. Hắn từ từ cởi quần áo rách rưới của mình ra. Trước giây phút thực hiện được đỉnh cao những ước mơ viển vông nhất của mình, gã đầy tớ cũ Nicôla run lên. Ánh lửa lấp loáng từ bờ sông bên dưới chiếu lên tường cái bóng đen khổng lồ của hắn.

- Lại đây, - nàng nhắc lại - Tôi rét!

Bản thân nàng bắt đầu run, do lạnh một phần nhưng cũng còn do sự nôn nóng xen lẫn sợ hãi trước tấm thân cao to, trần truồng đầy thèm muốn kia.

Nhảy vọt một bước nhẹ như con sói, hắn đã ở trên người nàng. Hắn lấy hai cánh tay ghì chặt như muốn bóp nát người nàng ra, vừa hổn hển vừa cười hềnh hệch:

- Trời ơi! Lần này thì thật rồi. Ôi! Tốt quá, em là của anh! Em không thể thoát khỏi tay anh nữa, là của anh… Của anh! Của anh! Của anh! - hắn nhắc lại, nhấn mạnh sự cuồng si của gã đàn ông.

Hấp tấp và thô bạo, hắn chiếm đoạt thân thể nàng.

Một lát sau, nghe tiếng hắn thở dài, như một con chó đã thỏa mãn.

- Angiêlic - hắn thì thầm.

- Anh làm tôi đau, - nàng phàn nàn.

Rồi cuốn mình vào trong một cái áo choàng, nàng ngủ thiếp đi.

Trong đêm đó, hắn chiếm đoạt nàng hai lần nữa. Nàng vừa tỉnh sau một giấc ngủ ngắn, người còn tê dại, thì lại trở thành cái mồi cho con người của bóng đêm đó: hắn ghì lấy nàng, chửi tục và vừa chiếm đoạt vừa thở hổn hển, rồi lăn huỵch ra bên cạnh nàng, nói lảm nhảm những câu không đầu không đuôi.

Lúc tảng sáng, một tiếng thì thào đánh thức hắn dậy.

- Calăngbrơđen, dậy thôi! - Tên Xinh-trai giục - Chúng ta có chuyện phải thanh toán với bọn lâu la của

Rôđôgôn-Ai cập ở phiên chợ Xanh-Giécmăng…

- Tôi đi đây, nhưng đừng làm ồn. Cô gái còn đang ngủ.

- Thảo nào, đêm qu trong cái tháp này sao mà lục đục khiếp thế, đến lũ chuột cống cũng không ngủ yên được.

- Câm mồm, - Calăngbrơđen làu nhàu - Cậu ra đi…

Xinh-trai bỏ đi. Angiêlic lim dim mắt nhìn trong phòng.

Nicôla đã đứng dậy rồi, ở đầu kia của gian phòng, vẫn bộ đồng phục rách mướp không bút nào tả được. Đối với một con mắt sắc sảo, dáng điệu người đàn ông lộ vẻ hết sức lúng túng.

Hắn đóng cái hộp lại, nắm chắc vật gì trong tay và quay về phía nàng nằm. Nàng vội giả vờ ngủ say.

Hắn cúi xuống gần nàng, nói trong hơi thở:

- Angiêlic, cô có nghe thấy tôi nói không?… Tôi muốn biết… đêm qua cô có mệt quá không?... Có đúng tôi làm cô đau không? Cô có muốn tôi cho mời bác Mathiơ-béo ở Cầu Mới khám bệnh cho cô không?

Hắn đặt bàn tay thô ráp lên cái vai mượt mà lộ ra dưới tấm chăn hé mở, làm người nàng hơi run lên.

- Trả lời tôi đi. Tôi thấy cô không còn ngủ say nữa mà. Nhìn xem, tôi đã chọn cho cô cái này, một cái nhẫn, hàng thật đấy… Nói đi, cô muốn thứ gì? Cô có ăn giăm bông không? Hay cô muốn có một áo dài mới?....

Nàng hạ cố đưa mắt nhìn hắn qua món tóc xõa trên mặt và đáp, vẻ kênh kiệu:

- Tôi muốn có một chậu to đầy nước nóng.

- Một cái chậu to? - hắn nhắc lại kinh ngạc. Rồi nhìn nàng đầy vẻ nghi ngờ - Để làm gì vậy?

- Để tắm, sao mà dần thế?

- Thế thì được, - hắn nói, có vẻ yên tâm. - Sẽ có nước nóng mang lên cho cô. Cần cái gì, cứ hỏi. Nếu họ không l cô vừa ý, cứ nói cho tôi biết khi tôi về.

Hắn quay lại trước một tấm gương dài đặt trên bệ lò sưởi, bắt đầu dán lên má miếng sáp ong nhuộm

xanh làm biến dạng mặt mình.

Angiêlic ngồi bật dậy.

- Cái đó thì tôi không chịu nổi! - nàng nói như đóng đinh vào cột. - Tôi cấm anh, Nicôla Méclô, không được đứng trước mặt tôi với bộ mặt ghê tởm của một lão già quái đản như thế! Nếu không, tôi sẽ không thể nào để anh chạm đến người tôi nữa.

Khuôn mặt thô bạo lộ vẻ vui mừng trẻ con:

- Và nếu tôi theo lời cô… cô sẽ để cho tôi…

Nàng đột ngột kéo một vạt áo choàng lên mặt, để che giấu niềm xúc động trước ánh mắt vui mừng lộ ra trong đôi mắt của tên tướng cướp Calăngbrơđen. Bởi vì, đó là cái nhìn của Nicôla thiếu niên, ham chơi và tính tình hay thay đổi, nhưng "bụng dạ chẳng đến nỗi nào" như người mẹ tội nghiệp của cậu ta thường nói. Cậu thiếu niên Nicôla ấy, khi cúi xuống bên người chị bị cưỡng hiếp, gọi dịu dàng: "Frăngxin, chị Frăngxin".

Cuộc đời đã có thể biến đổi một thiếu niên, một thiếu nữ như vậy đó! Tim nàng tràn ngập lòng thương hại đối với cả hai người. Cả hai đều đơn độc và đều bị mọi người ruồng bỏ.

- Cô sẽ để tôi yêu cô chứ? - Anh ta lẩm bẩm.

Và, đây là lần đầu tiên kể từ khi hai người gặp lại nhau trong điều kiện kỳ lạ như vậy, nàng mỉm cười với hắn ta:

- Biết đâu đấy.

Nicôla long trọng giơ cánh tay ra và nhổ xuống đất:

- Vậy tôi xin thề, dù có nguy cơ bị bọn cai đội và bọn lính tóm được vì để lộ bộ mặt sạch sẽ của tôi ở cô sẽ không bao giờ nhìn thấy tôi với bộ mặt Calăngbrơđen nữa.

- Nicôla, chân tôi bị đau. Nhìn xem, anh có cho rằng bác Mathiơ-béo mà anh vừa nói, có thể chữa cho đỡ đau không?

- Tôi sẽ ghé qua hỏi bác ấy.

Hắn đột ngột lấy hai bàn tay ôm bàn chân nhỏ trắng trẻo của nàng và hôn.

Khi hắn đi rồi, nàng muốn ngủ thêm. Trời vẫn rất lạnh, nhưng quấn chăn thật kỹ nàng không thấy rét.

Thân thể Angiêlic mệt mỏi và đau như gần: mặc dù vậy, nàng vẫn có một cảm giác dễ chịu.

- Tốt thật! Không còn phải nghĩ đến chuyện gì.

Cạnh nàng, cái nhẫn kim cương lấp lánh. Nàng mỉm cười. Dù sao, nàng cũng vẫn có thể xỏ mũi được anh chàng Nicôla này!

***

Sau này, khi nhớ lại đoạn đời này của mình, thời gian mà nàng tụt xuống đáy xã hội và sống hòa mình với lớp người cặn bã tồi tệ nhất, nàng thường mơ màng lắc đầu lẩm nhẩm một mình: "Hồi ấy mình điên".

Có lẽ, đúng điều đó đã giúp nàng sống được giữa thế giới những kẻ đáng sợ và đáng thương, sự điên rồ, hay đúng hơn, sự tê liệt mọi cảm giác, giấc ngủ dài của một con thú tự bảo vệ mình để qua một mùa đông ác liệt.

Mọi cử chỉ và hành động của nàng đều tương ứng những phản xạ đơn giản nhất. Nàng cần có thức ăn, cần được sưởi ấm. Run rẩy vì rét và cần được che chở, điều đó khiến nàng quay lại nép vào bộ ngực khỏe mạnh của Nicôla, và trở thành dễ bảo trước những cử chỉ ôm ấp thô bạo, áp đặt của hắn ta.

Vốn yêu thích những áo sơ mi bằng những thứ hàng đắt nhất được thêu đẹp đẽ, nàng phải ngủ trên cái giường bằng các áo choàng ăn cắp được xếp thành đống, sặc mùi các loại đàn ông ở Pari. Nàng thành cái mồi của một gã vũ phu, một lực điền biến thành kẻ cướp, ghen tuông và rất hãnh diện làm chủ nàng. Và nàng không những không sợ hắn, mà lại còn thích thú vì sự quan tâm quá bao trùm của hắn dành cho mình.

Những đồ vật nàng dùng, những thức ăn nàng tiêu thụ đều hoàn toàn là kết quả hành động trộm cắp hay giết người. Bạn bè của nàng toàn là những người khốn khổ hay những tên phạm trọng tội. Chỗ ở của nàng là những bức tường thành, các ngóc ngách ở bờ sông, quán rượu tồi tàn. Và toàn bộ thế giới của nàng là khu vực đáng sợ và hắn như bất khả xâm phạm trong Vương triều quái dị, ở đó những sĩ quan và những viên đội cảnh sát không dám lai vãng, trừ ban ngày. Quá ít ỏi so với đạo quân đáng sợ của dân du đãng hồi đó chiếm tới một phần năm dân số Pari, các lực lượng của pháp luật và trật tự đành nhường ban đêm cho tầng lớp cặn bã làm chủ.

Tuy vậy, sau khi lẩm nhẩm: "Mình điên rồi", Angiêlic đôi khi trở nên mơ mộng, nhớ tới những ngày đã qua, mà ở bên gã Calăngbrơđen khét tiếng, nàng từng làm chủ các tường thành cổ và các cây cầu của Pari.

***

Calăngbrơđen đã biến tòa tháp Nexlơ thành đại bản doanh của mình. Và những thủ lĩnh giang hồ khác biết rằng anh chàng mới đến nhập bọn với "những người anh em" này bao vây cả khu vực trường đại học, chiếm giữ vùng lân cận các cửa ô cũ Xanh-Giécmanh, Xanh-Misen và Xanh-Victo, cho tới bờ sông Xen, phía dưới tòa lâu đài Tuốcnen.

Đó là một chiến công bậc thầy trong vương quốc giang hồ. Rôlanh-Ngôi xổm tức Hành-khất-Đại-đế, anh chàng lùn tham lam thống trị vương quốc này, cũng không can thiệp: Calăngbrơđen nộp triều cống hậu hĩ. Hắn ưa đánh nhau công khai, có những quyết định táo bạo được hỗ trợ đặc biệt bằng tài tổ chức của Trôn-gỗ, vì vậy bọn hắn mỗi ngày một hùng mạnh. Từ tháp Nexlơ, hắn chiếm lĩnh luôn Cầu Mới, lộ độc đạo của Pari, với những dòng người bộ hành đi lại tấp nập, trơ mắt ếch cho kẻ gian móc túi dễ dàng, đến mức nghệ sĩ Giắctăngxơ không buồn ra tay với họ. Cuộc Cầu Mới đã diễn ra ác liệt, kéo dài nhiều tháng. Cuối cùng, Calăngbrơđen thắng, vì quân hắn chiếm giữ được các vùng lân cận. Tại các xà lan bỏ hoang thả neo cạnh chân cầu hay dưới gầm cầu, hắn cho mai phục lũ ăn mày của mình, giả vờ ngủ say nhưng thật ra là những kẻ canh gác tinh nhanh.

Xuất hiện giữa đám dân Pari bóng tối này, có gã Nhanh-chân, Backarôn hoặc Trôn-gỗ cùng đi, dần dần Angiêlic phát hiện ra mạng lưới rách rưới và cướp bóc mà anh bạn nô đùa thời xưa của nàng đã bố trí rất công phu.

Bọn họ đang ngồi bên bếp lửa trong phòng rộng lớn bên dưới tháp Nexlơ. Quân của Calăngbrơđen tập hợp ở đây cùng với một đám đông hành khất rách rưới đến cầu thủ lĩnh.

Trôn-gỗ chân vắt vẻo trên bàn, đầy vẻ kiêu căng của người quản lý được tin cậy. Backarôn người cánh hẩu của hắn, đi lăng quăng từ nhóm này sang nhóm khác làm đám chơi bài sốt ruột.

Trong đám thân cận của Calănbrơđen còn có Nhanh-chân, anh chiến sĩ liên lạc luôn hớt hải; anh gù Tabơlô, anh chàng cắt túi Giắctăngxơ; gã Xinh-trai, một tay ma cô có tài hóa trang, đội tóc giả làm ông hoàng, có lẽ Đức Vua cũng phải lầm. Còn có những gái điếm, nhởn nhơ như những con thú hoặc la hét ầm ĩ như bọn

nặc nô, một vài tên làm ảo thuật, bán thuốc ế, vài tên đầy tớ xoáy đồ của chủ rồi đến gạ bán. Ngoài ra còn có cả một số sinh viên thành tích bất hảo, vì nghèo khổ mà sa ngã, cuối cùng trở thành dân du đãng: họ đến đây chơi xúc xắc với bọn lưu manh và được bọn này giúp đỡ việc lặt vặt. Những chàng thạo tiếng Latinh này được gọi là "quân sư"; họ giúp soạn thảo những bản luật lệ của Hành-khất-Đại-đế. Thí dụ, như anh chàng Bị béo, kẻ đã đóng giả thầy tu và nhử được linh mục Côăng Bêse vào bẫy.

Những kẻ sống nhờ lòng từ thiện của dân chúng, những người dị dạng, đám mù lòa, những kẻ chỉ ban ngày mới hấp háy, cũng đều có thể đến náu ban đêm ở tháp Nexlơ. Những bức tường thành cổ mà xưa kia từng chứng kiến những chuyện dâm ô của Hoàng hậu Mácgơrít đờ Buốcgônhơ và nghe thấy những tiếng rên lúc sắp tắt thở của đám thanh niên bị đâm chết sau một đêm hành lạc - nay đang kết thúc lịch sử rùng rợn của chúng bằng cách trở thành nơi ẩn náu của đám cặn bã tồi tệ nhất trong xã hội. Trong đám này, cũng có những người tàn tật thực sự, bọn thọt chân, bọn dở người, bọn tâm thần, và những quái vật kiểu gã Mào gà trống với đám thịt thừa ở trán

Đây là một thế giới đáng nguyền rủa: những đứa trẻ không còn giống trẻ con nữa, những phụ nữ hiến thân mình cho đàn ông trên đống rơm vứt xuống sàn đá, những ông già và bà già có con mắt ngơ ngác như chó hoang. Tuy vậy, lại có vẻ gì vui thích nhởn nhơ trong đám người pha tạp ấy. Đói rách và nhơ nhớp chỉ trở thành không sao chịu đựng nổi, khi đó là một chặng đường tạm thời, và đối với những ai có điều kiện để so sánh. Nhưng đám dân chúng trong Triều đình du đãng này, thì không còn cả quá khứ lẫn tương lai.

Đói và rét là số phận của những kẻ yếu, số phận của những kẻ đã quen chịu đựng đói rét. Sự bấp bênh của ngày mai không làm họ quan tâm. Quan trọng gì đâu? Giá trị đó không gì đo lường được của sự bấp bênh này là tự do, là quyền được bắt rận cho mình ngoài nắng ở bất kỳ nơi nào mình thích. Cứ mặc xác hắn, tên cảnh sát săn đuổi dân khố rách áo ôm. Cứ mặc cho họ xây nhà thương và viện tế bần, các quý phu nhân và các cha cố của họ! Đám bị gậy này sẽ chẳng tự nguyện đặt chân vào những nơi đó, cho dù họ có phát chẩn cháo ăn hàng ngày.

Cứ làm như người ta không thể có cái ăn tốt hơn như trong nhà bếp của Calăngbrơđen, nơi luôn được tiếp tế kịp thời nhờ tay đám lâu la được hắn nuông chiều, chúng lùng sục ở các xà lan, lảng vảng quanh các cửa hàng thịt, lò sát sinh và trấn lột đám nông dân trên đường ra chợ!

Trước ngọn lửa cháy lép nhép của đống củi ăn trộm được, Angiêlic ngồi tựa vào bộ đùi gân guốc của Calăngbrơđen.

Hắn vừa thử vuốt ve nàng một cái vừa liếc mắt thăm dò. Hắn không bao giờ biết chắc những cử chỉ tán tỉnh của mình sẽ được tiếp nhận ra sao. Chỉ một cái hôn cũng có thể làm nàng chồm lên, quắc mắt nhìn hắn dữ dội tựa một con mèo rừng và dọa gieo mình từ trên tháp cao xuống đất, và chửi rủa hắn tối tăm mặt mũi với lời lẽ của đám hàng tôm hàng cá mà nàng học thuộc chẳng khó khăn gì.

Có lúc nàng hờn dỗi luôn mấy ngày, lạnh lùng tới mức khiến Backarôn phát hoảng và Xinh-trai nói lắp. Calăngbrơđen cùng mấy gã thân tín kinh ngạc hỏi nhau duyên cớ gì khiến nàng khó tính.

Có những lúc nàng tỏ ra dịu dàng, vui đùa, có phần âu yếm nữa. Hắn t lại tìm thấy nàng. Đúng nàng... giấc mơ suốt đời hắn ta! Cô bé Angiêlic, chân đất, áo quần tả tơi, rơm rạ vương đầy tóc, chạy thoăn thoắt trên các đường mòn.

Những lúc khác, nàng lại trở nên thờ ơ, nhưng không hồn, phục tùng mọi điều hắn đòi ở nàng, nhưng lãnh đạm đến mức hắn ta phải bỏ đi, lo lắng và hơi hoảng sợ.

Thật là một cô gái kỳ dị, bà Chúa Thiên thần!

Thật ra, nàng không hề tính toán. Bản năng đàn bà giúp cho nàng tạo được phòng tuyến bảo vệ mình. Như xưa kia, nàng từng điều khiển cậu bé nông dân Méclô, bây giờ nàng cũng giật dây được tên cướp... Nàng tránh được nguy cơ trở thành nô lệ hay nạn nhân của hắn ta, nếu tỏ ra hoặc quá dễ bảo, hoặc quá kiêu căng. Nàng nắm được hắn ta trong tay, nhiều phần bằng ưng thuận vuốt ve hơn là từ chối thẳng thừng. Và sự say mê của Nicôla mỗi ngày một thêm dữ dội.

Con người nguy hiểm kia, mà bàn tay đã từng nhuốm máu trong bao nhiêu trọng tội, đã đi đến chỗ run sợ khi làm phật ý nàng.

Sáng hôm đó, thấy bà Chúa Thiên thần không có vẻ mặt "âm thầm", hắn ta vuốt ve nàng với dáng tự hào. Và nàng mơ màng dựa vào vai hắn như cây bìm leo. Nàng chẳng thèm kể đến những bộ mặt xấu xí nhăn nhở ngồi đầy chung quanh hai người. Nàng cho phép anh ta cởi áo ngực mình ra, để anh ta hôn chùn chụt lên miệng mình. Đôi mắt xanh ngọc bích của nàng nhìn qua hàng mi hé lim dim, khiêu khích và xa xăm. Trong thâm tâm thích thú thấy mình tụt xuống vực thẳm của sự sa đọa, nàng dường như công khai bộc lộ lòng kiêu hãnh trở thành đồ chơi của một người chủ được người ta sợ hãi.

Sự táo tợn đó của nàng làm mụ Ba Lan căm tức phát khóc.

Người tình chính thức trước đây của Calăngbrơđen không dễ dàng cam chịu sự thất sủng đột ngột của mình. Nhất là vì Calăngbrơđen, tàn ác như một tên bạo chúa, đã buộc mụ ta làm người hầu hạ Angiêlic. Chính mụ phải bưng nước nóng lên cho tình địch của mình tắm rửa mà thói quen tắm nước nóng ấy làm cả giới du đãng phải kinh ngạc. Nhưng gã lực điền ngày xưa có quyền lực đối với quân của hắn đến nỗi mụ không dám ho he. Mụ ta vốn trước là gái điếm sống bám theo các đội quân, đã từng có nhân tình trong nhiều binh chủngiến dịch mụ đã từng làm mưa làm gió trong một trung đoàn binh lính Ba Lan, từ đó mụ được tên hiệu là "bà chúa Ba Lan".

Mụ giắt ở dây lưng một con dao mà mụ rút ra mỗi khi bị khiêu khích, và mụ có tiếng chơi dao thành thạo.

Giờ đây, mụ không lúc nào quên được chuyện giành lại Calăngbrơđen. Nhằm mục đích đó, mụ thi thố mọi thủ đoạn của một kẻ vô liêm sỉ có tính khí sục sôi như núi lửa. Mụ cho rằng, như mụ thường nói: Calăngbrơđen chả mấy chốc sẽ chán cô gái không bao giờ cười, mà đôi mắt thỉnh thoảng cứ như là không thèm nhìn ai cả! Đúng, hai người là "đồng hương", cái đó cũng gắn bó thêm. Nhưng mụ biết rõ Calăngbrơđen chỉ có thế chưa đủ. Và, mẹ kiếp, cùng lắm mụ sẵn lòng chia sẻ hắn với cô ta. Dù sao, hai bà cho một ông, đã lấy gì làm nhiều. Hành-khất-Đại-đế có những sáu bà thì sao!

Tình hình gay cấn cuối cùng cũng lên tới đỉnh cao tất yếu: sự kết thúc diễn ra nhanh chóng nhưng dữ dội.

Một buổi sáng, Angiêlic đi thăm Trôn-gỗ ở cái xó xỉnh gã này chui rúc, cạnh cầu Xanh-Misen. Nàng đem tới cho hắn mấy khúc dồi lợn. Trôn-gỗ là người độc nhất trong bọn được nàng nể một chút. Nàng có một vài cử chỉ săn sóc nho nhỏ, mà hắn tiếp nhận một cách nghiễm nhiên, như một con chó giữ nhà dữ tợn được chủ vuốt ve.

Sáng hôm đó, sau khi hít hơi mấy khúc dồi thơm phức, hắn nhìn chằm chằm Angiêlic và nói:

- Ở đây về, cô đi đâu?

- Quay về tháp Nexlơ.

- Đừng. Dọc đường cô hãy ghé vào quán ăn Ramê, cạnh Cầu Mới. Calăngbrơđen đang ở đó với cả bọn và mụ Ba Lan.

Dừng một lát, hắn hỏi:

- Cô có biết cô phải làm gì không?

- Cô hãy vào trong quán rượu. - Trôn-gỗ nói như giảng đạo - và khi nhìn thấy Calăngbrơđen và mụ Ba Lan đang làm trò, thì cô hãy tóm lấy bất cứ cái gì trong tầm tay, cái cốc, cái chai cũng được, cứ thế choảng vào đầu hắn.

- Đầu ai?

- Calăngbrơđen, còn ai nữa! Cứ mặc kệ mụ đàn bà trong những trường hợp thế này.

- Tôi có sẵn một con dao - Angiêlic nói.

- Bỏ mặc dao đấy, cô có biết chơi dao đâu. Vả lại đối với một tên du đãng có chuyện nhập nhằng về bồ bịch, không gì bằng choảng mạnh vào đầu hắn, cứ tin lời tôi!

- Nhưng tôi có quan tâm cóc khô gì chuyện tên khốn kiếp ấy lừa dối tôi, - Angiêlic mỉm cười kiêu ngạo.

Mắt gã tàn tật bỗng lóe lên dưới hàng lông mày rậm. Hắn nói dằn từng tiếng:

- Cô không có quyền làm thế... Tôi cần nhấn mạnh hơn: cô không có cách nào khác nữa. Hắn đã chiếm đoạt cô. Cô không còn có quyền để hắn khinh bỉ mình. Hắn là chồng cô.

Angiêlic cảm thấy mình run lên, sự giận dữ xen giữa niềm hưng phấn kín đáo. Cổ họng nàng se lại:

- Tôi không muốn thế. - Nàng lẩm bẩm với tiếng nói bị nén lại.

Gã tàn tật phá lên cười chua chát:

- Cô làm sao gỡ bỏ những cái đó đi được. Cô phải chấp nhận những cái đó, chỉ có thế thôi... Hãy học cách như tôi, phải đi trên một đĩa gỗ, thì sao?

Rồi hắn nói tiếp se sẽ, giọng thúc giục:

- Vậy là bản thân cô cũng phải tập đi đứng giữa đám du đãng thì tốt hơn. Hãy làm theo lời tôi dặn. Nếu không, cô sẽ chết.

Nàng hất ngược tóc ra sau lưng một cách bướng bỉnh:

- Tôi không sợ chết.

- Tôi không muốn nói đến cái chết kiểu ấy, - hắn làu nhàu - nhưng cái chết khác còn tồi tệ hơn kia, đó là cái chết của nhân cách riêng của mình...

Hắn bỗng đùng đùng nổi giận:

- Cô đã làm tôi nói nhiều điều vớ vẩn. Tôi cố làm cho cô hiểu, cho cô đuối lý! Cô không có quyền để cho mụ Ba Lan đè bẹp mình! Cô không có quyền... Cô có nghe tôi nói không?

Hắn ta cố nhen lên một tia dữ tợn trong con mắt nàng:

- Nào, cô đứng lên và lại chỗ kia, lấy chai rượu và cái cốc. Đem lại đây...

Và hắn nói sau khi rót rượu mạnh đầy cốc:

- Hãy uống một mạch hết cốc này, rồi đến đó đi... Hãy đánh thật mạnh, đừng sợ. Tôi biết Calăngbrơđen. Hắn có cái đầu rất cứng...

Khi bước vào quán rượu Ramê, Angiêlic dừng lại ở ngưỡng cửa.

Ở đầu đằng kia gian phòng, trước bếp lửa, Angiêlic thấy bốn tên hộ vệ thường xuyên của Calăngbrơđen cùng với Backarôn ngồi ở bàn, rồi mấy tên khác, và cuối cùng là Nicôla, ôm trên lòng mụ Ba Lan trần truồng, đầu tóc rũ rượi, gần như nằm bò ra, đang hò hét những bài hát tục tĩu.

Đây là bộ mặt Nicôla mà nàng căm ghét, bộ mặt ghê tởm hóa trang của Calăngbrơđen.

Hình ảnh đó, cộng với cốc rượu mà Trôn-gỗ đã đưa cho nàng uống, kích động tính chiến đấu trong con người nàng. Với bàn tay nhanh nhẹn, nàng tóm lấy cái cốc vại bằng thiếc trên bàn và tiến đến gần bọn kia. Chúng đã say mèm cả nên không thấy hoặc không nhận ra nàng. Nàng đã thấy mình đứng sau lưng Nicôla, và lấy hết sức, nàng nhắm mắt choảng thật mạnh.

Có tiếng rú của anh lùn Backarôn. Rồi Nicôla - Calăngbrơđen lảo đảo, ngã bổ đầu về phía bếp lửa, kéo theo cả mụ Ba Lan kêu oai oái.

Một cảnh lộn xộn diễn ra. Những khách ăn khác chạy xô đến. Họ kêu ầm lên: "Quân giết người!", mấy tên rút gươm ra, gã Giắctăngxơ túm lấy Nicôla kéo ra. Tóc của mụ Ba Lan bắt lửa. Backarôn chạy qua bàn hắn đang ngồi, nắm lấy bình nước dội lên đầu mụ:

Bỗng có tiếng kêu:

- Chạy đi, anh em! Cảnh sát!

Có tiếng những người cưỡi ngựa phi đến. Một viên đội cảnh sát hiện ra ở ngưỡng cửa, súng lục trong tay, hét lên:

- Ở nguyên tại chỗ, quân kẻ cướp!

Nhưng vì đám khói thuốc dày đặc và trong quán tối quá, viên đội đã mất đi những giây phút quý giá. Nắm lấy cái thân thể cứng đờ của tên trùm, bọn cướp kéo hắn vào phòng trong của quán rượu và chuồn ra lối cửa hậu.

- Nhanh lên, bà Chúa Thiên thần! - gã Bị béo hét lên.

Angiêlic nhảy qua một cái ghế dài lật ngửa và cố đuổi kịp bọn chúng, nhưng bị một bàn tay cứng như sắt tóm được.

Bỗng nàng thấy mụ Ba Lan lù lù hiện ra trước mặt, con điếm này giơ con dao găm của mụ lên. sắp chết" - Angiêlic lóe lên ý nghĩ đó.

Lưỡi dao hạ xuống loáng một cái. Viên cảnh sát đang giữ Angiêlic cúi gập đôi người và rên lên một tiếng ngã lịm.

Mụ Ba Lan xô một cái bàn vào chân tên cảnh sát đang chạy đến, rồi đẩy Angiêlic ra phía cửa sổ, cả hai nhảy ra cái ngõ bên ngoài. Một phát đạn bắn đuổi sau gót chân họ.

Lát sau, hai người phụ nữ đuổi kịp Calăngbrơđen, ở gần Cầu Mới.

Mụ Ba Lan kể:

- Chúng đã tóm Bà Chúa Thiên thần, nhưng tôi cho con chó một nhát dao. Đúng giữa bụng, hắn đi đời!

Cả bọn tiếp tục đi về tháp Nexlơ.

Một tên cướp nói:

- Phải đi tìm lão Mathiơ-béo. Calăngbrơđen bị thương. - Rồi hắn chạy vụt đi.

Trong tháp Nexlơ, Calăngbrơđen được đặt trên bàn ở phòng lớn. Angiêlic cúi xuống bên hắn, xé toạc cái mặt nạ đáng ghét ra và xem xét vết thương. Nàng bối rối thấy hắn nằm bất động và đầy máu me. Nàng không có cảm giác đánh hắn mạnh thế, vì lẽ ra mớ tóc giả có thể đỡ đòn cho hắn. Nhưng cái chân cốc vại lại tuột xuống đập vào thái dương. Hơn nữa, khi ngã hắn bị bỏng trán.

Nàng ra lệnh:

- Đặt ít nước đun sôi.

Mấy gã thiếu niên vội chạy đi làm theo lệnh đó. Ai cũng biết bà Chúa Thiên thần mê tín nước nóng, mà đây cũng không phải là lúc tranh cãi với nàng. Nàng đã có gan choảng cả Calăngbrơđen, trong khi cả mụ Ba Lan cũng không dám thực hiện lời đe dọa đối với hắn. Nàng đã hạ thủ rất bình tĩnh, đúng lúc và đường hoàng... Thế là ngang tầm. Bọn cướp khâm phục nàng, và thương hại Calăngbrơđen, vì cả bọn hiểu rằng hắn ta có cái sọ rất cứng.

Bỗng nhiên, có tiếng kèn rộn rã ở bên ngoài. Cửa mở: gã Mathiơ-béo, thợ nhổ răng kiêm lang băm ở Cầu Mới bước vào.

Cũng như mọi gã làm trò ảo thuật và bán thuốc ế, Mathiơ-béo đứng một chân trong giới du đãng, và một chân ở phòng đợi các nhà ông hoàng bà chúa. Mọi người đều bình đẳng trước cái kìm của thợ nhổ răng. Và cái đau làm nhà quý tộc kiêu căng nhất cũng như tên cướp táo tợn nhất đều trở thành mềm yếu và dễ tin. Những thuốc chữa răng sâu thần diệu, những dầu xoa bóp thơm phức, và những lá cao bách bệnh đã làm Mathiơ-béo lừng danh khắp chốn.

Lão chăm sóc bọn lưu manh, trộm cắp vì bản tính thân thiện và cũng là để lấy lòng chúng; và lão chữa bệnh cho các nhà quyền quý để kiếm được nhiều tiền và vì có tham vọng. Sau khi từng đi đây đó ở châu Âu, lão quyết định sống những năm cuối đời mình tại Cầu Mới.

Lão ngắm nhìn Nicôla đang nằm không động đậy và không che giấu vẻ hài lòng:

- Vậy ra có chuyện đổ máu cho anh này đây. Chính cô làm anh ta đến nông nỗi này? - Lão hỏi Angiêlic.

Nàng chưa kịp trả lời thì đã bị lão tóm lấy hàm trong bàn tay cứng cáp để khám miệng.

- Có răng sâu đâu mà nhổ. - Hắn ta nói, vẻ khinh khỉnh. - Xem bên dưới nào, cô có mang à?

Và lão ta day bụng nàng mạnh đến nỗi nàng phải kêu lên:

- Không phải. Cái hộp rỗng không. Khám dưới nữa xem nào...

Angiêlic nhảy vọt ra một bên, không cho phép lão khám tỉ mỉ như vậy.

- Khỉ cái lão lang băm bụng phệ! - Nàng giận dữ thét lên. - Lão được mời đến đây không phải để sờ mó ta, mà để chữa chạy cho anh chàngia...

- Hô hố! Thưa phu nhân, - Mathiơ-béo cười phá lên. - Hô hố, hô hố!

Tiếng cười của lão mỗi lúc một to, như muốn làm sập mái nhà, vừa cười lão vừa lấy hai tay ôm bụng.

Khi không cười nữa, lão thấy Calăngbrơđen đã tỉnh lại. Anh ta vội ngồi dậy trên bàn với vẻ mặt dữ tợn, nhưng thật ra để che giấu sự bối rối của mình: anh ta không dám nhìn về phía Angiêlic.

- Có gì mà phải làm rầm rĩ cả lên thế, lũ nhãi ranh? - Anh ta gầm lên - Giắctăngxơ, thằng đần, mày lại làm thịt cháy. Ở đây toàn mùi thịt lợn quay cháy khét.

- Rõ điên! Chính anh mới là lợn quay đấy! - Mathiơ-béo lại cười phá, và lấy khăn mùi xoa lau nước mắt. - Và cả mụ Ba Lan nữa! Nhìn kìa! Lưng mụ bị chín một nửa! Hô hố...

Đêm đó, không khí thật quấy nhộn ở cái sào huyệt dân du đãng trong tháp Nexlơ, đối mặt cung điện Luvrơ.

CHƯƠNG 55

- Nhìn xem kìa, - Mẫu-đơn bảo Angiêlic - gã đàn ông đang bước đi bên bờ sông, mũ sụp tận mắt và áo choàng kéo lên tận ria mép... Bà chị thấy hắn rồi chứ? Một con chó đấy.

- Một con chó?

- Một tên cảnh sát, nếu bà chị muốn.

- Sao

- Tôi không biết, tôi ngửi thấy. - Và tên lính cũ này cấu vào cái mũi "sâu rượu" đỏ ửng to tướng của mình, chính cái mũi này đã mang lại cho hắn biệt hiệu Mẫu-đơn.

Angiêlic đứng tựa vào cây cầu nhỏ cong cong bắc qua con hào trước cổng thành Nexlơ. Bọn trẻ con rách rưới câu cá ở dưới hào, một anh đầy tớ đang tắm cho hai con ngựa ở bờ sông.

Người đàn ông mà Mẫu-đơn lấy đầu tẩu thuốc chỉ cho nàng, trông giống một khách dạo chơi vô hại. Hắn xem gã đầy tớ kỳ lưng cho ngựa, và thỉnh thoảng ngẩng đầu nhìn về tháp Nexlơ.

- Bà chị có biết hắn tìm ai không? - Mẫu-đơn phì khói thuốc, hỏi nàng.

- Không. - Nàng né ra một chút đáp

- Tìm bà chị.

- Tôi?

- Vâng, bà chị, bà Chúa Thiên thần.

Angiêlic mỉm một nụ cười mơ màng.

- Anh giàu óc tưởng tượng quá đấy. Ai tìm tôi làm gì. Không ai nghĩ đến tôi. Tôi có tồn tại nữa đâu.

- Có thể như vậy. Nhưng bà chị nhớ lại xem, hôm nọ ở quán Ramê, Bị béo gọi to: "Nhanh lên, bà Chúa Thiên thần!". Câu đó bọn cảnh sát nhớ như in, và khi chúng thấy thằng lính bị đâm thủng bụng, chúng sẽ bảo

nhau: "bà Chúa Thiên thần chắc là con mụ đã xơi tái thằng này đây!". Vì thế chúng nó đang truy lùng bà chị. Tôi biết tin ấy, bởi vì bọn cựu binh sĩ chúng tôi thỉnh thoảng họp nhau đánh chén với mấy đồng đội cũ nay làm cảnh sát ở tòa án quân sự Satơlê.

Từ phía thượng lưu sông Xen, qua làn sương mù vọng tới tiếng ồn ào trên Cầu Mới chung quanh đám xiếc rong.

Một cỗ xe ngựa bắt đầu lăn bánh lên cầu, đám người xem dãn ra cho xe đi qua. Nhưng sang tới đầu cầu bên này, những con ngựa phải tránh sang một bên vì có một gã ăn mày suýt nữa lao ngang vào bánh xe. Đó là Bánh-mì đen, một tên lâu la của Calăngbrơđen, một lão già râu bạc cổ đeo chuỗi tràng hạt nặng trình trịch.

- Hãy thương tôi! - Lão nói - Hãy thương một kẻ hành hương tội nghiệp, không còn gì để tiếp tục lên đường đi cầu nguyện được nữa.

Người đánh xe quất cho lão một ngọn roi thật mạnh:

- Lui ra, lão hành hương ma quỷ này.

Một phu nhân thò đầu ra cửa xe, cái áo choàng hé mở để lộ thấp thoáng những đồ nữ trang quý giá ở cổ bà ta:

- Cái gì vậy? Thúc ngựa chạy nhanh hơn một chút. Ta muốn đến tu viện kịp dự lễ...

Nicôla tiến đến đặt tay lên quả nắm cửa xe:

- Thưa phu nhân mộ đạo, - Hắn nhấc cái mũ rách tã ra nói. - Trên đường đi lễ, chẳng lẽ bà nỡ từ chối bố thí chút gì cho kẻ hành hương khốn khổ này đi cầu Chúa ở tít tận Tây Ban Nha?

Vị phu nhân tròn xoe mắt nhìn bộ mặt có râu đen từ cõi âm u nhảy tới, quan sát con người mặc chiếc áo tả tơi để lộ những bắp thịt cánh tay to khỏe của một đô vật, mà thắt lưng lại giắt một con dao phay hàng thịt. Bà lớn ngoác miệng kêu thét lên:

- Cứu tôi! Cứu tôi với! Bọn sát...

Mẫu-đơn đã gí ngay mũi gươm vào bụng gã đánh xe. Bánh-mì đen và Flipô, một tên rúc cống vừa giả vờ câu cá trong hào, đã ghìm những con ngựa lại. Gã Khôn-ngoan vừa chạy bổ tới. Calăngbrơđen nhảy vào

trong xe, lấy bàn tay thô bạo bịt ngay tiếng kêu của người phụ nữ. Hắn gọi Angiêlic: align="justify">- Cái khăn quàng cổ! Này, đưa khăn đây!

Không hiểu tại sao, Angiêlic thấy mình đã nhảy vào xe, lại được ngửi thấy mùi phấn ướp hoa thơm và thấy những quần áo xa tanh cùng với váy trong thêu kim tuyến. Calăngbrơđen đã xé khăn quàng của nàng nhét vào miệng người phụ nữ bị bao vây:

- Nhanh lên! Khôn-ngoan! Giật chuỗi kim cương! Cướp lấy tiền.

Người phụ nữ ra sức vùng vẫy. Gã Khôn-ngoan toát mồ hôi mà chưa cởi được sợi dây chuyền nhỏ bằng vàng và cái vòng cổ mang nhiều hạt kim cương. Lúng túng tháo mãi không xong, hắn thì thầm:

- Giúp một tay, bà Chúa Thiên thần!

- Nhanh lên, phải thật gọn. Con mụ này cứ trơn tuột như con lươn. - Calăngbrơđen làu nhàu.

Bàn tay Angiêlic nhanh chóng tìm ra chỗ khóa của dây chuyền: rất đơn giản, vì nàng đã từng đeo những thứ đó...

- Quất ngựa đi, bác xà ích! - Mẫu-đơn cất tiếng kêu giễu cợt nói.

Cỗ xe lọc cọc chạy xuôi phố cửa Xanh-Giécmanh. Đi xa hơn một quãng nữa, những tiếng kêu cứu của người phụ nữ vang lên.

Bàn tay Angiêlic nặng trĩu đồ nữ trang bằng vàng tuyệt vời.

***

- Đem cây nến lại đây. - Calăngbrơđen hét lên.

Trong tòa tháp, bọn cướp ngồi chung quanh bàn, ngắm nghía đồ nữ trang sáng long lanh. Angiêlic vừa đặt xuống.

- Quả này trúng to thật.

- Bánh-mì đen phải có phần, hắn mở đầu mà.

- Nhưng mà, Khôn-ngoan thở dài - Làm thế này khá nguy hiểm, vẫn còn đang ban ngày!

- Không thể bỏ lỡ cơ hội, cậu phải học kinh nghiệm, đồ vụng về, đồ hậu đậu!

Nicôla nói xong quay lại nhìn Angiêlic, một nụ cười đắc thắng, kỳ lạ nở trên môi:

- Cô nữa, cô sẽ có phần... Hắn lẩm bẩm.

Và hắn ném sợi dây chuyền vàng cho nàng. Nàng đẩy ra vẻ ghê sợ

- Lấy đi, cưng! Cô tự kiếm được đấy!

- Không.

- Tại sao không?

- Tôi không thích vàng. - Angiêlic nói, và bỗng run lên - Vàng làm tôi phát ngấy.

Và nàng bỏ đi, không sao chịu nổi đám người địa ngục này.

***

Bóng người cảnh sát đã biến mất. Angiêlic bước đi trên bờ sông. Trong đám sương mù màu xám đã sáng lên những đom đóm vàng của mấy cây đèn treo của những chiếc xà lan. Nàng nghe thấy người lái đò bật dây đàn ghita, cất tiếng hát. Nàng đi tiếp, đến tận cuối ngoại ô, nơi đã ngửi thấy hương vị của đồng quê. Khi nàng dừng lại, mọi tiếng động đều đã chìm trong đêm tối và sương mù. Nàng chỉ còn nghe tiếng nước róc rách chảy xuôi trong đám lau sậy, dọc các con thuyền thả n

Như mọi đứa trẻ sợ hãi trước sự im lặng quá nặng nề, nàng lẩm bẩm một mình:

"Đêgrê!"

Một tiếng nói như vẳng bên tai nàng, trong bóng đêm sâu thẳm, từ mặt nước dội lên:

"Khi màn đêm buông xuống Pari, tôi và con chó Xoócbon đi săn đuổi. Thầy trò tôi đi dọc theo bờ sông Xen, lang thang dưới gầm cầu, bên chân cầu, đi quanh các tường thành cổ, sục vào các hầm, các lỗ nhung nhúc đám ăn mày và trộm cướp..."

Nàng nhớ lại, mấy tên cướp có lần bảo nhau:

- "Anh chàng có con chó sẽ quay lại... anh chàng với con chó luôn luôn quay trở lại..."

Angiêlic lấy hai tay bóp chặt vào vai mình để kìm tiếng kêu đang tấm tức trong lồng ngực:

"Đêgrê!"

Nhưng đáp lại nàng chỉ là sự im lặng, một sự im lặng nặng nề như trong ngày tuyết phủ im lìm mà Đêgrê đã rời bỏ nàng. Im lặng băng giá như cái chết, vì tất cả mọi người đã bỏ rơi nàng.

Đi được vài bước về phía bờ sông, chân nàng giẫm vào bùn, rồi nước ngập đến mắt cá chân, lạnh như băng...

Trong đám lau sậy, một con vật động đậy, có lẽ là chuột. Nhưng bàn chân có móng bám vào váy nàng. Con chuột trèo lên người nàng. Nàng cố sức vùng vẫy để hất nó ra. Con vật kêu se sẽ. Bỗng Angiêlic thấy có hai cánh tay nhỏ lạnh toát quàng vào quanh cổ mình. Nàng ngạc nhiên kêu lên:

- Cái gì thế này? Không phải chuột!

Cuối cùng, nàng kêu

- Ôi! Một con khỉ!

Con vật vẫn bám riết lấy nàng, bằng hai cánh tay dài mảnh khảnh, đôi mắt đen ướt nhìn Angiêlic gần như mắt người. Mặc dù được mặc chiếc quần đùi lụa đỏ bé xíu, nó vẫn rét run lập cập.

- Con khỉ này có phải của các ông không? - Nàng hỏi mấy người đang kéo thuyền đi dọc bờ sông.

Họ lắc đầu:

- Không phải, hình như là của một người làm xiếc rong ở chợ phiên Xanh-Giécmanh.

- Tôi thấy nó ở kia, ngay bờ sông.

Một người lái thuyền xoay cái đèn xách về phía nàng, chỉ:

- Có ai ở đó, - Bác ta nói.

Họ lại gần và thấy một thân người nằm duỗi dài như đang ngủ. Thấy hắn không động đậy, họ xoay

người hắn lại và kêu lên sợ hãi: hắn chết rồi, mồm đầy những bùn.

Con khỉ vẫn bám vào người Angiêlic và kêu se sẽ.

Angiêlic lặng lẽ bước đi, quay về tháp Nexlơ. Nàng giữ chặt con khỉ nhỏ vào lòng, và nhớ ra: lần đầu tiên nàng trông thấy con vật này là ở quán "Ba cái vồ". Và chủ con khỉ gọi nó là Picôlô.

- Picôlô! - Nàng gọi.

Con khỉ kêu lên một tiếng buồn thảm và nép mình vào nàng

***

Giáo chủ Madaranh qua đời. Ngài đã truyền lại cho người đồ đệ vương giả của mình sự say mê mãnh liệt nhất của bản thân: đó là quyền lực.

Và ngước về Đức Vua khuôn mặt vàng vọt của mình, vị Tể tướng đã thì thầm trăn trối cho Hoàng thượng bí quyết giành quyền lực tuyệt đối cho ngai vàng:

- Không có Tể tướng, không có quyền thần sủng ái. Một mình Hoàng thượng là chủ.

Rồi, bỏ qua những giọt lệ tiếc thương của Thái Hậu, vị giáo chủ người Italia từ giã cõi đời.

Ông vua thiếu niên thời loạn Frôngđờ, thời nội chiến và những cuộc chiến tranh với nước ngoài, Đức Vua nhỏ tuổi mà ngai vàng từng bị đám quyền thần đe dọa, mà nồi nấu thức ăn đã hơn một lần bị hất tung khi ông lang thang hết thành phố này sang thành phố khác, từ đây trở đi xuất hiện ở châu Âu với tư cách là Vua của các ông Vua.

Luy 14 hạ lệnh tổ chức những buổi lễ cầu nguyện trong mười tiếng đồng hồ và đích thân Hoàng thượng dự lễ tang của giáo chủ. Triều đình phải theo gương Vua. Cả vương quốc cầu nguyện cho vị Tể tướng người Italia từng bị mọi người căm ghét, và chuông báo tử kéo liên hồi khắp Pari trong suốt hai ngày đêm.

Rồi, sau khi đã đổ những giọt nước mắt cuối cùng của một trái tim non trẻ từ nay kiên quyết gạt bỏ mọi tình cảm mềm yếu, Luy 14 bắt tay vào công việc với giờ giấc chính xác của đấng vương giả.

Các quan thượng thư kinh ngạc đứng trước Đức vua trẻ tuổi, mà lòng ham mê khoái lạc đã dấy lên cho họ những hy vọng hão huyền. Triều thần mỉm cười, nghi hoặc. Đức Vua đã đặt ra một thời khóa biểu, ấn định

toàn bộ hoạt động của mình từng giờ một, kể cả khiêu vũ và vuốt ve người yêu, nhưng trước hết là công việc. Công việc khẩn trương, liên tục, tỉ mỉ. Mọi người l đầu: "Cũng chẳng bền đâu".

Thế mà thời khóa biểu ấy đã kéo dài những bốn mươi năm.

***

Được Calăngbrơđen và Trôn-gỗ che chở, Angiêlic sống tự do và an toàn trong Vương quốc du đãng.

Không ai được động tới nàng. Nàng đã nộp phần triều cống của mình bằng cách trở thành bạn đường của một tên trùm trộm cướp. Luật giang hồ là khắc nghiệt. Tính ghen tuông của Calăngbrơđen là không khoan thứ, mọi người đều biết. Và Angiêlic có thể đi cùng với những tên nguy hiểm như Mẫu-đơn hay Gôbe lúc nửa đêm, mà không sợ bị chúng giở trò sàm sỡ. Mặc dù nàng có thể gây lòng ham muốn mạnh mẽ, chừng nào thủ lĩnh chưa bãi lệnh cấm, nàng vẫn là của riêng hắn. Cho nên, trừ vẻ khốn khó bề ngoài, cuộc sống của nàng hầu như chỉ chia thành hai phần: những giấc ngủ kéo dài, và những cuộc đi dạo quanh Pari, không lo nghĩ, không mục đích. Nàng luôn luôn biết chắc là mình có cái ăn và có lửa sưởi trong tháp Nexlơ.

Lẽ ra nàng có thể ăn mặc tề chỉnh, vì thỉnh thoảng bọn cướp mang về được những quần áo tốt, sực mùi phấn thơm và nước hoa. Nhưng nàng không ưa các thứ sang trọng đó. Nàng vẫn giữ nguyên bộ quần áo bằng vải xéc màu nâu, mà phần váy nay đã sờn. Vẫn cái mũ vải cũ kỹ giữ cho mái tóc nàng khỏi xõa. Mụ Ba Lan đã tặng nàng một chiếc thắt lưng đặc biệt, để giắt được con dao găm dưới ngực áo.

- Nếu cô muốn, tôi sẽ dạy cô cách dùng dao. - Có lần mụ gợi ý.

Kể từ sau cái đêm có chuyện cốc vại bằng thiếc và tên lính bị đâm chết, giữa hai người đã có sự nể vì gần giống như tình bạn.

Ban ngày, Angiêlic ít khi đi ra ngoài và không bao giờ đi xa. Theo bản năng, nàng tuân theo nhịp sống của đồng bọn, những người đã được đám dân đô thị giàu có, người buôn bán và bọn lính nhường qchủ ban đêm.

Một đêm, đám cướp của Calăngbrơđen đi cướp một nhà ở Xanh-Giécmanh. Một đêm không trăng sao, đường phố tối tăm. Sau khi một tên cướp trẻ khéo tay mở được khóa ở cái cửa nhỏ dành cho đầy tớ ra vào, cả bọn vào nhà chẳng cần phòng bị gì nhiều.

- Nhà này rộng, chỉ có một bố già với một đứa hầu gái sống ở tầng xép trên cùng. - Nicôla giải thích.

Hắn thắp cái đèn ló rồi dẫn cả bọn vào phòng khách. Bánh-mì đen kẻ đã đến đây ăn xin nhiều lần, đã cung cấp cho hắn sơ đồ tỉ mỉ của căn nhà. Angiêlic đi đoạn hậu. Đây không phải là lần đầu nàng vào nhà người ta như vậy. Thoạt đầu, Nicôla không muốn để nàng cùng đi.

- Cô lại mắc kẹt mất thôi. - Hắn bảo.

Nhưng bao giờ nàng cũng chỉ làm theo ý mình. Nàng không đi theo họ để ăn trộm. Nàng chỉ muốn đến để lại được hít cái mùi ở nhà có người đang ngủ: mùi các tấm thảm, những đồ gỗ bóng lộn, mùi thơm của các món ăn và bánh ngọt. Nàng thích chạm tay vào những đồ chơi bày trong các căn phòng, rồi lại đặt xuống như cũ.

Bàn tay Angiêlic chạm phải một cây nến ở bàn. Nàng soi thấy một cái cửa nhỏ ở cuối phòng, liền tò mò đẩy cửa bước vào.

- Lạy Chúa! - tiếng của Khôn-ngoan thì thầm sau lưng nàng.- Cái gì thế này?

- Một phòng thí nghiệm. - Nàng đáp.

Lúc Khôn-ngoan lùi ra, hắn đánh đổ một cái bình cất rượu, cái bình rơi xoảng một tiếng. Hai người vội vã rút ra ngoài. Phòng khách vắng tanh, những tên kia đã vơ vét xong và cuốn gói cả rồi.

- Bọn họ đâu rồi?

- Có lẽ họ đã chuồn về nhà theo lối khác.

- Sao họ không đợi bọn ta? Mình đã chẳng nhìn thấy gì cả. Bỗng gã Khôn-ngoan nắm cánh tay nàng, thở hổn hển một cách kỳ lạ.

- Nghe này.

- Gì thế?

- Không nghe thấy? Nghe... - hắn nhắc lại với giọng khiếp sợ khó tả.

Và bỗng hắn rên:

- Con chó!... Con chó!

Vứt vội cái túi xách, hắn bỏ chạy.

Ngay lúc đó, nàng cũng nghe thấy... Tiếng động đến từ những phố im lặng ở tận xa.

Đó là một tiếng bước chân phóng nhẹ, thật nhanh mỗi lúc một gần. Bỗng nàng thấy con vật ở đầu phố đằng kia, như một bóng ma trắng chồm đến. Hốt hoảng, nàng co chân chạy. Chạy như người điên, không buồn để ý đến những hòn sỏi làm trẹo chân mình. Trước mắt tối mịt, nàng nghĩ là mình bị nguy rồi, muốn kêu mà không thốt ra tiếng.

Con vật xô mạnh vào đôi vai, vật nàng ngã sấp mặt xuống bùn. Nó đè nặng lên người nàng và tì vào cổ nàng hàm răng với những chiếc nanh nhọn hoắt.

- Xoócbon! - Nàng kêu lên.

Rồi nàng se sẽ nhắc lại:

- Xoócbon!

Và rất từ từ, nàng quay đầu lại. Đúng là con Xoócbon rồi, không nghi ngờ gì nữa, vì nó nhả nàng ra ngay lập tức. Nàng đưa tay lên xoa cái đầu to tướng của con chó bécgiê Đan Mạch khổng lồ. Nó hít hơi nàng có vẻ lạ lùng.

Con chó bỗng đưa cái lưỡi ráp liếm mạnh vào mặt nàng.

Angiêlic đứng lên, thấy đau: nàng đã bị thương khi ngã. Nàng nghe thấy tiếng bước chân. Máu nàng như đông lại. Có Xoócbon... nghĩa là có Đêgrê. Có con vật này thì không thể thiếu người kia, người đàn ông với con chó bao giờ cũng quay trở lại...

Thoắt một cái, Angiêlic đã đứng thẳng người lên.

- Đừng phản lại ta, - Nàng quay lại phía con chó, nói thì thầm. - Đừng làm ta bị bắt.

Nàng chỉ vừa kịp núp mình dưới một cái cổng, tim đập thình thình muốn phá vỡ lồng ngực. Trong giây lát, nàng hy vọng một cách điên rồ rằng đấy không phải Đêgrê. Ông ta đã buộc phải rời bỏ thành phố này, ông

ta không thể quay trở lại. Ông ta thuộc về một quá khứ đã chết và bị chôn vùi.

Những bước chân người đã đến rất gần, và dừng lại:

- Nào, Xoócbon. - Tiếng Đêgrê cất lên. - Có chuyện gì vậy? Sao, không bắt được con giặc cái?

Angiêlic thấy tim đau nhói và đập dữ dội hơn.

Đêm tối đen như mực. Không nhìn thấy gì, nhưng Angiêlic chỉ cần bước hai bước chân là tới chỗ Đêgrê. Nàng cảm thấy những động tác của ông và đoán chừng ông đang bối rối.

- Mụ Chúa Thiên thần quái ác ấy, - Ông ta nói to, làm nàng giật nảy mình. - Ta thề là mụ không thể trốn được lâu. Lại đây, hít đi Xoócbon, hít đi. Con giặc cái đã dại dột bỏ lại chiếc khăn quàng trong cỗ xe. Vì vậy nó sẽ không thoát được. Đi, ta quay lại cổng Nexlơ. Dò từ đó thì phải ra, nhất định thế.

Anh ta bỏ đi, huýt sáo gọi chó: con Xoócbon còn tụt lại s

Mồ hôi toát ra hai bên thái dương Angiêlic. Hai chân nàng bủn rủn, cuối cùng nàng quyết định đi mấy bước ra khỏi chỗ nấp. Nếu Đêgrê đi dò quanh tháp Nexlơ thì không quay về đó là khôn ngoan.

Miệng khô đắng. Nàng nghe tiếng nước chảy róc rách. Ở quảng trường nhỏ có vòi nước được cây đèn treo trước cột cửa hiệu chiếu sáng mờ mờ.

Angiêlic lại gần và vùi khuôn mặt lấm bùn vào dòng nước lạnh. Nàng thở dài khoan khoái.

Khi nàng ngẩng lên, một cánh tay khỏe mạnh đã ôm chặt ngang lưng nàng, trong khi một bàn tay thô bạo đánh vào miệng nàng:

- Ta tóm được cô rồi, con chim xinh đẹp ạ, - tiếng Đêgrê nói. - Cô tưởng có thể đánh lạc hướng ta dễ dàng thế ư?

Angiêlic cố tìm cách vùng ra, nhưng ông ta giữ nàng chặt đến nỗi nàng chỉ cựa nhẹ một chút đã phải kêu đau.

- Không, không, con gà giò, thoát sao được, - ông ta cất tiếng cười khô khan.

Bị ghì chặt vào người ông ta không sao nhúc nhích được, nàng nhận ra thứ mùi quen thuộc của những quần áo sờn cũ trên người ông, Đêgrê trong bộ mặt ban đêm của người trinh sát. Nàng choáng váng muốn

ngất, một ý nghĩ độc nhất ám ảnh nàng: "miễn là ông ấy không nhận ra mình... không thì ta xấu hổ đến chết mất... Giá mà chạy trốn được khi ông ta còn chưa nhận ra mình...".

Vẫn giữ chắc nàng bằng một tay, Đêgrê đưa cái còi lên môi, huýt ba tiếng.

Vài phút sau, năm hay sáu người đàn ông ở những phố gần đấy chạy lại. Angiêlic nghe tiếng lách cách của những cái giày thúc ngựa và những thanh gươm đeo ở thắt lưng họ: đấy là bọn cảnh sát đi tuần tra.

- Tôi cho là ta đã tóm được con mồi. - Đêgrê gọi h

- Thật? Đêm nay ta làm ăn khá thật. Chúng tôi đã tóm cổ hai tên bẻ khóa đang tính bài chuồn. Nếu lại còn bắt được cả mụ Chúa Thiên thần, thì phải chịu tài ngài.

- Con chó này mới là kẻ đã dẫn dắt chúng ta. Nhưng, có một điều tôi không hiểu. Con mụ suýt chạy thoát... Vậy các anh có biết mụ Chúa Thiên thần này không?

- Mụ là con vợ thằng Calăngbrơđen. Bọn tôi chỉ biết có thế. Nếu đúng là mụ này, phu nhân Branhviliê sẽ nhận được mặt ngay. Khi cỗ xe bà ta bị bọn cướp tiến công, thì vẫn còn là ban ngày, bà ta thấy rất rõ mặt con mụ.

Angiêlic chăm chú theo dõi câu chuyện họ nói. Nàng cố đứng thật yên, hy vọng Đêgrê sẽ nới lỏng tay ra. Khi đó nàng sẽ nhảy vọt vào đêm tối. Nàng tin chắc con Xoócbon không đuổi theo nàng. Và bọn lính vụng về trong đống quần phục nặng chình chịch sẽ không đuổi kịp nàng. Nhưng người luật sư có vẻ không bỏ quên con mồi bị tóm. Ông ta lục soát người nàng bằng bàn tay thành thạo.

- Cái gì đây? - Ông nói.

Nàng cảm thấy hai bàn tay lướt bên dưới ngực áo nàng, ông ta huýt sáo một tiếng.

- Một con dao phay! Lạy Chúa, không phải con dao díp, hãy tin lời tôi. Phải, cô em, cô chẳng nhu mì gì với tôi đâu.

Ông ta đút con dao găm của Rôđôgôn-Ai Cập vào túi áo của mình và tiếp tục khám xét.

Nàng run lên khi bàn tay ráp và ấm của ông vuốt lên ngực nàng và để lâu lâu ở đó.

- Lạy Chúa! Quả tim đập mạnh quá!- Đêgrê hạ thấp giọng nói. - Tiếng tim đập thình thịch tỏ ra lương

tâm không được trong sạch. Ta thử kéo cô nàng ra dưới cái đèn treo ở kia để xem mặt mũi ra sao.

Quẫy thật mạnh, nàng nhảy vọt khỏi tay ông, nhưng mười ngón tay sắt đã nhanh chóng tóm được nàng, và nàng chịu một trận mưa đòn.

Họ lôi nàng ra chỗ đèn sáng. Đêgrê nắm tóc nàng và kéo ngửa mặt nàng lên. Angiêlic nhắm tịt hai mắt. Mặt nàng nhem nhuốc bùn đất và máu, nên có thể ông ta không nhận ra nếu mắt nàng nhắm nghiền. Nàng run đến nỗi hai hàm răng va vào nhau lập cập.

Những giây phút mặt nàng bị phơi trần dưới ánh đèn kéo dài tưởng như hàng thế kỷ. Rồi Đêgrê buông nàng và làu nhàu tỏ ý thất vọng:

- Không. Không phải mụ ta. Đây không phải là bà Chúa Thiên thần.

Bọn lính tuần tra đồng thanh chửi tục:

- Sao biết, thưa ngài? - Một tên hỏi.

- Tôi đã trông thấy con mụ đó. Người ta đã có lần chỉ cho tôi trên Cầu Mới. Con bé này hơi giống mụ đó, nhưng không phải.

- Dù sao, ta cứ bắt. Nó có thể phun ra vài tin tức.

Đêgrê có vẻ cân nhắc, hơi bối rối:

- Con Xoócbon không bao giờ nhầm. Vậy mà nó đã không tóm con bé này. Nó để yên, trong khi con bé chỉ cách nó vài bước. Điều đó chứng tỏ con bé không nguy hiểm.

Anh ta thở dài và kết luận:

- Chúng ta không gặp may. Cũng may, các anh ít nhất cũng tóm được hai tên trộm. Chúng bẻ khóa nhà ai vậy?

- Ở phố Sư tử nhỏ, nhà một người bào chế già, tên là Gladê.

- Hãy quay lại đó. Có lẽ chúng ta sẽ dò thêm được manh mối.

- Làm gì với con bé

Đêgrê ra vẻ do dự:

- Tôi đang phân vân, thả cho nó đi có lẽ tốt hơn. Bây giờ tôi đã thuộc mặt con bé, tôi sẽ không thể quên nó. Sau này sẽ có thể có ích.

Không ngần ngại gì, bọn lính tuần tra thả người thiếu phụ, rồi biến đi trong đêm với tiếng cựa giày thúc ngựa kéo lách cách.

Angiêlic trốn ra ngoài vòng ánh sáng. Nàng lẩn bước theo các bức tường và nhẹ nhõm trở về nơi bóng tối. Nhưng nàng thấy có vật gì trắng ở vòi nước, và nghe tiếng con Xoócbon dùng lưỡi uống nước. Đêgrê đứng bên cạnh.

Angiêlic lại đứng không động đậy. Nàng thấy Đêgrê nhấc mũ lên và hướng về phía nàng. Một vật nặng rơi xuống chân nàng.

- Đấy, - tiếng nói người thám tử cất lên, - Cô hãy cầm lấy con dao. Tôi chưa bao giờ lấy cắp của một cô gái. Và một tiểu thư đi dạo giữa đêm khuya này dao có thể có ích. Thôi, chúc ngủ ngon.

Nàng không sao trả lời được.

- Cô không chúc tôi ngủ ngon ư?

Nàng lấy hết can đảm nói sẽ:

- Chúc ngủ ngon.

Nàng nghe tiếng gót giày đinh nặng nề của Đêgrê nện trên đá sỏi đi xa dần. Và, một lần nữa, nàng lại bắt đầu lang thang mò mẫm qua các phố Pari.

CHƯƠNG 56 align="justify">Lúc tảng sáng, nàng đến gần khu Đại học, cạnh phố Bécnađanh. Bầu trời bắt đầu sáng dần lên những mảng hồng trên mái các nhà trường còn tối thẫm. Nàng đã thấy ánh sáng nến do các chàng sinh viên dậy sớm thắp lên, chiếu qua những cửa sổ phòng xép sát mái nhà. Nàng đi qua bên cạnh những sinh viên miệng ngáp, mắt lờ đờ, vừa bước ra khỏi một nhà chứa nào đó.

Chuông nhà thờ bắt đầu ngân vang.

Angiêlic mệt đờ người. Nàng đi chân đất vì đã mất cả đôi giày cũ. Khuôn mặt nàng ngơ ngác, không hồn.

Khi tới bến Tuốcnen, mùi thơm cỏ khô mới phơi ập vào nàng: đó là lứa cỏ đầu tiên của mùa xuân. Những xà lan đầy ắp cỏ khô thơm phức thả neo thành dãy dài bên sông. Giữa Pari lúc rạng đông, đoàn thuyền này tỏa hương thơm nồng ấm của hàng trăm nghìn bông hoa đã phơi khô, báo hiệu những ngày xuân tuyệt diệu đang đến.

Nàng nhẹ gót xuống bờ sông. Cách đây vài bước những người lái thuyền ngồi sưởi bên đống lửa, họ không trông thấy nàng. Nàng lội xuống nước và đu người lên một xà lan. Nàng luồn vào dưới đống cỏ khô, hết sức khoan khoái. Dưới mui vải bạt, hương thơm càng sực nức, không khí ở đây ẩm và nóng, như một ngày hè sắp giông bão. Cỏ khô này từ đâu tới? Chắc từ một vùng quê yên tĩnh, phì nhiêu, giàu có, ánh mặt trời nắng ấm chan hòa. Cỏ khô mang tới cho nàng sự tĩnh mịch của những chân trời rộng mở lộng gió và bầu trời trong sáng.

Angiêlic nằm duỗi dài chân tay. Mắt nàng nhắm lại, người nàng bị tràn ngập, chìm sâu trong cỏ. Nàng trôi bồng bềnh trên một đám mây mỏng manh của hương thơm rất đượm, và nàng không còn cảm thấy trong người đau nhức nữa. Quê hương Môngtơlu bao bọc lấy nàng và nâng nàng lên. Không khí đã lấy lại hương thơm hoa cỏ, có vị sương buổi sớm. Gió mát vuốt ve. Nàng trôi từ từ, hướng về ánh mặt trời. Nàng đang rời khỏi đêm đen với bao nỗi kinh hoàng. Tia mặt trời vuốt ve nàng. Đã lâu lắm rồi nàng không được vuốt ve như vậy.

Nàng đã thành cái mồi của tên Calăngbrơđen hoang dã. Nàng làm bạn với một con sói mà thỉnh thoảng, trong một lúc ái ân ngắn ngủi, có thể làm nàng thốt lên một tiếng kêu rạo rực, một tiếng rên của con

vật bị chiếm đoạt, nhưng thân thể nàng đã quên đi sự dịu dàng của những cái vuốt ve, quên mất sự lướt những bông hoa trên làn da nhạy cảm... những cơn run rẩy lan rộng dần, làm tấm thân đã hiến trao chìm đắm trong êm dịu...

Nàng bồng bềnh trôi về Môngtơlu, và thấy lại hương thơm trong những quả dâu chín trong đám cỏ. Trên hai má nóng bừng và đôi môi khô của nàng nước suối rưới vào vuốt ve mát rượi. Nàng hé miệng, thở dài: "Nữa đi!"

Trong giấc ngủ, những giọt nước mắt lăn xuống má và tóc nàng. Đó không phải là những giọt nước mắt đau buồn mà êm dịu quá.

Nàng duỗi dài chân tay, đón nhận những cái vuốt ve tìm lại được.. và nàng để cho mình bị lôi cuốn đi, được ru ngủ trong những tiếng rì rào của đồng ruộng và núi rừng đang thì thầm ở bên tai:

- Đừng khóc... đừng khóc, em yêu dấu... Có gì đâu... Hết đau khổ rồi... Đừng khóc, em bé bỏng tội nghiệp.

Angiêlic mở mắt ra. Trong ánh sáng mờ mờ dưới cái mui vải bạt, nàng thấy một hình người nằm dài cạnh mình trên cỏ khô. Hai con mắt tươi cười nhìn nàng.

Nàng lắp bắp:

- Anh là ai?

Người lạ mặt đặt một ngón tay lên môi:

- Tôi là gió. Gió từ một xó xỉnh ở miền quê Beri. Khi nông dân phát cỏ, họ phát nhầm luôn cả tôi nữa... Nhìn xem, đúng thật đấy, tôi gầy bẹt đi như thế này...

Anh ta quỳ hai đầu gối xuống, và lộn hai túi ra:

- Không có đồng tiền nào! Không một xu! Nhẵn túi! Bị phát nhầm với cỏ. Họ bốc cả tôi lẫn cỏ xuống một cái xà lan, và cứ thế tôi đã tới Pari này. Chuyện xảy ra với cơn gió đồng quê này cũng ngộ!

- Nhưng - Angiêlic nói. - Nàng đưa lưỡi lên môi và c sắp đặt ý nghĩ cho có đầu đuôi.

Chàng trai mặc bộ quần áo đen thủng lỗ chỗ. Cái khăn vải quàng cổ cũng rách, và thắt lưng áo chẽn

càng để lộ rõ thân hình gầy nhom. Nhưng anh ta có khuôn mặt tinh nhanh, khá điển trai mặc dù nước da xanh xao vì đói mệt. Đôi môi dài và mỏng của anh ta dường như được tạo ra để trò chuyện huyên thuyên và cười vui vì bất cứ chuyện gì, hoặc vì chẳng có chuyện gì. Nét mặt luôn luôn thay đổi, khi nhăn nhó, khi cười, khi nhại. Trong khuôn mặt lập dị này, mớ tóc vàng hung xõa xuống trán tạo ra một nét chất phác nông dân, nhưng lại bị vẻ láu lỉnh của đôi mắt xóa đi.

- Nhưng. - Angiêlic lại nói và định ngồi dậy.

Anh ta vội đẩy nàng nằm xuống:

- Đừng động đậy... Suỵt!

- Hắn là một gã sinh viên điên rồ. - Nàng nghĩ thầm. Hắn vươn người lên, và đưa tay vuốt má nàng, thì thầm:

- Đừng khóc nữa.

- Tôi có khóc đâu. - Angiêlic nói, nhưng thấy mặt mình đẫm nước mắt.

- Tôi cũng thích ngủ trên cỏ khô. - Gã kia nói tiếp - Khi tuồn vào xà lan, tôi thấy cô ở đó rồi. Cô đã khóc trong khi ngủ, nên tôi vuốt ve an ủi cô, và cô nói: "Nữa đi!"

- Thật ư?

- Đúng thế. Tôi đã lau nước mắt cho cô, và thấy cô rất xinh đẹp. Mũi cô thanh tú, trắng nõn nà như màu sắc thứ vỏ ốc, vỏ trai trên bãi biển. Môi cô giống như những cánh hoa. Cổ tròn và mượt mà quá...

Angiêlic nghe nửa tỉnh nửa mơ. Phải, đã lâu lắm rồi chưa có ai nói những lời như thế với nàng. Lời nói này hình như đang đến với nàng từ nơi xa, xa lắm. Và nàng hầu như sợ người này đang giễu cợt nàng. Sao anh ấy có thể nói là nàng xinh đẹp, trong khi nàng cảm thấy mình bị giày xéo, đã hoen ố, mãi mãi nhơ nhuốc, kể từ cái đêm hãi hùng nàng bắt đầu hiểu mình sẽ không còn có thể ngẩng đầu nhìn mặt những ai từng chứng kiến quá khứ của mình.

Anh ta tiếp tục thì thầm:

- Nàng có đôi vai tròn trĩnh, ngọc ngà, bộ ngực nàng đáng yêu và tuyệt vời, không gì sánh được, nó tròn nở, đáng được bàn tay đàn ông đỡ lấy nâng niu, với những nụ màu hồng tuyệt mỹ, giống như những nụ

hoa hàm tiếu lúc xuân về. Hai đùi nàng mượt mà và thanh mảnh. Bụng nàng màu xatanh trắng mịn, thật sung sướng khi đặt má lên.

- Vậy ư, tôi muốn biết làm sao anh phán xét được tất cả.- Angiêlic bực mình nói.

- Khi cô đang ngủ, tôi ngắm cô.

Angiêlic bật ngồi dậy trên đám cỏ khô:

- Quân hỗn xược! Đồ học trò mất dạy! Nòi giống ma quỷ!

- Suỵt! Đừng thét to thế! Cô muốn họ quăng chúng ta ra ngoài?... Tại sao cô cáu giận thế, phu nhân xinh đẹp?... Khi người ta thấy đồ nữ trang quý giữa đường, người ta ngắm nghía nó thì không đúng hay sao? Người ta muốn biết đó có phải là vàng ròng không, nó có thật đẹp như lúc mới nhìn thấy không, tóm lại là nó có vừa ý mình không, hay cứ để mặc nó nằm đấy thì hơn?

Anh sinh viên cắn môi dưới, vẻ bối rối:

- Cô là ai? - Anh ta nói dịu dàng - Hai chân cô rớm máu, chắc cô đã chạy bộ nhiều. Cái gì làm cô hoảng sợ thế?

Nàng không đáp.

Anh ta rút một sợi cỏ khô, bắt đầu nhấm nhấm. Đôi mắt xanh xao trở nên mơ màng. Chả mấy chốc, nàng có cảm giác anh ta không nghĩ đến nàng nữa, đầu óc đang bay bổng tận đâu đâu. Không nhúc nhích và vẻ xa cách, khuôn mặt vàng vọt của anh ta trông không còn trẻ như lúc trước. Ở khóe mắt anh ta, nàng nhận thấy có những nếp nhăn mà sự nghèo khổ hoặc trác táng đã hằn lên khuôn mặt đàn ông đang độ trẻ trung.

- Anh là ai? - Nàng thì thầm.

Khuôn mặt anh ta trở nên sinh động:

- Tôi đã nói rồi: tôi là gió. Còn cô?

- Tôi là ngọn heo may.

Anh ta cười phá lên và nắm hai vai nàng:

- Gió và heo may gặp nhau thì họ làm gì? - Anh ta thì thầm.

Anh ta tì nhẹ vào người nàng. Nàng lại cảm thấy mình nằm trên đám cỏ khô, và cúi sát bên trên mặt nàng là cái miệng dài, nhạy cảm của anh ta. Có một nếp gấp nhỏ ở khóe môi làm nàng sợ, không hiểu vì sao. Một nếp nhăn mỉa mai, hơi độc ác, nhưng ánh mắt nhìn nàng thì âu yếm, vui vẻ.

Anh ta giữ nguyên tư thế của mình, cho đến khi nàng bị lôi cuốn trước sự thúc giục đó và là kẻ đầu tiên nhích đến gần anh ta. Lúc ấy anh ta cúi xuống hôn nàng.

Cái hôn kéo dài rất lâu, hai cặp môi từ từ rời nhau rồi lại tìm nhau đến mười lần. Đối với những giác quan của Angiêlic đã bao lần bị vùi dập thô bạo, đây là một sự tái sinh. Những lạc thú xa xưa sống lại, khác biết bao những khoái cảm thô lậu mà anh lực điền cũ ban phát cho nàng mặc dù hết sức cuồng nhiệt!

"Mới đây thôi, mình mệt nhọc biết bao, - nàng nghĩ - Thế mà bây giờ hết cả rồi. Thân thể ta hình như không còn buồn bã và hoen ố nữa. Vậy là, dù sao chưa phải ta đã chết hẳn".

Nàng hơi cựa mình trên đống cỏ, sung sướng lại cảm thấy trong tim sự thức tỉnh một niềm khao khát tế nhị, chẳng mấy chốc đã biến thành sự thèm muốn hổi hộp.

Chàng trai đã ngồi lên, dựa vào một khuỷu tay, và hơi mỉm cười nhìn nàng.

Nàng không nôn nóng mà để tâm trí vào luồng hơi nóng ấm lan khắp người mình.

- Ngộ thật, - anh ta thì thầm - Cô có những nét thanh lịch của những phu nhân mà người ta không ngờ tới ở cái váy rách nát của cô.

- Thật? Anh quen thuộc với những phu nhân cao sang lắm nhỉ?

- Đôi khi.

Anh ta lấy một bông hoa gãi gãi vào mũi mình và giải thích:

- Khi dạ dày rỗng quá, tôi đến làm thuê cho ngài Gioocgiơ, chủ nhà tắm Xanh-Nicôla. Ở đấy có những vị khách là các phu nhân sang trọng đến để đưa thêm chút dầu giấm vào những câu chuyện yêu đương đài các của họ. Không có ai ở Pari biết nhiều chuyện thú vị như tôi. Và tôi đã làm các quý bà xinh đẹp ấy cười rúc rích... Cô có muốn tôi kể cho nghe câu chuyện về cái búa và cái đe không?

- Ồ không, - Angiêlic vội đáp - Xin chớ có kể.

Anh ta có vẻ cảm động:

- Cô em yêu quý! Ngộ thật! Tôi đã gặp những phu nhân cao sang mà xử sự y như những con điếm, nhưng tôi chưa hề gặp gái du đãng mà lại giống một phu nhân sang trọng. Cô là người đầu tiên... Cô xinh đẹp biết bao, đẹp như trong mộng...

Nàng muốn anh ta lại vuốt ve mình, nhưng anh ta có vẻ lại đang nghĩ chuyện khác:

- Bây giờ tôi nhớ ra rồi, - anh ta nói đột ngột, - Tôi đã có lần gặp cô ở Cầu Mới rồi. Cô thuộc về bọn của Calăngbrơđen, tay anh chị khét tiếng, phải không?

- Phải, đúng đấy. Tôi thuộc bọn

Anh ta lùi lại, vẻ khiếp sợ trông rất buồn cười:

- Trời ơi! Trời! Tôi gặp chuyện rắc rối làm sao, chỉ vì cái tật tán tỉnh bất trị của tôi! Dễ thường cô chính là bà Chúa Thiên thần mà lão ấy giữ bo bo đấy?

- Phải, nhưng mà...

- Chà, hãy xem cái bọn đàn bà này! Anh ta kêu lên - Lẽ ra mi phải cho ta biết ngay từ đầu chứ, đồ khốn! Dễ thường mi muốn cho ta bị cắt tiết? Trời! Gã Calăngbrơđen! May mắn cho ta làm sao! Thôi không sao! Tình nhân xinh đẹp đến đâu cũng chẳng quý bằng cuộc sống của mình. Vĩnh biệt, em yêu quý!

Hắn ta cầm lấy chiếc mũ hình chóp cũ nát, loại mũ mà đám thầy giáo tiểu học hay đội, đặt lên mái tóc đẹp của mình, rồi tuột ra ngoài tấm mui vải bạt.

- Cô thật đáng yêu, bà Chúa Thiên thần. - Hắn mỉm cười thì thầm - Tôi sẽ nhớ cô cho đến ngày chúng nó treo cổ tôi... và cả sau ngày đó nữa... Vĩnh biệt!

Nàng nghe thấy hắn nhảy phịch ra ngoài xà lan, rồi trông thấy hắn chạy trên bờ sông dưới ánh nắng mặt trời. Với đồ đen, với chiếc mũ nhọn, đôi cẳng gầy trơ xương, tà áo sờn rách phấp phới trước gió, anh ta trông giống một con chim kỳ lạ.

Những người lái thuyền ném đá đuổi theo hắn. Hắn quay bộ mặt xanh xao lại nhìn rồi cười phá lên.

Đoạn hắn đột nhiên mất hút, như một giấc mơ.

CHƯƠNG 57

Cuộc gặp gỡ hoang đường ấy làm Angiêlic phấn chấn hẳn lên, và đẩy lùi ký ức đắng cay về cuộc chạmán Đêgrê đêm trước.

Tốt hơn hết là không nghĩ đến nữa. Sau này khi đã thoát ra khỏi vũng lầy khủng khiếp này, nàng mới lại nghĩ tới Đêgrê và phân vân tự hỏi: "Không hiểu ông ấy có nhận ra mình không? Chắc chắn không, nếu có, ông ấy đã không trả lại mình con dao găm... Ông ấy đã không tiếp tục nói với mình những lời lẽ thô tục ghê tởm như vậy... Không, ông ấy đã không nhận ra mình, nếu không thì mình đến chết vì nhục nhã!"

Nàng lắc đầu và đưa tay lên tóc gỡ những sợi cỏ khô. Sau này nàng sẽ nghĩ lại tất cả chuyện này. Nhưng bây giờ nàng không nên phá vỡ sự huyền ảo của những giờ phút êm dịu vừa qua. Nàng thở dài với chút luyến tiếc. Phải chăng, quả thật suýt nữa nàng lừa dối Nicôla? Bà Chúa Thiên thần nhún vai và khẽ cười một mình. Không thể gọi là lừa dối một người tình kiểu đó được. Không có gì ràng buộc nàng với Nicôla, trừ sự nô dịch và nhơ nhớp.

Việc chàng trai lúc nãy rút lui làm nàng thấy rõ một lần nữa vòng vây bảo hộ vững chắc mà tên tướng cướp đã bủa vây quanh nàng, giữa khu rừng rậm chết người của thế giới du đãng. Nếu không có hắn và tình yêu độc đoán của hắn ta, nàng có thể còn sa sút tồi tệ hơn.

Đổi lại, nàng đã hiến cho hắn tấm thân và dòng dõi quý tộc cao sang của mình, những cái mà hắn từng ước mơ trong suốt cuộc đời.

Vậy là họ sòng phẳng với nhau.

Angiêlic đợi một chút rồi mới tuồn khỏi xà lan cỏ khô. Chạm chân xuống nước, nàng thấy lạnh, nhưng không đến nỗi băng giá. Đưa mắt nhìn xung quanh, nàng lóa mắt trước ánh sáng chan hòa và sực nhớ là đã sang xuân. Gã sinh viên chả nói hoa và quả bày đầy ra ở Cầu Mới là gì

Né tránh con mắt của đám lái thuyền, Angiêlic khoan khoái ngâm mình xuống nước lạnh một lát, rồi mặc quần áo, nàng bước đi dọc bờ sông đến tận Cầu Mới.

Lần đầu tiên nàng trông thấy Cầu Mới đẹp lộng lẫy như vậy, với những vòm cầu trắng toát, nhộn nhịp

cuộc sống vui tươi hồn nhiên không mệt mỏi. Tiếng ồn ào ở đây không bao giờ dứ

Một dòng người qua lại, dừng bước rồi lại đi tiếp, hết lớp này đến lớp khác, luôn luôn bận bịu, luôn luôn tò mò, đó là Cầu Mới.

Angiêlic bắt đầu đi vào trong đám đông đang dạo chơi, giữa hai hàng cửa hiệu và quầy hàng. Nàng đi chân không, áo quần rách nát, nàng đã rơi mất chiếc mũ vải, nên mái tóc dài xõa xuống hai vai, lóng lánh dưới ánh mặt trời. Nhưng cái đó không hề chi. Ở Cầu Mới, những bàn chân đi đất lại xô đẩy những giày dép vững chắc của đám thị dân khá giả và những gót giày đỏ chót của những người quý tộc.

Angiêlic đứng lại trước mỗi cửa hiệu, hiệu bán đồ chơi, hàng bán gà vịt, bán chim, hiệu bán mực và các thứ sơn, trước các đám múa rối, đám người làm trò tung hứng... Nàng nhận ra gã Bánh-mì đen với đám vỏ sò, vỏ ốc, gã Bả-chuột với thanh gươm và những con chuột đáng thương xuyên qua mũi gươm, rồi cả mẹ Huyalurét lẫn bố Huylurô ở cạnh tháp nước Xamariten, ông già mùa này đang gãi gãi cây vĩ cầm, còn bà lão thì hát bài ca đầy tình cảm về người bị treo cổ:

"Xin nghe một đôi lời

Để từ giã cõi đời

Tôi sẽ cầu nguyện Chúa

Rồi thè lưỡi thật dài..."

Pho tượng đồng của Vua Angri đệ tứ nhân đức chói chang ánh nắng đang mỉm cười bên trên một đám lọng màu đỏ và hồng: khu vực trước pho tượng dành cho các bà, các cô bán cam và bán hoa. Cài một bông hoa cẩm chướng trên ve áo, hai tay khéo léo bưng rổ đầy hoa hồng, hoa nhài, hoa huệ, các cô gái trẻ len lỏi đi giữa đám đông chào mời, trong khi đó các bà đứng coi những quầy hoa có lọng che.

Một bà bán hoa nhờ Angiêlic giúp mình chia hoa thành bó. Nàng xếp thành những bó hoa rất đẹp mắt và bà chủ hàng tặng nàng hai mươi xu.

Angiêlic nhìn không chán mắt những đồng tiền nhỏ bà bán hoa cho mình. Đấy là số tiền đầu tiên nàng kiếm được bằng lao động.

Nàng đi mua hai chiếc bánh rán ở quầy bánh ngọt và ăn ngon lành, trong khi vẫn bước theo đám người

đi dạo phố đang cười há hốc mồm quanh cái xe đẩy của lão Mathiơ-béo. Xe của lão là một cái bục đặt trên bốn bánh có lan can chung quanh. Đứng trên xe, lão đang diễn thuyết trước đám đông bằng thứ tiếng oang oang như lệnh vỡ có thể nghe thấy từ đầu đến cuối Cầu Mới.

Ban nhạc riêng của lão gồm ba nhạc công: một kèn, một trống và một chũm chọe, họ đánh nhịp các bài diễn văn của lão, và khi lão nhổ răng cho khách thì họ chơi nhạc rầm lên để che lấp tiếng kêu đau. Đầy nhiệt tình và kiên nhẫn, vừa cực khỏe, vừa khéo léo, Mathiơ-béo bao giờ cũng thành công, cả đối với cái răng sâu ngoan cố nhất, mặc dù có khi phải bắt khách quỳ xuống, để lão dùng kìm vặn răng, mạnh đến mức nhấc bổng ông khách lên khỏi mặt đất. Sau đó lão liền mời nạn nhân bước khập khiễng tới quầy bán rượu trắng súc miệng. Giữa đám đông, Mathiơ-béo đi đi lại lại trên bục, chiếc lông chim trên mũ phất phơ trước gió, hai chuỗi răng đeo trên ngực áo xatanh, và thanh gươm dài lách cách đập vào gót giày, miệng không ngớt khoe khoang kiến thức khoa học sâu rộng của mình cùng với sự thần diệu của các loại cao đơn hoàn tán lão bán, mà tất cả thực ra đều chỉ pha chế bằng bơ, dầu, sáp ong và với vài thứ lá, thứ cỏ vô hại.

Những lời quảng cáo hài hước mà lão vừa tung ra vừa trợn tròn đôi mắt to tướng, làm Angiêlic cười ngặt ngẽo. Lão nhận ra nàng, và nháy mắt thân thiện.

Angiêlic nhắm mắt lại trong giây lát, khi mở mắt ra, nàng nhìn thấy cách vài bước, trong đám đông chen chúc trên Cầu Mới, nào là Giắctăngxơ, Bị-béo, Mẫu-đơn, Gôbe và mấy gã khác, họ đang nhìn nàng.

- Bà chị, - Mẫu-đơn cầm cánh tay nàng nói - Tôi sẽ thắp một cây nến thật to cám ơn Chúa ở Nhà thờ thánh Pie. Bọn này đã lo rằng sẽ không còn được thấy bà chị nữa!

- Chỉ lo bà chị đã bị tóm vào nhà giam Satơlê hoặc ở nhà thương làm phúc rồi.

- Hoặc đã bị con chó đáng nguyền rủa ấy cắn

Bọn chúng đã tóm hai cậu Nhặt-xem và Khôn-ngoan. Cả hai đã bị treo cổ sáng nay ở Quảng trường Grevơ rồi.

- Chúng ta sắp được một mẻ cười, bà chị xinh đẹp ạ. Có biết tại sao cả lũ kéo ra Cầu Mới này giữa ban ngày ban mặt không? Đó là vì cậu Flipô nhóc sắp sát hạch khoa cắt túi.

Giắctăngxơ đang rỉ tai Flipô lời khuyên cuối cùng.

Đồng bọn của họ quan sát chăm chú khách qua đường.

- Nhìn kìa, Flipô, một ông quan trọng đang tiến đến kia, mắt dán vào phu nhân xinh đẹp đi cùng ông ta, cả hai đều đi bộ, thật đỏ quá! Kìa họ dừng lại trước Mathiơ-béo rồi. Đúng lúc ấy! Ra tay đi!

Với điệu bộ trịnh trọng, Giắctăngxơ trao cho Flipô cái kéo xinh xắn và đẩy gã vào đám đông. Đồng bọn của gã đã len vào giữa đám người vây quanh Mathiơ-béo để xem.

Giắctăngxơ đưa mắt thành thạo xem xét kĩ các động tác của gã tập sự. Hắn bỗng thét to:

- Cẩn thận! Thưa ông, này, thưa ông! Chúng đang cắt túi ông..

Tên Mẫu-đơn cũng rống lên:

- Thưa đức ông, coi chừng. Có đứa xoáy của ngài. Ông khách sang trọng cho tay vào túi và chạm phải tay Flipô.

- Cứu tôi với! Nó cắt túi! - ông ta kêu ầm ĩ.

Vị phu nhân thét lên một tiếng lanh lảnh. Ngay lập tức diễn ra cảnh lộn xộn hoàn toàn. Đám đông la hét, đánh đấm lẫn nhau, bám lấy cổ nhau, trong lúc bọn lâu la của Calăngbrơđen kích động thêm cuộc đánh lộn bằng những tiếng kêu thét inh tai điếc óc.

- Tôi đã tóm nó.

- Đúng nó đây!

- Bắt lấy! Hắn đang chạy!

- Đuổi đằng này!

- Đuổi lối kia chứ!

Lũ trẻ bị giày xéo khóc thét, có những người đàn bà ngất đi. Những quầy hàng bị hất đổ. Những cái lọng đỏ bay xuống sông Xen. Đám người bán hoa quả dùng các quả táo, quả cam, để tự vệ. Mấy con chó nhảy vào đám đông, kêu ăng ẳng, rãi chảy lòng thòng.

Gã Xinh-trai đi từ người đàn bà này đến người đàn bà khác, ôm lưng, hôn má, sờ soạng lung tung, dưới

con mắt căm tức của mấy ông chồng cố đánh hắn mà không được.

Giữa lúc hỗn quân hỗn quan đó, Giắctăngxơ và đồng bọn tha hồ cắt túi, giật áo, dốc ngược các làn xách tay, trong khi đó Mathiơ-béo vẫn đứng ở trên bục xe, giữa tiếng kèn trống inh tai của dàn nhạc riêng, vung thanh gươm lên và oang oang mời chào khách.

Angiêlic náu mình ở mấy bậc thềm của cái nền chung quanh pho tượng. Bám vào hàng rào, nàng cười chảy nước mắt.

- Ngộ lắm hả, cô gái? - Một tiếng nói chậm rãi làu nhàu cạnh nàng.

Và một bàn tay nắm ngang lưng nàng. Ta không nhận ra một tên chó săn, nhưng ta ngửi thấy hắn, Mẫu-đơn đã nói thế. Từ đêm đó, Angiêlic đã học được cách hít hơi xem nguy cơ có thể tới từ phía nào. Nàng tiếp tục cười khẽ hơn, và làm ra vẻ ngây thơ.

- Vâng, ngộ lắm, đám người kia đánh nhau mà chẳng hiểu tại sao.

- Vậy, có lẽ cô hiểu tại sao hảAngiêlic cúi gần mặt tên cảnh sát với nụ cười. Bất thình lình, nàng túm chặt lấy mũi hắn, vặn mạnh cái xương sụn rồi thấy hắn ngửa cổ ra phía sau vì đau quá, nàng nhanh nhẹn dùng cùi tay chặt vào yết hầu hắn.

Đòn ấy mụ Ba Lan đã truyền cho nàng, đòn không đủ mạnh để quật ngã một tên cảnh sát nhưng đủ mạnh để buộc hắn buông tay cho nàng đi.

Hắn vừa bỏ tay ra, Angiêlic đã chạy vút đi, nhẹ như con sơn dương.

Ở tháp Nexlơ, cả bọn đã trở về đông đủ.

- Hãy tổng kiểm kê chiến lợi phẩm - Giắctăngxơ nói.

Trên mặt bàn, họ chất đống nào áo choàng, gươm, nào là nữ trang và túi tiền xủng xoảng.

Gã Flipô, đen và xanh xám, như một con ngỗng nhồi nấm đêm lễ Giáng sinh, đã mang về túi tiền của nhà quý tộc mà chúng chỉ định cho hắn ra tay. Vì thế gã ta được khao thưởng và ngồi ăn cùng bàn với thủ lĩnh Calăngbrơđen và các bậc đàn anh.

***

- Angiêlic, - Nicôla thì thầm, - Angiêlic, nếu hôm nay không tìm thấy cô...

- Thì sẽ làm sao?

- Tôi không biết...

Hắn kéo nàng lại và ép người nàng vào bộ ngực vạm vỡ của mình như muốn bẻ gãy xương nàng.

- Ối, xin nào! - Nàng thở dài và thoát ra

Nàng đến tì trán vào chấn song cửa sổ nhỏ hẹp. Bầu trời xanh thẫm đầy sao in bóng dưới mặt sông Xen phẳng lặng. Không khí phảng phất hương thơm những cây hạnh đào nở hoa trong các vườn và công viên ở cửa ô Xanh-Giécmanh.

Nicôla lại gần, mắt vẫn nhìn nàng chằm chặp. Nàng cảm động trước tình cảm mãnh liệt trung thành ấy.

- Anh sẽ làm gì nếu tôi không trở về.

- Cái đó còn tùy. Nếu cô bị bọn cảnh sát tóm, tôi sẽ huy động tất cả quân của tôi, sẽ cho dò xét ở mọi trại giam, nhà thương, những nơi giam giữ gái điếm... Bọn tôi sẽ đánh tháo cô. Nếu là vì con chó đã cắn cổ cô, tôi sẽ cho săn lùng con vật cùng chủ của nó ở bất cứ nơi nào và khử bằng được... Nếu là vì...

Giọng hắn thành khản đặc:

- Nếu cô đã cuốn gói theo đứa khác, tôi sẽ tìm thấy cô bằng được, và sẽ lấy máu thằng kia.

Nàng mỉm cười, vì trong óc nàng hiện ra một khuôn mặt xanh xao của chàng trai giễu cợt. Nhưng Nicôla tinh ranh hơn nàng nghĩ, và tình yêu càng làm bản năng hắn thêm sắc sảo.

- Đừng tưởng cô có thể bỏ tôi dễ dàng, - hắn nói tiếp giọng đe dọa,- Bọn chúng ta, những kẻ giang hồ, không phản bội nhau, như giới thượng lưu hay làm; nhưng nếu điều đó xảy ra, cô sẽ chết. Sẽ không có nơi ẩn nấp cho cô, ở bất cứ đâu... Bọn chúng tôi quá đông quá mạnh. Chúng tôi sẽ tìm được cô bất cứ ở đâu trong nhà thờ, ở tu viện, ngay trong cung điện Nhà vua. Chúng tôi có tổ chức tốt, cô biết đấy.

Hắn dùng hai bàn tay hộ pháp bóp mạnh đôi vai nàng:

- Có những lúc tôi muốn bẻ gãy cô như bóp vỡ quả hạt dẻ. Bây giờ cô đã được cảnh cáo rồi đấy. Nếu chẳng may cô lừa dối tôi...

- Đừng sợ. Sự ôm của anh là quá đủ đối với tôi.

- Vậy tại sao cô nói điều đó với bộ mặt đáng ghét như vậy?

- Phải có tính khí khá đặc biệt thì mới có thể đòi hỏi hơn thế. Giá như anh có thể tử tế với tôi hơn một chút.

- Tôi, tôi không tử tế ư? - Hắn gầm lên - Tôi là kẻ tôn thờ cô kia mà! Hãy nhắc lại là tôi không tử tế xem nào.

Hắn giơ nắm tay hùng hổ. Nàng hét vào mặt hắn:

- Đừng chạm vào tôi, đồ nông dân! Đồ thô bạo! Hãy nhớ mụ Ba Lan!

Hắn buông tay xuống. Rồi, sau khi nhìn nàng cau có hắn buông tiếng thở dài buồn bã:

- Tha lỗi cho tôi. Cô bao giờ cũng chiếm được ưu thế đối với tôi, Angiêlic.

Hắn mỉm cười và giang cánh tay ra, ngượng nghịu:

- Dù sao cũng cứ lại đây. Tôi sẽ gắng tử tế.

Nàng hiến mình lơ đãng, thờ ơ trước sự âu yếm nay đã thành quen thuộc, khi đã thỏa mãn, hắn nép vào người nàng một lúc lâu. Nàng cảm thấy bên má mình mớ tóc cứng của hắn đã cắt ngắn cũn cỡn để mang tóc giả.

Cuối cùng, hắn hạ thấp giọng nói:

- Bây giờ tôi biết... cô sẽ không bao giờ là của tôi. Bởi vì không phải tôi chỉ muốn có thế thôi, tôi muốn được trái tim cô.

- Anh không thể có mọi cái được, Nicôla tội nghiệp - Angiêlic nói vẻ triết lý - Trước kia, anh đã có một phần trái tim tôi, bây giờ anh có cả thân thể tôi. Trước kia anh là người bạn của tôi, bây giờ anh là chủ tôi, Calăngbrơđen. Anh đã giết chết ngtrí nhớ của tôi đối với lòng yêu mến tôi dành cho anh hồi chúng ta còn trẻ con. Dù sao, hiện nay tôi vẫn gắn liền với anh, theo một lối khác, bởi vì anh mạnh.

Gã đàn ông nhăn nhó vì đau khổ. Hắn làu bàu rồi thở dài:

- Tôi tự hỏi không chừng tôi sẽ buộc phải giết cô một ngày nào đấy.

Nàng ngáp, và cố ngủ:

- Thôi, đừng nói chuyện vớ vẩn.

CHƯƠNG 58

Một chiều hè, gã Giăng-Thối-rữa tuồn vào hang ổ của Calăngbrơđen ở tháp Nexlơ. Hắn đến để gặp một người đàn bà tên gọi là Phani-lúc-nhúc, mụ này có tới mười đứa con mà mụ lần lượt đem cho mọi người thuê mướn. Mụ làm công việc này một cách chững chạc; khi thì đi ăn xin cho vui, khi thì làm đĩ vì quen mùi, vả lại nghề sau này cũng không làm hại gì đến tài khéo nuôi con của mụ, ngược lại là khác.

Giăng-Thối-rữa đến để đặt cọc trước về đứa bé mà mụ này đang có mang.

Con khỉ nhỏ Picôlô nhảy lên vai gã Giăng-Thối-rữa và giật một túm tóc trên đầu gã.

- Con vật ghê tởm! - Thằng cha kêu lên, cố lấy mũ gạt con khỉ xuống.

Angiêlic khá hài lòng về thành tích đó của con vật mình cưng chiều: con khỉ đã không che giấu sự khinh ghét đối với tên mẹ mìn chuyên hành hạ những đứa trẻ con tội nghiệp này. Nhưng chính gã này là nhân vật đáng gờm, vì Hành-khất-Đại-đế cho nó ở chung một sào huyệt và tỏ ra coi trọng nó, cho nên Angiêlic gọi con khỉ quay lạiGiăng-Thối-rữa xoa xoa cái đầu, làu nhàu chửi rủa.

- Lại làm một tợp rượu, - Mụ Ba Lan xoa dịu lão ta. Mụ rót cho lão đầy một cốc rượu nho đun nóng sôi sùng sục, lão luôn luôn thấy rét, ngay giữa mùa hè. Dường như lão thuộc loại máu lạnh. Lão có đôi mắt như thủy tinh mờ và thứ da nhầy nhầy dính dính của loài cá.

Khi uống rượu xong, lão nở một nụ cười đáng sợ, đôi môi mở ra, để lộ một hàng răng sún đen ngòm.

Lão Tibô, người chơi phong cầm quay tay, bước vào có chú bé Linô theo sau.

- A, chú bé xinh đẹp và yêu quý đây rồi, - Giăng-Thối-rữa xoa tay nói, - Này, Tibô, lần này dứt khoát nhé, ta mua nó của anh và sẽ trả - nghe kỹ nhé - năm mươi livrơ. Một cơ nghiệp đấy!

Người nhạc công già đưa mắt nhìn bối rối dưới chiếc mũ rơm:

- Bác muốn tôi dùng năm mươi livrơ ấy để làm gì chứ? Hơn nữa, mất nó ai đánh trống cho tôi chơi nhạc?

- Anh có thể tập cho đứa trẻ khác làm thay.

- Nhưng thằng này là cháu ruột tôi.

- Vậy thì sao. Anh lại không muốn làm điều này cho nó ư? Nghĩ xem, thằng cháu nội anh sẽ mặc quần áo nhung với đăng ten. Ta không nói dối anh đâu, Tibô ạ. Ta biết có thể bán nó được cho ai mà. Nó sẽ thành đứa bé cưng của ông hoàng, và sau này, nếu nó tinh khôn, nó sẽ có thể hy vọng chiếm những địa vị cao sang nhất.

Giăng-Thối-rữa vuốt ve những mớ tóc quăn của chú bé Linô:

- Cháu có thích thế không Linô? Có thích mặc áo đẹp ăn với bát đĩa bằng vàng và suốt ngày nhai kẹo không nào?

- Cháu không biết, - Thằng bé bĩu

Một tia nắng lọt qua cửa, chiếu lên làn da hung vàng của nó. Nó có bộ lông mi dài, mắt đen to, môi đỏ như son. Quần áo rách nhưng trông nó vẫn duyên dáng.

- Lại đây, lại đây cháu! Ông cháu ta sẽ ăn ý nhau lắm mà, - Giăng-Thối-rữa nói, rồi luồn nhẹ tay ôm vai thằng bé, - Nào, cháu xinh đẹp, nào con chiên của ta.

- Nhưng tôi không đồng ý, - Người nhạc công già phản đối và bắt đầu run lên, - Bác không có quyền gì bắt cháu nội tôi đi...

- Ta không bắt nó, ta mua nó. Năm mươi đồng livrơ, đẹp quá còn gì nữa? Mà dù sao thì, đứng yên đấy, nếu không lão sẽ chẳng được cái cóc khô gì, rõ chưa?

Lão mẹ mìn gạt ông già ra rồi đi ra cửa, lôi thằng bé Linô đi theo.

Lão thấy Angiêlic đứng trước cửa.

- Lão không được đưa thằng bé đi, nếu không được phép của Calăngbrơđen.- Nàng nói rất bình tĩnh.

Và cầm tay thằng bé, nàng dắt nó quay vào trong phòng. Da mặt màu sáp ong của Giăng-Thối-rữa không thể trắng bệch thêm nữa, nhưng hắn đờ ra mất mấy giây liền.

- À tôi! À tôi...! Hắn tức điên lên lắp bắp. Rồi kéo cái ghế đẩu ngồi xuống.

- Được lắm, tôi sẽ đợi hắn ta.

Như thường lệ, Calăngbrơđen và đồng bọn đến tối mịt mới về. Hắn gọi rượu uống đã, trước khi làm bất cứ việc gì khác.

Hắn đang ngồi xuống chưa hết khát, thì có tiếng đập cửa: đấy không phải là cái mà dân du đãng thường làm. Cả bọn đưa mắt nhìn nhau rồi Mẫu-đơn ra mở cửa, gươm tuốt sẵn trong tay.

Một giọng đàn bà và hỏi bên ngoài.

- Giăng-Thối-rữa có đây không thế?

- Vào đi, Mẫu-đơn đáp.

Dưới ánh sáng của những cây đuốc bằng nhựa cây cắm ở những vòng sắt trên tường, thấy hiện ra - điều này bọn chúng không dự kiến được - một cô gái cao lớn khoác áo choàng, và một gã đầy tớ mặc chế phục bưng một cái thúng.

- Bọn tôi đi tìm lão ở cửa ô Xanh-Đơni, - Cô gái nói với Giăng-Thối-rữa, nhưng ở đó họ bảo là lão ở đằng Calăngbrơđen.

Vừa nói, chị ta vừa bỏ áo choàng ra, vuốt phẳng mép viền đăng ten ở ngực áo, và sửa lại cây thánh giá nhỏ bằng vàng lủng lẳng ở cổ trên dải nhung đen.

Angiêlic đã kịp nép mình trong bóng tối, mồ hôi toát ra lấm tấm ở hai thái dương. Nàng vừa nhận ra Béctiơ, chị hầu phòng của phu nhân Xoaxông, trước đây đã môi giới cho nàng bán anh da đen Cuaxi-Ba.

- Cô đem cái gì cho tôi đấy? - Giăng-Thối-rữa hỏi.

Với vẻ hí hửng, cô gái lật khăn trải bàn phủ trên cái thúng mà anh đầy tớ vừa đặt lên bàn, rồi bế một đứa trẻ sơ sinh ra:

- Đây này! - Cô ta nói.

Giăng-Thối-rữa xem xét kỹ đứa bé với vẻ ngờ vực:

- Béo tốt, cân đối, - Lão chụm môi lại nói - Tôi có thể trả cô ba mươi livrơ cho đứa bé này.

- Ba mươi livrơ! - Con mụ kêu to, công phẫn - Ba mươi livrơ! Sao lão chưa kịp ngắm nó ư? Lão không đánh giá nổi món hàng béo bở tôi mang cho lão

Chị ta giật tung cái tã bọc đứa trẻ, phơi nó trần truồng dưới ánh sáng các cây đuốc:

- Hãy xem cho kỹ đi.

Đứa bé tí xíu hơi ngọ nguậy.

- Nó là con trai một gã người Morơ, - đứa hầu gái thì thầm. Nó lai đen và trắng. Lão biết đấy, trẻ con lai thế này lớn lên sẽ xinh đẹp biết nhường nào, với nước da vàng óng. Mấy khi vớ được bọn trẻ con lai thế này. Sau này, khi nó lên sáu hay lên bảy, lão có thể đem bán làm tiểu đồng cho các ông bà lớn với giá cao.

Giăng-Thối-rữa mắt sáng lên vẻ tham lam.

- Thôi được, - hắn quyết định, - Tôi trả cô một trăm livrơ

- Một trăm năm mươi đi.

Lão già ghê tởm kia vung hai cánh tay lên kêu:

- Cô định làm tôi sạt nghiệp ư?

Cuộc mặc cả bẩn thỉu diễn ra

- Vả lại, làm sao tôi biết được rằng nó thật là trẻ con lai? - Giăng-Thối-rữa cãi cối.

- Tôi xin thề có Chúa rằng bố nó đen hơn trôn chảo.

- Vì sao bố nó bị tù khổ sai?

- Hắn ta là đồng lõa của một tên phù thủy bị thiêu trên giàn lửa ở Quảng trường Grevơ.

Angiêlic càng thụt sâu hơn vào bóng tối. Nàng ước gì có thể rời khỏi phòng, nhưng mặt khác lại rất thèm được nghe thêm nữa.

- Phải, câu chuyện ghê gớm lắm, - mụ Béctiơ hạ thấp giọng - Tên phù thủy da đen ấy biết bỏ bùa mê nên đã bị kết án. Chính vì vậy, bà đồng Voadanh đã từ chối, khi bà chủ tôi đến tìm bà ấy để xin phá thai.

Anh lùn Backarôn nhảy tót lên bàn, ngồi cạnh cốc rượu dành cho cô hầu phòng và nói:

- Úi chà, tôi đã trông thấy bà phu nhân của cô và cô đây nhiều lần rồi, cô gái xinh đẹp ạ. Tôi là thằng hầu lùn đã mở cửa cho hai thầy trò cô em ở nhà bà chủ tôi là cô thầy bói lừng danh ấy đấy.

Cô hầu phòng nhìn anh lùn, có vẻ suy nghĩ.

- À, về phần anh, - Cô ta bỗng nói - Tôi cho rằng anh có thể làm vừa lòng một vị ở chốn cực kỳ cao sang đấy.

- Tôi vẫn luôn tin rằng mình phải dành cho những công việc cao quý mà lại - Backarôn đáp, và ưỡn thẳng người lên trên đôi chân ngắn vòng kiềng.

- Anh lùn của Hoàng hậu chết rồi, làm ngài ngự buồn phiền, mà ngài thì lại đang có mang.

Backarôn vội túm lấy váy cô hầu gái:

- Ôi! Cô nàng xinh đẹp, cho tôi đi theo, dẫn tôi đến cung Hoàng hậu. Tôi cũng điển trai và dễ thương đấy chứ?

- Cũng phải để anh chàng này đi với bọn tôi thôi. - Bectơ vỗ tay reo - Việc này cũng hay đấy, và sẽ làm Hoàng hậu để mắt tới bọn mình. Thôi nhanh lên. Bọn tôi phải quay về Phôngtenơblô trước lúc trời sáng, để bà chủ không biết ta đã vắng nhà. Hay để bọn tôi nhét anh vào thúng này nhé?

- Bà cứ nói giỡn, thưa phu nhân, - Backarôn phản đối, vẻ quan trọng.

Cả bọn cười ầm, và chúc mừngau. Backarôn vào hầu Hoàng hậu!... Backarôn vào hầu Hoàng hậu!...

Calăngbrơđen bấy giờ mới chỉ hơi nhích mũi lên khỏi các bát thức ăn.

- Chớ quên các anh em của mình khi cậu đã trở thành một ông lớn. - Hắn nói. Rồi làm điệu bộ mân mê một đồng tiền giữa ngón tay cái và ngón tay trỏ.

- Cậu cứ chọc tiết mình, nếu mình quên các cậu! - Gã lùn nói.

Và nhảy phắt một cái về phía Angiêlic đang đứng, anh ta cúi chào thật thấp theo kiểu ở cung đình:

- Tạm biệt, ôi phu nhân vô cùng xinh đẹp, tạm biệt bà chị, bà Chúa Thiên thần.

Con người thấp bé kỳ quặc này ngước nhìn nàng với đôi mắt tinh nhanh, sắc sảo lạ thường. Hắn nói thêm, nhại điệu bộ của công tử ăn diện:

- Tôi hy vọng, thưa quý cô rất thân mến, ta sẽ gặp lại nhau. Hẹn gặp lại quý cô... tại cung Hoàng hậu.

CHƯƠNG 59

Triều đình đang ở Phôngtenơblô. Trong những ngày hè nóng nực, không có gì thú vị bằng khu lâu đài trắng này, tràn ngập cây cối xanh tươi và có hồ nước trong.

Ở đây, Đức vua làm việc, Đức vua khiêu vũ, Đức vua săn bắn, Đức vua đang yêu đương. Nàng Luydơ La Valie dịu dàng, hồi hộp muôn phần vì đã dấy lên tình yêu say đắm trong trái tim Hoàng thượng, ngước đôi mắt xanh nâu tuyệt đẹp lên nhìn Đức vua một cách mơ mộ

Mười bảy tuổi, vừa mới thoát khỏi cảnh nghèo túng của một gia đình đông con ở tỉnh lẻ, đơn độc giữa đám thiếu nữ hầu cận của phu nhân Đức ông bào đệ Nhà vua, tiểu thư Luydơ La Valie làm gì mà không run lên khi nghe tiếng thì thào quanh mình mỗi khi nàng đi qua dưới bóng trăng: "người được sủng ái kia"... Nàng không biết làm sao che giấu mối tình say đắm của mình cùng với sự hổ thẹn trước lỗi lầm! Nhưng đám triều thần hiểu rõ mọi ngóc ngách trong cái nghề ăn bám của họ - qua người yêu của Vua, họ có thể với tới Hoàng thượng được, như thế, họ có thể giở những trò lắt léo ở cung đình, giành lấy địa vị, đặc ân, tiền trợ cấp.

Trong khi Hoàng hậu, người đã nặng nề vì sắp tới ngày ở cữ, lánh riêng trong thâm cung, thì những ngày hè sáng chói chang là một chuỗi dài vũ hội và cuộc vui chơi không dứt của Triều đình.

***

Ngồi trên bờ sông Xen, Angiêlic ngắm cảnh hoàng hôn buông xuống Nhà thờ Đức bà.

Phía bên kia sông, phía dưới nhà Hội đồng của các linh mục nhà thờ này, một đường dốc dài bằng đất sét đánh dấu vũng nước lớn nhất dành cho ngựa uống ở Pari. Giờ này, một đàn ngựa đông đi theo đường đó xuống sông, có những người chủ hoặc những người đánh xe dẫn đi. Tiếng ngựa hí vang dưới bầu trời trong trẻo buổi chiều hôm.

Angiêli bỗng bật dậy:

"Ta phải đi thăm hai đứa con" - nàng nghĩ thầm.

Nhận hai mươi xu, một người lái đò chở nàng đến bến Xanh-Lăngđri. Nàng không muốn ra mắt chị ruột trong tình trạng thảm hại thế này: váy tả tơi, tóc buộc bằng chiếc khăn tay, đôi giày mòn gót. Nàng nghĩ rằng ở đấy nàng có thể nhìn thấy hai đứa con. Gần đây ý nghĩ muốn gặp lại các con ray rứt tâm trí nàng, trở thành một nhu cầu hàng ngày càng thôi thúc, làm lu mờ ý nghĩ khác của nàng. Từ đáy giếng sâu lãng quên trong đó nàng bị chôn vùi, nổi lên gương mặt nhỏ xinh của bé Phlôrimông. Nó mấy tuổi rồi? Mới hơn hai tuổi một chút. Còn bé Canto? Bảy tháng. Nàng không hình dung được nó ra sao: nó còn quá bé khi nàng xa rời con!

Dựa lưng vào tường, cạnh một cửa hàng thợ giầy, Angiêlic mắt không rời phía trước ngôi nhà nàng đã ở khi còn giàu có và được kính trọng. Một năm trước đây, cỗ xe ngựa và đoàn người đi theo đã đỗ chật ở phố hẹp này. Từ nhà đó, nàng đã ăn mặc lộng lẫy để đi yết kiến Đức vua. Và phu nhân chột mắt Catơ đã chuyển cho nàng những đề nghị của Tổng Giám sát tài chính Phukê: "Hãy nhận lời đi... Phu nhân thân mến... Cái đó chả tốt hơn là mất cả cuộc sống ư?"

Nàng đã từ chối. Vì vậy nàng đã mất tất cả. Và nàng tự hỏi là có lẽ nàng đã đồng thời mất luôn cả cuộc sống của mình, bởi vì không còn tên tuổi, không còn quyền tồn tại, nàng đã chết dưới mắt mọi người.

Từ trong văn phòng viên biện lý, một nhân viên ra châm lửa vào cây đèn treo ngoài cửa.

Angiêlic lại gần hỏi:

- Ngài Phalô có nhà hay đi vắng?

Người thư ký quan sát nàng với vẻ nghi ngờ rồi nói:

- Ngài Phalô không còn ở đây khá lâu rồi. Ngài ấy đã bán nhà, và văn phòng, bán tất cả rồi. Ngài đã chuyển đến ở khu vực khác rồi. Ngài ấy có chuyện rắc rối về một vụ án phù thủy, liên quan đến người trong gia đình ngài. Vụ án ấy làm hại đến nghề nghiệp ngài, ngài chuyển đến ở khu vực khác rồi.

Angiêlic kinh ngạc. Nàng phải tựa lưng vào tường, lòng thắt lại vì đau buồn. Bác thợ giầy nghe thấy câu chuyện trao đổi giữa hai người, bảo nàng:

- Cô có việc cần gặp ngài Phalô Xăngxê ư? Việc kiện tụng à?

- Không phải, - Angiêlic cố trấn tĩnh lại - Nhưng tôi... tôi muốn gặp cô người làm... cô gái tên là Bacbơ.

- Có lẽ tôi mách được cho cô. Cô Bacbơ không còn làm cho ông bà ấy nữa. Lần cuối tôi gặp cô ấy là lúc

cô làm cho một cửa hàng ăn, phố Thung lũng nghèo, mang biển hiệu "Gà quay vàng".

- Ôi, cám ơn ông quá.

Angiêlic vội vã chạy đi, đường phố bắt đầu tối.

Cửa hàng ăn "Gà quay vàng" ở cuối phố đó. Angiêlic bước vào một phòng chỉ có vài ba cây nến chiếu tờ mờ. Ngồi trước một vại rượu nho, một người đàn ông đầu đội chiếc mũ nhà bếp cũ, có vẻ bận bịu về việc uống rượu hơn là phục vụ khách hàng. Khách hàng cũng chỉ lác đác mấy người.

Angiêlic hỏi người chủ quán:

- Ông có chị người làm nào tên là Bacbơ không?

Ông ta dùng ngón tay cái chỉ vào gian bếp bên trong, vẻ thờ ơ.

Angiêlic trông thấy Bacbơ. Cô gái đang ngồi trước bếp lửa, vặt lông gà.

- Bacbơ! - Nàng gọi.

Cô gái ngẩng đầu, lau trán lấm tấm mồ hôi.

- Cô cần gì, cô gái? - Chị người hầu hỏi với giọng mệt mỏi.

- Bacbơ! - Angiêlic nhắc lại.

Chị ta mở to mắt vì kinh ngạc, và kêu lên một tiếng đã kìm bớt lại:

- Ôi, Bà!... Bà tha lỗi cho tôi...

- Không nên gọi tôi là bà nữa, em nhìn xem. - Angiêlic cắt lời.

Nàng gieo mình ngồi xuống nền gạch:

- Bacbơ, các con tôi đâu rồi?

Đôi má bầu bĩnh của Bacbơ run run như sắp khóc òa lên. Cô nuốt nước bọt và mãi mới trả lời được:

- Các em đã gửi cho vú nuôi rồi, thưa bà... gửi ở ngoài Pari... trong một làng gần sông Lôngsăng.

- Bà chị Ooctăngxơ đã gửi các em cho bà vú nuôi ngay từ đầu. Cháu đã đến nhà bà vú, đưa số tiền mà bà đã trao cho cháu. Sau đó, cháu không kịp quay lại nhà bà vú nữa... Cháu đã thôi không làm cho bà Ooctăngxơ nữa... Cháu thay chỗ làm mấy lần... kiếm sống vất vả lắm.

Bây giờ, chị ta nói năng hấp tấp, tránh không nhìn Angiêlic. Nàng cân nhắc. Sông Lôngsăng không xa Pari mấy. Bacbơ cúi xuống vặt lông gà, vẻ lo ngại. Angiêlic có cảm giác bị người nào đó nhìn chằm chằm. Quay người lại, nàng bắt gặp gã phụ bếp đang há hốc mồm nhìn mình. Nàng đứng ngay dậy, hỏi Bacbơ:

- Em trọ ở đâu?

- Ngay đây, trên gác xép kia.

Đúng lúc này, người chủ quán bước vào:

- Các người làm cái quái gì ở đây thế? - Hắn ta hỏi, giọng lè nhè. - Thế bao giờ con gà mới xong, hả Bacbơ? Còn mụ ăn mày này làm gì ở đây? Này, ra đi đi! Này đừng có thó cái gì nhá..

- Ôi, ông chủ! - Bacbơ kinh ngạc kêu lên.

Nhưng tối nay Angiêlic lại không ưa tỏ ra chịu nhún nhường. Nàng chống nạnh hai tay, tuôn ra toàn bộ kho văn chương của mụ Ba Lan:

- Câm mồm, đồ lợn béo! Tao chẳng thèm ăn thứ gà toi đó, dù có cho không. Còn tên nhãi ranh kia, hãy cụp đôi mắt xuống, và ngậm ngay cái mồm lại, kẻo lại xơi bợp tai!

- Ôi, thưa bà! - Bacbơ kêu lên, càng kinh ngạc hơn.

Tranh thủ lúc hai gã đàn ông đờ mặt ra vì kinh ngạc, Angiêlic ghé tai Bacbơ thì thầm:

- Tôi đợi em ở ngoài sân.

Một lúc sau, khi Bacbơ bước ra, tay cầm cây nến, Angiêlic đi theo lên cầu thang gác, tới phòng xép mà ông chủ quán xếp cho cô.

- Chỗ ở tồi tàn quá, thưa bà. - Chị hầu gái áy náy nói.

Angiêlic cởi giầy, và ngồi xuống giường.

- Bà nên bỏ lỗi cho ông chủ cháu. - Bacbơ nói - Ông ta không phải là người ác, nhưng từ khi vợ ông ấy chết, đầu óc ông ấy thêm lẩn thẩn, và ông ta chẳng làm gì, ngoài việc uống rượu. Cậu phụ bếp là cháu gọi ông ta bằng chú. Công việc làm ăn không khấm khá gì mấy.

- Nếu không có gì phiền cho em, Bacbơ ạ - Angiêlic nói - Tôi có thể ngủ lại đây được không? Sáng sớm mai tôi sẽ đi để tìm các con tôi. Tôi ngủ chung giường với em được không?

- Bà làm cho cháu vinh dự quá.

- Vinh dự! - Nàng nói chua chát - Hãy nhìn tôi mà xem. Đừng nói thế nữa.

Bacbơ bắt đầu thổn thức:

- Ôi, thưa bà, làn tóc đẹp của bà, bà đẹp biết bao! Mà bây giờ ... ai chải tóc cho bà?

- Tôi chải lấy... thỉnh thoảng thôi. Bacbơ, thôi đừng khóc nhiều thế, em ạ

- Nếu bà cho phép, cháu có bàn chải tóc đấy... Có lẽ cháu chải được...

- Tùy em.

Đôi bàn tay khéo léo của chị hầu gái gỡ rối cho những mớ tóc nồng ấm, óng ả tuyệt vời. Angiêlic nhắm mắt lại. Đôi bàn tay thận trọng của cô gái cũng đủ gợi cho nàng nhớ lại không khí một thời đã mất đi mãi mãi. Bacbơ vẫn thổn thức.

- Em đừng khóc. - Angiêlic nói - Tất cả những cái này một ngày kia sẽ hết thôi... Đúng, tôi tin như vậy. Bây giờ thì chưa đâu, tôi biết thế, nhưng ngày đó sẽ đến. Em không hiểu được, Bacbơ ạ. Nó giống như một cái vòng luẩn quẩn mà người ta không thể nào thoát ra khỏi, chỉ trừ khi chết. Nhưng tôi đã bắt đầu cho rằng mình sẽ thoát ra được, dù thế nào chăng nữa. Đừng khóc, cô gái tốt bụng ạ..

Hai cô cháu ngủ cạnh nhau. Bacbơ phải dậy làm việc ngay từ lúc tờ mờ sáng. Angiêlic theo chị ta vào gian bếp của quán ăn. Bacbơ cho nàng hai cái bánh ngọt nhỏ.

Angiêlic bước theo con đường dẫn đến làng Lôngsăng. Qua cửa ô Xanh-Ônôrê và đi hết đường Săng Elidê, nàng tới xóm Nơiy mà Bacbơ dặn. Nàng cũng chưa biết sẽ làm gì. Đứng nhìn con từ xa, có lẽ thế. Và nếu thấy Phlôrimông đến chơi gần nàng, thì sẽ tìm cách nhử con lại bằng một chiếc bánh.

Nàng hỏi đường đến nhà mẹ Mavô, và khi gần tới nơi, nàng thấy một đám trẻ con nô đùa trên đất bụi, có một em gái khoảng mười ba trông coi. Lũ trẻ trông khá bẩn thỉu và có vẻ ít được chăm sóc, nhưng dáng dấp khỏe mạnh. Nàng cố tìm mà không thấy Phlôrimông.

Một người đàn bà to béo ra khỏi nhà. Đoán đây là bà vú nuôi, Angiêlic quyết định đi vào trong sân hỏi:

- Tôi muốn được vào thăm hai cháu nhỏ mà bà Phalô Xăngxê gửi nuôi.

Bà nông dân này to béo, vạm vỡ, tóc thẫm màu. Bà ta nhìn nàng chằm chặp lộ vẻ

- Chị đem tiền đến hay sao?

- Thế tiền gửi nuôi trẻ hãy còn thiếu ư?

- Lại chả thiếu! - Bà kia nổi cáu - Với số tiền bà Phalô đưa lúc tôi nhận chúng, cộng với tiền chị người ở đưa cho tôi sau này, lẽ ra không thể nuôi hai đứa được hơn tháng. Và từ đó, chẳng có thêm được một xu nhỏ, một mớ rau! Tôi đã đi Pari đòi nợ, nhưng họ chuyển đi rồi. Chẳng phải đó là cung cách bòn rút của đám thầy kiện sao?

- Chúng nó đâu rồi?

- Ai kia?

- Hai đứa trẻ.

- Tôi biết sao được? - Bà vú nhún vai nói - Trông coi con cái những người trả tiền nuôi, tôi đã bận ngập đầu rồi.

Cô gái bé, đã lại gần nghe câu chuyện, vội nói:

- Thằng bé ở đằng kia. Để cháu dẫn cô đến.

Con bé kéo Angiêlic đi theo, đưa nàng qua gian nhà chính của trang trại, đến chuồng bò có hai con bò cái. Đằng sau cái máng cỏ, nàng thấy một cái hộp và lờ mờ trong bóng tối một đứa bé khoảng sáu tháng. Nó trần truồng, chỉ có độc một mảnh giẻ rách buộc vào bụng, và nó đang ngấu nghiến mút một đầu mụn giẻ.

- Cháu đặt em ở chuồng bò vì ở đây ấm hơn trong hầm, về ban đêm - Con bé thì thầm.- Người em đầy mụn, nhưng em không gầy đâu. Sáng và chiều, cháu đến vắt sữa hai con bò, lần nào cháu cũng cho em

uống một ít sữa.

Angiêlic ngắm đứa con nít và thấy ghê người. Đấy không thể là bé Canto được, đứa nhóc xấu xí đầy mụn nhọt và chấy kia. Nhưng, Canto lúc sinh ra có bộ tóc đẹp, mà đứa bé này cũng có những túm tóc xoăn màu hung. Giữa lúc đó, em bé mở to đôi mắt để lộ con ngươi long lanh tuyệt đẹp.

- Em có mắt màu xanh giống cô - Con bé nói - Hay cô là mẹ em đấy?

- Ừ, cô là mẹ của em - Angiêlic nói với giọng không có âm sắc - Thế còn em lớn đâu?

- Chắc em ở trong chuồng chó.

- Giavốt! Lo việc của mày ấy! - Bà nông dân quát lên.

Bà ta theo dõi câu chuyện với vẻ không thân thiện, nhưng không can thiệp, có lẽ với đôi chút hy vọng người phụ nữ rách rưới này có thể đem tiền nợ cho mình, biết đâu đấy.

Chuồng chó đang có một con chó vẻ cực kỳ dữ tợn chiếm giữ. Cô bé Giavốt phải dùng mọi thứ mẹo và mồi nhử mới đẩy được nó ra ngoài.

- Bé Phlôrimông lúc nào cũng núp đằng sau con Patu này, em sợ.

- Sợ gì thế?

- Sợ bị đánh.

Cô bé kéo vật gì từ góc trong cùng của cái chuồng... Một cái đầu tròn tóc đen xoăn hiện ra.

Chắc chắn rồi, bộ tóc ấy chỉ có thể là của con trai Perắc. Nhưng bên dưới bộ tóc đen dầy và óng đó, lại là một thân hình xám ngắt rất tội nghiệp, chỉ có da bọc xương, phủ toàn giẻ rách.

Angiêlic quỳ xuống, bàn tay run rẩy vén mớ tóc dầy rối bù của con. Nàng tìm thấy một khuôn mặt xanh xao, mỏi mệt với đôi mắt đen mở to, long lanh. Mặc dù trời rất nóng, đứa bé vẫn không ngớt run bần bật. Xương nó trồi lên nhọn như những chiếc đinh, và da nó ráp, bẩn thỉu. Angiêlic đứng lên, tiến thẳng đến chỗ người vú nuôi.

- Bác đã để mặc hai đứa chết đói, - Nàng nói chậm chạp, dằn giọng - Báchúng thiếu thốn đủ thứ... Hai đứa bé đã không được ăn, được chăm sóc gì từ nhiều tháng nay. Chúng chẳng có gì, ngoài những miếng thức

ăn thừa của chó hoặc của con bé này bớt ra từ xuất ăn ít ỏi của nó. Bác là đồ xấu xa khốn kiếp!

Người đàn bà đỏ bừng mặt. Mụ khoanh hai tay trước ngực.

- A ha! Thế này thì giỏi thật, quá quắt thật! - Mụ thét, suýt nghẹn thở vì giận dữ. - Chúng quẳng lũ con cho tôi mà không trả một đồng xu, biến đi không để lại địa chỉ; thế chưa đủ, bây giờ tôi còn bị con mẹ đầu đường xó chợ này chửi rủa, bị con giặc cái, con Bôhêmiêng, con...

Không thèm nghe, Angiêlic bước vào trong nhà.

Nàng lấy một cái khăn lau treo trước bếp dùng địu bé Canto, đúng kiểu dân Bôhêmiêng mang con nhỏ.

- Nhà chị không định đưa chúng đi đấy chứ? Nếu muốn đem chúng đi, thì hãy trả tiền cho ta trước đã.

Angiêlic lục lọi trong các túi áo và quẳng mấy đồng tiền xuống sân. Mụ nông dân kêu ầm ĩ:

- Mười livrơ! Nhà chị đừng đùa. Còn thiếu của ta ít nhất ba trăm đồng. Này này, trả tiền đi; nếu không ta sẽ hô hoán cho làng nước đem lũ chó đến, tống cổ nhà chị đi.

Cao và lực lưỡng, mụ đứng chặn trước cửa, hai cánh tay giang rộng ra. Angiêlic cho bàn tay vào ngực áo, rút con dao ra. Lưỡi dao găm của Rôđôgôn-Ai Cập lóe lên trong chỗ tranh tối tranh sáng, cùng với đôi mắt xanh biếc long lanh của nàng.

- Đừng vướng chân tao! - Angiêlic nói với giọng khàn khàn.- Xéo đi ngay, kẻo lại ăn dao.

Mụ kia lùi ra khiếp sợ. Angiêlic bước qua trước mặt mụ, chĩa thẳng mũi dao găm về phía mụ, theo đúng cách mà mụ Ba Lan đã dạy nàng.

- Không được kêu! Không được suỵt chó hay nhờ lực đuổi theo ta, nếu không, mụ sẽ hối không kịp đâu, chỉ nội ngày mai, trang trại này sẽ bị thiêu ra tro... Và khi mụ ngủ vừa tỉnh dậy, cổ họng mi đã bị cứa đứt rồi... Hiểu rồi chứ?

Ra tới sân, nàng tra dao vào chỗ cũ, và cúi xuống ẵm bé Phlôrimông trở về Pari.

Thở hổn hển, nàng lại lao mình về chốn kinh đô ăn thịt người này, nơi đó, chỗ nương thân cho hai đứa con sống dở chết dở của nàng, không đâu khác ngoài mấy bức tường cổ điêu tàn với lòng tử tế đáng sợ của đám ăn mày và trộm cướp.

Những xe ngựa phóng vượt qua bốc bụi bay mù bám đầy khuôn mặt đậm mồ hôi của nàng, nhưng nàng không hề bước chậm lại, quên cả sức nặng của hai đứa con nhỏ tưởng chừng gió thổi bay được.

- Tình thế này sẽ chấm dứt, - Angiêlic nghĩ thầm... - Nhất định phải kết thúc, một ngày kia ta phải thoát ra được, để đưa các con ta quay về cõi sống...

***

Trông thấy hai đứa trẻ, Calăngbrơđen không lộ vẻ tức giận hoặc ghen tuông như nàng lo ngại, nhưng trên khuôn mặt rám nắng khô cứng của hắn ta lộ vẻ hơi hãi hùng.

- Cô điên à? - Hắn nói, - Cô điên hay sao mà lại đưa những đứa con về đây? Cô chẳng thấy họ làm gì với những đứa trẻ con ở đây sao? Cô muốn đem chúng cho thuê để họ dẫn chúng đi ăn mày với họ ư?... Hay muốn chúng bị chuột cống ăn thịt... Hay muốn Giăng-Thối-rữa ăn trộm chúng đi?

Choáng váng trước những lời trách móc không dự kiến ấy, nàng bấu víu lấy hắn ta.

- Tôi biết đưa chúng đi đâu được, Nicôla? Hãy nhìn xem người ngợm chúng ra thế nào rồi, chúng đang chết đói! Tôi đem chúng về đây không phải để cho ai làm hại chúng, mà cốt để anh che chở chúng, vì anh mạnh, Nicôla ạ.

Nàng nép người vào hắn, buồn bã, ngước mắt nhìn hắn với dáng vẻ chưa bao giờ thấy ở nàng. Nhưng hắn không chú ý, mà vẫn lắc đầu, nhắc lại:

- Tôi sẽ không bao giờ đủ sức che chở cho chúng... những đứa trẻ con mang dòng máu quý tộc này. Tôi thật không đủ sức.

- Tại sao lại không? Anh mạnh, anh được nể sợ.

- Tôi không hùng mạnh đến thế đâu. Cô đã làm trái tim tôi mệt mỏi rồi. Khi trái tim đã có chuyện rồi thì đối với những người như bọn tôi, người ta sẽ bắt đầu đi chệch choạc. Mọi cái tan rã dần. Đôi khi tôi thức giấc nửa đêm và nghĩ ngợi một mình: "Coi chừng, Calăngbrơđen, giá treo cổ không còn xa lắm nữa đâu...".

- Đừng nói thế. Lần đầu tiên, tôi xin anh một ơn riêng, Nicôla, Nicôla của tôi, giúp tôi cứu sống các con tôi.

***

Hai đứa bé được gọi là những thiên thần nhỏ. Được Calăngbrơđen bảo hộ, chúng cùng với Angiêlic sống một cuộc đời được che chắn, trong lòng tội ác và nhơ nhớp. Chúng ngủ trong một cái hòm to bằng da, lót bằng những áo choàng dày và những tấm khăn trải giường đẹp đẽ. Sáng nào chúng cũng được uống sữa tươi. Để có sữa cho chúng, gã Gôbe hay gã Mẫu-đơn thường nằm phục chờ những cô bán sữa đội bình sữa bằng đồng ra chợ bán.

Hai đứa bé làm dấy lên trong lòng Angiêlic tình yêu con say đắm. Vừa từ làng Nơiy trở về chưa được bao lâu, nàng đã đưa chúng đến cho lão Mathiơ-béo khám bệnh. Nàng muốn lấy thuốc chữa mụn nhọt cho bé Canto, còn bé Phlôrimông thì hỏi lão xem có thể làm những gì để cho cái thân hình bé xíu, run rẩy kiệt sức ấy có thể sống được. Thằng bé thậm chí đã nhăn mặt sợ hãi khi nàng vuốt ve nó. Đau lòng quá, Angiêlic thường ôm nó khư khư trong lòng.

- Khi tôi xa nó, nó đã bắt đầu nói được rồi, - Nàng bảo mụ Ba Lan - Thế mà bây giờ nó lại câm như hến.

Mụ Ba Lan cùng đi với nàng đến gặp lão Mathiơ-béo. Để tiếp họ, lão ta nâng cao tấm rèm đỏ chót ngăn chia cái bục trên xe ra làm đôi, và đưa hai phụ nữ vào, như mời hai phu nhân quý tộc vào phòng khám bệnh riêng của lão.

Ông chủ đã dùng hai bàn tay cao quý đích thân bôi một thứ thuốc mỡ, do chính ngài pha chế, lên da bé Canto, và hứa rằng mụn nhọt sẽ lặn trong vòng một tuần lễ. Sau này, lời tiên đoán tỏ ra chính xác: các mụn nhọt biến hết, để lộ ra một cậu con trai bé xíu, bụ bẫm, thích yên tĩnh, có nước da trắng, mớ tóc hung uốn cong, trông hồng hào khỏe mạnh.

Đối với Phlôrimông, lão Mathiơ-béo không có những lời khích lệ như vậy. Lão nâng chú bé lên rất thận trọng, khám xét kỹ, cố làm bé mỉm cười, rồi đưa trả Angiêlic. Đoạn lão gãi cằm, vẻ bối rối. Angiêlic lo hết hồn.

- Cháu nó thế nào hở bác?

- Không. Nó phải ăn; lúc đầu thì ăn ít thôi. Sau này, thì ăn được nhiều bao nhiêu, tốt bấy nhiêu. Có lẽ như vậy, cháu sẽ có da có thịt thêm một chút. Nó lên mấy khi cô xa nó?

- Hai mươi tháng, chưa tròn hai tuổi.

- Ở tuổi đó, đã phải quen với đau buồn và thiếu thốn, thật không tốt. Mathiơ-béo nói ra vẻ đùa rỡn. Bắt đầu quen với cái đó ngay từ lúc mới sinh hoặc khi lớn hơn tuổi đó thì đỡ hơn. Còn đối với những cháu nhỏ đã bắt đầu hiểu tí chút về cuộc sống, thì sự đau khổ không đè up xuống đầu chúng quá đột ngột và quá tàn nhẫn.

Angiêlic ngẩng đôi mắt ngấn lệ nhìn lão Mathiơ-béo. Nàng tự hỏi: sao một gã vũ phu thô thiển, nói oang oang như lão, lại biết được những điều tinh tế dường ấy?

- Liệu cháu có sắp chết không?

- Có lẽ không đâu.

- Dù sao, xinác cho cháu ít thuốc - Nàng van nài.

Lão lang băm đổ một thứ thuốc bột bằng lá sao khô tán nhỏ vào một túi giấy, và dặn phải sắc cho đứa bé uống mỗi ngày một ít.

- Thuốc này sẽ tăng thêm sức cho nó.

Suy nghĩ một lát, lão nói tiếp:

- Không nên để thằng bé bị đói, rét hay sợ hãi: nó phải không còn cảm thấy bị bỏ rơi nữa, mà phải luôn luôn thấy ở quanh mình những khuôn mặt quen thuộc ấy... Thứ thuốc nó cần, không tìm thấy trong các bình lọ nào của tôi đâu. Nó cần được sung sướng, nâng niu. Hiểu chưa, cô gái?

Nàng gật gật đầu. Nàng hoàn toàn kinh ngạc. Chưa bao giờ, nàng được người nào nói chuyện với mình về trẻ con theo cách đó. Trong xã hội thượng lưu nàng từng sống, điều đó hoàn toàn không nghe thấy bao giờ. Vậy mà đám bình dân, có lẽ thế, lại có một tầm nhìn sâu sắc, tinh vi...

Một khách hàng, má sưng húp quấn một chiếc khăn tay, leo lên bục và dàn nhạc bật lên những âm thanh chói tai. Lão Mathiơ-béo thân mật vỗ nhẹ vào lưng hai người phụ nữ đẩy họ ra ngoài.

- Cố làm cho thằng bé cười lên nhé! - lão còn nói với ra, rồi mới cầm lấy cái kìm nhổ răng.

Từ đó, trong tháp Nexlơ, mọi người tìm hết cách làm cho bé Phlôrimông cười. Bố Huylurô và mẹ

Huylurét nhảy múa, lấy hết sức đôi chân già nua nhún nhẩy, Bánh-mì đen cho bé mượn những vỏ sò, ốc hến nhặt được qua các chuyến du lịch. Bọn đàn ông thì mang từ Cầu Mới về cam, bánh ngọt, đồ chơi máy. Một cậu bé người xứ Ovecnhơ cho bé xem con chuột bạch của cậu; một bác rao hàng ở chợ phiên Xanh-Giécmanh còn đến cho bé xem tám con chuột bác đã dạy biểu diễn nhảy điệu vũ nhịp ba theo tiếng nhạc vĩ cầm.

Nhưng Phlôrimông sợ hãi giấu mặt đi. Chỉ con khỉ Picôlô là được bé chú ý. Tuy nhiên, mặc dù đã trổ tài nhăn nhó và nhảy nhót, nó vẫn không thể làm bé Phlôrimông

Chính lão Tibô, người chơi đàn phong cầm quay tay, là người có vinh dự mang phép lạ đến. Một hôm, ông già chơi khúc dạo đầu bài hát "Chiếc cối xay xanh" Angiêlic đang ôm con trong lòng, chợt cảm thấy nó hơi rùng mình. Bé ngước mắt lên nhìn mẹ. Môi nó run run hé mở, để lộ những chiếc răng nhỏ trắng như hạt gạo. Và với giọng nhỏ nhẹ, xa vời, bé gọi khẽ:

- Mẹ!

CHƯƠNG 60

Tháng chín đã tới, trời lạnh và mưa. Củi ướt cháy xèo xèo trong lò. Riêng lần này, đám thị dân và lái buôn giàu có không chờ đến lễ các Thánh mới giở quần áo rét ra và đi chích máu. Theo tập quán mỗi năm bốn lần, vào những lúc chuyển mùa, họ phải chịu khuất phục trước dao chích của thầy lang mổ xẻ.

Còn giới quý tộc và cánh ăn xin thì mải lo nhiều chuyện khác hơn là bàn đến mưa và rét. Đám quan lớn trong triều và ngành tài chính còn đang choáng người về chuyện ngài Phukê, vị Tổng giám sát tài chính rất mực giàu có vừa bị bắt. Còn tất cả các nhân vật hạ lưu thì đang kháo nhau xem cuộc đọ sức Calăngbrơđen và Rôđôgôn-Ai Cập sẽ xoay chuyển ra sao.

Tin ngài Phukê bị bắt như một tiếng sét ngang tai. Chỉ mới vài tuần lễ trước, ngài Tổng giám sát sang trọng đã có vinh dự đón tiếp Đức vua và Thái hậu ở Vô- lơ Vicông; các vị khách quý đã một lần nữa thưởng ngoạn cảnh nguy nga toàn lâu đài tráng lệ do kiến trúc sư Lơvô vẽ kiểu, đã ngắm nhìn những bức tranh tường của họa sỹ Lơbron, đã thưởng thức tài nấu ăn của Vaten, đã tản bộ quanh những khu vườn rực rỡ của Lơnôt, được tưới mát bằng một hệ thống ống dẫn nước mà kỹ sư Frăngxin đã bố trí thành những hồ ao hang động, tia nước và vòi phun.

Chính tại nơi đây, vào một buổi sáng, một chỉ huy ngự lâm quân tên là Đactanhăng đã trình diện trước Phukê, lúc ông sắp bước lên xe. Viên sĩ quan nói:

- Ngài không pđi thử xe đó đâu, thưa ngài. Xin mời ngài lên chiếc xe mui kín có cửa sổ chấn song kia, cách đây vài bước.

- Sao! Thế này nghĩa là thế nào?

- Nhân danh Đức vua, tôi bắt ngài.

Vụ này một lần nữa mang dấu ấn ông Vua đồ đệ của Madaranh. Nó hơi giống với vụ bắt bớ xảy ra cách đây một năm, đối với một lãnh chúa miền Tuludơ - bá tước Perắc, người đã bị hỏa thiêu như một tên phù thủy tại quảng trường Grevơ.

Những ông lớn thường dành ít thì giờ để suy nghĩ. Tuy nhiên, họ biết rằng tra cứu những sổ sách của

Phukê, thấy nhiều chứng cớ về tội lạm dụng công quỹ, ngoài ra còn thấy tên những người được ông ta đút lót để ủng hộ mình. Người ta còn nhắc đến một số tài liệu vào thời Frôngđơ.

Không, không ai kịp nhận ra, trong vụ bắt bớ lần thứ hai này, cũng vẫn một bàn tay độc đoán ấy thôi.

Chỉ một mình Đức vua Luy 14 thở dài thốt lên:

- Thật đúng lúc!

Lúc đó Người đang bẻ dấu xi gắn trên bản báo cáo về vụ nổi loạn xứ Lăngguơđốc do một nhà quý tộc xứ Gaxcônhơ tên là Angđigiô dấy lên.

Vừa kịp quá! Xứ Bơrơtanhơ sẽ không vì Phukê mà cầm vũ khí nổi dậy, như xứ Lăngguơđốc đã từng nổi loạn vì kẻ kia, con người quái dị đã bị thiêu sống ở quảng trường Grevơ hồi nọ.

Giới quý tộc không dám bênh vực Phukê, sợ phải thất sủng theo, mặc dù ông ta từng ban phát ân huệ cho họ rất hào phóng.

Đối với Phukê thì còn phải kéo dài các cuộc điều tra. Ông ta sẽ được nhốt kín trong một pháo đài, và sẽ bị quên lãng...

Angiêlic không rảnh rang suy ngẫm về những sự kiện mới xảy ra đó. Những ông lớn trên đời này đã lần lượt qua đi, đã âm mưu này nọ, đã phản bội, được tái sủng rồi lại biến đi... Một ông vua trẻ chuyên chế, lạnh lùng luôn thẳng tay san bằng những chiếc đầu quanh ông ta. Cái tráp nhỏ đựng thuốc độc vẫn còn đó, giấu kín trong ngôi tháp nhỏ của lâu đài Plexi-Belie.

Giờ đây Angiêlic chỉ còn là một thiếu phụ không tên, ôm chặt con trong lòng lo lắng, trông chừng mùa đông đang đến gần.

Trận đánh nhau ở gần chợ phiên Xanh-Giécmanh đã nhuốm máu khu vực hội chợ của Pari, ngay hôm khai mạc. Sau này những ai muốn tìm nguồn gốc sự kiện đó đều chưng hửng ngạc nhiên.

Ngày hôm đó, có thể thấy bọn đầy tớ quần nhau đến nhừ tử với đám sinh viên, những vị quý tộc thì đưa giáo đâm thủng bụng những bác rao hàng; đàn bà bị hiếp ngay trên nền đường, xe cộ bốc cháy. Và không ai rõ tia lửa đầu tiên đã nhen lên lúc nào.

Chỉ một người thấy rõ. Đó là người đàn ông có tên gọi Đêgrê, một con người có học thức và một quá

khứ khá biến động. Đêgrê vừa được bổ nhiệm đại úy cảnh sát tại nhà ngục Satơlê. Người ta bắt đầu nói đến ông như một cảnh sát giỏi nhất kinh thành. Sau này khi ông nổi tiếng vì đã bắt được tên tội phạm lớn nhất thời bấy giờ, và có lẽ ở các thời khác: đó là hầu tước Branhvilie, kẻ chuyên đi đầu độc. Đêgrê cũng là người đầu tiên vén màn bí mật của tấn bi kịch về thuốc độc xảy ra vào năm 1678, một vụ án mà khi bị phanh phui, đã làm chấn động đến cả ngôi Vua.

Từ cuối năm 1661, người ta đã phải công nhận là trong những người dân thành phố Pari, Đêgrê cùng với con chó Xoócbon của ông, tỏ ra thông thạo nhất những ngõ ngách và những sinh vật đặc biệt của từng nơi.

Từ ít lâu nay, Đêgrê đã chú ý đến mối tranh chấp giữa hai tên cầm đầu bọn cướp, Calăngbrơđen và Rôđôgôn-Ai Cập, nhằm chiếm lĩnh khu vực hội chợ Xanh-Giécmanh. Ông ta cũng biết rằng hai tên côn đồ đó còn là địch thủ tranh nhau tình yêu của một ả có đôi mắt xanh là b

Cách ngày khai mạc hội chợ ít hôm, ông đã đánh hơi thấy những chuyển động chiến lược bên trong giới du đãng. Tuy chỉ là một sĩ quan cấp thấp, ông cũng tìm cách, ngay sáng hôm khai mạc, xin được tờ lệnh của thượng cấp cho phép huy động toàn bộ lực lượng cảnh sát Đô thành đến sát ngoại ô Xanh-Giécmanh. Ông đã không ngăn được cuộc ẩu đả khỏi nổ ra, nó lan nhanh như chớp và dữ dội vô cùng. Nhưng ông dập tắt nó một cách cũng bất ngờ và quyết liệt như khi nó bùng nổ; ông đã nhanh chóng dập tắt các đám cháy, tập hợp cả những người có mang gươm thành một lực lượng tự vệ, và tổ chức bắt bớ hàng loạt. Bình minh vừa rạng tiếp sau cái đêm đẫm máu ấy, thì hai mươi tên đầu sỏ đã được dẫn ra ngoài thành phố, đến chiếc giá treo cổ hắc ám Môngfôcông.

Tiếng tăm của hội chợ Xanh-Giécmanh hẳn đã giải thích đầy đủ cho cuộc xung đột gay gắt giữa các toán lưu manh ở Pari để giành độc quyền vơ vét.

Không còn thiếu thứ gì ở hội chợ Xanh-Giécmanh. Người buôn bán ở tỉnh lỵ, như Amiêng, Ruăng, Ranhx đều có hàng bày bán ở đó. Các gian hàng xa xỉ phẩm tràn ngập, những áo dài đưa từ Macxây đến, hột xoàn từ Alăngxông, bánh ngọt từ Vecdoong. Người Bồ Đào Nha bán long diên hương và đồ sứ. Người xứ Prôvăngcơ bán cam chanh. Người Thổ Nhĩ Kỳ rao bán trầm, nước thơm tinh chất xuất xứ từ Côngtăngtinốp. Người Hà Lan bày tranh vẽ và bán phó mát. Trông như cảnh chợ Cầu Mới rộng hết cỡ, giữa tiếng chuông, sáo ngân, và trống khua loạn xạ. Những người biểu diễn thú vật và quần áo thu hút người xem đông nghịt. Họ đến xem chuột nhảy múa theo tiếng sáo, lại có hai con ruồi đấu nhau với hai mảnh rơm rác làm kiếm.

Trong đám khán giả, có những dân nghèo rách mướp chen vai với những người thuộc giới thượng lưu ăn mặc sang trọng. Mọi người ùn ùn kéo vào hội chợ, vừa để xem những vật trưng bày phong phú nhất về màu sắc và hình dáng, vừa để tìm ở đó một kiểu sống vui vẻ thoải mái không dễ tìm ở nơi khác.

Nhưng từ thời xa xưa, nguồn hấp dẫn nhất ở hội chợ Xanh-Giécmanh là đám người Bôhêmiêng. Họ đúng là những ông hoàng ở hội chợ, với các vai diễn nhào lộn và những người bói toán.

Từ giữa mùa hạ trở đi, những con ngựa gầy trơ xương bờm thắt giải tua đã kéo tới đây những đoàn xe chở đầy đàn bà và trẻ con, chồng chất lên nhau, với những d bếp, những khúc giăm bông và gà qué đã đánh cắp được. Bọn đàn ông thì lầm lì và ngạo nghễ với những bộ tóc dài và những cặp mắt sáng, đen như than, ẩn dưới những chiếc mũ gài lông chim.

Rôđôgôn-Ai Cập, vốn gốc Bôhêmiêng, cố nhiên phải giữ một ngôi cao trong đám vô lại ở Pari. Cũng là điều hợp lý khi hắn muốn giành độc quyền kiểm soát vùng phụ cận thánh đường ma quái đó, do bọn đồng cốt bói toán, những "phù thủy da nâu" như người ta vẫn gọi, dựng lên ngay giữa hội chợ Xanh-Giécmanh trang trí linh tinh bằng loài cóc nhái, những bộ xương người và những con mèo đen.

Nhưng, với cương vị người chủ của khu vực cửa Nexlơ và Cầu Mới, Calăngbrơđen cũng đòi giành riêng cho đồng bọn miếng ăn béo bở này.

Cuộc tranh chấp đó chỉ có thể kết thúc bằng cái chết của một trong hai tên tướng cướp.

Những hôm sát ngày mở cửa của hội chợ, nhiều vụ xô xát đã xảy ra. Trước ngày khai mạc một hôm, quân của Calăngbrơđen phải rút lui trong cảnh hỗn loạn và ẩn náu trong tháp Nexlơ hoang tàn, còn Rôđôgôn-Ai Cập thì thiết lập một vành đai phòng thủ quanh khu vực dọc theo tường hào cũ và quanh bờ sông Xen.

Các thủ hạ của Calăngbrơđen tụ tập quanh chiếc bàn ở gian phòng lớn, còn Trôn-gỗ thì gào thét như điên:

- Tớ đã biết có cuộc choảng nhau này từ mấy tháng trước rồi. Lỗi tại cậu, Calăngbrơđen ạ! Cậu mê muội vì con mụ của cậu. Cậu không còn thích đấu đá nữa, nên bọn kia nó mới lên râu. Bọn nó biết rằng cậu đang túng thế mà, thế chúng nó mới liên minh với Rôđôgôn mà quật đổ cậu chứ.

Nicôla đang lau máu trên người vì một vết dao đâm. Dáng vóc đồ sộ của hắn nổi thành hình khối đen

trước ánh lửa. Hắn gào còn to hơn Trôn-gỗ:

- Chúng ta biết mày là đứa phản bội rồi. Mày tập hợp bọn ác ôn, mày đi gặp chúng nó và mày tập tễnh thế chân Hành-khất-Đại-đế. Nhưng liệu hồn! Tao sẽ báo cho lão Rôlanh-Ngồi xổm.

- Đồ chó đẻ! Mày chẳng làm gì nổiao đâu. Đừng có dại dột, Calăngbrơđen ạ, mày mà lùi thì tong đời đấy. Rôđôgôn sẽ không thương gì mày đâu. Không phải nó chỉ muốn khu hội chợ mà thôi, chính nó nhằm con bồ của mày, con bé mày giựt của nó ở nghĩa địa Inôxăng. Nó kết con bé lắm mà. Mày có biến thì nó mới chiếm đoạt được cô ả. Giờ thì mày với nó phải một mất một còn.

Nicôla trông chừng đã bớt giận dữ:

- Thế chúng mày muốn tao phải làm gì bây giờ? Cả lũ chúng nó, tất cả cái bọn Bôhêmiêng-Ai Cập quỷ tha ma bắt ấy đều ở ngoài kia trước mũi bọn mình. Và sau trận đánh ta vừa bị đẩy lùi, chúng ta không nên đòi hỏi gì nhiều hơn nữa. Nước này rồi thì bọn ta đều bị thịt hết thôi.

Angiêlic đi vào buồng, vơ lấy chiếc áo choàng và đeo chiếc mặt nạ nhung đỏ nàng vẫn cất trong một chiếc tráp nhỏ cùng với mấy món lặt vặt khác. Ăn vận như thế rồi, nàng đi xuống đường, hướng về những tiếng reo hò.

Cuộc cãi cọ giữa Calăngbrơđen và Trôn-gỗ trở nên gay gắt đáng ngại. Tên trùm có thừa sức đánh gã đàn ông thân cụt kia bẹp dí xuống chiếc đĩa gỗ của gã nhưng uy thế của tên này hãy còn lớn đến nỗi chính hắn làm chủ tình hình.

Nhìn Angiêlic đeo chiếc mặt nạ đỏ, chúng hạ thấp giọng đôi chút. Nicôla làu bàu:

- Hóa trang làm gì thế? Cô đi đâu vậy?

- Tôi muốn đi xua bọn Rôđôgôn khỏi đây, các ngài ạ. Chỉ một giờ đồng hồ nữa thôi, chỗ này sẽ sạch quang. Các ngài sẽ có thể trở về nơi ở cũ của mình.

Calăngbrơđen phân bua với Trôn-gỗ:

- Cậu thấy con bé ngày càng trái tính không?

- Thấy chứ, nhưng dù sao, nếu vì thế mà cô lại nẩy sáng kiến hay, thì cứ để cô ấy làm.

***

Băng qua đêm tối, Angiêlic đi về phía Xanh-Giắc và tìm cách vượt qua hào. Một tên Bôhêmiêng, người của Rôđôgôn xuất hiện trước mặt nàng. Bằng tiếng Đức tồi, nàng kể cho hắn nghe câu chuyện rắc rối rằng nàng là một người bán hàng ở hội chợ đang trở về cửa hàng của mình.

Nghe vậy, tên này bằng lòng cho người thiếu phụ đeo mặt nạ khoác áo choàng ấy đi tiếp. Nàng đến chỗ một người quen, đó là ông lão làm xiếc rong có ba con gấu to sù, trông rất đáng sợ. Angiêlic đã giành được thiện cảm của ba chú gấu nọ, cũng như chủ của chúng và anh con trai đi thu tiền thưởng của khán giả.

Nàng đã nhanh chóng thỏa thuận được với họ nhờ nụ cười quyến rũ của mình.

Chuông ở tu viện Xanh-Giécmanh điểm mười tiếng. Quân của Rôđôgôn đang đứng canh gác bên tường thành dọc con hào cũ, bỗng nhìn thấy dưới ánh trăng mờ sương, một khối to lù lù kêu khìn khịt tiến về phía chúng. Một tên trong bọn họ còn đang cố nhìn xem là kẻ nào tìm cách phá vòng vây của chúng, thì bị ngay một bàn tay to khỏe cào vào ngực, xé toạc áo và vứt ra một mảng thịt.

Những tên khác hết hồn, nhảy tót qua tường thành ra ngoài. Vài đứa chạy tuốt ra bờ sông Xen để báo nguy cho đồng bọn, nhưng bọn này cũng đã được mấy vị khách khó chịu ấy ghé thăm rồi. Nhiều tên cướp đã nhảy xuống sông bơi sang bờ phía điện Luvrơ hoặc đến những nơi an toàn hơn. Đối với các chàng dũng cảm này, những chuyện cãi lộn giết nhau, choảng nhau ra trò với đám hành khất hoặc đám lưu manh, chẳng làm họ khiếp sợ chút nào. Nhưng không một đứa nào trong đám tay chân của Rôđôgôn thấy hứng thú vật nhau với một con gấu cao tới gấp đôi người thường khi đứng thẳng bằng hai chân sau.

Angiêlic lại bình thản xuất hiện ở tháp Nexlơ và báo cho đồng bọn biết toàn khu vực đã sạch bóng các vị khách không mời. Bộ phận tham mưu của Calăngbrơđen ra ngoài thám thính phải nhận là đúng.

Trôn-gỗ phá lên cười sằng sặc và nghe tiếng cười oang oang của hắn, các bà láng giềng ẩn sau rèm cửa đến phát ru

Hắn còn nhắc đi nhắc lại:

- Ồ thánh thật, cái bà Chúa này. Quả là có phép lạ đấy!

Nhưng Nicôla không đồng tình. Hắn bóp chặt tay Angiêlic và nói:

- Cô thông đồng với bọn chúng để phản bọn này rồi. Cô đã đến bán mình cho Rôđôgôn-Ai Cập chứ gì?

Nàng phải kể đầu đuôi để làm dịu cơn ghen của hắn.

Lần này Trôn-gỗ khoái chí cười vang như sấm, làm rung chuyển cả trần nhà. Lết từ mô đá này qua mô đá khác, hắn vẫn rống lên cười, và cứ thế đi suốt tới cửa ô Xanh-Giécmanh...

Quân của Calăngbrơđen vẫn giữ nguyên quyền kiểm soát khu vực hội chợ và người đến xem ngày càng đông thêm. Tối đến, xe cộ giới thượng lưu bắt đầu kéo tới.

Quang cảnh hội chợ giống như một cung điện thần tiên. Angiêlic đi bên cạnh Calăngbrơđen, họ theo dõi cuộc vật lộn giằng co giữa hai con chó đực với một con trăn. Đám đông thường khoái xem những trò vui dữ tợn này, họ chen nhau chật cứng bên hàng rào quanh đấu trường nhỏ.

Angiêlic chuếnh choáng say: ở quán giải khát nàng đã uống liên tục nào rượu nho hảo hạng, nào rượu táo, rươu quế. Nicôla đã đưa cho nàng một túi tiền, và chẳng ngần ngại, nàng lấy tiền ấy tiêu không tiếc tay, để mua thật nhiều búp bê đem về cho Phlôrimông.

Lần này đặc biệt Nicôla đã cạo râu nhẵn nhụi và ăn vận có phần chỉnh tề hơn để không ai chú ý đến mình: hắn có linh cảm bọn cảnh sát đang rình rập quanh đó. Với chiếc mũ rộng che khuất đôi mắt đáng lo ngại, hắn có vẻ một gã nhà quê ít tiền đến hội chợ vui chơi một chầu.

Nicôla quàng tay qua vai Angiêlic, theo kiểu riêng của hắn khi dẫn nàng đi chợ thấy như bị kẹp trong vành đai sắt thường xiết quanh người tù. Nhưng không phải lúc nào cái vòng tay ôm chặt ấy cũng làm nàng khó chịu. Tối nay chẳng hạn, lọt trong cánh tay gân guốc của hắn, nàng thấy mình mảnh mai, ẻo lả, yếu đuối nhưng được người che chở. Tay nàng đầy kẹo bánh, đồ chơi và nước hoa. Cuộc đấu thú hấp dẫn làm nàng say mê, và nàng cũng hò hét, giậm chân khi thân hình to nặng đen xì của con trăn hất tung những đối thủ tấn công nó và khi con vật cắm chiếc nanh nhọn hoắt của nó vào bụng con chó, khiến con này ngã quay ra.

Chợt nàng trông thấy Rôđôgôn-Ai Cập phía trước mặt, ở bên kia đấu trường.

Hắn nắm trên mấy đầu ngón tay một con dao găm lưỡi dài và mảnh, con dao bay vút qua đầu mấy con vật đang quần nhau. Angiêlic vội nhảy né sang bên, kéo theo cả bạn mình. Lưỡi dao xẹt qua bên cổ Nicôla chỉ cách vài phân, và cắm phập vào cổ bác bán hàng mỹ nghệ. Như bị sét đánh, người đàn ông chới với quơ

hai bàn tay ra mở phanh vạt tấm áo choàng màu lòe loẹt. Rồi bác ta ngã vật xuống đất.

Đó chính là tia lửa đã làm nổ tung hội chợ Xanh-Giécmanh.

CHƯƠNG 61

Vào khoảng nửa đêm, Angiêlic bị tống vào nhà ngục Satơlê cùng với người gái điếm, trong đó hai mụ thuộc quân của Calăngbrơđen. Khi cánh cửa nhà giam nặng nề đóng mạnh lại sau lưng nàng, tai nàng vẫn còn văng vẳng tiếng reo hò của đám đông điên loạn, tiếng kêu la của những kẻ ăn mày và những tên trộm cướp sa vào mạng lưới nghiêm ngặt của lính tuần tra và cảnh sát, và bị chất đống lên xe mang đi từ hội chợ Xanh-Giécmanh đến nhà tù thường phạm.

Một mụ chủ nhà chứa nói:

- Vường vào chuyện này rầy rà đây, chỉ mới đi lăng quăng ra khỏi Glatinhi có một lần này mà tao đã bị tóm ngay. Tao đâu có chạm trán chúng

Một ả trông còn "nhãi ranh" hỏi:

- Đòn tra tấn có đau lắm không nhỉ?

- Ôi lạy Chúa! Bao nhiêu đường gân mạch máu trong người tao hãy còn mềm nhão ra như cây lau ngoài đầm lầy đây này! Chao ôi! Lúc nó kéo tao lên đó để khảo, tao đã kêu toáng lên: "Đức Chúa lòng lành... Đức Bà Maria Đồng trinh! Xin các người thương con!".

Một mụ khác nói:

- Tao ấy à, chúng nó tống thẳng vào họng tao một cái sừng rỗng ruột rồi cứ thế mà dốc vào sáu ống nước lạnh. Bụng tao tưởng nổ tung như bong bóng lợn. Rồi sau chúng lôi tao đến trước đống lửa đỏ, ngay trong bếp nhà ngục Satơlê cho tao tỉnh lại.

Từ trong bóng tối sặc mùi hôi thối đó, Angiêlic chỉ nghe thấy tiếng họ. Nàng không mảy may nghĩ đến chuyện mình sẽ bị tra tấn trong đợt hỏi cung đầu tiên. Một ý nghĩ duy nhất choáng hết tâm trí nàng:

"Các con mình... chúng sẽ ra sao? Khéo họ bỏ quên chúng nó trong Tháp rồi cũng nên, rồi chuột đến ăn thịt chúng mất thôi".

Mặc dù trong nhà ngục lạnh giá và ẩm ướt, mồ hôi cũng thấm ướt trán nàng. Ngồi xổm trên lượt rơm

rải ở mặt sàn, nàng tựa người vào tường, tay bó gối, cố gắng không run và tìm những lí lẽ tự an ủi mình:

- Chắc thế nào cũng có một mụ trong bọn họ trông nom đến chúng nó. Bọn họ là lũ người cẩu thả vô dụng thật đấy, nhưng ít ra họ cũng nhớ cho con họ ăn... Và rồi họ cũng phải cho con mình ăn... Dù sao nếu mụ Ba Lan có đó thì sẽ ổn. Và Nicôla sẽ chăm sóc chúng nó. Nhưng dễ thường Nicôla cũng bị tóm rồi chăng?

Angiêlic nhớ lại những phút hoảng loạn mà nàng chạy từ lối này qua lối khác để tránh những sự va chạm đổ máu và đã bị lính và cảnh sát vây chặn tứ phía, kín như một bức tường. Angiêlic cố nhớ lại xem mụ Ba Lan có khả năng rời khỏi hội chợ trước khi nổ ra vụ xô xát không

Dồn hết nghị lực, Angiêlic rồi cũng tự thuyết phục được mình rằng mụ ta chắc không bị bắt, và ý nghĩ đó làm nàng bình tâm một chút. Từ đáy lòng trĩu nặng lo âu, nàng thốt lên một lời cầu nguyện. Và những câu kinh đã quên bất giác lại đến với nàng:

"Lạy Đức mẹ đồng trinh! Xin Người hãy rủ lòng thương chúng. Xin Người hãy che chở chúng".

Và nàng thầm nhắc với chính mình:

"Con xin thề với Người: các con của con mà được cứu sống, con sẽ tự mình dứt khỏi vũng bùn đồi bại này. Con sẽ chạy ra khi lũ trộm cướp tội lỗi này. Tự tay con sẽ gắng sức làm việc để kiếm sống..."

Nàng nghĩ đến bà bán hoa quả và phác sẵn trong đầu một vài dự định. Dần dần nàng cảm thấy thì giờ qua đi bớt nặng nề.

Sáng ra, có tiếng khóa và chìa khóa kêu loảng xoảng, và cửa mở. Viên cảnh sát đi tuần hướng bó đuốc về phía họ. Ánh sáng ban ngày rọi qua lỗ cửa sổ nhỏ trên bức tường dầy sáu bộ lờ mờ đến nỗi không rõ mặt người.

Một tên coi ngục cất giọng vui vẻ nói to:

- Các nữ hầu tước đấy, các cậu ơi! Các cô nàng ra đây nào!

Ba người lính canh nữa bước vào, cắm đuốc vào một cái vòng trên tường.

- Lại đây các cô nàng xinh đẹp. Đừng làm khó dễ gì cho bọn này nhé!

Một tên rút từ trong áo ra một cái kéo. Hắn bảo mụ đàn bà đứng gần cửa:

- Bỏ mũ ra! Hừ! Tóc xám. Không sao. Cũng còn kiếm được vài xu. Tớ biết một lão thợ cạo ở Quảng trường Xanh-Misen vẫn lấy loại tóc này làm tóc giả bán cho mấy lão công chức luống tuổi.

Hắn cắt xoẹt mớ tóc xám, lấy dây buộc lại, ném vào một cái sọt. Những tên khác lần lượt đi khám đầu các tù nhân.

Một tên lính đến gần Angiêlic. Nàng cảm thấy một bàn tay thô ráp sờ lần trên tóc mình.

Gã gọi tướng lên:

- Các cậu ơi, vớ được món bở rồi. Đem đuốc lại gần tý nữa, để mình ngắm nghía kỹ xem nào.

Ngọn lửa cây đuốc nhựa chiếu sáng mớ tóc thanh tao màu hạt dẻ, mớ tóc xõa xuống khi tên lính lột mũ trùm đầu Angiêlic ra. Một tiếng huýt sáo tán thưởng cất lên.

- Chà chà! Tóc óng mượt như quả đào tơ ấy. Không phải loại tóc vàng, rõ rồi, nhưng thật mượt mà. Ta có thể mang bán cho thầy Rinê ở phố Xanh-Ônôrê. Lão này không so đo giá cả đâu, nhưng rất chú ý đến chất lượng đấy.

Angiêlic đưa hai tay lên đầu. Chúng định cắt tóc mình thật? Không thể nào tin được. Nàng van vỉ:

- Ấy đừng, các ông đừng làm thế.

Nhưng một nắm tay cứng rắn đã hất mạnh cổ tay nàng xuống.

- Này, này... cô nàng xinh đẹp, nếu cô muốn giữ đống rơm ấy trên đầu thì đừng đến ngục Satơlê làm gì. Chúng tôi còn phải kiếm chác chứ, cô thấy không?

Và chiếc kéo thép kêu xoèn xoẹt đã xén phăng phăng những mớ tóc sáng óng ánh mà mới đây không lâu cô hầu gái Bacbơ đã chải chuốt cho nàng với thái độ rất tôn kính. Khi bọn lính bỏ ra ngoài, Angiêlic đưa bàn tay run rẩy lên chỗ gáy trần trụi. Đầu nàng như tóp lại và nhẹ bỗng.

Một mụ đàn bà bảo Angiêlic:

- Khóc lóc làm gì, rồi nó lại mọc lên mà. Miễn là mình không để bị tóm lần nữa. Cái bọn lính canh ấy, đến quỷ chúng cũng không chừa đâu. Tóc đang được giá ở Pari, chả là bọn nhà quê tỉnh lẻ lên đây, đứa nào cũng sính đeo tóc giả.

Nàng lẳng lặng buộc lại chiếc mũ trùm đầu. Người nàng run rẩy vì buồn bực, bọn họ lại tưởng nàng khóc. Rồi cũng chóng quên đi. Dù sao, cái đó cũng chẳng quan trọng gì. Điều duy nhất ám ảnh nàng là số phận hai đứa con.

Thời gian cứ lê đi, chậm chạp đến không chịu nổi. Họ bị lèn chặt trong một căn phòng nhỏ, đến nỗi chỉ thở thôi cũng khó. Một mụ điếm lại bảo rằng được ở phòng này là dấu hiệu tốt đấy. Phòng ấy được gọi là "chân trong chân ngoài". Bị giam giữ ở đó là những kẻ được gọi là tội trạng chưa rõ ràng, không chắc đã bị kết án.

Mụ nói:

- Dù sao, lúc chúng nó đi quơ thì bọn mình có làm gì sai đâu? Bọn mình đang xem hội như những người khác.

Một mụ điếm khác chua chát nhận xét:

- Cả cảnh sát cũng đến xem nữa là!

Angiêlic đưa tay sờ vào con dao găm của Rôđôgôn, giấu sau lần áo.

Mụ điếm thứ nhất nói:

- May mà chúng nó không khám người chúng mình.

Mụ kia đáp:

- Đừng nói, rồi chúng sẽ khám thôi.

Một làn ánh sáng mờ đục luồn qua khung cửa chấn song. Không thể đoán được là mấy giờ. Một mụ già tháo đôi giày vẹt gót của mình, vặn đinh ra khỏi đế và đóng ngược lại, mũi đinh chổng ra ngoài, ụ ta đưa cho mọi người xem thứ vũ khí kỳ cục đó, và khuyên họ cũng làm như thế, để giết chuột ban đêm khi chúng bò ra.

Khoảng giữa trưa, cửa mở rầm rầm, và bọn lính đến vác giáo xua tù ra ngoài, dẫn họ đi qua những hành lang dài vô tận, đến một gian phòng lớn căng thảm xanh thêu những bông hoa huệ màu vàng.

Ở cuối phòng, trên một chiếc bục hình bán nguyệt, có kê một chiếc bàn trạm trổ, đặt một bức tranh vẽ Chúa Kitô trên thánh giá và một tấm tranh nhỏ thêu chỉ. Một người đàn ông ngồi đó, mặc áo dài đen có viền trắng ở cổ, đầu đội bộ tóc giả. Một người khác, tay cầm xấp giấy, ngồi bên cạnh. Đó là thẩm phán Đô thành

Pari và viên phụ tá.

Bọn trợ giáo và lính tuần cảnh của Nhà vua đứng vây quanh đám đàn bà con gái. Bọn này bị đẩy đến chân bục và phải đi qua trước một cái bàn có viên thơ lại ngồi ghi tên từng người một.

Khi bị hỏi tên, Angiêlic luống cuống: đã từ lâu nàng có còn tên gì nữa đâu... Cuối cùng nàng khai bừa tên là An Xôve, tên của một làng lân cận Môngtơlu.

Bản án được đưa ra nhanh chóng. Ngày hôm đó, ở Satơlê công việc ùn ùn. Họ phải xét hỏi thật nhanh. Sau khi chất vấn mỗi mụ vài câu, viên phụ tá của thẩm phán đọc bản danh sách đã được trao cho ông ta, và tuyên bố: "Tất cả những ai, có tên nói trên đều lĩnh án phạt đòn giữa công chúng, và sẽ được đưa vào nhà thương làm phúc, để các phụ nữ mộ đạo dạy cho biết may quần áo và cầu Chúa".

Một gái điếm nói nhỏ vào tai Angiêlic:

- Bọn mình được tha kiểu này là bở đấy. Nhà thương làm phúc không như nhà giam đâu. Nhà tế bần đấy. Bọn mình bị cưỡng bức vào đấy, nhưng không có canh gác gì đâu, chuồn dễ thôi.

Kế đó chừng hai chục mụ được đưa vào một gian phòng lớn dưới nhà và các viên đội bắt họ xếp đứng một hàng dọc bức tường, hắn đeo một bộ tóc giả đẹp màu nâu. Một hàng ria đen vạch một nét ngang trên bộ mặt đỏ lựng với chiếc áo xanh chật căng trên đôi vai u lên như một chiếc gối, với cái đai lưng rộng bản chằng quanh dưới bộ ngực ưỡn phình ra, đôi cổ tay áo t rộng với thanh gươm và với cổ áo to thắt dây tua vàng dầy cộp, hắn hao hao giống Mathiơ-béo nhưng thiếu nét vui nhộn cởi mở của lão này. Đôi mắt nhỏ và ác ẩn dưới cặp lông mày rậm.

Đôi ủng gót cao làm cho hắn trông càng cao hơn.

Mụ đàn bà đứng cạnh Angiêlic thì thào:

- Hắn là sĩ quan tuần tra đấy, ác khét tiếng, họ gọi hắn là yêu tinh đấy.

Lão yêu tinh đi qua trước mặt mọi người, cựa giầy thúc ngựa kêu lách cách trên nền đá lát:

- Hừ! Hừ! Đồ đĩ điếm, chúng mày sẽ được ăn đòn ra trò. Nào, cởi áo khoác ra. Và đứa nào kêu to quá thì liệu hồn, chỉ có ăn thêm đòn thôi!

Mấy mụ đàn bà có kinh nghiệm chịu phạt đòn liền ngoan ngoãn cởi áo ra. Mụ nào chỉ mặc áo sơ mi thì

trụt áo ra khỏi cánh tay và giắt vào lưng quần lót. Bọn lính lần đến những mụ còn lần chần, vụt vào lưng họ một cách tàn bạo. Một đứa giật áo của Angiêlic rách toạc ra. Nàng vội vã tự cởi trần vì sợ chúng thấy con dao găm.

Viên đại úy tuần tra đi đi lại lại, quan sát kỹ đám đàn bà xếp hàng trước mặt. Hắn dừng lại cạnh mấy ả còn trẻ con, cặp mắt nhỏ như mắt lợn của hắn lóe lên một chút. Cuối cùng với điệu bộ hách dịch, hắn trỏ vào Angiêlic.

Một tên lính mỉm cười hiểu ý, bảo Angiêlic bước ra ngoài hàng.

Viên sĩ quan ra lệnh:

- Nào, đem tất cả lũ khốn này đi, và tẩn đến nơi vào. Có bao nhiêu đứa?

- Thưa ngài, chừng hai chục.

- Bây giờ là bốn giờ chiều, chập tối là phải xong align="justify">- Thưa ngài, vâng.

Bọn lính lùa đám đàn bà ra ngoài. Angiêlic nhìn ra sân thấy một chiếc xe thùng chất đầy những mớ tóc dài, sẽ đi theo đoàn người diễu hành khốn khổ này đến bãi dành cho hình phạt đánh roi trước công chúng gần nhà thờ Xanh-Đơni.

Cửa đóng lại. Còn một mình Angiêlic với viên sĩ quan tuần tra. Ngạc nhiên và lo ngại, nàng đưa nhanh mắt nhìn hắn. Tại sao nàng không chịu chung số phận với đám kia? Liệu nàng có phải vào tù nữa không?

Tiết trời giá lạnh trong gian phòng lớn, có mái vòm thấp này. Với những bức tường kiểu trung cổ mốc meo, ẩm ướt. Bên ngoài trời hãy còn sáng mà bóng đêm đã bao trùm gian phòng, và một bó đuốc đã được thắp lên. Ngồi run rẩy vì lạnh, Angiêlic bắt chéo tay ôm chặt lấy hai vai mình dường như không chỉ để chống lạnh mà là để giấu bớt bộ ngực đi trước con mắt nhìn soi mói của gã yêu tinh.

Hắn nặng nề bước về phía nàng và hét lên:

- Thế nào, chíp hôi bé nhỏ, có thật mi muốn tấm thân trắng của mình bị tróc da không?

Thấy nàng không nói gì, hắn nhấn mạnh:

- Nói đi có thật mi muốn thế không?

Tất nhiên! Angiêlic không thể nói mình muốn thế nào. Và nàng lắc đầu.

Giọng ngọt như đường, hắn nói:

- Thế thì được, để xem. Bắt một con gà tơ xinh xắn thế này phải đau đớn, thì thật tội nghiệp. Có lẽ chúng ta thỏa thuận với nhau, phải thế không?

Hắn lướt ngón tay xuống dưới cằm nàng, buộc nàng phải ngẩng đầu lên. Hắn huýt lên một tiếng sáo thán phục.

- Chà! Chà! Những cái răng hạt dưa mới xinh xắn làm sao! Nào cười với ta đi!

Những ngón tay béo múp của hắn nhè nhẹ vuốt ve chiếc cổ mảnh, xoa xoa đôi vai tròn trĩnh. Nàng lùi lại, không nén khỏi rùng mình ghê sợ. Hắn cười đến rung cả bụng lên. Đôi mắt của nàng nhìn hắn trân trân. Cuối cùng, mặc dù tầm vóc to lớn của hắn áp đảo nàng, hắn lại tỏ ra lúng túng trước tiên.

Hắn nói tiếp:

- Bây giờ ta thỏa thuận với nhau nhé! Mi sẽ đi với ta về buồng của ta. Sau đó mi sẽ được trả về với lũ kia, nhưng đám lính sẽ để một mình mi lại, không đánh đòn. Bằng lòng chứ bé con?

Hắn phá lên cười, đưa cánh tay lực lưỡng kéo nàng lại gần, rồi hắn hôn chùn chụt lên má nàng, những cái hôn nhầy mỡ, đầy thèm khát. Chạm phải đôi môi ướt át, sặc mùi thuốc lá và rượu nho, nỗi uất giận trào lên trong người Angiêlic. Nàng uốn mình như một con lươn để tránh những cái hôn của hắn. Chiếc dây lưng và tua gù trên bộ quân phục của hắn chà xát ngực nàng. Rốt cuộc nàng luồn ra khỏi tay hắn, và vội vã khoác chiếc áo rách lên người.

Tên khổng lồ ngạc nhiên hỏi:

- Ơ kia! Gì thế này? Mày không hiểu tao muốn tránh cho mày trận đòn à?

Angiêlic trả lời giọng kiên quyết:

- Rất cảm ơn ông, nhưng tôi ưng chịu đòn hơn.

Yêu tinh há hốc miệng, ria mép rung rung, và mặt hắn đỏ tía lên:

- Cái gì... mày nói gì?

Angiêlic nhắc lại:

- Tôi ưng chịu đòn hơn. Ngài thẩm phán đã tuyên án, tôi không được trốn

Nàng cương quyết bước ra cửa. Chỉ một bước sải, hắn đã tóm được nàng và nắm chặt cổ nàng.

Angiêlic nghĩ thầm:

"Ôi, lạy Chúa lòng lành!"

Viên đại úy chăm chú nhìn nàng. Hắn nói:

- Ta thấy mày thuộc loại gái kỳ lạ đấy. Ta có thể dùng cái gươm này đập cho mày một trận vì câu mày vừa nói và mặc cho mày chết giấc trên sàn này. Nhưng tao không muốn mày bị thương. Mày xinh đẹp và có dáng. Càng nhìn tao càng thấy ưa mắt. Thật là ngu ngốc nếu không thỏa thuận được với nhau. Ta có thể ban cho mày một đặc ân. Nghe này, đừng hờn dỗi làm gì. Cứ ngoan ngoãn với ta, rồi lúc nào cho mày về với những đứa kia thì... tên lính canh sẽ nhìn đi nơi khác...

Một ý nghĩ lóe lên trong đầu. Angiêlic thấy có cơ hội thoát thân. Khuôn mặt bé nhỏ của Phlôrimông và Canto hiện ra trước mắt nàng.

Bối rối, nàng ngước nhìn bộ mặt đỏ, tàn bạo đang cúi xuống nhìn mình. Không thể được! Không bao giờ nàng làm thế được. Với lại còn bao nhiêu cách thoát khỏi nhà tế bần mà... Và ngay trên đường bị giải đến đó, nàng vẫn có thể tìm cách trốn thoát kia mà.

Nàng liền kêu toáng lên:

- Thà tôi đến nhà thương làm phúc còn hơn... Tôi ưng mà...

Và thế là cơn giông tố ập xuống. Nàng bị lay mạnh đến tắc thở, một tràng chửi rủa vang như sấm dội vào tai nàng. Một cánh cửa mở toang, sáng lòa trước mắt, và nàng bị ném ra ngoài như một quả bóng.

Viên đại úy gầm lên:

- Dần cho con đĩ này một trận, để róc da nó ra từng mảng cho

Và cánh cửa đóng sầm lại như sét đánh.

Angiêlic rơi vào giữa đám tuần tra dân phòng vừa đến nhận phiên gác đêm. Số đông họ là những thợ thủ công, người bán hàng. Họ phải luân phiên gánh nhận một nhiệm vụ mà họ không lấy gì làm thích thú. Họ lập thành đội "tuần tra ngồi" hay "tuần tra ngủ".

Họ vừa mới rút cỗ bài cùng tẩu thuốc ra thì cô gái mình trần này bị quẳng vào giữa đám. Gã đại úy ra lệnh này gào rống inh tai như vậy chẳng còn ai nghe thủng tiếng nào nữa. Một người trong bọn nói:

- Lại một con bé bị ngài đại úy can trường của chúng ta ăn hiếp đây.

Angiêlic co duỗi tay chân, mình mẩy đau nhừ. Đám tuần tra vui vẻ nhìn nàng. Họ đã nhồi thuốc vào tẩu và chia xong cỗ bài. Nàng ngập ngừng bước ra phía cửa trạm gác. Không ai cản nàng lại. Nàng thấy mình đã ở ngoài đường trong ngõ hẻm của phố Xanh-Lơfroa, con đường này đi từ phố Xanh-Đơni qua pháo đài Satơlê đến cầu Săngriơ.

Người qua kẻ lại tấp nập. Angiêlic nhận ra mình đã được tự do. Nàng vụt chạy như điên.

CHƯƠNG 62

- Suỵt! Bà Chúa thiên thần ơi! Chúa Thiên thần ơi! Coi chừng đấy! Đừng đi quá nữa!

Nghe giọng nói của mụ Ba Lan, Angiêlic dừng bước. Nàng đã tới gần tháp Nexlơ. Nàng liền quay đầu lại và nhìn thấy mụ ta trong bóng tối một cổng vòm, đang giơ tay vẫy nàng. Angiêlic lững thững quay lại. Mụ Ba Lan thở dài:

- Chao ôi! cho cô! Một cuộc vây ráp dữ dội làm sao!

- Sao chị ngăn không cho tôi về tháp Nexlơ?

- Sao à? Rôđôgôn-Ai Cập và quân của nó đang ở đó.

Mặt Angiêlic trắng bệch. Mụ Ba Lan nói tiếp:

- Nếu cô thấy cảnh chúng nó hốt bọn này ra như thế nào, không kịp lấy quần áo nữa! Thế mà tôi cũng kịp quơ được cái tráp nhỏ của cô và con khỉ nữa, tôi để cả ở phố Thung lũng Ái tình trong nhà bạn của Xinh-trai ấy, nó thường vẫn đưa gái đến đấy.

Angiêlic hỏi:

- Các con tôi ra sao?

Mụ liến thoắng nói tiếp:

- Còn Calăngbrơđen chẳng ai biết hắn có sao không. Có lẽ bị giam, hoặc bị treo cổ rồi cũng nên... Có người bảo trông thấy hắn nhảy xuống sông Xen. Cũng có thể hắn đã tìm cách ra khỏi thành phố.

Angiêlic nghiến răng, rít lên:

- Tôi quan tâm gì đến Calăngbrơđen!

Chộp lấy vai mụ kia, nàng ấn móng tay sâu vào thịt mụ:

- Lũ trẻ ở đâu?

Đôi mắt đen to của mụ Ba Lan ngơ ngác nhìn Angiêlic, rồi mụ cụp mi xuống:

- Tôi cam đoan, tôi có muốn thế đâu... Nhưng bọn chúng mạnh hơn ta.

Giọng không còn âm sắc,

- Lũ nhỏ đâu?

- Thằng Giăng-Thối-rữa cuỗm đi rồi... với tất cả bọn trẻ ở đấy.

- Nó mang đến ngoại ô Xanh-Đơni à?

- Phải... nghĩa là nó đem Phlôrimông đi, Canto thì không. Nó bảo thằng bé mập quá, không cho bọn chúng thuê để đi ăn mày được.

- Thế nó làm gì thằng bé?

- Nó... nó đã bán đi... Phải, lấy ba mươi xu, cho những tên Bôhêmiêng. Bọn này đang tìm một đứa nhỏ để dạy trò nhào lộn.

- Những tên Bôhêmiêng ấy ở đâu?

Mụ Ba Lan tìm cách chuồn ra khỏi bàn tay Angiêlic, và phản đối:

- Nào tôi biết được. Thôi, mèo ơi, hãy thu móng vuốt lại, cô làm tớ đau đấy... Biết nói gì với cô bây giờ?... Chúng nó là dân lang thang mà, và chúng nó đã bỏ đi. Trận đánh nhau đêm qua làm chúng ớn lắm rồi. Chúng nó đang rời khỏi Pari.

- Chúng đi đường nào?

- Gần hai tiếng đồng hồ trước đây, thấy chúng đi về phía cửa Xanh-Ăngtoan. Tôi vừa đi theo hút chúng nó rồi, vì linh tính bảo rằng tôi có thể gặp được cô, cô là một người mẹ và các bà mẹ có thể đi xuyên qua tường vách...

Angiêlic cảm thấy đau xé lòng. Nàng nghĩ mình đến phát điên mất.

Phlôrimông đang ở đằng kia, trong tay một đứa bỉ ổi, tên Giăng-Thối-rữa, đang kêu khóc gọi mẹ!... Canto thì bị đem đi, không biết ở đâu, biệt tăm Nàng nói:

- Tôi phải đi tìm Canto, có thể bọn Bôhêmiêng chưa đi xa đâu.

- Cô điên rồi! Tội nghiệp Bà Chúa Thiên thần!...

Nhưng Angiêlic đã bước đi. Mụ Ba Lan đi theo. Mụ nói giọng nhẫn nhục:

- Ừ, cứ thử đi xem sao. Tôi có chút tiền đây. Có thể chúng nó bằng lòng bán lại thằng bé cho bọn mình.

Ban ngày trời đỡ mưa. Không khí đỡ ẩm ướt và đượm hương vị mùa thu. Đường lát đá ướt loang loáng.

Hai người đàn bà đi dọc theo bờ sông Xen và rời khỏi Pari, qua bến Binh công xưởng. Phía chân trời, trên đồng quê, bầu trời thấp lóe ánh sáng đỏ sẫm qua một kẽ mây. Một cơn gió lạnh nổi lên. Người dân ngoại ô cho họ biết là có trông thấy bọn Bôhêmiêng gần cầu Sarăngtông.

Hai người đi rảo bước. Chốc chốc mụ Ba Lan nhún vai và chửi tục, nhưng không cưỡng lại, vẫn đi theo Angiêlic với vẻ cam chịu.

Tới gần cầu Sarăngtông, họ nhìn thấy những ánh lửa trại trong một cánh đồng, trên một cái hố gần đường. Mụ Ba Lan dừng lại thì thào:

- Bọn họ đấy! Ta gặp may rồi.

Hai người đến gần nơi cắm trại. Một cây sồi to làm nơi trú ẩn cho đám người này. Những tấm vải bạt căng từ cành này vắt qua cành khác là mái che duy nhất cho họ trong buổi chiều mưa đó. Đàn bà trẻ con ngồi bên đống lửa. Họ đang quay một con cừu xiên qua một thanh sắt xù xì. Vài con ngựa gầy gặm cỏ gần đấy.

Angiêlic và mụ ta thận trọng tiến đến, mụ thầm thì:

- Nhớ đừng làm họ nổi giận nhé. Cô không thể nghĩ họ ác đến c nào đâu. Họ có thể xiên mình cũng dễ như xiên con cừu, rồi bắt qua việc khác như không, cứ để tôi nói chuyện với họ. Tôi cũng biết ít tiếng của họ.

Một gã trai cao kều, đầu đội mũ lông thú, rời đống lửa và tiến về phía họ. Hai người phụ nữ giơ ngón tay làm dấu, thứ dấu hiệu vẫn quen dùng trong giới du đãng để nhận ra nhau. Gã kia đáp lại vẻ khinh khỉnh. Sau đó, mụ Ba Lan bắt đầu nói rõ mục đích của họ. Angiêlic không hiểu một tiếng nào trong câu chuyện họ nói với nhau. Nàng cố đoán ý nghĩa của gã Bôhêmiêng qua nét mặt, nhưng lúc này trời đã tối mịt, không sao nhìn

thấy mặt gã. Cuối cùng mụ Ba Lan rút túi tiền ra, gã trai cầm lấy xóc xóc trong tay ước lượng nặng nhẹ, rồi gã đưa trả lại, và đi về phía lửa sáng.

- Nó quay về nói chuyện với các đàn anh trong bộ tộc nó đấy.

Họ đứng chờ. Người tê cóng vì gió thổi từ phía đồng bằng lại. Gã trai quay lại, vẫn bước đi lướt nhẹ. Gã nói mấy câu với mụ Ba Lan, Angiêlic nín thở hỏi:

- Nói gì thế?

- Nó bảo họ không muốn trả lại thằng bé. Họ nói thằng bé xinh xắn dễ thương. Họ quý nó. Họ nói họ hài lòng về nó.

Angiêlic kêu to:

- Nhưng mà không được... Tôi cần con tôi!

Nàng định xông vào nơi đóng trại, nhưng mụ Ba Lan vội giữ lại. Tên Bôhêmiêng đã rút gươm ra.

Mấy tên khác xúm lại. Mụ Ba Lan kéo nàng ra ngoài đường:

- Cô điên à? Muốn chết hay sao?

Angiêlic không ngớt lẩm bẩm:

"Không thể thế được. Mình phải làm cái gì chứ. Bọn chúng không có quyền đem Canto đi..."

- Chớ dại dột. Đời là thế mà. Sớm muộn rồi thằng bé cũng đi thôi... Sớm một chút, muộn một chút, có gì khác đâu. Mấy đứa trẻ của tôi thì sao. Tôi cũng chẳng biết chúng nó ở đâu bây giờ nữa. Rồi có lẽ vẫn cứ sống được thôi.

Angiêlic lắc đầu, không buồn nghe tiếng nói ấy nữa. Mưa bắt đầu rơi mau hạt. Họ phải làm gì đi chứ!... Angiêlic tuyên bố:

- Tôi có ý này. Chúng ta quay về thành phố đi.

Mụ kia hưởng ứng:

- Ừ phải, ta về Pari.

Họ lại bước tiếp, giẫm bừa vào các vũng nước, chân Angiêlic còn rớm máu trong đôi giày mòn vẹt. Gió quạt chiếc áo ướt sũng của nàng dính hết vào chân. Nàng cảm thấy mình lả đi. Đã hai mươi bốn giờ nay, nàng chưa được ăn gì.

Nàng dừng lại lấy hơi, nói thều thào:

- Mình không đi tiếp được nữa. Vậy mà chúng mình cần phải nhanh lên, thật nhanh mới được.

- Này, tôi thấy đằng sau ta có ánh đèn, chắc có những người đi ngựa về Pari. Mình nói họ cho ngồi nhờ đằng sau đi.

Mụ Ba Lan táo bạo ra đứng chắn ngang đường khi đám người cưỡi ngựa đến ngang tầm, mụ cất tiếng gọi với giọng khàn khàn:

- Ơ này! Các quý ngài ơi! Quý ngài hãy đoái thương hai cô gái cơ nhỡ tội nghiệp này, chúng tôi sẽ mang ơn quý ngài nhiều...

- Mấy người cưỡi ngựa ghì cương lại. Chỉ trông thấy những áo choàng, cổ bẻ ngược lên, và những chiếc mũ ướt sũng. Họ trao đổi với nhau vài câu bằng tiếng nước ngoài. Rồi một bàn tay với xuống chạm vào Angiêlic và một giọng nói trẻ trung cất lên bằng tiếng Pháp:

- Trèo lên đây, cô nàng xinh đẹp.

Bàn tay nắm chặt vào người nàng và nhấc nàng lên ngồi thoải mái sau lưng người kị sĩ. Các con ngựa lại phi nước kiệu.

Không quay mình lại, người kị sĩ nói với Angiêlic:

- Giữ chặt nhé, cô gái. Ngựa của tôi phi không êm đâu mà yên thì chật. Cô có thể ngã đấy.

Nàng nghe lời và vòng tay qua người chàng trai, hai bàn tay lạnh giá bám vào bộ ngực ấm áp của anh. Hơi ấm làm nàng tỉnh lại. Nàng gục đầu vào tấm lưng rộng của người lạ mặt, được hưởng một lúc nghỉ ngơi. Giờ đây nàng đã bình tĩnh hơn, vì biết rằng mình phải làm gì, họ thuộc nhóm tín đồ Tin lành đang trên đường trở về tu viện Sarăngtông.

Họ phi ngựa vào Pari qua cửa Xanh-Ăngtoan.

Lần này chàng trai quay hẳn người lại để cố nhìn tận mặt nàng. Anh hỏi:

- Người đẹp ơi, phải đưa cô đến nơi nào đây?

Nàng cựa mình để xua tan cơn tê nóng đang lan dần khắp người:

- Thưa ông, tôi không muốn làm mất thì giờ của ông, nhưng xin làm ơn cho tôi đến nhà ngục Satơlê.

Mụ Ba Lan kêu lên:

- Angiêlic, cô sắp làm điều dại dột đấy. Hãy cẩn thận!

- Cứ để mặc tôi... và cho tôi túi tiền của chị đi, có thể tôi cần đến.

Mụ Ba Lan nhún vai

- À, được thôi, với lại...

Người ngồi cùng ngựa với Angiêlic giơ mũ lên từ biệt những người kia, rồi thúc ngựa phóng qua những phố xá rộng rãi và gần như vắng tanh ở cửa ô Xanh-Giécmanh. Vài phút sau anh ta đã dừng lại trước nhà tù Satơlê, nơi mà Angiêlic mới rời khỏi vài giờ trước đó. Nàng nhảy xuống. Những bó đuốc lớn cắm dưới vòm chính ở cổng pháo đài chiếu sáng cả khu bãi. Dưới làn ánh sáng đỏ quạch đó, Angiêlic nhìn thấy rõ hơn người bạn tốt bụng của mình. Đó là một chàng trai trạc hai mươi, hai mươi nhăm tuổi, trang phục giản dị như một thị dân.

Nàng nói:

- Tôi rất ân hận vì tôi mà ông phải chia tay với các bạn ông.

- Không sao. Mấy anh chàng ấy không phải cùng một nhóm với tôi. Họ là người nước ngoài, Tôi là người Pháp sinh sống ở La Rôsen. Cha tôi là chủ tàu, người cho tôi đến Pari để học kinh nghiệm buôn bán ở kinh thành. Tôi đi cùng với những người ngoại quốc ấy vì đã gặp họ cùng dự lễ an táng ở nhà thờ Tin lành Sarăngtông.

- Cám ơn ông.

Nàng chìa tay ra. Anh ta cầm lấy tay nàng và nàng nhìn thấy bộ mặt trẻ nghiêm trang đôn hậu cúi xuống mỉm cười với mình:

- Rất vui lòng được giúp đỡ cô, cô em thân mến.

Nàng nhìn theo anh ta phóng ngựa đi giữa đám người chen chúc xô đẩy nhau. Anh ta không quay lại, nhưng cuộc gặp gỡ đó đã tăng thêm phần can đảm cho người thiếu phụ.

Nàng kiên quyết đi qua cổng vòm, và bước vào đứng trước trạm gác. Một tên lính chặn nàng lại:

- Tôi muốn nói chuyện với ông đại úy tuần tra.

Gãông nhìn nàng vẻ đồng lõa.

- Được cứ đi, cô bé xinh đẹp.

Gian phòng lớn xanh um khói thuốc lá. Angiêlic bước vào bất giác vuốt lại chiếc váy ướt. Lúc đó nàng mới biết rằng cơn gió đã giật bay đi chiếc mũ của mình và nhớ đến bộ tóc đã bị xén cụt trên đầu, thấy xấu hổ, nàng vội cởi chiếc khăn quàng cổ, choàng lên đầu và buộc nút hai đầu khăn xuống dưới cằm.

Rồi nàng tiến về phía cuối phòng. Lửa trong lò hắt ra in bóng viên đại úy cao to, đen xì, dữ tợn. Hắn đang diễn thuyết gì đó, một tay cầm chiếc tẩu cán dài, tay kia cầm một cốc rượu nho.

Một tên lính, thích thú vì sự phá ngang này:

- Kìa, một ả điếm đến thăm chúng ta.

Viên đại úy tiến ra, và đỏ tía mặt khi nhận ra Angiêlic. Không cho hắn kịp định thần lại, nàng nói lớn:

- Thưa ông đại úy, và các quý ông trong đội tuần tra, các ông hãy nghe tôi nói. Tôi xin các ông hãy giúp đỡ tôi. Có một bọn đã bắt cóc mất con tôi và sắp mang nó ra khỏi Pari. Hiện giờ chúng còn đang cắm trại ở gần cầu Sarăngtông. Tôi van các ông, hãy đi với tôi, vài người thôi, và bắt chúng nó trả lại con tôi. Chúng sẽ phải nghe lời, một khi có lệnh của đội tuần tra...

Đáp lời nàng là một sự im lặng kinh ngạc, rồi một tên lính phá lên cười:

- Quỷ làm mù mắt tôi đi chứ! Tôi chưa từng thấy một con đĩ nào táo tợn hơn thế này! Ha ha! Một cái váy mà đòi huy động cả một đội tuần tra! Ha ha! Buồn cười quá thể. Này mụ hầu tước kia, mụ tự cho mình là ai vậy?

- Mụ nằm mơ đấy, tưởng đâu là Hoàng hậu nước Pháp.

Tiếng cười lan ra khắp phòng. Quay về phía nào Angiêlic cũng chỉ thấy những cái miệng hoác ra và những đôi vai rung lên không nénười. Chỉ riêng viên đại úy không cười, và bộ mặt đỏ sẫm của hắn trông càng dữ tợn. Angiêlic nghĩ thầm:

"Hắn sẽ quẳng mình vào nhà giam, mình nguy mất"

Nàng nhìn quanh hốt hoảng, vừa khóc vừa nói:

- Nó chỉ là một đứa con nít mới tám tháng. Nó xinh xắn như một thiên thần. Nó cũng hệt như những đứa nhỏ của các ông đang ngủ trong nôi lúc này, bên mẹ chúng... Thế mà con tôi, bọn chúng sẽ mang đi xa, xa tắp... Nó sẽ không bao giờ gặp lại mẹ. Nó sẽ...

Nàng khóc nức nở, không nói được nữa. Tiếng cười lắng dần trên những khuôn mặt hí hởn của bọn lính và tuần canh. Rồi chúng đưa mắt nhìn nhau lúng túng.

Một tên lính già, mặt chi chít vết sẹo nói:

- Quỷ thật, sao cái con điếm này yêu quý con nó đến thế... Có khối con mụ vứt con ra đường...

Viên đại úy gầm lên:

- Câm đi!

Hắn sừng sững trước mặt người thiếu phụ. Bằng một giọng bình tĩnh đáng sợ, hắn nói:

- Vậy, không những mày là một con điếm không có lấy mảnh áo che thân, lại mang án phạt roi, mày còn dám đến đây nói thánh tướng, làm điệu bộ này nọ, và đòi đội tuần tra đi, coi như một chuyện hoàn toàn tự nhiên. Thế bà hầu tước, bà có cái gì để trao đổi nào?

Nàng nhìn hắn thành khẩn:

- Có tấm thân tôi đây.

Tên khổng lồ lim dim và hơi giật mình đi tới. Hắn quyết định

- Lại đây.

Và hắn đẩy nàng sang phòng bên cạnh. Hắn làu nhàu:

- Đúng thật mày định nói gì?

Angiêlic nghẹn ngào nhưng không nao núng:

- Tôi muốn nói rằng tôi sẽ làm bất cứ điều gì ông muốn.

Một nỗi sợ hãi điên cuồng bóp nghẹt tim nàng: tính mạng của Phlôrimông và Canto đang phụ thuộc lòng ham muốn của tên thú vật này.

Yêu tinh trở nên đăm chiêu, và Angiêlic run lên. Cuối cùng hắn đưa tay ra, nắm lấy eo lưng nàng và thô bạo kéo nàng về phía mình.

Hắn nói vẻ kiêu hãnh:

- Cái mà ta muốn... cái mà ta muốn... Hắn ngập ngừng. Cuối cùng hắn nói:

- Ta muốn cả một đêm... Mày hiểu không? Không phải một lúc ngắn ngủi như tao hẹn trước đây, mà là cả một đêm đấy.

Hắn thả nàng ra và lại cầm chiếc tẩu, nhìn nàng hắn học:

- Như thế cho mày hết làm điệu, cô nàng nết na! Thế nào? Giao hẹn thế nhé?

Nàng gật đầu và không thốt lên lời.

Viên đại úy gào to:

- Trung sĩ!

Một tên thuộc h tới.

- Năm người và cả ngựa. Và rảo cẳng lên!

***

Tốp lính dừng lại vừa tầm trông thấy trại của bọn Bôhêmiêng. Viên đại úy ra lệnh:

- Hai đứa ra đằng kia, sau cánh rừng nhỏ, đề phòng tụi nó chuồn ra cánh đồng. Con bé kia đứng ở đây.

Với trực giác của loài thú quen với đêm tối, bọn Bôhêmiêng đã ngó ngay về phía đường cái, và tụ lại thành nhiều nhóm, viên đại úy và bọn lính tiến lên, còn hai tên khác đã được phân công đi vòng theo hướng khác.

Angiêlic đứng lại trong bóng tối. Nàng nghe viên đại úy tuần tra vừa chửi tục luôn mồm vừa giảng cho tên trùm bộ lạc rằng tất cả mọi người, đàn ông, đàn bà, trẻ con phải ra xếp hàng trước mặt hắn. Họ phải điểm danh. Đó là một thủ tục bắt buộc, do những vụ lộn xộn đêm qua tại hội chợ Xanh-Giécmanh. Sau đó mọi người sẽ được vô sự.

Yên tâm, bọn du đãng tuân lệnh.

Viên đại úy nói oang oang:

- Con bé kia, lại đây!

Angiêlic chạy ù đến, viên sĩ quan nói tiếp:

- Con của người đàn bà này ở trong đám chúng bay. Đưa trả nó không thì ta sẽ cho đàn ngựa xéo nát bọn bay.

Vừa lúc đó Angiêlic trông thấy Canto. Bé đang thiu thiu ngủ trong lòng một mụ Bôhêmiêng. Gầm lên như một con hổ cái, Angiêlic xông tới mụ, giằng lấy đứa bé, làm nó khóc ré lên. Mụ kia kêu the thé, nhưng tên trùm cục cằn bắt mụ im mồm. Nhìn thấy toán lính cưỡi ngựa, gươm giáo tua tủa chĩa về phía họ, sáng lấp lánh trước ánh lửa trại, lão đã hiểu rằng chống cự là vô ích.

Tuy nhiên, lão vẫn tỏ vẻ khinh mạn và kể rằng bọn chúng đã mua thằng bé với giá ba mươi xu. Angiêlic quăng luôn số tiền ra trả.

Hai tay nàng thắm thiết ôm chặt lấy tấm thân bụ bẫm, mịn màng của đứa nhỏ.

Angiêlic ôm con ngồi trên yên phụ đằng sau một tên lính, và con ngựa đi nước kiệu như ru bé Canto ngủ, ngón tay cái bé ngậm trong mồm. Nàng bế con áp sát ngực mình, một tay giữ con, một tay nắm lấy thắt lưng người lính.

Khi về tới Pari, đồng hồ ở Satơlê điểm mười giờ, Angiêlic nhảy xuống đất và chạy tới bên viên đại úy nói với hắn:

- Ông hãy cho phép tôi mang cháu bé đến gửi một nơi yên ổn. Tôi thề với ông đêm mai tôi sẽ quay trở lại.

Trông hắn thật dữ tợn:

- À, này, đừng có mà gạt tao. Mày sẽ được xuống âm ty đấy!

- Tôi thề mà.

Và cuống lên không biết làm cách nào cho hắn tin, nàng bắt chéo hai ngón tay lại và nhổ tóe xuống đất như kiểu dân du đãng vẫn làm khi thề bồi.

Viên đại úy nói:

- Thôi được! Tao sẽ chờ... nhưng không được để ta chờ lâu. Giờ thì, hãy đến hôn tao trước một cái nào.

Nhưng nàng đã nhảy lùi lại và chạy vút đi.

Phố Thung lũng Nghèo ở ngay sau lưng nhà ngục Satơlê, cách đây có vài bước. Không đi chậm lại, nàng đến quán "Gà quay vàng thẳng vào bếp.

Bacbơ ngồi đó, vẫn dáng điệu mệt mỏi, đang vặt lông một con gà già. Angiêlic đặt đứa bé vào lòng chị ta. Nàng thở hổn hển:

- Canto đây, em hãy trông nom nó cho tôi, hãy che chở nó. Hứa với tôi là em không bỏ rơi nó, dù có xảy ra chuyện gì đi nữa.

- Cháu xin thề với bà như vậy.

- Nếu Buốcgutx chủ của em có phát khùng lên...

- Thì, thưa bà, cháu sẽ nói dối ông ta. Cháu bảo rằng đó là con của cháu.

- Tốt lắm... Giờ thì, Bacbơ ơi... Em hãy đi lấy tràng hạt của em.

- Thưa bà, vâng ạ.

- Và hãy cầu xin Đức mẹ Maria cho tôi...

- Vâng, thưa bà.

- Bacbơ này, em có chút rượu mạnh nào không?

Angiêlic nắm lấy chai rượu, tu một hơi dài. Nàng tưởng mình sắp ngã vật xuống nền đá, và phải vịn vào bàn. Nhưng một lúc sau mắt nàng đã nhìn rõ hơn, nàng cảm thấy một luồng hơi ấm dễ chịu lan khắp cơ thể. Bacbơ nhìn nàng chòng chọc, mắt trố ra:

- Thưa bà, tóc bà đâu rồi?

Angiêlic nói giật giọng:

- Làm sao tôi biết được. Tôi còn có nhiều chuyện cần làm hơn là đi tìm bộ tóc.

Nàng bước ra cửa align="justify">- Bà đi đâu bây giờ?

- Tôi đi tìm Phlôrimông.

CHƯƠNG 63

Một pho tượng được dựng ở đầu góc một ngôi nhà vách đất. Nguyên đó là một pho tượng Đức Chúa cha trên trời, ăn cướp được ở nhà thờ Đức Thánh Pie - chăn bò. Nhưng ở đây các con chiên chỉ toàn dâng lên tượng Chúa những lời nguyền rủa tục tĩu. Đi qua nơi đó, còn phải vượt thêm một quãng đường chằng chịt những lối mòn nhớp nhúa ghê tởm mới tới được Vương quốc của đêm tối và kinh hoàng. Bức tượng Đức Chúa Trời này là cái mốc ranh giới mà không một tên lính hay cảnh sát nào dám vượt qua. Những người lương thiện lại càng không bước qua ranh giới đó. Với lại họ đến đấy làm gì, trong cái xóm không tên ấy, với những ngôi nhà đổ nát, những túp lều vách đất, những xe bò, xe ngựa hỏng, những cối xay và thuyền bè cũ nát được mang tới đây bằng cách nào không biết, dùng làm nhà ở cho hàng ngàn gia đình.

Bản thân những người dân ở đây cũng chẳng có tên tuổi, gốc tích, lại không cả nơi nương tựa, ngoài khu vực của dân du đãng này.

Angiêlic biết rằng nàng vừa bước vào lãnh địa của Hành-khất-Đại-đế. Bóng tối ở đây, dày đặc hơn mọi nơi, và cảnh vật im lặng khác thường như một tấm màn bọc lấy người nàng.

Những tiếng hát vọng lên từ những quán rượu ở cách xa đó cứ lịm dần đi. Ở đây không có quán rượu, không có ánh đèn, chẳng có tiếng hát, không có gì ngoài sự nhơ nhớp đến tột cùng, với những rác rưởi ngập ngụa, chuột, chó bò chạy khắp nơi.

Angiêlic đã đến đây một lần, đã từng đi trong khu vực riêng biệt này của ngoại ô Xanh-Đơni, nhưng vào ban ngày và cùng đi với Calăngbrơđen. Hắn đã chỉ cho nàng xem dinh lũy riêng của Hành-khất-Đại-đế, một ngôi nhà kỳ cục có mấy tầng gác, hình như trước đây là một tu viện vì hãy còn thấy những gác chuông và những đống đổ nát, vết tích của một nhà tu kín; những ụ đất, những tấm ván, cây sào, đống đá cuội, tất cả để giữ cho ngôi nhà đứng vững. Mặc dù được chống đỡ tứ phía, ngôi nhà vẫn xiêu vẹo, ọp ẹp, phô ra những vết thương toang hoác trên các vòm và các cửa kính hình vòng cung, đồng thời lại trưng ra một cách ngạo nghễ những chùm lông chim trên các tháp nhỏ. Đó chính là lâu đài của vị Vua ăn mày.

Hành-khất-Đại-đế sống ở đây với đám cận thần, đàn vợ, bọn thủ hạ thân tín và thằng ngốc của lão. Và cũng ở đây, núp dưới cánh ông chủ lớn, tên Giăng-Thối-rữa cất giấu hàng hóa của hắn, gồm những trẻ con bắt

trộm được - bất kể là con hoang hay con hợp pháp.

Khi Angiêlic bước vào khu vực đáng sợ này, nàng để ý tìm ngay hang ổ ấy. Linh tính báo cho nàng biết rằng Phlôrimông đang ở đấy. Nàng dấn bước và được đêm tối như mực che chở. Những kẻ qua lại không hề chú ý đến người đàn bà rách rưới này vì nàng giống như đám dân sống trong những túp lều tồi tàn kia. Nếu có ai đi đến thật gần, nàng cũng có thể tránh được mọi nghi ngờ, vì đã khá quen với ngôn ngữ, cử chỉ của giới du đãng.

Tuy nhiên, nàng vẫn phải thận trọng để không ai nhận ra mình. Hai băng cướp thù địch với băng Calăngbrơđen hiện đang sống trong khu vực này.

Để an toàn hơn, nàng quỳ xuống, lấy bùn bôi nhem mặt.

***

Vào giờ này, nhà của Hành-khất-Đại-đế phân biệt với các nhà khác vì có ánh đèn. Đây đó, ở các cửa sổ chập chờn ánh sáng đỏ quạch của một ngọn đèn đêm tù mù thắp bằng một búi giẻ cũ ngâm trong cái bát đầy dầu. Ẩn sau một chòi canh gần ranh giới, Angiêlic quan sát hồi lâu. Nhà cửa của tên Vua ăn mày cũng là nơi ồn ào nhất. Đấy là nơi gặp gỡ của dân bị gậy với dân dao búa, cũng như ở tháp Nexlơ. Bọn chúng đang đón tiếp quân của Calăngbrơđen trong ngôi nhà đó. Đêm ấy trời lạnh nên tất cả các cửa đều có những tấm ván cũ dựng lên bịt kín.

Cuối cùng Angiêlic lại gần một cửa sổ và nhìn qua một khe hở giữa hai tấm ván. Nàng nhận ra vài bộ mặt quen: tên Hoạn quan nhỏ, tên Giăng Râu xám, quân sư của V có bộ râu dài, và sau hết là Giăng-Thối-rữa.

Giăng-Thối-rữa đang bó tay trên ngọn lửa và nói chuyện với tên quân sư:

- Tớ cho là một trận thắng đấy, thầy giáo ạ. Cảnh sát đã không gây tổn hại gì cho ta, mà còn giúp ta rất đắc lực để đánh tan bè lũ tên Calăngbrơđen láo xược.

- Tớ cho là cậu nói tếu khi bảo rằng cảnh sát không làm gì hại cho chúng ta. Mười lăm đứa bị treo cổ ở Môngfôcông không qua phán xét tra hỏi gì cả. Và cũng không chắc là Calăngbrơđen có trong đám bị chết treo đó.

- Xì! Dẫu sao, đầu hắn cũng nát bét ra rồi, và còn lâu lắm mới trở về đây được... nếu hắn may thoát

được về. Điều này hắn khó tin lắm. Rôđôgôn đã chiếm hết các căn cứ của hắn rồi.

Giăng-Thối-rữa không nghe hắn nói nữa:

- Cậu đừng có bi quan. Tớ đã quơ được một mẻ bẫm biết mấy ở tháp Nexlơ. Chừng hai chục đứa trẻ loại tốt: chúng sẽ thu về cho ta một món lời kha khá, toàn những đồng tiền leng keng.

- Thế lũ nhóc của cậu ở đâu rồi?

Giăng-Thối-rữa khoát tay chỉ lên trần nhà nứt rạn:

- Trên kia, khóa chặt trong đó... Này cô nàng Mađơlen ơi, lại đây cho tôi xem đứa con nít của cô nào.

Một mụ béo như bò mộng, nhấc một đứa bé đang ẵm trong lòng, trao cho gã bỉ ổi ấy. Hắn tiếp lấy đứa bé và nâng lên thán phục:

- Thằng nhỏ xứ Morơ này đẹp đấy chứ? Chừng nào nó lớn, mình sẽ cho nó bận đồ màu xanh da trời và đem bán ở Triều đình.

Angiêlic không nghe thấy Giăng-Thối-rữa và Râu xám nói gì nữa.

Nhưng giờ đây, nàng tin chắc một điều: những đứa trẻ bị bắt cóc ở tháp Nexlơ đang ở trong nhà này, chắc là trong một căn phòng bên trên gian phòng lớn này.

Nàng bước thật chậm vòng quanh ngôi nhà. Nàng tìm ra lối vào dẫn đến một cầu thang. Nàng tụt giày ra, đi chân trần. Chiếc cầu thang ngoằn ngoèo dẫn đến một hành lang trên tầng một, tường và sàn nhà trát bùn trộn rơm. Phía tay trái là một phòng trống, có một ngọn đèn leo lét. Có những dây xích gắn vào tường. Ở đây chúng nó xích ai treo lên tường nhỉ? Chúng tra khảo ai?... Cảnh im lặng trong nhà này thật đáng sợ.

Angiêlic tiếp tục bước đi. Một con chuột lướt qua người làm nàng suýt kêu lên.

Lúc này như có một âm thanh mới từ trong lòng ngôi nhà đưa ra. Tiếng kêu khóc trước còn văng vẳng, dần dần rõ hơn. Tim nàng nhảy thót lên: đó là những tiếng kêu khóc của trẻ con. Nàng như nhìn thấy bộ mặt của Phlôrimông với đôi mắt đen kinh hoàng, nước mắt đầm đìa trên khuôn mặt xanh nhợt, nó sợ đêm tối. Nó đang kêu gọi... Nàng rảo bước. Lại leo một cầu thang nữa, và đi qua hai phòng: trong đó những ngọn đèn nhỏ hắt ra thứ ánh sáng mờ mờ. Nàng nhận ra những cái chiêng bằng đồng treo trên tường, những bó rơm rải trên sàn, vài chiếc cốc có quai lăn lóc ở đó. Tất cả đồ đạc trong căn nhà hắc ám này chỉ có thế.

Nàng đoán mình đã gần tới đích vì nghe rõ tiếng trẻ con nức nở hòa thành một khúc hợp tấu bi thảm.

Đi tiếp dọc hành lang, Angiêlic bước vào một phòng nhỏ phía tay trái. Một chút ánh sáng chập chờn trong một chỗ khuất, nhưng không thấy có người. Vậy mà, những âm thanh kia phát ra chính từ nơi này. Nàng nhìn thấy ở cuối phòng một tấm cửa nặng chịch đóng chặt bằng những ổ khóa lớn. Lần đầu tiên nàng đụng phải một cái cửa đóng kín, trong khi tất cả các phòng khác cửa đều mở toang.

Một cái lỗ nhỏ để cài then được trổ qua tấm ván cửa. Không nhìn thấy gì qua lỗ ấy, nhưng nàng nhận thấy lũ trẻ bị nhốt trong ngục tối này thiếu không khí để thở.

Nàng dán môi vào cánh cửa và khe khẽ gọi:

- Phlôrimông! Phlôrimông!

Tiếng nức nở dịu đi một chút rồi một tiếng nói từ bên trong thì thào:

- Phải cô đấy không, bà Chúa Thiên thần?

- Ai đó?

- Cháu đây, Linô đây. Lão Giăng-Thối-rữa đã quơ cả bọn cháu đi cùng với Flipô và những đứa kia.

- Phlôrimông có đấy cùng với các cháu không?

- Có

- Nó có khóc không?

- Có, nhưng cháu đã dỗ nó, bảo rồi cô sẽ đến tìm.

Angiêlic hứa với em:

- Chịu khó nhé. Rồi cô sẽ tìm cách cho các cháu ra khỏi đây.

Nàng lùi lại quan sát cánh cửa. Ổ khóa có vẻ chắc chắn nhưng có thể làm long bản lề ở hai bên rìa tường ọp ẹp. Nàng lấy móng tay cào vào mặt tường.

Bỗng nàng nghe thấy một tiếng động lạ sau lưng. Một tiếng rúc rích, mới đầu còn nén lại, dần dần to

lên, cho đến khi bật thành tiếng cười ầm ĩ.

Angiêlic quay phắt lại, và trông thấy Hành-khất-Đại-đế ở ngay lối đi vào cửa.

Con quái vật đó bíu tay vào một cái xe thấp có bốn bánh. Hắn cứ trườn đi bằng cách đẩy xe đi như thế, di chuyển qua những dãy hành lang trong cái mê cung đáng sợ này.

Từ ngưỡng cửa căn phòng, lão nhìn người thiếu phụ bằng con mắt độc ác. Tê liệt vì hoảng sợ, Angiêlic nhớ lại đã từng thấy con người này xuất hiện ở giữa khu nghĩa địa Xanh-Inôxăng.

Lão vẫn cười rộ lên, xen những tiếng nấc cụt ghê rợn làm rung chuyển cả tấm thân tàn tật với đôi chân ngắn cũn, khập khiễng gầy như ống sậy. Rồi vẫn không ngừng cười, lão ta không đến chỗ nàng, mà đi chếch qua phòng. Nàng chợt nhận ra ở trên tường có một cái chiêng mà nàng đã từng thấy trong các phòng khác. Một thanh sắt nằm trên sàn.

Hành-khất-Đại-đế sắp sửa đánh chiêng, và nghe hiệu lệnh đó, từ những nơi sâu thẳm của ngôi nhà, tất cả bọn ăn mày trộm cướp, tất cả những ma quỷ trong địa ngục này... sẽ xông vào Angiêlic, vào Phlôrimông.

Nhưng mắt con thú, với cổ họng bị rạch ngang, đã đờ dại đi rồi

Một tiếng nói cất lên

- Ôi, chị đã giết nó rồi!

Cũng trên ngưỡng cửa ấy, nơi tên Vua hành khất đã xuất hiện khi nãy, một cô gái trẻ, chỉ già dặn hơn đứa trẻ con chút ít, với gương mặt phúc hậu như Đức thánh mẫu.

Angiêlic trân trân nhìn con dao găm đỏ lòm máu. Rồi nàng trầm giọng xuống:

- Đừng kêu, kẻo tôi lại buộc giết cô đấy!

- Ồ không đâu! Em sẽ không kêu đâu, em rất mừng là chị đã giết được nó.

Cô gái nhỏ đến gần hơn và thì thào:

- Không có ai can đảm giết nó. Ai cũng sợ nó. Mà nó chỉ là một thằng thấp tè,

Rồi cô ngước đôi mắt đen nhìn Angiêlic:

- Nhưng chị phải chạy đi thôi, nhanh lên!

- Em là ai thế?

- Em là Rôdin, vợ sau cùng của tên Vua đó.

Angiêlic giắt dao vào thắt lưng, bàn tay của nàng chìa ra, run run đặt lên chiếc má tươi mát, hồng hào:

- Rôdin ơi, hãy giúp chị. Con chị ở sau cánh cửa này. Thằng Giăng-Thối-rữa đã khóa cửa nhốt nó ở trong. Chị phải đưa nó ra.

Cô gái nói:

- Chìa khóa đôi cánh cửa này kia kìa. Giăng-Thối-rữa đã đưa chìa khóa ấy cho tên Rôlanh Ngồi xổm này giữ. Trong chiếc xe lăn của hắn ấy.

Cô bé cúi xuống đống thịt bất động, vẻ tởm lợm. Angiêlic tránh không nhìn. Rồi Rôdin vươn thẳng người lên:

- Đây rồi.

Cô gái tự tra chìa khóa vào lỗ khóa, tiếng kêu lách cách. Cửa mở, Angiêlic chạy xô vào, ôm lấy Phlôrimông. Linô đang bế nó trên tay. Đứa trẻ không khóc, cũng không kêu, nhưng người bé lạnh như băng, và đôi tay nhỏ xíu bíu chặt đến nỗi nàng gần nghẹt thở.

Nàng bảo Rôdin:

- Giờ em giúp chị ra khỏi nơi này.

Linô và Flipô túm lấy váy nàng. Nàng vùng ra:

- Tôi không thể đem tất cả mấy người cùng đi được.

Nàng giẫy ra khỏi những bàn tay đen đủi, đầy bụi đất, nhưng hai đứa nhỏ ranh mãnh vẫn lẳng nhẳng chạy theo:

- Bà chúa Thiên thần ơi! Đừng bỏ chúng cháu.

Rôdin kéo họ lên cầu thang, chợt đưa ngón tay lên miệng:

- Suỵt! Có ai đi lên!

Tiếng bước chân nặng chịch vang lên trên mặt sàn phía dưới.

- Thằng Bavôtăng đần độn đấy. Ta đi lối này vậy.

Cô ta vụt chạy thục mạng. Angiêlic chạy theo cùng hai thằng bé. Họ vừa ra đến ngoài phố thì một tiếng gầm như một con thú dội lên từ giữa lòng hang ổ của Vua ăn mày.

- Tên Bavôtăng đang biểu lộ nỗi thương tiếc cái xác của tên trùm mà từ bao lâu nay gã vẫn hết lòng hầu hạ.

Rôdin lại giục:

- Chạy đi!

Hai người với hai đứa trẻ hổn hển chạy theo sau, băng qua mạng lưới chi chít những lối đi nhỏ, tối om như trong một đường hầm. Chân không giày dép, họ trượt lên những hòn đá dính nhớp. Cuối cùng, cô gái nhỏ đi chậm lại.

- Ánh sáng đây rồi, phố Xanh-Mactanh đấy.

- Phải đi quá nữa. Chúng có thể đuổi theo sau.

- Bavôtăng nó câm mà, có nói được đâu. Bọn chúng sẽ không hiểu đầu đuôi gì hết. Có thể, chúng lại nghĩ rằng chính thằng đần độn giết ông chủ đấy. Rồi bọn chúng sẽ tôn một tên Vua khác. Em thì không bao giờ trở lại nơi đó nữa. Em sẽ ở luôn với chị, vì chị đã giết nó.

Linô hỏi:

- Thế nhỡ Giăng-Thối-rữa tìm thấy bọn ta thì sao?

- Nó sẽ không tìm ra cháu đâu. Cô sẽ bảo vệ các cháu.

Rôdin chỉ một quầng sáng mờ mờ ở tít xa, phía cuối phố, làm các ngọn đèn đường thêm leo lét:

- Trông kìa, đêm tối đã qua rồi.

Angiêlic buồn bã nhắc lại:

- Ồ, đêm đã qua rồi thật.

CHƯƠNG 64

Sáng nào, tu viện Xanh-Mactanh-Đêsăng cũng nấu một bữa xúp dành cho kẻ nghèo. Mấy bà phu nhân quý tộc đến tu viện dự lễ Mixa buổi sớm thường giúp các nữ tu sĩ trong công việc từ thiện sùng đạo này.

Những kẻ nghèo khó đôi khi không có nơi ngủ ngoài một cái góc chòi cạnh khu ranh giới, nên họ đã coi nhà ăn rộng rãi này là một chốn nghỉ ngơi thanh thản, tuy chỉ trong chốc lát.

Mỗi người đến đó được một bát xúp nóng và một ổ Bánh mì nhỏ.

Angiêlic bế Phlôrimông, và theo sau là Rôdin, Linô, Flipô, ngẫu nhiên dừng lại nơi đó. Cả năm người đều lấm tấm bùn và mặt mũi lem luốc. Họ xếp hàng cùng với một đoàn người cùng khổ khác, và ngồi xuống một dãy ghế dài. Các cô hầu bàn xuất hiện, mang theo những liễn xúp lớn

Mùi vị thật thơm ngon, nhưng trước khi làm dịu đi cơn đói của mình, Angiêlic muốn cho bé Phlôrimông ăn trước đã. Nàng nhẹ nhàng bưng bát xúp khẽ kề vào môi con.

Chỉ lúc đó nàng mới nhìn thấy con mình dưới làn ánh sáng mờ nhạt xuyên qua những tấm cửa sổ lắp kính màu. Mắt bé chỉ lim dim, mũi thì hóp lại. Bé thở gấp gáp, như thể quả tim trong ngực nó mệt vì đập quá sức trong những cơn kinh hoàng, đã không lấy lại được nhịp tim bình thường nữa. Người đờ đẫn, bé để cho bát xúp trào cả ra ngoài miệng. Tuy nhiên, hơi nóng của món xúp cũng làm nó hơi tỉnh. Bé nấc lên, gượng nuốt một hớp, rồi bé bê hai tay như muốn ôm lấy bát xúp, và nuốt ừng ực.

Angiêlic trân trân nhìn vào bộ mặt nhỏ tội nghiệp, dưới mớ tóc đen rối bù.

Nàng nghĩ thầm:

"Mình đã làm gì để nó đến nông nỗi này, nó, con trai của anh Perắc, kẻ thừa kế cả lãnh địa Tuludơ, con nó sinh ra là để hưởng ánh sáng và hạnh phúc". Mải quay về với những nỗi kinh hoàng và cảnh tan vỡ của đời mình, nàng thấy mình như tê dại. Sau đó, nàng bừng tỉnh, và một cơn phẫn nộ hoang dại đối với bản thân và xã hội trào lên, trong người như một đợt thủy triều. Và chính lúc đó, sau cái đêm rùng rợn ấy, sau cơn khiếp sợ đến tiêu tan sinh lực trong người ấy, nàng lại cảm thấy như có sức mạnh phi thường thấm vào người. Nàng lẩm bẩm:

- Không, sẽ không bao giờ nó còn bị đói rét hay sợ hãi gì nữa. Mình thề như vậy.

Nhưng, cái đói, cái rét và sợ hãi chẳng đang chờ họ ở cổng tu viện đó sao?

"Mình phải làm cái gì đây, ngay bây giờ".

Angiêlic nhìn quanh. Nàng chỉ là một trong những bà mẹ khốn khổ, một trong những người nghèo, trong tay không có gì hết, và được những bà quả phụ ăn mặc sang trọng kia cúi xuống bố thí vì lòng từ thiện, để rồi sau đó lại trở về những câu chuyện mách lẻo của họ trong "khuê phòng" của khách "văn chương", hoặc âm mưu thủ đoạn tại. Còn ở đây thì với tấm khăn trùm lên đầu để che bớt màu sắc quá lóng lánh của những viên ngọc, với chiếc tạp dề dài cài trên những áo dài nhung lụa, các bà đến với từng người. Một cô hầu đi theo mang một rổ thức ăn, và các phu nhân lấy ra nào bánh, nào hoa quả, đôi khi có cả một đĩa patê và nửa con gà, những đồ ăn còn lại trên các bàn ăn vương giả.

Một bà nói:

- Ồ, bà bạn thân mến, bà như thế này, quả thật là dũng cảm. Mới sáng sớm thế này bà đã đến để phát của bố thí... Chúa sẽ ban phước lành cho bà.

- Tôi cũng chỉ mong được như thế, bạn thân mến ạ.

Tiếng cười nhỏ tiếp theo nghe có vẻ quen tai với Angiêlic. Nàng ngước nhìn lên và nhận ra phu nhân Công tước Xoaxông và cô hầu tóc đỏ Béctiơ vừa đưa cho bà một tấm áo choàng lụa màu tía. Bà công tước khoác ngay lên người cho ấm...

Bà ta nói với nữ tu sĩ đang tiễn bà ra cửa:

- Mọi việc Chúa sắp xếp không tốt lành cả đâu. Người đàn bà chỉ mang thai tới chín tháng để nhận cái kết quả của một phút khoái lạc.

Nữ tu sĩ mỉm cười nói:

- Vậy thì còn lại gì cho chúng tôi, là nữ tu sĩ, nếu tất cả những giờ phút trong cuộc đời phàm trần này đều là khoái lạc cả!

Angiêlic bật đứng dậy và đưa con cho Linô:

- Bế Phlôrimông cho cô.

Nhưng đứa bé bíu chặt mẹ, khóc ré lên. Nàng đành giữ lấy con và bảo những người kia:

- Ở đây nhé đừng đ

***

Một cỗ xe đang chờ ở phố Xanh-Mactanh. Nữ công tước Xoaxông sắp bước lên xe thì một người đàn bà ăn mặc tồi tàn bế một đứa bé trên tay, đến gần và nói:

- Thưa bà, con tôi sắp chết vì đói và rét, xin bà ra lệnh cho người hầu mang đến cho mẹ con tôi, ở địa chỉ tôi sẽ nói sau, một sọt củi, một liễn súp, bánh mì, chăn và áo.

Phu nhân quý phái kinh ngạc tròn mắt nhìn người hành khất:

- Con gái ta ơi, con táo bạo quá đấy. Con đã chẳng nhận được khẩu phần xúp sáng nay là gì?

- Thưa bà, tôi không thể sống nổi với một bát xúp. Tôi xin bà chỉ một chút xíu, so với sự giàu sang thừa thãi của bà. Một sọt củi đầy, và thức ăn, xin bà sai chúng mang đến đều đều cho tôi, cho tới khi nào tôi có thể tự xoay xở lấy được.

Bà công tước kêu lên:

- Không thể tưởng tượng được! Béctiơ, mi có nghe thấy không? Sự láo xược của bọn gái ăn xin này, mỗi ngày một càn dỡ, quá sức tưởng tượng! Con mụ này buông tay ra! Đừng có rờ vào tao với đôi tay bẩn thỉu của mày, nếu không tao sẽ cho bọn gia nhân lột xác mày ra đấy.

Angiêlic nói hạ thấp giọng:

- Cẩn thận đấy bà! Coi chừng, không tôi lại kể chuyện đứa con của Cuaxi-Ba cho mà nghe bây giờ!

Đang vénêm lên để bước vào trong xe, bà Công tước sững người lại, một chân đứng chơi vơi. Angiêlic nói tiếp:

- Tôi biết một đứa bé, con một người Morơ, đang được nuôi dưỡng trong một ngôi nhà ở ngoại ô Xanh-

Đơni.

Bà Xoaxông giận dữ nói nhỏ:

- Nói khẽ thôi. Có chuyện gì nào?

Và cố lấy vẻ tự nhiên, bà ta mở quạt ra phe phẩy, điều này thật vô tích sự, vì lúc đó gió đang thổi lạnh buốt.

- Tôi biết một đứa trẻ người Morơ đang được nuôi dưỡng... Nó sinh ra ở Phôngtenơblô vào một ngày mà tôi nhớ rõ, mẹ nó là một người đàn bà mà tôi có thể nói tên cho bất cứ ai muốn biết chuyện.

Phu nhân Xoaxông xinh đẹp, mà cá tính người miền Nam sôi nổi lấn át cả phong cách lịch sự thông thường liền rít lên:

- A! Đồ lợn cái!

Bà nhìn chòng chọc Angiêlic, cố nhận ra cái mặt nàng, nhưng người thiếu phụ cụp mắt xuống, yên trí rằng trong tình trạng thảm hại của mình hiện nay không ai dám mơ tưởng đến chuyện xác nhận nàng chính là bà Perắc lộng lẫy trước kia.

Nữ công tước Xoaxông điên người nói:

- Thôi đủ rồi!

Và bà bước vội vào trong xe:

- Mày đáng ăn đòn đấy. Tao bảo cho mà biết, không ai được đem ta ra làm trò cười đâu.

Angiêlic lẩm bẩm, vừa bước theo xe:

- không muốn làm trò cười cho thiên hạ đâu.

Bà phu nhân cao quý mặt đỏ dừ nói với vẻ kích động:

- Đức Vua! Đức Vua!... Phải nghe một con ăn mày ngu ngốc nói đến Đức Vua! Thật không thể chịu nổi! Vậy thì sao nào?.. Mày muốn gì?

- Tôi đã nói rồi thưa bà. Chút ít thôi, một sọt củi, quần áo ấm cho tôi, cho hai thằng con nít của tôi và

hai đứa nhỏ lên tám và lên mười, một ít thức ăn.

Bà Xoaxông, nghiến răng nhay nhay chiếc mùi soa viền đăng ten:

- Ôi, thật nhục nhã phải nghe người ta nói nặng với mình kiểu thế này.

Bà giục bọn đầy tớ:

- Các ngươi còn chờ đợi gì mà không đóng cửa xe lại?

Một tên người hầu làm theo lệnh của chủ đẩy Angiêlic ra nhưng nàng không chịu thua, vẫn cứ áp lại gần xe:

- Tôi có thể đến trình diện ở dinh của bà, phố Xanh-Ônôrê được không?

Bà ta nói cộc lốc:

- Cứ đến và trình diện.

***

Lão Buốcgutx, người bán thịt chín cho dân phố Thung lũng nghèo đang sắp sửa nhấp cốc rượu vang đầu tiên trong ngày của lão, và đang buồn rầu nhớ đến những điệu hát cũ vui nhộn mà trước kia vào giờ này, bà Buốcgutx thường hát khe khẽ. Bỗng lão nhìn thấy một đám diễu hành kỳ cục bước vào sân nhà mình

Một gia đình cùng khổ rách rưới, gồm hai người đàn bà và ba đứa trẻ đi trước, một tên người hầu mặc bộ chế phục màu mận đỏ của một nhà quan to theo sau. Một con khỉ nhỏ vắt vẻo trên nóc chiếc xe có vẻ khoái chí, nhăn nhở cười với người qua đường. Một trong mấy đứa nhỏ cầm hộp đàn phong cầm đang vui vẻ vặn tay quay đàn.

Lão Buốcgutx nhảy lên chửi tục, đấm mạnh tay xuống bàn và đi vào bếp, vừa lúc Angiêlic đang đặt Phlôrimông vào tay chị hầu Bacbơ.

Lão phát khùng gào lên, lắp bắp:

- Cái... cái gì thế này... Chị lại sắp bảo với ta rằng đây cũng là con của chị nữa sao?

- Ông chủ Buốcgutx nghe cháu nói.

- Ta không nghe gì hết. Chị muốn biến cửa hàng nấu ăn này thành một cô nhi viện hay sao? Thật khốn khổ cho ta!...

Lão ném chiếc mũ đội đầu xuống đất, chạy đi gọi lính tuần tra.

Angiêlic dặn dò Bacbơ:

- Em ủ ấm cho hai đứa bé cho tôi. Tôi đi nhóm lửa trong phòng.

Tên đầy tớ của bà Xoaxông xấu hổ và tức giận vì phải vác chỗ củi trên xe lên tầng bảy qua một chiếc cầu thang ọp ẹp, để xếp vào một căn phòng xép không có lấy một mảnh rèm che giường.

Angiêlic bảo hắn:

- À, anh nhớ nói với bà Xoaxông ngày nào cũng bảo người mang đến cho tôi như thế này nhé.

- Này, này, cô gái kia hãy nghe lời khuyên của tôi..

Angiêlic cắt ngang bằng một giọng không đi đôi chút nào với tấm áo rách và cái đầu tóc xén trụi của mình:

- Ta chẳng cần anh khuyên bảo gì hết, đồ nhà quê và ta cấm anh nói năng buông tuồng với ta đấy.

Gã đầy tớ đi xuống dưới nhà, cảm thấy nhục nhã.

Sau đó một chút, Bacbơ trèo lên gác, hai tay ôm Phlôrimông và Canto. Chị thấy Linô và Flipô đang hào hứng thổi ngọn lửa sáng rực lên. Bacbơ kể lại: ông chủ quán hãy còn đang giận dữ, và những cơn thịnh nộ của lão làm Phlôrimông sợ hãi.

Angiêlic nói:

- Ở đây ấm áp rồi, Bacbơ ạ. Em cứ để hai đứa bé đấy mà đi làm việc. Thế em có bực mình khi thấy tôi đem lũ trẻ đến đây với em không?

- Ô không thưa bà, cháu vui lắm chứ.

Angiêlic trỏ vào Rôđin và hai cậu thiếu niên:

- Mà chúng ta còn phải cưu mang cả mấy đứa trẻ tội nghiệp này nữa. Ôi, nếu em biết rằng bọn tôi đã từ chỗ nào đến đấy!

- Thưa bà, cái phòng xép tồi tàn này của cháu thuộc quyền bà.

- Ba...a...ac...bơ!

Lão Buốcgutx đang gầm lên ở dưới sân. Khắp vùng chung quanh, dội lên tiếng hét của lão. Không những nhà lão bị đám ăn mày chiếm cứ, mà ả giúp việc cho lão cũng mất trí nốt. Con bé đã bỏ quên cả một xâu cá chép nướng trong lò sưởi kia nữa - cái lò sưởi mà đã năm năm nay lão chưa hề đốt lên lần nào. Đến cháy bùng hết cả thôi... Cuối cùng rồi lão đến sạt nghiệp mất!...

Bà Xoaxông đã cho mang đến một cái nồi trong có thịt canh và rau ngon. Có cả hai ổ Bánh mì và hai bình sữa. Rôđin xuống nhà và múc một xô nước ở giếng trong sân, và họ đun nước trên chiếc vỉ sắt kê trong lò sưởi. Angiêlic tắm rửa cho hai con, mặc quần áo sạch cho chúng và ủ trong chăn ấm: không bao giờ để cho chúng nó bị đói, bị rét nữa...

Canto đang mút một cái xương gà nhặt ở bếp. Nó vừa trò chuyện bi bô, vừa quẫy chân nghịch ngợm. Phlôrimông hình như vẫn chưa khỏi hẳn. Bé thường ngủ thiếp đi, rồi lại chợt tỉnh và kêu khóc. Người bé run rẩy, Angiêlic không biết vì sốt hay vì sợ mà nó như vậy. Nhưng sau khi tắm, bé ra nhiều mồ hôi, và đắm mình vào một giấc ngủ yên lành.

Angiêlic cho Linô và Flipô ra ngoài phòng, rồi đến lượt nàng cũng tắm rửa trong chiếc bồn mà chị hầu gái chất phác vẫn dùng để tắm gội.

Angiêlic chui đầu vào chiếc áo lót bằng vải thô và mặc một chiếc áo liền váy bằng vải chéo màu xanh thẫm lấy trong xe chở đồ đã được đem đến. Bộ quần áo vải thô này xấu xí nhưng sạch sẽ và nàng cảm thấy khoan khoái, đã trút bỏ được những mảnh áo rách rưới xuống sàn.

- Rôđin, em bao nhiêu tuổi? - Angiêlic hỏi.

- Em không biết. Chừng mười bốn, mười lăm gì đó.

- Chị nhớ ra em rồi. Chị đã trông thấy em trong đám diễu hành của tên Vua hành khất và ngực em để trần. Khi ấy là mùa đông, thế mà em không bị chết vì lạnh...

Rôdin ngước đôi mắt đen và to nhìn Angiêlic, một vẻ trách móc mơ hồ ánh lên trong mắt cô bé Rôdin, cô thì thầm:

- Chính chị bảo chúng mình không được nhắc đến tất cả những chuyện đã qua nữa mà.

Và lúc ấy Linô và Flipô gõ vào cửa. Chúng hớn hở bước vào. Bacbơ lén tuồn cho chúng một cái chảo rán, một khoanh mỡ và một liễn bột nhào sẵn. Họ liền sửa soạn rán bánh kẹp.

Tối hôm đó, trong p thành phố Pari không nơi nào vui hơn căn phòng xép phố Thung lũng nghèo này. Angiêlic ngồi lật giở những chiếc bánh rán, Linô chơi đàn phong cầm tay quay của Tibô. Mụ Ba Lan đã tìm thấy hộp đàn này ngay cạnh một cột mốc ranh giới và đã đưa trả cho thằng cháu của người nhạc công già, không ai biết tình hình ông lão ra sao sau vụ loạn đả ở hội chợ Xanh-Giécmanh.

Cậu bé Flipô nằm xuống một góc phòng và chẳng mấy chốc đã ngủ say. Linô cũng vậy. Rồi đến lượt Rôdin nằm xoài ra trên ván sàn. Hai đứa con nít cũng đã thiu thiu.

Quỳ gối trước lò sưởi, Angiêlic thức cùng với Bacbơ. Nàng không nghe thấy tiếng động gì, và căn phòng trông ra một cái sân rộng chứ không mở ra phố. Vào giờ này, phố xá đang đông dần với những người đi đánh bạc và đi tiêu khiển.

Bacbơ nói:

- Đồng hồ Satơlê điểm chín giờ rồi đấy.

Chị ta ngạc nhiên thấy Angiêlic rướn lông mày lên, mặt thần ra, rồi đứng phắt dậy. Người thiếu phụ đứng thế một lúc lâu, nhìn trân trân vào Phlôrimông và Canto. Rồi nàng đi ra cửa, miệng lẩm bẩm:

- Bacbơ, mai gặp lại nhé.

- Bà đi đâu bây giờ?

Angiêlic nói:

- Tôi có một việc nữa phải làm. Sau đó là xong hết. Lại bắt đầu cuộc sống.

CHƯƠNG 65

Từ phố Thung lũng nghèo đến Satơlê chỉ có vài bước. Ở tiệm Gà quay vàng đã có thể nhìn thấy những cột nhọn trên tháp lớn của pháo đài

Chẳng mấy chốc Angiêlic đã đứng ngay trước cổng lớn của nhà giam, có hai tháp nhỏ ở hai bên và bên trên là tháp chuông và chiếc đồng hồ.

Cũng như đêm trước, đuốc đã được thắp sáng ngoài cổng vòm. Angiêlic bước tới cổng nhưng nàng bỗng thụt lại, và đi thơ thẩn quanh các phố lân cận, hy vọng một phép lạ nào đó có thể phá tan tòa lâu đài hắc ám kia mà những bức tường dày đã đứng vững trước mọi trận công phá suốt sáu thế kỷ. Những chuyện xảy ra ngày vừa qua đã hầu như xua ra khỏi trí nhớ của nàng lời hẹn với viên đại úy tuần tra. Nhưng câu nói của Bacbơ đã làm nàng nhớ đến. Nàng phải giữ lời hứa. Nàng thầm nghĩ:

- Đi thôi, nấn ná ở đây chẳng ích gì. Mình phải làm cho xong chuyện này.

Nàng quay trở lại nhà giam, và đến vòm cổng, phải đứng tránh ra một bên cho một đám tang đi ra. Đi đầu là một người đàn ông cầm một bó đuốc khói um. Hai người phu khiêng một cỗ quan tài đi sau. Hai phu cáng nữa đi tiếp theo.

Các phu khuân vác, theo lệnh viên trung úy cảnh sát, đã mang những người bị chết đuối này về, đã quàn tạm họ trong gian nhà ngục ở tầng dưới, cứ để thế này đã mấy ngày rồi mà vẫn chưa tìm ra tên tuổi họ. Giờ thì họ được khiêng đến chỗ các nữ tu sĩ mà nhiệm vụ quy định trong điều lệ là tắm rửa, khâm liệm và chôn cất những xác thối rữa ấy trong một khu mộ riêng.

Angiêlic rùng mình, vội vã đi tới phòng gác.

Viên đại úy nói:

- À, mi đấy à!

Hắn đang ngồi hút thuốc, hai chân ghếch lên bàn.

Một tên lính nói:

- Tôi không ngờ nó trở lại

Nàng đưa mắt lạnh như băng nhìn xuống, bộ mặt đỏ dừ, viên đại úy đưa tay ra, suồng sã bẹo vào mông nàng.

- Mi sẽ được đưa sang phòng thuốc để người ta cho mi rửa ráy và khám xem có bệnh không. Nếu có, y sĩ sẽ cho thuốc. Mi hiểu không, ta là một anh chàng kỹ tính. Thôi đi đi!

Một tên lính đưa Angiêlic xuống phòng thuốc. Viên y sĩ đang mải tán tỉnh một nữ tù nhân.

Angiêlic phải nằm trên một cái ghế dài và nhắm mắt chịu đựng một cuộc khám bệnh làm nàng ghê tởm.

Tên lính đã đi ra, viên y sĩ nói với theo:

- Nói với đại úy con bé này sạch bong và tươi mát như một bông cúc vậy. Ở đây ít gặp những đứa như thế này.

Mụ y tá dẫn nàng vào phòng viên đại úy. Nàng ở lại một mình trong phòng. Căn phòng này cũng có những cửa sổ chấn song như một phòng giam, với những bức tường dày phủ những tấm thảm xấu xí, cũ sờn trơ sợi ra, trông thật thảm hại. Một bó đuốc để trên bàn, cạnh một thanh gươm và một lọ mực, không đủ ánh sáng để xua bóng tối dưới vòm trần. Căn phòng nồng nặc mùi da cũ, mùi thuốc lá và rượu vang. Angiêlic vẫn đứng trơ cạnh bàn, không còn sức để ngồi hay làm gì, quá mệt mỏi vì thần kinh căng thẳng, rồi người dần tê cóng lại, hơi mốc lạnh thấm khắp căn phòng.

Sau cùng, nàng nghe tiếng bước chân rầm rầm ngoài hành lang, viên đại úy bước vào, miệng tuôn ra một tràng câu chửi. Hắn quẳng gươm và súng lên bàn, ngồi xuống thở hổn hển, và chìa chân ra cho Angiêlic, hạ lệnh:

- Tháo giày ra cho ta!

Máu dồn lên mặt Angiêlic:

- Tôi không phải là người hầu

Viên đại úy, hai tay chống lên đùi ngó kỹ vào mặt nàng, kêu lên:

- A, mẹ kiếp!

Angiêlic thấy là không nên dại dột chọc giận lão yêu tinh lúc này, vì thân phận nàng giờ hoàn toàn trong tay nó. Nàng cố nói dịu hơn:

- Tôi vui lòng làm việc đó, nhưng tôi không biết tí gì về y phục nhà binh cả. Giày của ông to thế kia mà tay tôi thì bé quá. Ông nhìn xem.

Hắn công nhận:

- Đúng tay mày bé thật.

- Hay để tôi thử xem.

Hắn đẩy nàng ra, càu nhàu:

- Không cần.

Hắn nắm lấy một chiếc giày và bắt đầu kéo, vẹo người đi, mặt nhăn nhó, có tiếng bước chân ngoài hành lang ọp ẹp và một tiếng gọi cất lên:

- Đại úy! Đại úy!

- Gì thế?

- Chúng nó vớt lên một cái xác ở gần Cầu Mới và đã mang về đây.

- Cho vào nhà xác.

- Vâng, nhưng xác lại bị rạch ở bụng. Ông phải làm báo cáo.

Viên đại úy chửi rủa ầm ĩ đến rung chuyển cả tháp chuông, rồi lao

Angiêlic lại đứng chờ, người mỗi lúc một cóng thêm. Nàng bắt đầu hy vọng cả đêm nay sẽ qua đi như thế, rồi hoặc là viên đại úy sẽ không trở về, hoặc ai mà biết được? - lão sẽ bị giết chết. Nhưng rồi nhà tù Satơlê một lần nữa lại vang lên những tiếng gào thét dữ dội của lão. Một tên lính đi cùng với lão trở về.

Lão bảo tên lính:

- Rút giày cho tao. Được rồi. Giờ thì xéo đi! Còn mi, con điếm kia, phốc lên giường đi, đứng đờ ra như phỗng ấy, răng thì run lập cập thế kia.

Angiêlic quay đi và bước về phía giường. Nàng bắt đầu cởi áo. Nàng tự hỏi tại sao mình lại phải cởi áo, vì thế nàng quyết định cứ để nguyên. Nàng trèo lên giường, và mặc dù hãy còn lo ngại, nàng đã cảm thấy dễ chịu hơn khi trườn mình vào trong chăn. Tấm nệm lông êm dịu làm nàng ấm dần lên. Nàng kéo chăn tới tận cằm và nhìn tên đại úy cởi quần áo. Quả là một con người kỳ dị, hắn vặn người kêu răng rắc, thở phì phò, rên rẩm, làu nhàu, và khuôn mặt to bự của hắn in bóng lên chiếm cả một khoảng tường lớn.

Hắn trút bỏ mớ tóc giả màu nâu khá đẹp, cẩn thận đặt nó lên một giá gỗ. Và sau một lúc gãi đầu rất dữ dội, hắn lần lượt cởi nốt quần áo ra.

Tuy không còn ủng ở chân và thân hình trần trụi trông viên đại úy tuần tra vẫn có dáng đường bệ. Angiêlic nghe tiếng hắn té nước trong một cái xô, rồi hắn lại xuất hiện với một chiếc khăn bông kín đáo buộc quanh thắt lưng.

Đúng lúc đó lại có tiếng gõ cửa:

- Đại úy! Đại úy!

Lão ra mở cửa:

- Thưa đại úy, đội tuần tra báo về rằng có kẻ trộm vào một nhà ở phố những người tuẫn đạo, và...

Lão đại úy rống lên:

- Ma bắt mày đi! Mày không thấy tao có một con chíp con trong giường, nó đã chờ tao suốt ba tiếng đồng hồ rồi!

Hắn sập cửa lại, cài then đánh rầm và đứng đó một lúc, trần truồng và to lớn như hộ pháp, miệng vẫn chửi rủa liên hồi. Rồi, dịu bớt đôi chút, hắn quấn một chiếc khăn quanh đầu, thắt hai đầu khăn vào giữa trán thành một nút vểnh lên một cách đỏm dáng.

Cuối cùng, nhấc cây nến lên, hắn nhẹ bước về phía giường.

Angiêlic rúm người lại vì sợ, chăn kéo lên tới cằm, theo dõi bước tiến của tên khổng lồ toàn thân đỏ lựng

này với cái nút khăn nhô ra trên trán như một cái sừng, in bóng kỳ quái trên trần nhà. Nhưng, nhờ có cái giường êm ấm làm thư giãn cơ thể, và vì sự chờ đợi khá lâu làm nàng đã lơ mơ buồn ngủ. Cho nên lúc này nàng cảm thấy cảnh tượng ấy thật khôi hài, và không nhịn được, nàng rúc rích cười.

Yêu tinh dừng bước, ngạc nhiên nhìn sững vào nàng, và bộ mặt hớn hở của hắn tỏ vẻ thích thú:

- Ha ha! Kìa con nít, mi lại cười với ta ư? Sao, thật ta không ngờ. Vì mi biết cách làm giá lạnh gã đàn ông với những cái nhìn lạnh như băng của mi. Nhưng ta cũng thấy mi không chê gì một chút vui đùa thoải mái, đúng không? Hì! Hì! Mi đang cười, cô bé yêu quý của ta! Tốt lắm! Hì! Hì!

Hắn cười, trông hắn rất buồn cười với chiếc mũ trùm đầu và cây nến trong tay, làm Angiêlic đến tắc thở trên tấm gối vì cười. Sau cùng, nước mắt ràn rụa, nàng cố gắng tự kiềm chế. Nàng bực tức với chính mình vì đã tự hứa sẽ cư xử cho đàng hoàng thản nhiên, vô tình, chỉ cho đúng cái gì phải cho, thế mà giờ đây, nàng lại cười như một con điếm lẳng lơ!

Viên đại úy thích chí nhắc lại:

- Tốt lắm, em yêu ạ, tốt lắm. Giờ thì hãy nhích ra một tí cho ta một chỗ nhỏ nào.

Cái "chỗ nhỏ" hắn xin hầu như lại khơi dậy niềm khoái lạc trong người nàng. Nhưng đồng thời tim nàng se lại khi nghĩ đến điều mà mình sắp phải chịu đựng. Trong lúc hắn đang thả mình xuống giường thì nàng nằm lùi sang phía bên kia co tròn người lại và nằm im, nín lặng ghê sợ.

Đệm giường lún xuống dưới sức nặng của khối hình khổng lồ. Viên đại úy thổi tắt nến. Hắn đưa tay kéo rèm che giường lại, và trong bóng tối ẩm mốc, mùi rượu vang, thuốc lá và da giày bốc lên nồng nặc không chịu nổi. Hắn thở phì phò, vừa lẩm bẩm chửi rủa không ra tiếng. Cuối cùng hắn mò mẫm trên đệm, và cái cẳng to tướng của hắn hạ xuống người Angiêlic làm nàng ngạt thở. Hắn nói:

- Nào! Nào! Em lại như một con búp bê gỗ rồi. Không phải lúc đâu, cô nàng xinh đẹp của ta ạ. Nhưng ta không muốn sấn sổ với em đâu. Ta sẽ dịu dàng với em. Tiếng thế, trông ta cũng dễ coi đấy chứ, và nói chung các bà đều ưng ta. Nhưng không thể hiểu đàn bà ra sao... Vậy mà, ta lại ưa em đấy, đúng là như thế. Ta mê em thật sự đấy. Em không như những đứa con gái khác. Em xinh đẹp gấp mười chúng nó. Từ hôm qua đến giờ ta chỉ nghĩ đến em thôi...

Những ngón tay như chuối mắn của hắn vỗ về nàng một cách trìu mến:

- Có vẻ như em không quen với chuyện này. Kể ra, xinh đẹp như em thì phải có tới trăm thằng ấy chứ! Nhưng nói riêng về chúng ta thôi, ta phải thành thật với em. Lúc chiều tối vừa nãy, khi ta thấy em đến trạm gác, ta đã nghĩ bụng rằng với cái điệu bộ kiêu kỳ của em, em đến làm tiêu tan cảm hứng của ta thôi. Những thằng tài ba nhất trong bọn ta cũng có lần gặp chuyện như vậy. Thế là, để chắc chắn không bị xẹp cụt hứng, ta phải nốc cả một bình rượu cay. Nhưng khốn khổ khốn nạn! Từ lúc đó trở đi, ta lại bị tất cả những chuyện trộm cắp và xác chết nó phá ngang. Suốt ba giờ liền ta phải chạy từ phòng căn cước đến nhà xác. Nhưng bây giờ thì ta lại khỏe khoắn và sẵn sàng, không phải lo lắng gì nữa. Nhưng này, giá mà em cũng tỏ ra có thiện chí một chút thì có phải là hay hơn cho cả hai đứa không nào?

Bài diễn thuyết đã có tác dụng xoa dịu thần kinh Angiêlic. Khác với mọi phụ nữ, lý trí luôn điều khiển mọi phản xạ và phản ứng của nàng. Viên đại úy vốn không phải là tay ngờ nghệch, đã đoán ra điều đó với trực giác của hắn.

Và sự kiên trì của hắn đã được đền đáp. Một tấm thân tuyệt mỹ mềm mại áp sát người hắn, và tuy vẫn nín lặng đã ngoan ngoãn trao mình cho dục vọng của hắn. Hắn liền ôm chặt lấy, chiếm lĩnh tấm thân ngọc ngà ấy bằng những động tác mạnh mẽ nhưng không hung bạo, và hắn khìn khịt rên lên thích thú.

Angiêlic không kịp cảm thấy ghê tởm. Bị xô đẩy trong vòng tay ôm chặt của hắn như bị cơn lốc mạnh cuốn lấy người, nàng đã thấy mình được giải phóng ngay tức thì.

Viên đại úy thở dài.

- Đó, thế là xong.

Bàn tay to lớn của hắn lăn người nàng như một cây gỗ ra tận phía bên kia chiếc giường:

- Giờ thì ngủ cho đã đi, cô ả xinh đẹp của ta. Đến sáng ta làm lại một lần nữa, thế là sạch nợ.

Hai giây sau, hắn đã ngáy ầm ầm.

***

Angiêlic tưởng mình còn lâu mới ngủ được, nhưng với nỗi mệt nhọc hết sức căng thẳng này trong ngày, tiếp theo cái đêm biến động vừa qua, thêm vào đó là chiếc giường êm ấm, tất cả đã giúp nàng đắm mình vào một giấc ngủ say.

Khi sực thức dậy trong tối tăm, phải một lúc nàng mới nhận ra mình ở đâu. Tiếng ngáy của viên đại úy đã dịu đi. Trời nóng đến nỗi Angiêlic phải cởi bớt cái áo vải thô cọ xát vào làn da mịn màng làm nàng khó chịu.

Nàng không còn lo sợ nữa, nhưng cảm thấy một nỗi lo ngại mơ hồ. Nàng bực bội, không phải vì cái thân xác nặng nề đang ngủ kia mà vì một cái gì đó khác... một cái gì đó không giải thích được và đáng sợ.

Nàng cố gắng ngủ lại, xoay người bên này qua bên nọ. Cuối cùng nàng lắng tai nghe. Lúc đó nàng mới nhận ra những âm thanh trầm đục tản mát. Chính những âm thanh ấy đã làm nàng tỉnh giấc, giống như tiếng nói, từ nơi xa xôi vẳng lại hòa thành một tiếng rên rỉ kêu thương, kéo dài triền miên. Khi một tiếng im đi, tiếng khác lại nổi lên. Và nàng chợt hiểu đó là đám người tù.

Qua lớp ván sàn và lớp tường dày đặc, những tiếng rên rỉ nghẹn ngào, những tiếng kêu la tuyệt vọng của những con người bất hạnh bị cùm xích đã vọng đến tai nàng. Những con người ấy đang lạnh cóng, đang dùng giày đuổi chuột ra khỏi phòng giam, đang chống chọi với nước ngập, với tử thần. Kẻ có tội thì lên tiếng chửi rủa Chúa trời, người vô tội thì đang cầu nguyện. Những kẻ khác bị tra tấn đến dập gẫy xương, gần ngạt thở, mệt lả vì đói rét đang co giật trong cơn hấp hối. Do đó mới có những tiếng động âm u, bí hiểm như vậy.

Angiêlic run lên. Pháo đài Satơlê đè nặng lên tâm trí nàng bằng tất cả sức nặng nhiều thế kỷ, đầy rẫy nỗi kinh hoàng. Liệu nàng có ra được ngoài trời kia không nhỉ? Yêu tinh có để cho nàng đi không. Hắn đang ngủ. Khỏe và có uy quyền. Hắn là chủ nhân trong địa ngục này.

Nàng trườn thật nhẹ nhàng tới khối hình đồ sộ đang ngáy bên mình, và đặt tay lên đó. Nàng ngạc nhiên nhận thấy có đôi nét hấp dẫn trên tấm thân thô kệch ấy.

Viên đại úy cựa quậy, và hắn xoay mình, suýt nữa hắn đè bẹp người nàng.

Hắn nói, giọng ngái ngủ:

- Hì! Hì! Con chim cút đã thức dậy đấy ư?

Hắn vươn tay ra kéo nàng lại, và nàng như bị ngập trong lớp da thịt cuồn cuộn cơ bắp này. Hắn ngáp ầm ĩ một hồi. Rồi hắn kéo rèm về một bên, nàng thấy một làn ánh sáng xám xanh lờ mờ chiếu qua chấn song cửa sổ.

- Em là một con chim dậy sớm, con mèo nhỏ của ta ạ.

Hắn vớ lấy một chai rượu vang đỏ trên bàn đầu giường, và tu một hơi dài, yết hầu của hắn đưa lên đưa xuống. Hắn đưa chiếc cốc bằng thiếc mờ

- Đến lượt em này.

Nàng tiếp nhận, vì cảm thấy chỉ có một điều có thể cứu nàng ra khỏi nỗi tuyệt vọng giữa bốn bức tường hắc ám ở Satơlê này. Đó là trạng thái say rượu nó làm con người cảm thấy dễ chịu, ham muốn và lãng quên.

Hắn khuyến khích nàng:

- Uống đi, con mèo nhỏ, uống đi, người đẹp của ta. Rượu ngon đấy, uống vào khỏe người ra.

Cuối cùng nàng say mềm ngã ra, đầu quay cuồng, chất rượu mạnh, cay nồng làm trí óc nàng mụ mẫm. Không còn chuyện gì là quan trọng nữa, ngoài ý thức là mình phải sống.

Hắn nặng nề quay về phía nàng, nhưng nàng không sợ hắn nữa. Nàng còn cảm thấy một thoáng thích thú khi tay hắn vỗ về nàng, không nhẹ nhàng lắm, nhưng mạnh bạo và thành thạo. Những cái vuốt ve đó, giống một sự chà xát thô nhám hơn là một làn gió nhẹ lướt qua, đã mang lại cho nàng một cảm giác nhẹ nhõm thật sự. Hắn hôn nàng theo kiểu cách thôn dã, những cái hôn to, kêu chùn chụt, phàm tục, làm Angiêlic ngạc nhiên, suýt buồn cười.

Rồi hắn bế nàng trong vòng tay lông lá của hắn và bình tĩnh đặt nàng nằm ngang trên giường. Nàng hiểu rằng hắn quyết tâm tận dụng vận may của mình, và nàng nhắm mắt lại. Nàng đã nhất định dù thế nào cũng sẽ không nhớ lại những gì diễn ra sau đó nữa.

Tên yêu tinh không phải kẻ độc ác. Hắn hành động gần như một gã đàn ông không chú ý gì đến sức nặng và tầm vóc to béo của mình, mặc dầu với khối to nặng đè nàng suýt bẹp dí người xuống giường. Sau đó, nàng cảm thấy người nhẹ bỗng.

Viên đại úy vừa mặc quần áo vừa ầm ừ một khúc quân hành.

***

Người thợ cạo nhà giam Satơlê bước vào phòng, với một chiếc đĩa và bộ dao cạo. Angiêlic đã trang điểm xong khi cái "người tình một đêm" cồng kềnh, phục phịch ấy ngồi vào cho bác thợ cạo quàng một chiếc

khăn mặt vòng quanh cổ và cạo mặt. Viên đại úy tỏ vẻ rất hài lòng. Angiêlic không biết nói cách nào để rút lui. Hắn bỗng quẳng một túi tiền lên bàn:

- Cho cô đấy.

- Tôi đã được trả công rồi.

Khi Angiêlic ra khỏi ngục Satơlê, nàng không còn can đảm quay thẳng về phố Thung lũng nghèo, tuy phố đó ở gần khu nhà giam ghê gớm kia. Nàng đi về phía sông Xen, đến bến "Những kẻ mỏi mắt chờ". Các bà vợ lái thuyền đã dựng ở đây những "phòng tắm" cho phụ nữ trong những ngày hè. Đó là những cột gỗ cắm xuống chống đỡ một tấm bạt làm mái che. Phụ nữ thường xuống tắm, mặc đồ lót và mũ trùm đầu.

Khi Angiêlic đưa trả tiền, vợ bác lái kêu lên:

- Cô điên sao, mà xuống hụp vào giờ này? Trời lạnh đấy, cô thấy không?

- Không sao.

Nước lạnh thật, nhưng một lúc sau, Angiêlic đã cảm thấy rất dễ chịu. Vì là người khách tắm duy nhất nên nàng bơi một chút quanh các chân cột. Khi đã lau khô người và mặc áo vào, nàng còn đi bộ một lúc trên bờ sông sưởi ấm dưới ánh nắng mặt trời mùa thu.

Nàng nói thầm một mình:

"Thế là xong. Mình không muốn phải nghèo khổ nữa, không muốn làm chuyện ghê rợn như giết tên Vua hành khất, hoặc làm những chuyện khác như ngủ với một đại úy tuần tra. Đấy không phải là lối sống của . Mình ưa những đồ lót thanh tao, những bộ trang phục đẹp đẽ. Mình muốn các con mình sẽ không bao giờ phải biết đến đói và rét nữa. Chúng phải được ăn mặc đẹp và được tôn trọng. Mình muốn chúng nó lại có tên họ. Bản thân mình cũng phải có một cái tên... Mình muốn lại trở thành một phu nhân quyền quý..."

PHẦN VI: QUÁN ĂN MẶT NẠ ĐỎ

CHƯƠNG 66

Đúng lúc Angiêlic đang lẻn vào sân quán trọ Gà quay vàng, lão Buốcgutx thình lình xuất hiện, tay cầm cái muôi lao vào nàng. Angiêlic đã lường trước, nấp kịp vào sau cái giếng nhỏ.

- Cút ngay con đĩ, đồ ăn mày! - Ông chủ quán quát oang oang. - Tôi đã làm gì để phải chứa những đứa bỏ trốn khỏi cái nhà thương làm phúc ấy. Cô còn định làm cái gì nữa hả? Xéo về Satơlê ngay, về chỗ của cô, bằng không tôi sẽ cho người lôi cô về đấy. Không hiểu làm sao tối qua tôi lại không gọi bọn lính tuần đến cho cô một trận... Tôi đã quá rộng lượng. Ôi, bà vợ thiêng liêng của tôi sẽ nghĩ gì nếu bà ấy thấy cái quán bị nhơ nhuốc như thế này.

Vừa tránh cú đòn muôi từ tay lão chủ quán, Angiêlic vừa la còn to hơn cả lão:

- Thế còn bà vợ thiêng liêng của ông thì nghĩ gì về ông chồng nhơ nhuốc... mới bảnh mắt ra đã nốc rượu!

Lão chủ quán sững sờ dừng lại.

Angiêlic được thể dấn tới:

- Bà ấy nghĩ gì khi thấy quán của bà ấy bám đầy bụi. Bà ấy nghĩ gì về đàn gà con sáu ngày tuổi bị bỏ đói xơ xác, về hầm rượu rỗng tuếch, về những bộ bàn ghế bẩn thỉu không được lau chùi?

- Nhưng tại sao...? Trời đất quý thần ơi! - Lão chủ quán thốt lên.

Angiêlic càng được thể:

- Bà ấy nghĩ gì về đức ông chồng hay lèm bèm quát tháo. Ôi bà Buốcgutx khốn khổ, trên thiên đàng chắc bà chẳng biết trốn vào đâu để giấu nỗi hổ thẹn của bà trước các đấng anh linh.

Lão Buốcgutx càng lúng túng. Sau cùng lão nặng nề quỳ xuống bên thành giếng.

- Trời ơi! - Lão rên rỉ - Tại sao bà ấy lại chết, vợ tôi bà nội trợ tuyệt vời của tôi bao giờ cũng xăng xái và cứng rắn. Cái gì, cái gì đã kéo tôi lại không cho tôi quên đi tất cả ở đáy cái giếng này?

- Tôi nói cho ông biết đấy là cái gì, đấy là cái ám ảnh, bà ấy gọi ông dậy và nói: "A! Thì ra ông, ông Buốcgutx... ông Giắc, nếu ông thích gọi thế, tôi rất xấu hổ về ông. Trước đây tôi vẫn nói với ông rằng mình ông chẳng làm ăn được gì, không bằng đứa con nít... và chính ông đã thú nhận với tôi như thế. Ông đã làm gì với cái cửa hàng đẹp đẽ của tôi mà suốt đời tôi luôn giữ cho bóng lộn, lúc nào cũng như mới tinh. Ông đã làm gì để cái biển đề tên quán trước đây đẹp đẽ bao nhiêu nay hoen gỉ nhem nhuốc và kêu rầmm trong những đêm giông bão làm hàng xóm mất ngủ... và gì nữa? Những đồ dùng của tôi: đĩa đầy bánh, chảo rán cá, tất cả đều bị sứt sát do thằng cháu ngu xuẩn của ông lấy tro bếp mà đánh, lẽ ra phải dùng bột mịn đặc biệt mà đánh chứ! Gì nữa? Ông lại còn để lũ buôn ngựa, buôn rượu chúng nó lừa ông. Chúng đổi cho ông những con gà xơ xác để lấy những con gà trống thiến béo nung núc. Ông lại còn đổi cho chúng những thùng rượu ngon để lấy những thùng nước giấm vớ vẩn. Ông cầu mong cho tôi được yên lòng trên thiên đàng như thế đấy ư? Bà vợ ngoan đạo và ngay thẳng của ông..."

Angiêlic ngừng nói, nàng dường như nghẹt thở. Lão Buốcgutx như thể bị thôi miên:

- Đúng, đúng. - Lão lắp bắp. - Bà ấy sẽ nói đúng như thế... bà ấy rất.. bà ấy rất - Quai hàm của lão run lên bần bật.

- Rên rỉ chỉ vô ích - Angiêlic nói gay gắt. - Đấy không phải là cách để ông khỏi bị trận đòn quật bằng cán chổi đang đợi ông trên thiên đàng. Cách tốt nhất là làm việc, ông Buốcgutx ạ. - Angiêlic hạ thấp giọng - Bacbơ là cô gái tốt đấy nhưng nó vốn chậm chạp, ông phải hướng dẫn công việc cho nó. Còn thằng cháu ông, tôi thấy hiếm có đứa nào lại đần độn như nó. Hơn nữa khách hàng ai người ta muốn bước vào cái quán có tiếng mời chào gầm gừ của chó dữ canh nhà.

- Cô bảo ai gầm gừ hả? - Lão Buốcgutx quát, cố làm ra vẻ đe dọa.

- Ông chứ ai, chính ông.

- Cô bảo tôi?

- Đúng, vợ ông vốn tính rất vui vẻ, nhưng cũng sẽ không chịu nổi ông được dăm ba phút khi thấy ông lèm nhèm.

- Thế cô cho rằng bà ấy sẽ tha thứ cho những kẻ hỗn xược, đĩ điếm, bẩn thỉu như cô trong sân nhà bà ấy ư?

- Tôi không bẩn thỉu, - Angiêlic cự lại - Ông nhìn đây, quần áo tôi đâu có bẩn?

- Cô cho rằng bà ấy sẽ chịu để cho cái giống cắt túi đầu đường xó chợ của cô tự do pháách trong bếp nhà bà ấy hử? Chính tôi bắt được chúng nó đang phồng mồm trợn má ngấu nghiến món thịt nướng để trong chạn của tôi và tôi chắc rằng chính chúng nó đã ăn cắp đồng hồ của tôi.

- Đồng hồ của ông đây. - Angiêlic nói, giọng lộ vẻ khinh bỉ và thò tay vào túi lấy đồng hồ. - Tôi thấy nó nằm dưới chân cầu thang đêm qua, chắc ông đánh rơi trong lúc say khướt và khất khưởng lên gác đi ngủ.

Nàng chìa cái đồng hồ qua mặt giếng về phía lão chủ quán và nói thêm:

- Ông thấy đấy, tôi cũng chẳng phải kẻ ăn cắp, nếu phải thì tôi đã giấu đi rồi.

- Ấy khéo nó rơi xuống giếng. - Lão chủ quán nói hấp tấp.

- Tôi sẵn sàng trả lại cái đồng hồ cho ông, nhưng tôi sợ cái muôi của ông lắm.

Lão chủ quán vừa ném ra một câu chửi vừa quẳng vũ khí xuống đất. Angiêlic tiến lại gần lão hơn, vẻ tinh nghịch láu cá. Nàng có cảm tưởng rằng một đêm với ngài đại úy đã dạy cho nàng nghệ thuật chinh phục những kẻ keo kiệt, thô lỗ, nghệ thuật ứng phó với những kẻ vũ phu bạo ngược. Nghệ thuật đó đã cho nàng một phong cách đàng hoàng có lẽ sẽ có ích cho nàng trong tương lai.

Angiêlic không trả đồng hồ cho lão Buốcgutx ngay, mà ngắm nghía một cách lý thú:

- Đồng hồ đẹp quá!

Khuôn mặt lão chủ quán sáng lên.

- Phải đấy, tôi mua của một người bán rong ở Giuara, những người vùng cao ấy về nghỉ đông ở Pari. Họ có cả một kho báu thực sự trong túi, nhưng tôi nói cho cô biết không phải ai họ cũng cho xem đâu, ngay cả các hoàng tử cũng thế. Họ chỉ muốn biết đang mua bán với ai.

- Họ chỉ ưa mua bán với các thương gia thực sự hơn là với bọn ngu si dễ mắc lừa... Nhất là với thứ máy móc tinh vi này. Đ quả là một công trình nghệ thuật.

- Chính thế, một công trình nghệ thuật thực sự. - Lão chủ quán lặp lại khi cái vỏ đồng hồ bằng bạc của lão lấp lánh dưới ánh nắng mặt trời yếu ớt. Lão cho đồng hồ vào túi bấm chặt chuỗi xích vào khuy cài áo và

ném lại cái nhìn ngờ vực về phía Angiêlic.

- Tôi thấy làm lạ là làm sao cái đồng hồ lại có thể rơi ra khỏi túi tôi như cô nói. Tôi cũng lấy làm lạ là hôm nay cô nói chuyện đối đáp như một bà quý phái mà mới đêm hôm kia thôi, cô còn liến láu tiếng lóng của lũ trộm cắp làm người ta sợ đến rợn người. Tôi có cảm tưởng là một con điếm giống hệt cô đang định lừa tôi.

Angiêlic vẫn thản nhiên, nàng nói với giọng pha chút trách móc nhẹ nhàng:

- Một người như ông thật khó nói chuyện, ông Buốcgutx ạ. Ông thật quá thấu hiểu đàn bà.

Lão chủ quán bắt chéo hai cánh tay ngắn ngủn ngang bụng, vẻ dữ tợn:

- Tôi rất hiểu, bọn đàn bà các cô đừng hòng che mắt tôi.

Lão yên lặng một lúc, mắt dán vào người đàn bà có tội đang ngẩng cao đầu:

- Được, sao nữa?

Angiêlic vốn cao hơn lão, nàng bất giác thấy lão thật nực cười. Lão tròn quay như thùng rượu, cái mũ trùm xệ xuống một bên tai với cái nhìn trừng trừng lạnh giá. Tuy vậy nàng vẫn nói một cách nhún nhường:

- Tôi sẽ làm theo tất cả những gì ông bảo, ông chủ ạ. Nếu ông đuổi ba mẹ con tôi thì tôi sẽ đi nhưng tôi chẳng biết đi đâu. Tôi cũng chẳng biết gửi hai cháu nhỏ của tôi ở đâu để che chở cho chúng trong những ngày đông tháng giá. Ông nghĩ rằng bà nhà ông sẽ đuổi tôi đi nếu như bà ấy còn sống ư? Tôi sẽ ở lại phòng Bacbơ và không làm phiền ông đâu. Tôi tự lo lấy củi đun và gạo nước, mấy thằng bé và đứa con gái ở cùng tôi sẽ giúp ông việc vặt như xách nước, lau nhà. Còn hai cháu bé nhà tôi vẫn ở trên gác xé

- Nhưng tại sao chúng lại phải ở gác xép. - Lão chủ quán gầm ghè. - Chuồng chim bồ câu không phải là chỗ cho trẻ con, phải cho chúng nó xuống bếp. Chúng nó được sưởi ấm, tha thẩn chơi ở đấy. Bọn ăn xin và đĩ điếm đều cùng một giuộc, bụng dạ còn hơn thú dữ. Đừng làm tôi bực lên, hãy cho bọn nhãi nhép ấy xuống bếp... Mà ở trên ấy là mái gỗ đấy, có mà gây hỏa hoạn thì chết tôi...

Với vẻ lanh lợi, Angiêlic trèo lên bẩy bậc thang dẫn đến gác xép của Bacbơ. Ở đầu cầu thang, nàng bắt gặp một bóng người có vẻ vụng trộm và nàng nhận ra ngay là thằng cháu lão chủ quán. Thằng bé phụ bếp đứng dán người vào tường nhìn nàng bực dọc. Angiêlic mỉm cười với cậu ta, quyết định làm thân với mọi người trong ngôi nhà này, nàng mong muốn tiếp tục cuộc sống đức hạnh của mình.

- Chào cậu, anh bạn nhỏ!

- Nhỏ ư? - Cậu ta giật mình, làu bàu. - Tôi nói để nhà chị biết rằng tôi có thể đứng mà ăn một cách dễ dàng đĩa bánh cao bằng đầu nhà chị đấy. Đến ngày lễ thánh Misen vừa rồi tôi 16 rồi đấy.

- Ôi, xin lỗi, xin chào anh. Tôi thật có lỗi. Xin anh rộng lòng thứ cho.

Rõ là gã trai không quen những cuộc nói chuyện như thế này, nhún vai rồi nói:

- Ừ, cứ cho là như thế đã.

- Anh tốt quá, tôi rất phục. Chả lẽ anh là một người có giáo dục lại đi nói chuyện với một phụ nữ đức độ như thế ư?

Gã đầu bếp khốn khổ mới vào nghề tỏ vẻ bối rối. Gã có đôi mắt khá đẹp trên khuôn mặt hơi mỏng trắng bệch. Vẻ tự tin của gã biến mất. Angiêlic định bước tiếp lên cầu thang nhưng lại thôi. Nàng quay lại:

- Qua giọng nói của anh, tôi chắc anh là người miền Nam đúng không?

- Vâng, thưa bà.. Tôi quê Tuludơ.

- Tuludơ! - Angiêlic reo lên - Ôi anh bạn đồng hương. Sau đó nàng lao đến ôm cổ gã trai và tặng gã một cái hôn.

- Tuludơ! - nàng vui vẻ nhắc lại.

Gã đầu bếp mặt đỏ như quả cà chua. Angiêlic nói thêm mấy câu giọng miền Nam làm cho David - gã đầu bếp càng thích thú.

- Bà cũng quê ở đó?

- Cũng gần như thế.

Angiêlic cảm thấy sung sướng pha lẫn sự buồn cười về cuộc giáp mặt này. Thật là một sự tương phản. Đã là một trong những mệnh phụ phu nhân của Tuludơ nay lại phải hạ mình ôm hôn một gã đầu bếp chỉ vì cái giọng miền Nam sặc mùi tỏi.

Trên gác xép, Angiêlic thấy Rôđin đang vừa gãi đầu vừa đứng nhìn Phlôrimông và Canto chơi với đôi

mắt hiền lành. Bacbơ đang ở dưới nhà. Mấy thằng nhóc đã đi "dạo mát", hiểu theo tiếng lóng của đám cặn bã thì chúng đã đi kiếm ăn.

- Tôi không muốn để chúng nó đi ăn xin. - Angiêlic nói rành mạch.

- Chị không muốn chúng nó ăn cắp, không muốn chúng nó ăn xin, thế thì chị muốn chúng nó làm gì?

- Tôi muốn chúng nó làm việc.

- Thì cũng là làm việc chứ sao? - Cô bé Rôdin cãi lại.

- Không, đấy không phải là việc, cô hiểu chứ. Thôi, đứng dậy giúp tôi một tay chuyển bọn trẻ xuống bếp. Cô sẽ trông chúng nó và giúp Bacbơ.

Angiêlic sung sướng để hai đứa trẻ ở căn bếp rộng rãi, ấm áp. Lửa cháy trong lò và củi cũng mới cho v

- Từ nay chúng chẳng bao giờ bị đói rét nữa. Angiêlic tự nhủ.- Mình chưa bao giờ kiếm cho chúng chỗ nào tốt hơn cái bếp này.

Bé Phlôrimông hình như rất khó chịu phải mặc cái áo chật cứng màu nâu xám bằng vải mutxơlin, phải đội cái mũ nhỏ màu vàng bằng vải xéc và yếm cũng bằng vải màu xanh lại còn chiếc mũ nồi chụp kín đầu cũng màu xanh. Màu sắc quần áo làm cho khuôn mặt nhỏ dại của nó vốn đã yếu ớt trông lại càng ốm yếu hơn. Angiêlic đặt tay lên trán nó và cầm tay thằng bé đưa lên môi xem nó có sốt không. Thằng bé vẫn khóc tuy nó hơi mệt. Còn thằng em Canto từ sáng đến giờ vẫn cố thoát ra khỏi mấy cái tã lót mà Rôdin quấn cho nó. Nó nhổm dậy trần truồng như thần ái tình, dướn người ra khỏi cái thúng, với tay như muốn túm lấy ngọn lửa đang cháy.

- Thằng bé đáng thương không được chăm bẵm gì cả. - Bacbơ nói vẻ lo lắng. - Nó đã được quấn chân quấn tay như người ta vẫn làm chưa? Chắc nó chẳng bao giờ tự giơ được thằng tay mà không chừng lại còn bị gù lưng nữa.

- Hiện giờ nó vẫn khỏe mạnh so với một thằng bé chín tháng. - Angiêlic nói. Nàng vẫn thích thú đôi chân bụ bẫm của thằng con thứ hai.

Nhưng Bacbơ vẫn không yên tâm, cứ để thằng bé Canto vùng vẫy tự do làm cô lo lắng.

- Khi nào cháu rỗi cháu sẽ cắt mấy băng vải lanh để quấn chân quấn tay cho em. Nhưng sáng nay thì

không được rồi. Hình như lão Buốcgutx đang lên cơn. Cô biết không, lão bắt cháu lau nhà, đánh bóng bàn ghế và lại còn ra phố Tămplơ mua bột mịn về đánh bóng bát đĩa. Cháu chẳng còn hiểu ra làm sao nữa.

- Cứ bảo Rôđin, nó sẽ giúp. - Angiêlic khẽ nói.

Sau khi đã ổn định gia đình, Angiêlic phấn khởi lên đường đi Cầu Mới. Khi gặp lại bà bán hoa không nhận ra nàng. Nàng gợi bà nhớ lại cái hôm nàng giúp bà tỉa và chọn bó hoa. Hôm đó nàng đã được bà khen là khéo tay.

- À, làm sao tôi nhận ra cô được.- Người đàn bà reo lên. - Hôm ấy cô đầu còn tóc, chân đi đất, hôm nay thì đầu lại trọc,đi giày nhưng bàn tay cô vẫn thế đúng không?... Vào đây với chúng tôi. Hôm nay chẳng thiếu việc gì, sắp đến ngày lễ các Thánh rồi. Người ta sẽ rất cần hoa cho nghĩa trang, cho nhà thờ, chưa nói đến những cuộc chia tay.

Angiêlic ngồi xuống, bắt tay vào việc một cách cần mẫn và khéo léo. Hôm đó Cầu Mới rất yên tĩnh, thậm chí Angiêlic cũng chẳng nghe thấy tiếng nói oang oang của lão Mathiơ-béo, vì lão đã chuyển cái bục di động và dàn nhạc tới hội chợ Xanh-Giécmanh. Cầu Mới đã lu mờ đi, có ít kẻ lang thang, bọn lừa đảo, ăn mày cũng vãn. Angiêlic thấy mừng.

Các bà bán hoa đang bàn tán về vụ đụng độ ở hội chợ Xanh-Giécmanh cứ như thể là xác chết của những người xấu số vẫn được người ta kiểm đếm. Lần đó, cảnh sát đã ra tay, thật xứng đáng với nhiệm vụ của họ. Từ cái buổi đáng ghi nhớ ấy, người ta thấy từng đám ăn mày bị cảnh sát áp giải đến nhà thương làm phúc, hoặc từng đám tội phạm bị xích tay dẫn đi làm lao dịch. Dạo ấy, cứ sáng ra là lại thấy dăm ba người bị treo cổ ở quảng trường Grevơ.

Sau đó các bà lại bàn bạc rôm rả về những bộ quần áo lộng lẫy mà các quý bà của Cầu Mới, các bà bán hoa và cam, thường mặc khi ngồi cùng với các bà bán cá ngoa ngoắt trong những phiên chợ chính. Họ bầy tỏ lời chúc mừng Hoàng hậu vừa sinh Hoàng thái tử.

- Nhưng vẫn còn có một điều tôi băn khoăn, - bà chủ mướn Angiêlic nói. - Hội chúng mình sẽ đi đâu để tổ chức tiệc mừng ngày lễ Thánh Vanbon cho ra trò. Lão chủ quán "Bé ngoan" năm ngoái lừa chúng ta như thằng kẻ cướp ngoài đường ấy. Tôi không dại gì mà cho thêm tiền vào két của lão ấy đâu.

Angiêlic từ nãy đến giờ vẫn lặng thinh bây giờ mới góp chuyện:

- Tôi biết có một quán ăn rất tuyệt ở phố Thung lũng nghèo, giá cả phải chăng mà phục vụ tốt và có nhiều món ăn mới.

Nàng kể ra một loạt những món ăn đặc biệt ở lâu đài Học vui mà xưa kia nàng đã có dịp giúp cho đầu bếp nấu nướng: chả cá hạt tiêu, gà tây nhồi thì là, thịt bê tái ngọt lừ, đấy là chưa kể đến đậu hạt ninh nhừ với thịt bò... Sau đó là tráng miệng bằng bích quy kem. Nhưng chưa thấm vào đấu, các bà có biết không? Tới đó các bà sẽ được thưởng thức một món tuyệt vời Đức vua Luy 14 cũng chưa thể có trên bàn ăn của ngài. Đó là món thịt chim quay bên trong có nhồi gan lợn tẩm hạt tiêu. Tuyệt, thật là một món ngon hảo hạng...

- Ôi, cô làm chúng tôi thèm rỏ rãi rồi đấy - các bà bán hoa ồ lên, mặt bà nào cũng phấn chấn.

- Thế là cái quán ấy ở đâu?

- Ở quán ăn Gà quay vàng. Đó là cái quán cuối cùng còn lại ở phố Thung lũng nghèo. Các bà đến đấy rồi sẽ thấy.

- Tại sao thế? Giá ở đấy không rẻ đâu. Tôi có người quen làm ở cửa hàng bán thịt gần đấy, thỉnh thoảng anh ta vẫn đến ăn trưa ở đấy. Anh ta nói rằng cái quán ấy tối lắm và khó cảm tình lắm.

- Thế là nói dối bà rồi, ông chủ quán Buốcgutx có thằng cháu vừa ở Tuludơ lên, tay này là đầu bếp cừ khôi, hẳn biết làm tất cả các món ăn của người miền nam. Quán ấy có một con khỉ biết làm trò để các bà cười không ngớt. Lại có cả một nhạc công biết tất cả các bài hát của Cầu Mới. Nói chung đến đấy thì người ta có đủ mọi thứ để tận hưởng.

- Ôi, cô bạn, hình như cô có tài rao hàng hơn là tài bó hoa. Tôi sẽ đến cái quán ăn đó xem sao.

- Không, hôm nay thì không được rồi. Tay đầu bếp người Tuludơ ấy hôm nay đi vào làng mua bắp cải để chế biến món thịt hầm bắp cải nhà nghề của hắn rồi. Nhưng tối mai chúng tôi sẽ đợi các bà đến xem thực đơn nào hợp với hội các bà.

- Thế cô làm gì ở cái quán ấy?

- Tôi là người bà con của ông Buốcgutx. - Angiêlic nhận bừa. - Chồng tôi là một người đầu bếp giỏi giang nhưng anh ấy chưa kịp thi để đỗ trở thành bếp trưởng thì đã chết vì bệnh dịch năm ngoái. Tất cả những gì anh ấy để lại cho tôi là nghèo túng. Chúng tôi mắc nợ ông thầy lang chữa chạy cho anh ấy.

- Thật chúng tôi chẳng hiểu ra làm sao, những hóa đơn đòi tiền khốn kiếp của các lão thầy lang ấy. - Các bà bán hoa tốt bụng thở dài ra vẻ cảm, mắt hướng lên trời.

- Ông Buốcgutx rất thông cảm với tôi nhận tôi vào làm ở quán ông ấy nhưng tôi muốn kiếm chút tiền phụ thêm nên mới đến đây.

- Tên cô là gì, cô bạn yêu quý?

- Angiêlic.

Sau đó nàng đứng dậy, về báo cho ông chủ quán biết mà đón khách sắp đến.

Trên đường về phố Thung lũng nghèo, Angiêlic vừa rảo bước vừa thích thú về những điều nói dối. Nàng không để ý đến chuyện tại sao nàng lại nảy ra cái ý định chào mời thêm khách cho quán của lão Buôcgutx. Phải chăng làm như vậy là nàng muốn được lão ta ban thưởng? Nàng không băn khoăn bất cứ điều gì. Trôi dạt theo dòng, nàng bắt buộc phải hành động mỗi lúc một khác, không thể biết trước được. Nàng buộc phải làm như vậy là xuất phát từ bản năng nhạy bén của người mẹ muốn che chở cho những đứa con của mình.

Từ điều dối trá này đến điều dối trá khác, từ ý định này tới ý định khác, từ tủi nhục này đến tủi nhục khác, nàng mới mong cứu vớt được bản thân mình và các con.

CHƯƠNG 67

Ngày hôm sau, vừa sáng sớm tinh mơ, Angiêlic đã thức dậy, nàng đánh thức Bacbơ, Rôdin và bọn trẻ:

- Tất cả dậy đi thôi, đừng quên hôm nay các bà bán hoa sẽ đến đây. Chúng ta phải làm ăn ra trò để các bà ấy biết.

Flipô làu bàu:

- Tại sao lúc nào cũng là chúng ta phải làm nhỉ? Tại sao cái thằng David lười biếng chậm như rùa ấy vẫn còn ngáy ầm ầm, mãi đến l lửa cháy trong lò rồi, nước sôi rồi, bếp nước sạch sẽ rồi mới chịu xuống. Cô phải dựng nó dậy đi, bà Chúa của các Thiên thần ạ.

- Này, các cháu, cô không còn là bà Chúa của các Thiên thần nữa đâu nhé. Và các cháu cũng không còn là những đứa ăn mày nữa. Lúc này chúng ta là những kẻ phục vụ, những cô hầu, những thằng bé chạy việc vặt. Chúng ta sẽ trờ thành những công dân lương thiện.

- Cháu không thích những công dân đức độ như thế, đấy là những người mà chúng ta đã móc túi, đã giật áo choàng của họ. Cháu không muốn trở thành một người lương thiện. - Flipô nói.

- Thế chúng cháu sẽ gọi cô thế nào nếu cô không còn là bà Chúa Thiên thần nữa? - Linô hỏi.

- Các cháu cứ gọi cô là "bà" thôi.

- Ồ, chúng mình vĩ đại thật - Flipô trêu trọc.

Angiêlic cho cậu ta một cái bạt tai hoa cả mắt khiến cậu ta hiểu ngay là nàng nói nghiêm chỉnh. Nàng xem lại quần áo của hai thằng bé, rặt những đồ tồi tàn xấu xí do nữ Công tước Xoaxông gửi cho. Tuy vậy nó vẫn sạch sẽ gọn gàng. Chúng còn đi những đôi ủng đế có đóng đinh tuy rất khó chịu nhưng dù sao cũng chống đỡ được cái rét cắt thịt của mùa đông.

- Flipô, cháu sẽ ra chợ cùng với cô và David, còn Linô cháu sẽ làm giúp chị Bacbơ. Cháu đi lấy củi và nước. Rôdin trông hai đứa bé và lo nướng chả trong bếp.

Flipô thở dài ngao ngán:

- Công việc này thật chẳng hay ho gì. Ăn mày móc túi, sống thoải mái, hôm nào kiếm được tiền thì tha hồ mà bét nhè, không kiếm được thì nằm co tha hồ mà ngủ, còn hơn là phải làm trâu ngựa rồi mới có cái tọng vào bụng.

- Nếu cháu muốn cứ về với Hành-khất-Đại-đế của cháu, cô không giữ đâu.

- Ấy không, chúng cháu chẳng còn ở đấy, chúng cháu sẽ ăn dao của chúng nó thôi.

Angiêlic thở dài:

- Cháu lại nhớ những cuộc phiêu lưu của cháu chứ gì. Ôi thằng bé khốn khổ, cô hiểu. Nhưng ở cuối đường của cháu là cái giá treo cổ đấy. Theo con đường của cô thì có thể có ít tiền hơn nhưng chúng ta sẽ trở thành những người được tôn trọng. Thôi, đi đi.

Thằng bé bước ầm ầm xuống cầu thang.

Angiêlic dừng lại ở đầu cầu thang, đấm cửa phòng David và sau đó bước vào:

- Dậy đi chàng đầu bếp.

Chàng trai thò đầu ra khỏi chăn.

- Dậy, dậy đi. - Angiêlic nhắc lại giọng vui vẻ - Đừng quên từ nay cậu là tay nấu bếp cừ khôi đấy nhé, các món ăn của cậu nấu toàn dân Pari này phải ngưỡng mộ đấy.

Lão Buốcgutx lẩm bẩm, vẻ phân vân. Tuy nhiên, lão vẫn trao cho Angiêlic một túi tiền để ra chợ.

- Nếu ông sợ tôi lấy mất của ông rồi chuồn thì ông cứ theo tôi ra chợ. - Nàng nói với lão. - Nhưng tốt hơn là ông cứ ở nhà sửa soạn gà thiến, gà tây, vịt và vô khối việc khác. Ông nên nhớ rằng các bà ấy đến đây là phải có ấn tượng tốt ngay từ đầu. Quầy bày hàng bỏ không đầy bụi bặm, phòng ăn tối tăm sặc mùi thuốc lá và mốc, cái vẻ nghèo nàn của một quán ăn làm sao mà lôi cuốn được khách. Tuy tôi đã nói với họ là họ sẽ rất vừa lòng khi đến đây nhưng đến đây mà không được như thế thì họ cũng chẳng tin tôi nữa.

- Nhưng sáng nay cô định mua gì, các bà ấy đã đặt trước món nào đâu.

- Tôi sẽ mua những thứ trang hoàng.

- Thứ... những thứ gì

- Đủ mọi thứ, những thứ làm cho quán ăn của ông hấp dẫn: thỏ này, cá này, thịt ướp lạnh này, hoa quả và cả rau thơm nữa.

- Nhưng tôi đâu có cung cấp được đủ mọi thứ, tôi chỉ có bán thịt quay thôi. Cô muốn tôi phải cõng cả phường hội chủ hiệu bánh ngọt lẫn thợ làm bánh ngọt à?

- Thế ông sợ người ta làm gì ông?

- Đàn bà thật chẳng bao giờ hiểu được những việc nghiêm túc. - Lão Buốcgutx vừa làu bàu vừa vung đôi cánh tay ngắn ngủn. - Mấy tay ở các phường hội ấy có thể kiện tôi, lôi tôi ra tòa. Nói tóm lại là cô sắp làm tôi sạt nghiệp.

- Thì ông đã sạt nghiệp rồi còn gì. - Angiêlic nói một cách bướng bỉnh. - Vì vậy, ông chẳng còn gì mà mất nữa. Mà cứ cố thử xem, cứ tỉnh ngộ lại đi, đừng triền miên trong cơn say của ông nữa. Ông nên bắt tay vào việc đi. Ông hãy ra cảng Grevơ xem tình hình thế nào, tôi thấy người quảng cáo rượu vừa thông báo là có rượu sâm banh sắp về đấy.

Đi mua sắm các thứ ở quảng trường Pilori. Angiêlic phải cố hết sức để khỏi bị lừa. Còn David thì luôn mồm kêu ca:

- Thế này là quá đủ rồi! Đắt quá! Ông bác tôi sẽ nói gì đây?

- Ngốc ạ. - Angiêlic nói - Cậu không thấy xấu hổ à. Một chàng trai miền nam nấu ăn giỏi mà đi mua sắm thức ăn dè xẻn như vậy ư? Cứ như lão hà tiện ấy. Cậu chẳng nói với tôi quê ở Tuludơ là gì?

- Thì đúng thế. - Chàng trai đầu bếp mới vào nghề phản ứng. - Bố tôi là ông Salu, cái tên đó có làm bà chị nhớ đến điều gì không?

- Không. Thế bố cậu làm gì?

Anh chàng vênh váo có vẻ ỉu xìu giống một thằng bé bị người ta lấy mất kẹo trong tay:

- Nhưng chắc là chị biết bố tôi là người bán rau có tiếng ở quảng trường Garôn ấy, là người duy nhất chuyên bán tất cả các loại rau thơm, gia vị để làm hấp dẫn thêm các món ăn.

"Hồi ấy mình không hay ra chợ" - Angiêlic nghĩ thầm.

- Chị biết không? Sau mỗi chuyến đi ông ấy mang về đủ thứ mà chúng tôi chẳng biết là cái gì, bố tôi trước kia chả là đầu bếp trên tàu Đức vua - David nói tiếp - ông ấy chính là người đầu tiên ở Tuludơ buôn bán sôcôla đấy.

Angiêlic cố lục lọi ký ức xem xem tiếng đó có gợi cho nàng nhớ cái gì không. "À, phải rồi, đã có lần người ta nói đến nó ở phòng khách". Nàng nhớ lại câu nói của một quý bà người Tuludơ:

- Sôcôla hả? Đấy chính là món mà người Ấn Độ hay uống.

David dường như kém vui vì theo cậu ta Angiêlic đã không hiểu tầm quan trọng lẽ ra nàng phải thấy trong đôi mắt cậu ta. Cậu tiến lại gần Angiêlic hơn và nói rằng cậu sẽ kể cho nàng nghe một điều bí mật mà cậu chưa hề nói cho ai biết, ngay cả ông bác của cậu. David khẳng định cha cậu ta hồi còn trẻ là một người thích du lịch có tiếng. Ông đã từng nếm đủ mùi vị sôcôla của nhiều nước khác nhau. Sôcôla được chế biến từ một loại hạt nhập khẩu từ Mêhicô. Vì vậy, khi ở Tây Ban Nha, ở Ý và thậm chí ở cả Ba Lan, ông hoàn toàn tin tưởng và hiểu giá trị hương vị của thứ đồ uống sôcôla mới mẻ này, ngoài ra nó lại còn có giá trị về dược liệu nữa.

Một khi David đã chủ động khơi mào câu chuyện thì cậu ta có thể nói bất tận không mệt mỏi. Cậu ta nói chuyện một cách say sưa nhằm thu hút sự thích thú của người đàn bà mà cậu ta vẫn nghĩ là rất quý phái cao sang. Với giọng hùng hồn, cậu ta tuôn ra hết những gì mà cậu biết...

- Ôi dào! - Angiêlic nói. Nàng nghe chàng đầu bếp nói vẻ thờ ơ. - Tôi chưa bao giờ được nếm thử mùi vị ấy cho nên tôi chẳng thấy thèm tí nào. Người ta vẫn đồn là Hoàng hậu điên lên vì sôcôla làm triều đình bối rối, họ giễu cợt ngài đấy.

- Đấy chỉ là bọn triều thần không quen ăn sôcôla thôi. - Chàng đầu bế mới tập sự cãi. - Bố tôi cũng nghĩ như vậy, ông được Đức vua cấp giấy môn bài được phép sản xuất và phổ biến rộng rãi mặt hàng mới này. Nhưng tiếc quá bố tôi chết rồi và vì thế tôi là người duy nhất còn lại được phép dùng cái giấy môn bài ấy. Tôi chẳng biết làm gì với nó cho nên cũng chẳng nói với ông bác tôi làm gì, ông ấy lại chế giễu cả hai bố con tôi thôi. Ông ấy vẫn nói bố tôi là thằng điên.

- Cậu có cái giấy môn bài ấy? - Angiêlic đột nhiên hỏi.

- Vâng. - Cậu ta trả lời một cách khó khăn qua hơi thở.

- Đề ngày bao nhiêu?

- Tháng 5, ngày 28, năm 1659, đặc quyền có giá trị trong 29 năm.

- Có nghĩa là trong 29 năm, chỉ mỗi mình cậu được quyền sản xuất và buôn bán mặt hàng nhập ngoại này?

- Vâng, đúng...

- Chúng ta phải tìm hiểu xem sôcôla có gây nguy hiểm không? - Angiêlic thì thầm - Nếu như thiên hạ khoái ăn cái món này thì liệu cậu có thử làm không?

- Có.

- Thế cậu thấy sôcôla thế nào?

- Tôi thấy nó không được ngọt lắm. Nếu thêm một ít hạt tiêu hay ớt vào thì vị ngọt sẽ đậm hơn. Còn bây giờ thì tôi lại thích vài cốc rượu vang. - Cậu ta nói có vẻ đắc ý.

- Chú ý, nước này. - Có tiếng nói to phía trên. Cả hai người kịp nhảy sang một bên tránh dòng nước ào ào xuống như mưa rào. Angiêlic túm lấy tay chàng trai. Nàng thấy anh ta run lên.

- Tôi muốn nói với chị là... - Anh ta nói lắp bắp. - Tôi chưa bao giờ gặp một người đẹp như chị.

>- Tất nhiên là cậu nhìn thấy rồi. - Angiêlic nói khích. - Chàng trai khốn khổ của tôi ơi. Đáng lẽ giúp tôi mua sắm thì cậu lại cắn móng tay. Nếu cậu muốn tôi hài lòng thì hãy kể cho tôi nghe về món sôcôla của cậu chứ đừng cho tôi đi tàu bay giấy nữa.

Nhìn thấy vẻ ngơ ngác của David, Angiêlic cố làm cậu ta hài lòng. Nàng tự nhủ thật dại dột nếu làm David cụt hứng. Cậu ta có thể ăn nên làm ra với cái giấy môn bài ấy. Nàng cười và nói:

- Chàng trai này, tôi không còn là cô gái mười lăm nữa đâu. Hãy trông đây này, tôi già rồi, tóc tôi đã bạc.

Nói đoạn nàng kéo một túm tóc hoa râm ra khỏi cái mũ chụp, hậu quả những đêm kinh hoàng mà

nàng phải trải qua ở ngoại ô Xanh-Đơni.

- Flipô đâu rồi?- Angiêlic nhìn quanh - Thằng chó con chuồn rồi sao?

Nàng lo lắng, sợ thằng bé Flipô bị bọn xấu kích động có thể nó lại làm bậy chăng.

- Chị làm gì phải chú ý đến thằng mất dạy ấy. - David nói giọng có vẻ ghen tị - Ban nãy tôi nhìn thấy nó, xung quanh nó là cả một lũ lớn bé đứng trước nhà thờ xin ăn. Sau đó biết mất trên lưng khoác cái giỏ, ông bác tôi sẽ phát cáu lên mất thôi.

- Cậu luôn nhìn thấy mặt xấu của nó, cậu David khốn khổ của tôi ạ.

- Tôi chả bao giờ gặp may cả.

- Thôi, chúng ta quay lại đi rồi sẽ thấy nó.

Nhưng thằng bé đã xuất hiện ở phía xa. Angiêlic rất thích dáng điệu của nó. Đôi mắt chim sẻ sáng ngời, cái mũi đỏ, mớ tóc dài dưới chiếc mũ rách nát. Angiêlic tiến về phía nó và thằng Linô, thằng này đã hai lần được nàng cứu ra khỏi móng vuốt của lão Giăng-Thối-rữa.

- Cô đoán xem, bà Chúa Thiên thần, - Thằng Flipô hổn hển. Vì lo lắng quá nó quên cả nhiệm vụ Angiêlic giao.

- Cô đoán xem ai là "đầu gấu mới". - Lão Trôn-gỗ, đúng là lão Trôn-gỗ ở tháp Nexlơ. - Flipô hạ thấp giọng và thì thào nói thêm vẻ sợ sệt.

- Bọn nó bảo với cháu: coi chừng, mấy thằng nhóc, chúng mày cứ núp dưới cái váy của con mụ phản bội ấy đi.

Angiêlic thấy máu trong người lạnh toát.

- Chúng nó không nói gì nhưng... có thằng nói đến việc cô đã đi báo cảnh sát như thế nào để bắt bọn nó.

- Có những ai ở đấy?

- Có thằng Bánh-mì đen, thằng Thọt, ba mụ già cùng băng chúng mình và hai đứa "động kinh" của băng khác.

Thiếu phụ và hai thằng bé nói với nhau bằng tiếng lóng của bọn trộm cắp nên David chẳng hiểu gì cả nhưng gã cũng nhận ra vẻ sợ sệt của họ qua giọng nói. Gã cảm thấy vừa xao xuyến vừa sờ sợ khi thấy rằng người đàn bà mà gã có cảm tình sao quá quen thuộc với lũ cặn bã xã hội của Pari này.

Trên suốt dọc đường về, Angiêlic không nói một lời, nhưng khi nàng bước qua ngưỡng cửa quán trọ, nàng quyết tâm gạt bỏ những phân vân lo sợ của mình. Nàng tự nhủ "rồi đâu cũng vào đấy cả, cô bạn ơi, cũng như là tỉnh dậy vào một buổi sáng đẹp trời thấy mình đang trôi dạt trên sông Xen. Một thời gian dài mình đã dấn thân vào cuộc phiêu lưu nguy hiểm. Những lúc không có các ông hoàng theo đuổi thì cũng lại là lũ ăn mày. Nhưng không sao, mình phải chiến đấu cho đến ngày cuối cùng của cuộc đời. Mình không thể ra khỏi cảnh khốn cùng nếu không chiến đấu mãnh liệt và nhiều khi phải làm cả những việc... Chẳng phải đã một lần lâu lắm rồi ông Môlin nói với mình như thế sao?"

- Nhanh tay lên, các cháu. - Nàng gọi to - Các quý bà trong hội hoa ấy chắc phải tan chảy như bơ ấy dưới ánh nắng mặt trời khi bước qua ngưỡng cửa này.

***

Các quý bà trông quả thật phong nhã tuy quần áo các bà hơi bụi bặm tí chút. Họ đi xuống ba bậc thang vào quán Gà quay vàng. Chẳng những không khí của quán chứa chan mùi vị hấp dẫn của các món ăn mà bề ngoài của họ cũng thật hiếu khách, mang đủ những nét đặc thù.

Củi đang cháy lách tách trong lò tỏa ra ánh lửa vàng trông thật dễ chịu, cộng với những ngọn nến đặt trên bàn tỏa ánh sáng vào bát đĩa được bày rất khéo léo. Bên cạnh đó là những nồi xoong đã được đánh bóng lộn. Hơn nữa Angiêlic đã cố moi được mấy cái đĩa bằng bạc sáng bóng mà lão Buốcgutx keo kiệt giữ rịt trong hòm. Lại còn một loạt đĩa đựng hoa quả: nho, táo, đào bày rất đẹp mắt. Màu sắc hoa quả trông càng đẹp dưới ánh lửa từ trong lò tỏa ra làm các bà bán hoa rất ngạc nhiên và thích thú.

Vẫn quen cảnh phải mang hoa đến tận nhà theo yêu cầu của các vị quyền quý, các bà cũng có phần nào có cảm giác mình được đánh giá cao.

Là những thương gia giàu kinh nghiệm, các bà không thích bày tỏ sự hài lòng quá rõ rệt mà chỉ ngắm nghía những vật trang trí trên tường, quan sát đồ dùng nhà bếp, những bát đĩa bày biện đẹp mắt. Một bà

chắc là Hội trưởng mãi mới phát hiện ra một thiếu sót nhỏ:

- Ồ, còn thiếu hoa - bà ta nói. - Cái thủ lợn sữa này trông thật ngộ nghĩnh nếu như có hai bông cẩm chướng cắm vào hai lỗ mũi và bông Mẫu-đơn đặt giữa hai tai.

- Thưa bà, - lão Buôcgutx trả lời rất lịch sự - Chúng tôi đâu dám múa rìu qua mắt thợ, đâu dám tỏ ra khiếm nhã trong việc bày biện trang trí trong những cuộc vui như thế này mà khách đến dự là các bà, các bậc thầy của nghệ thuật này.

Ba bà vui vẻ ngồi xuống bên bếp lửa và người ta mang vào bình rượu vang ngon nhất lấy từ dưới hầm lên. Linô duyên dáng đang dạo bản nhạc bằng chiếc đàn phong cầm quay tay của nó trong khi bé Phlôrimông chơi đùa với con khỉ Picôlô.

Thực đơn được quyết định nhanh chóng trong không khí thân mật giữa nhà hàng và khách hàng.

- Bây giờ thì sao, - lão chủ quán ca cẩm sau khi đã đưa tiễn các bà ra về - làm sao đây với những thứ này, bán cho ai. Đám thợ thủ công và dân lao động chỉ tới đây với món thịt bò trộn salát quen thuộc. Họ không ăn những món cao lương mĩ vị này đâu, chưa nói đến là họ làm gì có nhiều tiền để xài những món này. Tại sao lại phải tốn kém vô ích thế này?

- Ông Giắc - Angiêlic nói - Sao ông lại nói thế nhỉ? Tôi nghĩ lẽ ra ông phải có đầu óc kinh doanh hơn nữa mới phải. Những khoản chi hơi tốn kém này sẽ cho ông số lãi gấp mười lần khoản chi cho hôm nay đấy. Ấy là chưa kể những số tiền mà các bà chi thêm nếu bữa tiệc được tổ chức chu đáo vui vẻ. Chúng ta sẽ tổ chức cho họ mở vũ hội ở đây nữa và thế là các khách qua đường cũng tới dự, điều đó sẽ mang lại doanh thu lớn cho chúng ta.

Tuy lão chủ không tỏ ra đồng tình nhưng thâm tâm lão cũng công nhận như vậy. Bị lôi cuốn vào việc chuẩn bị cho bữa tiệc mà các bà hàng hoa đặt trước, lão quên phắt đi các vò rượu vẫn thường làm cho lão lơ mơ, lè nhè suốt buổi sáng.

Quả thực Angiêlic đã thuyết phục được lão chủ quán bằng cách làm cho lão hiểu rằng vẻ thịnh vượng bên ngoài của một nhà hàng là cơ sở để nó làm ăn phát đạt. Lão đã sắm cho chàng đầu bếp - thằng cháu của lão - một bộ trang phục đầu bếp mới toanh và cho cả thằng Flipô nữa. Cả khăn trải bàn cũng được lão cho đem ra hiệu giặt trắng bong.

Vào một buổi sáng, lão Buốcgutx tìm gặp Angiêlic. Lão mỉm cười, hai tay xoa liên hồi.

- Cô Angiêlic - lão nói với giọng của một người tốt bụng - Cô đã thực sự lấy lại vẻ vui tươi, thịnh vượng cho cái quán của tôi mà bà nhà tôi trước đây vẫn làm. Tôi có ý định như thế này. Cô đi vào đây với tôi một lát.

Lão ra hiệu cho nàng đi theo lão. Đến đầu cầu thang đầu tiên, cả hai dừng lại và bước vào phòng riêng của lão. Một cảm giác lo sợ vụt đến với Angiêlic mà trước đây nàng chưa hề thấy. Liệu lão chủ quán có nhân dịp này lại "đặt vấn đề" với nàng chăng - một người dường như đã tự nguyện làm công việc thay bà vợ xấu số của lão?

Lão chủ thoáng mỉm cười khi khép cửa lại và tiến tới cái tủ đựng quần áo. Trong một lúc bối rối bất ngờ, Angiêlic không biết nên xử sự như thế nào đây. Từ bỏ các ý định tốt đẹp của mình chăng? Từ bỏ cái quán đã khá dễ chịu này chăng? Lại đem các con và cái gia đình khốn khổ nhỏ bé của mình đi lang thang đầu đường xó chợ ư? Đầu hàng ư? Hai má nàng nóng bừng bừng khi nghĩ đến điều ấy.

Angiêlic thấy lão thở gấp và đang làm gì lục cục trong cái ngách nhỏ của căn phòng, lát sau lão đẩy ra một cái hòm gỗ to màu đen.

- Nào giúp tôi một tay. - Lão Buốcgutx nói một cách mệt nhọc.

Angiêlic giúp lão kéo cái hòm ra giữa phòng Lão vừa phủi hai khuỷu tay vừa nói:

- Này, tôi nghĩ mãi rồi, chính cô vẫn nói rằng chúng ta phải ăn mặc thật đường hoàng, nghiêm trang như lính cảnh vệ Thụy Sĩ ấy. Tất cả chúng ta, thằng David này, hai thằng đầu bếp này, và cả tôi nữa, chúng ta phải tiếp khách hàng. Tôi sẽ mặc bộ quần áo lụa màu nâu. Nhưng cô, cô gái khốn khổ ạ, cô không thể làm cho quán của chúng ta hấp dẫn thêm được mặc dù có cái khuôn mặt rất đáng yêu, vì thế mà tôi nghĩ mãi rồi...

Lão chủ quán nói đứt đoạn, ngập ngừng rồi lão mở hòm ra, trong đó là trang phục của bà Buốcgutx. Mấy cái váy ngắn, vài cái áo dài, mũ phụ nữ, khăn quàng cổ có cài nơ màu xanh trông rất đẹp được xếp gọn ghẽ ngay ngắn.

- Bà ấy đẫy hơn cô một chút - Lão chủ lắp bắp nói giọng xúc động - Nhưng cô có thể dùng kim băng cài lại cho vừa...

Lão lấy tay dụi đi những giọt nước mắt và giục Angiêlic:

- Đừng đứng nhìn tôi chằm chằm như thế, cô chọn đi.

Angiêlic lần lượt lấy ra từng cái. Đó là những bộ quần áo may bằng vải hường nhưng được may rất kiểu cách, màu sáng trang nhã, chứng tỏ rằng cho đến cuối đời bà chủ quán Gà quay vàng vẫn là vợ của một nhà buôn thịnh vượng nhất trong vùng. Thậm chí bà có cả các bao tay bằng nhung đỏ có một đường viền mạ vàng. Angiêlic ướm thử vào tay mình với niềm thích thú không giấu giếm.

- Thật tuyệt. - Lão chủ mỉm cười rộng lượng - Bà ấy thấy cái bao tay này hồi chúng tôi đi xem Cung điện, bà ấy thích quá đòi mua, tôi nói với bà ấy: "Amăngđin, em thích làm gì với cái bao tay ấy? Nó chỉ hợp với các bà quý tộc hay đi dự tiệc, hay tiếp xúc với các ông bà lớn thôi". Nhưng rồi tôi cũng mua tặng bà ấy nhân dịp Nôel năm ngoái. Bà ấy mừng làm sao! Ai ngờ rằng chỉ sau đó vài hôm, bà ấy... chết.

Angiêlic cố nén sự xúc động của mình:

- Tôi tin chắc rằng bà ấy sẽ thanh thản trên thiên đàng khi thấy ông rất tốt với tôi. Nhưng tôi sẽ không bao giờ đeo bao tay này đâu vì tôi đâu có xứng đáng với vẻ đẹp của nó. Tôi rất vui nhận món quà của ông, ông Buốcgutx ạ. Tôi sẽ xin những cái gì hợp với tôi. Ông làm ơn gọi Bacbơ lên đây để nó giúp tôi chọn cái gì cho hợp.

Nàng đứng trước gương với vẻ của một bà quý phái bên cạnh cô hầu nhỏ. Bacbơ cũng nhận ra điều ấy, nó sung sướng ra mặt và khẽ gọi "Madam".

"Cái may này có lẽ một phần là do các bà hàng hoa đem lại cho mình" - Angiêlic nghĩ thầm, nàng mỉm cười sung sướng. Nàng chọn một bộ áo lót bằng vải xẹc màu xanh, một cái váy có sọc bằng xatanh màu đen, một cái tạp dề cũng bằng xatanh màu trắng có điểm những bông hoa vàng. Trông nàng chẳng khác gì phu nhân của một ông chủ quán giàu có. Trong các túi nhỏ của bà chủ quán đã quá cố, Angiêlic thấy có một số đồ trang sức đơn giản: ba chiếc nhẫn vàng, hai cái thánh giá, mấy chiếc hoa tai có gắn ngọc trai. Angiêlic bước xuống cầu thang, đầu đội mũ nghiêng nghiêng giấu đi mớ tóc điểm hoa râm. Nàng đeo đôi hoa tai có gắn ngọc trai, cổ đeo dây chuyền vàng có thánh giá. Lão chủ quán không giấu giếm nỗi sung sướng khi nhìn thấy nàng mới lộng lẫy và hấp dẫn làm sao.

- Lạy thánh Nicôla, cô đúng như đứa con gái mà tôi với bà nhà tôi vẫn ao ước. Thỉnh thoảng chúng tôi vẫn mong mỏi có một đứa con gái chừng mười lăm, mười sáu tuổi. Nó sẽ ăn mặc như thế này, như thế kia...

nó sẽ ra vào niềm nở mời mọc khách hàng..

- Ông tốt quá, ông Buốcgutx ạ, ông đã quá lời khen nhưng tôi có còn là con gái mười lăm, mười sáu nữa đâu, tôi đã là mẹ của một gia đình...

- Tôi không biết cô là cái gì. - Lão chủ quán nói giọng lộ vẻ xúc động, những thớ thịt trên khuôn mặt lão giật giật - Nhưng hình như trước đây cô không phải là cô. Từ ngày cô đến cái quán của tôi, có lúc cô làm phiền tôi, có lúc lại giúp tôi rất nhiều. Tôi còn nhớ rất rõ đêm hôm ấy, cô để đầu tóc rối bù, cô nói với tôi "Ông có con bé giúp việc tên là Bacbơ phải không?". Những tiếng ấy cứ vang mãi trong đầu tôi như tiếng chuông... Có lẽ đấy là điềm báo trước cô có một vai trò nào ở đây chăng?

"Mình cũng nghĩ như vậy" - Angiêlic nghĩ thầm nhưng nàng đáp lại giọng nhẹ nhàng đầy tình cảm.

- Vì ông say nên ông bị tiếng chuông ám ảnh đấy thôi.

Bữa tiệc đặt ở giữa quán của lão Buốcgutx làm các bà hàng hoa rất hài lòng. Riêng khoản hoa để trang trí bàn ăn đã hết một khoản tiền kha khá, toàn loại hoa đẹp và đắt tiền.

Lão Buốcgutx và thằng Flipô xăng xái luôn chân luôn tay tiếp các món ăn hảo hạng. Rôdin giúp Bacbơ trong bếp, còn Angiêlic thì nhanh thoăn thoắt chạy từ bếp tới hết bàn ăn này đến bàn ăn khác để quan sát, điều khiển cả bữa tiệc và vui vẻ đáp lại những lời chào mời nồng nhiệt của các bà. Nàng khích lệ kịp thời tài nấu ăn của David bằng lời khen, chê rất nhũn nhặn.

David tỏ ra còn trội hơn khả năng vốn có của cậu. Khi Angiêlic kéo cậu vào phòng tiệc, các quý bà nhao nhao tán thưởng tài nghệ nấu ăn của cậu. Tay đầu bếp thẹn thùng mặt đỏ bừng, các bà phấn chấn bởi vị rượu ngon đã trêu chọc cậu bằng những câu hỏi bông đùa nghịch ngợm, rồi hôn cậu, vỗ vào người và cù vào sườn, làm cậu càng bẽn lẽn lên và sung sướng. Thằng Linô cầm cây đàn của nó rồi hát lên một bài. Mọi người cùng nâng cốc chúc tụng nhau. Sau đó, đến lượt con khỉ Picôlô biểu diễn những trò vui của nó khiến cả phòng tiệc rộn lên tiếng cười không dứ

***

Sáng hôm sau, khi tiếng chuông nhà thờ gõ liên hồi, Angiêlic bừng tỉnh, hai mí mắt nàng hãy còn nặng trĩu, hai cánh tay đau nhừ vì ngày hôm qua phải phục vụ bữa tiệc quá vất vả. Nàng thấy lão Buốcgutx đang thận trọng đếm những đồng tiền vàng trên bàn.

Nàng nói như reo:

- Hôm qua chúng ta tổ chức một bữa tiệc tuyệt vời phải không ông?

- Đúng như vậy, con gái của ta ạ. Đã lâu lắm rồi quán của ta không có được bữa tiệc nào vui như thế.

- Có thể là các bà ấy còn mách cho bạn bè đến càng đông nữa đấy.

- Rất có thể như vậy.

- Thôi, bây giờ tôi đưa ra đề nghị thế này nhé. Tôi sẽ tiếp tục giúp ông, cả lũ trẻ con nữa: con bé Rôdin, thằng Linô, thằng Flipô và cả con khỉ. Và ông sẽ chia cho tôi một phần tư số lãi, được không?

Lão chủ quán cau mày.

- Chúng ta sẽ ký một bản hợp đồng trước một công chứng viên - nàng nói tiếp. - Nhưng chúng ta sẽ giữ kín việc này. Ông không được nói cho hàng xóm biết việc làm ăn của chúng ta. Ông hãy nói tôi là cháu ông. Ông nhận tôi vào làm và chúng tôi làm ăn như một gia đình. Ông thấy thế nào, ông Giắc? Tôi có cảm tưởng là sắp tới chúng ta làm ăn phát đạt đấy. Rồi cả vùng này người ta sẽ bàn bạc thán phục cái quán của ông. Người ta sẽ phải ghen với ông. Tối qua bà Magiôlen có nhắc tôi về bữa tiệc mà các bà ở hội bán cam sắp tổ chức vào ngày lễ Thánh Phiacrờ. Ông hãy tin ở tôi, ông có lợi thực sự nếu chúng tôi làm việc ở quán này cho ông. Đấy, bây giờ là ông phải hàm ơn chúng tôi rồi đấy.

Nàng nhanh chóng tính ra phần lợi tức cho hai bên rồi bỏ đi, để mặc lão chủ quán nghiện ngập sững sờ, nhưng dù sao nàng vẫn tự nhủ rằng lão ương gia có cỡ.

Angiêlic ra sân hít thở không khí trong lành buổi sáng, tay nắm chặt những đồng tiền vàng áp lên ngực. Những đồng tiền này là chìa khóa mở cửa tự do. Rõ ràng đây là những đồng tiền không phải nàng cướp của lão chủ quán Buốcgutx. Đây là công sức của nàng cùng cái gia đình nhỏ của nàng. Angiêlic mơ màng nghĩ đến một gia tài thực sự mà dần dần nàng có thể thu vén được, rồi lúc ấy nàng sẽ tìm cách chuyển hướng làm ăn. Tại sao lại không nghĩ tới việc cộng tác với David để sản xuất và kinh doanh loại đồ uống nhập từ nước ngoài vào có tên gọi là sôcôla nhỉ? Đám dân thường chắc chẳng ngó ngàng gì đến thứ đồ uống này, còn các chàng công tử bột và các bà thông thái rởm vốn chuộng cái mới, cái lạ có thể coi đây là một thứ mốt.

Angiêlic hình dung tới những cỗ xe của các quý ông quý bà sang trọng đỗ trên đường phố Thung lũng

nghèo.

Nàng lắc đầu để xua đi giấc mơ giữa ban ngày. Người ta không thể nhìn quá xa, với quá cao. Đời còn lắm gian truân bất trắc. Trước hết nàng phải dành dụm, như kiến tha mồi về tổ. Giàu sang là chìa khóa mở cửa tự do, đó là quyền không phải chết, đó là điều kiện để nàng cứu các con ra khỏi cái chết đang rình rập quanh chúng, để được nhìn chúng ríu rít nô đùa. "Giá mà mình giàu sang như thiên hạ thì mình đã cứu được anh Perắc". Nàng nghĩ thầm. Nàng lại lắc đầu, nàng không được phép suy nghĩ như thế nữa vì bất cứ lúc nào, hễ có tâm trạng ấy là nàng lại chỉ muốn tự kết liễu cuộc đời.

Nàng không được phép suy nghĩ và hành động như thế. Còn nhiều công việc khác đang chờ đợi nàng. Nàng phải cứu lấy hai thằng Phlôrimông và Canto. Nàng phải cứu, phải cứu lấy chúng nó... Nàng sẽ giấu những đồng tiền vàng của nàng vào cái hộp gỗ nhỏ cùng với dao găm của nàng. Đây là hai thứ vũ khí của nàng, một nay đã thành vô dụng, một sẽ giúp nàng mở cửa tự do.

Angiêlic ngước mắt nhìn bầu trời ẩm ướt đã có những vệt sáng yếu ớt. Ngoài phố người ta đã nghe thấy tiếng rao của người bán rượu. Ở cổng dẫn vào sân, một gã ăn mày đang nằm co ro, Angiêlic nhận ra gã chính là thằng Bánh-mì đen.

Angiêlic hốt hoảng chạy đi tìm vài mẩu bánh mì và bát xúp mang lại cho gã, nhưng gã nhìn nàng với đôi mắt dữ tợn dưới đôi lông mày bạc trắng

CHƯƠNG 68

Đã mấy ngày Angiêlic chạy đi chạy lại, đem hết tài lực của mình phục vụ cả hai nơi, chăm lo công việc nhà bếp cho lão Buốcgutx, đồng thời giúp việc cho bà bán hoa Magiôlen.

Chả là vì Thái tử sắp ra đời, các bà hàng hoa rất bận phải cho gọi Angiêlic tới giúp.

Vào một ngày tháng mười một, lúc họ đang có mặt ở Cầu Mới, tiếng chuông ở Hoàng cung bắt đầu điểm. Tiếng chuông hòa với tiếng đại bác ở pháo đài Baxtiơ.

Dân chúng Pari vui sướng đến điên loạn. "Hoàng hậu đã sinh hạ! Hoàng hậu đã sinh hạ!"

Đám đông nghẹt thở cùng đồng thanh đếm "hai mươi, hai mốt, hai hai.."

Đến tiếng đại bác thứ 23, dân chúng bắt đầu cầm tay nhau nhảy múa. Chuông nhà thờ điểm liên hồi, tiếng reo hò dậy đất. Không còn nghi ngờ gì nữa, Hoàng hậu đã sinh hạ Hoàng tử.

Một Hoàng tử! Một Hoàng tử! Hoàng tử muôn năm, Hoàng hậu muôn năm. Đức vua muôn năm.

Mọi người ôm chầm lấy nhau, hôn nhau nồng nhiệt. Chuông nhà thờ đổ liên hồi. Cả Pari sôi động trong ngày hội lớn. Những thùng rượu lớn được mở nắp tuôn chảy như suối. Tiếng cốc va vào nhau pha tiếng reo hò chúc tụng của mọi người ngồi bên những dãy bàn dài gần như vô tận trên đường phố Pari. Vào buổi tối, pháo hoa không ngừng tỏa sáng trên bầu trời Pari náo động. Cả thành phố hết hội này đến phường khác tấp nập chuẩn bị

Bà Magiôlen nói với Angiêlic.

- Cô sẽ đi chúc mừng Hoàng hậu cùng với chúng tôi. Cô giúp chúng tôi chọn hoa, bó hoa rồi cô sẽ là người ôm hoa tới chúc mừng Hoàng hậu. Cô đồng ý chứ? Cô sẽ có dịp vào cung vua ngắm cảnh xem người. Trong đó còn đẹp hơn, trang nghiêm hơn cả nhà thờ đấy.

Angiêlic không dám từ chối. Người đàn bà tốt bụng đã cho nàng một vinh hạnh lớn. Hơn nữa nàng cũng có dịp vào cung vua, nơi mà bao nhiêu sự kiện trọng đại đã xảy ra có liên quan đến cuộc đời nàng.

Đúng ngày đã định, Angiêlic tới Hoàng cung cùng với các bà bán hoa, bán cam của vùng Cầu Mới. Sau họ là những hội các bà bán cá. Khi các bà lên cầu thang vào Hoàng cung, họ tình cờ gặp ngài Nunxiô, người của Tòa thánh. Ông ta đã tặng Hoàng tử mới sinh - người kế vị ngai vàng nước Pháp, một bộ tã lót, một món quà theo truyền thống giáo hội biểu thị sự công nhận của Nhà thờ rằng Hoàng tử sẽ là con chiên của nhà thờ.

Vào buổi chiều, người ta bảo các bà ngồi đợi trong một căn phòng lộng lẫy được trang trí toàn bằng nhung đỏ. Sau đó các bà được dẫn vào phòng ngủ của Hoàng hậu. Các bà quỳ xuống và chúc tụng. Angiêlic cũng quỳ theo họ trên nền nhà trải thảm đỏ. Nàng nhìn thấy Hoàng hậu mặc áo dài lộng lẫy, nằm trên chiếc giường mạ vàng sang trọng trong ánh sáng lờ mờ.

Hoàng hậu Mari Têrêda, bà mẹ trẻ hạnh phúc, và bà vợ được Đức vua rất yêu chiều, mỉm cười đáp lại những lời chúc tụng. Đức vua ở bên cạnh cũng đang mỉm cười. Bị một tình cảm ác độc choán hết tâm trí khi quỳ dưới chân Đức vua và Hoàng hậu, Angiêlic gần như là một người mù vừa tê liệt. Tất cả những gì nàng thấy chỉ là Đức Vua.

Khi ra khỏi phòng ngủ của Hoàng hậu, Angiêlic được các bà cho biết là mẹ của Hoàng hậu cũng có mặt, có cả bà Oóclêăng, tiểu thư Môngpăngxiê, công tước Angiêng, con trai Hoàng thân Côngđê và một số vị trong gia tộc.

Nhưng đối với Angiêlic, nàng không nhìn thấy ai hết trừ Đức Vua đang mỉm cười đứng cạnh giường Hoàng hậu. Nàng thấy hoảng sợ. Đức vua không hề giống người thanh niên tuổi đã từng tiếp nàng hồi trước ở điện Tuylơri, người mà hồi ấy nàng muốn túm lấy cổ áo mà lắc, mà giật. Hôm ấy hai người trẻ tuổi cân sức đối mặt nhau, tranh cãi nhau quyết liệt và mỗi người đều cho rằng mình phải giành phần thắng.

Angiêlic theo nhóm những người học việc xuống con đường dẫn ra cửa hoàng cung. Các phường hội được mời ở lại dự tiệc luôn, trừ những người học việc. Khi họ đi ngang qua một phòng lớn, Angiêlic nghe thấy tiếng ai đang huýt sáo sau lưng nàng: một dài, hai ngắn. Nàng nhận ra đó là tín hiệu của du đãng Calăngbrơđen và nghĩ rằng mình đang nằm mơ: tại đây, trong điện Luvrơ?

Nàng quay lại. Ở một cửa ra vào nàng nhận ra một bóng người nhỏ bé: Backarôn!

Nàng reo lên, lao đến với nỗi vui mừng khôn xiết.

- Vào đây, bà chị, vào đây, bà hầu tước quý mến của tôi. Chị vào đi, chúng ta sẽ nói chuyện một lát.

- Ôi Backarôn. Trông anh điển trai quá, mà ăn nói cũng có duyên quá.

- Tôi là người giúp việc vặt cho Hoàng hậu - Backarôn nói một cách tự hào.

Gã dẫn nàng vào một căn phòng nhỏ và dường như muốn khoe với nàng bộ quần áo xatanh nửa vàng nửa da cam. Ở chiếc thắt lưng quanh bụng treo lủng lẳng những chiếc chuông nhỏ. Đầu gã mới cắt tóc theo kiểu của những người hầu hạ trong hoàng cung, râu ria cạo nhẵn. Gã tỏ vẻ rất sung sướng và thỏa mãn. Angiêlic nói với gã là trông gã trẻ ra rất nhiều.

- Đúng, tôi cũng cảm thấy như vậy. Backarôn khiêm tốn tự đánh giá. Cuộc đời chẳng thiếu gì tiện nghi làm cho người ta sung sướng và tôi tin là như vậy. Mọi người ở đây rất quý tôi. Tôi thấy sung sướng đã vươn tới đỉnh cao trong nghề nghiệp ở cái tuổi của tôi.

- Thế anh bao nhiêu tuổi rồi?

- Ba mươi lăm. Đó là cái tuổi rực rỡ nhất của đàn ông cả về trí tuệ lẫn thể xác. Bà chị cứ ở lại đây,ốn giới thiệu bà chị với một bà. Tôi không muốn giấu bà chị. Tôi giữ kín một tình cảm... và bà ấy đã đáp lại.

Với vẻ tự hào thỏa mãn của một kẻ đã chiến thắng trong tình yêu, gã đàn ông lùn tịt dẫn Angiêlic đi qua một quãng nhà hầm tối mờ mờ. Sau đó gã dẫn nàng vào một căn phòng tối tăm. Trong phòng, một người đàn bà trạc bốn mươi trông rất bình thường đang lúi húi nấu nướng gì trong đó.

- Đôna Têrêdita, anh giới thiệu với mình Đôna Angiêlic, một thiên thần của Pari.

Người đàn bà dán mắt vào Angiêlic và nói mấy câu tiếng Tây Ban Nha. Tuy Angiêlic không hiểu nhưng những tiếng "Bà chúa Thiên thần" thì nàng vẫn nhận ra. Backarôn nháy mắt ra hiệu cho Angiêlic.

- Cô ấy hỏi bà chị có phải là bà Chúa Thiên thần mà tôi vẫn kể cho cô ấy nghe không. Bà chị thấy đấy, tôi không bao giờ quên bạn bè.

Hai người cùng nhau ra ngồi ở một cái bàn. Angiêlic chú ý đôi chân bé nhỏ của Têrêdita kề bên chân ghế đẩu bà đang ngồi. Nàng nhận ra ngay bà ta là người hầu của Hoàng hậu.

Angiêlic hai tay nâng vạt váy khẽ nhún đầu gối, cúi mình tỏ vẻ kính trọng. Bà hầu của Hoàng hậu lắc đầu ra hiệu bảo Angiêlic ngồi vào một cái ghế khác, tay vẫn tiếp tục khuấy một chất đen đen trong cái chảo. Backarôn đến cạnh bàn tiếp tục nói gì đó với người tình của gã bằng tiếng Tây Ban Nha. Một con chó nhỏ đẹp

đẽ màu trắng chạy đến hít hít vào chân Angiêlic và nằm xuống cạnh chân nàng.

- Đấy là Pixtôlê con chó săn thỏ của Đức Vua - Backarôn nói - Còn đây là con Dorindơ và Minhon cũng là hai con chó cái săn thỏ của Đức Vua.

Trong căn phòng nhỏ, không khí ấm áp và yên tĩnh.

Angiêlic cảm thấy có một mùi vị lạ lùng mà nàng chưa ngửi thấy bao giờ. Bà người tình của gã đàn ông lùn vẫn chăm chú khuấy đều chậm chạp cái chất đen đen trong chảo và hình như không để ý đến cuộc nói chuyện.

- Tôi bảo với cô ấy, - Backarôn giải thích - là bà chị bảo tôi trẻ ra rất nhiều và được như thế là do cô ấy đã đem lại hạnh phúc cho tôi. Nói thật với chị là ở đây tôi rất thoải mái và tôi sẽ yên trí ở đây mãi mãi. Nhưng đôi khi tôi cũng thấy lo lắng. Hoàng hậu là một phụ nữ rất tốt. Khi nào bà ấy buồn bà ấy lại gọi tôi lên. Bà ấy thường vỗ vào má tôi và nói "Ôi anh hầu khốn khổ của tôi. Tôi không quen những cảnh như thế. Họ làm tôi phát khóc lên, anh có thể tưởng tượng được không, Backarôn?"

- Tại sao Hoàng hậu lại buồn?

- À, Hoàng hậu bắt đầu ngờ rằng Đức Vua đã thay lòng đổi dạ.

- Thật thế sao? Thế người ta nói gì về việc ấy?

- Tất nhiên là Đức Vua phải giấu giếm Hoàng hậu. Nhưng trước sau Hoàng hậu sẽ biết hết. Ôi người đàn bà bé nhỏ khốn khổ, bà ấy còn non trẻ quá và không hiểu biết nhiều về cuộc đời. Bà chị thấy đấy, cuộc sống của các Hoàng hậu, của các công chúa hoàn toàn khác cuộc sống của những kẻ bình thường. Họ lừa gạt tranh giành nhau, ngay tại Hoàng cung, nhiều hôm inh ỏi như bầy chích chòe, rồi bà chị sẽ biết. Bà chị sẽ được chứng kiến cảnh Hoàng hậu nước Pháp đêm đêm ngóng đợi chồng trong khi chồng bà đang vui thú trong vòng tay của người đàn bà khác. Nước Pháp chẳng còn gì để tự hào nữa. Thật tội nghiệp cho bà Hoàng hậu nhỏ bé khốn khổ của nước Pháp.

Backarôn ăn nói cứ như gã là một nhà triết học có cỡ. Gã nhìn Angiêlic mỉm cười.

- Bà chị có thấy vừa lòng khi mình sống lương thiện thật thà không? Kiếm sống bằng chính sức lao động của mình ấy?

Angiêlic không trả lời. Nàng không thích thú lắm khi nghe cái giọng ấy của gã đàn ông. Nàng chuyển chủ

đề:

- Bà Têrêdita đang quấy cái gì đấy, mùi ấy tôi thấy hơi khó chịu, tôi chưa thấy bao giờ.

- Đấy là món sôcôla của Hoàng hậu.

Angiêlic lập tức nhỏm dậy và nhìn vào chảo chứa một chất màu đen không có gì là hấp dẫn cả. Tìm cách hỏi chuyện bà hầu gái của Hoàng hậu, nàng được biết chất đó chủ yếu được chế biến từ hạt cacao, kèm theo một chút ớt cay hoặc một chút hạt tiêu Mêxicô, một nắm hồi và bao nhiêu vị khác nữa.

- Phức tạp quá nhỉ? Angiêlic nói vẻ thất vọng - Có ngon không? Cho tôi nếm được chứ?

- Trời, nếm sôcôla của Hoàng hậu? Một cô ăn mày như chị?

Tuy còn ngần ngại, bà người hầu vẫn chìa cho Angiêlic một thìa bột ấy. Nàng đưa lên môi nhấm thấy vị hơi đắng và chỉ vì lịch sự mà nàng mới nói ra nhận xét của mình:

- Có vẻ ngon đấy.

- Hoàng hậu không thể không có món này - Backarôn nói - Mỗi ngày bà ấy uống vài chén nhưng phải bí mật mang vào vì Đức Vua và đám cận thần thường chế giễu bà. Trong điện Luvrơ này, ngoài Hoàng hậu ra chỉ có Hoàng Thái hậu cũng dùng sôcôla mà thôi. Bà ấy cũng là người Tây Ban Nha.

- Thế người ta mua hạt cacao ấy ở đâu?

- Hoàng hậu cho người đi mua ở Tây Ban Nha qua trung gian của ngài đại sứ. Sau đó đem rang và xay nhỏ thành bột. Tôi không hiểu tại sao người ta lại chế giễu Hoàng hậu vì bà ấy thích sôcôla.

Vừa lúc ấy có một cô bé chạy vào nói vội vã bằng tiếng Tây Ban Nha rằng Hoàng hậu cho gọi mang sôcôla vào. Angiêlic nhận ra ngay đó là Philipa thuộc dòng dõi vua Tây Ban Nha Philip đệ tứ. Cô đã được Mari Têrêda nuôi dưỡng khi cô bỏ nhà ra đi cùng một số người Tây Ban Nha vượt sông Bidasoa sang đây.

Angiêlic đứng dậy cáo từ. Gã đàn ông lùn dẫn nàng bước qua một cái cửa nhỏ trông ra hồ.

- Từ nãy đến giờ anh vẫn chưa hỏi dạo này tôi ra sao, sinh sống thế nào?

Angiêlic bất giác có cảm giác gã đàn ông lùn tịt này đã biến mình thành quả bí ngô, vì tất cả những gì nàng có thể nhìn thấy ở gã chỉ là chiếc mũ lớn màu da cam. Backarôn nhìn xuống đất. Angiêlic ngồi xuống bậc

cửa để vừa tầm nhìn vào mắt gã.

- Trả lời tôi đi.

- Tôi biết bà chị sinh sống thế nào. Tôi biết hết.

- Anh nói cứ như là buộc tội tôi ấy. Anh có biết vụ đụng độ ở hội chợ Xanh-Giécmanh không? Calăngbrơđen mất tích. Còn tôi phải xoay xở để trốn khỏi nhà ngục Satơlê. Tháp Nexlơ bây giờ thuộc Rôđôgôn...

- Bà chị bây giờ không thuộc giới "dưới đáy" nữa.

- Anh cũng vậy.

- Ồ không, tôi luôn luôn thuộc về giới ấy. Đó là vương quốc của tôi - Backarôn nói vẻ trịnh trọng.

- Ai kể với anh về tôi?

- Lão Trôn-gỗ.

- Anh gặp lại lão ấy ư?

- Tôi đến để chúc mừng và bày tỏ lòng tôn kính. Lão ấy bây giờ là thủ lĩnh của chúng ta. Tôi tưởng bà chị cũng biết chứ?

- Không, thực tình là tôi không biết.

Angiêlic cầm lấy bàn tay gã lùn:

- Anh Backarôn này, họ sẽ hãm hại tôi chứ?

- Tôi không nghĩ như vậy, ai lại có thể hãm hại một người đàn bà đẹp tiếng ở Pari này.

- Tôi không thể tự bảo vệ. Tôi sẽ chết nhưng quay lại nơi ấy thì không bao giờ. Anh hãy nói với lão Trôn-gỗ thế.

Khi Angiêlic bước ra khỏi cửa, gã túm lấy váy nàng và nói:

- Bà chị nên gặp và nói thẳng với Trôn-gỗ thì hơn.

Tiếp đó là ba tháng trời thật khủng khiếp. Đói rét ngày càng nghiêm trọng. Đám ăn mày ngày càng trở nên đáng sợ. Angiêlic quyết định tìm gặp Trôn-gỗ mà lẽ ra nàng phải gặp từ lâu rồi. Backarôn đã khuyên nàng như vậy nhưng nàng cảm thấy rùng mình khi nghĩ đến việc mình có mặt ở nhà cái lão Hành-khất-Đại-đế ấy. Lại một lần nữa nàng phải vượt lên nỗi lo sợ của chính mình, chuyển sang chặng đường mới của cuộc hành trình gian khổ để giành lấy phần thắng. Vào một đêm tối như mực và giá lạnh cắt xương, nàng lên đường đến ngoại ô Xanh-Đơni.

Nàng được dẫn vào tiếp kiến Trôn-gỗ.

Lão ngồi sâu trong căn phòng khách có ánh sáng lờ mờ tỏa ra từ những ngọn đèn dầu đang bốc khói mù mịt. Xung quanh lão bày biện các thứ trông cứ như một thứ ngai vàng của vua chúa. Trước mặt lão là cái chậu bằng đồng. Angiêlic ném vào đấy một túi tiền nặng và cả một lô bánh mì mà thời gian đó người ta kiếm được một cách khó khăn.

- Ta vẫn đang đợi cô, bà hầu tước ạ, rất lâu rồi. Cô có biết cô đang chơi một trò chơi nguy hiểm không?

- Tôi vẫn biết rằng có ông tôi mới còn sống được đến ngày nay.

Nàng tiến lại gần lão ta, hai bên "ngai vàng" của lão có đủ bộ sậu.

Angiêlic cam kết rằng mỗi tháng sẽ mang lại cho lão số tiền và bánh mì như vừa rồi và hứa rằng trên bàn ăn của lão sẽ không thiếu thứ gì. Nàng cũng yêu cầu bọn ăn mày phải tản bớt khỏi quán ăn "của nàng".

Căn cứ vào nét mặt của Trôn-gỗ, Angiêlic hiểu rằng nàng đã xử sự khôn khéo và xem chừng chúng cũng thỏa mãn. Sau đó nàng cúi mình từ biệt với vẻ rất lịch thiệp.

***

Năm 1663, Angiêlic quyết định quay lại với các kế hoạch mà trước đó nàng đã đặt hết tâm trí vào.

Việc đầu tiên là phải chuyển nhà, nàng tìm được ở khu vực Đầm lầy đáng yêu một ngôi nhà hai tầng, có ba buồng cho thuê, với nàng, đó là cả một lâu đài.

Ngôi nhà ở đường phố Frăng Buốcgioa, thuộc sở hữu của một bà già bé nhỏ, được cho thuê với giá phải chăng. Ở tầng trệt, có gian bếp và một căn buồng lớn dành riêng cho Angiêlic. Một căn buồng lớn khác ở tầng

trên là nơi ở của hai đứa nhỏ, cùng với cô giữ trẻ Bacbơ, nay đã thôi làm cho ông chủ Buốcgutx để chuyển sang với "Madam Moren" - cái tên Angiêlic chọn cho mình. Tên ấy cũng là tên ngày nhỏ của bố nàng: đờ Moren.

Nàng có một niềm hy vọng mãnh liệt. Tiền làm được mọi thứ. Phải chăng bây giờ nàng đã có một vị trí cho riêng mình?

***

Việc làm thứ hai của Angiêlic là chuyển đổi biển hiệu của hàng ăn Gà quay vàng thành hiệu ăn Mặt nạ đỏ.

Một hôm trên đường đi chợ về, nàng đột nhiên dừng lại trước một cửa hàng chữa súng. Biển biệu của cửa hàng trình bày một người lính già râu bạc, đang uống rượu bằng chiếc mũ sắt, ngọn giáo cắp bên mình, sáng lóe lên vẻ quắc thước.

- Đây chính là bác Guyôm - nàng reo lên. Nàng vào mở cửa hàng và được ông chủ cho biết đó là tác phẩm của một họa sĩ có tên là Gôngtơrăng đờ Xăngxê, hiện sống ở vùng ngoại ô Xanh-Macxen.

Tim đập thình thịch, Angiêlic chạy bổ tới địa chỉ đó. Trên tầng ba của một ngôi nhà nom bình dị, một thiếu phụ hồng hào nhỏ nhắn, tươi cười ra mở cửa. Trong phòng vẽ, Angiêlic thấy Gôngtơrăng đang đứng trước giá vẽ đã căng vải và bảng màu.

Lúc đầu người khách vẫn che mặt và nói chuyện với Gôngtơrăng về tấm biển hiệu của cửa hàng chữa súng. Sau đó nàng bỏ mạng ra và bật cười. Nàng biết Gôngtơrăng thực sự vui mừng khi gặp lại nàng. Anh nói với Angiêlic rằng anh đã thi đỗ và cưới cô con gái của ông thầy dạy học, ông Van Oxen.

- Thế là anh lại lấy người thấp kém hơn mình - Angiêlic kêu lên đúng lúc người phụ nữ Hà Lan từ dưới bếp bước lên.

- Thế còn bà thì sao? Nếu tôi hiểu đúng là người hầu bàn ở quán rượu, mà những người bà hầu hạ đẳng cấp còn thấp hơn tôi rất nhiều.

Sau một lúc im lặng, họ tiếp tục trò chuyện:

- Cô phải tìm cách báo cho Raymông biết về tình hình của cô đi. Cậu ấy vừa được chỉ định làm linh mục rửa tội cho Hoàng Thái hậu, hoặc giả báo cho em gái Mari-Anhét hiện là nữ tì danh dự của Hoàng hậu hay cho cậu Anbe, người hầu cận của Hầu tước Rophang.

Angiêlic nhận thấy rằng nàng không hề biết gì về tình hình gia đình. Nàng hỏi về Đơni.

- Nó nhập ngũ rồi. Bố tha hồ thích thú. Cuối cùng đã có một người của dòng họ Xăngxê phục vụ Đức Vua. Thằng út thì đang theo học trung học. Raymông có thể giữ một chỗ trong đời sống nhà thờ cho nó, người có khả năng nhất trở thành linh mục xưng tội cho Đức Vua. Chúng ta có một Giám mục trong gia đình.

- Anh có nghĩ rằng số phận chúng mình thật trớ trêu không? - Angiêlic hỏi và gật đầu - Dòng họ Xăngxê lên voi xuống chó

- Óoctăngxơ đang gần như là người cố vấn của ông chồng. Họ quan hệ nhiều, nhưng sống không lấy gì làm sang trọng...

- Thế anh có hay gặp mọi người không?

- Có, nhưng không ai muốn gặp anh, anh chỉ là người bình thường, họ chỉ thích được vẽ chân dung thôi.

Angiêlic ngập ngừng chốc lát:

- Thế lúc gặp nhau.. mọi người có hay... hay nói chuyện về em không?

- Chẳng bao giờ. - Ông họa sĩ trả lời một cách chua chát. Những ký ức liên quan đến em thật khủng khiếp. Đó là một thảm họa, một mất mát làm tan nát cõi lòng tất cả chúng tôi. Thật may mắn là chỉ có một ít người biết rằng cô em của chúng tôi, là vợ của một tên phù thủy bị thiêu ở quảng trường Grevơ.

Trong khi nói, anh cầm tay Angiêlic. Đôi bàn tay sần sùi nham nhở do tiếp xúc nhiều với màu vẽ và axit. Anh nâng những ngón tay lên vuốt ve với một tình cảm thương xót, một cử chỉ anh vẫn hay làm từ thuở bé.

Cổ họng Angiêlic đau nhói gần như muốn khóc. Nhưng đã lâu lắm rồi nàng không khóc. Giọt nước mắt cuối cùng của nàng đã cạn. Khi Perắc qua đời, nàng đã quên thói quen mà vốn dĩ người phụ nữ nào cũng có.

Angiêlic rụt tay lại, đứng tựa lưng vào tường, xung quanh nàng là các bức tranh vẽ dở dang.

- Anh vẽ đẹp quá, Gôngtơrăng ạ.

- Ừ, thế mà bọn quý tộc lại kiêu ngạo tỏ vẻ khinh bỉ tôi vì tôi phải vẽ bằng chính bàn tay mình. Chẳng lẽ tôi phải vẽ bằng chân sao? Cả một lũ ngốc nghếch.

Anh lắc đầu và mỉm cười làm khuôn mặt sáng lên. Cuộc sống gia đình đã làm anh hoạt bát, vui vẻ và hay

- Em gái ạ, anh tính rằng một ngày nào đó chúng ta sẽ được vào triều, chúng ta sẽ tới điện Vecxây. Đức vua đã cho gọi rất nhiều nghệ sĩ. Anh sẽ trang trí trần nhà, sẽ vẽ chân dung cho các công chúa, các hoàng tử và Đức Vua sẽ nói với anh: "Ngài vẽ đẹp quá, thưa ngài". Và với em, Đức vua sẽ nói "Thưa bà, bà là người đàn bà đẹp nhất của điện Vecxây". Cả hai cùng cười vang.

CHƯƠNG 69

Vào một ngày mùa thu ảm đạm, Angiêlic tha thẩn đi vòng quanh vùng Cầu Mới. Nàng mua hoa và nhân tiện lang thang từ cửa hàng này đến cửa hàng khác.

Nàng dừng lại trước cái bệ của lão Mathiơ-béo, tim đập thình thịch. Lão đang nhổ răng cho một người quỳ trước mặt lão. Mặc dù cái miệng của người khách há ngoác và sưng vều, Angiêlic vẫn nhận ra bộ tóc cứng màu vàng rơm và chiếc áo khoác lông chồn màu đen của gã. Đó chính là người đàn ông trên xà lan cỏ khô.

Tuy trời hơi lạnh nhưng người lão Mathiơ dâm dấp mồ hôi. Lão quay lại, lấy dụng cụ nhổ răng ra khỏi mồm nạn nhân rồi hỏi:

- Có đau không?

Người kia quay mặt về phía mọi người đang ngồi xem lắc đầu, mỉm cười. Chính anh ta, không còn nghi ngờ gì nữa, với bộ mặt nhợt nhạt, cái miệng rộng, vẻ mặt của một gã du đãng khác thường.

- Thưa các ông các bà - Lão Mathiơ-béo nói oang oang - Các vị có thấy kỳ lạ không? Anh ta không thấy đau đớn gì cả. Cứ tin ở tôi, có vị thuốc này nhỏ vào răng trước khi nhổ thì không hề biết đau đớn gì hết. Thôi bây giờ mời các vị trở về công việc đi.

Người vừa được nhổ răng đứng dậy đi về phía lâu đài công lý. Thình lình gã biến mất. Angiêlic khẽ kêu lên. Nhưng rồi nàng nhận ra gã đang đi về phía bờ sông. Không chút do dự, nàng tiến lại gần và thấy gã quỵ xuống, lưng dựa vào một bức tường.

- Sao thế này? Ông làm sao thế? - Angiêlic hỏi - Ông ốm phải không?

- Ôi tôi đang chết đây, đau quá, quai hàm tôi như sắp rụng ra. - Gã nhổ bãi nước bọt đầy máu.

- Nhưng ông nói là không đau cơ mà.

- Tôi có nói gì đâu. Lão Mathiơ-béo trả cho tôi rất hậu khi làm cái trò ấy.

Gã rên rỉ và lại nhổ nước bọt. Angiêlic nghĩ rằng gã sắp ngất lịm đi mất.

- Thật dại dột, tại sao lại làm như vậy?

- Đã ba ngày nay tôi có được ăn uống gì đâu.

Angiêlic vòng tay ôm giữ người lạ mặt cho gã khỏi ngã. Người gã to cao hơn nàng, cho nên nàng phải vất vả lắm để cả hai người có thể đứng vững được.

- Thôi đi. Tối nay ông sẽ được ăn uống đầy đủ mà không mất tiền nong gì hết, mà cũng chẳng cần phải nhổ răng như thế này.

***

Về đến quán, Angiêlic vội vào bếp tìm thứ gì đó cho gã nạn nhân của đói và nhổ răng. Nàng mang đến nước hầm thịt, món lưỡi bò trộn với dưa gang và dưa chuột kèm theo cả rượu vang và mù tạc.

- Ông ăn đi rồi tôi sẽ mang vào nữa.

- Ôi ngon quá. Gã đàn ông lạ mặt thì thào như thể từ cõi

Angiêlic đứng dậy, bỏ ra chỗ khác để gã ngốn ngấu được tự nhiên. Sau khi sắp xếp công việc cho mọi người và thấy thức ăn đã đầy đủ để đón khách hàng, Angiêlic đi vào buồng pha một món nước sốt.

Một lúc sau cánh cửa mở và ông khách ngó vào.

- Cô bạn yêu quý! Có phải cô chính là cô ăn mày biết tiếng Latinh phải không?

Angiêlic cũng không biết là nên bực bội hay nên hài lòng khi gã lạ mặt nhận ra mình.

- Không... không phải. Tôi là cháu ông Buốcgutx chủ quán này.

- Nói cách khác là cô không thuộc quyền ngài Calăngbrơđen nữa.

- Ôi lạy Chúa.

Gã đàn ông bước hẳn vào phòng, nhẹ nhàng bước tới bên nàng ôm lấy nàng rồi hôn lên đôi môi đang run rẩy của nàng.

- Thôi, hình như anh đã khỏe lại hoàn toàn rồi. - Angiêlic nói khi nàng lấy lại được hơi thở của mình.

- Tôi đã tìm em khắp Pari này lâu lắm rồi, bà Chúa Thiên thần ạ.

- Suỵt! - Angiêlic nói, sợ sệt nhìn quanh.

- Đừng sợ, trong phòng này chẳng có cảnh sát đâu, hãy tin ở tôi. Tôi quen tất cả họ. Cô ăn mày nhỏ bé của tôi ạ. Em biết vun vén cho cái tổ ấm của em, em được ăn no mặc ấm phải không? Chính là em đấy rồi, đôi môi em vẫn còn nồng nhiệt. Và còn có cả hương vị của các mùi hoa thơm nữa chứ không còn nỗi cay đắng của nước mắt.

- Tôi đang vội - Angiêlic nói, nàng đẩy đôi tay của gã trở lại. Đôi tay muốn vuốt ve hai má nàng

- Hai giây được ở đấy với em là hai năm sống đối với tôi, hơn nữa tôi vẫn còn đang đói, em biết không?

- Anh có cần ăn thêm bánh hấp và mứt nữa không?

- Không, tôi cần em. Tôi muốn được nhìn thấy em, được động vào người em thì tôi mới hết đói. Tôi muốn được hôn lên làn môi em, đôi má em. Mọi thứ ở em đều là thức ăn đối với tôi. Chẳng còn ao ước gì nữa nếu được ở bên em. Em thật dịu dàng, tôi muốn cắn em ra từng mảnh. Người em thật ấm áp... ôi tuyệt vời.

- Ôi anh thật quá đáng - Angiêlic phản kháng - anh nói lảm nhảm khiến tôi phát điên đây này.

- Đúng, đấy là điều tôi muốn, đừng vờ vĩnh xấu hổ nữa.

Với cử chỉ nhanh nhẹn, tỏ ra đã lấy lại sức lực hoàn toàn sau cơn đói gần chết, gã đàn ông kéo nàng về phía mình, ôm lấy nàng và định hôn nàng.

Có tiếng gõ ầm ầm khiến gã buông nàng ra.

- Ôi lạy Thánh! - Lão Buốcgutx quát oang oang - Cái gì thế này, thật trò vớ vẩn. Này anh kia làm gì trong quán của ta thế này? Đi ra khỏi đây nếu không sẽ cho mày mấy cái đá bắn ra ngoài phố.

- Thưa ông, mong ông rủ lòng...

- Cút ngay, thằng nhãi, thằng lép kẹp kia. Mày làm ô uế hàng quán của tao.

Nhưng gã đàn ông vênh mặt lên với vẻ bất cần rồi cười to, sau đó chun mũi ra vẻ thách thức, rồi đi ra cửa, chuồn thẳng.

Angiêlic rụt rè nói:

- Hắn ta theo tôi vào phòng và tôi chẳng làm sao mà tống khứ hắn ra được

- Hừm, - lão chủ quán làu bàu - Hình như cô cũng không bất bình gì. Nếu có thì tôi đã phải biết sớm hơn cơ. Nhưng thôi, cô gái xinh đẹp ạ, cuộc sống đôi lúc nó cũng phải quyến rũ cô. Nhưng thực tình mà nói, cô đã làm tôi hơi thất vọng. Thiếu gì người đứng đắn ở đây. Việc gì cô phải nhặt cái thằng ấy về...

***

Người tình được Đức Vua sủng ái, tiểu thư La Valie có cái miệng rộng và chân lại hơi thọt. Thiên hạ vẫn kháo nhau rằng chính cái đó làm tiểu thư có một vẻ duyên dáng đặc biệt và không làm nàng vắng mặt trong các buổi vũ hội, nhưng quả thật, nàng ta đi khập khiễng.

Tiểu thư hầu như không có ngực. Người ta vẫn so sánh nàng với nữ thần Diana tức là muốn nói về vẻ duyên dáng của vị nữ thần nhưng thực tế nàng có bộ ngực lép kèm kẹp. Da nàng khô. Nước mắt tuôn chảy vì sự không chung thủy của Đức vua, nỗi nhục nhã trong triều, và những dằn vặt đã tạo nên những nếp nhăn quanh đôi mắt. Tiểu thư ngày càng trở nên gầy, khô đét. Cuối cùng do hậu quả của việc sinh con hai lần, nàng mắc phải một căn bệnh kín mà chỉ có Đức Vua Luy 14 mới biết được tường tận. Luy 14 và Thi sĩ du đãng.

Từ đó xuất hiện một bài vè:

Nếu chân em tập tễnh

Tuổi vừa đúng mười lăm

Không ngực để khoe khoang

Không duyên mà say đắm

Nếu cha em: Trời biết

Nếu là gái non tơ

Sinh con trong phòng chờ

Ắt tình yêu sẽ tới

Valie nàng ấy

Đã đi trước cho rồi

Thế là bài hát bắt đầu và lan truyền khắp Pari, đến biệt thự Biarông, nơi ở của nàng Luydơ La Valie, vào điện Luvrơ và cả cung Hoàng hậu. Thấy kẻ tình địch của mình được miêu tả như vậy, bà phá lên cười và vỗ tay một cách vui vẻ.

Choáng váng và chết lặng đi vì tủi thẹn, tiểu thư La Valie tự mình nhảy lên chuyến xe ngựa đầu tiên tìm đến tu viện Sayô định đi tu.

Đức Vua truyền lệnh cho nàng quay về Triều. Ngài cử ngài Cônbe đi tìm nàng. Một nhóm cảnh sát cừ khôi được huy động để truy lùng gã Thi sĩ du đãng. Không một ai nghi ngờ rằng lần này hắn gã bị treo cổ.

***

Lúc đó trong căn buồng nhỏ ở phố Frăng-Buốcgioa, Angiêlic đang định đi ngủ. Giavốt, cô hầu nàng mới thuê cũng vừa cúi chào và ra khỏi phòng. Hai đứa trẻ đang ngủ. Nàng nghe thấy có tiếng chân ai chạy bên ngoài. Những âm thanh bị giảm bớt do một màn tuyết mỏng bắt đầu rơi vào cái đêm tháng Chạp này. Có tiếng gõ cửa. Angiêlic khoác vội chiếc áo ngủ rồi đi tới ghé nhìn qua lỗ cửa.

- Ai đấy

- Mở cửa nhanh lên cô bé, nhanh lên. Con chó!

Không đủ thời gian suy tính, Angiêlic rút then mở cửa, gã đưa tin lao vào nhà. Cùng lúc ấy một khối trăng trắng từ bóng tối lao ra nhảy lên ngoạm lấy cổ gã.

- Xoócbon - Angiêlic thốt lên. Nàng lao về phía trước túm lấy cổ con chó cao lớn.

- Cứ để ông ấy vào. Xoócbon. Suỵt, suỵt.

Con chó vẫn gầm gừ, hai răng của nó đã cắn ngập sâu vào cổ nạn nhân. Bây giờ nó ngoe nguẩy đuôi nghe lệnh Angiêlic.

Gã đàn ông thở hổn hển.

- Tôi chết mất.

- Không sao, không sao, ông vào đi, nhanh lên.

- Cứ để con chó ở ngoài canh chừng cảnh sát.

- Đi vào, ta sẽ nói chuyện.

Nàng đẩy gã đàn ông vào phía trong, trong khi nàng vẫn đứng ở hành lang kéo cánh cửa đóng lại. Tay nàng túm chặt cổ Xoócbon. Trên lối vào cổng, nàng thấy tuyết vẫn rơi dưới ánh sáng lờ mờ và sau cùng là tiếng bước chân nhẹ nhàng, tiếng bước chân mà người ta vẫn thường thấy tiếp theo sau tiếng chân chó, tiếng bước chân của viên cảnh sát Đêgrê.

Angiêlic tiến lên vài bước và nói:

- Ông đi tìm con chó của ông phải không, ông Đêgrê?

Viên cảnh sát dừng lại, rồi ông ta cũng đi tới dưới vòm cổng. Nàng không còn nhìn thấy mặt ông

- Không, - ông ta trả lời bình thản - Tôi đang tìm một tên đặt vè.

- Con Xoócbon vừa ở đây. Tôi vẫn biết con chó của ông. Tôi gọi và nó chạy đến với tôi.

- Chắc nó bị bỏ bùa mê rồi, thưa bà. Bà đang đi hít thở không khí ở ngoài cửa vào thời tiết thế này ư?

- Tôi ra đóng cửa. Nhưng mà chúng ta nói chuyện trong đêm tối thế này, ông Đêgrê, tôi chắc là ông có thể đoán được tôi là ai.

- Tôi không phải đoán. Thưa bà, tôi biết, tôi biết từ lâu là bà sống trong ngôi nhà này. Hơn nữa không có quán ăn nào ở đây mà tôi không biết. Tôi trông thấy bà ở quán Mặt nạ đỏ. Bà tự đặt cho bà là bà Moren, bà có hai con trai, thằng lớn tên là Phlôrimông.

- Chẳng ai giấu ông được điều gì, ông biết hết mọi việc. Nhưng đã biết tôi rồi tại sao chúng ta lại gặp nhau trong một sự cố thế này?

- Tôi sợ rằng việc tôi đến sẽ làm phiền bà, thưa bà. Lần trước chúng ta đã gặp nhau, rồi chia tay nhau

chẳng có gì vui vẻ cả.

Nàng hồi tưởng lại cái đêm nàng bỏ chạy khỏi ngoại ô Xanh-Giécmanh. Nàng cảm thấy miệng mình khô rát. Angiêlic hỏi lạc cả giọng:

- Ông muốn nói gì vậy?

- Hôm đó trời cũng có tuyết như thế này, và trong tòa tháp cũng không tối tăm hơn dưới cổng nhà bà.

Angiêlic thở dài nhẹ nhõm:

- Chúng ta không có gì phải khó chịu với nhau cả. Chúng ta đều chiến bại, đó không phải là chỗ giống nhau ư, ông luật sư Đêgrê?

- Bà đừng gọi tôi làuật sư nữa, vì tôi đã bán phòng luật sư của tôi rồi, với cái giá cũng khá và lại mua cái phòng làm việc của một đại úy cảnh sát. Tôi đã tận tụy thực hiện những nhiệm vụ khó khăn và rất có ích như săn bắt bọn gây rối, bọn âm mưu bạo loạn ở cái thành phố này. Vì vậy từ chỗ tôi luôn luôn là nhà hùng biện nay lại phải im hơi lặng tiếng.

- Ông ăn nói vẫn rất lưu loát đấy chứ.

- Khi có dịp là tôi đi dẹp những phát ngôn, in ấn phạm pháp và theo dõi bọn thi sĩ, nhà báo, chủ bút, đủ các loại. Vì vậy đêm nay tôi đang đi lùng một nhân vật nguy hiểm, có tên Clod Pơti, cũng còn gọi là Thi sĩ du đãng. Chắc hẳn gã sẽ không ngần ngại đến tìm sự che chở của bà.

- Sao vậy?

- Bởi vì bà ngăn cản tôi trong khi gã chạy trốn.

- Tôi xin lỗi vì đã giữ ông lại.

- Thực tình mà nói, tôi lại thấy vui, tuy bà đang tiếp tôi ở một nơi không lấy gì làm ấm cúng cho lắm.

- Tôi xin lỗi ông, vì ông đang phải tiếp tục làm nhiệm vụ.

- Bản thân tôi, tôi sung sướng nếu được mời vào dù căn phòng khách nhỏ mà bà tiếp tôi không được ấm cúng.

- Hãy tha lỗi cho tôi. Ông còn trở lại cơ mà, ông Đêgrê.

- Tôi sẽ trở lại, thưa bà.

Tuyết xuống dày hơn, viên cảnh sát dựng lại cái cổ áo khoác, bước đi rồi dừng lại.

- Tôi vừa chợt nhớ - ông ta nói - gã Thi sĩ du đãng này đã viết những lời phỉ báng thú vị khá độc đáo vào thời gian xảy ra vụ án chồng bà. Để xem nào...

- Ôi, thôi đi. - Angiêlic kêu to và đưa hai tay lên bịt tai. - Ông đừng nhắc lại chuyện ấy nữa. Tôi không còn nhớ gì hết, tôi không muốn nhớ đến điều gì hết.

- Chả lẽ quá khứ đã chết trong bà sao?

- Đúng, quá khứ đã chết.

- Vâng, như thế có khi lại tốt hơn. Tôi sẽ không bao giờ nhắc đến nó nữa. Chào bà... chúc bà ngủ ngon.

Angiêlic cài then cổng, hai hàm răng va vào nhau cầm cập. Nàng lạnh cóng vì đứng ngoài trời, không mặc áo khoác. Thêm vào đó là việc gặp lại Đêgrê và nghe những lời ông ta nhắc tới. Nàng trở về phòng và đóng cửa. Người đàn ông đang ngồi bên lò sưởi, hai tay ôm lấy đầu gối. Trông anh ta giống như một chú dế mèn.

Thiếu phụ dựa lưng vào cửa. Nàng hỏi, giọng lạc đi:

- Anh là Thi sĩ du đãng?

Anh ta mỉm cười:

- Du đãng à? Tất nhiên. Nhà thơ? Có thể.

- Anh chính là người đã viết bài vè về tiểu thư La Valie? Anh không để người ta yêu nhau được yên ổn ư? Đức vua và cô gái ấy đã làm hết sức để giấu kín chuyện yêu đương của họ, anh lại làm rùm beng lên cho mọi người biết! Đức hạnh của Nhà vua như vậy là đáng chê trách không nghi ngờ gì nữa. Ngài là một chàng trai bừng bừng sức sống bị buộc phải lấy một nàng công chúa kém cả thông minh và sắc đẹp.

Gã cười chế nhạo:

- Cô bênh vực cho Đức vua mới khéo làm sao, cô bé của tôi ạ. Cô đau lòng khi thấy thế sao?

- Không, nhưng tôi kinh tởm khi thấy Hoàng thượng cao quý và đáng kính bị xúc phạm.

- Trên thế gian này chẳng có gì đáng kính cả, chẳng có gì cao quý cả.

Angiêlic bước sang phía kia căn phòng, và đứng dựa vào cạnh lò sưởi. Nàng cảm thấy mệt mỏi và căng thẳng. Gã thi sĩ nhìn nàng. Nàng thấy những đốm đỏ của ngọn lửa đang nhảy múa trước mắt.

- Cô không biết tôi là ai, phải không? - Gã hỏi.

- Không ai nói với tôi cả, mà làm sao tôi có thể đoán biết được, ngòi bút của anh thật độc ác và thô tục trong khi anh...

- Cô cứ nói đi.

- Anh có vẻ tốt bụng và vui vẻ với tôi, tôi nghĩ như vậy.

- Tôi tốt với những cô gái điếm khóc trong xà lan cỏ khô và tôi độc ác với các hoàng tử.

Angiêlic thở dài, hình như nàng không thể ấm lên được. Nàng hất hàm về phía cửa.

- Bây giờ ông phải đi đi.

- Đi! - Gã kêu lên - Đi trong khi con chó Xoócbon đang đợi để nhảy lên cắn cổ tôi, trong khi gã cảnh sát chết tiệt kia đã có sẵn xích tay.

- Họ không còn ngoài phố nữa đâu.

- Có đấy. Họ đang đợi tôi trong bóng tối.

- Tôi thề với anh là họ không hề biết anh ở đây.

- Tại sao cô lại biết? Cô cũng đã từng thuộc băng Calăngbrơđen cơ mà.

Angiêlic ra hiệu cho gã im lặng.

- Cô thấy đấy, chính cô cũng thấy rằng họ đang nằm trên tuyết đợi ngoài đường. Thế mà cô đòi tôi phải đi.

- Đúng, anh đi đi.

- Cô đang đuổi tôi.

- Tôi đuổi đấy.

- Nhưng tôi có làm gì hại đến cô đâu.

- Có đấy.

Gã nhìn nàng dò xét sau đó chìa tay ra:

- Nếu vậy chúng ta sẽ hòa giải với nhau.

Angiêlic vẫn bất động.

- Cả hai chúng ta đều đang bị con chó săn lùng. Chúng ta sẽ ra sao nếu bị tóm?

Gã tiếp tục chìa tay ra:

- Đôi mắt cô đã trở nên cứng rắn và giá lạnh như đá, không còn ấm áp như tia nắng mặt trời lấp lánh trên dòng suối nhỏ, dưới tán lá xanh, đôi mắt dường như muốn nói: yêu em đi, hôn em đi!

- Tôi chưa bao giờ nói thế.

- Đúng. Nhưng đôi mắt cô nói thế, khi tôi không phải là kẻ thù của cô. Nào...

Đột nhiên nàng nhượng bộ và ngồi xuống bên cạnh người đàn ông. Gã quàng tay ôm lấy vai nàng:

- Người em đang run lên đây này, em không còn vẻ tự tin của một chủ nhà nữa. Cái gì đã làm em hoảng sợ, đã làm em đau đớn? Con chó hay gã cảnh sát?

- Con chó và gã cảnh sát và cả anh nữa. Ông Thi sĩ du đãng ạ.

- Ôi, ba ngôi độc ác của Pari.

- Là người thông tỏ mọi điều, ông có biết tôi là ai trước khi tôi đi với bọn Calăngbrơđen không?

Gã đàn ông thượt mặt ra:

- Không, kể từ khi tôi gặp lại cô, tôi không hiểu cô làm thế nào mà đứng vững được giữa hai ngả đường như thế, và làm thế nào cô xoay xở được với lão chủ quán. Nhưng trước khi cô theo bọn Calăngbrơđen... thôi... tốt nhất là không nói chuyện ấy nữa.

- Thế là hơn đấy.

- Điều làm tôi khó chịu là cái gã cảnh sát chết tiệt ấy luôn luôn theo sát tôi và hắn biết hết quá khứ của cô.

- Thế các anh ganh đua nhau đi tầm tin tức hay sao?

- Cũng thường tình cờ như thế.

- Thực chất các anh giống nhau.

- Giống một chút thôi, nhưng khác nhau rất nhiều đấy.

- Khác nhau ở chỗ nào?

- Tôi không thể giết hắn ta nhưng hắn ta có thể cho tôi tới chỗ chết. Nếu cô không mở cửa cho tôi đêm nay thì hiện giờ tôi đang ở Satơlê rồi và sáng sớm mai, nhờ ngài Ôbanh tôi đã lủng lẳng ở dây thòng lọng rồi.

- Thế tại sao anh nói là anh không thể giết hắn?

- Tôi không giếtược, cảnh máu me làm tôi phát ốm.

Nàng bắt đầu cười vì cái vẻ riêng biệt của gã đàn ông. Tay gã sờ lên cổ nàng.

Khi cô cười trông cô giống một con bồ câu nhỏ - Gã cúi xuống sát mặt nàng. Nhìn nụ cười dịu dàng, giễu cợt của gã, nàng bắt gặp một vết thương do cái kìm nhổ răng của lão Mathiơ-béo gây ra, vết thương làm nàng muốn khóc và muốn yêu người đàn ông này.

- Thế là tốt. - Gã thì thầm - Cô không còn sợ nữa... Chỉ còn tuyết đang rơi bên ngoài, và chúng ta ở đây, yên ổn và ấm áp quá. Tôi chưa bao giờ được ngủ nhờ trong căn phòng như thế này. Em chỉ mặc cái áo ngủ này thôi à? Bên trong là em trần truồng đúng không, tôi biết. Đừng cựa quậy em yêu... đừng nói gì hết.

Tay gã lần cởi áo nàng. Gã khẽ cười, khi một cái rùng mình trùm lên thân thể nàng.

- Kia là những búp non của mùa xuân, nhưng lại đang là mùa đông.

Gã hôn lên môi nàng rồi gã nằm xuống trước lò sưởi và kéo nàng về phía mình.

***

Gã nhà thơ đội mũ và áo choàng lỗ chỗ vết thủng. Bình minh lên. Tuyết dày đặc. Người bán rượu vẫn lầm lũi vừa rao hàng vừa lật đật bước đi như con gấu. Angiêlic chào lão và gọi hai cốc. Khi lão bán rượu đi rồi, họ nhìn nhau mỉm cười.

- Bây giờ anh đi đâu?

- Đi thông báo một vụ bê bối mới cho dân Pari biết. Lão Briăng bắt được vợ lão và người tình đang ân ái tối nay.

- Tối nay? Làm sao mà anh biết?

face="Tahoma">- Tôi biết mọi điều. Vĩnh biệt em, em yêu.

Nàng túm lấy vạt áo của gã và nói:

- Quay lại nhé.

***

Và gã đã quay lại. Gã hay về vào buổi tối, cạo cạo vào cửa sổ làm hiệu để nàng mở cửa. Trong căn phòng ấm cúng này nàng sẽ quên đi những ngày làm việc vất vả, ngồi nghe gã kể về những vụ bê bối mới nhất, những tin tức hấp dẫn nhất xảy ra trong triều đình và trong thành phố.

- Tôi giàu lên vì nỗi lo sợ của những kẻ sợ tôi. - Gã nói với nàng.

Gã thờ ơ với đồng tiền. Nàng cố ăn nói với gã sao cho nhã nhặn và lịch sự hơn. Sau những bữa ăn tối ngon lành, gã chẳng hề nói gì đến tiền nong mà Angiêlic cũng không để ý đến. Rồi gã lại biến đi đến hàng tuần. Sau đó lại quay về, mệt mỏi, bụng đói meo và nhoẻn cười. Nàng thường hỏi tình hình của gã nhưng nàng chẳng biết thêm được gì. Tại sao vậy, một con người rất có thiện cảm, bênh vực cho thế giới cặn bã của Pari nhưng không bao giờ xuất hiện và tham gia những hoạt động của các băng bụi đời? Với tài ba của gã, với

những tin tức hấp dẫn mà gã thu thập được, gã có thể sống đàng hoàng và được đánh giá cao. Nhưng rõ ràng gã không thể ở lâu một chỗ được. Gã thuộc về một nỗi khao khát hiếm hoi không chỉ vào thời đó, mà tất cả mọi thời đều phải trả giá đắt: nỗi khát khao tự do.

CHƯƠNG 70

Angiêlic bỏ bút xuống và đọc lại bản thanh toán mà nàng vừa viết xong. Nàng vừa từ quán Mặt nạ đỏ về. Ở đó nàng chứng kiến những đám khách hàng toàn là những ông tuổi còn trẻ. Họ ăn mặc rất sang trọng. Những đồ trang sức họ mang trên người nói lên rằng họ thuộc giới giàu sang quyền quý nhất Pari này. Nàng để cho lão Buốcgutx và David tiếp những khách hàng cao quý này vì rằng bây giờ quán ăn đã có uy tín. David lại rất thành thạo nấu các món đặc biệt, nàng sẽ đảm nhận việc quản lý thu chi, tổ chức cho quán ăn hoạt động một cách có hiệu quả nhất. Bây giờ lão Buốcgutx dường như lại được nàng che chở và phải chịu ơn nàng rất nhiều. Thỉnh thoảng lão gọi nàng là "con gái của ta" và khách hàng không ai ngờ vực gì về quan hệ tốt đẹp giữa hai người.

Giavốt bước vào giúp nàng cởi quần áo và chải tóc.

- Có tiếng gì thế nhỉ? - Nàng hỏi.

- Cháu cũng không biết, hình như tiếng chuột đang gặm cửa.

Tiếng động ngày càng to. Angiêlic đi ra thềm, nàng ngó vào sau cánh cửa và kêu lên kinh hãi. Một bàn tay bé đen thui đang chới với hướng về phía nàng.

- Ôi, con Picôlô - Giavốt kêu lên.

Vừa lúc ấy con khỉ lao vào nàng. Nó chưa bao giờ tự đến đây một mình.

- Trông như nó bị gẫy xương sống ấy - Giavốt kêu lên - Ôi lông nó làm sao ấy, có màu đỏ và lại ướt nhơm nhớp. Chắc nó bị rơi vào thùng rượu vang.

Angiêlic giật mình.

- Không phải rượu, ôi máu!

- Nó bị đau hở cô?

- Để xem.

Nàng cởi cái áo bé xíu của con khỉ ra. Không có dấu hiệu gì là nó bị thương, nhưng nó run bần bật. Con vật nhìn nàng chằm chằm. Thình lình nó nhảy giật lùi về phía sau, cầm lấy cái hộp nhỏ để trên tủ và bắt đầu chạy xung quanh căn phòng, chạy vừa lắc hộp liên hồi.

- Ôi con khỉ khôn quá - Giavốt kêu lên - Lúc đầu nó làm cho chúng ta sợ rồi lại bắt chước Linô đưa bánh đi mời khách hàng, tuyệt quá phải không cô?

Nhưng con khỉ cứ nhảy lung tung trong phòng, ngó trước nhìn sau, miệng kêu lên the thé tỏ vẻ sợ sệt. Nó đứng dậy, bỏ cái hộp ra rồi nhìn Angiêlic, tay ôm bụng lăn đùng ra sàn nhà và kêu lên đầy vẻ sợ hãi.

- Làm sao thế hở cô? - Giavốt phân vân hỏi - Nó ốm hay sao ấy, hay nó điên?

Angiêic quan sát cử chỉ của con vật. Nàng chợt hiểu và lao đến tủ. Nàng mặc vội quần áo, đeo mạng rồi bảo Giavốt:

- Cô chắc có chuyện gì xảy ra với Linô rồi, cô phải ra quán ăn ngay bây giờ.

- Cháu cùng đi.

- Cũng được, xách theo đèn, nhưng trước hết hãy đem con khỉ lên phòng của Bacbơ để cô ấy tắm rửa và sưởi cho nó, bảo cô ấy cho nó uống sữa nhé.

Trên suốt dọc đường đi mặc dù Giavốt không ngừng trấn an, Angiêlic vẫn linh cảm có điều gì xảy ra. Nàng thầm đoán con Picôlô đã chứng kiến một cảnh tượng gì đáng sợ,

Nhưng thực tế còn đáng sợ hơn là phỏng đoán. Vừa vào tới cửa, nàng đã thấy Flipô đầy vẻ hoảng sợ. Nàng lắm lấy vai cậu ta lắc lắc:

- Cháu vừa định đi tìm cô... cô đã đến... họ giết chết Linô mất rồi.

- Ai? Họ là ai?

- Họ... Những ông ấy, khách hàng.

- Tại sao, tại sao lại như

Thằng bé phụ bếp khốn khổ nuốt nước bọt rồi nói vội vã như thằng bé học sinh đọc thuộc lòng trước

mặt ông thầy.

- Linô đang rao bánh ở ngoài phố: "Bích quy đây. Bích quy đây, ai dùng bích quy nào...?" Một khách hàng trong quán như cô biết đấy, có cái dây đeo ở cổ nói: "Giọng rao bánh của thằng bé hay quá. Tôi tự dưng lại thèm bánh quy, ai đi gọi thằng bé ấy vào đi". Một lúc sau Linô vào, ông ta nói: "Ôi thằng bé trông còn hay hơn giọng nói của nó". Ông ta bế nó lên đầu gối và hôn nó. Sau đó các ông khác đến cũng hôn hít nó. Tất cả họ đều say khướt. Linô đánh rơi hộp bánh. Nó bắt đầu hét lên và đá họ, thế là một ông rút kiếm ra thọc vào bụng Linô, một ông khác cũng rút kiếm ra đâm... Nó ngã xuống và một dòng máu phun ra loang lổ trên mặt đất.

- Thế ông Buốcgutx không can ngăn à?

- Có, nhưng họ giết ông ấy rồi.

- Cái gì, cháu nói cái gì? Giết ai?

- Ông Buốcgutx.

- Cháu điên rồi phải không?

- Không, chính họ mới điên. Khi ông Buốcgutx nghe Linô kêu, ông ấy ra và nói: "Các quý ông, xin các quý ông". Nhưng họ đã nhảy bổ vào ông ấy, họ cười, họ xô đẩy ông ấy và hét to "Ôi cái thùng rượu, cái chum rượu vang, các ngài ơi", một ông khác nói: "Ồ tôi nhận ra hắn rồi, hắn là lão chủ quán cũ có tên là quán Gà quay vàng". Một ông khác lại nói: "Hắn trông chẳng có vẻ gì là gà trống cả, để tôi cho vào chảo rán..."

Ông ta cầm lấy con dao thái thịt và lao vào ông Buốcgutx...

Thằng bé kết thúc câu chuyện bằng những cử chỉ miêu tả điều gì đã xảy ra đối với lão chủ quán tội nghiệp.

- Lão rống lên như con lừa, nhưng bây giờ chẳng còn kêu gì nữa. Cả David cũng muốn ngăn họ lại nhưng họ múa kiếm trên đầu anh ấy và tất cả chúng cháu phải bỏ chạy hết.

Trước cửa quán ăn lố nhố đám người xúm đông xúm đỏ tới xem. Mấy người hàng xóm cho biết lũ người kia có mang theo cả súng. David đã đi gọi cảnh sát nhưng bọn lính tuần ngăn lại và nói rằng khách hàng ở quán đang rất vui vẻ, và đó là những ông có vai vế ở Triều đình.

Một lát sau, Angiêlic thấy bóng David. Cậu ta trắng bệch như cái tạp dề đang mặc có lấm tấm máu. Angiêlic tiến lại gần và nói:

- Vào đi, ta phải vào xem sự thể ra sao, chúng ta sẽ đi qua sân mà vào.

Mấy cánh tay giơ ra ngăn nàng lại, David nói:

- Chị điên đấy à... họ sẽ giết chị mất, họ là những con sói hung dữ.

Nàng rẽ đám đông để đi qua, kéo theo cả David vào nhà bếp. Cánh cửa nhà bếp được David đóng lại cẩn thận trước khi bỏ chạy. Nàng có phần nào nhẹ nhõm. Tất cả dụng cụ nhà bếp còn nguyên vẹn.

Nàng đứng lên một chiếc bàn và ngó vào phòng ăn. Lũ người ấy vẫn túm năm tụm ba, ăn uống nhậu nhẹt. Nàng thấy cảnh tan hoang của phòng ăn: bát đĩa cốc tách bị đập vỡ tan tành vương vãi khắp phòng. Angiêlic cố tìm Linô và lão Buốcgutx, nhưng ngọn nến đã bị dập tắt nên phía trong phòng ăn tối quá, không nhìn thấy gì cả.

- Ai là người đầu tiên đâm Linô? - Angiêlic hỏi.

- Cái lão nhỏ bé kia kìa, ở góc nhà ấy.

Vừa lúc ấy lão nhỏ bé nặng nhọc đứng dậy, giơ cao cái cốc gã đang cầm và nói to:

- Thưa các ngài, chúng ta hãy uống vì nàng Trinh nữ và thần Khoái lạc, vì tình bạn của chúng ta.

- Ồ, cái này - Angiêlic kêu lên khe khẽ. Nàng đã nhận ra, đã nghe thấy ở đâu đó.

- Đấy là lão thọc kiếm vào bụng Linô đầu tiên phải không?

- Có lẽ thế, em không nhớ nữa nhưng cái lão cao to đứng ở đằng sau cũng đâm Linô.

Cả cái lão cao to đó, lão chẳng cần bỏ mặt nạ Angiêlic cũng nhận ra.

Bào đệ của Đức Vua và Hiệp sĩ Loren! Bây giờ nàng chắc chắn mình có thể kể hết tên của đám người đang đeo mặt nạ kia.

- Họ có thể đốt nhà đấy. Chúng ta phải chặn họ lại. - David hoảng hốt - Họ giết chị mất, đừng đi.

Lòng phẫn uất và nỗi lo sợ bị đốt nhà tiếp thêm sức mạnh cho nàng. Nàng gạt David sang một bên. Nàng chẳng sợ gì nếu họ nhận ra nàng. Với vẻ quả quyết, nàng rút mạnh then cửa...

Sự xuất hiện của nàng ở phòng ăn làm lũ người sững sờ trong chốc lát.

- Ôi, "Bà đeo mặt nạ đỏ".

- Thưa các ngài, - Angiêlic nói giọng rành mạch. - Các ngài điên rồi sao? Các ngài không sợ Đức Vua trừng phạt sao nếu tội ác mà các ngài gây ra dân chúng ai cũng biết.

Sau một lát im lặng, Angiêlic cảm thấy rằng tất cả những câu nàng nói chỉ có tiếng "Đức Vua" mới làm lũ người để ý. Nàng tiến lên vài bước để dập tắt mấy đống lửa đang ngùn ngụt cháy. Đúng lúc ấy nàng rùng mình vì trông thấy thi thể lão Buốcgutx và gần đó là Linô. Bụng thẳng bé bị rách toang hoác, mặt trắng bệch nằm im lặng như đang ngủ. Bên cạnh là một vũng máu trộn lẫn đống thủy tinh của cốc tách bị vỡ.

- Một con đàn bà, một con đàn bà.

- Đấy chính là cái chúng ta đang c

Một bàn tay định túm lấy cổ Angiêlic. Một cú đá choáng người nện vào thái dương nàng. Tất cả đều tối sầm lại, nàng không còn biết mình ở đâu nữa.

Một giọng phụ nữ hốt hoảng kêu lên nghe thảm khốc... Angiêlic nhận ra đó chính là tiếng kêu của mình. Nàng đang nằm trên một chiếc bàn. Những cái mặt nạ màu đen cúi xuống sát vào mặt nàng. Tay chân nàng bị trói chặt, váy nàng bị tốc lên.

- Đến lượt ai? Ai sẽ tiếp tục với con đĩ này?

Nàng hét lên như đã từng hét trong những cơn ác mộng. Một người nằm rạp xuống thân nàng.

Gã đàn ông định hiếp nàng bỗng bật dậy. Gã có cảm tưởng là chân tay nàng đã được tự do. Gã bị đẩy mạnh ngã ngửa về phía sau dưới cái chân bàn. Đúng lúc ấy nàng thấy bóng con chó Xoócbon. Nó đã cắn ngập răng vào đúng giữa cổ gã đàn ông.

- Hãy gọi con chó của mày lại... đâu đâu... súng đâu?

- Đứng yên, - Angiêlic ra lệnh - nếu ông cựa quậy tôi sẽ ra lệnh cho nó cắn chết Bào đệ của Đức Vua.

Hai chân nàng run run nhưng giọng nói của nàng thật rành mạch.

- Đứng yên, nếu không các ông sẽ chịu trách nhiệm về cái chết của Bào đệ Đức Vua.

Sau đó nàng bình tĩnh bước lên vài bước, nhìn con chó Xoócbon. Nó đang giữ chặt gã đàn ông không cựa quậy giữa hai hàm cứng như thép của nó. Nàng vuốt nhẹ vào lưng nó, nó ngoe nguẩy đuôi ý chừng sẵn sàng nghe lệnh. Cả lũ đàn ông trố mắt nhìn không dám ho he. Họ đang chứng kiến ngài Oóclêăng - Bào đệ Đức Vua đang có nguy cơ bị con chó cắn chết. Angiêlic không thèm để ý đến họ, nàng đi đến ngăn kéo lấy ra một con dao và tiến về phía một người trong bọn họ, gã lùi lại. Nàng nói giọng sắc như dao:

- Tôi không ý định giết ông. Tôi chỉ muốn nhìn mặt kẻ giết người để biết hắn ra sao.

Bằng một cử chỉ dứt khoát, nàng cắt bỏ mặt nạ của gã. Đó chính là hiệp sĩ Loren. Gã cụp mặt xuống. Sau đó nàng giật tất cả mặt nạ của lũ người còn lại. Toàn những ngài tai to mặt lớn quen thuộc ở triều đình.

- Thưa các ngài, các ngài xéo ngay cho - nàng nói giọng mệt mỏi - Các ngài làm đủ những chuyện xấu xa rồi đấy.

Con Xoócbon nghe lệnh, thả con mồi của nó ra. Nó vẫn gầm gừ nhìn theo lũ đàn ông đốn mạt.

Angiêlic lao đến bên Linô. Nàng vuốt ve thân hình nhỏ bé của nó. Bàn tay nàng run run ôm chặt thằng bé vào lòng.

- Linô ơi! Cậu bé yêu quý của tôi. Trời ơi!

- Cháy, cháy - có tiếng ai đó kêu thất thanh.

Angiêlic vội đứng dậy, trên tay vẫn ôm thằng bé. Cả dãy phố bỗng sáng rực như ban ngày. Người ta vội vã mang nước đến nhưng ngọn lửa đã ngùn ngụt cháy trên nóc nhà của quán ăn Mặt nạ đỏ.

Angiêlic đứng nhìn trừng trừng niềm hy vọng của nàng bốc cháy thành than bụi. Đôi má nàng đen xạm. Bên cạnh nàng là con chó Xoócbon.

"Đêgrê bây giờ ở đâu? - nàng nghĩ thầm - ông ấy sẽ bảo mình cần phải làm gì."

Nàng nắm lấy cổ con Xoócbon:

- Đưa ta đến chủ của ngươi.

Nàng không phải đi xa, mà nhận ngay ra tay cảnh sát trong chiếc áo choàng đang ở phía trước.

- Xin chào bà. Thật là một buổi tối chết tiệt.

- Ông cũng ở đây, cách đây có vài bước thôi phải không? Vậy mà sao ông lại không đến? - Nàng kêu lên.

- Tại sao tôi lại phải đến?

- Ông không nghe thấy tôi kêu ư?

- Tôi không biết đấy là tiếng bà, thưa bà.

- Nhưng đấy là tiếng kêu của một người đàn bà.

- Tôi không thể lao mình đến cứu bất cứ một người đàn bà nào đang kêu được. Nhưng hãy tin tôi, giá như tôi biết đó là bà thì tôi đã đến cứu rồi.

Nàng bực dọc lẩm bẩm:

- Tôi không thể tin được.

Đêgrê thở dài:

- Tôi đã chẳng liều mình vì bà trước đây là gì. Và bây giờ tôi cũng sẵn lòng làm như vậy, thưa bà.

- Họ trói tôi vào bàn, họ định hiếp tôi.

- Có thế thôi ư? Họ có thể còn làm chuyện tồi tệ hơn thế nữa cơ đấy.

Angiêlic quệt tay lên khuôn mặt xạm khói của nàng, lộ vẻ lúng túng.

- Sự thật là thế. Tôi thấy hơi nhẹ nhõm khi thấy rằng đó là tất cả những gì họ muốn làm, và may quá Xoócbon đã đến đúng lúc.

- Tôi luôn luôn tin con chó này.

- Ông đã phái nó đến đấy à?

- Tất nhiên.

Thiếu phụ thở dài nhẹ nhõm, và với sự thôi thúc của yếu mềm cũng hơi hối lỗi, nàng hôn lên bờ vai thô kệch của người đàn ông trẻ tuổi.

- Cảm ơn bà. Bà thấy đấy. - Đêgrê nói tiếp bằng giọng nói trầm tĩnh, làm nàng cùng lúc cảm thấy vừa nặng nề vừa nhẹ nhõm. - Tôi là một thành viên cảnh sát Quốc gia, điều đó rõ rành rành. Trên thực tế, trước hết tôi là cảnh sát Hoàng gia. Nhiệm vụ của tôi không phải là can thiệp vào các thú vui của các vị quý tộc. Xét cho đến cùng, này thưa bà quý mến, liệu bà đã chán ngấy loại người của cái thế giới mà bà cũng thuộc trong đó chưa nhỉ? Có ai trong bọn họ không sống theo cách đó đâu? Nếu bà nghĩ rằng những người đó sợ hãi, thì bà nhầm đấy, bà bạn khốn khổ thân mến ạ. Chuyện vừa rồi, chút trò chơi tiêu khiển của họ không có gì nguy hiểm cả. Kẻ thù duy nhất, địch thủ tồi tệ nhất của Hoàng tộc là một con người, bằng lời lẽ đơn sơ của anh ta có thể gặm mòn sức mạnh của họ: gã đặt vè, gã đưa tin, gã làm thơ châm biếm... Chính tôi đang truy đuổi gã.

- Tốt lắm! Ông có thể bắt đầu cuộc săn lùng - Angiêlic nói với hàm răng nghiến chặt. - Tôi đảm bảo là ông sẽ hoàn thành nhiệm vụ.

Một ý nghĩ chợt lóe sáng trong đầu nàng. Nàng cựa quậy và bắt đầu bước đi. Đột nhiên nàng quay phắt lại:

- Bọn họ có mười ba người, trong đó có ba người tôi không biết tên. Ông phải cung cấp cho tôi đấy.

Viên cảnh sát ngẩng lên và cúi chào:

- Xin phục vụ bà, thưa bà. - Ông ta nói, vẫn với giọng nói và nụ cười của luật sư Đêgrê.

CHƯƠNG 71

Cũng như lần đầu nàng tìm thấy Clod-Pơti đang ngủ trong xà lan cỏ khô ở gần Binh công xưởng. Nàng đánh thức hắn dậy và kể cho hắn nghe sự kiện đêm qua. Mọi hy vọng của nàng đã tan tành mây khói. Đám tay chơi băng giải đầy người đã một lần nữa xéo nát cuộc đời nàng như một đoàn thổ phỉ tàn phá những nơi chúng tràn qua.

- Anh phải báo thù cho tôi, - nàng nằng nặc, cặp mắt lóe lên kích động. - Chỉ có anh mới làm nổi việc đó. Chỉ một mình anh, vì anh là địch thủ đáng gờm nhất của chúng. Đêgrê bảo thế mà.

Nhà thơ ngoác hàm ngáp một tiếng thật to, đoạn dụi đôi mắt nhợt nhạt vẫn còn ngái ngủ.

- Cô quả là một người đàn bà lạ lùng, - cuối cùng hắn lên tiếng.

Hắn ôm ngang eo lưng nàng kéo lại. Nàng sốt ruột vùng ra.

- Dỏng tai lên mà nghe tôi nói đây này. Cô em không còn là một cô gái bình thường nữa mà đã là một bà lớn quen sai phái rồi đấy. Được thôi, tôi xin chờ lệnh của quý bà, thưa phu nhân hầu tước. Dù sao tôi cũng đã có chủ ý rồi. Cô em muốn tôi bắt đầu từ ai đây? Từ Briăng nhé? Tôi nhớ hắn đã ve vãn tiểu thư La Valie và ao ước cô nàng được tô vẽ thành Mađơlen. Từ dạo đó, Nhà vua khó mà chịu được hắn. Chúng mình dâng con ngỗng Briăng này cho Hoàng thượng xơi vậy.

Gã quay bộ mặt trắng trẻo đẹp trai về phía mặt trời mọc.

- Phải, món này xơi được đấy. Tài quảng cáo của Ginhe tiên sinh sẽ rất chóng vánh trong việc phóng đại tiếng nghiến răng của tôi chĩa vào các nhà cầm quyền. Không biết tôi đã kể cho cô nghe chuyện trước đây cậu quý tử của Ginhe tiên sinh đã từng bị kết án khổ sai vì đức tính muốn biết cái tội vơ vẩn ấy chưa nhỉ? Một món tuyệt vời đấy chứ?

Đoạn móc trong áo ra cây bút lông ngỗng cũ kĩ, nhà thơ du đãng bắt đầu sáng

Ngày đã rạng, chuông nhà thờ và tu viện gióng giả chào đón các Thiên thần.

***

Về cuối buổi sáng, Đức Vua rời tiểu giáo đường nơi ngài dự lễ Mixa và đi xuyên qua tiền sảnh lố nhố những kẻ chờ được tiếp kiến. Ngài nhận thấy mặt sàn vương vãi những tờ giấy trắng mà một gã hầu đang luống cuống thu nhặt như thể vừa mới trông thấy. Một lát sau, lúc xuống cầu thang để vào nội điện, Luy 14 lại thấy những mảnh giấy và ngài tỏ ý bực bội.

- Chuyện gì thế này? Cứ như lá mùa thu rơi trên đường Hoàng hậu thế này. Đưa đây ta xem nào.

- Tâu Hoàng thượng, cái đồ nhảm nhí này chẳng hay ho gì đâu ạ...

- À, để đấy ta xem sao, - Nhà vua đáp, sốt ruột chìa tay ra, - Chắc lại cái trò ăn nói bậy bạ của tên Thi sĩ du đãng chết tiệt ở Cầu Mới, cái thằng vẫn lẩn như chạch khỏi ngón tay của các cung thủ mà vãi các thứ ô uế vào cung điện của ta, ngay dưới chân ta đấy thôi. Khanh làm ơn đưa đây ta xem nào... Quả nhiên là hắn! Nếu thấy quan Tổng trấn và Thị trưởng Pari ở đâu các khanh hãy nhắn lại cho họ rằng ta có lời ban khen đấy...

***

Ngồi vào bàn ăn trước ba chú gà gô nhồi nho khô, một liễn cá, đĩa thịt nướng với dưa chuột và một đĩa lưỡi cá voi tẩm bột rán, Luy 14 đặt lên bàn cạnh mình một mẩu giấy nhàu nát, mực in còn chưa ráo dính cả vào ngón tay ngài. Đức Vua vốn ăn như hùm và từ lâu đã học được cách chế ngự tình cảm, thành thử vừa ăn vừa đọc cũng không hề khiến ngài mất ngon. Nhưng khi ngài đọc xong thì sự im lặng nặng nề như trong hầm mộ trùm xuống gian phòng nơi xưa nay vua tôi vẫn thường trò chuyện vui vẻ với nhau

Bài vè được viết bằng thứ ngôn ngữ thô tục, lỗ mãng nhưng từ nào từ nấy đều đau nhói như ong châm.

Bài vè thuật lại cá chiến tích của ngài Briăng, sủng thần số một của Nhà vua, kẻ không chỉ toan nẫng "nàng tiên có mái tóc như ánh trăng rằm" của ông Vua đã ban cho hắn đủ thứ. Không chỉ luôn gây bao tai tiếng xung quanh việc bỏ vợ mà đêm qua lại còn mò đến một quán ăn trên phố Thung lũng nghèo. Tại đó, chàng trai can trường này cùng với các chiến hữu thoạt tiên đã đánh lén một chú bán bánh, sau đó xỉa cho chú nọ mấy nhát gươm. Chúng còn đánh tử thương ông chủ quán, chém toác đầu đứa cháu trai của khổ chủ,

hãm hiếp cháu gái ông ta rồi say máu đốt rụi luôn cả quán.

- Lạy thánh Đơni! - Nhà vua kêu lên - Nếu đúng thế, thì Briăng đáng tội treo cổ. Các khanh có ai nghe vụ này chưa?

Quần thần ấp úng tâu rằng về các sự kiện đêm qua, họ không tường lắm. Nhà vua bèn quay sang gã thị đồng hầu yến, hỏi độp:

- Còn chú em này hẳn phải thóc mách như bọn trẻ cùng lứa với chú, hãy nói ta nghe xem sáng nay có chuyện gì trên Cầu Mới nào?

Chú em đỏ bừng mặt nhưng đáp lại cũng không được nhanh nhẩu lắm:

- Tâu bệ hạ, người ta bảo rằng những điều tên Thi sĩ du đãng viết là đúng và chuyện đó vừa xảy ra đêm qua tại quán Mặt nạ đỏ. Lúc ấy thần cùng mấy người bạn vừa đi dự tiệc về tới đó thì thấy đám cháy và chúng thần đã chạy đến xem. Nhưng chuyện này các giáo sĩ Capuxanh biết rõ hơn. Cả quận đã nhốn nháo vũ trang rồi ạ.

- Họ có nói đám cháy là do mấy nhà quý tộc đốt không?

- Tâu bệ hạ, có ạ. Nhưng người ta không biết tên vì bọn kia mang mặt nạ ạ.

- Khanh còn biết gì nữa nàNhà vua xía cặp mắt vào chú thị đồng. Chú này đã là một thị thần lọc lõi nên chưa run đến nỗi thất thố trong lời ăn tiếng nói để hại đến công danh. Tuy nhiên, bị khuất phục bởi cái nhìn dò xét của ánh mắt quyền uy kia, chú cúi đầu lẩm bẩm:

- Tâu bệ hạ, thần trông thấy thi thể của người bán bánh. Anh ta đã chết, bụng bị rạch. Một người đàn bà đã kéo anh ta ra khỏi đám cháy và ôm trên tay. Thần còn trông thấy cả người cháu của ông chủ quán bị băng đầu.

- Cả ông chủ quán nữa chứ?

- Không tìm được xác ông ta trong đống lửa. Dân chúng bảo rằng..- chú thị đồng gượng gạo cười tỏ ý hơi buồn một cách khá chững chạc. - Người ta bảo rằng một ông bán thịt nướng mà chết như vậy thì hả lòng hả dạ quá rồi.

Nhưng vẻ mặt Nhà vua vẫn lạnh băng nên quần thần vội đưa tay che miệng để giấu vẻ hài hước không

hợp lúc.

- Vời ngài Briăng đến cho ta, - Đức Vua phán. - Còn khanh, - ngài quay sang Hoàng thân đờ Crêki, - khanh hãy truyền lại cho Ôbray thế này: thứ nhất, thu thập tất cả các tin tức cùng mọi chi tiết về sự cố đêm hôm qua và làm sớ dâng lên ngay lập tức; thứ hai: bất cứ kẻ nào cất giữ và lưu hành những truyền đơn này phải bị tống cổ vào ngục tức khắc. Sau hết, bất kỳ người nào qua lại bị bắt quả tang đang nhặt hoặc đọc các truyền đơn này sẽ bị xử phạt nặng, có thể bị truy tố và ngồi tù. Trẫm đòi các khanh phải dùng mọi biện pháp hữu hiệu nhất bắt giữ được kẻ đã in tờ truyền đơn và tên Clod-Pơti không chậm trễ.

Bá tước Briăng bị bắt tại nhà, nơi hắn được bọn hầu phòng của mình khênh đặt lên giường và đang say giấc vì ma men.

- Ông bạn thân mến, - Hầu tước Giêvrê, đại úy ngự lâm bảo hắn, - Xin hiểu cho tôi, tôi buộc phải làm cái nhiệm vụ đau lòng này. Tuy người ta chưa nói trắng ra nhưng tôi tin rằng sự thực tôi đến đây là để bắt anh đấy.

Đoạn anh ta chĩa vào sát mũi tên kia bài vè mà anh ta vừa mới đọc được một cách thích thú lúc đi đường.

- Kiểu này thì mình đi đứt rồi. - Briăng trầm ngâm thốt lên. - Ở nước này, tiếng đồn bay nhanh thật! Tớ còn chưa kịp thải hết chỗ rượu nồng trong quán. Tôi xin thề là sẽ trả mọi phí tổn mà.

- Thưa ngài, - Luy 14 bảo hắn - vì nhiều lý do, mối quan hệ với ngài đã làm ta chán ngấy rồi. Ta sẽ nói ngắn gọn thôi. Tối hôm qua ngài có tham dự vào cái trò đồi bại ô nhục như ở trong tờ giấy này viết hay không?

- Tâu bệ hạ, thần có mặt ở đó nhưng không dính dáng đến những chuyện bỉ ổi kia. Chính tay Thi sĩ du đãng cũng cho rằng thần không có trong bọn đã giết chú hàng bánh cơ mà.

- Vậy thì ai giết?

Bá tước Briăng im thin thít.

- Khá khen cho ngươi đã không đổ hết mọi tội lỗi mà ngươi có thừa sang kẻ khác. Cái đó chỉ cần nhìn mặt ngươi cũng đủ rõ. Thật rủi ro cho ngươi là ngươi không đủ may mắn để được biện bạch nữa rồi. Ngươi sẽ

phải đền tội thay những kẻ khác. Dân chúng đang đồn đại... và họ có lý. Bởi vậy công lý phải được thực hiện, mà thực hiện nhanh chóng. Ta muốn ngay đêm nay dân chúng đã có thể bàn nhau ở Cầu Mới rằng ngài Đờ Briăng đang nằm trong ngục Baxtiơ... và anh ta sẽ bị trừng trị. Riêng ta, ta lấy làm mừng vì có cơ hội loại bỏ một bộ mặt mà càng ngày ta càng thấy khó ưa. Ngươi cũng biết vì sao rồi đấy.

Gã Briăng khốn khổ gật đầu, thầm nhớ lại cái hôn vụng trộm toan ăn cắp của nàng La Valie kiều diễm mà không hay biết rằng vị chúa tể của hắn đã hướng về cái sinh linh nhỏ xinh ấy rồi.

Như vậy là cùng một lúc hắn phải trả giá cho cả cái trò chim chuột ngớ ngẩn cỏn con lẫn chuyện bạo hành khả ố. Lại thêm một nhà quý phái Pari bị ngòi bút của gã thi sĩ báng bổ. Trên đường đến Baxtiơ, chiếc xe áp giải Briăng bị một tốp các lũ hàng cá ở chợ chính cản lại. Họ vung vẩy những tờ truyền đơn và những con dao phay đòi phải trao ngay bị can cho họ xử lý như hắn đã làm với ông đầu bếp xấu số Buốcgutx.

Mãi đến lúc cánh cổng nhà lao nặng nề đóng lại sau lưng, hắn mới dám thở phào.

Nhưng sáng hôm sau, lại một đợt truyền đơn nữa rắc xuống Pari. Nhà vua cuống lên khi thấy dưới đĩa ăn lót dạ mà ngài định dùng trước khi lên đường ra rừng Bulônhơ săn hoẵng có một bài thơ trào phúng.

Cuộc săn bị bãi và ngài Ôlôn chỉ huy đội săn Hoàng gia bị bỏ rơi lại bên kia đường mà ông ta đang định đến. Nói nôm na, đáng lẽ được vào hoàng cung thì ông ta phải đi ngược lên lâu đài Xanh-Angtoan và từ đó vào thẳng ngục Baxtiơ.

Bài vè mới ám chỉ ngài đã đè ngửa ông chủ quán Buốcgutx lúc ông này bị sát hại:

Nợ người ta trả từng ngày

Rồi đây ta sẽ túm tay bạo cường

Giết oan chú bé đáng thương

Cái tên vang dội bốn phương đều rành

Kẻ nào giết bé hiền lành?

Sau đó đến lượt Lôdăng. Tên hắn bị réo om đường. Khi hắn cưỡi xe đến dự cuộc tiểu ngự của Đức Vua. Pêghilanh liền quay ngựa phóng thẳng đến ngục Baxtiơ.

- Dọn chỗ cho ta mau, - lão bảo viên quản đốc nhà ngục.

- Nhưng thưa Đức ông, tôi chưa nhận được lệnh gì về ông cả.

- Yên tâm, rồi sẽ có.

- Nhưng mà trát bắt của Đức ông đâu ạ?

- Có đây rồi. - Pêghilanh đáp và chìa cho ngài Đơ Văngnoa tờ truyền đơn mà lão vừa mua với giá 10 xu của một gã khố rách dơ dáy.

Phrôngtơnắc không chờ đến lượt mình mà chuồn trước. Vácđơ nằn nì can lão:

- Ngài mà chạy trốn thì khác nào lạy ông con ở bụi này. Cái đó chắc chắn sẽ làm mất thanh danh của ngài. Còn nếu cứ bình chân như vại ra vẻ vô tội thì chưa biết chừng ngài còn qua được đợt đấu tố này. Ngài cứ xem tôi đấy này, tôi có vẻ lo lắng gì đâu? Tôi cười đùa thoải mái. Không ai nghi ngờ tôi hết. Ngay cả Đức Vua cũng đem những lo lắng của mình trong chuyện này mà giãi bày với tôi kia mà.

- Bao giờ đến lượt ngài, ngài sẽ hết cười cho mà xem.

- Sở dĩ thế này mà tôi cho rằng ngày đó sẽ không đến. Trong bài hát có câu "Chúng gồm mười ba đứa". Cùng lắm nêu được ba cái tên, ba người bị tóm, lúc ấy thế nào cũng có đứa trong mấy thằng rải truyền đơn bị bắt sợ bị tra khảo mà khai ra đứa chủ mưu in truyền đơn. Chỉ vài hôm là cái nạn truyền đơn sẽ chấm dứt và mọi việc sẽ đâu lại vào đó.

- Tôi thì không được lạc quan bằng ngài trong dự kiến thời gian ngon lành thế đâu. - Hầu tước Phôngtơnăc nhận xét và run rẩy kéo lại cổ áo choàng đi đường. - Riêng tôi, ba mươi sáu chước tôi chọn chước chuồn. Vĩnh biệt.

Đến được biên giới Đức thì tên hắn mới được công bố nên hắn đã đi thoát gần như không ai trông thấy. Nhưng chỉ trước đó một ngày, Vácđơ đã bị trao cho dân chúng đem bêu riếu, và với kiểu này chính Nhà vua cũng bị sỉ nhục lây. Thi sĩ du đãng trên thực tế đã tiến xa đến mức dám kết tội "tên vô lại trùm sỏ" là tác giả của bức thư Tây Ban Nha mà cách đấy hai năm đã lọt vào nội thất của Hoàng hậu, với mục đích duy nhất là báo cho lòng khoan dung của bà biết chồng bà đã thất thân với tiểu thư La Valie. Lời buộc tội này đã đâm toạc vết thương âm thầm trong trái tim Nhà vua khiến ngài không dám động đến bè đảng tội phạm và nhiều lần thổ

lộ chuyện đó với Vácđơ để nhờ hắn khuyên bảo. Trong khi ngài hỏi cung viên đại úy đội ngự lâm Thụy sĩ và cho đòi phu nhân Xoaxông, tình nhân và đồng lõa của Vácđơ, trong khi cô em dâu Henriet xứ Anh Cát Lợi, cũng dính dáng vào vụ bức thư Tây Ban Nha đang phủ phục dưới chân ngài, và đờ Ghisơ cùng Đức ông Nhỏ đang hung hăng cãi chày cãi ciệp sĩ Lôren. Trong khi đó thì danh sách bọn tội phạm tại quán Mặt nạ đỏ vẫn tiếp tục đòi mỗi ngày phải đem nộp một con thịt mới. Luvinhi và Xanh Chiery đã nhanh nhảu từ chức và thu xếp xong xuôi đâu đó, rồi thì một sáng kia cả Pari đã biết chính xác số nhân tình và những trò làm tình quái đản của chúng.

Lợi dụng sự bối rối của Nhà vua trong lúc nghe những lời khai về Vácđơ, thì Luvinhi và Xanh Chiery đã van xin cho chúng từ chức và chạy một mạch về quê.

Làn gió kích động lan khắp Pari.

"Sắp đến lượt ai? Sắp đến lượt ai?". Tiếng rao vang vang mỗi sáng. Người ta tranh nhau những tờ truyền đơn trong tay người phát. Từ lòng đường cho chí các cửa sổ đâu đâu cũng vang lên cái tên của ngày hôm ấy.

Giới thượng lưu quen thói thì thào úp mở, mỗi lần gặp nhau lại bảo nhau:

- Này, không biết ai giết thằng bé bán bánh ấy nhỉ?

Rồi chỉ biết cười vụng trộm.

Bấy giờ người phát truyền đơn mới chịu chia và tiếng cười mới lắng. Ở điện Luvrơ, bầu không khí hoảng loạn u uất đã thay thế cho vẻ hào hoa trác táng của những kẻ vô lại đang khoái chí theo dõi diễn biến của trò chơi chóng mặt này. Chốc chốc lại thấy Thái hậu chạy sang Hoàng cung nhỏ to đàm đạo với con trai thứ của bà. Những kẻ thù địch, những người quan sát âm thầm lảng vảng trong các buổi chầu ở Hoàng cung, nơi Đức ông nhỏ đang ở. Không ai dám nói, không ai dám mở mồm bình luận nhưng những lời đồn đại cứ truyền khẩu nhau quanh việc Bào đệ Đức Vua có nhúng tay vào chuyện đốn mạt ở Quán Mặt nạ đỏ, bảo rằng chính ngài đã hạ sát thằng bé bán bánh.

***

Đêgrê là người đầu tiênAngiêlic nghe về các phản ứng trong cung.

Buổi sáng ngay sau hôm xảy ra thảm kịch, trong khi Briăng đang trên đường đến Baxtiơ và ngay ngáy mong đến nơi bình an, viên cảnh sát đến đập cửa một ngôi nhà nhỏ trên phố Frăng-Buốcgioa, nơi Angiêlic đang ẩn náu.

Nàng sa sầm mặt nghe ông kể lại những lời nói và quyết định của Nhà vua.

- Nhà vua tưởng bẫy được thằng Briăng đấy, - nàng khe khẽ rít qua hàm răng nghiến chặt. - Nhưng cứ liệu hồn! Đó mới chỉ là khởi đầu. Đứa nào nhẹ tội hơn thì hỏi trước, cứ thế mà lần dần, cho đến khi vụ bê bối bị phanh phui và máu rồng phải vấy đến bệ rồng kia.

Nàng vung đôi tay trắng trẻo lạnh băng một cách quả quyết.

- Tôi vừa mới đưa hắn đến nghĩa địa Xanh-Inôxăng. Các bà ngoài chợ hè nhau bỏ quán kéo theo cái sinh linh nhỏ bé đáng thương cả đời chả biết ăn sung mặc sướng kia. Các ông hoàng phóng đãng kéo đến tranh nhau cái duy nhất mà hắn còn là mạng sống. Nhưng được một đoàn rồng rắn thế này đi đưa ma thì kể ra hắn cũng sung sướng đấy.

- Các bà ở chợ cá lúc này đang bám theo ngài Đờ Briăng.

- Cầu cho họ treo cổ hắn lên, đốt trụi xe hắn đi, thiêu cháy hoàng cung đi. Đốt hết các lâu đài quanh đây như Xanh-Giécmanh, Vecxây...

- Đúng là thiên lôi! Thế ngộ nhỡ bà lại thành bà lớn thì lúc ấy biết nhảy đi đâu?

Nàng nhìn xoáy vào ông ta và lắc đầu:

- Không bao giờ, không bao giờ tôi lại thành bà lớn nữa. Tôi biết đủ mùi và rốt cuộc đã xôi hỏng bỏng không. Tôi không kham nổi. Ông có đem theo danh sách tôi nhờ tìm đấy không?

- Có đây ạ. - Đêgrê đáp, lôi trong áo khoác ra một cuộn giấy. - Đây là kết quả thu được do đích thân tôi điều tra và chỉ mình tô. Những người sau đây đã vào quán Mặt nạ đỏ buổi tối tháng mười năm 1664 ấy: Ngài Oóclêăng, Hiệp sĩ Lôren, Hoàng thân điện hạ đờ Lôdăng.

- Thôi thôi, miễn tước hiệu ấy đi. - Angiêlic thốt lên.

- Ấy là tôi vui miệng thế thôi. - Đêgrê cười nói - Bà biết đấy, tôi vốn vị nể quyền thế mà. Ta tiếp nhé:

Briăng, Vácđơ, đuy Plexi-Belie, Luvinhi, Xanh Chiery, Phôngtơnắc, Cavoa, Ghidơ, La Valie, Ôlon, đờ Toocmer.

- La Valie à? Anh em gì với tình nương Đức vua chăng?

- Chính thị.

- Đến là hay. - nàng lẩm bẩm, mắt lóe lên trong nỗi thích thú trả thù, - Nhưng gượm đã, thế này thì thành mười bốn mất rồi. Tôi đếm mười ba kia mà.

- Mới đầu là mười bốn vì trước đó Hầu tước đờ Toocmer đi với chúng. Ông này đã sồn sồn nhưng cũng thích tham gia vào trò quấy phá của cánh trẻ. Tuy vậy, khi biết rõ ý định của Briăng đối với thằng bé, ông ta rút lui, bảo rằng: "Chào các vị, tôi không muốn dây với các vị trong các trò bỉ ổi này. Tôi khoái kiểu nhẹ nhàng êm ái nên xin phép được mò vào giường Hầu tước đờ Rakơnô vậy". Bà béo này là nhân tình của ông ta mà, ai còn lạ gì.

- Một chi tiết hay ho để bắt hắn phải trả giá cho sự hèn đốn.

Đêgrê chăm chú nhìn khuôn mặt sa sầm của Angiêlic một lát rồi cười nhẹ:

- Tâm địa bà trở nên độc ác mất rồi. Lần đầu tiên tôi gặp bà, lúc ấy bà còn đa cảm lắm, loại mà người ta thích săn đuổi ấy.

- Còn lần đầu tiên tôi gặp ông, thì ông còn chất phác hồn nhiên và xởi lởi kia. Thế mà bây giờ lắm lúc tôi ghét ông ghê.

Nàng lườm ông ta một cú sắc lẻm và rít qua kẽ răng:

- Đồ mật thám quỷ quái.

Anh chàng thám tử khoái chí cười:

- Thưa bà, nghe bà nói người ta cứ tưởng bà hay nhậu nhẹt với bọn đầu trộm đuôi cướp lắm.

Angiêlic nhún vai, bước đến lò sưởi và lấy kẹp than gắp lên khúc củi.

- Bà sợ à? - Đêgrê nói tiếp bằng kiểu nói lè nhè của tầng lớp hạ lưu Pari. - Bà lo sợ cho tay Thi sĩ du đãng bé nhỏ của mình? Đã thế tôi xin báo trước bà hay rằng thể nào anh ta cũng phải lên đoạn đầu đài đấy.

Người thiếu phụ cố không trả lời mặc dù nàng chỉ muốn gào lên: "Đừng hòng anh ấy phải lên đoạn đầu đài! Đừng hòng các người tìm được chàng Thi sĩ của Cầu Mới. Anh ấy sẽ bay thoát như cánh chim bằng trên nóc tháp chuông Nhà thờ Đức bà cho mà xem".

Nàng bị kích động, thần kinh căng lên như muốn đứt. Nàng khều lửa, cúi mặt và gần ngọn lửa. Trên trán nàng có vết bỏng nhỏ vì tàn than bắn vào đêm trước. Sao Đêgrê cứ ngồi lì mãi nhỉ? Lạ nữa là nàng thấy thích được ông ta ở đây. Có lẽ đó chỉ là thói quen cũ, thế thôi.

- Ông vừa nói tên gì nhỉ? Đột nhiên nàng hét lên - Đuy Plexi-Belie à? Hầu tước à?

- Hóa ra bây giờ bà mới để ý đến tước vị đây! Phải, đây là Hầu tước đuy Plexi-Belie, thống chế quân đội triều đình, người chiến thắng ở Noocgien.

- Philip! - Angiêlic thì thào.

Sao nàng không nhận ra hắn khi hắn kéo mặt nạ lên nhìn nàng bằng cặp mắt xanh lơ lạnh lẽo mà vẫn nheo nheo khinh bỉ nhìn cô em họ của mình trong bộ áo váy xám xịt ngày nào? Philip đuy Plexi-Belie. Lâu đài Plexi hiển hiện trước mắt nàng bồng bềnh như bông súng trắng trên mặt đầm.

- Lạ thật, Đêgrê! này có họ với tôi, là anh họ tôi, ở cách lâu đài của tôi chỉ vài dặm.

- Và bây giờ ông anh họ ấy đến quán để bỡn bà mà bà vẫn thương hại hắn ư?

- Có lẽ thế. Nói cho cùng bọn kia chỉ có mười ba tên thôi. Cộng cả Hầu tước đờ Toocmer vào là vừa xoắn.

- Vậy là bà vô tình cho tên mật thám quỷ quái này biết hết mọi bí mật của bà không, thưa bà?

- Những điều tôi nói sẽ không giúp ích gì cho ông trong việc tìm kiếm Thi sĩ du đãng hay biết được người ta làm như thế nào mà đưa truyền đơn vào điện Luvrơ đâu. Hơn nữa, ông còn không để tôi yên đây!

- Phải, thưa bà, tôi không để bà sổng đâu. Nhưng tôi cũng không đánh lừa bà. Lần này Thi sĩ du đãng sẽ phải lủng lẳng trên giá treo cổ đấy!

- Để rồi xem!

- Chà, thưa bà, tôi e chúng ta sẽ được xem thật đấy. Nói đoạn ông ta cáo từ.

- Tạm biệt bà.

Ông ta đi rồi, phải một lúc nàng mới hết run. Gió thu rú rít thổi qua đường phố. Cơn lốc cuốn theo cả trái tim Angiêlic. Chưa bao giờ nàng thấy ruột rối tơ vò đến thế. Khổ não, khiếp sợ và đau đớn, nàng đã quá quen rồi. Nhưng lần này nàng cảm thấy bải hoải đến nhức nhối, muốn khóc mà không khóc được, không có gì xóa mờ hay an ủi nổi.

CHƯƠNG 72

Hiểu rằng sớm muộn rồi sẽ đến lượt mình, Hầu tước La Valie quyết định đến biệt thự Bixrông, nơi Luy 14 thu xếp cho cô nhân tình ở, để thú tội với chị. Mặc dù sợ chết khiếp nhưng Luydơ La Valie vẫnhuyên cậu em thú nhận hết tội với Nhà vua.

Cậu em nghe theo.

- Trừng trị ngươi thẳng tay ta không nỡ, hơn nữa lại làm đôi mắt tuyệt vời mà ta yêu dấu phải nhỏ lệ. - Hoàng thượng phán - Ngươi hãy rời khỏi Pari mà đi về trung đoàn ngươi ở Rutxidông đi. Ta sẽ dẹp vụ tai tiếng này.

Nhưng việc đó té ra không phải dễ. Vụ tai tiếng đâu có chịu bị dẹp. Bất chấp bắt bớ, tù đầy và tra tấn. Mỗi ngày lại xuất hiện một tên mới như thường. Chẳng mấy nữa sẽ đến lượt Hầu tước La Valie, Hiệp sĩ Lôren và tên của Hoàng đệ. Tất cả các nhà in đều bị theo dõi và lục soát. Phần lớn dân bán báo ở Cầu Mới đã bị tống vào ngục tối của Pháo đài.

Nhưng những bài vè vẫn cứ lọt được vào tận cung Hoàng hậu.

Các lối ra vào cung điện Luvrơ đều bị kiểm soát gắt gao, các cổng đều được canh gác như cổng pháo đài. Bất kỳ người nào vào đây lúc sáng sớm: người gánh nước, cô đưa sữa, chú hầu... đều bị lục soát khắp người. Các cửa sổ và hành lang đều được cắt lính gác. Không một ai có thể ra vào Luvrơ mà không bị phát hiện.

- Một người thì chịu, nhưng biết đâu chỉ nửa người thôi? - Đêgrê ngẫm nghĩ, càng thêm nghi ngờ chú lùn Backarôn của Hoàng hậu, là đồng đảng của Angiêlic.

Bọn ăn mày ở góc phố là tay chân của nàng dễ dàng giấu truyền đơn trong các mớ giẻ rách và đem trải chúng ở bậc thềm các nhà thờ và tu viện. Bọn dao búa đêm đêm vẫn chặn đường trấn lột dân chúng có thể sẽ "bồi thường" cho họ vài tờ truyền đơn mà đọc cho "đỡ tủi". Hoặc như các cô hàng hoa, hàng trái cây của Cầu Mới, hoặc ông Mathiơ-béo lấy cớ đem giấy miễn thuế đến cho khách hàng danh giá rồi phân phát cho họ các bài vè của Thi sĩ du đãng.

Rồi cuối cùng, tuy vậy không phải là kém phần quan trọng, chính là Trôn-gỗ, một Hành-khất-Đại-đế mới mà một đêm không trăng không sao, Angiêlic đã gửi đến sào huyệt của hắn ta ba hòm đầy truyền đơn nêu tên năm hung thủ cuối cùng. Việc vây ráp các hang ngầm ở vùng ngoại ô Xanh-Đơni thật chẳng thú vị

Dù cảnh sát và hiến binh có canh phòng kỹ đến đâu cũng không thể rải khắp nơi được. Đêm đen vẫn bao trùm, nữ Hầu tước của các Thiên thần được quân mình giúp đỡ vận chuyển được các hòm truyền đơn từ xóm Đại học sang hang ổ của tên Trôn-gỗ an toàn.

Hai giờ sau, cảnh sát ập đến bắt được tay chủ máy in và kẻ đi thuê gã. Một gã phát truyền đơn đang nằm nhà lao vì bị bọn đao phủ xối cho năm ấm nước lạnh nên phải phun ra tên ông chủ máy in. Ở nhà ông chủ máy in, chúng tóm được tang chứng rành rành nhưng không moi được gì thêm. Nhiều người vẫn ấp ủ hy vọng rằng tờ truyền đơn cuối cùng sẽ không còn nữa, nhưng đến sáng Pari lại được biết chuyện Hầu tước đờ Toocmer nhút nhát, đáng lẽ phải che chở cho chú bán bánh thì hắn lại bỏ của chạy lấy người sau khi nói lời từ biệt:

- Chào các vị, tôi xin kiếu về ôm bà Hầu tước đờ Rakênô đây.

Hầu tước đờ Rakênô thừa biết vợ mình bội bạc, nhưng khi nghe chuyện đó được gào ầm đường, lão thấy mình buộc phải ra thách kẻ tình địch so gươm. Cuộc đấu kết thúc và đức lang quân thiệt mạng. Ngài đơ Toocmer đang mặc áo choàng thì Huân tước đơ Giexvrơ xuất hiện và đọc trát bắt hắn. Vì chưa biết về bài vè hạch tội nên Hầu tước đơ Toocmer cứ tưởng mình bị nhốt vào ngục Baxtiơ vì tội đấu gươm.

- Chỉ còn bốn nữa thôi! Chỉ còn bốn nữa thôi! - bọn nhóc kéo rồng rắn ngoài đường hò hét om sòm như đi hội.

- Chỉ còn bốn nữa thôi! Chỉ còn bốn nữa thôi! - đám dân đen gào oang oang dưới các cửa sổ hoàng cung.

Ngự lâm quân phải dùng gậy giải tán đám đông.

***

Bị xua đuổi khắp hang cùng ngõ hẻm, c Clod-Pơti phải trốn ở nhà Angiêlic. Trông hắn xanh hơn, tuy râu mọc rậm rì khắp mặt.

- Lần này xem ra có mùi thịt nướng rồi đấy, cô em, - hắn nhăn nhó cười nói - Tôi có cảm tưởng rằng tôi không thoát nổi lưới chúng đâu.

- Đừng nói thế. Hàng trăm lần chính anh bảo tôi rằng không bao giờ anh bị treo cổ cơ mà.

- Người ta nói là một chuyện, còn xem có đủ sức không đã chứ. Nhỡ ra có trục trặc, sức lực thoát hết ra rồi lúc ấy mới biết được.

Hắn bị thương lúc nhảy qua cửa sổ vì phải đập vỡ kính và vặn gãy khung cửa sổ. Nàng ép hắn nằm xuống giường, băng bó và cho hắn ăn. Hắn theo dõi từng cử động của nàng rất kỹ, và nàng băn khoăn không nhận thấy ánh mắt giễu cợt thường ngày trong mắt hắn nữa.

- Cô em quả là một nữ quái. - hắn nói đứt đoạn, - Giá ta đừng bao giờ gặp và đừng yêu em. Ngay từ lúc cô em đánh thức ta dậy trên cái thuyền cỏ nọ, ta đã biết ngay cô em muốn ta làm đầy tớ.

- Clod...- nàng đau đớn kêu lên, - tại sao anh cứ định gây sự với tôi thế nhỉ? Tôi... tôi cảm thấy anh rất gần gũi, anh sẵn sàng làm mọi việc tốt cho tôi. Nhưng nếu anh muốn, tôi sẽ cố giữ ý tứ với anh hơn.

Nàng ngồi xuống mép giường, nắm bàn tay hắn và âu yếm áp vào má mình.

- Chàng thi sĩ của tôi...

Hắn giật tay ra và nhắm mắt lại.

- Chà, - hắn nói, - đó là cái tệ hại nhất với ta. Hễ gần cô em hơn ta lại mơ thấy một cuộc đời luôn có em bên cạnh. Ta lại bắt đầu suy tính như bất kỳ thằng ngốc nào trong đám thị dân đáng kính kia. Ta lại tự nhủ: giá như tối tối ta được trở về căn nhà sáng sủa, ấm cúng và có nàng đang đợi ta thì thú biết bao! Giá đêm nào cũng thấy nàng trên giường ta, ấm nóng, mũm mĩm và chiều chuộng ham muốn của ta thì hay biết bao! Ta những mong có một cái bụng bệ vệ, ra đứng ngoài hiên chiều chiều m với hàng xóm và gọi nàng là "bà xã tôi". Đó là điều cô em biết làm cho một gã trai, từ đó ta cảm thấy rằng các bàn ghế trong quán quá cứng khó mà ngủ được, rằng dưới bụng con ngựa đồng sao mà lạnh lẽo, rằng sao mà trên đời này ta lại đơn độc như một thứ nửa người nửa ngợm không hàm thiếc vậy...

- Anh nói hệt như Calăngbrơđen ấy. - Angiêlic mơ màng thốt lên.

- Cả hắn cũng bị cô em đánh gục nốt, bởi vì bản chất cô chỉ là một ảo ảnh, phù sinh như cánh bướm,

xa vời, trong suốt, vô hình...

- Anh sắp rời khỏi Pari rồi, - nàng nói dứt khoát. - Phận sự của anh sẽ kết thúc khi nào những bài vè đã viết xong, in xong và được cất giấu kín đáo.

- Rời khỏi Pari? Nhưng ta biết đi đâu?

- Về với bà vú già của anh, người đàn bà mà anh kể tôi nghe dạo nọ, về chuyện bà ấy cõng anh lên núi Giuyara ấy. Mùa đông đến nơi rồi, đường sá sẽ ngập tuyết và không ai còn thấy anh ở đây nữa. Anh sẽ rời khỏi nhà tôi, ở đây không còn an toàn lắm đâu, tốt nhất là sang bên Trôn-gỗ mà náu tạm. Ngay đêm nay, vào lúc nửa đêm, anh hãy ra đằng cổng Môngmác, đằng ấy xưa nay canh gác không nghiêm ngặt lắm. Anh sẽ thấy ở đấy có một con ngựa và trong túi yên đã có tiền và một khẩu súng lục cho anh.

- Tuân lệnh, thưa bà hầu tước, - hắn vừa ngáp vừa trả lời.

Đoạn hắn đứng dậy đi.

Sự ngoan ngoãn của hắn khiến Angiêlic lo ngại hơn bất kì một trò liều lĩnh dại dột nào. Đó là sự mệt mỏi, nỗi lo sợ hay hậu quả của vết thương? Trông hắn như kẻ mộng du vậy. Trước khi ra đi, hắn nhìn nàng thật lâu, không hề thoáng một nét cười.

- Thôi, - hắn nói - cô em mạnh mẽ lắm, bọn chúng tôi cô em cứ việc bỏ lại dọc đường.

Nàng không hiểu hắn định nói gì. Từ ngữ không còn thấm vào ý thức của nàng và thân thể nàng đau như dần. Nàng không chờ cho bóng dáng nhỏ nhoi đen thẫm của Thi sĩ du đãng chập choạng đi khuất dưới làn mưa bụi.

Đến trưa nàng ra khu bán gia súc trong chợ Xanh-Giécmanh mua một con ngựa bằng một phần tiền nàng dành dụm được, sau đó lại đến phố Thung lũng Tình yêu mượn khẩu súng lục của Xinh-trai.

Cả bọn thỏa thuận với nhau rằng khoảng nửa đêm Xinh-trai, Mẫu-đơn và bọn lâu la sẽ đưa ngựa ra cổng Môngmác. Clod-Pơti sẽ đón chúng ở đấy với mấy tên tin cẩn của Trôn-gỗ nữa. Toán vũ trang này sẽ hộ tống hắn ra ngoại ô về nông thôn.

Vạch xong kế hoạch, Angiêlic thấy hơi yên tâm. Buổi chiều nàng đến Dục anh viện rồi lên căn buồng áp mái, nơi nàng gửi David. Thằng bé sốt cao vì vết thương của nó bắt đầu làm mủ do không được thuốc thang

đầy đủ.

Về đến nhà, Angiêlic bắt đầu ngồi đếm giờ. Bọn trẻ và người làm đã ngủ cả; con khỉ Picôlô đã chui vào gầm lò sưởi. Chống cùi tay lên đầu gối, Angiêlic ngồi nhìn ngọn lửa. Hai giờ nữa, một giờ nữa, Clod-Pơti sẽ thoát. Nàng sẽ dễ thở hơn, bấy giờ nàng sẽ lên giường và cố ngủ một lát. Từ ngày quán Mặt nạ đỏ bị đốt, hầu như nàng không biết ngủ là gì.

Có tiếng vó ngựa vang trên mặt đường rải đá rồi dừng lại. Có tiếng gõ cửa. Tim đập dồn, nàng đẩy then cửa.

- Tôi đây, Đêgrê đây.

- Ông đến với tư cách là bạn hay cảnh binh đây?

- Cứ mở cửa ra, có gì tôi sẽ nói sau.

Nàng kéo chốt cửa ra, nghĩ rằng cuộc viếng thăm của viên cảnh sát chắc chẳng hay ho gì, nhưng trong thâm tâm nàng lại muốn gặp Đêgrê hơn là ngồi lại một mình với cảm giác tiếng đồng hồ như từng giọt chì nóng chảy rớt xuống trái tim.

- Thế Xoócbon đâu? - nàng hỏi.

- Đêm nay nđi với tôi.

Nàng nhận thấy dưới lớp áo choàng ông ta mặc bộ đồ nịt thêu rua đen, thắt nơ và cổ tay đăngten. Với thanh gươm và đôi ghệt có đinh thúc ngựa, trông ông ta có vẻ như một quý tộc cấp thấp nhà quê đang hãnh diện vì được ra tỉnh.

- Tôi vừa mới ở nhà hát ra, - ông ta hào hứng kể. - Một công vụ tế nhị với một công nương xinh đẹp...

- Ông thôi không đi tìm tay đặt vè bôi mực nữa à?

- Như vậy có lẽ là vì trong trường hợp này tôi không thể dốc hết sức...

- Ông bỏ hết mọi việc liên quan đến vụ này à?

- Không hẳn. Bà biết đấy, tôi được hoàn toàn tự do mà. Người ta biết rằng tôi có cách làm riêng.

Ông lại gần lò sưởi hơ tay cho ấm, đôi găng đen và mũ bỏ lên ghế đẩu.

- Sao ông không đầu quân cho Nhà vua? - Angiêlic hỏi, ngắm nghía cái dáng vẻ năng nổ ở tay cựu luật sư quèn. - Trông ông cũng chững chạc đấy và không phải ngốc nghếch.... Cứ ngồi yên đây, tôi sẽ đem cho ông một cốc rượu với một ít bánh.

- Thôi, cám ơn! Tuy bà có lòng tốt nhưng tôi thiết tưởng tôi nên chuồn là hơn. Tôi còn bận chút việc ở cổng Môngmác.

Angiêlic giật thót, liếc nhìn đồng hồ, đã mười một giờ rưỡi rồi. Nếu Đêgrê định đi tuần ở cổng Môngmác bây giờ thì rất có khả năng anh ta sẽ chạm trán với Thi sĩ du đãng và đồng bọn. Việc ông ta muốn ra cổng Môngmác là ngẫu nhiên hay con quỷ đội lốt người này đã đánh hơi thấy gì rồi? Không, không thể thế được. Trong chớp mắt nàng quyết định ngay.

Đêgrê đã khoác áo.

- Xong xôi rồi đấy! - Angiêlic ngăn lại. - người đâu lại có kiểu quái gở thế nhỉ! Nửa đêm gà gáy ông đến lôi tôi ra khỏi giường rồi lật đật bỏ đi thì thật quá lắm.

- Nào tôi có lôi bà ra khỏi giường đâu. Thậm chí bà còn chưa thay đồ cơ mà. Bà đang mơ màng bên ngọn lửa đấy chứ.

- Phải rồi... tôi đang phiền não. Ông lại ngồi đây nào.

- Không, - ông ta đáp, tay cài lại cổ áo. - Càng nghĩ tôi càng thấy phải nhanh chân lên mới được.

- Ôi chao, cái thứ đàn ông các người! - nàng phụng phịu trách. Nàng cố moi óc tìm cách giữ ông ta lại.

Nàng sợ nếu để mặc Đêgrê đi ra cổng Môngmác thì chắc chắn anh ta đụng đầu gã Thi sĩ, cái đó không chỉ nguy hiểm cho Clod-Pơti mà cho cả Đêgrê nữa. Viên cảnh sát có súng và kiếm, nhưng bên kia cũng được vũ trang và đông hơn. Vả lại không có Xoócbon đi theo. Dù sao cuộc chạy trốn của Clod-Pơti cũng không thể gây ra đánh nhau to được bởi lẽ viên đại úy cảnh sát có cơ bị hạ gục ngay đầu nước. Nàng đã tính trước nước cờ rồi.

- Ồ, thế này thì tệ thật! - Angiêlic nghĩ thầm. Nếu mình không giữ chân ông ta thêm mười lăm phút thì không biết Chúa trời sẽ bắt tội mình thế nào đây!

Nàng theo ông ta ra gian ngoài, rồi khi ông ta đã đặt tay lên quả nắm cửa, nàng liền để tay lên ông ta. Cái cử chỉ âu yếm ấy xem ra đã làm anh chàng ngạc nhiên. Ông ta hơi lưỡng lự.

- Chúc bà ngủ ngon. - ông ta cười nói.

- Ông mà bỏ đi thì tôi ngủ ngon sao đành, - nàng lẩm bẩm. - Đêm dài ơi là dài... khi chỉ có một mình một bóng.

Đoạn nàng ngả người áp má vào vai ông ta.

"Mình xử sự hệt như con điếm thôi, - nàng nghĩ, - nhưng đừng tưởng bở! Chỉ cần hôn hít chút đỉnh là mình đủ thời an rồi. Còn nếu anh ta dấn tới thì đã sao? Nói cho cùng thì hai đứa cũng quen nhau từ lâu rồi cơ mà".

- Chúng mình biết nhau đã khá lâu rồi, Đêgrê, - nàng nói lên thành tiếng - Đã bao giờ ông nghĩ rằng giữa chúng mình...

- Phải chăng bà định làm điên đầu một thằng đàn ông, - Đêgrê bối rối nói. - Có chuyện gì với bà đêm nay vậy?

Song bàn tay ông ta đã rời nắm cửa và ôm ngang vai nàng. Rất chậm, như thể miễn cưỡng, bàn tay kia từ từ nhấc lên vòng quanh eo người thiếu phụ. Tuy nhiên ông ta vẫn không ghì lấy nàng. Ông ta giữ nàng như đỡ một vật mong manh dễ vỡ mà không biết làm gì. Thế nhưng nàng vẫn cảm thấy trái tim viên cảnh sát Đêgrê đập đã hơi mạnh. Nhẽ nào làm điên đầu một gã đàn ông vững vàng tự chủ như thế này mà lại không thú vị?

- Không, - cuối cùng anh ta lên tiếng, - Không bao giờ tôi dám nghĩ chúng ta lại có thể nằm với nhau. Với tôi thì tình yêu là một cái gì hết sức tầm thường. Bởi vậy, cũng như đối với nhiều thứ khác, tôi không quen nổi chuyện trăng hoa và nó cũng không hấp dẫn tôi. Đói rét thiếu thốn và sự hành hạ của chủ, với tôi cũng chẳng mùi mẽ gì. Tôi là người của nhà thổ và hắc điếm. Thứ tôi đòi hỏi ở đàn bà là cô ta ngoan ngoãn và khỏe mạnh, một đồ vật mà ta muốn làm gì thì làm. Nói trắng ra, bà không phải là loại người tôi cần, quý bà thân mến ạ.

Nàng lắng nghe với đôi chút ngỡ ngàng, tì đầu vào vai ông ta, nàng cảm thấy sau lưng hơi nóng của đôi

tay Đêgrê. Ông ta dửng dưng trước mặt nàng như ông ta làm bộ. Một người đàn bà như Angiêlic đời nào lại nhầm trong những chuyện kiểu này. Giữa nàng với Đêgrê có quá nhiều thứ ràng buộc. Nàng bật ra một tiếng cười cố nén:

- Ông cứ làm như tôi là cái loại lẳng lơ... không khoái, như ông vừa nói đấy. Chẳng nhẽ ông không thèm muốn vẻ sang trọng trong quần áo và nhà cửa của tôi hay sao?

- Ô, quần áo thì có làm gì. Xưa nay bà vẫn giữ mãi cái vẻ kẻ cả chứa đựng trong ánh mắt bà mà từ cái ngày xa xưa khi một gã luật sư hạng bét được dắt tới giới thiệu cho bà tôi đã từng thấy.

- Từ đó tới giờ có nhiều cái thay đổi rồi, Đêgrê ạ.

- Nhiều cái sẽ còn đổi thay và trong đó có cả sự kiêu ngạo của người đàn bà mà cha ông từng sát cánh chiến đấu với Hiền vương - Giăng đệ nhị trong trận Poachiê năm 1356 nữa.

- Ông thì ai có chuyện gì cũng biết cặn kẽ, đúng là cái đồ mật thám!

- Vâng... cũng như gã Thi sĩ du đãng bạn bà thôi.

Ông ta nắm vai nàng tuy nhẹ nhưng rất chặt, đẩy nàng ra xa và nhìn thẳng vào mặt nàng:

- Sao...? Có đúng là hắn có đến cổng Môngmác vào lúc nửa đêm hôm nay không?

Nàng run lên tuy nghĩ rằng nguy hiểm đã qua rồi. Xa xa chuông đồng hồ điểm những nhịp cuối cùng của nửa đêm. Đêgrê bắt gặp vẻ đắc thắng trong ánh mắt của nàng.

- Phải... Phải, muộn quá rồi, - ông ta trầm ngâm gật đầu, mồm lẩm bẩm.- Sao mà lắm người tính đón nửa đêm ở cổng Môngmác đến thế chứ! Cả quan tổng trấn cùng hai chục tay cung thủ của pháo đài nữa. Giá tôi đến sớm hơn một chút chắc tôi đã khuyên họ đi đâu đó mà chờ... Hoặc mở lối rìa ngoài bằng đường nào khác cũng được... Nhưng giờ thì tôi chắc rằng... phải, dám chắc là đã quá muộn rồi.

Sáng sớm, Flipô đi chợ mua sữa tươi cho bọn trẻ. Angiêlic vừa mới chợp mắt chập chờn thì nghe thấy anh ta ba chân bốn cẳng chạy về. Quên gõ cửa, anh ta thò cái đầu rối bù của mình qua khe cửa, mắt mũi trợn ngược như muốn bật khỏi tròng.

- Thưa bà Hầu tước của các Thiên thần, - anh cu lắp bắp. - Con vừa trông thấy ... Thi sĩ du đãng ngoài quảng trường Grevơ.

- Sao lại ngoài quảng trường Grevơ?...- nàng hỏi lại. - Thế thì anh ta điên thật rồi. Anh ta làm gì ở đấy mới được chứ?

- Anh ta thè lưỡi ạ. - Flipô đáp. - Anh ta bị treo cổ lên

CHƯƠNG 73

- Tôi đã hứa với quan tổng trấn Ôbray và ông ta cũng cam đoan với Đức vua rằng ba cái tên cuối cùng trong danh sách sẽ không được công bố. Sáng nay, tuy tác giả của bài vè đã bị treo cổ, thế mà tên của bá tước đờ Ghisơ vẫn bị bêu ra cho dân chúng Pari phỉ nhổ. Hoàng thượng hiển nhiên đã trông thấy rằng việc xử giảo tên tội phạm đầu sỏ không thể ngăn chặn được bàn tay trừng phạt của công lý để cứu Đức ông, tức Bào đệ của ngài. Về phần mình, tôi đã cho Hoàng thượng hiểu rằng tôi biết kẻ đồng lõa, đúng hơn là những kẻ đồng lõa vẫn quyết tâm theo đuổi công việc mặc dù kẻ viết những bài vè đã chết. Và, xin nhắc lại, tôi đã hứa rằng ba tên cuối cùng sẽ không bị nêu ra.

- Chúng sẽ được công bố.

- Không!

Một lần nữa Angiêlic và Đêgrê lại đối mặt, vẫn ở nơi Angiêlic đã tựa đầu vào vai viên cảnh sát tối hôm qua. Ánh mắt của hai địch thủ chạm nhau như hai lưỡi kiếm.

Ngôi nhà vắng hoe, chỉ còn mỗi David bị thương đang lên cơn sốt nằm trên gác xép. Gần như không có tiếng động nào ngoài đường vọng vào. Tiếng hò hét của đám đông không lọt đến khu quý tộc này.

- Tôi biết chỗ giấu đống truyền đơn mà bà đang định rải. - Đêgrê nói - Tôi có thể nhờ quân đội phối hợp tấn công ngoại ô Xanh-Đơni và băm nát như tương bọn lưu manh đang mưu toan đánh trả cảnh sát vây ráp ngôi nhà Hành-khất-Đại-đế. Còn một cách đơn giản hơn, để giải quyết việc này. Hãy nghe tôi, cô ngốc ạ, đừng có hầm hè với tôi như chó với mèo thế. Đằng nào thì Clod-Pơti cũng chết rồi. Việc nó phải thế mà. Sự láo xược của hắn đã đi quá đà nên không đời nào Đức vua để hắn được người ta xét xử đâu.

- Đức Vua! Đức Vua! Sao ông cứ Đức Vua luôn mồm thế? Ngày xưa ông khẳng khái hồn

- Khẳng khái là sự sai lầm của tuổi trẻ, thưa bà. Trước khi tỏ ra khẳng khái ta phải tự biết là khẳng khái với ai. Tôi đã làm trái ý Vua và nó đã làm tôi điêu đứng. Vì vậy mà tôi đứng về phía Đức Vua. Theo ý tôi, thưa bà, bà còn hai cháu nhỏ phải trông nom, khôn ngoan hơn cả là nên noi gương tôi đây.

- Câm mồm, tôi ghê tởm ông.

- Chẳng hay tôi nghe lầm chăng, hình như bà đang lo lấy giấy phép sản xuất thứ đồ uống lạ hoặc một thứ gì đó đại loại như vậy? Hay bà không muốn có một món tiền, khoảng 50,000 livrơ chẳng hạn để khai trương một doanh nghiệp gì đó? Hay một thứ ưu tiên gì đó giả dụ như vay vốn, đại khái là thế? Một người như bà thì thiếu gì mưu kế. Nhà vua sẵn sàng chấp thuận bất cứ điều gì bà thỉnh cầu để đánh đổi sự im lặng vĩnh viễn và tức khắc của bà. Hiện tại đó là cách tốt nhất để kết thúc tấn bi kịch này vì lợi ích của mọi người. Quan tổng trấn sẽ được khen ngợi, tôi sẽ được thăng cấp, Hoàng thượng sẽ yên lòng, còn bà, thưa công nương yêu quý, bà sẽ lại dong buồm ra khơi, thẳng tiến đến những hoài bão lớn lao nhất của mình. Hãy mạnh dạn lên, chớ run rẩy như con ngựa cái tơ dưới ngọn roi của gã dạy ngựa. Bà hãy suy nghĩ kỹ đi, hai giờ nữa tôi sẽ đến nghe bà dạy bảo.

***

Pari một lần nữa lại có hơi hướng bạo động. Đô thành còn nhớ rằng Thi sĩ du đãng là người đầu tiên phóng mũi tên vào phe Madaranh năm 1650. Khi hắn còn sống, khi người ta còn tin rằng miệng lưỡi cay độc của hắn còn mang những oán hờn mới mẻ bay xa thì họ còn kìm lại những oán hờn lưu giữ từ lâu. Nay hắn chết, dân chúng đâm nhốn nháo cả lên. Họ có cảm tưởng như bị bịt mồm bịt miệng. Mọi chuyện cũ lại bị khơi dậy: nạn đói trong những năm 1656, 1658, 1662, những thứ thuế mới. Gã người Ý chết mất rồi, thế mới tiếc chứ! Phải đốt dinh hắn mới được...

Những đoàn người rồng rắn nhảy nhót dọc hè, hét toáng lên:

- Kẻ nào đã giết thằng bé

Trong khi đó những kẻ khác lại hô theo nhịp:

- Ngày mai sẽ biết! Ngày mai sẽ biết!

Nhưng hôm sau thành phố lại không đón trận mưa truyền đơn như thường lệ nữa. Những hôm sau nữa cũng vậy. Tất cả lại lắng xuống. Cơn ác mộng đã qua. Vậy là dân chúng không bao giờ biết ai đã giết thằng bé bán bánh. Bấy giờ Pari mới ý thức được rằng Thi sĩ du đãng đã chết thật rồi.

Thực ra chính hắn đã nói với Angiêlic rằng: "Bây giờ cô em đã mạnh rồi, cô cứ việc bỏ rơi chúng tôi dọc đường".

Trong những đêm dài không có lúc nào yên, nàng cứ thấy hắn hiện lên trước mặt, nhìn nàng bằng cặp mắt đục lờ nhấp nhóa như mặt nước sông Xen dưới nắng.

Nàng không làm sao lê chân đến được quảng trường Grevơ. Nguyên việc cô Bacbơ đưa bọn trẻ con ra đấy xem - coi như một bài giáo huấn - là đủ lắm rồi, chưa cần cô ta phải kể đến những chi tiết nhỏ nhặt của cảnh tượng rùng rợn: mái tóc đẹp của Thi sĩ du đãng rủ xuống bộ mặt phù lên, đôi tất đen tụt quá mắt cá chân để lộ hai cổ chân khẳng khiu, lọ mực và ngòi bút đeo lủng lẳng ở thắt lưng gã đao phủ mê tín.

Ngày thứ ba, sau một đêm không hề chợp mắt, nàng trở dậy và tự nhủ:

- Ta không thể sống như thế này mãi được.

Tối hôm ấy nàng tìm đến nhà Đêgrê trên phố Cầu Đức Bà. Từ nơi đó ông ta đưa nàng đến gặp mấy nhân vật quan trọng có nhiệm vụ bí mật thỏa thuận chấm dứt sự kiện lạ lùng này.

Các yêu sách của Angiêlic đã được chấp nhận. Đổi lại, nàng phải trao cho những người có thẩm quyền ba hòm truyền đơn đã in sẵn nhưng chưa kịp phân phát để các thầy cảnh sát đốt phi tang.

V cuộc sống trở lại từ đầu. Một lần nữa Angiêlic lại có nhiều tiền. Ngoài ra nàng còn được hưởng đặc quyền sản xuất và tiêu thụ một thứ đồ uống gọi là sôcôla trong toàn cõi.

- Ta không thể đeo đẳng cuộc sống thế này mãi được, - nàng thì thầm nhắc lại.

Nàng khêu nến lên cho sáng. Tấm gương trên bàn trang điểm phản chiếu khuôn mặt tái xạm xuống nước.

- Cặp mắt xanh, - nàng tự nhủ,- màu xanh gieo rắc tai ương. Đúng thế, ta đã gieo tai họa cho những người ta yêu... hoặc yêu ta.

Nhà thơ Clod bị treo cổ. Nicôla biệt tích. Perắc bị thiêu sống.

Nàng chậm chạp đưa hai bàn tay vuốt đôi lông mày. Từ đáy lòng nàng run ghê gớm, run đến nghẹn lời. Và hai bàn tay nàng lạnh như băng.

- Ta biết làm gì đây? Chống chọi với tất cả bọn đàn ông hùng mạnh và đầy quyền uy kia chăng? Đó không phải là việc của ta. Chỗ đứng đàn bà là ở nhà, bên cạnh người chồng mình yêu dấu, gần hơi ấm của bếp lửa, trong cảnh yên ấm của gia đình, với bọn trẻ con ngủ say trong nôi. Mi còn nhớ Perắc, còn nhớ cái lâu đài

nhỏ nơi Phlôrimông chào đời không?.. Gió núi xiết vào cánh cửa kính và em ngồi trong lòng anh, má kề sát má. Và em nhìn khuôn mặt ngộ nghĩnh của anh phản chiếu ánh lửa bập bùng với một chút sợ hãi lẫn niềm tin cậy khó tả.. Nụ cười của anh mới tươi tắn làm sao, phô ra hàng răng trắng xóa! Hay là em nằm trên chiếc giường rộng thênh thang của chúng mình mà nghe anh hát, giọng hát vừa sâu lắng vừa mượt như nhung như thể dội từ vách núi về. Rồi em thiu thiu ngủ và anh nằm ghé cạnh em trên tấm khăn giường thêu mát rượi, thoang thoảng hương rẻ quạt. Em trao cho anh nhiều. Và anh đã cho em tất cả... Và trong mỗi giấc mơ em vẫn thầm nhủ rằng hai đứa mình sẽ mãi mãi hạnh phúc.

Nàng chệnh choạng đi qua phòng quỳ xuống bên giường và vùi mặt trong những tấm khăn giường nhàu nát:

- Perắc ơi, tình yêu của em!

Tiếng khóc dồn nén lâu ngày bật ra khỏi lồng ngự

- Perắc, tình yêu của em, về với em đi, anh đừng để em trơ trọi một mình... Về đi anh.

Nhưng không bao giờ chàng còn trở về được nữa, nàng biết. Chàng đi xa lắm. Nàng biết tìm chàng nơi đâu? Thậm chí nàng không có được nấm mồ để mà than khóc nữa. Nắm tro tàn của Perắc cũng bị gió sông Xen cuốn đi rồi.

Angiêlic đứng lên, mặt đầm đìa nước mắt.

Nàng ngồi xuống cạnh bàn, lấy ra một tờ giấy trắng và gọt lại ngòi bút.

"Thưa các ngài, khi các ngài đọc những dòng này, tôi không còn ở trên đời này nữa. Tôi hiểu rằng tự kết liễu cuộc đời là một trọng tội, nhưng Đức Chúa trời hẳng soi thấu tận đáy lòng tôi, với tội lỗi ấy. Tôi nguyện phó thác thân tôi cho lòng nhân từ của Người. Xin trao số phận các con tôi cho lòng công bằng và sự độ lượng của Đức vua. Đổi lại sự im lặng mà Hoàng tộc đòi hỏi và tôi đã ưng thuận, xin Hoàng thượng thay cha chúng chăm sóc hai sinh mạng nhỏ nhoi ra đời với các đại hùng tinh chiếu mệnh. Nếu Đức vua không trả lại cho chúng tên tuổi và quyền thừa kế cha mình là Bá tước Perắc, ít ra ngài cũng nên dành cho chúng phương tiện sinh sống lúc còn bé và sau này cho chúng ăn học và vốn liếng cần thiết để lập thân."...

Nàng cắm cúi viết, nêu thêm những chi tiết cụ thể liên quan đến cuộc sống của các con, đồng thời còn xin che chở cho cậu cháu David Salu mồ côi. Sau đó nàng viết thư để lại cho Bacbơ, xin cô ta đừng bỏ rơi

Phlôrimông và Canto, để lại cho cô vài thứ đồ dùng, quần áo, tư trang. Nàng bỏ bức thư thứ hai vào phong bì và dán lại.

Bây giờ nàng mới thấy thanh thản hơn. Nàng tắm rửa mặc quần áo rồi ngồi suốt buổi sáng trong buồng trẻ. Nàng ngắm con mà lòng thấy vui, không gợn một chút lo âu rằng nàng sắp sửa phải xa chúng mãi mãi. Chúng không còn cần đến nàng nữa. Chúng có Bacbơ, người chúng biết rõ, và là người sẽ đưa chúng về Môngtơlu. Chúng sẽ lớn khôn dưới ánh mặt trời và bầu không khí trong lành nơi thôn dã, tránh xa cái bẩn thỉu ô uế của Pari.

Ngay cả Phlôrimông cũng không còn bám lấy mẹ nữa. Đêm đêm nàng sẽ trở lại ngôi nhà ừ đây đã trở thành giang sơn nho nhỏ của họ, với hai người hầu gái, con chó Patu, những đồ chơi và những con chim nhỏ. Ngày nào chính Angiêlic đã đem các thứ đồ chơi đó về nhà, chúng đã lại chạy ra đón khi thấy bóng nàng, càu nhàu đủ điều, hò hét om sòm mỗi khi có gì mới. Hôm ấy Phlôrimông đã mặc cái áo dài đỏ nhỏ xíu vào và bảo:

- Bao giờ con mới có tất cả hở mẹ? Con bây giờ là người lớn đàng hoàng rồi đấy nhá!

- Con đã có cái mũ nỉ to cắm lông chim đẹp thế kia còn gì. Nhiều đứa ở tuổi con vẫn còn phải đội mũ chóp giống như mũ của Canto cơ đấy.

- Ứ, ứ, con thích tất cả cơ! - Phlôrimông gào lên giận dỗi quẳng luôn kèn xuống đất.

Angiêlic phải bỏ ra ngoài, sợ rằng mình sẽ nổi cáu lên mà phạt oan con.

***

Sau bữa ăn trưa, thừa lúc bọn trẻ đang ngủ, nàng mặc áo choàng và lẻn đi. Nàng cầm theo cả phong thư dán kín. Nàng sẽ đưa nó cho Đêgrê và nhờ anh ta đem đến chỗ hẹn bí mật giúp. Rồi nàng sẽ ra bờ sông Xen. Nàng còn lại vài giờ nữa. Nàng định đi dạo khá xa. Nàng muốn ra vùng quê ven đô để mang theo mình cảnh tượng cuối cùng của đồng cỏ mùa thu úa tàn và rừng cây lá vàng ruộm, hít thở lần cuối cùng mùi vị sương mù gợi cho nàng nhớ lại Môngtơlu và thời thơ ấu của mình...

CHƯƠNG 74

Angiêlic ngồi chờ Đêgrê ở ngôi nhà mới tậu của ông ta. Cách bày biện đã khác hẳn lần Angiêlic đến chỗ ông ta cách đây mấy năm, một trong những ngôi nhà tàn tạ ở khu Cầu Nhỏ align="justify">Bây giờ ông ta đã có nhà riêng ở khu Cầu Đức Bà, rất giàu có và sặc mùi sang trọng của kẻ trưởng giả hãnh tiến. Mặt tiền của nhà được trang trí những hàng hiên có hình các vị thần bưng hoa trái, gắn đủ thứ huy hiệu vua chúa, tranh tượng, tất cả đều lòe loẹt màu sắc "tự nhiên".

Gian phòng nơi người gác cổng đưa nàng vào cũng toát lên vẻ hào nhoáng của tầng lớp trung lưu. Nhưng người thiếu phụ khó chịu khi nhìn lên giường lớn có trướng che treo trên những cột xoắn hay cái bàn viết ngổn ngang các vật dụng mạ đồng. Nàng không hề thắc mắc nhờ đâu tay luật sư sắm được những thứ xa hoa tân kỳ đến thế. Đêgrê vừa là hiện tại vừa là hồi ức. Nàng có cảm tưởng ông ta biết rõ mọi điều về nàng và cái đó thật là thuận lợi. Ông ta sắt đá, lạnh lùng nhưng chắc chắn như hòn đá tảng. Trao lá thư tuyệt mệnh cho ông ta xong, nàng có thể yên lòng và nhắm mắt: các con nàng sẽ không bị bỏ rơi.

Cánh cửa sổ trông ra sông Xen. Tiếng mái chèo vỗ nước vọng đến tận đấy. Ấy là một buổi đẹp trời, ấm áp. Nắng thu dìu dịu chiếu trên những phiến đá trắng đen dưới sàn nhà.

Cuối cùng, Angiêlic nghe thấy tiếng đinh thúc ngựa khua trong bước chân dứt khoát ngoài hành lang. Nàng nhận ra tiếng bước chân của Đêgrê. Ông ta bước vào, không hề tỏ ý ngạc nhiên:

- Xin nhiệt liệt đón mừng bà. Xoócbon, chân chú bẩn quá, chịu khó đứng ở ngoài nhé.

Một lần nữa ông ta lại ăn mặc nếu không nói là hào hoa thì ít ra cũng đàng hoàng chững chạc. Dải viền nhung đen làm nổi bật cái cổ áo khoác rộng mà ông ta vắt lên thành ghế. Nhưng nàng nhận ra ngay anh chàng Đêgrê thuở nào. Ông ta bỏ mũ và lột tóc giả. Sau đó ông ta tháo gươm. Xem ra ông ta đang hung tợn.

- Tôi vừa từ chỗ ngài Ôbray về. Mọi việc đều tốt đẹp cả. Tới đây bà sẽ gặp tất cả các vị tai mắt trong ngành thương mại và tài chính. Nghe nói cả ngài Cônbe cũng quan tâm đến cuộc gặp gỡ này cơ đấy.

Angiêlic cười lấy lệ. Nàng thấy những chuyện đó thật là vô nghĩa, không thể lôi nàng ra khỏi trạng thái tê tái. Nàng sẽ không được vinh hạnh làm quen với ngài Cônbe. Lúc các nhân vật quyền năng vô hạn ấy tụ tập

nhau lại cũng chính là lúc thi thể của Angiêlic đờ Xăngxê, nữước đờ Perắc, nữ Hầu tước của các Thiên thần sẽ trôi theo dòng nước giữa hai bờ sông Xen vàng rực. Lúc ấy nàng sẽ tự do, không ai còn chạm đến nàng được nữa. Và có lẽ Perắc sẽ đón nàng...

Nàng chợt bừng tỉnh, Đêgrê vẫn đang nói thao thao.

- Ông vừa nói gì vậy?

- Tôi đang nói rằng bà đang được mời hội kiến, thưa bà.

- Thực tình tôi đến đây không phải vì thế. Tôi chỉ ghé qua tí thôi vì có một trang phong lưu công tử đang chờ tôi đến xem qua mấy tác phẩm mới nhất. Sau đó chưa biết chừng tôi còn đến Tuylơri nữa kia. Những cuộc tiêu khiển ấy sẽ giúp tôi chịu đựng được đến lúc phải tới cuộc hẹn đáng ghét kia. Nhưng tôi lại có phong thư này nữa, phiền quá. Ông làm ơn cầm giúp được không? Lúc nào trở về tôi sẽ ghé vào lấy.

- Xin hầu bà. Thưa bà.

Ông ta đón lấy cái phong bì dán kín, bước đến cái két sắt nhỏ đặt ở ngách bàn và mở ra bỏ phong bì vào.

Angiêlic quay đi lấy quạt và găng tay. Việc đó làm hết sức đơn giản. Cũng đơn giản như nàng đi dạo chơi, không có gì phải vội vã. Tất cả những điều cần làm lúc này là bước chếch một tí xuống dòng nước sông Xen...

Nắng soi mặt nước ánh lên như nền nhà lát đá đen trắng...

Một tiếng động khiến nàng ngẩng đầu lên. Đêgrê đang lấy chìa khóa cửa. Rồi, với vẻ hết sức tự nhiên, ông ta đút luôn chìa khóa vào túi và bước lại chỗ người thiếu phụ.

Ông ta đứng sừng sững trước mặt nàng, tươi cười nhưng mắt đỏ ngầu. Trước khi nàng kịp đề phòng, ông ta đã ôm ghì lấy nàng. Ông ta hổn hển, cúi xuống sát mặt nàng:

- Lại đây nào, con mèo bé nhỏ xinh xẻo của anh.

- Tôi cấm ông ăn nói với tôi như vậy đấy! - nàng kêu lên.

Đoạn nàng òa khóc nức nở.

Việc đó xảy đến với nàng thật đột ngột. Nước mắt tuôn như mưa, nàng nức nở không thành tiếng, tim nàng tan nát hơi thở tắc nghẹn.

Đêgrê bế nàng lên giường. Ông ta ngồi im nhìn nàng một hồi lâu với vẻ ân cần tha thiết. Rồi khi cơn tuyệt vọng của nàng đã bớt đi ít nhiều, ông ta bắt đầu cởi áo nàng. Nàng cảm thấy những ngón tay của ông ta chạm vào cổ khi ông ta cởi chiếc áo chẽn của nàng nhanh nhẹn khéo léo như một cô hầu gái. Đầm đìa nước mắt, nàng không còn sức đâu mà chống lại nữa.

- Đồ khốn nạn. - Nàng nấc lên.

- Không đâu, em, anh không khốn nạn đâu.

- Tao tưởng mày là bạn... Tao tưởng... Trời ơi là trời! Sao tôi khổ thế này!

- Chậc chậc, bậy nào! - Hắn mắng yêu.

Bằng bàn tay khéo léo, ông ta kéo cái váy lót rộng thùng lên, tháo nịt tất và kéo đôi tất lụa của nàng xuống, cởi giày nàng ra.

Khi trên người nàng chỉ còn độc một chiếc áo lót, ông ta dịch sang một bên và nàng nghe thấy ông ta cởi quần áo vừa huýt sáo, hất vội đôi giày, ném áo lót, thắt lưng mỗi thứ một nơi. Đoạn ông ta nhảy phắt lên giường và vội vã buông màn.

Trong gian phòng tranh tối tranh sáng, thân hình lông lá của Đêgrê trông như màu đỏ trên nền nhung đen mịn. Con người ông ta không hề mất đi một mảy may linh hoạt.

- Hấp, nào em bé! Làm gì mà cứ ư ử thế? Chóng ngoan, nín đi nào! Chúng mình sẽ vui một phen. Lại đây em!

Ông ta kéo tuột áo lót nàng ra và đồng thời vỗ một phát thật kêu vào lưng nàng khiến nàng nẩy người lên. Nổi khùng, nàng cắn hàm răng nhỏ nhọn hoắt của mình vào vai ông ta.

- A, cắn hả? - ông ta kêu váng lên. - Thế này thì phải phạt mới được!

Nhưng nàng chống trả quyết liệt. Hai người giằng co dữ dội. Nàng réo những từ xấu xa nhất có thể nghĩ ra được để chửi. Tất cả những câu chửi của dân du thủ du thực tuôn ra ào ào làm cho Đêgrê cười như điên.

Ông ta cười sằng sặc, nhe hàm răng trắng lóa, từ mồm ông ta phả ra mùi thuốc lá hăng hắc trộn lẫn mùi mồ hôi đàn ông khiến cho sống lưng nàng muốn nhũn ra. Nàng biết chắc rằng mình căm ghét Đêgrê, thậm chí còn mong ông ta chết nữa. Nàng hét lên rằng nếu có dao nàng sẽ giết ông ta ngay. Ông ta càng cười to. Rốt cuộc ông ta cũng đè lên được nàng và dò tìm môi nàng.

- Hôn anh đi nào. - ông ta nói - Hôn tên mật thám đi... Ngoan nào, không anh lại nện cho một trận đau suốt ba ngày liền bây giờ... Hôn anh đi. Hôn đi thì hơn. Anh tin rằng em biết hôn lắm, hôn ai cũng tài...

Nàng không thể cưỡng nổi những đòi hỏi đầy quyền uy của cái mồm đang cắn nàng không chút thương tiếc mỗi lần nàng cự tuyệt. Nàng đành khuất phục.

Nàng khuất phục tuyệt đối, đến nỗi chỉ một chốc sau sự thèm khát đã nâng người nàng lên đón cái thân thể đang chế ngự mình. Sự hung cuồng của Đêgrê trong yêu đương thật khác thường, không có giới hạn. Angiêlic thấy ngây ngất như sốt. Người đàn bà trong nàng bảo cho nàng biết rằng Đêgrê cư xử với nàng không chút e dè, rằng xưa nay chưa hề có ai đối xử với nàng như vậy, ngay cả Nicôla, ngay cả gã đại úy. Song nàng lại nghe thấy mình cười lớn như một ả giang hồ mặt dày mày dạn, đầu tì vào mép giường. Giờ thì nàng đã nóng rực cả người lên rồi.

Cuối cùng khi gã kia ôm lưng nàng ghì chặt. Chỉ trong một khoảnh khắc, nàng được thấy một mặt khác: đôi mắt nhắm nghiền, vẻ trang nghiêm nóng nảy, một bộ mặt đã mất hết vẻ trắng trợn khinh bạc, vẻ sắt đá trơ trơ tan biến dưới tác động của khoái cảm thuần nhất. Ngay sau đó, nàng thấy ông ta trở về con người cũ. Và ông ta lại phá lên cười hả hê, dã man. Nàng căm thù ông ta vì thế. Mới đây nàng còn khao khát ân ái. Mỗi người đàn ông sau cái ôm ấp đầu tiên bao giờ cũng gây cho nàng cái phản xạ ngỡ ngàng và sợ hãi, có lẽ đúng hơn là cảm giác ghê tởm.

Cơn ngây ngất lắng xuống, sự mệt mỏi nặng nề trùm lên nàng.

Nàng phó mặc thân mình cho ông ta một cách vô ý thức, nhưng ông ta có vẻ cũng không lấy làm điều. Nàng có cảm giác ông ta coi nàng như một ả đứng đường. Nàng giãy giụa quẫy đầu:

- Buông ra... buông ra!

Nhưng ông ta cứ ghì chặt.

Mắt nàng tối sầm, thần kinh nàng trong mấy ngày vừa qua bị kéo quá mức đã chịu thua sự mệt mỏi

dồn dập. Nàng đã đến giới hạn cuối cùng, không còn sức lực, không còn dục vọng...

Khi thức giấc, nàng thấy mình nằm dài trơ trọi trên cái giường trống, giang chân giang tay như con sao biển, đúng tư thế khi giấc ngủ đến với nàng. Tấm màn quanh giường đã được kéo lên. Một đốm nắng tròn nhảy nhót trên sàn đá. Nàng nghe thấy nước sông Xen ồ ồ xiết vào chân Cầu Đức Bà. Xen vào đó là một thứ tiếng khác, gần hơn: tiếng ngòi bút sột soạt bận rộn trên mặt giấy.

Nàng quay đầu và trông thấy Đêgrê đang ngồi viết bên bàn. Ông ta đã đội tóc giả và đeo nơ cổ màu trắng hồ bột, có vẻ rất thư thái và đang mê mải làm việc. Nàng ngơ ngẩn nhìn ông ta. Đầu óc nàng vẫn còn mụ mị, thân thể nàng như đeo đá nhưng đầu óc nàng hoàn toàn thanh thản. Chợt thấy mình nằm chướng quá, nàng vội khép chân lại.

- Chào cô! Cô ngủ thế nào? - ông ta hỏi bằng giọng lễ phép và rất tự nhiên.

Nàng thần mặt nhìn ông ta. Nàng chẳng còn hiểu gì nữa. nàng cảm thấy ông ta thú vật, dữ dằn, sa đọa ở đâu thế nhỉ? Chắc là trong giấc mơ đấy thôi.

- Ngủ à? - nàng ấp úng - Tôi ngủ à? Có lâu không?

- À, đã ba tiếng đồng hồ liền tôi thưởng thức cảnh tượng hấp dẫn này rồi đấy.

- Ba tiếng đồng hồ? - Angiêlic lặp lại, kéo cái mền đắp ngang người. Thế thì kinh khủng quá! Còn cuộc hẹnngài Cônbe thì sao?

- Cô còn một giờ nữa để chuẩn bị đấy.

Ông ta bỏ sang buồng bên cạnh.

- Tôi có một buồng tắm rất tiện lợi và tất cả những thứ trang điểm của đàn bà ở đó: son phấn, kem bôi mặt đủ cả.

Ông ta quay trở lại, tay cầm một tấm áo choàng lụa và ném cho nàng:

- Mặc tạm cái này vào và nhanh lên một tí thưa quý bà.

Hơi ngơ ngác và lúng túng trong đống vải lùng nhùng, Angiêlic sang tắm rửa và mặc quần áo. Y phục của nàng được đặt gọn trên nắp rương. Trước gương bày một dãy đủ thứ lặt vặt, ít nhất cũng phải phát ngộp

trước cái quầy thợ làm tóc này: những lọ màu trắng và son, kem mắt đen, một hàng các lọ nước hoa.

Dần dần Angiêlic đã nhớ lại mọi chuyện. Cũng không phải dễ dàng vì đầu óc nàng xem ra khó mà tập trung được. Nàng nhớ cú vỗ lưng rất kêu làm cho nàng đau điếng. Ô, bực thế chứ! Ông ta coi nàng như một con điếm chẳng thèm nể nang gì hết. Bây giờ nàng tin rằng ông ta biết nàng là nữ Hầu tước của các Thiên thần. ông ta sắp sửa làm gì với nàng đây?...

Angiêlic nghe tiếng bút lông ngỗng lạo xạo. Đêgrê đứng dậy hỏi to:

- Bà có xoay xở lấy được không? Hay để tôi thay chân hầu gái cho bà vậy nhé?

Không chờ nàng trả lời, ông ta bước vào và cài cúc áo lót cho nàng một cách thành thạo.

Angiêlic không còn biết nghĩ thế nào nữa.

Nhớ lại việc ông ta giày vò nàng, Angiêlic cứ tê dại vì xấu hổ. Nhưng hình như đầu óc của Đêgrê đang mải nghĩ đến những việc hoàn toàn khác. Nàng tưởng như mình nằm mê, không phải trong gương là bộ mặt của mụ đàn bà dâm đãng, thỏa thuê, đôi mắtâm quầng vì mệt mỏi bởi nhục dục và cặp môi sưng mọng vì hôn, vì cấu. Nhục nhã ê chề quá! Ngay cả với con mắt kém tinh đời nhất, bộ mặt nàng cũng chứng tỏ rành rành cuộc mây mưa dữ dội của Đêgrê đã bắt ép nàng. Một cách máy móc, nàng đưa hai ngón tay sờ đôi môi hãy còn sưng mọng trong gương. Ông ta tủm tỉm cười:

- Ồ, hơi rõ đấy, - ông ta nói - Nhưng chẳng sao đâu. Các nhân vật đứng đắn mà bà sắp gặp đây là tinh lắm… và có lẽ là hơi ghen tị nữa là khác.

Nàng làm thinh vuốt lại tóc và đánh phấn. Viên cảnh sát cởi thắt lưng và nhặt cái mũ lên... Trông ông ta cũng hào hoa ra phết, tuy quần áo vẫn tối tăm và ít nhiều khắc khổ.

- Ông đang lấn tới trên con đường công danh đấy, ông Đêgrê. - Angiêlic nói, cố bắt chước vẻ nhơn nhơn của ông ta. - Đây này, ông đeo cả gươm nhé, còn nhà ông thì cứ như nhà trưởng giả đang phất đấy thôi.

- Tôi thì phải tiếp khách nhiều lắm, mà mỗi người lại một chứng. Đường công danh của tôi đi lên chẳng nhẽ tôi lại có lỗi hay sao? Xoócbon đang về già. Bao giờ hắn chết, tôi sẽ không tìm con khác thay đâu, bởi lẽ đây không còn là những mái nhà tôi tàn cho những tên sát nhân ghê tởm nhất thời này lẩn trốn nữa. Người ta phải tìm cho chúng một chỗ khác.

Ông ta đứng lại ngẫm nghĩ, sau đó gật gù thêm:

- Ngoài phòng khách chẳng hạn... Bà đã xong chưa thưa bà?

Angiêlic nhặt cái quạt lên và ra hiệu là xong rồi:

- Để tôi đưa lại cho bà cái phong bì nhé!

- Phong bì nào cơ?

- Phong bì hôm qua bà nhờ tôi giữ hộ lúc đến đây ấy mà.

Angiêlic lạnh cả người. Bây giờ nàng mới nhớ ra, trán nàng hơi ửng đỏ. Có phải bức thư chứa đựng những mong muốn cuối cùng của nàng và nàng đã trao nó cho Đêgrê hôm qua để rồau đó ra sông tự tử không nhỉ?

Tự tử? Kỳ quặc thật! Sao mình lại muốn tự tử nhỉ? Thật chẳng phải lúc. Khi mà lần đầu tiên trong suốt mấy năm nay nàng đã sắp thấy được cái kết thúc viên mãn cho tất cả cố gắng của mình, khi mà Vua nước Pháp đang thực sự nằm trong tay nàng, muốn làm gì thì làm...

- À, à - nàng vội nói - Ông đưa lại tôi vậy.

Đêgrê mở két và cầm cái phong bì dán kín đưa nàng. Nhưng khi Angiêlic định đưa tay ra cầm thì ông ta lại rụt về. Nàng ngước lên dò hỏi. Mắt Đêgrê lại thoáng đỏ, như một mũi dùi xuyên thấu tâm can nàng:

- Bà muốn chết sao?

Angiêlic ngây người nhìn ông ta như nhìn đứa trẻ bị bắt quả tang nghịch ngợm. Rồi nàng gật đầu.

- Còn bây giờ thì sao?

- Bây giờ à? Tôi chẳng biết nữa. Dù sao tôi cũng nhất quyết không định bỏ qua không lợi dụng sự hèn nhát của bọn kia một khi tôi có thể dùng nó có ích cho mình. Đó là cơ hội ngàn năm có một và tôi tin rằng nếu tôi khéo bắt tay vào thực hiện ý định làm nước sôcôla thì có khả năng tôi dựng lại được cơ đồ.

- Tuyệt lắm!

Ông ta cầm cái phong bì ném luôn vào lửa. Sau đó ông ta quay lại vội vàng, vẫn bình tĩnh và tươi cười

như cũ.

- Đêgrê - Angiêlic lúng túng - làm sao ông lại biết...

- Chết thật, thưa bà, - hắn cười nói - Chẳng nhẽ bà cho tôi ngu đến nỗi không thấy có gì đáng ngờ khi một người đàn bà đến tìm tôi, mặt mũi ngây ngây dại dại, mặt chẳng có tí son phấn nào mà bảo rằng đã hẹn người ta đi diễu ư? Hơn nữa... - Ông ta có vẻ lưỡng lự - Ai chứ bà thì tôi quá rõ - Ông ta tiếp - Tôi thấy ngay là có chuyện, một chuyện nghiêm trọng, cần phải hành động ngay và thật quyết liệt. Xét đến ý định thân thiện đó, chắc bà sẽ tha thứ cho cái t lễ của tôi chứ, thưa bà?

- Tôi cũng không biết nữa, - nàng cố giằn sự khó chịu thốt lên. - Để tôi suy nghĩ kỹ xem đã.

Nhưng Đêgrê đã lại bật cười, ánh mắt đầy vẻ thân thiện ấm áp. Thế là nàng chịu thua. Nhưng cũng lúc ấy nàng tự nhủ mình rằng không còn người bạn nào tốt như vậy. Ông ta nói thêm:

- Xin khuyên bà thêm tí nữa, thưa bà. Nếu bà cho một gã mật thám quen được tự tiện, hãy luôn luôn hướng tới trước. Đừng bao giờ quay ngược về dĩ vãng. Đừng bới lại đống tro tàn - những tro tàn đã bị gió thổi tung tóe đi bốn phương. Bởi vì mỗi lần nghĩ đến nó bà sẽ lại chỉ muốn chết mà thôi. Mà tôi thì không phải lúc nào cũng ở bên cạnh bà để can ngăn bà đúng lúc đâu...

***

Phải đeo mặt nạ - sau đấy còn bị bịt mắt nữa. Angiêlic bị đẩy lên một chiếc xe ngựa buông rèm kín mít chạy đến một nhà nhỏ ở vùng ngoại ô Vôgira. Mãi đến lúc vào phòng khách nàng mới được tháo băng bịt mắt. Gian phòng được chiếu sáng bởi mấy ngọn đuốc, trong đó đã có bốn năm người đội tóc giả đang hội họp. Họ đều có vẻ bực mình vì lúc trông thấy nàng, hết thảy đều tỏ ra cứng nhắc, cao đạo.

Giá không có mặt Đêgrê ở đây thì Angiêlic đã hoảng hồn tưởng sa vào bẫy, đừng hòng còn toàn mạng mà trở về. Nhưng ngài Cônbe, một nhà tư sản có bộ mặt lạnh lùng nghiêm khắc, không hề có ý gì đen tối cả. Hoàng thượng đã chấp thuận đúng là có phần miễn cưỡng, dưới sức ép của vụ rối loạn truyền đơn do Thi sĩ du đãng gây ra. Angiêlic nhanh chóng hiểu ngay rằng chuyện thương lượng chẳng qua chỉ cho có phép thế thôi. Lập trường của nàng là không thay đổi.

Hai giờ sau khi ra về, nàng đã được hứa tặng một món tiền 50.000 livrơ và nó sẽ được xuất phát từ

kho bạc của chính Nhà vua trao cho nàng để sửa lại quán Mặt nạ đỏ. Một giấy môn bài sản xuất sôcôla sẽ được phê chuẩn. Tên Angiêlic được viết ra giấy trắng mực đen hẳn hoi, như vậy nó chứng thực rằng nàng không chịu sự giám sát của một tổ chức nào.

Nà được dành tất cả các thứ ưu tiên để mua nguyên liệu. Cuối cùng, nàng đòi một chân cổ phần trong công ty Đông Âu mới thành lập, coi như để bồi thường thiệt hại. Cái yêu cầu này gây cho mọi người ít nhiều sửng sốt, song các nhà tài phiệt kia đã thấy rõ rằng người thiếu phụ này cũng lọc lõi trong chuyện làm ăn chứ chẳng vừa. Nàng trình bày rằng việc kinh doanh của mình một phần phụ thuộc vào hàng nhập nên công ty Đông Âu dĩ nhiên phải hoan nghênh một bạn hàng chịu quan tâm đến sự phồn vinh của nó và vui vẻ ủng hộ những triển vọng lớn lao của đất nước.

Ngài Cônbe hậm hụi thừa nhận rằng đòi hỏi của người thiếu phụ tuy rõ ràng là quá mức, song cũng đúng chỗ và hợp lý. Nàng nhận được tất cả những gì mình đòi. Đổi lại, bọn thủ hạ của Tổng trấn Ôbray đã được chỉ đường đến một túp lều ở giữa cánh đồng để lấy về một hòm đựng đầy truyền đơn ghi tên Hầu tước La Valie, Hiệp sĩ Loren và Đức ông Hoàng đệ.

Vẫn chiếc xe ngựa bỏ rèm kín đưa Angiêlic trở về Pari và nàng phải cố ghìm phấn hứng. Hành phúc này là chưa trọn vẹn, đặc biệt là một khi nàng nghĩ đến cái thắng lợi nàng phải giành được bằng những đau khổ khủng khiếp thế nào.

Nhưng nói cho cùng, nếu mọi việc diễn ra đúng thỏa thuận thì ít cái ngăn nổi nàng trở thành một trong những mệnh phụ giàu nhất Pari. Nàng sẽ ra vào điện Vecxây, nàng sẽ được tiếp kiến Đức Vua, nàng sẽ giành lại địa vị của mình và các con mình sẽ lớn lên là các nhà quý tộc trẻ.

Trên đường về, mắt nàng không bị bịt nữa vì trời đã tối đen. Chỉ có một mình nàng trong xe, nhưng mải mê với những ước mơ và suy tính, chặng đường dường như rút ngắn lại. Xung quanh nàng vang lên tiếng vó ngựa của một tốp nhỏ hộ tống.

Đột nhiên xe dừng lại và một trong những cái rèm được vén lên. Dưới ánh đèn, nàng trông thấy mặt Đêgrê ghé sát cửa xe. Ông ta cưỡi ngựa.

- Xin chia tay bà ở đây, thưa bà. Xe ngựa sẽ đưa bà về nhà. Hai hôm nữa tôi sẽ lại gặp bà và trao cho bà cái phải thuộc về bà. Thế có được không?

- Được. Ôi, Đêgrê, tuyệt vời quá. Nếu tôi làm được món sôcôla này thì chắc chắn tôi sẽ làm nên sự nghiệp đấy.

- Bà sẽ làm được. Sôcôla vạn tuế! - Đêgrê nói.

Ông ta bỏ mũ và cúi xuống hôn tay nàng:

- Tạm biệt nữ Hầu tước của các Thiên thần!

Nàng cười chúm chím đáp:

- Tạm biệt ngài mật thám!

PHẦN VII: CUNG ĐIỆN VÉCXÂY

CHƯƠNG 75

Thả bước dọc sông Xen, Angiêlic điểm lại từng quãng trong bước đường của mình kể từ buổi tối nàng bị điệu đến gặp ngài Cônbe một cách cực kỳ bí mật.

Trước hết là cửa hàng sôcôla đã nhanh chóng trở thành điểm tụ hội có tiếng ở Pari. Bảng hiệu được đặt tên là "Quán chú lùn Tây Ban Nha". Nó đã được Hoàng hậu chiếu cố tới thăm, tỏ ý vui mừng vì bà không còn là người duy nhất ở Pari uống sôcôla. Cùng đi với Hoàng hậu còn có hai người lùn, một đàn bà, một đàn ông - chú Backarôn đạo mạo.

Được thành công khích lệ, Angiêlic lập luôn các chi nhánh ở vài thành phố nhỏ xung quanh Pari như Xanh-Giécmanh, Phôngtenơblô và Vecxây, thậm chí còn vươn đến cả Liông và Năngtơ nữa.

Nàng đã chứng tỏ một sự thấu đáo đặc biệt trong việc lựa chọn người trông nom các chi nhánh nọ. Nàng đãi họ rất trọng nhưng đòi hỏi họ phải làm sổ sách đàng hoàng và ghi rõ trong hợp đồng rằng nếu trong sáu tháng cơ sở làm ăn không khấm khá hơn trước thì người phụ trách sẽ bị thải. Ngay ngáy vì lo bị đuổi việc, đại diện các chi nhánh hăm hở chào mời dân tỉnh lẻ, rêu rao uống sôcôla là nghĩa vụ của mỗi người.

Và việc đó đã đem lại cho nàng cả đống tiền.

Mải mê với những toan tính, Angiêlic chợt nhận thấy mình đã rời bờ sông và sang phố Bôtrây tự bao giờ không biết. Cảnh đi lại tấp nập trên đường đã đưa nàng trở về với thực tại. Đi lẫn với đám những người gánh nước và các cô hầu gái chạy chợ thật không hợp với địa vị mới của nàng chút nào. Không còn mặc váy ngắn như phụ nữ bình dân nữa, mũ áo xênh xang, trông nàng thật lạc lõng giữa đám áo quần lấm láp.

Bỗng đám đông ào ào chen lấn ép nàng vào tường nhà. Nàng mắm môi mắm lợi xô ra. Một bác thị dân to béo gần như đang bị lèn chặt vào nàng, ngoái đầu lại hét toáng lên:

- Chịu khó tí bà nhé. Hoàng thân đi qua đấy.

Cánh cổng lớn quả nhiên bỗng bật mở và một chiếc xe sáu ngựa phóng ra. Qua cửa sổ Angiêlic nhận ra ngay bộ mặt quàu quạu trông nghiêng của Hoàng thân Công đê. Có tiếng ai đó gào lên:

- Hoàng thân vạn tuế!

Ngài bực tức phất tay áo đính đăng ten. Với dân chúng ngài mãi mãi là người chiến thắng của trận Rocroa. Xúi quẩy làm sao, hòa ước Pirênê đã buộc ngài phải về vườn và đó hoàn toàn không phải là điều ngài muốn.

Xe ngài đi qua xong, người ta lại tiếp tục ngược xuôi. Angiêlic bước đến trước sân tòa lâu đài mà ngài vừa đi khỏi. Nàng ngước mắt nhìn vào. Giờ đây nhiều lúc nàng bắt đầu thấy không vừa ý ngôi nhà đẹp đẽ của mình trên quảng trường Vôxgiơ nữa. Nàng cũng ao ước một tòa lâu đài có lối xe đi, có sân để vòng xe, có tàu ngựa và nhà bếp, nhà ngang cho kẻ ăn người làm, phía sau lại phải có một khoảnh vườn đẹp trồng cam và những luống hoa.

Tòa dinh thự mà nàng đang đứng trước mặt đây kiểu tương đối mới. Mặt tiền màu trắng giản dị với những khuôn cửa sổ rất cao, những ban công sắt cuốn, mái lợp đá đen với những cửa tò vò xung quanh, kiểu nhà này chỉ vài năm nay mới thịnh hành.

Cánh cổng từ từ đóng lại. Angiêlic vẫn chần chừ chưa muốn bỏ đi. Nàng nhận thấy cái gia huy đắp trên vòm cổng đã bị đập gãy. Không phải là thời gian hay thiên nhiên làm hư hại mà chỉ có bàn tay con người đục phá mới ra thế được.

- Lâu đài của ai đấy nhỉ? - Nàng hỏi một chị hàng hoa gần đó.

- Của Hoàng thân chứ ai vào đây, - Chị ta vừa sửa sang sắc đẹp vừa đáp.

- Sao Hoàng thân lại dỡ cái gia huy trên cổng đi thế? Tiếc quá, những tượng khắc đẹp đẹp là!

- Ồ, đấy là chuyện khác, - chị hàng hoa tốt bụng đáp và sa sầm nét mặt. - Đó là gia huy của người xây tòa lâu đài này, một nhà quý tộc bị tội. Ông ta là phù thủy và thông đồng với ma quỷ. Ông ấy bị khép tội phải hỏa thiêu đấy.

Angiêlic đứng chết lặng. Nàng cảm thấy máu đang từ từ dồn lên mặt. Ra là vì thế mà nàng thấy quen quen khi đứng trước cánh cửa gỗ sồi bóng loáng lung linh ánh nắng này...

Chnh đây là nơi nàng đã ghé lại khi lần đầu đến Pari. Đây chính là cánh cổng mà nàng đã trông thấy bị dán niêm phong của tòa án Nhà vua...

- Nghe nói ông ta già lắm. - Chị kia kể tiếp - Nhà vua đã chia hết tài sản của ông ấy rồi. Đức ông Hoàng thân được phần nhiều nhất, trong số đó có cả tòa lâu đài này. Trước khi chuyển đến, ngài cho phá gia huy của lão phù thủy đi và rắc nước thánh khắp nơi. Bà nghĩ mà xem, ngài muốn ngủ cho yên mà.

Angiêlic cảm ơn chị hàng hoa và bỏ đi.

Angiêlic đã chuyển đến quảng trường Hoàng gia (tức quảng trường Voxgiơ) vài tháng sau khi mở quán sôcôla. Tiền bắt đầu đổ về. Trong việc chuyển nhà từ phố Frăng Buốcgioa đến giữa khu quý tộc, người thiếu phụ đã lao thêm được một nấc trong bậc thang xã hội.

Ở quảng trường Hoàng gia, các nhà quý tộc tha hồ đấu nhau, còn các mệnh phụ xinh đẹp thì mặc sức đàm đạo về triết học và thiên văn học hay làm thơ phú.

Mùi ca cao bao trùm tất cả. Angiêlic thấy như mình được tái sinh và nàng mở to cặp mắt hớn hở nhìn cái tầng lớp vừa cao sang vừa rất Pari ấy.

Cái quảng trường được bao bọc bởi những ngôi nhà quét vôi hồng mái lợp đá đen cao vút và những hành lang có mái che rợp bóng mà bên dưới là các hiệu tạp hóa đã cho nàng chỗ nghỉ ngơi sau lúc làm việc mệt nhọc.

Cuộc sống ở đây cách biệt và tinh tế. Những chuyện xích mích cũng mang vẻ kịch, không thật.

Angiêlic bắt đầu biết mùi thú vị của những cuộc trò chuyện, cái công phu của văn minh mà trong vòng nửa thế kỷ nay đã biến đổi hẳn bộ mặt của xã hội Pháp. Khổ nỗi nàng sợ mình tỏ ra lố bịch, đầu óc nàng từ lâu có nghĩ gì đến chuyện làm thơ làm phú đâu! Hơn nữa, xét đến xuất xứ nghèo hèn của nàng, hoặc người ta nghĩ thế, thì các xa lông sang nhất vẫn im ỉm đóng cửa không nhận nàng. Muốn chinh phục chúng phải kiên trì. Nàng ăn mặc sang trọng nhưng bao giờ cũng lo là y phục của mình không đúng điệu.

Mỗi lần các con trai nàng dạo chơi dưới bóng cây trên quảng trường, người ta lại ngoái nhìn, trầm trồ khen chúng ăn mặc vừa sang vừa đẹp. Phlôrimông và cả Canto nữa, bây giờ đã ăn vận theo kiểu người lớn, đĩnh đạc lắm - toàn tơ lụa với nhung gấm cả - cổ đăng ten lông phồng, tất cao, giầy cóơ cao gót hẳn hoi. Chúng đội mũ đính lông chim trên mái tóc cuốn búp đẹp mắt, Phlôrimông còn đeo một thanh gươm nhỏ ra dáng lắm. Trông rụt rè mảnh dẻ thế thôi chứ nó ham đánh nhau tợn. Nó thách con khỉ Picôlô đấu kiếm, thậm chí cả bé Canto mới bốn tuổi hiền lành ít nói nó cũng không từ. Giá không có cái vẻ thông minh ẩn trong đôi

mắt xanh của nó thì Angiêlic đã nghĩ thằng em là đứa đần độn mất rồi. Nhưng nó kín tiếng kinh khủng. Nó thầy không cần phải nói vì Phlôrimông vẫn hiểu được nó như thường và kẻ ăn người làm nhận ra ngay những ý muốn nhỏ nhất của nó.

Angiêlic có một chị bếp và một chú hầu phụ ở quảng trường Hoàng gia. Cùng với người đánh xe và Flipô lúc này đã được giữ chân hầu chính, phu nhân Moren hoàn toàn đủ tư cách là một nhân vật đáng trọng vọng trong con mắt hàng xóm láng giềng của mình. Bacbơ và Giavốt cũng đội mũ trùm đăng ten, đeo thánh giá bằng vàng và cũng quàng khăn san Ấn Độ như ai.

Tuy nhiên, Angiêlic cũng hiểu rất rõ rằng người ta coi nàng chẳng qua chỉ là một kẻ gặp thời mới phất mà thôi. Nàng còn muốn leo cao hơn nữa và những phòng khách của khu Đầm lầy chính là bàn đạp cho những phụ nữ nhiều tham vọng nhảy từ tầng lớp trưởng giả lên quý tộc bởi lẽ các bà trưởng giả và các mệnh phụ quý tộc vẫn tụ tập ở đây thành một tao đàn.

Nàng bắt đầu từ việc tự hạ mình bắt quen với một bà gái già ở tầng dưới. Bà quý phái này đã từng nếm qua thời đại hoàng kim của giới và các cuộc khẩu chiến đàn bà.

Một hôm, Angiêlic mời tiểu thư Phinôniđ đờ Parogiông đi với nàng đến điện Tuylơri - bà ta thường xuyên đi với nàng mà. Bà biết từng người và có thể kể vanh vách tên của tất cả những người đó cho cô bạn trẻ, nhờ đó nàng mới dần dần làm quen với những khuôn mặt mới trong cung đình. Bà ta còn đảm đương cả vai trò làm nền tôn sắc đẹp của Angiêlic lên. Không hề băn khoăn, bà Philôniđ khốn khổ còn trát đầy phấn lên mi, thành ra hai con mắt đen tròn thô lố khiến bà trông như một con cú già cứ tưởng mình vẫn còn đầy hấp dẫn như những ngày xuân sắc đang nồng.

Và bà chỉ bảo cho Angiêlic cung cách diễu qua điện Tuylơri, biểu lộ bằng nét mặt những cử chỉ hết sức sinh động khiến mấy kẻ táo tợn đi ngang qua đó phải một phen cười giễu. Nhưng bà cứ nghĩ người ta thán phục sắc đẹp của mình.

- Đi trong đại lộ chính Tuylơri, cô phải thật phới vào, mà đi thong thả thôi, - bà ta ngứa mồm thuyết giáo. - Phải nói liên tục, không để câu chuyện đứt quãng nhưng đừng đi sâu vào vấn đề gì để thể hiện trí tuệ của mình. Cô phải cười một cách bâng quơ để tỏ vẻ hồn nhiên... Ngay bây giờ phải ưỡn thẳng người lên rồi để phô ngực ra... mở mắt hết cỡ để nó to hơn, cắn môi cho nó đỏ lên... đầu ngoẹo sang người này, quay trở sang người khác... Sau hết hãy dịu dàng một chút cô em ạ! Cười đùa có duyên, cử chỉ, nụ cười và nhấn giọng

cho đúng chỗ.

Thực tình đó không phải là một bài giảng vô bổ nên Angiêlic thực hành ngay một cách có ý tứ hơn nhưng lại thành công hơn bà giáo.

Như lời tiểu thư Philônid, Tuylơri là "cái lò của giới thượng lưu", và đường Hoàng hậu là "Vương quốc của những cái liếc tình". Người ta ra vào Tuylơri chờ dịp hội họp, rồi người ta lại gặp nhau ở đây lúc chiều sau buổi hội họp, hết đi xe lại thả bộ.

Những khóm cây trong vườn là nơi ưa thích của các nhà thơ và các cặp tình nhân. Các cha bề trên soạn bài giảng ở đây, còn các luật sư thì thào lời biện hộ. Mọi người trong tầng lớp này đều hò hẹn nhau ở đây. Đôi lần người ta còn gặp cả Đức vua, Hoàng hậu hay Hoàng tử cùng bà nhũ mẫu nữa.

***

Angiêlic kéo bà bạn đồng hành lên Bồn hoa lớn, nơi tụ tập các nhân vật cao cấp. Hoàng thân Côngđê hầu như tối nào cũng đến đây. Nàng thất vọng và không thấy ngài nên đâm cáu, giậm chân thình thịch.

- Sao cô lại ngóng gặp Hoàng thân Điện hạ thế nhỉ? - bà Philônid lấy làm lạ.

- Đơn giản là tôi phải gặp ông ta thôi.

- Cô định đưa đơn thỉnh cầu gì cho ông ấy chăng?... Nếu vậy thì đừng nóng nữa, cô em ạ, ngài đến rồi kia kìa.

Quả thật Hoàng thân Côngđê vừa đến và đang sang đường để lại gần cùng với đám quý tộc thân cận bao quanh. Angiêlic hiểu rằng không thể đến gần Hoàng thân được. Nếu được thì nàng sẽ nói:

- Thưa Đức ông, xin ngài cho lại tôi tòa lâu đài trên phố Bôtrây. Nó là của tôi. Nhà vua ban cho ông một cách trái phép.

Hoặc thế này.

- Thưa Đức ông, tôi là vợ Bá tước Perắc, người bị ông đập gia huy và chiếm đoạt mất nhà.

Cái động cơ đưa nàng đến Tuylơri gặp Hoàng thân Côngđê thật là trẻ con và ngớ ngẩn. Nàng chỉ là một cô bán sôcôla mới phất mà thôi. Không ai có khả năng đưa nàng đến gặp một vị đại quý tộc lừng lẫy và hơn

nữa, nàng biết nói gì với ông ta đây? ... Nàng tự mắng mình thậm tệ: "Con ngốc ạ! Nếu mi còn hành động một cách nông nổi như vậy thì việc làm ăn của mi coi như vứt!"...

- Ta đi thôi, - nàng bảo bà gái già.

Và chẳng còn cớ gì, nàng quay lưng lại toán người hào nhoáng đi ngang qua đó, vừa đi vừa nhỏ to trò chuyện.

Một tay chơi trẻ tuổi điệu chảy nước đến gần họ.

- Thưa bà, - gã bảo Angiêlic - Tôi với anh bạn tôi cứ hỏi nhau mãi về bà đấy. Một người cho rằng bà là phu nhân ông đốc học, một người lại nói bà là gái son và là thuộc giới đàn bà thông thái. Xin bà làm ơn phân xử giúp chúng tôi với.

Đến là buồn cười. Nhưng Angiêlic đang mất hứng nên nàng bực lây mấy ông chủ nhỏ. Các chú trông lòe loẹt như hai con búp bê, chướng nữa là các chú lại để móng tay út dài hơn hẳn các ngón khác.

- Sao các anh không tranh luận xem các anh có tức cười hay không nhỉ? - nàng đập lại - Kiểu này thì các anh chẳng được non nước gì đâu.

Đoạn nàng bỏ mặc gã đứng trơ khấc ở đấy

Bà Philônid choáng người.

- Câu trả lời của cô kể cũng thông minh đấy nhưng có vẻ hàng tôm hàng cá quá. Cô khó mà thành công nổi trong phòng khách nếu...

- Ồ, bà Philônid! - Angiêlic bật kêu lên và đứng phắt lại. - Bà nhìn kìa!

- Đâu?

- Kia kìa, - Angiêlic nhắc lại, giọng nàng trầm hẳn xuống thành tiếng thì thào.

Cách đấy mấy bước, nổi bật giữa màu xanh mát mắt của bụi cây non, một chàng trai cao lớn đang lơ đãng đứng tựa lưng vào bệ một pho tượng cẩm thạch. Anh ta có một vẻ đẹp khác thường và y phục thanh lịch càng làm tăng thêm vẻ hoàn mỹ. Bộ quần áo nhung màu xanh thẫm thêu chim và hoa bằng kim tuyến. Như vậy trông có hơi rởm thật nhưng lại đẹp như tấm áo choàng mùa xuân của thiên nhiên. Chiếc mũ trắng

trang điểm bằng lông xanh phủ lên mái tóc giả đổ xuống rất đẹp. Những lọn tóc xoăn buông xõa ôm lấy khuôn mặt trắng hồng của anh ta, một khuôn mặt xoa phấn mịn màng, hàng ria hung hung rất oách nối liền vào nhau thành một vệt. Đôi mắt màu xanh lơ trong veo pha một ít màu xanh dương trong bóng lá.

Dáng dấp nhà quý tộc rất ung dung, mắt mở không chớp. Anh ta đang mơ mộng chăng? Hay đang suy tưởng? Con ngươi xanh ve nhìn vô định như kẻ thong manh. Trong cái bất động của vẻ mơ mộng không mục đích ấy, trong chúng có cái lạnh lẽo như mắt rắn. Xem ra anh ta chẳng hay biết rằng người ta đang ngắm mình.

- Sao hở Angiêlic? - Tiểu thư Philônid hỏi kháy. - Cô mất trí thật rồi, tôi thề đấy! Kiểu đâu lại nhìn một người đàn ông như bọn hạ tiện thế vậy?

- Chứ... chứ tên ông ấy là gì?

- Đó là Hầu tước đuy Plexi-Belie chứ ai, có gì mà ngạc nhiên nhỉ? Ông ấy đang chờ bồ đấy, đừng có mong. Tôi cũng lấy làm lạ cho cô, mấy anh chàng chủ nhỏ kia thì không màng, thế mà lại đứng ngẩn như phỗng ở đây thế này.

- Xin lỗi bà, - Angiêlic sực nhớ, lúng búng chống chế.

Trong một chớp mắt, nàng lại là cô bé hoang dã đắm chìm trong cơn ngây ngất. Philip! Ông anh họ cao kều khinh khỉnh. Mông tơlu và xúp nóng, làn hơi nước bay nghi ngút từ tấm khăn bàn ẩm trong phòng ăn. Buồn đau xen lẫn ngọt ngào.

Hai cô gái sang trọng chậm rãi đi qua chỗ họ, Hình như anh ta nhận ra các cô nên ngả mũ chào họ bằng điệu bộ buồn bã vô cùng.

- Có phải ông ấy ở trong đoàn tùy tùng của Nhà vua không thế? - Angiêlic hỏi khi không ai nghe thấy họ được nữa.

- Đúng đấy, ông ta theo Hoàng thân Điện hạ ra trận từ dạo ngài đang đánh quân Tây Ban Nha kia. Từ đó đến giờ ông ta được mệnh danh là Tổ sư của đội săn sói Hoàng gia. Vì ông ta đẹp trai và lại ham chinh chiến nên Hoàng thượng gọi ông ta là Thần chiến tranh. Nhưng dù sao người ta kể về ông ấy lắm chuyện dễ sợ lắm.

- Dễ sợ à?... Nhưng mà là chuyện gì chứ?

Tiểu thư Philôniđ cười dễ dãi:

- Rồi cô sẽ phát sốt lên khi nghe những chuyện người ta vu khống một nhà quý tộc trẻ điển trai cho mà xem. Nhưng đàn bà ai cũng giống như cô cả. Họ chạy theo ông ấy rần rần, chết lịm đi mỗi khi trông thấy mái tóc óng mượt mà, nước da tươi mát và vẻ hào hoa của ông ta. Chưa nhảy được vào giường ông ấy họ còn chưa chịu thôi cho đâu. Nhưng sau đó thì họ liền trở mặt. Thật đấy, Ácmăng đờ Xiếcxê và tiểu thư Giacari có rỉ tai với tôi..."Anh chàng Philip trông đẹp trai và lịch sự là thế. Anh ta đăng trí như một nhà bác học già ấy. Nhưng trong chuyện làm tình thì té ra là một con thú dữ kinh khủng; một lão coi ngựa còn biết tử tế với vợ hơn là anh ta đối xử với nhân tình của mình. Đã qua tay anh ta rồi là cô nào cô ấy chuồn thẳng..."

Angiêlic chỉ nghe câu được câu chăng. Hình ảnh Philip đựng dựa bức tượng cẩm thạch - bất động và hư hư thực thực như một ảo tưởng - cứ bám chặt lấy tâm trí nàng. Dạo nào anh ta đã từng nắm tay nàng, khiêu vũ với nàng. Đó làở Plexi, trong tòa lâu đài trắng tuyết ở cánh rừng lớn của Niôn.

- Xem ra anh ta hành hạ các cô nhân tình có ác ý hẳn hoi, - bà Philôniđ tiếp. - Anh ta đánh phu nhân Xiếcxê rất tàn nhẫn chỉ vì một chuyện hết sức vặt vãnh khiến cô nàng suốt một tuần không cất nổi mình, rồi lại còn bị chồng ỉ eo nữa chứ. Còn ngoài mặt trận, mỗi khi chiến thắng, anh ta lại còn tệ nữa. Lính tráng của anh ta thì nhát như cáy, thua cả quân binh của lão Giăng đờ Weđơ đổ đốn nữa kia. Chúng dồn đàn bà vào nhà thờ và hành hung họ không thèm suy nghĩ. Ở Noocgien, anh ta lôi con gái của các thân hào ra đánh cho một trận thừa sống thiếu chết vì họ dám chống cự rồi sau một đêm thủng trống lông bông với các sĩ quan, anh ta đẩy hết các cô cho bọn lính. Nhiều cô sau đận ấy nếu sống được thì cũng phát điên phát dại. Nếu Hoàng thân điện hạ không can thiệp thì Philip đuy Plexi thất sủng lâu rồi.

Bà Philôniđ, bà đúng là một mụ gái già đố kỵ. - Angiêlic bỗng nhiên nổi cáu hét toáng lên. - Chàng trai kia không phải, không thể là ma cà rồng như bà mô tả đâu. Họ đồn nhảm đấy!

Tiểu thư Philôniđ hơi chững lại, nghẹn họng vì tức tối:

- Tôi ấy à? ... Đồn nhảm à?... Cô có biết tôi ghét các trò ấy thế nào không? Hàng xóm láng giềng cứ kháo ầm lên, rồi thì đủ thứ, cứ đồn mãi ra từ những bà đi thăm người đẻ. Tôi mà lại chịu nghe đồn nhảm!... Tôi mà có nghe những chuyện bậy bạ ấy thì chớ kể! Hễ tôi mà đã kể cho cô nghe thì có nghĩa chuyện đó có thật!

- Thôi được, dù có thế nào đi nữa thì cũng không phải bao nhiêu tội lỗi cứ đổ hết cho anh ấy. - Angiêlic đối đáp. - Anh ấy như thế bởi vì bọn đàn bà cứ thấy người ta đẹp trai là đến quấy cơ.

- Làm sao... làm sao cô biết? Cô quen anh ta đấy à?

- Kh...không

- Thế thì cô loạn thần kinh rồi! - Tiểu thư Philônid gầm lên, mặt mũi đỏ phừng phừng. - Tôi không ngờ cô lại bênh một gã công tử mà trở mặt được đấy. Vĩnh biệt!

Bà ta bỏ nàng đứng lại một mì rồi biến thẳng về phía cổng vườn. Không còn cách nào khác, Angiêlic đành phải đi theo bà ta vì nàng không muốn cắt đứt với tiểu thư Philônid, người mà nàng thấy mến.

Nếu Angiêlic không cãi nhau với cái "bít tất xanh" già nua ấy vì chuyện Philip ở Tuylơri thì hai người đã chẳng rời vườn sớm thế. Và nếu họ không rời vườn đúng lúc ấy thì họ đã không trở thành nạn nhân của một trò thách đố điểu cáng mà bọn đầy tớ đang đứng túm tụm ngoài cổng được xem thỏa thích. Ngài Lôdăng và ngài Môngtêxpăng không định đọ kiếm vì đôi mắt xanh của Moren phu nhân đâu. Cho hay một điều lợi đôi khi cũng cay đắng lắm.

Vì trên cổng vườn đã treo bảng "cấm đầy tớ và cấm tự tập" nên bên ngoài hàng rào tụ về đủ thứ dân chạy việc, gia nhân và xà ích lê la chờ đợi hàng mấy giờ liền bằng cách ngả bài ra chơi nếu không đánh nhau hay la cà ra quán rượu ở góc đường. Tối hôm ấy bọn đầy tớ của Quận công Lôdăng xúm vào sát phạt nhau. Chúng thách nhau xem đứa nào dám liều tốc váy mệnh phụ nào ra khỏi Tuylơri trước tiên thì được một chầu rượu.

Angiêlic lại chính là mệnh phụ ấy nên mới thành chuyện. Lúc này nàng đã đuổi kịp bà Philônid và đang ra sức khuyên dỗ bà ta.

Nàng chưa kịp phán đoán ra trò mất dạy kia thì đã thấy mình bị một gã cao kều, mồm sặc hơi rượu túm lấy và váy nàng bị tốc ngược lên. Ngay lập tức nàng giáng cho cái mặt ngây độn của gã kia một tát. Tiểu thư Philônid réo lên quàng quạc.

Một nhà quý tộc lúc ấy đang định trèo lên xe và được chứng kiến cảnh tượng trên, ông ta liền phẩy tay xua người nhà của mình đang đứng gần đấy xông vào bọn gia nhân của ngài Lôdăng. Tiếp theo là một cuộc

ẩu đả loạn xị, trong tiếng vó ngựa và tiếng hò reo thích thú của người xem.

Phe nhà quý tộc giành phần thắng. Ông ta vỗ tay ầm ĩ.

Sau đó ông ta bước đến chỗ Angiêlic và chào nàng.

- Cám ơn ngài đã ra tay nghĩa hiệp, - nàng nói.àng vừa tức vừa tủi thân nhưng trùm lên tất cả là nỗi khiếp đảm ghê gớm vì nàng đã quen xử trí bọn say rượu theo cung cách của quán Mặt nạ đỏ, kèm theo vài từ ngữ đầy hiệu quả rút ra từ ngôn ngữ của dân giang hồ. Bao nhiêu cố gắng để trở thành một bà lớn của Angiêlic đang có nguy cơ trở thành công cốc. Ngay ngày mai, các bà các cô ở khu Đầm lầy sẽ kháo ầm sự kiện này cho mà xem.

Tái mặt thất kinh vì ý nghĩ đó, người thiếu phụ quyết định phải xỉu đi một ít cho đúng kiểu con gái nhà lành.

- Ôi, thưa ngài... nhục nhã quá! Khủng khiếp quá! Bị bọn khốn nạn bần tiện kia bêu riếu, sỉ nhục thì ai mà chịu được!

- Xin bà hãy bình tâm lại, thưa bà. - Ông ta vội đỡ lấy nàng bằng cánh tay mạnh mẽ, săn đón.

Đó là một thanh niên đẹp trai, mắt sáng, giọng nói du dương khó lẫn vào đâu được. Lại một gã Gaxcônhơ nữa, không sai! Ông ta tự giới thiệu:

- Luy Angri đờ Parđâyăng đờ Gôngđranh, lãnh chúa đờ Parđâyăng và các vùng khác, Hầu tước đờ Môngtêxpăng.

Cái tên này Angiêlic quen lắm. Con người này thuộc dòng họ quý tộc lâu đời nhất của tỉnh Guyăng. Nàng mỉm cười duyên dáng và ngài hầu tước, hình như thích thú với cuộc kỳ ngộ, cứ nằng nặc đòi nàng cho biết có thể hỏi thăm sức khỏe của nàng ở đâu và bao giờ. Nàng không muốn để lộ tên, tuy vậy vẫn trả lời:

- Mời ngài đến Tuylơri vào giờ này ngày mai. Tôi hy vọng rằng chúng ta sẽ có điều kiện thuận tiện và thích hợp hơn để trò chuyện.

- Vậy tôi sẽ đợi bà ở đâu được?

- Thì bên cạnh tượng thần Ecô vậy.

Đó là một nơi lý tưởng. Đó là nơi hò hẹn của tao nhân mặc khách. Ngài Hầu tước mừng rơn, vội vàng đón lấy bàn tay nàng đưa lên hôn:

- Bà có kiệu rước nào không ạ? Hay để tôi đưa bà về vậy?

- Xe tôi đỗ ngay đây thôi. - Angiêlic vội chối, không muốn để ông ta thấy cái xe ngựa xoàng xĩnh của mình.

- Hẹn ngày mai vậy, hỡi sắc đẹp kiêu kỳ.

Lần này ông ta hôn nhẹ lên má nàng và nhanh nhẹn ra xe.

- Cô không được đoan trang lắm...- Tiểu thư Philônid cất tiếng.

Nhưng đúng lúc ấy thì Quận công Lôdăng xuất hiện ở cổng vườn. Trông thấy tình cảnh bọn gia nhân của mình, kẻ đang phun ra những cái răng bị đánh gẫy, người máu mũi đầm đìa, cả bọn thảy đều ủ rũ, nước mắt nước mũi tóe loe, ông ta gào lên the thé. Khi được biết rằng sự này bởi tại bọn người nhà của một ngài quý tộc, Quận công hét lên:

- Thầy trò bọn khốn nạn này cứ phải đánh hèo mới xong. Loại ấy thì không cần phải bẩn kiếm của ta.

Hầu tước đờ Môngtêxpăng còn chưa kịp ngồi yên chỗ trên xe. Ông ta bước xuống bậc xe, đuổi theo Lôdăng và nắm tay Quận công xoay ngược ông này lại, rồi sau khi kéo sụp mũ ông này xuống tận mắt, Hầu tước nhiếc ông ta là đồ rác rưởi, đồ thộn.

Một lát sau, hai lưỡi gươm đã được tuốt ra sáng lóe và hai gã Gaxcônhơ đã tỉ đấu dưới con mắt mỗi lúc một thêm hào hứng của các khán giả.

- Xin các ngài hãy vì lòng nhân ái này mà dừng tay cho! - Tiểu thư Philônid kêu ầm lên. - Có lệnh cấm đọ kiếm rồi cơ mà. Cả hai ngài sẽ ngủ đêm nay ở trong ngục Baxtiơ đấy.

Nhưng hai ngài nào có thèm để ý đến hồi cảnh tỉnh khôn ngoan ấy, và hai lưỡi gươm va nhau choang choác trong khi đám đông đã quây lấy họ, tạo thành một hàng rào chắc chắn ngăn tốp ngự lâm quân Thụy sĩ đang cố chen vào để bắt những kẻ đọ

Loạng quạng thế nào, Hầu tước đờ Môngtêxpăng lại đâm trúng đùi Lôdăng. Ông này nhảy dựng lên và quẳng kiếm.

- Chuồn nhanh lên, - anh bạn Hầu tước đỡ địch thủ dậy, gào lên. - Láng cháng lại vào ngục bây giờ! Xin các bà giúp tôi một tay.

Chiếc xe phóng vọt đi đúng vào lúc ngự lâm quân Thụy Sĩ kích phang loạn xạ, cân đai vẹo vọ, mở được đường xuyên qua đám đông.

Trong khi xe ngựa đang phóng trên phố Xanh-Ônôrê, Angiêlic lấy khăn quàng buộc cầm máu vết thương cho Lôdăng. Nàng thấy mình bị nhồi vào xe với Hầu tước đờ Môngtêxpăng, tiểu thư Philônid, lại thêm gã đầy tớ đã gây ra vụ lộn xộn bị đánh nhừ tử và bị ném dưới sàn xe.

- Mày sẽ bị đánh đòn rồi đi khổ sai, - Lôdăng thúc gót giày vào bụng hắn, hăm.- Tao sẽ không chi một xu nào để chuộc mày ra đâu! ... Parđâyăng, cám ơn anh, ông thầy thuốc của tôi càng đỡ mất công trích huyết cho tôi.

- Anh phải thay quần áo mới được, - ngài Hầu tước nói - Cứ đến chỗ tôi. Tôi tin rằng hôm nay vợ tôi đang ngồi nhà với các bà bạn đấy.

Vợ Hầu tước đờ Môngtêxpăng té ra lại là Áctênai đờ Móoctơma không phải ai xa lạ mà chính là cô bạn học ngày xưa của Ooctăngxơ, người đã đi cùng nàng xem Nhà vua đắc thắng tiến vào Pari.

Tiểu thư đờ Móoctơma xuất giá năm 1662. Trông cô đẹp ra là khác. Nước da tươi thắm như cánh hồng, đôi mắt xanh và mái tóc vàng cộng với trí tuệ sắc sảo có nòi đã khiến cô trở thành một trong những người đàn bà nổi bật nhất trong cung đình. Thật không may, tuy dòng dõi hai bên đều là cành vàng lá ngọc lâu đời, nhưng cả hai họ đều nghèo như nhau. Công nợ ngập đầu, Actênai khốn khổ không thể khoe sắc đẹp của mình trong tất cả hào quang xứng đáng với cô và nhiều lần cô phải bỏ các vũ hội cung đình vì không thể sắm được xiêm y mới. Căn nhà lồ lộ dấu hiệu của sự giàu sang đã sa sút đi đối với sự phô trương quá sức của y phục sang trọng.

Những áo dài lộng lẫy trcác tủ áo bụi bặm. Dù trời đã lạnh nhưng lò sưởi vẫn chưa đốt và Actênai trong chiếc váy mỏng đang ra sức đôi co với ông thợ trang sức đến đòi đặt tiền trước cho chuỗi dây chuyền vàng bạc mà thiếu phụ dự định đeo đến Vecxây vào tuần tới.

Ngay lập tức ngài đờ Môngtêxpăng ra tay lập lại trật tự và đuổi cổ ngay nhà nghệ nhân ra cửa. Actênai không chịu. Cô thích dây chuyền cơ. Tiếp theo là một cuộc phân trần khi máu từ đùi ngài Lôdăng xúi quẩy rỏ

giọt xuống sàn đá. Rốt cuộc thì phu nhân đờ Môngtêxpăng cũng hiểu thủng câu chuyện. Phu nhân bèn gọi bạn gái mình Frăngxoadơ Ohinhê ra. Cô này được phu nhân gọi đến giúp dọn dẹp nhà cửa vì bọn hầu gái vừa mới đi khỏi hôm qua.

Người vợ góa của thi sĩ Xcarông xuất hiện ngay tắp lự, vẫn trong chiếc áo dài tiều tụy, vẫn cặp mắt đen to và vẻ nghiêm nghị trên môi như xưa. Angiêlic có cảm tưởng chỉ vừa mới chia tay bà ta hôm qua ở Tămplơ.

- Giá lúc khác thì mình sẽ gặp cả Ooctăngxơ nữa cơ đấy. - nàng nghĩ thầm.

Nàng giúp Frăngxoadơ khênh Hầu tước Lôdăng lúc đó đã ngất xỉu trên đi văng.

- Để tôi vào bếp lấy ít nước, - Xcarông phu nhân nói, - Bà làm ơn đậy chỗ bị thương lại cho... thưa bà.

Một thoáng ngập ngừng ấy cho Angiêlic thấy rằng Xcarông phu nhân đã nhận ra nàng. Cũng chẳng sao, Xcarông phu nhân là một trong số những người thích giấu mình. Dù sao thì sớm muộn Angiêlic cũng quyết định phải công khai đối mặt với quá khứ thôi.

Ở phòng bên, vợ chồng Môngtêxpăng vẫn tiếp tục lời qua tiếng lại với nhau:

- Sao anh không nhận ra cô ta nhỉ? ... Moren phu nhân chứ ai! Ra bây giờ anh lại đi đọ kiếm vì mụ hàng nước nữa kia đấy. - Cô ta thật tuyệt vời... mà em đừng quên rằng cô ta là một trong những người đàn bà giàu có nhất Pari đấy. Giá không phải cô ta chắc tôi sẽ lấy làm hối hận vì hành động của mình rồi.

- Anh làm bậy đấy nh

- Thưa cô nương, cô thích sợi dây chuyền không thì bảo?

- Được rồi, - Angiêlic tự nhủ - Để xem ta sẽ trả ơn các nhà đại quý tộc này thế nào nhá! Một món quà thật sang, thậm chí một hầu bao căng phồng sẽ cho những kẻ chải chuốt kia phong lưu no đủ.

Quận công Lôdăng mở mắt, ngài đờ đẫn nhìn Angiêlic

- Ta nằm mê chăng? - Ngài lẩm bẩm - Có thật là em đấy không, nữ nhân của ta?

- Có khi là thật đấy, - nàng tủm tỉm cười, đáp.

- Quỷ tha ma bắt ta đi, không ngờ ta lại gặp em, Angiêlic! Ta cứ băn khoăn mãi không biết em ra sao rồi!

- Ngài băn khoăn thì được nhưng không thèm đi tìm.

- Có thể thật, nương nương ạ. Ta là quý tộc mà. Cái giống quý tộc đều xử sự như những thằng hèn đối với người thất cơ lỡ vận. - Vừa nói ngài vừa ngắm nghía áo quần và trang sức của nàng.

- Mọi việc xem ra đều tốt đẹp cả - ngài nói.

- Đúng vậy, bây giờ tôi là Moren phu nhân.

- Lạy trời. Ta đã được nghe nói về cô! Cô bán sôcôla chứ gì?

- Đấy là trò tiêu khiển thôi. Người ta giết thì giờ bằng thiên văn học hay triết học. Phần tôi, tôi bán sôcôla. Còn ngài thì sao, Lôdăng? Ngài vẫn sống xa hoa tráng lệ đấy chứ? Nhà vua còn thân mật với ngài nữa không?

Mặt Lôdăng tối sầm dường như đã quên phứt mất sự kiêu kỳ vừa rồi:

- Ồ, thưa cô. Ân sủng của ngài đối với tôi lung lay lắm rồi. Nhà vua hiểu nhầm rằng tôi cấu kết với Vácđơ trong vụ bức thư Tây Ban Nha kia, chắc cô biết, bức thư không biết ai đưa cho Hoàng hậu để tố cáo Hoàng thượng thất thân với La Valie ấy mà... Tôi không thể xóa được mối nghi ngờ ấy thành ra lắm lúc Hoàng thượng xử tệ với tôi ghê lắm!... May mà Hoàng muội lại đem lòng yêu tôi.

- Công nương đờ Môngpăngxiê ấy à?

- Phải, - Lôdăng trợn mắt lên thì thầm - Thậm chí tôi còn nghĩ rằng nàng sẽ lấy tôi nữa là khác.

- Ồ, Lôdăng! - Angiêlic thốt lên và phá ra cười. - Ngài vẫn tính nào tật đấy, quái đản thật. Ngài chẳng sửa mình một tí nào cả.

- Cả cô cũng thế. Và cô xinh đẹp như một thiếu nữ hồi sinh.

- Ngài biết gì về sắc đẹp của người đàn bà như vậy chứ, Lôdăng?

- Nhà thờ chẳng giảng thế là gì! ...Một thân hình mới kiều diễm làm sao! ... Lại đây, hỡi nữ nhân, cho ta được hôn nàng cái nào.

Hai tay ôm mặt nàng, ông ta kéo lại phía mình.

- Cái phải gió chết tiệt gì nữa thế này! - Môngtêxpăng từ ngưỡng cửa hét toáng lên. - Ta đâm què cẳng

để anh khỏi chạy còn chưa đủ hay sao, anh còn đòi hất cẳng tôi ngay trong nhà tôi nữa hả, đồ chết giẫm kia! Đúng tôi là thằng ngu mới đánh tháo anh khỏi phải vào ngục Baxtiơ.

CHƯƠNG 76

Nhờ có cuộc tao ngộ đó mà Angiêlic thường xuyên gặp Quận công đờ Lôdăng và Hầu tước Môngtêxpăng ở Tuylơri và ở đường Hoàng hậu. Ngược lại, bọn họ còn giới thiệu bạn bè của mình cho nàng. Và những bộ mặt của quá khứ lại theo nhau xuất hiện. Một lần, khi nàng đang ngồi xe đi dọc đường cùng Lôdăng, xe nàng phóng ngang qua bên xe của Hoàng muội và công nương đã nhận ra. Chẳng biết nói gì với nhau cả. Vì ý tứ hay vì lãnh đạm? Cả hai người đều còn khối thứ phải lo!

Sau lần đầu lánh mặt, bỗng dưng Áctênai đờ Môngtêxpăng lại vồ vập nàng và đòi đưa cô ta đến nhà chơi. Cô ta nhận thấy mụ bán sôcôla này không phải là kẻ thớ lợ mà là người rất khéo làm lành.

Angiêlic thường gặp Xcarông phu nhân ở nhà vợ chồng Môngtêxpăng và bà ta giới thiệu nàng với Mexnông đờ Lăngclô.

Angiêlic cũng rất hãnh diện khi thấy tên mình trong danh sách các khách được công nương đờ Môngpăngxiê cho phép đến thăm vườn Luychxăngbua. Hôm nàng đến đây, bà vợ ông gác cổng đã mở cửa cho nàng vì chồng bà đi vắng.

Nàng lững thững thả bộ dọc các lối đi trồng liễu và mộc lan hai bên. Một lúc sau nàng mới nhận thấy rằng khu vườn thường ngày nhộn nhịp là thế mà sao hôm nay lại vắng hoe. Nàng chỉ thấy có hai gia nhân mặc lễ phục đang tò mò vẻ ngỡ ngàng, nàng tiếp tục đi dạo.

Đi ngang qua trên một hốc đá, nàng tưởng như nghe thấy tiếng sột soạt nên quay lại và nhận ra một hình người ngồi xổm trong bụi: "Chắc lại thằng du đãng nào đấy"- Nàng nghĩ bụng: "Một ông mãnh nào đó của Trôn-gỗ định giở trò chắc. Làm cu cậu giật mình một mẻ, nói vài tiếng lóng của dân trộm xem mặt cu cậu nghệt ra thì thú lắm".

Nàng mỉm cười thích chí. Rõ ràng không phải hôm nào chú chàng vỏ lõi kia cũng có cơ hội giáp mặt với một mệnh phụ hẳn hoi mà lại nói như cháo chảy thứ ngôn ngữ của dân cư tháp Nexlơ và khu ngoại ô Đơni rồi. "Sau đó, mình sẽ cho cu cậu túi tiền của mình để cu cậu lại hồn, tội nghiệp thằng bé". - nàng nghĩ bụng, lấy làm mừng rằng trò đùa này không có ai chứng kiến.

Tuy nhiên, khi rón rén lại gần, nàng thấy người ăn mặc rất sang tuy bê bết bùn đất. Cậu ta quỳ gối, cùi tay chống xuống đất trong tư thế rất buồn cười. Đột nhiên cậu ta quay phắt đầu lại, nghiêng tai như lắng nghe và nàng nhận ra đó là Quận công Angiêng, con trai Hoàng thân Côngđê. Nàng đã gặp cậu ta trong những cuộc dạo chơi ở Tuylơri hoặc ở đường Hoàng hậu rồi. Cậu ta là một chú bé cực kỳ hiếu động nhưng nghe nói rất khó bảo và hơi điên điên

Angiêlic nhận thấy mặt cậu ta trắng bệch và có vẻ hoảng sợ ghê gớm.

"Nó làm gì ở đây thế nhỉ? Sao nó lại phải trốn? Nó sợ cái gì chứ?" - nàng băn khoăn bởi một mối lo ngại mơ hồ.

Do dự một lúc, nàng rón rén bỏ đi và quay lại đường lớn trong vườn. Nàng đi ngang qua chỗ ông gác, ông này trố mắt nhìn nàng ngơ ngác:

- Ồ, thưa bà, bà làm gì ở đây thế ạ? Mời bà đi khỏi đây nhanh lên cho.

- Tại sao thế? Ông chắc phải biết rằng tôi có tên trong danh sách của công nương Môngpăngxiê chứ? Hơn nữa, chính bà vợ ông cho tôi vào chứ ai?

Ông gác đau khổ nhìn quanh. Angiêlic trước nay vẫn luôn luôn quý ông.

- Mong bà thứ lỗi.- ông ta đến gần, thì thầm- vợ tôi cũng không được biết điều bí mật tôi sắp nói với bà đây đâu. Hôm nay vườn không mở cửa cho mọi người vào chơi bởi vì chúng tôi đang phải đi săn suốt từ sáng đến giờ đấy ạ. Số là Quận công điện hạ Angiêng giả vờ làm thỏ để chúng tôi săn mà.

Thấy người thiếu phụ tròn mắt nhìn mình, ông già xỉa ngón tay lên trán.

- Đúng thế đấy ạ, tội nghiệp cậu bé, lâu lâu cậu ta lại trở chứng một lần. Rõ ràng cậu ấy bị bệnh. Hễ cậu ấy tưởng tượng mình là thỏ hay gà gô là cậu ấy lại sợ người ta giết mình và cứ thế là chạy trốn một mạch. Chúng tôi tìm cậu ấy suốt mấy giờ rồi đấy.

- Cậu ấy đang ngồi trong bụi rậm cạnh hốc đá đằng kia kìa. Tôi vừa trông thấy cậu ấy xong.

- Lạy Chúa tôi! Tôi phải báo lại cho Hoàng thân điện hạ mới được. Ôi, may quá, ngài đến đây rồi.

t cỗ kiệu hiện ra. Hoàng thân Côngđê thò đầu qua cửa sổ:

- Bà làm gì ở đây vậy, thưa bà? - Ngài nóng nảy hỏi.

Ông gác vườn vội vàng đỡ lời:

- Thưa Điện hạ, bà đây vừa trông thấy cậu nhà ở cạnh hang đá ạ.

- A, tốt. Mở cửa giúp ta nào. Đỡ ta xuống đi, mẹ khỉ! Đừng có làm ầm lên kẻo nó lại biết bây giờ. Giờ ngươi đi gọi cậu hầu nhất của nó lại đây, còn ngươi đi tập trung mọi người mà ngươi gặp và dặn họ canh trước cổng...

Lát sau, Angiêlic nghe thấy tiếng rậm rịch hoảng loạn trong bụi cây, sau đó là tiếng chân chạy cuống quýt. Quận công Angiêng xuất hiện và phóng nước đại ngang qua. Nhưng hai anh hầu trong toán đuổi bắt đã nhanh nhẹn vồ được cậu ta lôi lại. Cậu ta nhanh chóng bị quây kín vào trong. Anh hầu phòng dịu dàng bảo cậu ta:

- Thưa công tử, không ai giết công tử đâu... không ai nhốt công tử vào lồng đâu... Ngay bây giờ công tử sẽ được thả và tha hồ chạy nhảy ngoài đồng.

Mặt quận công Angiêng tái ngắt. Cậu ta không thốt ra một lời nhưng cặp mắt thì trông đáng thương, dò hỏi như mắt con vật bị săn. Ông bố cậu ta đến gần. Cậu bé vùng vẫy điên cuồng tuy vẫn không hề hé răng.

- Đưa nó đi. - Hoàng thân Công đê ra lệnh - Cho gọi thầy thuốc và y sĩ của nó đi. Chích huyệt và tắm rửa cho nó, nhưng cần nhất là trói nó lại đã. Ta không thích đêm nay lại phải chơi trò này lần nữa đâu. Đứa nào để sổng nó thì cứ liệu hồn với ta.

Cả tốp kéo nhau đi. Hoàng thân quay lưng bước lại chỗ Angiêlic nãy giờ đứng chứng kiến toàn bộ màn kịch đáng buồn kia, lòng tái tê xúc động, trông nàng cũng nhợt nhạt không kém gì cậu trai bệnh hoạn tội nghiệp kia.

Công đê dừng lại trước mặt nàng và nhìn xoáy vào mắt nàng với vẻ chăm chú hầm hè.

- Sao nào? - ngài hỏi - Bà trông thấy nó rồi chứ? Dù hay dở thế nào cũng là dòng dõi Công đê, dòng dõi Môngmôrăngxi! Cụ nó khùng, bà nó điên. Tôi phải lấy con gái người ta. Cùng tuổi này bà ta đang nhổ tóc mình bằng nhíp, nhổ từng sợi một. Tôi hiểu rằng con cháu tôi sẽ phải thừa hưởng cái đó nhưng tôi vẫn cứ phải lấy. Đó là lệnh của Vua Luy 13. Và bây giờ bà thấy con trai tôi đấy! Lâu lâu nó lại tưởng tượng nó là con chó và phải

cố kìm không sủa ầm lên trước mặt Vua. Hay nó còn nghĩ nó là con dơi và cứ lo bị va vào ván tường trong phòng mình. Hôm khác nó lại cảm thấy nó biến thành cái cây và bọn người hầu phải tưới nước cho nó - thế có buồn cười không? Bà không cười à?

- Thưa Điện hạ... sao ngài lại nghĩ dù chỉ một giây thôi, rằng tôi buồn cười?... Tất nhiên ngài không biết tôi...

Ngài chợt mỉm cười ngắt lời nàng khiến bộ mặt khắc khổ chợt tươi lên.

- Biết chứ! Biết quá chứ! Tôi biết rõ bà, Moren phu nhân ạ. Tôi đã thấy bà ở nhà Nimông và ở những nơi khác. Bà hồn nhiên như một thiếu nữ, xinh đẹp như một thiên kim tiểu thư và bà có một trái tim nhân hậu của một người mẹ. Hơn thế, tôi cho rằng bà là một trong những phụ nữ thông minh sáng láng nhất nước nữa. Nhưng bà không để lộ ra mặt, thực tế là bà rất tinh khôn và bà biết rằng đàn ông người ta sợ những người đàn bà hiểu biết.

Angiêlic mỉm cười đáp lại, ngạc nhiên trước nhận xét bất ngờ đó.

- Ngài quá khen, thưa Điện hạ... và tôi rất thắc mắc không biết ai đã kể những chi tiết ấy về tôi cho ngài nghe...

- Tôi đâu cần ai kể, - Ngài đập luôn theo kiểu cục cằn thô lỗ của lính tráng. - Tôi đã quan sát bà. Không biết bà có để ý thấy tôi hay nhìn bà không Tôi tin rằng bà hơi sợ tôi. Lại nữa, bà không rụt rè...

Angiêlic ngước mắt lên nhìn kẻ đã chiến thắng ở Lăngxơlô và Rôcroa. Đây không phải lần đầu nàng nhìn ngài như thế. Nhưng Hoàng thân hoàn toàn không nhớ một tí nào cô học trò bé nhỏ linh lợi đã từng đứng đối diện với ngài và ngài đã từng bảo cô ta: "Dám đánh cuộc rằng khi cô lớn lên, bọn đàn ông sẽ bâu vào đòi gặp cô cho mà xem!

Nàng luôn tin ràng mình vẫn ấp ủ một lòng đố kỵ sâu sắc, đối với Hoàng thân Côngđê và nàng phải ngăn ngừa mình để khỏi có thiện cảm và sự thông cảm đang nảy nở giữa hai người. Chẳng phải chính ông ta đã sai gã đầy tớ Clêmăng Tonen rình mò vợ chồng nàng trong bao nhiêu năm đó sao? Chẳng phải ông ta đã chiếm đoạt tài sản của Perắc đó sao? Angiêlic tự hỏi mình rất lâu làm thế nào dò được chính xác Hoàng thân Côngđê đã đóng vai trò gì trong tấn bi kịch của nàng. Dịp may đã đến với nàng một cách lạ lùng.

- Bà chưa trả lời tôi đấy. - Hoàng thân nói. - Nào, có đúng là tôi làm bà sợ không?

- Không! Nhưng tôi thấy không xứng đáng được tiếp chuyện ngài thôi, thưa Điện hạ! Tiếng tăm ngài...

- Ái chà! Tiếng tăm tôi - bà không còn là trẻ con nữa để mà không biết gì. Vũ khí của tôi đã rỉ nát cả rồi và nếu Hoàng thượng không hiểu ra mà cho bọn phản phúc Đan mạch hay Anh một bài học thì tôi có cơ chết già ở xó nhà mất. Còn về khoản chuyện trò ấy mà, Ninông đã nhắc tôi hàng trăm lần lời nói không phải là viên đạn để bắn vào bụng kẻ đối thoại, và cô ấy cho rằng tôi vẫn chưa hoàn toàn nhập tâm được bài học ấy. Ha ha!

Ngài phá lên cười ầm ĩ, vô tình nắm khuỷu tay nàng:

- Đi nào! Xe tôi đang chờ ở ngoài, những khi đi bộ tôi buộc phải tựa vào một bàn tay nhân từ. Còn tiếng tăm của mình tôi đã tạo ra nhờ thế này đây: cứ lội bùn mãi bây giờ lắm lúc chân tôi cứ ê ẩm như chân lão già ấy. Bà đi với tôi chứ? Sự hiện diện của bà hình như là điều duy nhất tôi có thể chịu đựng được sau một ngày đau đớn. Bà có biết biệt thự Bôtrây của tôi không?

Tim Angiêlic đập thình thịch, nàng nói:

- Không, thưa Điện hạ.

- Người ta bảo nó là một trong những ngôi nhà xinh nhất mà ông Măngsa đã xây dựng. Riêng tôi tôi không thích ở đó, song tôi biết rằng các bà các cô thán phục vẻ đẹp của ngôi nhà như thế nào. Mời bà đến xem qua

Tuy miễn cưỡng nhận lời nhưng Angiêlic vẫn đánh giá được cái vinh dự được ngồi cùng xe của vị Hoàng thân huyết thống mà người đi đường hoan hô tưng bừng.

Nàng ngạc nhiên bởi sự chú ý mà người đồng hành dành cho nàng. Khắp nơi người ta bảo nhau rằng kể từ ngày người bạn Mactơ đuy Vigiăng vào dòng tu Cacmêlit vùng ngoại ô Xanh-Giắc, Hoàng thân Côngđê không còn dành cho phụ nữ sự quan tâm mà giới quý tộc nước Pháp đã quen phô trương với họ. Cái mà ngài đòi hỏi ở họ là khoái lạc nhục thể thuần túy và nhiều năm nay chưa bao giờ người ta thấy ngài có việc gì với những người đàn bà có địa vị thấp kém ngoài những việc ngẫu nhiên. Trong các phòng khách Pari, sự thô lỗ của ngài đối với phái đẹp đã làm nguội lạnh những dự định hôn nhân đáng giá nhất. Thế mà bây giờ hình như Hoàng thân đang cố gắng làm đẹp lòng người bạn đường mới của ngài.

Xe ngựa rẽ vào sân biệt thự Bôtrây.

Angiêlic bước lên bậc thềm bằng đá hoa cương. Mỗi một chi tiết của cả tư dinh sáng sủa hài hòa này đều nhắc cho nàng nhớ đến Perắc. Chàng muốn đường nét của nó phải mềm mại như các tay nho trên ban công sắt cuốn và cái bao lơn. Chàng sắp xếp các cột gỗ chạm thếp vàng khuôn lấy những tấm đá hoa cương hay gương lớn phẳng lì, những bức tượng và tượng bán thân, những con thú, con chim bằng đá, ở khắp mọi nơi như hương vị hài hòa của một gia đình đầm ấm.

- Bà không nói gì à? - Hoàng thân Công đê ngạc nhiên nói sau khi họ đã đi xem hai tầng gian tiếp tân. - Phần lớn những người đến thăm đây đều nhả ra những lời tán tụng nhàm chán. Ngôi nhà không hợp với ý thích của bà ư? Bà được quyền biết đôi điều về ngôi nhà này.

Hai người đang ở trong một phòng khách nhỏ với những tấm rèm xa tanh thêu kim tuyến. Tấm bình phong sắt cuốn chạm trổ trong nhà ngăn cách họ với một hành lang dài trông xuống vườn. Ở vách trong của gian phòng có một lò sưởi hai bên có hai con sư tử đá phơi vết phá còn mới bên sườn. Angiêlic đưa tay lên sờ vào vết vỡ.

- Sao chỗ này lại vỡ thế? - nàng hỏi - Mà không phải chỉ có ở đây. Kia, ngay cả ở các cửa sổ của phòng khách này, các bức chạm cũng bị phá vài chỗ nữa kìa.

Mặt Đức ông điện hạ lại sầm xuống:

- Đây là chữ đầu tên người chủ trước, tôi đã cho đục đi rồi. Hôm nào tôi sẽ cho sửa chữa lại. Chịu không còn biết ra làm sao nữa!... Tôi lại thích vung tiền ra để sửa sang ngôi nhà ở vùng nông thôn Săngtily của tôi hơn kia.

Angiêlic vẫn giữ tay trên tấm gia huy vỡ nham nhở.

- Sao ngài không để nguyên như cũ có được không?

- Cứ trông thấy cái gia huy của người đó tôi lại khó chịu. Hắn là một tên đáng nguyền rủa.

- Đáng nguyền rủa? - nàng hỏi lại.

- Vâng. Một quý tộc chuyên luyện vàng bằng phép màu mà quỷ dữ đã truyền cho. Hắn bị thiêu trên giàn lửa. Và Nhà vua đã tặng tôi tài sản của hắn. Tôi không dám nói chắc là Hoàng thượng không định hại tôi

bằng món quà này.

Angiêlic thong thả bước ra cửa sổ và nhìn ra ngoài:

- Ngài có biết ông ta không, thưa Điện hạ?

- Ai cơ? Cái tên quý tộc khốn kiếp ấy à? ... Ơn Chúa, sao lại không?

- Hình như tôi nhớ ra rồi, - nàng nói, vừa nói vừa hoảng cho sự táo bạo của mình, nhưng vẫn hoàn toàn tự chủ. - Có phải ông ta ở Tuludơ không nhỉ, ngài... Perắc ấy ạ?

- Vâng, chính thế. - Hoàng thân thản nhiên xác nhận.

Nàng liếm đôi môi khô bỏng:

- Có người nói rằng ông ta bị tố trước hết là nắm được một và bí mật đen tối của ngài Phukê, người lúc ấy còn đầy quyền thế trong tay phải không ạ?

- Cũng có thể. Một thời gian dài ngài Phukê tự coi mình là vua nước Pháp. Ông ta có đủ tiền để làm việc đó. Ông ta đã xúi giục nhiều người làm đủ thứ việc ngu ngốc. Như tôi đây chẳng hạn. Ha! Ha! Ha!... Nhưng thôi, chuyện ấy đủ rồi, ta cho qua đi.

Angiêlic quay lại nhìn ngài. Ngài gieo mình xuống chiếc ghế bành và vẽ theo hình họa tiết hoa hồng trên tấm thảm bằng đầu can của mình. Tuy cười giễu cợt một cách cay độc khi nhắc đến những trò ngu ngốc mà Phukê đã bắt ngài làm, Hoàng thân không có phản ứng gì trước những lời gợi ý về Perắc. Thiếu phụ tin rằng ngài không phải là kẻ đã nhét Clêmăng Tonen vào do thám trong nhà nàng suốt mấy năm liền. Tại sao Hoàng thân Điện hạ bây giờ lại phải nhớ đến chuyện ngài đã từng mưu toan đầu độc Madaranh và đã bán mình cho Phukê làm gì mất công? Ngài đang quá bận rộn với cố gắng tranh thủ tình cảm của Nhà vua trẻ đầy ngờ vực kia mà.

- Trong thời gian xử Perắc, tôi đang ở Flăngđơrơ - ngài kể tiếp - Tôi không theo dõi vụ án. Không đâu! Tôi được ngôi nhà nhưng tôi chả thích thú gì. Tên phù thủy hình như chưa bao giờ sống ở đây. Tôi chịu không sao tin nổi có gì buồn thảm và ghê rợn trong những bức tường này. Nó giống như những hình trang trí cho một màn kịch không bao giờ được diễn vậy... Của ngon vật lạ chồng chất ở đây đang chờ dâng cho ai đó chứ không phải tôi. Tôi vẫn còn lưu lại đây người coi ngựa già ngày xưa là gia nhân của Bá tước đờ Perắc. Lão bảo

rằng nhiều đêm lão thấy hồn ông chủ hiện về... Cũng có thể lắm. Nhiều khi tôi cảm thấy mọi thứ ở đây như xua đuổi tôi, đẩy tôi ra. Tôi ở đây càng ít càng tốt. Bà có thấy cảm giác khó chịu ấy không?

- Không, ngược lại. - nàng nói khẽ

Nàng đưa mắt nhìn quanh. "Ta ở đây là ở nhà rồi. - nàng nghĩ thầm - Ta và các con ta là những người mà các bức tường ở đây đang mòn mỏi chờ đợi".

- Vậy bà có thích ngôi nhà này không?

- Thích lắm. Nó thật tuyệt. Ôi! Tôi thích sống ở đây lắm! - Nàng kêu lên, hai tay ôm ngực với một niềm hào hứng không ngờ.

- Nếu bà muốn, bà cứ việc ở lại đây. - Hoàng thân nói.

Nàng đi vòng lại chỗ ngài. Ngài phóng ánh mắt vẫn còn đầy mãnh lực và uy quyền về phía nàng, ánh mắt mà ngài Bôxuê ngày nào đã tả một cách hùng hồn rằng: "Vị Hoàng thân... người mang chiến thắng trong đôi mắt..."

- Ở đây, - Angiêlic hỏi lại - Trong cõi mênh mông này ư, thưa Điện hạ?

Ngài mỉm cười và đột nhiên đứng phắt dậy đến gần nàng:

- Này, tôi đã bốn tư tuổi, tôi không còn trẻ nữa nhưng cũng chưa phải già. Đôi khi tôi thấy đau khớp thật nhưng còn lại thì khỏe cả. Tôi muốn nói thẳng với cô, không úp mở gì hết. Tôi tin rằng tôi sẽ là một người tình chưa đến nỗi nào. Tôi không nghĩ rằng em sẽ choáng váng với lời bộc bạch đó. Tôi không rõ em từ đâu đến nhưng có gì mách tôi rằng em đã từng được nghe những điều tệ hại hơn trong cuộc đời em và dù thế nào tôi cũng không định làm cho em bất ngờ không kịp trở tay. Không bao giờ tôi quanh co với đàn bà. Tôi nghĩ rào đón chẳng có ích gì khi mà rốt cuộc chỉ luôn luôn vẫn là câu hỏi: "Em có muốn hay không?"... Nhưng hẵng khoan trả lời. Tôi muốn em biết ngay bây giờ tôi định dành cho em những cái gì. Em sẽ được nhận trợ cấp ư, tôi biết em rất giàu. Nhưng nghe đây! Tôi sẽ tặng em ngôi nhà Bôtrây lúc nào em muốn. Tôi sẽ trông nom các con của em và sẽ cho chúng học hành đến nơi đến chốn. Tôi còn biết em góa bụa và giữ gìn phẩm tiết rất trung trinh. Đồng ý đó là một thứ quý giá nhưng... hãy thấy là tôi không đòi hỏi em để mất thanh danh cho một tên khốn nạn hèn kém nào đó. Và vì em có nhắc đến tiếng tăm của tôi, cho phép tôi nêu ra đây rằng... Ngài ngập ngừng với một vẻ khiêm tốn không giả tạo và khá cảm động... - rằng trở thành người tình của

Côngđê vĩ đại đâu phải là không vinh dự! Đó âu cũng là chuyện thường có trong xã hội chúng ta. Tôi sẽ canh chừng em ở mọi nơi... Sao lại có cái lối cười ngờ vực và coi thường thế, thưa bà?

Angiêlic cười đáp:

- Là vì tôi vừa nhớ một bài xẩm mà ông già Huylurô thường hát ở góc phố:

Ông Hoàng là cái giống lạ thay

Ai không biết họ thì may cả đời

Nhưng mà may nhất ai ơi

Là người chẳng thiết đến cả ba mươi ông hoàng

- Ôn dịch đâu không bắt cái kiểu bôi bác của cô đi! - Ngài làm bộ cáu quát lên.

Đoạn ngài ôm eo nàng kéo vào lòng.

- Chính vì vậy mà tôi mến em đấy, em bé ạ. - Ngài nói bằng giọng cố ghìm lại. - Bởi lẽ tôi nhận thấy trong nghề nghiệp của mình, là đàn bà mà em lại có những cung cách tự tin đến liều lĩnh. Em biết tấn công đúng lúc, nhè đúng chỗ yếu của đối phương mà ra những đòn khủng khiếp với sự khéo léo của một kẻ bạt mạng. Nhưng em không biết lui về cho nhanh. Vì thế tôi mới tóm được em đây!... Em nói mới tươi mát và rắn chắc làm sao! Em có sự chắc chắn để bù lại thân hình bé nhỏ!... Ôi! Tôi ao ước biết bao em nghe tôi nói không phải như nghe một ông hoàng mà là nghe tôi, một kẻ khốn khổ và bất hạnh. Em khác xa cái lũ ỗng ẹo có trái tim giá lạnh.

Ngài áp má vào mái tóc Angiêlic.

- Trong mái tóc vàng của em có một lọn màu hung làm tôi xúc động. Nó chứng tỏ rằng dưới vẻ trẻ trung linh lợi, em đã trải bao đau khổ khốn cùng. Tôi có nhầm không đấy?

- Không đâu, thưa Điện hạ. - Angiêlic ngoan ngoãn đáp.

Nàng thầm nghĩ giá sáng nay có ai bảo rằng nàng chỉ nội hôm nay thôi sẽ lọt vào vòng tay của Hoàng thân Côngđê và sẽ ngả đầu một cách vâng chịu lên đôi vai cao quý thì nàng chắc sẽ cãi lại rằng cuộc sống không bao giờ lại điên đảo như vậy. Nhưng cuộc đời nàng đã có lúc nào phẳng lặng đâu, nên nàng đã bắt đầu

quen với những bất ngờ mà số phận ném cho mình.

- Từ bé đến giờ tôi chỉ mới yêu duy nhất một người đàn bà. - Ngài nói tiếp - Nhưng không phải lúc nào tôi cũng chung thủy với nàng nhưng tôi chỉ yêu mỗi một mình nàng. Nàng xinh đẹp, dịu dàng và nàng à người bạn của tâm hồn tôi. Những mưu mô và những việc ám muội nối tiếp nhau phá đám cuối cùng đã làm nàng kiệt sức. Nàng đi lánh đời, tôi còn lại gì đâu? Trong suốt cuộc đời tôi, chỉ có hai mối tình: với nàng và chiến trận. Người tình của tôi đi tu và tên khốn nạn Madaranh ký hòa ước Pirênê. Tôi chỉ còn không hơn gì thằng nộm đáng kính theo phò ông vua trẻ để mong được - chẳng biết lúc nào - chỉ huy quân đội và có lẽ còn cầm quân chinh phạt nữa, nếu ngài có lúc nào nảy ra ý định đòi bọn Flamăngđơ của hồi môn cho Hoàng hậu. Việc này đã được bàn đến… Nhưng thôi, đừng đi sâu vào chuyện đó nữa. Tôi không muốn làm rác tai em. Bởi vì nhen lại trong tôi cái vinh quang mà tôi nghĩ rằng đã chết đấy mà. Cái chết của trái tim mới là điều đáng sợ nhất... Tôi muốn có em bên mình...

Trong lúc ngài đang nói, Angiêlic khẽ khàng gỡ mình ra, hơi lùi lại một chút:

- Thưa Điện hạ...

- Em định nói vâng, phải không em? - ngài hỏi vội. - Ôi! Tôi xin em... Sao em lùi lại?

Ngài cắn môi:

- Trời ơi! Sao mà em khó chiều thế? Nhưng không sao, tôi khao khát em!

Ngài không hiểu cái khó xử mà ngài đang dồn nàng vào. Nàng phải trả lời sao đây nếu ngài tỏ tình với nàng ở một nơi nào khác? Nàng không biết.

Nhưng ở đây, trong ngôi nhà nơi lần đầu tiên nàng tìm lại được mình này, những bóng ma cứ vây bọc lấy nàng. Ngay bên cạnh Hoàng thân Côngđê, từ dĩ vãng hiện lên hình ảnh chói lòa đậm nét của Perắc trong bộ đồ xa tanh nhạt với dáng hơi cổ lỗ, và sau nữa, một oan hồn đeo mặt nạ, mặc áo nhung đen thêu ngân tuyến với một viên hồng ngọc trần trụi trên ngón tay, nhà quý tộc bị rút phép thông công, chủ nhân và mối tình duy nhất của nàng.

Giữa những người được cuộc sống hay cái chết gỡ ra chỉ một mình nàng vẫn còn bị tấn bi kịch ngày xưa trói buộc.

- Sao thế? - hoàng thân hỏi. - Sao mắt em lại rơi lệ? Hay tôi có làm gì khiến em đau lòng? Hãy ở lại đây, em có vẻ hơi thích nơiắm mà. Hãy cho tôi yêu em. Tôi sẽ biết điều mà...

Nàng chậm lắc đầu:

- Không, không thể thế được, thưa Điện hạ.

CHƯƠNG 77

Đó là một ngày đáng nhớ.

Vì tối hôm đó Moren phu nhân và Hoàng thân Côngđê chơi với nhau trò Hoca đang thịnh hành. Ông Hoàng thao thao những chuyện tầm phào thời thượng, bôi bác những luân lý khổ hạnh, tán tụng những kẻ trác táng và cười cợt cả Pari.

Cuộc chơi theo lệ bắt đầu khi những cây nến được thắp lên. Tùy theo vận may của các con bạc, cuộc chơi có thể kéo dài ba bốn tiếng. Sau đó là một bữa tối nhẹ rồi ai về nhà đấy.

Hoca có thể chơi không hạn chế số người tham gia. Tối đó có chừng mười lăm người nhập cuộc. Tiền cọc khá cao. Ngay từ những vòng đầu, số người đã nhanh chóng giảm đi một nửa. Nhịp độ hơi chậm lại.

Đang lơ mơ nghĩ đến Óoctăngxơ, Angiêic chợt ngạc nhiên thấy mình đang liều lĩnh lao vào giáp lá cà với Hoàng thân điện hạ, Hầu tước Chiăngiơ và Chánh án Giomơxơn. Bây giờ nàng đã mấy lần "dẫn điểm" rồi. Ngài Quận công bé nhỏ Risơmông đang ghi bảng cho nàng. Angiêlic liếc nhìn lên bảng và thấy mình đã thắng thêm một tí.

- Hôm nay bà trúng quá, thưa bà. - hầu tước Chiăngiơ nhăn nhó bảo nàng - Bà đã cầm cái gần cả giờ rồi mà xem ra vẫn chưa mất.

- Tôi chưa thấy ai giữ cái lâu thế bao giờ. - ngài quận công bé nhỏ kêu lên, tỏ ra rất kích động. - Bà đừng quên rằng nếu thua, bà sẽ phải trả cho mỗi ngài đây một số tiền bằng số bà được nãy giờ đấy. Dừng lại vẫn còn kịp, tùy b

Ngài Giomơxơn nói át đi, bảo rằng người chầu rìa đừng có mà xía vào, nếu không ngài sẽ đuổi ra ngoài hết bây giờ. Mọi người vội vàng khuyên can ngài và nhắc rằng đây không phải là tòa án mà ở nhà Công nương Lăngclô. Tất cả đợi xem Angiêlic quyết định như thế nào.

- Tôi chơi tiếp. - nàng nói.

Và nàng chìa bài. Ngài chánh án thở phào. Ngài đang thua đậm và hy vọng rằng chỉ một chốc nữa thôi

vận may sẽ đền bù gấp trăm lần cho sự liều lĩnh của ngài. Đã có ai cầm cái lâu như nhà cô này đâu. Nếu Moren phu nhân còn chơi tiếp thì thể nào cũng phải thua - như vậy thì đỡ cho người ta bao nhiêu. Đàn bà đâu có cái thứ bạt tử thế bao giờ! May mà bà ta không có chồng, không thì còn phân trần hết hơi.

Đoạn, quan tòa Giomơxơn giang hai tay ra một cách âu sầu khiến cuộc chơi càng thêm nặng nề.

Người ta xúm quanh Angiêlic, những kẻ định về cũng không sao dứt ra cho đành, cứ kiễng một chân mà nhóng cổ vào.

Sau vài vòng, các tay bạc cùng có số điểm tương đương. Trong trường hợp này tiền cọc phải về tay Angiêlic, thế nhưng không ai chịu rút cả. Sau đó ngài Chiăngiơ thua điểm phải rời bàn, tay xoa lông mày rầu rĩ. Cay quá là cay! Vợ ngài sẽ nói như thế nào khi biết ngài đã nướng sạch hai năm thu nhập của hai vợ chồng cho Moren phu nhân, cái nhà cô bán sôcôla ấy? Tất nhiên nếu như cô ta thắng. Còn nếu không thắng thì cô ta phải trả cho Hoàng thân Công đê gấp đôi số tiền ăn được. Nghĩ đến chắc khối anh phát ngốt! Cô nàng điên thật rồi! Kiểu này cô ta cầm chắc phá sản. Với số điểm cô ta thu được có họa điên mới chơi tiếp.

- Dừng lại thôi, mỹ nhân ơi! - ngài quận công bé nhỏ ghé tai Angiêlic van vỉ - Bà không thể thắng nữa được đâu.

Angiêlic đặt tay lên xấp bài. Nó trơn nhẵn, giống như một viên gạch nhỏ chắc nịch và làm bỏng tay nàng.

Nàng nhìn chằm chằm vào Hoàng thân Công đê. Nhưng thắng bại ở đây không tùy thuộc ở một mình ngài mà còn ở vận may

Vận may đang ở trước mặt nàng đây. Nó mang bộ mặt của Hoàng thân Công đê, cặp mắt long lanh của ngài, cái mũi diều hâu của ngài, hàm răng trắng nhọn như răng thú dữ của ngài đang phô ra trong nụ cười. Và cái ngài đang cầm nơi tay không còn là những quân bài nữa mà là một cái tráp con đựng một lọ thuốc độc màu xanh óng ánh.

Xung quanh ngài chỉ có bóng tối và im lặng.

Rồi cái im lặng vỡ tan như cái cốc thủy tinh bởi giọng nói của Angiêlic.

- Tôi chơi tiếp.

Những bàn tay lại giang ra. Ngang tài - Đành vậy. Vơlaxô nhao cả người qua cửa sổ. Anh ta gọi những người qua lại quanh đấy lên cả trên này vì đang có một canh bạc chưa từng thấy kể từ ngày cụ kị anh ta dẫn vợ đến đánh vua Ăngri đệ tứ ở điện Luvrơ.

Gian phòng khách chật như nêm. Gia nhân cũng leo cả lên ghế để theo dõi trận đấu từ xa. Khói nến bốc mù mịt, không ai để ý mà khều chúng cả.

Hơi nóng ngột ngạt.

- Tôi chơi tiếp - Angiêlic nhắc lại.

- Kỳ phùng địch thủ.

- Thêm ba ván hòa nữa là ngã đám đấy.

- Một canh bạc hi hữu... mười năm mới có một lần!

- Hai chục năm ấy chứ, anh bạn.

- Cả đời mới có một lần!

- Bà th chứ, thưa bà?

- Tôi theo.

Tiếng ồn ào nổi lên như sập nhà và hai tay bạc bị chen gần bẹp.

- Quỷ quái! - Hoàng thân Côngđê gầm lên, nhặt cây gậy đe. - Ta thề nếu các ngươi không để chúng ta thở, ta sẽ đánh cả đám cho mà xem. Đúng là khỉ gió! Lui ra!...

Mồ hôi từ lông mày Angiêlic chảy xuống, hoàn toàn là vì nóng nực thôi. Nàng không còn cảm thấy một mảy may hồi hộp. Nàng không nghĩ đến con cái, không nghĩ đến tất cả những vất vả gian nan ngày trước, không nghĩ đến việc nàng đang đứng bên mép vực thẳm.

Ngược lại, nàng thấy mọi thứ đều hết sức tự nhiên. Đã nhiều năm nàng phải vùng vẫy chống lại định mệnh như con dã tràng xe cát. Rốt cuộc giờ đây nàng đã mặt đối mặt với nó, ngay trên đất nó, trong cái dại dột điên rồ của nó. Nàng sẽ túm cổ và đâm chết nó. Nàng cũng điên, gian hiểm và đa nghi như chính bản thân định mệnh. Nàng với nó đúng là kỳ phùng địch thủ.

- Kỳ phùng địch thủ.

Lại một đợt nhốn nháo và sau đó có tiếng gào:

- Ngã ván! Ngã ván!

Angiêlic chờ cho tiếng huyên náo lắng xuống một tí, rồi bằng giọng của cô học trò làm bộ ngây thơ, nàng hỏi xem cụ thể tiếng bạc cuối cùng có những gì.

Tất cả cùng nhao nhao nói. Cuối cùng, hiệp sĩ đờ Mêrê ngồi xuống bên các tay bạc và lắp bắp giải thích.

Trong canh bạc cuối cùng này, các tay bạc coi như ngang nhau. Mọi điểm ăn thua trước bỏ hết. Mỗi con bạc tự chọn món cược, nghĩa là không phải cho gì ăn nấy mà thích gì thì lấy. Nhưng cược phải to kia. Vài thí dụ liền được nêu ra: hồi thế kỷ trước, nhà tài chính Tooctơmê đã đòi tước hiệu quý tộc Môngmôxăngxi và cụ tổ Vilacxô đã chịu chấp nhận nếu thua thì gán bà vợ cùng đội quân của mình cho đối thủ

- Bây giờ tôi rút có kịp không? - Angiêlic hỏi.

- Hoàn toàn do bà, thưa bà.

Nàng ngồi bất động, lim dim mắt mơ màng. Người ta có thể nghe thấy cả tiếng kim rơi. Suốt mấy giờ liền Angiêlic đã cầm cái rồi. Tội gì lại nướng sạch một lèo trong canh bạc cuối này chứ?

Mắt nàng như bừng tỉnh và lóe lên ánh lửa hừng hực. Song nàng vẫn cười:

- Tôi chơi tiếp.

Hiệp sĩ Mêrê nuốt nước bọt, nói:

- Đánh ngã ván, theo luật phải nói một câu thế này: "Tôi nhận thách. Nếu được, tôi lấy... gì đó".

Angiêlic ngoan ngoãn gật đầu, và miệng vẫn cười, nàng nhắc lại:

- Tôi nhận thách. Nếu tôi được, tôi lấy biệt thự Bôtrây của ngài.

Phu nhân Lamoanhăng liền hét lên một tiếng làm phu quân bà nổi xung bịt ngay mồm bà lại. Mọi cặp mắt đổ dồn về phía Hoàng thân Côngđê lúc đó có vẻ đang giận điên. Nhưng ngài là một con bạc quả quyết và trơ trơ như đá.

Ngài cao ngạo nhướn cặp lông mày và mỉm cười:

- Tôi nhận thách, thưa phu nhân. Nếu tôi được, bà sẽ là người tình của tôi.

Mọi cái đầu cùng một lúc quay sang phía Angiêlic. Nàng vẫn mỉm cười. Ánh nến nhảy nhót trong cặp mắt nheo lại. Mồ hôi ướt mượt trên nước da óng ả của nàng làm nó lấp lánh như cánh hoa dưới giọt sương mai. Vẻ mệt mỏi ẩn chứa trong màu xanh của đôi mắt làm cho nàng có vẻ đa cảm và xa xă align="justify">Cánh đàn ông có mặt tại đó run rẩy chờ đợi. Sự im lặng trở nên nặng nề và căng thẳng.

Hiệp sĩ đờ Mêrê nói lạc cả giọng:

- Quyền lựa chọn vẫn ở nơi bà, thưa bà. Nếu bà từ chối lời thách coi như bỏ và mọi thứ trở về nguyên trạng như ván trước. Nếu bà nhận lời coi như lời thách được chấp nhận.

Angiêlic vẫn đưa tay cầm bài:

- Lời thách được chấp nhận, thưa Điện hạ.

Bài nàng chỉ có bồi, đầm và mấy con bài nhỏ, từ đầu tới giờ, tay bài này của nàng là xấu nhất. Nhưng sau khi đổi vài lần, nàng đã xếp được thành bộ ít nhiều có giá trị. Nàng có hai cách phải chọn: ngả bài luôn - may nhờ rủi chịu vì bài của Hoàng thân Côngđê lúc này có thể đẹp hơn: tiếp tục lọc bài để được bộ đẹp hơn. Trong trường hợp này, vì nghĩ rằng bài chưa đẹp lắm, có lẽ Hoàng thân cũng chọn lại bài và biết đâu lại chìa ra trước mặt nàng một bài toàn già với xì cũng nên.

Nàng ngập ngừng một lúc rồi ngửa bài.

Một phát đạn canông chưa chắc đã gây được hiệu quả dữ dội như vậy cho cử tọa.

Ông hoàng ngồi yên không nhúc nhích, mắt nhìn vào bài nàng:

Đột nhiên, ngài đứng phắt dậy, xòe bài của mình ra rồi sau đó cúi đầu rất thấp:

- Biệt thự Bôtrây thuộc về bà, thưa phu nhân.

CHƯƠNG 78

Nàng không dám tin mắt mình. Chỉ một ván bài thôi, thế là một may mắn khó tưởng tượng nhất, quái đản nhất đã trả lại biệt thự Bôtrây cho nàng.

Dắt hai đứa con hai bên, nàng chạy khắp tòa dinh thự nguy nga tráng lệ. Nàng không dám bảo chúng:

- Nhà này trước là của các con.

Nhưng nàng luôn miệng nhắc đi nhắc lại với chúng:

- Nhà này là của các con! Của các con!

Nàng săm soi căn nhà cặn kẽ từng kì quan một: những hình trang trí hồn nhiên các nữ thần, trẻ nhỏ và tấm chạm trổ, những lan can sắt cuốn, những tấm gỗ lát tường đúng kiểu tân thời thay thế cho những mảng đắp nổi nặng nề cổ lỗ. Trong ánh sáng nhạt nhòa ở cái cầu thang và hành lang lấp lánh cơ man nào là vàng, những tràng hoa mảnh dẻ chốc chốc lại bị những bàn tay trau chuốt của các pho tượng cầm đuốc ngắt đứt.

Hoàng thân Công đê không bày biện đồ đạc trong ngôi nhà mà ngài không ở mấy. Ngài chỉ chuyển đi vài thứ đồ gỗ, còn bao nhiêu ngài để lại cho Angiêlic với sự hào phóng của một ông lớn. Kẻ thua bạc biết điều ngay sau khi trả món thua cho canh bạc, ngài bỏ đi ngay. Có lẽ ngài bị tổn thương nhiều hơn là ngài muốn bởi sự dửng dưng hoàn toàn của người thiếu phụ. Nàng chỉ để ý đến biệt thự Bôtrây này thôi, vì vậy ngài đâm băn khoăn với một nỗi u ám không biết mối thân tình mà ngài tưởng đã đọc thủng trong đôi mắt của kẻ chinh phục đầy quyến rũ kia thật có phải là ý đồ chiến lược hay không?

Hơn nữa, ngài hơi lo ngại: nhỡ ra nếu cái tin về canh bạc giật gân kia mà đến được tai Hoàng thượng thì nguy. Nhà vua không ưa những cái thái quá để lại tai tiếng. Hoàng thân Điện hạ bèn quyết định lui về Săngtily.

Angiêlic còn lại một mình với mơ ước rực rỡ của nàng. Nàng bắt đầu trang trí cho ngôi nhà của mình bằng những đồ vật mới nhất với một niềm sung sướng thực sự.

Trong cơn sốt vung tiền, nàng còn mua cho Phlôrimông một chú ngựa nhỏ để nó được phóng chơi trên các đường lớn trong vườn mà nàng đã cho trồng cam. Canto được mẹ cho hai con chó lớn, trông gầm gừ

nhưng rất lành mà nó có thể đóng vào một chiếc xe chó nhỏ thếp vàng để đánh đi chơi.

Bản thân nàng, theo thời thượng lúc bấy giờ, mua cho mình một chú chó cảnh nhỏ lông xồm mà ai ai cũng mê. Nàng gọi nó là Hoa cúc. Phlôrimông và Canto vốn chỉ thích những loại thú to lớn dễ sợ, coi thường cái thứ ranh con lông xồm ấy ra mặt.

Cuối cùng, để làm lễ tân gia, nàng quyết định mở một cuộc dạ tiệc lớn có khiêu vũ hẳn hoi. Đêm hội ấy nhằm bố cáo với mọi người địa vị của Moren phu nhân, từ nay không còn là lái buôn sôcôla của vùng ngoại ô Xanh-Ônôrê nữa mà đã là một mệnh phụ phu nhân tầm cỡ tầng lớp quý phái khu Đầm lầy.

Cuộc vũ hội do Moren phu nhân tổ chức tại biệt thự Bôtrây đã thành công vang dội.

Các khách khứa cao sang bậc nhất Pari cũng đến. Moren phu nhân nhảy với Philip đuy Plexi-Belie trong bộ y phục xa tanh xanh da trời lóa mắt. Áo dài của Angiêlic bằng nhung xanh lộng lẫy thắt dải vàng hoàn toàn hợp với trang phục của bạn nhảy. Hai người là cặp nhảy mê li nhất trong cả đêm hội. Angiêlic ngạc nhiên khi thấy khuôn mặt lạnh lùng ấy nở một nụ cười khi anh ta đưa nàng xuyên qua gian phòng lớn để nhảy điệu bran.

- Hôm nay cô không còn là nữ nam tước u buồn rồi, - anh ta nói.

Nàng nâng niu câu nói ấy trong trái tim mình, bo bo như người ta giữ một món quà quý báu và cực hiếm. Điều bí mật về xuất xứ của nàng đã biến họ thành những kẻ đồng mưu. Anh ta đã nhớ ra cô học trò hiếu động mà bàn tay cô đã từng run rẩy trên tay cậu anh họ đẹp trai ngày nào.

"Hồi ấy sao mình ngố thế chứ". - nàng mỉm cười tự nhủ.

***

Khi trong nhà đã bày biện xong xuôi, Angiêlic lại đâm ra rầu rĩ. Nàng thấy ngột ngạt dưới vẻ đồ sộ của ngôi nhà tráng l của mình. Với nàng biệt thự Bôtrây có quá nhiều ý nghĩa. Ngôi nhà Perắc chưa từng ở nhưng vẫn còn đọng lại bao nhiêu kỷ niệm làm nàng tê tái như phải nhận một món quà đến chậm khi mình đã về già.

"Những kỷ niệm về điều đáng lẽ là sự thật". - nàng nghĩ.

Trong những đêm giữa tiết xuân phân, ngồi bên lò sưởi hay bên khung cửa sổ nàng đếm thời khắc trôi qua. Những sở thích quen thuộc đã bỏ nàng. Nàng là nạn nhân của sự vô định, nàng không hiểu nổi. Cái thân

thể trẻ trung của nàng vò võ cô đơn trong khi lý trí và trái tim nàng thì khuất phục một bóng ma hư ảo. Có khi không dưng nàng đứng bật dậy, cầm nến ra cửa đứng trông, giữa cái tăm tối của hành lang, trông gì nàng không biết.

Có ai đang đến thì phải?... Không! Tất cả đều im lặng. Bọn trẻ đang ngủ say trong phòng mình, có những đầy tớ trung thành nâng giấc. Nàng đã giành lại cho các con mình ngôi nhà của cha chúng.

***

Một đêm Angiêlic đang nằm trên chiếc giường êm ái của mình. Nàng thấy se lạnh. Nàng đưa tay chạm vào làn da thịt rắn mịn của mình và vuốt ve nó với một nỗi buồn man mác. Không một người sống nào thỏa mãn được ham muốn của mình. Nàng phải đơn độc suốt đời!

Lúc ấy từ trong sâu thẳm của bóng đêm vọng lên một bài hát. Bài hát thần tiên thanh khiết như bài hát của các thần tiên lơ lửng giữa không trung lúc Chúa sinh.

Thoạt tiên, Angiêlic ngỡ đó là mình tưởng tượng. Nhưng lúc ra đến gần hành lang nàng đã linh cảm nhận ra đó là giọng hát con trẻ. Với cây nến nàng hướng bước chân mình về phía buồng trẻ. Nàng rón rén vén rèm cửa và đứng lại thẫn thờ trước cảnh tượng bày ra trước mắt mình.

Cây đèn đêm mạ bạc tỏa ánh sáng dìu dịu trên bệ đặt giường của hai đứa trẻ. Canto đang đứng trên chiếc giường lớn trong chiếc áo ngủ trắng, đôi tay nhỏ nhắn mũm mĩm chống nạnh bên sườn, mắt ngước lên và cất tiếng hát hệt như một tiên đồngượng giới. Giọng nó cực kỳ trong nhưng đôi môi thơ trẻ lại thốt lên những lời hát đến là xúc động:

Chong đêm Noel

Chúa Cả giáng sinh

Ở chong chuồng ngựa

Rơm chải dưới mình

Ở chong góc nhỏ

Ngay chong máng cỏ

Phlôrimông chống tay trên gối lắng nghe, có vẻ say sưa lắm.

Một tiếng động khe khẽ kéo Angiêlic ra khỏi trạng thái mê mẩn. Nàng thấy Bacbơ đến gần nàng, tay quệt nước mắt:

- Bà không biết cục cưng của chúng ta hát hay thế nào đâu nhỉ? - chị hầu gái thì thầm - Tôi muốn để bà bất ngờ mà. Cậu ấy cả thẹn lắm cơ. Cậu ấy chỉ muốn hát riêng cho Phlôrimông nghe thôi.

Lại một lần nữa niềm vui choán hết nỗi buồn trong trái tim Angiêlic.

Tâm hồn nghệ sĩ đã truyền lại cho Canto. Nó đang hát. Perắc không chết, chàng vẫn sống trong hai đứa con trai. Một đứa giống chàng, đứa kia thừa hưởng giọng hát...

***

Một đêm đã khuya khi Angiêlic đang rắc cát thấm lên bức thư gửi cho bạn nàng là Ninông đờ Lăngiô thì anh người hầu vào báo rằng có một thầy tu đến tìm nàng gấp lắm. Nàng gặp ông ta ngoài lối ra vào và được biết anh trai nàng, đức cha Xăngxê đang muốn gặp nàng.

- Ngay bây giờ à?

- Ngay bây giờ, thưa bà.

Angiêlic lên nhà lấy áo choàng và mạng che mặt. Đức cha dòng Tên khéo chọn lúc này gặp cô em, đã thế cô ta lại còn là vợ góa của một tên phù thủy bị hỏa thiêu trên quảng trường Grevơ nữa chứ!

Ông thầy tu nói rằng không phải đi xa lắm. Chốc lát sau thiếu phụ đã thấy mình đứng trước một ngôi nhà, vốn là một quán trọ nhỏ vào thời Trung cổ, sát liền với tòa chủng viện mới của dòng Tên. Vào đến tiền sảnh, người dẫn đường thoắt cái đã biến mất như một bóng ma đen ngòm. Nàng lên cầu thang ngước nhìn lên một bóng người cầm nến đang cúi mình qua lan can:

- Em đấy à?

- Em đây, anh Raymông.

- Lên trên này đi.

Nàng đi theo ông anh mà không hỏi một lời. Ông ta đưa nàng vào một gian buồng lát đá với ngọn đèn dầu tù mù. Sâu bên trong bệ nằm, Angiêlic nhận ra một khuôn mặt nhỏ nhắn, trắng trẻo, không biết đàn bà hay trẻ con, đôi mắt nhắm nghiền.

- Cô ấy đang ốm. Chắc là không qua khỏi mất, ông linh mục nói.

- Ai vậy?

- Mari-Anhét, em gái chúng ta đấy.

Dừng lại một chút, ông thêm:

- Cô ấy đến lánh ở đây với anh. Anh đã buộc cô ấy phải nằm nghỉ, nhưng với bệnh tình của cô ấy, anh cần phải có sự giúp đỡ và khuyên bảo của một người đàn bà. Thế là anh nghĩ đến em.

- Nó làm sao thế?

- Cô ấy bị băng huyết nhiều quá, chắc bị sẩy thai.

Angiêlic xem xét kỹ. Máu ra không mạnh lắm nhưng cứ từ từ và liên tục.

- Phải cầm máu ngay, càng nhanh càng tốt, không thì nó chết mất.

- Anh định đi gọi thầy thuốc nhưng...

- Thầy thuốc!... Thầy thuốc chỉ biết chích huyết chứ được cái gì.

- Khổ quá, anh không thể gọi bà đỡ được, biết đâu bà ta lại thóc mách rồi đi nói lung tung. Giới luật bên anh vừa tự do vừa nghiêm khắc. Anh sẽ không bị quở trách vì dấm dúi giúp đỡ em gái nhưng phải trách vì tai tiếng. Anh khó mà giữ cô ấy trong nhà này vì nó ăn thông với một chủng viện lớn, em hiểu cho...

- Cầm máu xong em sẽ đưa nó về nhà em. Bây giờ thì đi gọi Mathơ-béo.

Mười lăm phút sau, Flipô đã phóng sang Cầu Mới luôn mồm huýt gió để bọn cướp đường nhận ra mình. Angiêlic biết Mathơ-béo có một thứ thuốc thần diệu cầm máu rất hay. Khi cần, nếu được dặn trước, hắn còn biết cách giữ mồm...

Lão đến ngay tức thì và bắt tay vào chữa chạy cô bệnh nhân trẻ với sự tận tình và kinh nghiệm hành

nghề lâu năm, vừa làm vừa huyên thuyên - lão có cái thói như vậy.

- Ái chà! Quý nương nhỏ nhắn, sao không dùng thử thuốc viên trinh tân của Mathiơ-béo vẫn bán ở đằng Cầu Mới xem? Thuốc được chế bằng long não, cam thảo, nho và hạt sen. Dùng hai viên vào buổi sáng tối lấy một cốc huyết thanh nhúng vào đó một thỏi sắt nung đỏ để làm thuốc dẫn... Quý nương nhỏ nhắn cứ tin tôi, để cắt cơn hứng tình thì không gì tốt hơn, khỏi phải trả giá đắt thế này...

Nhưng cô bé Mari-Anhét không sức đâu mà nghe nổi những chỉ dẫn muộn mằn ấy. Da dẻ trong như sáp, tròng mắt đỏ dọc, mặt mũi hốc hác giữa mái tóc đen rậm, trông giống một hình nhân bằng sáp dễ thương không hồn.

Cuối cùng Angiêlic nhận thấy máu hình như đã ngừng chảy, màu hồng trở lại trên đôi má cô em gái nàng. Mathiơ-béo ra về, sau khi đưa Angiêlic ít lá lẩu để sắc cho con bệnh uống mỗi giờ nhằm "lấy lại chỗ máu đã mất". Lão dặn phải chờ vài giờ nữa hẵng chuyển cô đi.

Khi lão đã về rồi, Angiêlic ngồi xuống bên chiếc bàn con có đặt một cây thánh giá đen trên bệ, đổ bóng choán cả bức tượng. Một lát sau, Raymông quay lại và ngồi xuống bên kia bàn.

- Em nghĩ rằng rạng sáng có thể đưa nó về chỗ em được, - Angiêlic nói - Nhưng nên chờ một chút cho nó lại sức.

- Ta đợi vậy - Raymông tán thành.

Ông cúi mặt suy tư. Mặt ông hình như đỡ gầy hơn thường lệ. Mái tóc đen thẳng của ông xõa trên cái cổ trắng của tấm áo thày tu. Chỗ bị gọt trọc trên đỉnh đầu cũng đã loang rộng ra một chút dưới sức ép của bệnh hói đầu trước tuổi nhưng trông vẫn không thay đổi mấy.

- Raymông, làm sao anh biết em ở biệt thự Bôtrây dưới cái tên Moren phu nhân?

Ông thầy tu dòng Tên đưa bàn tay trắng đẹp của mình phác một cử chỉ mơ hồ:

- Chẳng khó gì mà không hỏi thăm và nhận ra. Anh phục em đấy, Angiêlic. Cái việc đáng sợ mà em là nạn nhân giờ đã thành quá khứ xa xôi rồi.

- Chưa xa lắm đâu, - nàng buồn bã đáp, - bởi lẽ em vẫn chưa thể xuất đầu lộ diện được. Nhiều quý tộc dòng dõi không bằng mà nhìn em từ trên xuống dưới như một mụ bán sôcôla phất lên. Không bao giờ em quay

về với giới quý tộc và vào chầu trong điện Vecxây được nữa.

Raymông liếc nhìn nàng bằng con mắt sắc sảo:

- Sao em không cưới lấy một người có tên tuổi lớn? Em thiếu gì kẻ ngưỡng mộ, và sự giàu có của em, nếu không phải là sắc đẹp của em sẽ câu được vô khối các nhà quý tộc. Nhờ đó em sẽ có được tên tuổi và tước vị mới.

Lập tức Angiêlic nghĩ ngay tới Philip và nàng cảm thấy mặt mình đỏ bừng về ý nghĩ mới mẻ đó. Cưới anh ta? Nữ hầu tước đuy Plexi-Belie...

- Anh Raymông, sao mà trước đây em không nghĩ ra nhỉ.

- Có lẽ vì em chưa ý thức được rằng em là góa phụ và tự do. - Ông nói quả quyết. - bây giờ em đã đủ mọi điều kiện để dự vào hàng ngũ quý tộc rồi. Đó là một địa vị không phải không có lợi, và anh sẽ giúp bằng mọi ảnh hưởng mà anh có.

- Cảm ơn anh, Raymông. Thế thì tuyệt quá! - nàng mơ hồ nói. - Em đã phải trải qua một chặng đường quá dài, anh không tưởng tượng nổi đâu. Trong cả nhà chỉ có em là rơi xuống đáy. Vả lại không ai dám bảo có ai trong mấy anh em mình được số phận nuông chiều. Sao chúng mình lại sa sút thế nhỉ?

- Em nói chúng mình à? Cảm ơn em - ông khẽ cười, nói.

- Ồ, thành một thày tu dòng Tên cũng là sa sút đấy. Anh thử nhớ xem, bố cũng không bằng lòng cơ mà. Cụ muốn anh được dạy dỗ trong một dòng tu tử tế, lành mạnh. Giôxơlanh biệt tăm ở Mỹ. Đơni, người lính duy nhất trong gia đình lại có tiếng là đứa nóng đầu và tệ nữa là con bạc xúi quẩy. Gôngtơrăng ư? Đừng nói chuyện anh ấy nữa. Anh ấy đã hạ mình vì cái thú bôi bẩn vải của những gã thợ vẽ. Anbe làm thị đồng cho thống chế Rôsăng. Nó là bồ bịch của ngài hiệp sĩ nếu như không phải được vỗ béo để dành cho bà thống chế phu nhân đáng chán. Còn Mari-Anhét...

Nàng dừng lại lắng nghe hơi thở gần như không thấy vọng từ bệ nằm đến, đoạn nàng hạ giọng nói tiế

- Trong triều, em tin rằng nó đi lại bất kể với ai. Không biết ai là bố đứa con của nó nhỉ?

- Anh nghĩ rằng cả cô ấy cũng không biết đâu. - Ông giáo sĩ dòng Tên nói với ít nhiều bực bội - Nhưng cái mà anh muốn em phải tìm hiểu trước hết là cô ấy sẩy thai hay đẻ giấu. Anh sợ đến phát run người khi nghĩ

rằng có thể cô ấy đã bỏ cái sinh linh nhỏ bé ấy vào tay của Catơrin Môngvoadanh.

- Nó có đến chỗ La Voadanh không?

- Anh nghĩ thế. Cô ấy cứ gọi tên bà ta.

- Thiếu gì người đến chỗ bà ta. Angiêlic nhún vai nói - Mới đây quận công đờ Văngđôm, mạo tên là Xovoayx tìm đến moi ở bà ta những bí mật về số châu báu mà nghe nói ngài đờ Tuyren đã giấu. Và Đức ông Hoàng đế cũng bắt bà ta đến Xanh Clu để gọi quỷ cho ngài xem. Chẳng biết bà ta có gọi được không nhưng ngài hậu tạ bà ta như thể ngài đã trông thấy rồi ấy. Bà ta thì lắm tài lắm: an ủi này, phá thai này, chế độc dược này...

Raymông nghe nói những chuyện dông dài ấy mà không hề cười. Ông nhắm mắt thở dài:

- Thế thì đáng sợ quá, Angiêlic ạ - Ông nói chậm rãi - Thời mà ta đang sống đây đang chứng kiến cảnh đạo đức suy đồi, những tội ác ghê tởm đến nỗi thế hệ mai sau sẽ phải run lên được. Chỉ một năm nay thôi đã có vài trăm phụ nữ tìm đến anh xưng tội rẫy bỏ giọt máu mang trong bụng mình rồi. Cái đó chưa là gì, chẳng qua chỉ là hậu quả tất nhiên của sự trác táng và gian dâm mà thôi. Nhưng gần một nửa những người đến xưng tội tự thú rằng đã đầu độc ai đó trong gia đình, tìm những phương cách của quỷ dữ để loại trừ ai đó ngáng đường mình. Phải chăng chúng ta vẫn còn là những kẻ ăn lông ở lỗ? Phải chăng các tà thuyết phát hiện cho ta thấy cái đáy vực thẳm của bản chất con người nhằm làm lung lay các giới luật của đức tin? Có một sự khác biệt ghê gớm giữa luật pháp và nguyện vọng của mọi người. Nhà thờ lại phải gánh lấy việc chỉ ra con đường để thoát khỏi cái hỗn loạn ấy...

Angiêlic bàng hoàng lắng nghe những lời bộc bạch của người giáo sĩ dòng Tên.

- Sao anh lại đem những chuyện ấy nói với em, hở anh Raymông? Biết đâu em cũng là một trong số những người đàn bà nọ...

Người thầy tu quay lại nhìn nàng. Hình như ông đang xem xét nàng. Sau đó ông lắc đầu:

- Em ấy à, em giống như một viên kim cương. - Ông nói. - Như một viên ngọc cứng rắn và không chịu khuất phục... nhưng chân chất và trong suốt. Anh không biết em có thể sa vào những tội lỗi gì trong chặng đường ngần ấy năm khi em biến mất, nhưng anh tin rằng dù em có sa vào thì cũng chỉ vì không còn lối thoát nào khác. Trông em đúng là một kẻ đau khổ, em gái của anh ạ.

Một niềm biết ơn chân thành tràn ngập trái tim Angiêlic khi nghe thấy những lời kì diệu mà trong đó nàng hầu như thấy rõ tiếng gọi của tình thương và biểu hiện của lòng vị tha từ Thượng đế.

Một đêm yên tĩnh. Mùi hương trầm phảng phất trong buồng và bóng cây thập giá đang canh chừng thần chết bên giường cô em gái. Lần đầu tiên trong nhiều năm nay, Angiêlic mới thấy được dịu dàng và an ủi.

Bất giác, nàng quỳ sụp xuống nền đá.

- Raymông, anh có nghe em xưng tội không?

***

Sức khỏe của Mari-Anhét dần bình phục ở biệt thự Bôtrây. Tuy vậy cô gái vẫn còn yếu và u uẩn. Tựa hồ cô đã quên hẳn tiếng cười trong như pha lê vẫn làm nghiêng ngửa cung đình, chỉ còn lại cái khía cạnh hay đòi hỏi và dễ kích động trong tính tình cô. Thoạt tiên cô không biểu lộ một chút biết ơn nào đối với lòng tốt của Angiêlic. Nhưng khi sức khỏe của cô em gái đã trở lại, Angiêlic lợi dụng cơ hội đầu tiên tát cô ta một cái rõ kêu. Sau đận ấy, Mari-Anhét tuyên bố rằng Angiêlic là người đàn bà duy nhất hợp với cô.

Sau khi đã khỏe hẳn, Mari-Anhét dường như không có ý rời "bà bạn Moren phu nhân của mình ra nữa. Không ai biết rằng họ là hai chị em ruột. Điều đó làm họ thich thú. Hoàng hậu hỏi thăm sức khỏe tỳ nữ của bà. Mari-Anhét gửi lời nhắn rằng cô đã khỏe nhưng sẽ đi tu. Câu đùa này thực ra cũng đủ nghiêm túc. Mari-Anhét nhất quyết từ chối không gặp ai, rồi vùi đầu vào nghiên cứu những sứ điệp của Thánh Pôn và cùng Angiêlic đi xem lễ.

Angiêlic rất mừng vì nàng đã can đảm xưng tội với Raymông. Điều đó đã cho phép nàng được ra trước bàn thờ Chúa khỏi phải trách thân mình và khỏi phải có cảm giác xấu hổ giả tạo, và cho phép nàng đóng vai trò một mệnh phụ của khu Đầm lầy một cách hoàn hảo hơn. Nàng đắm mình với lòng mãn nguyện trong bầu không khí sực nức hương trầm và rung động vì giọng rao giảng của đấng chăn chiên và tiếng đại phong cầm hùng tráng của những buổi lễ...

Có thời gian mà cầu nguyện và nghĩ đến linh hồn mình thật là một điều an ủi lớn đối với nàng.

Tiếng đồn về sự chuyển biến sùng đạo của hai người đã khiến các quý ông nhao nhao bất bình. Cả những kẻ theo đuổi Angiêlic lẫn các nhân tình của Mari-Anhét đều phản đối ầm ầm.

- Có chuyện gì thế? Cô sám hối đấy à? Định lánh đời đi tu hay sao đây?

Mari-Anhét đón nhận tất cả các câu hỏi với vẻ mặt dửng dưng của một con nhân sư bé nhỏ. Thường thì cô lánh mặt hay cố tình mở cuốn kinh thánh ra đọc. Trái lại, Angiêlic lại ra sức bác bỏ cái tin đồn đó. Theo nàng thì lúc này chưa tiện. Chính vì thế khi phu nhân Xcarông đưa nàng đến vị linh mục mà bà xưng tội, đức cha chí kính Gôdanh, Angiêlic viện cớ vớ vẩn để thoái thác. Trong lúc nàng đang bận rộn vạch kế hoạch để lấy được Philip nên không muốn làm hại da và những đường cong khêu gợi trên tấm thân đẹp đẽ của mình bằng những vòng gai và các đồ vật dùng để sám hối khác.

Nàng cần tất cả sức quyến rũ của mình và hơn thế nữa để đánh tan sự thờ ơ của anh chàng lạ lùng mà với mái tóc đẹp và bộ xa tanh sang trọng trông cứ như cục băng mặc quần áo ấy.

Nhưng anh ta chăm đến chơi biệt thự Bôtrây ra phết. Anh ta đến với vẻ phớt tỉnh và nói ít. Mỗi lần ngắm cái vẻ đẹp cao kỳ của anh ta, Angiêlic lại có cảm giác ít nhiều rụt rè và thán phục của những ngày nào, khmới là một cô bé run rẩy trước cậu anh họ cao lớn khôi ngô tuấn tú. Không những thế, mỗi lần nhớ đến cái kỷ niệm khó chịu ấy lại khơi dậy xúc cảm của nàng. Nàng nhớ đến bàn tay trắng trẻo của Philip vòng qua eo mình, đến vết xước gây ra bởi cái nhẫn của anh ta... Giờ đây thấy anh ta lạnh lùng và xa cách thế này, nhiều lúc nàng lại tiếc cái đụng chạm ấy và hối hận là mình đã chạy trốn. Philip chắc chắn không biết rằng nàng chính là người đàn bà mà anh ta đã hành hung đêm nào trong quán Mặt nạ đỏ.

Mỗi lần đôi mắt trong trẻo của anh ta hướng vào nàng, Angiêlic lại cảm thấy buồn rằng anh ta không bao giờ nhận ra sắc đẹp của nàng. Không bao giờ anh ta khen nàng được một câu, thậm chí một câu nhàm sáo nhất. Anh ta không được hồn hậu lắm nên bọn trẻ, vốn không mê cái vẻ quả quyết của Philip, đâm ra sợ anh ta.

***

- Chị có cái kiểu ngắm anh chàng Plexi đẹp trai mà em thấy lo quá - Một tối nọ Mari-Anhét bảo nàng - Một người đàn bà mẫn cảm như chị nhẽ nào lại đi mê cái tay...

Cô dừng lại để tìm một từ độc địa, nhưng tìm không ra đành nhăn mặt khinh bỉ.

- Nhưng em không ưa anh ta ở chỗ nào nào? - Angiêlic ngạc nhiên hỏi lại.

- Không ưa chỗ nào à? Thì chỉ vì anh ta quá đẹp trai, quá hấp dẫn, mà thậm chí không biết ôm đàn bà như thế nào. Vậy chứ chị có coi trọng cái cách đàn ông người ta ôm phụ nữ không?

- Mari-Anhét, đó là một cái đề tài rất khinh suất đối với một cô gái trẻ đang có ý định đi tu đấy!

- Chính thế. Nhưng đừng có để nước đến chân mới nhảy. Về phần em, em đánh giá một người đàn ông trước hết là cách anh ta ôm em. Một vòng tay vừa quyền uy vừa dịu dàng khiến em có cảm giác rằng em không thể vùng ra nổi nhưng vẫn để em được tự do. Chà! Được là đàn bà và lại yếu đuối nữa, trong lúc ấy mới thú làm sao

Khuôn mặt khắc khổ với cặp mắt mèo dữ tợn của cô lúc ấy dịu đi trong mộng mơ khoái lạc và Angiêlic mỉm cười khi thấy được những nét lẳng lơ thích thú thoáng qua của em nàng dành cho đàn ông. Rồi cô lại nhăn trán.

- Em phải công nhận rằng rất ít đàn ông có được cái tài ấy. Nhưng dù sao họ cũng cố hết sức đấy. Còn Philip thì thậm chí chẳng có nữa. Anh ta chỉ biết có mỗi một cách đối xử với đàn bà - anh ta cứ đè ngửa người ta ra mà hiếp thôi. Chắc hẳn anh ta đã học cách yêu ở chiến trường đấy. Ninông không biết làm thế nào đối với anh ta cả. Có lẽ anh ta để dành sự quyến rũ đáng yêu của mình cho người tình cơ... Càng thất vọng bao nhiêu, người ta càng ghét anh ta bấy nhiêu.

Cúi xuống đống lửa mà nàng đang nướng hạt dẻ, Angiêlic thấy khó chịu trước sự giận dữ mà câu nói của em gái đã gây ra trong lòng nàng.

Nàng đã quyết chí lấy Philip đuy Plexi rồi. Đó là quyết định hay nhất, một quyết định đem lại tất cả và đặt một dấu chấm cuối cùng cho sự thăng tiến và phục hồi địa vị của nàng. Nhưng nàng vẫn muốn được vài hình ảnh về con người mà nàng đã chọn làm chồng thứ hai. Nàng muốn thấy anh ta đáng yêu để nàng có quyền yêu anh ta.

Trong cơn bồng bột, ngay hôm sau, nàng chạy đến Ninông để hỏi cho ra:

- Chị nghĩ thế nào về Philip đuy Plexi?

Ả điếm cung đình chống ngón tay vào má ngẫm nghĩ:

- Tôi tin rằng một khi hiểu rõ anh chàng người ta thấy anh chàng tệ hơn nhiều so với lúc mới biết.

Nhưng nếu biết nhiều hơn nữa, người ta mới thấy anh chàng hay hơn lúc mới quen nhiều.

- Tôi không hiểu chị đấy, Ninông.

- Tôi muốn nói rằng anh ta không có một đức tính nào mà cái vẻ điển trai của anh ta hứa hẹn, ngay cả ước muốn được yêu. Trái lại, nếu ta đi sâu vào nữa thì sẽ thấy rằng anh ta tỏ ra lạnh bởi lẽ anh chàng là đại diện của một hình mẫu hiếm hoi của một giống người hầu như đã tàn lụi. Anh ta là một quý tộc tiêu biểu nhất. Anh ta đang loay hoay, giãy giụa với những câu hỏi về luân lý, anh ta sợ đôi tất lụa của anh ta dính một vết bùn. Nhưng anh ta không sợ chết. Và bao giờ anh ta chết, anh ta sẽ chết đơn độc như một con sói, không thèm nhờ đến bất kỳ ai giúp đỡ. Anh ta chỉ thuộc về Nhà vua và chính mình thôi.

- Tôi không ngờ anh ta lại vĩ đại thế.

- Nhưng chị cũng không thấy cái nhỏ nhen của anh ta nữa, chị thân mến! Sự nhỏ nhen của một quý tộc chính cống là thứ di truyền. Tấm gia huy của anh ta từ đời này sang đời khác tách rời anh ta khỏi phần còn lại của loài người. Tại sao người ta luôn cho rằng cái hay và cái dở không thể tồn tại song song trong cùng một con người nhỉ? Một người quý phái là cả hai thứ vĩ đại lẫn nhỏ nhen...

- Thế anh ta đối với đàn bà thế nào?

- Philip ấy à... Chị thân mến, chị cứ tìm hiểu đi rồi cho em biết với.

- Có thật là anh ta tàn nhẫn với họ không?

- Nghe nói thế...

- Ninông này, chị kể chuyện chị ngủ với anh ta cho em nghe đi.

- Bà chị thân mến, em chỉ có thể nói với chị hai chữ: Trời ơi! Em có thể nói thêm rằng bao nhiêu mánh lới của em đều vất đi hết.

- Chị làm em sợ đấy, Ninông.

- Thực tình mà nói, anh chàng đẹp trai lạnh lùng ấy làm em mê mẩn. Người ta bảo anh ta rất vụng trong việc làm tình, xong em đâu có ngán cái kiểu hùng hục phổi bò, em thích bắt nó khuất phục kia. Thế là em mới dụ dỗ anh ta lên giường...

- Rồi s

- Chả sao cả. Thà nằm với thằng người tuyết ngoài sân còn hơn. Rốt cục anh ta thú nhận với em rằng em không kích thích anh ta được bởi lẽ anh ta chỉ coi em thân thiết như một người bạn. Em cho rằng anh ta căm ghét và tức giận thì anh ta mới lấy được phong độ.

- Anh chàng điên thật!

- Có lẽ... không, em thì em nói anh ta quá cổ lỗ thôi. Giá anh ta sinh sớm hơn năm chục năm mới phải. Mỗi lần trông thấy anh ta, em lại có cảm giác xúc động là lạ vì anh ta làm em nhớ lại thời trẻ của mình.

- Thời trẻ của chị ư, Ninông? - Angiêlic thốt lên, chằm chặp nhìn vào gương mặt tinh tế không một nếp nhăn của cô điếm quý phái. - Nhưng chị còn trẻ hơn cả em nữa mà!

- Không đâu, chị thân mến ạ. Thiên hạ hay an ủi đàn bà rằng thân thể tuy già nhưng tâm hồn vẫn trẻ. Với em thì ngược lại. Thân thể em còn trẻ. Ơn trời. Nhưng tâm hồn em tuy thế lại rất già. Thời xuân sắc của em là từ cuối triều trước cho đến đầu triều này. Cánh đàn ông khác rồi. Đâu đâu cũng thấy đánh nhau: Huygơnô, Thụy Điển, cuộc bạo loạn của đức ông Oóclêăng. Bọn trai chỉ biết đánh nhau chứ không biết yêu đương. Một lũ mọi rợ cổ áo đăng ten… Philip - chị có biết anh ta làm em nhớ đến ai không? Đến Mông năm tháng Ba sủng thần của Luy 13. Tội nghiệp! Anh chàng si nàng Mariông Đơloocm. Nhưng Nhà vua cả ghen. Và giáo chủ Risơliơ lại không thiết gì đến chuyện sống chết của anh chàng. Cái đầu đẹp đẽ của Mông năm tháng Ba đã rơi trên thớt chém. Thời ấy thật là nhiều bi kịch!

- Ninông, đừng có giở giọng bà lão với em thế. Nó chẳng hợp với chị tí nào đâu.

- Nhưng em buộc phải giở giọng bà lão để mắng chị tí chơi đây, Angiêlic. Vì em rất lo là chị đang lạc đường... Angiêlic, cô em bé bỏng của chị ơi, em là người đã được nếm một tình yêu to lớn nên đừng nói với chị rằng em đang si mê Philip như điếu đổ. Anh ta không xứng với em. Anh ta có thể làm em thất vọng hơn những người đàn bà khác đã thất vọng vì anh ta.

Angiêlic đỏ bừng mặt, khóe miệng nàng chuyển động như miệng

- Sao chị bảo rằng em đã được nếm một tình yêu lớn lao?

- Bởi vì cứ nhìn vào mắt em thì khắc biết. Thật hiếm có những người đàn bà mang theo trong đôi mắt

cái nét buồn bã và lạ kỳ ấy. Phải, chị biết đối với em chuyện đó đã qua rồi. Bằng cách nào ư?... Em đừng bận tâm. Hoặc giả em được biết chàng đã cưới vợ, hoặc giả chàng lừa dối em, hoặc giả chàng đã chết....

- Chàng đã chết, Ninông!

- Thế là hay hơn cả. Vết thương lòng của em không nhiễm độc nhưng...

Angiêlic kiêu kỳ ngồi thẳng dậy:

- Thôi, không nói chuyện ấy nữa, Ninông!! Tôi muốn cưới Philip. Tôi phải lấy Philip. Chị không thể hiểu vì sao đâu. Tôi không yêu anh ta, đúng thế, nhưng anh ta hấp dẫn tôi. Bao giờ anh ta cũng hấp dẫn tôi. Và tôi luôn luôn nghĩ rằng một ngày nào đó anh ta sẽ là của tôi. Xin không nói thêm gì nữa....

***

Trở về nhà, Angiêlic bắt gặp anh chàng Philip bí ẩn kia trong phòng khách của nàng. Anh ta lui tới đây luôn nhưng những mưu đồ của Angiêlic vẫn không tiến thêm được bước nào.

Angiêlic đã thoáng tự nhủ hay là anh ta đến thăm Mari-Anhét, song khi cô em gái nàng đã vào tu viện dòng Cacmêlit ở khu ngoại ô Xanh Giắc để chuẩn bị cho lễ phục sinh, anh ta vẫn đến đều đều. Một hôm nàng nghe anh ta khen rằng cả Pari chỉ có nhà nàng mới được uống rosolio cho ra hồn.

Angiêlic rất hãnh diện với tài nội trợ của mình, và nàng không thấy có lý do gì để coi thường một món ăn nào. Nhưng việc này đã chạm tự ái của nàng. Nhẽ nào sắc đẹp và duyên nói chuyện không uốn hút Philip tí nào?

***

Xuân đến càng làm nàng cảm thấy trơ trọi, hơn một tuần chay nghiêm ngặt càng làm nàng yếu đi trông thấy. Nàng ngầm ấp ủ ý định lấy Philip, một hy vọng dữ dội đến mức nàng không đủ can đảm bỏ qua. Một khi trở thành nữ Hầu tước đuy Plexi, nàng có thể vào triều, có thể lấy lại được miếng đất máu mủ và tên tuổi mình, và có thể làm chủ tòa lâu đài trắng đẹp đã từng mơn trớn tuổi trẻ của mình.

Thần kinh nàng bị giằng xé bởi hy vọng và tuyệt vọng luân phiên, nàng muốn đến mụ La Voadanh để

biết chắc được tương lai. Dịp ấy là do phu nhân Xcarông mang đến. Một trưa nọ bà ta đến thăm nàng:

- Angiêlic này, tôi đến gọi cô chỉ để nhờ cô đi đây với tôi một tí thôi. Cái ả Actênai bán trời không văn tự ấy bỗng dưng lại bày chuyện hỏi ý kiến - tôi chẳng biết về chuyện gì - một mụ thầy bói quái quỷ tên là Catơrin Môngvoadanh. Tôi nghĩ chỉ cần hai phụ nữ sùng tín là đủ cầu nguyện đẩy lui cái âm khí của quỷ dữ vào con bé liều lĩnh ấy rồi.

- Chị nói phải lắm, chị Frăngxoadơ ạ. - Angiêlic vội gật.

Được hai thiên thần của mình hộ tống, Actênai đờ Môngtêxpăng bước vào sào huyệt của mụ phù thủy, người run bắn lên vì sốt ruột nhưng không một mảy may sợ hãi. Đó là một ngôi nhà đẹp ở vùng ngoại ô Tămplơ, mụ phù thủy đang phát tài đã bỏ túp lều nát nơi một thời gian dài chú lùn Backarôn đã bí mật đưa đón khách đến cho mụ. Giờ thì dân tình đều tìm mụ thoải mái, chẳng phải giấu giếm gì cả.

Thông thường mụ tiếp khách trên một cái ghế giống một cái ngai phủ vải thêu những con ong vàng, nhưng trong cái ngày khác thường ấy, mụ Catơrin Môngvoadanh say khướt, những thói xấu của mụ chẳng thèm kiêng kị gì kẻ sang người hèn.

Vừa mới chân ướt chân ráo bước qua ngưỡng cửa buồng ngoài, ba bà thấy ngay mụ thầy bói này hôm nay coi như không làm ăn gì được.

Đưa cặp mắt lờ đờ ngắm nghía họ hồi lâu, mụ phù thủy mới từ trên ngai bước xuống xiêu xiêu vẹo vẹo lượn quanh rồi nhảy dựng lên tóm lấy tay Frăngxoadơ Xcarông đang sợ chết khiếp.

- Bà - Mụ nói - Bà có một vận hạn phi thường. Ta thấy Đại dương, rồi đến đêm tối, nối tiếp sau là Mặt trời chói rực bên trên. Đêm tối - đó là sự giàu có! Ta biết nó thế nào rồi! Không còn gì đen tối hơn nó giống hệt Đêm tối! Nhưng Mặt trời - đó là Vua. Này, thưa bà thân mến, Nhà vua sẽ yêu bà, thậm chí lại còn lấy bà nữa.

- Mụ nhầm đấy, Actênai nóng mặt quát - Ta mới là người đến hỏi mụ xem Nhà vua có yêu ta không đấy. Mụ nhầm lẫn hết rồi.

- Đừng quấy rầy nào, bà trẻ - mụ kia đáp lại bằng giọng nhỏ nhẹ. Ta chưa say đến nỗi lẫn lộn hai lá số của hai người đâu. Ai có phận nấy, đúng không nào? Bà đưa tay đây cho ta. Tay bà cũng có Mặt trời. Rồi thì May mắn. Phải, Nhà vua sẽ yêu cả bà nữa, nhưng ngài sẽ không lấy bà đâu.

- Ôn dịch bắt con mụ phù thủy say rượu đi! - Actênai lầu bầu và hầm hầm bỏ đi.

Nhưng La Voadanh quyết định phải nói hết những điều mụ biết cho cả ba người. Mụ cả quyết nắm tay Angiêlic, tròn mắt lên và gật gù.

- Một số phận kỳ lạ! Đêm tối nhưng lại cả Ngọn lửa. Ngọn lửa trùm lên tất cả.

- Tôi muốn biết tôi có lấy được một hầu tước không?

- Ta không thể nói đó là hầu tước hay là gì, nhưng ta thấy hai lần đám cưới. Đây, hai vệt nhỏ này đây. Rồi sáu đứa con...

- Trời đất ơi!...

- Rồi lại... những cuộc tình! Một, hai, ba, bốn, năm..

- Thôi mà, - Angiêlic cự nự, cố rút tay ra.

- Không, gượm đã nào! ... Ngọn lửa mới thật lạ lùng. Nó thiêu đốt suốt cuộc đời bà... cho đến tận cùng. Nó bốc lên ngùn ngụt đến nỗi che lấp cả Mặt trời. Nhà vua sẽ yêu bà nhưng bà không yêu ngài chỉ vì Ngọn lửa.

Trên xe trở về, Actênai cằn nhằn:

- Mụ này không đáng một đồng xu sứt trong cả số tiền người ta trả. Chưa bao giờ tôi lại nghe một mớ hổ lốn nào như vậy. Nhà vua sẽ yêu bà!... Nhà vua sẽ yêu bà!.. Ai mụ cũng nói như nhau cả.

***

Angiêlic được tin của tiểu thư Paraxông. Nàng không chờ không đợi nó nên phải tốn rất nhiêu thời gian mới đoán được bà già tất xanh ấy nói gì bằng kiểu ngôn ngữ khinh khủng của mình. Bà này đến thăm nàng vào lúc ăn tối, lù lù từ màn đêm sương mù hiện ra như một con cú hắc ám, lùng nhùng những băng cùng dải, cặp mắt cứ xoáy vào người ta dò xét. Angiêlic mời bà ta ăn vài miếng bánh xèo bên bếp lửa. Bà Philônid kể lể tràng giang về người hàng xóm, phu nhân Gôfrây, người vừa nhận được món quà gửi chậm của một mối tình đúng phép, nghĩa là mười tháng sau ngày cưới cô ta đã sinh hạ một cậu trai, sau đó bà ta lại dông dài sự lo ngại của bà về những cục cưng yếu ớt của mình. Angiêlic đã tưởng bà ta muốn nói đến hai thân già cả của

mình nhưng té ra bà muốn nói đến hai cái chân bị chai đau quá. Rốt cuộc, sau một hồi bới lông tìm vết, mổ xẻ các xúc cảm, và bình phẩm linh tinh, sau một chặp nhìn mình đập vào kính cửa sổ, bà mới bắt vào đề:

- Nhân tố thứ ba thế là rơi, - bà Philônid hết sức khoái trá phát ra mẩu tin đó, xong lại quyết định thể hiện nó như mọi người phàm tục khác, - Cô biết phu nhân đờ Lamoanhông sắp gả chồng cho con gái chưa?

- Phúc cho bà ấy quá! Cô con gái không đẹp nhưng được cái thừa tiền để kiếm một đám khá đấy.

- Cô, vẫn chẳng hiểu như ngày nào, cô nương thân mến ạ. Quả thật chỉ nhờ có món hồi môn mà cái của nợ bé như chuột nhắt kia mồi chài được một chàng khôi ngô tuấn tú như Philip đuy Plexi chứ.

- Philip à?

- Thế cô không nghe người ta kháo nhau à? - bà Philônid hỏi nheo nheo cặp mắt thiên lý nhỡn của mình.

Angiêlic đã bộc lộ mình. Nàng nhún vai đáp:

- Có thể là nghe rồi nhưng tôi không tin. Philip đuy Plexi không thể hạ mình đi lấy con gái của ông quan tòa, một người tuy giữ chức vụ cao nhưng lại xuất thân hạ tiện.

Bà gái già cười khẩy:

- Một gã nông phu ở thái ấp của tôi vẫn thường nói: "Tiền chỉ có tìm thấy ở dưới đất và phải cúi xuống mà nhặt". Ai cũng biết là anh chàng đuy Plexi bao giờ cũng túng. Anh ta đánh bạc bạt tử trong điện Vecxây. Anh ta đã tiêu hết gia sản để lo sắm trang bị trong chiến dịch trước rồi; anh ta có hẳn một đàn mười con la theo sau, chở thìa, đĩa vàng và thôi thì đủ thứ bà rằn. Lụa may lều của anh ta thêu thùa rất sang đến nỗi bọn Tây Ban Nha nằm trong chiến hào cứ lấy nó làm đích mà nã... Xin đảm bảo với cô rằng cái anh chàng đào mỏ vô tình ấy tuy thế cũng đẹp mã đến phát điên lên được...

Angiêlic cứ mặc bà ta độc thoại. Sau cảm giác bán tín bán nghi lúc đầu, bây giờ nàng mới thấy chán ngán thất vọng. Ngưỡng cửa cuối cùng phải bước qua để rốt cuộc được tắm mình dưới nắng của đấng thiên tử - cuộc hôn nhân với Philip - đã sụp đổ. Việc đó nàng vẫn biết là khó lắm và có thể nàng không đủ sức xoay sở, nàng đã chiến bại, đã bị loại... Nàng bất quá chỉ là một chị bán sôcôla sức mấy mà ngoi ngóp lên ngang tầm với giới quý tộc vốn đã không hoan nghênh nàng lắm? Nàng đã được chấp nhận. Nhưng không hoan nghênh... Vecxây!... Vecxây! Sự kỳ ảo của cung đình, hào quang của Thiên tử! Philip! Thần chiến tranh đẹp trai cao xa

khó với!... Nàng có thể sẽ rơi xuống lại tầng lớp trưởng giả. Và các con nàng không bao giờ trở thành quý tộc...

Đắm chìm trong suy tư, nàng không nhận thấy thời gian đang trôi qua. Ngọn lửa đã tắt trong lò sưởi, cây nến bc khói.

Angiêlic nghe thấy bà Philônid the thé gọi Flipô lúc ấy đang thập thò ngoài cửa:

- Đồ toi cơm kia, vào sửa lại xem nào.

Flipô đứng há hốc mồm, thấy vậy Angiêlic bèn thản nhiên dịch lại:

- Anh hầu, khêu lại bấc nến đi.

Bà Philônid đứng lên, có vẻ thỏa mãn:

- Trông cô buồn bã quá cô bạn ạ. Thôi, cô ở lại với cái trầm tư mặc tưởng của cô nhé...

CHƯƠNG 79

Đêm ấy Angiêlic không tài nào ngủ được. Sáng ra nàng đi lễ. Trên đường về nàng rất trầm mặc. Tuy vậy nàng vẫn chưa quyết bề nào, rồi khi đến giờ đi dạo buổi chiều, bước lên xe nàng vẫn không biết mình sẽ làm gì.

Nhưng nàng đã chăm chút trang điểm rất kỹ.

Vừa vuốt lại xiêm áo, nàng vừa thầm mắng mình, thui thủi trong xe một mình một bóng. Tại sao hôm nay nàng lại diện chiếc áo dài mới với ba chiếc váy chồng lên nhau - một màu hạt dẻ, một màu lá thu, một màu nõn chuối? Một tấm thêu kim tuyến mỏng đính đầy ngọc trai hệt như một tấm mạng nhện lóng lánh sương trên nhành cây phủ bên ngoài lớp váy trên cùng, áo choàng và áo chẽn. Đăng ten trên cổ áo và cổ tay đính những tấm thêu vừa khít màu xanh lá cây. Angiêlic có riêng một loại đăng ten do xưởng may của ngài Alăngxông làm cho nàng theo mẫu của ngài Moan, thợ trang trí của hoàng gia. Angiêlic đã để dành sẵn thứ trang sức vừa sang trọng vừa đứng đắn này cho các cuộc tụ họp của các mệnh phụ kiểu như phu nhân dAnbrê vẫn tổ chức, nơi người ta trò chuyện một cách hết sức bông phèng. Angiêlic biết rằng y phục của nàng rất hợp với nước da màu, tuy có làm nàng cứng tuổi hơn một chút.

Nhưng tại sao nàng lại mặc tất cả những thứ đó đi dạo? Phải chăng nàng định làm choáng mắt anh chàng Philip kênh kiệu hay gây lòng tin cậy bởi vẻ đứng đắn trong cách ăn mặc của nàng?... Nàng quạt lấy quạt để để cố làm nguội cơn nóng đang dâng lên má mình.

Con Hoa cúc nhăn cái mũi ươn ướt ngơ ngác nhìn chủ nó.

- Tao e phen này làm trò cười cho thiên hạ mất. - Thiếu phụ buồn bã nói với nó. - Nhưng tao không thể để mất anh chàng được. Không, đúng là không thể.

Tới đó con chó bé nhỏ hết sức ngạc nhiên thấy bà chủ nhắm mắt thả người ngả vào lưng ghế xe như thể nàng không còn một tí sức lực nào nữa.

***

Khi xe đến lối vào điện Tuylơri, Angiêlic đột nhiên bừng tỉnh. Mắt lóe sáng, nàng cầm cái gương nhỏ đi đường đeo trên thắt lưng lên soi lại mình. Mi đen, môi đỏ, nàng chỉ cho phép mình có thế. Nàng không hề cố làm cho trắng làn da vì đã hiểu ra rằng nước da đậm đà của mình rất hấp dẫn. Hàm răng nàng được đánh kỹ bằng bột rễ kim tước và súc miệng bằng rượu vang hâm nóng sáng nhấp nhánh.

Nàng mỉm cười với mình.

Một tay ôm con Hoa cúc, một tay nhấc váy, nàng đi qua cổng Tuylơri. Nàng thoáng tự nhủ rằng nếu Philip không có đấy thì nàng đành bỏ cuộc. Nhưng anh ta có đến. Nàng trông thấy anh ta bên bồn hoa lớn cùng Hoàng thân Công đê. Hoàng thân đứng phía trước anh chàng đồ đệ của ngài, vì ngài thích phô mình ra cho những kẻ hiếu kỳ.

Angiêlic dạn dĩ bước về phía hai thầy trò. Nàng bỗng hiểu ra rằng một khi số phận đã xui khiến Philip đến Tuylơri thì nàng sẽ thực hiện được những điều mình đã dự tính

Buổi chiều dịu mát. Một cơn mưa nhẹ trước đó ít lâu đã làm lớp sỏi thấm lại và những chiếc lá non trên cây loang loáng nước.

Angiêlic đi ngang qua, gật đầu và cười. Nàng bực mình tự nhủ rằng váy áo của mình quá tương phản với bộ y phục Philip đang mặc, xưa nay luôn mặc quần áo màu nhạt, nay lại xúng xính diện một chiếc áo choàng màu xanh cánh chả rất nổi những khuyết áo thêu kim tuyến dày và không xẻ rãnh. Luôn luôn dẫn đầu trong ăn diện, anh ta sẵn sàng tiếp nhận mốt áo liền gấu, còn gươm thì hất hẳn ra sau lưng.

Cổ tay áo của anh ta rất đẹp nhưng không hề có "tai chuông" và chiếc quần chẽn ngắn bó lấy đầu gối. Những kẻ còn đeo kim cương giả gặp anh ta đều đỏ mặt. Đôi tất đẹp màu đỏ thẫm viền góc vàng rất ăn với cái gót màu đỏ của đôi giày da bóng loáng. Philip cầm trong tay một chiếc mũ nhỏ bằng lông hải ly nhỏ mượt đến nỗi trông như bằng bạc đánh bóng. Tấm lông trên mũ màu xanh da trời. Những búp tóc giả màu vàng đổ xuống vai, Philip đuy Plexi-Belie trông hệt như một con chim đẹp đậu chót vót trên mỏm núi.

Angiêlic liếc mắt nhìn quanh tìm hình dáng cô con gái nhà Lamoanhông nhưng kẻ tình địch đáng thương của nàng không có đây. Với cảm giác nhẹ nhõm, nàng phấn chấn bước về phía Hoàng thân Công đê, người luôn luôn hết sức chứng tỏ cho nàng thấy mối cảm tình tuyệt vọng và cam chịu của mình mỗi lần gặp nàng:

- Bà chúa tình yêu của tôi đấy rồi! - Ngài gật đầu cọ cái mũi dài của mình vào trán Angiêlic - Hỡi tình yêu

tàn nhẫn, nàng có cho chúng tôi vinh hạnh được cùng ngồi xe đi dạo không?

Angiêlic thốt kêu lên một tiếng. Sau đó nàng giả vờ lúng túng đưa mắt nhìn Philip và nói khẽ:

- Xin điện hạ thứ lỗi cho, ngài đuy Plexi đây đã mời tôi dạo bộ trước rồi.

- Bắt hết cái bọn trống choai đẹp mã này đi! - Ông hoàng lẩm bẩm,- Này, hầu tước, anh có dám cả gan giữ đệ nhất mỹ nương của kinh đô để dùng riêng một mình không thì bảo?

- Được rồi, anh cứ việc đưa nàng đi. Ta phó thác nàng cho anh đấy. Nhưng tới đây xin anh hạ mây xuống đất cho đúng lúc để mà nhớ rằng anh không phải là chú gà trống duy nhất trong sân và những kẻ khác cũng có quyền chiêm ngưỡng nụ cười chói lọi nhất Pari ấy.

- Xin vâng lời chỉ giáo của ngài, thưa Điện hạ. - anh chàng quý tộc hứa hẹn và vung cái mũ lông xanh biếc quét cát.

Nhún chân thật thấp chào, Angiêlic đặt bàn tay nhỏ nhắn của mình lên tay Philip và lôi anh chàng đi. Khốn khổ cho Philip! Sao mọi người lại sợ anh ta thế nhỉ? Ngược lại, với vẻ dửng dưng cao ngạo kia trông anh ta sao mà bất lực thế!

Nàng cụp mắt xuống, tim đập rộn, nhìn bước chân vững chãi tự tin của Philip giẫm lên sỏi ướt dưới gót giày màu đỏ của anh ta. Không một nhà quý tộc nào bước giống anh ta, không ai có đôi chân thon đẹp như anh ta. "Ngay cả nhà Vua..." - thiếu phụ nghĩ thầm. Nhưng để đánh giá cho sát hơn, nàng cần phải trông thấy Vua gần hơn một tí, mà cái đó đòi hỏi phải vào được cung điện Vecxây. Ta sẽ vào Vecxây! Cũng trong tay Philip giống hệt thế này, nàng sẽ bước vào cung điện. Trong cung những ánh mắt sẽ tụ vào bới ra từng mảnh bộ xiêm áo lộng lẫy của nàng. Nàng sẽ dừng lại cách Hoàng thượng vài bước - "Hầu tước phu nhân đuy Plexi-Belie..."

Những ngón tay nàng hơi xiết lại. Bấy giờ Philip mới lên tiếng với giọng nói ngạc nhiên cau có:

- Tôi vẫn chưa hiểu sao Hoàng thân điện hạ lại phó thác cô cho tôi đấy...

- Bởi ngài nghĩ rằng anh sẽ thích. Anh biết là ngài quý anh còn hơn cả ngài quận công đấy. Anh là đứa con trong niềm say mê chiến trận của ngài mà.

Nàng liếc nhìn anh ta dò hỏi thêm:

- Tôi làm anh ngán ngẩm đến thế cơ à? Hay anh còn chờ ai nữa chăng?

- Không! Nhưng tối nay tôi không định đi dạo.

Nàng không dám hỏi vì sao. Rất có thể chẳng có lý do gì đặc biệt. Philip thì hay thế lắm. Ý định của anh ta chẳng có gì nghiêm túc hết nhưng không ai dám hỏi anh ta cả.

***

Trên đường dạo chẳng có mấy người. Mùi nhựa cây tươi và mùi nấm tràn ngập dưới vòm lá rậm rạp của những cây cổ thụ.

Bước lên xe ngựa của Philip, Angiêlic nhận thấy tấm riềm ngựa viền bạc buông gần sát đất. Anh ta kiếm đâu ra tiền mà chơi sang thế? Theo chỗ nàng biết, anh ta đang nợ như chúa chổm cơ mà. Phải chăng đó là kết quả sự hào phóng của chánh án Lamoanhông đối với chàng rể tương lai?

Chưa bao giờ Angiêlic thấy sự im lặng của Philip khó chịu đến thế.

Sốt ruột, nàng làm bộ đùa nghịch với Hoa cúc hoặc để ý những xe ngựa đi vượt. Mấy lần nàng đã chực mở miệng nhưng khuôn mặt trông nghiêng lạnh như tiền của anh chàng đã làm nàng mất can đảm. Mắt ngước lên trời, anh ta chầm chậm động đậy như đang nhai kẹo bạc hà. Angiêlic tự nhủ rằng nàng sẽ bắt anh ta bỏ thói quen ấy một khi đã lấy được anh chàng. Một người có vẻ đẹp thần tiên như thế không có quyền cho phép mình làm bất kỳ điều gì tương tự như loài nhai lại thế được.

Trời đã tối hơn nên cây cối trông mỏng manh hơn. Người đánh xe bảo anh hầu hỏi xem phải quay lại hay đi thẳng sang rừng Bulônhơ.

- Đi thẳng - Angiêlic ra lệnh không chờ Philip đồng ý :

Và phá tan sự im lặng rồi, nàng tỉnh khô nói tiếp.

- Anh có biết người ta nói những chuyện nhảm nhí gì không, Philip? Họ bảo là anh sắp lấy con nhà Lamoanhông mới hayứ.

Anh ta cúi đầu khôi ngô đẹp đẽ:

- Chuyện nhảm nhí ấy đúng đấy, cô em thân mến ạ.

- Nhưng mà... Angiêlic hít một hơi, mặt đỏ lựng lên - Nhưng không thể thế được! Một người hào hoa sành sỏi như anh đừng bảo tôi rằng anh thấy cái con cào cào khốn khổ ấy có gì hấp dẫn.

- Tôi không có ý kiến gì về vẻ hấp dẫn của cô ta cả.

- Thế cô ta có gì lôi cuốn anh nào?

- Của hồi môn.

Vậy là tiểu thư Philônid đã không nói ngoa. Angiêlic liền cố nén một tiếng thở phào nhẹ nhõm. Nếu đây là vấn đề tiền nong thì mọi cái sẽ ổn cả. Nhưng nàng vẫn cố làm ra vẻ đau đớn.

- Ôi, Philip! Không ngờ anh lại quá nặng nề về vật chất đến như vậy!

- Vật chất à? - anh ta nhướn mày hỏi lại.

- Tôi muốn nói là anh quá lụy của cải.

- Thế cô còn đòi tôi lụy cái gì nữa nào? Bố tôi không định đưa tôi vào dòng Thánh cơ mà.

- Không cần đi tu người ta vẫn có thể tính chuyện hôn nhân hay hơn là trò bòn tiền chứ!

- Cái gì hay hơn cơ?

- À!... vì tình yêu.

- Ô! Nếu cô thắc mắc chuyện đó thì xin cam đoan với cô rằng tôi đã có ý định rõ ràng sẽ tặng cho con cào cào ấy nguyên một đàn c.

- Không! - Angiêlic giận dữ kêu lên.

- Cô ta có sức mạnh của đồng tiền.

- Không! - Angiêlic lại kêu lên, giẫm chân thình thịch.

Philip xoay bộ mặt ngơ ngác nhìn nàng:

- Cô không thích tôi tặng vợ tôi những đứa con à?

- Vấn đề không phải ở đó, Philip. Tôi không muốn cô ta thành vợ của anh, có thế thôi!

- Nhưng sao cô ta lại không làm vợ tôi chứ?

Angiêlic tỏ vẻ chê trách:

- Ôi, Philip! Anh hay lui tới phòng khách Ninông thế mà tôi không hiểu làm sao anh lại không học được một chút nghệ thuật trò chuyện chứ? Với cái bộ dạng ngơ ngơ ngác ngác rồi thì cứ "tại sao, tại sao", anh làm người ta có cảm tưởng rằng anh cho là họ ngu lắm ấy.

- Có lẽ họ ngu thật - anh ta cười nửa miệng nói.

Đáp lại nụ cười đó, đáng lẽ phải tát anh ta một cái thì đằng này Angiêlic lại cảm thấy lòng tràn ngập một niềm âu yếm khó hiểu. Anh ta đang cười đây này... Sao anh chàng lại cười tít thế không biết? Nàng tưởng tượng chỉ một mình nàng là có thể hiểu được anh ta và khiến anh ta cười được kiểu này thôi.

Người bảo "đồ ngốc", người mắng "đồ thất phu". Cả Ninông đờ Lăngiô cũng nói: "Khi người ta biết rõ, người ta sẽ thấy anh chàng tệ hơn nhiều so với lúc mới gặp, nhưng khi biết rõ hơn, người ta sẽ thấy anh ta hay hơn lúc mới quen nhiều... Anh ta là một quý tộc... Anh ta chỉ thuộc về Nhà vua và bản thân mình thôi..."

"Và về ta nữa" - Angiêlic hăng hái nghĩ thầm.

Nàng điên cả ruột. Làm thế nào mà bắt thằng nhóc này bỏ ngay cái kiểu dửng dưng ấy bây giờ? Chiến tranh chăng? Được, nếu mi thích thì chiến tranh. Nàng cáu kỉnh hất Hoa cúc lúc ấy đang gặm dải áo choàng của nàng ra, sau đó, hết sức ghìm cơn giận, nàng nói tưng tửng:

- Nếu là chuyện khôi phục lại tài sản thì tại sao anh không lấy luôn tôi đây này, Philip? Tôi có nhiều tiền, mà tiền đó không có nguy cơ hao hụt vì mất mùa. Tôi có một doanh nghiệp khấm khá và đứng đắn, và nó đang tiếp tục phất lên.

- Lấy cô? - anh ta hỏi lại.

Philip ngạc nhiên thật sự. Anh ta phá lên cười đến là khó chịu:

- Tôi ấy à? Tôi mà lấy một cô bán sôcôla? - anh ta nói với giọng miệt thị hết mức.

Angiêlic đỏ mặt tía tai. Cái gã Philip trời đánh này xưa nay vẫn có tài làm nàng chết điếng vì xấu hổ và

tức giận. Nàng nóng mắt đốp lại:

- Cứ làm như người ta đem giống nòi bần tiện trộn vào dòng dõi hoàng gia không bằng! Đừng có quên rằng tên tôi là Angiêlic đờ Riđuê đờ Xăngxê đờ Môngtơlu. Tôi cũng trâm anh thế phiệt chẳng kém gì anh đâu, ông anh họ ạ. Mà lại còn lâu đời hơn nữa là đằng khác vì dòng họ tôi khởi nguồn từ các ông vua họ Capê đầu tiên kia, trong khi về đằng nội nhà anh chỉ có thể vênh váo nhờ mỗi một gã thô kệch cỡ Angri mà thôi.

Anh ta trừng trừng nhìn nàng một chập lâu nhưng có vẻ không thấy, rồi bất thần trong mắt anh ta xuất hiện vẻ thích thú:

- Trước đây cô đã nói với tôi như vậy một lần rồi. Tôi đang ở Môngtơlu, trong pháo đài nát nhà cô ấy. Một con quỷ nhỏ không lông khố rách đứng chờ tôi dưới sàn để lớn tiếng huênh hoang với tôi rằng dòng dõi nó lâu đời hơn tôi. Ồ, nực cười quá!

Angiêlic lại nhìn thấy mình giữa hành lang lạnh giá của Môngtơlu, mắt nàng ngước lPhilip. Nàng nhớ tay nàng giá buốt thế nào, đầu nàng nóng bỏng thế nào, và bụng nàng quặn lên thế nào khi trông thấy anh ta đi trên cầu thang đá rộng xuống. Toàn bộ thân thể non nớt nhộn nhạo với ma lực kỳ quái của tuổi con gái dậy thì đã run lên trước sự xuất hiện của một chàng trai tuấn tú. Lúc ấy nàng ngất đi. Khi hồi tỉnh lại trên chiếc giường lớn trong phòng mình, mẹ nàng đã giải thích rằng từ nay nàng không còn là một con bé con nữa và cái đó đã nảy nở trong nàng.

Cái gã Philip này lại còn khuấy động những biểu hiện đầu tiên ấy của cuộc đời nàng với tư cách là một phụ nữ, kích thích nàng thậm chí sau ngần ấy năm. Phải, đúng là nực cười thật, khi anh ta vừa nói đấy. Nhưng câu ấy không phải là không có chút âu yếm.

Nàng nhìn anh ta bối rối và cố gượng cười. Cũng như buổi tối năm nào, nàng chỉ chịu run lên trước mặt anh ta. Nàng lẩm bẩm, giọng trầm cảm, van vỉ:

- Philip, lấy tôi đi. Muốn bao nhiêu tiền anh sẽ có bấy nhiêu. Tôi cũng dòng dõi quý tộc. Người ta chẳng mấy chốc sẽ quên đi cái nghề của tôi thôi. Vả lại, thời này rất nhiều nhà quý tộc không hề đắn đo khi ra làm ăn cơ mà. Ngài Cônbe bảo tôi rằng...

Nàng chợt im bặt. Anh ta không thèm nghe. Có lẽ anh ta đang nghĩ ngợi điều gì... hay không nghĩ gì hết. Nếu anh ta hỏi nàng: "Sao cô lại muốn lấy tôi?" Nàng sẽ hét lên: "Vì em yêu anh!". Vì nàng biết rằng lúc ấy

nàng yêu anh ta với tình yêu hoài niệm, chất phác, như lúc đang còn bé. Nhưng anh ta không nói không rằng. Thế là nàng tiếp tục, vụng về và đầy tuyệt vọng:

- Hãy hiểu tôi... Tôi muốn trở lại với tầng lớp mình, có tên tuổi, một tên tuổi lớn... được vào chầu trong triều... ở Vecxây...

Đó không phải là cái nàng cần nói với anh ta. Ngay lập tức nàng hối hận với sai lầm đó, mong rằng anh ta không nghe thấy. Nhưng anh ta đã nhếch mép cười và lẩm bẩm:

- Người ta vẫn có thể tính chuyện hôn nhân mà không phải vì tiền thật!

Rồi bằng cái giọng giống như khi gạt bàn tay ai đó mời ăn kẹo, anh ta tiếp:

- Không, cô em thân mến, không là không mà...

Nàng hiểu rằng đó là quyết định dứt khoát rồi. Nàng đã thua.

***

Được một lát, Philip nhắc Angiêlic rằng nàng không đáp lại lời chào của công nương đờ Môngpăngxiê.

Angiêlic nhận thấy chiếc xe đã quay lại đường Hoàng hậu lúc ấy đầy người. Nàng đáp lại một cách máy móc những người chào mình. Nàng cảm thấy mặt trời đã vụt tắt và cuộc đời sặc mùi tro tàn. Nàng đang điên lên với ý nghĩ rằng Philip đang ngồi bên cạnh nàng và chính vì vậy mà nàng thấy bất lực. Nàng có thể làm gì nữa không? Những lý lẽ và ước nguyện mà nàng bộc lộ với anh ta chỉ là nước đổ đầu vịt. Làm sao mà bắt một người đàn ông lấy mình được một khi anh ta không yêu cũng chẳng thèm khát gì mình vì cái anh ta cần lại được thỏa mãn bằng một giải pháp khác. Có lẽ chỉ còn sợ hãi là trị được anh ta thôi. Nhưng có sự sợ hãi nào bằn nổi gã thần chiến tranh kia nữa?

- Ở đây có phu nhân Môngtêxpăng - Philip nói tiếp. - Cùng với bà còn có bà chị là nữ tu sĩ và phu nhân Chiăngiơ. Trông họ tươi tắn thật.

- Tôi tưởng phu nhân đờ Môngtêxpăng đang ở Rutxidông chứ. Bà ta đã xin ông chồng đem mình theo để trốn nợ cơ mà.

- Cứ nhìn cái xe ngựa bà ta mà xét thì các chủ nợ để bà ta phỉnh phờ mình rồi. Cô thấy thứ dạ kia có

đen không? Nhưng sao lại màu đen nhỉ? Màu ấy xấu quá.

- Nhà Môngtêxpăng còn chưa hết tang mẹ mà.

- Chưa hết cũng gần hết rồi. Đêm qua phu nhân đờ Môngtêxpăng mới khiêu vũ ở Vecxây đấy thôi. Đấy là lần đầu tiên được vui vẻ một tí kể từ ngày Thái hậu băng hà đấy. đã mời phu nhân đờ Môngtêxpăng khiêu vũ.

Angiêlic lại cố không hỏi xem như vậy có phải La Valie đã thất sủng rồi không. Nàng thấy việc đó khó mà giữ cho cuộc trò chuyện thượng lưu này kéo dài được. Nàng chẳng thèm biết ngài đờ Môngtêxpăng có bị cắm sừng hay không hoặc cô bạn liều lĩnh của mình có thành nhân tình của Vua hay không.

***

- Hoàng thân điện hạ đang vẫy cô kìa. - Một lúc sau Philip lại lên tiếng.

Hoàng thân Công đê vung cây can chào nàng từ cửa sổ xe ngựa của ngài và nàng cũng phe phẩy quạt đáp lại.

- Cô đúng là người đàn bà duy nhất mà Hoàng thân còn tỏ ra ít nhiều phong nhã đấy. - anh chàng hầu tước nhận xét với một nụ cười thoáng qua, khó biết là chế giễu hay thán phục. - Kể từ ngày người bạn lòng của ngài, tiểu thư đuy Vigiăng chết đi, ngài đã thề rằng không bao giờ ngài đòi hỏi ở đàn bà điều gì khác ngoài thú vui xác thịt. Chính ngài đã nói riêng với tôi như thế. Về phần tôi, tôi không biết trước đây ngài còn đòi hỏi khác gì ở họ nữa.

Đoạn, lịch sự ngáp một cái, anh ta tiếp:

- Chỉ còn mỗi một điều mà ngài còn ham thích đó là được xuống lệnh xuất chinh. Ngay cả khi chưa thấy hơi hướng giặc giã gì nhưng vẫn có lệnh của nhà vua ngài không hề bỏ lỡ một ngày và lúc nào cũng chăm chú mấy khẩu súng lục bằng vàng của mình.

- Anh hùng nhỉ? - Angiêlic cười khẩy vì cuối cùng nàng đã bực mình bởi cái giọng buồn chán nắn nót của Philip. Thế mà bậc quý tộc số dách cố bò lăn bò lê như vậy có lẽ chính ngài định đầu độc Đức vua và Hoàng đệ!.

- Bà nói gì vậy, thưa bà? - Philip giận dữ phản đối. - Chính điện hạ không phủ nhận rằng ngài Madaranh. Lòng căm ghét của ngài đã đẩy ngài đi xa hơn dự tính nhưng không bao giờ ngài có ý định mưu sát Đức vua. Đó hoàn toàn không phải là cái để bà lê la trò chuyện.

- Ồ, anh đừng làm bộ không biết gì đi, Philip. Anh thừa biết là đúng như thế chẳng kém gì tôi, bởi vì việc đó đã được sắp đặt ở lâu đài của chính anh mà.

Philip nín thinh và Angiêlic biết rằng nàng đã bắn trúng đích.

- Cô điên rồi! - Philip nói không ra hơi.

Angiêlic quay mặt lại anh ta. Có thực nàng đã tìm được cách làm anh ta sợ nhanh như vậy, tìm ra điều duy nhất mà anh ta sợ không?...

Nàng thấy anh ta tái ngắt, nhìn nàng với ánh mắt cực kỳ chăm chú. Nàng hạ giọng nói tiếp.

- Tôi có mặt ở đó. Tôi nghe hết. Tôi thấy hết. Hoàng thân Công đê, tu sĩ Exili, nữ quận công đờ Bôpho, bố anh và vài người nữa mà nay vẫn còn sống, lúc này đang loay hoay nhấp nhổm ở điện Vecxây kia kìa. Tôi còn chứng kiến việc họ bán mình cho ngài Phukê nữa.

- Bịa đặt!

Angiêlic nheo mắt, nàng đọc rõ từng tiếng:

" Tôi, Luy II, Hoàng thân Công đê, xin tuyên thệ và đảm bảo với ngài Phukê sẽ không bao giờ hứa hẹn trung thành với bất kỳ ai khác ngoài ngài, dành cho ngài tùy ý sử dụng pháo đài, và thành lũy và những thứ khác của tôi bất kể lúc nào..."

- Im ngay! - anh ta cuống quýt kêu lên.

- Làm tại Plexi-Belie ngày 20 tháng chín năm 1649. Nàng đắc thắng thấy bộ mặt anh ta càng nhợt nhạt hẳn đi.

- Đồ ngốc! - anh ta nhún vai khinh bỉ nói. - Cô moi những chuyện cũ kỹ ấy ra làm gì? Dĩ vãng là dĩ vãng. Rồi chính Nhà vua sẽ lại trọng dụng họ thôi.

- Nhà Vua chưa bao giờ nắm được tài liệu này. Ngài chưa bao giờ biết rõ mức độ phản bội của các vị đại

thần hết.

Nàng ngừng lại để chào chiếc xe của phu nhân Anbe sau đó nói tiếp hết sức êm ái:

- Năm năm đã qua kể từ ngày ngài Phukê mắc tội rồi, Philip...

- Thế thì sao? Cô đang nhằm chuyện gì?

- Nhằm thế này: đã từ lâu Nhà vua chưa mở lòng đại lượng nhìn tên tuổi của các nhân vật đã gắn bó với ngài Phukê.

- Ngài hẳn sẽ chẳng biết đâu. Mọi tài liệu đã bị hủy hết rồi.

- Chưa hết.

Anh chàng quý tộc dịch lại gần Angiêlic, trên đệm nhung. Nàng đã mơ ước một cử động như vậy với một cái hôn tình ái nhưng rõ ràng bây giờ không phải lúc lả lơi. Anh ta nắm cổ tay nàng và bóp mạnh trong bàn tay mảnh mai của mình khiến các đốt xương trắng cả lên. Angiêlic cắn môi chịu đau, nhưng nỗi vui sướng của nàng còn mạnh hơn nhiều. Nàng thích thấy anh ta điên giận và thô bạo thế này hơn cái vỏ cao ngạo xa cách, kín bưng khó lòng chọc thủng của anh ta.

Bên dưới lớp phấn, bộ mặt của Hầu tước đuy Plexi tím tái. Anh ta xiết mạnh thêm cổ tay nàng:

- Hộp thuốc độc... anh ta rít lên. Ra là chính cô lấy đấy!

- Phải, chính tôi.

- Đồ ranh con! Tôi vẫn tin rằng cô phải biết điều gì mà. Bố tôi không nghĩ thế. Việc cái hộp biến mất đã hành hạ ông cụ khiến cụ nằm xuống. Hóa ra cô! Cô vẫn giữ cái hộp đấy chứ?

- C

Anh ta bắt đầu rít lên chửi qua kẽ răng. Angiêlic nghĩ rằng thật tuyệt vời khi chính đôi môi tươi mọng tình tứ kia lại tuôn ra hàng tràng những lời nói tục tằn ấy.

- Để tôi đi nào, - nàng nói - anh làm tôi đau đấy.

Anh ta chậm chạp lui ra nhưng mắt vẫn cháy rực.

- Tôi biết anh còn muốn làm tôi đau nữa kia, nàng nói. Đến bao giờ vĩnh viễn bịt được mồm tôi cơ. Nhưng làm thế anh chẳng được gì đâu, Philip. Ngay hôm tôi chết, di chúc của tôi sẽ được trao cho Nhà vua và ngài sẽ đọc thấy trong đó những lời tố cáo và những hướng dẫn cần thiết về chỗ giấu những tài liệu cần tìm.

Nàng nhăn nhó gỡ cái vòng vàng ra khỏi cổ tay, nơi nó bị Philip ấn sâu vào da thịt nàng.

- Anh là đồ cục súc, Philip. - nàng nhẹ nhàng nói.

Đoạn nàng làm bộ nhìn ra cửa sổ xe. Nàng hoàn toàn thanh thản.

Bên ngoài, mặt trời buổi hoàng hôn không còn xuyên những dải nắng vàng qua rặng cây nữa. Chiếc xe lại lộn lại phía rừng Bulônhơ. Trời vẫn còn sáng nhưng chỉ chốc lát nữa thôi màn đêm sẽ buông xuống.

Hơi lạnh bốc lên làm Angiêlic thấy cóng. Nàng run cầm cập quay về phía Philip. Mặt anh ta trắng bệch như vôi, anh ta ngồi bất động như một pho tượng, nhưng nàng trông thấy hàng ria anh ta đẫm hơi nước.

- Tôi quý Hoàng thân điện hạ, - anh ta nói - Và cha tôi là một người cao thượng. Cô không thể làm như thế được... Cô muốn bao nhiêu tiền để đổi lấy những tài liệu kia? Nếu cần tôi sẽ đi vay.

- Tôi không cần tiền.

- Vậy cô muốn gì nào?

- Tôi vừa mới nói với anh lúc nãy rồi đấy, Philip. Tôi muốn anh cưới tôi.

- Đừng hòng! - Anh ta chồm dậy quát lên.

Nàng có làm anh ta ghê tởm vì điều này không? Hơn nữa, ở đây có gì đó còn hơn là cuộc trao đổi phàm tục giữa họ. Anh ta không thích nàng sao? Chính Ninông cũng đã nhận thấy rồi mà.

Hai người vẫn im lặng. Chỉ đến khi xe chạy ngang qua trước mặt biệt thự Bôtrây, Angiêlic mới biết là mình đã về đến Pari. Bây giờ trời đã tối mịt. Thiếu phụ không còn nhìn thấy được mặt Philip nữa. Thế lại hay hơn.

Nàng vẫn còn đủ mạnh bạo để hỏi anh ta bằng một giọng thật cay:

- Sao, Hầu tước? Ngài nghĩ được đến đâu rồi?

Anh ta ngọ nguậy và trông như mới tỉnh khỏi một cơn ác mộng:

- Được, thưa bà, tôi sẽ cưới bà! Mời bà quá bộ đến nhà tôi ở phố Xanh-Ăngtoan vào tối mai. Bà sẽ bàn các điều thỏa thuận với ông quản lý của tôi.

Angiêlic không chìa tay. Nàng biết anh ta chẳng cần đâu.

***

Nàng gạt bữa ăn nhẹ do cô hầu phòng bưng ra rồi trái với thói quen của mình, nàng không lên phòng trẻ mà đi thẳng vào nơi nàng hay lánh mặt trong phòng làm việc bày biện kiểu Trung Quốc của mình.

- Để mặc tôi, nàng bảo Giavốt lúc cô này vào giúp nàng cởi áo.

K chỉ còn lại một mình, nàng thổi tắt nến vì sợ lại trông thấy mặt mình phản chiếu trong gương. Nàng cứ đứng im không động đậy như thế một hồi lâu bên hốc cửa sổ tối om. Xuyên qua màn đêm, hương hoa tươi từ khoảng vườn xinh xắn của nàng thoang thoảng đưa lên.

Hồn ma đen của người thọt vĩ đại có đợi nàng không?

Nàng sợ không dám ngoái lại để nhìn mình. "Anh bỏ em đơn độc ngồi một mình một bóng! Em biết làm gì được!". Nàng kêu lên với hồn ma mối tình của nàng. Nàng tự bảo mình rằng nàng sắp trở thành nữ Hầu tước đuy Plexi-Belie, rằng nàng cảm thấy lòng mình tan nát tơi bời.

"Điều mi vừa làm thật đáng hổ thẹn, thật đáng ghê tởm!"...

Nước mắt ròng ròng trên má, nàng tỳ trán vào cửa kính, nơi bàn tay báng bổ đã xóa tấm gia huy của Bá tước Perắc, nàng nấc lên một tiếng, thề với mình rằng đây sẽ là giọt nước mắt yếu đuối cuối cùng.

CHƯƠNG 80

Khi Moren phu nhân xuất hiện ở ngôi nhà trên phố Xanh-Ăngtoan tối hôm sau, nàng đã lại có được chút ít tự trọng rồi. Nàng định bụng sẽ không để những ăn năn muộn màng đe dọa các thành quả của một chiến thắng đã giành được một cách khó khăn đến thế. "Rượu đã rót là phải uống" như ông chủ quán Buốcgutx đã

nói.

Vì vậy nàng ngẩng cao đầu bước vào gian phòng khách rộng rãi chỉ được chiếu sáng bởi ánh lửa trong lò sưởi. Không có một ai trong phòng. Nàng có đủ thời gian để cởi áo choàng và mạng che mặt rồi đến hơ tay trên ngọn lửa. Tuy không cho phép mình lo ngại nhưng nàng vẫn cảm thấy tay mình lạnh cóng và tim mình đập nhanh.

Một lát sau, tấm rèm cửa được nhấc lên và một ông già ăn mặc xoàng xĩnh trong bộ đồ đen bước vào và cúi chào nàng. Lúc đầu Angiêlic không nghĩ rằng người quản lý trong nhà Plexi-Belie vẫn là ngài Môlin. Vừa nhận ra ông, nàng kêu lên một tiếng ngạc nhiên và bất giác nắm chặt hai tay ông:

- Ngài Môlin! Có thật thế này không? Thật là một... Trời ơi, được gặp ông sao mà mừng thế.

- Vinh hạnh cho tôi quá, thưa phu nhân. - Ông trả lời và lại cúi chào. - Mời bà vui lòng ngồi xuống chiếc ghế bành này.

Còn ông thì ngồi xuống bên lò sưởi, trước mặt một cái bàn con đầy sổ sách, một lọ mực và một thau cát.

Trong khi ông gọt bút, Angiêlic ngắm nghía ông, vẫn chưa hết ngạc nhiên bởi cuộc kỳ ngộ này. Ông đã già đi nhưng dáng dấp vẫn quắc thước, cặp mắt vẫn sắc sảo và đầy vẻ dò hỏi. Dưới chiếc mũ vải đen, mái tóc ông đã bạc trắng. Angiêlic không khỏi tưởng tượng thấy bên cạnh ông cái thân hình tráng kiện của cha nàng, người vẫn hay ngồi bên bếp lửa của ông quản lý theo đạo Tin lành để bàn bạc và sắp xếp tương lai cho đám con cháu đầy đàn của mình.

- Ông có thể cho tôi biết tin tức của cha tôi không, thưa ngài Môlin?

Ông quản lý thổi những mẩu vụn mà ông vừa gọt từ ngòi bút lông ngỗng rồi trả lời:

- Đức ông nam tước vẫn an khang, thưa phu nhân.

- Còn đàn la?

- Mùa vừa rồi cũng khá. Tôi tin rằng món doanh lợi nho nhỏ này sẽ làm ngài mừng.

***

Angiêlic ngồi sang bên cạnh Môlin như nàng vẫn thường làm khi còn là một cô gái trong trắng, tuy hơi lý sự nhưng rất trung thực. Môlin là người thu xếp cuộc hôn nhân của nàng với Bá tước Perắc. Và giờ đây nàng gặp lại ông, nhưng ông lại đại diện cho quyền lợi của Philip. Như con nhện cần mẫn giăng tơ, Môlin luôn là người chắp mối tơ duyên cho nàng. Gặp lại ông kể cũng được an ủi. phải chăng là bằng chứng hiện tại gắn liền với quá khứ sao? Sự bình yên ở nơi chôn rau cắt rốn của nàng, cái sức mạnh truyền từ gốc rễ của dòng họ nàng, nhưng lại cả những lo âu của tuổi thơ, những cố gắng của ông nam tước tội nghiệp nhằm gây dựng cho con cái, sự hào phóng không chút đòi hỏi của ông quản lý Môlin...

- Ông còn nhớ không? - Nàng mơ màng hỏi - Ông đã có mặt trong đêm hôn lễ của tôi ở Môngtơlu, tôi làm cho ông một phen khó chịu. Ấy thế nhưng tôi lại rất hạnh phúc, xin đa tạ ông.

Ông già nhìn nàng:

- Ta đến đây để nhắc lại nhau những kỷ niệm về đám cưới đầu của bà cho vui hay để bàn bạc thỏa thuận về đám cưới thứ hai?

Mặt Angiêlic đỏ tía:

- Ông rắn quá đấy, ông Môlin ạ.

- Bà cũng rắn, thưa bà. Nếu lưu ý đến việc bà đã ép ông chủ trẻ của tôi phải cưới bà như thế nào.

Angiêlic hít một hơi thật sâu nhưng vẫn không chịu nhìn đi chỗ khác. Nàng cảm thấy cái thời gian mà thoạt đầu là một đứa trẻ nhút nhát, sau đó là một cô bé nghèo túng, nàng đã sợ sệt nhìn ông quản lý Môlin đầy quyền năng, người nắm vận mệnh gia đình nàng trong tay. Nàng là người làm ăn, ngay cả ngài Cônbe cũng coi thường, không thèm nói chuyện với nàng. Những luận cứ rõ ràng của nàng cũng làm ông chủ nhà băng Păngnôchiê choáng váng cơ mà.

- Môlin, có lần ông đã bảo tôi: "Muốn đạt mục đích thì phải sẵn sàng hy sinh ít nhiều". Trong trường hợp này tôi đã hy sinh một thứ rất quý: lòng tự trọng. Nhưng không sao! Tôi có mục đích phải đến mà.

Một nụ cười nhẹ làm giãn đôi môi nghiêm khắc của ông già:

- Xin phép được bày tỏ sự tán thành của mình nếu ý kiến của một người nhỏ bé như tôi làm bà vui lòng

Bây giờ lại đến lượt Angiêlic mỉm cười. Xưa nay nàng với ông Môlin luôn hiểu nhau, sự tin cậy đã cho

nàng cam đảm chấp nhận cuộc thảo luận thỏa ước.

- Thưa phu nhân, - ông già nói tiếp - Ta nên ngắn gọn thôi. Ngài hầu tước cho tôi biết rằng có những việc nghiêm túc đã được đặt ra. Vì vậy, tôi sẽ trình bày với bà một số điều kiện mà bà sẽ phải ký kết. Sau đó bà sẽ nêu những điều kiện của mình. Tiếp theo tôi sẽ lập thỏa thuận và sẽ đọc lên trước mặt hai bên. Trước hết, thưa phu nhân, phu nhân phải thề trước thánh giá rằng phu nhân biết nơi cất giấu một cái hộp mà hầu tước quyết định sẽ thu hồi. Chỉ sau khi bà đã thề rồi thì tài liệu này mới có giá trị.

- Tôi sẵn sàng làm như thế, - Angiêlic ưng thuận và chìa tay ra.

- Lát nữa ngài đuy Plexi sẽ đến đây cùng với một linh mục. Còn bây giờ ta nên làm rõ quan điểm đã. Được biết rằng phu nhân Moren là chủ sở hữu của một bí mật mà mình hết sức quan tâm, đức ông Hầu tước đuy Plexi-Belie đồng ý kết hôn với phu nhân Moren, tên tục là Angiêlic đờ Xăngxê đờ Môngtơlu, theo cách thức sau đây: trong khi thực hiện hôn ước - nghĩa là ngay sau khi được ban phép cưới - bà phải hứa từ bỏ cái hộp đã được nói đến trước sự hiện diện của hai nhân chứng, một người có thể là ông linh mục làm phép cưới và người nữa là tôi, kẻ đầy tớ hèn kém của bà. Tiếp theo, ngài hầu tước yêu cầu rằng ngài phải được tùy ý sử dụng tài sản của bà.

- Ồ, khoan đã. - Angiêlic vội nói - hầu tước sẽ có đủ số tiền ngài muốn để tiêu riêng và tôi sẵn sàng dành một khoản cho ngài hàng năm. Nhưng tôi sẽ là chủ sở hữu và người điều hành duy nhất tài sản của tôi. Tôi từ chối cho ngài dự phần vào điều hành công việc làm ăn của tôi dưới bất kỳ hình thức nào, bởi vì sau khi làm lụng rất vất vả tôi không có ý định lại thấy mình phải đi ăn mày đâu. Tài vung tiền của các ông lớn thì tôi biết thừa rồi.

Môlin gạch bỏ mấy dòng và viết lại ở phía trên. Sau đó ông yêu cầu Angiêlic cho ông biết càng cụ thể càng tốt những doanh vụ mà nàng đang tiến hành. Rất hãnh diện, nàng kể cho ông quản lý nghe các công việc của mình, sung sướng được bàn bạc ngang hàng với một con cáo già như Môlin và nhắc đến các nhân vật quan trọng mà ông có thể cùng họ kiểm tra lại. Lời cảnh cáo ấy không làm nàng bực mình vì trong cuộc bon chen giữa cái mê c rối rắm của nghề tài chính và thương mại, nàng đã biết rằng lời nói chỉ có giá trị chừng nào nó được các việc làm thực tế hậu thuẫn. Nàng nhận thấy vẻ thán phục trong mắt ông khi nàng giải thích cho ông nghe quan điểm của mình và cách thực hiện nó.

- Thiết tưởng tôi làm ăn cũng không đến nỗi tồi, ông Môlin ạ, - Nàng kết luận

Ông gật đầu:

- Kể ra bà không phải là bất tài. Tôi nghĩ rằng công việc bà làm không phải là không khéo. Tất nhiên tất cả còn tùy thuộc ở chỗ bà có bao nhiêu vốn liếng nữa.

Angiêlic bật lên một tiếng cười cay đắng:

- Vốn liếng ấy à?... Tôi không có gì hết. Môlin, còn tệ hơn nữa, cảnh khốn quẫn của chúng tôi hồi ở Môngtơlu còn chưa thấm vào đâu so với cái cùng cực mà tôi phải chịu sau khi ngài Perắc mất.

Vừa nhắc đến cái tên ấy, cả hai người lặng đi mất một lúc lâu, lửa đã sắp tắt lụi, Angiêlic bèn nhặt một thanh củi trong cái hòm gỗ đặt cạnh lò sưởi lên giá đốt.

- Tôi phải nói cho bà hay về khu mỏ của bà ở Acgiăngchiê mới được. - Cuối cùng ông Môlin lên tiếng vẫn bằng giọng đều đều như cũ - Nó đã giúp ích rất nhiều cho gia đình bà trong mấy năm nay, nhưng mà cũng chỉ thế thôi. Kể từ giờ bà có thể thu lãi từ chỗ vốn ấy rồi, bà và các con bà.

- Thế ra khu mỏ không bị tịch biên và giao cho người khác như toàn bộ gia sản của Bá tước Perắc rồi ư?

- Nó đã thoát được con mắt tham lam của các thanh tra của triều đình. Bây giờ nó sẽ là của hồi môn của bà. Quyền sở hữu nó ít nhiều hai mặt...

- Giống như mọi thứ có ông nhúng tay vào, ngài Môlin ạ. - Angiêlic cười nói - Ông có biệt tài là cùng một lúc làm cho nhiều chủ.

- Không phải thế! phản đối - Tôi không có nhiều chủ, thưa bà, tôi chỉ có nhiều doanh vụ mà thôi.

- Tôi đã nắm được chỗ khác biệt tế nhị đó rồi, thưa ông. Vậy ta hãy chuyển sang công việc làm ăn của ngài đuy Plexi-Belie con vậy. Tôi không từ chối những điều người ta đòi hỏi ở tôi đối với cái hộp. Tôi sẵn sàng xem xét trích ra các món tiền đủ cho đức ông hầu tước tiêu xài. Xét đến những ưu đãi đó, tôi yêu cầu làm hôn thú và được nhìn nhận là nữ hầu tước và có quyền hưởng các tài sản và tước hiệu thuộc về chồng tôi. Đồng thời tôi yêu cầu công nhận trước mặt họ hàng và bạn bè của chồng tôi người vợ hợp pháp của ngài. Tiếp theo, tôi yêu cầu hai con trai của tôi phải được hoan nghênh và cưu mang che chở trong nhà bố dượng chúng. Cuối cùng, tôi muốn được thông báo về giá trị tài sản của chồng tôi có.

- Hừm! ... Tôi e rằng ở đây bà không được vừa lòng lắm đâu. Tôi không giấu giếm một thực tế là ông

chủ trẻ của tôi đang nợ ngập đầu. Ngoài ngôi nhà ở kinh đô ra, ngài còn hai lâu đài nữa, một ở Turanh do thân mẫu ngài để lại, một ở Poatu. Nhưng tài sản của hai lâu đài này đã bị đem cầm rồi.

- Sao ông lại có thể lơ là công việc của chủ ông như vậy, ông Môlin?

- Trời ơi, thưa phu nhân! Mỗi ngày làm việc mười lăm tiếng đồng hồ như ngài Cônbe mà cũng không lại sự hoang phí của Đức vua, thành ra bao nhiêu tính toán của bề tôi ngài đều là công cốc hết. Cũng vậy, ngài hầu tước có bao nhiêu lương bổng vung sạch, khuynh gia bại sản bởi kiểu sống xa hoa của cụ thân sinh, trong các cuộc hành binh chiến đấu và những trò phù phiếm ở cung đình. Đức vua, để thưởng công ngài đã mấy lần bổ nhiệm ngài vào chức vụ có thể kiếm ra tiền nhưng ngài lại vội vàng bán đi để trả nợ cờ bạc hay để mua xe ngựa. Không, thưa phu nhân, việc làm ăn của nhà Plexi-Belie không hay ho gì với tôi cả. Tôi để ý đến nó chẳng qua là... một thói quen đa cảm mà thôi. Xin bà cho phép tôi làm cho xong giấy tờ thủ tục đi đã, thưa phu nhân.

Sau đó trong phòng chỉ còn tiếng ngòi bút của ông sột soạt trên giấy một lúc.

"Lúc nào lấy chàng, - Angiêlic nghĩ miên man,- Môlin sẽ là người điều hành công việc cho mình. Thế thì còn gì bằng! Chưa bao giờ mình nghĩ đến chuyện ấy cả. Chắc chắn ông ta sẽ bấu xấu tợn đây. Mình phải để ý mới được. Nhưng dù sao vẫn cứ hay như thường. Mình sẽ có một cố vấn cực kỳ

- Xin mạn phép khuyên bà một đề nghị bổ sung có được không ạ? - Môlin ngẩng lên hỏi.

- Có lợi cho tôi hay cho chủ ông?

- Cho bà.

- Tôi tưởng ông đại diện cho quyền lợi của ngài đuy Plexi chứ?

Ông già chỉ cười không đáp và sửa lại kính. Sau đó ông ngửa người ra ghế, nhìn Angiêlic với ánh mắt sống động, sắc sảo như ông nhìn nàng mười năm về trước lúc ông bảo nàng: "Tôi nghĩ là tôi hiểu cô, Angiêlic ạ, và tôi sẽ nói chuyện với cô không như với bố cô đâu...".

- Tôi nghĩ rằng việc bà lấy ông chủ tôi là rất hay. - ông nói. - Tôi tưởng không còn gặp lại bà nữa. Nhưng bà đã lại ở đây, bất chấp mọi sự trên đời, và ngài đuy Plexi bỗng dưng lại buộc phải lấy bà. Cho phép tôi được nhận xét, thưa phu nhân, rằng tôi chẳng có gì để nói về các hoàn cảnh đưa đến cái liên minh này. Nhưng bây

giờ vấn đề là cái liên minh ấy phải mỹ mãn - cái đó có lợi cho chủ tôi, cho bà và thực tế là cho cả tôi nữa bởi lẽ chủ có sướng thì tớ cũng được nhờ.

- Tôi hoàn toàn đồng ý với ông, Môlin ạ. Thế còn cái đề nghị mới thì sao?

- Là bà phải biết chắc là cuộc hôn nhân này được mỹ mãn...

- Được mỹ mãn à? - Angiêlic nhắc lại, mắt mở to như một cô học trò mới ở tu viện về.

- Ờ, ờ, thưa phu nhân... mong rằng bà đã hiểu ý tôi.

- Vâng... tôi hiểu. - Angiêlic lúng túng và định thần lại. - Nhưng ông làm tôi ngạc nhiên đấy. Rõ ràng là trong cuộc hôn nhân này ngài đuy Plexi...

- Cái đó chưa có gì là rõ ràng cả, thưa bà. Tuy cưới bà nhưng ngài đuy Plexi sẽ không hợp cẩn với bà đâu. hậm chí tôi có thể nói ngài hầu tước bị cưới ép là khác. Có lẽ bà ngạc nhiên lắm nếu tôi nói rằng tình cảm của ngài đuy Plexi đối với bà còn lâu mới là tình yêu, đúng, đó là cảm giác bực tức hoặc thậm chí là giận dữ nữa.

- Tôi biết chứ. - Angiêlic lẩm bẩm và nhún vai cố tỏ ra bất cần.

Nhưng cùng lúc ấy lòng nàng đang đau như cắt. Nàng kêu lên tức tối:

- Nhưng sao nào?... Việc gì tôi lại phải bận tâm chuyện anh ta có yêu tôi không? Tất cả những thứ tôi cần là tên tuổi và tước vị của anh ta mà thôi. Còn lại tôi không thiết. Anh ta tha hồ chê tôi mà đi ngủ với bọn nhà quê nếu anh ta thích. Không việc gì tôi phải chạy theo anh ta cả.

- Bà sai rồi, thưa bà. Tôi tin rằng bà chưa hiểu con người bà sắp cưới lắm đâu. Thế của bà lúc này rất mạnh, chính vì vậy mà bà nghĩ rằng ông ấy yếu. Nhưng rồi bà cũng sẽ có cách trị được ông ấy thôi. Tuy vậy...

- Tuy vậy làm sao?

- Bà sẽ vô cùng bất hạnh.

Mặt thiếu phụ đanh lại, nói rít qua kẽ răng:

- Tôi đã từng vô cùng bất hạnh rồi, ông Môlin. Tôi không có ý định lại phải chịu đựng thêm một lần nữa đâu.

- Chính vì vậy mà tôi mới đưa ra đề nghị nhằm bảo vệ bản thân bà. Nghe ta nói đây, Angiêlic, ta đã đủ già để nói chuyện thẳng thắn với cháu. Sau đám cưới cháu sẽ không còn uy lực gì đối với Philip đuy Plexi nữa đâu. Tiền bạc, cái tráp, tất cả sẽ là của anh ta. Cầu xin trái tim của anh ta sẽ không ích gì. Trái lại, cháu phải trị anh ta bằng cảm giác mới được.

- Đó là một sức mạnh nguy hiểm thưa ngài Môlin, mà lại rất dễ bị tổn thương.

- Đó là một sức mạnh. Cháu phải tìm cách để nó không bị tổn

Angiêlic cực kỳ bối rối. Nàng không ngờ lại bị choáng váng bởi vì lời khuyên từ miệng ông già theo đạo Tin lành khắc khổ này. Toàn bộ con người Môlin toát lên sự khôn ngoan xảo quyệt luôn coi thường mọi nguyên tắc, chỉ rình moi móc cái sớm nắng chiều mưa trong bản chất con người nhằm phục vụ cho những mục tiêu vật chất. Rõ ràng là lần này Môlin cũng lại có lý. Trong chớp mắt, Angiêlic nhớ lại những nỗi lo sợ mà Philip đã gây ra cho nàng và cái cảm giác bất lực trước vẻ dửng dưng và sự thản nhiên của anh ta. Từ tận đáy lòng nàng biết rằng nàng đã tính sẽ đánh gục anh ta ngay trong đêm tân hôn. Hơn nữa, cái trò đàn bà âu yếm đàn ông thì không ai bằng nàng. Thế nào cũng đến lúc sự tự vệ của đàn ông phải đầu hàng trước những khêu gợi của khoái lạc xác thịt. Một người đàn bà thông minh sẽ biết lợi dụng thời điểm đó sao cho có ích. Sau đó người đàn ông sẽ còn trở về với nguồn khoái lạc kia, thậm chí dù phải khinh ghét chính mình. Angiêlic biết rằng một khi cái thân hình mê hồn của Philip đã dính liền với thân hình nàng, một khi cái miệng tươi ngon mềm mại kia đã rụng như táo chín xuống miệng nàng, lúc ấy nàng sẽ là bà chúa thập thành khó ai theo kịp. Trong cuộc đấu không tên của tình yêu, họ sẽ hiểu nhau hơn, tuy sáng ra Philip có thể giả vờ quên, nhưng nó sẽ ràng buộc họ với nhau chặt hơn những lời đao to búa lớn nhiều.

Ánh mắt trống rỗng của nàng quay về phía Môlin. Chắc đã bắt mạch được ý nghĩ hiện lên trên nét mặt nàng nên ông mỉm cười pha chút giễu cợt nói:

- Ta lại nghĩ rằng cháu còn thừa nhan sắc để dành cơ may được cuộc. Nhưng để được cuộc thì... trước hết phải có dịp trổ tài đã. Như vậy không có nghĩa là nhất thiết cháu phải thắng ngay keo đầu.

- Ông nói thế có nghĩa gì vậy?

- Cậu chủ tôi không ưa đàn bà. Tất nhiên đây là chuyện công việc, nhưng đàn bà là thứ quả đắng đối với anh ta.

- Thế nhưng anh ta mang công mắc nợ vì những chuyện tình ầm ĩ kia kìa. Rồi thì những cuộc hiếp bóc thường xuyên trong những chiến dịch ở nước ngoài, ở Noócgien...

- Đó chẳng qua chỉ là dư ảnh của một tên lính say máu chiến tranh mà thôi. Anh ta chiếm đoạt đàn bà theo cái kiểu châm lửa đốt nhà hay xuyên gươm vào bụng chỉ là để gieo tai giáng họa.

- Môlin, ông nói cái gì mà ghê thế?

- Ta không muốn làm cháu sợ mà chỉ muốn báo trước cho cháu đấy. Cháu xuất thân từ một gia đình lành mạnh, chất phác. Xem ra cháu không biết gì về kiểu giáo dục mà thanh niên quý tộc được dạy dỗ, những kẻ có cha mẹ giàu sang ấy, ngay từ hồi còn bé đã là đồ chơi của các gia sư nàng hầu, sau đó là các nhà quý tộc mà họ theo làm tùy tùng. Còn khoản yêu đương thì họ thô lắm...

- Ôi, ông im đi. Nghe mà ghê quá. - Angiêlic lẩm bẩm quay đi nhìn ngọn lửa một cách bối rối.

Môlin không nói thêm nữa, ông lại đeo kính lên:

- Tôi nói thêm một tí về đề nghị này được không?

- Ông cứ việc thêm cái gì ông thích, Môlin. Tôi...

Nàng nín bặt vì nghe thấy tiếng mở cửa. Trong cảnh tranh tối tranh sáng ở cửa phòng khách, bóng Philip mặc đồ xatanh trắng bước vào trước, lòe nhòe giống hệt một tượng người tuyết, rồi mỗi lúc một rõ hơn. Trắng trẻo, đẹp trai, người đeo đầy vàng, anh chàng trông như sắp đi khiêu vũ. Anh ta chào Angiêlic với kiểu cách dửng dưng kiêu kỳ:

- Ông thương lượng đến đâu rồi, ông Môlin?

- Phu nhân Moren vui lòng chấp nhận làm hôn ước.

- Bà đã sẵn sàng thề trước thánh giá rằng bà đích thực biết chỗ giấu cái hộp chưa?

- Tôi sẵn sàng thề. - Angiêlic nói.

- Nếu vậy mời ngài vào đây, ngài linh mục.

Một cha tuyên úy gầy gò nãy giờ đứng khuất sau ông chủ như một ng đen liền bước tới trước. Ông ta

cầm cây thánh giá và Angiêlic thề rằng cô biết chỗ giấu cái hộp và sau hôn lễ sẽ phải trao nó lại cho ngài đuy Plexi. Sau đó Môlin thông báo kết quả thỏa thuận của hôn ước mà sau này Angiêlic sẽ đảm bảo cho chồng nàng. Một thân hình thật đẹp đẽ. Angiêlic hơi nhăn mặt, nhưng không rùng mình, nếu công việc làm ăn của nàng vẫn tiếp tục vững vàng và thịnh vượng thì nàng chẳng khó khăn gì mà không thực hiện được cái giao ước của mình. Mặt khác, một khi nàng đã là nữ hầu tước đuy Plexi, nàng sẽ lo sao cho hai thái ấp của Philip đem lại nhiều lãi nhất.

Philip không hề cự nự gì cả. Anh ta làm ra vẻ cực kỳ ngán ngẩm.

- Hay lắm, Môlin, - anh ta nói, tay che mồm ngáp - ông cố giải quyết cho xong cái công việc dở hơi này càng sớm càng tốt nhé.

Ông quản lý xoa tay dặng hắng làm bộ khó nói:

- Trong này còn thêm một đề nghị nữa mà bà Moren đang có mặt tại đây yêu cầu tôi đưa vào thỏa thuận. Đề nghị đó là các điều kiện tài chính chỉ có hiệu lực trong trường hợp hôn lễ được hoàn tất.

Phải mất một lúc Philip mới hiểu ra, mặt anh ta đỏ tía lên:

- Ồ, dĩ nhiên. - anh ta nói - dĩ nhiên rồi!

Anh ta hình như vừa bị thụt lưỡi đến nỗi Angiêlic có một cảm giác là lạ vừa thương hại vừa âu yếm giống như anh ta đã vài lần tỏ ra với nàng.

- Thật hết nước! - cuối cùng anh ta mới thở ra, vừa sỗ sàng vừa trơ tráo.

Bây giờ mặt anh ta tái đi vì giận dữ:

- Môlin, ông có thể nói tôi biết làm thế nào để chứng minh với thiên hạ rằng tôi đem vinh dự đến cho cái chỗ nằm của người này bây giờ đây? Bằng cách phá trinh ả gái điếm có hai con và vẫn lê la từ giường thằng ngự lâm quân này đến lão cho vay lãi khác trong cả nước này hay sao?... Bằng cách trương mặt trước tòa án như thằng thộn Lăngiê để chminh sự trưởng thành sinh dục trước mặt mười nhân chứng hay sao? Moren phu nhân đã loan báo cho các nhân chứng muốn chứng kiến nghi thức đó chưa đấy?

Môlin xua hai tay ra hiệu dàn hòa:

- Tôi không hiểu tại sao đề nghị này lại làm ngài ra thế, thưa đức ông. Thực tình mà nói, đề nghị này

theo thiển ý của tôi là... thú vị cho ngài cũng như cho phu nhân tương lai của ngài. Giả dụ nếu trong cơn nóng giận hay bực mình có thể hiểu được ngài khước từ nghĩa vụ phu thê thì sau vài tháng phu nhân Moren có thể phát đơn đòi hủy bỏ hôn ước và lôi ngài vào chuyện kiện cáo vừa tốn tiền vừa làm trò cười cho thiên hạ. Tôi là người theo giáo phái cải cách nhưng thiết tưởng tôi cũng biết rằng không thành thân là một trong những cơ sở để nhà thờ hủy bỏ hôn thú. Có đúng vậy không, thưa ngài linh mục?

- Đúng thế, thưa ngài Môlin, hôn lễ Thiên chúa giáo và Cơ đốc giáo đều có chung một mục đích là duy trì nòi giống mà thôi.

- Chí phải! - ông quản lý nhẹ nhàng nói.

Vốn biết ông rất rõ, Angiêlic là người duy nhất nhận thấy vẻ giễu cợt của ông. Để chứng minh thiện chí của mình, ông nói tiếp bằng giọng lấy lòng khôn khéo:

- Tôi nghĩ rằng bằng chứng hùng hồn nhất là phu nhân sẽ nhanh chóng tặng ngài một người nối dõi.

Philip quay sang Angiêlic. Trong suốt thời gian diễn ra cuộc đối thoại, nàng cố giữ bình thản. Nhưng khi anh ta nhìn sang, nàng không kìm được, ngước lên nhìn trả. Vẻ nặng nề trên khuôn mặt đẹp đẽ của anh ta đã khiến cho nàng bất giác run lên, đó không phải là vì thích thú.

- Được rồi, đồng ý - Philip nói chậm rãi và một nụ cười dữ tợn làm méo xệch đôi môi. - Ta sẽ làm điều cần làm. Môlin, ta sẽ làm điều cần làm...

**

Trước khi lên đường, Philip bảo nàng rằng đám cưới sẽ được tổ chức tại Plexi. Anh ta sẽ không thèm bày vẽ gì cho hôn lễ hết. Điều đó rất hợp ý Angiêlic bởi vì nàng có thể lấy cái hộp kia về mà khỏi phải làm gì gây chú ý. Nhiều lúc nàng thấy đổ mồ hôi lạnh khi nghĩ rằng chưa biết chừng cái hộp không còn ở chỗ cũ trên tháp canh của pháo đài nữa. Chưa biết chừng có người đã phát hiện thấy nó rồi. Nhưng chuyện đó là vô lý. Ai điên mà đi dờ dẫm trên cái bờ tường chỉ vừa đủ cho đứa bé để mà ra ngó vào cái tháp canh bé tẹo chẳng có gì đáng xem kia? Nàng còn được biết rằng suốt mấy năm nay, lâu đài Plexi không hề được sửa chữa xây cất gì hết. Vì vậy, chắc chắn nàng sẽ lấy được cái hộp giúp nàng thành công kia về. Đúng giờ cử hành hôn lễ, nàng sẽ có nó trong tay để trao cho Philip.

Việc chuẩn bị lên đường đi Poatu quá cập rập. Có thể mang cả Flipô, mấy con chó, con khỉ và những con vẹt đi theo. Bầu đoàn Philip sẽ đi riêng.

Bản thân Philip thì tỏ ra hờ hững trước cảnh tất bật ấy. Anh ta vẫn tiếp tục lao vào những cuộc truy hoan và các buổi tiếp tân trong cung. Khi có ai nhắc anh ta về đám cưới sắp tới, anh ta nhướn mày làm ra vẻ ngạc nhiên và thốt lên bằng cái giọng kinh ngạc, ngạo mạn "ờ nhỉ!".

Trong suốt tuần cuối cùng Angiêlic không trông thấy anh ta lần nào. Trong mấy dòng thư cộc lốc do Môlin chuyển, anh ta ra cho Angiêlic các mệnh lệnh. Nàng phải lên đường ngày đó, anh ta sẽ gặp nàng ngày đó. Anh ta sẽ đến cùng ông linh mục và Môlin. Đám cưới sẽ cử hành ngay tắp lự.

Angiêlic răm rắp nghe theo như một người vợ nhu mì. Cái gã ranh con kia sắp phải đổi giọng cho mà xem. Nói cho cùng, nàng đã đem lại cho anh ta một đống tiền mà cũng không làm anh ta tan nát trái tim vì bị chia đàn xẻ nghé với con nhà Lamoanhông cơ mà. Nàng sẽ mở mắt cho anh ta thấy rằng dù nàng buộc phải hành động khá tệ hại nhưng việc này hiển nhiên là phù hợp với quyền lợi của cả hai và nếu anh ta cứ tiếp tục cáu giận nữa thì thật là lố bịch.

Vừa nhẹ nhõm vừa thất vọng vì không gặp anh ta, Angiêlic cố hết sức không nghĩ quá nhiều đến "tân lang" của mình. Cái "vấn đề Philip" đúng là cái phải chọc vào niềm sung sướng của nàng và hễ cứ nghĩ đến nó, nàng lại thấy lo sợ. Thế còn hơn là không nghĩ đến.

***

Quãng đường từ Pari đến Poachiê xe ngựa đi hết gần ba ngày. Đường xấu ơi là xấu, đầy ổ gà bởi mùa xuân nhưng không có sự cố gì ngoài một cái trục bị gãy ngay gần Poachiê. Các khách diễu hành ghé lại thành phố vừa vặn hai bốn giờ. Hai ngày sau, ngay từ sáng sớm, Angiêlic bắt đầu nhận ra các cảnh vật quen. Họ chỉ còn cách Môngtơlu không xa. Nàng đã cố kìm mình để khỏi phóng một mạch về nhà vì bọn trẻ đã quá mệt mỏi vì bụi bặm. Đêm trước họ vừa mới nghỉ lại ở một quán trọ bẩn thỉu lúc nhúc chuột và bọ. Muốn tìm một tiện nghi tối thiểu họ phải đến tận Plexi.

Tay ôm vai hai thằng bé, Angiêlic hít thở không khí trong lành lâng lâng của đồng nội ngát hương hoa. Nàng cứ lấy làm lạ sao nàng lại sống được ngần ấy năm ở một thành phố như Pari. Nàng hát lên thích thú và gọi tên những làng xóm vừa đi qua, mỗi cái tên đều gợi lên trong tâm tư nàng vài sự kiện thời con gái. Mấy

hôm liền nàng mô tả tỉ mỉ cho các con nghe về Môngtơlu và những trò chơi ngộ nghĩnh mà người ta vẫn chơi ở đây. Phlôrimông và Canto đã biết rất rành lối đi ngầm mà xưa kia nàng dùng làm hang phù thủy và về gian gác xép với những xó xỉnh đến là mê.

Cuối cùng Plexi đã mờ mờ hiện lên phía xa, trắng toát và thần bí trên bờ đầm. Vì đã được biết những nhà cửa xa hoa tráng lệ ở Pari nên Angiêlic cảm thấy nó nhỏ hơn cái hình ảnh đã đọng lại trong ký ức nàng. Một vài người hầu ra chào. Tuy chủ nhân của Plexi vì sa sút mà phải bỏ cả lâu đài quê nhà ở xa nhưng nhờ có Môlin trông nom nên nó cũng không đến nỗi nào. Người hầu việc đến trước một tuần đã mở các cửa sổ và mùi sáp mới có át đi mùi ẩm mốc của những vải bọc đồ. Nhưng Angiêlic không cảm thấy sự thích thú mà nàng đang chờ đợi. Cái cảm giác của nàng dường như đã cùn đi. Điều nàng cần có lẽ là òa lên khóc hoặc nhảy nhót, hò hét và hôn hai đứa bé. Không thỏa mãn được những ước muốn điên rồ ấy, nàng cảm thấy như tim mình chết lạnh. Không thể chịu đựng được những xúc cảm quá mãnh liệt của chuyến trở về này, nàng đờ đẫn cả người đến nỗi không còn phản ứng được gì nữa.

Nàng hỏi chỗ dành cho các con nàng nghỉ ngơi, tự mình thu xếp cho chúng rồi mãi đến lúc thấy chúng tắm rửa, mặc quần áo sạch sẽ và ngồi vào bàn ăn lót dạ bánh ngọt với sữa, mãi lúc ấy nàng mới đ

Nàng nhờ đưa mình đến căn buồng ở cánh bắc mà nàng đã dặn chuẩn bị cho mình, căn buồng của Hoàng thân Công đê.

Nàng để Giavốt hầu hạ và đáp lại lời chào của hai gã gia nhân đem nước sôi lên buồng tắm ngay liền đấy. Nàng lơ đãng lặp lại những lời nói cục mịch nhà quê của họ. Họ há hốc mồm ngạc nhiên khi được nghe cái bà lớn ở Pari về mà họ thấy ăn mặc đến là kỳ quái này nói bằng thổ ngữ của họ rất chuẩn như thể là bà ta đã quen với nó từ lúc lọt lòng rồi vậy...

- Thì đúng thế còn gì! - Angiêlic cười bào. - Các anh không nhận ra tôi sao? Tôi là Angiêlic đờ Xăngxê đây. Còn anh Ghiô, tôi nhớ anh là người làng Môbuy gần Môngtơlu chứ gì.

Anh chàng tên là Ghiô, người này xưa vốn cùng cô đi hái quả mâm xôi và anh đào chua nghịch ngợm trong những ngày hè tuyệt vời, bèn hớn hở toác miệng cười:

- Ra là bà lấy ông chủ chúng con rồi đấy, thưa bà?

- Quả có thế.

- Thế thì dân quanh đây tha hồ mà sướng. Chúng con cứ bụng bảo dạ không biết bà chủ mới là ai.

Nghĩa là dân trong làng thậm chí chẳng được báo trước gì cả. Hoặc họ không được báo, hoặc họ tưởng nàng đã lấy Philip rồi.

- Tiếc quá là bà không chờ về đây hãy cưới. Ghiô gục gặc cái đầu rậm rì, nói tiếp - Được thế thì đám cưới tha hồ mà to.

Angiêlic không dám nói dối anh chàng Ghiô vụng về thô kệch rằng đám cưới quả thực sẽ được tổ chức ở Plexi và rằng, về phần mình, nàng cũng đang mong chờ những cuộc lễ lạt đó để có thể gặp mặt bà con quanh vùng.

- Yên chí, thế nào cũng có tiệc. - nàng hứa

Sau đó nàng vội giục Giavốt cởi áo xiêm cho mình. Khi cô hầu gái bé nhỏ đã đi khỏi, Angiêlic khoác lên mình chiếc áo choàng lụa và ra đứng giữa phòng. Bài trí trong phòng không khác gì mười năm trước. Nhưng giờ đây Angiêlic đã không nhìn với cặp mắt thán phục của một con bé con nữa. Nàng nghĩ rằng những thứ đồ nặng nề bằng gỗ mun theo kiểu Đan mạch này và chiếc giường có trần che trên bốn cột kia quả là cổ lỗ.

Thiếu phụ ra mở cửa sổ. Nàng đứng mà lo khi nhận thấy cái gờ tường xưa kia nàng đã một lần leo lên chơi sao bây giờ có vẻ bé xíu thế.

"Mình sồ sề ra quá rồi, đừng hòng còn bò ra đến tháp canh kia được", - nàng hoang mang nghĩ thầm.

Xưa nay người ta hay trầm trồ khen thân hình thon thả của nàng, tối nay Angiêlic mới cay đắng ý thức được cái dòng trôi không dứt của thời gian. Chẳng những vì nàng không còn nhẹ nhàng như xưa mà còn vì nàng thiếu hẳn cái nhanh nhẹn, không khéo lại ngã gãy cổ như chơi. Cuối cùng nàng chợt nảy ra ý gọi Giavốt lại:

- Giavốt này, em nhỏ nhắn gọn gàng và dẻo như cây sậy thế kia, em thử đi ra gờ tường tháp canh kia xem nào. Cố đừng có ngã đấy nhé!

- Vâng, thưa bà. - Giavốt đáp. Cô ta sẵn sàng làm bất cứ điều gì để vừa lòng bà chủ.

Thò đầu qua cửa sổ, Angiêlic lo lắng nhìn cô gái dò dẫm đi dọc gờ tường.

- Nhìn vào trong chòi xem nào. Có thấy gì trong ấy không?

- Con thấy có cái gì đen đen, một cái hộp, thưa bà. - Giavốt đáp liến thoắng.

Angiêlic nhắm mắt, gục đầu vào khung cửa sổ:

- Đúng rồi, lấy nó ra đưa về đây cẩn thận c

Một lát sau, Angiêlic đã cầm trong tay cái hộp của tu sĩ Exili. Lớp đất bụi phủ bên ngoài đã vón cứng lại vì hơi ẩm. Nhưng nó làm bằng gỗ đàn hương nên cả côn trùng lẫn mùi ẩm đều không làm gì nổi.

- Giờ thì em về đi. - Angiêlic bảo Giavốt, giọng cứ lạc đi. - Nhưng đừng nói với ai cái việc em vừa làm nhé. Nếu em biết giữ mình, ta sẽ cho em một cái mũ trùm và một tấm áo dài mới.

- Ôi, thưa bà! Bà bảo con nói với ai cơ chứ? - Giavốt bảo. - Ở đây người ta nói con có hiểu mô tê gì đâu ạ.

***

Angiêlic cọ sạch cái tráp. Nàng khá vất vả với cái chốt khóa lò xo rỉ. Rốt cuộc, nắp tráp bật mở, lọ thuốc độc xanh lam nằm trên xấp giấy. Nàng trân trối nhìn nó một lúc rồi đóng tráp lại. Biết giấu nó vào đâu từ lúc Philip đến cho tới lúc trao nó vào tay anh ta để đổi lấy chiếc nhẫn cưới đây? Nàng bỏ nó vào ngăn kéo bàn viết, nơi cách đây mười lăm năm nàng đã lén lấy nó ra. "Ai mà ngờ được cơ chứ!". Nàng nói một mình.

Khi chiếc chìa khóa ngăn kéo đã ở trong nịt vú, nàng sợ hãi nhìn quanh. Nơi này không gợi lên trong nàng cái gì khác ngoài đau khổ. Chỉ vì một lần ăn trộm vớ vẩn của nàng mà Perắc, mối tình duy nhất của nàng phải chết oan và đời họ bị đọa đày!...

Nàng bắt mình phải nằm nghỉ. Nhưng đến khi giọng trẻ con hò reo ngoài bãi cỏ cho nàng hay rằng các con nàng đã dậy, nàng vội xuống với chúng, rồi cùng Bacbơ, Giavốt và Flipô mấy người tống chúng lên một chiếc xe cũ kỹ do chính nàng cầm cương. Và thế là cả bọn vui vẻ lên đường đi Môngtơlu.

Mặt trời đang lặn rải những dải nắng vàng mỡ gà trên cánh đồng rộng bao la lố nhố những con la đang gặm cỏ. Những cánh đồng lầy được tháo nước thành ruộng khô. Vương quốc của các khe lạch dưới những vòm xanh của chúng dường như đã bị đẩy lùi thêm về phía t

Nhưng khi đi ngang qua cây cầu với những chú gà tây đang rỉa lông như những ngày nào, Angiêlic nhận thấy tòa lâu đài thời trẻ của nàng vẫn không thay đổi. Nam tước đờ Xăngxê tuy bây giờ đã tương đối khá giả hơn, nhưng vẫn không sửa sang gì ngôi nhà cũ kỹ tàn tạ. Tầng hầm, tường lũy răng cưa oằn xuống dưới sức nặng của bụi trường xuân và lối vào chính vẫn chạy qua bếp.

Họ tìm thấy ông nam tước già đang xem Phăngtin gọt hành. Bà vú vẫn cao lớn hoạt bát như xưa nhưng răng bà đã rụng và mái tóc trắng như bông làm mặt bà càng sạm đi chẳng khác gì một phụ nữ bắc Phi.

Thực hay mơ thế này? Angiêlic tưởng như thấy có cái gì đó hơi gượng gạo trong sự vui mừng của cha nàng và bà vú già lúc họ đón nàng. Họ đã đau khổ cho nàng, chắc chắn là thế, nhưng tấm vải cuộc đời còn dệt tiếp mà không có nàng và bây giờ người ta lại phải thu xếp buồng mới cho nàng.

Sự có mặt của Phlôrimông và Canto đã làm tiêu tan không khí gượng gạo. Bà vú già khóc sụt sùi ghì "hai của quý xinh xẻo" của mình vào lòng. Chưa kịp đòi hỏi gì má hai đứa nhỏ đã rần lên bởi những cái hôn của bà và trong tay chúng đã đầy những táo và hạt dẻ. Canto thượng luôn lên bàn hát một hơi hết cả bốn bài hát của mình.

- Hồn ma bà mệnh phụ già bé nhỏ của Môngtơlu có còn đi lang thang nữa không thế? - Angiêlic hỏi.

- Lâu lắm rồi vú chẳng trông thấy - bà vú già lắc đầu đáp - Kể từ ngày cậu út Giăng-Mari vào trường đến giờ, bà ta không hiện hình lên nữa. Tôi vẫn nghĩ là bà ấy trông nom các cô các cậu mà...

Trong gian tiền sảnh tối tăm, cô Gian vẫn ngự chỉnh chện trước khung cửa, hệt như một con nhện đen thui béo tròn ngồi giữa lưới tơ.

- Cô ấy điếc đặc rồi, đầu óc cũng lẩn thẩn lắm. - Ông Nam tước giải thích.

Tuy thế, sau khi ngắm nghía Angiêlic một hồi, bà già toang toác hỏi:

- Chàng thọt nhà ta cũng về đấy chứ? Tao tưởng anh chàng bị hỏa thiêu rồi cơ mà?

Đó là câu nói đầu tiên từ khi về Môngtơlu nhắc Angiêlic nhớ tới đám cưới đầu tiên của nàng. Dường như mọi người muốn giấu quãng đời trước của nàng trong bóng tối. Trong chuyện này, ông nam tước già xem ra chả mấy khi tự vấn. Con cái ông có đi đâu, có lấy vợ lấy chồng, có về chơi hay không, ông chẳng bận tâm lắm. Ông nói nhiều đến cậu sĩ quan Đơni và Giăng-Mari bé út ít. Ông chẳng nhớ gì đến Ooctăngxơ và rõ ràng chẳng biết Gôngtơrăng đang làm gì. Thực tế cho thấy chủ đề cao hứng của ông vẫn là mấy con la.

Sau khi đi khắp lâu đài, Angiêlic cảm thấy phấn chấn lên. Môngtơlu vẫn như xưa. Mọi vật ở đây vẫn hơi buồn, hơi tàn tạ nhưng vẫn thân thiết đến thế.

Nàng sung sướng thấy bọn trẻ quây quần trong bếp cứ như chúng sinh ra giữa làn hơi xúp bắp cải và những câu chuyện của u Phăngtin. Chúng xin phép được ăn tối và ngủ luôn ở đó. Nhưng Angiêlic đã lôi chúng về Plexi vì nàng sợ Philip đến, nàng phải về để đón anh ta.

Hôm sau, vì không có người chạy tin nào đến báo, Angiêlic một mình về thăm bố. Nàng cùng ông đi bộ khắp thái ấp và ông đã cho nàng xem tất cả các giao kèo.

Đó là một buổi chiều dễ chịu, nức hương thơm. Angiêlic thấy như muốn hát. Khi hai cha con đã đi giáp vòng, ông nam tước bỗng dừng phắt lại và chăm chú nhìn con gái. Sau đó ông thở dài:

- Vậy là con sẽ trở về hả Angiêlic? - ông hỏi.

Ông đặt tay lên vai nàng và nhắc đi nhắc lại, mắt đẫm nước:

- Angiêlic, Angiêlic, con gái của bố!

Xúc động tận đáy lòng, nàng đáp:

- Con phải về bố ạ, rồi bố con mình còn qua lại thăm nhau nhiều. Bố biết đấy, lễ cưới của con với Philip đuy Plexi-Belie sẽ cử ở đây, bố sẽ đến ban phép đấy.

- Nhưng bố tưởng đã cưới rồi chứ? - ông ngạc nhiên hỏi lại.

Angiêlic mím môi và không nói thêm gì nữa. Philip lừa dân làng, và thậm chí cả nhà mình rằng đám cưới đã cử hành ở Pari rồi để làm gì nhỉ?...

CHƯƠNG 81

Trên đường trở lại Plexi, nàng tự dưng thấy lo và tim nàng đập rộn lên khi nhận ra chiếc xe ngựa của anh chàng hầu tước trong sân.

Bọn người hầu bảo nàng rằng ông chủ của họ về được hai giờ rồi. Nàng vội vã vào lâu đài. Trong lúc đang lên thềm, nàng nghe thấy tiếng bọn trẻ hò hét.

"Lại Phlôrimông hay Canto hờn giận gì đấy thôi, - nàng bực bội tự nhủ. Không khí thôn quê làm chúng hư, không ai bảo được nữa".

Một điều quan trọng là đừng để bố dượng của chúng khó chịu với chúng. Nàng hầm hầm chạy bổ vào buồng trẻ để lập lại trật tự. Nàng nhận ra tiếng Canto. Nó đang ré lên với giọng khiếp đảm khó tả lẫn với tiếng chó sủa hung tợn.

Angiêlic mở cửa và đứng sững như trời trồng.

Phlôrimông và Canto ôm chặt lấy nhau đang bị ba con chó săn sói to tướng đen sì như chó ngao canh địa ngục dồn vào sát miệng lò sưởi lửa cháy đùng đùng. Mấy con chó sủa điên cuồng kéo căng những sợi dây da mà hầu tước đuy Plexi đang nắm trong tay. Anh ta có vẻ rất khoái chí thấy bọn trẻ khiếp vía. Dưới sàn đá, Angiêlic nhìn thấy xác con Pactô, một trong mấy con chó của thằng bé con, nằm trong vũng máu. Chắc nó bị cắn chết khi định bảo vệ hai đứa trẻ.

Canto hét thất thanh, khuôn mặt tròn của n đẫm nước mắt. Nhưng bộ mặt trắng nhợt của Phlôrimông thì toát lên một vẻ gan dạ khác thường. Nó tuốt thanh kiếm nhỏ của mình chĩa thẳng về phía mấy con vật, cố che chở cho em.

Angiêlic không còn thời gian để lên tiếng phản đối nữa. Phản xạ tự nhiên khiến nàng chộp lấy một chiếc ghế đẩu nặng ném vào bầy chó làm chúng hoảng sợ rít lên vì đau.

- Philip, nàng vừa nói vừa hổn hển, - Anh không được dọa bọn trẻ như thế... nhỡ chúng ngã vào bếp thì sao?... Canto bị bỏng tay rồi đây này, nhìn xem...

Anh ta đưa cặp mắt trong như hai thỏi băng gườm gườm nhìn nàng:

- Bọn con cô nhút nhát như đàn bà ấy. - anh ta nói trầm trầm.

Mặt anh ta sậm hơn thường ngày và anh ta hơi ngật ngưỡng.

Đúng lúc ấy, Bacbơ xuất hiện. Thở không ra hơi, chị đè tay lên ngực để giữ quả tim đang đập loạn. Chị ta hoảng hốt hết nhìn sang Angiêlic, sau đó dừng lại ở xác con chó.

- Xin phu nhân thứ lỗi... - chị nói - Con xuống kho lấy sữa cho các cậu ăn tối. Con đã bảo Flipô trông nom hộ. Không dè...

- Không có gì đâu, Bacbơ. - Angiêlic ngắt lời - Bọn trẻ chưa quen trông thấy những con chó săn hung dữ thế này đấy mà. Chúng nó sẽ phải quen dần nếu chúng muốn săn hươu đực và lợn lòi như các nhà quý tộc chân chính.

Các nhà quý tộc tương lai ngán ngẩm nhìn ba con chó săn.

- Các con ngốc quá thôi. - nàng mắng yêu chúng.

Đứng dạng chân trong bộ đồ đi đường bằng dạ nâu, Philip nhìn ba mẹ con. Bất thình lình anh ta vút roi đen đét trên mình mấy con chó, kéo chúng lại và bỏ ra ngoài.

ơ vội vàng đóng cửa.

- Flipô đến tìm con, - chị thì thầm - ngài hầu tước đuổi cậu ấy ra khỏi phòng. Bà nói thế nào chứ con thì con nghĩ rằng ông ấy muốn để mấy con chó ăn tươi nuốt sống các cậu...

- Nói nhảm nào, Bacbơ - Angiêlic mắng át đi. - Ngài hầu tước chưa quen bọn trẻ, ông ấy định đùa...

- Vâng, vâng! Đùa kiểu ông hoàng đấy mà! Ai mà chả biết đùa kiểu ấy rồi đi đến đâu. Con biết một cậu mang vạ vì thế rồi...

Angiêlic cảm thấy đau khi nghe lời ám chỉ về Linô. Gã Philip tóc vàng này với cái vẻ phớt đời của mình có trong đám những kẻ đã hành hạ chú bé bán bánh không đây? Nếu không có, cứ cho là thế đi, liệu gã có dửng dưng trước những lời van xin của nó không?

Thấy bọn trẻ đã bình tĩnh trở lại, nàng về phòng mình. Nàng ngồi xuống bàn trang điểm sửa lại tóc.

Việc mới xảy ra đấy là có nghĩa gì? Nó có thể coi là nghiêm trọng không? Philip đang say, cái đó đã rõ như ban ngày. Bao giờ tỉnh lại, có lẽ anh ta sẽ lấy làm tiếc vì đã làm ầm ĩ như thế...

Nhưng một câu nói của Mari-Anhét bật ra trên môi Angiêlic: "Tên hung đồ".

Một tên hung đồ giảo quyệt, ngấm ngầm và tàn ác... "Khi muốn trả thù một người đàn bà, hắn sẽ không từ bất cứ việc gì".

"Nhưng anh ta chưa dám đánh đập các con ta đâu". Angiêlic nghĩ bụng, ném cái lược xuống và hoảng hốt đứng dậy.

Đúng lúc ấy, cửa phòng bật mở. Angiêlic trông thấy Philip đứng trên ngưỡng cửa. Anh ta gườm gườm nhìn xoáy vào mình.

- Cô có cầm cái hộp thuốc độc ở đấy không đấy?

- Tôi sẽ đưa nó cho anh trong ngày cưới như đã thỏa thuận trong hôn ước, Philip.

- Chúng ta sẽ cưới ngay đêm nay.

- Nếu vậy tôi sẽ đưa anh đêm nay. - nàng đáp, cố không để lộ nỗi lo sợ. Nàng mỉm cười và chìa tay cho anh ta.

- Ta còn chưa chào nhau cơ mà...

- Tôi thấy không cần, - anh ta đáp đoạn bỏ ra đóng sầm cửa lại.

Angiêlic cắn môi. Rõ ràng ông chủ mà nàng chọn không phải dễ xoa dịu. Nàng nhớ tới lời khuyên của ông Môlin: "Hãy thử trị anh ta bằng cảm giác". Nhưng lần đầu tiên nàng bắt đầu nghi ngờ chiến thắng của mình. Nàng cảm thấy bất lực trước con người lạnh giá này. Không bao giờ nàng nhận thấy bất kỳ một ham muốn nào thức dậy trong anh ta khi có mặt nàng. Còn nàng, do những khổ nhục, nàng không còn thấy say mê anh ta tí nào nữa.

"Anh ta bảo tối nay sẽ cưới. Anh ta không biết anh ta nói gì nữa. Thậm chí còn chưa hỏi ý kiến bố mình...".

Đang nghĩ đến đó thì nàng nghe có tiếng gõ cửa rụt rè. Angiêlic bước ra mở cửa và thấy các con của

nàng, vẫn ôm chặt lấy nhau hết sức cảm động. Nhưng lần này sự che chở của Phlôrimông còn dành cho cả con khỉ Picôlô mà nó đang bế trên tay.

- Mẹ ơi, - nó nói giọng run run nhưng vẫn rắn rỏi - Chúng con muốn sang với ông cơ. Ở đây chúng con sợ lắm.

- Đã là con trai đeo gươm thì không bao giờ được thốt ra chữ sợ. - Angiêlic nghiêm giọng nói.

- Ngài đuy Plexi đã giết Pactô. Có lẽ tiếp theo ông ta sẽ giết Picôlô mất.

Canto òa lên khóc, thằng bé Canto hiền lành lại xúc động rồi! Cái đó vượt quá sức chịu đựng của Angiêlic. Tranh luận xem điều đó là khôn ngoan hay dại dột là vô ích. Các con nàng đang lo sợ. Mà nàng thì đã thề với mìnhhúng sẽ không bao giờ biết đến nỗi sợ hãi rồi.

- Được rồi, các con sẽ đi với Bacbơ sang Môngtơlu ngay bây giờ. Có điều phải hứa với mẹ là các con sẽ ngoan đấy.

- Ông hứa sẽ cho con cưỡi la đấy mẹ ạ. - Canto nói lúc nó đã bình tâm lại rồi.

- Ê ê ... ê! Ông cho tao con ngựa cơ! - Phlôrimông vênh váo nói.

***

Chưa đến một tiếng sau, Angiêlic đã nhồi hai đứa trẻ vào chiếc xe nhẹ cùng những người hầu và quần áo. Bên Môngtơlu có thừa giường cho bọn trẻ và cả bầu đoàn. Các gia nhân xem ra rất mừng được ra đi. Việc Philip đến đã làm bầu không khí trong tòa lâu đài trắng trở nên khó thở. Anh chàng trẻ tuổi đẹp trai, hiện thân của sự tao nhã trong cung đình Đức vua đã đấm nắm tay bạo chúa vào lãnh địa duy nhất của mình. Bacbơ lẩm bẩm:

- Thưa bà, chúng con không thể bỏ bà một mình ở đây với... con người ấy được.

- Người nào? - Angiêlic kiêu kỳ hỏi.

Đoạn nàng nói:

- Bacbơ, cuộc sống nhàn nhã đã làm chị quên mất vài đoạn trong quá khứ chung của chúng ta rồi. Chị

hãy nhớ rằng ta biết cách tự bảo vệ mình đấy. Và nàng hôn lên đôi má bánh đúc của chị hầu vì nàng cũng thấy trái tim mình run rẩy.

Khi nghe tiếng nhạc leng keng của chiếc xe nhỏ đã lặng lẽ đi trong bóng chiều lam nhạt, Angiêlic chậm bước quay lại lâu đài. Nàng nhẹ lòng biết bọn trẻ sẽ được che chở dưới đôi cánh của Môngtơlu. Nhưng lâu đài Plexi càng thêm trống trải và gần như thù địch, bất chấp vẻ quyến rũ của một món đồ chơi thời Phục hưng.

Ở ngoài sảnh, một người hầu cúi chào nàng và cho nàng hay rằng bữa tối đã dọn. Nàng bước vào phòng ăn đã bày biện xong xuôi. Gần như ngay đó, Philip xuất hiện và không nói không rằng ngồi vào bàn ăn. Angiêlic ngồi xuống đầu bên kia bàn. Chỉ có một mình họ được hai người phục vụ. Chú bồi bếp bưng đĩa lên.

Ánh lửa từ ba cây đuốc phản chiếu trên các đồ vật bằng bạc quý giá. Trong suốt bữa ăn, chỉ có tiếng thìa dĩa chạm nhau và tiếng cốc chén lanh canh và trùm lên nữa là tiếng côn trùng kêu rả rích ngoài vườn. Qua cánh cửa sổ kiểu Pháp để ngỏ, có thể thấy bóng tối lờ mờ đã trùm lên vạn vật.

Angiêlic ăn rất ngon miệng, tuân theo những đòi hỏi đặc trưng cho bản chất của nàng. Nàng nhận thấy Philip uống nhiều, nhưng đáng lẽ phải bốc lên thì đằng này càng uống vẻ lạnh lùng của anh ta lại càng tăng.

Khi anh ta từ chối món tráng miệng và đứng dậy, nàng không còn cách nào khác, đành phải theo anh ta sang phòng khách cạnh đó. Nàng thấy Môlin và cha tuyên úy đã ở đó cùng với một bà nông dân già mà sau này Angiêlic được biết, đó là bà vú của Philip khi xưa.

- Mọi cái đã xong chưa, ông tuyên úy? - anh ta hỏi, lần đầu tiên lên tiếng từ lúc bắt đầu ăn tối đến giờ.

- Vâng, thưa đức ông.

- Vậy ta sang nhà nguyện.

Angiêlic hồi hộp. Đám cưới, đám cưới của nàng với Philip chẳng lẽ lại diễn ra trong cảnh hắc ám thế này sao?

Nàng phản đối

- Anh không định nói rằng mọi thứ đã sẵn sàng cho đám cưới của chúng ta và nó sẽ được cử hành ngay bây giờ đấy chứ?

- Tôi đang định nói đúng thế đấy, thưa bà. - Philip khoái trá đáp. - Ta đã ký hôn ước ở Pari. Với thiên hạ thế là đủ, ông tuyên úy đây sẽ ban phép thánh cho chúng ta và chúng ta sẽ trao đổi nhẫn cưới. Thế là đủ rồi. Tôi thấy không cần phải chuẩn bị thêm gì cả.

Thiếu phụ do dự nhìn các nhân chứng của màn kịch ấy. Bên ngoài đen như mực. Bọn gia nhân đã lui cả. Giá như không có Môlin, ông Môlin rắn đinh, sắc sảo, người bao giờ cũng yêu quý Angiêlic hơn cả con gái đẻ của mình - thì Angiêlic đã sợ rằng mình rơi vào bẫy rồi.

Mắt nàng tìm ánh mắt của ông quản lý. Nhưng ông già đã cụp mắt xuống với vẻ xun xoe mà bao giờ ông cũng phô ra trước mặt các chủ nhân của Plexi.

Thế là nàng đành phó mình cho số phận.

Trong nhà nguyện chỉ có hai ngọn nến mỏng bằng sáp vàng, một cậu bé nông dân mặt mày ngơ ngác mặc áo thụng kiểu các chú hát nguyện, tay bưng bình nước thánh.

Angiêlic và Philip quỳ gối trên hai ghế băng cầu nguyện. Cha tuyên úy ra đứng trước mặt họ đọc mấy câu nguyện và những lời theo đúng tục lệ bằng giọng lè nhè:

- Philip đuy Plexi-Belie, con có ưng thuận lấy Angiêlic đờ Xăngxê đờ Môngtơlu làm vợ cưới xin hợp pháp không?

- Tôi ưng thuận.

- Angiêlic đờ Xăngxê đờ Môngtơlu, con có ưng thuận lấy Philip đuy Plexi-Belie làm chồng cưới xin hợp pháp không?

- Con ưng thuận, - nàng nói và đưa tay cho Philip để anh ta đeo nhẫn cho nàng. Trong ký ức nàng lại hiện lên vẫn cử chỉ ấy ở giáo đường Tuludơ dạo n

Hôm ấy nàng cũng run không kém và bàn tay nắm chặt nàng đã dịu dàng ấn nó xuống như thể vỗ về mình. Trong cơn bối rối nàng đã không nhận thấy cái nhẫn ấy mới trở lại với nàng và rạch xé nàng như một nhát dao khi nàng thấy Philip, dở say dở tỉnh, mắt mờ hơi rượu cố gắng một cách vô ích ấn cái nhẫn vào ngón tay nàng. Cuối cùng thì anh ta cũng ấn được vào. Thế là xong.

Họ rời nhà nguyện.

- Đến lượt bà đấy, thưa bà. - Philip nói và nhìn nàng với một nụ cười lạnh lẽo đến ghê người.

Nàng hiểu ngay, yêu cầu mọi người theo nàng lên phòng mình.

Đến nơi, nàng lấy cái hộp trong ngăn bàn ra, mở nắp và đưa cho chồng. Ánh nến chập chờn nhảy nhót trên cái lọ.

- Đúng là cái hộp bị mất đây rồi. - Philip lên tiếng sau một lúc im lặng. Mọi việc đều ổn cả, thưa các ngài.

Cha tuyên úy và ông quản lý Môlin ký vào một tài liệu mà trong đó xác nhận rằng họ đã chứng kiến phu nhân đuy Plexi-Belie chuyển giao cái hộp đúng như các điều khoản hôn ước. Sau đó họ cúi chào hai vợ chồng thêm một lần nữa và rón rén đi ra ngoài theo bà già cầm nến đi trước soi đường.

Cơn hoảng loạn đang xâm chiếm Angiêlic không chỉ buồn cười mà còn vô căn cứ nữa. Dĩ nhiên mặt đối mặt với con người giận dữ điên cuồng của một gã đàn ông chẳng thú vị gì. Tuy vậy có lẽ còn có cách, có mưu giúp nàng và Philip hiểu nhau, làm lành với nhau...

Nàng liếc trộm anh ta. Hễ cứ nhìn anh ta, nhìn vẻ đẹp hoàn mỹ của anh ta, nàng lại thấy yên lòng. Anh ta cúi khuôn mặt trông nghiêng rõ nét như trên tấm huy chương xuống cái tráp ghê rợn. Hàng mi dài của anh ta nhiều hơn thường ngày và mùi rượu phả ra nồng nặc thì hết sức khó chịu.

Thấy anh ta cầm lọ thuốc độc lên bằng bàn tay chao đảo, Angiêlic vội nó

- Cẩn thận đấy, Philip! Ông giáo sĩ Exili bảo rằng chỉ cần một giọt thuốc độc này là đủ để tàn phế suốt đời đấy.

- Thật à?

Anh ta giương mắt lên nhìn nàng với một tia độc ác bùng lên trong con ngươi. Anh ta nâng cái lọ lên. Trong thoáng chốc, Angiêlic hiểu rằng anh ta đang ước được ném nó vào mặt nàng. Tuy sợ hết hồn, nàng vẫn tiếp tục nhìn anh ta không hề chớp mắt với vẻ thản nhiên và bạo dạn. Anh ta nhếch mép cười khẩy, và đặt cái lọ xuống, đóng nắp tráp và kẹp vào nách. Không nói một lời, anh ta nắm chặt cổ tay Angiêlic và lôi nàng ra khỏi phòng.

Tòa lâu đài tối đen, tĩnh mịch nhưng mảnh trăng vừa lên hắt ánh sáng từ các khung cửa sổ cao xuống mặt sàn đá.

Tay Philip nắm cổ tay nàng chặt đến nỗi nàng cảm thấy mạch nẩy lên từng chập. Nhưng thà là như thế. Trong lâu đài của mình, Philip tỏ ra nhất quán hơn, điều mà ở triều đình anh ta không có. Có lẽ ngoài chiến trận anh ta đúng như thế này đây, vứt bỏ cái lối quý tộc điển trai mơ mộng để lộ ra con người thật của mình, một gã hung đồ dòng dõi trâm anh thế phiệt, dứt khoát, man dã.

Hai người đi xuống cầu thang, đi xuyên qua đại sảnh và ra vườn. Màn sương khói bàng bạc lơ lửng trên mặt đầm. Ra đến cầu bến, Philip đẩy Angiêlic xuống một chiếc thuyền con.

- Xuống! - anh ta quát cộc lốc.

Chính anh ta cũng xuống xuồng và cẩn thận đặt cái tráp lên một sạp ngồi. Angiêlic nghe thấy tiếng dây buộc tuột ra, sau đó con thuyền từ từ rời bến. Philip vớ lấy một mái chèo. Anh ta chèo thuyền ra giữa đầm nước. Ánh trăng soi trên tà áo xa tanh trắng của anh ta, trên mái tóc vàng óng ả của anh ta. Ếch nhái im bặt. Tiếng động duy nhất là tiếng mạn thuyền sột soạt lướt qua đám lá súng ken dày.

Khi ra đến khoảng nước tối đen giữa hồ, Philip dừng thuyền. Anh ta chăm chú nhìn quanh. Bờ đất lùi lại phía xa và tòa lâu đài trắng bị kẹp giữa hai vách đá trong vườn trông giống như một bóng ma. Không nói không rằng, Hầu tước đuy Plexi hai tay nâng cái hộp đã ám ảnh gia đình anh ta bao ngày bao đêm. Cuối cùng anh ta ném nó xuống nước. Nó chìm xuống và những gợn sóng đánh dấu chỗ nó rơi chốc lát đã mất dạng.

Philip nhìn Angiêlic. Nàng run run. Anh ta chuyển sang ngồi sát bên nàng. Cứ chỉ ấy, vào lúc này và ở một nơi nên thơ thế này, rất có thể là một biểu hiện yêu đương, - nàng rụng rời chân tay vì sợ hãi.

Từ từ, duyên dáng, anh ta giơ hai tay đặt lên cổ họng nàng.

- Bây giờ tôi sẽ bóp chết cô, cô em xinh đẹp ạ - anh ta ghìm giọng nói. - Cô sẽ xuống đáy hồ cùng với cái hộp khốn nạn của cô luôn!

Nàng cố giữ không động đậy. Anh ta say hoặc điên mất rồi. Bất luận thế nào anh ta cũng có thể giết được nàng, liệu anh ta có thương hại nàng không? Nàng không thể kêu gào hay tự vệ được. Rất nhẹ nhàng, nàng dựa đầu vào vai Philip. Trán nàng chạm vào cái má ram ráp từ sáng chưa cạo, cái má gân guốc động đậy. Mọi vật vụt tối sầm... Vầng trăng trôi trên trời, cái tráp nằm dưới đáy nước, những cánh đồng trắng thở dài, màn cuối của bi kịch đang diễn ra. Lẽ nào Angiêlic đờ Xăngxê lại chết thế này, chết bởi tay một vị thần trẻ tuổi, tên gọi Philip đuy Plexi?

Đột nhiên hơi thở nàng được nối lại và bàn tay đang bóp cổ nàng nới ra. Nàng trông thấy Philip, răng nghiến chặt, mắt giần giật vì điên giận:

- Đồ quỷ sứ chết tiệt! - Anh ta rủa - Không có gì bắt được mày cúi cái đầu nhỏ bé kiêu kỳ của mày sao? Không có gì làm mày mở miệng van xin hay sao?... Cứ yên chí, rồi mày sẽ phải van xin cho mà xem!

Anh ta thô bạo xô nàng ra và lại vớ lấy mái chèo.

Chân vừa chạm đất, Angiêlic cố cưỡng lại những cú thúc bắt nàng đi thật nhanh. Nàng không còn biết mình phải làm gì nữa. Đầu óc nàng mụ mị cả rồi.

chăm chú dò xét nhìn nàng. Người đàn bà này là giống gì mà lạ thế? Không một giọt nước mắt, không một tiếng kêu, thậm chí không run rẩy nữa. Nàng còn thách thức anh ta dù biết anh ta dễ cáu giận. Nàng giật dây điều khiển anh ta, hạ nhục anh ta đến mức không chịu nổi, chỉ muốn chết quách đi cho xong. Một người đàn ông có thể dùng kiếm mà trả lời điều sỉ nhục, dùng gậy mà trả đòn. Nhưng đàn bà?... Còn cái giống không xương, trơn tuột, thớ lợ kia, đụng vào rợn cả tay như đụng vào rắn độc, cứ rình cho người ta há miệng mắc quai - cái giống ấy thì biết đòi thế nào bây giờ đây?

Anh ta bóp chặt tay nàng như một tên cai ngục bị chọc tức và lôi tuồn tuột nàng trở lại lâu đài.

Khi hai người bước lên cái cầu thang lớn, nàng thấy anh ta giật cái dây roi đánh chó treo trên tường xuống.

- Philip, nàng nói - ta chia tay ở đây thôi. Anh đang say đấy, tôi nghĩ thế. Tại sao ta cứ xung khắc nhau mãi thế nhỉ? Ngày mai...

- Ồ không! Anh ta nhăn nhở đáp. - Tôi không có trách nhiệm phải thực hiện nghĩa vụ vợ chồng của mình hay sao? Nhưng trước hết tôi muốn phạt cô một ít để bỏ cái thói mưu mô hại người đi đã. Bà đừng quên rằng tôi là ông chủ của bà và tôi có toàn quyền đối với bà đấy, thưa bà.

Nàng muốn vùng chạy nhưng anh ta đã giữ lại và lôi nàng đi như lôi một con chó bướng bỉnh. Angiêlic gào lên, vì tức hơn là vì đau đớn:

- Philip, anh điên mất rồi!

- Cô sẽ phải xin lỗi tôi, - anh ta nói rít qua kẽ răng. - Cô phải xin lỗi tôi vì những điều cô đã làm.

- Không.

Anh ta đẩy nàng vào căn phòng, đóng chặt cửa lại và vụt lên người nàng tới tấp. Trò này thì anh ta thạo lắm. Đâu có phải vô cớ mà anh ta lên được chức trưởng quan săn sói.

Angiêlic đưa hai tay che mặt. Nàng nhảy lùi vào tường và xoay người tứ phía theo bản năng. Mỗi phát vụt lại làm nàng oằn người. Nàng cắn môi để khỏi bật rên. Nhưng rồi đột nhiên nàng gào lớn:

- Đủ rồi, Philip, đủ rồi.... Tôi xin lỗi anh.

Ngạc nhiên với thắng lợi dễ dàng, anh ta ngừng tay. Nàng nhắc lại:

- Tôi xin anh tha thứ.... Đúng là tôi xử sự không tốt với anh thật.

Anh ta do dự đứng yên. Nàng vẫn khinh bỉ anh ta nhưng phải giả vờ quy phục để ngăn cơn điên giận của anh ta lại. Cả bọn chúng mày là cái đồ xu phụ chó đẻ! Vênh váo công thần nhưng quỵ lụy dưới đòn roi! Nhưng trong giọng nói của Angiêlic có cái gì đó làm cho anh ta ngờ ngợ. Có phải vì nàng khác mọi người và cái kỷ niệm còn đọng lại trong ký ức anh ta về "Cô nam tước u buồn" bé nhỏ chẳng qua chỉ là ảo tưởng?

Trong bóng nhập nhoạng ánh trăng quyện vào ánh đuốc chập chờn hình ảnh đôi vai trắng bầm dập, chiếc cổ mảnh mai, vầng trán tì vào tường như đứa trẻ đang ăn năn đã khơi dậy trong anh ta một ham muốn khủng khiếp, lạ lẫm mà chưa một người đàn bà nào gợi nổi bao giờ. Đó không hẳn là cơn thèm muốn mù quáng điên khùng. Ở đây còn có gì đó bí hiểm gần như một quyến rũ dịu ngọt...

Hơi thở gấp gáp, anh ta ném cây roi đi rồi lột áo ngoài và tóc giả

Angiêlic hốt hoảng thấy anh ta gần như hở hang, tay không, người vươn thẳng như một thiên thần giữa bóng tối, rồi mái tóc ngắn tuyệt đẹp, chiếc áo lót viền đăng ten mở phanh trên bộ ngực trắng mịn, tay vung ra với một cử chỉ mơ hồ.

Anh ta tiến về phía nàng, ôm lấy nàng và thô lỗ ấn miệng vào chỗ hẻm nóng bỏng ở cổ họng nàng, nơi còn đau nhói vì bị anh ta bóp lúc nãy trên thuyền.

Bây giờ thì đến lượt nàng nổi cơn điên giận. Tuy vậy, mặc dù vẫn còn đủ phẫn nộ nhưng không thể bỏ qua những đau khổ tủi nhục, nhưng nàng lại tự hào vì bị đẩy vào cảm giác đê mê bởi sự giày vò

Nàng vùng ra khỏi tay ông chồng mới:

- Ồ không! Không được.

Vừa nghe thấy thế Philip lại nổi khùng. Anh ta lại vung tay đấm thẳng vào giữa mặt nàng. Nàng lảo đảo, rồi hai tay bấu vạt áo của anh ta, nàng đẩy anh ta vào tường. Anh ta đứng sững người mất một lúc. Để tự vệ, nàng đã dùng những động tác mà gái bán quán thường dùng xử trí với bọn say rượu.

Anh ta chưa thấy một mệnh phụ nào giữ mình theo kiểu ấy bao giờ. Cái đó khiến anh ta vừa buồn cười vừa bực. Cô ta tưởng anh ta đã chịu thôi sao?...

Anh ta nghiến răng trèo trẹo rồi bất thần quăng mình tới chộp lấy cổ tay nàng và điên cuồng đập đầu nàng vào tường bôm bốp.

Choáng váng, Angiêlic hầu như ngất xỉu quỵ xuống. Nàng cố giãy giụa để khỏi ngất hẳn. Nàng đã biết chắc một điều: Ở quán Mặt nạ đỏ, chính Philip - bây giờ thì nàng không còn nghi ngờ gì nữa - đã đánh nàng ngất để bọn khác dẫn xuống hiếp.

Sức nặng của thân hình hắn đè dí nàng xuống sàn đá lạnh ngắt. Nàng cảm thấy mình như miếng mồi của một con vật hoang dã điên khùng, nó vờn nàng, nhả nàng ra rồi lại vồ lấy, hung dữ, không thương xót. Một cú nhói đau khủng khiếp xuyên suốt lưng nàng... Không một người đàn bà nào chịu nổi mà không chết... Hắn sắp sửa bóp nát nàng, sắp sửa cắn xé nàng đây!...

Cuối cùng, không chịu nổi, nàng gào lên một tiếng rợn tim:

- Tha cho tôi, Philip, tha cho tôi!...

Hắn phá lên cười hả hê. Cuối cùng nàng đã phải van xin. Cuối cùng hắn đã tìm lại được kiểu yêu duy nhất thỏa mãn được hắn, tìm lại được nỗi hân hoan ma quỷ khi được chà đạp con mồi đang quằn quại vì đau, một con mồi đang van xin khiếp sợ. Sự khoái chí của hắn càng tăng bởi lòng hận thù, nhói buốt như một ngọn roi sắt. Hắn càng lấy hết sức dúi nàng x

Khi cuối cùng hắn buông nàng ra, nàng gần như không còn biết gì.

Hắn nhìn nàng sóng soài dưới chân mình.

Nàng không rên nữa, nửa tỉnh nửa mê cố lấy lại thần trí. Nàng khẽ động đậy, hệt một con chim bị

thương tội nghiệp.

Angiêlic mở mắt, hắn lấy đầu ngón chân hất nàng một cái và cười khẩy nói:

- Thế nào, đã sướng chưa? Chào bà nhá, thưa bà hầu tước đuy Plexi.

Nàng nghe thấy tiếng bước chân hắn đi xa, vừa đi vừa vấp. Rồi hắn ra khỏi phòng.

Nàng nằm nguyên trên sàn đá một hồi lâu, mặc kệ cái lạnh xuyên thấu da thịt trần trụi của mình.

Nàng cảm thấy sống lưng đau như dần, cổ họng thắt lại chỉ chực bật khóc như trẻ con. Bất chấp ý muốn của chính nàng, kỷ niệm của hôn lễ đầu tiên dưới bầu trời Tuludơ lại ồ ạt hiện về. Nàng thấy mình nằm ườn, không nhúc nhắc nổi chân tay nhưng đầu óc nhẹ lâng lâng bởi cái mỏi mệt mà lần đầu tiên trong đời nàng được nếm. Và thân hình Giôphrây đờ Perắc cúi xuống giường nàng:

"Tội nghiệp, em bé đau rồi!" lúc ấy chàng nói vậy.

Nhưng giọng chàng không có vẻ gì thương hại. Rồi đột nhiên chàng bật cười, cái cười đắc thắng mãn nguyện của người đàn ông lần đầu tiên đóng dấu ấn của mình lên da thịt của người yêu.

"Mình còn yêu chàng vì cái đó nữa". lúc ấy nàng đã nghĩ như thế. Vì chàng là hiện thân của đàn ông. "Mặt chàng xấu xí thì đã sao! Chàng có sức mạnh lẫn trí tuệ, cả sự cường tráng đàn ông, cả tài chinh phục tinh tế kiên trì, và sự giản dị chân thành, tóm lại là tất cả những gì một người đàn ông - sinh vật đầu tiên, chúa tể muôn loài - cần phải

Và nàng đã mất đi một người đàn ông như vậy, lần này nữa là hai lần! Vì nàng láng máng cảm thấy Perắc đã chối bỏ nàng. Chẳng phải nàng vừa thất tiết đó sao?

Nàng bắt đầu nghĩ đến cái chết, đến cái đầm nhỏ đầy hoa súng. Thế rồi nàng nhớ Đêgrê đã bảo nàng.

"Đừng bới đống tro tàn bị gió thổi tung bốn phía... Bởi lẽ hễ nghĩ đến bà sẽ lại bị cái chết ám ảnh... Mà tôi thì không phải lúc nào cũng ở bên..."

Vậy là nhờ có Đêgrê, nhờ người cảnh sát bạn nàng, nữ Hầu tước của các thiên thần một lần nữa lại gạt bỏ được ý định hoại thân. Nàng không muốn làm Đêgrê thất vọng.

Nàng đứng dậy, lê thân mình ra cửa đóng chốt lại rồi ngã phịch xuống giường. Tốt nhất là đừng nghĩ

ngợi nhiều. Vả lại Môlin chẳng báo trước rằng "có thể cháu sẽ thua keo đầu" đó sao?

Thái dương nàng nóng ran và nàng không biết làm thế nào dập tắt đống tro đang âm ỉ cháy trong mình.

Trong ánh trăng hiện ra hồn ma của Thi sĩ du đãng, với cái mũ chỏm trên mái tóc sáng. Nàng gọi nó, nhưng nó đã tan biến mất rồi. Nàng tưởng nghe tiếng Xoócbon sủa và tiếng chân Đêgrê đi xa dần...

Đêgrê, Thi sĩ du đãng, nàng hơi lẫn lộn hai người trong suy nghĩ của mình: kẻ đi săn và con mồi, cả hai đều là con của Pari, cả hai đều phóng đãng và trắng trợn, cả hai đều pha cái tiếng lóng hạ đẳng với cái chữ nghĩa thánh hiền. Nhưng nàng cầu khẩn họ đến, họ lại cứ mờ dần, mất hết mọi vẻ hiện thực. Họ không còn là một phần cuộc sống của nàng nữa, sách đã sang trang rồi. Nàng đã vĩnh viễn tách rời họ.

Angiêlic thức giấc lúc tinh mơ.

Nàng lắng nghe cái im lặng của rừng Niôn bao trùm tòa lâu đài trắng. Ở phòng đằng kia tên hu điển trai chắc đang say rượu ngáy ầm ĩ đây. Một con cú rúc, tiếng rúc nghèn nghẹn chứa chất tất cả chất thơ của đêm và của rừng.

Thiếu phụ cảm thấy hết sức thanh thản. Nàng ngả đầu trên gối và quyết định ngủ thêm. Nàng đã thua keo đầu, nhưng dù thế nào mặc lòng nàng đã là nữ Hầu tước đuy Plexi-Belie rồi.

Nhưng buổi sáng lại đem đến cho nàng một nỗi thất vọng mới. Khi nàng xuống cầu thang tự trang điểm lấy để tránh sự tò mò của Giavốt. Sau khi bôi kem trắng và đánh phấn lên mặt để che đi những vết bầm, nàng được biết rằng chồng mình đã trở về Pari ngay từ sớm. Hoặc có lẽ đến Vecxây, nơi triều đình hội họp để vui chơi yến ẩm lần cuối trước chiến dịch mùa hè.

Angiêlic sôi máu, Philip tưởng vợ hắn lại chịu mòn mỏi ở xó xỉnh nhà quê trong khi ở Vecxây đang hội hè tưng bừng hay sao?...

***

Bốn giờ sau, một chiếc xe đóng sáu ngựa đã phóng nước đại trên con đường khấp khểnh của Poatu.

Đau ê ẩm, nhưng tràn đầy ý chí sắt đá, Angiêlic cũng quay về Pari. Không dám xuất hiện trước con

mắt sắc sảo của Môlin, nàng để lại cho ông một mẩu giấy cậy ông trông coi các con nàng. Với chị nhũ mẫu Bacbơ, ông ngoại và ông quản lý, Phlôrimông và Canto tha hồ được chiều. Nàng có thể yên tâm ra đi.

Đến Pari, nàng xin Ninông đờ Lăngiô cho mình ở nhờ. Suốt ba tháng nay, Ninông ấp ủ một mối chung tình với quận công đờ Gaxăngpie. Ngài quận công phải vào triều một tuần nên Angiêlic đã tìm được một chỗ nương thân như ý ở nhà bạn nàng. Liền tù tì bốn mươi tám tiếng nàng nằm trên giường Ninông, mặt xoa thuốc cao Pêru, mắt đắp gạc phèn chua, khắp người xức dầu và đủ thứ kem da.

Có bao nhiêu vết xây xát bầm dập trên mặt, trên vai nàng gán cả cho tai nạn không may với xe ngựa. Cô điếm cung đình vốn rất tế nhị nên Angiêlic không bao giờ biết cô ta có tin hay không.

Bằng giọng hết sức tự nhiên kể nàng nghe về Philip, người mà cô chỉ gặp thoáng qua lúc anh ta về và trên đường đến Vecxây. Mùa hội triều lần này có một chương trình tiếp tân cực kỳ hấp dẫn: nào trò nghiêng vòng, ba lê, hài kịch, pháo hoa và đủ loại trò chơi thú vị. Cả thành phố ồn ào toàn những câu chuyện của những người được mời và tiếng nghiến răng ghen tị của những kẻ không được mời.

Ngồi bên giường Angiêlic, Ninông nói liên tục bất tận cốt để con bệnh của mình không cảm thấy thèm nói bởi vì nàng cần phải hoàn toàn yên lặng để phục hồi lại nước da trắng hồng của mình. Ninông nói rằng cô không thấy tiếc vì không được biết Vecxây, nơi một người với tai tiếng như cô không tài nào vào được. Chỗ cô thi thố lại ở nơi khác, ở trong cái biệt thự nhỏ ở khu Đầm lầy này, nơi cô là bà hoàng chứ không phải kẻ cầu cạnh. Cô rất hài lòng được biết rằng mỗi khi nhắc đến một sự kiện gì trong triều hay trong các cung thất, Nhà vua đôi lúc lại hỏi: "Không biết nàng Ninông yêu kiều nói thế nào về chuyện này nhỉ?"

- Khi chị đã được sủng ái ở Vecxây, chị sẽ không quên em chứ? - cô hỏi.

Angiêlic lắc đầu dưới lớp cao dán.

CHƯƠNG 82

Ngày 21 tháng sáu năm 1666, nữ Hầu tước đuy Plexi-Belie lên đường đến điện Vecxây. Nàng không được mời, nhưng thu xếp khoản này thì nàng đảm bảo là dễ có ai liều bằng nàng.

Xe của nàng trong ngoài đều lót nhung xanh với những tua kim tuyến và viền gấm, thân xe và bánh xe thiếp vàng sáng choang, thắng hai con ngựa đốm lực lưỡng.

Angiêlic mặc áo dài gấm xanh thêu một bông hoa bạc lớn và đeo một chuỗi ngọc trai mê hồn quấn thành mấy vòng

Mái tóc của nàng nhờ tay ông Binê cũng được cài ngọc trai và hai cái lông chim trắng tuyền trang nhã hệt như một lớp tuyết. Mặt nàng được trang điểm rất kỳ công nhưng không kệch cỡm, đã không còn tí dấu vết nào của trận đòn thù mà nàng đã phải chịu mấy ngày trước. Cái duy nhất còn lại là một vết tím trên thái dương mà Ninông đã che đi bằng một mẩu vải mỏng hình trái tim. Còn một vết khác bé bé xinh xinh ở bên khóe miệng thì chỉ càng làm cho Angiêlic thêm duyên.

Nàng đi găng tay vẫn đốm, mở chiếc quạt vẽ tay và ló đầu qua cửa xe, hét:

- Đến điện Vecxây nào, bác lái!

Hồi hộp và sung sướng đã khiến nàng nhấp nhổm không yên nên nàng phải đưa cả Giavốt đi theo để chuyện vãn trên đường.

- Ta đi đến điện Vecxây đấy! - nàng cứ nhắc đi nhắc lại với cô gái trẻ ngồi đối diện mình khoác chiếc mũ trùm bằng sa và chiếc khăn choàng thêu.

- Ồ, trước con đã đến đây rồi, thưa bà. Bằng thuyền ở Xanh Clu cơ, vào chủ nhật... lại xem cả Nhà vua ăn chiều nữa.

- Chuyện đó khác, Giavốt. Chị biết thế nào được.

Con đường cứ như dài vô tận. Đường xấu, hai ngàn chiếc xe qua lại mỗi ngày về cả hai phía chở đá và vôi vữa xây lâu đài đã đào lần hai mép đường, tạo thành vệt sống trâu sâu hoắm.

- Đáng lẽ đừng đi đường này, thưa bà. - Giavốt vẫn đang nói- Đi lối Xanh Clu thì hơn.

- Không, đi lối ấy xa lắm.

Chốc chốc, Angiêlic lại thò đầu ra cửa sổ, thấp thỏm lo hỏng mất công trình nghệ thuật của Binê vì hứng bụi.

- Nhanh lên, bác đánh xe. Ngựa nghễ gì mà bò như sên thế!

Nhưng nàng đã trông thấy một vách đá cao màu hồng lờ mờ ở đường chân trời, óng ánh bảy sắc cầu vồng của một buổi sáng mùa xuân.

- Cái gì thế bác lái xe?

- Đó là điện Vecxây, thưa bà.

***

Một hàng cây mới trồng che rợp bóng đầu phía kia đại lộ. Ở lối vào cổng đầu tiên, xe của Angiêlic dừng lại nhường đường cho một xe khác đang lao như điên từ con đường Xanh Clu đến. Một chiếc xe màu đỏ đóng sáu ngựa có kỵ binh hộ tống. Nghe nói đó là Đức ông nhỏ. Xe của công nương theo sau với sáu con ngựa bạch.

Angiêlic ra lệnh bám ngay theo sau. Nàng đã không còn tin vào những cuộc tao ngộ rủi ro, vào bùa ma phép quỷ nữa. Nàng lồng lộn như bay, hưởng thụ tất cả những ưu đãi. Một sự thật hiển nhiên mạnh hơn mọi sự sợ hãi và đảm bảo với nàng rằng giờ vinh quang của nàng đã gặp.

Tuy nhiên, nàng vẫn đợi cho tiếng ồn ào bởi việc hai nhân vật quan trọng kia đến lắng xuống một chút. Sau đó nàng mới từ từ bước xuống và tiến thẳng về phía chân điện bằng đá cẩm thạch.

Flipô trong bộ chế phục gia nhân nhà đuy Plexi - màu xanh và vàng nhạt - đỡ đuôi áo dài của nàng.

- Đừng có mà lấy ống tay quệt mũi đấy nhé - nàng bảo anh ta - Đừng quên rằng ta đang ở điện Vecxây.

- Vâng, thưa bà hầu tước - gã bụi đời của vương triều quái dị ngày xưa thở dài, xuýt xoa thán phục khi

đưa mắt nhòm bốn x

***

Vecxây lúc đó còn chưa có được cái kỳ vĩ đồ sộ nhờ hai cánh trắng do Măngsa thêm vào ở cuối triều đại Luy 14. Đó là một cung điện đặt ở nơi đắc địa trên một mỏm đồi thanh nhã với kiến trúc màu hồng thắm và màu đỏ chói, những ban công sắt cuốn, những ống khói cao quét vôi trắng. Những chóp nhọn hình trang trí, rãnh các tấm lợp, và mái che ống khói thảy đều dát vàng, óng ánh như những viên kim cương khảm trên một cái tráp quý. Những tấm lợp đá đen mới có màu đen như nhung hay lấp lánh ánh bạc tùy theo góc độ phản xạ ánh sáng của chúng. Những đường nét sắc cạnh của mái nhà đâm thẳng lên bầu trời xanh lam.

Khắp xung quanh lâu đài là một cảnh náo nhiệt sặc sỡ bởi những bộ chế phục đủ màu sắc của các gia nhân và người hầu, xen lẫn quần áo làm việc màu thẫm của những thợ chạy xuôi chạy ngược với những xe đẩy và đồ nghề. Tiếng cát đá xoàn xoạt đáp lại tiếng trống, tiếng kèn của toán ngự lâm đang duyệt binh ngay ở giữa sân.

Angiêlic nhìn quanh mà chẳng thấy ai quen. Cuối cùng nàng vào thẳng lâu đài qua cửa bên trái nơi người ta ra vào có vẻ tấp nập hơn nhiều. Một cầu thang cẩm thạch màu, rộng rãi đưa nàng vào một gian phòng lớn đông đặc những người ăn mặc khá tầm thường. Bọn họ nhìn nàng sửng sốt. Nàng bèn hỏi thăm và được biết đây là phòng Ngự lâm quân. Thứ hai hàng tuần, những kẻ thỉnh cầu đến đây đưa đơn thỉnh nguyện hay đợi phúc đáp các lá đơn đã trình. Ở phía sau phòng, bên trên lò sưởi đặt một bức tranh đóng khung dát vàng và bạc vẽ chân dung Hoàng thượng, nhưng người ta hy vọng ngài sẽ đích thân ra mắt ở đây như ngài đã làm mấy lần.

Với những chiếc lông chim và chú thị đồng, Angiêlic cảm thấy lúng túng giữa đám lính già, các bà góa và con côi. Đang định rút lui thì nàng trông thấy phu nhân Xcarông. Nàng vội vàng choàng lấy cổ cô kia, mừng rơn vì cuối cùng đã gặp một khuôn mặt quen.

- Tôi đến xem thiết triều, - nàng nói. Nhà tôi phải vào triều kiến Đức vua, tôi muốn đến chỗ

Phu nhân Xcarông trông có vẻ sa sút và xuềnh xoàng hơn bao giờ hết. Xem ra cô ta không định báo cho nàng biết ai đang ở đâu. Nhưng sau một thời gian dài săn tìm trong phòng khách hoàng cung tờ đơn xin phụ cấp, cô phu nhân trẻ này thực đã nắm được lịch biểu chi tiết trong cung còn thông thạo hơn cả Thông

giám quan Lôrê, người có nhiệm vụ ghi nhận các tin tức đó từng giờ một.

Hết sức xăng xái, phu nhân Xcarông đưa Angiêlic đến một cái cửa khác ăn vào một hành lang trông ra những khu vườn thấp thoáng.

- Tôi tin rằng bây giờ thì bãi triều rồi - cô ta nói - Ngài vừa mới vào nội điện để hội kiến với các công nương hoàng tộc một lát. Sau đó ngài sẽ xuống vườn nếu ngài không đến đây trước. Dù thế nào đi nữa, bà nên đi theo cái hiên trống này là hay nhất. Đến tận cùng, bà sẽ thấy phòng khách của Đức Vua ở bên tay phải. Giờ này mọi người đã ở đấy cả rồi. Đến đó khó gì mà chả gặp ông nhà.

Angiêlic nhóng mắt nhìn dãy ban công dài nơi nàng chỉ thấy có vài lính cận vệ Thụy sĩ mà thôi.

- Sợ chết đi được, nàng nói. Bà đi cùng tôi có được không ạ?

- Ồ, phu nhân thân mến, tôi đâu dám.- Frăngxoadơ hoảng hốt lúng túng, đưa mắt nhìn bộ váy tàng tàng của mình.

Bấy giờ Angiêlic mới nhận thấy sự tương phản trong y phục của hai người.

- Sao chị lại phải đến thỉnh cầu nhỉ? Chị vẫn còn khó khăn về tiền nong à?

- Hơn bao giờ hết, trời ạ! Thái hậu mất thành ra khoản phụ cấp của em bị cắt luôn. Em đang chờ được khôi phục. Ngài Anbe hứa sẽ nói giúp em rồi.

- Hy vọng rằng chị sẽ được. Em rất lấy làm tiếc.

Phu nhân Xcarông cười ngọt xớt và vuốt má

- Đúng thế. Như vậy thì ra thương hại mất. Trông chị hạnh phúc quá. Vả lại chị hạnh phúc là rất xứng đáng, chị yêu quý ạ. Em rất vui thấy chị xinh đẹp như vậy. Hoàng thượng rất nhạy cảm trước sắc đẹp. Em tin chắc là người sẽ mê chị đấy.

"Nhưng mình thì bắt đầu lo đấy". Angiêlic nghĩ thầm, tim nàng đập rộn lên như trống chầu. Cảnh choáng ngợp của điện Vecxây thôi thúc nàng thi thố hết mức cái táo tợn của mình. Mình điên thật rồi. Nhưng mà không lo! Nàng không phải thứ người chỉ còn vài bước nữa đến đích mà lại bỏ cuộc...

Mỉm cười với phu nhân Xcarông, nàng lủi luôn ra ngoài hiên, bước rất nhanh khiến Flipô phải chạy theo

nàng. Khi nàng đi được nửa đường thì ở đầu đằng kia hiện ra một tốp. Ngay từ đằng xa nàng đã nhận ra không một chút lúng túng dáng dấp uy nghi của Nhà vua đi giữa đám quần thần.

Thân hình vươn cao nhờ đôi gót giày đỏ và bộ tóc giả lông phồng. Luy 14 nổi bật lên bởi phong thái tuyệt vời của ngài. Đã thế không ai rành hơn ngài về cách dùng những chiếc can dài, loại nào dùng để làm kiểu còn loại nào thì dùng lúc già yếu. Ngài đã biến những chiếc can ấy trở thành công cụ giúp ngài tự tin, để lấy dáng vẻ, thậm chí đối với riêng ngài, còn để mồi chài nữa.

Vậy là ngài đang tiến đến, người tì trên cây gậy mun bịt vàng, trao đổi vài câu đùa cợt với hai công nương đi bên là Henriét nước Anh và nữ quận công trẻ tuổi Angiêng. Ngày hôm nay không có mặt La Valie trong cuộc đi dạo. Cô gái tội nghiệp mỗi lúc một kém sắc. Trong những buổi sáng đẹp trời thế này, Vecxây tưng bừng với đủ thứ hào nhoáng càng như muốn lấn át cái nghèo nàn kiệt quệ của tiểu thư La Valie. Cô ta rút lui như thế là khôn ngoan, Nhà vua lâu lâu còn hạ cố xuống chơi và hỏi thăm sức khỏe...

Buổi sáng đúng là rất đẹp và Vecxây rất lộng lẫy. Nhưng phải chăng nữ thần mùa xuân đang đến gặp đấng chí tôn dưới lốt của một người đàn bà không quen biết kia?... Ánh mặt trời tỏa hào quang quanh nàng và châu ngọc buông xuống eo nàng như những giọt sương...

***

Angiêlic hiểu ngay rằng nếu bây giờ nàng quay lui thì người ta sẽ cười cho. Vì vậy nàng cứ bước tới. Nhưng chậm rãi hơn, với một cảm giác bải hoải và kinh sợ mà đôi khi ta thấy trong mơ. Trong làn sương mờ bao phủ xung quanh, nàng không còn trông thấy ai khác ngoài Nhà vua. Nàng nhìn ngài trân trối như bị nam châm hút. Giá nàng có định cụp mắt xuống, nàng cũng không làm nổi. Lúc này nàng đã đến gần ngài như hồi nào trong gian phòng nhập nhoạng ở điện Luvrơ khi nàng được giáp mặt ngài, thế rồi mọi vật tối sầm lại ngoài cái kỷ niệm hãi hùng đó.

Nàng thậm chí không ý thức được cái cảnh tượng mình đang trình diễn, một mình giữa dãy hiên tràn ngập nắng trong bộ áo xiêm mê hồn và sắc đẹp rực rỡ nở rộ của nàng.

Luy 14 dừng lại, các quần thần đi sau cũng dừng lại theo. Nhận ra Angiêlic, Lôdăng cắn môi và lùi ra sau, bụng phấp phỏng chờ đợi. Sắp có một trò lạ đây, tha hồ mà trố mắt ra.

Rất lịch lãm, Nhà vua nhấc chiếc mũ cắm lông chim đỏ như lửa của mình lên. Ngài rất dễ cảm trước

nhan sắc đàn bà và vẻ liều lĩnh âm thầm trong đôi mắt ngọc lam đang đăm đắm chĩa vào ngài thế này không hề làm ngài phật ý mà trái lại khiến ngài hoàn toàn mê mẩn. Nàng là ai thế?... Sao trước đây ngài lại bỏ qua không nhận thấy nàng nhỉ?

Trong khi đó, theo một phản xạ vô ý thức, Angiêlic nhún chân thật thấp chào ngài. Rồi, trong tư thế nửa quỳ nửa đứng, nàng chỉ muốn không bao giờ đứng hẳn dậy nữa. Tuy vậy, nàng vẫn đứng lên, mắt nàng dán chặt vào mặt Nhà vua không rời. Ngược với ý muốn của chính mình, nàng nhìn ngài với một vẻ thách thức, khêu gợi.

Nhà vua sững sờ cả người, có một cái gì đó thật khác thường trong dáng điệu của người đàn bà lạ mặt này cũng như cái im lặng đến ngạc nhiên của quần thần nữa. Ngài nhìn quanh, lông mày hơi nhíu lại.

Angiêlic tưởng mình sắp ngất đến nơi. Tay nàng bắt đầu run, nàng bị vắt kiệt hết sức lực rồi, nàng đã chiến bại.

Có những ngón tay nào đó nắm tay nàng, bóp rất mạnh khiến nàng suýt kêu lên, rồi giọng nói của Philip cất lên:

- Tâu bệ hạ, cho phép thần được vinh hạnh giới thiệu đây là vợ thần, nữ Hầu tước đuy Plexi-Belie.

- Vợ khanh ư, Hầu tước? - Nhà vua thốt lên - Thật là một tin sét đánh. Trẫm cũng nghe phong thanh nhưng vẫn định bụng chờ khanh đến báo hỉ đấy.

- Tâu bệ hạ, thần trộm nghĩ không nên làm rác tai bệ hạ vì một việc cỏn con thế này.

- Cỏn con? Cưới vợ là một đại sự. Cẩn thận đấy hầu tước, kẻo ngài Bôtxuê lại nghe thấy khanh nói bây giờ!... Và cả các mệnh phụ đấy nữa! Thề có Thánh Luy, trẫm tuy biết khanh đã lâu, đôi lúc trẫm lấy làm lạ trước xử sự của khanh đấy. Khanh có biết rằng sự thận trọng của khanh đối với trẫm đã đến mức quá quắt rồi không?

- Tâu bệ hạ, thần rất lấy làm sợ hãi thấy bệ hạ cắt nghĩa sự kín tiếng của thần như vậy. Chẳng qua chỉ vì việc đó không quan trọng thôi ạ.

- Thôi đi, thưa ông. Ông thiếu cảm xúc quá mức rồi đấy. Ta sẽ không để ông ăn nói tùy tiện với cái giọng khó nghe như vậy trước mặt một người kiều diễm như phu nhân ông đâu. Xin thề ông đúng là một gã

thất phu bất trị. Thưa bà, bà nghĩ thế nào về ông chồng bà ạ?

- Thần thiếp sẽ cố thu xếp với phu quân, tâu bệ hạ. - Angiêlic đáp, lúc đó nàng đã kịp lại hồn.

Nhà vua cười:

- Phu nhân quả là một phụ nữ biết điều. Hơn nữa lại còn là xinh đẹp nhất. Nhưng không phải một đôi bao giờ cũng là hai đâu nhé. Hầu tước, ta tha thứ cho ông vì con mắt tinh đời của ông đó… và còn đôi mắt yêu kiều của nàng nữa. Màu mắt xanh lục... một màu thật hiếm, không phải ta thường xuyên có may mắn được chiêm ngưỡng đâu. Đàn bà mắt màu xanh lục là... - ngài ngửng mặt, nghĩ ngợi một lúc trong khi vẫn dò xét rất chăm chú gương mặt Angiêlic. Sau đó nụ cười của ngài biến mất, rồi Hoàng thượng giật bắn cả người như bị sét đánh. Trước con mắt của bá quan, Luy 14 tái mặt, thoạt đầu là sửng sốt rồi sau đó là sự sợ hãi. Thái độ lạ đó không giấu được ai bởi vì n Hoàng thượng vốn hồng hào, quan ngự y phải trích huyết cho ngài luôn. Nhưng lúc này, chỉ chưa đến vài giây mặt ngài đã trắng bệch như cổ áo của ngài mặc dù không một thớ thịt nào động đậy.

Angiêlic ngơ ngẩn xuất thần lại giương mắt nhìn ngài một cách khiêu khích, - tuy nàng không muốn thế - như một đứa trẻ lầm lỗi đôi khi nhìn người lớn chờ bị phạt.

- Bà có phải là người miền Nam, thưa bà? - Nhà Vua hỏi dộp. - Ở Tuludơ?

- Tâu bệ hạ, không ạ, tiện nội của hạ thần người Poatu - Philip nói ngay - Phụ thân nàng là Nam tước Xăngxê đờ Môngtơlu có thái ấp ở cạnh Niôn đấy ạ.

- Ồ, tâu bệ hạ, người Poatu cứ tưởng một mệnh phụ miền Nam. - Áctênai đờ Môngtêxpăng thốt lên, bật cười lảnh lót. Bệ hạ rõ thật là...

Nàng Áctênai xinh đẹp cảm thấy đủ chắc chắn trong địa vị được yêu chiều rồi nên mới dám nói ra câu đùa táo tợn đó. Nhờ vậy mà không khí đỡ căng thẳng đi. Nhà vua lấy lại thần sắc. Vốn quen tự chủ, ngài vui vẻ đưa mắt sang Áctênai:

- Các mệnh phụ ở Poatu quả là hết sức quyến rũ - ngài thở dài - Nhưng cẩn thận đấy, thưa bà, kẻo rồi ngài đờ Môngtêxpăng lại ví mình với cả đám dân Gaxcônhơ ở Vecxây đấy. Không khéo họ lại hỏi thăm những người quấy nhiễu cánh đàn bà của mình mất.

- Sao lại quấy nhiễu, tâu bệ hạ? Nếu quấy nhiễu thì chẳng qua cũng vô ý thôi. Tiện thiếp chỉ muốn nói rằng tuy phụ nữ cả hai nơi đều rất quyến rũ nhưng họ không thích bị nhầm lẫn với nhau. Xin Hoàng thượng thứ lỗi cho câu nói ngu dại của tiện thiếp.

Nụ cười trong đôi mắt to màu da trời của Actênai toát lên một vẻ ăn năn chứ không còn gì khác, nhưng là một vẻ ăn năn khó cưỡng.

- Tiện thiếp đã quen biết phu nhân đuy Plexi nhiều năm nay, - phu nhân đờ Môngtêxpăng nói tiếp. - Chúng thần được nuôi dạy cùng nhau. Gia đình phu nhân đây có họ với iện thiếp...

Angiêlic thầm hứa sẽ không bao giờ quên ơn phu nhân đờ Môngtêxpăng. Dù nàng Actênai xinh đẹp hành động với dụng ý gì đi nữa thì cô ta cũng đã cứu mạng mình rất đúng lúc.

Nhà vua lại nghiêng mình trước Angiêlic đuy Plexi với một nụ cười nhẹ nhõm:

- Hay quá! ... Vecxây rất hân hạnh được đón bà, thưa bà. Xin bà cứ tự nhiên...

Đoạn ngài hạ giọng, thêm:

- Trẫm rất sung sướng được gặp lại khanh...

Bấy giờ Angiêlic mới hiểu rằng ngài đã nhận ra nàng, nhưng ngài đã chấp nhận nàng và muốn quên chuyện cũ đi.

Lần cuối cùng ngọn lửa giàn thiêu dường như sắp bùng lên giữa hai người. Cúi đầu chào thật thấp, thiếu phụ cảm thấy nước mắt rưng rưng chực trào ra.

May sao Nhà vua đã lại đi tiếp. Nàng có thể đứng lên, len lén quệt mắt và hơi ngần ngại nhìn sang Philip:

- Biết cám ơn anh thế nào bây giờ, Philip?...

- Cảm ơn tôi! - hắn nghiến răng trong hơi thở, quai hàm giật lên hung hãn, - Chà, tao chỉ cứu tên tuổi tao khỏi bị bêu riếu và lăng mạ mà thôi!... Mày là vợ tao, đẹp mặt nhá! Tôi xin cô từ nay hãy nhớ cho kỹ điều đó. Đến Vecxây với kiểu cách như thế này! Chẳng ai mời cả! Chẳng ai thích cả!... Lại còn trố mắt nhìn Đức Vua, nghênh nghênh ngang ngang!... Không có gì đập vỡ cái mặt mo của cô được! Để đêm khác tôi giết tươi cô cho mà xem.

- Kìa, Philip, một ngày đẹp trời thế này sao anh cứ thích phá ngang thế?

***

Nối đuôi các triều thần, họ vào vườn. Vòm trời xanh ngời ngợi với những vòi phun óng ánh nhảy nhót. Nắng long lanh soi trên mặt nước phẳng lì của những hồ nước mênh mông ở hiên ngoài làm Angiêlic bàng hoàng ngây ngất.

Nàng tưởng mình đang dạo bước giữa vườn địa đàng nơi mọi vật đều sáng sủa và ngay ngắn như trong chốn bồng lai.

Trên đỉnh cầu thang vươn lên trên mặt hồ chót vót như một kim tự tháp hình tròn, nàng có thể thấy những khoảng cây cối bao quanh bởi những dãy tượng hoa cương trắng tuyền. Các bồn hoa trải những tấm thảm lốm đốm sắc màu khắp vườn, mãi đến tận chân trời.

Nắm hai bàn tay ở trước môi như một đứa trẻ đang cực kỳ vui thích, Angiêlic đứng im không động đậy, bị xâm chiếm bởi một nỗi hân hoan mà trong đó niềm phấn khích của những giấc mơ hòa làm một với lòng thán phục nhiệt thành.

Một làn gió nhẹ lay những chiếc lông trắng trên mái tóc xõa xuống mắt nàng.

Dưới chân cầu thang, xe ngựa của Nhà vua vừa dừng lại. Nhưng đúng lúc ngài đã giậm chân lên xe, bỗng nhiên nàng quay lại và leo lên cầu thang. Rồi bất ngờ, Angiêlic thấy Nhà vua đứng bên cạnh nàng. Chỉ một mình ngài đứng bên nàng và, với một cử chỉ khó nhận thấy, ngài ra hiệu cho đám tùy tùng đứng ở phía xa.

- Bà đang thưởng ngoạn Vecxây thưa bà? - ngài hỏi.

Angiêlic nhún chân và trả lời cực kỳ duyên dáng:

- Tâu bệ hạ, cám ơn bệ hạ đã thi ân cho thần thiếp, một chỗ ngắm cảnh rất đẹp. Lịch sử sẽ phải mang ơn bệ hạ lắm lắm.

Luy 14 đứng im một lúc:

- Nàng thấy hạnh phúc chứ? - cuối cùng ngài hỏi.

Angiêlic nhìn đi chỗ khác, và dưới nắng và giữa làn gió nhẹ, tự dưng nàng thấy trẻ hẳn ra, giống như một thiếu nữ chưa hề biết đến đau khổ và bất hạnh.

- Ở Vecxây ai mà lại không hạnh phúc cơ chứ? - nàng lẩm bẩm.

- Vậy thì xin nàng chớ khóc nữa. - Nhà vua nói - Hãy cho ta hân hạnh được cùng nàng đi dạo. Ta muốn đưa nàng đi xem vườn.

Angiêlic đặt tay lên tay Luy 14. Cùng nhà vua, nàng bước xuống cầu thang trên hồ Lutông: quần thần cúi chào khi họ đi qua.

Khi nàng ngồi xuống bên cạnh Actênai đờ Môngtêxpăng đối diện với hai công nương và Hoàng thượng, Angiêlic thoáng trông thấy mặt chồng nàng.

Philip đang nhìn nàng với một vẻ khó hiểu không khỏi có chút thích thú. Có phải anh ta đã bắt đầu hiểu ra rằng mình đã lấy được một kỳ nữ?

Angiêlic bồng bềnh tưởng như trôi được, nàng cảm thấy nhẹ lâng lâng. Trong mắt nàng, tương lai xanh thẳm như chân trời. Nàng tự bảo mình rằng các con nàng sẽ không còn biết đến cực khổ nữa. Chúng sẽ được vào Viện Hàn lâm Môngpacnax và sẽ trở thành những con người cao quý. Bản thân nàng, Angiêlic có thể trở thành một trong những mệnh phụ đáng giá nhất triều đình.

Và, một khi Đức vua đã muốn thế, nàng sẽ cố xóa đi trong tim những vết hằn của đau khổ. Sâu trong tim, Angiêlic biết rằng ngọn lửa của mối tình đã làm nàng héo hắt, ngọn lửa khủng khiếp vẫn đang thiêu đốt kia sẽ không bao giờ lụi tắt. Nó sẽ còn cháy mãi suốt cuộc đời nàng. Mụ Voadanh chả nói thế là gì.

Nhưng số phận, không phải không công bằng. Muốn Angiêlic nghỉ ngơi chốc lát trên mỏm đất ảo huyền quyến rũ để gom góp sức lực trong niềm say sưa, ngây ngất bởi thành công và bởi sự đăng quang sắc đẹp của nàng.

Sau này có thể nàng sẽ trở lại con đường phiêu lãng. Nhưng hôm n không còn mảy may lo lắng. Nàng đang ở điện Vecxây.

HẾT

[U1]Thêm vào cho đủ nghĩa → cần đối chiếu với sách.